ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

07 - 2019

376

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

07-2019
376

HÀ NỘI

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Cụte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

(11) Số bằng / Số công bố đơn
(15) Ngày cấp

(21) Số đơn
(22) Ngày nộp đơn
(30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
(43) Ngày công bố đơn
(45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
(51) Phân loại sáng chế quốc tế
(54) Tên sáng chế
(57) Tóm tắt sáng chế
(62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
(67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
(71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
(72) Tên của tác giả
(73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
(74) Tên của người đại diện SHCN
(75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
(76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
(86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
(87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST80 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ BẰNG ĐỘC QUYỀN KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP

(11) Số bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp / Số công bố đơn
(15) Ngày cấp
(17) Ngày hết hạn hiệu lực của bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp
(21) Số đơn
(22) Ngày nộp đơn
(23) Tên triển lãm, ngày và nơi triển lãm
(28) Số phương án yêu cầu bảo hộ
(30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên
(43) Ngày công bố đơn
(45) Ngày công bố bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp
(51) Phân loại quốc tế kiểu dáng công nghiệp
(54) Tên sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp
(55) Ảnh chụp / hình vẽ kiểu dáng công nghiệp
(57) Đặc điểm khác biệt yêu cầu bảo hộ của kiểu dáng công nghiệp
(62) Số và ngày nộp đơn, số bằng độc quyền KDCN hoặc số công bố đơn liên quan đến tách đơn
(71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
(72) Tên của tác giả KDCN
(73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền KDCN
(74) Tên của người đại diện SHCN

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST60 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU VÀ CÁC NHÃN HIỆU ĐƯỢC BẢO HỘ TẠI VIỆT NAM THEO THOẢ ƯỚC MADRID

(111) Số giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (trường hợp được bảo hộ trên cơ sở Thoả ước Madrid thì là số đăng bạ quốc tế)
(116) Số đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(141) Ngày hết hạn hiệu lực
(151) Ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hoặc ngày đăng bạ theo Thoả ước Madrid
(156) Ngày gia hạn đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(176) Thời hạn hiệu lực của đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid được gia hạn
(171) Thời hạn hiệu lực
(210) Số đơn
(220) Ngày nộp đơn
(230) Tên triển lãm, ngày và nơi triển lãm
(300) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
(441) Ngày công bố đơn
(510) Danh mục sản phẩm hoặc dịch vụ
(511) Phân loại quốc tế sản phẩm và dịch vụ
(531) Phân loại quốc tế các yếu tố hình của nhãn hiệu hàng hoá
(540) Mẫu nhãn hiệu
(551) Chỉ dẫn về hiệu lực của nhãn hiệu: nhãn hiệu tập thể
(591) Mầu sắc bảo hộ
(731) Tên, địa chỉ của người nộp đơn
(732) Tên, địa chỉ của chủ nhãn hiệu
(740) Tên, địa chỉ của người đại diện SHCN
(822) Nước xuất xứ, ngày nộp đơn, số đơn
(831) Ngày mở rộng lãnh thổ, nước được chỉ định mở rộng lãnh thổ theo Thoả ước Madrid

MỤC LỤC

Trang

PHẦN I: Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu 9

PHẦN II: Sửa đổi đơn 1574

PHẦN III: Thay đổi chủ đơn 1706

CONTENTS

PART I: Applications for Registration of Trademark 9

PART II: Amendment of Applications 1574

PART III: Change of Applicants 1706

PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

(210) **4-2014-13920**
(641) 4-2013-22568
(540) 富智康
Fu Zhi Kang

(220) 30.09.2013
(441) 25.07.2019
(731) FIH CO., LTD. (TW)
No. 4, Ming Sheng St., Tu Cheng Dist, New Taipei City 23679, Taiwan.
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ chế tạo theo đơn đặt hàng cho người khác liên quan đến thiết bị cầm tay và linh kiện, cụ thể là cắt, đúc, mạ, gia công; thông tin về xử lý vật liệu bao gồm thông tin về sản xuất, cắt, định hình, xử lý, hoàn thiện vật liệu kim loại và nhựa.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu kỹ thuật và phát triển thiết bị cầm tay và linh kiện cho người khác; thiết kế công nghiệp thiết bị cầm tay và linh kiện; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2017-09265**
(540) TOYOO Machinery & Shower

(220) 12.04.2017
(441) 25.07.2019
(531) 15.7.1
(731) CÔNG TY TNHH ZENTO VIỆT NAM (VN)
Số nhà 48, ngõ 62 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; ống dẫn và ống bằng kim loại; ống nước (bằng kim loại).

Nhóm 07: Máy cưa; máy mài; máy cắt; máy và thiết bị làm sạch chạy bằng điện; máy công cụ.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

Nhóm 11: Sen vòi tắm.

---

(210) **4-2017-30958**
(540) MCM

(220) 26.09.2017
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; 5.13.4; 9.1.10
(731) TRIAS HOLDING AG (CH)
Baarerstrasse, 6300 Zug, Switzerland
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 09: Kính râm; dây đeo cho kính râm; các bộ phận của kính râm; thấu kính quang học; máy đọc quang học; kính quang học; kính để đọc; kính bảo hộ cho thể thao; kính bảo hộ; kính để bơi; hộp đựng kính bảo hộ khi trượt tuyết; kính bảo hộ khi đi xe gắn máy; dây xích (dây) đeo của kính mắt; bao kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kẹp kính đeo mắt; gọng kính; hộp đựng được thiết kế chuyên dụng dùng cho điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính xách tay, máy nghe nhạc MP3, máy ảnh, đĩa compact (auđiô-viđêô), các thiết bị của hệ thống định vị toàn cầu; dây treo trang trí điện thoại di động; thiết bị sử dụng cho điện thoại không dùng tay; tai nghe loại trùm qua đầu; tai nghe loại nhét vào lỗ tai; loa; loa phóng thanh; vỏ loa; vật dụng giữ loa; giá để loa; phần cứng máy tính; bộ khuếch đại; bộ khuếch đại âm thanh; micro; đĩa CD; máy đọc đĩa CD; máy đọc đĩa DVD; thiết bị nhớ USB; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ấn phẩm điện tử có thể tải về được; phiếu (mã) giảm giá có thể tải về được; tín hiệu bằng đèn neon; máy tính xách tay; máy ảnh kỹ thuật số; radiô; máy ghi âm kỹ thuật số; khung ảnh kỹ thuật số; máy quay đĩa; miếng đệm lót chuột máy vi tính.

Nhóm 28: Trò chơi và đồ chơi, cụ thể là: trò chơi xúc xắc, túi nệm dưới dạng đồ chơi; các dụng cụ thể dục, thể thao, cụ thể là ván nhún, thanh ngang; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; đồ trang trí cho cây Noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo]; đồ chơi, cụ thể là đồ chơi nhồi bông, búp bê, đồ chơi bằng nhung; quả bóng để chơi; quả bóng bay để chơi, dụng cụ cho trò chơi cụ thể là: chốt gôn, gậy và bóng để chơi bóng chày, gậy và bóng để chơi các trò chơi các trò chơi trong nhà; găng tay thể thao chuyên dụng dùng trong thể thao cụ thể là: găng tay đấm bốc, găng tay hở ngón để đấm bốc; túi được thiết kế đặc biệt dùng đựng ván trượt và ván lướt song; túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe; găng tay chơi gôn; gậy đánh gôn; túi đựng gậy đánh gôn; bao che đầu gậy đánh gôn; que đỡ bóng gôn; túi chuyên dụng đựng dây ngọn dùng câu cá; dụng cụ câu cá.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ quần áo, đồ trang sức, túi; quảng cáo; trang trí quầy hàng; phân phối mẫu, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ xuất nhập khẩu, phân phối bán hàng hàng hóa; dịch vụ nhập khẩu và xuất khẩu hàng hóa; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; hỗ trợ quản lý kinh doanh, dịch vụ hãng thông tin thương mại; dịch vụ cấp phép và nhượng quyền thương mại; dịch vụ khuyến mại cho người khác; tập hợp và trưng bầy các loại hàng hoá khác nhau (không kể vận chuyển) vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hoá này thông qua các siêu thị, cửa hàng bách hóa và thông qua các cửa hàng và các phương tiện khác của mạng máy tính toàn cầu (internet); dịch vụ điểm bán lẻ và điểm bán lẻ trực tuyến.

---

(210) **4-2017- 43969**

(540)

(220) 29.12.2017
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1
(731) FACEBOOK, INC. (US)
1601 Willow Road, Menlo Park, California 94025, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; phần mềm cho mạng xã hội và tương tác với cộng đồng trực tuyến; công cụ phát triển phần mềm; phần mềm dùng làm giao diện lập trình ứng dụng (API); giao diện lập trình ứng dụng (API) dùng để xây dựng các ứng dụng phần mềm; giao diện lập trình ứng dụng (API) cho phần mềm tạo thuận lợi cho các dịch vụ trực tuyến cho mạng xã hội và cho phục hồi, tải lên, tải xuống, truy cập và quản lý dữ liệu; phần mềm để tạo, quản lý, và tương tác với cộng đồng trực tuyến; phần mềm để tổ chức sự kiện, khảo sát sự kiện, sắp lịch và quản lý sự kiện; phần mềm tạo, sửa, tải lên, tải xuống, truy nhập, xem, gửi, hiển thị, gắn thẻ, viết blog, tạo dòng, liên kết, chú giải, biểu lộ tình cảm, bình luận, nhúng, truyền, và chia sẻ hoặc cung cấp môi trường điện tử hoặc thông tin qua máy tính, mạng internet và mạng truyền thông; phần mềm để sửa và cho phép truyền hình ảnh, âm thanh, nội dung video và nghe nhìn và dữ liệu; phần mềm để sửa ảnh chụp, hình ảnh và âm thanh, video, và nội dung nghe nhìn với bộ lọc và hiệu ứng tương tác thực tế ảo (AR), cụ thể là đồ họa, ảnh động, ký tự, hình vẽ, thẻ định vị, thẻ siêu dữ liệu, siêu liên kết; phần mềm để thu thập, quản lý, sửa, tổ chức, thay đổi, truyền, chia sẻ, và lưu trữ dữ liệu và thông tin; phần mềm máy tính thương mại điện tử có thể tải xuống để cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; phần mềm để gửi và nhận tin nhắn, cảnh báo, thông báo và lời nhắc điện tử; phần mềm công cụ tìm kiếm; thẻ tặng quà mã hóa từ; phần mềm dùng để tạo, quản lý, đo, và phổ biến quảng cáo của người khác; máy chủ quảng cáo, cụ thể là, máy tính chủ lưu giữ quảng cáo và cung cấp quảng cáo tới các trang mạng; phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm trò chơi thực tế tăng cường; phần mềm trò chơi thực tế hỗn hợp; phần cứng máy tính trò chơi thực tế ảo; phần cứng máy tính trò chơi thực tế tăng cường; phần cứng máy tính trò chơi thực tế hỗn hợp; các thiết bị máy tính ngoại vi; phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm thực tế ảo; phần mềm thực tế tăng cường; phần mềm thực tế hỗn hợp; phần mềm trò chơi video; phần mềm tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực nhằm mục đích giải trí, giáo dục, trò chơi, truyền thông, và mạng xã hội; phần mềm để truy cập và xem ký tự, hình ảnh và dữ liệu điện tử liên quan đến các hội thảo trong lĩnh vực phát triển phần mềm; phần mềm cho phép phát triển, đánh giá, thử nghiệm, và bảo trì các ứng dụng phần mềm di động cho các thiết bị truyền thông điện tử xách tay, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy tính xách tay và máy tính bảng; phần mềm chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành các lệnh thực thi trên máy; phần mềm, cụ thể là giao diện dịch để tạo thuận lợi cho sự tương tác giữa người và máy; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm trợ giúp cá nhân; phần mềm trợ giúp xã hội; phần mềm cho dịch vụ lập bản đồ; phần mềm để lập kế hoạch hoạt động với người dùng khác và đưa ra các khuyến nghị; phần mềm để lập bản đồ nơi đến và cho mạng xã hội; phần mềm để thực hiện việc đặt chỗ và mua vé trước; phần mềm để đặt và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; phần mềm để nhận biết địa điểm để tìm kiếm, xác định và chia sẻ vị trí; phần mềm để phân phát nội dung, dữ liệu và thông tin không dây; phần mềm cho phép truy cập, hiển thị, sửa, liên kết, chia sẻ và cung cấp môi trường điện tử và thông tin qua internet và mạng truyền thông; phần mềm, cụ thể là ứng dụng cung cấp các chức năng mạng xã hội; phần mềm tạo, quản lý và truy cập các nhóm trong cộng đồng ảo; phần mềm để tìm kiếm dựa vào vị trí và cảnh báo; phần mềm để tìm kiếm và định danh các cơ hội việc làm; phần mềm định danh và cho phép người dùng giao tiếp với các quan chức chính phủ; phần mềm cung cấp thị trường ảo; phần mềm cung cấp thông tin thời tiết dựa vào vị trí; phần mềm để cung cấp, liên kết, hoặc tạo dòng tin tức hoặc thông tin sự kiện hiện thời; phần mềm để tạo thuận lợi tương tác và truyền thông giữa người và nền hệ thống AI (trí tuệ nhân tạo); phần mềm để xem và tương tác với sự tiếp hình ảnh, âm thanh, nội dung nghe-nhìn và video và ký tự và dữ liệu kết hợp; phần mềm để tìm nội dung và nhà xuất bản nội dung, và đặt mua nội dung; phần mềm để tạo và quản lý các hồ sơ truyền thông xã hội và tài khoản người dùng; phần mềm cho phép các cá nhân, các nhóm,

công ty, và nhãn hiệu tạo ra và duy trì sự hiện diện trên mạng nhằm mục đích tiếp thị; phần mềm cho người quảng cáo truyền thông và tương tác với cộng đồng trực tuyến; phần mềm để tạo dòng nội dung giải trí đa phương tiện; phần mềm máy tính; phần mềm để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video, và ký tự; phần mềm máy tính để gửi và nhận tin nhắn, đồ họa, hình ảnh, âm thanh và nội dung nghe nhìn điện tử qua máy tính, mạng internet và mạng truyền thông; phần mềm để quản lý nội dung mạng xã hội, tương tác với cộng đồng ảo, và truyền hình ảnh, âm thanh, nội dung nghe-nhìn và video, ảnh chụp, video, dữ liệu, ký tự, tin nhắn, bình luận, quảng cáo, truyền dữ liệu quảng cáo truyền thông và thông tin quảng cáo truyền thông; phần mềm dùng để quản lý quan hệ khách hàng (CRM); phần mềm nhắn tin; phần mềm để tạo thuận lợi và sắp xếp huy động vốn và phân bổ huy động vốn và đồ quyên góp; phần mềm cho dịch vụ huy động vốn từ thiện trực tuyến và dịch vụ quyên góp tài chính.

Nhóm 35: Dịch vụ tiếp thị, quảng cáo và quảng cáo xúc tiến thương mại; cung cấp dịch vụ nghiên cứu thị trường và thông tin thị trường; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ quảng cáo và kinh doanh, cụ thể là lập kế hoạch truyền thông và mua các phương tiện truyền thông cho người khác; dịch vụ quảng cáo và kinh doanh, cụ thể là dịch vụ quảng cáo để theo dõi trình diễn quảng cáo, quản lý, phân phát và xử lý quảng cáo, phân tích dữ liệu quảng cáo, báo cáo dữ liệu quảng cáo, và để tối ưu hóa trình diễn quảng cáo; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực quảng cáo và tiếp thị; tạo thuận lợi cho việc trao đổi và bán dịch vụ và sản phẩm của các bên thứ ba qua mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ; cung cấp dịch vụ kinh doanh tiện trực tuyến thông qua một trang web để kết nối người bán và người mua; mạng kinh doanh; dịch vụ việc làm và tuyển dụng; dịch vụ quảng cáo và phân phát thông tin, cụ thể là cung cấp không gian quảng cáo định loại qua internet và mạng truyền thông; cung cấp cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến và cơ sở dữ liệu có thể tra cứu trực tuyến trong lĩnh vực đã được phân loại; dịch vụ thẻ quà tặng trả trước, cụ thể là phát hành chứng nhận thẻ quà tặng mà có thể đổi ra hàng hóa hoặc dịch vụ; dịch vụ quảng cáo để thúc đẩy nhận thức của công chúng về các hoạt động từ thiện, nhân đạo, tình nguyện viên, dịch vụ công cộng và cộng đồng và các hoạt động nhân đạo; quảng cáo qua truyền thông điện tử; quản lý quan hệ khách hàng; dịch vụ quảng cáo; phổ biến quảng cáo cho người khác qua mạng internet và mạng truyền thông; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách phân phát video quảng cáo trên mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ quảng cáo, cụ thể là định mục tiêu và tối ưu hóa quảng cáo trực tuyến; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh, hoạt động văn phòng; tư vấn kinh doanh liên quan đến các hoạt động tiếp thị và quảng cáo; dịch vụ hoạch định truyền thông và mua khoảng không quảng cáo của các công ty truyền thông; tư vấn nhận biết nhãn hiệu; thiết kế tài liệu quảng cáo cho người khác; cung cấp danh bạ thương mại trực tuyến bao gồm các doanh nghiệp, hàng hóa và dịch vụ của người khác.

Nhóm 36: Dịch vụ xử lý các giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp giao dịch thương mại và phương thức thanh toán bảo đảm; xử lý và truyền bằng điện tử các dữ liệu thanh toán hóa đơn cho người dùng mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ xử lý giao dịch thẻ tín dụng, thẻ nợ và thẻ quà tặng; dịch vụ thương mại, cụ thể là dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; cung cấp dịch vụ thanh toán di động điện tử cho người khác; dịch vụ tài chính; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ giao dịch tài chính; tạo thuận lợi và sắp xếp huy động vốn và phân bổ huy động vốn và đồ quyên góp; dịch vụ huy động vốn từ thiện trực tuyến và dịch vụ quyên góp tài chính.

Nhóm 38: Dịch vụ chia sẻ ảnh và chia sẻ video, cụ thể là truyền điện tử các tệp ảnh số, video và nội dung nghe nhìn giữa người dùng internet; viễn thông; cung cấp truy cập tới cơ sở dữ liệu máy tính, điện tử và trực tuyến; dịch vụ viễn thông, cụ thể là, truyền bằng điện tử môi trường, dữ liệu, tin nhắn, đồ họa, hình ảnh, âm thanh, video và thông tin điện tử; cung cấp các diễn đàn trực tuyến để truyền thông về các chủ đề quan tâm chung; cung cấp các liên kết truyền thông trực tuyến để truyền người dùng thiết bị di động và internet tới vị trí trực tuyến cục bộ và toàn cầu khác; tạo thuận lợi truy cập tới websites bên thứ ba hoặc nội dung điện tử bên thứ ba qua qua đăng nhập phổ cập; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến, dịch vụ nhắn tin tức thời, và bảng thông báo điện tử; dịch vụ phát âm thanh, ký tự và video trên mạng internet hoặc mạng truyền thông; dịch vụ truyền giọng nói trên giao thức IP (VOIP); dịch vụ truyền thông điện thoại; cung cấp truy cập tới cơ sở dữ liệu máy tính trong lĩnh vực mạng xã hội và giới thiệu và hẹn hò mang tính xã hội; dịch vụ chia sẻ dữ liệu và ảnh ngang hàng, cụ thể là truyền điện tử các tệp ảnh số, nội dung đồ họa và âm thanh giữa những người dùng internet; dịch vụ viễn thông và dịch vụ máy tính mạng ngang hàng, cụ thể là truyền điện tử hình ảnh, nội dung nghe-nhìn và nội dung video, ảnh chụp, video, dữ liệu, ký tự, tin nhắn, quảng cáo, truyền dữ liệu quảng cáo truyền thông và thông tin; tạo dòng và truyền trực tiếp video, nội dung nghe nhìn, và nội dung nghe nhìn tương tác qua internet; hội thảo từ xa; dịch vụ viễn thông, cụ thể là dịch vụ truyền và nhận dữ liệu qua mạng liên lạc viễn thông; nhắn tin qua mạng; trao đổi bằng điện tử giọng nói, dữ liệu, âm thanh, video, ký tự và đồ họa có thể truy cập qua internet và mạng liên lạc viễn thông; dịch vụ truyền phát âm thanh, ký tự và video qua mạng internet và mạng truyền thông khác.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp truy cập tới cơ sở dữ liệu điện tử tương tác và trực tuyến của nội dung do người dùng xác định, nội dung bên thứ ba, ảnh, video, tài liệu âm thanh, tài liệu trực quan, và tài liệu nghe-nhìn trong lĩnh vực quan tâm chung; dịch vụ chia sẻ hình ảnh và video; dịch vụ xuất bản điện tử cho người khác; dịch vụ giải trí, cụ thể là tạo thuận lợi cho dịch vụ trò chơi một người chơi hoặc nhiều người chơi và tương tác để trò chơi được chơi qua mạng internet hoặc mạng truyền thông; cung cấp thông tin về trò chơi điện tử, video hoặc đa phương tiện tương tác qua mạng internet hoặc mạng truyền thông; các cuộc thi và chương trình giải thưởng khuyến khích được thiết kế để công nhận, khen thưởng và khuyến khích các cá nhân và các nhóm tham gia tự cải thiện, tự hoàn thiện, từ thiện, nhân đạo, tình nguyện viên, dịch vụ công cộng và cộng đồng, và các hoạt động nhân đạo và chia sẻ các sản phẩm sáng tạo; xuất bản tài liệu giáo dục, cụ thể là xuất bản sách, tạp chí, bản tin, và xuất bản phẩm điện tử; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức và tiến hành các hội thảo, khóa học, hội nghị chuyên đề, và đào tạo trực tuyến trong lĩnh vực quảng cáo, tiếp thị, mạng xã hội, internet, và truyền thông xã hội, và phân phối tài liệu khóa học có liên quan; tạp chí trực tuyến, cụ thể là nhật ký trực tuyến (nhật ký web) có nội dung do người dùng xác định; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi thực tế ảo, nội dung thực tế ảo và giải trí tương tác; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi thực tế tăng cường, nội dung thực tế tăng cường và giải trí tương tác; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi thực tế hỗn hợp, nội dung thực tế hỗn hợp và giải trí tương tác; cung cấp trò chơi điện tử và đa phương tiện tương tác; cung cấp trò chơi thực tế ảo trực tuyến; cung cấp trò chơi thực tế tăng cường trực tuyến; cung cấp trò chơi thực tế hỗn hợp trực truyến; cung cấp cơ sở dữ liệu máy tính, điện tử và trực tuyến trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ xuất bản, cụ thể là xuất bản các xuất bản điện tử cho người khác; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các phương tiện trực tuyến để tạo dòng nội dung giải trí và truyền trực tiếp video về sự kiện giải trí; cung cấp trò chơi trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi thực tế ảo, giải trí tương tác và nội dung và kinh nghiệm thực tế ảo; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi thực tế tăng cường, giải trí tương tác và nội dung và kinh nghiệm thực

tế tăng cường; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi thực tế hỗn hợp, giải trí tương tác và nội dung và kinh nghiệm thực tế hỗn hợp; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi thực tế tăng cường được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp trò chơi trực tuyến thực tế ảo; cung cấp phần mềm trò chơi trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi tương tác; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi thực tế tăng cường và nội dung giải trí tương tác; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp môi trường thực tế ảo trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp môi trường thực tế tăng cường trực tuyến; cung cấp thông tin giải trí từ những chỉ mục có thể tra cứu và cơ sở dữ liệu thông tin, bao gồm cả văn bản, tài liệu điện tử, cơ sở dữ liệu, đồ họa, ảnh chụp và thông tin nghe nhìn, qua mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp xuất bản phẩm không tải xuống được về công nghệ thực tế ảo trên website; cung cấp website xuất bản không tải xuống được về công nghệ thực tế tăng cường; giáo dục; cung cấp đào tạo; hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giáo dục và giải trí, cụ thể là cung cấp phim điện ảnh, chương trình truyền hình, truyền hình trực tiếp trên internet, tác phẩm nghe nhìn và đa phương tiện không tải xuống được qua internet, cũng như thông tin, các phê bình, và các khuyến nghị liên quan đến phim điện ảnh, chương trình truyền hình, truyền hình trực tiếp trên internet, tác phẩm nghe nhìn và đa phương tiện.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo cộng đồng ảo cho người dùng đã đăng ký tổ chức các nhóm, các cuộc gặp gỡ, và các sự kiện, tham gia vào các cuộc thảo luận và tham gia liên kết mạng xã hội, kinh doanh và cộng đồng; dịch vụ máy tính, cụ thể là dịch vụ lưu trữ các phương tiện điện tử cho người khác để tổ chức và tiến hành các cuộc gặp gỡ, sự kiện và thảo luận tương tác qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ máy tính có bản chất là hồ sơ điện tử tùy chỉnh hoặc trang mạng cá nhân hoặc nhóm có thông tin do người dùng xác định hoặc chỉ định, bao gồm cả âm thanh, video, hình ảnh, ký tự, nội dung, và dữ liệu; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp công cụ tìm kiếm để có được dữ liệu qua internet và mạng truyền thông; cung cấp phương tiện trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến tạo hồ sơ cá nhân có thông tin mạng xã hội và mạng kinh doanh, để truyền và chia sẻ thông tin đó giữa nhiều thiết bị trực tuyến, để tham gia vào mạng xã hội, và để quản lý tài khoản mạng xã hội; cung cấp phần mềm cho mạng xã hội, tạo cộng đồng ảo, và truyền âm thanh, video, hình ảnh, ký tự, nội dung, và dữ liệu; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng, cụ thể là lưu trữ các ứng dụng phần mềm của người khác; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho việc tạo, chỉnh sửa, tải lên, tải xuống, truy cập, xem, đăng, hiển thị, gắn thẻ, viết blog, tạo dòng, liên kết, chú giải, biểu lộ tình cảm, bình luận, nhúng, truyền, và chia sẻ hoặc cung cấp môi trường điện tử hoặc thông tin qua internet và mạng truyền thông; cung cấp dịch vụ mạng trực tuyến cho phép người dùng truyền dữ liệu nhận dạng cá nhân đến và chia sẻ dữ liệu nhận dạng cá nhân với và giữa nhiều thiết bị trực tuyến; cung cấp thông tin từ chỉ mục và cơ sở dữ liệu thông tin có thể tra cứu được, bao gồm cả ký tự, tài liệu điện tử, cơ sở dữ liệu, đồ họa, môi trường điện tử, hình ảnh và nội dung nghe nhìn, qua internet và mạng truyền thông; cung cấp phần mềm thương mại điện tử không tải xuống được cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử qua internet và mạng truyền thông; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm để gửi và nhận tin nhắn, thông báo và cảnh báo điện tử và tạo thuận tiện cho các giao dịch kinh doanh điện tử qua internet và mạng truyền thông; cung cấp phần mềm dùng để thiết kế, quản lý, định lượng, phân tích, phổ biến, và xử lý quảng cáo của người khác; nhà cung cấp nền tảng mua quảng cáo trực tuyến, cụ thể là cung cấp chương trình phần mềm không tải xuống được cho phép người mua và người bán quảng cáo trực tuyến để mua và bán chỗ trống trên trang web để có thể đặt quảng cáo; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm dùng để mua,

bán, thiết kế, quản lý, theo dõi, định giá, tối ưu hóa, nhắm mục tiêu, phân tích, phân phát, và báo cáo về quảng cáo và tiếp thị trực tuyến; phát triển phần cứng dùng để kết nối với trò chơi đa phương tiện tương tác và điện tử; dịch vụ phát triển phần mềm trò chơi đa phương tiện tương tác và điện tử; cung cấp các vị trí trực tuyến cung cấp cho người dùng khả năng tải lên, sửa đổi và chia sẻ nội dung thực tế ảo, thông tin, kinh nghiệm và dữ liệu; cung cấp các vị trí trực tuyến cung cấp cho người dùng khả năng tải lên, sửa đổi và chia sẻ nội dung thực tế tăng cường, thông tin, kinh nghiệm và dữ liệu; cung cấp các vị trí trực tuyến cung cấp cho người dùng khả năng tải lên, sửa đổi và chia sẻ nội dung thực tế hỗn hợp, thông tin, kinh nghiệm và dữ liệu; cung cấp phần mềm cho phép phát triển, đánh giá, thử nghiệm, và bảo trì các ứng dụng phần mềm di động cho thiết bị tính toán có thể mang đi; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ phần mềm và đăng nhập một lần cho các giao dịch thương mại điện tử; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng chuyển tiền điện tử, giao dịch thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ và giao dịch kiểm tra bằng điện tử sử dụng công nghệ phần mềm và đăng nhập một lần; cung cấp giao diện lập trình ứng dụng (API) cho phép người dùng thực hiện giao dịch tiền tệ kinh doanh bằng điện tử qua internet; cung cấp phần mềm xử lý những thanh toán điện tử; cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PAAS) có phần mềm cho phép người dùng thực hiện giao dịch kinh doanh và thương mại điện tử; cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) dùng trong nhắn tin điện tử và truyền âm thanh, video, hình ảnh, ký tự, nội dung và dữ liệu; cung cấp phần mềm để nhắn tin điện tử; dịch vụ lập bản đồ; cung cấp phần mềm cho dịch vụ lập bản đồ; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm cho dịch vụ lập bản đồ; cung cấp phần mềm để chia sẻ và hiển thị vị trí người dùng, lập kế hoạch hoạt động với người dùng khác và tạo ra các khuyến nghị; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho việc chia sẻ và hiển thị vị trí người dùng, lập kế hoạch hoạt động với người dùng khác và tạo ra các khuyến nghị; cung cấp phần mềm cho lập bản đồ nơi đến và cho mạng xã hội; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận lợi cho lập bản đồ nơi đến và cho mạng xã hội; cung cấp phần mềm để đặt chỗ và mua vé trước; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận tiện cho việc đặt chỗ và mua vé trước; cung cấp phần mềm đặt và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận tiện cho việc đặt và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; cung cấp phần mềm nhận biết địa điểm để tìm kiếm, xác định và chia sẻ vị trí của hàng hóa, dịch vụ và sự kiện quan tâm; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm nhận biết địa điểm để tìm kiếm, xác định và chia sẻ vị trí của hàng hóa, dịch vụ và sự kiện quan tâm; cung cấp phần mềm để tạo, quản lý và truy cập các nhóm cá nhân do người dùng tạo và quản lý trong cộng đồng ảo; cung cấp phần mềm để tìm kiếm và xác định địa điểm quan tâm, sự kiện, điểm mốc, cơ hội việc làm, giải trí, sự kiện văn hóa, mua sắm và chào hàng trên cơ sở địa điểm và định vị; cung cấp phần mềm để tìm kiếm và xác định cơ hội việc làm; cung cấp phần mềm để định danh và cho phép người dùng giao tiếp với các quan chức chính phủ; cung cấp phần mềm để cung cấp thị trường ảo; cung cấp phần mềm để cung cấp thông tin thời tiết dựa vào vị trí; cung cấp phần mềm để cung cấp, liên kết, hoặc tạo dòng tin tức hoặc thông tin sự kiện hiện thời; cung cấp phần mềm tạo thuận lợi cho tương tác và truyền thông giữa người và nền tảng AI (trí tuệ nhân tạo); nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận tiện cho tương tác và truyền thông giữa người và nền tảng AI (trí tuệ nhân tạo); thiết kế hiệu ứng thực tế ảo và thực tế tăng cường dùng để sửa ảnh chụp, hình ảnh, video và nội dung nghe nhìn; cung cấp vị trí trực tuyến cung cấp cho người dùng khả năng tải lên, sửa đổi và chia sẻ nội dung và dữ liệu thực tế ảo; cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PAAS) có nền phần mềm để mua và phổ biến quảng cáo; cung cấp phần mềm để sửa ảnh chụp, hình ảnh và âm thanh, video, và nội dung nghe-nhìn với bộ lọc và hiệu ứng thực

tế tăng cường, cụ thể là đồ họa, ảnh động, ký tự, hình vẽ, thẻ định vị, thẻ siêu dữ liệu, siêu liên kết; cung cấp phần mềm để xem và tương tác với sự tiếp môi trường điện tử, cụ thể là hình ảnh, nội dung nghe-nhìn và video, truyền trực tiếp video, bình luận, quảng cáo, tin tức, và kết nối; cung cấp phần mềm tìm nội dung và nhà xuất bản nội dung, và đặt mua nội dung; cung cấp phần mềm để thiết lập hình ảnh, video, và nội dung nghe nhìn sử dụng thẻ siêu dữ liệu; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm cho mạng xã hội, quản lý nội dung mạng xã hội, tạo cộng đồng ảo, và truyền hình ảnh, nội dung nghe-nhìn và video, ảnh chụp, video, dữ liệu, ký tự, tin nhắn, quảng cáo, truyền dữ liệu quảng cáo truyền thông và thông tin; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) tạo thuận lợi cho dịch vụ trực tuyến cho mạng xã hội, phát triển các ứng dụng phần mềm; cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền phần mềm cho mạng xã hội, quản lý nội dung mạng xã hội, tạo cộng đồng ảo, và truyền hình ảnh, nội dung nghe-nhìn và video, ảnh chụp, video, dữ liệu, ký tự, tin nhắn, quảng cáo, truyền dữ liệu quảng cáo truyền thông và thông tin; cho thuê phần mềm cung cấp cho người dùng khả năng tải lên, chỉnh sửa, và chia sẻ hình ảnh, video và nội dung nghe nhìn; dịch vụ máy tính, cụ thể là lưu trữ quản lý nội dung và quảng cáo trực tuyến do người dùng xác định và tạo nguồn cấp truyền thông xã hội; cung cấp phần mềm chụp ảnh và ghi âm thanh, nội dung nghe-nhìn và video; cung cấp phần mềm để tải lên, tải xuống, lưu trữ, cho phép truyền, và chia sẻ hình ảnh, nội dung nghe-nhìn và video và ký tự kết hợp và dữ liệu; cung cấp phần mềm để tạo dòng nội dung giải trí đa phương tiện; cung cấp phần mềm để tạo và duy trì sự hiện diện trên mạng cho các cá nhân, các nhóm, công ty, và nhãn hiệu; cung cấp phần mềm cho người quảng cáo để truyền thông và tương tác với cộng đồng trực tuyến; cung cấp phần mềm trợ giúp cá nhân; cung cấp phần mềm trợ giúp xã hội; cung cấp phương tiện trực tuyến có phần mềm sử dụng tạm thời và không tải xuống được để gửi và nhận tin nhắn điện tử, tin nhắn tức thời, cảnh báo và lời nhắc tin nhắn điện tử, ảnh chụp, hình ảnh, đồ họa, dữ liệu, âm thanh, video và nội dung nghe nhìn qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận tiện cho các cuộc gọi truyền giọng nói trên giao thức IP (VOIP), cuộc gọi điện thoại, cuộc gọi video, tin nhắn ký tự, tin nhắn điện tử, tin nhắn tức thời, và dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cung cấp phần mềm dùng để chụp ảnh và chỉnh sửa ảnh chụp và ghi và chỉnh sửa video; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm cho phép hoặc tạo thuận tiện để chụp ảnh và chỉnh sửa ảnh chụp và ghi và chỉnh sửa video; dịch vụ phát triển phần mềm trò chơi video; dịch vụ lập trình máy tính để tạo video và trò chơi thực tế ảo; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng thực tế tăng cường; phát triển phần mềm; cung cấp phần mềm trực tuyến; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); cung cấp phương tiện tuyến cung cấp cho người dùng khả năng tải lên, sửa đổi và chia sẻ âm thanh, video, ảnh chụp, ký tự, đồ họa và dữ liệu; cung cấp phần mềm và ứng dụng để quản lý quan hệ khách hàng (CRM); nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm để quản lý quan hệ khách hàng (CRM); dịch vụ máy tính, cụ thể là nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) để quản lý quan hệ khách hàng (CRM); lưu trữ nội dung số [thực tế ảo và thực tế tăng cường] trên internet; dịch vụ khoa học và kỹ thuật và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến các dịch vụ đó; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ pháp lý; cung cấp phần mềm để tạo thuận lợi và sắp xếp huy động vốn và phân bổ huy động vốn và đồ quyên góp; cung cấp phần mềm cho dịch vụ huy động vốn từ thiện trực tuyến và dịch vụ quyên góp tài chính.

Nhóm 45: Dịch vụ giới thiệu làm quen và mạng xã hội (dịch vụ giới thiệu làm quen và kết nối các thành viên trên mạng lại với nhau với nhiều mục đích khác nhau không phân biệt không gian và thời gian) và hẹn hò mang tính xã hội; cung cấp thông tin trong lĩnh vực

phát triển cá nhân, tự cải thiện, tự hoàn thiện, từ thiện, nhân đạo, tình nguyện viên, dịch vụ công cộng và cộng đồng, và các hoạt động nhân đạo; cung cấp các dịch vụ trợ giúp cá nhân cho những người khác để đáp ứng nhu cầu cá nhân, cụ thể là đặt chỗ cá nhân cho các nhà hàng và bữa ăn, đặt chỗ du lịch và đặt chỗ ở cá nhân, tạo thuận lợi cho việc mua hàng cá nhân, đặt dịch vụ giao hàng cá nhân, cụ thể là sắp xếp giao hàng cá nhân, cung cấp các khuyến nghị cá nhân về sản phẩm và dịch vụ, cung cấp thông tin khách hàng cụ thể để đáp ứng nhu cầu cá nhân, cung cấp dịch vụ nhắc nhở cá nhân trong phạm vi những ngày và các sự kiện quan trọng săp tới, cụ thể là cung cấp nhắc nhở và thông báo điện tử; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cung cấp thông tin dưới dạng cơ sở dữ liệu cung cấp thông tin trong lĩnh vực mạng xã hội và giới thiệu mang tính xã hội; dịch vụ xác thực người sử dụng, cụ thể là cung cấp xác thực thông tin nhận dạng cá nhân; dịch vụ xác thực định danh; dịch vụ xác thực danh tính doanh nghiệp, cụ thể là cung cấp xác thực thông tin danh tính doanh nghiệp; dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2018-15698**

(540)

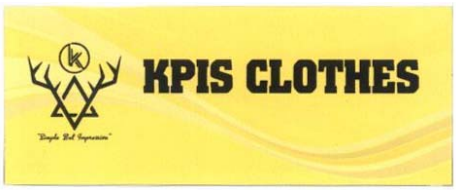

(220) 18.05.2018
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.1.1; A26.1.18; 3.6.6
(591) Đen, vàng, vàng nhạt, xám.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC LAN (VN)
Ngách 15/69, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, váy, đồ đi chân, đồ đội đầu, túi xách, thắt lưng.

---

(210) **4-2018-19143**

(300) 017899828 14.05.2018 EP

(540)

Cooling & Heating

(220) 12.06.2018
(441) 25.07.2019

(731) HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105 -0022, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị làm nóng không khí; thiết bị sấy không khí; hệ thống lọc khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; hệ thống điều hoà không khí; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống và máy làm lạnh, hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị khử mùi, không dùng cho cá nhân; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí], bộ lọc cho điều hoà không khí; hệ thống sưởi ấm (bằng nước); thiết bị sưởi ấm bằng nước nóng, nồi hơi để đốt nóng; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; thiết bị và hệ thống thông gió (điều hoà không khí); thiết bị đun nước; thiết bị sưởi ấm; thiết bị thổi khí nóng.

---

(210) **4-2018-23637**

(540)

(220) 17.07.2018
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ ÔNG HỒ (VN)
14/40J Kỳ Đồng, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; xà phòng dạng bánh; nước hoa, tinh dầu; mỹ phẩm, đồ trang điểm; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, thảo dược.

Nhóm 18: Da và giả da; cặp da, balô; túi hành lý và túi xách; ô (dù).

Nhóm 20: Rèm cửa sổ trong nhà, bộ đồ giường (đệm, đệm lò xo, gối).

Nhóm 24: Đồ bằng vải dùng cho giường (khăn trải giường, vỏ gối, chăn, khăn tắm bằng vải).

Nhóm 25: Quần áo; giày tập thể dục, giày đá bóng.

Nhóm 29: Chế phẩm để làm nước canh thịt; bơ; sữa và các sản phẩm làm từ sữa; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mứt, mứt quả; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; dầu có thể ăn được; thực phẩm chế biến từ cá.

Nhóm 30: Gạo; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và kẹo; đường, mật ong, mật đường; men, bột nở; gia vị, các loại xốt; kem.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt chưa chế biến; rau và quả tươi.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống), nước ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả (không cồn) và nước ép hoa quả; xi- rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 36: Bảo hiểm; tài chính; tiền tệ; bất động sản.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống.

(210) **4-2018-30615**

(540)

ROSAVA

(220) 07.09.2018
(441) 25.07.2019

(731) VŨ HỮU HÙNG (VN)
Xã Minh Hòa, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; xà phòng; sữa tắm; kem dưỡng da

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế

Nhóm 30: Hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống; hương liệu, trừ tinh dầu, cho bánh ngọt.

Nhóm 31: Hạt giống; cây giống; hoa tươi; hoa khô dùng để trang trí; quả tươi; rau củ tươi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, xà phòng, sữa tắm, kem dưỡng da, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, hạt giống, cây giống, hoa tươi, hoa khô dùng để trang trí, quả, rau.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; thuê và cho thuê bất động sản (văn phòng, căn hộ); đánh giá bất động sản; môi giới bất động sản; thông tin bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế tạo mẫu; nghiên cứu sinh học; nghiên cứu khoa học.

Nhóm 43: Quán trà; quán cà phê; nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Thiết kế cảnh quan vườn và công viên; cho thuê thiết bị trồng trọt; dịch vụ cắm và trang trí hoa tươi.

---

(210) **4-2018-32984**

(540)

TOMEC

(220) 25.09.2018
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TOPCOM (VN)
231 Lê Duẩn, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh; máy điều hòa không khí; đồ sưởi ấm giường; bình nước nóng dùng điện; lồng sưởi bằng điện hoặc không bằng điện; tấm (đệm) và chăn được làm nóng bằng điện, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị sưởi ấm bằng điện; ấm điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện.

---

(210) **4-2018-33991**

(540)

MAINI MN studio

(220) 02.10.2018
(441) 25.07.2019

(731) PHẠM THỊ NGỌC MAI (VN)
Số 8 ngõ 1 Hàng Khoai, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; bộ quần áo vest; quần áo ngủ; váy cưới; trang phục dành cho đám cưới.

Nhóm 40: Gia công quần áo; dịch vụ may đo; sửa quần áo; may quần áo; thêu thùa.

---

(210) **4-2018-33992**

(540)

NGOC MAI PHAM

(220) 02.10.2018
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; 3.7.17; 4.5.2; 4.5.3
(591) Đen, trắng, vàng kim.
(731) PHẠM THỊ NGỌC MAI (VN)
Số 8 ngõ 1 Hàng Khoai, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví dành cho nam; ví dành cho nữ; ba lô; quần áo cho thú cưng; đồ trang trí bằng da cho đồ đạc trong nhà.

Nhóm 25: Quần áo cụ thể là: quần áo may sẵn; quần áo truyền thống; quần áo trẻ em; váy cưới; trang phục dành cho đám cưới, váy dạ hội.

Nhóm 42: Thiết kế trang phục; thiết kế váy cưới, váy dạ hội; thiết kế trang sức, phụ kiện thời trang (vòng, túi xách); thiết kế quảng cáo; thiết kế công nghiệp.

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức tiệc cưới (nghi lễ); lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; cho thuê quần áo; cho thuê quần áo dạ hội.

---

(210) **4-2018-34357**

(540)

PARALLEL

(220) 04.10.2018
(441) 25.07.2019

(731) KOHLER CO. (US)
444 Highland Drive, Kohler, Wisconsin, United States of America
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 11: Vòi nước; bộ trộn nước nóng lạnh; chậu vệ sinh cho phụ nữ; vòi cấp nước cho bồn tắm; vòi cho bồn tắm; đầu vòi hoa sen; vòi sen cầm tay; thân vòi của chậu rửa; tay chỉnh của vòi tắm; bộ chuyển nước; bộ trộn nóng lạnh cho sen và bồn tắm; mặt điều khiển sen và bồn tắm; mặt điều khiển van; vòi nước có van; bộ trộn nước nóng lạnh điều nhiệt; phụ kiện bồn tắm; thiết bị vệ sinh và hệ thống thiết bị vệ sinh; thiết bị cung cấp nước và thiết bị vệ sinh bằng sứ; hệ thống đường ống nước, trong nhóm 11.

Nhóm 21: Thanh treo khăn; vòng treo khăn; vật dụng giữ giấy vệ sinh; vật dụng phân phối giấy vệ sinh; giá treo khăn tắm; phụ kiện nhà tắm, cụ thể là, bàn chải, đĩa đựng xà phòng, dụng cụ chia xà phòng, bàn chải cọ rửa, vật dụng phân phát xà phòng không bằng kim loại, bàn chải vệ sinh, dụng cụ dùng để vệ sinh, vật dụng phân phát khăn giấy, bộ bàn chải vệ sinh, giỏ đựng rác, vật dụng giữ xà phòng, vật dụng giữ bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2018-34358**

(540)

COMPONENTS

(220) 04.10.2018
(441) 25.07.2019

(731) KOHLER CO. (US)
444 Highland Drive, Kohler, Wisconsin, United States of America
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 11: Vòi; ống dẫn [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; vòi hoa sen; hệ thống cung cấp nước; phụ kiện bồn tắm; thiết bị dùng cho bồn tắm; van điều nhiệt (bộ phận của hệ thống cấp nhiệt); hệ thống phân phối nước; vòi nóng lạnh cho ống nước; trong nhóm 11.

Nhóm 21: Phụ kiện nhà tắm cụ thể là chậu (đồ chứa đựng), bàn chải, đĩa đựng xà phòng, dụng cụ chia xà phòng, bộ phận phối khăn giấy, giá để giấy vệ sinh, vật dụng phát giấy vệ sinh, bàn chải cọ rửa, vật dụng phân phát xà phòng không bằng kim loại, bàn chải vệ sinh, chậu giặt, vòng treo khăn tắm và giá treo khăn tắm, tay vịn cho bồn tắm, giá treo vòi hoa sen, vật dụng phân phát khăn giấy, bộ bàn chải vệ sinh, giỏ đựng rác, vật dụng giữ xà phòng, giá đựng đồ bằng thủy tinh hoặc sứ dùng cho nhà tắm và vật dụng giữ bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2018-35352**

(300) 074811 13.04.2018 JM

(540)

(220) 12.10.2018
(441) 25.07.2019

(531) 26.1.1
(591) Hồng tím, vàng, xanh nước biển đậm, xanh lá cây, xanh da trời, hồng.
(731) CISCO TECHNOLOGY, INC. (US)
170 West Tasman Drive, San Jose, California 95134, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện và thiết bị khoa học; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo thuận lợi cho việc truyền điện tử thông tin, dữ liệu, tài liệu, giọng nói và hình ảnh qua internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng tham gia các cuộc họp và lớp học trên web, được quyền truy cập vào dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua trình duyệt web; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truy cập, xem và kiểm soát từ xa máy tính và mạng máy tính; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống có bản chất là các bài báo, bài viết, và tài liệu giảng dạy trong lĩnh vực viễn thông, internet, đào tạo, kinh doanh, bán hàng và tiếp thị; phần mềm máy tính tạo thuận lợi cho việc liên kết giữa các cá nhân và tổ chức; phần mềm máy tính cho phép người dùng liên lạc, giao tiếp, liên kết và chia sẻ màn hình máy tính, máy tính để bàn, dữ liệu, tài liệu điện tử, video và các ứng dụng qua internet; phần mềm cho phép tải lên, đăng, hiển thị, gắn thẻ, chỉnh sửa, sắp xếp và truyền hình ảnh và nội dung nghe nhìn; phần mềm cho hội nghị truyền hình và đàm thoại, truyền thông bằng giọng nói và video, nhắn tin tức thời, dịch vụ liên lạc truyền giọng nói trên giao thức ip (voip), chia sẻ ứng dụng, chia sẻ máy tính để bàn, quản lý hiện diện, quản lý tài liệu, tích hợp ứng dụng; phần mềm máy tính để sắp xếp và quản lý lịch, danh bạ, cuộc họp trực tuyến; phần mềm điện thoại máy tính; phần mềm xử lý cuộc gọi để truyền âm thanh, dữ liệu, video và lưu lượng thoại; phần mềm và phần cứng máy tính để gửi, lưu trữ, quản lý, tích hợp và truy cập tin nhắn văn bản và thoại qua điện thoại, thư điện tử, máy nhắn tin, thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân và mạng máy tính nội bộ và toàn cầu; phần cứng và phần mềm máy tính để kết nối, tích hợp, bảo mật, quản lý, giám sát và vận hành hệ thống hội nghị qua điện thoại và video; hệ thống hội nghị truyền hình và đàm thoại bao gồm thiết bị đầu cuối, cổng nguồn và cổng ethernet, điện thoại ip, camera, màn hình, đèn, loa, micrô và máy chiếu; hệ thống hội nghị truyền hình và đàm thoại bao gồm thiết bị đầu cuối, cổng nguồn và cổng ethernet, điện thoại ip, camera, màn hình, đèn, loa, micrô và máy chiếu, ghế và bàn hội nghị, tất cả được bán như một bộ; bộ tai nghe; điện thoại ip; máy quay video; và bộ hiển thị video.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực sự kiện, hội nghị, chương trình đào tạo, chương trình học tập và hội thảo trên web; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực cung cấp kiến thức dựa trên web; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực hợp tác công nghệ và hợp tác trực tuyến; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực bán hàng và tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; và dịch vụ quản lý dự án kinh doanh trong phạm vi sự kiện, hội nghị, chương trình đào tạo, chương trình học và hội thảo dựa trên web, cụ thể là phát triển, thiết lập, dàn dựng, sản xuất, ghi, giám sát và theo dõi các sự kiện, hội nghị, chương trình đào tạo, chương trình học và hội thảo dựa trên web.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và các ứng dụng phần mềm qua internet; truyền điện tử dữ liệu và tài liệu đa phương tiện qua thiết bị đầu cuối máy tính; dịch vụ viễn thông, cụ thể là cung cấp dịch vụ hội nghị truyền hình đa phương tiện, hội nghị truyền hình và hội nghị trực tuyến trên web cho phép xem, chia sẻ, chỉnh sửa và thảo luận đồng thời và không đồng bộ các tài liệu, dữ liệu và hình ảnh của người tham gia qua trình duyệt web; cung cấp cho khách hàng các báo cáo trực tuyến về hiệu suất, hiệu quả và tình trạng của hội nghị qua điện thoại, hội nghị truyền hình và cuộc họp trên web; dịch vụ viễn thông, cụ thể là cung cấp cho khách hàng và nhân viên của họ truy cập từ xa an toàn thông qua internet tới các mạng máy tính cá nhân; dịch vụ truyền thông đa phương tiện thời gian thực dựa trên web thông qua trang web trên internet để xem, quản lý, chỉnh sửa và lưu trữ tài liệu; dịch vụ viễn thông, cụ thể là cung cấp kết nối viễn thông để tạo điều kiện thuận lợi để hợp tác và đào tạo trực tuyến nhân viên của các tổ chức kinh doanh và chính phủ từ xa; dịch vụ viễn

thông, cụ thể là cung cấp dịch vụ cộng tác trực tuyến cho phép người dùng truy cập từ xa các tài liệu, dữ liệu, lịch, danh sách công việc, sổ địa chỉ và diễn đàn thảo luận chia sẻ chung; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực lập kế hoạch viễn thông cho liên tục kinh doanh, dịch vụ truyền thông thư điện tử, dịch vụ liên lạc truyền giọng nói trên giao thức ip (voip); dịch vụ tư vấn về lập kế hoạch, tổ chức, sản xuất và cung cấp các cuộc họp trực tuyến, các sự kiện và hội thảo và phân phối trực tuyến các tài liệu liên quan kèm theo; dác dịch vụ hỗ trợ sự kiện và cuộc họp trực tuyến, cụ thể là phát triển và tiến hành các cuộc họp và sự kiện trực tuyến cho khách hàng và phân phối trực tuyến tài liệu trong kết nối kèm theo; dịch vụ truyền phát trên internet, cụ thể là truyền phát và phát trực tuyến các bản ghi âm thanh và video về các sự kiện và các cuộc họp trực tiếp cho người tham dự từ xa và phân phát trực tuyến tài liệu có liên quan; phát sóng các chương trình qua mạng máy tính; phát trực tuyến âm thanh, dữ liệu, video, và hình ảnh trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền thông điệp giữa những người dùng máy tính liên quan đến việc phát triển, lập kế hoạch và tiến hành các giới thiệu đa phương tiện, các cuộc họp trực tuyến, sự kiện trực tuyến, đào tạo trực tuyến, bán hàng trực tuyến và tiếp thị trực tuyến; cung cấp các phòng chat trực tuyến và bảng tin điện tử để truyền thông điệp giữa những người dùng trong lĩnh vực quan tâm chung; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền thông điệp và dữ liệu giữa những người dùng máy tính; cung cấp cơ sở dữ liệu thông tin trực tuyến liên quan đến viễn thông và internet; cung cấp dịch vụ truyền thông điện tử thời gian thực an toàn qua mạng máy tính cho phép người dùng tìm kiếm và định vị thông tin và con người, liên lạc, cộng tác và chia sẻ màn hình máy tính, máy tính để bàn, dữ liệu, tài liệu điện tử, video và các ứng dụng qua internet; cung cấp dịch vụ truyền thông đa phương tiện thời gian thực qua một trang web trên internet để lập và quản lý lịch, danh bạ, cuộc họp trực tuyến, hội nghị qua điện thoại và hội nghị truyền hình; dịch vụ tin nhắn tức thời; dịch vụ hội thảo qua video; dịch vụ hội thảo qua web; dịch vụ hội thảo qua điện thoại; Dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông dưới dạng phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng tham gia các cuộc họp và lớp học trên web, với quyền truy cập vào dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua trình duyệt web; nhắn tin bằng giọng nói điện tử, cụ thể là ghi âm và truyền tiếp tin nhắn thoại; dịch vụ điện thoại internet; dịch vụ viễn thông, cụ thể là cung cấp kết nối viễn thông với mạng máy tính toàn cầu và các dịch vụ cổng viễn thông liên quan; dịch vụ trực tuyến, cụ thể là cung cấp thông tin qua mạng máy tính cục bộ và toàn cầu trong lĩnh vực viễn thông và điện thoại; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông dưới dạng phần mềm tạo thuận tiện cho việc liên lạc bằng video và thoại giữa các bên; dịch vụ hội nghị đàm thoại; dịch vụ thư điện tử và dịch vụ giao tiếp thoại qua giao thức ip; truyền giọng nói, âm thanh, hình ảnh trực quan và dữ liệu bằng mạng viễn thông, mạng truyền thông không dây, internet, mạng dịch vụ thông tin và mạng dữ liệu; cung cấp quyền truy cập và kết nối internet, mạng máy tính, cơ sở dữ liệu và ứng dụng máy tính; và truyền điện tử tin nhắn; cung cấp diễn đàn trực tuyến trong lĩnh vực kỹ thuật, viễn thông và truyền thông

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, dịch vụ hỗ trợ máy tính, dịch vụ kỹ thuật, và dịch vụ tư vấn về máy tính; dịch vụ máy tính có liên kết với truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là lưu trữ ứng dụng phần mềm máy tính cho người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có chứa phần mềm trong lĩnh vực hội nghị dựa trên web, hội nghị đàm thoại, nhắn tin điện tử, hợp tác tài liệu, hội nghị truyền hình, và xử lý âm thanh và cuộc gọi; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có chứa phần mềm để tải, ghi, đăng, xem, hiển thị, chỉnh sửa, sắp xếp, truyền, chia sẻ và video, hình ảnh, âm thanh, dữ liệu, bài thuyết trình, tài liệu, giọng nói và nội dung đa phương tiện; cung cấp trực tuyến phần mềm không thể tải xuống được để tạo thuận lợi cho việc tương tác của nhiều ứng dụng phần mềm; cung cấp trực tuyến

phần mềm không tải xuống được để tạo, chỉnh sửa, phân phối và giám sát nội dung đa phương tiện được phân phối qua mạng internet và điện thoại tới những người tham gia; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật được cung cấp trực tuyến, qua thư điện tử và qua điện thoại; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo cộng đồng trực tuyến cho người sử dụng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận phản hồi từ những người sử dụng khác, thiết lập cộng đồng ảo, tham gia kết nối mạng xã hội và trao đổi tài liệu; dịch vụ tư vấn kỹ thuật được cung cấp tới người sử dụng internet bằng hình thức hỗ trợ qua đường dây nóng; dịch vụ tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, hệ thống máy tính, mạng máy tính, mạng nội bộ và mạng internet; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để cho phép tải, đăng, trình bày, hiển thị, chỉnh sửa và truyền hình ảnh, video và nội dung nghe nhìn; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm để tạo thuận lợi cho việc tương tác của nhiều ứng dụng phần mềm; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm cho phép người sử dụng xác định tình trạng của người dùng khác và tích hợp danh bạ điện tử và lịch; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm để tạo thuận lợi cho dịch vụ hội thảo đa phương tiện từ xa và hội nghị truyền hình, dịch vụ tin nhắn tức thời, thư điện tử, và dịch vụ liên lạc truyền giọng nói trên giao thức ip (voip); dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm để truyền thông tin, video, giọng nói, âm thanh và nội dung thông qua mạng thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm cho phép người sử dụng liên lạc, giao tiếp, liên kết và chia sẻ màn hình máy tính, máy tính để bàn, dữ liệu, tài liệu điện tử, video và các ứng dụng qua internet; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm để xem, quản lý, chỉnh sửa và lưu trữ tài liệu qua mạng máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm để sắp xếp và quản lý lịch, danh bạ, cuộc họp trực tuyến, hội nghị qua điện thoại và hội nghị truyền hình; cung cấp tư vấn kỹ thuật có liên kết với phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, thiết bị nối mạng máy tính, hệ thống điện thoại, thiết bị viễn thông, điện thoại ip, hệ thống viễn thông, thiết kế mạng máy tính, thiết kế bộ nhớ, bảo mật mạng, và truyền thông bằng giọng nói và không dây; và dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho mạng máy tính và giải pháp hội nghị truyền hình và dịch vụ quản lý mạng máy tính và quản lý giải pháp hội nghị truyền hình, cụ thể là khắc phục bản chất là phân tích vấn đề với hệ thống hội nghị truyền hình và phần mềm nối mạng máy tính, và giám sát hệ thống mạng máy tính cho mục đích hỗ trợ kỹ thuật.

---

(210) **4-2018-35353**

(300) 074812 13.04.2018 JM

(540)

(220) 12.10.2018

(441) 25.07.2019

(531) 26.1.1; 1.15.23

(591) Xanh nước biển đậm, xanh lá cây, xanh da trời.

(731) CISCO TECHNOLOGY, INC. (US)
170 West Tasman Drive, San Jose, California 95134, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện và thiết bị khoa học; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo thuận lợi cho việc truyền điện tử thông tin, dữ liệu, tài liệu, giọng nói và hình ảnh qua internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng tham gia các cuộc họp và lớp học trên web, được quyền truy cập vào dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua trình duyệt web; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truy cập, xem và kiểm soát từ xa máy tính và mạng máy tính; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống có bản chất là các bài báo, bài viết, và tài liệu giảng dạy trong lĩnh vực viễn thông, internet, đào tạo, kinh doanh, bán hàng và tiếp thị; phần mềm máy tính tạo thuận lợi cho việc liên kết giữa các cá nhân và tổ chức; phần mềm máy tính cho phép người dùng liên lạc, giao tiếp, liên kết và chia sẻ màn hình máy tính, máy tính để bàn, dữ liệu, tài liệu điện tử, video và các ứng dụng qua internet; phần mềm cho phép tải lên, đăng, hiển thị, gắn thẻ, chỉnh sửa, sắp xếp và truyền hình ảnh và nội dung nghe nhìn; phần mềm cho hội nghị truyền hình và đàm thoại, truyền thông bằng giọng nói và video, nhắn tin tức thời, dịch vụ liên lạc truyền giọng nói trên giao thức ip (voip), chia sẻ ứng dụng, chia sẻ máy tính để bàn, quản lý hiện diện, quản lý tài liệu, tích hợp ứng dụng; phần mềm máy tính để sắp xếp và quản lý lịch, danh bạ, cuộc họp trực tuyến; phần mềm điện thoại máy tính; phần mềm xử lý cuộc gọi để truyền âm thanh, dữ liệu, video và lưu lượng thoại; phần mềm và phần cứng máy tính để gửi, lưu trữ, quản lý, tích hợp và truy cập tin nhắn văn bản và thoại qua điện thoại, thư điện tử, máy nhắn tin, thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân và mạng máy tính nội bộ và toàn cầu; phần cứng và phần mềm máy tính để kết nối, tích hợp, bảo mật, quản lý, giám sát và vận hành hệ thống hội nghị qua điện thoại và video; hệ thống hội nghị truyền hình và đàm thoại bao gồm thiết bị đầu cuối, cổng nguồn và cổng ethernet, điện thoại ip, camera, màn hình, đèn, loa, micrô và máy chiếu; hệ thống hội nghị truyền hình và đàm thoại bao gồm thiết bị đầu cuối, cổng nguồn và cổng ethernet, điện thoại ip, camera, màn hình, đèn, loa, micrô và máy chiếu, ghế và bàn hội nghị, tất cả được bán như một bộ; bộ tai nghe; điện thoại ip; máy quay video; và bộ hiển thị video.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực sự kiện, hội nghị, chương trình đào tạo, chương trình học tập và hội thảo trên web; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực cung cấp kiến thức dựa trên web; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực hợp tác công nghệ và hợp tác trực tuyến; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực bán hàng và tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; và dịch vụ quản lý dự án kinh doanh trong phạm vi sự kiện, hội nghị, chương trình đào tạo, chương trình học và hội thảo dựa trên web, cụ thể là phát triển, thiết lập, dàn dựng, sản xuất, ghi, giám sát và theo dõi các sự kiện, hội nghị, chương trình đào tạo, chương trình học và hội thảo dựa trên web.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và các ứng dụng phần mềm qua internet; truyền điện tử dữ liệu và tài liệu đa phương tiện qua thiết bị đầu cuối máy tính; dịch vụ viễn thông, cụ thể là cung cấp dịch vụ hội nghị truyền hình đa phương tiện, hội nghị truyền hình và hội nghị trực tuyến trên web cho phép xem, chia sẻ, chỉnh sửa và thảo luận đồng thời và không đồng bộ các tài liệu, dữ liệu và hình ảnh của người tham gia qua trình duyệt web; cung cấp cho khách hàng các báo cáo trực tuyến về hiệu suất, hiệu quả và tình trạng của hội nghị qua điện thoại, hội nghị truyền hình và cuộc họp trên web; dịch vụ viễn thông, cụ thể là cung cấp cho khách hàng và nhân viên của họ truy cập từ xa an toàn thông qua internet tới các mạng máy tính cá nhân; dịch vụ truyền thông đa phương tiện thời gian thực dựa trên web thông qua trang web trên internet để xem, quản lý, chỉnh sửa và lưu trữ tài liệu; dịch vụ viễn thông, cụ thể là cung cấp kết nối viễn thông để tạo điều kiện thuận lợi để hợp tác và đào tạo trực tuyến nhân viên của các tổ chức kinh doanh và chính phủ từ xa; dịch vụ viễn

thông, cụ thể là cung cấp dịch vụ cộng tác trực tuyến cho phép người dùng truy cập từ xa các tài liệu, dữ liệu, lịch, danh sách công việc, sổ địa chỉ và diễn đàn thảo luận chia sẻ chung; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực lập kế hoạch viễn thông cho liên tục kinh doanh, dịch vụ truyền thông thư điện tử, dịch vụ liên lạc truyền giọng nói trên giao thức ip (voip); dịch vụ tư vấn về lập kế hoạch, tổ chức, sản xuất và cung cấp các cuộc họp trực tuyến, các sự kiện và hội thảo và phân phối trực tuyến các tài liệu liên quan kèm theo; dác dịch vụ hỗ trợ sự kiện và cuộc họp trực tuyến, cụ thể là phát triển và tiến hành các cuộc họp và sự kiện trực tuyến cho khách hàng và phân phối trực tuyến tài liệu trong kết nối kèm theo; dịch vụ truyền phát trên internet, cụ thể là truyền phát và phát trực tuyến các bản ghi âm thanh và video về các sự kiện và các cuộc họp trực tiếp cho người tham dự từ xa và phân phát trực tuyến tài liệu có liên quan; phát sóng các chương trình qua mạng máy tính; phát trực tuyến âm thanh, dữ liệu, video, và hình ảnh trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền thông điệp giữa những người dùng máy tính liên quan đến việc phát triển, lập kế hoạch và tiến hành các giới thiệu đa phương tiện, các cuộc họp trực tuyến, sự kiện trực tuyến, đào tạo trực tuyến, bán hàng trực tuyến và tiếp thị trực tuyến; cung cấp các phòng chat trực tuyến và bảng tin điện tử để truyền thông điệp giữa những người dùng trong lĩnh vực quan tâm chung; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền thông điệp và dữ liệu giữa những người dùng máy tính; cung cấp cơ sở dữ liệu thông tin trực tuyến liên quan đến viễn thông và internet; cung cấp dịch vụ truyền thông điện tử thời gian thực an toàn qua mạng máy tính cho phép người dùng tìm kiếm và định vị thông tin và con người, liên lạc, cộng tác và chia sẻ màn hình máy tính, máy tính để bàn, dữ liệu, tài liệu điện tử, video và các ứng dụng qua internet; cung cấp dịch vụ truyền thông đa phương tiện thời gian thực qua một trang web trên internet để lập và quản lý lịch, danh bạ, cuộc họp trực tuyến, hội nghị qua điện thoại và hội nghị truyền hình; dịch vụ tin nhắn tức thời; dịch vụ hội thảo qua video; dịch vụ hội thảo qua web; dịch vụ hội thảo qua điện thoại; Dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông dưới dạng phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng tham gia các cuộc họp và lớp học trên web, với quyền truy cập vào dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua trình duyệt web; nhắn tin bằng giọng nói điện tử, cụ thể là ghi âm và truyền tiếp tin nhắn thoại; dịch vụ điện thoại internet; dịch vụ viễn thông, cụ thể là cung cấp kết nối viễn thông với mạng máy tính toàn cầu và các dịch vụ cổng viễn thông liên quan; dịch vụ trực tuyến, cụ thể là cung cấp thông tin qua mạng máy tính cục bộ và toàn cầu trong lĩnh vực viễn thông và điện thoại; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông dưới dạng phần mềm tạo thuận tiện cho việc liên lạc bằng video và thoại giữa các bên; dịch vụ hội nghị đàm thoại; dịch vụ thư điện tử và dịch vụ giao tiếp thoại qua giao thức ip; truyền giọng nói, âm thanh, hình ảnh trực quan và dữ liệu bằng mạng viễn thông, mạng truyền thông không dây, internet, mạng dịch vụ thông tin và mạng dữ liệu; cung cấp quyền truy cập và kết nối internet, mạng máy tính, cơ sở dữ liệu và ứng dụng máy tính; và truyền điện tử tin nhắn; cung cấp diễn đàn trực tuyến trong lĩnh vực kỹ thuật, viễn thông và truyền thông

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tư vấn về giáo dục và đào tạo và dịch vụ thư viện; dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp đào tạo trực tuyến và trực tiếp trong lĩnh vực họp trực tuyến, sự kiện trực tuyến, thuyết trình đa phương tiện, đào tạo về máy tính, cấu hình mạng máy tính, truy cập máy tính từ xa, quản lý khách hàng, bán hàng, tiếp thị và các chủ đề quan tâm chung cho doanh nghiệp và phân phối tài liệu đào tạo liên quan; dịch vụ giáo dục, cụ thể là phát triển và thực hiện các khóa học đào tạo và phân phát tài liệu đào tạo liên quan đến các chủ đề theo yêu cầu của khách hàng; dịch vụ hỗ trợ đào tạo cho người khác, cụ thể là hỗ trợ khách hàng với việc tạo và phân phát các khóa đào tạo trực tuyến; sắp xếp các cuộc họp và hội thảo; và dịch vụ thư viện trực tuyến, cụ thể là cung cấp

dịch vụ thư viện điện tử có các bài viết từ báo, tạp chí, ấn phẩm và trang web có sẵn qua mạng máy tính trực tuyến.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, dịch vụ hỗ trợ máy tính, dịch vụ kỹ thuật, và dịch vụ tư vấn về máy tính; dịch vụ máy tính có liên kết với truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là lưu trữ ứng dụng phần mềm máy tính cho người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có chứa phần mềm trong lĩnh vực hội nghị dựa trên web, hội nghị đàm thoại, nhắn tin điện tử, hợp tác tài liệu, hội nghị truyền hình, và xử lý âm thanh và cuộc gọi; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có chứa phần mềm để tải, ghi, đăng, xem, hiển thị, chỉnh sửa, sắp xếp, truyền, chia sẻ và video, hình ảnh, âm thanh, dữ liệu, bài thuyết trình, tài liệu, giọng nói và nội dung đa phương tiện; cung cấp trực tuyến phần mềm không thể tải xuống được để tạo thuận lợi cho việc tương tác của nhiều ứng dụng phần mềm; cung cấp trực tuyến phần mềm không tải xuống được để tạo, chỉnh sửa, phân phối và giám sát nội dung đa phương tiện được phân phối qua mạng internet và điện thoại tới những người tham gia; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật được cung cấp trực tuyến, qua thư điện tử và qua điện thoại; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo cộng đồng trực tuyến cho người sử dụng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận phản hồi từ những người sử dụng khác, thiết lập cộng đồng ảo, tham gia kết nối mạng xã hội và trao đổi tài liệu; dịch vụ tư vấn kỹ thuật được cung cấp tới người sử dụng internet bằng hình thức hỗ trợ qua đường dây nóng; dịch vụ tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, hệ thống máy tính, mạng máy tính, mạng nội bộ và mạng internet; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để cho phép tải, đăng, trình bày, hiển thị, chỉnh sửa và truyền hình ảnh, video và nội dung nghe nhìn; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm để tạo thuận lợi cho việc tương tác của nhiều ứng dụng phần mềm; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm cho phép người sử dụng xác định tình trạng của người dùng khác và tích hợp danh bạ điện tử và lịch; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm để tạo thuận lợi cho dịch vụ hội thảo đa phương tiện từ xa và hội nghị truyền hình, dịch vụ tin nhắn tức thời, thư điện tử, và dịch vụ liên lạc truyền giọng nói trên giao thức ip (voip); dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm để truyền thông tin, video, giọng nói, âm thanh và nội dung thông qua mạng thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm cho phép người sử dụng liên lạc, giao tiếp, liên kết và chia sẻ màn hình máy tính, máy tính để bàn, dữ liệu, tài liệu điện tử, video và các ứng dụng qua internet; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm để xem, quản lý, chỉnh sửa và lưu trữ tài liệu qua mạng máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm để sắp xếp và quản lý lịch, danh bạ, cuộc họp trực tuyến, hội nghị qua điện thoại và hội nghị truyền hình; cung cấp tư vấn kỹ thuật có liên kết với phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, thiết bị nối mạng máy tính, hệ thống điện thoại, thiết bị viễn thông, điện thoại ip, hệ thống viễn thông, thiết kế mạng máy tính, thiết kế bộ nhớ, bảo mật mạng, và truyền thông bằng giọng nói và không dây; và dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho mạng máy tính và giải pháp hội nghị truyền hình và dịch vụ quản lý mạng máy tính và quản lý giải pháp hội nghị truyền hình, cụ thể là khắc phục bản chất là phân tích vấn đề với hệ thống hội nghị truyền hình và phần mềm nối mạng máy tính, và giám sát hệ thống mạng máy tính cho mục đích hỗ trợ kỹ thuật.

(210) **4-2018-36685**

(540)

(220) 23.10.2018
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.7; 8.7.5; 26.1.1; 26.2.7
(731) SAMYANG FOODS CO., LTD. (KR)
104, Opaesan-ro 3-gil, Seongbuk-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống có chứa cà phê (cà phê là thành phần chính); đồ uống được pha trên cơ sở cà phê; đồ uống được pha trên cơ sở cà phê được xay thật mịn, pha bằng áp lực của hơi nước (espresso); đồ uống ướp lạnh trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê có chứa sữa; hương liệu cà phê; cà phê chưa rang; cà phê nhân tạo; hạt cà phê; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; mì sợi dẹt; miến sợi dẹt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh kẹo (bánh kẹo đường); mỳ ý (bột nhão thực phẩm); mỳ ống; bánh quy (cookies); xốt đậu nành; bột nhão làm từ đậu tương [gia vị]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh quy giòn; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; mỳ khô; mỳ ăn liền; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột mì; mỳ cốc; bánh kẹo ăn nhanh; bột đậu nành; bột ớt cay lên men (gochujang); bột đậu theo mùa; nước xốt marinat; bột đậu tương kiểu Trung Quốc (Chun -jang); bột ngũ cốc và các chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2018-36881**

(540)

(220) 24.10.2018
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A5.1.5; A11.3.7
(591) Vàng, xanh lá cây, đen, trắng, bạc, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NATURE DAME VIỆT NAM (VN)
Số nhà 11A, ngách 162/11, phố Đông Thiên, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2018-37200**

(540)

(220) 25.10.2018
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ORI (VN)
48/19 Nguyễn Hiến Lê, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: nước giải khát, bia, nước ngọt, nước uống có gaz, các loại đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2018-37288**

(540)

(220) 26.10.2018
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA ĐẠT HÒA (VN)
Lô C-1-CN, đường NA4, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Hạt nhựa PE và PVC; keo dán ống nước bằng nhựa PVC.

Nhóm 16: Màng co (màng mỏng) bằng nhựa dùng để bao gói.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm dùng để dẫn chất lỏng, dẫn khí, thổi cát hoặc bùn; ống nhựa dẻo; ống lưới bằng nhựa mềm; ống nhựa mềm có gân xoắn; ống nhựa mềm có lò xo kim loại; tấm lót, tấm phủ bằng nhựa dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng.

Nhóm 19: Ống dẫn nước bằng nhựa cứng; ống thoát nước bằng nhựa cứng có gân xoắn; ống phức hợp nhôm nhựa; nắp chụp đầu ống nước bằng nhựa cứng có rãnh nhỏ ở thân; ván cừ bằng nhựa cứng; phễu chắn rác bằng nhựa cứng gắn vào lối thoát nước sàn nhà vệ sinh.

Nhóm 20: Van ống nước bằng nhựa cứng.

Nhóm 35: Dịch vụ liên quan đến mua bán các loại hàng hóa gồm: hạt nhựa PE và PVC; keo dán ống nước bằng nhựa PVC; màng co (màng mỏng) bằng nhựa dùng để bao gói; tấm lót, tấm phủ bằng nhựa dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; ống nhựa mềm dùng để dẫn chất lỏng, dẫn khí, thổi cát hoặc bùn; ống nhựa dẻo; ống lưới bằng nhựa mềm; ống nhựa mềm có gân xoắn; ống nhựa mềm có lò xo kim loại; ống dẫn nước bằng nhựa cứng; ống thoát nước bằng nhựa cứng có gân xoắn; ống phức hợp nhôm nhựa; khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng; bộ lọc bằng nhựa cứng gắn vảo đầu ống nước dùng để lọc rác và cát; nắp chụp đầu ống nước bằng nhựa cứng có rãnh nhỏ ở thân; ván cừ bằng nhựa cứng; van ống nước bằng nhựa cứng.

---

(210) **4-2018-37568**

(300) 017904152 22.05.2018 EM

(540)

(220) 29.10.2018
(441) 25.07.2019

(531) 3.7.3; A3.7.24; 24.1.1
(591) Đỏ, xanh tím than, trắng.
(731) SKIS ROSSIGNOL - CLUB ROSSIGNOL (FR)
98, rue Louis Barran, 38430 Saint-Jean-De-Moirans, France
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Ống nhòm, compa định hướng và dụng cụ đo độ cao; thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, phát hiện, kiểm tra (giám sát), cấp cứu và thiết bị giảng dạy; thiết bị chẩn đoán, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính và quang học; đĩa ghi và đĩa quang; máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu, máy vi tính; thiết bị định hướng GPS; điện thoại; thiết bị điện tử hỗ trợ cá nhân (PDA); thiết bị đo và kiểm tra giày trượt tuyết và đế kẹp dùng với giày trượt tuyết, thiết bị để đo và kiểm tra áp suất và tốc độ khi trượt tuyết; thiết bị dò thác lở; thước (dụng cụ đo) để khoan và gắn giày trượt tuyết, phần mềm trò chơi; miếng đệm lót chuột máy vi tính; kính đeo mắt [quang học]; kính râm; bao kính đeo mắt; mặt nạ (thiết bị quang học) dùng cho thể thao, cụ thể là để đi trượt tuyết; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; thiết bị bảo hộ phòng ngừa tai nạn dùng cho cá nhân; bộ quần áo lặn, găng tay cho thợ lặn và mặt nạ của thợ lặn; vải nhựa cứu hộ.

Nhóm 18: Túi du lịch, túi hình bầu dục, túi thể thao, ba lô, túi đi chợ có bánh xe, túi dùng cho người leo núi, túi để đi leo núi, túi để đi cắm trại, túi xách, túi đi biển, ba lô học sinh, cặp sách, túi đựng quần áo để đi du lịch, va li, túi đựng đồ đi du lịch, ví đựng đồ trang điểm, cặp đựng giấy tờ tài liệu bằng da, cặp sách da dùng cho học sinh, túi đựng quần áo, ví đựng chìa khóa, ô, ô che nắng, dù che nắng, ví bỏ túi, ví đựng tiền xu, không bằng kim loại quý, ví đựng thẻ [đồ da]; gậy leo núi.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; quần áo thể thao; giầy cao cổ dùng cho thể thao; giầy trượt tuyết và giầy trượt ván trên tuyết; găng tay [trang phục]; tất ngắn cổ; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; quần áo lót.

Nhóm 28: Trò chơi và đồ chơi; bài lá và bàn cờ trò chơi; thiết bị tập thể dục (ngoại trừ quần áo, đồ đi chân và thảm); thiết bị huấn luyện thể thao; ván trượt tuyết; ván trượt tuyết đơn; ván trượt có gắn buồm; ván trượt trên tuyết; đế kẹp dùng với ván trượt tuyết và giày trượt tuyết; gậy trượt tuyết; giầy trượt băng và giầy trượt có bánh xe; giầy trượt pa-tanh; xe hẩy chân [đồ chơi]; xe trượt tuyết; túi được thiết kế đặc biệt dùng cho ván trượt tuyết và ván lướt sóng; giầy trượt băng, giầy trượt băng cao cổ; giày đi tuyết [liếp đi tuyết đeo vào đế giày]; dụng cụ thể thao dùng cho các môn thể thao trượt tuyết, trượt ván tuyết, tennis, đánh gôn, lướt ván buồm, lướt sóng, các môn chơi bóng (ngoại trừ quần áo, đồ đi chân và thảm); bóng để chơi ngoài trời; vật dụng bảo vệ khuỷu tay, vật dụng bảo vệ đầu gối, vật dụng bảo vệ cổ tay và vật dụng bảo vệ cẳng chân; máy trò chơi vi tính.

(210) **4-2018-38424**

(540)

(220) 02.11.2018
(441) 25.07.2019

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng nâu, đen, trắng, tím hồng, đỏ đô.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM BÁNH MỨT KẸO CÔNG TUYỀN (VN)
Số 339 Quán Rẽ, xã Mỹ Đức, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; kẹo; bánh gạo; bánh khoai tây; bánh quy; bánh mỳ.

---

(210) **4-2018-38480**

(540)

(220) 05.11.2018
(441) 25.07.2019
(531) 2.5.2; 2.5.8; 2.1.30
(591) Xám, trắng.
(731) CHANG, HSIEN-CHENG M121255917 (CN)
No 32, Aiguo Lane, Aiguo Village, Xinyi Country, Nantou County, Taiwan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; bột nhồi; cơm ăn liền; mì sợi; đồ gia vị.

---

(210) **4-2018-39078**

(540)

(220) 08.11.2018
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.8; 19.7.1; A11.3.4
(591) Trắng, hồng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠI TÍN (VN)
Số 15 ngõ 168 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa chua; đồ uống từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 35: Buôn bán các sản phẩm: sữa chua, sản phẩm từ sữa chua, đồ uống từ sữa, các sản phẩm từ sữa (trà sữa; sữa lên men có thêm vị: nếp cẩm, xoài, táo, lá dứa).

---

(210) **4-2018-40350**

(540)

(220) 16.11.2018
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; 1.15.15; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh da trời, xanh lam, trắng, vàng.
(731) 1. CAO VIỆT CHƯƠNG (VN)
19 Lê Duy Nhuận, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
2. NGUYỄN TRUNG ĐỆ (VN)
Phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
3. TRẦN KIM YẾN (VN)
280/106 Bùi Hữu Nghĩa, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy tạo nước điện giải.

---

(210) **4-2018-40412**

(540)

(220) 19.11.2018
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 24.9.1; 5.7.3; 8.3.1; A26.11.12; 25.5.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ THỰC PHẨM HADU (VN)
P102 BT12, số 8, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; đồ uống y tế; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, sữa chua; sữa giàu protein; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2018-41947**

(540)

(220) 29.11.2018
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A5.5.20; 5.5.19
(591) Trắng, xanh dương, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ HOÀNG HÀ (VN)
08 - TT1B, khu nhà ở liền kề ngõ 622 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê, bánh mì, bánh ngọt.

---

(210) **4-2018-42314**

(540)

(220) 30.11.2018
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16; A5.3.13
(591) Xanh lục, xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIET QUINTESSENCE (VN)
Số 4 ngõ 203 Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2018-42476**

(540)

(220) 03.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.15.15
(731) FUJIAN ROVOS FITNESS CO.,LTD. (CN)
Xibeiyang Industrial Zone, Fuan, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện hình thể; ghế dài nổi trên mặt nước dùng để chơi/giải trí (phao); ghế xoay (đồ chơi); ghế treo (đồ chơi); máy móc và thiết bị dùng để tập thể hình.

---

(210) **4-2018-42482**

(540)

(220) 03.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.7; 3.7.16; A3.7.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CHUYỂN PHÁT NHANH PCS (VN)
Tầng 6, tòa nhà 25T1-N05, khu đô thị Đông Nam Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán xuất nhập khẩu: gạo, vải, len, sợi, chỉ khâu, quần áo, giày dép, đồ uống chứa cồn và không chứa cồn, đồ gốm, đồ sứ, đồ thủy tinh, đèn, đồ đạc nội

thất, sách báo, tạp chí, văn phòng phẩm, dụng cụ thể dục thể thao, nhạc cụ, đồ chơi, thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vàng, bạc, đá quý, đồ trang sức, đồ lưu niệm, động vật sống, sữa và sản phẩm sữa, bánh kẹo, đồ uống đóng chai, thịt cá tươi sống và đông lạnh, rượu, bia, thực phẩm chế biến, hoa quả tươi và hoa quả đã qua chế biến.

Nhóm 36: Đại lý hải quan.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách; bốc xếp hàng hóa; giao nhận hàng hóa; đóng gói hàng hóa; dịch vụ chuyển phát nhanh thư tín, hàng hóa trong nước và quốc tế; dịch vụ kho vận; dịch vụ phân phối hàng hóa (dịch vụ vận chuyển và phân phát hàng hóa đến tay người nhận); dịch vụ bưu chính; đại lý vé máy bay.

---

(210) **4-2018-43100**

(540)

(220) 06.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.2; 2.1.1; 2.1.21; 2.7.25; 2.7.20; 2.7.21; 25.1.6
(591) Vàng, nâu, đen.
(731) EMPRESA CUBANA DEL TABACO (CUBATABACO) (CU)
Calle nueva No. 75 e/Universidad y Pedroso, Municipio Cerro, Provincia La Habana, Cuba
(740) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 34: Gạt tàn dùng cho người hút thuốc; thuốc lá nhai; hộp đựng xì gà; dụng cụ cắt đầu xì gà; đót xì gà; bình đựng gas dùng cho bật lửa hút thuốc; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc thuốc lá điếu; đót hút thuốc lá điếu; thuốc lá điếu; thiết bị cuốn thuốc lá bỏ túi; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; xì gà; hộp giữ độ ẩm cho xì gà; bật lửa dùng cho người hút thuốc; hộp diêm; ống cắm diêm; đầu tẩu dùng cho đót hút thuốc lá; vật dụng thông điếu [dùng cho tẩu thuốc lá]; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; thuốc lá; bình đựng thuốc lá; tẩu hút thuốc lá; túi đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2018-43356**

(540)

AIoT

(220) 07.12.2018
(441) 25.07.2019

(731) SHARP KABUSHIKI KAISRA ALSO TRADING AS SHARP CORPORATION (JP)
1 Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590 - 8522, Japan
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không chạy điện; máy hút bụi chân không chạy điện cho futon (đệm Nhật Bản) cho mục đích gia dụng; máy giặt chạy điện [xưởng giặt]; máy giặt xách tay sử dụng năng lượng siêu âm; máy rửa bát đĩa; máy và thiết bị đánh bóng xi ván sàn, chạy điện; máy trộn thức ăn chạy điện; máy ép trái cây chạy điện; máy ép sinh tố,

chạy điện; máy cắt thái nạo rau củ; máy chế biến thức ăn chạy điện; máy nhào trộn thực phẩm; máy loại bỏ vỏ thực phẩm; máy cắt, chặt và thái thực phẩm; máy chế biến đồ uống và thực phẩm; máy nâng; thiết bị khử tĩnh điện; máy bán hàng tự động; người máy để mang chuyển hành lý; người máy công nghiệp.

Nhóm 09: Máy thu hình LCD, rô bốt dạng người có trí tuệ nhân tạo; rô bốt dùng trong giảng dạy; điện thoại thông minh có dạng người máy; điện thoại thông minh; điện thoại di động; điện thoại; bộ phận và phụ kiện cho điện thoại thông minh, điện thoại di động và điện thoại; máy tính bảng; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; thiết bị viễn thông; pin; dây điện; dây cáp điện; máy móc và thiết bị phân phối điện và/hoặc điều khiển điện; rô bốt giám sát an ninh; máy móc và thiết bị điều khiển tự động bằng nhiệt độ và giám sát chuyển động dùng cho điều hòa không khí hoặc cấp đông; bộ điều chỉnh độ sáng cho nguồn phát sáng; bộ điều khiển công suất cho nguồn phát sáng; bộ điều khiển tự động và giám sát từ xa để đo, giám sát và điều khiển dùng cho điều hòa không khí; thiết bị ghi hình cho mục đích giám sát; thiết bị ghi video giám sát; thiết bị báo động chống trộm và báo cháy; bộ cảm biến chuyển động; thiết bị giám sát, chạy điện; máy thu thanh; thiết bị dùng để truyền phát âm thanh hoặc hình ảnh; thiết bị dùng để ghi âm thanh hoặc hình ảnh; thiết bị cảnh báo giám sát chuyển động của bé, trẻ sơ sinh bằng máy quay video có bộ phận ghi hình hoặc bộ cảm biến; thiết bị dịch thuật điện tử; máy nghe nhạc tái tạo âm thanh; loa; thiết bị để ghi dữ liệu máy tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được); tế bào và mô đun quang điện; thiết bị và hệ thống quang điện; màn hình có thể sủ dụng màn hình hiển thị làm gương; thiết bị báo động an ninh chống xâm nhập cho cửa; thiết bị báo động; bộ phận khóa điện tử cho két an toàn; bộ điều khiển công suất giám sát từ xa; oát kế; bộ chuyển đổi điện áp và nguồn điện; thiết bị đo công suất; bộ cảm biến siêu nhỏ; thiết bị phân tích protein không dùng cho mục đích y tế; thiết bị điện di động không dùng cho mục đích y tế; thiết bị blot để đo và phân tích protein, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị phân tích huỳnh quang cho protein, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ để đo và phân tích sản phẩm glycat hoá bền vững, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ để đo và phân tích đất; máy móc và dụng cụ đo hoặc thử nghiệm; thiết bị đếm bước chân; máy đếm; bộ cảm biến rung; bản ghi video ví dụ như đĩa video và băng vidêô được ghi sẵn; tệp tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về được; phần mềm trò chơi máy tính; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; thiết bị và dụng cụ cho phòng thí nghiệm; thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ điện ảnh; thiế bị và dụng cụ quang học; máy móc và dụng cụ đo lường điều khiển từ xa; máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; từ điển điện tử.

Nhóm 11: Thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí hoặc nước; máy điều hòa không khí, thiết bị lọc khí; máy hút ẩm cho mục đích gia dụng; máy tạo độ ẩm cho mục đích gia dụng; quạt điện; máy thổi chạy điện cho mục đích điều hòa không khí; thiết bị sấy khô futon (đệm Nhật Bản) cho mục đích gia dụng; máy sấy quần áo chạy điện cho mục đích gia dụng; tủ lạnh chạy điện; lò hơi siêu nhiệt cho mục đích gia dụng; lò hơi siêu nhiệt có chức năng của lò vi sóng cho mục đích gia dụng; lò nướng bánh bằng hơi siêu nhiệt cho mục đích gia dụng; lò vi sóng; bếp nấu cảm ứng điện từ; nồi cơm điện cho mục đích gia dụng; chảo dạng nồi chạy điện; chảo nấu chạy điện; máy pha trà chạy điện cho mục đích gia dụng; máy sấy tóc cho mục đích gia dụng; hệ thống chiếu sáng đi-ốt phát quang [LED]; đèn điện và các thiết bị chiếu sáng khác; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; máy và thiết bị cấp đông; đầu đốt; bếp nhiệt chạy điện; máy sấy khô bát đĩa; thiết bị khử trùng bát đĩa; hệ thống và thiết bị sấy; thiết bị sưởi ấm sàn; thiết bị sưởi ấm chạy điện; thiết bị cấp phối nước nóng chạy điện; thiết bị làm nóng nước bồn tắm; thiết bị cấp phối đồ uống

chạy điện; bộ bồn cầu có vòi phun nước để rủa; chậu vệ sinh; bệ ngồi để dùng với chậu vệ sinh kiểu Nhật Bản; máy sấy tóc cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 38: Viễn thông, dịch vụ truyền dữ liệu qua internet; kết nối truyền thông bằng máy vi tính; cấp quyền truy cập vào mạng máy tính kết nối truyền thông, kết nối truyền thông bằng thiết bị trò chơi điện tử (cho cả mục đích gia dụng và mục đích thương mại) và trò chơi điện tử với màn hình LCD; kết nối truyền thông bằng thiết bị trò chơi điện tử gia đình; kết nối truyền thông bằng điện thoại di động; cung cấp dịch vụ hệ thống bảng thông báo (BBS) cho gia đình qua hệ thống điện toán đám mây; dịch vụ kết nối truyền thông sử dụng internet hoặc các phương tiện kết nối truyền thông khác để gửi thông tin văn bản, âm thanh hoặc phim; cung cấp thông tin về truyền hình, truyền hình trực tuyến và phát thanh sử dụng phương tiện truyền thông; cung cấp thông tin về danh mục chương trình truyền hình, truyền hình trực tuyến và phát thanh; cung cấp thông tin về viễn thông; cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 42: Cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet hoặc cung cấp thông tin về cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet, điện toán đám mây, cung cấp phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh và máy tính; cung cấp phần mềm máy tính trên mạng dữ liệu; lập trình thông tin trên mạng dữ liệu về hệ thống lắp đặt điều khiển công suất, cho thuê đồng hồ đo điện có chức năng kết nối truyền thông; cho thuê khí kế có chức năng kết nối truyền thông, dịch vụ tư vấn về năng lương hoặc sử dụng năng lượng và năng lượng khả dụng; dịch vụ tư vấn về tiết kiệm năng lương; dich vụ tư vấn về thử nghiệm hoặc nghiên cứu về xây dựng công trình hoặc quy hoạch đô thị, phòng tránh ô nhiễm và các vấn đề điện lực; đo, phân tích và cung cấp thông tin về công suất hoặc sử dụng năng lượng và năng lượng khả dụng để giảm bớt sử dụng năng lượng và tiết kiệm năng lượng; ghi lưu dữ liệu và phân tích về năng lượng hoặc sử dụng năng lương trong gia đình; cung cấp thông tin về sử dụng năng lượng trong gia đình; dịch vụ giám sát từ xa các thiết bị điện gia dụng qua mạng máy tính; cho thuê dung lương lưu trữ điện tử trên máy chủ internnet; cho thuê máy tính; dịch vụ thông tin về thời tiết; bản tin thời tiết; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy móc công nghiệp; thiết kế máy móc, thiết bi, dụng cụ (gồm cả bộ phận của chúng) hoặc hệ thống gồm có máy móc, thiết bị và dụng cụ như vậy; thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính, hoặc bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa.

---

(210) **4-2018-43950**

(540)

AMATO

(220) 12.12.2018
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GIA ĐÌNH VIỆT PHÁP (VN)
Số 37 ngõ 52 Tô Ngọc Vân, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm (đã chế biến); sữa và các sản phẩm làm từ sữa; dầu ăn.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); gạo; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt; kem lạnh; men; bột nấu ăn; nước xốt (gia vị); gia vị.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2018-44053**

(300) 1910764 20.07.2018 CA

(540)

LINXON

(220) 13.12.2018

(441) 25.07.2019

(731) LINXON PVT LTD. (GB)
Woodcote Grove, Ashley Road, Epsom, Surrey KT18 5BW, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình; dịch vụ ký kết hợp đồng xây dựng công trình; dịch vụ tổng thầu xây dựng công trình; dịch vụ tư vấn xây dựng công trình trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng, năng lượng và điện, khai thác mỏ và luyện kim, dầu và khí; quản lý dự án trong lĩnh vực xây dựng công trình; tư vấn xây dựng công trình; dịch vụ tư vấn kỹ thuật công trình xây dựng trong các giai đoạn thiết kế, thực hiện và vận hành tất cả các loại dự án xây dựng công cộng hoặc tư nhân và tất cả các loại dự án công cộng hoặc tư nhân trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng, năng lượng và điện, khai thác mỏ và luyện kim, dầu và khí; giám sát xây dựng công trình; giám sát xây dựng tất cả các loại dự án xây dựng công hoặc tư nhân và tất cả các loại dự án công hoặc tư nhân trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng, năng lượng và điện, khai thác mỏ và luyện kim, dầu và khí; bảo trì và sửa chữa công trình xây dựng; xây dựng các công trình và cơ sở hạ tầng để sản xuất, truyền tải, vận chuyển, lưu trữ và phân phối năng lượng, cụ thể là các công trình điện, nhà máy khí đốt tự nhiên, nhà máy dầu thô; lắp đặt, vận hành và bảo trì các công trình và cơ sở hạ tầng để sản xuất, truyền tải, vận chuyển, lưu trữ và phân phối năng lượng, cụ thể là công trình điện, nhà máy khí đốt tự nhiên, nhà máy dầu thô; xây dựng, lắp đặt và bảo trì cơ sở hạ tầng tuyến tính, cụ thể là đường ống, đường dây truyền tải và phân phối điện, đường giao thông; xây dựng nhà máy điện gió; xây dựng nhà máy năng lượng điện sóng; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và tư vấn liên quan đến tất cả những dịch vụ nêu trên. (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 1910764 nộp ngày 20/7/2018 tại Canada)

Nhóm 39: Truyền tải, vận chuyển, lưu trữ và phân phối điện, khí đốt tự nhiên và năng lượng từ các nguồn năng lượng tái tạo; dịch vụ cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

Nhóm 40: Sản xuất điện; phát điện; sản xuất điện năng từ năng lượng gió, năng lượng mặt trời và năng lượng tái tạo; dịch vụ tái chế năng lượng bằng việc thu giữ và chuyển đổi năng lượng lãng phí thành điện và hơi nước hữu ích; xử lý khí thiên nhiên và chế biến dầu thô; sản xuất năng lượng từ gió, mặt trời và năng lượng tái tạo; dịch vụ cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên. (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 1910764 nộp ngày 20/7/2018 tại Canada)

Nhóm 42: Dịch vụ kỹ thuật và tư vấn kỹ thuật (được cung cấp bởi các kỹ sư) liên quan đến các dự án xây dựng công cộng hoặc tư và tất cả các loại dự án công cộng hoặc tư trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng, năng lượng và điện, khai thác mỏ và luyện kim, dầu và khí; dịch vụ thiết kế kỹ thuật dân dụng; dịch vụ khảo sát kỹ thuật; dịch vụ kỹ thuật cơ khí (được cung cấp bởi các kỹ sư); quy hoạch các công trình và hệ thống cơ sở hạ tầng cho các công trình; nghiên cứu về các dự án xây dựng công trình trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng, năng lượng và điện, khai thác mỏ và luyện kim, dầu và khí và chuẩn bị các báo cáo liên

quan; cung cấp các nghiên cứu kỹ thuật và dự thảo báo cáo cho người khác trong lĩnh vực của tất cả các loại dự án xây dựng công hoặc tư và tất cả các loại dụ án công hoặc tư trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng, năng lượng và điện, khai thác mỏ và luyện kim, dầu và khí; dịch vụ kỹ thuật (được cung cấp bởi các kỹ sư) liên quan đến việc cung cấp, phân phối năng lượng điện năng và lưu trữ năng lượng, cụ thể là dịch vụ kỹ thuật điện; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; dịch vụ tư vấn công nghệ trong lĩnh vực sản xuất năng lượng thay thế; dịch vụ cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn liên quan đến tất cả dịch vụ nêu trên. (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 1910764 nộp ngày 20/7/2018 tại Canada)

---

(210) **4-2018-44191**

(540)

(220) 14.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; A5.3.13; A5.3.14; 18.1.5
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lam.
(731) ĐÀO XUÂN TÌNH (VN)
Số 12 đường Anh Đào 11, Vinhomes, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quản trị kinh doanh; nhượng quyền kinh doanh, cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc hoạt động nhà hàng, quán ăn, quán cà phê và quán rượu có ăn nhẹ; cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc hoạt động nhà hàng, quán ăn, quán cà phê và quán rượu có ăn nhẹ; các dịch vụ bán lẻ trong lĩnh vực cà phê, trà, ca cao, thức ăn đóng gói và chuẩn bị sẵn, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, thiết bị bấm giờ dùng trong nhà bếp, đồng hồ bấm giờ, nữ trang, sách, băng đĩa thu âm nhạc, miếng đệm lót chuột (máy tính), ví, bóp, túi xách, túi xách tay phụ nữ, cái cặp túi đựng sách, va li (túi du lịch) và ô, tất cả đều làm bằng vải, nhựa hoặc da, dây chìa khóa bằng da, quần áo, mũ và nón, đồ chơi, bao gồm cả gấu bống, đồ chơi nhồi bông, đồ chơi nhồi bông mềm, búp bê và phụ kiện cho các mặt hàng đó, đồ trang trí cho giáng sinh; phân phối bán buôn, cửa hàng bán buôn và các dịch vụ đặt mua hàng bán buôn, tất cả đều trong lĩnh vực cà phê, trà, cacao, thức ăn đóng gói và chuẩn bị sẵn, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, thiết bị bấm giờ dùng trong nhà bếp, đồng hồ bấm giờ, nữ trang, sách, băng đĩa thu âm nhạc, miếng đệm lọt chuột (máy tính), ví, bóp, túi xách, túi xách tay phụ nữ, cái cặp , túi đựng sách, vali (túi du lịch) và ô tất cả đều làm bằng vải, nhựa hoặc da dây chìa khóa bằng da, quần áo, mũ và nón, đồ chơi, bao gồm cả gấu bông, đồ chơi nhồi bông, đồ chơi nhồi bông mềm, búp bê và phụ kiện cho các mặt hàng đó, đồ trang trí cho giáng sinh; dịch vụ đặt mua hàng qua đường bưu điện và dịch vụ đặt mua hàng bằng ca-ta-lô qua đường bưu điện, dịch vụ đặt hàng trực tuyến bằng máy vi tính, dịch vụ bán lẻ trực tuyến bằng máy vi tính tất cả đều trong lĩnh vực cà phê, trà, cacao, thức ăn đóng gói và chuẩn bị sẵn, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, thiết bị bấm giờ dùng trong nhà bếp, đồng hồ bấm giờ, nữ trang, sách, băng đĩa thu âm nhạc, miếng đệm lót chuột (máy tính), ví, bóp, túi xách, túi xách tay phụ nữ, cái cặp, túi đựng sách, vali (túi du lịch) và ô, tất cả đều làm bằng vải, nhựa hoặc da, dây chìa khóa bằng da, quần áo, mũ và nón, đồ chơi, bao gồm cả gấu bông, đồ chơi nhồi bông, đồ chơi nhồi bông mềm, búp bê và phụ kiện cho các mặt hàng đó, đồ trang trí cho giáng sinh; dịch vụ đăng ký và đặt mua quà tặng trực tuyến bằng máy vi tính; quảng cáo; các hoạt động văn phòng; đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Hãng bất động sản; tư vấn bất động sản; thông tin bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý tài sản bất động sản; dịch vụ ủy thác (trong lĩnh vực tài chính); môi giới bất động sản; đầu tư tài chính.

Nhóm 43: Nhà hàng dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2018-44628**

(540)

iSALON

(220) 18.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 1.15.5; A5.3.13
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ SALON (VN)
Số nhà 933C, đường Đê La Thành, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử; hoạt động họp chợ điện tử cho người mua và người bán hàng hoá và/hoặc dịch vụ trên mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2018-44629**

(540)

@PRICE
THE SMARTEST WAY TO BUY

(220) 18.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.19; 24.17.17
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN GIAO DỊCH APRICE (VN)
Phòng 702A, tầng 7, tòa nhà Centerpoint, 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; đá để xây dựng; gỗ xây dựng; gạch; cát, trừ loại dùng cho lò đúc; sỏi.

Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất gồm: giường, tủ, bàn, ghế, kệ.

Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử; hoạt động họp chợ điện tử cho người mua và người bán hàng hoá và/hoặc dịch vụ trên mạng máy tính toàn cầu; quảng cáo; xuất nhập khẩu và phân phối các mặt hàng: dụng cụ thể dục, thể thao (trừ súng đạn thể thao, vũ khí thô sơ), sữa, sản phẩm từ sữa và trứng, bột ăn dặm, bột ngũ cốc, thực phẩm chức năng, vitamin tổng hợp, dược phẩm, đồ uống, rượu vang, bia có chứa cồn nồng độ thấp hoặc không chứa cồn, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, trò chơi, đồ chơi, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh, đồng hồ, kính mắt, máy ảnh, vật liệu ảnh, thức ăn cho động vật, hàng lưu niệm, đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn ghế, đồ nội thất tương tự, đèn, bộ đèn điện, dụng cụ và đồ dùng nhà bếp, dụng cụ và đồ làm vườn, đồ dùng cho nhà tắm và phòng

giặt, xe nôi, xe đẩy, ghế ăn trẻ em, bình sữa, phụ kiện chăm sóc em bé, đồ dùng cho thú nuôi, vật cảnh, trang thiết bị nội ngoại thất và vật liệu xây dựng, tinh dầu thiên nhiên, hương liệu, trầm hương.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ giao hàng; đóng gói hàng hóa.

---

(210) **4-2018-44712**

(540)

(220) 18.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 24.13.1; 25.1.6; 26.4.2
(731) SCEA DU CHATEAU LA COSTE (FR)
2750 Route De La Cride, Le Puv Sainte Reparade Francia 13610 (Fr)
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 33: Rượu vang.

---

(210) **4-2018-44986**

(540)

(220) 20.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; A5.5.20
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, cam, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG VẠN NIÊN (VN)
39/5N ấp Tam Đông 3, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán tinh dầu.

---

(210) **4-2018-45175**

(540)

(220) 20.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
Chestnut Run Plaza, 974 Centre Road, Wilmington, Delaware, 19805, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh bóng; chất tẩy không dùng cho hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chất chải lông (dùng cho động vật và không chứa thuốc); chất làm se da (mỹ phẩm); chất tẩy trắng dùng để giặt; chất chống tĩnh điện dùng trong gia dụng; chất làm bóng (chế phẩm làm bóng); chất làm sạch (mỹ phẩm); dầu khoáng dùng cho mục đích mỹ phẩm; hyđro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất để tẩy trắng dùng cho mục đích mỹ phẩm (chất tẩy màu) và không dùng trong quá trình sản xuất chất tẩy dầu mỡ; xà phòng làm sạch dầu; chế phẩm làm sạch; chất đánh bóng; vật liệu mài mòn; mỹ phẩm; kem đánh răng; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho động vật; xà phòng làm thơm không khí; chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chật mài mòn (không dùng cho mục đích y tế); dầu dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; túi thơm (hỗn hợp làm từ cách hoa khô và hương liệu); dầu gội cho động vật; thành phần silicon, cụ thể là siloxan, polyme, sáp và gôm dùng cho giấy đánh bóng để đánh bóng bề mặt thuỷ tinh; chế phẩm làm sạch mài mòn; xà phòng và xà phòng không chứa thuốc; chất tẩy rửa dùng trong gia dụng; tinh dầu, tinh dầu ete, dầu ete, hương liệu dùng cho thức ăn động vật (tinh dầu); chế phẩm làm sạch đa năng; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn dùng trong gia dụng, thương mại, công nghiệp và các khu công cộng như là bệnh viện, trường học, cơ quan và thư viện; chất tẩy rửa, cụ thể là xà phòng tẩy rửa, chất tẩy rửa bát đĩa và chất tẩy rửa dùng trong giặt giũ; chế phẩm tẩy trắng dùng trong gia dụng, thương mại và các khu công cộng như là bệnh viện, trường học, cơ quan và thư viện; chế phẩm làm sạch sàn nhà; chế phẩm làm sạch dùng cho thảm, vải và màn thảm; chế phẩm làm sạch để làm sạch bề mặt cứng và mềm; vải nhám, khăn làm sạch, miếng gạc, vải và tấm có tẩm hóa chất làm sạch và không có chất tẩy uế dùng trong gia dụng, thương mại, công nghiệp và các khu công cộng như là bệnh viện, trường học, cơ quan và thư viện; sản phẩm bảo vệ và làm sạch ô tô và xe máy, cụ thể là sáp và chế phẩm đánh bóng; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; xà phòng để làm sạch ô tô và xe cộ; chế phẩm làm sạch đa năng dùng trong gia dụng và tự động hóa; chế phẩm làm sạch dùng cho nhà vệ sinh, bồn tắm, chậu rửa và sàn nhà; khăn lau dùng một lần có tẩm hợp chất làm sạch cho phòng tắm và nhà bếp; xà phòng dùng cho tay; xà phòng dùng cho cá nhân; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch sử dụng trên đá, đá granít, mặt bệ phẳng để làm việc được đặt trong nhà bếp, nhà tắm hoặc nhà vệ sinh và phòng làm việc nói chung bằng đá cẩm thạch; chế phẩm làm bóng sử dụng trên đá, đá granít, mặt bệ phẳng để làm việc được đặt trong nhà bếp, nhà tắm hoặc nhà vệ sinh và phòng làm việc nói chung bằng đá cẩm thạch; chế phẩm làm sạch và tẩy mỡ; dung môi đa năng sử dụng để loại bỏ cặn vôi cho mục đích gia dụng; chế phẩm loại bỏ cáu cặn dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm làm sạch để làm sạch ống nước; sáp đánh bóng dùng cho ô tô; chế phẩm đánh bóng ô tô; chế phẩm làm sạch kính; chế phẩm tẩy vết màu, tẩy dấu vết, tẩy vết bẩn; chất tẩy nhờn (trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch gốc nước có khả năng hòa tan.

---

(210) **4-2018-45176**

(540)

(220) 20.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
Chestnut Run Plaza, 974 Centre Road, Wilmington, Delaware, 19805, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy nghiền rác; máy ép lấy nước; máy giặt quần áo chạy điện; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy xay thịt chạy điện; máy hút bụi chân không; máy ép dầu; thùng ép lấy nước chạy điện.

---

(210) **4-2018-45177**

(540)

(220) 20.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
Chestnut Run Plaza, 974 Centre Road, Wilmington, Delaware, 19805, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Bộ lọc để làm sạch nước trong hệ thống máy móc công nghiệp; bộ lọc nước uống; bộ lọc dùng cho máy điều hòa không khí; bộ lọc dùng cho thiết bị làm nóng; bộ lọc dùng cho thiết bị làm sạch không khí; bộ lọc thẩm thấu ngược; thiết bị và máy để làm sạch nước và thiết bị và máy để tinh lọc nước; hộp lọc sử dụng để loại bỏ thành phần rắn hòa tan trong nước thông qua thẩm thấu ngược và hộp lọc để loại bỏ thành phần rắn và phân tử hòa tan lơ lửng trong nước thông qua phương pháp siêu lọc; màng sợi lọc để loại bỏ thành phần rắn trong nước thông qua phương pháp lọc tinh; thiết bị khử trùng; thiết bị lọc nước uống; vòi nước; thiết bị phân phối nước; thiết bị sưởi ấm chạy điện; thiết bị làm nóng nước; lò và bếp để nấu nướng; lò hơi và bếp lò để nấu nướng; lò điện (không dùng trong phòng thí nghiệm); lò vi sóng; lò chạy bằng khí ga và bếp nấu dùng cho mục đích nấu nướng; bếp và lò đối lưu dùng cho mục đích nấu nướng; chụp thông gió dùng trong nhà bếp; máy pha cà phê, dùng điện; vỉ nướng dùng điện (thiết bị nấu nướng); vỉ nướng chạy bằng khí ga (thiết bị nấu nướng); tủ lạnh; lò nướng bánh bằng điện; thiết bị giữ ẩm; quạt điều hòa không khí (thiết bị điều hòa không khí); bộ vòi hoa sen bao gồm vòi và chụp vòi hoa sen; ấm đun nước dùng điện; lò nung (không sử dụng cho phòng thí nghiệm); tủ ướp lạnh rượu; nồi cơm điện; máy làm kem; chảo điện; máy nướng bánh mỳ; thiết bị hút ẩm; thiết bị sấy khô quần áo; thiết bị sưởi ấm dùng trong gia dụng; bồn rửa; tủ khử trùng; thiết bị nấu chậm dùng điện; nồi áp suất dùng điện; thiết bị phun hơi nước làm phẳng vải; bộ tản nhiệt đốt nóng; bộ tản nhiệt dùng điện; tấm sưởi nóng; đèn chớp sưởi nóng không gian; đèn chớp dạng bút.

---

(210) **4-2018-45180**

(540)

(220) 20.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
Chestnut Run Plaza, 974 Centre Road, Wilmington, Delaware, 19805, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm để bóc giấy dán tường.

Nhóm 02: Sơn; chất nhuộm màu cụ thể là carotin; sơn lót; véc-ni; chất bảo quản gỗ; chất nhuộm màu; chế phẩm chống gỉ; chất tạo màu; phẩm màu cho thực phẩm; mực in; chất liên kết sơn; chất pha loãng (dùng cho sơn); đất sét nhựa (vật liệu thô); nhựa tự nhiên (vật liệu thô); sơn lót dùng để chuẩn bị (để làm sạch) cho các bề mặt kính, chất dẻo và kim loại trước khi dính với nhau; lớp phủ kín dùng trong sản xuất và sửa chữa xe cộ có động cơ; nhựa thơm canada; nhựa trắc bách diệp dùng để làm véc ni; senlac (chất chiết nhựa cây ở dạng những tờ hoặc mảnh mỏng, dùng làm véc-ni); nhựa dammar (dùng làm véc-ni); chất cắn màu; mát tít [nhựa tự nhiên]; nhựa thông.

---

(210) **4-2018-45187**

(540)

(220) 20.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
Chestnut Run Plaza, 974 Centre Road, Wilmington, Delaware, 19805, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Anginat, gelatin và pectin, tất cả dùng cho thực phẩm; thạch cho thực phẩm; chiết xuất của thịt; chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn; chất ổn định (có thể ăn được), chất nhũ tương (mỡ và dầu có thể ăn được) dùng cho sản phẩm sữa đã qua xử lý và chưa xử lý; trái cây đông lạnh; thạch trái cây; vỏ trái cây; trái cây bảo quản trong cồn; cùi của trái cây; trái cây trộn; trái cây được bảo quản; trái cây hầm; gelatin dùng cho thực phẩm; mứt nhão; thạch dùng cho thực phẩm; nước ép rau dùng để nấu ăn; mứt cam nhão.

---

(210) **4-2018-45270**

(540)

(220) 21.12.2018
(441) 25.07.2019

(591) Xanh, đỏ.
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG (VN)
24 đường Trần Phú, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; chế phẩm hóa học dùng cho nhiếp ảnh; hóa chất dùng cho nghề làm vườn, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất dùng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; nhựa nhân tạo, dạng thô/chưa xử lý; chất dẻo dạng thô; chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm.

Nhóm 03: Chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để giặt, để tẩy rửa; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm; chế phẩm đánh

răng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

Nhóm 05: Chế phẩm dược/dược phẩm, y tế và thú y; thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, các sản phẩm chăm sóc sức khỏe khác; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; cao dán; vật liệu băng bó (dùng trong y tế).

Nhóm 07: Máy công cụ; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy bán hàng tự động; máy và thiết bị để làm sạch [dùng điện]; máy và thiết bị điện để làm sạch.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; công cụ cầm tay, loại vận hành thao tác thủ công, dao cạo/dao gọt/dao bào/bào; dao kéo; thìa; dĩa/cái nĩa.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ quang học; thiết bị và dụng cụ để cân; thiết bị kiểm tra, thiết bị giám sát, thiết bị định lượng (dùng điện); thiết bị giảng dạy; thiết bị truyền phát (viễn thông); thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị chiếu hình; thiết bị điều chỉnh điện; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa compact, DVD và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy điện toán.

Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức/đồ kim hoàn/đồ châu báu; dụng cụ đo thời gian (đồng hồ); đồ trang sức, đồ kim hoàn (khuy măng sét; cái ghim).

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc và phụ tùng của chúng; nhạc cụ; hộp nhạc; nhạc cụ điện và điện tử.

Nhóm 16: Giấy, các tông; vật liệu đóng sách; vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (thuộc nhóm này); ấn phẩm, tạp chí [định kỳ], ảnh chụp [được in]; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng cần thiết.

Nhóm 17: Cao su, thô hoặc bán thành phẩm; nhựa tổng hợp [bán thành phẩm]; gôm dạng thô hoặc bán thành phẩm; amiăng; ống mềm không bằng kim loại; chất cách điện, cách nhiệt/vật liệu cách ly.

Nhóm 18: Da thuộc; thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu giả da/da giả; các sản phẩm bằng da hoặc giả da như cặp để tài liệu, cặp sách, túi, balô, vali, ví, hòm; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; ô che nắng; ba toong/gậy chống.

Nhóm 20: Đồ đạc/đồ đạc trong nhà bằng kim loại, nhựa, gỗ, mây, tre, lá, nứa và các nguyên liệu khác dùng làm đồ trang trí; vật dụng trong nhà (kể cả khung ảnh); gương soi; nến trang trí thắp sáng; túi ngủ dùng cho cắm trại; hộp thư không làm bằng kim loại hoặc bằng vật liệu xây.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp, dụng cụ cho mục đích gia dụng; lược; bọt biển cho mục đích gia dụng, thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính dùng trong xây dựng).

Nhóm 24: Vải và hàng dệt (không xếp vào các nhóm khác); khăn trải bàn [không bằng giấy]; chăn; lụa [vải]; tấm phủ giường [khăn trải giường]; phụ kiện may vá như ren, ruy băng, chỉ/cúc, khuy [quần áo], kim khâu, hoa giả/hoa nhân tạo.

Nhóm 25: Đồ thời trang (gồm quần áo may sẵn); phụ kiện (đồ đi ở chân, phụ kiện giày dép, đồ đội đầu, thắt lưng [trang phục], cà vạt).

Nhóm 27: Thảm. chiếu, giấy dán tường.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; thiết bị dùng trong thể thao và các trò chơi khác nhau; đồ trang trí cho cây Noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo]; dụng cụ câu cá.

Nhóm 29: Thực phẩm có nguồn gốc động vật như thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông /thạch trái cây/thạch hoa quả; mút tươi; trứng; sữa và các sản phẩm từ sữa; dầu có thể ăn được.

Nhóm 30: Thực phẩm có nguồn gốc từ thực vật đã chế biến như cà phê, chè, ca cao, gạo, bột sắn, bột cọ, bột và chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo, đường (ăn), mật ong; muối nấu ăn, gia vị; nước xốt cho salad, món trộn; kem lạnh; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô cô la, trà.

Nhóm 31: Thổ sản chưa qua chế biến, động vật và thực vật sống như: ngũ cốc dạng nguyên liệu, hạt giống, rau và quả tươi, cây và hoa tự nhiên; thức ăn cho động vật; gỗ dạng nguyên liệu (gỗ thô).

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước ép hoa quả; nước (đồ uống); xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2018-45418**

(540)

(220) 21.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 3.3.1; 3.3.15; A26.11.8
(591) Đỏ, đen, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ CHIẾU SÁNG PHI MÃ (VN)
629/103 Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Thang bằng kim loại.

Nhóm 09: Tủ phân phối điện; vỏ tủ điện; thang máng cáp (thang điện).

Nhóm 11: Thiết bị điện chiếu sáng; đèn điện; chao đèn; chụp đèn; máng đèn.

---

(210) **4-2018-45587**

(540)

(220) 24.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; 25.5.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC ALPHA NAM (VN)
Số 120 đường Võ Nguyên Giáp, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Đầu tư kinh doanh bất động sản.

---

(210) **4-2018-45619**

(540)

(220) 25.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 3.11.12; A3.11.24; 26.1.1; A26.1.18
(591) Đen, trắng, đỏ xẫm và vàng.
(731) LẠI THỊ THU HÀ (VN)
Số 25 Nam Tràng, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt, cá (không còn sống), gia cầm và thú săn (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; nước quả nấu đông, mứt quả.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2018-45729**

(540)

(220) 25.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; 5.7.2; A19.1.11; 26.4.1
(591) Vàng nhạt, vàng nâu, xanh lá cây, trắng, đỏ.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN BA NGHIỆP (VN)
Số 264, tổ 09, ấp Mỹ Quới, xã Mỹ Đức Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 04: Trấu [nhiên liệu].

Nhóm 30: Gạo; tấm.

Nhóm 31: Lúa; cám.

---

(210) **4-2018-45796**

(540)

Alingreen

(220) 26.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16
(591) Xám nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây vừa, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ALINGREEN (VN)
234 Ngô Tất Tố, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn nông lâm sản nguyên liệu và động vật sống.

Nhóm 44: Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa; nhân và chăm sóc cây giống lâu năm; xử lý hạt giống để nhân giống; hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật liên quan - chi tiết: thiết kế cảnh quan, cây xanh, sân vườn cho các công trình; dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan.

---

(210) **4-2018-46066**
(641) 4-2016-20232
(540)

(220) 05.07.2016
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI NGỌC THIÊN BẢO (VN)
320/35/6 đường Đất Mới, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát; nước ép trái cây dùng để giải khát; nước uống tinh khiết; nước uống tăng lực dùng để giải khát; trà bí đao dùng để giải khát; nước uống làm từ đậu nành dùng để giải khát.

---

(210) **4-2018-46311**

(540)

(220) 28.12.2018
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.6; 7.1.16; 25.12.1; 24.1.1
(591) Đỏ, tím than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỦY SẢN HẢI MINH ĐĂNG (VN)
Thôn Ninh Tiếp (nhà ông Nguyễn Thế Lanh), xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2019-00086**

(540)

YES NUTRI

(220) 02.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; 5.3.16; 25.7.25
(591) Cam, xanh lá cây đậm, vàng lục, xanh lá cây, xanh lá mạ.
(731) NOBLE HEALTH CO LTD (HK)
5th Floor, Block D, Chung Hing Industrial Mansions, No. 25-27 Tai Yau Street, San Po Kong, Kolwoon, Hong Kong
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dạng viên, bột, viên nang hoặc dạng lỏng chứa vitamin, khoáng chất, thảo dược, sợi, hoặc protein; thức uống hỗn hợp dinh dưỡng tăng cường protein, cụ thể là chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng ở dạng lỏng; kem dùng cho mục đích dược phẩm, cụ thể là ke chiết xuất từ nhau thai cừu, kem giảm đau (kem được làm từ chondroitin và glucosamin).

---

(210) **4-2019-00481**

(540)

Joybean
We've bean spreading joy

(220) 04.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.1; 4.5.15; 5.9.19
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, đen.
(731) JOLLIBEAN FOODS PTE. LTD (SG)
63, Ubi Avenue 1, #07-06, 63@UBI, Singapore 408937
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm có chứa đậu nành [là thành phần chính]; chế phẩm làm từ đậu nành; chế phẩm làm từ protein đậu nành dùng để làm sữa đậu nành; sữa đậu nành ở dạng đông; sữa đậu nành; hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm; sữa có hương vị; hạt đậu nành sấy khô; đậu nành đã bảo quản; món tráng miệng đậu nành; đồ uống trên cơ sở sữa (sữa là chủ yếu); thịt; cá [không còn sống]; gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; chiết xuất của thịt; trái cây đã được bảo quản; trái cây đã sấy khô; trái cây đã nấu chín; rau đã được bảo quản; rau đã sấy khô; rau đã nấu chín; thạch cho thực phẩm; thạch hoa quả; mứt nhão; nước sốt trái cây; trứng; sữa; sản phẩm sữa; chất béo ăn được; dầu ăn ăn được; sữa đậu nành uống liền.

Nhóm 30: Đồ uống làm từ trà; đồ uống với cơ sở trà; trà có hương vị trái cây (trừ mục đích y tế); trà ướp lạnh (không chứa thuốc); bột để pha trà uống liền (trừ mục đích y tế); chế phẩm để làm đồ uống trên cơ sở trà; sữa đậu nành cho mục đích gia vị; bột nhão làm từ đậu tương [gia vị]; thực phẩm làm từ bột đậu nành; trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đường; gạo; bột sắn hột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột từ ngũ cốc; chế phẩm từ ngũ cốc; bánh mỳ; bánh ngọt; bánh

kẹo; bánh sữa nhỏ; bánh quy; bột nhão; bánh kếp; bánh quế; bánh putđing; kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; đá lạnh có thể ăn được; mật ong; mật mía; nấm men; bột nở; muối nấu ăn; mù tạc; giấm; nước xốt [gia vị]; đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo.

Nhóm 31: Hạt đậu nành tươi; trái cây tươi; rau quả tươi; đậu tươi; quả hạch tươi (trái cây); đậu nành tươi.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; chiết xuất của trái cây sử dụng làm đồ uống (không chứa cồn); nước ép trái cây sử dụng làm đồ uống (không chứa cồn); đồ uống không cồn có hương vị trái cây; bia; nước khoáng và nước uống có ga và các loại đồ uống không có cồn khác; nước sinh tố; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải sản phẩm thay thế sữa; nước ép rau; đồ uống có chứa hoa quả (không chứa cồn); nước ép trái cây; xi rô và các chế phẩm khác dùng để làm đồ uống.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến thực phẩm và đồ uống; dịch vụ kết nối nhiều loại hàng hóa (bao gồm nhưng không giới hạn về đồ ăn và thức uống), vì lợi ích của những người khác, cho phép người tiêu dùng xem và mua bán các hàng hóa này một cách thuận tiện từ một đại lý bán lẻ, đại lý bán buôn, đại lý phân phối, máy bán hàng tự động, catalô giới thiệu hàng hóa tổng hợp qua thư đặt hàng hoặc qua phương tiện truyền thông, phương tiện điện tử hoặc từ một trang web mua bán hàng hóa tổng hợp được cung cấp trên một mạng lưới viễn thông toàn cầu; dịch vụ bán buôn, cửa hàng bán buôn và dịch vụ đặt hàng bán buôn liên quan đến thực phẩm và đồ uống; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; phân phát hàng mẫu; marketing; quảng bá; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ quảng cáo được cung cấp qua mạng internet; sản xuất chương trình quảng cáo trên đài truyền hình và đài phát thanh; tổ chức, điều hành và giám sát sự trung thành của khách hàng và các kế hoạch khuyến khích; dịch vụ quản trị kinh doanh; dịch vụ quản lý kinh doanh; nhượng quyền thương mại, cụ thể là cung cấp hỗ trợ về kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc vận hành nhà hàng, quán cà phê, quán giải khát và quầy ăn nhanh; dịch vụ nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn, cố vấn và hỗ trợ nhượng quyền thương mại; dịch vụ cung cấp hỗ trợ kỹ thuật nghiệp vụ cho người khác trong việc quản trị, thành lập, thiết kế, xây dựng, lắp đặt và vận hành các cửa hàng bán lẻ, nhà hàng và cửa hàng thực phẩm mua và mang đi; cung cấp thông tin, bao gồm cả bằng phương tiện điện tử và thông qua mạng máy tính, toàn cầu, cho tất cả các dịch vụ nói trên; dịch vụ quảng cáo và khuyến mại liên quan đến các cuộc thi, chiến dịch và sự kiện.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống; quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống mua và mang đi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống theo hợp đồng do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chuẩn bị đồ ăn, thức uống để bán và mang đi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến việc cung cấp thực phẩm và đồ uống.

(210) **4-2019-00590**

(540)

(220) 05.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) 18.3.2; 19.3.1; 3.7.10; A5.11.2
(591) Xám, vàng, cam, xanh lá mạ, trắng, nâu, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG KHÁNH HÒA - FIT BEVERAGE (VN)
Thôn Cây Sung, xã Diên Tân, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng thiên nhiên; nước giải khát làm từ yến, nhân sâm.

---

(210) **4-2019-00748**

(540)

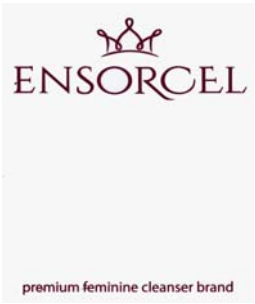

(220) 07.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1
(591) Hồng.
(731) TÔ KIỀU SƯƠNG (VN)
Thôn Bình Trị, xã Mỹ Quang, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa; sữa làm sạch; xà phòng khử mùi.

Nhóm 05: Chế phẩm dược, y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật.

---

(210) **4-2019-00798**

(540)

(220) 07.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.2; A26.1.18
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN (TNHH) TIẾN MINH QUÂN (VN)
Số 206-208 đường Hùng Vương nối dài, ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 35: Kinh doanh thương mại, xuất nhập khẩu, mua bán bán buôn xe ô tô, xe có động cơ khác, xe mô tô, xe gắn máy, xe máy 2-3 bánh; mua bán thiết bị nghe nhìn điện tử, đồ điện tử gia dụng, trang thiết bị là đồ vật gia dụng, đồ dùng gia đình gồm: quạt máy điện, máy lạnh, tủ lạnh, máy giặt, tivi, máy hát nhạc, máy ghi hình, máy hát karaoke, nồi cơm điện, ấm nấu nước dùng điện, thiết bị liên lạc; bán buôn các sản phẩm là các mặt hàng kim khí điện máy các loại; đấu giá, tư vấn đấu giá, tham gia đấu giá bất động sản, các tài sản gắn liền với bất động sản như là đất, nhà ở trên đất và các tài sản vật chất khác đang có trên đất bất động sản cùng với các hoạt động thương mại trực tiếp tham gia hoặc tham gia gián tiếp.

---

(210) **4-2019-00883**

(540)

(220) 08.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.19; 18.1.23
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KHO HÀNG MINH AN (VN)
Số 30 ngõ 50 Nguyễn Hữu Thọ, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo các sản phẩm: hàng gia dụng (nồi chiên, bát, đũa, tủ bếp, thớt), đồ dùng nhà bếp (gồm dao, kéo), thực phẩm khô, đặc sản vùng miền, sách, văn phòng phẩm, gạc vệ sinh răng miệng trẻ em, ghế ngồi ăn cho trẻ em, tủ nhựa, mỳ chùm ngây, bột rau sấy lạnh, chậu tắm cho trẻ em, cầu trượt (đồ chơi cho trẻ em), bệ xí vệ sinh cho trẻ em, đồ dùng ăn uống cho trẻ em (gồm bát, cốc, bình, sữa, túi nhai, thìa, khăn, vệ sinh), đồ dùng bảo vệ an toàn cho trẻ (gồm vật dụng chặn cửa, thanh chặn thảm trải bậc cầu thang, dây đai giữ em bé), quần, áo trẻ em, đồ chơi.

---

(210) **4-2019-01016**

(540)

FEE FI FO FLAX

(220) 08.01.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MINH HẰNG (VN)
58/295 phố Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Dầu hạt lanh cho mục đích nấu ăn; hạt lanh đã chế biến; hạt lanh xay; hạt lanh nướng; hạt lanh xay và nướng; hạt lanh trộn trái cây khô và/hoặc bột trái cây; hạt cải đã chế biến.

Nhóm 30: Thực phẩm hữu cơ, cụ thể là: mảnh yến mạch, gạo đen; bánh ngọt.

---

(210) **4-2019-01460**

(300) 88/035,923 12.07.2018 US

(540)

POP DOT

(220) 11.01.2019

(441) 25.07.2019

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 04: Nến.

Nhóm 08: Kẹp uốn tóc dùng điện và kẹp uốn tóc không dùng điện.

Nhóm 11: Máy sấy tóc dùng điện; loa sấy của máy sấy tóc; chuỗi bóng đèn tròn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội, dùng điện; máy ép tóc dùng điện.

Nhóm 20: Gương dùng để trang điểm; gương trang điểm có gắn đèn; gối tắm (dùng để thư giãn khi tắm).

Nhóm 24: Khăn tẩy trang bằng vải; khăn tẩy trang bằng vải dệt; bao tay và găng tay dùng để tắm; khăn lau khô tóc bằng vải.

Nhóm 25: Mũ tắm; áo choàng mặc sau khi tắm; dải băng buộc đầu; khăn dùng để quấn tóc.

---

(210) **4-2019-01472**

(300) 88/035,916 12.07.2018 US

(540)

POP DOT

(220) 11.01.2019

(441) 25.07.2019

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho mắt, môi và mặt; phấn trang điểm; mỹ phẩm, cụ thể là: phấn che khuyết điểm, phấn nén, phấn nền, bút kẻ lông mày; kem bôi mắt; phấn trang điểm mắt; kem tẩy trang mắt; chì kẻ trang điểm; phấn mắt; phấn má; kem và phấn bôi mặt; mỹ phẩm trang điểm mặt; kem lót trang điểm; chì kẻ trang điểm; son môi; kem môi, son dưỡng và kem lót cho môi; bảng màu son bóng; kem dưỡng ẩm cho da; sơn móng tay; chế phẩm mỹ phẩm để tẩy móng gel, móng acrylic, và sơn móng tay; kem biểu bì và kem dưỡng làm mềm móng; chất nhuộm trang điểm; nhũ óng ánh dùng cho mục đích trang điểm; bộ trang điểm bao gồm mỹ phẩm trang điểm cho mặt; bộ trang điểm bao gồm mỹ phẩm trang điểm cho mắt; bộ trang điểm bao gồm mỹ phẩm trang điểm cho môi; bông trang điểm dạng tròn và dạng miếng; chế phẩm chăm sóc tóc, cụ thể là: dầu gội, xịt định hình kiểu tóc, dầu xả, chế phẩm tạo kiểu tóc; chất tạo màu và tạo sóng tóc cố định;

mặt nạ xả tóc; xà phòng dùng cho cá nhân; bọt cạo râu và kem cạo râu; nước dưỡng bôi da và cơ thể, nước hoa hồng, kem và dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; bột tắm; gel, xịt, muối, bọt biển, hạt tắm để tắm vòi hoa sen và tắm bồn, nước dưỡng và kem dưỡng; viên thả bồn tắm (mỹ phẩm); dầu và nước dưỡng bôi nám; miếng đắp mắt dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu và nước thơm mat-xa; chế phẩm tẩy da chết; vải nhám và giấy nhám; chế phẩm làm thơm không khí; chất bảo vệ và chế phẩm dưỡng môi không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc, cụ thể là: sữa rửa mặt, tinh chất dưỡng da, sữa rửa mặt tẩy tế bào chết, kem và nước thơm dưỡng da ban ngày, kem và nước thơm dưỡng da ban đêm, mặt nạ và nước hoa hồng làm đẹp đa mặt; xà phòng rửa tay; giấy thấm mặt dùng cho mỹ phẩm; phấn tạo khối (mỹ phẩm); lông mi giả, miếng rửa mặt có gai để làm sạch mỹ phẩm; tinh chất dưỡng không chứa thuốc để dùng lên lông mi và lông mày; chế phẩm và nước dưỡng chống lão hóa; chất tẩy trang; nước hoa, nước thơm cơ-lô-nhơ và chất thơm; khăn lau một lần được tẩm hóa chất hoặc hợp chất dùng eho vệ sinh cá nhân, khăn tẩy trang và bông tẩy trang; đá bọt.

Nhóm 05: Xà phòng, gel tắm bồn và gel tắm vòi hoa sen, xà bông bọt, nước thơm, sữa tắm, dầu gội, và dầu xả tóc có chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da khi tắm nắng có chứa thuốc, chất khử mùi không khí; son dưỡng môi cớ chứa thuốc, kem và sữa rửa mặt điều trị mụn; chất vệ sinh tay.

Nhóm 08: Kẹp mi; dụng cụ chải lông mi; nhíp; bấm móng và dụng cụ mài bóng móng; giũa móng, kéo cắt móng và da chết.

Nhóm 16: Gọt bút chì trang điểm; khăn tẩy trang bằng giấy; khuôn để trang trí móng tay.

Nhóm 18: Túi du lịch đa dụng; túi lớn có dây xách song song (túi tote); hộp đựng mỹ phẩm và túi đựng mỹ phẩm không chứa đồ bên trong; túi đựng đồ trang sức không chứa đồ bên trong.

Nhóm 21: Lược; bàn chải tóc, bàn chải đánh răng; miếng bọt biển để tắm; bàn chải để tắm; bọt biển để trang điểm; khăn lau kính đeo mắt; đĩa đựng xà phòng; giá để vòi hoa sen; hộp đựng thuốc viên dùng cho cá nhân; que để bôi mỹ phẩm; cọ trang điểm và bộ cọ trang điểm; miếng bọt biển để làm sạch mặt; miếng bọt biển để bôi mỹ phẩm lên mặt; bảng để chia màu mỹ phẩm không chứa mỹ phẩm; hộp đựng mỹ phẩm có chia ngăn; cốc để đựng đồ trang điểm và cọ trang điểm; đồ dùng để tắm, cụ thể là, bọt biển xơ mướp, bông tắm, găng tay tẩy tế bào chết; miếng rửa mặt có gai để chà; chỉ nha khoa.

Nhóm 26: Phụ kiện cho tóc, cụ thể là, trâm cài tóc, dây buộc tóc dạng vòng xoắn, cặp tóc, kẹp tóc dạng càng cua, ghim kẹp tóc, băng đô buộc tóc, cặp tóc dạng càng cua, nơ con bướm, ruy băng buộc tóc; lô cuốn tóc dùng điện, lô cuốn tóc bằng bọt biển, lô cuốn tóc không dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và cửa hàng bán lẻ trực tuyến các mặt hàng, cụ thể là: nến, máy ép tóc dùng điện và kẹp uốn tóc không dùng điện, máy sấy tóc dùng điện, loa của máy sấy tóc, chuỗi bóng đèn tròn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội, dùng điện, giường dùng để trang điểm, gương trang điểm có gắn đèn, gối tắm (dùng để thư giãn khi tắm), khăn tẩy trang bằng vải, khăn tẩy trang bằng vải dệt, bao tay và găng tay dùng để tắm, khăn lau khô tóc bằng vải, mũ tắm, áo choàng mặc sau khi tắm, dải băng buộc đầu, khăn dùng để quấn tóc, mỹ phẩm, mỹ phẩm dùng cho mắt, môi và mặt, phấn trang điểm,

mỹ phẩm, cụ thể là: phấn che khuyết điểm, phấn nén, phấn nền, bút kẻ lông mày, kem bôi mắt, phấn trang điểm mắt, kem tẩy trang mắt, chì kẻ trang điểm, phấn mắt, phấn má, kem và phấn bôi mặt, mỹ phẩm trang điểm mặt, kem lót trang điểm, chì kẻ trang điểm, son môi, kem môi, son dưỡng và kem lót cho môi, bảng màu son bóng, kem dưỡng ẩm cho da, sơn móng tay, chế phẩm mỹ phẩm để tẩy móng gel, móng acrylic, và sơn móng tay, kem biểu bì và kem dưỡng làm mềm móng, chất nhuộm trang điểm, nhũ óng ánh dùng cho mục đích trang điểm, bộ trang điểm bao gồm mỹ phẩm trang điểm cho mặt, bộ trang điểm bao gồm mỹ phẩm trang điểm cho mắt, bộ trang điểm bao gồm mỹ phẩm trang điểm cho môi, bông trang điểm dạng tròn và dạng miếng, chế phẩm chăm sóc tóc, cụ thể là: dầu gội, xịt định hình kiểu tóc, dầu xả, chế phẩm tạo kiểu tóc, chất tạo màu và tạo sóng tóc cố định, mặt nạ xả tóc, xà phòng dùng cho cá nhân, bọt cạo râu và kem cạo râu, nước dưỡng bôi da và cơ thể, nước hoa hồng, kem và dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm, bột tắm, gel, xịt, muối, bọt biển, hạt tắm để tắm vòi hoa sen và tắm bồn, nước dưỡng và kem dưỡng, viên thả bồn tắm, dầu và nước dưỡng bôi nám, miếng đắp mắt dùng cho mục đích mỹ phẩm, dầu và nước thơm mát-xa, chế phẩm tẩy da chết, vải nhám và giấy nhám, chế phẩm làm thơm không khí, chất bảo vệ và chế phẩm dương môi không chứa thuốc, chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc, cụ thể là: sữa rửa mặt, tinh chất dưỡng da, sữa rửa mặt tẩy tế bào chết, kem và nước thơm dưỡng da ban ngày, kem và nước thơm dưỡng da ban đêm, mặt nạ và nước hoa hồng làm đẹp da mặt, xà phòng rửa tay, giấy thấm mặt dùng cho mỹ phẩm, phấn tạo khối, lông mi giả, miếng rửa mặt có gai để làm sạch mỹ phẩm, tinh chất dưỡng không chứa thuốc dùng lên lông mi và lông mày, chế phẩm và nước dưỡng chống lão hóa, chất tẩy trang, nước hoa, nước thơm cô-lô-nhơ và chất thơm, khăn lau một lần được tẩm hóa chất hoặc hợp chất dùng cho vệ sinh cá nhân, khăn tẩy trang và bông tẩy trang, đá bọt, xà phòng, gel tắm bồn và gel tắm vòi hoa sen, xà bông bọt, nước thơm, sữa tắm, dầu gội và dầu xả tóc có chứa thuốc, chế phẩm chăm sóc da khi tắm nắng có chứa thuốc, chất khử mùi không khí, son dưỡng môi có chứa thuốc, kem và sữa rửa mặt điều trị mụn, chất vệ sinh tay, kẹp mi, dụng cụ chải lông mi, nhíp, bấm móng và dụng cụ mài bóng móng, giũa móng, kéo cắt móng và da chết, gọt bút chì trang điểm, khăn tẩy trang bằng giấy, khôn để trang trí móng, túi du lịch đa dụng, túi lớn có dây xách song song (túi tote), hộp đựng mỹ phẩm và túi đựng mỹ phẩm không chứa đồ bên trong, túi đựng đồ trang sức không chứa đồ bên trong, lược, bàn chải tóc, bàn chải đánh răng, miếng bọt biển để tắm, bàn chải để tắm, bọt biển để trang điểm, khăn lau kính đeo mắt, đĩa đựng xà phòng, giá để vòi hoa sen, hộp đựng thuốc viên dùng cho cá nhân, que để bôi mỹ phẩm, cọ trang điểm và bộ cọ trang điểm, miếng bọt biển để làm sạch mặt, miếng bọt biển để bôi mỹ phẩm lên mặt, bảng để chia màu mỹ phẩm và chứa mỹ phẩm, hộp đựng mỹ phẩm có chia ngăn, cốc để đựng đồ trang điểm và cọ trang điểm, đồ dùng để tắm, cụ thể là:bọt biển xơ mướp, bông tắm, găng tay tẩy tế bào chết, hộp đựng mỹ phẩm có chia ngăn, miếng rửa mặt có gai để chà, chỉ nha khoa, phụ kiện cho tóc, cụ thể là: trâm cài tóc, dây buộc tóc dạng vòng xoắn, cặp tóc, kẹp tóc dạng càng cua, ghim kẹp tóc, băng đô buộc tóc, cặp tóc dạng càng cua, nơ con bướm, ruy băng buộc tóc, lô cuốn tóc dùng điện, lô cuốn tóc bằng bọt biển, lô cuốn tóc không dùng điện; quản lý chương trình thành viên của khách hàng dựa trên việc đăng ký để cho phép người tham gia nhận mẫu sản phẩm và

giảm giá trong lĩnh vực mỹ phẩm, làm đẹp, sản phẩm chăm sóc da và tóc; cung cấp thông tin cho khách hàng trong lĩnh vực mỹ phẩm, làm đẹp, sản phẩm chăm sóc da và tóc.

---

(210) **4-2019-01718**

(220) 14.01.2019
(441) 25.07.2019

(300) 88038432 15.07.2018 US
(540)

EVERSPRING

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 04: Nến.

Nhóm 06: Lá nhôm.

Nhóm 16: Khăn ăn bằng giấy, tấm để lót đĩa ở bàn bằng giấy; giấy lau mặt; giấy vệ sinh; túi giấy đựng đồ ăn; khăn tay giấy; túi nhựa, cụ thể là, túi đựng rác và đồ bỏ đi, túi đựng bánh mỳ kẹp, túi đựng đồ ăn và túi đựng đồ đông lạnh, dùng cho mục đích gia dụng; túi nhựa và túi giấy đa dụng; màng bọc bằng chất dẻo; túi bằng cỏ và lá dùng một lần; giấy; giấy nhớ; băng dính dùng cho mục đích gia dụng; phong bì; dập ghim; bìa cứng đã gập sẵn dùng để kẹp tài liệu; bìa cặp để kẹp tài liệu; vở ghi chép; văn phòng phẩm; dụng cụ viết; kèp giấy (kẹp bướm); dây chun cao su [đồ dùng văn phòng].

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và cửa hàng bán lẻ trực tuyến các mặt hàng cụ thể là, nến, lá nhôm, khăn ăn bằng giấy, tấm lót đĩa ở bàn bằng giấy, giấy lau mặt, giấy vệ sinh, túi giấy đựng đồ ăn, khăn tay giấy, túi nhựa, cụ thể là, túi đựng rác và đồ bỏ đi, túi đựng bánh mỳ kẹp, túi đựng đồ ăn và túi đựng đồ đông lạnh, dùng cho mục đích gia dụng, màng bọc bằng chất dẻo, túi bằng cỏ và lá dùng một lần, giấy, giấy nhớ, băng dính dùng cho mục đích gia dụng, phong bì, dập ghim, bìa cứng đã gập sẵn dùng để kẹp tài liệu, bìa cặp để kẹp tài liệu, vở ghi chép văn phòng phẩm, dụng cụ viết, kẹp giấy (kẹp bướm), dây chun cao su, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng, cồn dùng cho mục đích làm sạch, chất tẩy rửa dùng để giặt, chất làm mềm vải và chất xả vải dùng cho mục đích giặt là, chế phẩm thông tắc đường ống đa năng, chất tẩy rửa và phụ gia dạng lỏng dùng cho máy rửa bát và nước rửa bát, khăn lau dùng một lần tẩm hoá chất hoặc hợp chất dùng cho mục đích gia dụng, chế phẩm làm thơm không khí, khăn lau dùng một lần tẩm hoá chất hoặc hợp chất dùng cho vệ sinh cá nhân, chế phẩm chăm sóc tóc, cụ thể là, dầu gội, dầu xả, keo xịt tóc, bông gạc, tăm bông, bông gòn, nùi bông dùng co mục đích mỹ phẩm của cá nhân, gel (từ dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm chống nắng không chứa thuốc, chế phẩm chăm sóc móng, bánh xà phòng, xà phòng dạng lỏng không chứa thuốc, nước thơm dưỡng da tay, dữa tắm dạng lỏng, chế phẩm dùng khi cạo râu và dùng sau khi cạo râu, chất khử mùi và chất chống đổ mồ hôi, nước súc miệng không chứa thuốc, kem đánh răng, chế phẩm làm thơm không khí dùng cho gia đình hoặc ô tô, sữa rửa mặt đa dụng, amonia dùng cho mục đích làm sạch, tinh dầu và dầu thơm, thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí và hộp khuếch tán không khí để khuếch tán chất thơm trong phòng, chế phẩm làm tươi mát không khí dưới dạng xịt, giấy thơm chống tĩnh

điện dùng cho máy sấy quần áo, thanh tẩy mụn xà phòng dạng lỏng chứa thuốc, chế phẩm vệ sinh tay, cồn dùng cho mục đích y tế, bông gạc dùng cho mục đích y tế, miếng gạc chứa cồn dùng để sát trùng, băng để dùng băng bó chất dính, chế phẩm khử mùi không khí, chất tẩy uế đa năng, thuốc giảm đau, chế phẩm vitamin tổng hợp, kem và thuốc mỡ có chứa chất kháng sinh, kem calamin bôi ngoài da, muối epsom (muối vô cơ magie sulphat), vải, gạc, oxy già dùng cho mục đích y tế, băng dính y tế, băng vệ sinh của phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt, mỡ từ dầu mỏ dùng cho mục đích y tế, thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ, bộ dụng cụ sơ cứu y tế, miếng đệm lót miếng chai chân, viên khử trùng máy giặt, dao cạo và lưỡi dao cạo, dụng cụ dùng để loại bỏ vết chai ở chân và các vết chai sần, dụng cụ dùng để chăm sóc móng tay và móng chân, cụ thể là giũa móng, bấm móng, dụng cụ mài bóng móng, dụng cụ tẩy da chết dạng cây, nhíp, kép cắt móng và da chết, bộ dồ ăn dùng một lần, cụ thể là, đĩa, dao và thìa, giũa móng tay (tấm bìa cứng phủ bột mài), túi chườm chứa hoá chất dùng để làm móng hoặc làm lạnh cơ thể khi cần thiết, thiết bị khuyếch tán dùng điện được cắm vào ổ cắm trên tường để khuếch tán chất làm mát không khí và chất đuổi côn trùng, thiết bị lọc nước uống, bộ đồ ăn dùng một lần, cụ thể là, đĩa, cốc, bát, bàn chải đánh răng, miếng bọt biển dùng để tắm, găng tay đa năng dùng một lần làm từ latec, khăn lau được làm ẩm sẵn dùng cho mục đích lau dọn nhà cửa, hộp đựng thức ăn dùng cho mục đích gia dụng, tăm xỉa răng, bàn chải và miếng bọt biển dùng cho mục đích lau dọn nhà cửa, bàn chải quần áo, cốc giấy dùng để nướng bánh, sọt rác, giỏ đựng đồ giặt là, ống hút dùng để uống, túi đựng đồ ăn không bằng giấy, bóng giặt, dụng cụ chia xà phòng, chỉ nha khoa, dụng cụ phân phối chỉ nha khoa, dụng cụ lấy chỉ nha khoa, bộ dụng cụ chăm sóc răng bao gồm bản chải và chỉ nha khoa, bàn chải tóc, lược chải tóc, cây lau nhà, chổi quét, chổi phủi bụi, giẻ lau để làm sạch.

---

(210) **4-2019-01719**

(220) 14.01.2019
(441) 25.07.2019

(300) 88039567 16.07.2018 US
(540)

EVERSPRING

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; cồn dùng cho mục đích làm sạch; chất tẩy rửa dùng để giặt; chất tẩy trắng dùng để giặt; chất làm mềm vải và chất xả vải dùng cho mục đích giặt là; chế phẩm thông tắc đường ống đa năng; chất tẩy rửa và phụ gia dạng lỏng dùng cho máy rửa bát và nước rửa bát; khăn lau dùng một lần tẩm hóa chất hoặc hợp chất dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm thơm không khí; khăn lau dùng một lần tẩm hóa chất hoặc hợp chất dùng cho vệ sinh cá nhân; chế phẩm chăm sóc tóc, cụ thể là, dầu gội, dầu xả, keo xịt tóc; bông gạc, tăm bông, bông gòn, nùi bông dùng cho mục đích mỹ phẩm của cá nhân; gel (từ dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc móng; bánh xà phòng; xà phòng dạng lỏng không chứa thuốc; nước thơm dưỡng da tay; sữa tắm dạng lỏng; chế phẩm dùng khi cạo râu và dùng sau khi cạo râu; chất khử mùi và chất chống đổ mồ hôi; nước súc miệng không chứa thuốc; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí dùng cho gia đình hoặc ôtô; sữa rửa mặt đa đụng; amonia dùng cho mục đích làm sạch; tinh dầu và dầu

thơm; thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí và hộp khuếch tán không khí để khuếch tán chất thơm trong phòng, chế phẩm làm tươi mát không khí dưới dạng xịt; giấy thơm chống tĩnh điện dùng cho máy sấy quần áo; thanh tẩy vết bẩn (dùng cho mục đích làm sạch gia dụng/giặt là).

Nhóm 05: Xà phòng dạng lỏng chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh tay; cồn dùng cho mục đích y tế; bông gạc dùng cho mục đích y tế; miếng gạc chứa cồn dùng để sát trùng; băng dùng để băng bó có chất dính; chế phẩm khử mùi không khí; chất tẩy uế đa năng; thuốc giảm đau; chế phẩm vitamin tổng hợp; kem và thuốc mỡ có chứa chất kháng sinh; kem calamin bôi ngoài da; muối epsom (muối vô cơ magie sulphat); vải gạc; oxy già dùng cho mục đích y tế; băng dính y tế; băng vệ sinh của phụ nữ; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; mỡ từ dầu mỏ dùng cho mục đích y tế; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; hộp thuốc cấp cứu (có chứa thuốc bên trong) miếng đệm lót vết chai chân; viên khử trùng máy giặt.

Nhóm 08: Dao cạo và lưỡi dao cạo, dụng cụ dùng để loại bỏ vết chai ở chân và các vết chai sần; dụng cụ dùng để chăm sóc móng tay và móng chân, cụ thể là, giũa móng, bấm móng, dụng cụ mài bóng móng, dụng cụ đẩy da chết dạng cây, nhíp, kéo cắt móng và da chết; kéo; bộ đồ ăn dùng một lần, cụ thể là, dĩa, dao và thìa; giũa móng tay (tấm bìa cứng phủ bột mài).

Nhóm 11: Túi chườm chứa hóa chất dùng để làm nóng hoặc làm lạnh cơ thể khi cần thiết; thiết bị khuếch tán dùng điện được cắm vào ổ cắm trên tường để khuếch tán chất làm mát không khí và chất đuổi côn trùng; thiết bị lọc nước uống.

Nhóm 21: Bộ đồ ăn dùng một lần, cụ thể là, đĩa, cốc, bát; bàn chải đánh răng; miếng bọt biển dùng để tắm; găng tay dùng một lần làm từ latec cho mục đích gia dụng; khăn lau được làm ẩm sẵn dùng cho mục đích lau dọn nhà cửa; hộp đựng thức ăn dùng cho mục đích gia dụng; tăm xỉa răng; bàn chải và miếng bọt biển dùng cho mục đích lau dọn nhà cửa; bàn chải quần áo; cốc giấy dùng để nướng bánh; sọt rác; giỏ đựng đồ giặt là; ống hút dùng để uống; túi đựng đồ ăn không bằng giấy; bóng giặt; dụng cụ chia xà phòng; chỉ nha khoa; dụng cụ phân phối chỉ nha khoa; dụng cụ lấy chỉ nha khoa; bộ dụng cụ chăm sóc răng bao gồm bàn chải và chỉ nha khoa; bàn chải tóc; lược chải tóc; cây lau nhà; chổi quét; chổi phủi bụi; giẻ lau để làm sạch.

---

(210) **4-2019-01794**

(540)

(220) 15.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 24.9.1
(591) Đen, trắng, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠM KUNGFU (VN)
Xóm 3 Bát Tràng, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; quán cơm.

---

(210) **4-2019-01896**

(540)

AOGAO

(220) 15.01.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ WELDTEX VIỆT NAM (VN)
Số 213 phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua, bán: quần, áo, mũ, giầy, dép, ốc, vít, mũi khoan, gioăng phớt, bao bì bằng nhựa, máy cắt, máy mài, máy khoan, máy phay, máy đục lỗ, giá treo, móc treo, ống cao su chịu nhiệt, kính thủy lực, dây hàn, bao tải.

---

(210) **4-2019-01989**

(540)

(220) 16.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.7; 3.4.13; A3.4.24; A5.1.6; A5.1.16; 25.1.6; 26.4.1; 25.1.9
(591) Nâu, nâu vàng, trắng, nâu nhạt, xanh lá, xanh lá nhạt, nâu đỏ, đỏ.

(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ HƯƠU GIỐNG - NHUNG HƯƠU - MẬT ONG SƠN LÂM (VN)
Thôn Đồng Đền, xã Sơn Lâm, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Nhung hươu tươi và nhung hươu đã qua chế biến dùng cho mục đích y tế (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Mua bán nhung hươu tươi và nhung hươu đã qua chế biến dùng cho mục đích y tế (thực phẩm chức năng); mua bán hươu giống.

---

(210) **4-2019-02158**

(540)

SAFE SKIES

(220) 17.01.2019
(441) 25.07.2019

(731) SAFE SKIES LLC (US)
165 Norfolk Street, Brooklyn, New York 11235, USA

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 16: Thẻ treo; vật liệu bao gói làm bằng giấy hoặc bìa cứng; túi và đồ dùng để bao gói, bọc và lưu trữ bằng giấy, bìa cứng hoặc chất dẻo; vật liệu bằng chất dẻo dùng để bao gói; bao bì bằng chất dẻo được định hình dùng để bao gói khóa thích hợp để bán lẻ; thùng

các tông dùng để đóng gói khóa hành lý bên trong dùng cho việc vận chuyển; giấy; giấy nến để in; ấn phẩm; phiếu hướng dẫn.

---

(210) **4-2019-02406**

(540)

PORTEX

(220) 21.01.2019
(441) 25.07.2019

(731) SMITHS MEDICAL INTERNATIONAL LIMITED (GB)
1500 Eureka Park, Lower Pemberton, Ashford, Kent TN25 4BF, UK

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; thiết bị và dụng cụ dùng để kiểm soát đường hô hấp, kiểm soát gây mê, kiểm soát hô hấp, kiểm soát hơi thở, kiểm soát gây mê từng vùng và kiểm soát cơn đau; dụng cụ tiêm truyền an toàn; thiết bị và dụng cụ lấy máu động mạch; ống và ống dẫn y tế; ống thông đường tiểu và ống thông dò; kim cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ mở khí quản.

---

(210) **4-2019-02621**

(540)

(220) 22.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.13.1; A3.13.24; 5.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) PHAN VĂN CHIẾN (VN)
Thôn Sen, xã Hữu Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bản lề, thanh trượt ngăn kéo, tay nắm cửa, chốt cửa, khóa cửa (tất cả bằng kim loại).

Nhóm 20: Giá để đồ đạc.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2019-02661**

(540)

(220) 22.01.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh lá, cam.
(731) TRANG TRẠI HẢI ĐĂNG (VN)
Thôn Xuân Linh, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm (không còn sống); trứng.

Nhóm 31: Cá, gia cầm (còn sống).

---

(210) **4-2019-02857**

(540)

(220) 23.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.7.25; A5.5.22; 2.3.1; 2.3.9; A5.1.5
(591) Xanh lá cây, vàng đậm, vàng nhạt, đỏ, xanh da trời, trắng, nâu, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN IDD (VN)
Số 01, ngõ 25/7 đường Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt; cà phê rang xay; cà phê hòa tan; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2019-02858**

(540)

(220) 23.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.7.4; A7.1.11; 7.1.24; A6.7.8; 25.5.2; 25.1.15; 26.1.1; A26.1.18; A26.11.9
(591) Vàng nhạt, nâu, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN IDD (VN)
Số 01, ngõ 25/7 đường Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt; cà phê rang xay; cà phê hòa tan; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2019-02859**

(540)

(220) 23.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 4.3.20; 26.4.2; A26.4.18; 1.15.24
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN IDD (VN)
Số 01, ngõ 25/7 đường Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt; cà phê rang xay; cà phê hòa tan; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2019-03276**

(540)

(220) 25.01.2019
(441) 25.07.2019

(731) LAIRD PLC (GB)
100 Pall Mall, London SW1Y 5NQ, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Nhựa dẻo nóng dẫn nhiệt, cụ thể là nhựa nhiệt dẻo bán gia công ở dạng đúc, dạng ép đùn và dạng tấm.

Nhóm 04: Mỡ dẫn nhiệt (mỡ công nghiệp).

Nhóm 06: ấm chắn điện từ, cụ thể là tấm chắn bảng bằng kim loại, bộ tiếp xúc lò xo bằng kim loại, bộ tiếp xúc cứng bằng kim loại và miếng đệm có dạng nhiều dải mỏng bằng kim loại.

Nhóm 09: Bộ phận hấp thụ siêu tần, cụ thể là bột nhão, miếng đệm, gel và vật liệu đạng đúc/đùn, bao gồm bọt, chất đàn hồi và nhựa polyme được phủ các hạt từ tính; vật liệu và lớp phủ dẫn điện có lớp giữa dẫn điện và bảo vệ để sử dụng trong các mạch tích hợp, thiết bị bán dẫn, ổ đĩa máy tính và phần cứng máy tính khác; vật liệu điện môi và lớp phủ có lớp giữa cách điện và bảo vệ để sử dụng trong các mạch tích hợp, thiết bị bán dẫn, ổ đĩa máy tính và phần cứng máy tính khác; bọt dẫn điện, cụ thể là tấm, tấm đệm, phiến và khuôn cắt, để sử dụng trong việc dẫn nhiệt và điện; đệm lót bề mặt; băng dính dẫn điện để chắn bức xạ điện từ trong các sản phẩm điện tử; kim loại chắn nhiễu cảm ứng điện từ trang trí; kết cấu kim loại chắn nhiễu cảm ứng điện từ; sản phẩm chắn nhiễu cảm ứng điện từ (EMI), cụ thể là bộ tiếp xúc chắn nhiễu cảm ứng điện từ, bộ tiếp xúc lò xo chống nhiễu cảm ứng điện từ, tấm chắn giao diện người dùng chắn nhiễu cảm ứng điện từ và tấm chắn kết hợp chống nhiễu cảm ứng điện từ, tấm chắn bảng chống nhiễu cảm ứng điện từ và tấm chắn nhiễu cảm ứng điện từ được thiết kế dành cho khách hàng; đệm lót chắn nhiễu cảm ứng điện từ; đệm lót chắn nhiễu cảm ứng điện từ, cụ thể là đệm lót bằng xốp phía trên là vải, đệm lót bằng màng mỏng phía trên là lá kim loại, và miếng đệm lót tạo thành từ nhiều dải kim loại mỏng; chất đàn hồi dẫn điện; đệm lót định hình tại chỗ; lưới chắn nhiễu cảm ứng điện từ; đệm lót đan chắn nhiễu cảm ứng điện từ; tấm thông hơi chống nhiễu cảm ứng điện từ; vải kim loại chống nhiễu cảm ứng điện từ; băng dính dẫn điện chống nhiễu cảm ứng điện từ; vật liệu giao diện nhiệt; vật liệu giao diện nhiệt, cụ thể là vật liệu giao diện nhiệt thay đổi pha; vật liệu giao diện nhiệt của đệm lót khe nhiệt; vật liệu giao diện nhiệt cách điện và vật liệu giao diện nhiệt dẫn điện; vật liệu bảng mạch in dẫn nhiệt; cụm nhiệt điện; nhiệt dẻo nóng dẫn nhiệt; vật liệu dẫn nhiệt và điện để sử dụng trong thiết bị điện và điện tử.

Nhóm 11: Thiết bị làm mát và sưởi ấm nhiệt điện; bộ trao đổi nhiệt không phải là bộ phận của máy móc, cụ thể là bộ trao đổi tuần hoàn chất lỏng thành khí nóng.

Nhóm 17: Bộ phận hấp thụ siêu tần, cụ thể là bột nhão, miếng đệm, gel và vật liệu đạng đúc/đùn, bao gồm bọt, chất đàn hồi và nhựa polyme được phủ các hạt từ tính; vật liệu và

lớp phủ dẫn điện có lớp giữa dẫn điện và bảo vệ để sử dụng trong các mạch tích hợp, thiết bị bán dẫn, ổ đĩa máy tính và phần cứng máy tính khác; vật liệu điện môi và lớp phủ có lớp giữa cách điện và bảo vệ để sử dụng trong các mạch tích hợp, thiết bị bán dẫn, ổ đĩa máy tính và phần cứng máy tính khác; bọt dẫn điện, cụ thể là tấm, tấm đệm, phiến và khuôn cắt, để sử dụng trong việc dẫn nhiệt và điện; đệm lót bề mặt; băng dính dẫn điện để chắn bức xạ điện từ trong các sản phẩm điện tử; kim loại chắn nhiễu cảm ứng điện từ trang trí; kết cấu kim loại chắn nhiễu cảm ứng điện từ; sản phẩm chắn nhiễu cảm ứng điện từ (EMI), cụ thể là bộ tiếp xúc chắn nhiễu cảm ứng điện từ, bộ tiếp xúc lò xo chống nhiễu cảm ứng điện từ, tấm chắn giao diện người dùng chắn nhiễu cảm ứng điện từ và tấm chắn kết hợp chống nhiễu cảm ứng điện từ, tấm chắn bảng chống nhiễu cảm ứng điện từ và tấm chắn nhiễu cảm ứng điện từ được thiết kế dành cho khách hàng; đệm lót chắn nhiễu cảm ứng điện từ; đệm lót chắn nhiễu cảm ứng điện từ, cụ thể là đệm lót bằng xốp phía trên là vải, đệm lót bằng màng mỏng phía trên là lá kim loại, và miếng đệm lót tạo thành từ nhiều dải kim loại mỏng; chất đàn hồi dẫn điện; đệm lót định hình tại chỗ; lưới chắn nhiễu cảm ứng điện từ; đệm lót đan chắn nhiễu cảm ứng điện từ; tấm thông hơi chống nhiễu cảm ứng điện từ; vải kim loại chống nhiễu cảm ứng điện từ; băng dính dẫn điện chống nhiễu cảm ứng điện từ; vật liệu giao diện nhiệt; vật liệu giao diện nhiệt, cụ thể là vật liệu giao diện nhiệt thay đổi pha; vật liệu giao diện nhiệt của đệm lót khe nhiệt; vật liệu giao diện nhiệt cách điện và vật liệu giao diện nhiệt dẫn điện; vật liệu bảng mạch in dẫn nhiệt; cụm nhiệt điện; nhiệt dẻo nóng dẫn nhiệt; vật liệu dẫn nhiệt và điện để sử dụng trong thiết bị điện và điện tử.

---

(210) **4-2019-03277**

(540)

(220) 25.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12
(591) Trắng, đen, xám.
(731) LAIRD PLC (GB)
100 Pall Mall, London SW1Y 5NQ, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Nhựa dẻo nóng dẫn nhiệt, cụ thể là nhựa nhiệt dẻo bán gia công ở dạng đúc, dạng ép đùn và dạng tấm.

Nhóm 04: Mỡ dẫn nhiệt (mỡ công nghiệp).

Nhóm 06: Tấm chắn điện từ, cụ thể là tấm chắn bảng bằng kim loại, bộ tiếp xúc lò xo bằng kim loại, bộ tiếp xúc cứng bằng kim loại và miếng đệm có dạng nhiều dải mỏng bằng kim loại.

Nhóm 09: Bộ điều khiển chính vận hành bằng điện cho máy móc trong ngành công nghiệp xử lý vật liệu, hệ thống phanh và hệ thống tránh va chạm (bộ phận của máy) để sử dụng trong ngành công nghiệp xử lý vật liệu và phần mềm máy tính ghi sẵn được sử dụng cho bộ điều khiển chính, hệ thống phanh, hệ thống tránh va chạm để sử dụng trong ngành công nghiệp. xử lý vật liệu; thiết bị điện tử và hệ thống tránh va chạm cho xe cộ; máy truyền phát và máy thu không dây; mô-đun RAMP (dải khuếch đại đa điểm), cụ thể là bộ thu phát để liên lạc và truyền dữ liệu không dây; ăng ten; bộ sạc điện cho thiết bị điện tử di động; linh kiện pin, cụ thể là bộ nối, thiết bị đầu cuối, dây dẫn chính, nắp thông hơi, kẹp đầu nối, hộp pin và các bộ phận giá đỡ có thể mở rộng cho pin; bộ tách và bộ ghép

nối cho hệ thống ăng ten; thiết bị theo dõi tài sản điện và điện tử; hệ thống điều khiển từ xa vô tuyến để điều khiển máy móc, thiết bị và xe cộ; hệ thống video bao gồm máy quay video, màn hình, máy ghi âm và thiết bị truyền video; hệ thống thông tin liên lạc trong lòng đất; cụm nhiệt điện, cụ thể là thiết bị chuyển đổi năng lượng điện để làm mát, ổn định nhiệt hoặc nhiệt độ các điện tử hoặc vỏ bọc; mô-đun nhiệt điện; công tắc điện cho các thiệt bị điện tử, cụ thể là công tắc ferit, thiết bị lọc điện ferit, thiết bị lọc tín hiệu ferit, thiết bị khử nhiễu ferit; viên chip ferit.

Nhóm 11: Thiết bị làm mát và sưởi ấm nhiệt điện; bộ trao đổi nhiệt không phải là bộ phận của máy móc, cụ thể là bộ trao đổi tuần hoàn chất lỏng thành khí nóng.

Nhóm 17: Bộ phận hấp thụ siêu tần, cụ thể là bột nhão, miếng đệm, gel và vật liệu đạng đúc/đùn, bao gồm bọt, chất đàn hồi và nhựa polyme được phủ các hạt từ tính; vật liệu và lớp phủ dẫn điện có lớp giữa dẫn điện và bảo vệ để sử dụng trong các mạch tích hợp, thiết bị bán dẫn, ổ đĩa máy tính và phần cứng máy tính khác; vật liệu điện môi và lớp phủ có lớp giữa cách điện và bảo vệ để sử dụng trong các mạch tích hợp, thiết bị bán dẫn, ổ đĩa máy tính và phần cứng máy tính khác; bọt dẫn điện, cụ thể là tấm, tấm đệm, phiến và khuôn cắt, để sử dụng trong việc dẫn nhiệt và điện; đệm lót bề mặt; băng dính dẫn điện để chắn bức xạ điện từ trong các sản phẩm điện tử; kim loại chắn nhiễu cảm ứng điện từ trang trí; kết cấu kim loại chắn nhiễu cảm ứng điện từ; sản phẩm chắn nhiễu cảm ứng điện từ (EMI), cụ thể là bộ tiếp xúc chắn nhiễu cảm ứng điện từ, bộ tiếp xúc lò xo chống nhiễu cảm ứng điện từ, tấm chắn giao diện người dùng chắn nhiễu cảm ứng điện từ và tấm chắn kết hợp chống nhiễu cảm ứng điện từ, tấm chắn bảng chống nhiễu cảm ứng điện từ và tấm chắn nhiễu cảm ứng điện từ được thiết kế dành cho khách hàng; đệm lót chắn nhiễu cảm ứng điện từ; đệm lót chắn nhiễu cảm ứng điện từ, cụ thể là đệm lót bằng xốp phía trên là vải, đệm lót bằng màng mỏng phía trên là lá kim loại, và miếng đệm lót tạo thành từ nhiều dải kim loại mỏng; chất đàn hồi dẫn điện; đệm lót định hình tại chỗ; lưới chắn nhiễu cảm ứng điện từ; đệm lót đan chắn nhiễu cảm ứng điện từ; tấm thông hơi chống nhiễu cảm ứng điện từ; vải kim loại chống nhiễu cảm ứng điện từ; băng dính dẫn điện chống nhiễu cảm ứng điện từ; vật liệu giao diện nhiệt; vật liệu giao diện nhiệt, cụ thể là vật liệu giao diện nhiệt thay đổi pha; vật liệu giao diện nhiệt của đệm lớt khe nhiệt; vật liệu giao diện nhiệt cách điện và vật liệu giao diện nhiệt dẫn điện; vật liệu bảng mạch in dẫn nhiệt; cụm nhiệt điện; nhiệt dẻo nóng dẫn nhiệt; vật liệu dẫn nhiệt và điện để sử dụng trong thiết bị điện và điện tử.

---

(210) **4-2019-03471**

(540)

ETILINAS

(220) 28.01.2019
(441) 25.07.2019

(731) PETRONAS CHEMICALS GROUP BERHAD (MY)
Tower 1, PETRONAS Twin Towers, Kuala Lumpur City Centre, 50088 Kuala Lumpur, Malaysia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Nhựa polyme, chưa xử lý.

---

(210) **4-2019-03472**

(540)

ETILINAS ALFATENE

(220) 28.01.2019
(441) 25.07.2019
(731) PETRONAS CHEMICALS GROUP BERHAD (MY)
Tower 1, PETRONAS Twin Towers, Kuala Lumpur City Centre, 50088 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Nhựa polyme, chưa xử lý.

---

(210) **4-2019-03473**

(540)

ETILINAS METALENE

(220) 28.01.2019
(441) 25.07.2019
(731) PETRONAS CHEMICALS GROUP BERHAD (MY)
Tower 1, PETRONAS Twin Towers, Kuala Lumpur City Centre, 50088 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Nhựa polyme, chưa xử lý.

---

(210) **4-2019-03474**

(540)

ETILINAS CHROM

(220) 28.01.2019
(441) 25.07.2019
(731) PETRONAS CHEMICALS GROUP BERHAD (MY)
Tower 1, PETRONAS Twin Towers, Kuala Lumpur City Centre, 50088 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Nhựa polyme, chưa xử lý.

---

(210) **4-2019-03475**

(540)

ETILINAS TRIMOD

(220) 28.01.2019
(441) 25.07.2019
(731) PETRONAS CHEMICALS GROUP BERHAD (MY)
Tower 1, PETRONAS Twin Towers, Kuala Lumpur City Centre, 50088 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Nhựa polyme, chưa xử lý.

---

(210) **4-2019-03504**

(540)

(220) 28.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; A5.3.13; A5.3.15; 26.4.3
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ECO VALLEY VIỆT NAM (VN)
Tổ 19, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 29: Sản phẩm sữa; thịt đã được chế biến, bảo quản; các sản phẩm thịt; thủy hải sản đã chế biến và bảo quản.

Nhóm 30: Tinh bột; bánh từ bột; socola; bánh kẹo; cà phê.

Nhóm 31: Cây gia vị; mạch nha ủ men bia

Nhóm 32: Bia.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu đã được chưng, tinh cất; rượu được pha chế; các loại rượu mạnh.

---

(210) **4-2019-03506**

(540)

(220) 28.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; A5.3.13; A5.3.15; 26.4.3
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ECO VALLEY VIỆT NAM (VN)
Tổ 19, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 41: Dịch vụ trường học; đào tạo; giáo dục trải nghiệm.

---

(210) **4-2019-03544**

(540)

(220) 29.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; A26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HIỀN HUỆ (VN)
Số 173, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh gồm: bệt, lavabo, sen tắm, vòi chậu; lò nướng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: bồn chứa nước bằng inox, ống dẫn nước bằng kim loại, van của ống dẫn nước bằng kim loại, ống dẫn chịu áp bằng kim loại, không bằng kim loại, khung cửa, không bằng kim loại, bồn chứa nước bằn nhựa, phụ kiện gương phòng tắm, giá để gương, giá rửa mặt (đồ đạc), giá kệ phòng tắm, van ống dẫn nước bằng chất dẻo, bộ phụ kiện bằng inox bao gồm: giá treo khăn tắm, thanh vắt khăn mặt, khay đựng xà phòng, bộ phụ kiện bằng inox bao gồm: giá treo khăn tắm, thanh vắt khăn mặt, khay đựng xà phòng.

---

(210) **4-2019-03957**

(300) 77822/2018 28.08.2018 CH

(540)

(220) 31.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) ; A7.1.9; A6.19.9; A6.19.16; A6.19.17; 26.1.1
(731) MARS, INCORPORATED (US)
6885 Elm Street, McLean, Virginia 22101, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Hạt dùng làm thức ăn cho động vật; hạt (ngũ cốc); hạt và hạt giống dạng thô và chưa xử lý; động vật sống; chim sống; cá còn sống; mai mực dùng cho chim; xương để nhai (ăn được) cho chó; đồ nhai ăn được dành cho động vật; ổ cho động vật; trái cây tươi và rau củ tươi; thức ăn và đồ uống cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; các chất phụ gia dành cho các loại thức ăn không dành cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-03978**

(540)

(220) 31.01.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.25; A5.5.20; A5.5.21
(591) Nâu hồng, trắng.
(731) BACARDI & COMPANY LIMITED (LI)
Aeulestrasse 5, FL-9490 Vaduz, Liechtenstein
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Nước

Nhóm 33: Rượu uýt ki của xcốt-len

Nhóm 35: Quảng cáo/dịch vụ quảng bá sản phẩm

Nhóm 41: Tổ chức các sự kiện văn hoá và thể thao

---

(210) **4-2019-04043**

(540)

HEALTH MORE
SỐNG THẬT & TẠO GIÁ TRỊ THẬT

(220) 01.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A26.5.18; 25.5.25
(591) Trắng, đen, xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH HEALTH MORE (VN)
Số 10, ngõ 123/31 đường Thụy Phương, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: dược phẩm, thực phẩm chức năng, mầm đậu nành, tinh bột nghệ, nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da, đèn và bộ đèn điện, giường, tủ, bàn ghế, sách báo, tạo chí, văn phòng phẩm, dụng cụ thể dục và thể thao, dụng cụ/máy móc/thiết bị y tế.

---

(210) **4-2019-04173**

(540)

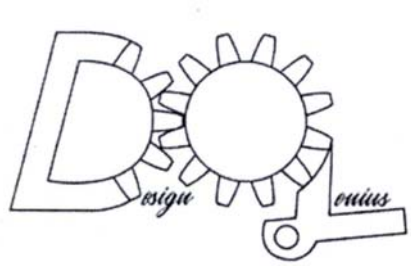

(220) 01.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; 5.5.4; 15.7.1; 15.7.15
(731) DIGER PRECISION TECHNOLOGY CO., LTD (TW)
2f.-5, no.108, zhuangjing st., xiangshan dist., hsinchu city 30093, taiwan (r.o.c.)
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Người máy công nghiệp; chìa vặn vít, chạy điện; dụng cụ cầm tay làm việc nhờ khí nén; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; thiết bị công nghiệp điện tử, cụ thể là máy dùng trong sản xuất các thiết bị điện tử; thiết bị hàn điện tử.

---

(210) **4-2019-04189**

(540)

(220) 01.02.2019
(441) 25.07.2019
(591) Nâu, nâu nhạt.
(731) PHẠM THỊ TUYẾT (VN)
Tổ 6, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú, khách sạn, quán ăn, nhà hàng ăn uống; dịch vụ đồ uống, quán rượu, bia, quầy bar

---

(210) **4-2019-04266**

(300) 40201901106R 16.01.2019 SG

(540)

(220) 11.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 2.3.1; 7.5.2; 22.5.10
(591) Đen, ghi.
(731) MINOR FOOD GROUP (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
2 Alexandra Road, #05-04/05 Delta House, Singapore 159919, Singapore
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-04288**

(540)

SMTOWN &STORE

(220) 11.02.2019
(441) 25.07.2019
(731) S.M. ENTERTAINMENT CO., LTD. (KR)
423, Apgujung-ro, Gangnam-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Tệp tin đa phương tiện có thể tải về; chương trình máy vi tính, có thể tải về; chương trình (phần mềm) máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy vi tính có thể tải về; ứng dụng điện thoại thông minh có thể tải về [phần mềm]; phần cứng máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; tệp tin nhạc có thể tải về; đĩa dvd, ghi sẵn (không chứa nhạc); vé có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử có thể tải về; bản nhạc điện tử có thể tải về; đĩa ghi âm; máy ghi âm; kính mắt; kính râm; hộp đựng kính mắt và kính râm; gọng kính mắt và kính râm; thấu kính quang học; bao chuyên dụng cho điện thoại thông minh; vỏ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; vỏ bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại di động; gậy chuyên dụng hỗ trợ việc tự chụp ảnh; giá đỡ chuyên dụng cho điện thoại di động; giá đỡ rảnh tay chuyên dụng cho điện thoại di động; đèn nhấp nháy [tín hiệu phát sáng]; tai nghe loại choàng đầu; tai nghe loại nhét trong tai.

---

(210) **4-2019-04360**

(540)

(220) 12.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.5.6; A2.5.23
(591) Màu da, vàng, nâu đậm, hồng nhạt, xanh dương, vàng.
(731) MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebo-cho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo, Japan
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa dạng lỏng hoặc dạng bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng bột, dạng hạt nhỏ, dạng hạt, dạng thanh, dạng lỏng, dạng gel, dạng thạch, dạng bao con nhộng làm từ protein, hoặc peptide nước sữa, hoặc nước sữa, hoặc ceramide, hoặc sphingomyelin, hoặc lactoferrin gắn sắt; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; sữa dạng bột cho trẻ sơ sinh, em bé và trẻ nhỏ; sữa dạng lỏng cho trẻ sơ sinh, em bé và trẻ nhỏ; sữa bổ sung dinh dưỡng cho em bé và trẻ nhỏ; sữa bổ sung dinh dưỡng cho sự tăng trưởng của trẻ nhỏ và trẻ em; sữa dạng bột dùng để điều trị y tế cho các hội chứng bất thường bẩm sinh; sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất bổ sung cho thực phẩm không dùng cho mục đích y tế; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; bánh kẹo chứa thuốc; đồ uống chứa thuốc; đồ uống y tế; trà y tế; trà tho dược dùng cho mục đích y tế; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn theo chế độ trị liệu nhằm ngăn ngừa trào ngược dạ dày thực quản thích hợp cho các mục đích dược phẩm; bánh mỳ ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa ong chúa dùng cho mục đích y tế; thảo dược; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng đường ruột; chế phẩm chứa anbumin dùng cho mục đích y tế; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm (lactoza); chế phẩm enzym dùng cho mục đích chữa bệnh; enzym dùng cho mục đích chữa bệnh; axit amin dùng cho mục đích chữa bệnh; protein dùng cho mục đích y tế và thú y; peptide dùng cho mục đích y tế và thú y; peptide từ nước sữa dùng cho mục đích y tế và thú y; ceramide dùng cho mục đích y tế và thú y; ceramide từ sữa dùng cho mục đích y tế và thú y; sphingomyelin dùng cho mục đích y tế và thú y; lactoferrin gắn sắt dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm vi khuẩn dùng trong y tế và thú y; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chất bổ sung dinh dưỡng không chứa thuốc; đồ uống chức năng; đồ uống chức năng bổ sung protein (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein từ nước sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung nước sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung peptide từ nước sữa (đồ uống kh"ng cồn); đồ uống chức năng bổ sung peptide (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung ceramide từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung ceramide (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung sphingomyelin (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung lactoferrin gắn sắt (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung chất béo từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung vitamin và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein, vitamin và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein và vitamin (đồ uống khoông cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng là chất bổ sung dinh dưỡng không dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chất thay thế bữa ăn dùng cho mục đích y tế hoặc dược phẩm.

Nhóm 29: Sữa dạng lỏng hoặc dạng bột bổ sung protein cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa chứa anbumin; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột cho phụ nữ mang thai và cho con bú; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột bổ sung vitamin và khoáng chất cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột giàu protein cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa bột; sữa tươi; sữa không kem; sữa đặc; sữa cô đặc; đồ uống từ sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa lên men; sữa chua; bơ; pho mát; pho mát phết lên bánh; kem (sản phẩm sữa); sữa ceramide (sản phẩm sữa); ceramide (sản phẩm sữa); sphingomyelin (sản phẩm sữa); lactoferrin gắn sắt (sản phẩm sữa); sữa và sản phẩm sữa; pho mát nhân tạo (hoặc giả pho mát); bơ thực vật và chất béo để phết lên bánh; hỗn hợp chứa chất béo để phết lên bánh mỳ; chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn; kem không sữa (kem làm từ dầu và/hoặc mỡ có thể

ăn được); kem hỗn hợp (kem làm từ kem sữa và dầu và/hoặc mỡ có thể ăn được); mỡ lợn cho thực phẩm; bơ hạt sô-cô-la; bơ lạc; dầu và mỡ có thể ăn được; đậu nành lên men; đậu phụ lên men; nước sữa; thịt, cá, gia cầm và thú săn, không còn sống; chiết xuất của thịt; sản phẩm thịt sản phẩm hải sản; trái cây và rau quả được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; thạch cho thực phẩm; mứt nhão; mứt quả ướt; nước xốt trái cây; trứng; xúp; đồ uống trên cơ sở sữa đậu nành, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2019-04361**

(540)

(220) 12.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.11; 1.15.1; 2.5.6; A2.5.23
(591) Màu trắng, xanh dương, hồng, vàng, da, nâu, cam, xanh lá.
(731) MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebo-cho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo, Japan
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa dạng lỏng hoặc dạng bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng bột, dạng hạt nhỏ, dạng hạt, dạng thanh, dạng lỏng, dạng gel, dạng thạch, dạng bao con nhộng làm từ protein, hoặc peptide nước sữa, hoặc nước sữa, hoặc ceramide, hoặc sphingomyelin, hoặc lactoferrin gắn sắt; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; sữa dạng bột cho trẻ sơ sinh, em bé và trẻ nhỏ; sữa dạng lỏng cho trẻ sơ sinh, em bé và trẻ nhỏ; sữa bổ sung dinh dưỡng cho em bé và trẻ nhỏ; sữa bổ sung dinh dưỡng cho sự tăng trưởng của trẻ nhỏ và trẻ em; sữa dạng bột dùng để điều trị y tế cho các hội chứng bất thường bẩm sinh; sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất bổ sung cho thực phẩm không dùng cho mục đích y tế; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; bánh kẹo chứa thuốc; đồ uống chứa thuốc; đồ uống y tế; trà y tế; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn theo chế độ trị liệu nhằm ngăn ngừa trào ngược dạ dày thực quản thích hợp cho các mục đích dược phẩm; bánh mỳ ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa ong chúa dùng cho mục đích y tế; thảo dược; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng đường ruột; chế phẩm chứa anbumin dùng cho mục đích y tế; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm (lactoza); chế phẩm enzym dùng cho mục đích chữa bệnh; enzym dùng cho mục đích chữa bệnh; axit amin dùng cho mục đích chữa bệnh; protein dùng cho mục đích y tế và thú y; peptide dùng cho mục đích y tế và thú y; peptide từ nước sữa dùng cho mục đích y tế và thú y; ceramide dùng cho mục đích y tế và thú y; ceramide từ sữa dùng cho mục đích y tế và thú y; sphingomyelin dùng cho mục đích y tế và thú y; lactoferrin gắn sắt dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm vi khuẩn dùng trong y tế và thú y; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chất bổ sung dinh dưỡng không chứa thuốc; đồ uống chức năng; đồ uống chức năng bổ sung protein (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein từ nước sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung nước sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung peptide từ nước sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung peptide (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung ceramide từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung ceramide (đồ uống không cồn); đồ

uống chức năng bổ sung sphingomyelin (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung lactoferrin gắn sắt (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung chất béo từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung vitamin và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein, vitamin và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein và vitamin (đồ uống khoông cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng là chất bổ sung dinh dưỡng không dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chất thay thế bữa ăn dùng cho mục đích y tế hoặc dược phẩm.

Nhóm 29: Sữa dạng lỏng hoặc dạng bột bổ sung protein cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa chứa anbumin; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột cho phụ nữ mang thai và cho con bú; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột bổ sung vitamin và khoáng chất cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột giàu protein cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa bột; sữa tươi; sữa không kem; sữa đặc; sữa cô đặc; đồ uống từ sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa lên men; sữa chua; bơ; pho mát; pho mát phết lên bánh; kem (sản phẩm sữa); sữa ceramide (sản phẩm sữa); ceramide (sản phẩm sữa); sphingomyelin (sản phẩm sữa); lactoferrin gắn sắt (sản phẩm sữa); sữa và sản phẩm sữa; pho mát nhân tạo (hoặc giả pho mát); bơ thực vật và chất béo để phết lên bánh; hỗn hợp chứa chất béo để phết lên bánh mỳ; chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn; kem không sữa (kem làm từ dầu và/hoặc mỡ có thể ăn được); kem hỗn hợp (kem làm từ kem sữa và dầu và/hoặc mỡ có thể ăn được); mỡ lợn cho thực phẩm; bơ hạt sô-cô-la; bơ lạc; dầu và mỡ có thể ăn được; đậu nành lên men; đậu phụ lên men; nước sữa; thịt, cá, gia cầm và thú săn, không còn sống; chiết xuất của thịt; sản phẩm thịt sản phẩm hải sản; trái cây và rau quả được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; thạch cho thực phẩm; mứt nhão; mứt quả ướt; nước xốt trái cây; trứng; xúp; đồ uống trên cơ sở sữa đậu nành, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2019-04362**

(540)

(220) 12.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.5.6; A2.5.23
(591) Màu da, vàng, nâu đậm, cam, hồng nhạt, xanh lá, vàng sáng.
(731) MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebo-cho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo, Japan
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa dạng lỏng hoặc dạng bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng bột, dạng hạt nhỏ, dạng hạt, dạng thanh, dạng lỏng, dạng gel, dạng thạch, dạng bao con nhộng làm từ protein, hoặc peptide nước sữa, hoặc nước sữa, hoặc ceramide, hoặc sphingomyelin, hoặc lactoferrin gắn sắt; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; sữa dạng bột cho trẻ sơ sinh, em bé và trẻ nhỏ; sữa dạng lỏng cho trẻ sơ sinh, em bé và trẻ nhỏ; sữa bổ sung dinh dưỡng cho em bé và trẻ nhỏ; sữa bổ sung dinh dưỡng cho sự tăng trưởng của trẻ nhỏ và trẻ em; sữa dạng bột dùng để điều trị y tế cho các hội chứng bất thường bẩm sinh; sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp

cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất bổ sung cho thực phẩm không dùng cho mục đích y tế; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; bánh kẹo chứa thuốc; đồ uống chứa thuốc; đồ uống y tế; trà y tế; trà tho dược dùng cho mục đích y tế; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn theo chế độ trị liệu nhằm ngăn ngừa trào ngược dạ dày thực quản thích hợp cho các mục đích dược phẩm; bánh mỳ ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa ong chúa dùng cho mục đích y tế; thảo dược; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng đường ruột; chế phẩm chứa anbumin dùng cho mục đích y tế; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm (lactoza); chế phẩm enzym dùng cho mục đích chữa bệnh; enzym dùng cho mục đích chữa bệnh; axit amin dùng cho mục đích chữa bệnh; protein dùng cho mục đích y tế và thú y; peptide dùng cho mục đích y tế và thú y; peptide từ nước sữa dùng cho mục đích y tế và thú y; ceramide dùng cho mục đích y tế và thú y; ceramide từ sữa dùng cho mục đích y tế và thú y; sphingomyelin dùng cho mục đích y tế và thú y; lactoferrin gắn sắt dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm vi khuẩn dùng trong y tế và thú y; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chất bổ sung dinh dưỡng không chứa thuốc; đồ uống chức năng; đồ uống chức năng bổ sung protein (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein từ nước sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung nước sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung peptide từ nước sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung peptide (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung ceramide từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung ceramide (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung sphingomyelin (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung lactoferrin gắn sắt (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung chất béo từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung vitamin và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein, vitamin và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein và vitamin (đồ uống khoông cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng là chất bổ sung dinh dưỡng không dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chất thay thế bữa ăn dùng cho mục đích y tế hoặc dược phẩm.

Nhóm 29: Sữa dạng lỏng hoặc dạng bột bổ sung protein cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa chứa anbumin; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột cho phụ nữ mang thai và cho con bú; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột bổ sung vitamin và khoáng chất cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột giàu protein cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa bột; sữa tươi; sữa không kem; sữa đặc; sữa cô đặc; đồ uống từ sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa lên men; sữa chua; bơ; pho mát; pho mát phết lên bánh; kem (sản phẩm sữa); sữa ceramide (sản phẩm sữa); ceramide (sản phẩm sữa); sphingomyelin (sản phẩm sữa); lactoferrin gắn sắt (sản phẩm sữa); sữa và sản phẩm sữa; pho mát nhân tạo (hoặc giả pho mát); bơ thực vật và chất béo để phết lên bánh; hỗn hợp chứa chất béo để phết lên bánh mỳ; chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn; kem không sữa (kem làm từ dầu và/hoặc mỡ có thể ăn được); kem hỗn hợp (kem làm từ kem sữa và dầu và/hoặc mỡ có thể ăn được); mỡ lợn cho thực phẩm; bơ hạt sô-cô-la; bơ lạc; dầu và mỡ có thể ăn được; đậu nành lên men; đậu phụ lên men; nước sữa; thịt, cá, gia cầm và thú săn, không còn sống; chiết xuất của thịt; sản phẩm thịt sản phẩm hải sản; trái cây và rau quả được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; thạch cho thực phẩm; mứt nhão; mứt quả ướt; nước xốt trái cây; trứng; xúp; đồ uống trên cơ sở sữa đậu nành, sữa là chủ yếu.

(210) **4-2019-04363**

(540)

雪印メグミルク

(220) 12.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; A5.5.20; 1.15.17
(591) Xanh dương.
(731) MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebo-cho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo, Japan
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho trẻ sơ sinh; sữa dạng bột cho trẻ sơ sinh, em bé và trẻ nhỏ; sữa dạng lỏng cho trẻ sơ sinh, em bé và trẻ nhỏ; sữa bổ sung dinh dưỡng cho em bé và trẻ nhỏ; sữa bổ sung dinh dưỡng cho sự tăng trưởng của trẻ nhỏ và trẻ em; sữa dạng bột dùng để điều trị y tế cho các hội chứng bất thường bẩm sinh; sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất bổ sung cho thực phẩm không dùng cho mục đích y tế; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; bánh kẹo chứa thuốc; đồ uống chứa thuốc; đồ uống y tế; trà y tế; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn theo chế độ trị liệu nhằm ngăn ngừa trào ngược dạ dày thực quản thích hợp cho các mục đích dược phẩm; bánh mỳ ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa ong chúa dùng cho mục đích y tế; thảo dược; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng đường ruột; chế phẩm chứa anbumin dùng cho mục đích y tế; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm (lactoza); chế phẩm enzym dùng cho mục đích chữa bệnh; enzym dùng cho mục đích chữa bệnh; axit amin dùng cho mục đích chữa bệnh; protein dùng cho mục đích y tế và thú y; peptide dùng cho mục đích y tế và thú y; peptide từ nước sữa dùng cho mục đích y tế và thú y; ceramide dùng cho mục đích y tế và thú y; ceramide từ sữa dùng cho mục đích y tế và thú y; sphingomyelin dùng cho mục đích y tế và thú y; lactoferrin gắn sắt dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm vi khuẩn dùng trong y tế và thú y; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chất bổ sung dinh dưỡng không chứa thuốc; đồ uống chức năng; đồ uống chức năng bổ sung protein (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein từ nước sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung nước sữa (đồ uống không cồn);đồ uống chức năng bổ sung peptide từ nước sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung peptide (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung ceramide từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung ceramide (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung sphingomyelin (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung lactoferrin gắn sắt (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung chất béo từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung vitamin và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein, vitamin và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein và vitamin (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng là chất bổ sung dinh dưỡng không dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chất thay thế bữa ăn dùng cho mục đích y tế hoặc dược phẩm.

(210) **4-2019-04364**

(540)

(220) 12.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.15; A3.1.24; A3.1.25; 1.15.11; 1.15.1; 2.5.6; A2.5.23; 26.2.7
(591) Màu trắng, xanh dương nhạt, hồng, vàng, xanh dương, da, vàng, nâu đậm, cam, hồng nhạt, xanh lá, trắng, vàng sáng, cam đậm.
(731) MEGMILK SNOW BRAND Co., Ltd. (JP)
1-1, Naebo-cho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo, Japan
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa dạng lỏng hoặc dạng bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng bột, dạng hạt nhỏ, dạng hạt, dạng thanh, dạng lỏng, dạng gel, dạng thạch, dạng bao con nhộng làm từ protein, hoặc peptide nước sữa, hoặc nước sữa, hoặc ceramide, hoặc sphingomyelin, hoặc lactoferrin gắn sắt; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; sữa dạng bột cho trẻ sơ sinh, em bé và trẻ nhỏ; sữa dạng lỏng cho trẻ sơ sinh, em bé và trẻ nhỏ; sữa bổ sung dinh dưỡng cho em bé và trẻ nhỏ; sữa bổ sung dinh dưỡng cho sự tăng trưởng của trẻ nhỏ và trẻ em; sữa dạng bột dùng để điều trị y tế cho các hội chứng bất thường bẩm sinh; sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất bổ sung cho thực phẩm không dùng cho mục đích y tế; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; bánh kẹo chứa thuốc; đồ uống chứa thuốc; đồ uống y tế; trà y tế; trà tho dược dùng cho mục đích y tế; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn theo chế độ trị liệu nhằm ngăn ngừa trào ngược dạ dày thực quản thích hợp cho các mục đích dược phẩm; bánh mỳ ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa ong chúa dùng cho mục đích y tế; thảo dược; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng đường ruột; chế phẩm chứa anbumin dùng cho mục đích y tế; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm (lactoza); chế phẩm enzym dùng cho mục đích chữa bệnh; enzym dùng cho mục đích chữa bệnh; axit amin dùng cho mục đích chữa bệnh; protein dùng cho mục đích y tế và thú y; peptide dùng cho mục đích y tế và thú y; peptide từ nước sữa dùng cho mục đích y tế và thú y; ceramide dùng cho mục đích y tế và thú y; ceramide từ sữa dùng cho mục đích y tế và thú y; sphingomyelin dùng cho mục đích y tế và thú y; lactoferrin gắn sắt dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm vi khuẩn dùng trong y tế và thú y; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chất bổ sung dinh dưỡng không chứa thuốc; đồ uống chức năng; đồ uống chức năng bổ sung protein (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein từ nước sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung nước sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung peptide từ nước sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung peptide (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung ceramide từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung ceramide (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung sphingomyelin (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung lactoferrin gắn sắt (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung chất béo từ sữa (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung vitamin và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein, vitamin và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng bổ sung protein và vitamin (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng

bổ sung protein và khoáng chất (đồ uống không cồn); đồ uống chức năng là chất bổ sung dinh dưỡng không dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chất thay thế bữa ăn dùng cho mục đích y tế hoặc dược phẩm.

Nhóm 29: Sữa dạng lỏng hoặc dạng bột bổ sung protein cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa chứa anbumin; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột cho phụ nữ mang thai và cho con bú; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột bổ sung vitamin và khoáng chất cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột giàu protein cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa dạng lỏng hoặc dạng bột cho người trưởng thành và người cao tuổi; sữa bột; sữa tươi; sữa không kem; sữa đặc; sữa cô đặc; đồ uống từ sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa lên men; sữa chua; bơ; pho mát; pho mát phết lên bánh; kem (sản phẩm sữa); sữa ceramide (sản phẩm sữa); ceramide (sản phẩm sữa); sphingomyelin (sản phẩm sữa); lactoferrin gắn sắt (sản phẩm sữa); sữa và sản phẩm sữa; pho mát nhân tạo (hoặc giả pho mát); bơ thực vật và chất béo để phết lên bánh; hỗn hợp chứa chất béo để phết lên bánh mỳ; chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn; kem không sữa (kem làm từ dầu và/hoặc mỡ có thể ăn được); kem hỗn hợp (kem làm từ kem sữa và dầu và/hoặc mỡ có thể ăn được); mỡ lợn cho thực phẩm; bơ hạt sô-cô-la; bơ lạc; dầu và mỡ có thể ăn được; đậu nành lên men; đậu phụ lên men; nước sữa; thịt, cá, gia cầm và thú săn, không còn sống; chiết xuất của thịt; sản phẩm thịt sản phẩm hải sản; trái cây và rau quả được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; thạch cho thực phẩm; mứt nhão; mứt quả ướt; nước xốt trái cây; trứng; xúp; đồ uống trên cơ sở sữa đậu nành, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2019-04368**

(540)

NocNoc

(220) 13.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; 26.5.1; 26.15.15
(731) BETTERBE MARKETPLACE COMPANY LIMITED (TH)
No. 1355, Pracharat 1 Road, Wongsawang Sub-district, Bangsue District, Bangkok , Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; niêm yết giá (thông báo giá sản phẩm); dịch vụ biên soạn sản phẩm cho sự tiện lợi của khách hàng; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ đặt hàng và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng và dịch vụ qua mạng máy tính; sắp xếp các giao dịch thương mại cho người khác; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ quảng cáo thương mại cho người khác; cung cấp thông tin sản phẩm trực tuyến; dịch vụ bán lẻ trực tuyến vật liệu xây dựng, gạch, đá, xi măng, vữa, cát, dụng cụ thủ công, cửa, cửa sổ, mái nhà, sơn, hóa chất, đá lát, vật liệu làm sàn, thiết bị vệ sinh, thiết bị điện (quạt trần và phụ kiện, đèn chùm, đèn treo trần, đèn giàn treo trần, đèn phòng tắm, đèn trần, thiết bị chiếu sáng ngoài trời, thiết bị chiếu sáng gắn dưới tủ, hệ thống chiếu sáng thương mại, đèn và chụp đèn, bóng đèn, thiết bị sưởi ấm ngoài trời), thiết bị chiếu sáng, thiết bị cấp nước, bể chứa nước, ống xử lý, đồ trang trí nhà cửa (mành che cửa sổ, mành che nắng, cửa sổ chớp, rèm và rèm vải rủ xếp nếp, thanh treo rèm, rèm vắt và diềm cho cửa sổ, màng mỏng dán cửa sổ, bộ đồ nội thất, sofa và ghế, bàn, nệm, đồ trang trí tường và gương, giấy dán tường, đồ trang trí nhà, bộ đồ giường, khăn tắm và đồ trang trí, thảm dày trải sàn và thảm), sản phẩm trồng cây và làm vườn (cây và hoa, cây có tán và bụi cây, sản phẩm chăm sóc cỏ, máy cắt cỏ, gậy làm vườn, cảnh quan, dụng cụ làm

vườn, chậu và chậu hoa, hệ thống cấp nước và tưới nước, sản phẩm tiêu diệt côn trùng và sâu bọ, hàng rào, nhà kính, đồ nội thất sân vườn), đồ dùng nấu bếp, cửa ngoài, cửa trước, cửa trong và cửa phòng, cửa sổ, cửa chớp bên ngoài, mái hiên, cửa sổ ở mái nhà, cửa nhà để xe, phụ kiện nhà để xe, tấm thảm, sản phẩm làm sạch sàn, thiết bị điện ngoài trời, cụ thể là phụ kiện làm vườn như máy cắt cỏ và hệ thống phun nước, nhà để xe và kho chứa ngoài trời, vỉ nướng và phụ kiện vỉ nướng, bộ sân chơi và thiết bị sân chơi, sàn cầu, ban công, bể bơi và vật tư cho bể bơi, bồn nước nóng và phòng tắm hơi, máy ướp lạnh, sơn nội thất, sơn ngoại thất, sơn lót, chất bịt kín và thuốc màu bên trong, chất bịt kín và thuốc màu dùng cho gỗ ở bên ngoài, sơn phun, vật dụng thủ công và nghệ thuật, bê tông và sàn nhà để xe, lớp phủ ngoài, thiết bị phun sơn, dụng cụ và vật tư để sơn, chất trét và bịt kín, keo và nhựa epoxy; dịch vụ đặt hàng qua máy tính trực tuyến; cửa hàng bán lẻ trực tuyến vật liệu xây dựng, gạch, đá, xi măng, vữa, cát, dụng cụ thủ công, cửa ra vào, cửa sổ, mái, sơn, hóa chất, đá lát, ván sàn, thiết bị vệ sinh, thiết bị điện (lò vi sóng, máy điều hoà không khí, máy giặt và máy sấy quần áo kiểu xếp chồng, lò sưởi gas, tủ lạnh, máy hút bụi, bình đun nước bằng điện, quạt đôi dùng cho cửa sổ nhỏ), thiết bị chiếu sáng, thiết bị cấp nước, bể chứa nước, ống xử lý, đồ trang trí nội thất, trồng cây và làm vườn (hệ thống cấp nước và tưới nước, khung đỡ cây, thiết bị kéo dài thời vụ, ghế để ngồi và ghế thấp để quỳ khi làm vườn, đồ đi chân và quần áo, phụ kiện trồng cây và làm vườn, đất và phân bón, hạt giống và cây trồng, sản phẩm tiêu diệt côn trùng và sâu bọ, dụng cụ làm vườn), đồ nội thất, đồ dùng nhà bếp, dụng cụ điện (dây điện, tủ để đồ chữa cháy, công tắc đèn, phích cắm), tường vách, vật liệu lợp mái, trần nhà, khung nhà và khung công trình xây dựng, hệ thống cấp nước; cung cấp thông tin và tư vấn về tính toán vật liệu cho dự thảo ngân sách xây dựng.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng về phục chế nhà, lắp đặt các thiết bị trong nhà; cung cấp thông tin về sửa chữa và trang trí nội thất; tư vấn xây dựng; cung cấp dịch vụ thợ nề; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt công trình xây dựng; cung cấp thông tin về sửa chữa, lắp đặt hoặc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-04439**

(540)

(220) 14.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.13.4; 5.3.20; A5.5.20; A5.5.22
(731) BAE KYOUNG LYUL (KR)
5F. Sungbo B/D, 4-8 Songiro 19Gil, Songpa-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy rửa dùng cho ô tô; chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô; chế phẩm làm thơm không khí trong phòng; tinh dầu sử dụng cho ô tô; sáp dùng cho ô tô; chất lỏng làm sạch kính chắn gió.

Nhóm 12: Đệm dùng cho ghế ô tô; tấm phủ ô tô [đã tạo hình]; vỏ bọc cho bánh lái ô tô; cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô; giá đựng danh thiếp dùng cho ô tô.

Nhóm 27: Thảm ô tô; thảm dùng cho ô tô; thảm sàn dùng cho xe cộ; thảm dùng cho xe cộ; thảm chùi chân ở cửa.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán: chất để tẩy rửa dùng cho ô tô, chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô, chế phẩm làm thơm không khí trong phòng, tinh dầu sử dụng cho ô tô, sáp dùng cho ô tô, chất lỏng làm sạch kính chắn gió, đệm dùng cho ghế ô tô, tấm phủ ô tô [đã tạo hình], vỏ bọc cho bánh lái ô tô, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, giá đựng danh thiếp dùng cho ô tô, thảm ô tô, thảm dùng cho ô tô, thảm sàn dùng cho xe cộ, thảm dùng cho xe cộ, thảm chùi chân ở cửa, quần áo; dịch vụ đại lý buôn bán: chất để tẩy rửa dùng cho ô tô, chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô, chế phẩm làm thơm không khí trong phòng, tinh dầu sử dụng cho ô tô, sáp dùng cho ô tô, chất lỏng làm sạch kính chắn gió, đệm dùng cho ghế ô tô, tấm phủ ô tô [đã tạo hình], vỏ bọc cho bánh lái ô tô, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, giá đựng danh thiếp dùng cho ô tô, thảm ô tô, thảm dùng cho ô tô, thảm sàn dùng cho xe cộ, thảm dùng cho xe cộ, thảm chùi chân ở cửa, quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ: chất để tẩy rửa dùng cho ô tô, chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô, chế phẩm làm thơm không khí trong phòng, tinh dầu sử dụng cho ô tô, sáp dùng cho ô tô, chất lỏng làm sạch kính chắn gió, đệm dùng cho ghế ô tô, tấm phủ ô tô [đã tạo hình], vỏ bọc cho bánh lái ô tô, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, giá đựng danh thiếp dùng cho ô tô, thảm ô tô, thảm dùng cho ô tô, thảm sàn dùng cho xe cộ, thảm dùng cho xe cộ, thảm chùi chân ở cửa, quần áo; nhập khẩu: chất để tẩy rửa dùng cho ô tô, chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô, chế phẩm làm thơm không khí trong phòng, tinh dầu sử dụng cho ô tô, sáp dùng cho ô tô, chất lỏng làm sạch kính chắn gió, đệm dùng cho ghế ô tô, tấm phủ ô tô [đã tạo hình], vỏ bọc cho bánh lái ô tô, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, giá đựng danh thiếp dùng cho ô tô, thảm ô tô, thảm dùng cho ô tô, thảm sàn dùng cho xe cộ, thảm dùng cho xe cộ, thảm chùi chân ở cửa, quần áo; xuất khẩu: chất để tẩy rửa dùng cho ô tô, chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô, chế phẩm làm thơm không khí trong phòng, tinh dầu sử dụng cho ô tô, sáp dùng cho ô tô, chất lỏng làm sạch kính chắn gió, đệm dùng cho ghế ô tô, tấm phủ ô tô [đã tạo hình], vỏ bọc cho bánh lái ô tô, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, giá đựng danh thiếp dùng cho ô tô, thảm ô tô, thảm dùng cho ô tô, thảm sàn dùng cho xe cộ, thảm dùng cho xe cộ, thảm chùi chân ở cửa, quần áo.

---

(210) **4-2019-04440**

(540)

(220) 14.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.1; A3.1.22; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.25
(731) BAE KYOUNG LYUL (KR)
5F. Sungbo B/D, 4-8 Songiro 19Gil, Songpa-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy rửa dùng cho ô tô; chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô; chế phẩm làm thơm không khí trong phòng; tinh dầu sử dụng cho ô tô sáp dùng cho ô tô; chất lỏng làm sạch kính chắn gió.

Nhóm 12: Đệm dùng cho ghế ô tô; tấm phủ ô tô [đã tạo hình], vỏ bọc cho bánh lái ô tô; cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô; giá đựng danh thiếp dùng cho ô tô.

Nhóm 27: Thảm ô tô; thảm dùng cho ô tô; thảm sàn dùng cho xe cộ; thảm dùng cho xe cộ; thảm chùi chân ở cửa.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán: chất để tẩy rửa dùng cho ô tô, chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô, chế phẩm làm thơm không khí trong phòng, tinh dầu sử dụng cho ô tô, sáp dùng

cho ô tô, chất lỏng làm sạch kính chắn gió, đệm dùng cho ghế ô tô, tấm phủ ô tô [đã tạo hình], vỏ bọc cho bánh lái ô tô, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, giá đựng danh thiếp dùng cho ô tô, thảm ô tô, thảm dùng cho ô tô, thảm sàn dùng cho xe cộ, thảm dùng cho xe cộ, thảm chùi chân ở cửa, quần áo; dịch vụ đại lý buôn bán: chất để tẩy rửa dùng cho ô tô, chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô, chế phẩm làm thơm không khí trong phòng, tinh dầu sử dụng cho ô tô, sáp dùng cho ô tô, chất lỏng làm sạch kính chắn gió, đệm dùng cho ghế ô tô, tấm phủ ô tô [đã tạo hình], vỏ bọc cho bánh lái ô tô, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, giá đựng danh thiếp dùng cho ô tô, thảm ô tô, thảm dùng cho ô tô, thảm sàn dùng cho xe cộ, thảm dùng cho xe cộ, thảm chùi chân ở cửa, quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ: chất để tẩy rửa dùng cho ô tô, chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô, chế phẩm làm thơm không khí trong phòng, tinh dầu sử dụng cho ô tô, sáp dùng cho ô tô, chất lỏng làm sạch kính chắn gió, đệm dùng cho ghế ô tô, tấm phủ ô tô [đã tạo hình], vỏ bọc cho bánh lái ô tô, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, giá đựng danh thiếp dùng cho ô tô, thảm ô tô, thảm dùng cho ô tô, thảm sàn dùng cho xe cộ, thảm dùng cho xe cộ, thảm chùi chân ở cửa, quần áo; nhập khẩu: chất để tẩy rửa dùng cho ô tô, chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô, chế phẩm làm thơm không khí trong phòng, tinh dầu sử dụng cho ô tô, sáp dùng cho ô tô, chất lỏng làm sạch kính chắn gió, đệm dùng cho ghế ô tô, tấm phủ ô tô [đã tạo hình], vỏ bọc cho bánh lái ô tô, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, giá đựng danh thiếp dùng cho ô tô, thảm ô tô, thảm dùng cho ô tô, thảm sàn dùng cho xe cộ, thảm dùng cho xe cộ, thảm chùi chân ở cửa, quần áo; xuất khẩu: chất để tẩy rửa dùng cho ô tô, chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô, chế phẩm làm thơm không khí trong phòng, tinh dầu sử dụng cho ô tô, sáp dùng cho ô tô, chất lỏng làm sạch kính chắn gió, đệm dùng cho ghế ô tô, tấm phủ ô tô [đã tạo hình], vỏ bọc cho bánh lái ô tô, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, giá đựng danh thiếp dùng cho ô tô, thảm ô tô, thảm dùng cho ô tô, thảm sàn dùng cho xe cộ, thảm dùng cho xe cộ, thảm chùi chân ở cửa, quần áo.

---

(210) **4-2019-04441**

(540)

주식회사 좋은부품
GP GOODPARTS

(220) 14.02.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng.
(731) KIM MIN CHUL (KR)
108-1301.248 Hancheon-ro, Dongdaemun-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 07: Bộ lọc cho động cơ ô tô; bộ lọc không khí cho động cơ ô tô; bộ lọc dầu dùng cho động cơ ô tô; máy phát điện cho ô tô; bộ khởi động cho động cơ; máy bơm nước dùng cho ô tô.

Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí dùng cho ô tô; đèn halogen; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang dùng cho ô tô; đèn LED dùng cho xe gắn máy; đèn dùng cho xe gắn máy; thiết bị lọc không khí.

Nhóm 12: Cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô; má phanh dùng cho xe ô tô; giảm xóc dùng cho xe ô tô; hệ thống giảm xóc treo dùng cho ô tô; lò xo giảm xóc dùng cho ô tô.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán: bộ lọc cho động cơ ô tô, bộ lọc không khí cho động cơ ô tô, bộ lọc dầu dùng cho động cơ ô tô, máy phát điện cho ô tô, bộ khởi động cho động cơ,

máy bơm nước dùng cho ô tô, thiết bị điều hòa không khí dùng cho ô tô, đèn halogen, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang dùng cho ô tô, đèn LED dùng cho xe gắn máy, đèn dùng cho xe gắn máy, thiết bị lọc không khí, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, má phanh dùng cho xe ô tô, giảm xóc dùng cho xe ô tô, hệ thống giảm xóc treo dùng cho ô tô, lò xo giảm xóc dùng cho ô tô; dịch vụ đại lý buôn bán: bộ lọc cho động cơ ô tô, bộ lọc không khí cho động cơ ô tô, bộ lọc dầu dùng cho động cơ ô tô, máy phát điện cho ô tô, bộ khởi động cho động cơ, máy bơm nước dùng cho ô tô, thiết bị điều hòa không khí dùng cho ô tô, đèn halogen, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang dùng cho ô tô, đèn LED dùng cho xe gắn máy, đèn dùng cho xe gắn máy, thiết bị lọc không khí, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, má phanh dùng cho xe ô tô, giảm xóc dùng cho xe ô tô, hệ thống giảm xóc treo dùng cho ô tô, lò xo giảm xóc dùng cho ô tô; dịch vụ cửa hàng bán lẻ: bộ lọc cho động cơ ô tô, bộ lọc không khí cho động cơ ô tô, bộ lọc dầu dùng cho động cơ ô tô, máy phát điện cho ô tô, bộ khởi động cho động cơ, máy bơm nước dùng cho ô tô, thiết bị điều hòa không khí dùng cho ô tô, đèn halogen, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang dùng cho ô tô, đèn LED dùng cho xe gắn máy, đèn dùng cho xe gắn máy, thiết bị lọc không khí, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, má phanh dùng cho xe ô tô, giảm xóc dùng cho xe ô tô, hệ thống giảm xóc treo dùng cho ô tô, lò xo giảm xóc dùng cho ô tô; nhập khẩu: bộ lọc cho động cơ ô tô, bộ lọc không khí cho động cơ ô tô, bộ lọc dầu dùng cho động cơ ô tô, máy phát điện cho ô tô, bộ khởi động cho động cơ, máy bơm nước dùng cho ô tô, thiết bị điều hòa không khí dùng cho ô tô, đèn halogen, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang dùng cho ô tô, đèn LED dùng cho xe gắn máy, đèn dùng cho xe gắn máy, thiết bị lọc không khí, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, má phanh dùng cho xe ô tô, giảm xóc dùng cho xe ô tô, hệ thống giảm xóc treo dùng cho ô tô, lò xo giảm xóc dùng cho ô tô; xuất khẩu: bộ lọc cho động cơ ô tô, bộ lọc không khí cho động cơ ô tô, bộ lọc dầu dùng cho động cơ ô tô, máy phát điện cho ô tô, bộ khởi động cho động cơ, máy bơm nước dùng cho ô tô, thiết bị điều hòa không khí dùng cho ô tô, đèn halogen, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang dùng cho ô tô, đèn LED dùng cho xe gắn máy, đèn dùng cho xe gắn máy, thiết bị lọc không khí, cần gạt nước kính chắn gió cho ô tô, má phanh dùng cho xe ô tô, giảm xóc dùng cho xe ô tô, hệ thống giảm xóc treo dùng cho ô tô, lò xo giảm xóc dùng cho ô tô.

---

(210) **4-2019-04480**

(540)

(220) 14.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A9.7.19; A7.1.12; 7.5.2; 7.1.6
(591) Đen, trắng, vàng nâu.
(731) HUỲNH HOÀNG PHONG (VN)
12B5/2/9 lô CN5 The Panorama, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến như: tôm; cua; cá; mực; sò; và thịt.

---

(210) **4-2019-04483**

(540)

KIA LINK

(220) 14.02.2019
(441) 25.07.2019

(731) KIA MOTORS CORPORATION (KR)
12, Heolleung-ro, Seocho-gu, Seoul, 06797, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị định vị xe cộ; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh cho xe cộ; thiết bị viễn thông dùng cho xe cộ; thiết bị điều khiển từ xa cho xe cộ; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh cung cấp chẩn đoán từ xa, thông tin, giải trí, liên lạc, dẫn đường và hiển thị trên xe cộ; phần mềm máy tính cung cấp chẩn đoán từ xa, thông tin, giải trí, liên lạc, dẫn đường và hiển thị trên xe cộ; ứng dụng phần mềm trên điện thoại thông minh, có thể tải xuống được; phần mềm ứng dụng trên điện thoại thông minh; phần mềm ứng dụng máy tính cho xe cộ; phần mềm máy tính hỗ trợ vận hành và quản lý xe cộ; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại thông minh hỗ trợ vận hành và quản lý xe cộ; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng trên điện thoại thông minh để cung cấp thông tin liên quan đến lịch sử chuyến đi, hỗ trợ tìm chỗ đỗ xe, thông tin chuyến đi, thông tin lái xe, quản lý chất lượng xe cộ và dữ liệu quảng cáo; phần mềm ứng dụng trên điện thoại thông minh cho việc đặt lịch sửa xe, thông báo nhập kho, kiểm tra tình trạng của xe, chẩn đoán về xe, khảo sát thời gian thực và hỗ trợ cứu hộ.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin marketing thông qua trang web; cung cấp thông tin kinh doanh và marketing.

Nhóm 37: Bảo dưỡng và sửa chữa xe ô tô và động cơ xe ô tô; dịch vụ sửa chữa cứu hộ khẩn cấp xe cộ cho người khuyết tật; dịch vụ sửa chữa xe cộ cho người khuyết tật; dịch vụ hỗ trợ gọi khẩn cấp đến trung tâm sửa xe cộ cho người khuyết tật; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn về bảo dưỡng xe cứu hộ; dịch vụ hỗ trợ xe cứu hộ, cụ thể là kết nối tới bệnh viện hoặc cung cấp thông tin và tư vấn tài xế ô tô cho người khuyết tật; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ thông tin liên quan đến bảo dưỡng và chăm sóc xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng xe cộ bao gồm cung cấp thông tin về lịch sử chuyến đi, quản lý điểm đỗ xe, thông tin chuyến đi, thông tin lái xe, quản lý tình trạng xe và dữ liệu quảng cáo; dịch vụ sửa chữa xe cộ bao gồm đặt lịch sửa xe, thông báo nhập kho, kiểm tra tình trạng xe, chẩn đoán về xe, khảo sát thời gian thực và hỗ trợ cứu hộ; dịch vụ sửa chữa xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe ô tô; cung cấp thông tin về sửa chữa và bảo dưỡng xe cộ, bộ phận kết cấu của xe cộ và phụ tùng kèm theo của xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng ô tô định kỳ.

Nhóm 38: Cung cấp thông tin về chẩn đoán tình trạng xe cộ và nhắc nhở lịch bảo dưỡng xe cộ thông qua thư điện tử, trang web và ứng dụng điện thoại di động; cung cấp quyền truy cập vào các ứng dụng cho xe cộ thông qua mạng máy tính nội bộ không dây; cung cấp quyền truy cập trực tuyến vào nội dung đa phương tiện để sử dụng trong xe cộ; cung cấp quyền truy cập thông tin cho xe cộ thông qua các thiết bị di động; dịch vụ mạng thông tin liên lạc không dây cho xe cộ; dịch vụ truyền dữ liệu điện tử của các ứng dụng điện thoại thông minh có thể liên kết với xe cộ; cung cấp dịch vụ viễn thông đường dài cho xe cộ; cung cấp quyền truy cập vào nội dung di động cho xe cộ thông qua điện thoại di động; dịch vụ viễn thông không dây nhằm cung cấp các chẩn đoán từ xa, thông tin giao thông, thông tin lối sống, thông tin cứu hộ khẩn cấp và đa phương tiện trên xe cộ.

Nhóm 39: Cung cấp thông tin liên quan đến việc điều khiển xe cộ; cung cấp thông tin liên quan đến việc điều khiển xe ô tô; cung cấp thông tin vận tải, cụ thể là cung cấp thông tin liên quan đến tình trạng hoạt động của xe; dịch vụ cảnh báo nguy hiểm bằng phương tiện liên lạc từ xa liên quan đến tình trạng của xe cộ dành cho người khuyết tật; cung cấp thông tin vận tải cụ thể là cung cấp thông tin về vị trí và hướng của xe cộ, bao gồm các dịch vụ được cung cấp với sự hỗ trợ của hệ thống định vị qua vệ tinh; cung cấp thông tin liên quan đến vận tải; cung cấp thông tin đường đi và giao thông; cung cấp thông tin liên quan dến điều kiện đường đi và giao thông; cung cấp thông tin giao thông; cung cấp dịch vụ dẫn hướng cho xe cộ thông qua mạng dữ liệu.

---

(210) **4-2019-04490**

(540)

ZOGII

(220) 14.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.9
(731) HUANPENG HUANG (CN)
No.2, Xisi Lane, Huangcuo old residential area, Shenglian Vil, Fuyang Town, Chaoan County, Chaozhou, Guangdong Prov., China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Bồn cầu xả nước; bồn tắm đứng có vòi sen; vòi nước; thiết bị làm nóng nước; bếp nấu, chạy điện; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; máy và thiết bị làm sạch không khí; máy và thiết bị làm sạch nước; hệ thống chiếu sáng; máy ướp lạnh.

---

(210) **4-2019-04500**

(540)

HU HSU CHANG

(220) 14.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1
(731) FORMOSA CHANG CORPORATION (TW)
1 Fl., No. 62, Nine Shian Rd. Taipei, Taiwan
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; các sản phẩm thịt; hải sản (đã chế biến); hải sản đông lạnh; món ăn liền chủ yếu làm từ thịt, các sản phẩm thịt, hải sản; nước dùng gà; nước dùng thịt; rau đông khô; trái cây đông khô; xúp, chế phẩm để nấu xúp.

---

(210) **4-2019-04634**

(540)

(220) 15.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A2.3.23; 2.5.1; 2.5.3
(591) Đen, xám và trắng.
(731) WOMEDGE INTEGRATED MARKETING CO., LTD. (TW)
18F., No. 510, Sec. 5, Zhongxiao E. Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; hãng quảng cáo; soạn thảo tài liệu quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; bố trí, sắp đặt/dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo cho mục đích quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; thông tin và tư vấn thương mại cho người tiêu dùng [quầy tư vấn cho người tiêu dùng]; xúc tiến bán hàng cho người khác; marketing; nghiên cứu thị trường; marketing trực tuyến; dịch vụ đặt hàng trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 38: Gửi tin nhắn; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ bảng tin điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; truyền dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tập tin số; cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 41: Thông tin giáo dục; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; bố trí, sắp đặt/dịch vụ market không cho mục đích quảng cáo; giải trí; thông tin giải trí; dịch vụ soạn thảo văn bản, không bao gồm tài liệu quảng cáo; sản xuất phim, không bao gồm phim quảng cáo.

---

(210) **4-2019-04635**

(540)

MamaClub

(220) 15.02.2019
(441) 25.07.2019

(731) WOMEDGE INTEGRATED MARKETING CO., LTD. (TW)
18F., No. 510, Sec. 5, Zhongxiao E. Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; hãng quảng cáo; soạn thảo tài liệu quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; bố trí, sắp đặt/dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo cho mục đích quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; thông tin và tư vấn thương mại cho người tiêu dùng [quầy tư vấn cho người tiêu dùng]; xúc tiến bán hàng cho người khác; marketing; nghiên cứu thị trường; marketing trực tuyến; dịch vụ đặt hàng trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 38: Gửi tin nhắn; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ bảng tin điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; truyền dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tập tin số; cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 41: Thông tin giáo dục; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; bố trí, sắp đặt/dịch vụ market không cho mục đích quảng cáo; giải trí; thông tin giải trí; dịch vụ soạn thảo văn bản, không bao gồm tài liệu quảng cáo; sản xuất phim, không bao gồm phim quảng cáo.

---

(210) **4-2019-04672**

(540)

(220) 18.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 3.7.17; 26.3.2; A26.3.6
(591) Vàng, xanh lá cây, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MẠNH TÝ - VIỆT MỸ (VN)
74-76 Ngô Quyền, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫn thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân, tay giả; mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương.

Nhóm 31: Cây dược liệu, cây gia vị.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 40: Chế biến và bảo quản rau quả.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; phòng chữa bệnh (y tế); cố vấn về lĩnh vực dược học; nhà thương (bệnh xá); bệnh viện; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người và động vật, dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2019-04680**

(540)

(220) 18.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.9.12; A3.9.24; 26.1.2; A26.1.15
(591) Xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI C.P VIỆT NAM (VN)
KCN Biên Hòa II, Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Hóa chất phục vụ cho ngành chế biến thực phẩm; chế phẩm sinh học để xử lý môi trường.

Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho động vật; chất diệt khuẩn; thuốc thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế và thú y; vắc xin.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; bột cá làm thức ăn cho động vật; vôi cho thức ăn động vật; tảo rong biển, chưa xử lý, dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2019-04681**

(540)

(220) 18.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.15;
(591) Xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI C.P VIỆT NAM (VN)
KCN Biên Hòa II, Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho động vật; chất diệt khuẩn; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; chất sát trùng, diệt trùng.

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn chăn nuôi cho động vật; thức ăn gia súc; thức ăn vỗ béo cho động vật; men cho thức ăn động vật.

---

(210) **4-2019-05013**

(540)

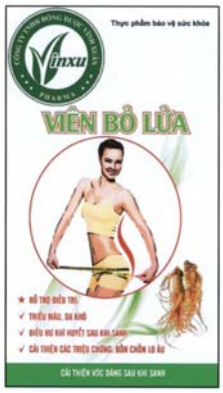

(220) 20.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A5.3.13; A5.3.15; A5.11.2; 26.1.1; A1.1.10; 24.17.20
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐÔNG DƯỢC VĨNH XUÂN (VN)
Số T4/24, ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, huyện Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thuốc y học cổ truyền; thuốc đông nam dược.

---

(210) **4-2019-05033**

(540)

MATTA METHOD

(220) 20.02.2019
(441) 25.07.2019

(731) JOEL M. MATTA, M.D., INC. (US)
181 West Meadow Drive, Suite 400, Vail, Colorado 81657, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ y tế, cụ thể là, thiết bị và dụng cụ chỉnh hình; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật và bộ dụng cụ phẫu thuật liên quan; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; bàn phẫu thuật (bàn mổ); găng tay dùng trong phẫu thuật; khăn phủ dùng trong phẫu thuật.

---

(210) **4-2019-05047**

(540)

SOBITEX

(220) 21.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.19
(591) Xanh thẫm, vàng cam.
(731) VŨ HOÀI SƠN (VN)
Phòng 1202 nhà C3 KĐT Mỹ Đình I, tổ dân phố số 10, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; buồng tắm gương sen; bình nóng lạnh; phụ kiện bồn tắm; chụp hút khí dành cho nhà bếp; bếp nấu.

---

(210) **4-2019-05048**

(540)

Paini

(220) 21.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.13; A5.7.23
(731) VŨ HOÀI SƠN (VN)
Phòng 1202 nhà C3 KĐT Mỹ Đình I, tổ dân phố số 10, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; buồng tắm gương sen; bình nóng lạnh; phụ kiện bồn tắm; chụp hút khí dành cho nhà bếp; bếp nấu.

---

(210) **4-2019-05049**

(540)

SK

(220) 21.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; 26.4.9; 25.5.5
(591) Xanh thẫm, vàng cam.
(731) VŨ HOÀI SƠN (VN)
Phòng 1202 nhà C3 KĐT Mỹ Đình 1, tổ dân phố số 10, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Phụ gia vữa (thành phần chính là cao su lỏng); phụ gia keo (thành phần chính là cao su lỏng).

Nhóm 19: Vữa cán sàn; vữa tô tường; keo ốp lát (thành phần chính là gốc xi măng); vật liệu chống thấm (thành phần chính là gốc xi măng).

---

(210) **4-2019-05052**

(540)

LLAB

(220) 21.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A16.3.5; 26.4.1; 26.4.9; A24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TRÁNG RỌI ẢNH LLAB (VN)
154/170/19 Âu Dương Lân, phường 3, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Xử lý phim điện ảnh; tráng rửa phim ảnh; in ảnh chụp; dịch vụ in; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 41: Nhiếp ảnh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-05093**

(540)

(220) 21.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; 26.4.9; A26.4.18; A25.7.3
(591) Đen, trắng, vàng cam.
(731) VŨ HOÀI SƠN (VN)
Phòng 1202 nhà C3 KĐT Mỹ Đình 1, tổ dân phố số 10, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Tấm cao su tái sinh (thành phần chính là cao su đặc); phụ gia vữa (thành phần chính là cao su lỏng); phụ gia keo (thành phần chính là cao su lỏng).

Nhóm 19: Vật liệu chống thấm phi kim loại: mạng sợi thủy tinh để gắn bề mặt bê tông chống nứt vữa dùng trong xây dựng, vữa cán sàn, vữa tô tường, vữa ốp lát, keo ốp lát gốc xi măng, keo trà mạch gốc xi măng (vữa và keo là hỗn hợp của xi măng và phụ gia pha trộn).

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: tấm cao su tái sinh, mạng sợi thủy tinh để gắn bê tông chống nứt vữa dùng trong xây dựng, vữa cán sàn, vữa tô tường, vữa ốp lát, phụ gia vữa, phụ gia keo, keo ốp lát gốc xi măng, keo trà mạch gốc xi măng.

---

(210) **4-2019-05097**

(540)

(220) 21.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 24.9.1; 26.4.2
(591) Đỏ vàng, vàng.
(731) LÊ THỊ LINH (VN)
Số 21 ngách 211/88 phố Khương Trung, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LINK&PARTNERS
(LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức làm bằng: vàng, bạc, đá quý, kim cương, bạch kim, ngọc trai; hạt dùng làm đồ trang sức; đồng hồ; đồng hồ deo tay; huy chương; tượng bằng kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý, kim cương, bạch kim, ngọc trai; mua bán: đồng hồ, tượng đá quý, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

Nhóm 40: Xử lý kim loại; mạ vàng; dịch vụ gia công vàng miếng; gia công vàng trang sức; gia công kim loại quý; gia công đá quý.

---

(210) **4-2019-05157**

(540)

(220) 21.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A15.9.11
(591) Xanh lá cây, xanh rêu, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ HUY NGUYỄN (VN)
Thôn Đan Nhiễm, thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Hệ thống ngôi nhà thông minh, cụ thể là: thiết bị điều khiển tự động điện tử, hệ thống điện tử quản lý nhà thông minh, hệ thống báo cháy điện tử, hệ thống an ninh ra vào điện tử, hệ thống camera quan sát, thiết bị điều khiển từ xa dùng cho nhà thông minh.

---

(210) **4-2019-05159**

(540)

HALLOWEEN PARTY

(220) 21.02.2019
(441) 25.07.2019

(731) RIGO TRADING S.A. (LU)
6, Route de Trèves, EBBC, Building E, 2633 Senningerberg, Luxemburg
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2019-05324**

(300) 35792532 08.01.2019 CN

(540)

(220) 22.02.2019
(441) 25.07.2019

(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh, trắng, vàng.
(731) INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN)
No.1, Jinshan Road, Jinshan Development Zone, Hohhot, P.R. China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ [dược phẩm]; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế, sợi dùng cho ăn kiêng; chế phẩm y tế làm thon nhỏ người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thuốc dùng cho người; chế phẩm vitamin, cụ thể là chế phẩm vitamin hỗn hợp [thực phẩm chức năng]; chế phẩm vitamin, cụ thể là chế phẩm vitamin cho mục đích y tế; chất phóng xạ dùng cho mục đích y tế; khí ga dùng cho mục đích y tế; chất dẫn hóa học dùng làm điện cực để ghi điện tim; tinh dịch dùng cho thụ tinh

nhân tạo; chất tẩy uế; dung dịch dùng cho kính áp tròng; môi trường nuôi cấy vi khuẩn; kẹo, chứa thuốc; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung lexithin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung anbumin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế, chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho em bé; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; chế phẩm làm trong sạch không khí; thức ăn gia súc có chứa thuốc; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; thuốc trừ sâu; quần tã trẻ em; miếng đệm chăm sóc ngực; chất mài mòn răng; tã lót dùng cho vật nuôi cảnh; chất bổ sung ăn kiêng giúp tăng cường lợi khuẩn probiotic; chế phẩm lợi khuẩn probiotic dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-05325**

(300) 35792533 08.01.2019 CN
35792535 08.01.2019 CN

(540)

(220) 22.02.2019
(441) 25.07.2019

(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh, trắng, vàng.
(731) INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN) No. 1, Jinshan Road, Jinshan Development Zone, Hohhot, P .R. China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; chất chiết xuất từ tảo biển/rong biển cho thực phẩm; cá, không còn sống; trái cây, đóng hộp; trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh, chủ yếu là trái cây hoặc rau; quả cau đã qua chế biến; rau đã được bảo quản; trứng [dùng làm thức ăn]; bơ; kem [sản phẩm sữa]; sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; kem đánh dậy bọt; sữa bột [không cho trẻ em]; đồ uống làm từ sữa, sữa là chu yếu; sữa đậu nành; sữa khuấy; trà sữa, sữa là chủ yếu; sữa hạnh nhân; sữa đậu nành [sản phẩm thay thế sữa]; váng sữa [kem chua]; sữa lạc; bột sữa đậu nành [sản phẩm thay thế sữa]; sữa đậu nành đặc; sữa dừa; sữa gạo; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa lạc; pho mát; mỡ có thể ăn được; thạch hoa quả; quả hạch đã chế biến; nấm đã sấy khô, có thể ăn được; đậu phụ (sản phẩm đậu phụ); vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; bột sữa dê [không dành cho trẻ em]; sữa đậu xanh lên men; sữa dạng lát mỏng [sản phẩm sữa].

---

(210) **4-2019-05326**

(300) 35792534 08.01.2019 CN

(540)

(220) 22.02.2019
(441) 25.07.2019

(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh, trắng, vàng.
(731) INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN) No. 1, Jinshan Road, Jinshan Development Zone, Hohhot, P .R. China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống sô cô la có sữa; cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở sô cô la; trà (chè) (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà; đường, không cho mục đích y tế; kẹo, không cho mục đích y tế; kẹo sữa; mật ong; nước mật đường; bột nhồi; bánh mỳ, không cho mục đích y tế; bánh kẹo; mảnh yến mạch dẹt mỏng; cơm ăn liền; chế phẩm ngũ cốc; bột đậu nành; gạo; bột cọ sagu; bột mỳ cho mục đích thực phẩm; mì sợi ăn liền; mì sợi từ gạo (bún/phở); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; tinh bột cho thực phẩm; kem lạnh; đá lạnh có thể ăn được; kem que (kem lạnh); muối nấu ăn; giấm; xốt đậu nành; đồ gia vị; mù tạc, nước mắm [gia vị]; nấm men, không dùng cho động vật, mục đích ăn kiêng và y tế; men làm bánh; hương liệu cho thực phẩm; tinh chất cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; chế phẩm làm mềm thịt cho mục đích gia dụng; gluten được chế biến làm thực phẩm; bột gạo; hỗn hợp bột để làm kem lạnh.

---

(210) **4-2019-05327**

(300) 35792535 08.01.2019 CN

(540)

(220) 22.02.2019

(441) 25.07.2019

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh, trắng, vàng.

(731) INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN) No. 1, Jinshan Road, Jinshan Development Zone, Hohhot, P .R. China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn có vị bia; đồ uống dùng trong thể thao có chứa chất điện giải; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không cho mục đích y tế); đồ uống tăng lực; đồ uống có ga không chứa cồn; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước [đồ uống]; nước uống có muối lithi; nước khoáng [đồ uống]; nước khoáng xenxe; nước uống dùng trong bữa ăn; nước chanh; nước sô đa; đồ uống không cồn; nước uống có gaz; cơ-vát [đồ uống không chứa cồn]; nước sinh tố; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt; nước coca [đồ uống]; đồ uống không cồn chứa axit lactic [đồ uống từ hoa quả, không chứa sữa]; trà sữa (không trên cơ sở sữa) [đồ uống không cồn có hương vị trà]; nước uống được chưng cất [đồ uống không cồn]; nước tinh khiết [đồ uống]; đồ uống chiết xuất từ rau củ [không cồn]; đồ uống chiết xuất từ hạt đậu [không cồn]; chế phẩm không cồn để làm đồ uống; nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống).

---

(210) **4-2019-05341**

(540)

(220) 22.02.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đen, trắng và ghi.
(731) WING'S FOOT KOREA, INC. (KR)
Hansong Bldg 7F, 58, Myeongdong-gil, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu, trưng bày sản phẩm; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại cho người khác.

---

(210) **4-2019-05350**

(540)

(220) 22.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.4.18
(591) Xanh da trời đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS HÀNG KHÔNG (VN)
Tầng 4, Ga hàng hóa ALS, Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là: trưng bày và cung cấp thông tin về sản phẩm hoặc dịch vụ thông qua một trang web vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các loại hàng hóa này; tạo cơ sở dữ liệu (về người bán và người mua) để người mua và người bán có thể tìm kiếm các sản phẩm và dịch vụ trực tuyến; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ hỗ trợ quản lý kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2019-05351**

(540)

(220) 22.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.5; A26.4.6; A26.4.18
(591) Trắng, đen, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; các loại thịt cá đóng hộp; các loại giò chả như giò lụa; chả quế; giò thủ; các loại hoa quả trái cây đóng hộp; dầu ăn; mứt hoa quả; rau củ đóng hộp.

Nhóm 30: Nước tương; gia vị; xốt cà chua; tương ớt; tương ớt chua ngọt; bột gia vị thực phẩm (bột nêm); nước sốt (gia vị).

Nhóm 32: Nước giải khát có ga và không ga; nước uống đóng chai; nước ép hoa quả; nước uống tăng lực (không chứa thuốc) không dùng trong y tế; nước uống có hương vị trà; nước giải khát không chứa cồn; bia; nước khoáng (nước khoáng).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm cụ thể là: thịt, cá đóng hộp, rau củ quả đóng hộp, giò chả như giò lụa, chả quế, giò thủ đóng hộp, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua, bột gia vị thực phẩm (bột nêm), gia vị; mua bán các loại đồ uống như nước giải khát có ga và không ga nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, nước tăng lực (không chứa thuốc) không dùng trong y tế, nước uống có hương vị trà, nước giải khát không chứa cồn, bia, nước khoáng; mua bán các mặt hàng điện tử, điện lạnh, điện gia dụng như: ti vi, đầu DVD, máy tính, điện thoại, loa phóng thanh, tủ lạnh, điều hòa, bình nước nóng, máy sấy tóc, quạt điện, lò vi sóng, máy giặt, máy sấy quần áo, bếp từ, bếp điện, chảo điện; mua bán quần áo, giày dép, sản phẩm dược; đại lý ký gửi hàng hóa các mặt hàng thực phẩm cụ thể là: thịt, cá đóng hộp, rau củ quả đóng hộp, giò chả như giò lụa, chả quế, giò thủ đóng hộp, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua, bột gia vị thực phẩm (bột nêm), gia vị, cà phê, cháo, ngũ cốc, các loại đồ uống như nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, nước tăng lực (không chứa thuốc) không dùng trong y tế, nước uống có vị trà, nước giải khát không chứa cồn, bia, nước khoáng; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn.

---

(210) **4-2019-05415**

(540)

LONG KHANG

(220) 25.02.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU A TUẤN KHANG (VN)
Số 144 đường số 1A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Đậu đen xanh lòng ngâm giấm hoa quả (sản phẩm dưỡng sinh truyền thống dùng làm thực phẩm).

---

(210) **4-2019-05496**

(540)

JUPITER

(220) 25.02.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JUPITER VIỆT NAM (VN)
Số 35 ngách 58/36, Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị lọc nước; thiết bị làm nóng nước; bếp nấu; thiết bị khử mùi không khí; chậu rửa gắn cố định; vòi khoá cho ống và đường ống dẫn, quạt điện; quạt hơi nước; thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 35: Mua bán sơn, thiết bị vệ sinh, thiết bị điện (bao gồm ấm đun nước, quạt điện, thiết bị điều hòa không khí bằng điện, thiết bị khử mùi không khí bằng điện, bình nóng lạnh bằng điện), kim loại, đồ gia dụng (bao gồm bếp nấu, máy hút mùi, nồi, xoong).

---

(210) **4-2019-05620**

(300) 88/092,960 26.08.2018 US

(540)

THREADS FOR THREADS

(220) 26.02.2019
(441) 25.07.2019

(731) FIGS, INC. (US)
11390 W. Olympic Blvd., Suite 350, Los Angeles, California 90064, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ từ thiện, cụ thể là, cung cấp trang phục y tế để mặc, cụ thể là quần y tế, áo y tế, mũ y tế và áo khoác y tế dành cho người có nhu cầu; dịch vụ từ thiện, cụ thể là cung cấp trang phục y tế để mặc, cụ thể là quần y tế, áo y tế, mũ y tế và áo khoác y tế cho người hành nghề chăm sóc sức khỏe tại các quốc gia đang phát triển.

---

(210) **4-2019-05655**

(540)

THE FIVE
VILLA & RESORT

(220) 27.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 26.1.1; A26.1.18; A5.3.13
(731) CÔNG TY TNHH TCG LAND (VN)
Khu công nghiệp Gián Khẩu, xã Gia Trấn, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm; tài chính; tiền tệ; bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng, sửa chữa; lắp đặt; xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; tổ chức các cuộc thi thể thao; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ]; cho thuê sân bãi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục], cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; chỗ ở tạm thời; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thục hiện, dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-05669**

(540)

(220) 27.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 15.1.13; 21.1.17; 25.3.1
(591) Nâu, trắng.
(731) VŨ XUÂN KIỂM (VN)
Tổ 5, thôn Anh Trỗi, xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Hóa chất để tẩy rửa, mài mòn, đánh bóng; nước hoa, tinh dầu, hương liệu; chế phẩm làm thơm không khí như sáp thơm, túi thơm; chất ngăn côn trùng hoặc con vật gây hại; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; khăn giấy được tẩm nước thơm.

Nhóm 04: Chất phụ gia dùng cho động cơ; dầu, mỡ bôi trơn, chất làm mát cho động cơ; các loại nhiên liệu dùng cho động cơ như xăng, dầu; khí đốt, khí nhiên liệu; năng lượng điện; nến thơm.

Nhóm 09: Máy quay phim như camera hành trình, camera an ninh; tấm che chống chói mắt, máy dập lửa; máy giám sát hành trình, định vị; thiết bị báo động chống trộm; thiết bị dẫn đường cho xe cộ.

Nhóm 35: Sàn thương mại điện tử; mua bán ô tô; mua bán phụ tùng, linh kiện, đồ chơi ô tô; tổ chức triển lãm cho mục đích quảng cáo, thương mại, tổ chức hội chợ cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ so sánh giá cả.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; du lịch; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê xe; dịch vụ cứu hộ, cứu nạn; chuyển phát hoa.

Nhóm 42: Cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(210) **4-2019-05716**

(540)

(220) 27.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.3.1; 26.13.25
(591) Xanh lá cây đậm, xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THỂ THAO TÍNH PHÚ QUÍ (VN)
351/31 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trang thiết bị dụng cụ thể dục thể thao như: máy tập thể dục thể thao, trụ (cột), lưới, ghế trọng tài, dụng cụ sân chơi trẻ em (thú nhúng, cầu trượt), khung thành bóng đá.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị dụng cụ, phụ kiện thể thao, cụ thể như: Sơn sân thể thao, máy tập thể dục, thảm trải sân thể thao, xích đu, cầu trượt, nhà banh, mâm xoay, cụm vận động, bập bênh, thú nhún, xe đạp, cỏ nhân tạo, trụ bóng chuyền, trụ bóng rổ, trụ cầu lông, trụ tennis, khung thành bóng đá, lưới bóng chuyền, lưới bóng đá, lưới cầu lông, lưới bóng bàn, lưới bóng rổ, lưới tennis, lưới chắn banh, lưới hàng rào, ghế trọng tài, bàn, ghế, xe đựng banh, cột đèn, bóng đèn cao áp, đèn led, đèn sân thể thao, bảng điểm và phụ kiện thể thao kèm theo như bóng rổ, bóng chày, bóng chuyền cầu lông, bóng đá, banh tennis, banh bóng, vợt, quần áo, bao tay, băng đầu gối giảm chấn thương, băng thấm mồ hôi, giày, quần áo.

---

(210) **4-2019-05745**

(540)

mapletree
logistics trust

(220) 27.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 26.11.3
(591) Đen, cam.
(731) MAPLETREE INVESTMENTS PTE LTD (SG)
10 Pasir Panjang Road, #13-01 Mapletree Business City, Singapore 117438
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Sắp xếp bố trí hàng hoá cho người khác (vì lợi ích của người khác), nhằm tạo điều kiện cho khách hàng có thể xem và mua hàng một cách thuận tiện hơn trong khu vực mua sắm, cửa hàng tổng hợp, siêu thị, khu vực mua sắm ảo, hoặc từ catalogue hay trang web trên internet chuyên mua bán hàng hoá nói chung qua thư từ hoặc qua các phương tiện viễn thông; cung cấp thông tin qua internet về các cơ hội bán lẻ; dịch vụ xúc tiến bán hàng; biên soạn danh sách gửi thú; trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng bá sản phẩm/dịch vụ; quảng cáo bằng thư từ trực tiếp; trang trí quầy hàng; tư vấn, cung cấp thông tin và hỗ trợ khách hàng về việc lựa chọn hàng hoá; thống kê thông tin (kinh doanh); dịch vụ tiếp thị và quảng cáo; tư vấn kinh doanh, hỗ trợ kinh doanh, thông tin kinh doanh, phân tích và nghiên cứu kinh doanh; biên soạn danh bạ và hướng dẫn kinh doanh; nghiên cứu thị trường; xử lý dữ liệu; quản lý kinh doanh cho người khác; lập kế hoạch và quản lý kinh doanh hậu cần, thương mại, hoặc công nghiệp; phổ biến các tài liệu tiếp thị và quảng cáo; dịch vụ đại diện cho nhà sản xuất (trung gian thương mại); chuẩn bị và phát hành tài liệu quảng cáo; phân phát và trưng bày sản phẩm và hàng mẫu; tổ chức, điều hành và giám sát bán hàng và các kế hoạch quảng cáo; dịch vụ thông tin (kinh doanh) bằng máy tính; đặt mua sản phẩm và dịch vụ cho bên thứ ba thông qua truyền dữ liệu điện tử; tổ chức triển lãm cho mục đích kinh doanh hoặc thương mại; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ thu và lưu dữ liệu bao gồm tất cả thông tin, hình ảnh, âm thanh và văn bản (quản lý tư liệu bằng máy tính); tổ chức, quản lý, thực hiện và thúc đẩy việc bán sản phẩm và dịch vụ thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp các dịch vụ nêu trên trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc internet; thông tin và dịch vụ tư vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ trên.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn, hỗ trợ, cung cấp thông tin, phân tích, đánh giá và nghiên cứu tài chính; dịch vụ về thuế, thuế hàng hóa/dịch vụ và dịch vụ đăng ký trước bạ liên quan đến bất động sản, điền sản và/hoặc chỗ ở (cụ thể là lập kế hoạch cho người khác để tính hoặc thanh toán thuế); hỗ trợ tài chính và tư vấn liên quan đến bất động sản, tài sản cố định, điền sản và/hoặc chỗ ở; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tài chính và đầu tư; tư vấn và tham vấn tài chính liên quan đến quản lý tài sản, quản lý điền sản và quản lý trang thiết bị; dịch vụ định giá và đánh giá tài sản; dịch vụ quản lý quỹ; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; quản lý tài chính; nghiên cứu tài chính; môi giới cổ phiếu và môi giới tiền tệ; nghiệp vụ ngân hàng thương mại; mua và bán chứng khoán; quản lý quỹ đầu tư ủy thác theo đơn vị; dịch vụ phân tích số liệu (tài chính); dịch vụ đầu tư; quản lý tài sản (tài chính, bảo hiểm hoặc bất động sản); quản lý bất động sản; quản lý hồ sơ tài sản (tài chính, bảo hiểm hoặc bất động sản); cho thuê tài sản (tài chính, bảo hiểm hoặc bất động sản); chuẩn bị hợp đồng cho thuê bất động sản; đầu tư tài sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ thu tiền cho thuê; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; phát hành thẻ giá trị danh nghĩa bao gồm thẻ đổi quà tặng (tài chính); dịch vụ đổi tiền; đánh giá bất động sản; tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tài sản.

Nhóm 37: Dịch vụ tư vấn xây dựng liên quan đến phát triển nhà đất; dịch vụ tư vấn liên quan đến cải tạo nhà đất; dịch vụ xây dựng phát triển bất động sản thương mại bán lẻ; xây dựng phát triển bất động sản; bảo dưỡng nhà cửa; xây dựng phát triển nhà đất; dọn dẹp, bảo dưỡng và xây dựng các tòa nhà; nâng cấp, tân trang lại, sửa chữa, sơn và trang trí tòa nhà; khôi phục văn phòng và cơ sở bán lẻ; giám sát việc xây dựng tòa nhà; rửa xe ô tô; dịch vụ dọn đẹp (làm sạch) xe cộ; dịch vụ chăm sóc và dọn dẹp (trông nom) nhà cửa; quản lý dự án xây dựng tòa nhà nhằm giám sát việc sản xuất và lắp đặt đồ đạc dùng cho trưng bày gian hàng, cửa hàng và nội thất.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; tư vấn thiết kế kiến trúc và thiết kế xây dựng cho tòa nhà mới; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng và sơ đồ mặt bằng xây dựng; khảo sát, đo đạc các mảnh đất phù hợp với việc xây dựng; thiết kế vi tính căn cứ trên hệ thống quản lý và bảo dưỡng tòa nhà; thiết kế kỹ thuật xây dựng liên quan đến các dự án; cung cấp thông tin, tư vấn và trợ giúp liên quan đến các lĩnh vực nêu trên; khảo sát địa chất có chứng chỉ hành nghề; khảo sát số liệu xây dựng; dịch vụ trắc địa địa chất; khảo sát xây dựng tòa nhà; khảo sát, đo đạc đất đai; kiểm tra chất lượng tài sản; lập kế hoạch phát triển bất động sản; dịch vụ tư vấn liên quan đến trắc địa; lập báo cáo liên quan đến các dịch vụ nêu trên; dịch vụ hãng thiết kế; thiết kế nội thất cho gian hàng; thiết kế trình bày cho gian hàng; thiết kế các tài liệu tiếp thị và ấn phẩm dùng cho cửa hàng bán lẻ; dịch vụ quản lý dự án thiết kế.

---

(210) **4-2019-05746**

(540)

mapletree
kho vận

(220) 27.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 26.11.3
(591) Đen, cam.
(731) MAPLETREE INVESTMENTS PTE LTD (SG)
10 Pasir Panjang Road, #13-01 Mapletree Business City, Singapore 117438
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Sắp xếp bố trí hàng hoá cho người khác (vì lợi ích của người khác), nhằm tạo điều kiện cho khách hàng có thể xem và mua hàng một cách thuận tiện hơn trong khu vực mua sắm, cửa hàng tổng hợp, siêu thị, khu vực mua sắm ảo, hoặc từ catalogue hay trang web trên internet chuyên mua bán hàng hoá nói chung qua thư từ hoặc qua các phương tiện viễn thông; cung cấp thông tin qua internet về các cơ hội bán lẻ; dịch vụ xúc tiến bán hàng; biên soạn danh sách gửi thư; trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng bá sản phẩm/dịch vụ; quảng cáo bằng thư từ trực tiếp; trang trí quầy hàng; tư vấn, cung cấp thông tin và hỗ trợ khách hàng về việc lựa chọn hàng hoá; thống kê thông tin (kinh doanh); dịch vụ tiếp thị và quảng cáo; tư vấn kinh doanh, hỗ trợ kinh doanh, thông tin kinh doanh, phân tích và nghiên cứu kinh doanh; biên soạn danh bạ và hướng dẫn kinh doanh; nghiên cứu thị trường; xử lý dữ liệu; quản lý kinh doanh cho người khác; lập kế hoạch và quản lý kinh doanh hậu cần, thương mại, hoặc công nghiệp; phổ biến các tài liệu tiếp thị và quảng cáo; dịch vụ đại diện cho nhà sản xuất (trung gian thương mại); chuẩn bị và phát hành tài liệu quảng cáo; phân phát và trưng bày sản phẩm và hàng mẫu; tổ chức, điều hành và giám sát bán hàng và các kế hoạch quảng cáo; dịch vụ thông tin (kinh doanh) bằng máy tính; đặt mua sản phẩm và dịch vụ cho bên thứ ba thông qua truyền dữ liệu điện tử; tổ chức triển lãm cho mục đích kinh doanh hoặc thương mại; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ thu và lưu dữ liệu bao gồm tất cả thông tin, hình ảnh, âm thanh và văn bản (quản lý tư liệu bằng máy tính); tổ chức, quản lý, thực hiện và thúc đẩy việc bán sản phẩm và dịch vụ thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp các dịch vụ nêu trên trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc internet; thông tin và dịch vụ tư vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ trên.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn, hỗ trợ, cung cấp thông tin, phân tích, đánh giá và nghiên cứu tài chính; dịch vụ về thuế, thuế hàng hóa/dịch vụ và dịch vụ đăng ký trước bạ liên quan đến bất động sản, điền sản và/hoặc chỗ ở (cụ thể là lập kế hoạch cho người khác để tính hoặc thanh toán thuế); hỗ trợ tài chính và tư vấn liên quan đến bất động sản, tài sản cố định, điền sản và/hoặc chỗ ở; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tài chính và đầu tư; tư vấn và tham vấn tài chính liên quan đến quản lý tài sản, quản lý điền sản và quản lý trang thiết bị; dịch vụ định giá và đánh giá tài sản; dịch vụ quản lý quỹ; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; quản lý tài chính; nghiên cúu tài chính; môi giới cổ phiếu và môi giới tiền tệ; nghiệp vụ ngân hàng thương mại; mua và bán chứng khoán; quản lý quỹ đầu tư uỷ thác theo đơn vị; dịch vụ phân tích số liệu (tài chính); dịch vụ đầu tư; quản lý tài sản (tài chính, bảo hiểm hoặc bất động sản); quản lý bất động sản; quản lý hồ sơ tài sản (tài chính, bảo hiểm hoặc bất động sản); cho thuê tài sản (tài chính, bảo hiểm hoặc bất động sản); chuẩn bị hợp đồng cho thuê bất động sản; đầu tư tài sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ thu tiền cho thuê; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; phát hành thẻ giá trị danh nghĩa bao gồm thẻ đổi quà tặng (tài chính); dịch vụ đổi tiền; đánh giá bất động sản; tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tài sản.

Nhóm 37: Dịch vụ tư vấn xây dựng liên quan đến phát triển nhà đất; dịch vụ tư vấn liên quan đến cải tạo nhà đất; dịch vụ xây dựng phát triển bất động sản thương mại bán lẻ; xây dựng phát triển bất động sản; bảo dưỡng nhà cửa; xây dựng phát triển nhà đất; dọn dẹp, bảo dưỡng và xây dựng các tòa nhà; nâng cấp, tân trang lại, sửa chữa, sơn và trang trí tòa nhà; khôi phục văn phòng và cơ sở bán lẻ; giám sát việc xây dựng tòa nhà; rửa xe ô tô; dịch vụ dọn đẹp (làm sạch) xe cộ; dịch vụ chăm sóc và dọn dẹp (trông nom) nhà cửa; quản lý dự án xây dựng tòa nhà nhằm giám sát việc sản xuất và lắp đặt đồ đạc dùng cho trưng bày gian hàng, cửa hàng và nội thất.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; tư vấn thiết kế kiến trúc và thiết kế xây dựng cho tòa nhà mới; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng và sơ đồ mặt bằng xây dựng; khảo sát, đo đạc các mảnh đất phù hợp với việc xây dựng; thiết kế vi tính căn cứ trên hệ thống quản lý và bảo dưỡng tòa nhà; thiết kế kỹ thuật xây dựng liên quan đến các dự án; cung cấp thông tin, tư vấn và trợ giúp liên quan đến các lĩnh vực nêu trên; khảo sát địa chất có chứng chỉ hành nghề; khảo sát số liệu xây dựng; dịch vụ trắc địa địa chất; khảo sát xây dựng tòa nhà; khảo sát, đo đạc đất đai; kiểm tra chất lượng tài sản; lập kế hoạch phát triển bất động sản; dịch vụ tư vấn liên quan đến trắc địa; lập báo cáo liên quan đến các dịch vụ nêu trên; dịch vụ hãng thiết kế; thiết kế nội thất cho gian hàng; thiết kế trình bày cho gian hàng; thiết kế các tài liệu tiếp thị và ấn phẩm dùng cho cửa hàng bán lẻ; dịch vụ quản lý dự án thiết kế.

---

(210) **4-2019-05790**

(540)

SUPERDRYSPORT

(220) 27.02.2019
(441) 25.07.2019

(731) DKH RETAIL LIMITED (GB)
Unit 60, The Runnings, Cheltenham, Gloucestershire, GL51 9NW, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ quang học; kính râm; kính dùng trong thể thao; kính đeo mắt; hộp đựng, dây đeo và dây chuyền nhỏ dùng cho kính râm, kính đeo mắt và kính dùng trong thể thao; túi đựng máy tính xách tay; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; thiết bị đếm bước chân; máy đo độ cao, thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; thiết bị điện tử cá nhân dùng để theo dõi các mục tiêu và thống kê thể dục; thiết bị điện tử kỹ thuật số đeo được để ghi, sắp xếp, truyền, thao tác, kiểm tra, và nhận văn bản, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, video và cáe tập tin kỹ thuật số; thiết bị điện tử đeo được, cụ thể là: đồng hồ đeo tay, vòng tay, và dây đeo cổ tay có chứa phần mềm truyền dữ liệu đến thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số, điện thoại thông minh, và máy tính cá nhân thông qua các trang web internet và các mạng truyền thông điện tử và mạng máy tính khác; thiết bị điện tử kỹ thuật số có thể đeo được bao gồm chủ yếu là phần mềm để cảnh báo, gửi tin nhắn, gửi email, và nhắc nhở, và để ghi, sắp xếp, truyền, thao tác, kiểm tra, và nhận văn bản, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, video và các tập tin kỹ thuật số và màn hình hiển thị; cáp, cụ thể là cáp sạc; phần mềm máy tính để cảnh báo, gửi tin nhắn, gửi email, và nhắc nhở, và để ghi, sắp xếp, truyền, thao tác, kiểm tra, và nhận văn bản, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, video và các tập tin kỹ thuật số; chương trình hệ điều hành máy tính cho các thiết bị điện tử có thể đeo được, phần mềm trò chơi máy vi tính; phần mềm máy tính và phần mềm có thể tải xuống liên quan đến các chương trình khuyến khích khách hàng và điểm thưởng khách hàng thân thiết trong lĩnh vực y tế dinh dưỡng, thể thao, giày thể dục và giày thể thao; tai nghe nhạc; tai nghe không dây; mũ bảo hộ cho đồ thể thao.

Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ trang sức giả; đá quý; dụng cụ đo giờ và bấm giờ, đồng hồ đeo tay, dây đồng hồ đeo tay, xích đồng hồ, vỏ đồng hồ; đồng hồ; bộ phận và phụ kiện cho các sản phẩm nêu trên.

Nhóm 18: Túi; túi xách tay; túi đeo vai; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân (không chứa đồ bên trong); túi đựng mỹ phẩm (không chứa đồ bên trong); túi đựng đồ đạc quần áo; ba lô; túi

thể thao; túi dùng để đi biển; túi xách dành cho phụ nữ; túi đeo ngang hông; túi du lịch; hành lý; ví tiền; ví cầm tay cho phụ nữ; bao để móc chìa khóa (đồ da); địu em bé; ba lô để địu em bé; ô, ô che nắng (lọng); da và giả da.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo trẻ em, quần áo thường ngày, quần áo trang trọng; quần áo thể thao; quần áo rộng; quần áo mặc để vận động; áo thun có mũ; áo nỉ; áo phông có in hình; áo phông; áo phông có cổ, áo sơ mi cộc tay và dài tay; áo sơ mi, áo sơ mi cách điệu; quần soóc; quần ngố; áo phông dài tay; áo mặc để chơi bóng bầu dục; áo phông dài tay có thêu hình; áo len đan; áo len dài tay; áo kéo khóa; quần bo gấu, ống ôm (quần jogger); quần; quần bò; quần áo đan móc; áo ngoài mặc chui đầu; áo lông chui đầu; váy liền, chân váy; áo; áo khoác có lớp lót và không có lớp lót; áo khoác; áo choàng; áo choàng dài; quần áo da và giả da; áo khoác da; áo khoác là phẳng; áo khoác không thấm nước; áo vét hai hàng cúc; áo khoác gió; áo gilê; áo khoác mặc đi săn; áo khoác sợi lanh; áo khoác mặc trời bão; áo khoác quân đội; áo khoác dáng ngắn có chun cổ tay (áo omber); áo không thấm nước và có mũ che dính liền; bộ complê; áo chẽn, không có tay, cài khuy ở phía trước mặc bên trong một cái áo vét; cà vạt; quần ôm chân (quần legging); tất ngắn cổ; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục]; quần áo bơi; bộ quần áo bơi người nhái; dây lưng [trang phục], quần áo lót; áo nịt ngoài; áo ngực; quần lót; quần đùi ống rộng; quần sịp đùi; quần xi líp [đồ lót]; quần áo ngủ; bộ pyjamas (quần áo ngủ); áo choàng mặc sau khi tắm; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; áo ngực thể thao; dép; giầy đi biển; dép xỏ ngón; giầy vải; giày cao cổ; giày; giày da; giày tập luyện, giày chạy; giày đế mềm; giày thể thao; dép lê; mũ; mũ lưỡi trai; mũ quân đội, mũ chơi bóng chày, mũ thể thao; mũ vải thể thao; khăn rằn [khăn quàng cổ]; mũ len; mũ nồi.

Nhóm 28: Thiết bị và dụng cụ trò chơi; bóng thể thao; gầy; vợt; dụng cụ dùng cho thể dục dụng cụ; dụng cụ để chơi gôn; gậy đánh gôn; vật nhỏ nhọn để đặt quả gôn trước khi phát bóng; dụng cụ và thiết bị thể thao; bậc để tập thể dục thẩm mỹ; tạ để luyện tập; thanh tạ; bộ cung tên; băng quấn tay dùng khi chơi thể thao; miếng đệm bảo vệ để dùng trong thể thao; miếng đệm bảo vệ khuỷu tay, đầu gối và cổ tay; băng thể thao; tấm bảng chặn sau rổ dùng cho môn bóng rổ; bộ cầu lông; gậy bóng chày; găng tay bóng chày; bộ dây treo của người leo núi; gậy khúc côn cầu; gậy khúc côn cầu trên băng; bóng khúc côn cầu và bóng khúc côn cầu trên băng; giày trượt băng; cái chắn giày trượt băng; giày trượt patin; vợt tennis; dây đai/dây xích cho ván lướt sóng nằm; dây xích của ván lướt sóng; ván lướt sóng nằm; ván trượt; ván trượt dài; ván trượt tuyết; ván gắn với giày trượt tuyết; dây nhảy; găng tay đấm bốc; vòng lắc; tạ; bóng hơi tập thể dục; dây để nhảy dây; bóng chức năng; dây tập sức bền; ván lướt sóng; túi chuyên dụng đựng đồ thể thao; túi đựng đồ đánh gôn; túi đựng đồ trượt tuyết; túi đựng đồ chơi bowling; túi đựng đồ gậy bóng chày; túi đựng đồ câu cá; túi đựng ván trượt; túi đựng gậy khúc côn cầu; túi đựng gậy chơi bản cầu; túi đựng giày nạm đinh dùng trong thể thao; túi đựng vợt; túi đựng ván lướt sóng; túi đựng ván trượt tuyết; túi đựng dụng cụ trượt tuyết; bóng cho trò chơi; bơm bóng chuyên dụng để dùng với bóng cho trò chơi; túi chuyên dụng cho trò chơi video cầm tay; túi chuyên dụng cho ván trượt tuyết; bóng; bóng gôn, bóng để chơi bóng rổ; bóng để chơi bóng chày; bóng để đá; bóng để chơi bóng đá, bóng bầu dục; bóng để chơi bóng lưới; bóng tennis; bóng tập luyện; bóng nhẹ để làm trò chơi trên biển; bàn cờ trò chơi; ván để chơi lướt ván nằm; thiết bị luyện tập cơ thể; dụng cụ luyện tập cơ thể; bộ bài [trò chơi]; hộp chuyên dụng đựng đồ thể thao; hộp đựng đồ trượt tuyết; hộp mang đồ trượt nước; hộp đúng ván trượt tuyết; xe đạp tập thể dục tĩnh; hộp đựng vợt; hộp đựng dụng cụ chơi bản cầu; hộp đựng xe đạp; hộp đựng đồ chơi gôn, hộp để đựng đồ trượt tuyết; hộp để đựng ván trượt tuyết, hộp để đựng dụng cụ trượt tuyết; phi tiêu; bảng phi tiêu; găng tay dùng cho thể thao; găng tay

lướt ván nước; găng tay bóng đá; găng tay chơi bowling; găng tay nâng tạ, găng tay chơi gôn, găng tay đi xe đạp; thiết bị tập thể dục; thiết bị tập thể hình trong nhà; máy chạy bộ; máy tập chạy; máy tập tạ; dụng cụ tập tạ, tạ cầm tay, máy tập thể hình; tạ chuông; máy chèo thuyền; máy tập kết hợp tay chân; máy đi bộ trên không; xe đạp để luyện tập; máy tập pilates; dụng cụ tập đu người, đồ chơi bơm hơi; ván diều; dụng cụ ván diều cụ thể là: dây diều, diều, dây đeo chân, bộ dây treo của ván diều, bảo vệ đầu gối để dùng trong thể thao; gậy chơi bóng vợt; lưới cho thể thao; bài lá để chơi; vợt cầu lông; bảo vệ ống chân để dùng trong thể thao; ván trượt có bánh xe; giầy trượt patin; giầy trượt patin có một hàng bánh xe; dụng cụ bơi cụ thể là phao, chân chèo; vợt và bao đựng vợt tennis, ván trượt nước; ván lướt (trên nước); dụng cụ tập yoga, cụ thể là khối tập và dây đai; sáp bôi ván lướt sóng; bóng chuyền; ván lướt gió; thiết bị ván lướt gió cụ thể là ván, dây đeo chân và bộ thăng bằng; bộ dây treo dùng cho ván gió; ván chèo đứng; miếng đệm bảo vệ dùng trong thể thao cho khuỷu tay, đầu gối và cổ tay; bộ nối ván trượt tuyết; dụng cụ thể thao cho đấm bốc và võ thuật; túi đấm bốc; bộ dây treo để dùng trong thể thao.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; tổ chức, vận hành và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết và các chương trình khuyến khích; tổ chức, vận hành và giám sát các chương trình khuyến khích kinh doanh; quản lý và giám sát trực tuyến các chương trình giảm giá, ưu đãi đặc biệt và phiếu quà tặng; tổ chức, vận hành và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết và các chương trình khuyến khích qua internet và thiết bị di động; dịch vụ thẻ khách hàng thân thiết; dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và xúc tiến thương mại; phổ biến quảng cáo và các thông báo quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, nhằm mục đích bán lẻ; quan hệ công chúng; thông tin thương mại và tư vấn người tiêu dùng; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; trang trí quầy hàng; phân phát hàng mẫu; dịch vụ đặt mua báo cho người khác; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ giới thiệu việc làm; chuẩn bị bảng tiền lương; dịch vụ đại lý người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; cung cấp người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; dịch vụ bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến: mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh cá nhân, kính râm, kính đeo, đồng hồ thông minh, vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động, tai nghe, đồ trang sức, đồng hồ đeo tay, túi, hành lý, ví tiền, ví cầm tay cho phụ nữ, ô, đệm, tấm phủ giường, tấm phủ đệm, khăn tắm, quần áo, quần áo trẻ em, đồ đi chân, đồ đội đầu, dụng cụ thể thao, thiết bị tập thể hình, phụ kiện du lịch, sản phẩm dệt dân dụng, văn phòng phẩm, thiết bị cắm trại, thiết bị điện tử tiêu dùng và thiết bị điện tử cá nhân, cụ thể là: ti vi, máy vi tính, máy tính xách tay, điện thoại và điện thoại thông minh, máy tính bảng ipad, máy phát dvd, máy chơi trò chơi điện tử dạng bảng, hệ thống dàn âm thanh tại nhà, máy phát nhạc và máy nghe nhạc, máy phát mp3, máy ảnh kỹ thuật số.

---

(210) **4-2019-05893**

(540)

(220) 28.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.9; 26.4.4; A25.3.3; 26.13.25
(591) Xám, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ & CÔNG NGHỆ CAM RANH (VN)
27A Cửu Long, phường Phước Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: ván ép, cốt pha, giàn giáo, cột chống xây dựng.

(210) **4-2019-05941**

(540)

V PLAZA

(220) 28.02.2019
(441) 25.07.2019

(731) MAPLETREE INVESTMENTS PTE LTD (SG)
10 Pasir Panjang Road, #13-01 Mapletree Business City, Singapore 117438

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Sắp xếp bố trí hàng hoá cho người khác (vì lợi ích của người khác), nhằm tạo điều kiện cho khách hàng có thể xem và mua hàng một cách thuận tiện hơn trong khu vực mua sắm, cửa hàng tổng hợp, siêu thị, khu vực mua sắm ảo, hoặc từ catalogue hay trang web trên internet chuyên mua bán hàng hoá nói chung qua thư từ hoặc qua các phương tiện viễn thông; cung cấp thông tin qua internet về các cơ hội bán lẻ; dịch vụ xúc tiến bán hàng; trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng bá sản phẩm/dịch vụ; quảng cáo bằng thư từ trực tiếp; trang trí quầy hàng; tư vấn, cung cấp thông tin và hỗ trợ khách hàng về việc lựa chọn hàng hoá; thống kê thông tin (kinh doanh); dịch vụ tiếp thị và quảng cáo; tư vấn kinh doanh, hỗ trợ kinh doanh, cung cấp thông tin kinh doanh và nghiên cứu kinh doanh, phân tích kinh doanh; biên soạn danh bạ và hướng dẫn kinh doanh; nghiên cứu thị trường; xử lý dữ liệu; quản lý kinh doanh cho người khác; phổ biến các tài liệu tiếp thị và quảng cáo; biên tập danh sách gửi thư; dịch vụ đại diện kinh doanh; thiết kế vật liệu tiếp thị cho cửa hàng bán lẻ (thiết kế vật liệu quảng cáo); chuẩn bị và phát hành tài liệu quảng cáo; phân phát sản phẩm cho mục đích quảng cáo (không phải dịch vụ vận tải); tổ chức, điều hành và giám sát bán hàng và các kế hoạch quảng cáo; dịch vụ thông tin (kinh doanh) bằng máy tính; đặt mua sản phẩm và dịch vụ cho bên thứ ba thông qua truyền dữ liệu điện tử; tổ chức triển lãm cho mục đích kinh doanh hoặc thương mại; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ tìm kiếm thông tin, hình ảnh, âm thanh và văn bản (điều tra thương mại); quản lý kinh doanh bán lẻ trực tuyến bao gồm cung cấp dịch vụ thông tin kinh doanh liên quan đến tổ chức, quản lý, thực hiện và thúc đẩy việc bán sản phẩm và dịch vụ thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp các dịch vụ nêu trên trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc internet; thông tin và dịch vụ tư vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ trên.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn, hỗ trợ, cung cấp thông tin, phân tích, đánh giá và nghiên cứu tài chính; dịch vụ tư vấn tài chính thuế và dịch vụ lập kế hoạch về thuế trước bạ, liên quan đến bất động sản, tài sản cố định, điền sản và/hoặc chỗ ở, hỗ trợ tài chính và tư vấn liên quan đến bất động sản, tài sản cố định, điền sản và/hoặc chỗ ở; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tài chính và đầu tư; tư vấn và tham vấn tài chính liên quan đến quản lý tài sản, quản lý điền sản và quản lý trang thiết bị; dịch vụ định giá và đánh giá tài sản; dịch vụ quản lý quỹ; phân tích tài chính; dịch vụ tư vấn tài chính; quản lý tài chính; nghiên cứu tài chính; môi giới cổ phiếu và môi giới tiền tệ; nghiệp vụ ngân hàng thương mại; mua và bán chứng khoán; quản lý quỹ đầu tư ủy thác theo đơn vị; dịch vụ quản lý các tài khoản hóa đơn khách hàng; dịch vụ đầu tư; quản lý tài sản (tài chính, bảo hiểm hoặc bất động sản); quản lý bất động sản; quản lý hồ sơ tài sản (tài chính, bảo hiểm hoặc bất động sản); cho thuê tài sản (tài chính, bảo hiểm hoặc bất động sản); chuẩn bị hợp đồng cho thuê bất động sản;

đầu tư tài sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ thu tiền cho thuê; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; phát hành thẻ giá trị danh nghĩa bao gồm thẻ đổi quà tặng; dịch vụ đổi tiền; đánh giá bất động sản; tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tài sản (bất động sản); cho thuê văn phòng cho các hoạt động kinh doanh bán lẻ; cho thuê cơ sở thương mại cho hoạt động kinh doanh bán lẻ; cho thuê cửa hàng bán lẻ sản phẩm tồn kho hoặc sản phẩm trực tiếp từ nhà sản xuất.

Nhóm 37: Dịch vụ tư vấn xây dựng liên quan đến phát triển nhà đất; dịch vụ tư vấn liên quan đến cải tạo nhà đất; dịch vụ xây dựng phát triển bất động sản thương mại bán lẻ; xây dựng phát triển bất động sản; bảo dưỡng nhà cửa; xây dựng phát triển nhà đất; dọn dẹp, bảo dưỡng và xây dựng các tòa nhà; cải tạo, tân trang lại, sửa chữa, sơn và trang trí (dịch vụ lắp đặt, tân trang hoặc sửa chữa) tòa nhà; khôi phục văn phòng và cơ sở bán lẻ; giám sát việc xây dựng tòa nhà; rửa xe ô tô; dịch vụ làm sạch xe cộ; dịch vụ chăm sóc và dọn dẹp (trông nom) nhà cửa; quản lý dự án xây dựng tòa nhà nhằm giám sát việc sản xuất và lắp đặt đồ đạc dùng cho trưng bày gian hàng, cửa hàng và nội thất.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; tư vấn thiết kế kiến trúc và thiết kế xây dựng cho tòa nhà mới; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng và sơ đồ mặt bằng xây dựng; khảo sát, đo đạc các mảnh đất phù hợp với việc xây dựng; thiết kế vi tính căn cứ trên hệ thống quản lý và bảo dưỡng tòa nhà; thiết kế kỹ thuật xây dựng liên quan đến các dự án; cung cấp thông tin, tư vấn và trợ giúp liên quan đến các lĩnh vực nêu trên; khảo sát địa chất có chứng chỉ hành nghề; khảo sát số liệu xây dựng; dịch vụ trắc địa địa chất; khảo sát xây dựng tòa nhà; khảo sát, đo đạc đất đai; kiểm tra chất lượng tài sản; lập kế hoạch phát triển bất động sản; dịch vụ tư vấn liên quan đến trắc địa; lập báo cáo liên quan đến các dịch vụ nêu trên; dịch vụ hãng thiết kế; thiết kế nội thất cho gian hàng; thiết kế trình bày cho gian hàng; thiết kế các ấn phẩm (không dùng cho quảng cáo) cho cửa hàng bán lẻ sản phẩm tồn kho hoặc sản phẩm trực tiếp từ nhà sản xuất; dịch vụ quản lý dự án thiết kế; dịch vụ lưu trữ dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2019-05968**

(540)

(220) 28.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.11; A1.1.10; A1.1.4; 6.1.2; A5.3.13; 2.9.4
(591) Nâu đất, trắng, cam nhạt, nâu nhạt, xanh thẩm, hình
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG LÂM NGHIỆP THỔ BÌNH (VN)
Thôn Nà Cọn, xã Thổ Bình, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 29: Thịt dê đã qua chế biến.

Nhóm 31: Dê giống, dê thịt (còn sống).

---

(210) **4-2019-05969**

(540)

(220) 28.02.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.5; 26.1.1; 25.1.6; 6.1.2
(591) Đỏ, xanh, xanh nhạt, xanh đậm, nâu đen, vàng nhạt, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ SƠN TRÀ, XÃ HỒNG THÁI, HUYỆN NA HANG (VN)
Thôn Hồng Ba, xã Hồng Thái, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

---

(210) **4-2019-05975**

(540)

(220) 01.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; 2.9.14; 21.3.13; 1.7.6; A1.1.10; 2.9.1; 13.1.6; 24.1.1; 7.1.20; A5.1.12; A5.1.8
(591) Vàng, nâu, đen, trắn, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC INNEDU (VN)
33-35-37 đường số 41, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sách; báo chí; tạp chí; tờ quảng cáo; tờ rao hàng; sổ tay.

Nhóm 35: Mua bán: sách, báo chí, tạp chí, tờ quảng cáo, tờ rao hàng, sổ tay.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách.

Nhóm 41: Xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ thư viện lưu động; dịch vụ giáo dục, giảng dạy; dịch vụ tư vấn giáo dục; dịch vụ soạn thảo văn bản; tổ chức hội thảo, hội nghị nhằm mục đích giới thiệu và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2019-05981**

(540)

(220) 01.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; A26.1.14
(591) Xanh dương, vàng cam nhạt, trắng, vàng.
(731) LÊ DUY LINH (VN)
Khối 5, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Bánh mì thịt; bánh kem; bánh quy; bánh bao.

---

(210) **4-2019-06064**

(540)

(220) 01.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.4
(591) Đỏ, trắng, đen, xám.
(731) LIVING STYLE (B.V.I.) LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Đại lý xuất khẩu và nhập khẩu; phân phát hàng mẫu; nghiên cứu thị trường; dịch vụ mua sắm cho người khác; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ bán buôn liên quan đến kinh doanh đồ đạc, đồ dệt dân dụng, vật dụng trong nhà và đồ trang trí nhà; tư vấn chiến lược kinh doanh liên quan đến phát triển thương hiệu; hỗ trợ thương mại hóa sản phẩm; quản lý tư liệu bằng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; điều hành kinh doanh; quản trị kinh doanh; các chức năng văn phòng.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế liên quan đến đồ đạc, đồ dệt dân dụng, vật dụng trong nhà và sản phẩm trang trí nhà; cung cấp thông tin hoặc tham vấn những vấn đề liên quan đến thiết kế đồ đạc, đồ dệt dân dụng, vật dụng trong nhà và đồ trang trí nhà; dịch vụ nghiên cứu và phát triển đồ đạc, đồ dệt dân dụng, vật dụng trong nhà và sản phẩm trang trí nhà; thử nghiệm sản phẩm cho đồ đạc, đồ dệt dân dụng, vật dụng trong nhà và sản phẩm trang trí nhà; thiết kế sản phẩm cho đồ đạc, đồ dệt dân dụng, vật dụng trong nhà và sản phẩm trang trí nhà; kiểm soát chất lượng sản phẩm; nghiên cứu đồ đạc, đồ dệt dân dụng, vật dụng trong nhà và sản phẩm trang trí nhà; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu công nghệ cho đồ nội thất, sản phẩm dệt dân dụng, vật dụng trong nhà và sản phẩm trang trí nhà.

---

(210) **4-2019-06067**

(540)

(220) 01.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 18.2.1; 26.4.7; A26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SX & TM VIETHOME (VN)
Lô 5.2-05 khu đô thị mới Phía Tây, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Cửa không làm bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ nội thất gồm: giường, tủ, bàn, ghế, giá.

Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu đồ nội thất gồm: giường, tủ, bàn, ghế, giá, cửa.

---

(210) **4-2019-06114**

(540)

(220) 01.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 19.7.1; 5.3.4; A5.3.14
(591) Đen, trắng, ghi xám, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ÂU (VN)
37 Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2019-06124**

(540)

(220) 01.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 18.1.1; A18.1.3
(731) WELLS FARGO & COMPANY (US)
1700 Wells Fargo Center; MAC N9305-176, Sixth & Marquette, Minneapolis, Minnesota 55479, United States of America
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu thơm bôi môi không chứa thuốc, chế phẩm chống nắng không chứa thuốc; xà phòng không chứa thuốc; muối tắm không chứa thuốc; dầu ete/tinh dầu.

Nhóm 04: Nến không dùng điện, nến thơm, nến dầu.

Nhóm 05: Chất sát trùng cho tay (nước rửa tay khô).

Nhóm 08: Cái nạo và bàn chải để cào băng.

Nhóm 09: Bao đựng kính bằng da và nhựa dẻo; thiết bị để ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; bao hoặc túi đựng máy tính, bao đựng máy tính xách tay, miếng lót chuột máy tính; tai nghe không dây; cáp chuyển đổi cho tai nghe; loa, loa không dây; tai nghe nhét tai, tai nghe nhét tai không dây; chuột máy tính không dây; cáp sạc; thước cuộn; ống nhòm; còi có tích hợp đèn để báo hiệu khi gặp nạn.

Nhóm 11: Đèn pha dùng điện; đèn lồng; đèn đọc sách.

Nhóm 14: Đồng hồ và đồng hồ đeo tay các loại, đồ trang sức giả, ghim cài, khung tranh bằng kim loại quý hoặc được mạ bằng kim loại quý, vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức].

Nhóm 16: Ống đựng bút để trên bàn, sổ tay ghi chép có ngăn, tạp chí, sổ ghi chép, hộp/túi nhỏ đựng bút chì, túi đựng quà bằng giấy, thước kẻ để vẽ; kẹp đánh dấu có nam châm; giấy, bìa các tông và các sản phẩm làm từ các vật liệu này (bao gồm trong nhóm 16); ấn phẩm, cụ thể là xuất bản phẩm dạng in, tạp chí, báo, bảng thời gian, lịch, lịch ảnh; bao đựng và vỏ bọc cho lịch bằng da hoặc nhựa dẻo; vật liệu đóng sách; ảnh chụp [được in], áp phích quảng cáo, tranh ảnh, giấy dính [văn phòng phẩm; đồ văn phòng phẩm, cụ thể là vật dụng để viết, tập giấy ghi chú; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu của nghệ sỹ; đồ dùng văn phòng (ngoại trừ đồ nội thất), cụ thể là bảng nam châm và bảng kim loại để ghi chú, và các chữ cái có nam châm để gắn lên bảng nam châm để ghi chú, dụng cụ mở bì thư, đồ để đựng dụng cụ để viết; đồ dùng để giảng dạy và giáo dục (trừ thiết bị giảng dạy); vật dụng kẹp tiền; dây đeo thẻ.

Nhóm 18: Sản phẩm bằng da hoặc da giả, cụ thể là hòm, túi xách tay, túi du lịch, cặp đựng tài liệu và cặp đựng giấy tờ, túi thể thao, túi dáng dài, ba lô, túi tote (túi khoác vai), túi nhỏ, ba lô nhiều ngăn, dây đai bằng da và các sản phẩm bằng da nhỏ, cụ thể là ví nữ, ví bỏ túi, bao đựng và vỏ bọc bằng da và nhựa dẻo cho chìa khóa, thẻ chứng minh thư và thẻ tín dụng, vòng bọc xung quanh thẻ chứng minh thư; dây đeo chìa khóa bằng da; da động vật; vali và túi du lịch, cặp đựng hồ sơ, ví đựng đồ trang điểm bằng nhựa dẻo [ví rỗng]; ô, lọng và gậy chống khi đi bộ; roi da, bộ đai yên cương và yên cương; túi đựng quà bằng vải.

Nhóm 21: Dụng cụ gia dụng hoặc nhà bếp và đồ chứa đựng (không phải bằng kim loại quý hay mạ kim loại quý), cụ thể là dụng cụ và phụ kiện để gắp, cốc uống nước/đồ chứa đựng cách nhiệt; vật dụng giữ lạnh/ướp lạnh không dùng điện, bàn chải (ngoại trừ bút lông để vẽ); đồ bằng thủy tinh, sứ và đất nung, ở trong nhóm 21, cụ thể là bộ đồ ăn, cốc thủy tinh có miệng rót, cốc thủy tinh, lót cốc; bình để uống dùng cho mục đích thể thao; bộ lót cốc (không bằng giấy hoặc vải); tấm nhấc nồi và bao tay nhấc nồi, tấm lót da (không bằng giấy hoặc vải); lọ đựng bánh qui; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; dụng cụ để nướng đồ ăn; bàn chải để làm sạch; túi đựng đồ ăn trưa không phải bằng giấy (túi giữ nhiệt); đót giầy.

Nhóm 24: Khăn lau đi biển; khăn lau khi chơi gôn, chăn, chăn du lịch và khăn tắm.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là áo phông, áo nỉ, áo len chui đầu, áo nỉ có mũ, áo phông có cổ, áo sơ mi, áo vét, áo len, áo len gile, cà vạt nam, áo khoác, áo khoác gile, áo gile, quần dài; đồ đi chân; thắt lưng (không bằng da); găng tay, tất ngắn cổ, mũ lưỡi trai, mũ, mũ len, dải băng buộc đầu, khăn rằn, khăn quàng cổ; găng dài giữ ấm cánh tay.

Nhóm 28: Cây Noel bằng vật liệu tổng hợp hoặc đồ trang trí cho cây Noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo], thú nhồi bông, trò chơi và đồ chơi, cụ thể là mô hình của xe cộ bao gồm xe chở khách; đồng hồ đồ chơi; dụng cụ tập thể dục thể thao, bao gồm bao đựng và túi đựng thiết bị thể thao và bóng thể thao, cụ thể là cho môn đánh gôn và tennis; đồ chơi; bóng chơi ở bãi biển, bóng nẩy; bài lá.

(210) **4-2019-06211**

(540)

(220) 04.03.2019
(441) 25.07.2019

(591) Trắng, xanh lá cây, vàng, đỏ, xanh lam, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG HƯƠNG (VN)
Số 93, tổ 1 Giáp Nhất, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước xịt dưỡng tóc.

---

(210) **4-2019-06226**

(540)

ROZION

(220) 04.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.9; A26.11.8
(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bút viết (văn phòng phẩm); ruột bút viết; dụng cụ viết; mực bút viết; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2019-06227**

(540)

EXTRO

(220) 04.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bút viết (văn phòng phẩm); ruột bút viết; dụng cụ viết; mực bút viết; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2019-06228**

(540)

(220) 04.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bút viết (văn phòng phẩm); ruột bút viết; dụng cụ viết; mực bút viết; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2019-06229**

(540)

(220) 04.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bút viết (văn phòng phẩm); ruột bút viết; dụng cụ viết; mực bút viết; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2019-06230**

(540)

(220) 04.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bút viết (văn phòng phẩm); ruột bút viết; dụng cụ viết; mực bút viết; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2019-06231**

(540)

EXLIDE

(220) 04.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bút viết (văn phòng phẩm); ruột bút viết; dụng cụ viết; mực bút viết; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2019-06245**

(540)

bibabo

(220) 04.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.1.6; 3.7.19; A3.7.24
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BIBABO (VN)
Số 8B, ngách 62, ngõ 373, đường Ngọc Hồi, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chương trình, phần mềm, ứng dụng máy tính; chương trình, phần mềm, ứng dụng điện thoại.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp các kênh viễn thông cho mua hàng từ xa.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; lập trình máy tính; tạo lập và duy trì trang tin điện tử cho người khác.

---

(210) **4-2019-06251**

(540)

GENUINE
MOTORCLOTHES

(220) 04.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.1; 3.7.16; 24.1.1; 26.4.2
(591) Đen, trắng, ghi, da cam.
(731) H-D U.S.A., LLC (US)
3700 West Juneau Avenue, Milwaukee, WI 53208, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Yên cương; ví cầm tay cho nữ; ví đựng tiền; ba lô; túi vải buộc dây để đựng đồ cắm trại hay thể dục; túi có khóa kéo dùng để đựng bộ com-lê hoặc các loại trang phục khác khi di chuyển; ví đựng danh thiếp làm bằng da thuộc; bao để móc chìa khóa; túi đựng hành lý; túi to đựng đồ (tote); cặp đựng giấy tờ, tài liệu; cặp da để đựng tài liệu; ví

cầm tay nữ có nhiều ngăn nhỏ dùng để đựng thẻ và giấy tờ; va li kéo, túi đựng đồ khi đi du lịch; túi xách tay; túi đeo bên hông; ba lô loại một quai để đeo chéo qua người; túi có dây dài để đeo chéo qua người; ba lô chuyên dùng để đựng đồ khi đi leo núi hoặc di chuyển; ô; va li; hòm đựng đồ [hành lý]; túi đựng nhỏ làm bằng da thuộc; dây dắt chó; vòng cổ cho chó; quần áo cho chó và vòng cổ cho mèo; ví đựng chìa khóa và bao để móc chìa khóa làm bằng da thuộc.

Nhóm 25: Quần áo khoác ngoài; áo len dài tay; dây đeo quần tất; khăn quàng cổ; khăn tay có hoa văn; áo khoác; áo choàng ngoài; áo gi-lê; găng tay [trang phục]; quần bò; quần da (không có đũng (của cao bồi) để mặc ngoài quần dài; áo sơ mi; áo thun thể thao; quần soóc; mũ lưỡi trai; mũ; đồ đội đầu; mũ len; mũ đi mưa; thắt lưng [trang phục]; bộ áo liền; áo sát nách hở vai được cố định bằng dây buộc cổ; cà-vạt; váy ngủ; áo ngủ; quần áo ngủ (bộ pi-ja-ma), quần dài; bộ quần áo đi mưa; áo choàng đi mưa; quần áo không thấm nước; áo nỉ chui đầu; quần nỉ; áo ba lỗ; áo phông; quần áo lót; com lê; dải băng buộc đầu hay đeo ngang trán [trang phục] , quần áo lót của phụ nữ; quần áo da; quần áo bơi; chân váy; yếm dãi không bằng giấy; đồ đi chân, cụ thể là, giầy và bốt (giầy ống), và các bộ phận của đồ đi chân, cụ thể là, đồ gắn vào mũi giày, miếng lót giày, đồ bảo vệ gót giày.

---

(210) **4-2019-06305**

(540)

(220) 05.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 10.3.8; 20.5.16; 26.4.4
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN APPOTAPAY (VN)
Số 11 ngõ 71 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ khuyến mại; dịch vụ quản lý giao dịch; dịch vụ xử lý số liệu và thông tin trên mạng, cụ thể là mã hóa, sắp xếp, biên tập, tổng hợp và hệ thống hóa số liệu và thông tin của người tiêu dùng có sự hỗ trợ của máy tính và thiết bị điện tử di động; dịch vụ cung cấp các loại thẻ trả trước.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ hỗ trợ thanh toán điện tử; dịch vụ chuyển tiền trên phạm vi toàn quốc và quốc tế; dịch vụ thanh toán bằng hình thức điện tử.

Nhóm 38: Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng internet; dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng internet; dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử; trao đổi và truyền thông tin trên mạng internet.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển giải pháp công nghệ tin học trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, ngân hàng; cung cấp giải pháp công nghệ cho thương mại điện tử.

---

(210) **4-2019-06306**

(540)

(220) 05.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 10.3.8; 20.5.16; 26.4.4
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN APPOTAPAY (VN)
Số 11 ngõ 71 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ khuyến mại; dịch vụ quản lý giao dịch; dịch vụ xử lý số liệu và thông tin trên mạng, cụ thể là mã hóa, sắp xếp, biên tập, tổng hợp và hệ thống hóa số liệu và thông tin của người tiêu dùng có sự hỗ trợ của máy tính và thiết bị điện tử di động; dịch vụ cung cấp các loại thẻ trả trước.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ hỗ trợ thanh toán điện tử; dịch vụ chuyển tiền trên phạm vi toàn quốc và quốc tế; dịch vụ thanh toán bằng hình thức điện tử.

Nhóm 38: Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng internet; dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng internet; dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử; trao đổi và truyền thông tin trên mạng internet.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển giải pháp công nghệ tin học trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, ngân hàng; cung cấp giải pháp công nghệ cho thương mại điện tử.

---

(210) **4-2019-06515**

(540)

FENTY

(220) 06.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) RORAJ TRADE LLC (US)
400 South Hope Street, Suite 800 Los Angeles CA 90071 United States
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Vải nhám (vải ráp); giấy nhám (giấy ráp); vật liệu mài mòn; chất dính dùng để gắn tóc giả; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dùng sau khi cạo râu; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; chế phẩm làm thơm không khí; sữa hạnh nhân dùng cho mỹ phẩm; dầu hạnh nhân; xà phòng hạnh nhân; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm; đá phèn [chất làm se]; hổ phách [nước hoa]; amoniac [chất kiềm dễ bay hơi] [chất tẩy rửa]; xà phòng chống đổ mồ hôi; chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng; hương liệu [tinh dầu]; chất làm se dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu hồi; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; thuốc nhuộm râu; mặt nạ làm đẹp; dầu thơm bergamot; chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng; muối để tẩy trắng; soda để tẩy trắng; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở; hương liệu cho bánh

ngọt [tinh dầu]; xà phòng vệ sinh dạng bánh; khí (đóng trong bình áp suất) dùng để làm sạch và thổi bụi; cacbua kim loại [chất mài]; tinh dầu thông tùng; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; phấn để làm sạch; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; sáp dùng cho thợ sửa giày; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất màu dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm hoá học làm sáng màu dùng cho mục đích gia dụng [giặt giũ]; chất dùng để tẩy màu; chất hoá học làm sáng màu dùng cho mục đích gia dụng [giặt giũ]; chế phẩm để tẩy màu; corunđum [chất mài]; bộ mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho mục đích giúp cho người thon thả; mỹ phẩm; mỹ phẩm cho động vật; mỹ phẩm cho trẻ em; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem dùng cho đồ da thuộc; chất tẩy nhờn, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; gel làm trắng răng; chế phẩm đánh răng; chất làm bóng răng giả; chế phẩm làm sạch răng giả; xà phòng khử mùi; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chất khử mùi cho vật nuôi; chất lỏng làm rụng lông; chế phẩm làm rụng lông; chế phẩm loại bỏ cáu cặn dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; bột kim cương [chất mài]; chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích vệ sinh hoặc khử mùi cá nhân [đồ vệ sinh cá nhân]; dầu gội khô; chế phẩm để giặt khô; chất làm khô cho máy rửa bát đĩa; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); nước thơm cô-lô-nhơ; bột nhám; tinh dầu; tinh dầu thanh yên (họ chanh); tinh dầu chanh; tinh dầu ete; dầu ete; chiết xuất của hoa (nước hoa); mỹ phẩm dùng cho lông mày; bút chì kẻ lông mày; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; chế phẩm rửa mắt, không dùng cho mục đích y tế; chất làm mềm vải [dùng để giặt]; lông mi giả; móng (tay, chân) giả; hương liệu dùng cho đồ uống [tinh dầu]; sáp đánh bóng sàn; chất tẩy sáp đánh ván sàn (chế phẩm cọ rửa); chất nền dùng cho nước hoa; hương liệu cho thực phẩm [tinh dầu]; chế phẩm xông hơi [nước hoa]; chế phẩm tẩy gỉ sắt; dầu cây châu thụ; geraniol (dùng trong ngành nước hoa và hương liệu); vải sợi thủy tinh [vải nhám, vải ráp]; giấy ráp thủy tinh; mỡ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; thuốc nhuộm bền màu cho tóc; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; nước xức tóc; keo xịt tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn tóc; heliotropin; lá móng [chất nhuộm màu dùng cho mục đích mỹ phẩm]; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; hyđro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm; kali hypoclorit (chất tẩy trắng); hương thơm để thắp; ionon [nước hoa]; dầu hoa nhài; nước javen; bột sắt đỏ đánh bóng của thợ kim hoàn; hương (nhang); chế phẩm để tẩy keo xịt tóc; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm tẩy trắng để giặt; lơ giặt; nước men (nước hồ) dùng trong giặt giũ; chế phẩm để giặt; chế phẩm ngâm giặt; hồ bột để giặt là; dầu oải hương; nước oải hương; chế phẩm để tẩy trắng đồ da thuộc; chế phẩm bảo quản đồ da thuộc [chất làm bóng]; chất làm bóng môi; hộp son môi; son môi; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); phấn trang điểm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); nến xoa bóp cho mục đích làm đẹp; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; tinh chất bạc hà [tinh dầu]; bạc hà để sản xuất nước hoa; sáp dùng cho râu, ria; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; xạ hương [sản xuất nước hoa]; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; chế phẩm để chăm sóc móng; nước sơn móng; chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay, móng chân; vecni làm bóng móng; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; chất trung hoà giúp uốn sóng tóc bền nếp; chất lỏng chống trơn trượt dùng cho sàn nhà; sáp chống trơn trượt dùng cho sàn nhà; dầu thông để khử dầu mỡ; dầu dùng cho mục đích làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ; bột nhão dùng cho da liếc dao cạo; bút chì mỹ phẩm; nước hoa; dầu thơm; gel (gốc dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm làm bóng đồ

đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; kem đánh bóng; giấy đánh bóng; chế phẩm đánh bóng; bột sắt đỏ để đánh bóng đồ đạc; đá để đánh bóng; sáp đánh bóng; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chế phẩm làm bóng lá cây; đá bọt; vỏ cây thạch kiềm dùng để giặt; dầu hoa hồng; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; túi nhỏ làm thơm đồ vải (quần áo, đồ trải giường, khăn bàn); safrôn (dùng làm dầu thơm, xà phòng); vải đánh bóng (vải chà nhẵn); giấy đánh bóng (giấy chà nhẵn); nước thơm; gỗ thơm; dung dịch cọ rửa; dầu gội cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; dầu gội đầu; chế phẩm mài sắc; chế phẩm cạo râu; xà phòng cạo râu; đá cạo râu [chất làm se]; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; kem đánh giày; xi đánh giày; sáp đánh giày; sáp (xi) dùng cho thợ giày; silic cacbua [chất mài mòn]; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả; chế phẩm để làm nhẵn; đá để làm nhẵn; xà phòng bánh; xà phòng làm sáng bóng vải, sợi, hàng dệt; xà phòng chống đổ mồ hôi chân; xà phòng; soda nước để giặt; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; hồ bột dùng cho mục đích giặt là; hồ bột để làm bóng vải sau khi giặt là; chế phẩm chống nắng; chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm]; sáp dùng cho thợ may; phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; dải băng làm trắng răng; tecpen [tinh dầu]; khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm vệ sinh thân thể; hình trang trí bóc dính được dùng cho mục đích mỹ phẩm; đá nhám tripoli để đánh bóng; dầu thông để tẩy mỡ, tẩy nhờn; chế phẩm chống tắc đường ống nước thải; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; chế phẩm tẩy sơn, tẩy vecni; tro núi lửa để làm sạch; chế phẩm làm sạch giấy dán tường; soda giặt, để làm sạch; chế phẩm uốn sóng tóc; sáp để làm rụng lông; sáp đánh bóng sàn lát ván; sáp dùng cho đồ da thuộc; phấn làm trắng; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; vỏ cây thạch kiềm dùng cho mục đích để giặt; basma [chất nhuộm màu dùng cho mục đích mỹ phẩm]; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ dùng cho móng.

---

(210) **4-2019-06541**

(540)

(220) 06.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 25.5.2; A26.11.8
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT NHẤT XANH (VN)
311F31 đường số 7, khu phố 1, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Sửa chữa: máy móc và thiết bị công nghiệp; sửa chữa: thiết bị điện tử và quang học; sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt: máy móc và thiết bị công nghiệp; lắp đặt: hệ thống điện và cơ điện; sửa chữa: hệ thống điện và cơ điện; lắp đặt hệ thống xây dựng; hoàn thiện công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước; sửa chữa hệ thống cấp thoát nước; lắp đặt: hệ thống sưởi và điều hòa không khí; sửa chữa: hệ thống sưởi và điều hòa không khí; lắp đặt hệ thống thông gió; sửa chữa hệ thống thông gió; lắp đặt hệ thống cấp thoát nhiệt; sửa chữa hệ thống cấp thoát nhiệt; xây dựng công trình thủy; xây dựng công trình khai khoáng; xây dựng công trình chế biến, chế tạo; xây dựng nhà để ở; xây dựng công

trình kỹ thuật dân dụng; xây dựng nhà không để ở; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát thi công công trình xây dựng; giám sát công tác lắp đặt phần điện và thiết bị điện công trình dân dụng; giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cấp thoát nước; giám sát công tác lắp đặt thiết bị điện, điện lạnh cho công trình dân dụng, công nghiệp; giám sát công tác xây dựng; hoàn thiện công trình dân dụng; giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ thông tin liên lạc trong công trình xây dựng; thi công hệ thống phòng cháy chữa cháy cho công trình dân dụng và công nghiệp; giám sát hệ thống phòng cháy chữa cháy cho công trình dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 42: Cho thuê máy tính; thiết kế cơ điện công trình; thiết kế điện công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế cấp thoát nước và công trình xây dựng; thiết kế cấp nhiệt, thông gió và điều hòa không khí cho công trình xây dựng; thiết kế mạng thông tin liên lạc trong công trình xây dựng; thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế kết cấu công trình cầu, đường; thiết kế phòng cháy chữa cháy công trình dân dụng và công nghiệp; thẩm tra dự toán công trình xây dựng; thẩm tra thiết kế phòng cháy chữa cháy công trình dân dụng và công nghiệp; thẩm tra thiết kế điện công trình dân dụng và công nghiệp; thẩm tra thiết kế kiến trúc công trình; thẩm tra thiết kế quy hoạch xây dựng; thẩm tra thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng; thẩm tra thiết kế cấp nhiệt, thông gió và điều hòa không khí công trình xây dựng; thẩm tra thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; thẩm tra thiết kế mạng mạng thông tin liên lạc công trình xây dựng; thẩm tra thiết kế kết cấu công trình cầu, đường; khảo sát địa hình công trình xây dựng; chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn chịu lực công trình xây dựng; chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng.

---

(210) **4-2019-06542**

(540)

NHẤT XANH

(220) 06.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT NHẤT XANH (VN)
311F31 Đường số 7, khu phố 1, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Sửa chữa: máy móc và thiết bị công nghiệp; sửa chữa: thiết bị điện tử và quang học; sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt: máy móc và thiết bị công nghiệp; lắp đặt: hệ thống điện và cơ điện; sửa chữa: hệ thống điện và cơ điện; lắp đặt hệ thống xây dựng; hoàn thiện công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước; sửa chữa hệ thống cấp thoát nước; lắp đặt: hệ thống sưởi và điều hòa không khí; sửa chữa: hệ thống sưởi và điều hòa không khí; lắp đặt hệ thống thông gió; sửa chữa hệ thống thông gió; lắp đặt hệ thống cấp thoát nhiệt; sửa chữa hệ thống cấp thoát nhiệt; xây dựng công trình thủy; xây dựng công trình khai khoáng; xây dựng công trình chế biến, chế tạo; xây dựng nhà để ở; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; xây dựng nhà không để ở; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát thi công công trình xây dựng; giám sát công tác lắp đặt phần điện và thiết bị điện công trình dân dụng; giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cấp thoát nước; giám sát công tác lắp đặt thiết bị điện, điện lạnh cho công trình dân dụng, công nghiệp; giám sát công tác xây dựng; hoàn thiện công trình dân dụng; giám sát công

tác lắp đặt thiết bị công nghệ thông tin liên lạc trong công trình xây dựng; thi công hệ thống phòng cháy chữa cháy cho công trình dân dụng và công nghiệp; giám sát hệ thống phòng cháy chữa cháy cho công trình dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 42: Cho thuê máy tính; thiết kế cơ điện công trình; thiết kế điện công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế cấp thoát nước và công trình xây dựng; thiết kế cấp nhiệt, thông gió và điều hòa không khí cho công trình xây dựng; thiết kế mạng thông tin liên lạc trong công trình xây dựng; thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế kết cấu công trình cầu, đường; thiết kế phòng cháy chữa cháy công trình dân dụng và công nghiệp; thẩm tra dự toán công trình xây dựng; thẩm tra thiết kế phòng cháy chữa cháy công trình dân dụng và công nghiệp; thẩm tra thiết kế điện công trình dân dụng và công nghiệp; thẩm tra thiết kế kiến trúc công trình; thẩm tra thiết kế quy hoạch xây dựng; thẩm tra thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng; thẩm tra thiết kế cấp nhiệt, thông gió và điều hòa không khí công trình xây dựng; thẩm tra thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; thẩm tra thiết kế mạng mạng thông tin liên lạc công trình xây dựng; thẩm tra thiết kế kết cấu công trình cầu, đường; khảo sát địa hình công trình xây dựng; chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn chịu lực công trình xây dựng; chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng.

---

(210) **4-2019-06552**

(300) 88/168,125 24.10.2018 US

(540)

RE:INVENT

(220) 06.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Ave N, Seattle, Washington 98109, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cụ thể là, tiến hành hội nghị, hội nghị chuyên đề, lớp học và hội thảo trong lĩnh vực dịch vụ web và điện toán đám mây.

---

(210) **4-2019-06595**

(540)

FINIXA

(220) 07.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH GIA HUÊ (VN)
Tầng lửng, tòa nhà An Phú, 117-119 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hợp chất xả nhám bề mặt, chất độn và nhựa để sửa chữa, lấp đầy các lỗ hổng và vết lõm trên thân xe; chất làm cứng và vật liệu sửa chữa nhựa dùng: để bảo vệ chống lại tác dụng của các sản phẩm hóa chất; chất độn, không có nguồn gốc tự nhiên hoặc nhựa nhiệt dẻo (bao gồm trong nhóm này), để sửa chữa các lỗ, vết nứt, vết vỡ và chỗ không đồng đều trên bề mặt; keo và chất kết dính cho các mục đích công nghiệp, để sửa chữa nhựa và kim loại; dung môi.

---

(210) **4-2019-06639**

(540)

APM

(220) 07.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA Á CHÂU (VN)
Số 533A, ngõ 533, đường Nguyễn Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Ống mềm phi kim loại; ống nhựa mềm các loại và phụ tùng nối ống của chúng (tê, cút, chếch, măng xông); gioăng cao su và vòng đệm dùng cho phụ tùng nối và để nối ống; các phụ tùng nối ống nhựa cứng (tê, cút).

Nhóm 19: Ống nhựa cứng các loại.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất.

---

(210) **4-2019-06699**

(540)

JOHOR

(220) 08.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BOTO VIỆT NAM (VN)
Lai Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật liệu xây dựng phi kim loại; sơn; vécni; sàn gỗ; gỗ; gạch ốp lát; thiết bị vệ sinh; kính chịu nhiệt; kính cường lực; máy móc thiết bị ngành công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng.

---

(210) **4-2019-06799**

(540)

Juice and Tea

(220) 08.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.8; 5.7.21; A5.7.23; 26.13.25; 26.4.7
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC (VN)
Số 02 Lê Lợi, phường Minh An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 29: Nước quả nấu đông; trái cây nghiền, có dầm đường; mứt quả như: mứt hồng, mứt dứa, mứt mận.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh quy; bánh ga tô; pizza; bánh pate thịt; trà sữa.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn như: nước nho, nước táo, nước dứa; nước uống có gaz; nước sinh tố; bia.

Nhóm 33: Nước uống có cồn trừ bia, cụ thể: rượu uống có cồn, rượu gạo; nước ép hoa quả có cồn; rượu cốc-tai; rượu mùi.

---

(210) **4-2019-06871**

(540)

(220) 11.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 25.1.9; A25.1.10; 25.1.6; 3.2.1; A5.1.12; 25.1.25; A1.1.10
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC RỒNG VÀNG (VN)
117 Bình Long, khu phố 27, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; vali; túi du lịch.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gối; nệm.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; váy; mũ; thắt lưng [trang phục]; giày; dép; khăn quàng cổ; áo khoác ngoài.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) các hàng hóa: túi xách tay, ba lô, vali, túi du lịch, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), gối, nệm, quần áo may sẵn, váy, mũ, thắt lưng giày, dép, khăn quàng cổ, áo khoác ngoài.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-06872**

(540)

(220) 11.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.1; 24.9.1; 24.1.1; 26.1.6; 25.1.25; 25.1.6; 25.1.9; A25.1.10
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC RỒNG VÀNG (VN)
117 Bình Long, khu phố 27, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; vali; túi du lịch.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gối; nệm.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; váy; mũ; thắt lưng [trang phục]; giày; dép; khăn quàng cổ; áo khoác ngoài.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) các hàng hóa: túi xách tay, ba lô, vali, túi du lịch, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), gối, nệm, quần áo may sẵn, váy, mũ, thắt lưng, giày, dép, khăn quàng cổ, áo khoác ngoài.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-06879**

(540)

(220) 11.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) MARIUM SPORTS CO., LTD. (TW)
1f., no.112, sec.3, dongsing road., west district, taichung city 40356, taiwan

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 09: Kính bảo hộ; bộ quần áo lặn; kẹp mũi cho người bơi và thợ lặn; vật dụng nút lỗ tai cho người bơi và thợ lặn; thiết bị thở dùng để bơi lặn; mặt nạ của thợ lặn; áo phao cứu sinh; phao cứu sinh.

Nhóm 25: Bộ quần áo bơi (trang phục); mũ bơi (trang phục); mũ; miếng đệm cho áo ngực (trang phục); quần áo thể thao (trang phục).

Nhóm 28: Đồ chơi; phao bơi; thiết bị thể thao; ván nổi dùng khi bơi để giải trí; ván dùng khi bơi; chân nhái dùng để bơi lội và lặn.

---

(210) **4-2019-06880**

(540)

(220) 11.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; 1.15.15; 1.15.24; A26.11.12; 26.11.3

(731) MARIUM SPORTS CO., LTD. (TW)
1f., no.112, sec.3, dongsing road., west district, taichung city 40356, taiwan

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 09: Kính bảo hộ; bộ quần áo lặn; kẹp mũi cho người bơi và thợ lặn; vật dụng nút lỗ tai cho người bơi và thợ lặn; thiết bị thở dùng để bơi lặn; mặt nạ của thợ lặn; áo phao cứu sinh; phao cứu sinh.

Nhóm 25: Bộ quần áo bơi (trang phục); mũ bơi (trang phục); mũ; miếng đệm cho áo ngực (trang phục); quần áo thể thao (trang phục).

Nhóm 28: Đồ chơi; phao bơi; thiết bị thể thao; ván nổi dùng khi bơi để giải trí; ván dùng khi bơi; chân nhái dùng để bơi lội và lặn.

---

(210) **4-2019-06888**

(540)

(220) 11.03.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN NGỌC HÀ (VN)
Tiểu khu 12, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 29: Yến sào chế biến; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất đóng hộp.

Nhóm 35: Mua bán yến sào và các sản phẩm từ yến.

---

(210) **4-2019-06909**

(540)

AMAZON STUDIOS

(220) 11.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Ave N, Seattle, Washington 98109, United States
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm để phát sóng, xem, truyền phát, tải xuống, hiển thị, truy cập và truyền phát trực tuyến các nội dung kỹ thuật số, hình ảnh, chương trình truyền hình, phim tài liệu, phim, video, âm thanh, hoạt hình, và dữ liệu qua mạng máy tính và truyền thông toàn cầu; phần mềm máy tính để viết, biên tập, tổ chức, sửa đổi, lưu trữ, chia sẻ, và gửi các câu chuyện, kịch bản phim, hình ảnh, kịch bản, và kịch bản đồ họa cho truyền hình hoặc phim; bản ghi âm có thể tải xuống được đã được ghi sẵn từ trước các chương trình giải trí trong các lĩnh vực quan tâm chung của con người, thể thao, kịch, hài kịch, chương trình trẻ em, chương trình tạp kỹ, và thực phẩm; bản ghi hình đã được ghi sẵn từ trước các chương trình giải trí trong các lĩnh vực quan tâm chung của con người, thể thao, kịch, hài kịch, chương trình trẻ em, chương trình tạp kỹ, và thực phẩm; bản ghi âm và ghi hình có thể tải xuống được đã được ghi sẵn từ trước các chương trình giải trí trong các lĩnh vực quan tâm chung của con người, thể thao, kịch, hài kịch, chương trình trẻ em, chương trình tạp kỹ, và thực phẩm; bản ghi âm và ghi hình có thể tải xuống được đã được ghi sẵn từ trước các câu chuyện hư cấu và phi hư cấu; và các bản ghi âm và ghi hình được ghi sẵn trong đĩa quang, định dạng DVD và CD có các chương trình giải trí trong các lĩnh vực quan tâm chung của con người, thể thao, kịch, hài kịch, chương trình trẻ em, chương trình tạp kỹ, và thực phẩm; phim điện ảnh thể loại hoạt hình, phiêu lưu hành động, hành động trực tiếp, hài kịch, nhạc kịch, kịch và phim tài liệu.

Nhóm 38: Truyền phát video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông, bao gồm, truyền phát điện tử trực tuyến các tập tin âm thanh, video và đa phương tiện qua truyền hình, cáp, mạng internet và các mạng truyền thông không dây toàn cầu; truyền phát điện tử và truyền phát trực tuyến nội dung âm thanh, video và đa phương tiện có thể tải xuống được qua mạng

máy tính và mạng truyền thông; dịch vụ phát sóng âm thanh, video, và đa phương tiện trên cơ sở đăng ký theo dõi; dịch vụ viễn thông, bao gồm, cung cấp bảng tin điện tử trực tuyến để truyền phát tin nhắn giữa những người dùng máy tính liên quan đến giải trí; gửi tin nhắn bằng đường truyền điện tử; cấp quyền truy cập vào các phòng trò chuyện tương tác, diễn đàn, và bảng thông báo điện tử để truyền tin nhắn giữa người dùng máy tính và người đăng ký theo dõi liên quan đến nhiều chủ đề khác nhau; cấp quyền truy cập vào các trang web, blog, và cơ sở dữ liệu trực tuyến cho các tin tức và đánh giá giải trí; truyền phát điện tử các đánh giá và thông tin giải trí thông qua mạng máy tính và mạng truyền thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, bao gồm, cung cấp video, âm nhạc, chương trình tạp kỹ, các buổi biểu diễn trực tiếp, và xuất bản phẩm điện tử không thể tải xuống được thông qua truyền hình, cáp, mạng internet và mạng truyền thông không dây toàn cầu; cung cấp các xuất bản phẩm trực tuyến không thể tải xuống được dưới dạng tiểu thuyết và sách phi hư cấu, truyện tranh và tiểu thuyết đồ họa cho mục đích giải trí; sản xuất các chương trình truyền hình và phim có nội dung không thể tải xuống được và giới thiệu phim; dịch vụ giải trí, bao gồm, sắp xếp và tiến hành các cuộc thi; cung cấp tin tức và thông tin sự kiện thời sự trong lĩnh vực giải trí liên quan đến các cuộc thi, video, âm thanh và diễn thuyết văn xuôi và xuất bản phẩm; cung cấp cơ sở dữ liệu giải trí trực tuyến có thể tra cứu được chứa âm nhạc, phim, chương trình truyền hình, dịch vụ giới thiệu đa phương tiện trực tuyến không thể tải xuống được trong lĩnh vực giải trí, tệp âm thanh có nhạc, truyện tranh, và xuất bản phẩm có tính chất giải trí; và cung cấp thông tin về giải trí, phim ảnh và chương trình truyền hình qua mạng xã hội.

Nhóm 42: Cung cấp trang web có các xuất bản phẩm không thể tải xuống được có bản chất là sách, tiểu thuyết đồ họa, truyện tranh và kịch bản phim trong lĩnh vực giải trí; cung cấp trang web chứa phim, chương trình truyền hình, hình ảnh đồ họa, và video liên quan đến giải trí; cung cấp trang web video theo yêu cầu chứa các bộ phim không thể tải xuống được, phim điện ảnh, chương trình truyền hình, đoạn phim quảng cáo cho phim và phim với đa dạng chủ đề.

---

(210) **4-2019-06923**

(540)

YETI

(220) 11.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) YETI COOLERS, LLC (US)
7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; thiết bị phân phối nước cách nhiệt; thiết bị phân phối nước có thể mang đi được;

Nhóm 21: Thùng giữ lạnh; thùng giữ lạnh có thể mang đi được; túi giữ lạnh có thể mang đi được; túi đựng cách nhiệt; túi đựng giữ nhiệt; túi đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm hoặc đồ uống dùng trong gia đình; ba lô giữ lạnh để giữ lạnh thực phẩm và đồ uống [đồ chứa đựng]; hộp đựng đồ ăn trưa; hộp đựng đồ ăn trưa cách nhiệt; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng đồ ăn trưa cách nhiệt; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống cách nhiệt; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống dùng trong gia đình; đồ chứa đựng bằng nhựa có thể mang đi được để lưu trữ đồ gia dụng và đồ bếp; đồ

chứa đựng hút chân không dùng cho thực phẩm và đồ uống nóng hoặc lạnh; đồ đựng đồ uống; cốc/chén; cốc để uống; cốc vại không quai; bình/hũ đựng; ca/chén vại; bình đựng bia; cốc, chai và ca có nắp đậy dùng thay một cái cốc; nắp đậy dùng thay một cái cốc; nắp đậy cách nhiệt dùng thay một cái cốc; cốc, chai và ca cách nhiệt có nắp đậy cách nhiệt dùng thay một cái cốc, cốc uống nước cho em bé và trẻ em; ống hút để uống cho em bé và trẻ em; cốc uống nước cho em bé và trẻ em và bộ phận của nó, cụ thể là cốc uống nước cho em bé và trẻ em được bán như một bộ cùng với van và nắp; chai/lọ đựng nước uống dùng cho thể thao; chai đựng nước bán không kèm đồ uống bên trong; ống hút để uống; bình đựng nước giữ nhiệt, cốc để uống có nắp đậy; nắp đậy đồ đựng nước; nắp đậy đồ đựng nước có tay cầm; nắp đậy đồ đựng nước có ống hút; ly rượu; cốc uống nước xếp chồng lên nhau được; tay cầm phù hợp với đồ đựng đồ uống; đồ đựng nước bằng thép không gỉ (đồ gia dụng); đồ chứa cách nhiệt dùng cho thực phẩm và đồ uống; đồ chứa cách nhiệt dùng cho chai/lọ và lon; bọc ly cách nhiệt cho cốc uống nước, túi giữ lạnh để giữ lạnh thực phẩm và đồ uống; chất làm lạnh thay thế đá ở dạng dược đóng gói, cụ thể là túi lạnh được dùng để giữ lạnh thực phẩm hoặc đồ uống; túi giữ nóng để làm ấm thực phẩm và đồ uống; thùng làm lạnh không dùng điện có thể mang đi được có bánh xe, thùng làm lạnh không dùng điện có thể mang đi được tích hợp với lưu trữ không cách nhiệt; vật dụng làm lạnh nước không dùng điện, có thể mang đi được; thùng làm lạnh và phân phối đồ uống; bát ăn và uống nước dùng cho vật nuôi; hộp đựng cơm (bento boxes); dụng cụ mở nút chai; nút xả nước; nút chặn nước; vòi rót dùng cho mục đích gia dụng; xô/thùng, xô đựng đá; xô bằng nhựa; xô dùng trong công nghiệp; xô/thùng đa năng; xô đựng đa năng; xô dùng để câu cá; túi đựng nhiều ngăn gắn với xô/thùng; túi đựng dụng cụ nhiều ngăn gắn với xô/thùng; khay đựng gắn bên trong xô/thùng; nắp che cho xô/thùng; vỏ bọc cho xô/thùng; dụng cụ sục khí cho xô/thùng; nắp đậy; nắp đậy đa năng; tay cầm cho xô/thùng; phụ tùng cho xô/thùng; nắp đậy cho xô/thùng; nắp thùng chống rò rỉ; dụng cụ nấu ăn cụ thể là vỉ nướng; dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là dụng cụ xiên thịt, kẹp gắp thức ăn, xẻng lật thức ăn; lớp lót của xô đựng đá; giá để dao dùng cho bàn ăn; lót cốc bằng da; khay đựng thức ăn; khay phục vụ đồ ăn; khay dùng trong gia đình; khay dùng cho mục đích gia dụng; đồ dùng nhà bếp, cụ thể là, nồi, đĩa, cốc uống nước, đĩa nhỏ, thìa, dĩa, dao, dụng cụ để phục vụ đồ ăn, bát/tô, bát và khay phục vụ đồ ăn; đĩa và khay làm tan giá thực phẩm; đĩa và khay rã đông; thớt; giá để thớt; dụng cụ rã đông thực phẩm không dùng điện; thớt có rãnh để thái; giá để dao trong bếp.

---

(210) **4-2019-06924**

(540)

HOPPER

(220) 11.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) YETI COOLERS, LLC (US)
7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 21: Thùng giữ lạnh; thùng giữ lạnh có thể mang đi được; túi giữ lạnh có thể mang đi được; túi đựng cách nhiệt; túi đựng giữ nhiệt; túi đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm hoặc đồ uống dùng trong gia đình; ba lô giữ lạnh để giữ lạnh thực phẩm và đồ uống [đồ chứa đựng]; hộp đựng đồ ăn trưa; hộp đựng đồ ăn trưa cách nhiệt; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng đồ ăn trưa cách nhiệt; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống cách nhiệt; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2019-06925**

(540)

HOPPER FLIP

(220) 11.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) YETI COOLERS, LLC (US)
7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 21: Thùng giữ lạnh; thùng giữ lạnh có thể mang đi được; túi giữ lạnh có thể mang đi được; túi đựng cách nhiệt; túi đựng giữ nhiệt; túi đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm hoặc đồ uống dùng trong gia đình; ba lô giữ lạnh để giữ lạnh thực phẩm và đồ uống [đồ chứa đựng]; hộp đựng đồ ăn trưa; hộp đựng đồ ăn trưa cách nhiệt; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng đồ ăn trưa cách nhiệt; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống cách nhiệt; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2019-06926**

(540)

FLIP

(220) 11.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) YETI COOLERS, LLC (US)
7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 21: Thùng giữ lạnh; thùng giữ lạnh có thể mang đi được; túi giữ lạnh có thể mang đi được; túi đựng cách nhiệt; túi đựng giữ nhiệt; túi đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm hoặc đồ uống dùng trong gia đình; ba lô giữ lạnh để giữ lạnh thực phẩm và đồ uống [đồ chứa đựng]; hộp đựng đồ ăn trưa; hộp đựng đồ ăn trưa cách nhiệt; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng đồ ăn trưa cách nhiệt; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống cách nhiệt; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2019-06927**

(540)

HOPPER BACKFLIP

(220) 11.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) YETI COOLERS, LLC (US)
7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 21: Thùng giữ lạnh; thùng giữ lạnh có thể mang đi được; túi giữ lạnh có thể mang đi được; túi đựng cách nhiệt; túi đựng giữ nhiệt; túi đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm hoặc đồ uống dùng trong gia đình; ba lô giữ lạnh để giữ lạnh thực phẩm và đồ uống [đồ chứa đựng]; hộp đựng đồ ăn trưa; hộp đựng đồ ăn trưa cách nhiệt; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng đồ ăn trưa cách nhiệt; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống cách nhiệt; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2019-06928**

(540)

BUILT FOR THE WILD

(220) 11.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) YETI COOLERS, LLC (US)
7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; thiết bị phân phối nước cách nhiệt; thiết bị phân phối nước có thể mang đi được.

Nhóm 21: Thùng giữ lạnh, thùng giữ lạnh có thể mang đi được; túi giữ lạnh có thể mang đi được; túi đựng cách nhiệt; túi đựng giữ nhiệt; túi đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm hoặc đồ uống dùng trong gia đình; ba lô giữ lạnh để giữ lạnh thực phẩm và đồ uống [đồ chứa đựng]; hộp đựng đồ ăn trưa; hộp đựng đồ ăn trưa cách nhiệt; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng đồ ăn trưa cách nhiệt; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống cách nhiệt; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống dùng trong gia đình; đồ chứa đựng bằng nhựa có thể mang đi được để lưu trữ đồ gia dụng và đồ bếp, đồ chứa đựng hút chân không dùng cho thực phẩm và đồ uống nóng hoặc lạnh; đồ đựng đồ uống; cốc/chén; cốc thủ tinh để uống; cốc vại không quai; bình/hũ đựng; ca/chén vại; bình đựng bia; cốc, chai và ca có nắp đậy dùng thay một cái cốc; nắp đậy dùng thay một cái cốc; nắp đậy cách nhiệt dùng thay một cái cốc; cốc, chai và ca cách nhiệt có nắp đậy cách nhiệt dùng thay một cái cốc; cốc uống nước cho em bé và trẻ em; ống hút để uống cho em bé và trẻ em; cốc uống nước cho em bé và trẻ em và bộ phận của nó, cụ thể là cốc uống nước cho em bé và trẻ em được bán như một bộ cùng với van và nắp; chai/lọ đựng nước uống dùng cho thể thao; chai đựng nước bán không kèm đồ uống bên trong; ống hút để uống; bình đựng nước giữ nhiệt; cốc để uống có nắp đậy; nắp đậy đồ đựng nước; nắp đậy đồ đựng nước có tay cầm; nắp đậy đồ đựng nước có ống hút; ly rượu; cốc uống nước xếp chồng lên nhau được; tay cầm phù hợp với đồ đựng đồ uống; đồ đựng nước bằng thép không gỉ dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa cách nhiệt dùng cho thực phẩm và đồ uống; đồ chứa cách nhiệt dùng cho chai/lọ và lon; bọc ly cách nhiệt cho cốc uống nước; túi giữ lạnh để giữ lạnh thực phẩm và đồ uống; chất làm lạnh thay thế đá ở dạng được đóng gói, cụ thể là túi lạnh được dùng để giữ lạnh thực phẩm hoặc đồ uống; túi giữ nóng để làm ấm thực phẩm và đồ uống; thùng làm lạnh không dùng điện có thể mang đi được có bánh xe; thùng làm lạnh không dùng điện có thể mang đi được tích hợp với lưu trữ không cách nhiệt; vật dụng làm lạnh nước không dùng điện, có thể mang đi được; thùng làm lạnh và phân phối đồ uống; bát ăn và uống nước dùng cho vật nuôi; hộp đựng cơm (bento boxes); dụng cụ mở nút chai; nút xả nước; nút chặn nước; vòi rót dùng cho mục đích gia dụng; xô/thùng; xô đựng đá; xô bằng nhựa; xô dùng trong công nghiệp; xô/thùng đa năng; xô đựng đa năng; xô dùng để câu cá; túi đựng nhiều ngăn gắn với xô/thùng; túi đựng dụng cụ nhiều ngăn gắn với xô/thùng; khay đựng gắn bên trong xô/thùng; nắp che cho xô/thùng; vỏ bọc cho xô/thùng; dụng cụ sục khí cho xô/thùng; nắp đậy; nắp đậy đa năng; tay cầm cho xô/thùng; phụ tùng cho xô/thùng; nắp đậy cho xô/thùng; nắp thùng chống rò rỉ; dụng cụ nấu ăn cụ thể là vỉ nướng; dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là dụng cụ xiên thịt, kẹp gắp thức ăn, xẻng lật thức ăn; lớp lót của xô đựng đá; giá để dao dùng cho bàn ăn; lót cốc bằng da; khay đựng thức ăn; khay phục vụ đồ ăn; khay dùng trong gia đình; khay dùng cho mục đích gia dụng; đồ dùng nhà bếp, cụ thể là, nồi, đĩa, cốc uống nước, đĩa nhỏ, thìa, dĩa, dao, dụng cụ để phục vụ đồ ăn, bát/tô, bát và khay phục vụ đồ ăn; đĩa và khay làm tan giá thực phẩm; đĩa và khay rã đông; thớt; giá để thớt; dụng cụ rã đông thực phẩm không dùng điện; thớt có rãnh để thái; giá để dao trong bếp.

(210) **4-2019-06929**

(540)

BACKFLIP

(220) 11.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) YETI COOLERS, LLC (US)
7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 21: Thùng giữ lạnh; thùng giữ lạnh có thể mang đi được; túi giữ lạnh có thể mang đi được; túi đựng cách nhiệt; túi đựng giữ nhiệt; túi đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm hoặc đồ uống dùng trong gia đình; ba lô giữ lạnh để giữ lạnh thực phẩm và đồ uống [đồ chứa đựng]; hộp đựng đồ ăn trưa; hộp đựng đồ ăn trưa cách nhiệt, túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng đồ ăn trưa cách nhiệt; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống cách nhiệt; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2019-07054**

(540)

KANGO

(220) 12.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) TECHTRONIC POWER TOOLS TECHNOLOGY LIMITED (VG)
Trident Chambers, P.O. Box 146, Road Town, Tortola, British Virgin Islands
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh; đèn pha dùng điện; đèn; đèn pin dùng điện; đèn sử dụng năng lượng mặt trời; đèn trang trí giáng sinh; đèn xe đạp; bóng đèn; quạt gió (điều hòa không khí); quạt gió vận hành bằng điện hoặc pin dùng cho mục đích cá nhân; quạt phun sương để làm mát; quạt phun sương chạy bằng pin để làm mát; máy làm mát bằng không khí bay hơi có thể mang đi được; sung nhiệt (thiết bị thổi hơi nóng dạng khẩu súng); thiết bị điều hòa không khí; thiết bị khử mùi không khí; máy sấy không khí; thiết bị lọc không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị làm lạnh dùng điện; thiết bị khử mùi, không dùng cho cá nhân; thiết bị chưng cất (không dùng cho mục đích y tế); máy sấy tóc; bộ lọc nước uống; bộ lọc cho điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm; thiết bị giữ ẩm; thiết bị và máy làm đá lạnh; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí hoặc nước; hệ thống tưới nước tự động; ấm đun nước dùng điện; khoang làm lạnh và thùng chứa làm lạnh; lò nướng; nồi hơi, không là bộ phận của máy móc; thiết bị sinh hơi nước; thiết bị khử trùng; đèn để chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm tay làm nóng bằng điện (dùng cho mục đích cá nhân); quần áo làm ấm bằng điện; tấm sưởi chạy điện (không dùng cho mục đích y tế), đệm và chăn chạy điện (không dùng cho mục đích y tế); giày làm ấm chạy điện; thiết bị làm ấm chỗ ngồi chạy điện; túi ngủ làm ấm chạy điện; lò nướng bánh bằng điện; máy pha cà phê; thiết bị nấu bếp (lò) và lò vi sóng; thiết bị sấy khô đồ giặt là.

---

(210) **4-2019-07059**

(540)

(220) 12.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAOLONG (VN)
221 Ngô Tất Tố, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, marketing, dịch vụ cung cấp quyền thương mại (đặc biệt là dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình thiết lập hoặc vận hành các dịch vụ bán lẻ hàng tiêu dùng khác nhau), dịch vụ khuyến mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán lẻ bao gồm các mặt hàng tiêu dùng gồm: quần áo, giày dép, túi xách, phụ kiện thời trang, trang sức, thức ăn (bao gồm thức ăn nhanh, thức ăn đóng gói, thức ăn đã chế biến), thức uống (bao gồm thức uống đóng chai, lon, ly), tivi, tủ lạnh, máy xay, loa, camera, điện thoại, đồng hồ đeo tay; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính, tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh, dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh, quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác, dịch vụ mua sắm.

---

(210) **4-2019-07065**

(540)

Smart 4G

(220) 12.03.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ PETECH (VN)
146 Thành Thái, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy và máy công cụ: máy bơm nước; máy bơm chuyển bùn; máy khuếch tán khí; máy bổ sung men vi sinh (định lượng); máy tạo dung dịch clo.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, quang học, cảm biến, báo hiệu, giám sát, điều khiển; camera giám sát; cảm biến và đầu dò quan trắc; mạch điện tử giám sát và điều khiển; bộ phận chỉ thị; máy tạo ozone.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh; hệ thống thiết bị làm sạch chất thải.

---

(210) **4-2019-07125**

(540)

Basstion Fruit

(220) 12.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.7.23; 5.7.13; 5.7.21
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) BASSTION FRUIT SP. Z O.O. (PL)
Chrzaszczew 3, 96-230 Biala Rawska, Poland
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Quả tươi; rau tươi; trái cây tươi (ở dạng giỏ/đặt trong giỏ); táo tươi; lê tươi.

---

(210) **4-2019-07139**

(300) 88169894 25.10.2018 US

(540)

PARK SERIES

(220) 12.03.2019

(441) 25.07.2019

(731) VANS, INC. (US)
1588 South Coast Dr., Costa Mesa, California 92626, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép [trong nhóm này]; áo thun không tay, áo nỉ, quần dài, quần bò, quần dài ống bó (legging), quần soóc, quần đùi đi biển, váy, áo váy, quần áo bơi, tất, thắt lưng [trang phục], khăn quàng cổ, găng tay [trang phục] và quần áo lót; mũi giày ống; lưỡi trai của mũ; miếng đệm ở nách áo; nẹp kim loại dùng cho đồ đi chân; mũi giày dép; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; miếng đệm gót cho tất; gót giày; miếng lót bên trong giày; bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; túi cho quần áo; lớp lót may sẵn [bộ phận của quần áo]; phần trước của áo sơ mi; cầu vai của áo sơ mi; đế cho đồ đi chân; đinh đế giày đá bóng; mũi giày; diềm bao quanh mũi cho đồ đi chân [các sản phẩm nêu trên không hưởng quyền ưu tiên]; quần áo, cụ thể là, áo sơ mi, áo thun ngắn tay, áo len dài tay, áo khoác; đồ đội đầu [trong nhóm này]; mũ lưỡi trai, mũ nón [trong nhóm này]; khung mũ [bộ khung] (các sản phẩm nêu trên hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 88169894 ngày 25/10/2018 tại Hoa Kỳ).

Nhóm 41: Các hoạt động thể thao và văn hóa (các dịch vụ nêu trên không hưởng quyền ưu tiên); sắp xếp, tổ chức và thực hiện các cuộc thi thể thao; sắp xếp, tổ chức và thực hiện các cuộc thi trượt ván; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thi đấu thể thao; cung cấp thông tin trong lĩnh vực trượt ván và thi trượt ván (các dịch vụ nêu trên hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 88169894 ngày 25/10/2018 tại Hoa Kỳ).

---

(210) **4-2019-07309**

(300) 88/169,886 25.10.2018 US

(540)

VANS PARK SERIES

(220) 13.03.2019

(441) 25.07.2019

(731) VANS, INC. (US)
1588 South Coast Dr., Costa Mesa, California 92626, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép [trong nhóm này]; áo thun không tay, áo nỉ, quần dài, quần bò, quần dài ống bó (legging), quần soóc, quần đùi đi biển, váy, áo váy , quần áo bơi, tất, thắt lưng [trang phục], khăn quàng cổ, găng tay [trang phục] và quần áo lót; mũi giày ống; lưỡi trai của mũ; miếng đệm ở nách áo; nẹp kim loại dùng cho đồ đi chân; mũi giày dép; miếng

đệm gót dùng cho đồ đi chân; miếng đệm gót cho tất; gót giày; miếng lót bên trong giày; bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; túi cho quần áo; lớp lót may sẵn [bộ phận của quần áo]; phần trước của áo sơ mi; cầu vai của áo sơ mi; đế cho đồ đi chân; đinh đế giày đá bóng; mũi giày; diềm bao quanh mũi cho đồ đi chân (không hưởng quyền ưu tiên); quần áo, cụ thể là: áo sơ mi, áo thun ngắn tay, áo len dài tay, áo khoác; đồ đội đầu [trong nhóm này]; mũ lưỡi trai, mũ nón [trong nhóm này]; khung mũ [bộ khung] (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 88169886 ngày 25/10/2018 tại Hoa Kỳ).

Nhóm 41: Các hoạt động thể thao và văn hóa (không hưởng quyền ưu tiên); sắp xếp, tổ chức và thực hiện các cuộc thi thể thao; sắp xếp, tổ chức và thực hiện các cuộc thi trượt ván; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thi đấu thể thao; cung cấp thông tin trong lĩnh vực trượt ván và thi trượt ván (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 88169886 ngày 25/10/2018 tại Hoa Kỳ).

---

(210) **4-2019-07310**

(300) 88/169,896 25.10.2018 US

(540)

(220) 13.03.2019

(441) 25.07.2019

(531) 26.1.1; A26.1.18; A1.1.10; A1.1.2

(731) VANS, INC. (US)
1588 South Coast Dr., Costa Mesa, California 92626, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép [trong nhóm này]; áo thun không tay, áo nỉ, quần dài, quần bò, quần dài ống bó (legging), quần soóc, quần đùi đi biển, váy, áo váy , quần áo bơi, tất, thắt lưng [trang phục], khăn quàng cổ, găng tay [trang phục] và quần áo lót; mũi giày ống; lưỡi trai của mũ; miếng đệm ở nách áo; nẹp kim loại dùng cho đồ đi chân; mũi giày dép; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; miếng đệm gót cho tất; gót giày; miếng lót bên trong giày; bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; túi cho quần áo; lớp lót may sẵn [bộ phận của quần áo]; phần trước của áo sơ mi; cầu vai của áo sơ mi; đế cho đồ đi chân; đinh đế giày đá bóng; mũi giày; diềm bao quanh mũi cho đồ đi chân (không hưởng quyền ưu tiên); quần áo, cụ thể là, áo sơ mi, áo thun ngắn tay, áo len dài tay, áo khoác; đồ đội đầu [trong nhóm này]; mũ lưỡi trai, mũ nón [trong nhóm này]; khung mũ [bộ khung] (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 88169896 ngày 25/10/2018 tại Hoa Kỳ).

Nhóm 41: Các hoạt động thể thao và văn hóa (không hưởng quyền ưu tiên); sắp xếp, tổ chức và thực hiện các cuộc thi thể thao; sắp xếp, tổ chức và thực hiện các cuộc thi trượt ván; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thi đấu thể thao; cung cấp thông tin trong lĩnh vực trượt ván và thi trượt ván (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 88169896 ngày 25/10/2018 tại Hoa Kỳ).

---

(210) **4-2019-07348**

(540)

Ống thép VIỆT NHẬT

(220) 13.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AVATAR VINH (VN)
Xóm 6A, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng.

---

(210) **4-2019-07349**

(540)

Ống thép VIỆT MỸ

(220) 13.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AVATAR VINH (VN)
Xóm 6A, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng.

---

(210) **4-2019-07350**

(540)

Ống thép VIỆT HÀN

(220) 13.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AVATAR VINH (VN)
Xóm 6A, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng.

---

(210) **4-2019-07351**

(540)

Ống thép VIỆT PHÁT

(220) 13.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AVATAR VINH (VN)
Xóm 6A, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng.

---

(210) **4-2019-07352**

(540)

Ống thép VIỆT PHÁP

(220) 13.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AVATAR VINH (VN)
Xóm 6A, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng.

---

(210) **4-2019-07353**

(540)

Ống thép HOA PHÁT

(220) 13.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AVATAR VINH (VN)
Xóm 6A, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng.

---

(210) **4-2019-07480**

(540)

Diabetasol

(220) 14.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) KALBE INTERNATIONAL PTE. LTD. (SG)
21 Bukit Batok Crescent #27-79, WCEGA Tower, Singapore 658065
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Bột dinh dưỡng dùng cho người mắc bệnh đái tháo đường, nhằm duy trì nồng độ đường huyết theo công thức thực phẩm thiết yếu.

---

(210) **4-2019-07499**

(540)

BRANDCO

(220) 14.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỒ TRỌNG MINH (VN)
Số 22, ngõ 186, phố Ngọc Hà, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ quan hệ công chúng; xuất bản các bài quảng cáo; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tư vấn trong việc tạo lập, duy trì và phát triển thương hiệu (không bao gồm dịch vụ pháp lý và dịch vụ thiết kế); tư vấn marketing; dịch vụ tiếp thị; dịch vụ nghiên cứu, điều tra và tư vấn kinh doanh; đại lý thông tin thương mại.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế mỹ thuật ứng dụng; dịch vụ tạo lập và duy trì blog cho người khác; dịch vụ cung cấp việc sử dụng tạm thời các giao diện máy tính không tải xuống được nhằm tạo ra các dịch vụ thông tin cá nhân trực tuyến.

---

(210) **4-2019-07532**

(540)

MEDIZEN HUMANCARE

(220) 14.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) MEDIZEN HUMANCARE INC. (KR)
20F, 223, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul 06142 Republic of Korea
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai dược phẩm; dịch vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y học/y tế và dược lý; dịch vụ phòng thí nghiệm nghiên cứu y học để dự đoán bệnh tật; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào công nghệ y học; dịch vụ phòng thí nghiệm y học (để nghiên cứu khoa học); dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực phân tích gien; dịch vụ kiểm tra thông tin sinh học (thử nghiệm gien cho mục đích nghiên cứu khoa học); dịch vụ phân tích cấu trúc và hoạt động của bộ gien (để nghiên cứu khoa học); dịch vụ nghiên cứu và triển khai công nghệ cho công nghệ sinh học; dịch vụ công nghệ sinh học; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực công nghệ sinh học; dịch vụ nghiên cứu y sinh; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn y tế và dược phẩm; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ hội chẩn y tế; dịch vụ hộ lý; dịch vụ y tế tại bệnh viện; thông tin y tế; cung cấp thông tin trong lĩnh vực y học; dịch vụ thông tin y tế được cung cấp qua internet; dịch vụ tư vấn y tế cá nhân được cung cấp cho bệnh nhân; dịch vụ y học và y tế liên quan tới DNA, di truyền học và thử nghiệm gien; phân tích dữ liệu sinh học của con người cho mục đích y tế; tư vấn về di truyền học cho mục đích y tế; dịch vụ chăm sóc y tế và phân tích y tế liên quan đến việc điều trị cho bệnh nhân; cung cấp thông tin chăm sóc sức khỏe thông qua các phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế; dịch vụ hội chẩn và cung cấp thông tin trong lĩnh vực y học/y tế và dược lý; dịch vụ tư vấn liên quan đến dược lý; dịch vụ phòng xét nghiệm y tế (dịch vụ y tế).

---

(210) **4-2019-07534**

(540)

(220) 14.03.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh dương.
(731) MEDIZEN HUMANCARE INC. (KR)
20F, 223, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul 06142 Republic of Korea
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai dược phẩm; dịch vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y học/y tế và dược lý; dịch vụ phòng thí nghiệm nghiên cứu y học để dự đoán bệnh tật; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào công nghệ y học; dịch vụ phòng thí nghiệm y học (để nghiên cứu khoa học); dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực phân tích gien; dịch vụ kiểm tra thông tin sinh học (thử nghiệm gien cho mục đích nghiên cứu khoa học); dịch vụ phân tích cấu trúc và hoạt động của bộ gien (để nghiên cứu khoa học); dịch vụ nghiên cứu và triển khai công nghệ cho công nghệ sinh học; dịch vụ công nghệ sinh

học; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực công nghệ sinh học; dịch vụ nghiên cứu y sinh; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn y tế và dược phẩm; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ hội chẩn y tế; dịch vụ hộ lý; dịch vụ y tế tại bệnh viện; thông tin y tế; cung cấp thông tin trong lĩnh vực y học; dịch vụ thông tin y tế được cung cấp qua internet; dịch vụ tư vấn y tế cá nhân được cung cấp cho bệnh nhân; dịch vụ y học và y tế liên quan tới DNA, di truyền học và thử nghiệm gien; phân tích dữ liệu sinh học của con người cho mục đích y tế; tư vấn về di truyền học cho mục đích y tế; dịch vụ chăm sóc y tế và phân tích y tế liên quan đến việc điều trị cho bệnh nhân; cung cấp thông tin chăm sóc sức khỏe thông qua các phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế; dịch vụ hội chẩn và cung cấp thông tin trong lĩnh vực y học/y tế và dược lý; dịch vụ tư vấn liên quan đến dược lý; dịch vụ phòng xét nghiệm y tế (dịch vụ y tế).

---

(210) **4-2019-07589**

(300) 88/134,679 27.09.2018 US

(540)

MORE THAN MAGIC

(220) 14.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; các sản phẩm chăm sóc cá nhân, cụ thể là, nước hoa, chất thơm, hạt gel tắm, muối tắm dạng bông, dầu tắm, gel tắm để cho vào nước tắm, muối tắm, xà phòng tắm tạo bọt, chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc có bản chất là xịt toàn thân, dầu dưỡng thể, nước thơm dưỡng thể, tẩy da chết toàn thân, xà phòng tắm, sữa tắm, xà bông bọt, kem dưỡng thể, kem dưỡng da mặt, xà phòng rửa mặt, kem dưỡng da, xà phòng làm sạch da, dầu ướp hương liệu, chất ngâm chân không chứa thuốc, xịt thơm toàn thân, xịt thơm toàn thân dạng phun sương, nước thơm, nước thơm dưỡng da tay, nước thơm dưỡng da mặt, nước thơm dùng cho cạo râu, nước thơm dùng sau khi cạo râu, son dưỡng môi, son bóng, nước xức tóc, gel tạo nếp tóc, dầu xức tóc, sơn móng tay, phấn rôm, kem tắm, gel tắm, xà phòng rửa tay, chế phẩm vệ sinh tay, sữa rửa mặt không chứa thuốc; nước dưỡng dùng sau khi tắm nắng, kem dưỡng dùng sau khi tắm nắng, kem chống nắng; hoa cỏ khô tạo mùi thơm, hương trầm, túi nhỏ ướp nước hoa, nước hoa xịt phòng.

Nhóm 16: Bản in; văn phòng phẩm, khay để thư, bảng viết phấn, bảng đen, bảng từ có dính nam châm lên để kẹp giữ tài liệu; bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc; khay đựng tài liệu để bàn, giá sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ; hộp đựng hồ sơ dùng cho việc lưu trữ hồ sơ cá nhân; khay đựng tài liệu; tập an- bom sách ảnh và hộp đựng bằng bìa cứng của nó; bút lông dùng để vẽ; vở ghi chép; sổ nhật ký để trống; bút chì; bút; giấy ghi chú; bút nhấn dòng; bút đánh dấu; tẩy; dập ghim; cặp đựng tài liệu có thể mở rộng; kẹp giấy; giấy dính; bìa cặp để kẹp tài liệu; băng dính; hồ dán có nhũ; hộp đựng bút chì; bìa cứng đã gập sẵn dùng để kẹp tài liệu; vật chặn giấy; lịch; sổ cá nhân có chia ngăn.

Nhóm 26: Phụ kiện cho tóc và đồ trang trí tóc, cụ thể là, dây đàn hồi để buộc tóc và dây buộc tóc kiểu đuôi ngựa, dây chun buộc tóc, băng đô co dãn để buộc tóc, cặp tóc, kẹp tóc, dải băng buộc tóc, nơ cài tóc, trâm cài tóc, ruy băng buộc tóc, chun buộc tóc bản to, kẹp tóc mai, kẹp tóc dạng càng cua, kẹp tóc dạng ghim bấm, dây buộc tóc dạng vòng xoắn, kẹp tóc kiểu gấp, ghim kẹp tóc, kẹp tóc dạng thanh bấm, và vật trang trí tóc có hình dạng lược; chi tiết trang trí phía sau đồ vật.

---

(210) **4-2019-07591**

(300) 88/134,686 27.09.2018 US

(540)

MORE THAN MAGIC

(220) 14.03.2019

(441) 25.07.2019

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; chụp đèn; chân đèn; chụp đèn dạng trạm khắc họa tiết; đèn ngủ chạy điện; bộ phân phối dùng cho thiết bị làm sạch không khí và khử mùi trong phòng; nến điện, máy tạo độ ẩm, đèn chạy pin mang theo được mà có thể đặt ở các bề mặt không có các nguồn sáng khác.

Nhóm 20: Đồ đạc; đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là, bàn uống nước, bàn góc, bàn để sát tường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế chuyển động, ghế bành, ghế ngồi trên bãi cỏ, võng, ghế ngồi trên bãi biển, đồ nội thất trên bãi biển, ghế dài có đệm, ghế đẩu, ghế dài, kệ làm việc, ghế trường kỷ, đi văng có phần tựa và phần nằm, giá để dù; xe đẩy dọn trà; giá đỡ; gương; khung tranh; khung ảnh; giường, gối và gối ôm; khung treo rèm, cụ thể là, bộ thanh treo, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép, sào, vòng xuyên vào thanh treo rèm, vòng treo rèm không bằng kim loại; hình chạm đầu mái trang trí cửa sổ; tấm gắn tường bằng thạch cao, nhựa, hoặc gỗ; bảng ghi thông tin; mác quần áo; móc rèm và vòng treo rèm; vòng treo rèm nhà tắm; gối tắm; giá để khăn tắm giá treo khăn tắm; giá để rượu; đệm; tượng và các bức tượng nhỏ bằng thạch cao, nhựa, và gỗ; hộp lưu trữ không bằng kim loại mà bằng gỗ và nhựa sử dụng cho sàn nhà; hộp trang trí bằng gỗ; các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, hộp chứa đồ, hệ thống sắp xếp và lưu trữ dạng ngăn kéo bao gồm giá và các ngăn kéo, giá đỡ; đồ chứa đựng không bằng kim loại, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và nhựa; tủ sách; giá sách, bàn; tủ; tủ đựng có ngăn kéo; tủ nhỏ có nhiều ngăn; bàn để đầu giường; giá treo quần áo; tượng để bàn bằng gỗ và nhựa; bảng gỗ xốp nhẹ và bảng tin; thang đứng không bằng kim loại; giá trưng bày đồ trang sức và cây treo đồ trang sức.

Nhóm 24: Vải lanh dùng trong nhà; rèm cửa nhà tắm; đồ chăn ga, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vịt, chăn chần bông và chăn đơn; vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giăng ngang, rèm che ngang cửa sổ; khăn tắm, cụ thể là, khăn lau bằng vải bông, khăn tắm bằng vải bông và khăn đi biển bằng vải bông; khăn lau mặt; vỏ đệm, tấm bọc nắp đậy nhà vệ sinh bằng vải.

Nhóm 27: Thảm trải sàn, thảm trang trí trên mặt có hoạt tiết; thảm chùi chân ở cửa; thảm trải ở bãi biển; thảm trải sàn có bản chất là thảm trang trí; thảm phòng tắm; thảm lót bồn tắm bằng vải.

---

(210) **4-2019-07639**

(540)

KAMTHAI

(220) 15.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) VŨ VĂN HOAN (VN)
Xóm 14, xã Hải Phúc, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Vòng bi cho xe máy; pít tông cho động cơ xe máy; pít tông xéc măng; bugi xe máy; mô tơ củ đề xe máy; chế hòa khí xe máy.

Nhóm 09: Mobin sườn xe máy.

Nhóm 12: Nhông xích xe máy; khớp ly hợp dùng cho xe máy; dây curoa cho xe máy; còi cho xe máy; má phanh cho xe máy; phanh đĩa cho xe máy; tay biên xe máy; đĩa xe máy.

---

(210) **4-2019-07640**

(540)

YASIYO

(220) 15.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) VŨ VĂN HOAN (VN)
Xóm 14, xã Hải Phúc, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Vòng bi cho xe máy; pít tông cho động cơ xe máy; pít tông xéc măng; bugi xe máy; mô tơ củ đề xe máy; chế hòa khí xe máy.

Nhóm 09: Mobin sườn xe máy.

Nhóm 12: Nhông xích xe máy; khớp ly hợp dùng cho xe máy; dây curoa cho xe máy; còi cho xe máy; má phanh cho xe máy; phanh đĩa cho xe máy; tay biên xe máy; đĩa xe máy.

---

(210) **4-2019-07641**

(540)

DAISUBA

(220) 15.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) VŨ VĂN HOAN (VN)
Xóm 14, xã Hải Phúc, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mobin sườn xe máy.

Nhóm 12: Nhông xích xe máy; khớp ly hợp dùng cho xe máy; dây curoa cho xe máy; còi cho xe máy; má phanh cho xe máy; phanh đĩa cho xe máy; tay biên xe máy; đĩa xe máy.

---

(210) **4-2019-07659**

(300) 88/125,581 20.09.2018 US

(540)

THERMOPOD

(220) 15.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) OCUSOFT, INC. (US)
30444 SW Freeway Rosenberg, TX 77471 Corporafion - Texas, USA

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ mỹ phẩm dạng gel cho mắt; mặt nạ mỹ phẩm cho mắt.

Nhóm 25: Mặt nạ che mắt dùng khi ngủ.

---

(210) **4-2019-07698**

(540)

(220) 15.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VÍT HÀ NỘI (VN)
Số 36, ngõ Thịnh Hào 1, phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vít bắt gỗ các loại bằng kim loại; vít bắt kim loại các loại bằng kim loại; chốt đinh tán các loại bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán vật tư và thiết bị ngành cơ điện lạnh.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị và dây chuyền điện lạnh.

---

(210) **4-2019-07768**

(540)

Intelligent Performance Enhancer

(220) 15.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình LED; bộ nghe nhìn thực tế ảo; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB) chưa có dữ liệu; thẻ nhớ flash chưa có dữ liệu; thiết bị định tuyến mạng; khóa cửa kỹ thuật số; bảng hiển thị chỉ dẫn kỹ thuật số; chất bán dẫn; thiết bị sạc pin cho điện thoại di động, máy tính bảng và máy tính xách tay; máy chiếu video; thiết bị thu nhận và giải mã tín hiệu truyền hình (Set-top box); đồng hồ thông minh; ổ cứng điện tử SSD; điện thoại thông minh; vỏ bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; loa âm thanh; linh kiện điện tử âm thanh, cụ thể là, hệ thống âm thanh vòm; máy tính có thể đeo có đặc tính như đồng hồ thông minh và kính đeo mắt thông minh; bộ cảm biến điện; thiết bị điện tử theo dõi hoạt động sức khỏe thể chất có thể đeo được; pin điện có thể sạc lại; máy ảnh; máy vi tính; màn hình máy vi tính; phần mềm máy vi tính; máy tính bảng; tivi; tai nghe trùm qua đầu; máy tính xách tay; điện thoại di động.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ phát triển, lập trình và triển khai vận hành phần mềm; bảo trì và sửa chữa phần mềm cho thiết bị điện tử di động; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn trong lĩnh vực phần mềm máy tính; cập nhật và bảo trì phần mềm và chương trình máy tính; cho thuê phần mềm máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và thiết bị ngoại vi máy tính; dịch vụ hiệu chỉnh ("điều chỉnh tùy biến" hay "customization") phần cứng và phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử các nội dung truyền thông giải trí; dịch vụ điện toán đám mây.

---

(210) **4-2019-07860**

(540)

(220) 15.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 8.7.5; A5.3.13; A5.3.14; 25.5.25
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh nước biển, xanh lá cây, xanh cô ban, nâu, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM TÀI KÝ SÀI GÒN (VN)
11A Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột chiên giòn; bột chiên xù; bột nở; bột mì; tinh bột cho thực phẩm.

---

(210) **4-2019-07933**

(540)

a shop

(220) 18.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH WONDER VINA (VN)
Tầng 12, tháp A, tòa nhà Viettel, số 285 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Hộp thiếc dùng để đựng thực phẩm; hộp bằng kim loại thường.

Nhóm 08: Kẹp uốn tóc

Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ đeo tay; hộp bằng kim loại quý.

Nhóm 16: Hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; khăn tay bỏ túi bằng giấy.

Nhóm 18: Cặp sách; túi; hộp bằng da thuộc hoặc giả da.

Nhóm 21: Lược; hộp bằng thủy tinh.

Nhóm 24: Khăn tay bỏ túi bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; bít tất; cà vạt; khăn choàng; thắt lưng (trang phục); giày dép; găng tay (trang phục); mũ các loại.

Nhóm 26: Trâm cài tóc.

---

(210) **4-2019-07934**

(540)

studio A

(220) 18.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH WONDER VINA (VN)
Tầng 12, tháp A, tòa nhà Viettel, số 285 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Hộp thiếc dùng để đựng thực phẩm; hộp bằng kim loại thường.

Nhóm 08: Kẹp uốn tóc.

Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ đeo tay; hộp bằng kim loại quý.

Nhóm 16: Hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; khăn tay bỏ túi bằng giấy.

Nhóm 18: Cặp sách; túi; hộp bằng da thuộc hoặc giả da.

Nhóm 21: Lược; hộp bằng thủy tinh.

Nhóm 24: Khăn tay bỏ túi bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; bít tất; cà vạt; khăn choàng; thắt lưng (trang phục); giày dép; găng tay (trang phục); mũ các loại.

Nhóm 26: Trâm cài tóc;

---

(210) **4-2019-07982**

(540)

(220) 18.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.4; A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH KỸ NGHỆ ĐỨC MINH (VN)
92 đường 26, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy hút bụi chân không; máy hút bụi không dây; linh kiện máy hút bụi; máy thổi để hút bụi.

Nhóm 09: Phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác (vật nối điện); điện thoại di động; pin điện; công tắc điện.

Nhóm 11: Máy và thiết bị làm sạch không khí; máy sấy tóc; đèn điện; thiết bị điều hoà không khí; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bình đun nước nóng.

Nhóm 35: Mua bán, cung cấp dịch vụ trung gian thương mại, sàn giao dịch mua bán trực tuyến, so sánh giá cả, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, dịch vụ siêu thị cho các loại hàng hoá sau: máy hút bụi, linh kiện máy hút bụi, máy hút bụi không dây, bàn là, bàn là không dây, bàn là hơi nước, máy hút chân không, túi hút chân không, thiết bị hút chân không, máy lọc nước sinh hoạt, máy lọc nước uống, linh kiện máy lọc nước, máy khoan không dây, máy khoan, mũi khoan, đầu mũi khoan, máy mài, dụng cụ điều khiển thiết bị từ xa, công tắc điện, công tắc điện cảm ứng, ổ cắm điện, thiết bị chống trộm, khoá chống trộm, ổ khoá đa năng, thiết bị ghi hình camera, camera hành trình, camera quan sát, thiết bị định vị, thiết bị định vị gắn trên xe, đồng hồ thông minh, vòng đeo tay điện tử, vòng đeo tay kết nối được, dụng cụ tập thể dục, thể thao, máy chạy bộ, linh kiện máy chạy bộ, xe đạp cố định, xe đạp địa hình, thảm tập luyện, giày thể thao, túi đeo tập thể thao, túi thể thao, thiết bị mát-xa, ghế ngồi mát-xa, tai nghe nhạc, tai nghe nhạc kết nối hồng ngoại, tai nghe nhạc không dây, tai nghe thực tế ảo, máy nghe nhạc, điện thoại, linh kiện điện thoại, phụ kiện điện thoại, ốp lưng, bao da, máy tính bảng, tủ lạnh, tủ làm mát, tivi, máy đếm tiền, máy điều hoà không khí, máy hút mùi, máy khử mùi không khí, máy lọc không khí, dây điện, pin, ắc quy, quạt gió, quạt điện, quạt điều hoà không khí, quạt gió cầm tay mi ni, máy sấy tóc, bình đun nước, nồi điện, nồi cơm điện, lò nướng điện, lò vi sóng, bếp điện, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (LED), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn điện, đèn pin, đèn trần, đèn chùm, xe đạp, xe đạp điện, xe cộ chạy bằng điện, xe điện, xe ba bánh để chở hàng, linh kiện xe đạp, xe điện, nội thất ô tô, thảm lót ô tô, kính chiếu hậu, đèn xe ô tô, ghế ngồi xe ô tô cho em bé, đồ chơi phát triển trí não cho trẻ em, đai địu em bé, xe đẩy trẻ em, bình nước giữ nhiệt, hộp đựng thực phẩm giữ nhiệt, thùng giữ nhiệt, cân điện tử, cân điện tử cầm tay, máy giặt, máy sấy, giấy dán tường, giấy dán bếp, giấy dán tủ, dụng cụ chứa đồ đa năng, đồ nội thất, bàn, ghế, giường ngủ, salon, giường xếp, ghế xếp, thiết bị vệ sinh, chổi quét, cây lau nhà, bộ lau nhà, vòi nước, voi hoa sen, kệ đựng đồ nhà tắm, kính đeo mắt thông minh, kính mát, mũ bảo hiểm, áo bảo hộ du lịch, áo khoác, áo khoác thông minh, áo khoác đa năng, bản chải điện, bàn chải đánh răng bằng điện, pin sạc dự phòng, máy bắt muỗi, đèn diệt muỗi, máy bắt côn trùng, quần áo, giày dép, phụ kiện, trang sức, nón, túi xách, ba lô, vali đựng hành lý, mỹ phẩm, dầu gội đầu, sữa tắm, sữa rửa mặt, kem dưỡng da, kem đánh răng, dụng cụ trang điểm, bộ dụng cụ trang điểm, trái cây, rau cải, thịt heo, bò, gà, cá, hải sản tươi, hải sản chế biến, thực phẩm đóng hộp, đồ khô, cá khô, thịt khô, hải sản khô, trái cây sấy, trái cây dẻo, rau cải sấy khô, thịt nguội, phô mai, chả lụa, sữa đặc, sữa tươi, đường đậu, bánh kẹo, trà cà phê, bột trà sữa, bột trà xanh, trà sữa đóng chai, nước ngọt, nước uống đóng chai, nước uống thể thao, văn phòng phẩm, bút, viết, tập, sách, sổ tay, máy tính, máy in, mực in, máy in 3D, đồng hồ treo tường, đồng hồ báo thức, đồng hồ mi ni cầm tay, chén, tô, đĩa, ly uống nước, phụ kiện bếp, khay đựng, móc treo, chăn, ra, gối, nệm, rèm treo cửa, rèm treo nhà tắm, áo chống nắng, áo mưa, ô dù, giày đi mưa.

Nhóm 37: Cung cấp dịch vụ bảo hành đồ điện tử, điện gia dụng; sữa chữa điện tử; lắp đặt và sữa chữa thiết bị điện; lắp đặt thiết bị nhà bếp; bảo dưỡng xe cộ, cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 38: Cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ điện báo; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa.

Nhóm 39: Cung cấp dịch vụ vận tải hàng hoá; vận chuyển đồ đạc; đóng gói hàng hoá; kho hàng hoá; dịch vụ giao hàng; dịch vụ giao hàng qua bưu điện.

---

(210) **4-2019-07983**

(540)

DUCMINH

(220) 18.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.4; A5.5.20; A5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH KỸ NGHỆ ĐỨC MINH (VN)
92 đường 26, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, cung cấp dịch vụ trung gian thương mại, sàn giao dịch mua bán trực tuyến, so sánh giá cả, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, dịch vụ siêu thị cho các loại hàng hoá sau: máy hút bụi, linh kiện máy hút bụi, máy hút bụi không dây, bàn là, bàn là không dây, bàn là hơi nước, máy hút chân không, túi hút chân không, thiết bị hút chân không, máy lọc nước sinh hoạt, máy lọc nước uống, linh kiện máy lọc nước, máy khoan không dây, máy khoan, mũi khoan, đầu mũi khoan, máy mài, dụng cụ điều khiển thiết bị từ xa, công tắc điện, công tắc điện cảm ứng, ổ cắm điện, thiết bị chống trộm, khoá chống trộm, ổ khoá đa năng, thiết bị ghi hình camera, camera hành trình, camera quan sát, thiết bị định vị, thiết bị định vị gắn trên xe, đồng hồ thông minh, vòng đeo tay điện tử, vòng đeo tay kết nối được, dụng cụ tập thể dục, thể thao, máy chạy bộ, linh kiện máy chạy bộ, xe đạp cố định, xe đạp địa hình, thảm tập luyện, giày thể thao, túi đeo tập thể thao, túi thể thao, thiết bị mát-xa, ghế ngồi mát-xa, tai nghe nhạc, tai nghe nhạc kết nối hồng ngoại, tai nghe nhạc không dây, tai nghe thực tế ảo, máy nghe nhạc, điện thoại, linh kiện điện thoại, phụ kiện điện thoại, ốp lưng, bao da, máy tính bảng, tủ lạnh, tủ làm mát, tivi, máy đếm tiền, máy điều hoà không khí, máy hút mùi, máy khử mùi không khí, máy lọe không khí, dây điện, pin, ắc quy, quạt gió, quạt điện, quạt điều hoà không khí, quạt gió cầm tay mini, máy sấy tóc, bình đun nước, nồi điện, nồi cơm điền, lò nướng điện, lò vi sóng, bếp điện, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (LED), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn điện, đèn pin, đèn trần, đèn chùm, xe đạp, xe đạp điện, xe cộ chạy bằng điện, xe điện, xe ba bánh để chở hàng, linh kiện xe đạp, xe điện, nội thất ô tô, thảm lót ô tô, kính chiếu hậu, đèn xe ô tô, ghế ngồi xe ô tô eho em bé, đồ chơi phát triển trí não cho trẻ em, đai địu em bé, xe đẩy trẻ em, bình nước giữ nhiệt, hộp đựng thực phẩm giữ nhiệt, thùng giữu nhiệt, cân điện tử, cân điện tử cầm tay, máy giặt, máy sấy, giấy dán tường, giấy dán bếp, giấy dán tủ, dụng cụ chứa đồ đa năng, đồ nội thất, bàn, ghế, giường ngủ, salon, giường xếp, ghế xếp, thiết bị vệ sinh, chổi quét, cây lau nhà, bộ lau nhà, vòi nước, voi hoa sen, kệ đựng đồ nhà tắm, kính đeo mắt thông minh, kính mát, mũ bảo hiểm, áo bảo hộ du lịch, áo khoác, áo khoác thông minh, áo khoác đa năng, bản chải điện, bàn chải đánh răng bằng điện, pin sạc dự phòng, máy bắt muỗi, đèn diệt muỗi, máy bắt côn trùng, quần á.o, giày dép, phụ kiện, trang sức, nón, túi xách, ba lô, vali đựng hành lý, mỹ phẩm, dầu gội đầu, sữa tắm, sữa rữa mặt, kem dưỡng da, kem đánh răng, dụng cụ trang điểm, bộ dụng cụ trang điểm, trái cây, rau cải, thịt heo, bò, gà, cá, hải sản tươi, hải sản chế biến, thực phẩm đóng hộp, đồ khô, cá khô, thịt khô, hải sản khô, trái cây sấy, trái cây dẻo, rau cải sấy khô, thịt nguội, phô mai, chả lụa, sữa đặc, sữa tươi, đường đậu, bánh kẹo, trà cà phê, bột trà

sữa, bột trà xanh, trà sữa đóng chai, nước ngọt, nước uống đóng chai, nước uống thể thao, văn phòng phẩm, bút, viết, tập, sách, sổ tay, máy tính, máy in, mực in, máy in 3D, đồng hồ treo tường, đồng hồ báo thức, đồng hồ mini cầm tay, chén, tô, dĩa, ly uống nước, phụ kiện bếp, khay đựng, móc treo, chăn, ra, gối, nệm, rèm treo cửa, rèm treo nhà tắm, áo chống nắng, áo mưa, ô dù, giày đi mưa.

Nhóm 37: Cung cấp dịch vụ bảo hành điện tử, điện gia dụng; sữa chữa điện tử; lắp đặt và sữa chữa thiết bị điện; lắp đặt thiết bị nhà bếp; bảo dưỡng xe cộ; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 38: Cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ điện báo; cho thuê thiết bị viễn thông, dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa.

Nhóm 39: Cung cấp dịch vụ vận tải hàng hoá; vận chuyển đồ đạc; đóng gói hàng hoá; kho hàng hoá; dịch vụ giao hàng; dịch vụ giao hàng qua bưu điện.

---

(210) **4-2019-08025**

(540)

MZ WALLACE

(220) 18.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) MZ WALLACE, INC. (US)
10 Crosby Street, 5th Floor New York, New York 10013, U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Túi, cụ thể là, túi xách tay, túi xách đi chợ, cặp học sinh, túi đựng tã/đồ dùng cho em bé, túi du lịch, ví đựng tiền, ví dạng hộp để chứa đồ mỹ phẩm (chưa có đồ bên trong), túi đeo vai, túi đeo chéo, ba lô, túi đeo hông, túi đựng đồ thể thao và túi nhỏ.

Nhóm 26: Vật trang trí nhỏ bằng da để đeo vào túi cầm tay phụ nữ, cụ thể là: núm tua trang điểm và diềm tua trang trí.

---

(210) **4-2019-08122**

(540)

ITHAI

(220) 19.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU LÊ HOA (VN)
Số nhà 1, ngách 3, ngõ 48, tổ dân phố 4, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa; chất tẩy trắng để giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2019-08126**

(540)

(220) 19.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.5.1; 25.1.25; 26.1.1; A26.4.24
(731) NEONSTUDIO CORP. (KR)
#B610,611,612, M-State BLDG., 114, Beobwon-ro, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; phim hoạt hình; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; thiết bị đọc sách điện tử; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; nhạc chuông có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; đồ họa có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp; kính đeo mắt; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị để xử lý dữ liệu.

Nhóm 38: Dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền hình; thông tin liên lạc bằng điện báo; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông, dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet, gửi tin nhắn; dịch vụ hãng tin tức; cung cấp diễn đàn trực tuyến; phát chương trình truyền thanh; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; truyền phát dữ liệu; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 41: Cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải về; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; dịch vụ giới thiệu phim; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính, cho thuê thiết bị trò chơi; trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ văn hóa, giáo dục, giải trí cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật, phân phối phim; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ sáng tác nhạc, viết bản phối khí âm nhạc; thông tin giải trí.

---

(210) **4-2019-08127**

(540)

Spiritwish

(220) 19.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) NEONSTUDIO CORP. (KR)
#B610,611,612, M-State BLDG., 114, Beobwon-ro, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; phim hoạt hình; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; thiết bị đọc sách điện tử; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; nhạc chuông có thể tải về được dùng cho điện thoại di động;

đồ họa có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp; kính đeo mắt; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị để xử lý dữ liệu.

Nhóm 38: Dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền hình; thông tin liên lạc bằng điện báo; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; gửi tin nhắn; dịch vụ hãng tin tức; cung cấp diễn đàn trực tuyến; phát chương trình truyền thanh; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; truyền phát dữ liệu; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 41: Cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải về; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; dịch vụ giới thiệu phim; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê thiết bị trò chơi; trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ văn hóa, giáo dục, giải trí cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; phân phối phim; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ sáng tác nhạc, viết bản phối khí âm nhạc; thông tin giải trí.

---

(210) **4-2019-08159**

(540)

(220) 19.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.2.7; 26.4.4; 26.7.25; A26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG FULLCO (VN)
274/8/4 quốc lộ 1K, khu phố 1, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

Nhóm 37: Dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; xây dựng; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2019-08168**

(540)

SEA TREK

(220) 19.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) SUB SEA SYSTEMS (US)
6524 Commerce Way, Diamond Springs, California 95619 USA.
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị lặn (để đi bộ dưới nước), cụ thể là mũ lặn có hệ thống cung cấp không khí hỗ trợ.

---

(210) **4-2019-08243**

(540)

(220) 20.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN NGỌC HÀ (VN)
Tiểu khu 12, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản nhà nuôi yến (diện tích đất sử dụng nuôi yến); lập hồ sơ dự án đầu tư, quy hoạch thiết kế công trình nuôi chim yến, làng nghề nuôi chim yến.

Nhóm 37: Xây dựng; giám sát và thi công xây dựng các công trình nuôi chim yến, làng nghề yến sào; giám sát và thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, tư vấn cải tạo sửa chữa nhà yến cũ, nhà yến không thành công đạt hiệu quả cao; lắp đặt thiết bị, cải tạo thiết bị không phù hợp cho các công trình nuôi chim yến.

Nhóm 40: Khai thác công trình nuôi chim yến, làng nghề chim yến (thu hoạch, bảo quản, gia công tổ yến).

Nhóm 42: Chuyển giao bí quyết về kỹ thuật, công nghệ quy trình thiết kế, xây dựng mô hình nuôi yến trong và ngoài nước; khảo sát và tư vấn thiết kế các công trình nuôi chim yến, làng nghề yến sào; khảo sát và tư vấn thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 44: Nuôi chim yến.

---

(210) **4-2019-08286**

(540)

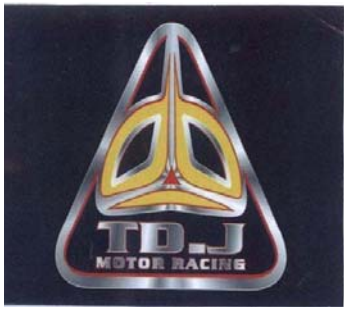

(220) 20.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.3.7; 26.2.1; 26.2.3; 18.1.21
(591) Trắng, xám, vàng, đỏ, nâu, đen
(731) LÊ VĂN TRINH (VN)
351/1B An Dương Vương, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Động cơ xe máy, khung xe máy, tay lái xe máy, yên xe máy, động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ, bánh xe cộ.

---

(210) **4-2019-08330**

(540)

VINA MAX

(220) 20.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xám, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH K&K VIỆT NAM (VN)
Thôn Nhị Châu, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 35: Bán buôn kim loại và quặng kim loại.

---

(210) **4-2019-08331**

(540)

HAVO MAX

(220) 20.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 26.1.2; 26.1.10
(591) Xám, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH K&K VIỆT NAM (VN)
Thôn Nhị Châu, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 35: Bán buôn kim loại và quặng kim loại.

---

(210) **4-2019-08356**

(540)

UBRANO coffee

(220) 20.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.4; A5.3.15; 26.1.1; A26.1.18; 5.7.1; 5.7.27
(591) Trắng, nâu, xanh đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA CHẤT NAM BẢO HƯNG (VN)
Số 16/640/21/12, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê hòa tan; cà phê lọc; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; hương liệu cà phê.

---

(210) **4-2019-08541**

(540)

(220) 21.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.7.9; 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU HỒNG SAN (VN)
14/4A Nhất Chi Mai, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu đồ dùng cho mẹ và bé như: sữa, thực phẩm cho em bé, tã, bỉm, ghế em bé, nôi, xe đẩy, địu em bé, bình sữa, dụng cụ tắm và vệ sinh em bé, vitamin cho mẹ, bột, bánh ăn dặm, xe tập đi, giường, đồ dùng cho mẹ như núm vú, bơm dùng để hút sữa mẹ; dịch vụ quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; giới thiệu các sản phẩm trên phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2019-08562**

(540)

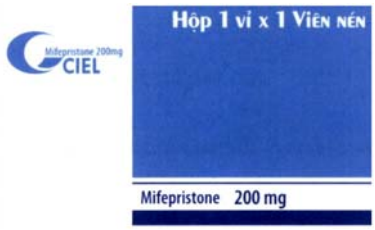

(220) 21.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.15.15; 25.5.25
(591) Trắng, xanh biển, xanh biển đậm.
(731) DKT INTERNATIONAL, INC (US)
1701 K Street, NW, Suite 900, Washington DC 20006, U.S.A

(511) Nhóm 05: Hóa chất chống thụ thai; chế phẩm dược; dược phẩm (thuốc phá thai); dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất; chế phẩm hóa học để chẩn đoán sự mang thai.

---

(210) **4-2019-08563**

(540)

(220) 21.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.15.15; 25.5.25
(591) Trắng, xanh biển, cam.
(731) DKT INTERNATIONAL, INC (US)
1701 K Street, NW, Suite 900, Washington DC 20006, U.S.A

(511) Nhóm 05: Hóa chất chống thụ thai; chế phẩm dược; dược phẩm (thuốc phá thai); dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất; chế phẩm hóa học để chẩn đoán sự mang thai.

---

(210) **4-2019-08564**

(540)

(220) 21.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.15.15; 25.5.2; 26.4.2
(591) Trắng, đen, xanh biển.
(731) DKT INTERNATIONAL, INC (US)
1701 K Street, NW, Suite 900, Washington DC 20006, U.S.A

(511) Nhóm 05: Hóa chất chống thụ thai; chế phẩm dược; dược phẩm (thuốc phá thai); dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất; chế phẩm hóa học để chẩn đoán sự mang thai.

---

(210) **4-2019-08593**

(540)

(220) 21.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.20; A5.3.13; 6.1.2
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MORINGA VIỆT NAM (VN)
276/9/54 Mã Lò, khu phố 6, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị trà.

---

(210) **4-2019-08617**

(540)

(220) 21.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 25.7.25; 26.13.1; 25.1.25; A5.5.20
(591) Xanh đen, trắng, đen.
(731) NGUYỄN THANH TUẤN (VN)
106H/36M Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH IP LEADER (IP LEADER CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày cổ thấp; giày cổ cao; giày thể thao; giày dép và đồ đi chân.

---

(210) **4-2019-08618**

(540)

(220) 21.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 25.7.25; 26.13.1; 25.1.25; A5.5.20
(591) Xanh đen, trắng, đen.
(731) NGUYỄN THANH TUẤN (VN)
106H/36M Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH IP LEADER (IP LEADER CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày cổ thấp; giày cổ cao; giày thể thao; giày dép và đồ đi chân.

---

(210) **4-2019-08622**

(540)

(220) 21.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.13.25
(731) TRẦN HẢI BẰNG (VN)
462B/C1/7 đường Cách Mạng Tháng 8, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, túi xách, trà, cà phê, đồ uống giải khát.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện vui chơi, giải trí, thể dục thể thao; tổ chức và điều khiển hội thảo.

---

(210) **4-2019-08637**

(300) 51875/2018 21.09.2018 AT

(540)

(220) 21.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A2.1.16; A2.1.23; A2.3.23; A2.3.16
(731) BIOGENA NATURPRODUKTE GMBH & CO KG (AT)
Strubergasse 24, 5020 Salzburg, Austria
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và thú y; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng như chất bổ sung ăn kiêng; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế và thú y; sản phẩm ăn kiêng cho chế độ ăn kiêng cân bằng; tinh bột dùng cho mục đích y tế hoặc ăn kiêng; thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; chất chống oxi hóa cho mục đích y tế; chất

bổ sung dinh dưỡng và chất bổ sung cho thực phẩm ăn kiêng dùng để tăng cường trong hoạt động thể thao và biểu diễn, cho mục đích y tế; bột thay thế cho bữa ăn dùng để tăng cường trong hoạt động thể thao và biểu diễn, cho mục đích y tế; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, bao gồm thành phần chính là vitamin, axit amin, khoáng chất và nguyên tố vi lượng, phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; chế phẩm dùng để làm đồ uống ăn kiêng có chứa thuốc; cao dán y tế; vật liệu dùng để băng bó trong phẫu thuật; vật liệu dùng để trám răng và in dấu răng; chất tẩy uế; chế phẩm dùng để diệt trừ động vật gây hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ.

Nhóm 29: Trái cây và rau củ đã được bảo quản, sấy khô và nấu chín; chiết xuất rau củ và rau củ cô đặc (nghiền nhuyễn) cho mục đích nấu ăn (trừ tinh dầu).

Nhóm 30: Thảo mộc dùng trong nhà bếp đã được sấy khô; thảo mộc và gia vị đã được bảo quản; trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế; trà đen; tinh dầu trà [dùng cho thực phẩm]; chất chiết từ trà [dùng cho thực phẩm]; trà uống liền; hỗn hợp trà.

---

(210) **4-2019-08640**

(540)

BABYLON GARDEN HOTEL

(220) 21.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH VIỆT BẢO ANH (VN)
Số 101, ngõ 399, phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2019-08686**

(540)

(220) 22.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.7; A11.1.6; 26.4.1; A26.4.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN LUẤN (VN)
Tổ 30, KP5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán nước giải khát.

---

(210) **4-2019-08794**

(540)

VIỆT THƯƠNG
MUSIC

(220) 22.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.11.3; A26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - SẢN XUẤT VIỆT THƯƠNG (VN)
386 Cách Mạng Tháng Tám, phường 10, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử: loa, máy tăng âm (ampli), micrô, máy hát karaoke, bộ trộn âm thanh (mixer), bộ xử lý tín hiệu âm thanh, bảng điều khiển (điện), đèn, đèn chiếu sáng các loại, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn trần, đèn gắn trên trần nhà, ống phát quang để chiếu sáng, nhạc cụ, dụng cụ âm nhạc, dây dùng cho nhạc cụ, nhạo cụ điện tử, đàn piano, đàn ghita, đàn phong cầm, đàn ắc-coóc-đê-ông, kèn acmônica, kèn trompet, bộ chuông hòa âm [nhạc cụ], sáo (nhạc cụ), hàng điện-điện tử cụ thể là piano điện tử, điện lạnh, thiết bị máy vi tính, máy in vi tính, máy camera, máy chụp hình, linh kiện điện tử, viễn thông, băng đĩa nhạc (có nội dung được phép lưu hành).

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; cho thuê thiết bị ghi âm thanh; dịch vụ phòng thu âm; cho thuê thiết bị ánh sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát.

---

(210) **4-2019-08827**

(540)

LÊ DECOR
MEMBER OF MH GROUP

(220) 22.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.20; 5.13.4
(591) Xanh, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH TM VÀ DV LÊ DECOR (VN)
64 Núi Thành, phường Hoà Thuận Đông, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 20: Giường; ghế; tủ; bàn; đồ gỗ mỹ thuật.

---

(210) **4-2019-08833**

(540)

HSTYLE

(220) 22.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) HANDU E-COMMERCE GROUP (CN)
Room 906, 9th Floor, Building 2, Aosheng Mansion, No. 1166 Xinluo Avenue, High-Tech District, Jinan City 250000, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; túi; ví tiền; cặp học sinh; vali du lịch; túi du lịch; ô; gậy chống khi đi bộ; tấm choàng cho động vật.

Nhóm 25: Quần áo; giầy; mũ; trang phục dệt kim; găng tay (trang phục); khăn quàng cổ; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; trang phục tôn giáo; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ.

Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ khuyến mãi cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; dịch vụ tái lập kinh doanh; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2019-08834**

(540)

EMILIO MORO

(220) 22.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) BODEGAS EMILIO MORO, S.L. (ES)
Carretera Penafiel-Valoria s/n, 47315 Pesquera De Duero (Valladolid), Spain
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu vang.

---

(210) **4-2019-08835**

(540)

MALLEOLUS

(220) 22.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) BODEGAS EMILIO MORO, S.L. (ES)
Carretera Penafiel-Valoria s/n, 47315 Pesquera De Duero (Valladolid), Spain
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu vang.

---

(210) **4-2019-08837**

(540)

(220) 22.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN PHÚ TÀI (VN)
222 Hiệp Bình, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; kem (mỹ phẩm) tắm trắng da; kem (mỹ phẩm) ngừa nám; kem (mỹ phẩm) rửa mặt; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2019-08865**

(300) 88/169,762 25.10.2018 US

(540)

XPEL

(220) 22.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) XPEL, INC. (US)
618 West Sunset Road, San Antonio, Texas 78216, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 17: Vật liệu dưới dạng màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bảo vệ xe ô tô khỏi trầy xước; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bảo vệ sơn và kính; bộ dụng cụ chứa màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bảo vệ sơn và kính; bộ dụng cụ gồm vật liệu bịt kín và làm sạch dùng cho màng mỏng chất dẻo bảo vệ sơn.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa ô tô; dịch vụ sửa chữa lắp đặt xe cộ theo yêu cầu, cụ thể là lắp đặt bộ dụng cụ bảo vệ sơn cho ô tô, đèn pha và cửa sổ.

---

(210) **4-2019-08878**

(540)

(220) 22.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.20; 26.1.1; A26.1.18; 25.5.25
(591) Đỏ, xanh lá, xanh lam, đen, ghi xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RED (VN)
Số 111, phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dùng cho người.

---

(210) **4-2019-08888**

(540)

CLEAROTIC

(220) 22.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ CÁNH CỬA VIỆT (VIETGATE CO., LTD.) (VN)
788/2B Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2019-08908**

(540)

(220) 25.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.25; 26.5.1; 26.4.3; 26.4.7
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TIN HỌC BƯU ĐIỆN (VN)
158/2 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Điện thoại, tăng âm, biến áp truyền thanh; các thiết bị đầu cuối (gồm thiết bị truy nhập, thiết bị ghép kênh); phần mềm ứng dụng; các thiết bị thông tin viễn thông; các thiết bị bảo vệ gồm (thiết bị cảnh báo, tường lửa, camera giám sát).

Nhóm 35: Dịch vụ xuất khẩu lao động; xuất nhập khẩu nguyên vật liệu, vật tư, thiết bị và hệ thống đồng bộ trong lĩnh vực viễn thông, tin học, xuất nhập khẩu và mua bán (kinh doanh) phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp (mua bán) linh kiện và vật tư dự phòng phục vụ việc thay thế và sửa chữa các thiết bị thuộc hệ thống mạng cố định và mạng vô tuyến bao gồm các thiết bị truyền dẫn viba, truyền dẫn quang, các hệ thống chuyển mạch, truy nhập và di động; mua bán (kinh doanh) máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); mua bán (kinh doanh) dịch vụ ứng dụng trên mạng internet và viễn thông; ứng dụng hỗ trợ quản lý doanh nghiệp.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; cho thuê văn phòng; hỗ trợ dịch vụ tài chính (trung gian thanh toán).

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa các thiết bị thuộc hệ thống mạng cố định và mạng vô tuyến; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng các thiết bị và hệ thống máy tính như: máy chủ, máy tính cá nhân, các thiết bị mạng inernet và intranet; xây lắp mạng viễn thông - tin học; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; lắp đặt hệ thống điện, hệ thống thiết bị bảo vệ.

Nhóm 38: Cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực viễn thông; cho thuê hạ tầng mạng viễn thông; đại lý dịch vụ giá trị gia tăng của nhà mạng bao gồm tin tức, kết quả bình chọn; mạng riêng ảo di động; tin nhắn SMS.

Nhóm 41: Đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ, thiết kế hệ thống; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tin học; cho thuê thiết bị tin học; cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần mềm các thiết bị và hệ thống máy tính như máy chủ, máy tính cá nhân, các thiết bị mạng internet và intranet; thiết kế hệ thống thiết bị bảo vệ; thiết kế mạng công trình thông tin, bưu chính viễn thông; dịch vụ kỹ thuật đo kiểm chất lượng mạng viễn thông.

(210) **4-2019-08929**

(540)

(220) 25.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; 26.4.9; 26.4.10; 26.1.4
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHU VIỆT (VN)
Số 2/128 phố Nguyễn Trãi I, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm đồ điện gia dụng (như: máy giặt, tủ lạnh, máy điều hòa, ấm điện, máy xay sinh tố, máy hút bụi, bàn là, quạt điện, máy sấy tóc, lò vi sóng, lò nướng), đồ điện tử (như: ti vi, loa, đài, âm ly, máy vi tính) và các đồ gia dụng (như: nồi, niêu, xoong, chảo).

---

(210) **4-2019-09011**

(540)

(220) 25.03.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SUN FOOD (VN)
89/7F, đường Bến Nghé, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Chocolate; đồ uống trên cơ sở chocolate; chocolate trang trí cho bánh ngọt; kẹo; bánh quy.

---

(210) **4-2019-09018**

(540)

(220) 25.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC QUỐC ĐỈNH (VN)
Số nhà 64, ngõ 100, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học.

---

(210) **4-2019-09023**

(540)

DAIKIN MOBILE CONTROLLER

(220) 25.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Bldg., 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh (có thể tải xuống được) để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh (ghi sẵn) để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; phần mềm ứng dụng dùng cho máy tính bảng (có thể tải xuống được) để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; phần mềm ứng dụng dùng cho máy tính bảng (ghi sẵn) để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; phần mềm máy tính (có thể tải xuống được) dùng cho việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; phần mềm máy tính (ghi sẵn) dùng cho việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; thiết bị điều khiển chuyên dụng cho thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm ứng dụng trực tuyến không tải xuống được dùng cho điện thoại thông minh để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; cung cấp phần mềm ứng dụng trực tuyến không tải xuống được dùng cho máy tính bảng để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được dùng cho việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2019-09024**

(540)

(220) 25.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.1.1; 2.9.14; A2.9.15; A26.1.14
(591) Xanh da trời nhạt, xanh da trời đậm, đen, trắng.
(731) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Bldg., 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh (có thể tải xuống được) để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh (ghi sẵn) để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; phần mềm ứng dụng dùng cho máy tính bảng (có thể tải xuống được) để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; phần mềm ứng dụng dùng cho máy tính bảng (ghi sẵn) để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; phần mềm máy tính (có thể tải xuống được) dùng cho việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; phần mềm máy tính (ghi sẵn)

dùng cho việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; thiết bị điều khiển chuyên dụng cho thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm ứng dụng trực tuyến không tải xuống được dùng cho điện thoại thông minh để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; cung cấp phần mềm ứng dụng trực tuyến không tải xuống được dùng cho máy tính bảng để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được dùng cho việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2019-09025**

(540)

NOMATIC

(220) 25.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) NOMATIC, LLC (US)
6936 S. Promenade Dr., Ste 101, Salt Lake City UT 84121, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 18: Ví tiền/ví bỏ túi; túi vải hình trụ buộc dây dùng để đựng đồ cắm trại hoặc đồ thể thao; ba lô; túi xách đeo chéo; túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; túi đựng sách; túi xách tay; túi dùng khi chơi thể thao; vali đựng hành lý.

---

(210) **4-2019-09027**

(300) 88270222 21.01.2019 US

(540)

AMVAC
An American Vanguard Company

(220) 25.03.2019
(441) 25.07.2019

(531) 3.7.17; 26.3.1; A26.3.5; 24.17.20

(731) AMVAC C.V., A DUTCH COMPANY (US)
4695 MacArthur Court, Suite 1200, Newport Beach, CA 92660

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất điều hòa sinh trưởng thực vật và hóc-môn sử dụng cho nông nghiệp.

Nhóm 05: Chất hóa học nông nghiệp, cụ thể: thuốc trừ sâu, chất diệt loài gây hại, thuốc diệt cỏ, chất diệt nấm, thuốc trừ sâu dùng để diệt giun tròn và chất diệt động vật thân mềm sử dụng cho thương mại, nông nghiệp, làm vườn.

Nhóm 07: Các bộ phận cấu thành cho các hệ thống máy rải hóa chất nông nghiệp cơ khí, cụ thể là các thùng nhựa dùng để lưu trữ hóa chất nông nghiệp đang được áp dụng cho hệ thống; thùng chứa thuốc trừ sâu phi kim loại không có thiết bị đo lường, để sử dụng với máy rải cơ học, dùng cho phân phối nguyên liệu từ thùng chứa, sử dụng trong nông nghiệp, rỗng.

Nhóm 09: Hệ thống phân phối chất lỏng bao gồm một thùng chứa thuốc trừ sâu phi kim loại có thiết bị đo lường để phân phối nguyên liệu từ thùng chứa, sử dụng trong nông nghiệp, rỗng; thiết bị điều khiển để điều khiển việc phân phối nguyên liệu từ một hệ thống phân phối thuốc trừ sâu và hiển thị dữ liệu liên quan đến việc phân phối nói trên, sử dụng trong nông nghiệp; hệ thống phân phối điện tử để phân phối thuốc trừ sâu bao gồm một hoặc hai thùng chứa và thiết bị đo lường để phân phối nguyên liệu từ một thùng chứa, một thùng chứa được chứa sẵn thuốc trừ sâu, sử dụng trong nông nghiệp; hệ thống phân phối điện tử sử dụng trong nông nghiệp bao gồm một hoặc hai thùng chứa, một thùng chứa được chứa sẵn thuốc trừ sâu, thiết bị đo lường để phân phối nguyên liệu từ một thùng chứa, một hoặc nhiều bộ cảm biến và/hoặc màn hình để nhận biết các điều kiện bên ngoài và hiệu suất của hệ thống, một thiết bị điều khiển để hiển thị dữ liệu và kiểm soát việc phân phối và một hoặc nhiều thiết bị bộ nhớ để hiệu chuẩn và ghi dữ liệu xử lý.

---

(210) **4-2019-09029**

(540)

SAI GON
Omote-nashi
SPA & CLINIC おもてなし JAPAN

(220) 25.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.22; 5.5.19; 26.1.1
(591) Xám, vàng đồng.
(731) TRẦN TẤN PHÚ (VN)
Saigon Omotenashi spa clinic / 90 bis Lê Lai, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược phẩm.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; vật lý trị liệu; dịch vụ xăm hình.

---

(210) **4-2019-09035**

(300) 88332972 09.03.2019 US
(540)

CUSTOM CULTURE

(220) 25.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) VANS, INC. (US)
1588 South Coast Dr., Costa Mesa, California 92626, United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép [trong nhóm này]; quần áo [trong nhóm này], áo sơ mi, áo thun ngắn tay, áo thun không tay, áo len dài tay, áo khoác, quần dài, quần bò, quần dài ống bó (legging), quần soóc, quần đùi đi biển, váy, áo váy, quần áo bơi, tất, thắt lưng [trang phục], khăn quàng cổ, găng tay [trang phục] và quần áo lót; đồ đội đầu [trong nhóm này].

Nhóm 41: Các dịch vụ giải trí, tổ chức các cuộc thi, và giáo dục liên quan đến âm nhạc, nghệ thuật và thể thao; cung cấp cơ sở vật chất thể thao cho các môn thể thao hành động; dịch vụ giải trí cụ thể là sản xuất các chương trình ti-vi liên quan đến thể thao, âm nhạc và tin tức.

---

(210) **4-2019-09043**

(540)

(220) 25.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.6; A5.1.16
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT HT (VN)
Lô BT6, ô số 11, khu đô thị mới Pháp Vân-Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IBPRO Việt Nam (IBPRO LEGAL CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê phương tiện vận chuyển.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện (hội nghị, hội thảo); dịch vụ karaoke; dịch vụ bể bơi.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu (bar).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dịch vụ xoa bóp (dịch vụ spa, dịch vụ massage).

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức sự kiện (cưới hỏi, tiệc công ty, tiệc gia đình, tổ chức nghi lễ, không bao gồm dịch vụ ăn uống).

---

(210) **4-2019-09070**

(540)

(220) 25.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21; 25.7.25
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, da cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THỰC PHẨM TÂY ĐÔ (VN)
Khu công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh gạo; bánh trứng hấp; kẹo; bánh sữa mềm; bánh bông lan.

---

(210) **4-2019-09071**

(540)

(220) 25.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21; A8.1.16
(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh lá cây, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THỰC PHẨM TÂY ĐÔ (VN)
Khu công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh gạo; bánh trứng hấp; kẹo; bánh sữa mềm; bánh bông lan.

---

(210) **4-2019-09080**

(540)

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 2.9.14; A2.9.15
(731) PHÙNG CHÍ HÙNG (VN)
464 Phạm Văn Chí, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 41: Đào tạo võ thuật.

---

(210) **4-2019-09081**

(540)

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1
(591) Vàng, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MIỀN NAM FOOD (VN)
12A1 Vũ Duy Chí, khu phố 4, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 32: Đồ uống giải khát đóng lon hoặc chai như: nước yến nha đam, nước tăng lực, nước yến ngân nhĩ, nước cam, nước xoài, nước dừa xiêm.

---

(210) **4-2019-09082**

(540)

MINACO

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MIỀN NAM FOOD (VN)
12A1 Vũ Duy Chí, khu phố 4, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 32: Đồ uống giải khát đóng lon hoặc chai như: nước yến nha đam, nước tăng lực, nước yến ngân nhĩ, nước cam, nước xoài, nước dừa xiêm.

---

(210) **4-2019-09087**

(540)

CTORCH

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NOVA (VN)
33 Lam Sơn, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị và trang thiết bị chiếu sáng; bóng đèn chiếu sáng các loại; đèn trang trí; linh kiện của bóng đèn điện.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị và trang thiết bị chiếu sáng, bóng đèn chiếu sáng các loại, đèn trang trí, linh kiện của bóng đèn điện.

---

(210) **4-2019-09088**

(540)

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NOVA (VN)
33 Lam Sơn, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị và trang thiết bị chiếu sáng; bóng đèn chiếu sáng các loại; đèn trang trí; linh kiện của bóng đèn điện.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị và trang thiết bị chiếu sáng, bóng đèn chiếu sáng các loại, đèn trang trí, linh kiện của bóng đèn điện.

---

(210) **4-2019-09089**

(540)

TORCH

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NOVA (VN)
33 Lam Sơn, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị và trang thiết bị chiếu sáng; bóng đèn chiếu sáng các loại; đèn trang trí; linh kiện của bóng đèn điện.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị và trang thiết bị chiếu sáng, bóng đèn chiếu sáng các loại, đèn trang trí, linh kiện của bóng đèn điện.

---

(210) **4-2019-09090**

(540)

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 26.3.4
(591) Đỏ, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NOVA (VN)
33 Lam Sơn, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị và trang thiết bị chiếu sáng; bóng đèn chiếu sáng các loại; đèn trang trí; linh kiện của bóng đèn điện.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị và trang thiết bị chiếu sáng, bóng đèn chiếu sáng các loại, đèn trang trí, linh kiện của bóng đèn điện.

---

(210) **4-2019-09097**

(540)

RossHome

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh dương, trắng.
(731) 1. NGUYỄN HUỲNH ĐỨC KHOA (VN)
11C Nguyễn Hiền, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
2. NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI (VN)
Thôn Hoàn Kiếm 1, xã Nam Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 36: Mua bán, cho thuê, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn về mua bán, cho thuê, môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2019-09140**

(540)

Love&Like

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH IN CÔNG NGHỆ ĐỈNH CAO TIA SÁNG (VN)
Lô C8, khu công nghiệp Quế Võ, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng (bóng đèn điện), thiết bị nấu nướng (nồi cơm điện), thiết bị sinh hơi nước (ấm nước điện, bình nóng lạnh), thiết bị làm lạnh (quạt điện, điều hòa không khí).

Nhóm 16: Văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng và một số máy văn phòng (máy đóng dấu dùng cho văn phòng, gọt bút chì).

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình, bếp núc và nấu nướng không chạy bằng điện.

---

(210) **4-2019-09147**

(540)

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 5.7.21; A5.7.22
(591) Vàng, trắng, xanh.
(731) LÂM TRƯỜNG THỌ (VN)
286 quốc lộ 50, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống nguồn gốc từ quả dừa.

---

(210) **4-2019-09151**

(540)

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.5; 26.4.2; 26.4.7
(591) Xanh dương, xanh hoàng hôn, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÍ CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ VIỆT HÀN (VN)
Lô 18, đường Đ.02, khu công nghiệp Châu Đức, xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 04: Khí nhiên liệu; khí thiên nhiên hóa lỏng; khí gas lạnh; khí gas hóa lỏng; dầu điesel sinh học.

Nhóm 06: Bu lông bằng kim loại; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy]; bể chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại.

Nhóm 07: Khói nối [bộ phận của máy]; van [bộ phận của máy]; dụng cụ [bộ phận của máy]; máy phát điện; động cơ điện; thiết bị để gia công cơ khí; thiết bị cuộn cơ khí.

Nhóm 09: Dây điện; máy vi tính; thiết bị điện dùng cho đảo mạch, thiết bị điện dùng để chuyển mạch.

Nhóm 11: Hệ thống và máy làm lạnh; thiết bị làm lạnh không khí; hệ thống ống dẫn nước; hệ thống xả nước; hệ thống tháo nước; thiết bị dùng cho cửa cấp nước.

Nhóm 17: Ống cốt sợi thủy tinh; ống mềm, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: khí nhiên liệu, khí thiên nhiên hóa lỏng, khí gas lạnh, khí gas hóa lỏng, dầu điesel sinh học, bu Iông bằng kim loại, đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn, van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy], bể chứa bằng kim Ioại, thùng chứa bằng kim loại, khớp nối [bộ phận của máy], van [bộ phận của máy], dụng cụ [bộ phận của máy], máy phát điện, động cơ điện, thiết bị điện dùng cho đảo

mạch, thiết bị điện dùng để chuyển mạch, thiết bị để gia công cơ khí, thiết bị cuộn cơ khí, dây điện, máy vi tính, hệ thống và máy làm lạnh, thiết bị làm lạnh không khí, hệ thống ống dẫn nước, hệ thống xả nước, hệ thống tháo nước, thiết bị dùng cho cửa cấp nước, ống cốt sợi thủy tinh, ống mềm [không bằng kim loại].

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng dưới nước; lắp đặt hệ thống sưởi và điều hòa không khí; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước.

---

(210) **4-2019-09166**

(540)

ATHENA

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 26.11.3; 24.15.21; 26.3.1
(591) Đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TẬP ĐOÀN NATO (VN)
73/44 Kênh Nước Đen, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt.

Nhóm 12: Xe máy, phụ tùng xe máy (bộ nhông xích, lốp, ruột, má phanh).

---

(210) **4-2019-09189**

(540)

Asian food point

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.1.6; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TINH HOA ẨM THỰC CHÂU (VN)
Phòng 119, tầng 1, CT4 khu đô thị Mỹ Đình - Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau, củ đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; kim chi (món ăn rau củ lên men); dưa muối, rau muối; hạt ngào đường; hạt tẩm ướp hương vị.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-09330**

(540)

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; 26.15.15; A14.3.11
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 68, tổ 17, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Động cơ không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ khởi động không dùng cho xe cộ, máy lọc, bộ lọc của máy móc và động cơ, máy giặt.

Nhóm 09: Bộ điều khiển thông minh, khóa cửa thông minh, chuông cửa thông minh, chuông cửa chống trộm, chuông cảnh báo, bộ cảm ứng (sensor), bộ truyền cảm ứng, thiết bị điều khiển điện tử của hệ thống rèm tự động, bộ phát wifi, công tắc điện, ổ cắm điện, loa và dàn âm ly, tivi, điện thoại di động.

Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng (đèn), tủ lạnh, máy hút mùi cho bếp, nồi cơm điện, máy lọc nước, máy lọc không khí, quạt điện, máy sấy tóc, ấm siêu tốc.

Nhóm 20: Nội thất gia đình bằng gỗ (bao gồm: bàn, ghế, kệ tivi, giường, lọ hoa bằng gỗ dùng để trang trí, giá sách (đồ đạc), khung ảnh, gương soi).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, nhập khẩu, xuất khẩu các sản phẩm: động cơ không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ khởi động không dùng cho xe cộ, máy lọc, bộ lọc của máy móc và động cơ, máy giặt, bộ điều khiển thông minh, khóa cửa thông minh, chuông cửa thông minh, chuông cửa chống trộm, chuông cảnh báo, bộ cảm ứng (sensor), bộ truyền cảm ứng, rèm cửa tự động, bộ phát wifi, công tắc điện, ổ cắm điện, loa và dàn âm ly, tivi, điện thoại di động, thiết bị để chiếu sáng (đèn), tủ lạnh, máy hút mùi cho bếp, nồi cơm điện, máy lọc nước, máy lọc không khí, quạt điện, máy sấy tóc, ấm siêu tốc, nội thất gia đình bằng gỗ (bao gồm: bàn, ghế, kệ tivi, giường, lọ hoa, giá sách (đồ đạc), khung ảnh, gương soi).

Nhóm 37: Thi công xây dựng nhà cửa và thi công lắp đặt nội thất.

Nhóm 38: Truyền thông tin, truyền tệp dữ liệu, truyền luồng dữ liệu, liên lạc vô tuyến, truyền phát video theo yêu cầu.

Nhóm 42: Nghiên cứu các dự án kỹ thuật, quy hoạch đô thị, thiết kế nội thất, thiết kế trang trí nội thất, kiểm tra bộ lọc không khí và nước.

---

(210) **4-2019-09331**

(540)

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 68, tổ 17, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Động cơ không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ khởi động không dùng cho xe cộ, máy lọc, bộ lọc của máy móc và động cơ, máy giặt.

Nhóm 09: Bộ điều khiển thông minh, khóa cửa thông minh, chuông cửa thông minh, chuông cửa chống trộm, chuông cảnh báo, bộ cảm ứng (sensor), bộ truyền cảm ứng, thiết bị điều khiển điện tử của hệ thống rèm tự động, bộ phát wifi, công tắc điện, ổ cắm điện, loa và dàn âm ly, tivi, điện thoại di động.

Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng (đèn), tủ lạnh, máy hút mùi cho bếp, nồi cơm điện, máy lọc nước, máy lọc không khí, quạt điện, máy sấy tóc, ấm siêu tốc.

Nhóm 12: Xe đạp, xe máy, xe cộ chạy bằng điện, động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ, khung gầm cho xe cộ, lốp cho bánh xe cộ, xích truyền động cho xe cộ mặt đất.

Nhóm 20: Nội thất gia đình bằng gỗ (bao gồm: bàn, ghế, kệ tivi, giường, lọ hoa bằng gỗ dùng để trang trí, giá sách (đồ đạc), khung ảnh, gương soi).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, nhập khẩu, xuất khẩu các sản phẩm: động cơ không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ khởi động không dùng cho xe cộ, máy lọc, bộ lọc của máy móc và động cơ, máy giặt, bộ điều khiển thông minh, khóa cửa thông minh, chuông cửa thông minh, chuông cửa chống trộm, chuông cảnh báo, bộ cảm ứng (sensor), bộ truyền cảm ứng, rèm cửa tự động, bộ phát wifi, công tắc điện, ổ cắm điện, loa và dàn âm ly, tivi, điện thoại di động, thiết bị để chiếu sáng (đèn), tủ lạnh, máy hút mùi cho bếp, nồi cơm điện, máy lọc nước, máy lọc không khí, quạt điện, máy sấy tóc, ấm siêu tốc, xe đạp, xe máy, xe cộ chạy bằng điện, động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ, khung gầm cho xe cộ, lốp cho bánh xe cộ, xích truyền động cho xe cộ mặt đất, nội thất gia đình bằng gỗ (bao gồm: bàn, ghế, kệ tivi, giường, lọ hoa, giá sách (đồ đạc), khung ảnh, gương soi).

Nhóm 37: Thi công xây dựng nhà cửa và thi công lắp đặt nội thất.

Nhóm 38: Truyền thông tin, truyền tệp dữ liệu, truyền luồng dữ liệu, liên lạc vô tuyến, truyền phát video theo yêu cầu.

Nhóm 42: Nghiên cứu các dự án kỹ thuật, quy hoạch đô thị, thiết kế nội thất, thiết kế trang trí nội thất, kiểm tra bộ lọc không khí và nước.

---

(210) **4-2019-09332**

(540)

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 68, tổ 17, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bộ điều khiển thông minh, khóa cửa thông minh, chuông cửa thông minh, chuông cửa chống trộm, chuông cảnh báo, bộ cảm ứng (sensor), bộ truyền cảm ứng, thiết bị điều khiển điện tử của hệ thống rèm tự động, bộ phát wifi, công tắc điện, ổ cắm điện, loa và dàn âm ly, tivi, điện thoại di động.

Nhóm 20: Nội thất gia đình bằng gỗ (bao gồm: bàn, ghế, kệ tivi, giường, lọ hoa bằng gỗ dùng để trang trí, giá sách (đồ đạc), khung ảnh, gương soi).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, nhập khẩu, xuất khẩu các sản phẩm: bộ điều khiển thông minh, khóa cửa thông minh, chuông cửa thông minh, chuông cửa chống trộm, chuông cảnh báo, bộ cảm ứng (sensor), bộ truyền cảm ứng, rèm cửa tự động, bộ phát wifi, công tắc điện, ổ cắm điện, loa và dàn âm ly, tivi, điện thoại di động, nội thất gia đình bằng gỗ (bao gồm: bàn, ghế, kệ tivi, giường, lọ hoa, giá sách (đồ đạc), khung ảnh, gương soi).

Nhóm 37: Thi công xây dựng nhà cửa và thi công lắp đặt nội thất.

Nhóm 38: Truyền thông tin, truyền tệp dữ liệu, truyền luồng dữ liệu, liên lạc vô tuyến, truyền phát video theo yêu cầu.

Nhóm 42: Nghiên cứu các dự án kỹ thuật, quy hoạch đô thị, thiết kế nội thất, thiết kế trang trí nội thất, kiểm tra bộ lọc không khí và nước.

---

(210) **4-2019-09333**

(540)

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.4.1; 26.4.10
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 68, tổ 17, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Động cơ không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ khởi động không dùng cho xe cộ, máy lọc, bộ lọc của máy móc và động cơ, máy giặt.

Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng (đèn), tủ lạnh, máy hút mùi cho bếp, nồi cơm điện, máy lọc nước, máy lọc không khí, quạt điện, máy sấy tóc, ấm siêu tốc.

Nhóm 20: Nội thất gia đình bằng gỗ (bao gồm: bàn, ghế, kệ tivi, giường, lọ hoa bằng gỗ dùng để trang trí, giá sách (đồ đạc), khung ảnh, gương soi).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, nhập khẩu, xuất khẩu các sản phẩm: động cơ không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ khởi động không dùng cho xe cộ, máy lọc, bộ lọc của máy móc và động cơ, máy giặt, thiết bị để chiếu sáng (đèn), tủ lạnh, máy hút mùi cho bếp, nồi cơm điện, máy lọc nước, máy lọc không khí, quạt điện, máy sấy tóc, ấm siêu tốc, nội thất gia đình bằng gỗ (bao gồm: bàn, ghế, kệ tivi, giường, lọ hoa, giá sách (đồ đạc), khung ảnh, gương soi).

Nhóm 37: Thi công xây dựng nhà cửa và thi công lắp đặt nội thất.

Nhóm 38: Truyền thông tin, truyền tệp dữ liệu, truyền luồng dữ liệu, liên lạc vô tuyến, truyền phát video theo yêu cầu.

Nhóm 42: Nghiên cứu các dự án kỹ thuật, quy hoạch đô thị, thiết kế nội thất, thiết kế trang trí nội thất, kiểm tra bộ lọc không khí và nước.

---

(210) **4-2019-09334**

(540)

(220) 26.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.3; 26.3.4
(591) Xanh dương, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY T.N.H.H DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG VÀ BẤT ĐỘNG SẢN THÁI BÌNH (VN)
Số nhà 93, phố Trần Phú, tổ 15, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Tổ chức đấu giá bất động sản; tư vấn marketing (trong lĩnh vực dự án bất động sản); tổ chức sự kiện nhằm mục đích quảng cáo liên quan đến hoạt động kinh doanh và quảng cáo bất động sản; tư vấn marketing trong kinh doanh cho doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ cấp chứng thư định giá bất động sản; nhượng quyền mô hình kinh doanh sàn giao dịch bất động sản.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý trong lĩnh vực bất động sản.

---

(210) **4-2019-09347**

(540)

(220) 27.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.6; A7.1.12
(591) Vàng, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DU LỊCH SÀI GÒN THỜI ĐẠI (VN)
18/3 đường 12, khu phố Tam Đa, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá du lịch.

Nhóm 39: Kinh doanh du lịch; điều hành tua du lịch; kinh doanh du lịch lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế; tổ chức tua du lịch; đại lý du lịch.

---

(210) **4-2019-09423**

(300) 88/208,186 28.11.2018 US

(540)

QLDB

(220) 27.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Ave North, Seattle, WA 98109, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống được, cụ thể là, phần mềm để tạo, quản lý và kiểm soát cơ sở dữ liệu dựa trên sổ cái kế toán để cung cấp các luồng xử lý dữ liệu cho khách hàng; công cụ phát triển phần mềm máy tính có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để sử dụng trong triển khai công nghệ chuỗi khối (blockchain); phần mềm máy tính có thể tải xuống được được dùng để theo dõi, thu thập, cung cấp, trực quan hóa, xác minh, chỉnh sửa và quản lý dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu.

Nhóm 42: Các dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực công nghệ chuỗi khối (blockchain); nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực phần mềm máy tính; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực công nghệ thông tin; phân tích các hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn về phần cứng, phần mềm và các hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin (CNTT); tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực công nghệ chuỗi khối (blockchain) và cơ sở dữ liệu; cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời phần mềm dựa trên đám mây không thể tải xuống được được sử dụng để tạo, quản lý và kiểm soát cơ sở dữ liệu dựa trên sổ cái kế toán để cung cấp các luồng xử lý dữ liệu cho khách hàng; các dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PaaS) gồm các nền tảng phần mềm được sử dụng để tạo, quản lý và kiểm soát một cơ sở dữ liệu dựa trên sổ cái kế toán để cung cấp luồng xử lý dữ liệu cho khách hàng; phần mềm dạng dịch vụ (SaaS) gồm phần mềm để triển khai công nghệ chuỗi khối (blockchain); các dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PaaS) bao gồm các nền tảng phần mềm để triển khai công nghệ chuỗi khối (blockchain); phần mềm dạng dịch vụ (SaaS) gồm phần mềm được sử dụng để theo dõi, thu thập, cung cấp, trực quan hóa, xác minh, chỉnh sửa và quản lý dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu.

---

(210) **4-2019-09432**

(300) 302018234771 16.11.2018 DE

(540)

GLUPRITIQ

(220) 27.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) MERCK KGAA (DE)
Frankfurter Strasse, 64293 Darmstadt, Germany

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm được dùng để điều trị bệnh tiểu đường.

---

(210) **4-2019-09438**

(540)

IMMUNEGOLD

(220) 27.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH ROBINSON PHARMA USA (VN)
63A Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-09507**

(540)

RICH & RUITZ

(220) 27.03.2019
(441) 25.07.2019

(591) Cam.
(731) VÕ CÔNG VINH (VN)
664/21 Nguyễn Đình Chiểu, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, dầu xả, kem chăm sóc tóc, sữa tắm, sữa dưỡng thể, kem dưỡng da, đồ dùng trang điểm, son, phấn dùng cho lĩnh vực làm đẹp, các loại phấn kem trang điểm, chế phẩm tẩy trang, mặt nạ làm đẹp, giày dép, túi xách, ví, đồng hồ, mắt kính, hàng phụ kiện thời trang mũ nón, đồ trang sức, hàng gia dụng như ly, bát, đĩa, muỗng, ly thủy tinh, rổ, thau nhựa, vỉ nướng, xoong (nồi), chảo, bình đựng nước, khay làm đá; đại lý phân phối, đại lý ký gửi hàng hóa, kinh doanh chuỗi cửa hàng: mỹ phẩm, thời trang, vải, chăn, vỏ nệm, áo gối, khăn phủ giường, khăn tay bỏ túi, quần áo, giày dép, mũ nón, găng tay, cà vạt, khăn quàng cổ, phụ kiện ngành may như chỉ, kim, khuy, ruy băng trang trí, đồ trang trí cho giày, vật trang trí dùng cho quần áo, nước khoáng, bia, rượu, ruốc (chà bông), trà; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa dùng cho mục đích thương mại.

---

(210) **4-2019-09508**

(540)

MURAL de Ruitz

(220) 27.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) VÕ CÔNG VINH (VN)
664/21 Nguyễn Đình Chiểu, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, dầu xả, kem chăm sóc tóc, sữa tắm, sữa dưỡng thể, kem dưỡng da, đồ dùng trang điểm, son, phấn dùng cho lĩnh vực làm đẹp, các loại phấn kem trang điểm, chế phẩm tẩy trang, mặt nạ làm đẹp, giày dép, túi xách, ví, đồng hồ, mắt kính, hàng phụ kiện thời trang, mũ nón, đồ trang sức, hàng gia dụng như ly,

bát, đĩa, muỗng, ly thủy tinh, rổ, thau nhựa, vỉ nướng, xoong (nồi), chảo, bình đựng nước, khay làm đá; đại lý phân phối, đại lý ký gửi hàng hóa, kinh doanh chuỗi cửa hàng: mỹ phẩm, thời trang, vải, chăn, vỏ nệm, áo gối, khăn phủ giường, khăn tay bỏ túi, quần áo, giày dép, mũ nón, găng tay, cà vạt, khăn quàng cổ, phụ kiện ngành may như chỉ, kim, khuy, ruy băng trang trí, đồ trang trí cho giày, vật trang trí dùng cho quần áo, nước khoáng, bia, rượu, ruốc (chà bông), trà; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa dùng cho mục đích thương mại.

---

(210) **4-2019-09570**

(540)

KIM LONG

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.3.3
(591) Vàng kim loại.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ GIAO NHẬN KIM LONG (VN)
Số 8 khu biệt thự Ngân Long, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện, vali, cặp, túi, ví, hàng da, giả da, nước hoa, mỹ phẩm, đèn và bộ đèn điện, giường, tủ, bàn ghế, sách, báo, tạp, chí, văn phòng phẩm, vải, quần áo, giày dép, kim, chỉ khâu, ô dù, dao, kéo, máy ảnh, đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức, nhạc cụ, đồ chơi trẻ em, vật liệu xây dựng (xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi), thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm, đường, sữa, sản phẩm sữa, bánh kẹo, sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, rau, quả, đồ điện gia dụng (tivi, tủ lạnh, điều hòa, quạt, máy giặt, bếp điện, máy lọc không khí, máy lọc nước, máy hút bụi, cầu giao điện, dây điện, ổ cắm điện, công tắc điện), đồ dùng nội thất (nệm, sofa, kệ); dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trên internet (nhằm mục đích bán hàng); dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; tổ chức sự kiện cho mục đích kinh doanh và thương mại.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hoá; dịch vụ vận tải hành khách; dịch vụ cho thuê xe; cho thuê kho bãi; đóng gói hàng hóa; dịch vụ bốc dỡ.

---

(210) **4-2019-09574**

(540)

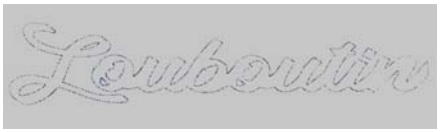

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) CHRISTIAN LOUBOUTIN (FR)
1 rue Volney, F-75002 Paris, France
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Da và vật liệu giả da; vali và túi du lịch; vali du lịch; túi xách tay; ví; ví nữ cầm tay (clutches); túi xách đi chợ (giỏ đi chợ); túi (bao, túi nhỏ) làm bằng da; ba lô; dây đeo vai (bằng da); cặp đựng tài liệu; hòm (hộp) bằng da hoặc giả da; ví tiền (của phụ nữ); túi mua hàng; túi đựng đồ dùng (túi rỗng).

Nhóm 25: Đồ đi chân; thắt lưng.

---

(210) **4-2019-09594**

(540)

SANKIN

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) SANKIN CORPORATION (JP)
15-27, Shinmachi 2-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Ống dẫn bằng thép và ống thép; vật liệu bằng kim loại dùng cho công trình xây dựng và xây dựng; nhà kho lưu trữ bằng kim loại; khay chuyển hàng hóa bằng kim loại; tấm chất hàng hóa và bốc dỡ hàng hóa bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-09614**

(540)

vay đồng

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.2.2; 26.5.1; 26.4.4; A26.4.18
(591) Đen, đỏ, vàng
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI V24 (VN)
223 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn đầu tư; dịch vụ tín dụng; dịch vụ cầm đồ.

---

(210) **4-2019-09618**

(540)

DA BAC RICE
GẠO ĐÀ BẮC
ĐẶC SẢN HÒA BÌNH

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh lá cây, vàng, xanh thẫm, trắng, đen.

(731) HỘI NÔNG DÂN HUYỆN ĐÀ BẮC (VN)
Tiểu khu liên phương thị trấn Đà Bắc, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 30: Gạo J02.

---

(210) **4-2019-09631**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.3; A24.15.13; 1.15.23; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ TƯ VẤN BAC (VN)
B1 khu nhà ở thương mại, số 319 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH IP LEADER (IP LEADER CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức khóa đào tạo (phân tích phần mềm); giảng dạy (phân tích phần mềm); sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; xuất bản sách; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2019-09632**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.1; A24.15.11; 1.15.21; 26.4.4
(591) Cam, xanh dương, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CEB (VN)
B1 khu nhà ở thương mại, số 319 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH IP LEADER (IP LEADER CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy tính có thể tải xuống được; chương trình ứng dụng máy tính [hoạt động trên nền tảng web].

---

(210) **4-2019-09640**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.1.10; 26.1.1; A26.11.12; A3.7.24
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ QUẢN LÝ SILK PATH HOTELS & RESORTS (VN)
Tầng 7, tòa nhà Plaschem, số 562 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào; tư vấn quản lý kinh doanh khách sạn; tư vấn điều hành kinh doanh khách sạn; điều hành kinh doanh khách sạn.

Nhóm 36: Tư vấn, môi giới, đấu giá, kinh doanh và cho thuê bất động sản; dịch vụ thu đổi ngoại tệ.

Nhóm 39: Lữ hành quốc tế và nội địa; dịch vụ làm visa, hộ chiếu; dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi có thưởng; dịch vụ sòng bạc (casino).

Nhóm 43: Khách sạn; khu nghỉ dưỡng (spa-resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe; dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ tắm hơi.

---

(210) **4-2019-09641**

(540)

Silk Path
Hotels & Resorts

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.1.10; 26.1.1; A26.11.12; A3.7.24
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ QUẢN LÝ SILK PATH HOTELS & RESORTS (VN)
Tầng 7, tòa nhà Plaschem, số 562 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào; tư vấn quản lý kinh doanh khách sạn; tư vấn điều hành kinh doanh khách sạn; điều hành kinh doanh khách sạn.

Nhóm 43: Khách sạn; khu nghỉ dưỡng (spa-resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-09642**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.7.24; A5.3.13; 9.1.10; 26.1.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ QUẢN LÝ SILK PATH HOTELS & RESORTS (VN)
Tầng 7, tòa nhà Plaschem, số 562 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào; tư vấn quản lý kinh doanh khách sạn; tư vấn điều hành kinh doanh khách sạn; điều hành kinh doanh khách sạn.

Nhóm 36: Tư vấn, môi giới, đấu giá, kinh doanh và cho thuê bất động sản; dịch vụ thu đổi ngoại tệ.

Nhóm 39: Lữ hành quốc tế và nội địa; dịch vụ làm visa, hộ chiếu; dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa.

Nhóm 43: Khách sạn; khu nghỉ dưỡng (spa-resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe; dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ tắm hơi.

---

(210) **4-2019-09643**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.7.24; A5.3.13; 9.1.10; 26.1.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ QUẢN LÝ SILK PATH HOTELS & RESORTS (VN)
Tầng 7, tòa nhà Plaschem, số 562 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào; tư vấn quản lý kinh doanh khách sạn; tư vấn điều hành kinh doanh khách sạn; điều hành kinh doanh khách sạn.

Nhóm 36: Tư vấn, môi giới, đấu giá, kinh doanh và cho thuê bất động sản; dịch vụ thu đổi ngoại tệ.

Nhóm 39: Lữ hành quốc tế và nội địa; dịch vụ làm visa, hộ chiếu; dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa.

Nhóm 43: Khách sạn; khu nghỉ dưỡng (spa-resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe; dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ tắm hơi.

---

(210) **4-2019-09644**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.7.24; A5.3.13; 9.1.10; 26.1.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ QUẢN LÝ SILK PATH HOTELS & RESORTS (VN)
Tầng 7, tòa nhà Plaschem, số 562 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào; tư vấn quản lý kinh doanh khách sạn; tư vấn điều hành kinh doanh khách sạn; điều hành kinh doanh khách sạn.

Nhóm 36: Tư vấn, môi giới, đấu giá, kinh doanh và cho thuê bất động sản; dịch vụ thu đổi ngoại tệ.

Nhóm 39: Lữ hành quốc tế và nội địa; dịch vụ làm visa, hộ chiếu; dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi có thưởng; dịch vụ sòng bạc (casino).

Nhóm 43: Khách sạn; khu nghỉ dưỡng (spa-resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe; dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ tắm hơi.

---

(210) **4-2019-09650**

(540)

VTCORP

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG DA CÁ SẤU VIỆT TÍN (VN)
190/7/1A Đồng Nai, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 18: Ví tiền.

Nhóm 25: Giày trượt tuyết; giày ống; giày cổ thấp; dép.

---

(210) **4-2019-09662**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21; A17.1.2; A17.2.2; 17.2.17; A17.1.3; 17.1.8
(591) Đỏ, trắng, nâu.
(731) CUNG THỊ ANH THƯ (VN)
Tổ 15, cụm 4, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-09694**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.7; 26.4.3; A26.4.5; 26.1.2; 26.13.25
(591) Đỏ, ghi xám, nâu, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NHƠN (VN)
17/35 đường Thanh Đa, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa; vận tải hàng hóa và hành khách.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán rượu (bar); cung cấp thực phẩm, thức ăn đồ uống; khách sạn; nhà nghỉ.

---

(210) **4-2019-09705**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.11.2; 26.13.25; A24.15.7
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TRƯỜNG KIÊN (VN)
232/47 đường TA32, khu phố 6, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn vải; bán buôn phụ kiện may mặc, quần áo, đồ thời trang, phụ kiện thời trang, sản phẩm phụ kiện.

---

(210) **4-2019-09710**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.3.5; 26.1.1; 26.1.10
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TRƯƠNG TÍN PHÁT (VN)
214/38 Hàn Hải Nguyên, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Khóa; ổ khóa; bu lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; xích bằng kim loại; đồ ngũ kim bằng kim loại (vật liệu nhỏ).

Nhóm 09: Dây điện; công tắc điện; ổ cắm điện; cầu dao điện; máy thu hình (tivi); máy vi tính.

Nhóm 11: Đèn; bóng đèn; tủ lạnh; máy lạnh; nồi cơm điện; lò vi sóng.

Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; phanh (thắng); nhông-sên-đĩa; săm (ruột xe); lốp (vỏ xe).

Nhóm 35: Mua bán (xuất nhập khẩu) phụ tùng, liên kiện và phụ kiện các sản phẩm như: đèn, bóng đèn, thiết bị khuyếch tán ánh sáng, dây điện, công tắc điện, cầu dao điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, bảng điện (tapho), tủ lạnh, máy lạnh, máy xay sinh tố, máy ép trái cây, máy thu hình (tivi), loa, ampli, ống nói (micro), đầu thu kỹ thuật số, máy in, máy photo, máy vi tính, điện thoại, máy ảnh kỹ thuật số, nồi cơm điện, bếp, máy hút khói, máy hút mùi, máy pha cà phê, máy rửa chén (bát), lò vi sóng, quạt điện, máy quay film, khóa, ổ khóa các loại, bu lông và ốc vít bằng kim loại, xích bằng kim loại, phụ tùng, linh kiện và phụ kiện xe gắn máy; quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; marketing.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế xây dựng công nghiệp và dân dụng; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra đường bộ); thử nghiệm vật liệu; nghiên cứu kỹ thuật.

---

(210) **4-2019-09714**

(540)

VITALI

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ VITALI (VN)
Số 135 đường 15, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp, dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2019-09726**

(300) 88326139 05.03.2019 US

(540)

MSA
The Safety Company

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019

(531) 26.4.2; A26.4.18

(731) MSA TECHNOLOGY, LLC (US)
1000 Cranberry Woods Drive, Cranberry Township, Pennsylvania 16066, United States of America

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin; thiết bị sạc pin; bộ dò khí gas, bộ dò hơi nước, bộ dò tác nhân chiến tranh hóa học hoặc bộ dò tác nhân sinh học và các bộ phận của chúng; thiết bị đo khí gas, thiết bị đo hơi nước, thiết bị đo tác nhân chiến tranh hóa học hoặc thiết bị đo tác nhân sinh học và các bộ phận của chúng; thiết bị phân tích khí gas, thiết bị phân tích hơi nước, thiết bị phân tích tác nhân chiến tranh hóa học hoặc thiết bị phân tích tác nhân sinh học và các bộ phận của chúng; thiết bị kiểm tra/giám sát khí gas, thiết bị kiểm tra/giám sát hơi nước, thiết bị kiểm tra/giám sát tác nhân chiến tranh hóa học hoặc thiết bị kiểm tra/giám sát tác nhân sinh học và các bộ phận của chúng; thiết bị ghi khí gas, thiết bị ghi hơi nước, thiết bị ghi tác nhân chiến tranh hóa học hoặc thiết bị ghi tác nhân sinh học và các bộ phận của chúng; thiết bị lấy mẫu khí gas; phần mềm được sử dụng cho việc phát hiện, lấy mẫu khí gas, báo động nguy hiểm, đo lường, phân tích hơi nước, khí gas, lửa và mô hình hóa; camera ảnh nhiệt; thiết bị bảo hộ hệ hô hấp cụ thể là mặt nạ phòng độc thoát hiểm, mặt nạ phòng độc để lọc không khí, mặt nạ phòng độc có ống dẫn khí, thiết bị thở độc lập và các bộ phận của chúng; thiết bị bảo hộ cho mắt và khuôn mặt, cụ thể là mặt nạ, kính bảo hộ, kính đeo mắt bảo hộ và tấm chắn bảo hộ mặt; hệ thống thông tin liên lạc kết hợp với thông tin liên lạc vô tuyến và phép đo từ xa, bộ khuếch đại giọng nói và truyền phát giọng nói; thiết bị báo động nhằm đảm bảo an toàn cho cá nhân, thiết bị và hệ thống cảnh báo và phát hiện người bị ngã, thiết bị theo dõi sức khỏe sinh lý, thiết bị xác định vị trí và ranh giới địa lý (hàng rào địa lý); thiết bị bảo hộ cho tai cụ thể là nút bịt lỗ tai, đai bịt tai, chụp tai, tai nghe; thiết bị bảo hộ thính giác cụ thể là thiết bị bảo hộ thính giác bằng điện, không cho mục đích y tế; trang phục bảo hộ cho thợ mỏ, công nhân công nghiệp, lính cứu hỏa và những người tham gia vào các công việc nguy hiểm cụ thể là dụng cụ bảo vệ đầu, mũ bảo hiểm, mũ lưỡi trai bảo hộ, mũ bảo hộ giữ ấm vào mùa đông, mũ bảo hộ trùm đầu;

mũ bảo hiểm đạn đạo; thiết bị bảo hộ an toàn và chống rơi ngã cho cá nhân không dùng cho thể thao cụ thể là dây đai an toàn toàn thân, dây đai hỗ trợ cho công nhân, dây bảo hiểm, dây đai an toàn chống rơi, dây đai an toàn giảm va chạm, dây đai an toàn tự rút, dây đai an toàn chống rơi giảm sốc, móc nối của dây an toàn (neo); móc dây an toàn chống ngã; thiết bị bảo hộ khi leo thang cụ thể là dụng cụ chống trượt ngã khi leo thang; thiết bị cứu hộ và/hoặc bảo hộ sử dụng trong khu vực không gian hạn chế, cụ thể là tời cứu hộ (kéo người và vật liệu), rào chắn an toàn, dây đai an toàn tự rút có khả năng cứu hộ, tời và giá ba chân cứu hộ có thể mang đi được; dây đai an toàn giúp di chuyển theo chiều ngang; dây đai cứu sinh có thể di chuyển theo chiều dọc và thiết bị hạ độ cao có kiểm soát để thả người từ trên cao xuống (thiết bị cứu hộ).

---

(210) **4-2019-09727**

(300) 88326149 05.03.2019 US

(540)

MSA
The Safety Company

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019

(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Xanh, trắng, đen.
(731) MSA TECHNOLOGY, LLC (US)
1000 Cranberry Woods Drive, Cranberry Township, Pennsylvania 16066, United States of America
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin; thiết bị sạc pin; bộ dò khí gas, bộ dò hơi nước, bộ dò tác nhân chiến tranh hóa học hoặc bộ dò tác nhân sinh học và các bộ phận của chúng; thiết bị đo khí gas, thiết bị đo hơi nước, thiết bị đo tác nhân chiến tranh hóa học hoặc thiết bị đo tác nhân sinh học và các bộ phận của chúng; thiết bị phân tích khí gas, thiết bị phân tích hơi nước, thiết bị phân tích tác nhân chiến tranh hóa học hoặc thiết bị phân tích tác nhân sinh học và các bộ phận của chúng; thiết bị kiểm tra/giám sát khí gas, thiết bị kiểm tra/giám sát hơi nước, thiết bị kiểm tra/giám sát tác nhân chiến tranh hóa học hoặc thiết bị kiểm tra/giám sát tác nhân sinh học và các bộ phận của chúng; thiết bị ghi khí gas, thiết bị ghi hơi nước, thiết bị ghi tác nhân chiến tranh hóa học hoặc thiết bị ghi tác nhân sinh học và các bộ phận của chúng; thiết bị lấy mẫu khí gas; phần mềm được sử dụng cho việc phát hiện, lấy mẫu khí gas, báo động nguy hiểm, đo lường, phân tích hơi nước, khí gas, lửa và mô hình hóa; camera ảnh nhiệt; thiết bị bảo hộ hệ hô hấp cụ thể là mặt nạ phòng độc thoát hiểm, mặt nạ phòng độc để lọc không khí, mặt nạ phòng độc có ống dẫn khí, thiết bị thở độc lập và các bộ phận của chúng; thiết bị bảo hộ cho mắt và khuôn mặt, cụ thể là mặt nạ, kính bảo hộ, kính đeo mắt bảo hộ và tấm chắn bảo hộ mặt; hệ thống thông tin liên lạc kết hợp với thông tin liên lạc vô tuyến và phép đo từ xa, bộ khuếch đại giọng nói và truyền phát giọng nói; thiết bị báo động nhằm đảm bảo an toàn cho cá nhân, thiết bị và hệ thống cảnh báo và phát hiện người bị ngã, thiết bị theo dõi sức khỏe sinh lý, thiết bị xác định vị trí và ranh giới địa lý (hàng rào địa lý); thiết bị bảo hộ cho tai cụ thể là nút bịt lỗ tai, đai bịt tai, chụp tai, tai nghe; thiết bị bảo hộ thính giác cụ thể là thiết bị bảo hộ thính giác bằng điện, không cho mục đích y tế; trang phục bảo hộ cho thợ mỏ, công nhân công nghiệp, lính cứu hỏa và những người tham gia vào các công việc nguy hiểm cụ thể là dụng cụ bảo vệ đầu,

mũ bảo hiểm, mũ lưỡi trai bảo hộ, mũ bảo hộ giữ ấm vào mùa đông, mũ bảo hộ trùm đầu; mũ bảo hiểm đạn đạo; thiết bị bảo hộ an toàn và chống rơi ngã cho cá nhân không dùng cho thể thao cụ thể là dây đai an toàn toàn thân, dây đai hỗ trợ cho công nhân, dây bảo hiểm, dây đai an toàn chống rơi, dây đai an toàn giảm va chạm, dây đai an toàn tự rút, dây đai an toàn chống rơi giảm sốc, móc nối của dây an toàn (neo); móc dây an toàn chống ngã; thiết bị bảo hộ khi leo thang cụ thể là dụng cụ chống trượt ngã khi leo thang; thiết bị cứu hộ và/hoặc bảo hộ sử dụng trong khu vực không gian hạn chế, cụ thể là tời cứu hộ (kéo người và vật liệu), rào chắn an toàn, dây đai an toàn tự rút có khả năng cứu hộ, tời và giá ba chân cứu hộ có thể mang đi được; dây đai an toàn giúp di chuyển theo chiều ngang; dây đai cứu sinh có thể di chuyển theo chiều dọc và thiết bị hạ độ cao có kiểm soát để thả người từ trên cao xuống (thiết bị cứu hộ).

---

(210) **4-2019-09753**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.11.15; 26.1.6; 25.1.15; 24.5.7
(591) Xanh nước biển, xanh nước biển đậm, xanh da trời, vàng, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2019-09754**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.11.15; 26.1.6; 25.1.15; 24.5.7
(591) Vàng, vàng nhạt, nâu, trắng, vàng cam.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia

(210) **4-2019-09755**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.11.15; A5.5.20; A5.5.21
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia; nước uống có gaz và đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả.

Nhóm 33: Rượu các loại như: rượu vốtca, rượu uýtky, rượu brandi, rượu vang, rượu trái cây, rượu gạo.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu các loại sản phẩm: bia, rượu, nước uống có gaz và đồ uống không có cồn, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, nông sản, lâm sản, thủy sản, hàng công nghiệp thực phẩm, thủ công mỹ nghệ, các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất bia, rượu, nước uống có gaz và đồ uống không có cồn, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, các loại bao bì cho ngành bia, rượu, nước giải khát, vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, máy móc, thiết bị, phụ tùng, phương tiện giao thông vận tải; dịch vụ tư vấn kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn đầu tư; đầu tư vốn; phát hành trái phiếu có giá trị; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa máy móc thiết bị ngành công nghiệp thực phẩm.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách, vận tải hàng hóa; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học kỹ thuật, nghiên cứu dự án kỹ thuật và công nghệ; tư vấn trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2019-09756**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.15; A25.1.17; 26.5.1
(591) Xanh nước biển, xanh nước biển đậm, xanh da trời, vàng, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia

---

(210) **4-2019-09758**

(540)

(220) 28.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.15; A25.1.17; 26.5.1
(591) Vàng, vàng nhạt, vàng cam, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia

---

(210) **4-2019-09767**
(641) 4-2016-32069
(540)

(220) 14.10.2016
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20
(591) Xanh lá.
(731) VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ĐÀO TẠO Y DƯỢC AN SINH (VN)
10 Trần Huy Liệu, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) sản phẩm y dược.

---

(210) **4-2019-09848**

(540)

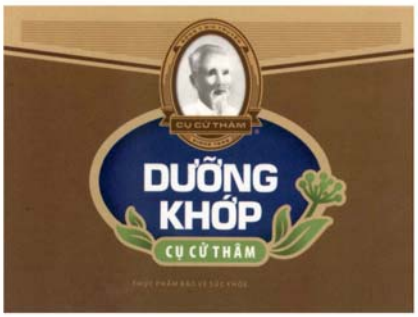

(220) 29.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 25.1.6; A25.1.10; 26.1.2
(591) Nâu, vàng đồng, xanh lá cây, xanh dương.
(731) 1. DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HÃNG THUỐC THỂ THAO (VN)
Số 69 Trần Phú, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
2. HOÀNG VĂN LỘC (VN)
Số 69 Trần Phú, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 05: Thuốc dạng: viên nén, viên nang, thuốc hoàn, thuốc tán, thuốc thang, cao đặc, cao loãng, thuốc xoa bóp, rượu dùng trong thực phẩm chức năng và điều trị trong y tế.

Nhóm 35: Trưng bày, giới thiệu, xuất nhập khẩu, mua bán các sản phẩm: thuốc dạng: viên nén, viên nang, thuốc hoàn, thuốc tán, thuốc thang, cao đặc, cao loãng, thuốc xoa bóp, rượu dùng trong thực phẩm chức năng và điều trị trong y tế.

---

(210) **4-2019-09849**

(540)

(220) 29.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.13.4; 5.3.20; 2.1.1; 25.1.6
(591) Vàng đồng, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, nâu, xám.
(731) 1. DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HÃNG THUỐC THỂ THAO (VN)
Số 69 Trần Phú, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
2. HOÀNG VĂN LỘC (VN)
Số 69 Trần Phú, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 05: Thuốc dạng: viên nén, viên nang, thuốc hoàn, thuốc tán, thuốc thang, cao đặc, cao loãng, thuốc xoa bóp, rượu dùng trong thực phẩm chức năng và điều trị trong y tế.

Nhóm 35: Trưng bày, giới thiệu, xuất nhập khẩu, mua bán các sản phẩm: thuốc dạng: viên nén, viên nang, thuốc hoàn, thuốc tán, thuốc thang, cao đặc, cao loãng, thuốc xoa bóp, rượu dùng trong thực phẩm chức năng và điều trị trong y tế.

---

(210) **4-2019-09886**

(540)

(220) 29.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.25; A24.15.11; 26.1.1; 25.1.25
(731) CÔNG TY TNHH INFINITI HERBAL (VN)
P1701, tòa nhà Prime Center, số 53 Quang Trung, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; thuốc đánh răng; tinh dầu; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Đồ uống y tế; dược thảo; trà thảo dược; dược phẩm; thực phẩm cho em bé; rễ cây thuốc; xà phòng khử trùng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xông hơi cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ thú y; dụng cụ phun xịt dùng cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà, bánh kẹo; trà ướp lạnh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; hương liệu, trừ tinh dầu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; nghiên cứu thị trường; mua bán: mỹ phẩm, kem làm trắng da, thuốc đánh răng, tinh dầu, xà phòng khử trùng, dầu gội đầu, đồ uống y tế, dược thảo, trà thảo dược, dược phẩm, thực phẩm cho em bé, rễ cây thuốc, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị xông hơi cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ thú y, dụng cụ phun xịt dùng cho mục đích y tế, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị xoa bóp, trà, đồ uống trên cơ sở trà, bánh kẹo, trà ướp lạnh, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, hương liệu (trừ tinh dầu).

---

(210) **4-2019-09925**

(540)

(220) 29.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 1.15.23
(731) CÔNG TY TNHH NAZO (VN)
Số 206, phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm vi sinh, chế phẩm sinh học (không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y).

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi.

Nhóm 35: Mua bán lương thực, thực phẩm, các sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp.

Nhóm 39: Dịch vụ thu gom rác thải công nghiệp và sinh hoạt.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước thải công nghiệp và sinh hoạt; dịch vụ xử lý rác thải công nghiệp và sinh hoạt.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy, hải sản.

---

(210) **4-2019-09949**

(540)

(220) 29.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; 26.11.3; A26.11.8; A26.11.9
(591) Đỏ, đỏ nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK TNT VIỆT NAM (VN)
366/14 Lê Văn Quới, khu phố 11, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện tử; dụng cụ điện cầm tay; máy xịt rửa áp lực; đầu xịt áp lực.

Nhóm 08: Đá mài; đá cắt; lưỡi dao; lưỡi cưa; mũi khoan; mũi khoét; đĩa cắt kim loại; bình xịt (tất cả đều là dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2019-09950**

(540)

(220) 29.03.2019
(441) 25.07.2019
(591) Tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK TNT VIỆT NAM (VN)
366/14 Lê Văn Quới, khu phố 11, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện tử; dụng cụ điện cầm tay; máy cắt cỏ; máy cưa xăng; máy phát điện; máy nén khí; máy nông nghiệp; đầu xịt rửa [bộ phận của máy]; máy xịt rửa áp lực; máy bơm nước; máy uốn sắt thép; máy phay; máy tiện; máy trộn bêtông; động cơ điện ba pha.

Nhóm 08: Đá mài; đá cắt; lưỡi dao; lưỡi cưa; mũi khoan; mũi khoét; đĩa cắt kim loại; bình xịt (tất cả là dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2019-09954**

(540)

(220) 29.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.24; 7.3.11; A1.1.10; 26.4.7
(591) Hồng, xanh lá cây đậm, xanh dương, trắng.
(731) TRẦN TUYẾT LÊ (VN)
Nhà 70, đường 4 Thảo Điền, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê căn hộ.

---

(210) **4-2019-09971**

(540)

(220) 29.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CO.OP - KOREA VIỆT NAM (VN)
46 Trúc Đường, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán trực tiếp và trực tuyến qua kênh thương mại điện tử và xuất nhập khẩu: vải, quần áo, giày dép, mũ nón, túi xách, bóp, ví, khăn choàng, găng tay, tất chân, dây nịt, dây cột tóc, ghi cài áo, kẹp tóc, cài tóc, trang trí cho tóc, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm, thiết bị và linh kiện điện tử, thiết bị và linh kiện viễn thông, máy móc (máy vi tính, máy tính bảng, ti vi, điện thoại, điện thoại thông minh, loa, micro (míc), máy chơi game, máy nghe nhạc, máy ảnh, tai nghe, đồng hồ thông minh, máy sấy tóc, máy lọc không khí, máy hút ẩm, máy hút bụi, bàn ủi, máy tạo độ ẩm phun sương, máy in, máy đếm, máy pho to, máy chiếu), thiết bị và phụ tùng máy móc (thiết bị ghi hình, thiết bị tạo hình, thiết bị đèn chiếu, đèn pha, đèn huỳnh quang, cầu chì, cầu dao, ổ cắm, dây điện, ống luồn dây điện, tủ điện, linh kiện và thiết bị máy vi tính bao gồm: vỏ máy, màn hình, bàn phím, chuột, thẻ nhớ, ổ cứng gắn ngoài, máy ảnh web, quạt thổi, bộ nhớ trong, nguồn máy tính, linh kiện và thiết bị điện thoại bao gồm: màn hình, cường lực, dây nguồn, nút nguồn, đèn, khay sim, máy ảnh), thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản (tôm, cua, cá, mực) và các sản phẩm từ thủy sản, rau, quả, trái cây đã qua chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, chè (trà), đồ uống trên cơ sở trà, bia, rượu, đường, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, bánh kẹo, mứt, các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, thực phẩm đã qua chế biến, đồ uống, gạo, lúa mỳ, ngũ cốc, bột mỳ, rau, củ, trái cây tươi, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh, nước hoa, đồng hồ, kính mắt, thực phẩm khô, thực phẩm công nghiệp, thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường, vật liệu phủ sàn, đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất, đèn và bộ đèn điện, hoa tươi, cây cảnh; dịch vụ môi giới kinh doanh thương mại hàng hóa; dịch vụ bán đấu giá.

---

(210) **4-2019-09972**

(540)

(220) 29.03.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.11; A7.1.12; 7.1.24; A26.11.8; A26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN STCITY (VN)
Tầng 8, số 2 Trần Hưng Đạo, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2019-10000**

(300) 916467066 19.12.2018 BR

(540)

ARIV

(220) 29.03.2019

(441) 25.07.2019

(731) GENERAL MOTORS LLC (US)
300 Renaissance Center, City of Detroit, State of Michigan 48265-3000, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; và xe đạp điện.

---

(210) **4-2019-10001**

(300) 916530000 07.01.2019 BR

(540)

ARĪV

(220) 29.03.2019

(441) 25.07.2019

(531) A24.15.7

(731) GENERAL MOTORS LLC (US)
300 Renaissance Center, City of Detroit, State of Michigan 48265-3000, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; động cơ dùng cho xe đạp; và các bộ phận kết cấu của xe đạp.

---

(210) **4-2019-10008**

(540)

(220) 29.03.2019

(441) 25.07.2019

(531) 5.7.3; 5.7.1

(591) Trắng, cam, xanh, nâu.

(731) HỘI NÔNG DÂN HUYỆN THANH MIỆN (VN)
Thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo bắc thơm.

---

(210) **4-2019-10033**

(540)

ACUPUNCTURE

(220) 29.03.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRIPLE JUICY LIMITED (GB)
43, St John Street London EC1M 4AN GB, United Kingdom
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ.

---

(210) **4-2019-10040**

(540)

嶺南萬應止痛膏CAO DÁN GIẢM ĐAU LĨNH NAM VẠN ỨNG

(220) 01.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) LING NAM MEDICINE FACTORY (H.K.) LIMITED (HK)
G/F, 467 Shanghai Street, Mongkok, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc mỡ dược phẩm; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; dầu chứa thuốc (dầu y tế); colođion dùng cho mục đích dược phẩm; miếng dán giảm đau (có chứa thuốc); chế phẩm dược.

---

(210) **4-2019-10041**

(540)

嶺南萬應止痛膏LING NAN WAN YING ZHI TONG GAO

(220) 01.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) LING NAM MEDICINE FACTORY (H.K.) LIMITED (HK)
G/F, 467 Shanghai Street, Mongkok, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc mỡ dược phẩm; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; dầu chứa thuốc (dầu y tế); colođion dùng cho mục đích dược phẩm; miếng dán giảm đau (có chứa thuốc); chế phẩm dược.

---

(210) **4-2019-10053**

(540)

(220) 01.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.16; 3.7.1; A3.7.24
(591) Vàng có ánh kim.
(731) HKD CÔNG TÂM (VN)
112 Nguyễn Trung Trực, phường 02, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện.

---

(210) **4-2019-10055**

(540)

TÂM AN PHÁT

(220) 01.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN XUÂN KIÊN (VN)
Thôn Soi Tiên, xã Phúc Ninh, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 30: Trà (đồ uống không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-10115**

(540)

JK3in

(220) 01.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JYKA VIỆT NAM (VN)
Khu hành chính 15, Làng Bầu, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Chất chống thấm cho tường.

Nhóm 02: Sơn nước; sơn lót; sơn phủ; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(210) **4-2019-10184**

(540)

BBS
PRO SOUND

(220) 01.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.11.2; 26.1.2
(731) SHENZHEN BBS ELECTRONIC CO., LTD (CN)
No.90, Zhangyi New Quarter, Junlong Community, Guanlan Sub-district, Longhua New District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tủ chuyên dụng dùng để đựng loa phóng thanh; pin điện (pin Galvanie); loa phóng thanh; micrô; máy chạy đĩa VCD; máy chạy đĩa DVD; thiết bị xử lý âm thanh và hình ảnh; thiết bị truyền hình; máy vi tính; băng lau đầu từ hoặc đầu ghi; thiết bị làm chậm/làm trễ âm thanh dội lại; cấu kiện âm thanh điện tử; máy cát xét loại xách tay; tai nghe; sạc pin.

---

(210) **4-2019-10202**

(300) 2018-128467 15.10.2018 JP

(540)

(220) 01.04.2019
(441) 25.07.2019

(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.4.9
(591) Xanh nhạt, xanh đậm, đỏ, trắng, đen.
(731) CITIC CO., LTD. (JP)
2-1-8, Shizunaifurukawacho, Shinhidakacho, Hidakagun, Hokkaido, 056-0014 Japan
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị phân tích chất lượng nước; hệ thống điều khiển điện tử được sử dụng trong hệ thống, máy móc, thiết bị và dụng cụ cung cấp nước, xử lý nước, làm mềm nước và phân phối nước; đồng hồ điện tử và van điều khiển điện tử và bộ phận cảu chúng, dùng cho hệ thống xử lý nước.

Nhóm 11: Bể xử lý nước thải; bể tự hoại.

Nhóm 37: Lắp đặt bể xử lý nước thải hoặc bể tự hoại; dịch vụ tư vấn liên quan đến lắp đặt bể xử lý nước thải hoặc bể tự hoại; giám sát, sửa chữa hoặc bảo trì bể xử lý nước thải hoặc bể tự hoại.

Nhóm 40: Xử lý nước thải hoặc phân và tư vấn liên quan tới xử lý nước thải hoặc phân.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính, hoặc bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê máy tính; cung cấp chương trình máy tính trên mạng lưới dữ liệu; kiểm tra hoặc nghiên cứu về xử lý nước thải hoặc phân.

---

(210) **4-2019-10203**

(300) 2018-128468 15.10.2018 JP

(540)

(220) 01.04.2019
(441) 25.07.2019

(531) 26.1.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CITIC CO., LTD. (JP)
2-1-8, Shizunaifurukawacho, Shinhidakacho, Hidakagun, Hokkaido, 056-0014 Japan
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị phân tích chất lượng nước; hệ thống điều khiển điện tử được sử dụng trong hệ thống, máy móc, thiết bị và dụng cụ cung cấp nước, xử lý nước, làm mềm nước và phân phối nước; đồng hồ điện tử và van điều khiển điện tử và bộ phận cảu chúng, dùng cho hệ thống xử lý nước.

Nhóm 11: Bể xử lý nước thải; bể tự hoại.

Nhóm 37: Lắp đặt bể xử lý nước thải hoặc bể tự hoại; dịch vụ tư vấn liên quan đến lắp đặt bể xử lý nước thải hoặc bể tự hoại; giám sát, sửa chữa hoặc bảo trì bể xử lý nước thải hoặc bể tự hoại.

Nhóm 40: Xử lý nước thải hoặc phân và tư vấn liên quan tới xử lý nước thải hoặc phân.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính, hoặc bảo trì phần mềm máy tính, cho thuê máy tính; cung cấp chương trình máy tính trên mạng lưới dữ liệu; kiểm tra hoặc nghiên cứu về xử lý nước thải hoặc phân.

---

(210) **4-2019-10204**

(540)

(220) 01.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.9; A26.4.18; 25.5.1
(591) Trắng, xanh lá cây, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH NONGWOO (KR)
No.218, 42, Jangmi-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Korea
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Bột ớt, miến, miến được nấu chín cuộn với lá rong biển, sủi cảo, bánh chiên giòn từ bột.

---

(210) **4-2019-10216**

(540)

CLEVIOS

(220) 01.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) HERAEUS DEUTSCHLAND GMBH & CO. KG (DE)
Heraeusstrasse 12 - 14, 63450 Hanau, Germany
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, cụ thể là để sản xuất và xử lý vật liệu dẫn điện; sản phẩm hóa học để chụp ảnh điện; nền mực in để chụp ảnh điện; nhựa tổng hợp chưa xử lý dưới dạng bột, bột nhão, hạt, chất lỏng, nhũ tương; chất phân tán của polyme dẫn điện trong dung môi hữu cơ hoặc vô cơ hoặc nước, chất phân tán của 3, 4-polyetylendioxythiophen hoặc polyanilin trong dung môi hữu cơ hoặc vô cơ hoặc nước.

Nhóm 02: Mực in hoặc bột nhão để in (mực) chứa polyme và dung môi dẫn điện hoặc nước, chế phẩm có màu, không màu và trong suốt của polyme dẫn điện được dùng để phủ bề mặt; mực in hoặc bột nhão để in (mực) chứa 3,4- polyetylendioxythiophen hoặc polyanilin và dung môi hoặc nước; chế phẩm có màu, không màu và trong suốt của 3,4-polyetylendioxythiophen hoặc polyanilin được dùng để phủ bề mặt.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng kết hợp điốt phát quang, có chứa một lớp phủ polyme dẫn điện, 3,4-polyetylendioxythiophen hoặc polyanilin.

Nhóm 16: Vật liệu chất dẻo để bao gói (không bao gồm trong các nhóm khác); màng chất dẻo để bao gói.

Nhóm 17: Chất dẻo ở dạng đùn để sử dụng trong sản xuất (mảng chất dẻo là bán thành phẩm); màng chất dẻo không dùng để bao gói.

---

(210) **4-2019-10218**

(300) 88/138,567 01.10.2018 US

(540)

LUPA

(220) 01.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) LUPA INVESTMENT MANAGEMENT LLC (US)
363 Lafayette Street, New York, NY 10012 U.S.A.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; dịch vụ văn phòng gia đình.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, cụ thể là quản lý đầu tư, đầu tư vào các doanh nghiệp thứ ba.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất phim và truyền hình.

---

(210) **4-2019-10242**

(540)

Jawa Paints

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4
(591) Đỏ, xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI GIA LONG (VN)
Thôn Thượng Thanh, xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2019-10263**

(540)

UMMO

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÃ THỊ HẢI YẾN (VN)
Căn 2826 tòa R5B, Royal City, 72 A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Các loại văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy; đồ dùng dạy học bằng nhựa; bút; vở học sinh, giấy viết.

Nhóm 18: Cặp học sinh, túi đeo vai học sinh, túi đựng quần áo dùng để đi du lịch, túi xách tay, va li và túi du lịch, ba lô, túi xách, ô và dù.

Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; chăn ga trải giường bằng vải; khăn trải bàn và trải giường.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; đồ trang hoàng cây thông Noel (trừ thiết bị chiếu sáng và bánh kẹo).

Nhóm 35: Mua bán các loại văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy, đồ dùng dạy học bằng nhựa, bút, vở học sinh; dịch vụ siêu thị và cửa hàng tiện ích cung cấp các sản phẩm như văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy, đồ dung dạy học bằng nhựa, bút, vở học sinh, giấy viết.

---

(210) **4-2019-10268**

(540)

10-March Tea & Coffee

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.7; A3.7.24; 5.7.1; 5.7.27; 1.15.11; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.12; 26.7.25
(591) Đỏ, nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ NGUYỄN HOÀNG HẢI (VN)
Khu Đồng Gia, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Sở hữu trí tuệ OCEANLAW (OCEANLAW., JSC.)

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-10284**

(540)

Nakiwa
NHẬT KIM QUANG
Nơi gửi trọn niềm tin của bạn!

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.2.2; 26.5.1; A26.5.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh dương, xanh lam, vàng, cam, hồng, xám, ghi xám, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NHẬT KIM QUANG (VN)
Số 445, Quốc lộ 1K, khu phố Nội Hóa 2, phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2019-10304**

(540)

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.12; A5.1.6; 26.1.2; A25.1.10
(591) Trắng, cam, xanh, đỏ.
(731) 1. LƯƠNG VĂN QUÝ (VN)
Thôn Phú Mỹ, xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam
2. LƯU THỊ THU (VN)
Thôn Phú Mỹ, xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh dừa nướng.

---

(210) **4-2019-10340**

(540)

Zineb Bul

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) AGRIA S.A. (BG)
Asenovgradsko Shose, 4009 Plovdiv, Bulgaria

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ vi khuẩn gây hại.

---

(210) **4-2019-10349**

(540)

WALKIRIA

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) COLOR MARK CO., LTD. (TW)
2F, No.41, Jingsian 5 Road, Taichung, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2019-10371**

(540)

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.11; 26.13.1
(591) Đen, trắng, ghi.
(731) LEE BYUNGKYOON (KR)
522-701, Hangyang Apt, Sunae-Dong, Bundang-District, Seongnam-ity, Korea
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng (phục vụ các xuất ăn cho trường học, cho bệnh viện, cho cơ quan, xí nghiệp và đám cưới); nhà hàng ăn uống; nhà nghỉ du lịch; khách sạn; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-10374**

(540)

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 1.15.23
(591) Đỏ, trắng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRITEXCO VIỆT NAM (VN)
Số 57, ngõ 147 Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 26: Khuy bấm quần áo; diềm xếp nếp dùng cho quần áo; móc khóa dùng cho quần áo; ruy băng trang trí quần áo; kim khâu.

---

(210) **4-2019-10375**

(540)

HIPROVIT-1

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) AMPHI PTE LTD (SG)
22 Malacca Street # 04-03 Rb Capital Building, Singapore 048980
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-10386**

(540)

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.5.1
(731) NGUYỄN NGỌC THẮNG (VN)
Số 297 Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh thương mại; đại lý xuất nhập khẩu; đại diện thương mại; quản lý và điều hành kinh doanh; dịch vụ thương mại điện tử như quản lý dây chuyền cung ứng sản phẩm, tiếp thị kinh doanh qua internet.

---

(210) **4-2019-10408**

(300) 88208174 28.11.2018 US

(540)

AWS CONTROL TOWER

(220) 02.04.2019

(441) 25.07.2019

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Ave North, Seattle, WA 98109, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, cụ thể là phần mềm để quản lý, giám sát, nhận dạng, theo dõi, ghi chép và cung cấp các chính sách quản trị công nghệ thông tin; công cụ phát triển phần mềm máy tính; phần mềm máy tính để bảo mật, vận hành, quản lý truy cập danh tính, tuân thủ và quản lý rủi ro công nghệ thông tin; phần mềm máy tính để cấu hình, cung cấp và quản lý môi trường đám mây; phần mềm máy tính để quản lý trung tâm thực hành tốt nhất công nghệ thông tin; phần mềm máy tính để quản lý khối lượng công việc công nghệ thông tin với các quy tắc quản trị tùy chỉnh để bảo mật, vận hành và tuân thủ; phần mềm máy tính dành cho quản trị công nghệ thông tin và quản lý rủi ro công nghệ thông tin; phần mềm máy tính dành cho quản trị công nghệ thông tin tự động và phòng ngừa.

Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào hệ điều hành được lưu trữ và các ứng dụng máy tính thông qua mạng internet; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập nhiều người dùng vào dữ liệu trên mạng internet trong các lĩnh vực quản trị công nghệ thông tin và quản lý rủi ro công nghệ thông tin; cung cấp quyền truy cập tạm thời vào các máy tính từ xa cho mục đích chạy các chương trình phần mềm.

Nhóm 42: Tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực quản trị công nghệ thông tin; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực phần mềm; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực công nghệ thông tin; phân tích hệ thống máy tính; hệ thống máy tính, tư vấn phần mềm và phần cứng; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trong lĩnh vực quản trị công nghệ thông tin; tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến các quy tắc quản trị công nghệ thông tin về bảo mật, vận hành, quản lý truy cập danh tính và tuân thủ; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm dựa trên đám mây không thể tải xuống được để quản lý, giám sát, nhận dạng, theo dõi, ghi chép, và cung cấp các chính sách quản trị công nghệ thông tin; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không thể tải xuống được để sử dụng trong lĩnh vực quản trị công nghệ thông tin và quản lý rủi ro công nghệ thông tin; phần mềm như dịch vụ (SaaS) có tính năng phần mềm dành cho quản lý, giám sát, nhận dạng, theo dõi, ghi chép và cung cấp các chính sách quản trị công nghệ thông tin; phần mềm như dịch vụ (SaaS) có tính năng phần mềm dành cho bảo mật, vận hành, quản lý truy cập danh tính, tuân thủ và quản lý rủi ro công nghệ thông tin; phần mềm như dịch vụ (SaaS) có tính năng phần mềm để cấu hình, cung cấp và quản lý môi trường đám mây; phần mềm như dịch vụ (SaaS) có tính năng phần mềm để quản lý trung tâm thực hành tốt nhất công nghệ thông tin; phần mềm như dịch vụ (SaaS) có tính năng phần mềm quản lý khối lượng công việc công nghệ thông tin với các quy tắc quản trị tùy chỉnh để bảo mật, vận hành và tuân thủ; phần mềm như dịch vụ (SaaS) có tính năng phần mềm quản trị công nghệ thông tin và quản lý rủi ro công nghệ thông tin; phần mềm như dịch vụ (SaaS) có tính năng phần mềm quản trị công nghệ thông tin tự động và phòng ngừa; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có tính năng phần mềm để quản trị công nghệ

thông tin và quản lý rủi ro công nghệ thông tin; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có tính năng phần mềm để bảo mật, vận hành, quản lý truy cập danh tính và tuân thủ công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2019-10418**

(540)

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.6; 25.7.25; A25.7.8; 25.12.1
(731) MAI JU TANG (CN)
RM.403, Building 1/3, Huayinlvzhou zone, #368 Jianghai 2nd Road, Jianghai District, Jiangmen City, Guangdong Province, 529000, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời; đèn trang trí; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

---

(210) **4-2019-10420**

(540)

Chìa khóa vạn năng

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) SHANGHAI LANTERN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room N2025, Block 24, No.2 Xincheng Road, Nicheng Town, Pudong New Area, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính [phần mềm tải xuống được]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính, có thể tải về; bộ định tuyến mạng; thiết bị định vị toàn cầu; thiết bị liên lạc; điện thoại thông minh; phim hoạt hình.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; môi giới tài chính; quyên góp quĩ từ thiện; ủy thác quản lý tài chính; chuyển vốn bằng điện tử.

Nhóm 38: Gửi tin nhắn; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ hãng tin tức.

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; tư vấn công nghệ máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; lưu trữ dữ liệu điện tử.

---

(210) **4-2019-10423**

(540)

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) WU, CHEN-CHUAN (TW)
No.9-3, Wucyuan 1st Rd., Sinjhuang Dist., New Taipei City 24892, Taiwan, R.O.C.
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 18: Ví bỏ túi; ví tiền; ba lô; hộp bằng da thuộc; vali; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; vali xách tay; túi cho mua sắm; túi lưới cho mua sắm; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; rương [hành lý]; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; túi du lịch; dây đeo vai bằng da thuộc; túi có bánh xe để đi mua hàng; túi cho thể thao; tay nắm của vali; bộ đồ du lịch [đồ da].

---

(210) **4-2019-10432**

(540)

IFIX

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) WUERTENBERGER JULIUS (VN)
B8.04, tầng 8 khu Officetel, tháp B, tòa nhà RiverGate Residence, 151-155 Bến Vân Đồn, phường 06, quận 04, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu đồ văn phòng phẩm: bảng cắm giấy ghi chú (bảng cắm giấy note).

---

(210) **4-2019-10433**

(540)

EASYPINBO

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) WUERTENBERGER JULIUS (VN)
B8.04, tầng 8 khu Officetel, tháp B, tòa nhà RiverGate Residence, 151-155 Bến Vân Đồn, phường 06, quận 04, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu đồ văn phòng phẩm: bảng cắm giấy ghi chú (bảng cắm giấy note).

---

(210) **4-2019-10448**

(540)

DURATOUGH

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 26.5.1; 26.4.10
(731) TECHKING TIRES LIMITED (CN)
19F, Bldg 2#, Tianbao Int'l Mansion, No. 61 Haier Rd, Qingdao 266061, P.R. China
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Động cơ máy kéo; đai cho ổ trục bánh xe; vành bánh xe cộ; bánh xe cộ; xe đạp; xe đẩy bằng tay; săm cho lốp xe bơm hơi; lốp cho bánh xe cộ; ta lông dùng để đắp lại lốp xe; lốp đặc dùng cho bánh xe cộ.

---

(210) **4-2019-10465**

(540)

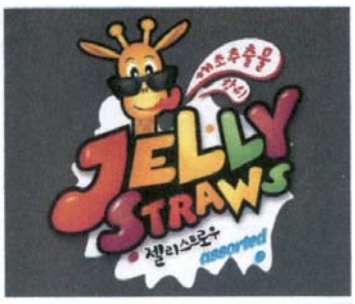

(220) 02.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.9; A3.2.24; 1.15.15; 1.15.14
(591) Trắng, đen, đỏ, da cam, vàng, xanh lá mạ, hồng đậm, xanh da trời, xám.
(731) KIDSWELL CO., LTD (KR)
5FL 107, Deokpungbuk-ro, Hanam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Thạch cho thực phẩm; thạch hoa quả.

---

(210) **4-2019-10489**

(540)

CHUẨN MASSAGE

(220) 03.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH LUẬT QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (VN)
Lầu 1, 170-170 bis Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp; vật lý trị liệu, dịch vụ trị liệu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc.

---

(210) **4-2019-10675**

(540)

NGƯU HOÀNG HƯNG TRỊ

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM HÀ (VN)
Số 415 đường Hàn Thuyên, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-10676**

(540)

NGƯU HOÀNG VỊ TRIỀU

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM HÀ (VN)
Số 415 đường Hàn Thuyên, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-10683**

(300) 88/142,976 04.10.2018 US

(540)

EVOLVED BY NATURE

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) EVOLVED BY NATURE, INC. (US)
196 Boston Avenue, Suite 1100, Medford, Massachusetts 02155, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Tác nhân hóa học để làm thấm, kết dính hoặc phủ lên hàng dệt, lông thú và da, vải không dệt và vải; tác nhân hóa học để kết dính hàng dệt, lông thú và da, vải không dệt và vải để kéo dài độ bền của hàng dệt, lông thú và da, vải không dệt và vải; tơ dung dịch được sử dụng làm phụ gia cho giấy để sử dụng trong sản xuất; hoạt chất hóa học sử dụng trong sản xuất dược phẩm để điều trị da tại chỗ và bên trong da.

---

(210) **4-2019-10691**

(540)

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.4; A5.3.13; A5.3.14; 13.1.6
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HỒNG DIỆU (VN)
Thửa đất số 554, tờ bản đồ số 6, ấp Vĩnh Phước, xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 11: Đèn điện; bóng đèn điện; đèn led (thiết bị chiếu sáng); đèn trang trí; đèn huỳnh quang; đèn gắn trên trần nhà.

---

(210) **4-2019-10692**

(540)

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.1.1; 26.7.25
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HỒNG DIỆU (VN)
Thửa đất số 554, tờ bản đồ số 6, ấp Vĩnh Phước, xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 11: Đèn điện; bóng đèn điện, đèn led (thiết bị chiếu sáng); đèn trang trí; đèn huỳnh quang; đèn gắn trên trần nhà.

---

(210) **4-2019-10705**

(540)

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.13; 24.15.21; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lục, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT ĐÔNG DƯƠNG VI NA (VN)
43 Trần Thị Bảy, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; dịch vụ trung gian thương mại, cụ thể là: mua bán các sản phẩm sau: máy tẩm bột, máy cưa thực phẩm, máy hàn túi, máy hút chân không; máy lọc dầu, máy phân cỡ, máy làm đậu hũ, máy đai thùng, lưỡi cưa thực phẩm, băng keo cách nhiệt, điện trở.

---

(210) **4-2019-10711**

(540)

VIETFOODS ASIA

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đen, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN BẮC TRUNG NAM (VN)
Lô C2-1, C2-2, khu công nghiệp dịch vụ Thủy sản Đà Nẵng, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Thực phẩm được chế biến từ thịt; thịt; cá [không còn sống]; gia cầm [không còn sống]; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

---

(210) **4-2019-10742**

(540)

KIDDIFISH

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.1; A3.9.24
(731) W & C CORPORATION CO., LTD. (TH)
30 Soi Somdejprachaotaksin 6, Somdejprachaotaksin Road, Bangyirua, Thonburi, Bangkok 10600, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Chà bông (ruốc) cá sấy khô.

---

(210) **4-2019-10744**

(540)

A&G.ID

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1
(591) Trắng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH A&G.ID VIỆT NAM (VN)
Số 27-LK5, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân ủ; chế phẩm để bảo quản thực phẩm.

Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; thuốc đánh răng.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; gia cầm [không còn sống]; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; sữa và các sản phẩm làm từ sữa.

Nhóm 30: Cà phê; chè; ca cao; gạo; bột sắn; chất thay thế cà phê.

Nhóm 31: Động vật sống; rau và quả tươi; hạt giống, cây và hoa tươi.

Nhóm 32: Nước khoáng, nước ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ, bán buôn hàng hóa hoặc qua trang web: lương thực, thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, quần áo, giầy dép.

Nhóm 36: Bất động sản.

Nhóm 39: Vận tải; du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2019-10745**

(540)

BONLAC

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DƯỢC QUỐC TẾ (VN)
Tầng 2, BT12, số nhà 8, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức; sữa cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa cho trẻ em (không dùng cho trẻ sơ sinh); đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; sữa chua; sữa giàu protein.

---

(210) **4-2019-10763**

(540)

LuxYacht

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.13; 26.11.3; A25.7.22
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH DU THUYỀN HẠNG SANG VIỆT NAM (VN)
Ô H23 khu đô thị cảng tàu Ngọc Châu, phường Tuần Châu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 12: Tàu thuyền; du thuyền; thuyền phao; xà lan.

Nhóm 35: Mua bán du thuyền, xà lan, ụ nổi; mua bán máy móc và thiết bị du thuyền; mua bán các đồ thể thao dưới nước; mua bán thiết bị hàng hải.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải bằng du thuyền; vận tải bằng tàu thuyền; cho thuê tàu thuyền; môi giới hàng hải; sắp xếp các cuộc đi chơi trên biểri; hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2019-10764**

(540)

VIETYACHT

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.13; 26.11.3; A25.7.22
(591) Xanh nước biển, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DU THUYỀN VIỆT (VN)
Ô H23 khu đô thị cảng tàu Ngọc Châu, phường Tuần Châu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 12: Tàu thuyền; du thuyền; thuyền phao; xà lan.

Nhóm 35: Mua bán du thuyền, xà lan, ụ nổi; mua bán máy móc và thiết bị du thuyền; mua bán các đồ thể thao dưới nước; mua bán thiết bị hàng hải.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải bằng du thuyền; vận tải bằng tàu thuyền; cho thuê tàu thuyền; môi giới hàng hải; sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển; hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2019-10766**

(540)

VIETYACHT Invest

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.13; 26.11.3; A25.7.22
(591) Xanh nước biển, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DU THUYỀN VIỆT (VN)
Ô H23 khu đô thị cảng tàu Ngọc Châu, phường Tuần Châu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 12: Tàu thuyền; du thuyền; thuyền phao; xà lan.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải bằng du thuyền; vận tải bằng tàu thuyền; cho thuê tàu thuyền; môi giới hàng hải; sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển; hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2019-10781**

(540)

TUỆ NGUYỄN LEGAL

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 23.1.1; A26.11.8
(591) Xanh da trời, trắng, nâu.
(731) NGUYỄN PHƯỚC ĐẠI (VN)
309 Chung cư Xưởng 4 bộ đội Biên phòng, phố Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tư vấn luật; dịch vụ tư vấn và đại diện sở hữu trí tuệ; dịch vụ tranh tụng.

---

(210) **4-2019-10804**

(540)

VIFON- Công nghệ hóa truyền thống

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CERIOTI HOLDING S.A. (LU)
23, Rue Aldringen L-1118 Luxembourg
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm và thú săn (đã qua chế biến); rau, quả (đã qua chế biến); sữa và các sản phẩm làm từ sữa; sữa đậu nành; mứt hoa quả (mứt ướt); hạt điều và đậu phộng đã qua chế biến; thạch rau câu; nước mắm; dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 30: Mỳ, phở, bún, hủ tiếu, cháo ăn liền; bánh, kẹo và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mỳ; bánh phồng tôm; cà phê; chè (trà); ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê, chè, ca cao; hạt tiêu; tương hạt cải; đường; mật ong, nước tương (magi); ngũ cốc đã qua chế biến; tương cà chua; kem lạnh.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng; nước uống có gas và các loại đồ uống không có cồn như: đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô.

---

(210) **4-2019-10805**

(540)

Luôn Vì Hôm Nay Từ 1963

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CERIOTI HOLDING S.A. (LU)
23, Rue Aldringen L-1118 Luxembourg
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm và thú săn (đã qua chế biến); rau, quả (đã qua chế biến); sữa và các sản phẩm làm từ sữa; sữa đậu nành; mứt hoa quả (mứt ướt); hạt điều và đậu phộng đã qua chế biến, thạch rau câu; nước mắm; dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 30: Mỳ, phở, bún, hủ tiếu, cháo ăn liền; bánh, kẹo và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mỳ; bánh phồng tôm; cà phê; chè (trà); ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê, chè, ca cao; hạt tiêu; tương hạt cải; đường; mật ong, nước tương (magi); ngũ cốc đã qua chế biến; tương cà chua; kem lạnh.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng; nước uống có gas và các loại đồ uống không có cồn như: đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô.

---

(210) **4-2019-10806**

(540)

For Today Since 1963

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CERIOTI HOLDING S.A. (LU)
23, Rue Aldringen L-1118 Luxembourg
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm và thú săn (đã qua chế biến); rau, quả (đã qua chế biến); sữa và các sản phẩm làm từ sữa; sữa đậu nành; mứt hoa quả (mứt ướt); hạt điều và đậu phộng đã qua chế biến, thạch rau câu; nước mắm; dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 30: Mỳ, phở, bún, hủ tiếu, cháo ăn liền; bánh, kẹo và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ; bánh phồng tôm; cà phê; chè (trà); ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê, chè, ca cao; hạt tiêu; tương hạt cải; đường; mật ong; nước tương (magi); ngũ cốc đã qua chế biến; tương cà chua; kem lạnh.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng, nước uống có gas và các loại đồ uống không có cồn như: đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô.

---

(210) **4-2019-10807**

(540)

すき家
SUKIYA
TOKYO BOWLS & NOODLES

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.7
(591) Đỏ, vàng, trắng & đen.
(731) ZENSHO HOLDINGS CO., LTD. (JP)
18 - 1 Konan 2-Chome, Minato-Ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-10809**

(540)

ASE

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) MORIRIN CO., LTD. (JP)
22-10, Honmachi 4-chome, Ichinomiya-shi, Aichi-ken, 491-8610 Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 23: Chỉ và sợi; chỉ và sợi dùng cho ngành dệt.

---

(210) **4-2019-10810**

(540)

M flex

(220) 04.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) MORIRIN CO., LTD. (JP)
22-10, Honmachi 4-chome, Ichinomiya-shi, Aichi-ken, 491-8610 Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 23: Chỉ và sợi; chỉ và sợi dùng cho ngành dệt.

---

(210) **4-2019-10855**

(540)

BGDOOR

(220) 05.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Trắng, đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BGHOME VIỆT NAM (VN)
Lô A2CN3 cụm CN vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ trang trí nội thất gỗ, gồm: cửa gỗ công nghiệp, tủ bếp gỗ, giường gỗ, gốm, sứ, thủy tinh, đồ điện gia dụng gồm: quạt sưởi, đèn bàn, bếp điện, lò nướng, lò vi ba, lò sưởi, máy điều hoà không khí, máy rửa chén, đèn và bộ đèn điện, tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, sơn, sơn làm bóng gỗ, đồ ngũ kim, kính xây dựng, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

---

(210) **4-2019-10876**

(540)

(220) 05.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 20.7.1; 3.7.17; 7.15.22; A17.3.2
(591) Ghi, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH HÀ THÀNH ASIA (VN)
TDP Đông Ngạc 8, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý, tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng.

---

(210) **4-2019-10894**

(540)

ELEKTEK

(220) 05.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ELEKTEK (VN)
Số 525/142 đường Huỳnh Văn Bánh, phường 14, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy biến áp điện; tụ điện; dây điện; cáp điện; đồng hồ đo mức nước; công tơ điện [đồng hồ điện]; cuộn kháng; thiết bị đóng cắt.

Nhóm 11: Đèn led [thiết bị chiếu sáng]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn điện; đèn treo; đèn xoắn; đèn diệt khuẩn.

Nhóm 35: Mua bán: máy biến áp điện, tụ điện, dây điện, cáp điện, đồng hồ đo mức nước, công tơ điện [đồng hồ điện], đèn LED, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn điện, đèn treo, đèn xoắn, đèn diệt khuẩn.

---

(210) **4-2019-10901**

(540)

HADES

(220) 05.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ VIỆT HƯNG (VN)
25 đường 48, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi bằng điện.

---

(210) **4-2019-10976**

(540)

KNS

(220) 05.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.3; A24.15.7; 24.15.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT KẾT NỐI SỐ (VN)
300 Hải Phòng, phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Đại lý mua bán, ký gửi các loại thiết bị và hệ thống máy tính như: máy chủ, máy tính cá nhân, các thiết bị mạng internet và intranet; môi giới thương mại với mục đích giới thiệu và tiêu thụ hàng hóa.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa các thiết bị thuộc hệ thống mạng cố định và mạng vô tuyến; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng các thiết bị và hệ thống máy tính như:

máy chủ, máy tính cá nhân, các thiết bị mạng internet và intranet; xây lắp mạng viễn thông - tin học.

Nhóm 41: Đào tạo nhân lực công nghệ thông tin.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính tích hợp với phần cứng, phần mềm và với các công nghệ truyền thông; sản xuất gia công phần mềm tin học; tư vấn và cung cấp giải pháp công nghệ thông tin; tư vấn và cung cấp phần mềm quản lý và ứng dụng cho doanh nghiệp.

---

(210) **4-2019-10980**

(540)

GAS DẦU KHÍ

(220) 05.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.3.1
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM (VN)
Lầu 4, PetroVietNam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; xăng dầu; gas; dầu động cơ; khí dầu mỏ hóa lỏng.

---

(210) **4-2019-10981**

(540)

GAS DẦU KHÍ
Cho bếp an toàn - Cho mẹ đảm đang

(220) 05.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.3.1
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM (VN)
Lầu 4, PetroVietNam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; xăng dầu; gas; dầu động cơ; khí dầu mỏ hóa lỏng.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị dầu khí, các sản phẩm dầu, khí đốt, sản phẩm lọc hóa dầu và nguyên liệu hóa phẩm dầu khí.

Nhóm 39: Chiết nạp khí hóa lỏng (LPG).

---

(210) **4-2019-11041**

(540)

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.16; 3.7.21; 3.7.22; A5.5.20; 5.3.9; 5.3.11; 25.1.6; 26.2.7
(591) Vàng nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ZEMLYA (VN)
47/7 Quốc Hương, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo, mật ong.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống), đồ uống không cồn, xi-rô (dùng cho đồ uống), nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2019-11048**

(540)

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; A5.1.5; 26.1.1; 5.9.3; A5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng ngà, trắng.
(731) CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT TỈNH NINH BÌNH (VN)
Số 113, đường Nguyễn Huệ, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình

(511) Nhóm 29: Củ trạch tả khô.

---

(210) **4-2019-11088**

(540)

Ledouble

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) ACHIEVE CO., LTD. (JP)
26-5, Sendagaya 5-chome, Shibuya-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm dùng để kích mí mắt; băng keo kích mí mắt; bút trang điểm mắt; mỹ phẩm trang điểm mắt dạng lỏng; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm; chất kết dính để gắn lông mi giả; chất kết dính cho mục đích mỹ phẩm; sản phẩm xà phòng.

---

(210) **4-2019-11089**

(540)

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.1.4; 26.4.10
(591) Trắng, đỏ, xanh nước biển, xanh lá cây.
(731) COSMO ENERGY HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu bao gồm cả nhiên liệu dạng rắn, nhiên liệu dạng lỏng, nhiên liệu dạng khí; dầu khoáng và mỡ khoáng dùng cho mục đích công nghiệp [không dùng cho nhiên liệu]; dầu và mỡ không khoáng chất dùng cho mục đich công nghiệp [không dùng cho nhiên liệu].

---

(210) **4-2019-11090**

(540)

COSMO LUBE

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) COSMO ENERGY HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu bao gồm cả nhiên liệu dạng rắn, nhiên liệu dạng lỏng, nhiên liệu dạng khí; dầu khoáng và mỡ khoáng dùng cho mục đích công nghiệp [không dùng cho nhiên liệu]; dầu và mỡ không khoáng chất dùng cho mục đích công nghiệp [không dùng cho nhiên liệu].

---

(210) **4-2019-11091**

(540)

COSMO

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) COSMO ENERGY HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu bao gồm cả nhiên liệu dạng rắn, nhiên liệu dạng lỏng, nhiên liệu dạng khí; dầu khoáng và mỡ khoáng dùng cho mục đích công nghiệp [không dùng cho nhiên liệu]; dầu và mỡ không khoáng chất dùng cho mục đích công nghiệp [không dùng cho nhiên liệu].

---

(210) **4-2019-11092**

(540)

COSMO OIL LUBRICANTS

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) COSMO ENERGY HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu bao gồm cả nhiên liệu dạng rắn, nhiên liệu dạng lỏng, nhiên liệu dạng khí; dầu khoáng và mỡ khoáng dùng cho mục đích công nghiệp [không dùng cho nhiên liệu]; dầu và mỡ không khoáng chất dùng cho mục đích công nghiệp [không dùng cho nhiên liệu].

---

(210) **4-2019-11098**

(540)

BEAKER

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH PANKO VINA (VN)
Lô I - 1, 2, 3, 4 - CN, đường N6, khu công nghiệp Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc; thuốc đánh răng.

Nhóm 14: Kim loại quý và các hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 18: Da và giả da, sản phẩm bằng các vật liệu kể trên: dây đai bằng da; cặp da; túi xách tay; ví tiền; ví bỏ túi; ví đựng đồ trang điểm; túi cầm tay; túi sách học sinh; bao ô; vỏ ô; da động vật; da sống, rương, hòm, va li và túi du lịch, ô, lọng và gậy chống; roi ngựa và yên cương.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt không xếp vào các nhóm khác, khăn trải bàn và trải giường bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 26: Đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải; khuy, khuy bấm, khuy móc, kim khâu và kim băng; hoa nhân tạo.

---

(210) **4-2019-11112**

(540)

NISSIN

NISSIN

(220) 19.12.2016
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TRẦN THỊ (VN)
173 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; dăm bông; xúc xích, lạp xưởng; pa tê; giò.

Nhóm 31: Gia cầm sống; rau, củ và hoa quả tươi; thức ăn gia súc; thủy hải sản sống.

---

(210) **4-2019-11113**

(540)

NISSIN

NISSIN

(220) 19.12.2016
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TRẦN THỊ (VN)
173 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; sữa bột (cho trẻ sơ sinh); chế phẩm vitamin.

Nhóm 17: Nhựa pecca, mica.

---

(210) **4-2019-11114**

(540)

MEAT & MEET
KOREAN BBQ CONTAINER

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG HÀN QUỐC MEAT & MEET (VN)
Số 8 Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-11166**

(540)

PATHWAY
INTERMEDIATES

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.1.1; 24.17.24
(591) Xanh dương.
(731) EASY BIO, INC. (KR)
3rd Floor, Union Center B/D 310, Gangnam-daero, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng cho thực phẩm cho động vật; phụ gia bổ sung dinh dưỡng cho thực phẩm cho động vật, dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung cho thức ăn cho động vật, dùng cho mục đích thú y; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chất bổ sung khoáng chất dùng trong chăn nuôi gia súc; chất bổ sung protein cho động vật.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi gia súc; thức ăn cho vật nuôi; thức ăn cho động vật; vỏ đậu nành làm thức ăn cho động vật; chế phẩm vỗ béo động vật, chế phẩm vỗ béo vật nuôi.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn liên quan tới chăn nuôi động vật, dịch vụ tư vấn liên quan tới chăn nuôi gia súc; cung cấp thông tin liên quan đến chăn nuôi động vật; dịch vụ chăn nuôi gia súc; chăn nuôi động vật; nuôi động vật.

---

(210) **4-2019-11176**

(540) Rublex

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Trắng, xanh da tời, xanh lá cây, đỏ.
(731) LUKRIS, S.L. (ES)
POL. Ind. de la Vega, P-57 39200 Reinosa - Cantabria, Spain
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao không thuộc các nhóm khác; giỏ câu (dụng cụ câu cá); vợt hứng cá dùng cho người đi câu; dây câu cá; dụng cụ cảm biến cắn mồi (dụng cụ câu cá); mồi nhử (mồi giả) dùng để câu cá; mồi nhử (mồi giả) có mùi dùng để câu cá; đơ câu cá, dây cước để câu cá; bộ báo hiệu cắn mồi (dụng cụ câu cá); cần câu cá; mồi nhân tạo để câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; lưỡi câu; dụng cụ xúc cá; dụng cụ xúc cá loại nhỏ.

---

(210) **4-2019-11205**

(540) KAQIER

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; A26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MARIA (VN)
220 đường TX 14, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn tóc; dầu gội đầu; hyđro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm (mua bán: nước hoa, mỹ phẩm); đại lý thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quản lý quá trình đặt hàng, xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng.

---

(210) **4-2019-11207**

(540)

FANCY MENTAL

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) OH KYUNG KWON (KR)
251-709, 1218, Yangjae-daero, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi xách; cặp đựng tài liệu; ba lô; túi dùng cho thể thao; túi xách tay; ví.

---

(210) **4-2019-11208**

(540)

FANCY MENTAL

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) OH KYUNG KWON (KR)
251-709, 1218, Yangjae-daero, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; cửa hàng bán lẻ liên quan đến túi; cửa hàng bán buôn liên quan đến túi; cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến túi; cửa hàng bán buôn trực tuyến liên quan đến túi.

---

(210) **4-2019-11209**

(540)

belysa

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) OH KYUNG KWON (KR)
251-709, 1218, Yangjae-daero, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi xách; cặp đựng tài liệu; ba lô; túi dùng cho thể thao; túi xách tay; ví.

---

(210) **4-2019-11214**

(540)

belysa

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) OH KYUNG KWON (KR)
251-709, 1218, Yangjae-daero, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; cửa hàng bán lẻ liên quan đến túi; cửa hàng bán buôn liên quan đến túi; cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến túi; cửa hàng bán buôn trực tuyến liên quan đến túi.

---

(210) **4-2019-11229**

(540)

GIULINI'S

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ MỸ TRÚC CHI (VN)
122 Bàu Cát, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chi Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví bóp.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; váy (đầm); khăn quàng cổ; mũ (nón); dây thắt lưng (dây nịt).

---

(210) **4-2019-11235**

(540)

HÒA PHÁT

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.7.25; A25.7.5; A17.2.2; 26.3.4
(591) Xanh đậm, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT (VN)
Khu công nghiệp phố nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Than cốc; than cứng (Antraxit); than non; than đá (chất đốt, nhiên liệu); than bánh; khí đốt.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại thường; đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm; dây cáp bằng kim loại, không dùng để dẫn điện; dây kim loại thường; ốc vít bằng kim loại; gang ở dạng thô hoặc bán thành phẩm; khuôn kim loại dùng cho xưởng đúc; quặng kim loại; kim loại trắng; ống bằng kim loại; thép đúc; mành che ngoài cửa bằng kim loại; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; ống thép; tấm thép; thép cán thô [luyện kim]; phôi thép; thép thanh; thép cuộn; hợp kim thép; tấm lợp mái bằng kim loại (tôn); ngói bằng kim loại; tấm lợp bằng thép mạ kẽm phủ sơn (tôn màu); tấm lợp bằng thép mạ hợp kim nhôm kẽm (tôn lạnh); tấm lợp bằng thép mạ các hợp kim khác; thỏi thép đúc [luyện kim]; que kim loại dùng để hàn vảy; vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng; thanh thép sáng bóng; giàn giáo bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; giàn phơi quần áo có tay kéo bằng kim loại; giàn phơi điều khiển được bằng kim loại; lưới an toàn ban công bằng kim loại; cửa lưới chống muỗi bằng kim loại; lưới chống côn trùng bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy khai thác mỏ; máy khai thác quặng; máy công cụ; máy trộn ; máy hàn; máy cẩu; máy cắt [máy móc], máy nghiền đập; máy đầm bàn; máy duỗi sắt tự động; máy động cơ đầm rung; máy uốn sắt; máy lu dắt tay; búa đục phá bê tông; máy đầm cóc; máy đột lỗ; máy bơm nước; máy cắt bê tông; máy xoa nền bê tông; máy đóng cọc; băng tải;

máy ép cọc; máy phát điện; đai truyền cho máy móc; máy đập; máy khoan mỏ; cầu trục; máy nén khí; máy nghiền; máy đào xúc.

Nhóm 09: Lưới an toàn; thiết bị điều khiển điện tử của hệ thống mành rèm tự động; điện thoại di động; lưới bảo hộ phòng ngừa tai nạn; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị làm nóng nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống tưới nước tự động; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; dụng cụ nấu nướng bằng điện; điều hòa không khí; bình nước nóng; tủ lạnh; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); chảo điện; bếp điện; nồi cơm điện; ấm đun nước dùng điện.

Nhóm 19: Cửa lưới chống muỗi và côn trùng (không bằng kim loại); cửa, không bằng kim loại, được bọc; mành che bên ngoài cửa, không bằng kim loại hoặc vật liệu dệt; lan can, không bằng kim loại; gạch; đá để xây dựng; xỉ hạt lò cao (chất thải rắn từ quá trình sản xuất gang); xỉ thép; xỉ gang.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học; đồ đạc nội thất bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp của đồ đạc, không bằng kim loại; đồ mỹ nghệ bằng gỗ hoặc sáp hoặc thạch cao hoặc chất dẻo; đồ gỗ mỹ thuật, bàn ghế cho các công trình công cộng; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; giường dùng trong bệnh viện; vách ngăn bằng gỗ; tủ đựng (không bằng kim loại); giá để đồ đạc; giá bày hàng; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá.

Nhóm 21: Đá silic nung chảy [bán thành phẩm] không dùng trong xây dựng; giàn phơi đồ giặt; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; kẹp phơi quần áo; khung căng quần áo; sợi thép rối cho việc làm sạch.

Nhóm 22: Mái che bằng vải dệt; vải bạt che nắng, mưa; rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt; thang dây; lưới quây (dùng để đánh bắt cá); lưới để ngụy trang.

Nhóm 24: Rèm cửa ra vào; rèm cửa dạng lưới; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm tắm bằng vải hoặc nhựa; màn chống muỗi; rèm cửa bằng vải.

Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; thịt lợn; thịt bò; thịt gia cầm; thịt muối; thịt đông khô; thịt giăm bông; thịt lợn muối xông khói; thịt băm viên; thịt lợn ướp; thịt đóng hộp; chiết xuất của thịt; thực phẩm chế biến được làm từ thịt; nước canh thịt; nước thịt nấu đông; xúc xích; pa - tê gan; chả; giò; thực phẩm trên cơ sở cá; trứng gà.

Nhóm 31: Động vật sống; gia cầm sống; thủy sản còn sống; động vật giáp xác [sống]; lợn còn sống; bò còn sống, gà còn sống; dê còn sống; vật nuôi gây giống.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm, cụ thể là: than cốc, than cứng (Antraxit), than non, than đá (chất đốt, nhiên liệu), than bánh, khí đốt, vật liệu xây dựng bằng kim loại, kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, hợp kim của kim loại thường, đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển], sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm, dây cáp bằng kim loại, không dùng để dẫn điện, dây kim loại thường, ốc vít bằng kim

loại, gang ở dạng thô hoặc bán thành phẩm, khuôn kim loại dùng cho xưởng đúc, quặng kim loại, kim loại trắng, ống bằng kim loại, thép đúc, mành che ngoài cửa bằng kim loại, thép dạng thô hoặc bán thành phẩm, ống thép, tấm thép, thép cán thô [luyện kim], phôi thép, thép thanh, thép cuộn, hợp kim thép, tấm lợp mái bằng kim loại (tôn), xỉ hạt lò cao (chất thải rắn từ quá trình sản xuất gang), xỉ thép, xỉ gang, ngói bằng kim loại, tấm lợp bằng thép mạ kẽm phủ sơn (tôn màu), tấm lợp bằng thép mạ hợp kim nhôm kẽm (tôn lạnh), tấm lợp bằng thép mạ các hợp kim khác, thỏi thép đúc [luyện kim], que kim loại dùng để hàn vảy, vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng, thanh thép sáng bóng, giàn giáo bằng kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, giàn phơi quần áo có tay kéo bằng kim loại, giàn phơi điều khiển được bằng kim loại, lưới an toàn ban công bằng kim loại, cửa lưới chống muỗi bằng kim loại, lưới chống côn trùng bằng kim loại, máy khai thác mỏ, máy khai thác quặng, máy công cụ, máy trộn, máy hàn, máy cẩu, máy cắt [máy móc], máy nghiền đập, máy đầm bàn, máy duỗi sắt tự động, máy động cơ đầm rung máy uốn sắt, máy lu dắt tay, búa đục phá bê tông, máy đầm cóc, máy đột lỗ, máy bơm nước, máy cắt bê tông, máy xoa nền bê tông, máy đóng cọc, băng tải, máy ép cọc, máy phát điện, đai truyền cho máy móc, máy đập, máy khoan mỏ, cần trục, máy nén khí, máy nghiền, máy đào xúc, lưới an toàn, thiết bị điều khiển điện tử của hệ thống mành rèm tự động, điện thoại di động, lưới bảo hộ phòng ngừa tai nạn, quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy, giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí], hệ thống và thiết bị làm lạnh, thiết bị làm nóng nước, hệ thống và thiết bị vệ sinh, hệ thống tưới nước tự động, thiết bị và máy móc để làm sạch nước, dụng cụ nấu nướng bằng điện, điều hòa không khí, bình nước nóng, tủ lạnh, lò vi sóng (thiết bị nấu nướng), chảo điện, bếp điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, cửa lưới chống muỗi và côn trùng (không bằng kim loại), cửa, không bằng kim loại được bọc, mành che bên ngoài cửa, không bằng kim loại hoặc vật liệu dệt, lan can, không bằng kim loại, gạch, đá để xây dựng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc dùng trong trường học, đồ đạc nội thất bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp của đồ đạc, không bằng kim loại, đồ mỹ nghệ bằng gỗ hoặc sáp hoặc thạch cao hoặc chất dẻo, đồ gỗ mỹ thuật, bàn ghế cho các công trình công cộng, đồ dùng cho giường [trừ đồ vải], giường dùng trong bệnh viện, vách ngăn bằng gỗ, tủ đựng (không bằng kim loại), giá để đồ đạc, giá bày hàng, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá, đá silic nung chảy [bán thành phẩm] không dùng trong xây dựng, giàn phơi đồ giặt, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, kẹp phơi quần áo, khung căng quần áo, sợi thép rối cho việc làm sạch, mái che bằng vải dệt, vải bạt che nắng, mưa, rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt, thang dây, lưới quây (dùng để đánh bắt cá), lưới để ngụy trang, rèm cửa ra vào, rèm cửa dạng lưới, rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo, rèm tắm bằng vải hoặc nhựa, màn chống muỗi, rèm cửa bằng vải, thịt, thịt đã được bảo quản, thịt lợn, thịt bò, thịt gia cầm, thịt muối, thịt đông khô, thịt giăm bông, thịt lợn muối xông khói, thịt băm viên, thịt lợn ướp, thịt đóng hộp, chiết xuất của thịt, thực phẩm chế biến được làm từ thịt, nước canh thịt, nước thịt nấu đông, xúc xích, pa - tê gan, chả; giò, thực phẩm trên cơ sở cá, trứng gà, động vật sống, gia cầm sống, thủy sản còn sống, động vật giáp xác [sống], lợn còn sống, bò còn sống, gà còn sống, dê còn sống, vật nuôi gây giống; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất năng lượng; dịch vụ đốn gỗ và xẻ gỗ; dịch vụ hàn; dịch vụ tẩy gỉ; dịch vụ tinh chế; dịch vụ mạ kim loại.

(210) **4-2019-11239**

(540)

PAVISE

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) HYUNDAI MOTOR COMPANY (KR)
12, Heolleung-ro, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; ô tô tải; xe buýt; phương tiện giao thông chạy điện.

---

(210) **4-2019-11240**

(540)

鶴丸
TSURUMARU

(220) 08.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) NIKKEN CUTLERY CO., LTD. (JP)
12-16, Higashi-Kashiage, Seki City, Gifu Pref. 501-3213 Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 08: Kéo.

---

(210) **4-2019-11363**

(540)

TADULCHINE

(220) 09.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) TRẦN VĂN NGUYỆN (VN)
Thôn Tân Phương, xã Đông Phương Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; rượu vang; đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu mạnh [đồ uống]; rượu uýt ki; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

Nhóm 35: Mua bán nước giải khát (rượu, bia, nước khoáng, nước ngọt); quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập; thông tin kinh doanh.

---

(210) **4-2019-11441**

(540)

(220) 09.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 11.3.14; 2.9.14; 1.5.1; 2.7.10
(591) Xanh lá mạ, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh da trời, xanh da trời nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng, xám, đen, đỏ đậm, hồng nhạt, vàng, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ O-WE WATER (VN)
Tầng 10, tòa nhà Miss áo Dài, 21 Nguyễn Trung Ngạn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết đóng chai, đóng bình; nước khoáng (đồ uống), nước có ga (đồ uống), các loại đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2019-11453**

(540)

OBI clean

(220) 09.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN ĐÌNH ĐÔNG (VN)
Phòng 708, CT12B chung cư Kim Văn Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt, nước xả, hóa chất giặt, hóa chất xả.

---

(210) **4-2019-11521**

(540)

SAIGONINVEST

(220) 10.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 1.15.5; 26.11.3
(591) Xanh nước biển, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN INVEST (VN)
424/14 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hoá chất phụ gia/chất phụ gia hoá học cho dầu; dầu phanh; chất phụ gia hoá học dùng cho dầu; chất phụ gia làm sạch dùng cho dầu; chất phụ gia làm sạch dùng cho dầu xăng; dầu hộp số; chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ; chất làm mát động cơ /đầu máy xe cộ; hoá chất khử cácbon/khử muội than của động cơ nổ.

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; chất bôi trơn; dầu nhờn; dầu động cơ; xăng dầu.

---

(210) **4-2019-11722**

(540)

Oga Sachi

(220) 10.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; A5.3.14
(591) Nâu, xanh lá cây, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SACHI TÂY NGUYÊN (VN)
Thôn Đức An, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 03: Tinh dầu Sacha Inchi.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 29: Hạt Sacha Inchi nghiền; hạt Sacha Inchi chế biến rang; hạt Sacha Inchi chế biến rang muối; hạt Sacha Inchi chế biến sấy; hạt Sacha Inchi chế biến ướp tẩm đường; hạt Sacha Inchi chế biến ướp tẩm mật ong; hạt Sacha Inchi chế biến ướp tẩm washabi; dầu chiết xuất từ hạt Sacha Inchi; sữa và các sản phẩm làm từ sữa.

Nhóm 31: Cây giống Sachi Inchi; hạt Sacha Inchi chưa chế biến; hạt [ngũ cốc].

---

(210) **4-2019-11723**

(540)

DAI THUY CO.,LTD

(220) 10.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.2.7; A26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠI THỦY (VN)
Cụm CN Khắc Niệm, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Hệ thống khung xương trần thạch cao (bằng kim loại); trần nhà bằng kim loại; cửa cuốn các loại bằng kim loại; cửa xếp (cửa kéo) các loại bằng kim loại; linh kiện, phụ kiện phục vụ sản xuất cửa cuốn và cửa xếp (cửa kéo) bằng kim loại; các loại thép cuộn, thép lá, thép băng mạ màu, mạ kẽm, mạ nhôm, mạ chì, mạ điện, sơn tĩnh điện.

---

(210) **4-2019-11727**

(540)

yusen

(220) 10.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) YONGKANG PUYUAN TOOLS CO., LTD. (CN)
Floor 3, No.21 Dangui South Road, Xicheng, Yongkang, Jinhua City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; kéo lớn để cắt, tỉa, xén; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ xén tỉa cây; cưa [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2019-11728**

(540)

(220) 10.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 7.1.5; 25.1.6; 5.7.3
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA QUỐC TẾ SÀI GÒN HÀ NỘI (VN)
Số 132 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2019-11748**

(540)

ROYAL ENFIELD METEOR

(220) 10.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) EICHER MOTORS LIMITED (IN)
3rd Floor, Select Citywalk, A-3 District Centre, Saket, New Delhi, 110 017, India
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Xe máy; và các bộ phận và phụ kiện của chúng.

Nhóm 25: Trang phục; đồ đội đầu; đồ đi chân; áo vét (trang phục); áo nịt len (trang phục); váy sợi chui đầu; áo ngoài mặc chui đầu; áo chui đầu; quần áo làm từ chất liệu giả da; vật giữ ấm chân; quần ống bó [đồ giữ ấm chân]; quần ống bó [quần dài]; quần dài; quần áo làm bằng vải lanh; lớp lót may sẵn (bộ phận của quần áo); găng tay (trang phục); thắt lưng (trang phục); quần áo cho người đi xe có động cơ.

---

(210) **4-2019-11750**

(540)

CULINAIRE VENTURA FOODS

(220) 10.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) VENTURA FOODS, LLC (US)
40 Pointe Drive Brea, CA 92821, United States
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Nước xốt dùng cho sa-lát; nước xốt (gia vị); xốt mayone.

---

(210) **4-2019-11772**

(540)

(220) 10.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.2; 5.7.3; 26.4.1
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM NGUYỄN THẢO (VN)
Số 71A/2 đường số 10, khu phố 2, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng như: sữa, cà phê, nước ngọt, bánh kẹo, thủy sản, nông sản.

---

(210) **4-2019-11799**

(540)

MNH

(220) 10.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGHỀ MINH NGUYÊN (VN)
Số 17 đường 2C Nối Dài, khu dân cư nam Hùng Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; kem hấp đầu tóc (mỹ phẩm); chế phẩm phục hồi tóc; gel sơn móng; nước sơn móng.

Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) cắt tóc dùng cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện].

Nhóm 11: Máy uốn tóc; máy hấp dầu cho tóc; máy duỗi tóc; máy sấy tóc; máy xông hơ: (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-11874**

(540)

TAGABABY
타가 베이비

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) BKBROS CO., LTD (KR)
369, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Thương mại - Đầu tư (INTRACO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm đánh răng, nước hoa; dầu xả tóc; mỹ phẩm; mỹ phẩm cho trẻ em; kem tẩy trang.

Nhóm 10: Núm vú của bình bú sữa cho trẻ em; van của bình bú sữa cho trẻ em; gối hơi y tế; nệm hơi y tế; nệm khí y tế; giường y tế; dụng cụ chỉnh hình; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; đệm cho người bệnh không kiềm chế được; bình sữa cho trẻ em.

---

(210) **4-2019-11898**

(540)

TTC

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÀNH THÀNH CÔNG (VN)
253 Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Tư vấn quản lý dự án kinh doanh; tư vấn đấu thầu; tư vấn lập dự án đầu tư kinh doanh; cung ứng và quản lý nguồn lao động.

Nhóm 39: Dịch vụ cứu hộ, cứu nạn; tổ chức và lập kế hoạch sơ tán trong các trường hợp khẩn cấp và các dịch vụ hồi hương người, bệnh nhân và người ốm; dịch vụ vận tải; dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách; các dịch vụ vận chuyển cứu thương; sắp xếp việc vận chuyển và phân phát trang thiết bị y tế, dược phẩm bằng đường hàng không, đường biển, đường bộ; dịch vụ du lịch; dịch vụ đại lý bán vé máy bay; dịch vụ thu nhận, chuyên chở và giao hàng; dịch vụ đại lý chuyển phát nhanh thư từ, bưu phẩm, bưu kiện hàng hóa; dịch vụ hỏi đáp và thông tin trên mạng liên quan đến những dịch vụ trên.

Nhóm 42: Tư vấn về năng lượng tái tạo; kiểm toán năng lượng; khảo sát địa chất công trình; khảo sát địa hình; khảo sát thủy văn; thí nghiệm vật liệu cách điện, các loại mẫu dầu cách điện và dầu công nghiệp.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ thầy thuốc; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ ngân hàng máu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, tư vấn, hướng dẫn y tế; dịch vụ điều dưỡng; dịch vụ trị liệu; dịch vụ lập kế hoạch cho bệnh viện; tư vấn và quy hoạch thiết bị y tế; dịch vụ thẩm mỹ viện; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2019-11899**

(540)

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.16; A3.7.24
(591) Xanh dương đậm, đỏ đậm, đỏ cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÀNH THÀNH CÔNG (VN)
253 Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Tư vấn đấu thầu; tư vấn quản lý dự án kinh doanh; tư vấn lập dự án đầu tư kinh doanh; cung ứng và quản lý nguồn lao động.

Nhóm 39: Dịch vụ cứu hộ, cứu nạn; tổ chức và lập kế hoạch sơ tán trong các trường hợp khẩn cấp và các dịch vụ hồi hương người, bệnh nhân và người ốm; dịch vụ vận tải; dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách; các dịch vụ vận chuyển cứu thương; sắp xếp việc vận. chuyển và phân phát trang thiết bị y tế, dược phẩm bằng đường hàng không, đường biển, đường bộ; dịch vụ du lịch; dịch vụ đại lý bán vé máy bay; dịch vụ thu nhận, chuyên chở và giao hàng; dịch vụ đại lý chuyển phát nhanh thư từ, bưu phẩm, bưu kiện hàng hóa; dịch vụ hỏi đáp và thông tin trên mạng liên quan đến những dịch vụ trên.

Nhóm 42: Lập trình máy vi tính; tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính (khôi phục dữ liệu máy tính và bảo vệ máy tính không bị nhiễm vi rút và cài đặt phần mềm); xử lý dữ liệu máy tính [chuyển đổi dữ liệu máy tính và dữ liệu của chương trình máy tính]; cho thuê máy vi tính; thiết kế phần mềm; thiết kế website; thẩm tra thiết kế, kiểm định chất lượng công trình xây dựng, đánh giá sự cố và lập phương án sửa chữa, khắc phục; tư vấn về năng lượng tái tạo; kiểm toán năng lượng; khảo sát địa chất công trình, khảo sát địa hình; khảo sát thủy văn; thí nghiệm vật liệu cách điện, các loại mẫu dầu cách điện và dầu công nghiệp .

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ thầy thuốc; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ ngân hàng máu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, tư vấn, hướng dẫn y tế; dịch vụ điều dưỡng; dịch vụ trị liệu; dịch vụ lập kế hoạch cho bệnh viện; tư vấn và quy hoạch thiết bị y tế; dịch vụ thẩm mỹ viện; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa.

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức hôn lễ (trung tâm tiệc cưới).

(210) **4-2019-11944**

(540)

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; A26.11.12; 1.15.23
(731) XIAMEN JIAJINYUAN ENERGY CO., LTD. (CN)
502, No. 9, Matoushan Road, Shitou Industrial Zone, Maxiang Town, Xiang'an District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn dùng cho đai truyền; dầu động cơ; dầu để bôi trơn; dầu công nghiệp; dầu để cắt dùng trong gia công kim loại; mỡ công nghiệp.

---

(210) **4-2019-11945**

(540)

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 15.7.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ THÁI TUẤN (VN)
Số 33/23 đường Thạnh Xuân 33, khu phố 2, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê.

Nhóm 11: Máy rang cà phê

---

(210) **4-2019-11971**

(540)

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.9; A25.1.10; 25.1.25; 4.3.3; 5.5.16; A5.5.21
(591) Vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUỲNH TRÂN (VN)
Số 89, ấp Long Lợi, xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ, dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-11984**

(540)

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.1; 26.13.25
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MODERN FARE VIỆT NAM (VN)
Số 25B ngõ 226, đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao như: máy chạy bộ điện, xe đạp tập thể dục, máy tạ khối, máy tập dạng robot, máy tập cơ, giá tạ, tạ, máy tập đa năng, giàn tập đa năng; phụ kiện tập thể hình (gym): dây kéo tạ, thanh kéo tạ, tay tạ, thanh đỡ tạ, đòn tạ, dây nhảy, thanh đòn tạ, gạch yoga, dây kháng lực, con lăn, băng kháng lực; bàn bóng bàn; phụ kiện thể thao như: quả bóng đá, quả bóng rổ, quả bóng chuyền.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu: máy chạy bộ điện, xe đạp tập thể dục, máy tạ khối, máy tập dạng robot, máy tập cơ, giá tạ, tạ, máy tập đa năng, thiết bị xoa bóp, máy rung mát-xa, giàn tập đa năng, phụ kiện tập thể hình (gym): dây kéo tạ, thanh kéo tạ, tay tạ, thanh đỡ tạ, đòn tạ, dây nhảy, thanh đòn tạ, gạch yoga, dây kháng lực, con lăn, băng kháng lực, ghế mát-xa, bàn bóng bàn, máy xoa bóp, thảm yoga; phụ kiện thể thao như: quả bóng đá, quả bóng rổ, quả bóng chuyền; giày thể thao, giày thời trang, quần áo thể thao, tất, thắt lưng trang phục, va li, túi sách, túi du lịch, cặp sách, ví, ô.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe: phòng xông hơi, mát-xa, xoa bóp, bấm huyệt.

---

(210) **4-2019-11985**

(540)

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MODERN FARE VIỆT NAM (VN)
Số 25B ngõ 226, đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Máy rung mát-xa; ghế mát-xa; máy xoa bóp.

Nhóm 25: Giày thể thao; giày thời trang; quần áo thể thao; tất (vớ); thắt lưng trang phục.

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao như: máy chạy bộ điện, xe đạp tập thể dục, máy tạ khối, máy tập dạng robot, máy tập cơ, giá tạ, tạ, máy tập đa năng, giàn tập đa năng; phụ kiện tập thể hình (gym): dây kéo tạ, thanh kéo tạ, tay tạ, thanh đỡ tạ, đòn tạ, dây nhảy, thanh đòn tạ, gạch yoga, dây kháng lực, con lăn, băng kháng lực; bàn bóng bàn; phụ kiện thể thao như: quả bóng đá, quả bóng rổ, quả bóng chuyền.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu: máy chạy bộ điện, xe đạp tập thể dục, máy tạ khối, máy tập dạng robot, máy tập cơ, giá tạ, tạ, máy tập đa năng, thiết bị xoa bóp, máy rung mát-xa, giàn tập đa năng, phụ kiện tập thể hình (gym): dây kéo tạ, thanh kéo tạ, tay tạ, thanh đỡ tạ, đòn tạ, dây nhảy, thanh đòn tạ, gạch yoga, dây kháng lực, con lăn, băng kháng lực, ghế mát-xa, bàn bóng bàn, máy xoa bóp, thảm yoga; phụ kiện thể thao như: quả bóng đá, quả bóng rổ, quả bóng chuyền; giày thể thao, giày thời trang, quần áo thể thao, tất, thắt lưng trang phục, va li, túi sách, túi du lịch, cặp sách, ví, ô.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe: phòng xông hơi, mát-xa, xoa bóp, bấm huyệt.

---

(210) **4-2019-11986**

(540)

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.25; 24.13.1; 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MODERN FARE VIỆT NAM (VN)
Số 25B ngõ 226, đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Máy rung mát-xa; ghế mát-xa; máy xoa bóp.

Nhóm 25: Giày thể thao; giày thời trang; quần áo thể thao; tất (vớ); thắt lưng trang phục.

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao như: máy chạy bộ điện, xe đạp tập thể dục, máy tạ khối, máy tập dạng robot, máy tập cơ, giá tạ, tạ, máy tập đa năng, giàn tập đa năng; phụ kiện tập thể hình (gym): dây kéo tạ, thanh kéo tạ, tay tạ, thanh đỡ tạ, đòn tạ, dây nhảy, thanh đòn tạ, gạch yoga, dây kháng lực, con lăn, băng kháng lực; bàn bóng bàn; phụ kiện thể thao như: quả bóng đá, quả bóng rổ, quả bóng chuyền.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu: máy chạy bộ điện, xe đạp tập thể dục, máy tạ khối, máy tập dạng robot, máy tập cơ, giá tạ, tạ, máy tập đa năng, thiết bị xoa bóp, máy rung mát-xa, giàn tập đa năng, phụ kiện tập thể hình (gym): dây kéo tạ, thanh kéo tạ, tay tạ, thanh đỡ tạ, đòn tạ, dây nhảy, thanh đòn tạ, gạch yoga, dây kháng lực, con lăn, băng kháng lực, ghế mát-xa, bàn bóng bàn, máy xoa bóp, thảm yoga; phụ kiện thể thao như: quả bóng đá, quả bóng rổ, quả bóng chuyền; giày thể thao, giày thời trang, quần áo thể thao, tất, thắt lưng trang phục, va li, túi sách, túi du lịch, cặp sách, ví, ô.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe: phòng xông hơi, mát-xa, xoa bóp, bấm huyệt.

---

(210) **4-2019-11987**

(540)

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.1.2; 7.11.10; 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MODERN FARE VIỆT NAM (VN)
số 25B ngõ 226, đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Máy rung mát-xa; ghế mát-xa; máy xoa bóp.

Nhóm 25: Giày thể thao; giày thời trang; quần áo thể thao; tất (vớ); thắt lưng trang phục.

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao như: máy chạy bộ điện, xe đạp tập thể dục, máy tạ khối, máy tập dạng robot, máy tập cơ, giá tạ, tạ, máy tập đa năng, giàn tập đa năng; phụ kiện tập thể hình (gym): dây kéo tạ, thanh kéo tạ, tay tạ, thanh đỡ tạ, đòn tạ, dây nhảy, thanh đòn tạ, gạch yoga, dây kháng lực, con lăn, băng kháng lực; bàn bóng bàn; phụ kiện thể thao như: quả bóng đá, quả bóng rổ, quả bóng chuyền.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu: máy chạy bộ điện, xe đạp tập thể dục, máy tạ khối, máy tập dạng robot, máy tập cơ, giá tạ, tạ, máy tập đa năng, thiết bị xoa bóp, máy rung mát-xa, giàn tập đa năng, phụ kiện tập thể hinh (gym): dây kéo tạ, thanh kéo tạ, tay tạ, thanh đỡ tạ, đòn tạ, dây nhảy, thanh đòn tạ, gạch yoga, dây kháng lực, con lăn, băng kháng lực, ghế mát-xa, bàn bóng bàn, máy xoa bóp, thảm yoga; phụ kiện thể thao như: quả bóng đá, quả bóng rổ, quả bóng chuyền; giày thể thao, giày thời trang, quần áo thể thao, tất, thắt lưng trang phục, va li, túi sách, túi du lịch, cặp sách, ví, ô.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe: phòng xông hơi, mát-xa, xoa bóp, bấm huyệt.

---

(210) **4-2019-11988**

(540)

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.8
(591) Trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MODERN FARE VIỆT NAM (VN)
Số 25B ngõ 226, đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Vali, túi sách; túi du lịch; cặp sách; ví; ô.

Nhóm 25: Giày thể thao; giày thời trang; quần áo thể thao; tất (vớ); thắt lưng trang phục.

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao như: máy chạy bộ điện, xe đạp tập thể dục, máy tạ khối, máy tập dạng robot, máy tập cơ, giá tạ, tạ, máy tập đa năng, giàn tập đa năng; phụ kiện tập thể hình (gym); dây kéo tạ, thanh kéo tạ, tay tạ, thanh đỡ tạ, đòn tạ, dây nhảy, thanh đòn tạ, gạch yoga, dây kháng lực, con lăn, băng kháng lực; bàn bóng bàn; phụ kiện thể thao như: quả bóng đá, quả bóng rổ, quả bóng chuyền.

---

(210) **4-2019-11992**

(540)

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A5.3.13; A5.3.14
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH FRESH STUDIO INVOVATIONS ASIA (VN)
5B, ngõ 111, đường Xuân Diệu, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 01: Lớp đất mặt được làm màu, bao gồm đất mùn hữu cơ; chất nền dùng để trồng cây; chất nền dùng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp; than bùn dùng như phân bón; phân bón thiên nhiên; chất nền hóa học dùng cho mục đích bao phủ đất.

---

(210) **4-2019-11994**

(540)

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) ICURE PHARM. INC. (KR)
1f, 7, Samidangro I-Gil, Seocho-Gu, Seoul, 06649, Republic Of Korea
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc; son môi; chế phẩm trang điểm, nước hoa; dầu gội đầu; xà phòng; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2019-11995**

(540)

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; 25.5.2; 26.11.3; 26.1.1; A6.19.9; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, xanh nước biển, đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VBM VIỆT NAM (VN)
Tổ dân phố 16 (tại nhà ông Vũ Văn Phương), phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ chế biến nông sản.

---

(210) **4-2019-12003**

(540)

Ngôi Nhà Luôn Tràn Ngập Yêu Thương
Nơi Phụ Huynh Yên Tâm Gửi Gắm

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.13.24; A3.13.12; A5.3.13; A5.3.15
(591) Vàng, xanh lá cây, đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, tím, xanh da trời.
(731) TẠ KIM OANH (VN)
1191 Phạm Văn Bạch, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục mầm non; giáo dục tiểu học; trường học nội trú; trường học bán trú.

---

(210) **4-2019-12020**

(540)

YOU
LONG LASTING BEAUTY

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) HEBE (THAILAND) CO., LTD (TH)
No. 89 AIA Capital Center, Room 906, 9th Floor, Ratchadaphisek Rd., Dindaeng Sub-District, Dindaeng District, Bangkok 10400, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch cho mục đích vệ sinh; chế phẩm làm sạch; hương liệu [tinh dầu]; nước hoa; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm đánh bóng; dầu thơm; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2019-12021**

(540)

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.12; 26.3.1; A26.3.5; 26.1.10; 26.7.25
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ MƯỜI BẢY (VN)
280 E10 Lương Định Của, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ phổ biến các tài liệu quảng cáo; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn, cố vấn liên quan đến dịch vụ cung cấp chỗ quảng cáo trên mạng internet; dịch vụ mua bán bảng quảng cáo điện tử.

---

(210) **4-2019-12037**

(540)

tronace

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) RED AYN LIMITED (VG)
Craigmuir Chambers, Road Town, Tortola, VG 1110, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị bộ nhớ máy vi tính; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị để xử lý dữ liệu; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; cầu dao điện; pin điện.

Nhóm 35: Quảng cáo qua thư; quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tuyển dụng lao động; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ bán buôn và bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm; trả góp; đầu tư vốn; ngân hàng hối đoái [tài chính]; dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; dịch vụ đổi tiền; ủy thác quản lý tài chính.

Nhóm 38: Phát chương trình truyền thanh; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; gửi tin nhắn; thông tin liên lạc bằng điện thoại; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; truyền thư điện tử; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến,

không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; thông tin giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cho thuê thiết bị trò chơi.

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; thiết kế bao bì; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web.

---

(210) **4-2019-12063**

(540)

KHVATEC

(220) 11.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) KHVATEC CO., LTD. (KR)
53-12, 1 gongdan-ro 10-gil, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do, 39378, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Máy ảnh [chụp ảnh]; điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; máy tính xách tay; bộ sử dụng cho điện thoại không dùng tay.

---

(210) **4-2019-12094**

(540)

IODR
VIỆN NGHIÊN CỨU SINH TRẮC VÂN TAY

(220) 12.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A2.9.17; 24.1.1; 26.2.7
(591) Xanh dương, xanh lá mạ.
(731) VIỆN NGHIÊN CỨU SINH TRẮC VÂN TAY (VN)
55 Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ sinh trắc học dấu vân tay.

---

(210) **4-2019-12198**
(641) 4-2016-41521
(540)

BCA
Empowering Asian Entrepreneurs

(220) 27.12.2016
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.3.1; 26.11.3
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BUSINESS COACHING ASIA (VN)
Tầng 2, tòa nhà AB tower, số 76 Lê Lai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 36: Tư vấn đầu tư; giúp các doanh nghiệp phát triển đầu tư vốn trong và ngoài nước; phân tích và cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ cung cấp các thông tin về tài chính thông qua một trang web.

Nhóm 39: Sắp xếp các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; thực hiện chuyến du lịch có hướng dẫn; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; cho thuê xe du lịch; đại lý bán vé máy bay quốc nội và quốc ngoại.

---

(210) **4-2019-12204**

(540)

(220) 12.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 7.1.24; A7.1.11; 7.3.11
(591) Vàng, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HÙNG GIA (VN)
Số 150 Nguyễn An Ninh, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; thanh ray bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; ổ khóa bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; két an toàn; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; móc treo quần áo bằng kim loại; cửa bằng kim loại; khuôn đúc bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc.

Nhóm 07: Máy ép thực phẩm chạy bằng điện; máy hút bụi; máy bán hàng tự động; máy bơm nước; máy xay sinh tố; vòi xả nước; máy giặt.

Nhóm 08: Kìm; tua vít không dùng điện; lưỡi cưa; bộ đồ ăn (dao, dĩa và thìa); kéo; dụng cụ làm vườn.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang; bóng đèn sợi đốt; bóng đèn compact; chao đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn chùm; thiết bị sưởi ấm; tủ sấy quần áo; quạt thông gió; nồi áp suất dùng điện; máy hút mùi; lò nướng dùng điện; lò vi sóng; chậu rửa (gắn cố định); vòi hoa sen; bếp ga; bếp điện; bếp điện từ; tủ lạnh; máy sấy bát; nồi cơm điện; nồi nấu đa năng dùng điện; ấm đun nước dùng điện; bếp nướng dùng điện; đèn điện; thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị điều hòa không khí; máy sấy tóc; bình lọc nước; máy sưởi bằng dầu.

Nhóm 20: Giá đựng bát; tủ bếp; giá để đồ đạc; tủ nhiều ngăn; tủ đựng quần áo.

Nhóm 35: Mua bán: bộ đồ ăn (dao, dĩa và thìa), kéo, dụng cụ thái rau, củ, bát đĩa bằng sành, bát thủy tinh, hộp bằng thủy tinh, máy xay, máy rửa bát, máy sấy bát, vòi xả nước, thiết bị sưởi ấm, máy sưởi bằng dầu, tủ sấy quần áo, quạt thông gió, nồi áp suất dùng điện, nồi áp suất không dùng điện, máy hút mùi, lò nướng, lò vi sóng, chậu rửa (gắn cố định), vòi hoa sen, miếng cọ rửa dùng cho nhà bếp, khăn lau chùi bằng vải, thiết bị lau bụi không dùng điện, bếp ga, bếp điện, bếp điện từ, quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, máy giặt, máy lọc nước, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc, thìa (dụng cụ nhà bếp), thiết bị vệ sinh, gỗ xây dựng, ván sàn gỗ, gỗ xẻ, tấm trần bằng

nhựa, vách ngăn bằng nhựa, gỗ lát tường, nẹp phào gỗ, giường, tủ, bàn, ghế, đá nhân tạo, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, sàn tre, sàn nhựa, đồ đạc dùng trong văn phòng, giá để đồ, kệ để đồ, thiết bị an ninh, camera giám sát, chuông báo động, khóa cửa bằng kim loại, két an toàn, sơn, kính xây dựng, chốt cài bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, bản lề bằng kim loại, thanh ray bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, búa cầm tay, cưa cầm tay, tua vít, gạch; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng; môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt thiết bị nhà bếp; lắp đặt, sửa chữa thiết bị điện.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa); vận chuyển hành khách; cho thuê xe; môi giới vận tải; kho hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng.

---

(210) **4-2019-12207**

(540)

(220) 12.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.1; A5.5.21; 4.5.1; 2.3.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CHĂM SÓC SỨC KHỎE (VN)
Tầng 3, tòa G2, chung cư Five Star Garden, số 2 Kim Giang, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Cốc nguyệt san.

---

(210) **4-2019-12238**

(540)

(220) 12.04.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT THÔNG MINH TOVO (VN)
Lô GD3-12 cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy giặt.

Nhóm 09: Tivi.

Nhóm 11: Tủ lạnh, máy điều hòa không khí, quạt điện, bếp từ, bếp điện.

---

(210) **4-2019-12244**

(300) 1287467 02.06.2015 US

(540)

BEATS 5

(220) 01.12.2015

(441) 25.07.2019

(731) BEATS ELECTRONICS, LLC (US)
8600 Hayden Place, Culver City, California 90232, U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 38: Truyền phát và truyền âm thanh, dữ liệu, hình ảnh, âm nhạc, âm thanh, video, đa phương tiện, truyền hình, và phát thanh bằng các mạng viễn thông; truyền phát và truyền âm nhạc, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện được truyền liên tục (stream) bằng các mạng viễn thông; cấp quyền truy cập vào các trang web, các cơ sở dữ liệu, các bảng thông báo điện tử, các diễn đàn trực tuyến, các danh mục, âm nhạc, và chương trình video và chương trình âm thanh.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; sắp xếp, tổ chức, thực hiện, và trình bày các buổi hội thảo, trao đổi kiến thức, lớp học, hội thảo trực tuyến, hội nghị, hướng dẫn trực tuyến, và chương trình học từ xa; sắp xếp, tổ chức, thực hiện, và trình bày các buổi hòa nhạc, buổi biểu diễn trực tiếp, sự kiện giải trí đặc biệt, sự kiện nghệ thuật và văn hóa, giải trí sân khấu, cuộc thi, hội thi, hội chợ, lễ hội, triển lãm, trưng bày, và sự kiện thể thao; sản xuất, phân phối (phát), và giới thiệu các chương trình phát thanh, chương trình truyền hình, phim ảnh, và bản thu âm thanh; cung cấp chương trình truyền hình, phát thanh, âm thanh, video, tập tin âm thanh, và tập tin âm thanh trực tuyến liên tục; cung cấp chương trình giải trí, thể thao, âm nhạc, thông tin, tin tức, và các sự kiện hiện tại thông qua các mạng viễn thông, mạng máy tính, internet, vệ tinh, ra-đi-ô, mạng truyền thông không dây, truyền hình, và truyền hình cáp; cung cấp giải trí trực tiếp và giải trí đã được ghi lại, cụ thể là các buổi biểu diễn âm nhạc; cung cấp chương trình giải trí, thể thao, âm nhạc, thông tin, tin tức, và sự kiện hiện tại không thể tải xuống được; cung cấp chương trình giải trí, thể thao, âm nhạc, thông tin, tin tức, sự kiện hiện tại, và nghệ thuật và văn hóa thông qua các trang web và ứng dụng máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc, thể thao, tin tức, và nghệ thuật và văn hóa thông qua các trang web và ứng dụng máy tính; cung cấp trò chơi máy tính, trò chơi điện tử, trò chơi tương tác, và trò chơi video không thể tải xuống được; cung cấp thông tin, lịch trình, nhận xét và đề xuất/khuyến nghị cá nhân về các chương trình giáo dục, giải trí, phim ảnh, sân khấu, sự kiện nghệ thuật và văn hóa, buổi biểu diễn, buổi biểu diễn trực tiếp, cuộc thi, hội chợ, lễ hội, triển lãm, trưng bày, và sự kiện thể thao; dịch vụ giữ vé và đặt chỗ cho các chương trình giáo dục, giải trí, phim ảnh, sân khấu, sự kiện nghệ thuật và văn hóa, buổi biểu diễn, buổi biểu diễn trực tiếp, cuộc thi, hội chợ, lễ hội, triển lãm, trưng bày, và sự kiện thể thao; xuất bản và giới thiệu nhận xét, các cuộc điều tra, và đánh giá, và đăng tải và chia sẻ nhận xét, các cuộc điều tra và đánh giá liên quan đến các chương trình giáo dục, giải trí, phim ảnh, sân khấu, sự kiện nghệ thuật và văn hóa, buổi biểu diễn, buổi biểu diễn trực tiếp, cuộc thi, hội chợ, lễ hội, triển lãm, trưng bày, và sự kiện thể thao thông qua các trang web và ứng dụng máy tính; cung cấp nhạc chuông, âm nhạc được ghi sẵn, video, và đồ họa không tải xuống được để dùng trên các thiết bị thông tin liên lạc di động; dịch vụ giải trí, cụ thể là tải lên, lưu trữ, chia sẻ, xem và đăng tải hình ảnh, âm thanh, video, tập san trực tuyến, blog, tập tin âm thanh, và nội dung đa phương tiện thông qua trang web; xuất bản sách, tạp chí xuất bản định kỳ, báo, bản tin, sổ tay hướng dẫn, blog, tập san, và các xuất bản phẩm khác; cung cấp các ấn phẩm trực tuyến, cụ thể là, sách, tạp chí xuất bản định kỳ, báo, bản tin, sổ tay hướng dẫn, blog, tập

san, và các xuất bản phẩm khác thông qua các trang web và ứng dụng máy tính; đưa tin tức; cung cấp phần mềm máy tính điện tử và trực tuyến được dùng để thể dục và vận động; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thể dục và vận động thông qua các trang web và ứng đụng máy tính.

---

(210) **4-2019-12250**

(540)

(220) 12.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.19; A3.5.24
(731) SANRIO COMPANY, LTD. (JP)
1-6-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu; tạp dề; quần áo dùng ở bãi biển; đồ đạc đi bơi, quần áo bơi; trang phục thể thao; áo mưa; găng tay [trang phục]; găng tay hở ngón; găng tay bao ngón [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; trang phục cho trẻ em, nam giới và nữ giới; trang phục của trẻ em; quần dài của trẻ em [trang phục]; yếm dãi, không bằng giấy; quần áo mặc bên trong; đồ mặc khi ngủ và quần áo ngủ; áo choàng mặc sau khi tắm; dải đeo quần, tất; mũ; mũ lưỡi trai là đồ đội đầu; lưỡi trai che nắng; tấm che nắng là đồ đội đầu; mũ nồi; mũ dùng khi tắm bồn và mũ dùng khi tắm vòi hoa sen; bao tay của phụ nữ; mũ che tai; bao chân không dùng điện để sưởi ấm; đồ đeo cổ, ca vát, cà-vạt, nơ bướm; bít tất ngắn cổ và tất cao cổ, quần nịt; dây giữ tất đùi; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ, tất cao cổ và quần nịt; giày, giày thể thao; dép đi trong nhà; giày dùng ở bãi biển; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; ống trùm bên ngoài để bảo vệ tay áo; khăn trùm đầu của phụ nữ; khăn rằn [khăn quàng cổ]; dép tắm, dép lê dùng khi tắm, giày ống trượt tuyết; giày cao cổ; dây đeo quần, yếm, quần ống túm [trang phục]; áo nịt ngoài; áo choàng ngoài; cổ tay áo; khăn choàng bằng lông thú; dải băng buộc đầu [trang phục]; áo vét [quần áo]; áo nịt len [trang phục]; áo ngoài mặc chui đầu [mặt trước áo sơ mi]; quần áo đan [trang phục]; áo khoác ngoài; áo choàng; quần đùi ống rộng; áo pacca; áo len chui đầu; dép; khăn quàng cổ; khăn choàng; áo sơ mi; váy trong [quần áo lót]; áo khoác ngoài; ghệt mắt cá phủ mặt trên của giày và phần mắt cá chân; giày ống dùng cho thể thao; áo nịt len thể thao; bộ quần áo; bộ quần áo tắm; áo thun ngắn tay; quần dài; quần áo lót; đồng phục; áo gilê; bộ quần áo cho người lướt ván; cổ tay áo [trang phục]; đồ lót phụ nữ; giày tập thể dục; quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; quần áo thể dục; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; quần áo cho người đi xe đạp; tấm che mắt khi ngủ; quần áo được làm bằng chất liệu mỏng; quần áo có họa tiết thêu; đồ bảo vệ gót giày.

---

(210) **4-2019-12254**

(540)

(220) 12.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.19; A3.5.24
(731) SANRIO COMPANY, LTD. (JP)
1-6-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: vật để tặng trong các buổi tiệc, đồ trang trí và trang hoàng trong lễ hội, xà phòng, nước hoa, tinh dầu thơm, mỹ phẩm, kem dưỡng tóc, sản phẩm chăm sóc tóc, chế phẩm vệ sinh thân thể, kem đánh răng, sản phẩm vệ sinh cá nhân; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: các chế phẩm làm sạch, đánh bóng và mài mòn, chất dùng để giặt, dụng cụ làm móng, các chế phẩm chăm sóc móng tay, nước sơn móng, dầu làm bóng móng, móng giả; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: các chất ăn kiêng, thực phẩm cho trẻ sơ sinh, các chế phẩm vệ sinh, nến, bấc, đóm để châm lửa, mỡ bôi trơn, chất bôi trơn (dầu nhờn), dầu cho sơn; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: đồ dao kéo, bát đĩa bằng sành, bộ dụng cụ cắt sửa móng tay, dụng cụ cạo râu, dao cạo, máy móc và máy công cụ sử dụng cho mục đích nhà bếp hoặc gia đình, dụng cụ cầm tay; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: các bộ phim, máy quay hình, đĩa hình, máy ghi băng video, sản phẩm nghe nhìn, băng đĩa âm thanh vâ băng video, băng ghi và đĩa, dụng cụ và thiết bị để ghi, truyền và/hoặc sao chép âm thanh và/hoặc hình ảnh, ti vi, máy đọc và/hoặc ghi băng cát-sét, máy đọc và/hoặc ghi băng cát-sét video và/hoặc đĩa, máy thu thanh (ra-đi-ô); dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: điện thoại, điện thoại không dây, điện thoại di động, ốp điện thoại di động, vật trang trí và dây đai cho điện thoại, thiết bị chỉ báo cuộc gọi, các loại máy tính, máy tính bỏ túi; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: trò chơi máy tính, trò chơi điện tử, phim điện ảnh, đèn chiếu sáng, quạt, dụng cụ nấu ăn, khuôn bánh và khuôn bánh ngọt, lò nướng bánh mỳ, lò nướng, dụng cụ nhà bếp, dụng cụ và đồ chứa để phục vụ hoặc bảo quản thực phẩm và/hoặc đồ uống; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: đũa, dụng cụ cắt, đồ sứ, đồ sành sứ, đồ pha lê, đồ tráng men, đồ bạc, đồ thủy tinh, đồ làm bằng gốm đỏ (terra-cotta), đồ dùng bằng đất nung, gốm sứ; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: máy sấy tóc, đèn bàn, chụp đèn và bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm này; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: xe đẩy cho trẻ con, bóng bay, chuông xe đạp, đồng hồ và đồng hồ đeo tay và phụ kiện và các bộ phận của các sản phẩm này; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: đồ trang sức và đồ giả trang sức, đồ trang trí (trang sức), thỏi kim loại quý, hộp bằng kim loại quý, dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: khuy măng sét bằng kim loại quý, kẹp cài ca vát bằng kim loại quý, ghim cài ca vát bằng kim loại quý; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: các tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, ghim trang trí bằng kim loại quý, đồ trang trí giày bằng kim loại quý, tượng bằng kim loại quý, tượng bày nhỏ bằng kim loại quý; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: các hộp âm nhạc, các nhạc cụ, tranh, ảnh, văn phòng phẩm; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: túi giấy đựng rác, khăn giấy tẩy trang, vỏ bọc chậu hoa bằng giấy, ruy băng làm bằng giấy, bộ lọc cà phê bằng giấy; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: khăn mặt giấy, quần tã giấy cho trẻ sơ sinh, yếm bằng giấy, đánh dấu sách bằng giấy; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư

liên quan đến việc mua bán: giấy vệ sinh, giấy ăn, khăn tay giấy, hộp bìa cứng hoặc hộp giấy, khăn trải bàn ăn bằng giấy và khăn ăn bằng giấy, dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: các tác phẩm tranh vẽ và vật liệu của họa sĩ, chổi quét sơn, dụng cụ viết; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: các ấn phẩm, sách, báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ, thiệp chúc mừng và thiệp giáng sinh; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: bài lá, vật liệu đóng gói và đóng bao bì; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: khung ảnh và giá đỡ ảnh, chất dính cho mục đích văn phòng phẩm hoặc gia đình; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: các đồ trang trí bằng da thuộc hoặc giả da thuộc dùng cho đồ nội thất, hộp bằng da hoặc giả da, bao đựng chìa khóa bằng da hoặc giả da; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: vỏ bọc bằng da hoặc giả da, bộ yên cương cho động vật bằng da hoặc giả da, dây đai bằng da hoặc giả da, dây da hoặc giả da, đồ bọc đồ nội thất bằng da hoặc giả da; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: túi và túi đựng hành lý, ví cầm tay và ví tiền, ô, gậy chống khi đi bộ; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: đồ đạc nội thất, gương, giá và kẹp treo áo khoác, hộp và đồ chứa, bảng tên, phụ kiện gia dụng nhỏ, dụng cụ và vật chứa dùng cho gia đình và nhà bếp, lược, mút bọt biển, bàn chải, đồ dùng làm sạch; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt và kính râm, hộp đựng và phụ kiện của chúng, vải dệt và sản phẩm vải dệt, đồ trải giường ngủ, khăn trải bàn và khăn phủ bàn, giấy ăn, miếng lót ở bàn ăn, đồ nội thất, đồ may vá, khăn tay; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: các mặt hàng quần áo, đồ đi chân, vật đội đầu, khuy/cúc, phu hiệu, ruy băng và dải viền để trang trí quần áo, đăng ten và đồ để thêu trang trí, ghim cài tóc và đồ trang sức, dây móc, đồ trang trí giày, đồ trang trí mũ, khóa kéo và dây khóa kéo, thảm, thảm dầy trải sàn và chiếu trải sàn; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: đồ chơi, trò chơi và đồ chơi của trẻ em, búp bê, tượng nhỏ, đồ thể thao, đồ trang trí cho cây thông giáng sinh, dịch vụ bán buôn, bán lẻ và đặt hàng qua thư liên quan đến việc mua bán: đồ ăn và đồ uống, bánh kẹo, các sản phẩm hoa, diêm, xì gà, thuốc lá và vật dụng cho người hút thuốc; quảng cáo; tổ chức triển lãm và hội chợ thương mại với mục đích kinh doanh hoặc quảng cáo, xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng bá kinh doanh [cho người khác]; đại lý/hãng quảng cáo; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sĩ; đại lý xuất nhập khẩu; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quảng cáo trực tiếp qua thư, điều hành kinh doanh khách sạn; nghiên cứu thị trường; quảng cáo ngoài trời; tuyển dụng nhân sự; đại lý quảng cáo/quảng bá; quảng cáo trên đài phát thanh; quảng cáo qua truyền hình; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hoá và dịch vụ cho các doanh nghiệp khác]; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng; cho thuê máy bán hàng tự động; quảng cáo qua thư đặt hàng; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; trưng bày và giới thiệu sản phẩm; tiếp thị/marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông,

cho mục đích bán lẻ; sản xuất phim quảng cáo; quan hệ công chúng; quảng cáo công khai/quảng bá; cho thuê vật liệu quảng cáo; cho thuê không gian; quảng cáo; cho thuê máy sao chụp; dịch vụ khuyến mại cho người khác; trang trí các quầy kính cửa hàng; quảng bá hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua việc phát hành tem kinh doanh; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; dịch vụ quản lý các chương trình quảng cáo qua tờ rơi thường xuyên; kiểm toán tài chính; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; cho thuê thiết bị văn phòng trong không gian làm việc chung.

---

(210) **4-2019-12255**

(540)

STRONG INSIDE. SMILES ON THE OUTSIDE.

(220) 12.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)
300 Park Avenue, New York, New York 10022, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2019-12257**

(540)

OSARUNOMONKICHI

(220) 12.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.19; A3.5.24
(731) SANRIO COMPANY, LTD. (JP)
1-6-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ vui chơi giải trí; công viên vui chơi giải trí, công viên vui chơi giải trí theo chủ đề; dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức, sản xuất và trình diễn các chương trình biểu diễn, hòa nhạc, các buổi biểu diễn trực tiếp, các buổi diễn trên sân khấu, triển lãm, thi đấu thể thao, các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giải trí âm nhạc trong rạp; rạp chiếu phim; dịch vụ rạp chiếu phim; dịch vụ giải trí âm nhạc trong câu lạc bộ đêm, quầy rượu, hay quán ăn; dịch vụ trường quay; dịch vụ vũ trường; dịch vụ câu lạc bộ; xuất bản sách, tài liệu, tạp chí, báo chí và tạp chí xuất bản định kỳ; dịch vụ thư viện; cung cấp các thiết bị/cơ sở vật chất dùng cho hoạt động giải trí, triển lãm, hòa nhạc, các chương trình, buổi biểu diễn, thể thao, trò chơi, giải trí và các hoạt động văn hóa; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; cung cấp thông tin liên quan đến giáo dục, giải trí, vui chơi giải trí, giải trí tiêu khiển, thể thao và văn hóa; giải trí qua truyền hình và truyền thanh; sản xuất các chương

trình truyền thanh và truyền hình; sản xuất phim và video (trừ phim và video quảng cáo); cho thuê phim chiếu bóng, hình ảnh động, băng video, đĩa lade, đĩa video và đĩa (video) đa năng kỹ thuật số (DVD), cho thuê thiết bị ghi âm thanh; cho thuê đồ trang trí sân khấu biểu diễn và đồ trang trí sân khấu; trường mẫu giáo; câu lạc bộ và phòng trà được trang bị các thiết bị âm thanh và hình ảnh sử dụng cùng cá thiết bị để hát theo; phòng chơi trò chơi và phòng dành cho khách chơi trò chơi [giải trí]; tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; rạp xiếc; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hoạt náo viên; tổ chức các buổi triển lãm cho các mục đích văn hóa hoặc giáo dục; đánh bạc; huấn luyện thể dục; cung cấp trang thiết bị cơ sở vật chất cho bảo tàng [trình chiếu, triển lãm]; vận hành dịch vụ xổ số; dịch vụ dàn nhạc giao hưởng; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; dịch vụ viết kịch bản; trình diễn sân khấu; vườn bách thú; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến [từ một mạng máy tính]; phiên dịch [ngôn ngữ cử chỉ]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn giáo dục hoặc đào tạo]; chụp ảnh dưới dạng vi phim; dịch vụ sáng tác nhạc; câu lạc bộ đêm (giải trí); nhiếp ảnh; sản xuất phim băng hình (trừ phim băng hình quảng cáo); cung cấp dịch vụ karaoke; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến [không tải xuống được]; xuất bản sách và tạp chí điện tử trực tuyến; dịch vụ ghi băng hình; cung cấp đường trượt chơi bow-ling; cung cấp trang thiết bị/cơ sở vật chất thể dục thể hình trong lĩnh vực bóng chày; cung cấp sân chơi bóng chày trong nhà, giải trí trong lĩnh vực bóng chày (trò chơi); chiếu phim trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các trò chơi tương tác điện tử thông qua các mạng máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời các trò chơi tương tác không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện sức khỏe và thể dục thể hình]; sản xuất phim, không bao gồm phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu phim; thông tin giáo dục; thông tin giải trí; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến thông qua một mạng máy tính; cho thuê thiết bị và dụng cụ trò chơi; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn; xuất bản tài liệu, không bao gồm tài liệu quảng cáo; cung cấp trang thiết bị/cơ sở vật chất giải trí tiêu khiển; thông tin giải trí tiêu khiển; cho thuê thiết bị âm thanh và hình ảnh; cho thuê máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; cho thuê phim chiếu bóng; cho thuê thiết bị chiếu sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát; cho thuê hình ảnh động; cho thuê máy chiếu phim và phụ kiện kèm theo; cho thuê máy thu thanh và máy thu hình; cho thuê đồ trang trí sân khấu biểu diễn; cho thuê thiết bị thể thao, trừ xe cộ; cho thuê sân bãi thể thao; cho thuê các thiết bị/cơ sở vật chất dùng cho sân vận động; cho thuê đồ trang trí sân khấu; cho thuê máy quay hình; cho thuê máy ghi băng video; cho thuê băng video; cho thuê đồ chơi; dịch vụ huấn luyện động vật; đào tạo thực hành [thao diễn]; dịch thuật; tổ chức và điều hành hội thảo [tập huấn]; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp tài liệu âm thanh và video, hình ảnh, chương trình truyền hình và phim ảnh thông qua mạng máy tính trực tuyến; cung cấp hình ảnh, âm thanh và video thông qua các mạng trực tuyến; cung cấp thông tin về các nhân vật hư cấu; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim, không tải xuống được, thông qua dịch vụ viđeo theo yêu cầu; cung cấp các chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ phát hành phim; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi người trợ giúp các đối tượng cần sự trợ giúp đặc biệt; dịch vụ khảo thí mang tính giáo dục cho người sử dụng nhằm kiểm tra đủ tiêu chuẩn để điều khiển máy bay không người lái; dịch vụ kỹ thuật âm

thanh cho các sự kiện; dịch vụ kỹ thuật ánh sáng cho các sự kiện; đạo diễn phim, không phải phim quảng cáo.

---

(210) **4-2019-12258**

(540)

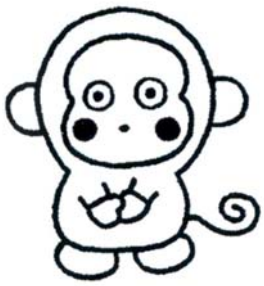

OSARUNOMONKICHI

(220) 12.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.19; A3.5.24
(731) SANRIO COMPANY, LTD. (JP)
1-6-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến các dịch vụ này; dịch vụ phân tích công nghiệp và nghiên cứu công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; giám sát và tư vấn kiến trúc; tư vấn kiến trúc; lập trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế và lập các bản vẽ xây dựng; tư vấn về bảo vệ môi trường; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ thiết kế bao bì; thiết kế quần áo; thiết kế đồ họa nghệ thuật; dự báo thời tiết; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; dịch vụ sao chép các chương trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn về phần cứng máy tính; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; chuyển đổi dữ liệu của chương trình máy tính và dữ liệu [không phải là chuyển đổi vật lý]; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; điện toán đám mây; cho thuê máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; số hóa dữ liệu [quét]; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin [CNTT]; sao lưu dữ liệu off-site; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tư vấn thiết kế trang web; thiết kế nội thất; dịch vụ máy tính và công nghệ để bảo vệ dữ liệu máy tính; thông tin cá nhân và thông tin tài chính và để phát hiện các đăng nhập trái phép vào dữ liệu và thông tin; phát triển các nền tảng máy vi tính; thiết kế danh thiếp; thiết kế đồ họa cho các tài liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2019-12300**

(540)

(220) 12.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.5; A14.3.13; 15.1.17
(731) ZHONGSHAN BROAD-OCEAN MOTOR CO.,LTD (CN)
The Third Industrial District, Sha Lang, West District, Zhongshan City, Guangdong Province, P.R.China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Bộ khởi động cho động cơ và máy; stato [bộ phận của máy]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; quạt gió dùng cho động cơ và máy; động cơ cho tàu thuyền; máy không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; ống xả của động cơ và máy; động cơ và máy thuỷ lực; máy bơm; bơm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; bộ điều khiển thuỷ lực dùng cho máy, động cơ điện và động cơ; bộ điều khiển hơi dùng cho máy, động cơ điện và động cơ; máy nén [máy móc]; máy thổi để nén, hút và vận chuyển khí; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ.

---

(210) **4-2019-12301**

(540)

BROAD-OCEAN

(220) 12.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.5; A14.3.13; 15.1.17
(731) ZHONGSHAN BROAD-OCEAN MOTOR CO.,LTD (CN)
The Third Industrial District, Sha Lang, West District, Zhongshan City, Guangdong Province, P.R.China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Bộ khởi động cho động cơ và máy; stato [bộ phận của máy]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; quạt gió dùng cho động cơ và máy; động cơ cho tàu thuyền; máy không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; ống xả của động cơ và máy; động cơ và máy thuỷ lực; máy bơm; bơm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; bộ điều khiển thuỷ lực dùng cho máy, động cơ điện và động cơ; bộ điều khiển hơi dùng cho máy, động cơ điện và động cơ; máy nén [máy móc]; máy thổi để nén, hút và vận chuyển khí; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ.

---

(210) **4-2019-12332**

(540)

(220) 12.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; 26.4.9; 25.5.5
(731) WASO CAFE HOLDINGS LIMITED (HK)
Shop 1, G/F, King Palace Plaza, No 55 King Yip ST, Kwun Tong, KLN, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh ngọt; cà phê; mì sợi; bánh mì kẹp; trà.

Nhóm 35: Quảng cáo; thông tin về thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện

truyền thông, nhằm mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 43: Quầy rượu; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; căng tin; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng cung cấp đồ ăn nhẹ.

---

(210) **4-2019-12347**

(540)

(220) 16.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 24.1.1; 3.1.1; A3.1.22; 25.1.6; A24.15.7; 5.7.3; 26.1.2; A26.1.18; A1.1.10; A1.1.5
(591) Xanh lá, vàng, đỏ, đen, trắng.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT BIA BIVA (VN)
Ô4 ấp Bắc 2, xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2019-12388**

(540)

(220) 16.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A14.3.13; 15.1.17; 26.15.3; 26.15.15
(731) SHENZHEN BESITA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room ABD, Floor 7, Senhainuo Kechuang Building, Dezheng Road, Shilong Community, Shiyan Street, Baoan District, Shenzhen, People Republic of China
(740) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; khoan cầm tay, vận hành bằng tay; dụng cụ tạo rãnh [công cụ cầm tay]; dụng cụ vặn ốc, vít [công cụ cầm tay]; búa [dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện; cái kìm; kích nâng, thao tác thủ công; khoan tay kiểu bánh cóc [dụng cụ cầm tay]; búa tán đinh [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt [công cụ cầm tay]; kìm tuốt dây [dụng cụ cầm tay]; bàn ren [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ đục lỗ [công cụ cầm tay]; mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; chìa vặn ốc [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; búa đập đá.

---

(210) **4-2019-12401**

(540)

DOALCO
men tửu

(220) 16.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) PHẠM VĂN NGỌC (VN)
Khu 8 thị trấn Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; rượu vôtca; rượu vang; rượu mật ong; rượu mùi; đồ uống có cồn [trừ bia].

---

(210) **4-2019-12408**

(540)

(220) 16.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; A26.4.18; 26.11.3
(591) Đen, vàng nhạt, vàng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH HELLO CONCEPT STUDIO (VN)
20-22 đường số 16, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ quay phim và photoshop (chỉnh sửa ảnh); dịch vụ chụp ảnh.

---

(210) **4-2019-12410**

(540)

(220) 16.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Vàng chanh, đỏ cờ.
(731) NGUYỄN VĂN AN (VN)
Thôn Ninh Giang, xã Hoàng Lương, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Các chất tẩy rửa như: bột giặt, nước giặt, nước rửa chén, nước lau kính, nước lau sàn nhà, nước rửa nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2019-12461**

(540)

JAPPANN ®

(220) 16.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG THANH BÌNH 686 (VN)
Ô 12, TT27, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; mua bán sản phẩm sau: keo dán dùng trong lĩnh vực nhôm kính.

---

(210) **4-2019-12473**

(220) 16.04.2019
(441) 25.07.2019

(300) 88204996 26.11.2018 US

(540)

FIRECRACKER

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Ave North, Seattle, WA 98109, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 38: Cung cấp dịch vụ mạng riêng ảo (VPN); cấp quyền truy cập vào hệ điều hành được lưu trữ và ứng dụng máy tính thông qua mạng internet.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để ảo hóa; cung cấp hệ thống máy tính ảo và môi trường máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để xây dựng, triển khai, quản lý và bảo mật các máy ảo trên nền tảng điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để xây dựng, triển khai, bảo mật, vận hành và quản lý các ứng dụng dựa trên vật chứa trên nền tảng điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm cho phép quản lý tài nguyên và quản lý hệ thống đa khách hàng trong môi trường điện toán đám mây và ảo hóa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm cho các hoạt động mạng an toàn; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để sử dụng trong quản lý và tự động hóa cơ sở hạ tầng đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để sử dụng làm giao diện lập trình ứng dụng; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm cho điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để theo dõi hiệu suất ứng dụng và đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để bảo vệ dữ liệu và bảo mật dữ liệu; dịch vụ máy tính, cụ thể là đóng vai trò là nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng cho các bên thứ ba có tính năng lưu trữ từ xa các hệ điều hành, ứng dụng máy tính và cơ sở dữ liệu của người khác; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp một môi trường điện toán ảo có thể truy cập qua mạng internet cho những người dùng đã được xác thực; dịch vụ máy tính, cụ thể là quản lý, cung cấp, nhân rộng, quản trị, bảo trì, giám sát, bảo mật và mã hóa cơ sở dữ liệu và môi trường máy tính ảo cho người khác; lưu trữ đám mây của cơ sở dữ liệu điện tử và môi trường máy tính ảo.

---

(210) **4-2019-12479**

(220) 16.04.2019
(441) 25.07.2019

(540)

RIVERSONG

(731) RIVERSONG TECHNOLOGY (SHENZHEN) CO., LIMITED (CN)
Rm.201, Bldg.A, No.1, Qianwanyilu, Qianhai Shengang Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; đồng hồ thông minh; dây cáp điện; tai nghe; thiết bị nạp ắc quy; điện thoại di động.

---

(210) **4-2019-12510**

(540)

Chete

(220) 16.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CHETE LIMITED (HK)
Suite 707, 7/F., Harbour Centre Tower 2, 8 Hok Cheung Street, Hunghom, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Trang sức cho y phục.

---

(210) **4-2019-12521**

(540)

伊浪乳胶
YILANGRUJIAO

(220) 16.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 3.7.17; 26.1.1
(731) JAPAN SHENGHE CO.,LIMITED (HK)
Rooms 1318-19, 13/F, Hollywood Plaza, 610 Nathan Road, Mongkok, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Gối dài; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; cái tựa đầu [đồ đạc]; đệm cho cũi đẩy của trẻ em; đệm; phụ kiện lắp ráp giường, không bằng kim loại; bàn để xoa bóp; gối; nệm; tấm trải để ngủ.

---

(210) **4-2019-12535**

(540)

MADAME ROSELLE

(220) 16.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) PROTAGONIST PTE. LTD. (SG)
24 Jalan Mat Jambol, Breezeways, Singapore 119505

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu mạnh được chưng cất; hỗn hợp rượu cốc-tai có cồn; rượu cốc-tai đã chế biến chứa chủ yếu rượu mạnh được chưng cất, không chứa bia; rượu cốc-tai.

---

(210) **4-2019-12536**

(540)

大龍燚
Da Long Yi

(220) 16.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.3.3; 4.3.19; 26.4.1; 1.15.5
(731) CHENGDU DALONGYI CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No. 1506, Changhua Road, No. 19, Wuhou District, Chengdu, Sichuan, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; tuyển dụng nhân sự.

---

(210) **4-2019-12546**

(540)

TOYO

(220) 16.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) FOSHAN DONGYANG ELECTROMECHANICAL EQUIPMENT CO.,LTD. (CN)
One of the 1603 rooms, Block 2, No.6 Fenjiang South Road, Chancheng District, Foshan, Guangdong, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 11: Máy và thiết bị làm sạch khí; máy sấy tóc bằng điện; máy ướp lạnh; quạt gió [điều hòa không khí]; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; quạt điện dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2019-12553**

(540)

HS HEE SEUNG

(220) 16.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.1.2; A26.1.18; 26.4.10
(591) Xanh lá cây, xanh dương, vàng, trắng.
(731) TRẦN THANH HIẾU (VN)
22A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán xe ô tô, xe cơ giới, xe máy, xe đạp, các loại xe khác và linh kiện phụ tùng của chúng; môi giới thương mại với mục đích giới thiệu và tiêu thụ hàng hóa.

---

(210) **4-2019-12616**

(540)

HUYHOANG Aluminium profile PMA Huy Hoang

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HUY HOÀNG (VN)
Số 01, tổ 19A, khu 3, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 06: Nhôm thanh định hình.

Nhóm 35: Nhập khẩu và kinh doanh (mua bán) mặt hàng nhôm thanh định hình.

---

(210) **4-2019-12617**

(540)

HUYHOANG Aluminium profile XING FA Huy Hoang

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HUY HOÀNG (VN)
Số 01, tổ 19A, khu 3, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 06: Nhôm thanh định hình.

Nhóm 35: Nhập khẩu và kinh doanh (mua bán) mặt hàng nhôm thanh định hình.

---

(210) **4-2019-12637**

(540)

DutchFarm

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.13; 7.1.24; 21.1.17; 26.5.1
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) DUTCH FARM INTERNATIONAL B.V. (NL)
Nieuw Walden 112, 1394 Pe Nederhorst Den Berg Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thuốc cho động vật; thuốc cho mục đích thú y; chất và chế phẩm thú y; dược phẩm dùng cho động vật; chế phẩm dược phẩm dùng cho động vật; chế phẩm và vật dụng vệ sinh cho mục đích thú y; thuốc điều trị da cho động vật; thuốc khử trùng và sát trùng; thuốc khử trùng và thuốc sát trùng cho mục đích thú y; thuốc và xà phòng vệ sinh và chất tẩy rửa; chất ở dạng viên để sử dụng trong khử trùng nước; thuốc để kiểm soát bệnh viêm vú cho bò sữa; phụ gia thú y và chất cô đặc để trộn vào thức ăn cho động vật; chất bổ sung

ăn kiêng cho động vật; chất bổ sung vitamin cho động vật; vitamin cho động vật; chất bổ sung khoáng chất ăn kiêng cho động vật; chế phẩm dinh dưỡng dùng cho động vật; thực ăn cho gia súc có chứa thuốc; chất bổ sung có chứa thuốc cho thức ăn gia súc; phụ gia có chứa thuốc dùng cho thức ăn gia súc; chất phụ gia thực phẩm có chứa thuốc sử dụng cho thú y; sữa công thức chứa khuẩn pro-biotic sử dụng cho thú y; thức ăn bổ sung cho mục đích thú y.

---

(210) **4-2019-12642**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23; 26.4.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI GBS (VN)
Số 94, phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, đồ trang điểm, nước xức tóc, mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 35: Mua bán nước hoa; mua bán tinh dầu; mua bán mỹ phẩm; mua bán đồ trang điểm; mua bán nước xức tóc; mua bán mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2019-12644**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.23; 25.5.25
(731) TRẦN ANH ĐỨC (VN)
Số 59 Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện, nhà hàng cà phê.

---

(210) **4-2019-12678**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.19; 3.5.20
(591) Đỏ, nâu, be, trắng.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR)
(Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 09: Kính (quang học); kính râm; thấu kính quang học, bao kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; máy quay phim; dây trang trí đeo điện thoại di động; bộ điện thoại rảnh tay, thiết bị lưu trữ dữ liệu, xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống.

---

(210) **4-2019-12688**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.7; A3.7.24; 26.1.1
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ LÊ GIA (VN)
Số 32 tổ 63 , đường Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng đồng, cụ thể là: đồ đồng quà tặng, tranh đồng, trống đồng, mặt trống ăn mòn bằng đồng, tượng linh vật phong thủy bằng đồng; đồ thờ cúng bằng đồng: chân nến, đỉnh thờ, chân đèn, hạc đồng.

Nhóm 21: Đồ thờ cúng bằng đồng, cụ thể là: bát hương, lọ hoa, khay, đĩa, lư hương, ngai nước.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, cửa hàng bán buôn, bán lẻ các sản phẩm thủ công mỹ nghệ bằng đồng như: đồ đồng quà tặng, trống bằng đồng, tranh bằng đồng, tượng đồng, đồ thờ cúng bằng đồng.

---

(210) **4-2019-12711**

(540)

AROBI

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ QUANG TRÍ THÀNH (VN)
222/8, tổ 4, KP2, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 32: Nước suối; nước tinh khiết; nước khoáng (đồ uống); nước uống đóng chai; nước ép trái cây; đồ uống không có cồn.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức điều hành kinh doanh; thông tin kinh doanh; nghiên cứu thị trường; dịch vụ môi giới thương mại.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; kinh doanh bất động sản; tư vấn tài chính; ký gửi những đồ vật quý giá.

Nhóm 41: Chụp ảnh cưới; chụp ảnh nghệ thuật; quay phim; tổ chức sự kiện; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ giải trí.

(210) **4-2019-12716**

(300) 88/193,151 14.11.2018 US

(540)

CORRETTO

(220) 17.04.2019

(441) 25.07.2019

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Ave North, Seattle, WA 98109, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính để sử dụng trong việc phát triển các chương trình khác; chương trình máy tính để thực hiện các chương trình khác; chương trình máy tính để quản lý các chương trình khác; công cụ phát triển phần mềm máy tính; bộ công cụ phát triển phần mềm; phần mềm máy tính, cụ thể là các công cụ phát triển phần mềm để tạo các ứng dụng internet di động và giao diện máy khách; phần mềm máy tính để phát triển, triển khai và quản lý cho hệ thống máy tính và ứng dụng; nền tảng phần mềm máy tính để phát triển các chương trình máy tính khác; nền tảng phần mềm máy tính để triển khai các chương trình máy tính; nền tảng phần mềm máy tính để duy trì các chương trình máy tính; phần mềm phát triển trang web.

Nhóm 42: Cung cấp việc sử dụng tạm thời các công cụ phát triển phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có các công cụ để phát triển phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS), cụ thể là lưu trữ phần mềm cho người khác sử dụng để phát triển phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS), cụ thể là lưu trữ phần mềm cho người khác sử dụng để triển khai phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có các nền tảng phần mềm máy tính để phát triển phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có các nền tảng phần mềm máy tính để triển khai phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có các nền tảng phần mềm máy tính để bảo trì phần mềm; nền tảng như là dịch vụ (PAAS) có các nền tảng phần mềm máy tính để phát triển phần mềm; nền tảng như là dịch vụ (PAAS) có các nền tảng phần mềm máy tính để triển khai phần mềm; nền tảng như là dịch vụ (PAAS) có các nền tảng phần mềm máy tính để quản lý phần mềm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là xử lý sự cố mang bản chất là chẩn đoán sự cố phần cứng và phần mềm máy tính; tạo lập một cộng đồng trực tuyến cho những người dùng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận phản hồi từ các người dùng đã đăng ký khác, và hình thành cộng đồng ảo trong lĩnh vực phát triển phần mềm; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo ra một cộng đồng trực tuyến để người dùng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận phản hồi từ các người dùng đã đăng ký khác, và hình thành cộng đồng ảo; sửa lỗi phần mềm máy tính cho người khác; tư vấn phần mềm máy tính; lưu trữ một trang web cộng đồng trực tuyến có tính năng liên lạc được chia sẻ giữa các thành viên trong cộng đồng có mối quan tâm đến phát triển phần mềm.

(210) **4-2019-12723**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.19; 3.5.20
(591) Đỏ, nâu, be, trắng.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR)
(Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng và sản phẩm làm từ những vật liệu này, không có trong các nhóm khác, ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu của nghệ sỹ, bút lông để vẽ; máy chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị), chất dẻo dùng để bao gói (không có trong các nhóm khác); chữ in; bản in đúc; bìa giữ quyển séc.

---

(210) **4-2019-12729**

(540)

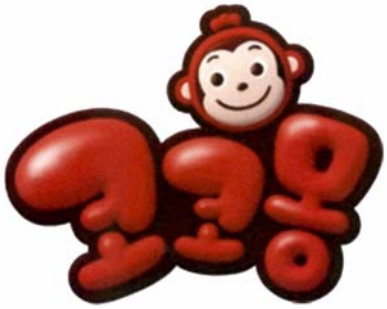

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.19; 3.5.20
(591) Đỏ, nâu, be, trắng.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR)
(Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng và sản phẩm làm từ những vật liệu này, không có trong các nhóm khác; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu của nghệ sỹ; bút lông để vẽ; máy chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); chất dẻo dùng để bao gói (không có trong các nhóm khác); chữ in; bản in đúc; bìa giữ quyển séc.

---

(210) **4-2019-12742**

(540)

INOXEN

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ THỊ PHƯỢNG (VN)
Nhà số 1 ngách 298/77/30/21 đường Ngọc Hồi, thôn Yên Ngưu, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; móc bằng kim loại để treo đồ; bản lề giảm chấn bằng kim loại; bản lề trượt bằng kim loại; bản lề thủy lực bằng kim loại; đồ ngũ kim cho nhà bếp.

Nhóm 21: Giá để gia vị trong bếp; giá để dao thớt trong bếp; kệ để ở góc phòng tắm; khay dùng cho mục đích gia đình; giá để dao dùng cho bàn ăn; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, móc bằng kim loại để treo đồ, thanh ray trượt ngăn kéo bằng kim loại, ray bi trượt bằng kim loại, thùng bằng kim loại, sọt bằng kim loại, ray trượt bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ bếp, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ áo, giá bằng kim loại kiểu mâm xoay, thiết bị giá kệ đồ nhà bếp bằng inox, đồ ngũ kim cho nhà bếp, thùng đựng rác và các chi tiết của nó, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp, giá để gia vị trong bếp, giá để dao thớt trong bếp, kệ để ở góc phòng tắm, khay dùng cho mục đích gia đình, thùng gạo, giá để dao dùng cho bàn ăn, dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý), xoong nồi bằng kim loại và thủy tinh, bình chứa nước giữ nhiệt, dao kéo dùng cho nhà bếp, phụ kiện bồn tắm bằng inox, tủ lạnh, lò vi sóng, máy điều hòa không khí, lò sưởi, máy hút mùi, máy hút mùi và khói dùng cho nhà bếp, bếp gas, bếp điện từ, chảo điện, ấm điện, nồi cơm điện, máy lọc nước, máy xay sinh tố - dụng cụ chế biến thức ăn, quạt làm mát.

---

(210) **4-2019-12758**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH EXPATS VIỆT NAM (VN)
199/6 Cách Mạng Tháng Tám, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản.

Nhóm 39: Sắp xếp các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; cho thuê xe; vận tải bằng ô tô.

---

(210) **4-2019-12759**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 25.12.1; 26.2.7; 1.15.14; 1.15.9; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng cam, xanh dương đậm, xanh dương, xanh tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN - TÂY ĐÔ (VN)
Lô 22, khu công nghiệp Trà Nóc 1, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước khoáng [đồ uống].

---

(210) **4-2019-12764**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.4.7
(591) Trắng, da cam, xanh dương đậm.
(731) TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM (VN)
Số 1, phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Hoá chất hoạt động bề mặt alkyl benzen sulforic mạch thẳng (LAS) (hoá chất dùng trong công nghiệp); dung môi (hoá chất dùng trong công nghiệp); vật liệu tổng hợp dùng để hấp thu dầu; chất phụ gia làm sạch dùng cho xăng dầu; tác nhân để phân hủy dầu mỏ; hoá chất tách dầu; chất phụ gia (hóa chất dùng cho nhiên liệu động cơ).

Nhóm 04: Dầu (nhiên liệu); dầu nhờn; dầu xăng; mỡ bôi trơn; dầu nhiên liệu; nhiên liệu; gaz nhiên liệu; mỡ dùng cho súng (vũ khí), mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; dầu hỏa; chất bôi trơn (dầu nhờn); dầu mazut; nhiên liệu khoáng; nhiên liệu động cơ; khí dầu; dầu dùng cho sơn; dầu dùng để vẽ; parafin; xăng; dầu mỏ (thô hoặc tinh chế); hỗn hợp nhiên liệu đã khí hoá; ét xăng (benzin); phụ gia không phải hoá chất dùng cho nhiên liệu động cơ; nhiên liệu diesel (dầu gazoin); cồn khô (dùng để làm chất đốt).

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; bồn chứa bằng kim loại; thùng phuy bằng kim loại; thùng thép dùng để đựng xăng dầu; bể chứa xăng dầu bằng kim loại; bình ga (bình chứa) bằng kim loại; van ga bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy móc); ống dẫn bằng kim loại dùng để dẫn gas; đai bằng thép dùng cho ống dẫn gas; bồn chứa xăng dầu trên xe ô tô bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; vì kèo bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy lọc dầu; máy phân ly dầu/hơi nước; cột bơm xăng dầu điện tử; bơm xăng dầu điện tử dùng cho trạm phục vụ ô tô.

Nhóm 12: Các loại xe vận chuyển xăng dầu, hóa chất.

Nhóm 35: Mua bán các loại hàng hoá sau: xăng dầu, dầu mỏ và khí đốt, sơn, véc ni, nhựa thông, thuốc màu, cao su, thiết bị và phụ tùng máy công-nông nghiệp, kim loại, quặng kim loại, dầu mỡ nhờn, nhựa đường, bếp cồn, cồn khô, vật tư thiết bị phục vụ ngành xăng dầu và các ngành công nghiệp khác như khai thác khoáng sản, năng lượng, luyện kim, cơ khí, hóa chất, sản xuất hàng tiêu dùng, thực phẩm, điện tử-tin học, chế tạo xe, dệt may, đóng tàu, sản xuất vật liệu xây dựng và quốc phòng, khí hoá lỏng; thiết bị vật tư phục vụ ngành gas; sản phẩm lọc dầu và hoá dầu; phụ gia, thuốc pha thêm, dung môi; các phương tiện bao bì; thùng phuy chứa đựng xăng dầu; than và chất đốt các loại; khoáng sản, khí đốt hóa lỏng; phương tiện tồn chứa cho các công trình dầu khí, công nghiệp và dân dụng, phương tiện vận tải; xuất nhập khẩu xăng dầu, vật tư, thiết bị phục vụ ngành xăng dầu và các ngành công nghiệp khác như khai thác khoáng sản, năng lượng, luyện kim, cơ khí, hóa chất, sản xuất hàng tiêu dùng, thực phẩm, điện tử-tin học, chế tạo xe, dệt may, đóng tàu, sản xuất vật liệu xây dựng và quốc phòng; mua bán xăng dầu để cung ứng cho ngành hàng không; xuất nhập khẩu; nhập uỷ thác bao tiêu (dịch vụ xuất nhập khẩu); xuất nhập khẩu nguyên liệu, thiết bị, vật tư phục vụ cho sản xuất kinh doanh; đại lý bán lẻ xăng dầu;

tổng đại lý bán các loại xăng dầu và các sản phẩm hoá dầu; đại lý ký gửi tất cả các hàng hóa kể trên, đại lý mua bán tất cả các hàng hóa được cung cấp bởi các dịch vụ mua bán kể trên; dịch vụ môi giới thương mại; đại lý mua bán các sản phẩm dầu khí, tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu xăng dầu và các sản phẩm hoá dầu; cung ứng xăng dầu hàng không; mua bán nước ngọt, nhiên liệu, xăng dầu cho tàu thuỷ nội địa; buôn bán và xuất nhập khẩu vật tư và thiết bị chuyên ngành hóa dầu.

Nhóm 37: Dịch vụ xây lắp các công trình xăng dầu, sản phẩm hoá dầu, các công trình dân dụng và công trình công nghiệp; xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng, công trình thuỷ, kho xăng dầu, cơ sở hạ tầng, công trình giao thông; thi công lắp đặt hệ thống đường ống áp lực, hệ thống xử lý nước thải, hệ thống phòng cháy chữa cháy, lắp đặt các loại bồn chứa xăng dầu trên xe ô tô; sửa chữa, bảo dưỡng các công trình xăng dầu, công trình hoá dầu, các công trình dân dụng và công trình công nghiệp; bảo dưỡng, sửa chữa máy bơm và cột bơm nhiên liệu, các thiết bị xăng dầu, thiết bị sử dụng gas, thiết bị đo lường xăng dầu, hệ thống công nghệ cửa hàng xăng dầu; đại tu, trùng tu, sửa chữa, bảo hành ô tô, máy móc, thiết bị ngành xây dựng, thiết bị ngành xây lắp xăng dầu; sửa chữa, lắp đặt các loại vật tư, thiết bị, phương tiện tồn chứa, vận chuyển, bơm rót của ngành dầu khí; dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, sơn, thay thế phụ tùng, máy móc, trang thiết bị trên tàu, xà lan chở xăng dầu, xe có động cơ, mô tô; dịch vụ rửa xe, thay dầu mỡ, sơn chống rỉ; sửa chữa dàn khoan và các thiết bị dầu khí; đóng mới, sửa chữa, nâng cấp tàu, xà lan, phương tiện vận tải thuỷ, tàu đánh cá, các loại xe vận chuyển xăng dầu, hoá chất, khí hoá lỏng; dịch vụ vệ sinh, xúc rửa tàu biển, xà lan và các loại bồn, bể chứa xăng dầu và các sản phẩm hoá dầu; dịch vụ vệ sinh công nghiệp cho các công trình, kho xăng dầu, khí hoá lỏng, hoá chất, cửa hàng xăng dầu và công trình công nghiệp; thi công xây lắp các công trình xăng dầu và khí đốt (kho chứa, trạm xăng, cửa hàng bán lẻ xăng dầu); trạm phục vụ xe cộ nạp nhiên liệu.

Nhóm 42: Khảo sát thiết kế công trình xăng dầu và dân dụng; dịch vụ đo lường xăng dầu và các nhiên liệu khác; dịch vụ kiểm định dung tích xăng dầu và các nhiên liệu khác; dịch vụ lập ba- rem thiết bị tồn chứa xăng dầu và các nhiên liệu khác; đo độ dầy kim loại bằng phương pháp siêu âm; dịch vụ tư vấn kỹ thuật, phân tích phục vụ ngành xăng dầu; phân tích thử nghiệm, tư vấn và dịch vụ kỹ thuật hoá dầu; dịch vụ hoá nghiệm xăng dầu và các sản phẩm hoá dầu; chuyển giao công nghệ liên quan đến phục vụ kinh doanh gaz.

---

(210) **4-2019-12788**

(540)

ANCHOR MYLK

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) FONTERRA BRANDS (SINGAPORE) PTE LIMITED (SG)
182 Cecil Street, #15-01 Frasers Tower, Singapore 069547

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng, chất ăn kiêng, đồ uống ăn kiêng và chất (chế phẩm) thay thế bữa ăn dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho trẻ sơ sinh và em bé bao gồm sữa bột cho trẻ sơ sinh và em bé; chất bổ sung ăn kiêng để bổ sung chất cho người có chế độ ăn kiêng thông thường hoặc nhằm tăng cường sức khỏe; vitamin và hợp chất vitamin dùng cho người; chất bổ sung khoáng chất dùng cho thực phẩm; chất bổ trợ dinh dưỡng, chất bổ sung dinh dưỡng, chất nuôi cấy (mô nuôi cấy) dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sản phẩm bơ sữa (được xếp trong nhóm này); đồ uống và bột tất cả được chế biến trên cơ sở sữa; sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; prôtêin từ sữa; kem (sản phẩm sữa); bơ; dầu ăn; mỡ ăn; pho mát; nước sữa; sữa chua; sản phẩm tráng miệng trong nhóm này (được làm chủ yếu từ bơ sữa).

---

(210) **4-2019-12800**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.3.2; A3.3.24; 4.5.15; A5.3.15
(591) Da cam, trắng, xanh lá cây, đen, nâu.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR)
(Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây; nước uống có ga; nước (đồ uống); nước sinh tố; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép cà chua (đồ uống); bột làm sủi bọt đồ uống; bia.

---

(210) **4-2019-12802**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.7; A3.2.24
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, nâu, đen, trắng, xám.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR)
(Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu của nghệ sỹ; bút lông để vẽ; máy chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); chất dẻo dùng để bao gói (không có trong các nhóm khác); chữ in; bản in đúc; bìa giữ quyển séc.

---

(210) **4-2019-12806**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.7; A3.2.24
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, nâu, đen, trắng, xám.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR)
(Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây; nước uống có ga; nước (đồ uống); nước sinh tố; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép cà chua (đồ uống); bột làm sủi bọt đồ uống; bia.

---

(210) **4-2019-12808**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.1; A3.5.24
(591) Trắng, xám, đen, vàng, vàng nhạt, vàng cam, đỏ cam, hồng, nâu.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR)
(Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu của nghệ sỹ; bút lông để vẽ; máy chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); chất dẻo dùng để bao gói (không có trong các nhóm khác); chữ in; bản in đúc; bìa giữ quyển séc.

---

(210) **4-2019-12811**

(540)

La CASTA

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; 25.1.25; 25.1.9; A25.1.10; 5.3.20
(731) ALPEN ROSE CORP. (JP)
9729-2, Tokiwa, Omachi-shi, Nagano-ken 398-0004 Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng tắm; xà phòng mỹ phẩm; xà phòng không chứa thuốc; dầu gội đầu và dầu xả, chế phẩm điều trị tóc không chứa thuốc dùng cho mục đích làm đẹp; các chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; chế phẩm mỹ phẩm để làm tóc; kem dưỡng da; sữa và nước dùng cho da mặt; kem mỹ phẩm; nước hoa; hương thơm để thắp; mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm không chứa thuốc; kem đánh răng; tinh dầu.

---

(210) **4-2019-12820**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A6.19.9; A6.19.11; A6.19.16; 2.1.13; A18.1.8; 1.3.1; 1.15.11;
(591) Xanh, đỏ, cam, vàng, tím, đen, trắng.
(731) 1. PHẠM ĐÌNH NAM (VN)
Số 17B xóm Chùa, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)
Phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
3. NGUYỄN THỊ LIÊN (VN)
Số 5 ngách 562/59 Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
4. LÊ THỊ NGUYÊN (VN)
Số 3A1/6 Ao Sen, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; cây và hoa tự nhiên; động vật sống.

---

(210) **4-2019-12826**

(540)

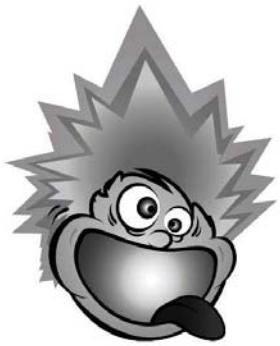

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.15; 4.5.21
(731) DRAGON RICH PROFITS LIMITED (HK)
Flat /Rm A, 17/F., Chiap King Industrial Building, 114 King Fuk Street, San Po Kong, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Bỏng ngô; kẹo; kem lạnh; bánh kẹo; bánh bột nhào; bánh quy.

---

(210) **4-2019-12827**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.11; A2.1.16; A2.1.24; 1.15.11; 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) SYNERCHEM FOOD PROCESSING INDUSTRY SDN. BHD. (MY)
13, Jalan Anggerik Mokara 31/60, Section 31, Kota Kemuning Industrial Park, 40460 Shah Alam, Selangor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Món tráng miệng trên cơ sở sữa; nước luộc thịt cô đặc; nước dùng làm từ gà; hỗn hợp sấy khô dùng để chế biến món xúp; chất lỏng còn lại sau khi làm đông sữa dạng sấy khô (whey); món tráng miệng dùng ăn ngay trên cơ sở sữa; khoai tây nghiền dùng ăn ngay; thực phẩm trên cơ sở khoai tây nghiền; nước dùng từ thịt; xúp dạng bột; nước dùng chế biến sẵn từ thịt; ớt ngọt chế biến sẵn được dùng như rau.

Nhóm 30: Bột nhồi hỗn hợp; gia vị hóa học dùng để nấu ăn; bột ngô; cà ri [gia vị]; bột cà ri hỗn hợp [gia vị]; cà ri dạng sệt [gia vị]; bột cà ri [gia vị]; nước xốt cà ri [gia vị]; gia vị cà ri [gia vị]; gia vị khô; thảo mộc sấy khô [gia vị]; thảo mộc, đã được bảo quản [gia vị]; nước xốt chấm cho món xa lát [gia vị]; tinh bột ngô đã chuyển hóa; tinh bột đã chuyển hóa dùng cho mục đích nấu nướng; muối nấu ăn; gia vị; gia vị hỗn hợp; đồ gia vị hỗn hợp; chế phẩm từ gia vị; hạt tiêu [gia vị].

---

(210) **4-2019-12844**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.1; A3.5.24; 4.5.15
(591) Trắng, xám, đen, vàng, vàng nhạt, vàng cam, đỏ cam, hồng, nâu.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR)
(Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây; nước uống có ga; nước (đồ uống); nước sinh tố; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép cà chua (đồ uống); bột làm sủi bọt đồ uống; bia.

---

(210) **4-2019-12846**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.7; A3.2.24; A3.2.25
(591) Nâu, vàng, đen, trắng, trắng sữa, xanh lá cây, da cam, xanh nước biển, be, xám.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR) (Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu của nghệ sỹ; bút lông để vẽ; máy chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); tài liệu hướng dẫn và giảng đạy (trừ thiết bị); chất dẻo dùng để bao gói (không có trong các nhóm khác); chữ in; bản in đúc; bìa giữ quyển séc.

---

(210) **4-2019-12850**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.7; A3.2.24; A3.2.25
(591) Nâu, vàng, đen, trắng, trắng sữa, xanh lá cây, da cam, xanh nước biển, màu be, xám.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR) (Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây; nước uống có ga; nước (đồ uống); nước sinh tố; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép cà chua (đồ uống); bột làm sủi bọt đồ uống; bia.

---

(210) **4-2019-12852**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.8; A3.1.24
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, hồng, trắng, đen, nâu.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR) (Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu của nghệ sỹ; bút lông để vẽ; máy chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); chất dẻo dùng để bao gói (không có trong các nhóm khác); chữ in; bản in đúc; bìa giữ quyển séc.

---

(210) **4-2019-12856**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.8; A3.1.24
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, hồng, trắng, đen, nâu.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR) (Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây; nước uống có ga; nước (đồ uống); nước sinh tố; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép cà chua (đồ uống); bột làm sủi bọt đồ uống; bia.

---

(210) **4-2019-12870**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.19; A3.5.24
(591) Vàng cam, đỏ, nâu, đen, trắng, be.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR) (Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây; nước uống có ga; nước (đồ uống); nước sinh tố; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép cà chua (đồ uống); bột làm sủi bọt đồ uống; bia.

---

(210) **4-2019-12872**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.3; A3.7.24; 4.5.15
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá mạ, xanh lá cây, trắng, đen, trắng sữa, nâu, da cam, hồng.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR) (Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu của nghệ sỹ; bút lông để vẽ; máy chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); chất dẻo dùng để bao gói (không có trong các nhóm khác); chữ in; bản in đúc; bìa giữ quyển séc.

---

(210) **4-2019-12876**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.3; A3.7.24; 4.5.15
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá mạ, xanh lá cây, trắng, đen, trắng sữa, nâu, da cam, hồng.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR) (Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây; nước uống có ga; nước (đồ uống); nước sinh tố; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép cà chua (đồ uống); bột làm sủi bọt đồ uống; bia.

---

(210) **4-2019-12878**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.5; A3.5.24; 4.5.15
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, đen, trắng.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR) (Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu của nghệ sỹ; bút lông để vẽ; máy chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); chất dẻo dùng để bao gói (không có trong các nhóm khác); chữ in; bản in đúc; bìa giữ quyển séc.

---

(210) **4-2019-12882**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.5; A3.5.24; 4.5.15
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, đen, trắng.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR) (Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây; nước uống có ga; nước (dồ uống); nước sinh tố; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép cà chua (đồ uống); bột làm sủi bọt đồ uống; bia.

---

(210) **4-2019-12888**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.15; 4.5.13; 4.5.1; 3.1.16; A3.1.24
(591) Xanh lá mạ, xanh lá cây, trắng, đen, da.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR) (Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây; nước uống có ga; nước (đồ uống); nước sinh tố; xi rô dùng cho đồ uống, nước ép cà chua (đồ uống); bột làm sủi bọt đồ uống; bia.

---

(210) **4-2019-12895**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.7; 4.5.14
(591) Vàng cam, xanh cốm, xanh đậm, xanh nhạt, xanh lam, đen, trắng.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR) (Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu của nghệ sỹ; bút lông để vẽ; máy chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); chất dẻo dùng để bao gói (không có trong các nhóm khác); chữ in; bản in đúc; bìa giữ quyển séc.

---

(210) **4-2019-12899**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.7; 4.5.14
(591) Vàng cam, xanh cốm, xanh đậm, xanh nhạt, xanh lam, đen, trắng.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR) (Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây; nước uống có ga, nước (đồ uống); nước sinh tố; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép cà chua (đồ uống); bột làm sủi bọt đồ uống; bia.

---

(210) **4-2019-12905**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.4
(591) Da, đỏ, vàng, nâu, đen, trắng.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR) (Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây; nước uống có ga; nước (đồ uống); nước sinh tố; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép cà chua (đồ uống); bột làm sủi bọt đồ uống; bia.

---

(210) **4-2019-12911**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.7.24; 4.5.15
(591) Vàng, vàng cam, da cam, nâu, nâu đậm, đen.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR) (Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây; nước uống có ga; nước (đồ uống); nước sinh tố; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép cà chua (đồ uống); bột làm sủi bọt đồ uống; bia.

---

(210) **4-2019-12917**

(540)

(220) 17.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.7; A3.5.24; 4.5.15; 4.5.14
(591) Vàng cam, xanh cốm, xanh cổ vịt, xanh, xanh nhạt: xanh đậm, xanh nước biển, hồng, đen, trắng.
(731) OLIVESTUDIO LIMITED (KR)
(Gasan-dong, Gasan SKV1 Center), 717-718, 171, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây; nước uống có ga; nước (đồ uống); nước sinh tố; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép cà chua (đồ uống); bột làm sủi bọt đồ uống; bia.

---

(210) **4-2019-12965**

(540)

(220) 18.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.1; A26.11.7; 26.11.3; 26.4.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỆ THỐNG PHÂN PHỐI THUỐC LÁ HÀ NỘI (VN)
D16 Làng quốc tế Thăng Long, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; sợi thuốc lá; thuốc lá điếu; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

---

(210) **4-2019-12970**

(540)

(220) 18.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; A26.11.12
(591) Đen, đỏ, xám.
(731) GARIMA GLOBAL PVT LTD (IN)
501, VIP Plaza, Off. New Link Road, Andheri West, Mumbai - 400 053, INDIA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Pít-tông [bộ phận của máy hoặc động cơ]; chốt định vị [bộ phận của máy hoặc động cơ]; đệm lót xi lanh; máy bơm thủy lực; máy bơm dầu mỡ bôi trơn; máy bơm nước.

---

(210) **4-2019-12971**

(540)

GRACE PARTS

(220) 18.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) GARIMA GLOBAL PVT LTD (IN)
501, VIP Plaza, Off. New Link Road, Andheri West, Mumbai - 400 053, INDIA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Pít-tông [bộ phận của máy hoặc động cơ]; chốt định vị [bộ phận của máy hoặc động cơ]; đệm lót xi lanh; máy bơm thủy lực; máy bơm dầu mỡ bôi trơn; máy bơm nước.

---

(210) **4-2019-13036**

(540)

(220) 18.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng.
(731) MEDIZEN HUMANCARE INC. (KR)
20F, 223, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul 06142 Republic of Korea
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai dược phẩm; dịch vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y học/y tế và dược lý; dịch vụ phòng thí nghiệm nghiên cứu y học để dự đoán bệnh tật; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào công nghệ y học; dịch vụ phòng thí nghiệm y học (để nghiên cứu khoa học); dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực phân tích gien; dịch vụ kiểm tra thông tin sinh học (thử nghiệm gien cho mục đích nghiên cứu khoa học); dịch vụ phân tích cấu trúc và hoạt động của bộ gien (để nghiên cứu khoa học); dịch vụ nghiên cứu và triển khai công nghệ cho công nghệ sinh học; dịch vụ công nghệ sinh học; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực công nghệ sinh học; dịch vụ nghiên cứu y sinh; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn y tế và dược phẩm; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ hội chẩn y tế; dịch vụ hộ lý; dịch vụ y tế tại bệnh viện; thông tin y tế; cung cấp thông tin trong lĩnh vực y học; dịch vụ thông tin y tế được cung cấp qua internet; dịch vụ tư vấn y tế cá nhân được cung cấp cho bệnh nhân; dịch vụ y học và y tế liên quan tới dna, di truyền học và thử nghiệm gien; phân tích dữ liệu sinh học của con người cho mục đích y tế; tư vấn về di truyền học cho mục đích y tế; dịch vụ chăm sóc y tế và phân tích y tế liên quan đến việc điều trị cho bệnh nhân; cung cấp thông tin chăm sóc sức khỏe thông qua các phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế; dịch vụ hội chẩn và cung cấp thông tin trong lĩnh vực y học/y tế và dược lý; dịch vụ tư vấn liên quan đến dược lý; dịch vụ phòng xét nghiệm y tế (dịch vụ y tế).

(210) **4-2019-13043**

(540)

(220) 18.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI CON ĐƯỜNG TƠ LỤA (VN)
Số 1A Công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chiết xuất từ nghệ tây; mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (chiết xuất từ nghệ tây).

Nhóm 30: Trà (được chiết xuất từ nghệ tây); đồ uống trên cơ sở trà; nghệ tây (gia vị).

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm chiết xuất từ nghệ tây, mặt nạ làm đẹp, kem mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng (chiết xuất từ nghệ tây), trà (được chiết xuất từ nghệ tây), đồ uống trên cơ sở trà, nghệ tây (gia vị), đồ uống giải khát không chứa cồn.

---

(210) **4-2019-13047**

(540)

(220) 18.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.17; 26.2.7; A26.11.12
(731) TRANS UNION LLC (US)
555 W. Adams St., Chicago, Illinois 60661, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Thông tin tài chính và thông tin tín dụng được cung cấp bằng các phương tiện điện tử; thẩm tra tín dụng và tư vấn tín dụng; phân tích tài chính và tư vấn tài chính; dịch vụ thông tin, cụ thể là dịch vụ cung cấp các báo cáo, các bản in, các nhãn in, các danh sách điện tử, các báo cáo và dữ liệu, truyền dữ liệu bằng máy tính, qua thư điện tử, CD ROM, băng từ và các đĩa máy tính, tất cả liên quan đến việc in ấn bằng máy tính và lựa chọn, sắp xếp, trình bày và phân phối dữ liệu trong lĩnh vực báo cáo tín dụng tiêu dùng, dữ liệu định giá bất động sản, dữ liệu bất động sản được thu thập từ các hồ sơ công khai, sàng lọc thông tin trước khi tuyển dụng, hỗ trợ nạn nhân trong các vụ gian lận tín dụng, phát hiện và ngăn chặn gian lận tín dụng, bảo hiểm, quản lý cho vay và quản lý rủi ro bảo hiểm; dịch vụ tư vấn và dịch vụ thông tin liên quan đến dữ liệu tài chính và các số liệu thống kê tài chính dành cho các bên cho vay, các tổ chức tài chính và các công ty bảo hiểm; các dịch vụ báo cáo thông tin tín dụng và báo cáo thông tin tài chính được cung cấp bằng máy tính và các phương tiện trực tuyến và các dịch vụ thông tin kinh doanh và thông tin tiêu dùng trong các lĩnh vực tín dụng tiêu dùng, bảo hiểm, sàng lọc thông tin trước khi tuyển dụng, phát hiện và ngăn chặn gian lận tín dụng; dịch vụ quản lý cho vay và quản lý rủi ro bảo hiểm, dịch vụ thông tin tài chính và thông tin tín dụng được cung cấp bằng cách sử dụng cơ sở dữ liệu máy tính chứa thông tin liên quan đến việc in ấn bằng máy tính và lựa chọn, sắp xếp, trình bày và phân phối dữ liệu trong các lĩnh vực báo cáo tín dụng thương mại và báo cáo tín dụng tiêu dùng, dữ liệu định giá bất động sản và dữ liệu bất động sản được thu thập từ các hồ sơ công khai, tín dụng tiêu dùng, bảo hiểm và quản lý

cho vay và quản lý rủi ro bảo hiểm; dịch vụ tín dụng tiêu dùng, bảo hiểm và quản lý cho vay và quản lý rủi ro bảo hiểm; dịch vụ thông tin tài chính và thông tin tín dụng, cụ thể là dịch vụ cung cấp các báo cáo, các bản in, các nhãn in, các danh sách điện tử, các báo cáo và dữ liệu, truyền dữ liệu bằng máy tính, qua thư điện tử, CD ROM, băng từ và các đĩa máy tính, tất cả liên quan đến việc in ấn bằng máy tính và lựa chọn, sắp xếp, trình bày và phân phối dữ liệu trong lĩnh vực báo cáo tín dụng tiêu dùng, dữ liệu định giá bất động sản và dữ liệu bất động sản được thu thập từ các hồ sơ công khai, tín dụng tiêu dùng, bảo hiểm và quản lý cho vay và quản lý rủi ro bảo hiểm; các dịch vụ tư vấn tài chính và tư vấn tín dụng được thực hiện bằng cách sử dụng máy tính trong các lĩnh vực quản lý cho vay và quản lý thông tin và các thông tin có liên quan đến các lĩnh vực này, cụ thể là công nghệ thông tin, quản lý thông tin, xử lý thông tin, rủi ro tín dụng và rủi ro cho vay và quản lý thông tin và quản lý cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực tín dụng tiêu dùng, bảo hiểm và quản lý cho vay và quản lý rủi ro bảo hiểm; và các dịch vụ bất động sản và các dịch vụ thế chấp, cụ thể là kiểm tra và định giá tài sản, sự tuân thủ quy định về bảo hiểm lũ lụt, tra cứu tài sản và giấy tờ sở hữu tài sản và hỗ trợ xử lý các khoản thế chấp/khoản vay.

---

(210) **4-2019-13059**

(540)

(220) 18.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 8.1.1; A11.3.3; 1.15.11
(591) Đen, vàng.
(731) CỬA HÀNG BÁNH BYLA (NGUYỄN HOÀNG LÊ) (VN)
Số 521 Phan Bội Châu, khối phố Mỹ Thạch Đông, phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh quy; bánh ngọt; cà phê hạt; cà phê bột; trà (chè) uống thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2019-13075**

(540)

(220) 18.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG SKX (VN)
159 Nguyễn Thượng Hiền, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chi Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Đậu cúc (chưa chế biến); đậu đen (chưa chế biến); đậu đỏ tây (chưa chế biến); đậu hà lan vàng tách đôi (chưa chế biến); đậu gà nâu (chưa chế biến); đậu gà trắng (chưa chế biến); đậu hà lan xanh nguyên hạt (chưa chế biến); đậu lăng đỏ tách vỏ (chưa chế biến); đậu lăng nâu nguyên hạt (chưa chế biến); đậu lăng xanh nguyên hạt (chưa chế biến); đậu nành, không biến đổi gen (chưa chế biến); đậu trắng tây (chưa chế biến); đậu

xanh (chưa chế biến); hạt lanh vàng (chưa chế biến); đậu đỏ hạt nhỏ adzuki (chưa chế biến); hạt láng (chưa chế biến), hạt kham (chưa chế biến); hạt hướng dương (chưa chế biến); hạt bo bo đỏ (chưa chế biến); hạnh nhân tự nhiên; hạt chia đen (chưa chế biến); hạt kê vàng (chưa chế biến); hạt lanh nâu (chưa chế biến); hạnh nhân thái lát (chưa chế biến); gạo basmati (chưa chế biến).

---

(210) **4-2019-13116**

(540)

Shin_Nee
치료에만 사용됨

(220) 19.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 18.2.1; A25.3.3; 26.13.25
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SHYNH BEAUTY (VN)
194/2 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem bôi mắt (không chứa thuốc); kem dưỡng thể (không chứa thuốc); dầu gội đầu; dầu tắm.

Nhóm 05: Kem bôi mặt (có chứa thuốc); kem trị mụn (có chứa thuốc); thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, kem bôi mặt (không chứa thuốc), kem dưỡng thể (không chứa thuốc), dầu gội đầu, xà bông (xà phòng), dầu tắm, kem bôi mặt (có chứa thuốc), kem trị mụn (có chứa thuốc), thực phẩm chức năng; quảng cáo; tiếp thị để bán hàng.

---

(210) **4-2019-13118**

(540)

JAM
JUST AWESOME MARKET

(220) 19.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 26.3.23
(591) Đỏ, đen.
(731) ĐẶNG THỊ TỐ UYÊN (VN)
Khối 8, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty Luật TNHH Nhất Luật (VIET COUNSEL)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo thời trang, mỹ phẩm, phụ kiện thời trang, giày, dép, túi xách, đồ lưu niệm, thức ăn nhanh.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, vui chơi; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; trình diễn các chương trình tạp kỹ; lập kế hoạch cho các buổi tiệc (giải trí); dịch vụ tổ chức biểu diễn văn hóa, nghệ thuật.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ki- ốt thực phẩm để cung cấp thức ăn và nước uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-13177**

(540)

WELLINGTON COLLEGE

(220) 19.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) THE WELLINGTON COLLEGE (GB)
Wellington College, Crowthorne Berkshire RG45 7PU United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị giảng dạy; thiết bị ghi, truyền, hoặc tái tạo âm thanh và hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính; đĩa ghi; đĩa compact, DVD và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu; máy vi tính; phần mềm máy tính; phần mềm máy tính có thể tải về được; từ điển điện tử cầm tay; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị dịch thuật điện tử bỏ túi; bao đựng máy tính xách tay; bao đựng điện thoại; miếng đệm lót chuột máy vi tính; vật dụng bảo vệ miệng (tấm che bằng gôm); mũ bảo hiểm dùng cho người cưỡi ngựa hoặc đua xe đạp; kính đeo mắt; kính râm; bao đựng kính đeo mắt; bao đựng kính râm; nam châm; bảng thông báo điện tử; máy dùng để học bằng điện tử; thiết bị chiếu hình.

Nhóm 16: Giấy và bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp [được in]; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu vẽ; chổi quét sơn; đồ dùng hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); tấm, màng và túi bằng chất dẻo để bọc và đóng gói; chữ in; bản in đúc; sách; bưu thiếp; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; văn phòng phẩm; xuất bản phẩm dạng in; sách bài tập; sổ tay; vật phẩm để tẩy xóa;.thước kẻ, đồ văn phòng phẩm; hộp dụng cụ để vẽ; kẹp tài liệu cỡ lớn giữ giấy bằng hai miếng kim loại cong có thể mở ra (đồ dùng văn phòng); bút (đồ dùng văn phòng); quản bút; bút chì; ruột bút chì; gọt bút chì; tạp chí (định kỳ); bìa cứng và ví đựng tài liệu (đồ dùng văn phòng); vật dụng kẹp tiền; bìa bọc hộ chiếu; dụng cụ giảng dạy.

Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm và vật liệu giả da; hành lý và túi xách; ô và dù che nắng; gậy chống; vòng cổ, dây dắt/buộc và quần áo cho động vật; vali (hành lý) và túi đi du lịch; túi đựng đồ cá nhân có khóa kéo; túi; hành lý và hòm bằng da thuộc hoặc giả da; túi cho thể thao; túi sách học sinh; ví bỏ túi; túi cầm tay cho phụ nữ.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; đồng phục học sinh; áo nỉ; áo nỉ chui đầu có mũ; áo phông; quần soóc; váy; quần dài; ca vát dạng nơ (quần áo); ca vát; nơ đeo cổ (quần áo); dây đeo quần; bít tất ngắn cổ; dép đi trong nhà; khăn quàng cổ; áo ngoài mặc chui đầu; áo vét (quần áo); áo choàng ngoài; áo váy; quần áo lót; quần áo mặc bên trong, quần áo lót; quần áo ngủ; bộ quần áo tắm; áo mưa; trang phục cho sân khấu; giầy để chơi đá bóng; giầy để chơi bóng bầu dục; đinh đế giày đá bóng; đinh đế giấy chơi bóng bầu dục; giày; giầy thể thao; mũ; găng tay (trang phục); khăn choàng; khăn gập cài túi áo ngực; thắt lưng (quần áo).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý công việc kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng, cụ thể là dịch vụ thư ký, dịch vụ cho thuê máy và thiết bị văn phòng, dịch vụ trả lời điện thoại [cho chủ thuê bao vắng mặt], biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính, dịch vụ đặt lịch hẹn (cho các công việc văn phòng); tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); dịch vụ bán lẻ liên quan đến việc bán: các sản phẩm như ấn phẩm, văn phòng phẩm, khuy măng sét, đồng hồ bỏ túi, túi, hành lý, khung ảnh, gương có thể để trong túi xách tay, đệm, cốc, đế lót cốc, chai đựng rượu để trong túi bên hông, cốc vại, khăn lau, quần áo, dụng cụ thể thao, thực phẩm và đồ uống; dịch vụ tư vấn nghề nghiệp (trừ tư vấn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo); tư vấn trong lĩnh vực kinh doanh; marketing; marketing trực tuyến; dịch vụ quảng cáo kỹ thuật số; dịch vụ hỗ trợ marketing; cung cấp dịch vụ hỗ trợ kinh doanh trong việc thiết lập hoạt động nhượng quyền thương mại; cung cấp dịch vụ hỗ trợ kinh doanh trong việc vận hành hoạt động nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn lập kế hoạch nghề nghiệp; dịch vụ bố trí sắp xếp nghề nghiệp.

Nhóm 41: Quảng cáo; quản lý công việc kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng, cụ thể là dịch vụ thư ký, dịch vụ cho thuê máy và thiết bị văn phòng, dịch vụ trả lời điện thoại [cho chủ thuê bao vắng mặt], biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính, dịch vụ đặt lịch hẹn (cho các công việc văn phòng); tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); dịch vụ bán lẻ liên quan đến việc bán: các sản phẩm như ấn phẩm, văn phòng phẩm, khuy măng sét, đồng hồ bỏ túi, túi, hành lý, khung ảnh, gương có thể để trong túi xách tay, đệm, cốc, đế lót cốc, chai đựng rượu để trong túi bên hông, cốc vại, khăn lau, quần áo, dụng cụ thể thao, thực phẩm và đồ uống; dịch vụ tư vấn nghề nghiệp (trừ tư vấn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo); tư vấn trong lĩnh vực kinh doanh; marketing; marketing trực tuyến; dịch vụ quảng cáo kỹ thuật số; dịch vụ hỗ trợ marketing; cung cấp dịch vụ hỗ trợ kinh doanh trong việc thiết lập hoạt động nhượng quyền thương mại; cung cấp dịch vụ hỗ trợ kinh doanh trong việc vận hành hoạt động nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn lập kế hoạch nghề nghiệp; dịch vụ bố trí sắp xếp nghề nghiệp.

---

(210) **4-2019-13178**

(540)

(220) 19.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.1; 24.9.1; A3.1.24; A24.7.13; 24.7.1
(731) THE WELLINGTON COLLEGE (GB)
Wellington College, Crowthorne Berkshire RG45 7PU United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị giảng dạy; thiết bị ghi, truyền, hoặc tái tạo âm thanh và hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính; đĩa ghi; đĩa compact, DVD và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu; máy vi tính; phần mềm máy tính; phần mềm máy tính có thể tải về được; từ điển điện tử cầm tay; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị dịch thuật điện tử bỏ

túi; bao đựng máy tính xách tay; bao đựng điện thoại; miếng đệm lót chuột máy vi tính; vật dụng bảo vệ miệng (tấm che bằng gôm); mũ bảo hiểm dùng cho người cưỡi ngựa hoặc đua xe đạp; kính đeo mắt; kính râm; bao đựng kính đeo mắt; bao đựng kính râm; nam châm; bảng thông báo điện tử; máy dùng để học bằng điện tử; thiết bị chiếu hình.

Nhóm 16: Giấy và bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp [được in]; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu vẽ; chổi quét sơn; đồ dùng hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); tấm, màng và túi bằng chất dẻo để bọc và đóng gói; chữ in; bản in đúc; sách; bưu thiếp; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; văn phòng phẩm; xuất bản phẩm dạng in; sách bài tập; sổ tay; vật phẩm để tẩy xóa; thước kẻ, đồ văn phòng phẩm; hộp dụng cụ để vẽ; kẹp tài liệu cỡ lớn giữ giấy bằng hai miếng kim loại cong có thể mở ra (đồ dùng văn phòng); bút (đồ dùng văn phòng); quản bút; bút chì; ruột bút chì; gọt bút chì; tạp chí (định kỳ); bìa cứng và ví đựng tài liệu (đồ dùng văn phòng); vật dụng kẹp tiền; bìa bọc hộ chiếu; dụng cụ giảng dạy.

Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm và vật liệu giả da; hành lý và túi xách; ô và dù che nắng; gậy chống; vòng cổ, dây dắt/buộc và quần áo cho động vật; vali (hành lý) và túi đi du lịch; túi đựng đồ cá nhân có khóa kéo; túi; hành lý và hòm bằng da thuộc hoặc giả da; túi cho thể thao; túi sách học sinh; ví bỏ túi; túi cầm tay cho phụ nữ.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; đồng phục học sinh; áo nỉ; áo nỉ chui đầu có mũ; áo phông; quần soóc; váy; quần dài; ca vát dạng nơ (quần áo); ca vát; nơ đeo cổ (quần áo); dây đeo quần; bít tất ngắn cổ; dép đi trong nhà; khăn quàng cổ; áo ngoài mặc chui đầu; áo vét (quần áo); áo choàng ngoài; áo váy; quần áo lót; quần áo mặc bên trong, quần áo lót; quần áo ngủ; bộ quần áo tắm; áo mưa; trang phục cho sân khấu; giầy để chơi đá bóng; giầy để chơi bóng bầu dục; đinh đế giày đá bóng; đinh đế giấy chơi bóng bầu dục; giày; giầy thể thao; mũ; găng tay (trang phục); khăn choàng; khăn gập cài túi áo ngực; thắt lưng (quần áo).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý công việc kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng, cụ thể là dịch vụ thư ký, dịch vụ cho thuê máy và thiết bị văn phòng, dịch vụ trả lời điện thoại [cho chủ thuê bao vắng mặt], biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính, dịch vụ đặt lịch hẹn (cho các công việc văn phòng); tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); dịch vụ bán lẻ liên quan đến việc bán: các sản phẩm như ấn phẩm, văn phòng phẩm, khuy măng sét, đồng hồ bỏ túi, túi, hành lý, khung ảnh, gương có thể để trong túi xách tay, đệm, cốc, đế lót cốc, chai đựng rượu để trong túi bên hông, cốc vại, khăn lau, quần áo, dụng cụ thể thao, thực phẩm và đồ uống; dịch vụ tư vấn nghề nghiệp (trừ tư vấn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo); tư vấn trong lĩnh vực kinh doanh; marketing; marketing trực tuyến; dịch vụ quảng cáo kỹ thuật số; dịch vụ hỗ trợ marketing; cung cấp dịch vụ hỗ trợ kinh doanh trong việc thiết lập hoạt động nhượng quyền thương mại; cung cấp dịch vụ hỗ trợ kinh doanh trong việc vận hành hoạt động nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn lập kế hoạch nghề nghiệp; dịch vụ bố trí sắp xếp nghề nghiệp.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải tri; các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ.giải tri trực tuyến; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi mạng intemet; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến; dịch vụ trường học; dịch vụ trường nội trú; dịch vụ đào tạo thể chất và thể thao; tổ chức triển lãm và biểu diễn cho

mục đích giáo dục hoặc văn hoá; tổ chức hội nghị; tổ chức các sự kiện thể thao; tổ chức các sự kiện giáo dục; tổ chức các sự kiện văn hóa; dịch vụ đào tạo nghề và dạy nghề; dịch vụ tư vấn nghề nghiệp liên quan đến giáo dục và đào tạo; dịch vụ gia sư; cung cấp tiện nghi thể thao.

---

(210) **4-2019-13213**

(540)

(220) 19.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 2.1.11; 5.7.3; A1.1.10
(591) Bạc, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VINA SACHI (VN)
Số 5 ngõ 535 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kẹo; kem lạnh.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ phục vụ ăn uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-13300**

(300) 188497 24.10.2018 LB

(540)

1854

(220) 19.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) LOUIS VUITTON MALLETIER (FR)
2, rue du Pont-Neuf, 75001 Paris, France
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu hộ và giảng dạy, thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hay hình ảnh, phương tiện ghi có từ tính, đĩa ghi âm thanh; túi và hộp dùng cho máy quay hình hoặc thiết bị nhiếp ảnh; đĩa com-pắc, đĩa dvd và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu, máy vi tính và thiết bị máy vi tính; miếng đệm lót chuột máy vi tính; phần mềm; thiết bị lưu trữ dữ liệu (usb), phần mềm trò chơi, các chương trình máy tính, các chương trình máy ghi sẵn, các chương trình máy tính và điện thoại di động (phần mềm có thể tải xuống được) và các ấn phẩm điện tử có thể tải xuống được cung cấp trực tuyến hoặc từ mạng internet; thiết bị quang học; kính đeo mắt, kính râm; kính bảo hộ dùng trong thể thao; gọng kính; thấu kính đeo mắt, kính áp tròng; hộp đựng kính và hộp đựng kính áp tròng; ống nhòm; vỏ bọc máy tính xách tay; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; máy ảnh [nhiếp ảnh]; phao báo hiệu, phao định vị; điện thoại, điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy tính bảng, thiết bị kỹ thuật số

hỗ trợ cá nhân (pdas) và máy đọc mp3; phụ kiện cho điện thoại, điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy tính bảng, thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân (pdas), và máy đọc mp3, cụ thể là bộ thiết bị sử dụng điện thoại không dùng tay, pin, bao đựng, vỏ, ốp, thiết bị sạc pin, quai đeo hoặc dây đeo cổ, tai nghe; túi và bao đựng điện thoại di động và thiết bị điện thoại, đồng hồ thông minh.

Nhóm 14: Đồ kim hoàn và đồ trang sức (bao gồm trang sức thời trang); đá quý hoặc đá bán quý; ngọc trai; hộp đựng trang sức [tráp nhỏ]; nhẫn, khuyên tai, khuy măng séc, vòng đeo tay, hạt nhỏ (trang sức), ghim cài (trâm cài), dây chuyền, vòng cổ, mặt dây chuyền, vòng đeo chìa khóa (đồ nữ trang hoặc đồ trang trí), gim cài ca vát, mặt dây đeo ở cổ (trang sức), huy chương, đồ trang sức cho túi; hộp trang sức; cúp làm bằng kim loại quý; vật dụng đo và chỉ thời gian và dụng cụ đo thời gian, đồng hồ đeo tay hoặc bỏ túi, đồng hồ đeo tay, dây đồng hồ đeo tay, đồng hồ báo thức, đồng hồ bấm giây, đồng hồ treo tường, hộp hoặc hộp trưng bày đồng hồ; đồng hồ (vật dụng đo và chỉ thời gian).

Nhóm 18: Da và giả da; hòm/rương và va li; túi du lịch, túi thể thao; túi xách tay, ba lô; túi đựng đồ đi biển, túi đi học, túi đeo vai, túi đi mua hàng; hòm/rương du lịch; túi du lịch để đựng quần áo và giày dép; cặp da và túi đựng tài liệu, ví đựng tài liệu, cặp đựng giấy tờ, tài liệu (bằng da); ví, ví bỏ túi, ví đựng thẻ (ví tiền), ví đựng tiền xu không làm bằng kim loại quý, ví đựng chìa khóa (đồ da); hộp bằng da hoặc giả da; bộ túi đi du lịch (đồ da), ví/hộp đựng đồ trang điểm, rỗng; túi nhỏ bằng da, ví cầm tay (ví dạ hội); lọng; ô; quần áo cho vật nuôi trong nhà, túi mang thú vật.

Nhóm 25: Quần áo, áo mặc ngoài chui đầu, áo gi-lê, áo sơ mi, áo phông, quần, áo khoác choàng, bộ quần áo vét, áo khoác, áo mưa, áo choàng, áo khoác ngắn có mũ, không thấm nước (áo pác-ca), chân váy, váy, quần soóc; bộ quần áo ngủ (pyjama), áo choàng mặc ở nhà, áo ngủ của đàn ông, áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; mũ, mũ lưỡi trai các loại, găng tay (trang phục), ca-vát, thắt lưng (trang phục), thắt lưng da (trang phục), khăn quàng cổ, khăn gập cài túi áo ngực (trang phục), dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi, khăn choàng, bít tất (vớ) dài, bít tất (vớ) ngắn cổ, quần bó, dây đeo quần áo, khăn choàng dài; quần áo lót, quần áo lót phụ nữ; quần áo tắm; giày dép (đồ đi chân), dép đi trong nhà, giày cao cổ và giày cổ lửng.

---

(210) **4-2019-13306**

(540) EUR TEA & COFFEE

(220) 19.04.2019

(441) 25.07.2019

(731) PHẠM ĐÌNH HƯNG (VN)
Số 106a3, ngõ 72, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-13309**

(540)

(220) 19.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 1.7.6; 26.11.3; A26.11.12
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, xanh cốm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM PHÚC LÂM (VN)
E12, 32 C ấp 5A, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát làm từ nha đam, thạch dừa, chanh leo; nước tinh khiết; nước khoáng đóng chai; đồ uống không có cồn.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: nước giải khát làm từ nha đam, thạch dừa, chanh leo. nước tinh khiết, nước khoáng đóng chai, đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2019-13312**

(540)

(220) 19.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A26.5.18; 25.5.2
(591) Đen, trắng, cam, xám.
(731) NGUYỄN HỒNG QUÂN (VN)
Đội 5, thôn Gia Mỹ, xã Ninh An, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 37: Chuyển đổi cụ thể là thay đổi kết cấu, sửa chữa bảo dưỡng, tẩy rửa, bảo trì, chăm sóc làm sạch, sơn: xe cộ, máy, động cơ, các bộ phận của xe cộ.

---

(210) **4-2019-13333**

(540)

ShuQiaoSi

(220) 19.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) SHENZHEN JIECAN APPAREL CO.,LTD. (CN)
D-02 Store, Property Area, HuangBeiling Metro Station, Huangbei St, Luohu Dist, Shenzhen, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Áo chẽn không tay; quần đùi; yếm; quần áo lót; quần áo ngủ; quần bơi; trang phục dệt kim.

---

(210) **4-2019-13367**

(540)

(220) 19.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Trắng, xanh lam.
(731) DHC CORPORATION (JP)
2-7-1, Minami-azabu, Minato-ku Tokyo 106-8571, Japan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc; các chế phẩm trang điểm không chứa thuốc; và các chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; kem đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Các chất bổ sung ăn kiêng; các khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; các chất bổ sung dinh dưỡng; các chất bổ sung vitamin; các chất bổ sung cho thực phẩm dùng cho ăn kiêng.

---

(210) **4-2019-13368**

(540)

(220) 19.04.2019
(441) 25.07.2019
(591) Trắng, xanh lam.
(731) DHC CORPORATION (JP)
2-7-1, Minami-azabu, Minato-ku Tokyo 106-8571, Japan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Các chất bổ sung ăn kiêng; các khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; các chất bổ sung dinh dưỡng; các chất bổ sung vitamin; các chất bổ sung cho thực phẩm dùng cho ăn kiêng.

---

(210) **4-2019-13381**

(540)

(220) 22.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.4; 5.3.20; 2.9.14; A2.9.15; 3.4.11; A3.4.24; 26.2.7
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH (VN)
K184/03 Nguyễn Duy Hiệu, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ cắt sửa móng; dịch vụ trang điểm; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ thẩm mỹ viện tóc.

---

(210) **4-2019-13512**

(540)

(220) 22.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; A26.4.5; A26.4.6; 5.7.1
(591) Đen, trắng, vàng, xanh lá cây, nâu đỏ.
(731) SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A. (CH)
1800 Vevey, Switzerland
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 29: Sữa; kem [sản phẩm sữa]; bơ; pho mát và chế phẩm thực phẩm khác có sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa bột; sữa cô đặc; sữa đặc có đường; đồ uống trên cơ sở sữa có chứa ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở sữa có chứa sô cô la; sữa chua; các sản phẩm và đồ uống trên cơ sở sữa chua; sữa chua không chứa sữa động vật; sữa chua trên cơ sở đậu nành và đồ uống sữa chua trên cơ sở đậu nành; sữa chua và đồ uống sữa chua làm từ các nguyên liệu thực vật là chính; sữa chua và đồ uống sữa chua làm từ các loại hạt; sữa đậu nành (sản phẩm thay thế sữa); đồ uống và sữa trên cơ sở thực vật (sản phẩm thay thế sữa); đồ uống và sữa trên cơ sở các loại hạt (sản phẩm thay thế sữa); đồ uống trên cơ sở sữa có chứa yến mạch, ngũ cốc, trái cây, nước ép trái cây và/hoặc nước ép vị trái cây; chế phẩm protein dùng làm thức ăn cho người; kem béo thực vật dùng với trà và/hoặc cà phê (sản phẩm thay thế kem); các sản phẩm thực phẩm và đồ uống trên cơ sở sữa để tăng cường dinh dưỡng hoặc ăn kiêng bao gồm trong nhóm này; chế phẩm để làm đồ uống trên cơ sở sữa; hạt, đã chế biến.

Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống ngũ cốc uống liền (không có cồn); đồ uống trên cơ sở thực vật uống liền (không có cồn); đồ uống trên cơ sở hương vị trái cây và đồ uống trên cơ sở chứa trái cây (không có cồn); nước ép trái cây và nước ép rau, mật hoa quả không có cồn, nước chanh, nước sô đa và các đồ uống không có cồn khác; đồ uống làm từ men lactic; đồ uống trên cơ sở mạch nha (không có cồn); đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống tăng cường dinh dưỡng hoặc ăn kiêng bao gồm trong nhóm này không có cồn và không dùng cho mục đích y tế; đồ uống không cồn trên cơ sở nguyên liệu là thực vật; nước sinh tố; nước sinh tố và đồ uống lắc trên cơ sở trái cây, rau củ, sữa và/hoặc các loại hạt; đồ uống rau củ; đồ uống trên cơ sở các loại hạt không có cồn và không phải là sản phẩm thay thế sữa; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

(210) **4-2019-13519**

(540)

(220) 22.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.1; A3.9.4; A3.9.24
(591) Xanh nước biển, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHABE VIỆT NAM (VN)
Số 38 đường Đê La Thành, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 27: Thảm; thảm chùi chân; tấm thảm treo tường không bằng vải; thảm cỏ nhân tạo; lớp lót dưới thảm; giấy dán tường.

---

(210) **4-2019-13522**

(540)

(220) 22.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; 25.5.2
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ NH MINH (VN)
860/60S/11 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 37: Thi công, lắp đặt hệ thống điện.

---

(210) **4-2019-13528**

(540)

LEANPRO

(220) 22.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (VN)
Số 5, ngõ 9/76, phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ em gồm sữa bột, bột dinh dưỡng, bột ngũ cốc, cháo dinh dưỡng.

Nhóm 29: Thực phẩm bổ sung (không dùng cho mục đích y tế); sữa và sản phẩm sữa; đồ uống có sữa là chủ yếu; hoa quả đóng lọ (đã được chế biến).

---

(210) **4-2019-13529**

(540)

LEANKID

(220) 22.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (VN)
Số 5, ngõ 9/76, phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ em gồm sữa bột, bột dinh dưỡng, bột ngũ cốc, cháo dinh dưỡng.

Nhóm 29: Thực phẩm bổ sung (không dùng cho mục đích y tế); sữa và sản phẩm sữa; đồ uống có sữa là chủ yếu; hoa quả đóng lọ (đã được chế biến).

---

(210) **4-2019-13530**

(540)

NUTRINUT

(220) 22.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (VN)
Số 5, ngõ 9/76, phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ em gồm sữa bột, bột dinh dưỡng, bột ngũ cốc, cháo dinh dưỡng.

Nhóm 29: Thực phẩm bổ sung (không dùng cho mục đích y tế); sữa và sản phẩm sữa; đồ uống có sữa là chủ yếu; hoa quả đóng lọ (đã được chế biến).

---

(210) **4-2019-13531**

(540)

(220) 22.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.4; 24.17.5; 26.5.3
(591) Tím, vàng, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (VN)
Số 5, ngõ 9/76, phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ em gồm sữa bột, bột dinh dưỡng, bột ngũ cốc, cháo dinh dưỡng.

Nhóm 29: Thực phẩm bổ sung (không dùng cho mục đích y tế); sữa và sản phẩm sữa; đồ uống có sữa là chủ yếu; hoa quả đóng lọ (đã được chế biến).

---

(210) **4-2019-13532**

(540)

METAMOM

(220) 22.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (VN)
Số 5, ngõ 9/76, phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ em gồm sữa bột, bột dinh dưỡng, bột ngũ cốc, cháo dinh dưỡng.

Nhóm 29: Thực phẩm bổ sung (không dùng cho mục đích y tế); sữa và sản phẩm sữa; đồ uống có sữa là chủ yếu; hoa quả đóng lọ (đã được chế biến).

---

(210) **4-2019-13544**

(540)

(220) 22.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.1.6; A25.7.6
(731) OFF-WHITE LLC (US)
C/o Gelfand, Rennert & Feldman, LLP, 360 Hamilton Ave., #100 White Plains, NY 10601 USA
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước thơm Cô-lô-nhơ; nước thơm để xức sau khi tắm; nước hoa; chất thơm dùng cho mục đích cá nhân, xà phòng không chứa thuốc; nước thơm để chăm sóc da; chất chống đổ mồ hôi (chế phẩm vệ sinh thân thể); chất khử mùi dùng cho mục đích cá nhân; nước thơm để chăm sóc da; mỹ phẩm; nước thơm dùng sau khi cạo râu; dầu thơm dùng sau khi cạo râu; sữa tắm; chế phẩm để tắm không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; chất thơm cho phòng; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu; tinh dầu; dầu thơm để xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế); các hạt tẩm chất thơm để làm thơm trong nhà; chế phẩm làm ẩm da mặt có tẩm chất thơm; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm chăm sóc móng; nước sơn làm bóng móng và chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay, móng chân; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm tạo kiểu tóc, nước thơm xức tóc; keo xịt tóc; dầu gội đầu; nước xả tóc; gel vuốt tóc; sáp nhuyễn tạo kiểu cho tóc.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; bao cho kính đeo mắt và cho kính râm; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay, vỏ bọc bảo vệ và bao đựng bảo vệ dùng cho máy tính bảng; bao đựng điện thoại di động; vỏ bọc điện thoại di động; mũ bảo hiểm.

Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đá quý, dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức; vòng tay; vòng cổ; mặt dây chuyền; ghim cài; nhẫn, hoa tai; đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay.

Nhóm 18: Túi xách đa dụng (thuộc nhóm này); túi du lịch; túi thể thao đựng hành lý; túi thể thao; túi cầm tay cho phụ nữ [ví tiền]; ví tiền, túi xách tay; túi đeo vai; túi có hai quai để xách hay đeo vai, túi dùng ở bãi biển; ví; ba lô; túi vải có dây đeo qua vai và trễ đến hông; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ô.

---

(210) **4-2019-13570**

(540)

TOAN AN
An toàn gia vị Việt

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.1; A26.1.18
(591) Cam nâu, cam nhạt, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TOÀN AN (VN)
70B, Lý Văn Lâm, khóm 5, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 29: Tương hột; củ cải muối; cá khô các loại.

Nhóm 30: Gia vị.

---

(210) **4-2019-13605**

(540)

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16; A11.1.6
(591) Đỏ, xanh lá cây đậm.
(731) PHAN THỊ KIỀU DUNG (VN)
02 Văn Cao, thị trấn Cao Đức, huyện Cao Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà trọ.

---

(210) **4-2019-13606**

(540)

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 26.15.15; 26.13.25
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) BÙI SỸ DŨNG (VN)
P303 B 22, tập thể Kim Liên, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; chế phẩm đánh răng; chế phẩm và chất làm sạch cho răng; chế phẩm khử mùi khí thở và vệ sinh miệng không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; chế phẩm in dấu răng; chế phẩm để hàn răng; chế phẩm và chất florua.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; vật liệu để chẩn đoán; nha khoa và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng, hộp đựng bàn chải đánh răng; chỉ nha khoa; dụng cụ làm sạch khe răng; bàn chải đánh răng chạy bằng điện.

Nhóm 35: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Bệnh viện đa khoa; dịch vụ phòng khám và chữa bệnh; dịch vụ nhà điều dưỡng; phòng khám chữa và chăm sóc răng miệng; dịch vụ điều trị và phục hồi chức năng; dịch vụ trợ giúp y tế; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2019-13607**

(540)

DUOGLOW

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) TWIN-STAR INTERNATIONAL, INC. (US)
1690 South Congress Ave., Suite 210, Delray Beach, FL. 33445 USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Lò sưởi chạy điện (dùng trong nhà).

---

(210) **4-2019-13614**

(540)

HAKOCHI

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.19; 18.1.23; A24.15.7; 24.15.21; A26.4.18

(731) VŨ TRUNG THÀNH (VN)
Số 172 phố Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Dao cạo râu dùng điện; dao cạo lông dùng điện; dao cạo lông chân dùng điện; bàn là điện.

Nhóm 09: Tai nghe; pin; cục xạc pin; loa; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB)

Nhóm 10: Máy hút dịch; máy hút mũi; máy rửa mặt; máy mát xa da mặt; dụng cụ hút sữa mẹ; bình sữa cho trẻ em.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy uốn tóc; máy hấp tóc; máy xông hơi mặt, máy xông tinh dầu; máy sấy bát.

Nhóm 18: Ba lô; vali du lịch; địu em bé; ví đựng tiền, ví đựng thẻ tín dụng; túi xách.

---

(210) **4-2019-13635**

(540)

AGRI SHOP

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A24.15.7; A26.11.8

(731) CÔNG TY CP BMC VĨNH PHÚC (VN)
Cụm Kinh tế - Xã hội, xã Đại Đồng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa học dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chất kích thích sinh trưởng cho cây trồng; phân bón; chất bảo quản hạt giống; hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm dùng để bảo quản hoa (hóa chất nông nghiệp).

Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

Nhóm 07: Đầu phun áp lực; máy phun xịt (dùng trong nông nghiệp); máy cày (dùng trong nông nghiệp); máy thu hoạch nông sản; máy gieo hạt (dùng trong nông nghiệp); máy tuốt quả (dùng trong nông nghiệp).

Nhóm 31: Hạt giống thực vật; cây giống; động vật sống; thức ăn cho động vật; quả tươi; rau tươi.

Nhóm 35: Mua, bán: hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc kích thích sinh trưởng, dược phẩm, dược thảo, thiết bị máy công nghiệp, thiết bị máy nông nghiệp, ô tô, xe máy, hàng may mặc, quần áo, giầy dép, mũ nón, hàng nông sản, lương thực, nước giải khát, thức ăn gia súc, máy vi tính, thiết bị mạng, ti vi, máy chiếu, máy phun xịt (máy móc), máy hút bụi, máy sục khí, máy trộn, máy nâng hạ nông nghiệp, máy hút không khí, bơm sục khí bể nuôi thủy sinh, máy thổi, máy li tâm, máy nén (máy móc), máy nghiền, máy cắt, máy khử khí cho nước ăn, máy rửa bát đĩa, mát phụt (máy móc), máy nâng (máy móc), máy giặt, máy hàn điện, máy hoàn thiện sản phẩm, máy bao gói, máy khâu, máy cắt lúa, máy cắt cỏ, máy cày (máy móc), máy cấy (máy móc), máy gieo hạt, máy thu hoạch, máy tuốt quả, máy gặt (máy móc), robot (máy móc, các bộ phận của robot), phương tiện giao thông, thức ăn chăn nuôi, cây giống, con giống; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; bán đấu giá.

---

(210) **4-2019-13636**

(540)

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A24.15.7; A26.11.8
(731) CÔNG TY CP BMC VĨNH PHÚC (VN)
Cụm Kinh tế - Xã hội, xã Đại Đồng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa học dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chất kích thích sinh trưởng cho cây trồng; phân bón; chất bảo quản hạt giống; hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm dùng để bảo quản hoa (hóa chất nông nghiệp).

Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

Nhóm 07: Đầu phun áp lực; máy phun xịt (dùng trong nông nghiệp); máy cày (dùng trong nông nghiệp); máy thu hoạch nông sản; máy gieo hạt (dùng trong nông nghiệp); máy tuốt quả (dùng trong nông nghiệp).

Nhóm 31: Hạt giống thực vật; cây giống; động vật sống; thức ăn cho động vật; quả tươi; rau tươi.

Nhóm 35: Mua, bán: hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc kích thích sinh trưởng, dược phẩm, dược thảo, thiết bị máy công nghiệp, thiết bị máy nông nghiệp, ô tô, xe máy, hàng may mặc, quần áo, giầy dép, mũ nón, hàng nông sản, lương thực, nước giải khát, thức ăn gia súc, máy vi tính, thiết bị mạng, ti vi, máy chiếu, máy phun xịt (máy móc), máy hút bụi, máy sục khí, máy trộn, máy nâng hạ nông nghiệp, máy hút không khí, bơm sục khí bể nuôi thủy sinh, máy thổi, máy li tâm, máy nén (máy móc), máy nghiền, máy cắt, máy khử khí cho nước ăn, máy rửa bát đĩa, mát phụt (máy móc), máy nâng (máy móc), máy giặt, máy hàn điện, máy hoàn thiện sản phẩm, máy bao gói, máy khâu, máy cắt lúa, máy cắt cỏ, máy cày (máy móc), máy cấy (máy móc), máy gieo hạt, máy thu hoạch, máy tuốt quả, máy gặt (máy móc), robot (máy móc, các bộ phận của robot), phương tiện giao thông, thức ăn chăn nuôi, cây giống, con giống; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; bán đấu giá.

---

(210) **4-2019-13680**

(540)

WHITMOR

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) WHITMOR, INC. (US)
8680 Swinnea Road, Building D, Suite 103 Southaven, Mississippi 38671 United States Of America

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Đồ chứa đựng và phụ kiện bằng kim loại được bán riêng lẻ, cụ thể: giỏ/rổ, thùng, hộp đựng và kệ lưu trữ hình khối lập phương dạng đứng và xếp chồng được.

Nhóm 20: Vật dụng giặt là, cụ thể: hòm bằng mây và mắc quần áo; đồ chứa đựng, cụ thể: giá để giày, giá, ngăn kéo, tủ đựng quần áo, tủ đựng nhiều ngăn kéo, giá móc áo khoác; giá treo mũ; tủ đựng nhiều ngăn kéo cho quần áo, đồ dùng nhà bếp và đồ dẹt ở bàn ăn như là dao, nĩa, thìa, và vách ngăn ngăn kéo và thùng lưu giữ, không bằng kim loại; đồ đạc, cụ thể: tủ đựng đồ đứng; giá để đồ đứng, cụ thể: giá để hành lý trong nhà (đồ đạc); giá treo quần áo; đồ chứa đựng bao gồm giá đỡ có kệ làm bánh; giá để hành lý có thế gập lại (là giá treo hành lý khi mở ra); con lăn dính cho vải, kệ đựng gia vị.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng và vật dụng cho mục đích gia dụng, được bán riêng lẻ, cụ thể gồm, giỏ/rổ bằng liễu gai, bàn để là, vỏ bọc bàn để là và tấm để bàn để là, hộp đựng bàn là và bàn để là; cái kẹp (cặp) quần áo, giàn phơi quần áo, bình xịt (rỗng); bàn chải loại bỏ xơ vải cho quần áo, dụng cụ loại bỏ xơ vải, dùng điện, cụ thể là máy cạo xơ vải; vật dụng và dụng cụ sắp xếp/đồ chứa trong nhà bếp, cụ thể gồm, vật dụng hong khô chén đã, vật dụng giữ khăn giấy, đồ chứa đụng dùng cho gia dụng và nhà bếp, không dùng điện và không bằng kim loại quý, đồ chúa đựng (bằng nhựa, có thể di chuyển được) dùng để đụng dụng cụ gia dụng và nhà bếp (của Trung Quốc) và cốc ly uống rượu có chân; thùng chứa thực phẩm và dùng cho gia dụng hoặc chế biến và phục vụ món ăn (bán riêng từng món); dây phơi quần áo.

Nhóm 22: Bộ phận và phụ kiện của tủ đựng đồ, được bán riêng lẻ, cụ thể gồm túi đựng bằng vải và túi đựng bằng nhựa vinyl cho quần áo; túi đụng đồ gia dụng bằng vải dùng cho giặt là; túi giặt là.

---

(210) **4-2019-13717**

(540)

MEYER SOUND

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) MEYER SOUND LABORATORIES INCORPORATED (US)
2832 San Pablo Avenue, Berkeley, California 94702 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Giá treo bằng kim loại để treo loa bao gồm: khung giá, lưới chắn đỡ, xích khóa bằng nhôm và thép, dây buộc bằng thép, rãnh trượt chữ L bằng thép, kẹp rãnh trượt chữ L bằng thép, khóa móc cài bằng thép, chốt chìm bằng thép.

Nhóm 09: Loa; bộ xử lý tín hiệu cho loa âm thanh; hệ thống theo dõi từ xa cho loa âm thanh; hệ thống quản lý loa âm thanh; phần mềm quản lý loa âm thanh có thể tải về; hệ thống tăng cường độ vang âm trong phòng; thiết bị phân tích âm thanh; mô đun phân tán cho hệ thống âm thanh; bộ phận cung cấp nguồn cho loa âm thanh.

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp ứng dụng phần mềm cụ thể là phần mềm giao diện lập trình ứng dụng cho các nhà thiết kế hệ thống âm thanh cho phép nhà thiết kế hệ thống âm thanh dự đoán hiệu suất của các hệ thống loa trong môi trường âm thanh xác định.

---

(210) **4-2019-13734**

(540)

AGARPINE

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019

(591) Ghi.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN TOÀN CẦU XANH (VN)
Số 107 Đội Cấn, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trầm hương, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2019-13754**

(540)

DEEP C SERVICES

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 3.7.19; A3.7.24; A26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ DEEP C (VN)
Tầng 9 tòa nhà Harbour View Office Tower, số 12 Trần Phú, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý marketing; dịch vụ tư vấn quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ quan hệ cộng đồng; dịch vụ tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ hoạt động liên quan đến doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn phát triển công nghiệp; dịch vụ phối hợp và giám sát các nguồn lực trong công tác chuẩn bị, vận hành và hoàn thành một dự án trong xây dựng; dịch vụ hoạch định thời gian biểu và các điều kiện hoạt động của doanh nghiệp, dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ đấu thầu.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính (không bao gồm tư vấn thuế); dịch vụ lập kế hoạch tài chính.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, giám sát và thi công các công trình xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn máy tính, dịch vụ quản trị mạng, dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy tính như: thiết kế trang web, tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(210) **4-2019-13774**

(540)

食左味
SIK ZUO MEI

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.3.3; 4.3.19; 4.5.15
(591) Đỏ, trắng, cam, vàng.
(731) GIANG MỸ PHƯỢNG (VN)
172/77 Tạ Uyên, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-13788**

(540)

LA TEA

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) ĐỖ THỊ THANH NHÀN (VN)
Thôn An Hiệp, xã Quỳnh Giao, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; nhà hàng bán đồ ăn nhanh, đồ ăn vặt (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2019-13789**

(540)

Trung Pham Pallet
Luôn Tâm-Tầm-Tín Với Quý Khách

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.12; 7.1.24
(591) Xanh dương đậm, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUNG PHẠM (VN)
Tổ 4, ấp Thanh Bình, xã Lộc An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán tấm nâng hàng, giá kệ đựng hàng hóa, giá kệ nâng hàng hóa.

---

(210) **4-2019-13795**

(540)

A25 HOTEL
Your house

(220) 23.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.2; 1.1.14; 7.3.11; 7.1.24
(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC THANH (VN)
Số 96A Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ cung cấp thực phẩm do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2019-13965**

(540)

VMN

(220) 24.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.11.12; 26.11.3
(591) Vàng, xanh dương, xám.

(731) HÀ XUÂN THANH (VN)
Xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 09: Đĩa ghi DVD; camera hành trình; bản đồ điều hướng; âm thanh xe ô tô; camera ghi hình ảnh; thiết bị điện tử của xe ô tô.

---

(210) **4-2019-13974**

(540)

GoMini

(220) 24.04.2019
(441) 25.07.2019

(591) Tím, trắng.
(731) PIGEON CORPORATION (JP)
4-4 Nihonbashi Hisamatsu-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-8480, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; vật dụng bảo vệ núm vú; vật dụng kéo núm vú; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; vòng kích thích việc mọc răng; đai lưng dùng cho sản phụ; đai nịt bụng; lồng ấp cho mục đích y tế; nhiệt kế y tế điện tử; máy hút mũi dãi; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; dụng cụ sản khoa; bình sữa cho trẻ em bú có kèm thìa tích hợp; chai sữa cho trẻ em bú dùng một lần.

---

(210) **4-2019-13976**

(540)

(220) 24.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.1.2; 1.15.21; A25.7.6
(591) Xanh da trời, xanh da trời nhạt, trắng, vàng, da cam, nâu đồng, đen.
(731) KIRIN HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KIRIN HOLDINGS COMPANY, LIMITED) (JP)
10-2, Nakano 4-Chome, Nakano-Ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; bia có tỷ lệ thành phần mạch nha thấp; đồ uống không cồn chứa nước ép trái cây; đồ uống không cồn chứa vi khuẩn axit lactic; đồ uống không cồn; đồ uống mạch nha không cồn; bia không cồn; nước uống có ga vị bia không cồn; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đich y tế); đồ uống tăng lực; nước ngọt có ga; nước uống có ga; nước khoáng (đồ uống); nước uống; nước uống có hương vị trái cây; nước sinh tố; đồ uống từ nước ép rau xanh; bột làm đồ uống nước ép rau xanh; nước ngọt; đồ uống trái cây; nước ép rau [đồ uống]; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi đông sữa chua; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; tinh dầu để sản xuất đồ uống.

---

(210) **4-2019-14017**

(540)

DIVIWINE

(220) 24.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG ĐỈNH VIỆT (VN)
40 cư xá ụ Tàu, đường Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu [đồ uống].

---

(210) **4-2019-14035**

(540)

XPV

(220) 24.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng, đen, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH HIỆU SUẤT XAERUS VIỆT NAM (VN)
68 Trần Phú, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn.

---

(210) **4-2019-14049**

(540)

THIEN PHUC DIEN

(220) 24.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.12; 7.1.24; A25.7.3; A25.7.4; A26.11.8; A26.11.12
(591) Xanh lục, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN PHÚC ĐIỀN (VN)
Số 20 đường Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; quản lý các căn hộ cho thuê; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-14050**

(540)

(220) 24.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.3.1
(591) Xanh lục đậm, xanh lục nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN PHÚC ĐIỀN (VN)
Số 20 đường Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; quản lý các căn hộ cho thuê; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-14052**

(540)

otiinelo

(220) 24.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) JIM WILLIE TRADING COMPANY PTE LIMITED (SG)
705 Sims Drive # 04-14 Singapore 387384.
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Chất phết lên bánh, trên cơ sở hạt; bơ; kem bơ; bơ thực phẩm; bơ ca cao dùng cho thực phẩm; pho mát; dầu ăn; dầu ôliu dùng làm thực phẩm; dầu cọ dùng làm thực phẩm; mứt trái cây (mứt ướt); các loại trái cây đóng hộp.

Nhóm 30: Sô cô la; chất phết lên bánh, trên cơ sở sô cô la; sô cô la phết bánh chứa hạt; sôcôla trang trí cho bánh ngọt; sô-cô-la nhuyễn dạng sệt; lớp phủ sô cô la cho thực phẩm, đồ uống trên cơ sở sô cô la; cáe sản phẩm làm từ sô cô la; cacao.

---

(210) **4-2019-14053**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14; 1.15.15
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây đâm, nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GOKIJ (VN)
Số 19/158/43, đường Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Hội

(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước suối (để uống khi ăn cơm).

---

(210) **4-2019-14054**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; A26.11.12; 1.15.23
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen, vàng, cam, trắng.
(731) LÊ THỊ CẢNH (VN)
Xã Quỳnh Vinh, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán: lương thực, thực phẩm, dược liệu, hạt dinh dưỡng (gạo lứt, nếp cẩm, mầm đậu nành, hạt sen, hạnh nhân, hạt mắc ca, hạt ngũ cốc, yến mạch, hạt điều, hạt dẻ cười, quả óc chó), bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, ngũ cốc chưa qua chế biến, dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2019-14055**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 14.7.1; A1.1.10; A1.1.3; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, vàng, cam, nâu đậm.
(731) CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH QUANG CÔNG MINH (VN)
Khối Thịnh Mỹ, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán đấu giá tài sản.

---

(210) **4-2019-14056**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.11; 7.1.24; 26.11.3; A26.11.12
(591) Tím, vàng, lam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIỂN QUỲNH (VN)
Khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm tôm; chả cá; thủy hải sản đã được chế biến hoặc bảo quản.

Nhóm 35: Mua bán: nước mắm, mắm tôm, chả cá, hải sản tươi, đông lạnh và đã qua chế biến.

---

(210) **4-2019-14057**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.1
(591) Đen, xanh lam, xanh lá mạ, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH HẢI QUÂN (VN)
Thôn Đông, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 01: Chất bảo quản công trình xây bằng gạch, trừ sơn và dầu; hoá chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; hóa chất để sản xuất sơn; hóa chất dùng trong công nghiệp; hoá chất, trừ chất tạo màu, để sản xuất men tráng, sơn bóng; hoá chất công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn phủ; sơn; nước men bóng [chất, màu, sơn]; sơn lót; vôi quét tường; véc ni.

---

(210) **4-2019-14058**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.9; 7.3.2
(591) Cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HẢI QUÂN (VN)
Thôn Đông, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 01: Chất bảo quản công trình xây bằng gạch, trừ sơn và dầu; hoá chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; hóa chất để sản xuất sơn; hóa chất dùng trong công nghiệp; hoá chất, trừ chất tạo màu, để sản xuất men tráng, sơn bóng; hoá chất công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn phủ; sơn; nước men bóng [chất, màu, sơn]; sơn lót; vôi quét tường; véc ni.

---

(210) **4-2019-14059**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.10; 24.9.1; 26.1.1
(591) Trắng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH SIMPLANT (VN)
Tòa nhà số 63, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe răng miệng; dịch vụ khám chữa răng; dịch vụ chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2019-14060**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; A5.5.21
(591) Cam, trắng, vàng, hồng.
(731) ĐỖ THỊ MINH THU (VN)
Số 7C, ngõ 5 đường Sơn Tây, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: nước uống có ga, thuốc lá, đồ dùng cho gia đình (như: bát, chén, ly, thìa, đũa, quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, máy sấy tóc, quạt).

---

(210) **4-2019-14061**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A24.17.12
(591) Xanh dương, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HI ENTERTAINMENT (VN)
75/107 Lê Văn Lương, tổ 15, khu phố 1, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh, tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 41: Tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; dàn dựng buổi biểu diễn, sản xuất buổi biểu diễn; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; trình diễn sân khấu; dàn dựng băng hình, băng video; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2019-14062**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN PHÁT TRIỂN NHÀ THÀNH PHỐ (VN)
Lầu I - tòa nhà SECC,799 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; dịch vụ đại lý bất động sản

---

(210) **4-2019-14063**

(540)

VTP Agriculture Group

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 5.13.4; 5.7.3; 26.11.3
(591) Vàng đồng, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP VẠN THỊNH PHÁT (VN)
193 Trần Hưng Đạo, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Quả dừa.

---

(210) **4-2019-14064**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.8; 26.5.1; 15.7.1
(731) TRẦN THỊ THANH THỦY (VN)
Xã Vạn Thái, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thước (dụng cụ đo).

---

(210) **4-2019-14065**

(540)

NAM THIÊN

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRẦN THỊ THANH THỦY (VN)
Xã Vạn Thái, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thước (dụng cụ đo).

---

(210) **4-2019-14067**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.6; A3.1.24
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SÁNG TẠO VÀ QUẢNG CÁO KATS (VN)
Tầng lửng tại tầng 1, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế, cụ thể là: thiết kế mẫu quảng cáo, thiết kế mẫu in ấn, thiết kế bao bì, thiết kế trang web.

---

(210) **4-2019-14068**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A5.3.13; 26.11.3; A26.11.9
(591) Đen, xanh lá, cam, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG NGUYÊN KHANG (VN)
Số 91 Nhị Hà, phường Phước Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng: cát tiêu chuẩn phục vụ hoạt động thí nghiệm.

---

(210) **4-2019-14069**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A5.5.20; A5.5.21
(591) Xanh lam, xanh da trời, xanh lá cây, trắng, đỏ, cam, vàng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN QNC (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng và nhà xưởng [bất động sản]; môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng bao gồm: xây dựng công trình đường sắt, đường bộ, xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng, xây dựng công trình thủy lợi; các dịch vụ phụ trợ cho các dịch vụ xây dựng như kiểm tra dự án xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hoá bằng đường bộ, đường thủy.

---

(210) **4-2019-14070**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) TRẦN THỊ MAI (VN)
544/41 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Ống dẫn nước không bằng kim loại (ống cứng).

---

(210) **4-2019-14071**

(540)

DOCTORCITY

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) PHAN ANH (VN)
Dãy 35B, tập thể Học viện Quân Y, tổ dân phố 8, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm hỗ trợ hoạt động y tế; phần mềm hỗ trợ hoạt động chẩn đoán, khám, chữa bệnh, kê đơn thuốc và các nghiệp vụ chuyên khoa khác của các chuyên gia y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán, khám và chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực y tế, khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cung cấp các thông tin trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe và khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2019-14072**

(540)

Pragon

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ LÝ THANH TÂM (VN)
312/10/18 Trịnh Đình Trọng , phường Hoà Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu.

---

(210) **4-2019-14073**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; 3.7.17; 15.7.1
(591) Đen, xanh lục.
(731) LÊ VĂN TRÍ (VN)
KDC số 11, thôn Phước Hòa, xã Đức Phú, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 09: Găng tay và trang phục bảo hộ chống tai nạn, chống phát xạ và chống cháy.

Nhóm 21: Cước cọ rửa xoong nồi, chén bát.

---

(210) **4-2019-14074**

(540)

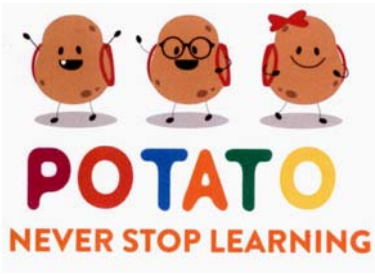

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.7.24; 4.5.1; 4.5.14; 4.5.15
(591) Nâu, đen, đỏ, xám, trắng, hồng , đỏ cam, xanh dương, cam, xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO NGOẠI NGỮ POTATO (VN)
37 đường Ngô Quyền, khu phố 6, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 41: Dạy ngoại ngữ; đào tạo kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp; dạy thêm học thêm.

---

(210) **4-2019-14075**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14076**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.5; 7.5.15; 26.1.1; 25.1.25
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14077**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.11.3; A26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14078**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.11.3; A26.11.12; 25.7.20
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14079**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14080**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; 26.1.1; A26.1.18; 25.1.25
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14081**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; 26.1.1; A26.1.18; 25.1.25
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14082**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; A26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14083**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.5; 7.5.10; A7.1.12; A26.4.5
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14084**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.6; A1.1.10; A1.1.2
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14086**

(540)

NƯỚC GIẢI KHÁT

BREAKOUT

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 319 HÀ NỘI (VN)
C16/10B ấp 3, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống có gaz; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây, nước khoáng [đồ uống]; nước uống bổ sung vitamin không dùng trong ngành y [đồ uống không cồn].

---

(210) **4-2019-14087**

(540)

江小白.

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 19.7.1
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14088**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.11; 5.7.3; 26.1.1; A26.1.14
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14091**

(540)

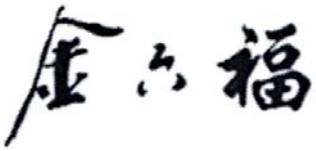

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14093**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14094**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.3.9; 4.3.3
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14095**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; A26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14096**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; A5.1.6; A5.1.16; A6.3.12
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14097**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.3.1; 24.1.1
(591) Vàng đồng, nâu nhạt, đen.
(731) LÊ HỒNG THÚY (VN)
458A Nguyễn Sơn, phường Phú Thọ Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Vệ sỹ cho cá nhân; dịch vụ vệ sĩ - bảo vệ; bảo vệ đêm; tư vấn về an ninh.

---

(210) **4-2019-14098**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14099**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14100**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14101**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.5; 26.1.2; 26.1.11; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14102**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.3.20; A3.7.24; 26.1.1; A26.1.15
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14103**

(540) 劍南春

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14104**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.20; A7.1.11; A7.1.9
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14105**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; A5.11.15; 24.1.1; A3.7.24
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu rượu.

---

(210) **4-2019-14106**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.8; 18.1.23; 26.4.7; A16.1.5; 26.11.22
(591) Xanh dương, vàng cam, ghi xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DFM-ENGINEERING (VN)
Lầu 2, tòa nhà Helios, đường số 3, công viên phần mềm Quang Trung, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải.

---

(210) **4-2019-14107**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.8; 18.1.23; 26.4.7; A16.1.5; 26.11.22
(591) Xanh, vàng cam, ghi xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DFM-ENGINEERING (VN)
Lầu 2, tòa nhà Helios, đường số 3, công viên phần mềm Quang Trung, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải.

---

(210) **4-2019-14108**

(540) VI CHAU LUMI

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGÔ VĨNH PHONG (VN)
90 Hải Thượng Lãn ông, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; bóng đèn điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED].

---

(210) **4-2019-14109**

(540) VI CHAU DECO

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGÔ VĨNH PHONG (VN)
90 Hải Thượng Lãn ông, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; bóng đèn điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED].

---

(210) **4-2019-14112**

(540)

KHOI LIMEX

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ CHIKHOILIMEX (VN)
Số 05, ấp Nhơn Phú, xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Khí gas tự nhiên và gas hóa lỏng đóng bình; xăng; dầu, dầu mỡ công nghiệp (không phải dầu ăn và tinh dầu); nhiên liệu dạng khí, rắn và chất lỏng.

Nhóm 06: Bình chứa, thùng chứa, bồn chứa và téc làm bằng kim loại dùng, để chứa nhiên liệu như xăng, dầu, gas hóa lỏng và gas tự nhiên đóng bình.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất, nhập khẩu, đại lý khí đốt, khí hóa lỏng, xăng, dầu, dầu nhờn, dầu động cơ, dầu để đúc, dầu mỡ công nghiệp (không phải dầu ăn và tinh dầu), nhiên liệu dạng khí, rắn và chất lỏng, dầu mỡ để bôi trơn, dầu và chất lỏng dùng cho phanh, dùng cho động cơ, xoong nồi, van ga, dây dẫn ga, bếp ga.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển, phân phát, phân chia, lưu kho và chiết nạp gas tự nhiên, gas hóa lỏng, xăng, dầu.

---

(210) **4-2019-14113**

(540)

DINCO
BEST BEFORE LARGEST

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 26.4.1; 26.2.7; 26.7.25
(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG DINCO (VN)
76-78 Bạch Đằng, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 19: Bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 35: Bán buôn vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, đồ nội ngoại thất, máy móc và phụ tùng máy khác như máy khoan, máy nghiền sàng, máy nén, hàng kim khí điện máy như que hàn điện, vít bắn tôn, vít tự khoan đầu dù và đầu bằng, nở sắt, bu lông, khoan, đục, lưỡi cắt gạch và gỗ, hàng nông sản như hạt tiêu, cà phê, chè, hạt đậu, hoa, cây cảnh.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đầu tư cơ sở hạ tầng khu công nghiệp và của khu dân cư (đầu tư vốn); dịch vụ cho thuê văn phòng làm việc; tư vấn bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công các công trình xây dựng; xây dựng dân dụng; xây dựng các công trình giao thông; xây dựng các công trình thủy lợi; xây dựng các công trình thủy điện; xây dựng cơ sở hạ tầng; dịch vụ lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; dịch vụ thi công trang trí nội thất, ngoại thất công trình.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ; vận tải hành khách; dịch vụ cân điện tử (hàng hóa); dịch vụ du lịch.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước thải.

Nhóm 42: Thiết kế các công trình nhà xưởng của khu công nghiệp; thiết kế công trình giao thông; thiết kế các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt (trồng cây lâu năm, trồng rau, trồng các hạt đậu và trồng hoa, cây cảnh); xử lý hạt giống để nhân giống.

---

(210) **4-2019-14115**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.6; 26.1.1
(591) Vàng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH HẠT ĐIỀU VÀNG (VN)
Đường ĐT.741, thôn Tân Lực, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 29: Rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

---

(210) **4-2019-14116**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.6; 26.1.1
(591) Vàng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH HẠT ĐIỀU VÀNG (VN)
Đường ĐT.741, thôn Tân Lực, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 29: Rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

---

(210) **4-2019-14119**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) TRẦN THỊ NGỌC LINH (VN)
45 Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, vải may quần áo, các phụ kiện cho quần áo như: cúc, khóa, khóa kéo (phéc mơ tuya), khóa móc (phụ kiện ngành may), dây kéo (khóa kéo, đăng ten, duy băng, khuy bấm, khuy móc).

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2019-14121**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.1.1; 26.1.11; A26.1.18
(591) Vàng, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ BẰNG (VN)
Số 50 phố Hàng Bạc, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2019-14122**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 25.5.2; A26.1.18; A15.9.10
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CƠ ĐIỆN VIỆT NHẬT (VN)
Số 43 ngõ 260 đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị phòng cháy, chữa cháy.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn.

---

(210) **4-2019-14123**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG AN VINH (VN)
Số 258 đường Thanh Bình, khu tập thể lâm sản Mộ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống thông gió (điều hòa không khí).

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị và hệ thống thông gió (điều hòa không khí).

---

(210) **4-2019-14124**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 1.15.23; A5.5.20
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TINH UY (VN)
CCN Hoàng Gia, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Màng nhựa dùng để bọc thực phẩm và bảo quản thực phẩm.

---

(210) **4-2019-14126**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.13.4; A3.13.24; 26.1.1; 26.13.1
(591) Trắng, vàng, nâu đen, hồng.
(731) NGUYỄN VĂN HOÀN (VN)
Số 63, đường Bát Phúc, cụm 13, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-14127**

(540)

5X-MELASMA

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM NEW GATE (VN)
Số 9-H8, tập thể Tổng cục II, ngõ 105 Xuân La, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; kem trị mụn; tinh dầu; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2019-14128**

(540)

CAMPO ACNES

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM NEW GATE (VN)
Số 9-H8, tập thể Tổng cục II, ngõ 105 Xuân La, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; kem trị mụn; tinh dầu; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2019-14129**

(540)

5X-CLEANER

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM NEW GATE (VN)
Số 9-H8, tập thể Tổng cục II, ngõ 105 Xuân La, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; kem trị mụn; tinh dầu; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2019-14130**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 3.7.17; 24.1.1; 25.1.25
(591) Vàng đồng.
(731) TRỊNH THỊ YÊN (VN)
Số nhà 9, ngách 2/43/5 đường Hoàng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán sản phẩm: mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-14131**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.22; 26.1.1; A1.1.12; A1.1.2; A24.15.11; A25.7.6; 1.1.17
(591) Xanh cô ban, xanh dương, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN THANH TRÀ (VN)
Số 14-15 tòa nhà 2 Đại Hoàng Sơn, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: linh kiện điện tử, điện thoại, điện thoại thông minh, thiết bị máy móc như: máy khò, máy hàn, tua vít.

---

(210) **4-2019-14132**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A17.2.2; A1.1.9; A1.1.2
(731) NGUYỄN THANH TRÀ (VN)
Số 14-15 tòa nhà 2 Đại Hoàng Sơn, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: linh kiện điện tử, điện thoại, điện thoại thông minh, thiết bị máy móc như: máy khò, máy hàn, tua vít.

---

(210) **4-2019-14133**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 3.13.1; A3.13.24
(591) Cam, vàng, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THẨM MỸ QUỐC TẾ HOÀNG HOA (VN)
110 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Mực xăm; mực phun xăm thẩm mỹ; mực xăm thẩm mỹ.

Nhóm 10: Máy xăm thẩm mỹ; máy xóa xăm thẩm mỹ.

---

(210) **4-2019-14134**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; A26.4.24; 26.4.2
(731) VŨ PHI ĐIỆP (VN)
Số 5F1, tổ 50, ngõ 357 Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử, cụ thể là: đầu máy hát karaoke tự động; bộ khuếch đại âm thanh (âm li); micrô (ống nói); màn hình cảm ứng; đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số; loa.

---

(210) **4-2019-14135**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.2
(591) Xanh đậm, hồng nhạt.
(731) VŨ PHI ĐIỆP (VN)
Số 5F1, tổ 50, ngõ 357 Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử, cụ thể là: đầu máy hát karaoke tự động; bộ khuếch đại âm thanh (âm li); micrô (ống nói); màn hình cảm ứng; đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số; loa.

---

(210) **4-2019-14136**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.9; 26.4.3; A5.5.20; 24.1.1
(731) CAO PHƯƠNG TÙNG (VN)
Số 6 ngách 444/16 Đội Cấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy quay phim; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; thiết bị ghi khoảng cách; thiết bị thu hình; máy ghi hình; biển cảnh báo hình tam giác dùng cho xe cộ bị hỏng.

---

(210) **4-2019-14137**

(540)

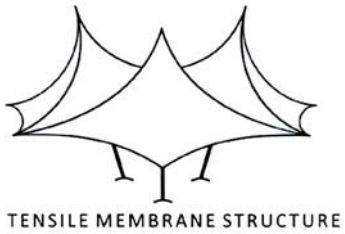

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.11; A10.3.4; A5.1.16
(731) CÔNG TY TNHH TENSILE MEMBRANE STRUCTURE (VN)
78D ấp 1, xã Mỹ Phú, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lợp mái che.

---

(210) **4-2019-14138**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; 7.1.24; A24.15.11; 24.15.3
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN ANH TUẤN (VN)
Căn hộ LA 17.04, tòa nhà Lexington Residence, 67 Mai Chí Thọ, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Ngôi Sao chuyên nghiệp và liên danh (NOVAPRO & ASSOCIATES CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Quỹ học bổng; quỹ từ thiện; quỹ xã hội; quỹ viện trợ; quỹ hỗ trợ tài năng trẻ; quỹ học bổng hỗ trợ học sinh nghèo.

Nhóm 41: Đào tạo nghề cho người khuyết tật; các hoạt động xã hội từ thiện, cụ thể là: đào tạo và dạy nghề miễn phí cho người khuyết tật; khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo); tổ chức hội nghị và hội thảo.

---

(210) **4-2019-14139**

(540)

WONSTA

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH WONDERFUL AGRICULTURE (VN)
HE4, đường số 10, KCN Xuyên á, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ.

---

(210) **4-2019-14140**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.2.7; 4.5.2; 4.5.3; 26.7.25
(731) 1. ĐÀO THỊ THANH NGỌC (VN)
58/1 đường 3/2, phường 01, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
2. BÙI THỊ THANH HƯƠNG (VN)
566/137/57 Nguyễn Thái Sơn, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
3. PHẠM MAI KHANH (VN)
121/6 Phan Đình Phùng, phường 01, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức tiệc cưới (nghi lễ cưới); trang trí tiệc cưới, đám tiệc, sinh nhật và liên hoan (dịch vụ nghi lễ).

---

(210) **4-2019-14141**

(540)

CÉLIA

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CÉLIA (VN)
47/123 Nguyễn Hữu Tiến, phường Tân Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; giày dép.

---

(210) **4-2019-14142**

(540)

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DRONE PRO VIETNAM (VN)
130 Võ Thị Sáu, phường 08, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Robot công nghiệp; máy công nghiệp; robot tự động; người máy robot (máy móc).

Nhóm 09: Thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị báo động; thiết bị giám sát dùng điện; bộ cảm biến điện; thiết bị thu hình.

Nhóm 12: Máy bay; thiết bị bay.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, xuất nhập khẩu: robot tự động, người máy robot (máy móc), robot công nghiệp, máy công nghiệp, thiết bị điều khiển từ xa, máy bay, thiết bị bay.

Nhóm 39: Vận tải hàng hóa; vận tải hành khách; hậu cần vận tải (dịch vụ logistics); kho hàng hóa; vận chuyển đồ đạc; cho thuê máy bay, thiết bị bay.

---

(210) **4-2019-14143**

(540)

jinvoo

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) SHENZHEN XENON INDUSTRIAL LTD. (CN)
7/F Block C9 Fuyuan Industrial Park Zhoushi Road Xixiang Baoan Shenzhen CHlNA

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo động cảm biến; ổ cắm điện (loại ổ cắm dài); ổ cắm điện; hệ không khóa cửa điện tử; bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; cầu dao đèn điện; thiết bị cảm biến phát hiện rò nước; cảm biến gắn cửa; phích cắm [vật nối điện]; thiết bị cảm biến nhiệt độ.

---

(210) **4-2019-14144**

(540)

hıdeout

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.21; 7.3.11; 26.3.23
(731) JARMIL LHOTAK (CZ)
Vosahlikova 136, Roztoky, 25263, Czech Republic
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; dịch vụ nhà nghỉ; dịch vụ lưu trú tại nhà dân (dịch vụ homestay); dịch vụ cung cấp thông tin về chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2019-14145**

(540)

SOCEW

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH BEAUTY LAVI VIỆT (VN)
Tầng 14, tòa nhà Zen Tower, 12 Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy ép trái cây dùng điện; máy vắt cam dùng điện; máy xay sinh tố; bơm sục khí cho bể nuôi cá cảnh.

---

(210) **4-2019-14146**

(540)

Restaurant
TAKEBO
Nhà Hàng Nhật Bản YAKINIKU.

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.11; 25.1.25; A3.4.24; 25.12.1
(591) Đen, trắng, xanh lá cây đậm, nâu, cam, đỏ, vàng chanh.
(731) CÔNG TY TNHH JFS VIỆT NAM (VN)
Số 20 ngõ 53 Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-14147**

(540)

LIU LI JING

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN CAFE NAM PHONG (VN)
Số 47, đường Lê Thánh Tông, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH SHARETOLINK Việt Nam (VN SHARETOLINK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; quán cà phê; quầy rượu (quán bar); khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn thức uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(210) **4-2019-14148**

(540)

JOY SCHOOL

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) ALEGRA LEARNING, INC. (US)
1501 N Canyon Rd, Suite 200, Provo UT 84604, United States
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy, cụ thể là tổ chức và thực hiện các lớp học về các trò chơi, các bài hát và các câu chuyện trong lĩnh vực giảng dạy ngôn ngữ và giảng dạy các giá trị về đạo đức, phép tắc và tính cách và phân phát các tài liệu liên quan đến khóa học bằng bản in hoặc bản điện tử; dịch vụ về giáo dục, giảng dạy cụ thể là cung cấp các lớp học trực tuyến về các trò chơi, các bài hát và các câu chuyện về lĩnh vực giảng dạy ngôn ngữ; giảng dạy ngôn ngữ.

---

(210) **4-2019-14149**

(540)

VINAGREEN

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019

(591) Bạc.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ CHANG JIANG (VN)
C8 - BT4 khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước uống; bộ lọc nước uống; bình lọc nước uống; thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước.

---

(210) **4-2019-14163**

(540)

Tín Tâm Minh

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP LẠC HỒNG (VN)
Số 8, ngách 8, ngõ Giếng, phố Đông Các, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hương quế, hương sả, hương xá xị, hương bột bài bắc, hương trầm, hương trầm viên, hương vòng quế (tất cả đều là hương thắp (nhang)); mua bán đồ cúng, cụ thể là: tượng Phật thờ cúng, tranh ảnh thờ cúng, đèn thờ cúng, bàn thờ cúng và các sản phẩm thờ cúng đặt trên bàn thờ như mâm để bày ngũ quả (trái cây), lư hương, bát hương (bát nhang), ly nhỏ dùng để đựng nước (chum nước), lọ hoa, hương thắp (nhang), nến (đèn cầy), tiền vàng mã, vật phẩm phong thủy được làm bằng thủy tinh, gỗ, đá, kim loại quý và sành sứ.

---

(210) **4-2019-14171**

(540)

MOTOLED

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH BAN - JING (VN)
C3/21T Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe mô tô, xe gắn máy.

---

(210) **4-2019-14182**

(540)

DIC STAR®
HOTELS & RESORTS

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; A5.5.20; 1.15.23
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG (VN)
Số 265 đường Lê Hồng Phong, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà nghỉ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2019-14196**

(540)

DAO MẪU

(220) 25.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN BÍCH LAN (VN)
138A Giảng Võ, Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 33: Rượu (đồ uống có cồn); rượu gạo; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; đồ uống có cồn chứa hoa quả.

---

(210) **4-2019-14300**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ, đỏ nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ATQ TELECOM (VN)
324 đường Nguyễn Văn Tạo, ấp 2, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: camera, đầu thu kỹ thuật số, thiết bị nghe nhìn giám sát, chảo.

Nhóm 37: Sửa chữa, lắp đặt, bảo hành: camera, đầu thu kỹ thuật số, thiết bị nghe nhìn giám sát, chảo.

---

(210) **4-2019-14301**

(540)

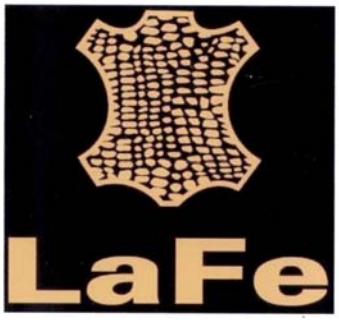

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.6.25; A3.6.11; 25.7.25
(591) Nâu, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LAFE VIỆT NAM (VN)
406/82 Cộng Hoà, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Cặp da; ví tiền; túi xách tay; dây đeo cổ súc vật (để dắt); dây da thuộc; da động vật.

Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; giày dép; quần áo da; mũ.

---

(210) **4-2019-14302**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 5.5.16; A5.5.21
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHIÊN LIỆU HDCT (VN)
30B Mậu Thân, phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Xăng; dầu nhiên liệu; chất bôi trơn; khí gas; khí đốt; khí nhiên liệu.

---

(210) **4-2019-14303**

(540) BEIN

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEIN (VN)
Số 100, phố Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; xà phòng.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật.

Nhóm 29: Trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa; dầu thực vật và mỡ ăn; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 30: Bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; bánh mì; bánh, kẹo; kem ăn (kem lạnh); gia vị.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ thú y.

---

(210) **4-2019-14305**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ, xanh lục, đen, vàng ngà.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAIGON DISCOVERY (VN)
Tầng 14 tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ thông tin thương mại; dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; quán cà phê.

---

(210) **4-2019-14306**

(540) VIỆT HÓA NÔNG

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT HÓA NÔNG (VN)
Căn hộ số L617OT01, tầng 17, tòa L6 Vinhomes Golden River, 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

---

(210) **4-2019-14307**

(540)

VIETAGRO

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT HÓA NÔNG (VN)
Căn hộ số L617OT01, tầng 17, tòa L6 Vinhomes Golden River, 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

---

(210) **4-2019-14309**

(540)

Nhôm nội thất LION
Sang trọng - Tinh tế

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.1; 3.1.16; A3.1.24
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THÀNH HIỀN (VN)
Số 30/34 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Nhôm; cửa nhôm; thanh nhôm định hình; khung nhôm định hình; cửa cuốn bằng nhôm; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất khẩu, nhập khẩu: vật liệu xây dựng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, nhôm, cửa nhôm các loại, thanh nhôm, sắt, thép, đồ trang trí nội thất.

---

(210) **4-2019-14310**

(540)

J
JOIN
COLLECTIONS

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.8; 3.7.17
(731) NGUYỄN QUỐC THỐNG EM (VN)
C12/49 đường số 3, ấp 3B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2019-14313**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A24.15.13; 24.15.3
(591) Xanh, đỏ, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG SKYMIX (VN)
82 đường 76, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng gồm: keo chà ron (vữa xi măng); bột trét tường; keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); chất dính dùng để xây đá; vữa xây thô.

---

(210) **4-2019-14314**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.2
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; vecni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2019-14315**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; A26.4.18
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ DND (VN)
Cụm công nghiệp Xuân Lâm, xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); chế phẩm chăm sóc tóc.

Nhóm 05: Thuốc (dược phẩm); chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 10: Thiết bị dụng cụ y tế; thiết bị dụng cụ phẫu thuật; thiết bị dụng cụ chỉnh hình.

Nhóm 35: Mua bán trang thiết bị dụng cụ y tế, trang thiết bị dụng cụ dùng trong phẫu thuật, băng để băng bó (băng co giãn), bông y tế, băng y tế, bộ phận cấy ghép dùng cho cơ thể người, mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm làm đẹp, chế phẩm làm sạch, thực phẩm chức năng dùng cho làm đẹp phụ nữ, chế phẩm làm đẹp phụ nữ có chứa thuốc, thực phẩm chức

năng cho nội tiết tố nữ, thực phẩm chức năng cho nội tiết tố nam, dược phẩm, chế phẩm dược, kính thuốc.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ xét nghiệm y học; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến các loại bệnh của con người; cung cấp thông tin nghiên cứu khoa học và y tế trong lĩnh vực dược phẩm và thử nghiệm lâm sàng, kết quả thử nghiệm lâm sàng cho các sản phẩm dược; nghiên cứu khoa học về y sinh, hóa sinh, y học, sinh học, công nghệ sinh học, lâm sàng; dịch vụ lưu trữ dữ liệu trực tuyến; cung cấp thông tin về nghiên cứu lâm sàng thông qua một trang web tương tác.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chữa bệnh (dịch vụ bệnh viện); dịch vụ xét nghiệm y tế; dịch vụ cung cấp thông tin về y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế (kiểm tra và phân tích); dịch vụ tạo hình ảnh chẩn đoán (dịch vụ chụp x -quang, siêu âm, chụp cắt lớp vi tính/chụp CT); dịch vụ thẩm mỹ viện (dịch vụ SPA).

---

(210) **4-2019-14316**

(540)

CATHAY PACIFIC
MOVE BEYOND

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 24.15.21
(731) CATHAY PACIFIC AIRWAYS LIMITED (HK)
8/F, North Tower, Cathay Pacific City, 8 Scenic Road, Hong Kong International Airport, Lantau, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khuếch trương dưới dạng tổ chức, hoạt động, quản lý và giám sát chương trình tiền thưởng và chương trình ưu đãi và chương trình lòng trung thành cho khách hàng; dịch vụ khuếch trương vận tải, du lịch và hàng không; dịch vụ tư vấn và cung cấp thông tin khuếch trương cho các thành viên và người đăng ký của chương trình phần thưởng du lịch và chương trình ưu đãi lòng trung thành; dịch vụ khuếch trương được cung cấp bởi hãng hàng không dưới dạng chương trình tiền thưởng và chuyến bay thường xuyên cho lữ khách bay thường xuyên, bao gồm cả quyền hội viên, chương trình công nhận khách hàng trung thành, thành viên câu lạc bộ và cung cấp quyền và lợi ích có liên quan đến vận tải và du lịch; dịch vụ chương trình ưu đãi cho người sử dụng thường xuyên và chương trình khuyến mại cho khách hàng trung thành; quản lý, tổ chức, hoạt động và giám sát chương trình khuyến mại hoặc chương trình ưu đãi hoặc chương trình lòng trung thành cho khách hàng.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải bằng đường không; dịch vụ vận tải hành khách và vận tải hàng hóa bằng đường không; dịch vụ văn phòng du lịch và đại lý du lịch để sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ gói kỳ nghỉ; cung cấp thông tin du lịch; vận chuyển và phân phát hàng hóa; cung cấp các chuyến du lịch miễn phí và giảm giá; dịch vụ cung cấp thông tin về các chuyến đi; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ đi du lịch bằng đường không, đường sắt, đường biển, và cho thuê xe ô tô; dịch vụ bốc xếp hàng hóa; đóng thùng và giao hàng hóa vận tải bằng đường không; dịch vụ giao nhận hàng hóa; đóng gói và lưu kho hàng hóa vận tải bằng đường không; dịch vụ chuyển phát bưu kiện; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ xếp hàng vào kho; vận chuyển hành lý, hàng hóa và hành khách đến và đi từ sân bay; dịch vụ du lịch và dịch vụ vận tải được cung cấp bởi các hãng hàng không dưới

dạng chương trình tiền thưởng và chuyến bay thường xuyên cho lữ khách bay thường xuyên, bao gồm cả ưu tiên lên máy bay, ưu tiên đăng ký đi máy bay (check-in), dịch vụ đặt chỗ và giữ chỗ; dịch vụ lập kế hoạch, đặt chỗ, đặt vé và cung cấp thông tin liên quan đến vận tải và du lịch được cung cấp bằng các phương tiện thông tin liên lạc và điện tử tới khách hàng; dịch vụ câu lạc bộ du lịch và nâng cấp du lịch.

Nhóm 43: Cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống, quầy bán rượu, quán cà phê, quán ăn tự phục vụ, phòng chờ (ở khách sạn), dịch vụ nhà hàng ăn tự chọn và tự phục vụ; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống [do nhà hàng thực hiện]; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống tại phòng chờ sân bay [do nhà hàng thực hiện]; dịch vụ chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt phòng khách sạn và nơi ăn chốn ở trong kỳ nghỉ; sắp xếp nơi ăn chốn ở trong kỳ nghỉ; dịch vụ đặt phòng và cung cấp thông tin liên quan; cung cấp thông tin liên quan đến khách sạn.

---

(210) **4-2019-14317**

(540)

PANDORA'S BOX

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) IR FILMS INC. (CA)
222 McIntyre Drive, Kitchener, Ontario N2R 1E8 Canada
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phát hành và sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các chương trình dài tập có bản chất là những chương trình thực tế về sức khỏe kinh nguyệt được phát qua truyền hình, qua trang web, môi trường âm thanh và hình ảnh; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các phim và chương trình video không tải về được, ảnh chụp, và các tư liệu đa phương tiện khác trong lĩnh vực sức khỏe kinh nguyệt ở dạng một trang web.

---

(210) **4-2019-14318**

(540)

BA TU ECOFARM
Since 1987
NÔNG TRANG BÀ TU
tinh túy từ tâm

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh đậm, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIA BẢO (VN)
Số 28 Trương Công Định, khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 29: Hạt khô đã chế biến (hạt điều, hạt macca, hạt óc chó, hạt hạnh nhân, hạt dẻ, hạt đậu nành); tổ chim ăn được: yến sào, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: trái cây khô đã chế biến, hạt khô đã chế biến, tổ yến, nước yến, rau củ quả tươi.

Nhóm 37: Giám sát thi công xây dựng nhà nuôi chim yến; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng khu nghỉ dưỡng, khu du lịch.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; cho thuê kho bãi; dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hóa; dịch vụ lưu kho; xếp dỡ hàng hóa; vận chuyển hành khách.

Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê phòng họp, hội nghị; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú (khách sạn, farmstay); dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort).

---

(210) **4-2019-14319**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A2.3.2; A5.3.13
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MII BEAUTY (VN)
Số 10 dãy B, ngõ 16 Ngô Quyền, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Phân phối (mua bán) mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-14320**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.3.3; 26.13.1
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HUYỀN ANH COSMETICS (VN)
Lô 114A, tập thể công ty cổ phần thiết bị Thủy Lợi, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt.

---

(210) **4-2019-14321**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HUYỀN ANH COSMETICS (VN)
Lô 114A, tập thể công ty cổ phần thiết bị Thủy Lợi, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt.

---

(210) **4-2019-14322**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.6
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIFAMEN (VN)
2/27 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Trang phục; áo váy; quần áo may sẵn; quần dài; áo sơ mi; quần áo lót phụ nữ.

---

(210) **4-2019-14324**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 24.13.1; 26.4.4
(591) Trắng, xanh lá, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC ĐÔNG MINH (VN)
H24 đường Phạm Thị Nghĩa, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-14325**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.5; A5.1.16; 5.3.6; A21.1.4
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH DỊCH VỤ PHÚ LỘC PHÁT (VN)
347/69/13 Lê Đức Thọ, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán màng nhựa, bao bì nhựa.

---

(210) **4-2019-14326**

(540)

ZIO

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ZIOMT (VN)
Số 4, đường Võ Văn Dũng, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; dầu xả tóc; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da.

---

(210) **4-2019-14327**

(540)

MAI CHAU
eco Lodge
Comfort - Nature - Local

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH NGHỈ DƯỠNG SINH THÁI MAI CHÂU (VN)
Xóm Nà Thia, xã Nà Phòn, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 39: Du lịch nội địa; vận chuyển hành khách bằng đường bộ; hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ quầy rượu (bar); dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-14328**

(540)

ASEANGOLD

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Thôn Đổng Viên, xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: sơn, sơn lót, sơn phủ, sơn chống gỉ, sơn diệt khuẩn, sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2019-14329**

(540)

MIROXGREEN

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) TRẦN TUẤN ĐĂNG (VN)
Nhà số 2 ngách 44 ngõ 81 Trần Cung, tổ 24, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Kính tráng bạc [gương]; tấm gương mỏng, nhỏ để lát, ốp; gương soi.

Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán sản phẩm sau: kính tráng bạc [gương], tấm gương mỏng nhỏ để lát ốp, gương soi.

---

(210) **4-2019-14330**

(540)

BENBIK

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN VĂN KHOÁT (VN)
Thôn Hiệp Đồng, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán các sản phẩm sau: chậu rửa bát inox, gương phòng tắm, phụ kiện inox phòng tắm, sen vòi, bình nóng lạnh, máy lọc nước, chậu vệ sinh, bệt xí vệ sinh, chậu rửa gắn cố định.

---

(210) **4-2019-14331**

(540)

Đào Thi
Hỗ trợ làm săn chắc vòng ngực

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Hồng, đỏ đô đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MEDICOM (VN)
Tầng 4 tòa nhà Vimeco lô E9 đường Phạm Hùng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; xà phòng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ chuyên dụng cho nhân viên điều dưỡng; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; quảng cáo; mua bán các sản phẩm sau: dược phẩm, mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, xà phòng, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị và dụng cụ cho nhân viên

điều dưỡng, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế, đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; cho thuê thiết bị y tế.

---

(210) **4-2019-14332**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.1.4; A26.11.12
(591) Nâu, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO GOB QUỐC TẾ (VN)
Số 185 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; xà phòng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ chuyên dụng cho nhân viên điều dưỡng; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; quảng cáo; mua bán các sản phẩm sau: dược phẩm, mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, xà phòng, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị và dụng cụ cho nhân viên điều dưỡng, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế, đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-14334**

(540)

HELPI

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-14335**

(540)

RELIBLEE

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế); sữa bột (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế), sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-14336**

(540)

Exube

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-14337**

(540)

GUTTY

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-14338**

(540)

PEEKY

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế); sữa bột (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa.

---

(210) **4-2019-14339**

(540)

JOVIA

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế); sữa bột (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa.

---

(210) **4-2019-14340**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VARADO VIỆT NAM (VN)
C42-TT7, khu đô thị Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, nhập khẩu và phân phối các sản phẩm cụ thể là: đồ trang sức, đồng hồ và đồng hồ đeo tay và các bộ phận của chúng (như: móc gài và hạt cho đồ trang sức, bộ phận chuyển động của đồng hồ và đồng hồ đeo tay, kim đồng hồ, lò xo đồng hồ, mặt kính đồng hồ, dây đeo đồng hồ), đồ trang sức, bao gồm cả đồ trang sức làm bằng vật liệu nhân tạo (ví dụ: đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo), khuy măng sét, ghim cài ca vát, kẹp cài ca vát và các phụ kiện đi kèm khác, vòng đeo chìa khóa, dây đeo chìa khóa và các hạt nhỏ/trang sức dùng cho chúng, đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến, vòng đeo tay, hộp trang sức, hộp đồng hồ và các phụ kiện bảo quản trang sức, đồng hồ.

---

(210) **4-2019-14342**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.3.1; A3.3.17; 26.4.3
(731) ZHEJIANG SUNSEEKER INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Jinde Road 988, Jiangdong Industrial Park, Jinhua, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Đá mài [bộ phận của máy móc]; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

---

(210) **4-2019-14344**

(540)

KHIẾT HẦU ĐAN

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC IP (VN)
Số nhà 18-TT11, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-14345**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; 5.3.16; A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC IP (VN)
Số nhà 18-TT11, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-14346**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.13.1; 24.17.5; A26.11.8
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC IP (VN)
Số nhà 18-TT11, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-14347**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.21; 26.1.2; 26.11.3; A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH HC VIỆT NAM (VN)
Phòng 403 tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; bếp gas; nồi áp suất dùng điện; bếp từ; bếp điện.

---

(210) **4-2019-14348**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.5.3; 1.5.15; 25.1.25; 25.5.25
(591) Trắng, nâu, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI MINH LONG (VN)
Tổ 3, khu 10B, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng; mua bán đồ gỗ mỹ thuật; mua bán đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); mua bán đồ đạc văn phòng; mua bán động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; mua bán hệ thống và thiết bị nấu nướng.

---

(210) **4-2019-14349**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; 26.4.7
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TRANG VIỆT (VN)
Số 28A đường Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 36: Đánh giá bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; cho thuê nhà di động; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2019-14350**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16
(591) Vàng nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CICI THƯỢNG ĐỈNH YẾN (VN)
Số 33 Đặng Văn Ngữ, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; chế phẩm không cồn để làm đồ uống; nước [đồ uống]; đồ uống hỗn hợp không có cồn.

---

(210) **4-2019-14351**

(540)

MAXHOME

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAXHOME VIỆT NAM (VN)
Thôn 01, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách điện, sơn cách nhiệt).

---

(210) **4-2019-14352**

(540)

SURI

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SAPON VIỆT NAM (VN)
Số nhà 12, ngõ 205, tổ dân phố Trung 1, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Tăm bông vệ sinh tai.

---

(210) **4-2019-14353**

(540)

ONETREND

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) LƯU VĂN ĐỨC (VN)
Số 50 phố Gia Ngư, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Ví da; túi xách bằng da.

Nhóm 25: Quần; áo; giầy; dép; mũ (trang phục).

---

(210) **4-2019-14354**

(540)

ONETREND KIDS

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) LƯU VĂN ĐỨC (VN)
Số 50 phố Gia Ngư, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Ví da; túi xách bằng da.

Nhóm 25: Quần; áo; giầy; dép; mũ (trang phục).

---

(210) **4-2019-14355**

(540)

PHAN ĐẾ VƯƠNG

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHAN ĐẾ VƯƠNG (VN)
Số 92/5 Lý Văn Sâm, KP 6, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, thu mua, phân phối đặc sản vùng miền như: đồ ăn đã qua chế biến (cụ thể gồm thực phẩm làm từ cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, nước, thịt nấu đông, cá nhuyễn dạng sệt, thịt ướp muối, thịt heo, thịt bò, thịt gia cầm, trái cây tươi, trái cây đông lạnh, thảo mộc tươi, rau củ quả tươi, rau củ quả đông lạnh) và đồ ăn tươi sống (thịt, cá, rau, củ, quả), bột mì, gạo, hạt ngũ cốc, thực phẩm đóng hộp, lương thực thực phẩm có nguồn gốc động vật, lương thực thực phẩm có nguồn gốc thực vật, gia vị, nông sản khô (đậu, bắp, tiêu, mộc nhĩ, bún, phở, mì sợi, miến).

---

(210) **4-2019-14356**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.18; A26.4.18; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MONEY2LIFE VIỆT NAM (VN)
Số 180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính.

---

(210) **4-2019-14357**

(540)

CENTAUR

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ALFA (SÀI GÒN) (VN)
Lô B45, đường số 11, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2019-14358**

(540)

BACKBONE

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ALFA (SÀI GÒN) (VN)
Lô B45, đường số 11, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2019-14359**

(540)

PUREDUS

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 30: Muối ăn.

---

(210) **4-2019-14360**

(540)

MILTEX

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SƠN VĨNH PHÁT (VN)
Số nhà 126, nhà A10, khu tập thể Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Bột trát tường.

---

(210) **4-2019-14361**

(540)

SUVINA

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SƠN VĨNH PHÁT (VN)
Số nhà 126, nhà A10, khu tập thể Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Bột trát tường.

---

(210) **4-2019-14362**

(540)

VIPHATEX

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SƠN VĨNH PHÁT (VN)
Số nhà 126, nhà A10, khu tập thể Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Bột trát tường.

---

(210) **4-2019-14363**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; 26.1.1; A8.5.10; 25.7.25
(591) Đen, cam, nâu nhạt.
(731) HOÀNG BÍCH NGÂN (VN)
Số 18b Phạm Đình Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-14364**

(540)

ZENO STAR
HI-TECH DENTAL

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; A1.1.3
(591) Xanh, đen.
(731) NGUYỄN VĂN THUẬN (VN)
PA 302-lô C/D11, KĐTM Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm đẹp; dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2019-14365**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.2.7; 1.15.15; 25.5.25; 2.9.8
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HADU 79 (VN)
Thôn Mậu Tài, xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; đồ uống y tế; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa giàu protein; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2019-14366**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 8.3.1; A6.19.11; 1.15.11
(591) Xanh đa trời, xanh lá cây, trắng, trắng sữa.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ THỰC PHẨM HADU (VN)
P102 BT12, số 8, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa giàu protein; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2019-14367**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.1; 25.1.6; 8.3.1; A26.11.12
(591) Xanh da trời, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ THỰC PHẨM HADU (VN)
P102 BT12, số 8, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho người; thực phẩm cho em bé; đồ uống y tế dùng cho người; sữa cho trẻ sơ sinh; sữa công thức.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa giàu protein; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2019-14368**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.11.12; 26.11.3; 25.5.25
(591) Xanh da trời, xanh nhạt, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ THỰC PHẨM HADU (VN)
P102 BT12, số 8, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa giàu protein; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2019-14369**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.1.10; 25.5.25; A26.11.12; 26.11.3
(591) Xanh nước biển, xanh nhạt, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ THỰC PHẨM HADU (VN)
P102 BT12, số 8, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; đồ uống y tế; trà thảo dược dùng chọ mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa giàu protein; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2019-14370**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 8.3.1; 26.13.1
(591) Xanh nước biển, vàng, hồng, trắng sữa.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ THỰC PHẨM HADU (VN)
P102 BT12, số 8, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; đồ uống y tế; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa giàu protein; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2019-14371**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.2.7; 25.5.25; A26.11.12; 26.3.1
(591) Xanh da trời, vàng, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ THỰC PHẨM HADU (VN)
P102 BT12, số 8, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa giàu protein; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2019-14372**

(540) 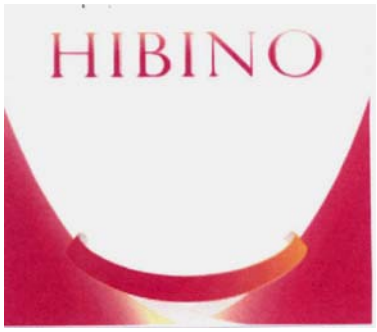

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 26.2.7; 25.1.6; 25.5.25
(591) Vàng, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM ĐẠI PHÁT VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 9 Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa giàu protein; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2019-14373**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(591) Nâu vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NGỌC AN (VN)
Số 39, ngách 25, ngõ 102 đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ chế phẩm dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm vệ sinh và thú y, vật tư y tế, mỹ phẩm, nước hoa.

---

(210) **4-2019-14374**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 1.15.24
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC QUỐC TẾ MB (VN)
Số 65, ngõ 346 Vĩnh Hưng, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2019-14375**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; A26.4.18
(591) Vàng, đen, trắng, bạc.
(731) LÊ UYÊN PHƯƠNG (VN)
Số 20 Bà Triệu, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; hạt tiêu; cacao; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2019-14376**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A2.3.2; 25.1.5; 25.1.9; A25.1.10; 25.1.25; 26.1.1
(591) Vàng, đen.
(731) LÊ UYÊN PHƯƠNG (VN)
Số 20 Bà Triệu, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; xà bông; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh thân thể; hương hệu [tinh dầu]; chế phẩm đánh bóng.

Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; đồng hồ; nhẫn [đồ kim hoàn]; kim cương; hoa tai.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ quảng cáo; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; giới thiệu và môi giới lao động việc làm; mua bán: đồ lưu niệm, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ thẩm mỹ viện; cắm hoa; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây.

---

(210) **4-2019-14377**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.1.6; 26.4.3; A26.4.6
(591) Vàng cỏ úa, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC ADK (VN)
Thôn Khoang Mái, xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; mua bán thiết bị y tế.

---

(210) **4-2019-14378**

(540) MIRADEMIRA

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 26.1.6; 4.5.2; 4.5.3
(731) PHẠM THỊ THANH HƯỜNG (VN)
32A đường 27, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, mũ nón, giày dép, ba lô, túi xách, va li, cặp, thắt lưng.

---

(210) **4-2019-14379**

(540) Tera Spa
Lưu nét thanh xuân

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.13.1; A3.13.24; A5.5.20; A5.5.21
(591) Trắng, hồng.
(731) BÙI THỊ DIỆN (VN)
Số 48, ngõ 99/2, phố ễi Mộ, Phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2019-14380**

(540) Mo Design Studio

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MO DESIGN STUDIO (VN)
50/24B Phùng Văn Cung, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ thi công xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; trang trí nội ngoại thất công trình xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc công trình xây dựng; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế ngoại thất; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2019-14381**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; 26.5.3
(591) Trắng, đen, vàng cam.
(731) 1. LÊ VIỆT HÙNG (VN)
74/4N1 đường HT 37, khu phố 1, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
2. NGUYỄN THỊ HẢI THÚY (VN)
92 Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

Nhóm 35: Mua bán cà phê, trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

---

(210) **4-2019-14383**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.13.1; 5.13.25; A5.3.13; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) NGUYỄN HÙNG CƯỜNG (VN)
24/2 Trần Khắc Chân, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế, đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2019-14384**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(731) NGUYỄN HÙNG CƯỜNG (VN)
24/2 Trần Khắc Chân, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bao kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; mắt kính; kính đeo mắt; kính râm.

Nhóm 25: Quần áo, trang phục; áo váy; mũ; áo bành tô, áo choàng, áo khoác ngoài; giày; váy.

---

(210) **4-2019-14385**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; A5.3.13
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HIGHLAND QUEEN (VN)
Số 7/20/90/191 Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cở sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2019-14386**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A5.5.20; A5.5.21; 26.15.15
(591) Cam, xanh lá cây, vàng đồng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT PHƯƠNG VIÊN (VN)
163 Tạ Uyên, phường 4, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán máy tiện, máy phay, máy mài, máy khoan, máy CNC, máy cưa, máy gia công tia lửa điện, máy cắt dây, phụ kiện, linh kiện và thiết bị đi kèm của chúng.

---

(210) **4-2019-14387**

(540)

VINZON

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH VINHOU VIỆT NAM (VN)
Số 415 Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả; bột trét; xi măng; thạch cao; chất trám sử dụng trong trang trí nhà để sửa chữa vết nút, lỗ hổng và chỗ sai hỏng khác trên các bề mặt hoặc gỗ; tấm gỗ lát sàn.

---

(210) **4-2019-14388**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5; A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ GIÁM ĐỊNH QUỐC TẾ ISOCERT (VN)
Số 40, dãy A, lô 12 Khu ĐTM Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; tư vấn sản suất kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2019-14391**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A9.3.9; A9.3.10; A9.3.13
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ VAKICO (VN)
Tầng 10, tòa nhà Bcons Tower, 4A/167A đường D1, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2019-14392**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.8; 18.1.23; 3.7.17; 26.1.1; A26.11.8
(591) Xanh, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VẬN TẢI TRƯỜNG THANH (VN)
Cụm 6, xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận chuyển hàng hóa; cho thuê xe; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ lưu kho.

---

(210) **4-2019-14393**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21
(591) Nâu, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH NẮNG BRIDAL (VN)
Số 2 Mạc Đĩnh Chi, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Cho thuê áo cưới; cho thuê quần áo dạ hội; tư vấn tạo phong cách riêng cho trang phục cá nhân.

---

(210) **4-2019-14395**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.11; A5.3.15; A5.9.23
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam, da.
(731) LÊ THỊ TỐ LOAN (VN)
270/6 Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước ép rau má [đồ uống].

---

(210) **4-2019-14396**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.10; A26.1.18; 26.3.2
(591) Màu xanh dương đậm, màu xanh dương nhạt, màu đỏ đậm, màu đỏ nhạt, màu xám.
(731) CÔNG TY TNHH TÔN, NHỰA THÁI THÀNH (VN)
Ấp 2 (thửa đất số 71, tờ bản đồ số 9-3), xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại như: tôn màu, tôn lạnh, sắt thép.

---

(210) **4-2019-14398**

(540)

PHƯỢNG MẪU ĐAN

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HAPPY PHAR (VN)
LK 10-8 Tổng cục 5 Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-14399**

(540)

LONG PHỤ ĐAN

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HAPPY PHAR (VN)
LK 10-8 Tổng cục 5 Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-14402**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.11.12
(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ SƠN (VN)
Số 87/7, đường Nguyễn Sinh Sắc, khóm Hòa Khánh, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 29: Nem chua; chả lụa; bì; pa tê.

---

(210) **4-2019-14403**

(540)

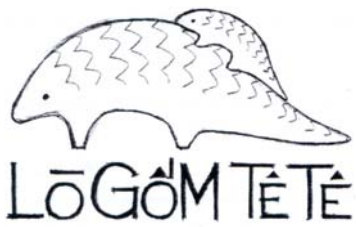

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.11
(731) HUỲNH TƯƠNG THÂN (VN)
162/6 Cao Thắng, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 21: Đồ gốm; đồ gốm cho mục đích gia đình; đồ gốm để chứa đựng; đồ gốm cho mục đích trang trí

Nhóm 35: Quảng cáo, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu, mua bán các sản phẩm: đồ gốm, đồ gốm cho mục đích gia đình, đồ gốm để chứa đựng, đồ gốm cho mục đích trang trí.

---

(210) **4-2019-14407**

(540)

ADVANTECH

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; A26.11.9
(591) Trắng, xanh dương.
(731) ADVANTECH CO., LTD (TW)
No.1, Allen 20, Lane 26, Rueiguang Road, Neihu District, Taipei, 11491, Taiwan
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Mô-đun và bảng tính của máy tính công nghiệp; phần mềm vận hành cho máy tính công nghiệp; phần mềm và phần cứng máy tính để sử dụng trong lĩnh vực điện máy tự động hóa; phần mềm và phần cứng máy tính được sử dụng để quản lý dữ liệu chăm sóc sức khỏe; phần mềm phân tích và truyền thông tin trong lĩnh vực y tế; phần mềm máy tính để sử dụng trong việc điều khiển và vận hành robot công nghiệp; phần mềm máy tính để giám sát và điều khiển robot từ xa; chương trình phần mềm để xử lý dữ liệu; phần mềm ứng dụng được sử dụng để sản xuất và kiểm soát quy trình; phần mềm máy tính cho quản lý công nghiệp; phần mềm và phần cứng trong viễn thông; cáp điện tử; bộ máy xử lý dữ liệu; mô-đun và bảng tính sử dụng trong điều hòa tín hiệu; bảng mạch điện tử; bảng điều khiển điện; đầu nối điện; cảm biến điện; thẻ giao diện; chip bán dẫn; mạch tích hợp; màn hình cảm ứng; bảng phân phối điện.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ kinh doanh trong việc lựa chọn máy móc và thiết bị sản xuất máy tính để sử dụng cho nhà máy; cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực. internert vạn vật; buôn bán (cửa hàng bán lẻ trên internet) máy móc công nghiệp và phần mềm máy tính; tư vấn thương mại liên quan đến phân phối sản phẩm, chuỗi vận chuyển, chuỗi cung ứng và giải pháp.

Nhóm 42: Nghiên cứu dự án kỹ thuật về máy tính công nghiệp nghiên cứu và thiết kế cho bộ máy sản xuất tự động trong lĩnh vực máy tính công nghiệp; thiết kế và phân tích hệ thống máy tính; tư vấn trong lĩnh vực tự động hóa văn phòng và nơi làm việc; tư vấn trong lĩnh vực phần mềm dịch vụ SAAS; xử lý sự cố phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] sử dụng trong việc phân tích, lưu trữ, quản lý và truyền dữ liệu y tế số hóa và để truyền thông tin trong lưu vực y tế; bảo trì và phát triển phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm tùy chỉnh cho robot công nghiệp; tư vấn liên quan và thiết kế robot công nghiệp.

---

(210) **4-2019-14408**

(540)

S-COACH
CHẠM ĐẾN THÀNH CÔNG

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.5; A24.15.7
(591) Đỏ, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO & PHÁT TRIỂN DOANH NHÂN S-COACH (VN)
Số 48A, ngõ 80, phố Hoàng Đạo Thành, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; marketing; quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị (sắp xếp và tiến hành hội nghị); sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; tổ chức và điều khiển hội thảo (sắp xếp và tiến hành hội thảo); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giảng dạy; đào tạo thực hành.

---

(210) **4-2019-14476**

(540)

WISSBELRESORT

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) SWISS-BELHOTEL INTERNATIONAL TRADEMARKS LIMITED (VG)
Portcullis TrustNet Chambers, P.O. Box 3444, Road Town, Tortola, British Virgin Islands
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ điều hành khách sạn; điều hành kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng và câu lạc bộ; dịch vụ quản trị kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng và câu lạc bộ; dịch vụ quảng cáo và quảng bá liên quan đến khách sạn, khu nghỉ dưỡng và câu lạc bộ; tư vấn liên quan đến kiểm toán khách sạn; tư vấn kinh doanh; dịch vụ thư ký; tất cả thuộc nhóm 35.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ở khách sạn tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống và cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn cung cấp các tiện nghi cho cuộc họp, buổi triển lãm và khóa đào tạo; tư vấn nghiệp vụ liên quan đến khách sạn, cụ thể là dịch vụ tư vấn và tham vấn liên quan đến cung cấp chỗ ở tạm thời, đồ ăn, chuẩn bị đồ ăn, cung cấp đồ ăn và đồ uống; dịch vụ khách sạn cho khu dân cư và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; tất cả thuộc nhóm 43.

---

(210) **4-2019-14480**

(540)

WISSBELHOTEL

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) SWISS-BELHOTEL INTERNATIONAL TRADEMARKS LIMITED (VG)
Portcullis TrustNet Chambers, P.O. Box 3444, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ điều hành khách sạn; điều hành kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng và câu lạc bộ; dịch vụ quản trị kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng và câu lạc bộ; dịch vụ quảng cáo và quảng bá liên quan đến khách sạn, khu nghỉ dưỡng và câu lạc bộ; tư vấn liên quan đến kiểm toán khách sạn; tư vấn kinh doanh; dịch vụ thư ký; tất cả thuộc nhóm 35.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ở khách sạn tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống và cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn cung cấp các tiện nghi cho cuộc họp, buổi triển lãm và khóa đào tạo; tư vấn nghiệp vụ liên quan đến khách sạn, cụ thể là dịch vụ tư vấn và tham vấn liên quan đến cung cấp chỗ ở tạm thời, đồ ăn, chuẩn bị đồ ăn, cung cấp đồ ăn và đồ uống; dịch vụ khách sạn cho khu dân cư và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; tất cả thuộc nhóm 43.

---

(210) **4-2019-14483**

(540)

tá chung hé
大中和

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; A5.3.13; A5.3.14; 26.1.1
(591) Da cam, xanh lá cây, đen.
(731) CHEN EN FOOD PRODUCT ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
1F, No. 3, Qiao'an St., Zhonghe Dist., New Taipei City, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 32: Đồ uống ép từ quả không chứa cồn; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống không cồn có hương vị sữa; chế phẩm không cồn để làm đồ uống; xi rô dùng cho đồ uống; bột tạo ga cho đồ uống.

---

(210) **4-2019-14489**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ VÀ QUẢNG BÁ THỂ THAO SÀI GÒN (VN)
Lầu 10, tòa nhà Phụ Nữ, 20 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình trò chơi máy tính; đĩa từ; mũ bảo hiểm; miếng đệm lót chuột máy tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu; bộ đọc (thiết bị xử lý dữ liệu).

Nhóm 16: Văn phòng phẩm như: bút viết; giấy viết; bưu thiếp; giấy vệ sinh; tranh ảnh; ấn phẩm.

Nhóm 18: Balô; túi du lịch; vali; ô (dù); cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng như: chén; cốc để uống; bình để uống; ấm trà; bình thủy tinh (bình loại lớn); bông vụn dùng để lau dọn.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; tất (vớ); mũ (nón).

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; nước uống có ga; xiro dùng cho đồ uống.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục); tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí); tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2019-14500**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 26.3.23; 24.15.21
(731) ĐÀO THỊ PHÚC (VN)
Thôn Bài Trượng, xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi xách tay; ví đựng tiền; vali; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2019-14501**

(540)

MMK™
Mommykids

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.7.9; 2.7.10; 2.7.23; 2.9.14; A2.9.15; 26.1.1; A1.1.10; A1.1.4
(591) Xanh dương, hồng, đen nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NHI (VN)
Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em [tã lót], tã lót trẻ em [quần tã], quần tã trẻ em [tã lót dạng quần].

---

(210) **4-2019-14504**

(540)

DAKRUTHREAD

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐẮK LẮK (VN)
Số 30 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 23: Sợi chỉ thun từ cao su có dệt vải bao ngoài và không dệt vải bao ngoài (sử dụng cho ngành dệt).

---

(210) **4-2019-14505**

(540)

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐẮK LẮK
DAK LAK RUBBER JOINT STOCK COMPANY
DAKRUTHREAD

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.1; A5.1.5; A5.1.16; 1.5.1
(591) Đỏ, vàng, xanh cốm, xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐẮK LẮK (VN)
Số 30 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 23: Sợi chỉ thun từ cao su có dệt vải bao ngoài và không dệt vải bao ngoài (sử dụng cho ngành dệt).

---

(210) **4-2019-14506**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; 26.4.7; A26.4.18
(591) Xanh đen, đỏ sẫm, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HỘP GIỮ ẨM (VN)
71 Vũ Tùng, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chi Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán thuốc lá, xì gà, phụ kiện dùng cho thuốc lá và xì gà, rượu.

---

(210) **4-2019-14507**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.1.18; 26.1.1; 18.2.1
(731) NGUYỄN DUY AN (VN)
Số 77 Võ Thanh Tâm, phường 4, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-14508**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A12.1.9
(591) Vàng cam, đỏ, nâu, nền trắng.
(731) ĐẶNG MINH HIẾU (VN)
Phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-14509**

(540)

Pepbisan

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH HA SAN - DERMAPHARM (VN)
Đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2019-14510**

(540)

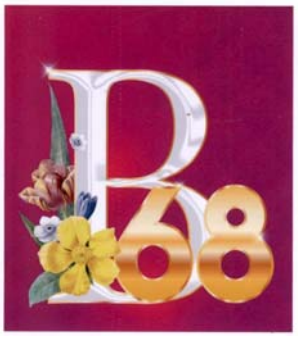

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.22; 5.5.23
(591) Tím đậm, tím nhạt, vàng tươi, nâu vàng, xanh lá cây, trắng, vàng bóng, trắng bạc, xanh tím.
(731) CÔNG TY TNHH BELL ĐỨC (VN)
Lk279 đất dịch vụ Đào đất - Hàng bè, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; các chế phẩm dùng để tẩy rửa, làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm để ngâm giặt (xà phòng); chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2019-14511**

(540)

LOVIC

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.5.2; A5.3.13; A5.3.14; 1.15.15
(731) CÔNG TY TNHH BELL ĐỨC (VN)
Lk279 đất dịch vụ Đào đất - Hàng bè, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; các chế phẩm dùng để tẩy rửa, làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm để ngâm giặt (xà phòng); chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2019-14512**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 9.1.10; A26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU QUYẾT THẮNG (VN)
NR ông Nguyễn Văn Hưởng, thôn Đạo Chân, xã Kim Chân, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn led [thiết bị chiếu sáng]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; quạt đèn.

---

(210) **4-2019-14513**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 16.1.13; 26.1.1; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ GIÁO DỤC NTC (VN)
Số 17, ngõ 575, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và giảng dạy ngoại ngữ.

---

(210) **4-2019-14514**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.19
(731) ELLEROSE CO., LTD. (JP)
200, Saburomaru 4-chome, Fukui-shi, Fukui 910-0033, Japan
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 10: Băng chân đàn hồi cho mục đích y tế; quần áo bó dùng cho mục đích y tế; tất ngắn cổ dùng cho mục đích y tế; vật chống dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 25: Quần áo lót; tất ngắn cổ và tất cao cổ, không phải đồ thể thao chuyên dụng; đồ giữ nhiệt [trang phục]; quần áo thể thao.

---

(210) **4-2019-14515**

(540)

Zenlock

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; A3.7.24
(731) CÔNG TY TNHH XUÂN LỘC THỌ (VN)
Số 51, ngõ 258, phố Tân Mai, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; công tắc điện; dây dẫn điện; đầu nối cho dây điện; bảng điều khiển điện; bộ chỉnh lưu dòng điện.

---

(210) **4-2019-14516**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.5.2; 25.7.25; 26.15.15; A26.4.18
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI ĐÔNG PHƯƠNG NAM (VN)
Tháp R1, lầu 7, phòng 7, tòa nhà The EverRich, số 968 đường Ba Tháng Hai, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2019-14517**

(540)

ACCORDION

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.2.2; 25.5.1; 26.5.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ÂU VIỆT (VN)
P207 số 56 ngõ 376 đường Bưởi, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm gồm: bút, sổ, cặp tài liệu, hộp đựng tài liệu, (văn phòng phẩm); túi nhựa dùng để bao gói.

---

(210) **4-2019-14518**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 19.9.1; 26.1.2; 5.7.3; 8.7.25
(591) Trắng, vàng nhạt, vàng, cam, nâu, xanh lá cây, đỏ, xanh dương.
(731) VŨ NGỌC ĐIỆP (VN)
Thôn 1, xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Men rượu.

---

(210) **4-2019-14519**

(540)

FRONT
法朗特

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(731) NINGBO AICHEN HOUSEHOLD APPLIANCES CO., LTD (CN)
Room 246, Building 2, No.134 The Eastern Huancheng North Road, Jiangbei District, Ningbo, Zhejiang, China
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Đèn; dụng cụ nấu nướng dùng điện; tủ lạnh; hệ thống điều hoà không khí; máy sấy tóc; thiết bị làm nóng nước; vòi khoá cho ống và đường ống dẫn; phụ kiện bồn tắm; hệ thống làm sạch nước; bộ tản nhiệt, dùng điện.

---

(210) **4-2019-14520**

(540)

Habisman

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH HA SAN - DERMAPHARM (VN)
Đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2019-14521**

(540)

CBF

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) TATSUTA ELECTRIC WIRE & CABLE CO., LTD. (JP)
2-3-1 Iwata-cho, Higashiosaka City, Osaka, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 17: Màng mỏng liên kết bằng chất dẻo chứa chất dẫn điện dùng trong sản xuất điện thoại di động, điện thoại thông minh, thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số dưới dạng máy tính bảng, máy tính cá nhân; màng mỏng bằng chất dẻo có tính dẫn điện bám dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; màng mỏng bằng chất dẻo có tính dẫn điện bám dính dùng cho mục đích sản xuất thương mại hoặc công nghiệp; sản phẩm bằng chất dẻo có tính dẫn điện bám dính dùng cho mục đích sản xuất thương mại hoặc công nghiệp; màng mỏng bằng chất dẻo có tính bám dính dùng cho mục đích sản xuất thương mại hoặc công nghiệp; bán thành phẩm bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2019-14522**

(540)

FGF

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) TATSUTA ELECTRIC WIRE & CABLE CO., LTD. (JP)
2-3-1 Iwata-cho, Higashiosaka City, Osaka, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Màng phụ trợ có chức năng tạo điện trở mặt đất trên bề mặt của màng chắn nhiễu điện từ trên bảng mạch; máy viễn thông; thiết bị viễn thông; bộ phận của máy viễn thông; phụ tùng của máy viễn thông; bộ phận của thiết bị viễn thông; phụ tùng của thiết bị viễn thông; màng phụ trợ cho vật liệu chắn nhiễu điện từ trên máy viễn thông; màng phụ trợ cho vật liệu chắn nhiễu điện từ trên thiết bị viễn thông; điện thoại di động; điện thoại thông minh; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số dưới dạng máy tính bảng; máy tính cá nhân; thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị ghi dữ liệu cho sự kiện; thiết bị định vị toàn cầu [gps]; bộ phận của điện thoại di động; bộ phận của điện thoại thông minh; bộ phận của thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số dưới dạng máy tính bảng; bộ phận của máy tính cá nhân; bộ phận của thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tinh trên xe cộ]; bộ phận của thiết bị ghi dữ liệu cho sự kiện; bộ phận của thiết bị định vị toàn cầu [GPS]; phụ tùng của điện thoại di động; phụ tùng của điện thoại thông minh; phụ tùng của thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số dưới dạng máy tính bảng; phụ tùng của máy tính cá nhân, phụ tùng của thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tinh trên xe cộ]; phụ tùng của thiết bị ghi dữ liệu cho sự kiện; phụ tùng của thiết bị định vị toàn cầu [GPS]; màng phụ trợ cho vật liệu chắn nhiễu điện từ trên máy điện tử; màng phụ trợ cho vật liệu chắn nhiễu điện từ trên thiết bị điện tử; màng phụ trợ cho vật liệu chắn nhiễu điện từ trên điện thoại thông minh; điện cực, không phải là điện cực máy hàn hoặc điện cực cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-14523**

(540)

Biopass

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH HA SAN - DERMAPHARM (VN)
Đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2019-14524**

(540)

OXY

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN VĂN NGỌC (VN)
Căn hộ 16.01 khu A1.1 chung cư Giai Việt 854 - 856 Tạ Quang Bửu, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Ti vi; loa; amply (máy tăng âm); điện thoại; bộ khuếch đại âm thanh (microphone amplifiers); bộ xử lý tín hiệu âm thanh.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ xuất nhập khẩu: ti vi, loa, amply (máy tăng âm), điện thoại, bộ khuếch đại âm thanh (microphone amplifiers), bộ xử lý tín hiệu âm thanh.

---

(210) **4-2019-14525**

(540)

GaZeFi® | YOUR VISION. OUR CREATIVITY.

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.7
(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH GAZEFI (VN)
Lầu 4, tòa nhà Vạn Mỹ, 278 Nguyễn Đình Chiểu, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; môi giới thương mại; mua bán: đồ uống không cồn, rượu, bia, hàng trang trí nội thất, hàng may mặc, vải sợi, thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm, vật tư, thiết bị, phương tiện kỹ thuật ngành quảng cáo; tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích thương mại; dịch vụ tiếp thị.

Nhóm 41: Tổ chức hội nghị, hội thảo; tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; dịch vụ quay phim, chụp ảnh.

---

(210) **4-2019-14527**

(540)

LPG SAIGON
HIGH TECHNOLOGY

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ LPG SÀI GÒN (VN)
531F Cách Mạng Tháng 8, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; xăng dầu; gas; dầu động cơ; khí dầu mỏ hóa lỏng.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: vật tư, thiết bị dầu khí, các sản phẩm dầu, khí đốt, sản phẩm lọc hóa dầu và nguyên liệu hóa phẩm dầu khí.

---

(210) **4-2019-14528**

(540)

CHEVALIER
Business Review

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.1
(731) PHÙNG LÊ LÂM HẢI (VN)
C51 - Phạm Ngọc Thạch, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Hoạt động giới thiệu việc làm; tư vấn về quản lý kinh doanh (trừ tư vấn tài chính, kế toán).

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dạy nghề.

---

(210) **4-2019-14529**

(540)

VIETSTAR®
for a green future

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; 5.3.11; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SAO VIỆT (VN)
Lô số 7, khu xử lý chất thải tập trung Tóc Tiên, xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 40: Xử lí rác thải (chuyển hóa), tái chế: rác, phế thải kim loại, phế thải phi kim loại, phế liệu.

---

(210) **4-2019-14530**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A5.3.14; 5.3.11
(591) Vàng, cam, xanh lá cây, xanh lá cây đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM VIỆT MỸ (VN)
E12/2B đường Thới Hòa, ấp 5, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; nước xức tóc; chế phẩm đánh răng; xà phòng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, nước xức tóc, chế phẩm đánh răng, xà phòng.

---

(210) **4-2019-14531**

(540)

SF-PC

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) TATSUTA ELECTRIC WIRE & CABLE CO., LTD. (JP)
2-3-1 Iwata-cho, Higashiosaka City, Osaka, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Vật liệu chắn nhiễu điện từ dùng cho điện thoại di động; vật liệu chắn nhiễu điện từ dùng cho điện thoại thông minh; vật liệu chắn nhiễu điện từ dùng cho thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số dưới dạng máy tính bảng; vật liệu chắn nhiễu điện từ dùng cho máy tính cá nhân; vật liệu chắn nhiễu điện từ dùng cho thiết bị điều hướng cho ô tô; vật liệu chắn nhiễu điện từ dùng cho thiết bị ghi dữ liệu cho sự kiện; màng mỏng chắn nhiễu điện từ chuyên dụng cho điện thoại di động; màng mỏng chắn nhiễu điện từ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; màng mỏng chắn nhiễu điện từ chuyên dụng cho thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số dưới dạng máy tính bảng; màng mỏng chắn nhiễu điện từ chuyên dụng cho máy tính cá nhân; màng mỏng chắn nhiễu điện từ chuyên dụng cho thiết bị điều hướng cho ô tô; màng mỏng chắn nhiễu điện từ chuyên dụng cho thiết bị ghi dữ liệu cho sự kiện; vật liệu chắn nhiễu điện từ dùng cho máy viễn thông; vật liệu chắn nhiễu điện từ dùng cho thiết bị viễn thông; màng mỏng chắn nhiễu điện từ chuyên dụng cho máy viễn thông; màng mỏng chắn nhiễu điện từ chuyên dụng cho thiết bị viễn thông; máy viễn thông; thiết bị viễn thông; bộ phận của máy viễn thông; phụ tùng của máy viễn thông; bộ

phận của thiết bị viễn thông; phụ tùng của thiết bị viễn thông; vật liệu chắn nhiễu điện từ cho máy điện tử; vật liệu chắn nhiễu điện từ dùng cho thiết bị điện tử; màng mỏng chắn nhiễu điện từ chuyên dụng cho máy điện tử; màng mỏng chắn nhiễu điện từ chuyên dụng cho thiết bị điện tử; điện thoại di động; điện thoại thông minh; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số dưới dạng máy tính bảng; máy tính cá nhân; thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị ghi dữ liệu cho sự kiện; thiết bị định vị toàn cầu [gps]; bộ phận của điện thoại di động; bộ phận của điện thoại thông minh; bộ phận của thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số dưới dạng máy tính bảng; bộ phận của máy tính cá nhân; bộ phận của thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; bộ phận của thiết bị ghi dữ liệu cho sự kiện; bộ phận của thiết bị định vị toàn cầu [gps]; phụ tùng của điện thoại di động; phụ tùng của điện thoại thông minh; phụ tùng của thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số dưới dạng máy tính bảng; phụ tùng của máy tính cá nhân; phụ tùng của thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; phụ tùng của thiết bị ghi dữ liệu cho sự kiện; phụ tùng của thiết bị định vị toàn cầu [gps].

---

(210) **4-2019-14532**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.20; 5.5.19; 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương đậm, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH LUMINOUS (VN)
17A đường 14, khu phố 3, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem dưỡng da; mặt nạ làm đẹp; tinh dầu; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: dầu gội đầu, dầu xả tóc, kem dưỡng da, mặt nạ làm đẹp, tinh dầu, mỹ phẩm, dầu thực vật.

---

(210) **4-2019-14533**

(540)

FGBF

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) TATSUTA ELECTRIC WIRE & CABLE CO., LTD. (JP)
2-3-1 Iwata-cho, Higashiosaka City, Osaka, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 17: Màng mỏng liên kết bằng chất dẻo chứa chất dẫn điện dùng trong sản xuất điện thoại di động, điện thoại thông minh, thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số dưới dạng máy tính bảng, máy tính cá nhân; màng mỏng bằng chất dẻo có tính dẫn điện bám dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; màng mỏng bằng chất dẻo có tính dẫn điện bám dính dùng cho mục đích sản xuất thương mại hoặc công

nghiệp; sản phẩm bằng chất dẻo có tính dẫn điện bám dính dùng cho mục đích sản xuất thương mại hoặc công nghiệp; màng mỏng bằng chất dẻo có tính bám dính dùng cho mục đích sản xuất thương mại hoặc công nghiệp; bán thành phẩm bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2019-14534**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12
(731) INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN) No. 1, Jinshan Road, Jinshan Development Zone, Hohhot, P.R. China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ [dược phẩm]; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; sợi dùng cho ăn kiêng; chế phẩm y tế làm thon nhỏ người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thuốc dùng cho người; chế phẩm vitamin hỗn hợp [thực phẩm chức năng]; chất phóng xạ dùng cho mục đích y tế; khí ga dùng cho mục đích y tế; chất dẫn hóa học dùng làm điện cực để ghi điện tim; tinh dịch dùng cho thụ tinh nhân tạo; chất tẩy uế; dung dịch dùng cho kính áp tròng; môi trường nuôi cấy vi khuẩn; kẹo, chứa thuốc; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng, chất bổ sung lexithin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung anbumin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho em bé; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; chế phẩm làm trong sạch không khí; thức ăn gia súc có chứa thuốc; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; thuốc trừ sâu; quần tã trẻ em; miếng đệm chăm sóc ngực; chất mài mòn răng; tã lót dùng cho vật nuôi cảnh; chất bổ sung ăn kiêng giúp tăng cường lợi khuẩn probiotic; chế phẩm lợi khuẩn probioric (chế phẩm sinh học) dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-14535**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12
(731) INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN) No.1, Jinshan Road, Jinshan Development Zone, Hohhot, P.R. China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; chất chiết xuất từ tảo biển/rong biển cho thực phẩm; cá, không còn sống; trái cây, đóng hộp; trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh, chủ yếu là trái cây hoặc rau; quả cau đã qua chế biến; rau đã được bảo quản; trứng [dùng làm thức ăn]; bơ; kem [sản phẩm sữa]; sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; kem đánh dậy bọt; sữa bột [không cho trẻ em]; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa đậu nành; sữa khuấy; trà sữa, sữa là chủ yếu; sữa hạnh nhân; sữa đậu nành [sản phẩm thay thế sữa]; váng sữa [kem chua]; sữa lạc; bột sữa đậu nành [sản phẩm thay thế sữa]; sữa đậu nành đặc; sữa dừa; sữa gạo; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa lạc; pho mát; mỡ

có thể ăn được; thạch hoa quả; quả hạch đã chế biến; nấm đã sấy khô, có thể ăn được; đậu phụ (sản phẩm đậu phụ); vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; bột sữa dê [không dành cho trẻ em]; sữa đậu xanh lên men; sữa dạng lát mỏng [sản phẩm sữa].

---

(210) **4-2019-14536**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12
(731) INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN)
No.1, Jinshan Road, Jinshan Development Zone, Hohhot, P.R. China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống sô cô la có sữa; cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở sô cô la; trà (chè) (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà; đường, không cho mục đích y tế; kẹo, không cho mục đích y tế; kẹo sữa; mật ong; nước mật đường; bột nhồi; bánh mỳ, không cho mục đích y tế; bánh kẹo; mảnh yến mạch dẹt mỏng; cơm ăn liền; chế phẩm ngũ cốc; bột đậu nành; gạo; bột cọ sagu; bột mỳ cho mục đích thực phẩm; mì sợi ăn liền; mì sợi từ gạo (bún/phở); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; tinh bột cho thực phẩm; kem lạnh; đá lạnh có thể ăn được; kem que (kem lạnh); muối nấu ăn; giấm; xốt đậu nành; đồ gia vị; mù tạc; nước mắm [gia vị]; nấm men, không dùng cho động vật, mục đích ăn kiêng và y tế; men làm bánh; hương liệu cho thực phẩm; tinh chất cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; chế phẩm làm mềm thịt cho mục đích gia dụng; gluten được chế biến làm thực phẩm; bột gạo; hỗn hợp bột để làm kem lạnh.

---

(210) **4-2019-14537**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12
(731) INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN)
No. 1, Jinshan Road, Jinshan Development Zone, Hohhot, P.R. China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn có vị bia; đồ uống dùng trong thể thao có chứa chất điện giải; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không cho mục đích y tế); đồ uống tăng lực; đồ uống có ga không chứa cồn; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước [đồ uống]; nước uống có muối lithi; nước khoáng [đồ uống]; nước khoáng xenxe; nước uống dùng trong bữa ăn; nước chanh; nước sô đa; đồ uống không cồn; nước uống có gaz; cơ-vát [đồ uống không chứa cồn]; nước sinh tố; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống dùng trong thể thao giàu

protein; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt; nước coca [đồ uống]; đồ uống không cồn chứa axit lactic [đồ uống từ hoa quả, không chứa sữa]; trà sữa (không trên cơ sở sữa) [đồ uống không cồn có hương vị trà]; nước uống được chưng cất [đồ uống không cồn]; nước tinh khiết [đồ uống]; đồ uống chiết xuất từ rau củ [không cồn]; đồ uống chiết xuất từ hạt đậu [không cồn]; chế phẩm không cồn để làm đồ uống; nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống).

---

(210) **4-2019-14538**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.2; A26.1.18
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN TRƯỜNG HẬN (VN)
23 ấp Hòa Thạnh, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu nước rửa chén.

---

(210) **4-2019-14539**

(540)

HIẾU TRANG

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN ĐỨC HIẾU (VN)
Số 58 Trần Phú, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chăm sóc tóc gồm: thuốc uốn tóc, thuốc duỗi tóc, thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, kem dưỡng tóc, tinh dầu dưỡng tóc.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm chăm sóc tóc gồm: thuốc uốn tóc, thuốc duỗi tóc, thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, kem dưỡng tóc, tinh dầu dưỡng tóc.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghề làm đẹp; dịch vụ đào tạo nghề cắt tóc; dịch vụ đào tạo nghề sửa móng tay chân; dịch vụ đào tạo spa; dịch vụ đào tạo về chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay chân; điều trị da; tư vấn trong lĩnh vực chăm sóc cá nhân và làm đẹp; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2019-14540**

(540)

FENCO

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU DEEP BLUE SKY (VN)
Số 85 Trần Huy Liệu, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chăm sóc tóc gồm: thuốc uốn tóc, thuốc duỗi tóc, thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, kem dưỡng tóc, tinh dầu dưỡng tóc.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm chăm sóc tóc gồm: thuốc uốn tóc, thuốc duỗi tóc, thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, kem dưỡng tóc, tinh dầu dưỡng tóc.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghề làm đẹp; dịch vụ đào tạo nghề cắt tóc; dịch vụ đào tạo nghề sửa móng tay chân; dịch vụ đào tạo spa; dịch vụ đào tạo về chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay chân; điều trị da; tư vấn trong lĩnh vực chăm sóc cá nhân và làm đẹp; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2019-14541**

(540)

HOI LAKE
farmstay

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; 26.1.2; 26.1.6; 26.11.22
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BÁCH ĐẠT (VN)
Số 17 Kênh Dương, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ; dịch vụ nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2019-14542**

(540)

DANVY
GARDEN

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; A5.3.13; A5.11.11; A5.5.20
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BÁCH ĐẠT (VN)
Số 17 Kênh Dương, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ; dịch vụ nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2019-14544**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 1.3.1; A1.3.17
(731) HOÀNG THU HÀ (VN)
121E, phố Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp BFG (BFG IP CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ giáo dục và đào tạo; cung cấp dịch vụ giáo dục, hướng dẫn, giảng dạy đào tạo tương tác hay không tương tác; đào tạo lại nghề; trường đào tạo (giáo dục).

---

(210) **4-2019-14545**

(540)

ARMSTRONG
Pre-Primary School

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 1.3.1; A1.3.17
(591) Xanh nhạt, xanh dương, xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) HOÀNG THU HÀ (VN)
121E, phố Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp BFG (BFG IP CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; cung cấp dịch vụ giáo dục, hướng dẫn, giảng dạy đào tạo tương tác hay không tương tác; đào tạo lại nghề; trường đào tạo (giáo dục); trường mầm non (giáo dục).

---

(210) **4-2019-14546**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 1.3.1; A1.3.17
(591) Xanh nhạt, xanh dương, xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) HOÀNG THU HÀ (VN)
121E, phố Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp BFG (BFG IP CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; cung cấp dịch vụ giáo dục, hướng dẫn, giảng dạy đào tạo tương tác hay không tương tác; đào tạo lại nghề; trường đào tạo (giáo dục); trường mầm non (giáo dục).

---

(210) **4-2019-14547**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.21; 1.15.24
(591) Xanh lam, trắng.
(731) TRỊNH THỊ THỦY (VN)
Số 30, ngõ 135 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Van bằng kim loại dùng cho đường ống nước; đường ống dẫn bằng kim loại; ống thoát nước bằng kim loại.

Nhóm 11: Vòi nước vòi hoa sen; vòi nóng lạnh dùng cho đường ống nước; thiết bị phun nước; vòi khóa ống dẫn nước.

---

(210) **4-2019-14548**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; A5.5.21; 5.5.1; 1.15.23
(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati Ohio 45202, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy và các chất phụ gia dùng trong giặt là; xà phòng; các chế phẩm dạng lỏng và các chất để loại bỏ vết bẩn, các chế phẩm hoặc chất lỏng giặt là dùng để khử mùi và làm quần áo và vải vóc có mùi sạch sẽ, xà phòng làm sáng bóng sợi vải dùng để giặt, nước thơm, chất làm mềm vải dùng trong giặt là; các tác nhân (chế phẩm) làm sáng màu dùng cho mục đích giặt là trong gia đình, nước xả dùng cho mục đích gia đình; các chế phẩm tẩy trắng dùng trong giặt là; nước men (nước hồ) dùng trong giặt là và chế phẩm giặt là.

---

(210) **4-2019-14549**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.7.1; 5.7.27
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) BANGCHAK RETAIL COMPANY LIMITED (TH)
2098, M Tower Building, 17th Floor, Sukhumvit Road, Phra Khanong Tai, Phra Khanong, Bangkok, 10260, Thailand
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán cà phê phục vụ đồ ăn nhẹ (coffee bars); nhà hàng phục vụ cà phê và đồ ăn nhẹ (coffee houses).

---

(210) **4-2019-14551**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 24.15.21
(731) NINGBO AUX ELECTRIC CO., LTD. (CN)
No. 1166 Mingguang North Road, Jiangshan Town, Yinzhou District, Ningbo City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; quạt gió (điều hòa không khí); thiết bị lọc khí ga; bộ lọc cho điều hòa không khí; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị nấu nướng; tủ lạnh; máy sấy tóc; thiết bị làm nóng nước; hệ thống sưởi ấm bằng nước nóng; thiết bị phun hơi nước vào mặt (tắm hơi); hệ thống làm sạch nước; bộ tản nhiệt dùng điện.

---

(210) **4-2019-14552**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) FCA US LLC (US)
1000 Chrysler Drive, City of Auburn Hills, State of Michigan 48326, United States of America
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ có động cơ, cụ thể là xe bán tải chở khách.

---

(210) **4-2019-14553**

(540)

KafeiTrùngthảo@Vũ

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.17
(731) NGUYỄN BÍCH LAN (VN)
138A Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; cà phê nhân tạo; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2019-14554**

(540)

Kafeilon@Vũ

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.17
(731) NGUYỄN BÍCH LAN (VN)
138A Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; cà phê nhân tạo; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2019-14555**

(540)

KafeiSamthao@Vũ

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.17
(731) NGUYỄN BÍCH LAN (VN)
138A Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; cà phê nhân tạo; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2019-14556**

(540)

Kafeimacca@Vũ

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.17
(731) NGUYỄN BÍCH LAN (VN)
138A Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; cà phê nhân tạo; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2019-14557**

(540)

DORCO EDGE

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) DORCO CO., LTD. (KR)
(Golim-Dong), 350 Kyungahnchun-Ro, Cheoin-Gu, Yongin-Si, Kyunggi-Do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 08: Dao cạo không dùng điện; dao cạo an toàn; dao cạo; lưỡi dao cạo; hộp đựng dao cạo râu; hộp đựng dao cạo.

---

(210) **4-2019-14558**

(540)

QUÂN VŨ

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN BÍCH LAN (VN)
138A Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; cà phê nhân tạo; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2019-14559**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.16; A3.9.24; 19.7.26; 26.1.1
(591) Trắng, đen, da cam, vàng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CHĂN NUÔI ALPHAFEED VIỆT NAM (VN)
Lô II-2, khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy, hải sản các loại; thức ăn cho động vật; chế phẩm vỗ béo vật nuôi; động vật sống; lúa mì; ngũ cốc (hạt).

---

(210) **4-2019-14560**

(540)

MIZIMAMEI 蜜滋麻美

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CHEN, YUNG-AN (TW)
No. 126, Jiguang St., Central Dist., Taichung City 400, Taiwan (R.O.C.)

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-14561**

(540)

nafoods GROUP

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.5; A5.5.20; A5.5.21; 13.1.5
(591) Trắng, nâu, xanh lá cây (pha vàng), đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP (VN)
Số 47, đường Nguyễn Cảnh Hoan, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Rau củ sấy khô hoặc sấy dẻo; trái cây sấy khô hoặc sấy dẻo; thanh long sấy dẻo; xoài sấy dẻo; chuối sấy dẻo; chanh leo sấy dẻo.

---

(210) **4-2019-14562**

(540)

bu for baby safe & soft

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.4; 18.2.1; 26.13.25
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) PHẠM THỊ THU THẢO (VN)
Số 55 ngách 97/16 phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; tấm chắn giảm va đập trong cũi trẻ em (bộ đồ giường); miếng vải dùng để thay tã cho trẻ em; khăn phủ gối; túi ngủ; khăn mặt bằng vải; vỏ gối; tấm trải dùng cho dã ngoại; màn chống muỗi; vỏ đệm; tấm phủ giường.

Nhóm 25: Yếm trẻ em; quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi chân; đổ đội đầu.

Nhóm 30: Hương liệu (tinh dầu); chế phẩrm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; dầu gội đầu (mỹ phẩm); dầu dùng cho mục đích làm sạch.

---

(210) **4-2019-14563**

(540)

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.4; 18.2.1; 26.13.25
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) PHẠM THỊ THU THẢO (VN)
Số 55 ngách 97/16 phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương liệu (tinh dầu); chế phẩrm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; dầu gội đầu (mỹ phẩm); dầu dùng cho mục đích làm sạch.

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; tấm chắn giảm va đập trong cũi trẻ em (bộ đồ giường); miếng vải dùng để thay tã cho trẻ em; khăn phủ gối; túi ngủ; khăn mặt bằng vải; vỏ gối; tấm trải dùng cho dã ngoại; màn chống muỗi; vỏ đệm; tấm phủ giường.

Nhóm 25: Yếm trẻ em; quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi chân; đổ đội đầu.

---

(210) **4-2019-14564**

(540)

LIVOMET

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) AXON DRUGS PRIVATE LTD. (IN)
148/12B, Chennai-Bangalore Highway, Chembarambakkam-602 103, Tamilnadu, India
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2019-14565**

(540)

Mevalect

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM MINH TRÍ (VN)
36 Vũ Huy Tấn, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2019-14566**

(540)

Prastazol

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM MINH TRÍ (VN)
36 Vũ Huy Tấn, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2019-14567**

(540)

Vastined

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM MINH TRÍ (VN)
36 Vũ Huy Tấn, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2019-14569**

(540)

EasyMart

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH GTGL VIỆT NAM (VN)
Số nhà 19, ngách 371/53 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán trong siêu thị, cụ thể là: hóa phẩm (xà bông, nước rửa chén, dầu gội, sữa tắm, chất tẩy rửa), thực phẩm công nghệ (dầu ăn, nước mắm, bánh, kẹo, rượu, bia, gạo), thực phẩm tươi sống (rau, củ, quả, thịt, cá), hàng đồ dùng gia đình (nồi, chén, thau), hàng may mặc.

---

(210) **4-2019-14572**

(540)

GẠCH ĐẠI HIỆP

(220) 26.04.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẤT QUẢNG (VN)
Thôn Đông Phú, xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 19: Gạch.

Nhóm 35: Mua bán gạch.

---

(210) **4-2019-14575**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.22; 26.1.10; 26.1.6; 26.5.1
(591) Tím, đỏ, cam, vàng. xanh lá cây, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YOGA AND TRAINER ACADEMY (VN)
525/66a Huỳnh Văn Bánh, phường 14, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe); dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện viên thể hình); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; huấn luyện viên thể dục; huấn luyện (đào tạo); dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

---

(210) **4-2019-14576**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 26.13.25
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH RI ROASTERY (VN)
33 Ba Vì, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê hòa tan; cà phê túi lọc; cà phê chiết xuất; cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát.

---

(210) **4-2019-14577**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.3.1; 4.3.5; 26.1.1
(591) Đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẠI LÝ BẢO HIỂM GL (VN)
153 Cách Mạng Tháng Tám, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; bảo hiểm y tế; môi giới bảo hiểm; định giá tài chính.

---

(210) **4-2019-14578**

(540)

PHÁT HẢI SẢN

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PHẠM MINH TRANG (VN)
160 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-14579**

(540)

NƯỚC MẮM CỔ TRUYỀN
KHÁNH HỘI

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT PHÁT NINH THUẬN (VN)
Thôn Khánh Hội, xã Tri Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2019-14580**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.3.1; A3.3.24; 3.3.15
(731) CÔNG TY TNHH BUTUNI (VN)
Số TT29, Ô 3 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ

Nhóm 35: Mua bán: giày, dép, quần, áo, mũ, nón, túi, ví, thắt lưng, khăn, đồng hồ, vòng đeo tay.

---

(210) **4-2019-14581**

(540) K-N

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HỘ KINH DOANH ANH EM (VN)
216 Đỗ Ngọc Thạnh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng xe đạp; linh kiện, phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2019-14582**

(540) GTR

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.3.3; 25.3.1; A24.15.7; 26.13.25
(591) đen, xám, đỏ, trắng
(731) HỘ KINH DOANH ANH EM (VN)
216 Đỗ Ngọc Thạnh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng xe đạp; linh kiện, phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2019-14583**

(540) IBX

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HỘ KINH DOANH ANH EM (VN)
216 Đỗ Ngọc Thạnh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng xe đạp; linh kiện, phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2019-14584**

(540) TGL

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(731) HỘ KINH DOANH ANH EM (VN)
216 Đỗ Ngọc Thạnh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng xe đạp; linh kiện, phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2019-14587**

(540) Number 1 Cola NƯỚC TĂNG LỰC

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ TÂN HIỆP PHÁT (VN)
219 Đại lộ Bình Dương, phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn, đồ uống từ nước quả ép không có cồn, chất chiết từ quả không chứa cồn, nước [đồ uống].

---

(210) **4-2019-14588**

(540)

V-Pap

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM KIỂM TRA SỨC KHỎE CHÌA KHÓA VÀNG (VN)
51-53 đường D4, khu đô thị mới Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Cồn ướt , cồn khô dung dịch sát khuẩn, dung dịch khử trùng (dùng trong mục đích y tế).

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán: hũ nhựa chứa bệnh phẩm làm xét nghiệm trong y tế.

---

(210) **4-2019-14590**

(540)

Fesly
Jeans

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.2; A1.1.12; 1.7.6; 1.3.1; 25.1.25; A26.11.12
(731) NGUYỄN VĂN TIẾN (VN)
Sân chơi xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; áo khoác ngoài; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2019-14591**

(540)

GIÒ CHẢ THUẬN PHÁT

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.4.7; A26.11.12; A26.11.9
(591) Đỏ, xanh lá, xám nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ THUẬN PHÁT (VN)
ấp mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm và thú săn (đã qua chế biến).

---

(210) **4-2019-14592**

(540)

MIẾN DONG
HIỆP TOÀN

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) DƯƠNG ĐÌNH HIỆP (VN)
Nhà số 1, tuyến 2, thôn Thị Tứ, xã Tân Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Miến dong; bột dong; bột sắn; bột mì; mì sợi; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-14593**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 26.4.2; A26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SHUOPHIYA VIỆT NAM (VN)
110/38/11 đường TTH 07, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH IP LEADER (IP LEADER CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; sữa rửa mặt; dầu tắm toàn thân, chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc.

Nhóm 35: Mua bán: máy móc (thiết bị) sử dụng cho hoạt động phun xăm và điêu khắc lông mày, máy móc (thiết bị) sử dụng cho hoạt động phun xăm mí, máy móc (thiết bị) sử dụng cho hoạt động phun xăm môi, nước hoa, mỹ phẩm, dụng cụ y tế, đồng hồ, kính mắt.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ điêu khắc lông mày; phun xăm mí; phun xăm môi; xoá xăm lông mày.

---

(210) **4-2019-14594**

(540)

Cazoova

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MINH VŨ GIA (VN)
Thôn Cẩm Hoàn (tại nhà bà Đoàn Thị Lành), xã Thanh Sơn, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Dầu gội; thuốc nhuộm tóc; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; keo xịt tóc; chế phẩm uốn tóc.

---

(210) **4-2019-14596**

(540) ADELE

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN TRUNG THÀNH (VN)
Phòng 804, toà nhà Rainbow Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón (đồ đội đầu); găng tay; giày dép; bít tất (đồ đi chân).

---

(210) **4-2019-14597**

(540) MATTHEW

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN TRUNG THÀNH (VN)
Phòng 804, toà nhà Rainbow Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón (đồ đội đầu); găng tay (trang phục); giày dép; bít tất (đồ đi chân).

---

(210) **4-2019-14598**

(540) ANDREA

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN TRUNG THÀNH (VN)
Phòng 804, toà nhà Rainbow Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón (đồ đội đầu); găng tay; giày dép; bít tất (đồ đi chân).

---

(210) **4-2019-14599**

(540) GLENDA

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN TRUNG THÀNH (VN)
Phòng 804, toà nhà Rainbow Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón (đồ đội đầu); găng tay; giày dép; bít tất (đồ đi chân).

---

(210) **4-2019-14600**

(540) DALZIEL

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN TRUNG THÀNH (VN)
Phòng 804 Toà nhà Rainbow Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón (đồ đội đầu); găng tay (trang phục); giày dép; bít tất (đồ đi chân).

---

(210) **4-2019-14601**

(540)

GALVIN

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN TRUNG THÀNH (VN)
Phòng 804 Toà nhà Rainbow Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón (đồ đội đầu); găng tay (trang phục); giày dép; bít tất (đồ đi chân).

---

(210) **4-2019-14602**

(540)

ADELIA

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN TRUNG THÀNH (VN)
Phòng 804 Toà nhà Rainbow Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón (đồ đội đầu); găng tay (trang phục); giày dép; bít tất (đồ đi chân).

---

(210) **4-2019-14604**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.1.6; A11.3.7; 8.7.5
(591) Đen, vàng nhạt, hồng, đỏ, trắng, xanh lá cây, nâu, cam.
(731) LÝ VĨ LUÂN (VN)
93 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng miến chua cay; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-14605**

(540)

VPMILK

BMI FORMULA

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
21A Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Sữa bột (cho trẻ sơ sinh); sữa công thức cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước ép trái cây (đồ uống không cồn); đồ uống không có ga (đồ uống không cồn); đồ uống có ga (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2019-14606**

(540)

VPMILK

CBM FORMULA

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
21A Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Sữa bột (cho trẻ sơ sinh); sữa công thức cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước ép trái cây (đồ uống không cồn); đồ uống không có ga (đồ uống không cồn); đồ uống có ga (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2019-14607**

(540)

VPMILK

IQLAC GOLD

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
21A Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Sữa bột (cho trẻ sơ sinh); sữa công thức cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước ép trái cây (đồ uống không cồn); đồ uống không có ga (đồ uống không cồn); đồ uống có ga (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2019-14608**

(540)

IQLAC GOLD

BMI FORMULA

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
21A Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú, quận 7, thành Hố Chí Minh

(511) Nhóm 05: Sữa bột (cho trẻ sơ sinh); sữa công thức cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước ép trái cây (đồ uống không cồn); đồ uống không có ga (đồ uống không cồn); đồ uống có ga (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2019-14609**

(540)

IQLAC GOLD

CBM FORMULA

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
21A Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Sữa bột (cho trẻ sơ sinh); sữa công thức cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước ép trái cây (đồ uống không cồn); đồ uống không có ga (đồ uống không cồn); đồ uống có ga (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2019-14610**

(540)

STEMVIET

KHƠI DẬY SÁNG TẠO VIỆT

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 13.1.6; A18.5.6; 21.1.16
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT CHÍNH ĐẠT (VN)
16 Hàng Thiếc, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi thông minh được lắp ghép bằng gỗ có gắn động cơ.

---

(210) **4-2019-14611**

(540)

MISS VIETNAM GLOBAL BUSINESS

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.5; A1.1.9; 2.3.7; A2.3.16
(731) CÔNG TY TNHH DELTA E&C VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, tòa nhà Viglacera, số 676 Hoàng Hoa Thám, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; sản xuất chương trình biểu diễn.

---

(210) **4-2019-14612**

(540)

HANAKI

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN THẾ TUẤN (VN)
Xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bếp ga; quạt; ấm siêu tốc; bình nóng lạnh; nồi cơm điện.

---

(210) **4-2019-14613**

(540)

NAIADS

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN THẾ TUẤN (VN)
Xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bếp ga; quạt; ấm siêu tốc; bình nóng lạnh; nồi cơm điện.

---

(210) **4-2019-14615**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.5; A14.7.20; 26.15.15
(591) Vàng da cam, trắng.
(731) TRẦN THỊ THANH THỦY (VN)
Xã Vạn Thái, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công) như: kìm; cờ lê; đá cắt sắt; đá mài; dao (đồ gia dụng); kéo (đồ gia dụng).

Nhóm 09: Thước (dụng cụ đo).

Nhóm 35: Mua bán công cụ và dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công) như: kìm, cờ lê, đá cắt sắt, đá mài, dao (đồ gia dụng), kéo (đồ gia dụng), thước (dụng cụ đo).

---

(210) **4-2019-14616**

(540)

Kapusi

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Vàng da cam, trắng.
(731) TRẦN THỊ THANH THỦY (VN)
Xã Vạn Thái, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công) như: kìm; cờ lê; đá cắt sắt; đá mài; dao (đồ gia dụng); kéo (đồ gia dụng).

Nhóm 09: Thước (dụng cụ đo).

Nhóm 35: Mua bán công cụ và dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công) như: kìm, cờ lê, đá cắt sắt, đá mài, dao (đồ gia dụng), kéo (đồ gia dụng), thước (dụng cụ đo).

---

(210) **4-2019-14617**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.17.11; A24.17.12; A26.11.12; 26.4.2; A26.4.18; 26.11.3
(731) TRƯƠNG NGUYỄN LỮ HOÀI (VN)
39/22A Huỳnh Văn Bánh, phường 17, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất nhạc; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; dàn dựng buổi biểu diễn; sản xuất buổi biểu diễn; sáng tác ca khúc; giải trí trên truyền hình; trình diễn sân khấu.

---

(210) **4-2019-14618**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21
(591) Lục lam đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TINH DẦU THIÊN AN (VN)
9/1 Bis Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: tinh dầu.

---

(210) **4-2019-14619**

(540)

UNISMART

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ SỐ (VN)
Số 2, ngõ 1 dốc Thọ Lão, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bảng điện tử; máy chiếu điện tử; màn hình tương tác; thiết bị điều khiển thông minh (dùng cho hệ thống trình chiếu, hệ thống âm thanh, hệ thống hình ảnh).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối và xuất nhập khẩu: bảng điện tử, máy chiếu điện tử, màn hình tương tác, thiết bị điều khiển thông minh (dùng cho hệ thống trình chiếu, hệ thống âm thanh, hệ thống hình ảnh).

---

(210) **4-2019-14620**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.1.10; 26.4.2
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DREAMFARM VIỆT NAM (VN)
Số 14, hẻm 23/72/65/26, tổ dân phố số 1, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà.

---

(210) **4-2019-14623**

(540)

FAS INVEST
Bring True Value To You

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 3.7.17; A26.11.8
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FAS INVEST (VN)
Số 21 Nguyễn Gia Thiều, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý và đại diện pháp lý trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ; dịch vụ giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ li xăng sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ theo dõi pháp lý.

---

(210) **4-2019-14624**

(540)

ENQUALI

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 3.7.17
(591) Xanh đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ENQUALI (VN)
Số 36, đường Yên Lâm, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị khử mùi; sen vòi; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị nấu bếp; đèn sưởi; thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2019-14625**

(540)

NaomiOsaka

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG DUY - CÀ MAU (VN)
Số 61/1, đường 30/4, khóm 7, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Hóa chất chống mối mọt; hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 05: Giấy chống mối, mọt cắn; chế phẩm chống mối cắn; chế phẩm hoá dược; vải địa phòng chống mối cho công trình xây dựng, thủy lợi; giấy phòng chống mối cho công trình xây dựng, thủy lợi; chế phẩm phòng chống mối cho công trình xây dựng, thủy lợi.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công phòng chống mối mọt cho các công trình.

---

(210) **4-2019-14626**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG E&T (VN)
94 Nguyễn Trọng Quản, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 03: Chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; nước rửa chén; nước lau kính; nước lau sàn; dung dịch cọ rửa.

---

(210) **4-2019-14627**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; 26.1.1; A18.1.19; 18.1.23
(591) Vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH THẢO LINH VINA (VN)
(NR Lâm Văn Dũng) Đường Kinh Bắc 57, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh], bán buôn bán lẻ: đồ gia dụng (nồi, niêu, bát, đĩa), thiết bị điện làm nóng, thiết bị làm lạnh, máy lọc nước, thiết bị nhà bếp chạy bằng điện, thiết bị chiếu sáng, xe cộ, thực phẩm đã qua chế biến và thực phẩm chưa qua chế biến, trà, cà phê, bánh kẹo, đồ uống có cồn và đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2019-14628**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 5.3.20; 3.7.7; A3.7.24; 25.1.5; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) LÊ THỊ ÁI XUÂN LÀO (VN)
Buôn Trí B, xã Krông Na, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Kắk
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-14629**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; A26.11.9; 26.11.3
(591) Xanh, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH TIIM (VN)
Lầu 19, tòa nhà Indochina Park, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách; dịch vụ vận tải hành khách bằng đường sắt.

---

(210) **4-2019-14630**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.3.3; A26.4.6; 26.4.7; 4.5.3
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH TIIM (VN)
Lầu 19, Tòa nhà Indochina Park, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải hành khách.

---

(210) **4-2019-14631**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; 26.4.10; A26.4.18; 25.7.17
(591) Đen, trắng, cam.
(731) CDS TRADING LIMITED (HK)
Unit H 12/F Legend Tower, 7 Shing Yip Street - Kwun Tong, Kowloon - Hong Kong.
(740) Công ty Luật TNHH Tư Luật (PRIVATE LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; xăng đan; dép; giày dùng ở bãi biển.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán giày, giày thể thao, xăng đan, dép, giày dùng ở bãi biển.

---

(210) **4-2019-14632**

(540)

ZUCI

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) VŨ LAN CHI (VN)
229 Hai Bà Trưng, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa.

Nhóm 18: Ba lô; vali; túi xách; cặp da; cặp học sinh; ví.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ nón; tất; miếng lót bên trong giày; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 26: Khoá móc giày; khoá cài của thắt lưng; dây buộc giày; đăng ten cho giày; khoá kéo; khoá cài [phụ kiện của trang phục].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu quần áo, giày, dép, mũ nón, túi xách, ví, vali, ba lô, cặp da, cặp học sinh; quảng cáo.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ/dịch vụ bảo vệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; tư vấn tạo phong cách riêng cho trang phục cá nhân.

---

(210) **4-2019-14633**

(540)

ZUCIA

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7
(731) VŨ LAN CHI (VN)
229 Hai Bà Trưng, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa.

Nhóm 18: Ba lô; vali; túi xách; cặp da; cặp học sinh; ví.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ nón; tất; miếng lót bên trong giày; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 26: Khoá móc giày; khoá cài của thắt lưng; dây buộc giày; đăng ten cho giày, khoá kéo; khoá cài [phụ kiện của trang phục].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu quần áo, giày, dép, mũ nón, túi xách, ví, vali, ba lô, cặp da, cặp học sinh; quảng cáo.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ/dịch vụ bảo vệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; tư vấn tạo phong cách riêng cho trang phục cá nhân.

---

(210) **4-2019-14634**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.15.1
(731) SHENZHEN HAODAER MACHINERY CO., LTD. (CN)
Workshop 14, Haitian lndustrial Park, No.39 of Laowei Road, Liulian Community, Pingdi Street, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và máy làm lạnh; hệ thống lọc khí; hệ thống và thiết bị sấy khô; máy và thiết bị làm sạch không khí; hệ thống điều hoà không khí; thiết bị đốt nóng gia nhiệt.

---

(210) **4-2019-14635**

(540)

TIKI

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JOMAX VIỆT NAM (VN)
Số nhà 127, TDP Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2019-14636**

(540)

Song Long Auto

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT SONG LONG VN (VN)
416/4L Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh [mua bán] linh kiện phụ tùng xe ô tô, xe cơ giới, xe máy, xe đạp và xe các loại; mua bán xe ô tô, xe cơ giới, xe máy, xe đạp và xe các loại; môi giới thương mại với mục đích giới thiệu và tiêu thụ hàng hóa.

---

(210) **4-2019-14637**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.11.3; 26.3.23; 25.12.1; 13.1.6; 20.7.1
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) NGUYỄN ANH DŨNG (VN)
19 Hát Giang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm; khảo sát kinh doanh; nghiên cứu thị trường; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; sắp xếp và tiến hành hội thảo; dịch thuật; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2019-14640**

(540)

TitanPlus

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) AB ELECTROLUX (SE)
SE-105 45 Stockholm Sweden
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm nóng nước chạy điện.

---

(210) **4-2019-14641**

(540)

PICA PICA

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) OTIS MCALLISTER, INC. (US)
300 Frank H Ogawa Plaza, Suite 400, Oakland, California 94612, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Cá và hải sản đông lạnh được đóng hộp.

---

(210) **4-2019-14642**

(540)

ADCClena

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) MYLAN PHARMACEUTICALS PRIVATE LIMITED (IN)
Plot No. 1-A/2, MIDC Industrial Estate, Taloja, Panvel, District Raigad, Maharashtra - 410 208, India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm y tế/chế phẩm dược dùng để điều trị các bệnh ung thư.

---

(210) **4-2019-14643**

(540)

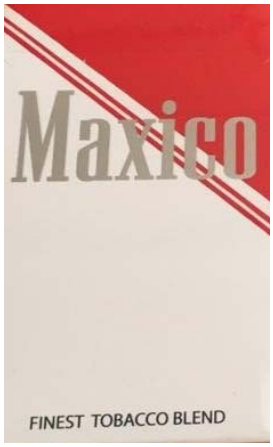

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; 25.5.3; 26.3.1
(591) Đỏ, đen, trắng, xám.
(731) NIKOLAY IVANOV KOLEV (BG)
102, Knias Boris I Str., BG-1000, Sofia, Bulgaria
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2019-14644**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.5; 26.4.2; A26.4.18
(591) Trắng, cam.
(731) NGUYỄN ĐÌNH PHONG (VN)
Thôn Hội An 1, xã Phổ An, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 07: Máy mài sắc lưỡi cắt; máy hàn điện; thiết bị khoan (nổi hoặc không nổi) .

---

(210) **4-2019-14645**

(540)

RIVIBI

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) KIỀU THỊ THU THỦY (VN)
TDP Liên Bình, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi (ở dạng giỏ, đặt trong giỏ); trái cây có múi, tươi.

---

(210) **4-2019-14646**

(540)

BLACKPINK

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; A26.11.12
(731) HEXIN HOLDING LIMITED (HK)
Flat/rm a30. 9/f silvercorp int'l tower 707-713 nathan rd mongkok kln hong kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; mỹ phẩm dùng cho lông mày; mặt nạ làm đẹp; nước sơn móng; chất làm bóng môi.

---

(210) **4-2019-14647**

(540)

SurgiClean

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HANGZHOU SINGCLEAN MEDICAL PRODUCTS CO., LTD (CN)
No. 125 (E), 10th Street, Hangzhou Economic & Technological Development Zone, Hangzhou city Zhejiang (CN)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm điều trị bỏng; dược phẩm; thuốc đặt hoặc đưa vào cơ thể từ phần dưới như hậu môn, âm đạo, niệu đạo giúp thuốc tan dần và giải phóng dược chất (thuốc đặt); chất sát trùng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chất làm đầy cho da có thể tiêm được; chất tẩy uế dùng cho mục đich vệ sinh y tế; vật liệu đệm, lót dùng cho mục đich y tế; vật liệu băng bó y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đich y tế.

---

(210) **4-2019-14648**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.15.15
(591) Xanh dương.
(731) MEDIZEN HUMANCARE INC. (KR)
20F, 223, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul 06142 Republic of Korea
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai dược phẩm; dịch vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y học/y tế và dược lý; dịch vụ phòng thí nghiệm nghiên cứu y học để dự đoán bệnh tật; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào công nghệ y học; dịch vụ phòng thí nghiệm y học (để nghiên cứu khoa học); dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực phân tích gien; dịch vụ kiểm tra thông tin sinh học (thử nghiệm gien cho mục đích nghiên cứu khoa

học); dịch vụ phân tích cấu trúc và hoạt động của bộ gien (để nghiên cứu khoa học); dịch vụ nghiên cứu và triển khai công nghệ cho công nghệ sinh học; dịch vụ công nghệ sinh học; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực công nghệ sinh học; dịch vụ nghiên cứu y sinh; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn y tế và dược phẩm; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ hội chẩn y tế; dịch vụ hộ lý; dịch vụ y tế tại bệnh viện; thông tin y tế; cung cấp thông tin trong lĩnh vực y học; dịch vụ thông tin y tế được cung cấp qua internet; dịch vụ tư vấn y tế cá nhân được cung cấp cho bệnh nhân; dịch vụ y học và y tế liên quan tới dna, di truyền học và thử nghiệm gien; phân tích dữ liệu sinh học của con người cho mục đích y tế; tư vấn về di truyền học cho mục đích y tế; dịch vụ chăm sóc y tế và phân tích y tế liên quan đến việc điều trị cho bệnh nhân; cung cấp thông tin chăm sóc sức khỏe thông qua các phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế; dịch vụ hội chẩn và cung cấp thông tin trong lĩnh vực y học/y tế và dược lý; dịch vụ tư vấn liên quan đến dược lý; dịch vụ phòng xét nghiệm y tế (dịch vụ y tế).

---

(210) **4-2019-14649**

(540)

DOCTOR LI
Laboratories

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.2; 26.4.1; 26.4.9; 25.5.5
(731) SISDER HEALTH AND BEAUTY PTY LTD. (AU)
26A Croydon Road, Croydon Nsw, Australia
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; kem làm trắng da; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2019-14650**

(540)

新旺 香港茶餐厅
XIN WANG
HONG KONG CAFE

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Đen, trắng, ghi.
(731) MINOR FOOD GROUP (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
2 Alexandra Road, #05-04/05 Delta House, Singapore 159919, Singapore
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-14651**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.11
(731) 6P VENTURE HK LIMITED (CN)
Flat/Rm A, BLK 1 20/F, Residence Oasis, Tseung Kwan O, NT, Hong Kong, P.R. China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-14652**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.7
(591) Xanh.
(731) PREMIUM BEVERAGES INTERNATIONAL B.V. (NL)
Tweede Weteringplantsoen 21, 1017 ZD Amsterdam, the Netherlands
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có gaz; đồ uống không cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; xi-rô dùng để làm đồ uống; chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; rượu táo; rượu lê; rượu mùi; rượu cốc-tai; chiết xuất alcolic; tinh dầu alcolic (tinh dầu rượu); đồ uống có cồn có chứa cacbonat (không trên cơ sở bia); đồ uống có cồn chứa trái cây; nước ép trái cây hoặc tinh chất trái cây [trừ bia]; chế phẩm có cồn để làm đồ uống.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá sản phẩm và dịch vụ cho người khác; tư vấn điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; chức năng văn phòng; dịch vụ trung gian thương mại trong việc mua bán sản phẩm và dịch vụ liên quan đến dịch vụ đặt hàng và giao hàng, cụ thể là bằng phương tiện điện tử, bao gồm cả internet; dịch vụ bán buôn đồ uống, bao gồm cả thông qua cửa hàng trực tuyến; dịch vụ bán lẻ đồ uống, bao gồm cả thông qua cửa hàng trực tuyến; tổ chức sự kiện cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu. (tất cả các dịch vụ nói trên đều liên quan đến nước ngọt) .

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ lưu kho; đóng gói hàng hóa; dịch vụ giao hàng (các dịch vụ này được thực hiện trên cơ sở đơn đặt hàng hóa và dịch vụ từ cửa hàng trực tuyến và đều liên quan đến nước ngọt).

---

(210) **4-2019-14653**

(300) 40201905341T 13.03.2019 SG

(540)

GREEN STRIKE

(220) 02.05.2019

(441) 25.07.2019

(731) GREEN STRIKE IP HOLDINGS LTD. (CA)
173 Roger Street, Waterloo, ON, N2J 1B1, Canada

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc chống muỗi; thuốc trừ sâu để diệt muỗi; chế phẩm chống muỗi; thuốc trừ sâu; nước tắm diệt sâu bọ, côn trùng dùng trong thú y; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm chống ký sinh trùng; chế phẩm chứa anbumin dùng cho mục đích y tế; thuốc lọc máu; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; thuốc độc vi khuẩn; mô nuôi cấy sinh học dùng cho mục đích thú y; thuốc diệt cỏ.

Nhóm 21: Bẫy côn trùng; thiết bị điện để thu hút và diệt trừ côn trùng; thiết bị sóng siêu âm để đuổi côn trùng, sâu bọ; bát [bát to]; lọ thủy tinh [đồ đựng]; bình; đồ trang trí bằng sứ; hộp tái chế phi kim loại dùng trong gia đình; máng ăn cho động vật; chuồng nuôi động vật trong nhà [vườn nuôi thú].

---

(210) **4-2019-14654**

(300) 40201905340Y 13.03.2019 SG

(540)

GREEN STRIKE

(220) 02.05.2019

(441) 25.07.2019

(531) 26.3.1; 26.4.2; A26.4.18; A26.11.8

(591) Đen, trắng, xanh lá cây.

(731) GREEN STRIKE IP HOLDINGS LTD. (CA)
173 Roger Street, Waterloo, ON, N2J 1B1, Canada

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc chống muỗi; thuốc trừ sâu để diệt muỗi; chế phẩm chống muỗi; thuốc trừ sâu; nước tắm diệt sâu bọ, côn trùng dùng trong thú y; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm chống ký sinh trùng; chế phẩm chứa anbumin dùng cho mục đích y tế; thuốc lọc máu; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; thuốc độc vi khuẩn; mô nuôi cấy sinh học dùng cho mục đích thú y; thuốc diệt cỏ.

Nhóm 21: Bẫy côn trùng; thiết bị điện để thu hút và diệt trừ côn trùng; thiết bị sóng siêu âm để đuổi côn trùng, sâu bọ; bát [bát to]; lọ thủy tinh [đồ đựng]; bình; đồ trang trí bằng sứ; hộp tái chế phi kim loại dùng trong gia đình; máng ăn cho động vật; chuồng nuôi động vật trong nhà [vườn nuôi thú].

---

(210) **4-2019-14655**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.3.3; 26.1.1; 1.7.6; A1.1.10; A1.1.2
(731) JINLONGYU GROUP CO., LTD. (CN)
Jinlongyu Industrial Park, No.288 Jihua Road, Jihua Street, Longgang, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện; dây nhận dạng cho dây điện; dây đồng, được cách điện; vỏ bọc cho đầu nối dây cáp điện; đầu nối cho dây điện; mạch tích hợp; bộ nguồn cấp điện điện áp thấp; dây cáp quang; cáp sợi quang.

---

(210) **4-2019-14656**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.5; A16.1.5; 26.4.4; 26.4.8; 26.11.22; 16.3.19
(731) AFTERSHOKZ, LLC (US)
1801 Burnet Avenue, Suite 102, SYRACUSE New York 13206, USA
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị lưu trữ dữ liệu điện tử; mô - đun bộ nhớ [bảng mạch in]; tai nghe trong; loa phóng thanh; mi-crô; tai nghe; máy nghe nhạc MP3; máy nghe nhạc đa phương tiện cầm tay; tai nghe nhạc chuyên dụng; loa không dây; kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; kính đeo mắt cho thể thao; thiết bị sạc pin; pin lithi-ion có thể sạc lại.

---

(210) **4-2019-14657**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.6; A26.4.18; 24.9.1
(731) RICH PRODUCTS CORPORATION (US)
One Robert Rich Way, Buffalo, NY 14213, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 29: Lớp phủ bánh làm từ sữa, dạng lỏng, sẵn sàng để đánh dậy bọt hoặc đã được đánh dậy bọt.

Nhóm 30: Lớp phủ bánh làm từ sôcôla, dạng lỏng, sẵn sàng để đánh dậy bọt hoặc đã được đánh dậy bọt.

---

(210) **4-2019-14658**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; A5.5.21; 2.9.14; A2.9.15; 26.1.1
(591) Trắng, xanh.
(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
Thôn 9, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, Đắk Lắk

(511) Nhóm 05: Thuốc xoa bóp.

---

(210) **4-2019-14659**

(540)

LOBINNI

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) FOSHAN GUOJIN WATCH CO., LTD. (CN)
A1, Room 1302, Block 1, Jiabang Guojin Center, No. 1 Shilong South Road, Guicheng Street, Nanhai District, Foshan City, Guangdong, China (Declaration of residence)
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Hộp trưng bày đồng hồ; đồng hồ chạy điện; đồng hồ đeo tay; hộp đựng đồ trang sức; đồ kim hoàn; đồ trang trí [đồ trang sức].

---

(210) **4-2019-14660**

(540)

BELIAN

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) EHJ IP LIMITED (NZ)
48 Crooks Road, East Tamaki, Auckland, 2013, New Zealand
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; gia cầm [không còn sống]; thú săn [không còn sống]; chiết xuất của thịt; thịt sấy khô; thịt bò khô; thực phẩm trên cơ sở cá; thủy hải sản đã chế biến; trái cây được bảo quản; trái cây đông lạnh; trái cây sấy khô; trái cây đã nấu chín; rau củ được bảo quản; rau củ đông lạnh; rau củ đã sấy khô; rau củ được nấu chín; chiết xuất từ trái cây cho mục đích nấu ăn; chiết xuất từ rau cho mục đích nấu ăn; trái cây xay nhuyễn cho mục đích nấu ăn; rau xay nhuyễn cho mục đích nấu ăn; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở trái cây; thạch cho thực phẩm; mứt nhão; mứt quả ướt; trứng; chiết xuất từ tảo biển cho thực phẩm; sữa; sản phẩm sữa; sữa bột, không dành cho trẻ sơ sinh; dầu ăn được; mỡ ăn được; thực phẩm làm từ protein thực vật có kết cấu được định

dạng sẵn dùng như chất thay thế thịt; thực phẩm làm từ protein thực vật có kết cấu không định dạng dùng như chất bổ sung thịt; nước sữa đã đông; đạm sữa làm thức ăn cho người (sản phẩm sữa); sản phẩm sữa không chứa lactoza; đồ uống trên cơ sở sữa giúp bổ sung dinh dưỡng khi chơi thể thao (không chứa cồn); đồ uống trên cơ sở sữa, sữa là chủ yếu; hải sản đã chế biến; món ăn chính từ hải sản, đã chế biến; món khai vị làm từ hải sản, đã chế biến; món ăn tối chủ yếu làm từ hải sản, đã đóng gói; hải sản đông lạnh; món ăn chính chủ yếu chứa hải sản, được đông lạnh và đóng gói sẵn; món khai vị chủ yếu chứa hải sản được đông lạnh và đóng gói sẵn; món khai vị chứa hải sản là chủ yếu được đông lạnh; sản phẩm hải sản đóng hộp; hải sản đóng hộp; sản phẩm hải sản đóng chai; patê hải sản; hải sản [không còn sống]; sản phẩm hải sản hun khói; món tempura hải sản tẩm bột chiên (món ăn nhật bản); sản phẩm hải sản đã sấy khô; thực phẩm ăn sẵn cụ thể là xúc xích; thực phẩm ăn sẵn cụ thể là pa-tê gan.

---

(210) **4-2019-14661**

(540)

NZN

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) EHJ IP LIMITED (NZ)
48 Crooks Road, East Tamaki, Auckland, 2013, New Zealand
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Mật ong; mật ong manuka; mù tạc có bổ sung mật ong; xốt mù tạc mật ong; viên ngậm thảo mộc mật ong [bánh kẹo]; đường dùng khi uống trà; nước mật cho thực phẩm; nước mật đường; mantoza; nước xốt mật đường cho giăm bông; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc ăn liền; ngũ cốc dạng thanh; thanh/thỏi ngũ cốc giàu protein; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở yến mạch; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh quy; bánh kẹo; kẹo dẻo; kẹo; sữa ong chúa làm thức ăn cho người; gia vị; đồ gia vị; cà phê; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở ca cao; lát mỏng ngũ cốc sấy khô; bánh mì; bánh ngọt; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-14662**

(540)

ONELAB

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT NGUYÊN LONG (VN)
14/28/35 đường 53, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán vật tư phòng thí nghiệm bao gồm: bếp điện, bếp cách thủy, bếp đun bình cầu, bình tam giác thủy tinh, bình cầu đáy bằng, bộ lọc vi sinh nhám ngoài, bộ lọc vi sinh nút Silicol, phễu lọc vi sinh, bát sứ có mỏ, bình chạy sắc ký, bình đo tỷ trọng, bình định mức trắng nút nhựa, bình lắng gạn KTT, không kẻ vạch, buret khóa thủy

tinh, buret khóa nhựa, bình hút ẩm không vòi, chai nhựa nắp vặn, chai nhỏ giọt trắng, cốc đốt thấp thành, đèn cồn, cá từ, cân 2 đĩa robervan, chén cân, chén sứ có nắp, cối chày thủy tinh, cối chày sứ, đũa thủy tinh, giấy cân, hộp 500 to, giấy, mặt kính đồng hồ, nút thủy tinh, nút cao su, nhiệt kế rượu, ống đong nhựa, vạch sơn xanh, ống đong thủy tinh, ống nghiệm trơn, ống ly tâm kẻ vạch, phễu thủy tinh, tỷ trọng kế, thìa nhựa, thìa sắt cân hóa chất, khóa đôi, kẹp cốc đốt, lưới amiang, đồng hồ bấm giây, kẹp chén nung, giá phơi đơn, bộ chân giá nhỏ, giá ống nghiệm, kẹp bình cầu, kẹp ống nghiệm inox, kẹp ống nghiệm gỗ, kẹp buret đôi, quả bóp nhỏ, tủ hút khí độc, bàn thí nghiệm, tủ chứa hóa chất tủ cấy vi sinh, tủ ấm, tủ sấy, lò nung, máy li tâm, máy lắc, máy khuấy từ, máy khuấy đũa, micropipettes, bể rửa siêu âm, cân kỹ thuật, cân phân tích, cân sấy ẩm, máy chưng cất nước, bơm chân không, bơm lưu lượng, khúc xạ kế, kính hiển vi sinh học, kính hiển điện tử, kính hiển vi soi ngược, lam kính, kính lúp, găng tay y tế, khẩu trang y tế, màng lọc vi sinh, giấy lọc định tính, giấy lọc thô, giấy lọc định lượng, bút đo pH, máy đo pH để bàn, máy đo độ dẫn điện để bàn, bút đo độ dẫn điện cầm tay, giấy test pH.

---

(210) **4-2019-14663**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 18.3.23; A18.5.7; 1.15.24; A26.11.12
(591) Trắng, xanh tím than, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TOÀN PHÁT (VN)
Tổ 3 cụm 1, ngõ 345 phố Khương Trung, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phượng Hoàng (PHOENIX LAW)

(511) Nhóm 07: Máy lọc; máy bơm nước; máy làm sạch bể bơi; máy phát điện.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bồn tắm; thiết bị xông hơi khô (bằng sức nóng của nhiệt); thiết bị xông hơi ướt (bằng sức nóng của nhiệt); thiết bị tắm hơi; máy đun nước tắm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy lọc, máy bơm nước, máy làm sạch bể bơi, máy phát điện, thiết bị lọc nước, bồn tắm, thiết bị xông hơi khô (bằng sức nóng của nhiệt), thiết bị xông hơi ướt (bằng sức nóng của nhiệt), thiết bị tắm hơi, máy đun nước tắm.

---

(210) **4-2019-14664**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.1; A24.15.7; A24.15.11; A5.5.20
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, da cam, trắng.
(731) HAPPYEASYGO GROUP PTE.LTD. (SG)
152 Beach Road, #14-03, Gateway East, Singapore (189721)
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng di động, có thể tải về; thiết bị nhận dạng khuôn mặt, thiết bị truyền thông mạng; hệ thống phòng trộm, chạy điện; kính đeo mắt; pin điện.

---

(210) **4-2019-14665**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.1; A24.15.7; A24.15.11; A5.5.20
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, da cam, trắng.
(731) HAPPYEASYGO GROUP PTE.LTD. (SG)
152 Beach Road, #14-03, Gateway East, Singapore (189721)
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng bay thường xuyên; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại cho người khác; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2019-14666**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.1; A24.15.7; A24.15.11; A5.5.20
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, da cam, trắng.
(731) HAPPYEASYGO GROUP PTE.LTD. (SG)
152 Beach Road, #14-03, Gateway East, Singapore (189721)
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Tổ chức các chuyến đi; đặt vé cho các chuyến đi; cung cấp thông tin các chuyến đi qua internet; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận tải; vận chuyển hành khách; dịch vụ hoa tiêu; cho thuê xe cộ; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá].

---

(210) **4-2019-14667**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.1; A24.15.7; A24.15.11; A5.5.20
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, da cam, trắng.
(731) HAPPYEASYGO GROUP PTE.LTD. (SG)
152 Beach Road, #14-03, Gateway East, Singapore (189721)
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ quán cà phê; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2019-14668**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) SHENZHEN WOKE TECHNOLOGY Co., LTD (CN)
2401B, 24th Floor, Coastal Ring Building, 24 Futian Road, Yuzhen Community Futian Street, Futian District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; bình sinh hơi cho người hút thuốc; đầu ngậm điếu thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2019-14669**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.1
(591) Đen, đỏ.
(731) GUANGZHOU AD AUDIO CO., LTD (CN)
No. 9, 2nd street, Hebu Village, Jianggao County, Shi Ma Yong Bian Street, Junhe Street Baiyun district, Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị ghi âm thanh.

---

(210) **4-2019-14673**

(540)

Xtrainerz

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) AFTERSHOKZ, LLC (US)
1801 Burnet Avenue, Suite 102 Syracuse New York 13206, USA
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị lưu trữ dữ liệu điện tử; mô- đun bộ nhớ [bảng mạch in]; tai nghe trong; loa phóng thanh; mi-crô; tai nghe; máy nghe nhạc mp3; máy nghe nhạc đa phương tiện cầm tay; tai nghe nhạc chuyên dụng; loa không dây; kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; kính đeo mắt cho thể thao; thiết bị sạc pin; pin lithi-ion có thể sạc lại.

---

(210) **4-2019-14674**

(540)

REVVEZ

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) AFTERSHOKZ, LLC (US)
1801 Burnet Avenue, Suite 102 Syracuse New York 13206, USA
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị lưu trữ dữ liệu điện tử; mô- đun bộ nhớ [bảng mạch in]; tai nghe trong; loa phóng thanh; mi-crô; tai nghe; máy nghe nhạc mp3; máy nghe nhạc đa phương tiện cầm tay; tai nghe nhạc chuyên dụng; loa không dây; kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; kính đeo mắt cho thể thao; thiết bị sạc pin; pin lithi-ion có thể sạc lại.

---

(210) **4-2019-14675**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 22.3.1; A22.3.5
(731) PENNZOIL-QUAKER STATE COMPANY (US)
150 N. Dairy Ashford, Houston, Texas 77079, United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn; dầu nhờn.

---

(210) **4-2019-14676**

(540)

PENNZOIL

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PENNZOIL-QUAKER STATE COMPANY (US)
150 N. Dairy Ashford, Houston, Texas 77079, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn; dầu nhờn.

---

(210) **4-2019-14677**

(540)

HARD ROCK 24-KARAT GOLD LEAF STEAK BURGER

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HARD ROCK LIMITED (US)
13-14 Esplanade, St. Helier JE1 1EE Jersey

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Bánh mì kẹp thịt.

---

(210) **4-2019-14678**

(540)

HARD ROCK 24-KARAT GOLD LEAF BURGER SLIDERS

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HARD ROCK LIMITED (US)
13-14 Esplanade, St. Helier JE1 1EE Jersey

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Bánh mì kẹp thịt.

---

(210) **4-2019-14679**

(540)

ONE NIGHT IN

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HARD ROCK LIMITED (US)
13-14 Esplanade, St. Helier JE1 1EE Jersey

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm được chế biến, cụ thể là: tôm; thịt; chiết xuất của thịt; cá [không còn sống]; gia cầm, không còn sống; rau củ đông lạnh; rau củ được bảo quản; rau củ được

sấy khô; rau củ được nấu chín; trái cây đông lạnh; trái cây được bảo quản; trái cây được sấy khô; trái cây được nấu chín; nước quả nấu đông; mứt; mứt quả; trứng; sữa; sản phẩm từ sữa; dầu ăn; mỡ ăn.

---

(210) **4-2019-14681**

(540)

Tamiko

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH LONG HẢI (VN)
Cụm công nghiệp 1, xã Gia Xuyên, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thạch rau câu/thạch trái cây.

---

(210) **4-2019-14682**

(540)

Haruko

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH LONG HẢI (VN)
Cụm công nghiệp 1, xã Gia Xuyên, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thạch rau câu/thạch trái cây.

---

(210) **4-2019-14683**

(540)

Mineko

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH LONG HẢI (VN)
Cụm công nghiệp 1, xã Gia Xuyên, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thạch rau câu/thạch trái cây.

---

(210) **4-2019-14684**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.21; A5.5.20; 25.7.25; 25.1.25; 5.13.25
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ.
(731) TRẦN THỊ TRANG (VN)
Km số 2, đường Yết Kiêu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Hộp son môi; son môi; mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; dầu gội đầu; chất làm bóng môi.

---

(210) **4-2019-14686**

(540)

INFINI SHIELD

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati Ohio 45202, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, chế phẩm chăm sóc da; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; nước xức tóc; chế phẩm đánh răng; chế phẩm làm sạch, chăm sóc, điều trị và làm đẹp da, da đầu và tóc (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2019-14687**

(540)

ARIEL BLOOMING PASSION

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati Ohio 45202, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng trong giặt là; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; chất tẩy dùng trong giặt là; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2019-14688**

(540)

ARIEL SPARKLING FRESH

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati Ohio 45202, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng trong giặt là; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; chất tẩy dùng trong giặt là; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2019-14690**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.2; A18.1.3; 2.1.20
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) WELLS FARGO & COMPANY (US)
1700 Wells Fargo Center; MAC N9305-176, Sixth & Marquette, Minneapolis, Minnesota 55479, United States of America
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tinh cho thiết bị di động, cụ thể là phần mềm có thể tải về dùng để quản lý tài khoản tài chính cá nhân trực tuyến, tài khoản thẻ tín dụng, chuyển khoản điện tử đối với quỹ và giao dịch tài chính, cụ thể là thanh toán.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng trực tuyến có thể truy cập bởi ứng dụng di động có thể tải về.

---

(210) **4-2019-14691**

(540)

Gương Mặt Thương Hiệu

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) SHINE TELEVISION LLC (US)
5161 Lankershim Blvd, Suite 400, North Hollywood, CA 91601, U.S.A
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu hộ và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để dẫn, chuyển, chuyển đổi, tích lũy, điều chỉnh hoặc kiểm soát điện; thiết bị để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa com-pắc (CD), đĩa DVD và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền; thiết bị dùng để tính; thiết bị dùng để xử lý dữ liệu; máy vi tính; phần mềm máy tính; thiết bị dập lửa; đĩa DVD được ghi sẵn các chương trình truyền hình thực tế trong lĩnh vực người mẫu và thời trang; đĩa CD được ghi sẵn âm nhạc từ các chương trình truyền hình thực tế và buổi biểu diễn âm nhạc trong lĩnh vực người mẫu và thời trang; bản ghi âm thanh và vi-đê-ô thể hiện các chương trình truyền hình thực tế trong lĩnh vực người mẫu và thời trang, có thể tải xuống được; bản ghi các chương trình truyền hình và vi-đê-ô thể hiện các chương trình truyền hình thực tế trong lĩnh vực người mẫu và thời trang, có thể tải xuống được; nhạc chuông, nhạc chờ, đồ họa, hình nền kỹ thuật số, phần mềm trò chơi và âm nhạc có thể tải xuống được thông qua mạng máy tính toàn cầu và các thiết bị không dây; phần mềm màn hình chờ cho máy vi tính; phần mềm trò chơi máy tính và trò chơi vi-đê-ô (có thể tải xuống được hoặc được ghi sẵn); miếng đệm lót chuột máy tính; nam châm trang trí.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giải trí dưới dạng chương trình truyền hình thực tế dài tập trong

lĩnh vực người mẫu và thời trang; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực chương trình truyền hình thực tế trong lĩnh vực người mẫu và thời trang thông qua mạng truyền thông toàn cầu; dịch vụ giải tri dưới dạng cung cấp vi-đê-ô và hình ảnh không thể tải xuống được thể hiện các chương trình truyền hình thực tế trong lĩnh vực người mẫu và thời trang, được truyền tải qua internet và các mạng truyền thông không dây; báo trực tuyến, cụ thể là, trang blog thể hiện ý kiến cá nhân trong lĩnh vực các mối quan tâm chung và chương trình truyền hình thực tế trong lĩnh vực người mẫu và thời trang.

---

(210) **4-2019-14692**

(540)

THE FACE

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) SHINE TELEVISION LLC (US)
5161 Lankershim Blvd, Suite 400, North Hollywood, CA 91601, U.S.A
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu hộ và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để dẫn, chuyển, chuyển đổi, tích lũy, điều chỉnh hoặc kiểm soát điện; thiết bị để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa com-pắc (cd), đĩa dvd và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền; thiết bị dùng để tính; thiết bị dùng để xử lý dữ liệu; máy vi tính; phần mềm máy tính; thiết bị dập lửa; đĩa dvd được ghi sẵn các chương trình truyền hình thực tế trong lĩnh vực người mẫu và thời trang; đĩa cd được ghi sẵn âm nhạc từ các chương trình truyền hình thực tế và buổi biểu diễn âm nhạc trong lĩnh vực người mẫu và thời trang; bản ghi âm thanh và vi-đê-ô thể hiện các chương trình truyền hình thực tế trong lĩnh vực người mẫu và thời trang, có thể tải xuống được; bản ghi các chương trình truyền hình và vi-đê-ô thể hiện các chương trình truyền hình thực tế trong lĩnh vực người mẫu và thời trang, có thể tải xuống được; nhạc chuông, nhạc chờ, đồ họa, hình nền kỹ thuật số, phần mềm trò chơi và âm nhạc có thể tải xuống được thông qua mạng máy tính toàn cầu và các thiết bị không dây; phần mềm màn hình chờ cho máy vi tính; phần mềm trò chơi máy tính và trò chơi vi-đê-ô (có thể tải xuống được hoặc được ghi sẵn); miếng đệm lót chuột máy tính; nam châm trang trí.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giải tri dưới dạng chương trình truyền hình thực tế dài tập trong lĩnh vực người mẫu và thời trang; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực chương trình truyền hình thực tế trong lĩnh vực người mẫu và thời trang thông qua mạng truyền thông toàn cầu; dịch vụ giải tri dưới dạng cung cấp vi-đê-ô và hình ảnh không thể tải xuống được thể hiện các chương trình truyền hình thực tế trong lĩnh vực người mẫu và thời trang, được truyền tải qua internet và các mạng truyền thông không dây; báo trực

tuyến, cụ thể là, trang blog thể hiện ý kiến cá nhân trong lĩnh vực các mối quan tâm chung và chương trình truyền hình thực tế trong lĩnh vực người mẫu và thời trang.

---

(210) **4-2019-14693**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23; A5.3.15; 26.1.1
(591) Đỏ, cam, đen nhạt.
(731) VŨ THỊ THÙY LINH (VN)
Xóm Lục Đồi, xã Kim Bình, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-14694**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23; A5.3.15; 26.1.1
(591) Đỏ, cam, đen nhạt.
(731) VŨ THỊ THÙY LINH (VN)
Xóm Lục Đồi, xã Kim Bình, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-14695**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; 26.4.3; 26.4.9; 7.3.11
(591) Xanh cô ban.
(731) NGUYỄN TRỌNG THÊ (VN)
Xóm Đầm, xã Tốt Động, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa kim loại bọc thép; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa xếp bằng kim loại; tấm chắn bằng kim loại chống côn trùng.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ cửa kim loại bọc thép, cửa sổ hai cánh bằng kim loại, cửa ra vào bằng kim loại, cửa xếp bằng kim loại, cửa sổ nâng hạ bằng kim loại, cửa quay bằng kim loại, khung cửa sổ bằng kim loại, then móc cửa sổ bằng kim loại, tấm chắn bằng kim loại chống côn trùng.

---

(210) **4-2019-14696**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.19; A3.7.24; 3.7.7; A26.4.18
(591) Trắng, cam, xanh cô ban.
(731) PHẠM VĂN PHƯỚC (VN)
Thôn Kiến Xá, xã Nguyên Xá, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 24: Chăn; tấm trải phủ giường [khăn trải giường]; vỏ nệm; chăn bông; chăn du lịch; túi ngủ.

---

(210) **4-2019-14697**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 25.5.25
(591) Đen, xanh cô ban.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT BIBUS VIỆT NAM (VN)
252/21C3 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa kim loại bọc thép; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa xếp báng kim loại; cửa sổ nâng hạ bằng kim loại; cửa quay bằng kim loại.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ cửa kim loại bọc thép, cửa sổ hai cánh bằng kim loại, cửa ra vào bằng kim loại, cửa xếp bằng kim loại, cửa sổ nâng hạ bằng kim loại, cửa quay bằng kim loại, khung cửa sổ bằng kim loại, then móc cửa sổ bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-14698**

(540)

HBE – BK2020

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT HB HÀ NỘI (VN)
Thôn 1, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo lại nghề; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo].

---

(210) **4-2019-14699**

(540)

HBE – EG2035

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT HB HÀ NỘI (VN)
Thôn 1, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị điện động cho điều khiển từ xa các tín hiệu; thiết bị chiếu hình; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu].

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo; hoặc giáo dục]; đào tạo lại nghề; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo].

---

(210) **4-2019-14700**

(540)

HB - TSV

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT HB HÀ NỘI (VN)
Thôn 1, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính đã được ghi; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm bảo vệ màn hình máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

---

(210) **4-2019-14701**

(540)

HBE - PDA

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT HB HÀ NỘI (VN)
Thôn 1, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ mã hóa dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2019-14702**

(540)

HBE – EG2008

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT HB HÀ NỘI (VN)
Thôn 1, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo lại nghề; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo].

---

(210) **4-2019-14703**

(540)

HBE - ADQ

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT HB HÀ NỘI (VN)
Thôn 1, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ đo điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; màn hình điện tử hiển thị chữ số; thiết bị đo tần số; thiết bị điều chỉnh điện; bộ xử lý [bộ xử lý trung tâm].

---

(210) **4-2019-14704**

(540)

VINAPEC

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MTV HÓA DẦU VINAPEC VIỆT NAM (VN)
42 đường số 2, Kdc Cityland, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Dầu hộp số; dầu phanh.

Nhóm 04: Dầu nhiên liệu; dầu xông; dầu nhờn; dầu để bôi trơn; dầu động cơ.

---

(210) **4-2019-14705**

(540)

ZOLGENSMA

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) AVEXIS, INC. (US)
2275 Half Day Rd., Suite 200, Bannockburn, Illinois 60015, U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm và sản phẩm điều trị bệnh bằng liệu pháp gen có bản chất là chế phẩm sinh học có thể tiêm được dùng cho các bệnh, các rối loạn và hội chứng về di truyền, thần kinh, tế bào thần kinh vận động hoặc thần kinh cơ; chế phẩm dược phẩm và sản phẩm điều trị bệnh bằng liệu pháp gen có bản chất là chế phẩm sinh học chứa các vật liệu di truyền dùng để điều trị bệnh teo cơ tủy sống, tổn thương tế bào thần kinh vận động, thoái hóa cơ, suy cơ và bại liệt; chế phẩm điều trị bệnh bằng liệu pháp gen có bản chất là chế phẩm sinh học chứa các vật liệu di truyền dùng để biểu thị protein nơ-ron vận động tồn tại bền vững.

---

(210) **4-2019-14706**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.3; 26.15.3; 26.4.4; A26.4.18
(591) Da, đỏ, đỏ đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH BÌNH LẮC VÀNG (VN)
Số 3B Tống Duy Tân, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn kỹ năng pha chế đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp đồ uống.

---

(210) **4-2019-14707**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A2.5.23; A2.5.24; A2.5.22; 26.2.3
(591) Tím, xanh lá mạ, hồng đậm, hồng nhạt, da cam, xanh da trời, nâu, be, xanh đen, trắng, đen, xám.
(731) AVENTISUB LLC (US)
3711 Kennett Pike, Suite 200, Greenville, Delaware, 19807, United States of America
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2019-14709**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 25.1.25; A5.5.20
(731) 1. NGUYỄN GIA THÀNH (VN)
Số 47, Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN KIM ĐÀI TRANG (VN)
Số 29, ngõ 133 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu thơm.

---

(210) **4-2019-14710**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A15.9.18; 15.7.1; 26.1.2; 1.15.23
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) DƯƠNG THỊ MINH (VN)
3/2 khu phố Bình Quới B, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị gia công cơ khí, linh kiện điện tử, thiết bị đèn chiếu sáng, bóng đèn, đèn trang trí.

---

(210) **4-2019-14711**

(540)

TRIONCE

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) EMCURE PHARMACEUTICALS LIMITED (IN)
Emcure House, T-184, M.I.D.C., Bhosari, Pune - 411 026, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và thuốc chữa bệnh.

---

(210) **4-2019-14712**

(540)

NATURE&BEAUTY
O MY GOOD

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.6; A25.7.6; A5.5.20; 1.3.1
(731) MERRYON CORPORATION (TW)
1/F, No. 166, Raohe Street, Songshan District, Taipei, Taiwan
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước uống có gaz; chế phẩm để làm đồ uống; nước ép trái cây; nước ngọt.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán buôn và bán lẻ bia, đồ uống không cồn, nước uống có gaz, chế phẩm để làm đồ uống, nước ép trái cây, nước ngọt; dịch vụ bán buôn và bán lẻ lương thực và thực phẩm; dịch vụ của hàng bán lẻ trực tuyến thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu và nước trái cây; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2019-14713**

(540)

MAAC

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.3; 24.15.21; A3.7.24; 26.1.5
(591) Vàng, cam, đỏ, đen.
(731) MAYA ENTERTAINMENT LIMITED (IN)
Aptech Limited, Aptech House, A-65, MIDC, Marol, Andheri (E) Mumbai-400093, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ giảng dạy liên quan đến đồ họa và điện ảnh.

---

(210) **4-2019-14714**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; A5.3.15; A5.3.13; A5.1.16
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xám.
(731) NGUYỄN HƯƠNG GIANG (VN)
Chung cư M-One, tháp 2 (T2) tầng 12A, phòng 10, 35/12 Bế Văn Cấm, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn tâm lý; điều trị tâm lý.

---

(210) **4-2019-14715**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.5.20; A5.5.21; 26.1.2
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU AGRI VINA (VN)
14D1 Thảo Điền, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hóa cụ thể là: hóa chất xử lý môi trường để nuôi trồng thủy hải sản, men vi sinh để xử lý môi trường, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, men vi sinh dùng cho nuôi trồng thủy hải sản.

---

(210) **4-2019-14716**

(540)

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.2; A26.1.18
(731) HỘ KINH DOANH TÂN AN THỊNH (VN)
Thửa đất số 2776, tờ bản đồ số 02, ấp An Trạch Tây, xã Thành Thới B, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2019-14717**

(540)

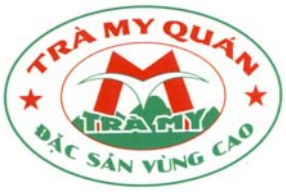

(220) 02.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A1.1.10; A1.1.3; 6.1.2
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) TRẦN THỊ HUẾ (VN)
Tổ 01 phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 30: Gạo; bột sắn; mật; ong gia vị.

---

(210) **4-2019-14718**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TIMAN (VN)
31/16 đường số 17, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Mua bán giày; mua bán đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2019-14719**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; 26.1.1; 1.15.23
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SACHI TÂY NGUYÊN (VN)
Thôn Đức An, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 05: Thuốc ngăn sự thèm ăn dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; thảo dược; dược phẩm; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

Nhóm 29: Hạt tấm ướp hương vị; dầu dùng cho thực phẩm; hạt, đã chế biến.

---

(210) **4-2019-14720**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THÁI SA (VN)
32/36/1 Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; mua bán các sản phẩm trang trí nhà cửa, các sản phẩm công cụ dụng cụ, thiết bị dành cho bàn ăn, quầy bar và bếp.

---

(210) **4-2019-14722**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A9.3.13; 4.5.3
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI SIÊU THÀNH (VN)
Lô số 48, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; chai sữa cho trẻ em bú; bình uống nước cho em bé; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em bú, bom dùng để hút sữa mẹ.

---

(210) **4-2019-14723**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A9.7.22
(731) CÔNG TY TNHH SOCIAL REVOLUTION (VN)
840/43 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính; phần mềm ứng dụng tìm kiếm gia sư.

---

(210) **4-2019-14724**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; A26.1.14; A26.11.8; 19.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THÙNG RƯỢU GỖ SỒI NGA D.CHEERY (VN)
Tổ 2, khu 9, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Thùng bằng gỗ (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2019-14725**

(540)

THE SKYLINE

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH THÀNH PHỐ ĐẾ VƯƠNG (VN)
3C Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng; cho thuê không gian quảng cáo; điều hành kinh doanh khách sạn; quản lý kinh doanh khách sạn; tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản].

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2019-14726**

(540)

EMPIRE 88 TOWER

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH THÀNH PHỐ ĐẾ VƯƠNG (VN)
3C Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng; cho thuê không gian quảng cáo; điều hành kinh doanh khách sạn; quản lý kinh doanh khách sạn; tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản].

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2019-14727**

(540)

EMPIRE 88

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH THÀNH PHỐ ĐẾ VƯƠNG (VN)
3C Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng; cho thuê không gian quảng cáo; điều hành kinh doanh khách sạn; quản lý kinh doanh khách sạn; tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản].

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2019-14728**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ NỘI THẤT HÙNG SƠN (VN)
Số 1/401 Nguyễn Khang, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất; đệm; mành rèm bằng chất hệu gỗ, tre, sậy.

Nhóm 24: Các loại vải dệt và vải phủ dùng cho gia đình.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm chăn, ga, gối, đệm, đồ gỗ nội thất, mành rèm.

---

(210) **4-2019-14729**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14; 1.15.15
(731) PT - KALDU SARI NABATI INDONESIA (ID)
Jl. Raya Cicalengka Majalaya Km 1.6, Kp. Andir Rt 01 Rw 13, Desa Cikuya Kecamatan Cicalengka, Kabupaten Bandung, Indonesia
(740) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm từ pho mát; pho mát dạng que; pho mát cắt miếng; pho mát ở dạng nước chấm; pho mát dạng phết; thực phẩm ăn nhanh làm từ pho mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây; sản phẩm từ khoai tây ở dạng thực phẩm ăn nhanh; thực phẩm ăn nhanh chứa thành phần chủ yếu là thịt; thực phẩm ăn nhanh chứa thành phần chủ yếu là rau, rau khô hoặc rau đã tách nước.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh quy có hương vị pho mát; bánh xốp wafers (bánh quy); bánh kẹo; bánh kẹo dạng thanh; thực phẩm ăn nhanh chứa thành phần chủ yếu là bánh kẹo;

thực phẩm ăn nhanh dạng thanh kẹo làm từ hoa quả sấy khô (bánh kẹo); thực phẩm ăn nhanh dạng thanh kẹo có chứa thành phần chủ yếu là hạt (bánh kẹo); thực phẩm ăn nhanh dạng thanh kẹo có chứa thành phần chủ yếu là quả hạch (bánh kẹo); thực phẩm ăn nhanh ngũ cốc có hương vị pho mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh làm từ ngô; thanh kẹo; kẹo không dùng cho mục đích y tế; bánh quy giòn; bán quy giòn có chứa pho mai; bánh quy (cookies); bánh ngọt; bánh ngọt chứa pho mai (cheesecake); bánh bông lan (sponge cake).

---

(210) **4-2019-14730**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.25; 25.7.25; A26.11.12; 26.13.25
(591) Trắng, đỏ, đen mờ, xanh nhạt, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THẢO DƯỢC STHACO (VN)
86A1 Vườn Lài, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-14731**

(540) MISUKA

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ THỊ TÚ TRINH (VN)
Xã Long Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-14732**

(540) AUSBOND

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BLQ (VN)
Số 76 đại lộ Hòa Bình, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 07: Cáp điều khiển của máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ.

Nhóm 09: Thiết bị sạc cho ắc quy điện; bảng điều khiển [điện]; đồng hồ tốc độ; thiết bị chỉ báo tốc độ; công tắc điện.

Nhóm 11: Đèn dùng cho xe đạp; đèn.

Nhóm 12: Bánh xe đạp; lò xo giảm xóc cho xe cộ; phanh cho xe cộ; xe đạp điện; tay lái cho xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2019-14733**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; A26.4.5; A5.3.13; A5.3.14
(591) Xanh da trời, xanh da trời nhạt, xanh da trời đậm, da cam đậm, da cam nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BLQ (VN)
Số 76 đại lộ Hòa Bình, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 07: Cáp điều khiển của máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ.

Nhóm 09: Thiết bị sạc cho ắc quy điện; bảng điều khiển [điện]; đồng hồ tốc độ; thiết bị chỉ báo tốc độ; công tắc điện.

Nhóm 11: Đèn dùng cho xe đạp; đèn.

Nhóm 12: Bánh xe đạp; lò xo giảm xóc cho xe cộ; phanh cho xe cộ; xe đạp điện; tay lái cho xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2019-14734**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BLQ (VN)
Số 76 đại lộ Hòa Bình, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 07: Cáp điều khiển của máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ.

Nhóm 09: Thiết bị sạc cho ắc quy điện; bảng điều khiển [điện]; đồng hồ tốc độ; thiết bị chỉ báo tốc độ; công tắc điện.

Nhóm 11: Đèn dùng cho xe đạp; đèn.

Nhóm 12: Bánh xe đạp; lò xo giảm xóc cho xe cộ; phanh cho xe cộ; xe đạp điện; tay lái cho xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2019-14735**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.1.1; 26.2.7
(591) Xám bạc, xanh dương đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH GIAO NHẬN KHO VẬN BÌNH MINH (VN)
27B quốc lộ 1A, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ kho bãi; dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa

---

(210) **4-2019-14736**

(540)

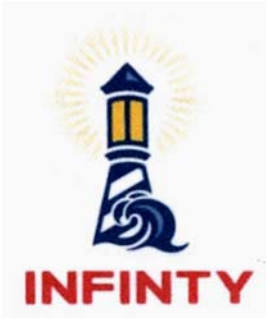

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.16; 7.1.6; 1.15.24
(591) Xanh dương, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HẢI ĐĂNG (VN)
Đường Bình Than, khu Khả Lễ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 11: Quạt điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; thiết bị vệ sinh như vòi hoa sen, lavabo, bồn cầu.

---

(210) **4-2019-14737**

(540)

EU
BEER

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT BIA BIVA (VN)
Ô4 ấp Bắc 2, xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2019-14738**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; A5.5.21; A6.3.4; 26.13.1
(591) Đỏ, hồng, vàng, trắng, nâu, đen.
(731) VƯƠNG DUY HẢO (VN)
Số 01 đường Nguyễn Du, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc da và tóc; dịch vụ chăm sóc móng tay; dịch vụ vật lý trị liệu; phòng khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2019-14739**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; 2.1.1; 2.1.2; 23.1.5
(591) Đen, cam.
(731) NGUYỄN HỮU VUI (VN)
71 Nguyễn An Khương, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Khoá móc; chìa khóa bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện.

Nhóm 07: Khoan cầm tay chạy điện; máy mài; mũi khoan [bộ phận máy]; thiết bị hàn dùng điện; đá mài [bộ phận của máy móc]; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; lưỡi cưa [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; kìm; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ vặn ốc, vít.

Nhóm 09: Thước [dụng cụ đo]; thước ni vô đo mức thăng bằng; thước dây trắc địa; dụng cụ đo.

---

(210) **4-2019-14740**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Vàng cam, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU LUX (VN)
Số 4, lô 8, cụm công nghiệp vừa và nhỏ Bắc Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Thuốc màu, sơn, vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; sơn dùng cho công nghiệp.

Nhóm 35: Buôn bán các hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, lắp đặt, xây dựng các công trình giao thông, công trình dân dụng, công trình thương mại và cơ sở hạ tầng, cụ thể là các dịch vụ có liên quan đến việc xây dựng nhà cửa, đường xá cầu cống, đập hay các tuyến truyền tải, các dịch vụ về các công việc chuyên môn hoá trong lĩnh vực xây dựng như công việc của thợ sơn.

---

(210) **4-2019-14741**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Vàng cam, trắng, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU LUX (VN)
Số 4, lô 8, cụm công nghiệp vừa và nhỏ Bắc Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Thuốc màu, sơn, vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; sơn dùng cho công nghiệp.

Nhóm 35: Buôn bán các hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, lắp đặt, xây dựng các công trình giao thông, công trình dân dụng, công trình thương mại và cơ sở hạ tầng, cụ thể là các dịch vụ có liên quan đến việc xây dựng nhà cửa, đường xá cầu cống, đập hay các tuyến truyền tải, các dịch vụ về các công việc chuyên môn hoá trong lĩnh vực xây dựng như công việc của thợ sơn.

---

(210) **4-2019-14742**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 2.1.5
(731) ĐỖ VĂN DOAN (VN)
Thôn Minh Hòa 4, xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; bột ngũ cốc; cà phê; chè (trà); ca cao.

---

(210) **4-2019-14743**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 26.7.25; A25.7.8
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VĂN PHÒNG FESTIVAL (VN)
13/11 Trần Kế Xương, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; sắp xếp và tiến hành hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và tiến hành hội thảo; sản xuất chương trình biểu diễn; dân dụng chương trình biểu diễn.

---

(210) **4-2019-14744**

(540)

Giomono

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PHẠM PHONG VŨ (VN)
125/3 KP5, phường Thanh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày, dép, mũ, nón, quần áo (đồ thời trang).

---

(210) **4-2019-14745**

(540)

Vasmono

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PHẠM PHONG VŨ (VN)
125/3 KP5, phường Thanh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách (đồ thời trang).

Nhóm 25: Giày, dép, mũ, nón, quần áo (đồ thời trang).

---

(210) **4-2019-14746**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; 26.4.8; 26.4.9; A26.4.18
(591) Vàng, xanh đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU T.N.K (VN)
Số 26 ngách 27/54a đường Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2019-14747**

(540)

tomato

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; A5.3.13
(591) Cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIẾT KẾ NỘI THẤT TO MA TO (VN)
Lô 44 - 45 - 46, đường D8, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 37: Xây dựng nhà các loại; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; thông tin về xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt thiết bị nhà bếp, sơn nội thất và ngoại thất; sơn vẽ hoặc sửa chữa biển hiệu; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; lắp đặt và sửa chữa thang máy.

Nhóm 42: Thiết kế quy hoạch xây dựng khu dân cư; thiết kế kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp; thiết kế nội ngoại thất công trình.

---

(210) **4-2019-14748**

(540)

TOUCH PLUS

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM HÀI HÒA (VN)
Tầng 2 tòa nhà Technosoft Building, khu công nghiệp, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; bảng tương tác điện tử; bút điện tử [thiết bị hiển thị]; xuất bản phẩm điện tử; có thể tải xuống; bản mạch in; mạch in; camera ảnh nhiệt.

---

(210) **4-2019-14749**

(540)

tofuP

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.13.1; 1.15.15
(591) Đen, tím, hồng, hồng đậm, trắng.
(731) TRƯƠNG HUỲNH NHƯ Ý (VN)
Nhà X.13 chung cư Cửu Long, 351/31 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Đậu phụ (tàu hũ).

---

(210) **4-2019-14750**

(540)

Premium

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ AN GIANG (VN)
Số 23/2A Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2019-14751**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 15.7.1; 26.4.2; A26.4.18
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HỒNG MINH PHÁT CNC (VN)
Ngã 3 Thông, xã Khánh Cư, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 06: Nhôm thanh định hình.

---

(210) **4-2019-14752**

(540)

LUXTOP

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI BÌNH PHÁT (VN)
71 Nguyễn An Khương, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Khoá móc; chìa khóa bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện.

Nhóm 07: Khoan cầm tay chạy điện; máy mài; mũi khoan [bộ phận máy]; thiết bị hàn dùng điện; đá mài [bộ phận của máy móc]; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; lưỡi cưa [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; kìm; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ vặn ốc, vít.

---

(210) **4-2019-14753**

(540)

KORE BEAUTY

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUANG NGUYỄN (VN)
Thôn Trung Dương, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa (chăm sóc da); xoa bóp (massage); dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2019-14754**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.11.7
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHÁCH SẠN TOÀN CẦU TƯỜNG VY (VN)
40-42-44D Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-14755**

(540)

BODYGUARDZ

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NLU PRODUCTS, L.L.C. (US)
2801 N Thanksgiving Way, Ste 300, Lehi, Utah 84043, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Máy quay phim không dây; máy quay kích hoạt sự kiện; bộ cảm biến điện hoặc điện tử cho âm thanh, chuyển động, độ ẩm, nhiệt độ và ánh sáng; đài phát thanh thời tiết; bộ sạc thiết bị di động; phần mềm có thể tải xuống được dùng cho bảo mật, an toàn và các ứng dụng giám sát và kiểm soát tại nhà và văn phòng; hệ thống an ninh gia đình, bao gồm máy quay phim an ninh, thiết bị cảm biến chuyển động và báo động; sản phẩm giám sát video điện tử, cụ thể là linh kiện điện tử cho hệ thống an ninh; vỏ và vỏ bọc bảo vệ cho điện thoại di động, máy tính xách tay, máy tính bảng, đồng hồ thông minh và máy nghe nhạc cầm tay; bộ bảo vệ màn hiển thị để cung cấp màu sắc và truy nhập đặc biệt dùng cho các thiết bị điện tử, cụ thể là điện thoại di động, máy tính xách tay, máy tính bảng, máy nghe nhạc cầm tay và đồng hồ thông minh; tấm bảo vệ màn hình bao gồm kính acrylic, cường lực hoặc nhựa acrylic cường lực thích hợp để sử dụng cho các thiết bị điện tử cầm tay; màng bọc bằng chất dẻo được làm thích hợp như là lớp bọc để che và bảo vệ các thiết bị điện tử cầm tay, cụ thể là điện thoại di động, máy tính xách tay, máy tính bảng, máy nghe nhạc cầm tay và đồng hồ thông minh; phụ kiện kết nối dùng cho các thiết bị điện tử cầm tay, cụ thể là kết nối điện tử, cáp điện, bộ nắn nguồn, cáp âm thanh, pin sạc, cáp sạc, ổ để sạc, bộ nắn điện ô tô, bộ nắn điện treo tường, và bộ sạc pin, tất cả những thiết bị đã nói ở trên dùng để kết nối với điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính xách tay, máy nghe nhạc cầm tay và đồng hồ thông minh; phụ kiện dùng cho các thiết bị điện tử di động, cụ thể là băng tay đặc biệt dùng cho các thiết bị điện tử cá nhân, cụ thể là điện thoại di động, máy nghe nhạc cầm tay và đồng hồ thông minh.

Nhóm 11: Đèn pin.

---

(210) **4-2019-14756**

(540)

LANDER

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NLU PRODUCTS, L.L.C. (US)
2801 N Thanksgiving Way, Ste 300, Lehi, Utah 84043, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Vỏ và vỏ bọc bảo vệ cho điện thoại di động, máy tính xách tay, máy tính bảng, đồng hồ thông minh và máy nghe nhạc cầm tay; tấm bảo vệ màn hình bao gồm kính acrylic, cường lực hoặc nhựa acrylic cường lực thích hợp để sử dụng cho các thiết bị điện tử cầm tay, màng bọc bằng chất dẻo được làm thích hợp như là lớp bọc để che và bảo vệ thiết bị điện tử cầm tay, cụ thể là điện thoại di động, máy tính xách tay, máy tính bảng, máy nghe nhạc cầm tay và đồng hồ thông minh; thiết bị sạc pin; pin; hộp đựng máy tinh; cáp sạc, phụ kiện kết nối, và cáp điện cho điện thoại di động, máy tính xách tay, máy tính bảng, đồng hồ thông minh và máy nghe nhạc cầm tay.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng có thể mang theo, cụ thể là đèn lồng, đèn pin và đèn pha đội đầu.

Nhóm 18: Ba lô; túi du lịch; va li để đựng đồ.

---

(210) **4-2019-14757**

(540)

FAST RADIUS

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) FAST RADIUS, INC. (US)
113 N. May St., Chicago, Illinois 60607 United States

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất chất phụ gia cho người khác; chế tạo các bộ phận chất dẻo và kim loại theo yêu cầu cho người khác; dịch vụ in 3d; thiêu kết la de kim loại trực tiếp (dmls) để tạo các bộ phận bằng nhựa hoặc kim loại cho người khác.

---

(210) **4-2019-14758**

(540)

PCL PETRO

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ CỬU LONG (VN)
Số 64/20A-67/6A đường Phó Cơ Điều, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Khí gas tự nhiên và gas hóa lỏng đóng bình; xăng; dầu, dầu mỡ công nghiệp (không phải dầu ăn và tinh dầu); nhiên liệu dạng khi, rắn và chất lỏng.

Nhóm 06: Bình chứa, thùng chứa, bồn chứa và téc làm bằng kim loại dùng để chứa nhiên liệu như xăng, dầu, gas hóa lỏng và gas tự nhiên đóng bình.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất, nhập khẩu, đại lý khi đốt, khí hóa lỏng, xăng, dầu, dầu nhờn, dầu động cơ, dầu để đúc, dầu mỡ công nghiệp (không phải dầu ăn và tinh dầu), nhiên liệu dạng khí, rắn và chất lỏng, dầu mỡ để bôi trơn, dầu và chất lỏng dùng cho phanh, dùng cho động cơ, xoong nồi, van ga, dây dẫn ga, bếp ga.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển, phân phát, phân chia, lưu kho và chiết nạp gas tự nhiên, gas hóa lỏng, xăng, dầu.

---

(210) **4-2019-14760**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 3.7.16; 3.7.17; A3.7.24
(731) HOÀNG VĂN HIỆP (VN)
Đường Lại Đà, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chim cảnh.

---

(210) **4-2019-14761**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 14.7.6; 26.1.1; 15.7.1; 26.7.5
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN TUYÊN (VN)
Đội 6, thôn Viêm Khê, xã Hợp Tiến, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu phụ tùng xe máy; buôn bán phụ tùng xe máy.

Nhóm 40: Gia công phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2019-14762**

(540)

SATIN
HOÀNG HẬU

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI SỨ THƯƠNG HIỆU VIỆT NAM (VN)
Phòng 1601 Register 09, tầng 16, tòa nhà văn phòng Daeha, số 360 phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, cà vạt, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-14763**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.1; A3.1.24; A3.1.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI SỨ THƯƠNG HIỆU VIỆT NAM (VN)
Phòng 1601 Register 09, tầng 16, tòa nhà văn phòng Daeha, số 360 phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, cà vạt, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-14764**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI SỨ THƯƠNG HIỆU VIỆT NAM (VN)
Phòng 1601 Register 09, tầng 16, tòa nhà văn phòng Daeha, số 360 phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, cà vạt, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-14765**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.5.1; A26.5.18; A17.2.2
(591) Da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ SỰ KIỆN VPLUS VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 165 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức sự kiện văn hóa và giải tri; dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức vui chơi giải trí ngoài trời.

---

(210) **4-2019-14766**

(540)

Chung tay giữ hồn dân tộc

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VĂN PHÒNG FESTIVAL (VN)
13/11 Trần Kế Xương, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; sắp xếp và tiến hành hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và tiến hành hội thảo; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn.

---

(210) **4-2019-14767**

(540)

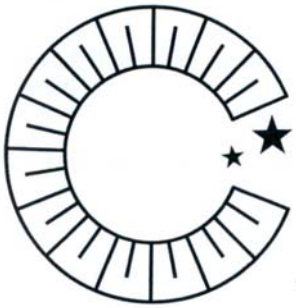

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 25.12.1; A1.1.10; A1.1.3; 1.3.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HIDU VIỆT NAM (VN)
Số 24, ngõ 193 đường Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2019-14769**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21; 25.5.25
(591) Trắng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG SAKURA (VN)
Số nhà 12, hẻm 10, ngách 12, ngõ 858 đường Kim Giang, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Hợp kim của kim loại thường; thép góc; thùng bằng kim loại; tấm sắt để bọc; vật liệu xây dựng bằng kim loại; thỏi thép đúc; thép cán thô.

Nhóm 37: Xây dựng, phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ xây lát; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lát mặt đường; lắp đặt giàn giáo.

---

(210) **4-2019-14770**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.2; A26.11.8
(591) Xanh than, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BĐS AN PHÁT (VN)
Số 23B5 phố Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Môi giới; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2019-14771**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A2.3.23; 2.1.1; A2.1.23; 2.7.1; 24.13.1
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ QUỐC TẾ HÀ NỘI (VN)
Số 456-458 Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); bộ mỹ phẩm.

Nhóm 10: Răng giả; thiết bị dụng cụ nha khoa; chỉ khâu phẫu thuật.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh và vật tư y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2019-14772**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.6; 26.15.1; 1.15.21; A24.15.7; 26.3.1; 26.3.23
(591) Tím hồng, xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DK.T VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tòa nhà HH2, khu đô thị Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch (không dùng trong quá trình sản xuất và cho mục đích y tế); chế phẩm làm mềm vải (dùng trong giặt là); chế phẩm tẩy vết bẩn; chế phẩm loại bỏ vết bẩn dùng trong công nghiệp; xà phòng; chế phẩm dùng để giặt quần áo và giặt vải bằng tay.

---

(210) **4-2019-14773**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 25.5.25
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI UYÊN PHÁT (VN)
D9/262 xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bếp gas; kiềng của bếp gas; phụ tùng điều chỉnh và van an toàn dùng cho ống dẫn gas; ống dẫn gas (phụ kiện dùng cho bếp gas); thiết bị đốt nóng (phụ kiện dùng cho bếp gas); bộ phận chia lửa (phụ kiện dùng cho bếp gas); lò nướng dùng gas; bếp điện từ; vỉ nướng (thiết bị nướng); bếp hồng ngoại; máy hút khói nhà bếp; máy sấy chén bát; lò vi sóng; nồi cơm điện; ấm đun nước bằng điện; máy khử mùi trong nhà bếp; bồn rửa (lavabo); vòi nước; thiết bị lọc nước; máy nước nóng; máy lọc nước.

Nhóm 21: Nồi; niêu; xoong; chảo, vỉ nướng (dụng cụ nấu nướng); nồi áp suất (tất cả không dùng điện).

---

(210) **4-2019-14774**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.15.15
(591) Trắng, nâu, nâu nhạt, be nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HUY HOÀNG VIỆT NAM (VN)
Số 439 đường 5/4, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (PATVN)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu ô tô, xe máy, xe đạp, xe đạp điện, phụ tùng của ô tô, xe máy, xe đạp và xe đạp điện; quảng cáo.

---

(210) **4-2019-14775**

(540)

Zenpali

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ THÀNH LONG (VN)
Thôn Đoài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Giường; gối; đệm; đệm lò xo.

Nhóm 24: Chăn trải giường; ga trải giường; màn chống muỗi.

---

(210) **4-2019-14776**

(540)

LONG HÀNH
LH
NEM ĐẶC SẢN

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; A26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) 1. LÊ THỊ CẨM LỆ (VN)
Số 6, ngõ 305 Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
2. PHẠM ĐÌNH ĐỘ (VN)
Xóm 7, xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nem nắm; nem tai; nem ngan; chạo (làm từ thịt); giò; chả.

---

(210) **4-2019-14777**

(540)

happy phar

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.6; A5.5.20; 2.9.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HAPPY PHAR (VN)
LK 10-8 tổng cục 5 Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu, mỹ phẩm, hóa phẩm (nước giặt, dầu gội, dầu xả, nước rửa bát, nước rửa tay, nước lau sàn, chất tẩy rửa), quần áo, giầy dép, vali, túi xách, ví, cà vạt, mũ nón, phụ kiện thời trang, kính mắt, đồng hồ, đồ

trang sức, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm yoga, phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo.

---

(210) **4-2019-14778**

(540)

FERTIJAPONICA

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HAPPY PHAR (VN)
LK 10-8 tổng cục 5 Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-14779**

(540)

TAHIBA

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.3.1; 3.11.11; A3.11.24; 26.11.3; 26.13.1
(591) Xanh dương, xanh nước biển, vàng, xanh dương nhạt, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AHIBA (VN)
Số 8 phố Nguyễn Bá Tuấn, khu YNa 2, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén (bát); nước giặt (xà phòng); nước lau sàn; nước lau kính; chế phẩm dung làm sạch vải; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-14780**

(540)

TRÀ GIANG
CHÍNH TRỰC - CÔNG TÂM

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; 1.15.23; 1.15.15
(591) Xanh lá mạ, đen.
(731) NGUYỄN THỊ TRÀ GIANG (VN)
Số 101 phố Trường Lâm, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Tư vấn về bảo hiểm; tư vấn về tài chính; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ.

Nhóm 39: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; dịch vụ lữ hành nội địa; dịch vụ lữ hành quốc tế; đại lý du lịch; dịch vụ hỗ trợ du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ về giáo dục được cung cấp bởi trường học; hướng dẫn nghề nghiệp; dịch vụ giải trí; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

Nhóm 45: Tham gia tranh tụng; tư vấn pháp luật; đại diện ngoài tố tụng; dịch vụ pháp lý khác.

---

(210) **4-2019-14781**

(540)

DEJON
Giá Trị trong Hoàn Hảo

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh da trời, đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG G9 (VN)
Khu 4, thị trấn Trới, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế nội thất; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; thiết kế bao bì.

---

(210) **4-2019-14782**

(540)

Quốc Thịnh
Q2

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; A5.3.14; A5.3.13; 26.1.1
(591) Xanh lá, cam, xanh lá non.
(731) CÔNG TY TNHH 13ASKL ĐỨC (VN)
216 TX21, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Nông dược dùng cho nông nghiệp như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ký sinh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2019-14783**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.15.15; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH 13ASKL ĐỨC (VN)
216 TX21, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Nông dược dùng cho nông nghiệp như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ký sinh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2019-14784**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; 26.1.2; 1.3.1; A5.5.20; A5.5.22; 5.3.11; A5.3.13; A5.3.15
(591) Cam, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Nông dược dùng cho nông nghiệp như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ký sinh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2019-14785**

(540)

MISEC

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Nông dược dùng cho nông nghiệp như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ký sinh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2019-14786**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.1; 3.7.16; 24.9.1; 5.7.3; A1.1.10; A1.1.5
(591) Đỏ, xanh lá, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Nông dược dùng cho nông nghiệp như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ký sinh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2019-14787**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; 26.1.2; A26.1.18; 26.7.5
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh lá mạ, vàng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Nông dược dùng cho nông nghiệp như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ký sinh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2019-14788**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A5.3.13; 26.1.1; A1.1.5; A5.3.14; A26.4.6; 6.1.2
(591) Xanh da trời, xanh dương, xanh lá cây, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Nông dược dùng cho nông nghiệp như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ký sinh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2019-14789**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.1; A3.2.24; A5.3.15; 5.3.20; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xanh dương, xanh lá cây, xanh lá non, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Nông dược dùng cho nông nghiệp như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ký sinh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2019-14790**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.1; A3.4.4; 1.17.11; 1.5.1; 1.5.15
(591) Trắng, xanh da trời, đen, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Nông dược dùng cho nông nghiệp như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ký sinh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2019-14791**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; 5.3.20; 5.7.21; 26.1.2; 25.1.6; 1.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2019-14792**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 1.15.15
(591) Đỏ, trắng, nâu, vàng đất, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2019-14793**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; A5.3.13; A26.11.12; 24.15.3
(591) Đỏ, xanh lá cây, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Nông dược dùng cho nông nghiệp như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ký sinh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2019-14794**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.11.3; 26.3.2; A26.11.8; A24.15.7
(591) Xanh lá cây, đỏ, cam, xanh dương, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Nông dược dùng cho nông nghiệp như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ký sinh, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2019-14795**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.1; 4.5.3; A5.3.15; A5.3.13; A5.5.20; 1.15.15
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên Nhân, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật,.

---

(210) **4-2019-14796**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.3; A1.1.10; 26.1.1; 26.1.4; 25.12.1; 26.11.3; 25.5.5
(731) NGUYỄN VĂN HIỆP (VN)
Thôn Giẽ Thượng, xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ (nón); miếng đệm lót giày; tất; thắt lưng trang phục.

---

(210) **4-2019-14797**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.6; A3.1.24; 26.1.1; A26.1.18
(731) LỖ HẢI HÀ (VN)
Số 307A đường Châu Phong, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-14798**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.23; 26.4.1
(591) Xanh biển, trắng, cam.
(731) LÊ THỊ BÍCH LOAN (VN)
Ấp 6, xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí, tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; tổ chức, sắp xếp và điều khiển hội nghị; tổ chức cuộc thi sắc đẹp.

---

(210) **4-2019-14799**

(540)

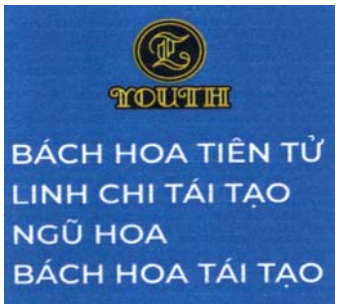

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Vàng, đen, xanh biển, trắng.
(731) LÊ THỊ BÍCH LOAN (VN)
Ấp 6, xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-14800**

(540)

(220) 04.08.2016
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.1.5
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRÂM TẠ (VN)
Tầng 16, tòa nhà Ladeco, số 266 Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: rượu, bánh mì, bánh ngọt và kẹo, cà phê, chè, ca cao.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế, chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2019-14802**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; A25.3.3
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KORI BEAUTY (VN)
Số 22, đường 447, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh hệ thống phân phối và bán lẻ các mặt hàng như: sản phẩm thời trang (quần, áo, vali, ví cầm tay, ba lô, mắt kính, giầy dép, dây thắt lưng, nón, cà ra vát), đồ trang sức, đồng hộ đeo tay, hóa mỹ phẩm (son môi, bộ đồ trang điểm, nước hoa, kem dưỡng da, xà phòng, dầu gội đầu. dầu xả tóc. thuốc nhuộm tóc, nước sơn móng tay, sữa rửa mặt, kem trị mụn, sữa tắm, kem đánh răng, xà phòng giặt, tinh dầu, bút chì kẻ lông mày); thương mại điện tử, cụ thể là mua bán trực tuyến các mặt hàng như: sản phẩm thời trang (quần, áo, túi xách, vali, ví cầm tay, ba lô, mắt kính, giầy dép, dây thắt lưng, nón, cà ra vát), đồ trang sức, đồng, hồ đeo tay, hóa mỹ phẩm (son môi, bộ đồ trang điểm, nước hoa, kem dưỡng da: xà phòng, dầu gội đầu, dầu xả tóc, thuốc nhuộm tóc, nước sơn móng tay, sữa rửa mặt, kem trị mụn, sữa tắm, kem đánh răng, xà phòng giặt, tình dầu, bút chì kẻ lông mày); nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2019-14803**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 3.7.17
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MAIZU (VN)
184/7 Nguyễn Văn Quỳ, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: sữa rửa mặt; kem mỹ phẩm trị mụn, kem mỹ phẩm dưỡng da; nước tẩy trang; son môi; tinh chất mỹ phẩm dưỡng da (serum).

---

(210) **4-2019-14804**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; 26.13.25
(731) TRẦN THANH TRÚC (VN)
28/17/3 đường số 9A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính mắt; phôi kính áp tròng.

---

(210) **4-2019-14805**

(540)

An Phế Thảo

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TITAFA (VN)
14 Lê Lăng, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-14806**

(540)

Hoạt huyết tiền đình
Ceraton Fort

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TITAFA (VN)
14 Lê Lăng, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-14807**

(540)

Thảo An Nhi

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.6
(591) Đỏ, cam, xanh lá cây, xanh dương, tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TITAFA (VN)
14 Lê Lăng, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; siro (dùng cho mục đích dược phẩm).

---

(210) **4-2019-14808**

(540)

Nature Herb

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.11; A5.3.13; 5.3.20; 26.2.7
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TITAFA (VN)
14 Lê Lăng, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: sữa rửa mặt; kem mỹ phẩm trị mụn; kem mỹ phẩm dưỡng da; kem chống nắng; tinh dầu; tinh chất mỹ phẩm dưỡng da (serum).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-14809**

(540)

Dr. Beautin

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TITAFA (VN)
14 Lê Lăng, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-14812**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.2.11; 2.3.5; 26.1.1; 26.7.5
(731) OTIS MCALLISTER, INC. (US)
300 Frank H Ogawa Plaza, Suite 400, Oakland, California 94612, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Cá và hải sản đông lạnh được đóng hộp.

---

(210) **4-2019-14813**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.4.10; A26.11.12
(731) SO NOMINEES PTY LIMITED AS TRUSTEE FOR SOUL ORIGIN IP UNIT TRUST (AU)
Level 1, Tenancy B, 90 Euston Road, Alexandria NSW 2015, Australia
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Sa-lát đã chế biến; sa-lát rau trộn; sa-lát trái cây; sản phẩm thực phẩm làm từ rau đã sấy khô, bảo quản và nấu chín; bữa ăn đã chế biến bao gồm chủ yếu là phô mai, cá, không còn sống, thịt, rau, thịt gia cầm và hoặc hải sản; xúp; chế phẩm để nấu xúp; nước chấm thuộc nhóm này, cụ thể là nước chấm trên cơ sở sữa, nước chấm trên cơ sở trứng, nước chấm trên cơ sở thịt, nước chấm trên cơ sở hải sản, nước chấm trên cơ sở rau; cá, không còn sống; thịt; thịt thú săn tươi; thịt gia cầm tươi; chiết xuất của thịt; sữa chua; món tráng miệng được làm từ sữa (trừ kem lạnh hoặc sữa chua đông lạnh); pho mát; sản phẩm thực phẩm làm từ trái cây sấy khô, bảo quản và nấu chín; đồ uống làm từ sữa; đồ uống sữa hạnh nhân.

Nhóm 30: Nước xốt cho sa-lát; đồ ăn nhẹ có chứa hỗn hợp ngũ cốc, các loại hạt và trái cây sấy khô và món ăn điểm tâm; bánh mỳ; bánh mì có nhân; bột nhồi; bánh kẹo; bánh xăng đuých; bánh xăng đuých nướng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đồ ăn đã được chế biến có chứa (chủ yếu) mì ống và gạo; bánh trứng nướng; cà phê; trà; trà chai

(trà có nguồn gốc ấn Độ); sô cô la; ca cao; sản phẩm trên cơ sở sô cô la; đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); nước chấm thuộc nhóm này cụ thể là nước chấm trên cơ sở sô cô la, nước chấm trên cơ sở mù tạt; muối; mật ong; mù tạc; giấm; sốt (gia vị); gia vị; thực phẩm nhão thuộc nhóm này.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và dịch vụ bán buôn thực phẩm và đồ uống; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cố vấn và tư vấn thương mại liên quan đến nhượng quyền thương mại, tư vấn nhượng quyền kinh doanh; dịch vụ mua sắm (mua hàng hóa và dịch vụ cho bên được nhượng quyền thương mại); dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; phân phối mẫu hàng hóa; dịch vụ tập hợp và trưng bày các loại hàng hóa (không bao gồm vận chuyển), vì lợi ích của người khác, tạo điều kiện giúp khách hàng dễ dàng xem và mua hàng hóa một cách thuận tiện.

Nhóm 39: Dịch vụ giao đồ ăn; dịch vụ giao bữa ăn đã chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống mang đi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống cung cấp đồ ăn nhanh; dịch vụ chế biến thức ăn và đồ uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống trên các quầy xe di động do nhà hàng thực hiện; dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan đến việc cung cấp thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2019-14814**

(540) Kona

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRẦN THỊ THANH NGA (VN)
Phòng 2102 A1, tầng 21, nhà G3AB, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe ô tô.

---

(210) **4-2019-14815**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÂN CHÍNH TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ ĐIỀU TRỊ NGHIỆN MA TÚY TỰ NGUYỆN (VN)
Phố Cầu Huyện, thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thảo dược đông y.

Nhóm 44: Dịch vụ phục hồi chức năng dành cho bệnh nhân lạm dụng dược chất, chất gây nghiện; dịch vụ điều trị lạm dụng dược chất, chất gây nghiện ở các trung tâm điều trị và cai nghiện.

---

(210) **4-2019-14816**

(540)

MaccachongcaoKafei@Vũ

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.17
(731) NGUYỄN BÍCH LAN (VN)
138A Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; cà phê nhân tạo; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2019-14817**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 15.7.1; A15.7.2; 15.1.13
(591) Trắng, đen, cam.
(731) HỘI DOANH NGHIỆP CƠ KHÍ - ĐIỆN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
310A Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức giải thi đấu; tổ chức chương trình truyền hình (game show).

---

(210) **4-2019-14818**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.5.1; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.4
(591) Trắng, xanh dương, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-14819**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A16.1.5; 26.11.3; 26.11.22
(591) Tím, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-14820**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1
(591) Trắng, đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ: thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-14821**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 7.1.24; 7.3.1
(591) Nâu, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn, môi giới nhà đất, bất động sản; mua bán nhà đất; đánh giá bất động sản; tư vấn đầu tư; tư vấn tài chính.

---

(210) **4-2019-14822**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-14823**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ cung cấp tiền ảo để sử dụng bởi các thành viên của cộng đồng trực tuyến thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ chuyển tiền điện tử, tiền ảo để sử đụng bởi các thành viên của cộng đồng trực tuyến thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2019-14824**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.3.1; 26.7.25
(591) Vàng, cam, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-14825**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; 26.4.9; A26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-14826**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24
(591) Đen, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-14827**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.2.2; 26.5.1
(591) Đen, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vàng, bạc, đá quý, kim cương.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-14828**

(540) 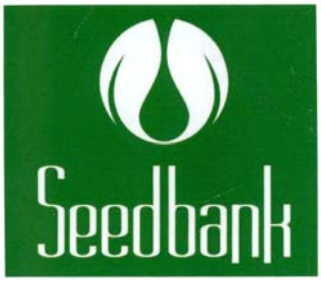

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ).

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-14829**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.4; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ); môi giới thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-14830**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; A26.3.5
(591) Vàng, trắng, xanh tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ visa (thị thực).

---

(210) **4-2019-14831**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14
(591) Xanh rêu, xanh lá cây, be (xám ánh vàng).
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng nông sản như: rau, củ quả, trái cây, lúa, gạo, bánh, kẹo, thực phẩm chức năng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-14832**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15
(591) Nâu, be (xanh ánh vàng).
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-14833**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Trắng, đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-14834**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.3; 26.1.2; 26.1.4; A26.1.18
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐÔNG NAM THIÊN (VN)
56A đường số 4, khu phố 5, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê xay; cà phê hạt rang; cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2019-14835**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; A26.11.9; 26.11.3; 26.4.4
(591) Xanh tím than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MẠNH QUY (VN)
Thôn Khê Tang, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; hợp kim nhôm; nhôm hộp; nhôm ống (dùng trong xây dựng); vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-14836**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(591) Xanh tím than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MẠNH QUY (VN)
Thôn Khê Tang, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; hợp kim nhôm; nhôm hộp; nhôm ống (dùng trong xây dựng); vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-14837**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; A26.11.9; 26.11.3; 26.4.4
(591) Xanh tím than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MẠNH QUY (VN)
Thôn Khê Tang, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; hợp kim nhôm; nhôm hộp; nhôm ống (dùng trong xây dựng); vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-14838**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.3; A26.11.9
(591) Xanh tím than, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MẠNH QUY (VN)
Thôn Khê Tang, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; hợp kim nhôm; nhôm hộp; nhôm ống (dùng trong xây dựng); vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-14839**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.5; 1.15.23; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh da trời, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN GIAO TẾ NGHỆ AN (VN)
Số 9, đường Hồ Tùng Mậu, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; khách sạn; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-14843**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.5.6; A2.5.23; 9.1.10; 4.5.3
(591) Đen, trắng, hồng nhạt, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG THU (VN)
170B phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 24: Lớp lót túi ngủ; túi ngủ; túi ngủ cho trẻ em; chăn; chăn quấn cho trẻ em bằng vải; khăn ăn bằng vải dệt.

---

(210) **4-2019-14844**

(540)

ALKOSMART

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH HIOKI VIỆT NAM (VN)
Tầng 21, tòa nhà Capital Tower, 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: UPS (bộ lưu điện); bộ chuyển nguồn điện; máy đổi điện; máy đảo điện áp.

---

(210) **4-2019-14845**

(540)

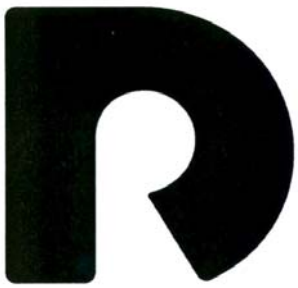

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.25; 14.5.21; 14.5.23; A14.3.11
(731) DORCO CO., LTD. (KR)
(Golim-Dong), 350 Kyungahnchun-Ro, Cheoin-Gu, Yongin-Si, Kyunggi-Do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Kéo; dụng cụ gọt vỏ khoai tây (dụng cụ cầm tay); dao gọt; cái muôi (dụng cụ cầm tay); liềm; hộp dao cạo; lưỡi dao cạo; hộp đựng lưỡi dao cạo; dao cạo; dao cạo không dùng điện; dụng cụ xén tóc/lông không dùng điện (công cụ cầm tay); dao gốm; dụng cụ cắt móng tay; dụng cụ cắt rau củ; dụng cụ mài lưỡi dao cạo thao tác thủ công; dụng cụ xén tóc/lông thao tác thủ công (công cụ cầm tay); thìa; đá mài; dụng cụ cắt lát; dao dùng cho nhà bếp; bộ đồ ăn (dao, dĩa và thìa); que mài; dao cạo dùng một lần; dao cạo dùng điện; dụng cụ xén tóc/lông dùng điện và dùng pin (công cụ cầm tay); kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân dùng điện và không dùng điện; dụng cụ xén tóc/lông dùng điện (công cụ cầm tay); bàn xẻng (dụng cụ cầm tay); dao cạo râu có lưỡi chuyển động; dụng cụ cắt lát rau củ; cưa; dao; dĩa và thìa.

Nhóm 35: Dịch vụ đấu giá; dịch vụ marketing; dịch vụ mua dao cạo không dùng điện cho người khác; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến dao cạo không dùng điện; đại lý bán dao cạo không dùng điện; dịch vụ sắp xếp bán dao cạo không dùng điện; thông tin và tư vấn thương mại cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng cho người khác; cung cấp thông tin cho việc bán sản phẩm khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đấu giá được cung cấp trên internet; dịch vụ quảng cáo trực tuyến; dịch vụ marketing bằng internet; dịch vụ bán buôn trực tuyến các sản phẩm: dao cạo, hộp đựng dao cạo râu, lưỡi dao cạo, hộp đựng dao cạo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các sản phẩm: dao cạo, hộp đựng dao cạo râu, lưỡi dao cạo, hộp đựng dao cạo; dịch vụ bán buôn các sản phẩm: lưỡi dao cạo, hộp đựng dao cạo, dao cạo không dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: lưỡi dao cạo, hộp đựng dao cạo, dao cạo không dùng điện.

---

(210) **4-2019-14847**

(540)

Razor

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) J.D COMPONENTS CO., LTD. (TW)
No. 80, Nan Dee Lane, Shan Hsi Vill., Shou Shui Hsiang, Chang Hua Hsien, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Xe đạp đặt cố định để luyện tập; xe hẩy chân không gắn động cơ dùng để giải trí cá nhân (đồ chơi); xe ba bánh không gắn động cơ dùng để giải trí cá nhân (đồ chơi); đồ

chơi, trò chơi và đồ chơi của trẻ em bao gồm: xe hẩy chân đồ chơi, xe đạp đồ chơi, xe đạp ba bánh đồ chơi, mô hình thu nhỏ của xe hẩy chân, mô hình thu nhỏ của xe đạp đồ chơi, mô hình thu nhỏ của xe ba bánh đồ chơi; cây cà khêu để chơi; đệm lót để bảo vệ đầu gối, cổ tay, ngực, vai, cằm, bàn tay, tai, khuỷu tay, cánh tay và mắt cá chân (bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao); sản phẩm dùng trong thể thao và tập luyện thể dục bao gồm: giày trượt, tấm trượt, giày trượt pa-tanh, vợt, gậy đánh gôn, gậy chơi bi-a, gậy chơi khúc côn cầu, bóng cho trò chơi, túi đựng đồ thể thao.

---

(210) **4-2019-14848**

(540)

JDRAZOR

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) J.D COMPONENTS CO., LTD. (TW)
No. 80, Nan Dee Lane, Shan Hsi Vill., Shou Shui Hsiang, Chang Hua Hsien, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Xe đạp đặt cố định để luyện tập; xe hẩy chân không gắn động cơ dùng để giải trí cá nhân (đồ chơi); xe ba bánh không gắn động cơ dùng để giải trí cá nhân (đồ chơi); đồ chơi, trò chơi và đồ chơi của trẻ em bao gồm: xe hẩy chân đồ chơi, xe đạp đồ chơi, xe đạp ba bánh đồ chơi, mô hình thu nhỏ của xe hẩy chân, mô hình thu nhỏ của xe đạp đồ chơi, mô hình thu nhỏ của xe ba bánh đồ chơi; cây cà khêu để chơi; đệm lót để bảo vệ đầu gối, cổ tay, ngực, vai, cằm, bàn tay, tai, khuỷu tay, cánh tay và mắt cá chân (bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao); sản phẩm dùng trong thể thao và tập luyện thể dục bao gồm: giày trượt, tấm trượt, giày trượt pa-tanh, vợt, gậy đánh gôn, gậy chơi bi-a, gậy chơi khúc côn cầu, bóng cho trò chơi, túi đựng đồ thể thao.

---

(210) **4-2019-14849**

(540)

NADESHIKO

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) SDS BIOTECH K.K. (JP)
1-5, Higashi-Nihombashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0004, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; bioxit; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; chế phẩm khử trùng; chế phẩm hoá học dùng để phòng ngừa hoặc trị bệnh nấm mốc; chế phẩm khử trùng cho đất; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-14850**

(540)

OMUSUBI

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) SDS BIOTECH K.K. (JP)
1-5, Higashi-Nihombashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0004, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; bioxit; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; chế phẩm khử trùng; chế phẩm hóa học dùng để phòng ngừa hoặc trị bệnh nấm mốc; chế phẩm khử trùng cho đất; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-14851**

(540)

MINORI

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) SDS BIOTECH K.K. (JP)
1-5, Higashi-Nihombashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0004, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; bioxit; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; chế phẩm khử trùng; chế phẩm hóa học dùng để phòng ngừa hoặc trị bệnh nấm mốc; chế phẩm khử trùng cho đất; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-14852**

(540)

YOKOZUNA

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) SDS BIOTECH K.K. (JP)
1-5, Higashi-Nihombashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0004, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; bioxit; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; chế phẩm khử trùng; chế phẩm hóa học dùng để phòng ngừa hoặc trị bệnh nấm mốc; chế phẩm khử trùng cho đất; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-14853**

(540)

KABUTO

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) SDS BIOTECH K.K. (JP)
1-5, Higashi-Nihombashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0004, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; bioxit; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; chế phẩm khử trùng; chế phẩm hóa học dùng để phòng ngừa hoặc trị bệnh nấm mốc; chế phẩm khử trùng cho đất; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-14854**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 19.7.1; 26.1.1; A26.1.18
(591) Da cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN PHẨM SỮA BA VÌ (VN)
Thôn Cẩm Thùy, xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2019-14855**

(540)

VƯƠNG BẢO

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1
(731) ĐẶNG MINH HẢI (VN)
Số 42/A2, đường 21B, thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; phấn viết; mực viết; giấy viết; bút [đồ dùng văn phòng]; bảng viết.

---

(210) **4-2019-14856**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A17.2.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TGKC (VN)
194 Đặng Thùy Trâm, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chi Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; bạch kim; ngọc trai; đồ trang sức làm bằng vàng, bạc, đá quý, bạch kim và ngọc trai.

Nhóm 35: Mua bán: vàng, bạc, đá quý, bạch kim, ngọc trai, đồ trang sức làm bằng vàng, bạc, đá quý, bạch kim và ngọc trai.

---

(210) **4-2019-14859**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.5.2; 1.3.1; A26.4.5
(591) Đen, đỏ, vàng, vàng đồng.
(731) SEBANG GLOBAL BATTERY CO., LTD. (KR)
433, Seolleung-ro, Gangnam-gu, Seoul, (135-919), Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy; ắc quy điện; bộ pin ganvanic (bộ pin điện); ắc quy điện dùng cho xe cộ; pin ướt; pin điện; ắc quy cho thắp sáng; ắc quy dùng cho đánh lửa; ắc quy trữ điện; ắc quy axit chì dùng cho ô tô và ứng dụng công nghệ xả sâu; ắc quy cho ô tô; ắc quy có thể sạc lại; ắc quy lithium-ion.

---

(210) **4-2019-14861**

(540)

VIETMYBRAND

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PHẠM THỊ TUYẾT (VN)
221/192 ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Bột trét tường.

---

(210) **4-2019-14862**

(540)

DUTONVIETMY

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PHẠM THỊ TUYẾT (VN)
221/192 ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Bột trét tường.

---

(210) **4-2019-14863**

(540)

VIETMYMAX

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PHẠM THỊ TUYẾT (VN)
221/192 ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Bột trét tường.

---

(210) **4-2019-14864**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) NGUYỄN THANH THẢO (VN)
260/45/1A Bà Hom, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2019-14865**

(540)

RICHMOND

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TOBACCO INTERNATIONAL HOLDINGS SWITZERLAND S.A. (CH)
Rue Du Mont-Blanc #16, 1201, Geneve, Switzerland
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc lá; diêm.

---

(210) **4-2019-14866**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.7; 26.15.15
(731) LÊ THỊ MINH NGÂN (VN)
Lô 14 khu phát triển đô thị 4A, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục.

---

(210) **4-2019-14867**

(540)

BUNUNO

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TOPFOOD (VN)
Số 5, ngõ 100 đường Hoàng Quốc Việt, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh trứng; bánh xốp.

---

(210) **4-2019-14868**

(540)

MEIWEI 美味 TRUNG HOA MỸ VỊ

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.11
(591) Trắng, vàng, đỏ đô.
(731) CÔNG TY TNHH ẨM THỰC THÁI DƯƠNG (VN)
Số 7 Đinh Tiên Hoàng, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-14869**

(540)

hitron

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.1.4; 1.15.23; A1.13.10; A26.11.12
(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh lá cây.
(731) HITRON TECHNOLOGIES INC. (TW)
No. 38-1, Wugong 5th Rd., Wugu Dist., New Taipei City 248, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu phát sóng wi-fi; thiết bị chuyển đổi tín hiệu điện thoại sang dạng ip để truyền dữ liệu và ngược lại (voip); thiết bị kiểm tra hệ thống đường dây cáp; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình; cổng kết nối dữ liệu vi-đê-ô sử dụng giao thức ip; thiết bị ngoại vi máy vi tính; mô đem.

---

(210) **4-2019-14870**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.5.2; 2.5.8; 2.5.27; 2.5.30
(591) Vàng, đen, xanh dương, xanh mòng két, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU ĐỒ CHƠI KINH BẮC (VN)
Thôn Đông Du Núi, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; cầu trượt [đồ chơi của trẻ em]; đồ chơi nhồi bông.

---

(210) **4-2019-14871**

(540)

HAVU

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1
(591) Nâu, trắng, xanh lá cây đậm.
(731) CHU THỊ HẢO (VN)
Nhà 17 TT Chương Dương, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bao kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, mắt kính, kính đeo mắt.

Nhóm 14: Đồng hồ, đồng hồ chạy điện, đồng hồ bấm giây, đồng hồ tích hợp chức năng chỉ thời gian ở nhiều địa điểm.

---

(210) **4-2019-14872**

(540) VinhNhan

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23; A24.15.7; A26.11.9
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) HOÀNG VĂN LÂM (VN)
E1/43 Thới Hòa, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-14873**

(540) dplay

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1
(731) DISCOVERY COMMUNICATIONS, LLC (US)
8403 Colesville Road, Silver Spring, Maryland 20910, United States of America
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bản ghi dữ liệu âm thanh-hình ảnh được ghi trước, băng ghi âm, băng viđêô, đĩa viđêô, đĩa compắc, DVD và phần mềm đa phương tiện được ghi trên ổ CD-ROM, tất cả mang chủ đề quan tâm chung của con người; chương trình trò chơi học tập điện tử mang bản chất của phần mềm trò chơi điện tử cho mục đích giáo dục; đĩa trò chơi video; đĩa trò chơi máy tính; chương trình trò chơi điện tử; phương tiện kỹ thuật số, cụ thể là đoạn (clip) viđêô được ghi trước có thể tải về được, đoạn (clip) âm thanh được ghi trước, văn bản và đồ họa được lưu trong máy tính điện tử cá nhân và thiết bị không dây cầm tay, tất cả mang chủ đề quan tâm chung của con người; phần mềm có thể tải về được cho thiết bị di động; kính râm.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền thông, cụ thể là truyền các bản ghi âm thanh và hình ảnh đến người dùng thông qua internet, mạng cáp quang, mạng không dây, qua vệ tinh hoặc các mạng đa phương tiện tương tác; dịch vụ truyền phát âm thanh và video qua internet; dịch vụ truyền thông tin trong lĩnh vực nghe nhìn; dịch vụ truyền hình; truyền hình cáp; truyền hình vệ tinh; dịch vụ truyền thông di động dưới dạng truyền điện tử nội đung giải trí đa phương tiện; dịch vụ truyền phát các tập tin âm thanh và hình ảnh trên mạng internet cho phép người dùng xem hoặc tải về; dịch vụ truyền phát nội dung đa phương tiện trên internet; dịch vụ truyền video theo yêu cầu; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền tin nhắn giữa những người dùng máy, vi tính; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trực tuyến và bảng thông báo điện tử để truyền tin nhắn giữa những người dùng trong lĩnh vực quan tâm chung.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và giải trí, cụ thể là, các chương trình đa phương tiện đang diễn ra 1 trong lĩnh vực quan tâm chung, được phân bố thông qua các nền khác nhau qua nhiều dạng môi trường truyền thông; cung cấp thông tin giải trí về các chương trình

truyền hình đang diễn ra qua mạng máy tính toàn cầu; sản xuất chương trình truyền hình; sản xuất chương trình đa phương tiện.

---

(210) **4-2019-14874**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.5.8; A26.11.7; A26.11.8
(591) Xanh chàm đậm, trắng, xám đen.
(731) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN) (VN)
Phòng 802, tòa nhà Talico, số 22 phố Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Tư vấn về Sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; giám sát quyền Sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng, tư vấn pháp lý liên quan đến lập bản đồ sáng chế.

---

(210) **4-2019-14875**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.4; A5.5.21; 1.3.1; 4.5.2
(591) Xanh lá cây, da cam, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SUNKIDS VIỆT NAM (VN)
Thôn Đa Hòa, xã Bình Minh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo.

---

(210) **4-2019-14876**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TENCENT HOLDINGS LIMITED (KY)
P.O. Box 2681 GT, Century Yard, Cricket Square, Hutchins Drive, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm trò chơi máy tính sử dụng trên điện thoại di động và điện thoại cầm tay; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất

bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần cứng máy tính; chương trình trò chơi video trên máy tính, có thể tải xuống thông qua mạng điện thoại di động; nội dung đa phương tiện có thể tải xuống được; thiết bị mạng truyền thông; phần mềm trò chơi máy tính cho máy tính; trò chơi được chơi trên một loại máy giải trí sử dụng bằng đồng xu có thể tải xuống, được cung cấp trực tuyến; chương trình trò chơi máy tính tương tác; trò chơi máy tính tương tác (phần mềm); chương trình trò chơi máy tính đa phương tiện tương tác; phần mềm trò chơi máy tính tương tác, có thể tải xuống từ mạng máy tính toàn cầu; đĩa CD-roms có các trò chơi tương tác; đĩa CD-roms có phim ảnh chuyển động; phần mềm trò chơi máy tính được ghi trên đĩa quang; phần mềm máy tính thẻ điện tử và thẻ giá trị được lưu trữ; dải băng ghi âm thanh, sách điện tử; bản ghi âm nhạc, phim hoạt hình; chương trình trò chơi máy tính, máy vi tính.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; tổ chức các cuộc thi giải trí; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; giải trí trên truyền hình; dịch vụ giải trí tương tác trực tuyến; cung cấp trò chơi trực tuyến trên máy tính; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến (không thể tải xuống), cung cấp thông tin liên quan đến giải trí bằng phương tiện tương tác điện tử và kỹ thuật số; cung cấp các trò chơi máy tính và trò chơi video có thể truy cập, chơi và tải xuống thông qua mạng truyền thông toàn cầu; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua internet; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp sử dụng tạm thời các trò chơi máy tính không thể tải xuống được; cung cấp trò chơi máy tính qua internet; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bằng điện thoại di động; dịch vụ trò chơi tương tác; dịch vụ giải trí âm thanh và video được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc internet; thông tin liên quan đến giải trí được; cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc internet; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ giải trí tương tác trực tuyến; cung cấp thông tin giải trí về trò chơi máy tính trực tuyến; cung cấp trò chơi tương tác trực tuyến [không thể tải xuống]; cung cấp phương tiện giải trí bằng hệ thống máy tính trực tuyến; cung cấp trung tâm và tiện nghi giải trí cho các trò chơi video cung cấp trung tâm trò chơi máy tính tổ chức các cuộc thi cho mục đích giải trí thông tin giải trí.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ kỹ thuật để tải xuống các trò chơi video; cung cấp trang web và dịch vụ dựa trên web để quản lý trực tuyến phần mềm trò chơi máy tính cá nhân; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ máy tính được cung cấp trực tuyến, bằng phương tiện tương tác hoặc qua internet; thiết kế, tạo và duy trì trang web; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế, phát triển, cập nhật và nâng cấp phần mềm máy tính; dịch vụ thử nghiệm trong lĩnh vực phần mềm trò chơi; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; cho thuê máy chủ đặt web; lập trình máy tính; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ phát triển máy tính cho mạng nội bộ và cổng thông tin dựa trên web; nghiên cứu và thiết kế liên quan đến khoa học và công nghệ; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính.

(210) **4-2019-14877**

(540)

PHỞ HIỀN GIAI

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐÌNH HIỀN (VN)
Số 185, đường Nguyễn Huy Tự, phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bún, bánh phở, phở ăn liền, bún ăn liền.

Nhóm 43: Quán bún bò Huế; quán phở; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-14879**

(540)

MOTINOVA

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) WUHAN TTIUM MOTOR TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 502, Building A6, No.9 Avenue Huacheng, East Lake High-tech Development Zone, Wuhan, Hubei, China

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; ổ trục [bộ phận của máy móc]; máy lắp ráp xe đạp; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; máy phát điện.

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần cứng máy tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; thiết bị ngoại vi máy vi tính; chương trình máy vi tính, ghi sẵn.

Nhóm 12: Bánh răng truyền động cho xe đạp; lưới tránh rách váy, áo dùng cho xe đạp; xe đạp; phương tiện giao thông chạy điện; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing; dịch vụ khuyến mại cho người khác; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tinh; tạo lập và duy trì trang tin điện tử cho người khác; dịch vụ cố vấn và tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; cung cấp

thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; chọ thuê không gian lưu trữ địa chỉ trang tin điện tử trên máy tính chủ; thiết kế và cho thuê phần mềm.

---

(210) **4-2019-14880**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN QUỐC TẾ WELAND (VN)
Gian A1SH06, tòa nhà Aqua 1, khu Vinhome Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ á Đông (á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: vật liệu xây dựng, máy móc, thiết bị lắp đặt trong xây dựng; đấu giá quyền sử dụng đất; đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; tư vấn bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Hoạt động xây dựng chuyên dụng.

---

(210) **4-2019-14881**

(540)

FUJACOOK

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) FUJIA SHENZHOU (SHENZHEN) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 201, Bldg A, No.1 Qianwan 1st Rd, Qianhai Shengang Cooperation Area, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 21: Vạc để nấu; bộ nồi nấu không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; chảo bằng đất nung; đĩa ăn.

---

(210) **4-2019-14882**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.2; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LIÊN TOÀN PHÁT (VN)
Số 324 ấp Kinh Mới, xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Phân hữu cơ vi sinh dùng cho ao nuôi tôm.

---

(210) **4-2019-14883**

(540) QUANG SÁNG

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HỘ KINH DOANH QUANG SÁNG (VN)
456/7 đường Mạc Đĩnh Chi, khóm 6, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in ấn bao bì.

---

(210) **4-2019-14884**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.7.6; 22.1.1; 26.1.1; 25.1.25; 25.7.25
(591) Xanh tím, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT KHIẾT TÂM (VN)
14 Mai Xuân Thưởng, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chi Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nhang thắp (nhang cây, nhang vòng, nhang khoanh, nhang nụ, nhang bột); tinh dầu; nước tẩy rửa; chế phẩm khử mùi; nước súc miệng; dầu gội; sữa tắm.

Nhóm 20: Hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ gỗ mỹ thuật; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2019-14885**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.7.6; 22.1.1; 26.1.1; 25.1.25; 25.7.25
(591) Xanh tím, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT KHIẾT TÂM (VN)
14 Mai Xuân Thưởng, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chi Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nhang thắp (nhang cây, nhang vòng, nhang khoanh, nhang nụ, nhang bột); tinh dầu; nước tẩy rửa; chế phẩm khử mùi; nước súc miệng; dầu gội; sữa tắm.

Nhóm 20: Hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ gỗ mỹ thuật; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2019-14886**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.7.6; 22.1.1; 26.1.1; 25.1.25; 25.7.25
(591) Xanh tím, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT KHIẾT TÂM (VN)
14 Mai Xuân Thưởng, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chi Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nhang thắp (nhang cây, nhang vòng, nhang khoanh, nhang nụ, nhang bột); tinh dầu; nước tẩy rửa; chế phẩm khử mùi; nước súc miệng; dầu gội; sữa tắm.

Nhóm 20: Hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ gỗ mỹ thuật; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2019-14887**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; A5.3.13; 2.9.14; A11.3.3; 11.3.14; 19.9.1
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRỊNH CA (VN)
Biệt thự G20, làng Quốc tế Thăng Long, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); đồ uống làm từ cà phê, chè (trà).

---

(210) **4-2019-14888**

(540)

BOMINVIS

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2019-14889**

(540)

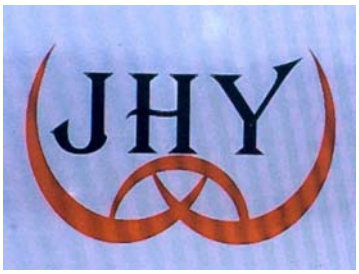

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.11.3; 26.13.25
(591) Đỏ, đen, xanh dương nhạt, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU JHY & TOÀN CẦU (VN)
Số 135 đường số 41, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy bóc; máy chải; máy ghép; máy dập nóng; máy may điện tử; máy rải; máy loại đai dao.

---

(210) **4-2019-14890**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN PHÚ DŨNG (VN)
LK10, lô 27, KĐT Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn nhà; nước tẩy nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2019-14891**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 18.1.23; A18.1.19; A26.11.8; 26.4.4
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DSTORE (VN)
23-25 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ, xuất nhập khẩu: quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, mỹ phẩm, dược phẩm, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xoong, chảo), đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn ăn); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; dịch vụ đào tạo các chuyên đề: marketing, bán hàng, quản trị doanh nghiệp, phát triển cá nhân.

---

(210) **4-2019-14892**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.6; A25.7.7; 26.1.6
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, đỏ, da cam, xám.
(731) HỒ TUẤN ANH (VN)
Tổ 29, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm: đèn điện, đèn led, màn hình, hệ thống đèn, hệ thống màn hình, phụ kiện đèn, màn hình như đui đèn, bóng đèn, dây điện, nguồn điện, card xử lý tín hiệu, vỉ xử lý tín hiệu, module, khung treo màn hình.

---

(210) **4-2019-14895**

(540)

BODYBOGAM

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JS VENTURES CO., LTD. (KR)
#2, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất làm sạch và chế phẩm để làm sạch (lau chùi) dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2019-14896**

(540)

CHUNGSOSIN

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JS VENTURES CO., LTD. (KR)
#2, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất làm sạch và chế phẩm để làm sạch (lau chùi) dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2019-14897**

(540)

COMMONHAUS

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JS VENTURES CO., LTD. (KR)
#2, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất làm sạch và chế phẩm để làm sạch (lau chùi) dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2019-14898**

(540)

TEAMFLEX

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JS VENTURES CO., LTD. (KR)
#2, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất làm sạch và chế phẩm để làm sạch (lau chùi) dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2019-14899**

(540)

MYWONDER

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JS VENTURES CO., LTD. (KR)
#2, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất làm sạch và chế phẩm để làm sạch (lau chùi) dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2019-14900**

(540)

NATUREKIND

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) JS VENTURES CO., LTD. (KR)
#2, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất làm sạch và chế phẩm để làm sạch (lau chùi) dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2019-14901**

(540)

DENTILUV

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JS VENTURES CO., LTD. (KR)
#2, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; kem làm trắng răng; nước súc miệng không chứa thuốc, chế phẩm súc miệng không chứa thuốc; chế phẩm làm thơm mát hơi thở không chứa thuốc; nước súc miệng nha khoa không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng cho trẻ em; chế phẩm làm trắng răng; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2019-14902**

(540)

HERBALSOLUTION

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JS VENTURES CO., LTD. (KR)
#2, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung thực phẩm dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dinh dưỡng dùng như chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng và chất bổ sung ăn kiêng; chế phẩm axit amin dùng cho mục đích y tế; chế phẩm enzym dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; dược phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu.

---

(210) **4-2019-14903**

(540)

NATUREKIND

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JS VENTURES CO., LTD. (KR)
#2, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị xoa bóp rung dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị trị liệu tĩnh điện; thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân; thiết bị xoa bóp; dụng cụ phóng điện trị liệu.

---

(210) **4-2019-14904**

(540)

BODYBOGAM

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JS VENTURES CO., LTD. (KR)
#2, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 20: Tấm nệm; tấm đệm; tấm nệm dày trải trên bề mặt đệm giúp làm mềm đệm; gối; ruột gối; đệm đỡ đầu dùng cho em bé.

---

(210) **4-2019-14905**

(540)

DENTILUV

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JS VENTURES CO., LTD. (KR)
#2, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng dùng điện; bàn chải để thay thế cho bàn chải đánh răng dùng điện; chỉ tơ dùng cho mục đích nha khoa; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi; bàn chải đánh răng; dụng cụ làm sạch lưỡi, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-14906**

(540)

MYWONDER

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JS VENTURES CO., LTD. (KR)
#2, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; khăn giữ ấm cổ; quần áo lót bằng len; quần áo; thắt lưng [trang phục]; quần áo bó; quần áo huấn luyện.

---

(210) **4-2019-14907**

(540)

HERBALSOLUTION

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JS VENTURES CO., LTD. (KR)
#2, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 30: Trà hoa quả; rễ rau diếp xoăn và hỗn hợp rễ rau diếp xoăn, tất cả được sử dụng như chất thay thế cà phê; dung dịch để ngâm trái cây, không phải thuốc; trà đóng hộp; trà cô đặc; trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà dạng bột được làm từ tinh chất của lá trà.

---

(210) **4-2019-14908**

(540)

CHARIDAM

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JS VENTURES CO., LTD. (KR)
#2, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ phục vụ ăn uống [đĩa]; nồi nấu không dùng điện; cốc thủy tinh; dụng cụ nhà bếp; lon bảo quản thực phẩm.

---

(210) **4-2019-14909**

(540)

TOSOWOONG

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TOSOWOONG CO., LTD. (KR)
#1, 10F, 126, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất làm sạch và chế phẩm để làm sạch (lau chùi) dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp bằng điện cho mục đích gia dụng; thiết bị xoa bóp rung dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị trị liệu tĩnh điện; thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân; thiết bị xoa bóp; dụng cụ phóng điện trị liệu.

Nhóm 21: Đồ dùng tẩy trang bằng điện; lược điện; bàn chải đánh răng dùng điện; dụng cụ mỹ phẩm làm rung; dụng cụ mỹ phẩm; hộp đựng đồ trang điểm.

Nhóm 44: Dịch vụ xăm hình; tư vấn làm đẹp; chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tắm nắng nhân tạo; dịch vụ tắm nắng; thẩm mỹ viện chăm sóc da; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2019-14911**

(540)

HNL

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN QUANG HIỂN (VN)
686/17/30 Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 09: Điện thoại di động; điện thoại không dây; điện thoại thông minh.

Nhóm 11: Quạt; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 21: Dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp.

Nhóm 25: Trang phục; giày.

Nhóm 29: Sữa.

Nhóm 30: Cà phê; trà.

Nhóm 35: Bán buôn: điện thoại di động, điện thoại không dây, điện thoại thông minh, dụng cụ nấu ăn không dùng điện, dụng cụ nhà bếp, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, mỹ phẩm; sữa, cà phê, trà, thực phẩm chức năng; quạt, quạt điện dùng cho cá nhân, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ spa.

---

(210) **4-2019-14912**

(540)

A&1

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TIẾN MINH (VN)
177/60 đường Liên khu 4/5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: má phanh dùng cho xe cộ, xích truyền động cho xe, bạc đạn đĩa, bánh răng truyền động cho xe máy, thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong, đồng hồ tốc độ xe máy, magnêtô đánh lửa cho xe máy, vòng bi cho ổ trục, ống dẫn xăng cho xe máy, bình lọc xăng cho xe máy, dây ga xe gắn máy, dây công tơ mét xe gắn máy, vỏ dây phanh xe máy, thớt nhông đề xe máy, xích cam xe máy, cần khởi động cho xe máy.

---

(210) **4-2019-14913**

(540)

TM

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TIẾN MINH (VN)
177/60 đường Liên khu 4/5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: má phanh dùng cho xe cộ, xích truyền động cho xe, bạc đạn đĩa, bánh răng truyền động cho xe máy, thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong, đồng hồ tốc độ xe máy, magnêtô đánh lửa cho xe máy, vòng bi cho ổ trục, ống dẫn xăng cho xe máy, bình lọc xăng cho xe máy, dây ga xe gắn máy, dây công tơ mét xe gắn máy, vỏ dây phanh xe máy, thớt nhông đề xe máy, xích cam xe máy, cần khởi động cho xe máy.

---

(210) **4-2019-14914**

(540)

REL

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TIẾN MINH (VN)
177/60 đường Liên khu 4/5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: má phanh dùng cho xe cộ, xích truyền động cho xe, bạc đạn đĩa, bánh răng truyền động cho xe máy, thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong, đồng hồ tốc độ xe máy, magnêtô đánh lửa cho xe máy, vòng bi cho ổ trục, ống dẫn xăng cho xe máy, bình lọc xăng cho xe máy, dây ga xe gắn máy, dây công tơ mét xe gắn máy, vỏ dây phanh xe máy, thớt nhông để xe máy, xích cam xe máy, cần khởi động cho xe máy.

---

(210) **4-2019-14915**

(540)

MONTGRAS

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) AGRÍCOLA SAN JOSÉ DE PERALILLO S.A. (CL)
Camino Isla de Yáquil S/No, Palmilla, Colchagua, VI Región, Chile.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu vang.

---

(210) **4-2019-14918**

(540)

UNIVERA

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) UNIVERA CO., LTD. (KR)
78, Achasan-Ro, Seongdong-Gu, Seoul, Republic Of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nhăn; mặt nạ gói cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi tay; chế phẩm tẩy trang; sơn móng tay; chất thơm để sản xuất nước hoa; chế phẩm để giặt; xà phòng bọt dùng để tắm vòi hoa sen và tắm bồn; kem chống nắng; chế phẩm chăm sóc tóc;

nước hoa; khăn giấy được tẩm, thấm ướt chất làm sạch da; xà phòng để làm đẹp; dầu gội; kem đánh răng; mỹ phẩm dùng cho động vật; khăn lau được tẩm, thấm ướt trước; chế phẩm vệ sinh thân thể; tinh dầu.

---

(210) **4-2019-14919**

(540)

UNIVERA

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) UNIVERA CO., LTD. (KR)
78, Achasan-Ro, Seongdong-Gu, Seoul, Republic Of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng có chứa khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng có chứa vitamin; dược phẩm dinh dưỡng để dùng làm chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng làm từ dầu hạt lanh; chất bổ sung ăn kiêng chứa kẽm; chất bổ sung ăn kiêng làm từ sữa ong chúa; chất bổ sung ăn kiêng làm từ phấn hoa; chất bổ sung ăn kiêng chủ yếu chứa sắt; chất bổ sung ăn kiêng chứa đường gluco; chất bổ sung ăn kiêng chứa lexithin; tinh bột cho mục đích ăn kiêng hoặc dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng chủ yếu chứa canxi; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục dích y tế hoặc trị liệu; thực phẩm chức năng chủ yếu trên cơ sở nha đam; thực phẩm bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng chứa protein; chất bổ sung ăn kiêng chứa mầm lúa mỳ; chất xơ dùng trong ăn kiêng để hỗ trợ tiêu hóa; hỗn hợp uống bổ sung ăn kiêng.

---

(210) **4-2019-14920**

(540)

Univera Hug

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) UNIVERA CO., LTD. (KR)
78, Achasan-Ro, Seongdong-Gu, Seoul, Republic Of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; giấy ướt cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ gói cho mục đích mỹ phẩm; xà bông tạo bọt cho em bé; chế phẩm tẩy trang; nước thơm dưỡng da dùng cho em bé [chế phẩm vệ sinh thân thể]; chất thơm để sản xuất nước hoa; chế phẩm để giặt; xà phòng bọt dùng để tắm vòi hoa sen và tắm bồn; kem chống nắng; dầu xả tóc dùng cho em bé; nước hoa dùng cho em bé; sữa dưỡng thể dùng cho em bé; xà phòng để làm đẹp; dầu gội dùng cho em bé; kem đánh răng dùng cho em bé; mỹ phẩm dùng cho động vật; khăn giấy tẩm trước dùng cho em bé; chế phẩm vệ sinh thân thể; tinh dầu.

---

(210) **4-2019-14921**

(540)

ASIS-TOBE

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) EASY N SIMPLE INC. (KR)
5F, 22, Nonhyeon-ro 168-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm và chất chăm sóc da (mỹ phẩm); kem dưỡng ẩm cho da; mặt nạ làm đẹp; kem chống bắt nắng cho da; nước thơm dùng cho da.

---

(210) **4-2019-14922**

(540)

MODERNISTA
be style be you

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TAKASHIMAYA VIỆT NAM (VN)
Saigon Centre, số 65, đường Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; đại lý thông tin thương mại; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng.

Nhóm 36: Dịch vụ quản lý bất động sản liên quan đến trung tâm mua sắm; cho thuê không gian trung tâm mua sắm; cho thuê mặt bằng cho mục đích thương mại; cho thuê cửa hàng trong trung tâm mua sắm (khu vực thương mại và giới thiệu hàng hóa); cho thuê không gian thương mại trong trung tâm mua sắm; cung cấp các thông tin liên quan đến việc cho thuê mặt bằng cho mục đích thương mại trong trung tâm mua sắm.

---

(210) **4-2019-14923**

(540)

OSHO living

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH OSHO GROUP (VN)
80 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Giường ngủ; ghế dài [đồ đạc]; giá sách [đồ đạc]; tủ sách; tủ đựng; ghế xếp; bàn làm việc; bàn trang điểm; tủ nhiều ngăn; giá để hoa [đồ đạc]; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học; đồ đạc trong nhà bằng kim loại; gương soi; khung ảnh; gối; giá để bát đĩa; giá [đồ đạc]; ghế ngồi; ghế bằng kim loại; ghế trường kỷ cỡ nhỏ; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá; tủ trưng bày [đồ đạc]; tủ ly; kính tráng bạc [gương]; tấm đệm để ngủ; ghế trường kỷ; tượng bằng gỗ, sáp,

thạch cao hoặc chất dẻo; ghế đẩu; bàn; bàn bằng kim loại; tủ đựng quần áo; giá rửa mặt [đồ đạc]; đệm nước không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2019-14924**

(540)

OSHO management

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH OSHO GROUP (VN)
80 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh của khách sạn.

Nhóm 36: Môi giới; đầu tư vốn; tư vấn tài chính; quản lý tài chính; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản.

---

(210) **4-2019-14925**

(540)

OSHO property

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH OSHO GROUP (VN)
80 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Môi giới; đầu tư vốn; tư vấn tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản; ủy thác quản lý tài chính.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2019-14926**

(540)

OSHO retreats

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH OSHO GROUP (VN)
80 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển đồ đạc; cho thuê chỗ để xe; vận chuyển hành khách.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; tổ chức và điều khiển buổi hoà nhạc; tổ chức và điều khiển đại hội; dịch vụ điều chỉnh nhạc [DJ]; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức đánh bạc; cung cấp tiện nghi thể thao; cung cấp tiện nghi giải trí; cho thuê sân ten-nít.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ thẩm mỹ viện; triệt lông bằng sáp; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp; dịch vụ phòng tắm công cộng cho mục đích vệ sinh; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ tắm nắng.

---

(210) **4-2019-14927**

(540) 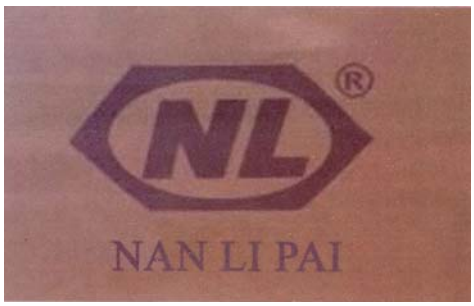

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A26.5.18
(591) Nâu, tím.
(731) PENG YI SHI (CN)
No.4, Shanshang Village, Hushang Village, Hushang Township, Lianhua County, Pingxiang City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Keo dính dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2019-14928**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4; A26.11.9
(591) Xanh dương, đen.
(731) DƯƠNG THÁI BÌNH (VN)
5-7 Lương Nhữ Học, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bạc séc măng; pít tông; xi lanh (bộ phận của máy và động cơ).

Nhóm 35: Kinh doanh thương mại, mua bán, trao đổi: các bộ phận và phụ tùng của xe ô tô, xe công trình, các phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước bao gồm pít tông, xi lanh, bạc séc măng.

---

(210) **4-2019-14929**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23; 24.13.1; 24.17.5; A26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIETSUN POWER (VN)
26 đường 8A, khu phố 5, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị và xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy trộn bê tông, máy đầm bàn, máy cắt sắt, máy mài, máy cắt bê tông, máy xoa nền bê tông, xe rùa, xe đẩy hàng, bánh xe đẩy, máy tuốt lúa, ổn áp, biến áp, máy hàn, máy phát điện, máy quạt, xoong, nồi, chảo, chăn (mền), ga trải giường, gối, nệm, sản phẩm từ gỗ (bàn, ghế, tủ, giường, kệ), chân vịt cho tàu thuyền, máy ấp trứng, máy bẻ đai sắt, máy xây thức ăn chăn nuôi đa năng, máy tách hạt ngô (bắp), máy tuốt vỏ ngô (bắp), máy cắt lúa, máy bơm chìm, máy bơm nước, mô tơ điện.

---

(210) **4-2019-14930**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.2
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VIETSUN POWER (VN)
26 đường 8A, khu phố 5, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị và xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy trộn bê tông, máy đầm bàn, máy cắt sắt, máy mài, máy cắt bê tông, máy xoa nền bê tông, xe rùa, xe đẩy hàng, bánh xe đẩy, máy tuốt lúa, ổn áp, biến áp, máy hàn, máy phát điện, máy quạt, xoong, nồi, chảo, chăn (mền), ga trải giường, gối, nệm, sản phẩm từ gỗ (bàn, ghế, tủ, giường, kệ), chân vịt cho tàu thuyền, máy ấp trứng, máy bẻ đai sắt, máy xây thức ăn chăn nuôi đa năng, máy tách hạt ngô (bắp), máy tuốt vỏ ngô (bắp), máy cắt lúa, máy bơm chìm, máy bơm nước, mô tơ điện.

---

(210) **4-2019-14931**

(540)

Vinamix

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 24.15.21; A5.5.20
(731) CÔNG TY TNHH VIETSUN POWER (VN)
26 đường 8A, khu phố 5, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị và xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy trộn bê tông, máy đầm bàn, máy cắt sắt, máy mài, máy cắt bê tông, máy xoa nền bê tông, xe rùa, xe đẩy hàng, bánh xe đẩy, máy tuốt lúa, ổn áp, biến áp, máy hàn, máy phát điện, máy quạt, xoong, nồi, chảo, chăn (mền), ga trải giường, gối, nệm, sản phẩm từ gỗ (bàn, ghế, tủ, giường, kệ), chân vịt cho tàu thuyền, máy ấp trứng, máy bẻ đai sắt, máy xay thức ăn chăn nuôi đa năng, máy tách hạt ngô (bắp), máy tuốt vỏ ngô (bắp), máy cắt lúa, máy bơm chìm, máy bơm nước, mô tơ điện.

---

(210) **4-2019-14932**

(540)

KAZUKO

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI PHAN ĐẠI PHÁT (VN)
Số 24 đường 16A, KDC Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; chế phẩm đánh răng; xà phòng.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt); ca vát; tất (vớ); mũ (nón).

---

(210) **4-2019-14933**

(540)

HOANG THINH Co., Ltd

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A7.1.11; 7.1.24; A24.15.11
(591) Cam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MÔI GIỚI BẤT ĐỘNG SẢN HOÀNG THỊNH (VN)
Phòng E25, tòa nhà Belleza, khu dân cư Phú Mỹ, Phạm Hữu Lầu, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn đầu tư kinh doanh bất động sản.

---

(210) **4-2019-14934**

(540)

THÀNH TÂM

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CƠ SỞ THÀNH TÂM (VN)
Sạp B34 tầng 1 Trung tâm thương mại dịch vụ An Đông, 34-36 An Dương Vương, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần; áo.

---

(210) **4-2019-14935**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.3.1; 25.12.1
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG NGUYỄN TRẦN (VN)
Lầu 3, Trung tâm dịch vụ việc làm Thanh Niên Cần Thơ, số 41 Cách Mạng Tháng Tám, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; đất để trồng trọt; phân hữu cơ; nitơ; oxit nitơ.

---

(210) **4-2019-14936**

(540)

NƯỚC MẮM MẸ LÀM

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(731) LÊ HOÀNG HIỂN (VN)
56/3 Nguyễn Thông, phường 09, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2019-14937**

(540)

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.8; 26.3.23; 26.4.11
(731) NGUYỄN MINH NHỰT (VN)
Ấp Trống Vàm, xã Phú Thuận, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn; quán đồ uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2019-14938**

(540)

N . Y
STEAKHOUSE
SAIGON

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SÀNH ĂN (VN)
27 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-14939**

(540)

4K

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) BMJ INDUSTRIES FZ-LLC (AE)
P.O. Box: 31053, Al-Jazeera Al-Hamra, Ras Al Khaimah, UAE
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; bình đựng thuốc lá; túi đựng thuốc lá; thuốc lá điếu; đầu ngậm điếu thuốc lá điếu; thuốc lá sợi cuốn sẵn; hộp đựng thuốc lá điếu; diêm.

---

(210) **4-2019-14940**

(540)

CAMPBELL
IMMIGRATION

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.5.10; 7.1.24; A7.1.11
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CAMPBELL (VN)
A1-20OT11, Officetel, tầng 20, tòa A1 Vinhomes Golden River, số 02 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn đầu tư; môi giới đầu tư.

Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học, khóa đào tạo từ xa; tư vấn về giáo dục và dạy nghề; hướng dẫn nghề nghiệp; thông tin giáo dục; tổ chức chương trình trao đổi sinh viên; tổ chức các diễn đàn gặp mặt trực tiếp; dịch thuật.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý về định cư ở nước ngoài.

---

(210) **4-2019-14942**

(540)

BIOTAR

(220) 03.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOTIN PHARMA (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; các sản phẩm sữa; bột dinh dưỡng có chứa sữa (sữa là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-14944**

(540)

PRIME PAINT

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 26.13.25
(591) Đỏ, hồng, trắng.
(731) ĐỖ VĂN THÁI (VN)
Số nhà 12, ngõ Quỳnh Lân 2, đường Phan Trọng Tuệ, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách điện, sơn cách nhiệt), cụ thể là: sơn lót; sơn phủ; sơn nước; sơn dầu dùng trong xây dựng; sơn nội thất; sơn chống thấm.

Nhóm 35: Mua bán: sơn các loại (trừ sơn cách điện, sơn cách nhiệt), cụ thể là: sơn lót, sơn phủ, sơn nước, sơn dầu dùng trong xây dựng, sơn nội thất, sơn chống thấm.

---

(210) **4-2019-14946**

(540)

OKIA

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN TOKYO QUỐC TẾ (VN)
Tầng 5, số 96, phố Ba La, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn tường.

---

(210) **4-2019-14947**

(540)

P-KUMHOR

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN TOKYO QUỐC TẾ (VN)
Tầng 5, số 96, phố Ba La, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn tường.

---

(210) **4-2019-14948**

(540)

P-VCOLORR

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN TOKYO QUỐC TẾ (VN)
Tầng 5, số 96, phố Ba La, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn tường.

---

(210) **4-2019-14949**

(540)

P-AKOVAR

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN TOKYO QUỐC TẾ (VN)
Tầng 5, số 96, phố Ba La, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn tường.

---

(210) **4-2019-14950**

(540)

MASATO

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN TOKYO QUỐC TẾ (VN)
Tầng 5, số 96, phố Ba La, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nước, sơn tường.

---

(210) **4-2019-14951**

(540)

MINEKO

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN TOKYO QUỐC TẾ (VN)
Tầng 5, số 96, phố Ba La, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn tường.

---

(210) **4-2019-14952**

(540)

ATSUKO

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN TOKYO QUỐC TẾ (VN)
Tầng 5, số 96, phố Ba La, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn tường.

---

(210) **4-2019-14953**

(540)

HAMAKO

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN TOKYO QUỐC TẾ (VN)
Tầng 5, số 96, phố Ba La, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn tường.

---

(210) **4-2019-14954**

(540)

ASUKA

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN TOKYO QUỐC TẾ (VN)
Tầng 5, số 96, phố Ba La, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn tường.

---

(210) **4-2019-14955**

(540)

P-HASANR

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN TOKYO QUỐC TẾ (VN)
Tầng 5, số 96, phố Ba La, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn tường.

---

(210) **4-2019-14956**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.11
(591) Nâu, xanh, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINGIN (VN)
Số nhà 17, đường Hoàng Diệu, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; sữa rửa mặt; kem làm trắng da; dầu gội đầu; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung khoáng chất (cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Dầu ăn; thịt, cá (không còn sống); trái cây đã được bảo quản; rau đã được bảo quản; sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); đường; gạo; gia vị; bánh kẹo.

Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước bù khoáng (nước bổ sung khoáng chất không dùng cho mục đích y tế); nước cam; nước tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước chanh muối; nước ép trái cây.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, sữa tắm, sữa rửa mặt, kem làm trắng da, dầu gội đầu, nước hoa, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng, thực phẩm bổ sung khoáng chất, dầu ăn, thịt, cá (không còn sống), trái cây đã được bảo quản, rau đã được bảo quản, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, cà phê, chè (trà), đường, gạo, gia vị, bánh kẹo, nước tinh khiết, nước bù khoáng (nước bổ sung khoáng chất không dùng cho mục đích y tế), nước cam, nước tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước chanh muối, nước ép trái cây, nước ngọt, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà nghỉ du lịch; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2019-14958**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 2.7.23; 2.7.2
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI M&P (VN)
41/32 Nguyễn Oanh, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: thực phẩm cho người già như (bánh kẹo, trà), máy móc cho người già như (máy đo huyết áp, máy đo đường huyết).

---

(210) **4-2019-14959**

(540)

ION CANXI

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ LỌC NƯỚC MINH ANH (VN)
Số 114 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; màng lọc, lõi lọc dùng cho hệ thống lọc nước.

---

(210) **4-2019-14960**

(540)

SIAM TRUCK

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN SƯƠNG (VN)
133/44 Lê Văn Thọ, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe tải; xe máy; ô tô tải; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; bánh xe cộ.

---

(210) **4-2019-14961**

(540)

MINH LOAN

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỘ KINH DOANH VŨ THỊ LOAN (VN)
Thôn 2, xã Thanh Lân, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản các loại đã được chế biến, bảo quản, sấy khô, đông lạnh; món ăn được chế biến từ thủy hải sản; nước mắm; chả cá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thủy hải sản tươi, đông lạnh, sấy khô, đã chế biến.

---

(210) **4-2019-14962**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; A2.9.16; A7.1.11; 7.1.24; 7.5.10
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ MỸ CHÂU (VN)
Lô N1.13-30 khu Mỹ Phú 1 (khu đô thị An Phú Sinh), phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ công chứng; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ hoà giải; quản lý quyền tác giả; tư vấn sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2019-14963**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DŨNG TRÍ THÀNH (VN)
Nhà C3, ngõ 87 đường Tam Trinh, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2019-14964**

(540)

Zin Kids

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN THỊ THANH NGA (VN)
Phòng 804, CT3B-X2, khu đô thị Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, tã giấy, bao chân, bao tay, yếm, khăn quàng, khăn vải, ba lô, cặp sách, túi xách, phụ kiện thời trang, giày, dép, mũ, bỉm, khăn ướt, bông tăm, bàn chải đánh răng, kem đánh răng, đồ chơi, bình sữa, núm vú giả, hộp chia thức ăn, ghế ngồi ăn cho trẻ em, bình ủ cháo, bát, đĩa, thìa, cốc, túi đựng trữ sữa, bộ chế biến đồ ăn dặm, sữa chua, phô mai, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, nước mắm, dầu ăn, hạt nêm, trà dinh dưỡng, bột, cháo dinh dưỡng, bột

ăn dặm, bánh ăn dặm, thiết bị hâm nóng bình sữa, thiết bị tiệt trùng sữa, thiết bị tiệt trùng nước, nồi nấu cháo, cũi trẻ em, chăn, đệm, chiếu, màn, gối, túi ngủ, nôi trẻ em, võng xếp, giường, kem dưỡng da, dầu gội đầu, dầu tắm, phấn rôm, nước hoa, khẩu trang, nước rửa tay, bấm móng tay, nhiệt kế, cân, dược phẩm, thực phẩm chức năng, đèn báo muỗi, dụng cụ cho bé uống thuốc (thìa uống thuốc, cốc uống thuốc, xi lanh, ống bơm), máy báo khóc, máy hút mũi, dụng cụ hút mũi, tông đơ, dụng cụ cắt tóc, bệ xí vệ sinh cho trẻ em, xe tập đi, địu trẻ em, xe đẩy, ghế ngồi, máy hút sữa, đồ dùng gia đình như bình đun nước, máy sấy quần áo, tủ nhựa, đèn sưởi, chăn sưởi, đệm sưởi, máy xay, máy tạo ẩm, bếp điện, nồi điện, chảo điện, giỏ đựng đồ, móc phơi quần áo, chất tẩy rửa, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-14965**

(540)

NƯƠNG VÀNG

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỢP TÁC XÃ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SÓC SƠN (VN)
Thôn Thanh Huệ Trại, xã Đức Hòa, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; chế phẩm ngũ cốc; ngũ cốc đã chế biến [chế phẩm ngũ cốc].

---

(210) **4-2019-14966**

(540)

ĐOM ĐÓM

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) MAI ĐÌNH ĐỘ (VN)
Xóm Hương, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất; đồ gỗ văn phòng; bàn ghế học sinh.

---

(210) **4-2019-14967**

(540)

PAJNIC

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SUMA VIỆT NAM (VN)
Số 8 ngõ 198 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; ổ cắm điện; dây dẫn điện; công tắc điện; phích cắm; aptomat (thiết bị điện).

---

(210) **4-2019-14968**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.1; 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21
(591) Xanh chàm, xanh lá cây, cam, vàng, tím, tím cam.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MỸ PHẨM THANH XUÂN (VN)
148/5 Vườn Lài, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ phong thủy: tiền xu, hồ lô, chuỗi phong thủy, vòng đeo tay, vòng đeo cổ, nhẫn, hoa tai, mặt dây chuyền, nữ trang, đồng hồ, đá phong thủy, tượng phật làm từ kim loại, gốm sứ, đá quý, đá bán quý, các loại đá khác, sách phong thủy, đèn điện phong thủy, mỹ phẩm: son môi, bút kẻ môi, bút kẻ viền mắt, bút kẻ lông mày, phấn trang điểm, dung dịch tẩy trang, sữa rửa mặt, dung dịch dưỡng da, kem dưỡng da, kem làm trắng da, kem che khuyết điểm, kem tẩy tế bào chết, dung dịch làm se khí lỗ chân lông, kem làm se khít lỗ chân lông, kem trị mụn, kem trị nám, kem trị thâm, dung dịch chống nắng, kem chống nắng, mặt nạ lột mụn, mặt nạ dưỡng da, mặt nạ mắt, mặt nạ môi, lông mi giả, chế phẩm bôi lông mi mắt (mát ca ra)) tinh dầu, nước xức tóc, nước hoa; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông với mục đích bán hàng; tổ chức sự kiện cho mục đích kinh doanh và thương mại.

---

(210) **4-2019-14969**

(540)

NHA KHOA NỤ CƯỜI VIỆT
VIET SMILE DENTAL CLINIC

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3
(591) Trắng, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HỮU MINH (VN)
111A, Mai Thúc Loan, phường Thuận Thành, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 44: Phòng khám và chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; phòng khám nha khoa; dịch vụ nha khoa; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ nắn chỉnh răng; dịch vụ tư vấn nha khoa.

---

(210) **4-2019-14970**

(540)

TỊNH TÂM

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRẦN VĂN NÂU (VN)
Ấp Mỹ Lợi, xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng; dịch vụ quán ăn phục vụ món hủ tiếu.

---

(210) **4-2019-14971**

(540)

NOBEL BEES PLYWOOD

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.7.20; A25.7.21; 26.15.15; A7.1.12; 7.1.24
(591) Xanh nước biển, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI EG (VN)
Lô DH4, đường số 1, khu công nghiệp Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; gỗ dùng cho xây dựng; ván gỗ lát sàn; gỗ thành phẩm; ván gỗ ép dùng cho xây dựng; cấu kiện xây dựng làm từ gỗ.

Nhóm 20: Bàn; ghế; tủ; giường; giá bằng gỗ; kệ bằng gỗ.

Nhóm 42: Thiết kế nội ngoại thất; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ gỗ mỹ thuật.

---

(210) **4-2019-14972**

(540)

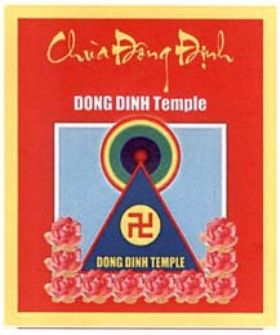

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.13.25; 5.5.16; 24.13.1; 26.7.25
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh lam, xanh da trời, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, hồng, hồng nhạt.
(731) CHÙA ĐÔNG ĐỊNH (VN)
Phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Nhang thơm (hương thắp); hương trầm dùng để cúng tế.

---

(210) **4-2019-14973**

(540)

ÊMDECOR

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PHẠM QUANG HUY (VN)
11 Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán chăn ga, gối, đệm, đồ nội, ngoại thất công trình.

---

(210) **4-2019-14974**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1
(591) Vàng bạch kim.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM PHƯƠNG TRINH (VN)
25/14A đường Tân Chánh Hiệp 17, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-14975**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 22.1.15
(591) Đỏ.
(731) ĐẶNG CAO SƠN (VN)
64 Thành Bắc, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại nhạc cụ, cụ thể: ghita, piano, ukulele, trống, kèn, sáo, đàn măng đô lin, đàn oóc-gan, đàn viôlông, đàn viola, dùi trống, đàn phong cầm.

Nhóm 41: Trung tâm đào tạo âm nhạc; dịch vụ giảng dạy, cụ thể là dạy đàn ukulele, dạy trống, dạy sáo, dạy hát, dạy đàn (piano, organ, guitar), dạy nhảy, dạy vẽ.

---

(210) **4-2019-14976**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 24.5.1; 26.1.10; 26.1.11; 26.15.15
(591) Ghi, đen, trắng.
(731) BÙI THÁI BẢN (VN)
Xóm Tiền Tiến, xã Diễn Kim, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 09: Dây điện, dây cáp điện.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đồ gia dụng: bếp ga, máy hút mùi; thiết bị và dụng cụ nấu nướng dùng điện; quạt điện.

Nhóm 21: Nồi, xoong, chảo, bình đun nước nóng (không dùng điện).

Nhóm 35: Mua bán: máy khoan, máy cắt, máy mài, máy đục bê tông, máy bơm nước, dây điện, dây cáp điện, bếp ga, tủ lạnh, máy hút mùi, quạt điện, thiết bị và dụng cụ nấu nướng dùng điện, nồi, xoong, chảo, bình đun nước.

---

(210) **4-2019-14978**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.24; A26.4.18; A26.11.8
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ PHÁT HÀNH SÁCH BÁO SCORPIO (VN)
Tầng 5, toà nhà Hàn Việt, số 203, phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách, báo, ấn phẩm, tạp chí (ấn phẩm của ngành in).

Nhóm 41: Tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa (tổ chức sự kiện trao giải thưởng).

---

(210) **4-2019-14979**

(540)

E-TICK

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC ADK (VN)
Thôn Khoang Mái, xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Bao cao su; que thử thai; que thử rụng trứng.

---

(210) **4-2019-14980**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; A26.11.12; 26.11.3
(591) Vàng cam.
(731) NGUYỄN VĂN THU (VN)
Công ty TNHH Thành Dương Ngã ba Yên Than, xã Yên Than, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 43: Kinh doanh khách sạn; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-14981**

(540)

VINTEA

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN THỊ HIỀN (VN)
Số nhà 513, D11, khu đô thị Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2019-14982**

(540)

enjiCAD

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIN HỌC VÀ TƯ VẤN XÂY DỰNG (VN)
37 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn).

---

(210) **4-2019-14983**

(540)

BÚN NGAN CÔ NHÀN
Niềm tự hào của người Việt

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.7
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TIỆN ÍCH VINA HOME (VN)
Số 9, ngách 32/49/23 đường Đỗ Đức Dục, TDP số 4 Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-14984**

(540)

FULL

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 3.7.17; 26.1.1; A26.1.18
(731) NGUYỄN THỊ NGA (VN)
Phòng 5 nhà Thụy Điển, tập thể Đường Sắt, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; chất làm đặc sơn; chất pha loãng sơn; chất kết dính dùng cho sơn; chất làm khô dùng cho sơn; véc ni.

---

(210) **4-2019-14985**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A2.3.16; 2.3.9; 2.3.8
(591) Trắng, nâu đỏ.
(731) NGUYỄN TÙNG LINH (VN)
P409 B3, TT Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 41: Lập kế hoạch, sản xuất, tổ chức, điều khiển và tiến hành cuộc thi sắc đẹp - hoa hậu; dịch vụ sản xuất chương trình truyền hình, chương trình biểu diễn.

---

(210) **4-2019-14986**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.13.4; A3.13.24; 26.5.1
(731) ALEGRA LEARNING, LNC. (US)
1501 N Canyon Rd, Suite 200, Provo UT 84604, United States
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy, cụ thể là tổ chức và thực hiện các lớp học về các trò chơi, các bài hát và các câu chuyện trong lĩnh vực giảng dạy ngôn ngữ và giảng dạy các giá trị về đạo đức, phép tắc và tính cách và phân phát các tài liệu liên quan đến khóa học bằng bản in hoặc bản điện tử; dịch vụ về giáo dục, giảng dạy cụ thể là cung cấp các lớp học trực tuyến về các trò chơi, các bài hát và các câu chuyện về lĩnh vực giảng dạy ngôn ngữ; giảng dạy ngôn ngữ.

---

(210) **4-2019-14989**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23; 26.4.1; A26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH R SQUARE (VN)
8/9 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm; mua bán đồ uống; bán buôn, bán lẻ các sản phẩm thực phẩm; bán buôn, bán lẻ các sản phẩm đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cửa hàng bán thức ăn mang đi do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-14990**

(540)

ADVIEMDAITRANG-NEW

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ÂN ĐỨC (VN)
Liền kề 12, TT1, số 96-96B, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-14991**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.15.15; 25.1.6; 1.15.15; A26.1.18
(591) Nâu, trắng, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, vàng, da cam, xanh da trời, xanh tím than.
(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND B.V. (NL)
Stationsplein 4, 3818 LE AMERSFOORT, the Netherlands
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2019-14992**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.15.15; 25.1.6; 1.15.15; A26.1.18
(591) Nâu, trắng, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, vàng, da cam, xanh da trời, xanh tím than.
(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND B.V. (NL)
Stationsplein 4, 3818 LE AMERSFOORT, the Netherlands
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2019-14993**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.11.3; 26.13.25
(731) DACIAN TECHNOLOGY MATERIAL CO., LTD. (TW)
18F.-15, No.1270, Sec. 4, Taiwan Blvd., Xitun Dist., Taichung City 40764, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mặt nạ chống ô nhiễm để bảo vệ hệ hô hấp; mặt nạ bảo hộ, dùng để bảo vệ hệ hô hấp, không cho mục đích y tế; mặt nạ chống bụi; tấm chắn để bảo vệ mặt dùng cho công nhân.

Nhóm 10: Mặt nạ dùng cho mục đích y tế; mặt nạ ô xy dùng cho mục đích y tế; máy xông khí dung dùng cho mục đích y tế; áo choàng y tế.

---

(210) **4-2019-14997**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.19; 3.7.3; A3.7.24; A26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) LÊ THU HƯƠNG (VN)
156 Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng giải khát; dịch vụ bán phở (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2019-14998**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A1.1.10; 2.9.14; A5.3.15; A5.3.13; A1.1.2; A2.9.15; A5.5.20
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây.
(731) HỢP TÁC XÃ SAO THẦN NÔNG (VN)
Đường Hoàng Hoa Thám, tiểu khu 4, thị trấn Neo, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 31: Củ khoai tây tươi; cây khoai tây giống.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: củ khoai tây tươi, củ khoai tây đã sơ chế và bảo quản, cây khoai tây giống.

(210) **4-2019-14999**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.1; 26.1.6; 26.1.2; 1.13.1; 1.5.1; 1.15.23
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CUSTOM FLUIDPOWER PTY LTD (AU)
14 Gross Street Carrington, NSW, 2294 AUSTRALIA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Ống kim loại; đường ống bằng kim loại; ống chia nhánh bằng kim loại cho hệ thống ống dẫn; nắp bịt kín bằng kim loại; van kim loại, trừ các bộ phận của máy móc; vòng kim loại.

Nhóm 07: Van [bộ phận eủa máy]; van áp lực [bộ phận của máy]; Bộ điều khiển thuỷ lực dùng cho máy, động cơ điện và động cơ, động cơ và máy thuỷ lực; cơ cấu truyền động, không dùng cho xe cộ mặt đất, hộp bánh răng, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ, xi lanh dùng cho máy móc; thanh truyền cho máy móc động cơ điện và động cơ, dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; dụng cụ [bộ phận của máy]; máy công cụ; kích đỡ [máy móc]; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ, động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất, máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp]; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cò]; máy bơm; máy đóng cọc; bộ nối ghép [bộ phận của máy móc]; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặe động cơ; máy lọc; pít-tông [bộ phận của máy hoặc động cơ]; bộ điều chỉnh [bộ phận của máy]; má phanh và các bộ phận của má phanh, trừ loại dùng cho xe cộ; máy bơm mỡ để bôi trơn; cơ cấu tra dầu mỡ [bộ phận của máy móc].

Nhóm 09: Mạch tích hợp; thiết bị điều chỉnh điện; thiết bị đo, bằng điện; thiết bị đo áp suất.

Nhóm 12: Hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; hệ thống thủy lực cho xe cộ; thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, ngoại trừ bộ phận của động cơ điện và động cơ; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; phanh cho xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

(210) **4-2019-15000**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 8.7.5; 5.9.24; 25.1.5; 25.5.25; A26.11.8; 26.1.1; A26.1.18; 2.5.1; A2.5.23
(591) Da cam, xanh tím, vàng, đỏ, trắng, nâu, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU (VN)
Số 15, phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gia vị; bột canh (gia vị); muối (gia vị); bánh kẹo.

---

(210) **4-2019-15001**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; 26.4.4; A26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU (VN)
Số 15, phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; chè (trà); cà phê; bánh ngọt; sô cô la.

---

(210) **4-2019-15002**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; 26.4.4; A26.4.18
(591) Vàng nhũ, nâu, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU (VN)
Số 15, phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; chè (trà); cà phê; bánh ngọt; sô cô la.

---

(210) **4-2019-15003**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; 26.4.4; A26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU (VN)
Số 15, phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; chè (trà); cà phê; bánh ngọt; sô cô la.

---

(210) **4-2019-15004**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.5.1; A2.5.23; 26.1.1; A26.1.18
(591) Da cam, xanh tím, trắng, đen, đỏ, nâu, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU (VN)
Số 15, phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gia vị; bột canh (gia vị); muối (gia vị); bánh kẹo.

---

(210) **4-2019-15005**

(540)

(220) 04.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 2.5.1; A2.5.23
(591) Cam, đỏ, tím, trắng, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU (VN)
Số 15, phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gia vị; bột canh (gia vị); muối (gia vị); bánh kẹo.

---

(210) **4-2019-15006**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.4.18; A26.11.8
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ CHUYỂN PHÁT NHANH NỘI BÀI (VN)
Tầng 8, tháp B, tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Chuyển phát thư tín; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín.

---

(210) **4-2019-15007**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.2.6; 3.9.18; A24.15.7; 26.4.2; A26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH AQUALUZ VIỆT NAM (VN)
Số 519, đường Hướng Dương 5, khu đô thị Vinhome Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2019-15008**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 20.7.1; 5.5.16; A5.5.21; A5.5.20
(591) Xanh nước biển, xanh da trời.
(731) TRUNG TÂM PHÁT HÀNH SÁCH VÀ VĂN HÓA PHẨM KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT (VN)
70 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo sách qua các phương tiện truyền thông; dịch vụ phát hành sách, ấn phẩm, tạp chí.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ giải trí, cụ thể là tạo không gian, địa điểm cho việc đọc sách; dịch vụ xuất bản sách và văn hóa phẩm.

---

(210) **4-2019-15009**

(540)

CASENO

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN VĂN KIÊN (VN)
Xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh nước; thiết bị lọc nước uống; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị đun nước; vòi hoa sen; chậu rửa và sứ vệ sinh.

---

(210) **4-2019-15010**

(540)

SEKODA

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN VĂN KIÊN (VN)
Xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh nước; thiết bị lọc nước uống; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị đun nước; vòi hoa sen; chậu rửa và chậu rửa gắn cố định.

---

(210) **4-2019-15011**

(540)

AQUAGOLDPRO

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BKTEK QUỐC TẾ (VN)
Số 8 ngách 168/150/3 đường Phan Trọng Tuệ, thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh nước; thiết bị lọc nước uống; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị đun nước; vòi hoa sen; chậu rửa và dụng cụ và thiết bị sứ vệ sinh.

---

(210) **4-2019-15012**

(540)

Since 2018
MAYCHA
歐得運

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRÀ SỮA MAY CHA (VN)
38 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống và giải khát, dịch vụ nhà hàng ăn uống, nhà hàng giải khát, dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-15013**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; 26.4.8; 26.4.9; A26.4.18
(591) Đen, trắng, cam.
(731) TRƯƠNG QUỐC DUY TÂN (VN)
1953/6/16 Phạm Thế Hiển, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 35: Buôn bán: cây cảnh, cây trồng, cây trồng trong chậu, cây khô để trang trí, hoa tự nhiên, hoa tươi, hoa trồng trong chậu, hoa khô để trang trí, chậu cây cảnh, chậu cây trang trí, chậu hoa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán cà phê sân vườn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ, homestay].

---

(210) **4-2019-15014**

(540)

벽창호

BYUCH CHANG HO

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PROINNOTECH CO., LTD. (KR)
211-39, Geumgok-ro, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Korea, 18511
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Mành che cửa sổ bên trong nhà (đồ đạc); mành che trong nhà có dát những thanh gỗ mỏng; vật dụng giữ rèm không bằng vật liệu dệt; đệm; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); cửa cho đồ đạc.

Nhóm 24: Rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm cửa ra vào; rèm cửa dạng lưới; rèm tắm bằng vải hoặc nhựa; tấm phủ đồ đạc bằng vải; vỏ đệm.

Nhóm 27: Tấm thảm; giấy dán tường; tấm phủ sàn; tấm phủ tường bằng vải dệt; tấm trang trí treo tường, không bằng vật liệu dệt; chiếu.

Nhóm 37: Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; bảo dưỡng đồ đạc; dán giấy phủ tường; xây dựng; dịch vụ chống ẩm (xây dựng); tư vấn xây dựng.

---

(210) **4-2019-15015**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.9; 3.4.1; A3.4.4; A3.4.24
(591) Trắng, xanh lam, vàng da cam.
(731) PROINNOTECH CO., LTD. (KR)
211-39, Geumgok-ro, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Korea, 18511
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Mành che cửa sổ bên trong nhà (đồ đạc); mành che trong nhà có dát những thanh gỗ mỏng; vật dụng giữ rèm không bằng vật liệu dệt; đệm; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); cửa cho đồ đạc.

Nhóm 24: Rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm cửa ra vào; rèm cửa dạng lưới; rèm tắm bằng vải hoặc nhựa; tấm phủ đồ đạc bằng vải; vỏ đệm.

Nhóm 27: Tấm thảm; giấy dán tường; tấm phủ sàn; tấm phủ tường bằng vải dệt; tẩm trang trí treo tường, không bằng vật liệu dệt; chiếu.

Nhóm 37: Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; bảo dưỡng đồ đạc; dán giấy phủ tường; xây dựng; dịch vụ chống ẩm (xây dựng); tư vấn xây dựng.

---

(210) **4-2019-15016**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.25; 24.17.5
(591) Đỏ, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI NHÀ AN PHA (VN)
221 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng.

---

(210) **4-2019-15017**

(540)

LAN EM

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT HÓA MỸ PHẨM A HUY (VN)
Đường Hải Thượng Lãn Ông, khóm 6, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2019-15020**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.3.2
(591) Xanh dương đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGUYÊN LIỆU Á CHÂU AIG (VN)
Phòng số 3, tầng 12, tòa nhà Vinamilk Tower, số 10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Đầu tư tài chính; đầu tư vốn.

---

(210) **4-2019-15021**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.3.2
(591) Xanh dương đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGUYÊN LIỆU Á CHÂU AIG (VN)
Phòng số 3, tầng 12, tòa nhà Vinamilk Tower, số 10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Đầu tư tài chính; đầu tư vốn.

---

(210) **4-2019-15023**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.7.1; 4.5.1; 5.7.1; 5.7.5; A26.11.12
(591) Xanh lá, vàng, xanh diệp lục, xanh nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP THẠNH PHÚ (VN)
ấp Thạnh Lập, xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hoá, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Gạo, mật ong.

Nhóm 31: Hạt giống lúa nếp, rau và quả tươi chanh không hạt.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn là rượu đòng đòng.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá.

---

(210) **4-2019-15024**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; A5.5.21; 2.9.14; A2.9.15; 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, xanh, đỏ, trắng. hồng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT CHẾ BIẾN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HẢI BIÊN (VN)
57A đường Giồng Cát, ấp Láng Cát, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: thực phẩm chay các loại.

---

(210) **4-2019-15025**

(540)

SACLO

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VẬN TẢI THƯƠNG MẠI PHÚ LỢI (VN)
Số 181 An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa sổ bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; thang bằng kim loại; thanh nhôm; chi tiết cửa bằng kim loại trong xây dựng.

Nhóm 19: Kính xây dựng; đá để xây dựng; gạch để xây dựng; cửa sổ không bằng kim loại; cửa ra vào không bằng kim loại; tấm ván bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: cửa sổ bằng kim loại, cửa ra vào bằng kim loại, thang bằng kim loại, thanh nhôm, chi tiết cửa bằng kim loại trong xây dựng, kính xây dựng, đá để xây dựng, gạch để xây dựng, cửa sổ không bằng kim loại, cửa ra vào không bằng kim loại, tấm ván bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-15026**

(540)

ANPHU LUXURY

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A26.11.12; 26.11.3
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI AN PHÚ (VN)
Xóm 6, thôn Đoàn Kết, xã Kim Lan, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt điện; bình nóng lạnh; máy lọc nước; cây nước nóng lạnh; bếp gas; máy điều hòa không khí.

---

(210) **4-2019-15027**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1
(591) Đen, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI AN PHÚ (VN)
Xóm 6, thôn Đoàn Kết, xã Kim Lan, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước khoáng (đồ uống); nước uống dùng trong bữa ăn.

---

(210) **4-2019-15028**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.1.4; 1.15.23; 26.13.25
(591) Trắng, xanh lá mạ, xanh lá cây nhạt, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAVIPHA (VN)
Số nhà 11, ngách 42/133, phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y); thực phẩm ăn kiêng dùng trong y học; dược thảo; trà thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y), thực phẩm ăn kiêng dùng trong y học, dược thảo, trà thảo dược, thuốc bổ [thuốc, dược phẩm], thiết bị vật tư dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15029**

(540)

Yến Minh

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HỘ KINH DOANH PHAN THỊ YẾN (VN)
Khu Tân Thành, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 29: Giò chả, nem chua, thịt lợn ướp lên men chua, thịt chua.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán giò chả, nem chua, thịt lợn ướp lên men chua, thịt chua.

---

(210) **4-2019-15030**

(540)

HANTEK

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH HANTEK VIỆT NAM (VN)
566 Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, chi tiết: hệ thống lọc khí; thiết bị lọc không khí.

---

(210) **4-2019-15031**

(540)

HANTEK

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.3.23; 26.7.25; 26.4.12
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH HANTEK VIỆT NAM (VN)
566 Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh; chi tiết: hệ thống lọc khí; thiết bị lọc không khí.

---

(210) **4-2019-15032**

(540)

vuasua.COM

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 26.1.1; 1.15.14; 1.15.15
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) LÊ VĨNH SƠN (VN)
Phòng 208 E2 TT Thanh Xuân, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Ngũ cốc và chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-15033**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; 22.1.1; 25.1.25; 25.7.25; 2.3.4
(731) TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT (KHATOCO) (VN)
118 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; hộp đựng thuốc lá điếu; gạt tàn dùng cho người hút thuốc (không bằng kim loại); bật lửa dùng cho người hút thuốc; hộp đựng bật lửa cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu.

---

(210) **4-2019-15035**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 24.15.1
(591) Đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH GORA CREATIVE (VN)
29/28 đường 36, khu phố 8, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in; in đá, in thạch bàn; in ốp sét; in ảnh chụp; in mẫu vẽ.

Nhóm 42: Thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế bao bì; tư vấn thiết kế trang web; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-15036**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; 1.5.1; A5.7.23; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đen, xanh nước biển nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUANG CẢNH XANH (VN)
56A Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; quản lý quá trình đặt hàng; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê thiết bị phân phối nước uống; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2019-15037**

(540)

LATRE

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH LÁ TRE (VN)
Số 26 Hòe Nhai, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Bơ; pho mát; xúc xích; sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Cà phê; ca cao; bánh mì; bánh ngọt; kem lạnh; mật ong.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga; đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả.

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; khảo sát kinh doanh thương mại; dịch vụ trung gian thương mại; mua bán sữa và các sản phẩm từ sữa; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba.

Nhóm 39: Môi giới vận chuyển hàng hóa; môi giới vận tải; thông tin về vận tải; kho hàng hóa; hậu cần vận tải; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa].

---

(210) **4-2019-15038**

(540)

LÁ TRE

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH LÁ TRE (VN)
Số 26 Hòe Nhai, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Bơ; pho mát; xúc xích; sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Cà phê; ca cao; bánh mì; bánh ngọt; kem lạnh; mật ong.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga; đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả.

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; khảo sát kinh doanh thương mại; dịch vụ trung gian thương mại; mua bán sữa và các sản phẩm từ sữa; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba.

Nhóm 39: Môi giới vận chuyển hàng hoá; môi giới vận tải; thông tin về vận tải; kho hàng hóa; hậu cần vận tải; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá].

---

(210) **4-2019-15041**

(540)

TAZA ACADEMY
—HỌC VIỆN ĐÀO TẠO SPA—

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.7; A26.11.8; A7.5.8; 26.13.25
(591) Xanh cô ban, xanh da trời, đen, xám đen.
(731) CÔNG TY TNHH TAZA GROUP (VN)
53/3 Thiên Hộ Dương, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục].

---

(210) **4-2019-15042**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A6.19.9; 25.7.20; A25.7.22; 6.1.2; 26.1.1
(731) NGÔ THỊ THÚY HẰNG (VN)
Phòng 909 nhà N4C khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; trà đã đông lạnh.

---

(210) **4-2019-15043**

(540)

DSKIN

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN BÁ QUANG (VN)
81 Nguyễn Công Trứ, phường 02, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; chế phẩm đánh răng; xà phòng.

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng (dùng cho làm đẹp), chế phẩm đặc trị mụn, chế phẩm đặc trị nám, chế phẩm đặc trị tàn nhang.

---

(210) **4-2019-15044**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 2.9.14; A2.9.15; A5.3.15; A5.7.23
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh nhạt, vàng đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG XANH AIA (VN)
Số 194 phố Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (PATVN)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi sinh (không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y), phân bón, chế phẩm sinh học (không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y), các chất cải tạo đất và tăng chất bổ trợ cho đất.

---

(210) **4-2019-15045**

(540)

GREEK

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XE ĐIỆN DK VIỆT NHẬT (VN)
Thôn Quán Hồ, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe đạp; ô tô.

Nhóm 35: Mua bán: xe máy, xe đạp, ô tô và phụ kiện của xe máy, xe đạp, ô tô.

---

(210) **4-2019-15048**

(540)

ZWO

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGÔ ĐỨC PHƯƠNG (VN)
Khu Dương ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Vòng bi cho ổ trục; ổ bi.

---

(210) **4-2019-15049**

(540)

NHẤT LONG

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NHẤT LONG (TNHH) (VN)
Thôn Quảng Bố, xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: sắt, đồng, nhôm, nhựa (dạng thô hoặc bán thành phẩm).

Nhóm 40: Xử lý kim loại; gia công kim loại; xử lý và gia công nhựa.

---

(210) **4-2019-15050**

(540)

Fusion Group™

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; 26.15.9; 26.15.11; 26.11.3
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH FUSION GROUP (VN)
Km 8+500 trục đại lộ Thăng Long, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chó mèo.

---

(210) **4-2019-15051**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH FUSION GROUP (VN)
Km 8+500 trục đại lộ Thăng Long, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chó mèo.

---

(210) **4-2019-15052**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; A26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH FUSION GROUP (VN)
Km 8+500 trục đại lộ Thăng Long, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chó mèo.

---

(210) **4-2019-15053**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT HÓA MỸ PHẨM A HUY (VN)
Đường Hải Thượng Lãn Ông, khóm 6, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm, kem làm trắng da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2019-15054**

(540)

TRIODERM

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)
Số 6, ngách 91/16, ngõ 91 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15055**

(540)

Dim®
QUALITY WANTED

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ TIẾN ĐĂNG (VN)
31 đường 3 KDC Gia Hòa, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách nhỏ; túi đeo chéo; túi xách cầm tay; ví làm bằng vải; balô làm bằng vải; túi xách làm bằng vải.

---

(210) **4-2019-15056**

(540)

CIGARFE

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A10.1.5; A10.1.3
(591) Trắng, nâu, vàng nâu.
(731) NGUYỄN TUÂN (VN)
Số 10 ngõ 18 phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) xì gà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng nước giải khát.

---

(210) **4-2019-15057**

(540)

LEVISMUR

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAVIS MIỀN BẮC (VN)
Lô CN-09-2, cụm công nghiệp Ninh Hiệp, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; phẩm màu; mực in; sơn lót, chất dùng để bảo quản gỗ, chất màu, chất nhuộm.

Nhóm 19: Gạch; đá xây dựng; gỗ xây dựng; ván sàn gỗ; xi măng; kính xây dựng.

---

(210) **4-2019-15058**

(540)

LEVISLUX

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAVIS MIỀN BẮC (VN)
Lô CN-09-2, cụm công nghiệp Ninh Hiệp, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; phẩm màu; mực in; sơn lót, chất dùng để bảo quản gỗ, chất màu, chất nhuộm.

Nhóm 19: Gạch; đá xây dựng; gỗ xây dựng; ván sàn gỗ; xi măng; kính xây dựng.

---

(210) **4-2019-15059**

(540)

LEVISTEX

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAVIS MIỀN BẮC (VN)
Lô CN-09-2, cụm công nghiệp Ninh Hiệp, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; phẩm màu; mực in; sơn lót, chất dùng để bảo quản gỗ, chất màu, chất nhuộm.

Nhóm 19: Gạch; đá xây dựng; gỗ xây dựng; ván sàn gỗ; xi măng; kính xây dựng.

---

(210) **4-2019-15060**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.4; 24.7.1; A24.7.23; 19.1.1; 26.15.3; 26.3.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) PHẠM THỊ XUÂN VẠN (VN)
Thôn Mỹ Trang, xã Phổ Cường, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy cụ thể là: má phanh xe gắn máy (bố thắng xe gắn máy); bộ nhông, xích (sên); đĩa (dĩa) xe gắn máy.

Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe máy cụ thể là: má phanh xe gắn máy (bố thắng xe gắn máy); bộ nhông, xích (sên); đĩa (dĩa) xe gắn máy.

---

(210) **4-2019-15061**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 14.7.6; 26.4.2
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SỬA CHỮA NHANH (VN)
02 Bình Giã, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước; lắp đặt lò sưởi, lắp đặt máy điều hoà không khí; sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự; sửa chữa hệ thống điện nước, điện lạnh.

---

(210) **4-2019-15062**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CAO MẠNH TOÀN (VN)
15/10C Trần Bình Trọng, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán bình nóng lạnh, vòi rửa bát, bồn tắm, sen tắm, quạt điện, quạt phun sương, quạt sưởi, bếp điện từ, bếp hồng ngoại, ấm siêu tốc, nồi cơm điện; phích cắm điện, ổ cắm điện và các loại công tắc (dùng cho mục đích nối điện), rơle điện, bộ tích điện, hộp nối đầu dây (điện), dây điện; chìa khóa bằng kim loại, khung cửa bằng kim loại, cửa ra

vào bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, cấu kiện xây dựng đúc sẵn làm bằng kim loại (đặt ngoài nhà).

---

(210) **4-2019-15063**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; 26.1.6; 1.15.23
(591) Xám, xanh nước biển nhạt, xanh nước biển đậm, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUALITY STAY (VN)
7 Lam Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; đầu tư vốn; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2019-15064**

(540)

DLC

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH RAY TRƯỢT DTC (VN)
Số 27/10 đường D4, khu dân cư Phú Hoà 1, phường Phú Hoà, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; con trượt ngăn kéo làm bằng kim loại, là bộ phận của đồ đạc, tay nắm cửa bằng kim loại, bánh xe của đồ đạc bằng kim loại; thanh chốt cửa bằng kim loại; khoá cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-15065**

(540)

DIC

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH RAY TRƯỢT DTC (VN)
Số 27/10 đường D4, khu dân cư Phú Hoà 1, phường Phú Hoà, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; con trượt ngăn kéo làm bằng kim loại, là bộ phận của đồ đạc, tay nắm cửa bằng kim loại, bánh xe của đồ đạc bằng kim loại; thanh chốt cửa bằng kim loại; khoá cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-15066**

(540)

DYC

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH RAY TRƯỢT DTC (VN)
Số 27/10 đường D4, khu dân cư Phú Hoà 1, phường Phú Hoà, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; con trượt ngăn kéo làm bằng kim loại, là bộ phận của đồ đạc, tay nắm cửa bằng kim loại, bánh xe của đồ đạc bằng kim loại; thanh chốt cửa bằng kim loại; khoá cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-15067**

(540)

CCC

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH RAY TRƯỢT DTC (VN)
Số 27/10 đường D4, khu dân cư Phú Hoà 1, phường Phú Hoà, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; con trượt ngăn kéo làm bằng kim loại, là bộ phận của đồ đạc, tay nắm cửa bằng kim loại, bánh xe của đồ đạc bằng kim loại; thanh chốt cửa bằng kim loại; khoá cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-15068**

(540)

SUPERLONG

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN PHÚC HƯNG (VN)
127 Phan Văn Trường, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện bảo ôn: cao su lưu hóa dạng tấm; ống gió mềm; cao su xốp dạng ống; cao su lưu hóa dạng ống; cao su xốp dạng tấm.

---

(210) **4-2019-15069**

(540)

LANWIS

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TRẦN THỊ DIỄM HẰNG (VN)
Khu K-159E Học viện Hậu Cần, tổ 29, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; trường đào tạo [giáo dục]; xuất bản sách; tổ chức và điều khiển hội thảo; khóa học từ xa; đào tạo trực tuyến.

---

(210) **4-2019-15070**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; 2.1.1; 2.3.1
(591) Đỏ, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SHT (VN)
Số 25, ngách 251/8 Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15071**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ NGỌC OANH (VN)
Số 169 Quang Trung, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khu nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2019-15072**

(540)

HOMELAB

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGỤY TRẦN KIÊN (VN)
Số 5, đường Đinh Liệt, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; dầu thơm; chất pha chế dầu thơm.

Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi không khí; chế phẩm làm trong sạch không khí; dầu thơm dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ; đồ nội thất bằng gỗ; khung tranh ảnh; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; hổ phách vàng.

---

(210) **4-2019-15073**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC JAXTINA (VN)
Số nhà 69, ngõ 40, phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ dạy dỗ, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ phiên dịch viên; sắp xếp và tiến hành hội thảo (đào tạo).

---

(210) **4-2019-15074**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.24; 2.1.22; 2.1.1; 24.11.7
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ NĂM SAO (VN)
385 Trần Xuân Soạn, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ (không phải dịch vụ bất động sản); dịch vụ đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; tư vấn tài chính.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-15075**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.24; 2.1.22; 2.1.1; 24.11.7
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ NĂM SAO. (VN)
385 Trần Xuân Soạn, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ (không phải dịch vụ bất động sản); dịch vụ đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; tư vấn tài chính.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-15076**

(540)

FIVE STAR
POSEIDON BAY

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.24; 2.1.22; 2.1.1; 24.11.7
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ NĂM SAO (VN)
385 Trần Xuân Soạn, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ (không phải dịch vụ bất động sản); dịch vụ đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; tư vấn tài chính.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-15077**

(540)

FIVE STAR
POSEIDON

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.24; 2.1.22; 2.1.1; 24.11.7
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ NĂM SAO (VN)
385 Trần Xuân Soạn, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ (không phải dịch vụ bất động sản); dịch vụ đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; tư vấn tài chính.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-15078**

(540)

PROMUNE

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho mục đích y tế; thuốc thú y; các chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế ; thực phẩm ăn kiêng dùng cho y tế hoặc thú y; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thạch cao là vật liệu dùng cho băng bó; chất liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất khử trùng dùng trong y tế; các chế phẩm để tiêu diệt sâu bọ; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2019-15079**

(540)

PROMUNE

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm dã chế biến; chế phẩm chiết xuất từ thịt; trái cây và rau quả được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; thạch; mứt ướt; trứng; sữa, phô mai, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác; dầu và chất béo cho thực phẩm.

---

(210) **4-2019-15080**

(540)

NEUENDO

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN MINH (VN)
Số 35, ngõ 254, phố Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15081**

(540)

NEUIMMU

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN MINH (VN)
Số 35, ngõ 254, phố Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15082**

(540)

D-MONK2

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN MINH (VN)
Số 35, ngõ 254, phố Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15083**

(540)

B.T.
BOND

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Đỏ xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) BOND CHEMICALS CO., LTD. (TH)
No. 337 North Liebklongpasicharoen Road, Nongkham, Sub-district, Nongkham District, Bangkok 10160, Thailand
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho giầy; chất dính dùng cho da thuộc; chất dính hoặc keo dùng cho ngành công nghiệp sản xuất đồ đi chân; chế

phẩm để chuội hồ vải; chế phẩm làm ẩm (làm thấm ướt) dùng để tẩy trắng; keo dính sử dụng trong công nghiệp; chất kết dính dùng để sửa chữa đồ vật bị vỡ; hoá chất tạo màu cho men tráng; dung môi dùng cho véc ni; hóa chất dùng trong công nghiệp; hoá chất sử dụng trong ngành công nghiệp sản xuất các sản phẩm có bọt (bia, rượu); hóa chất sử dụng trong ngành công nghiệp sản xuất cao su xốp; hóa chất dùng cho chất dính công nghiệp dạng loãng; hóa chất trộn với sơn để điều chỉnh bề mặt trước khi bôi keo dính (hoá chất công nghiệp); hoá chất để xử lý vật liệu (hóa chất công nghiệp; hoá chất dùng cho sơn loãng (hoá chất công nghiệp); hoá chất để phủ ngoài cho gỗ (hoá chất công nghiệp); hoá chất dùng cho thuốc nhuộm (hoá chất công nghiệp); hóa chất dùng để gia công đồ da; hoá chất để gia công nhựa PVC; chất để thuộc đa; hóa chất, trừ chất màu, dùng để sản xuất men tráng, sơn bóng; chế phẩm làm mờ đục men tráng; keo dính dùng cho gỗ (hóa chất công nghiệp); keo dính dùng cho kim loại (hóa chất công nghiệp); chất dính dùng trong xây dựng và kiến trúc; chất dính dùng cho ngành công nghiệp sản xuất đồ ngũ kim (chất dính dùng cho mục đích công nghiệp); chất dính dùng trong ngành công nghiệp đồ gỗ; chất dính dùng trong ngành công nghiệp tự động hóa; chất dính dùng trong ngành công nghiệp đóng gói hàng hoá; chất dính dùng trong ngành công nghiệp điện và điện tử; chất dính dùng trong ngành công nghiệp chất dẻo; chất dính dùng trong ngành công nghiệp cao su; chất dính dùng trong ngành công nghiệp kim loại.

---

(210) **4-2019-15084**

(540) ROSECARE

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15; 26.5.2
(591) Đen, xám, xanh, đỏ, vàng.
(731) PHẠM THỊ LAN SANG (VN)
Số nhà 15c ngõ 58 Nguyễn Khánh Toàn, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu thuộc nhóm này cụ thể là (tinh dầu xả, tinh dầu tràm, tinh dầu hoa nhài, tinh dầu chanh, tinh dầu hoa hồng, tinh dầu bưởi).

---

(210) **4-2019-15085**

(540) Phở HÚP SẠCH TÔ

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.7; A11.1.2; A11.1.6; 5.3.16
(591) Xanh lá cây, vàng cam.
(731) 1. LIÊU TRƯỜNG LÂM (VN)
106 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
2. HUỲNH MINH NHẬT (VN)
31A Tân Hòa Đông, phường 13, quận 6, TP. Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15086**

(540)

GROWATT

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 24.15.1
(731) SHENZHEN GROWATT NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Growatt Industrial Park, No.28 Guanghui Road, Longteng Community, Shiyan, Baoan District, Shenzhen, P.R. China
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Bộ đảo điện; máy biến áp [điện]; tủ phân phối [điện]; bộ đảo mạch điện; cầu dao điện; thiết bị chuyển mạch di động [điện]; bộ giảm áp [điện]; pin quang điện; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

---

(210) **4-2019-15087**

(540)

XUÂN CƯƠNG
UY TÍN TRÊN HỢP TÁC

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4; A26.1.18; 26.4.9; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, vàng, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUÂN CƯƠNG (VN)
Số 175 Trần Đăng Ninh, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê gian hàng trong trung tâm thương mại; dịch vụ quản lý bất động sản liên quan đến trung tâm thương mại.

Nhóm 39: Dịch vụ bến bãi đỗ xe; cho thuê kho bãi dùng để lưu giữ hàng hóa; bốc xếp hàng hóa; vận chuyển hành khách và hàng hóa.

---

(210) **4-2019-15088**

(540)

SHPROPERTY
Vị trí vàng cho bạn

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.12; 7.1.24
(591) Trắng, xanh, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SHLAND (VN)
Số 3, ngõ 16, đường Trung Tựu, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; đánh giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sân; cho thuê văn phòng [bất động sản].

---

(210) **4-2019-15089**

(540)

HAFAN

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH HAFAN (VN)
90A, đường Mai Hắc Đế, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; bộ ngắt mạch điện; tụ điện; cuộn dây điện; vỏ bọc cho ổ cắm điện trên tường; vỏ bọc cho ổ cắm điện chìm.

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; bóng đèn; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; quạt điện dùng cho cá nhân.

Nhóm 39: Dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá], vận tải; vận tải bằng đường sắt; vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2019-15090**

(540)

Legal ANT

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.23; A26.11.8
(591) Đỏ, xanh da trời.
(731) NGUYỄN VIỆT ANH (VN)
Thôn An Hòa, xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản; các dịch vụ cá nhân và xã hội được cung cấp bởi người khác phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu của cá nhân.

---

(210) **4-2019-15091**

(540)

iMon

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MONTESSORI SÀI GÒN (VN)
5/5 đường 20, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo đục); dịch vụ câu lạc bộ giáo dục hoặc giải trí; tổ chức các cuộc thi giáo dục hoặc giải trí; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; thông tin giáo dục.

---

(210) **4-2019-15092**

(540)

X VƯƠNG

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯTSD STAR (VN)
Số 38 ngõ 99 Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2019-15093**

(540)

LOTIMI

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HOÀNG THỊ THANH NGÂN (VN)
Ấp Bàu Sen, xã Xà Bàng, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 18: Ví bỏ túi; cặp da; túi xách tay; vali; ba lô.

---

(210) **4-2019-15094**

(540)

NATURAL RAYS

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ THANH HIẾU (VN)
011/GL, xã An Hiệp, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến.

---

(210) **4-2019-15095**

(540)

MIDWAY

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) BÙI THÀNH NHÂN (VN)
I 2, cư xá Phú Lâm A, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 29: Bơ; rau, củ, quả đã chế biến; thịt, cá, trứng đã chế biến; thực phẩm làm từ cá, trái cây đã qua sơ chế, chế biến; pa-tê gan; thịt đóng hộp; sữa; sữa chua; trái cây sấy khô; rau, củ, quả sấy khô; trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; đồ ăn nhanh và thực phẩm ăn nhanh để ăn liền được làm từ thịt, cá, gia cầm, trái cây, rau củ, sữa và trứng; thực phẩm đã chế biến sẵn để nấu được làm từ thịt, cá, gia cầm, trái cây, rau củ, sữa và trứng; thực phẩm đã được nấu và bảo quản được làm từ thịt, cá, gia cầm, trái cây, rau củ, sữa và trứng; thủy hải sản đã qua sơ chế và chế biến (bao gồm: tôm, cua, cá, mực, bạch tuộc, nghêu, sò, ốc, hến); mứt quả ướt; tổ yến đã qua sơ chế, chế biến; giò chả.

Nhóm 30: Cà phê; trà; gạo; bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mỳ; bánh ngọt; bánh kẹo; đường; mật ong; mật (thực phẩm); nấm men (không sử dụng cho động vật và các mục đích y tế); gia vị; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh quy; bột để làm bánh ngọt; gia vị thập cẩm; đồ uống cà phê có sữa; kem lạnh; mỳ ống; xốt may-on-ne; bánh patê thịt; bánh pizza; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2019-15096**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.13.4; A3.13.24; 3.7.17
(591) Cam, nâu đậm, nâu, đen, trắng.
(731) NGUYỄN HOÀI THU (VN)
8/62 Võ Trường Toản, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2019-15097**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.7.5; A26.4.18; A25.7.21
(731) TA TUNG ALUMINIUM CO., LTD. (TW)
8FL. -1, No. 92, Sec. 1, Nanking East Road, Taipei, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Cửa sổ bằng nhôm; cửa ra vào bằng nhôm; vách ngăn bằng kim loại; cửa sổ trần hứng sáng bằng kim loại; lan can bằng kim loại; hàng rào cọc bằng kim loại; cửa bằng kim loại; cửa chớp bằng kim loại; lưới bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cửa ngăn khí bằng kim loại; cửa sổ ngăn khí bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-15098**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, cam, xanh dương, tím, đỏ.
(731) TRẦN THỊ MỸ THẾ (VN)
36C/37/39 đường 762 Hồng Bàng, phường 1, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán hộp mực; mua bán mực photocopy; mua bán nước rửa đầu phun; mua bán mực dầu, chất liệu in ngoài trời; mua bán lò xo.

---

(210) **4-2019-15099**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH TẤT THỊNH (VN)
L3-24.OT04 ("Officetel"), tòa nhà Landmark 3, Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn đầu tư.

---

(210) **4-2019-15100**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15
(591) Đỏ đậm, cam, trắng, xanh nõn chuối, ô liu.
(731) CÔNG TY TNHH TOP CHEFS VIỆT NAM (VN)
LK01-65, số nhà 03 đường 3.5 khu đô thị Gamuda Gardens, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè).

Nhóm 35: Buôn bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu cà phê, trà (chè).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15101**

(540)

ōrnō

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN THỊ KIM THÚY (VN)
Khu phố 4, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 14: Dây chuyền [đồ trang sức], đồng hồ, hoa tai, đồ trang sức, nhẫn [đồ trang sức], dây bằng kim loại quý [đồ trang sức].

---

(210) **4-2019-15102**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; A26.11.8
(591) Cam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHANH 247 (VN)
Số 29 Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính, dịch vụ ngân hàng tại nhà, dịch vụ ngân hàng, dịch vụ tài chính, quản lý tài chính, dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử.

---

(210) **4-2019-15103**

(540)

U LẦY

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH BOARDGAME VIỆT NAM (VN)
Số 18, ngõ 127, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi đông người; trò chơi chỉ chơi trong nhà; xe cộ đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2019-15104**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 26.3.2; A5.3.13; 5.3.16
(591) Xanh lá cây, xanh dương đậm, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ HỒNG MINH (VN)
Số 10 D4, ngõ 12 đường Ngô Quyền, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2019-15105**

(540)

ALO HOUSE

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; 26.4.4; 26.3.23; 26.13.25
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALO HOUSE (VN)
965 Phan Văn Trị, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa lưới chống muỗi bằng kim loại, giàn phơi quần áo bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-15106**

(540)

Sahufa

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.1
(591) Đen, cam nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH ĐOÀN VĂN HƯNG (VN)
Số 45 đường số 387, ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 44: Dịch vụ chăn nuôi.

---

(210) **4-2019-15107**

(540)

THAI DUONG PAINT

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.3; 26.3.4; A24.15.11; 26.4.2
(591) Xanh lá cây, trắng, cam, xanh lá mạ, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN CÔNG NGHIỆP THÁI DƯƠNG (VN)
Lô A10 và A11, đường N5, khu công nghiệp Nam Tân Uyên mở rộng, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2019-15108**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 1.15.3
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIVABEAUTY (VN)
Lầu 1 tòa nhà PVFCco, số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sữa ăn kiêng cbo người; bột ăn kiêng cho người.

---

(210) **4-2019-15109**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.25; A26.11.12; 26.1.1; 26.11.3
(591) Vàng đồng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIVABEAUTY (VN)
Lầu 1 tòa nhà PVFCco, số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc.

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo thực hành [thao diễn].

---

(210) **4-2019-15110**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 24.15.21; 24.17.20; 1.15.3
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIVABEAUTY (VN)
Lầu 1 tòa nhà PVFCco, số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sữa ăn kiêng cho người; bột ăn kiêng cho người.

---

(210) **4-2019-15111**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ATECH (VN)
Số 251 lô 22 Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; loa; bộ trộn âm thanh; đầu máy hát karaoke.

---

(210) **4-2019-15112**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; A3.7.24; 24.17.20
(591) Cam, xanh lá chuối, tím.
(731) NGUYỄN HẢI THỌ (VN)
28/5 Tam Bình, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Mua bán: sản phẩm của nông nghiệp, nghề làm vườn (trái cây tươi chưa qua chế biến, thực vật sống).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (sinh tố, nước ép trái cây, chè) do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15113**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SAMSUNG INTERIOR (VN)
19W Nguyễn Hữu Cảnh, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 27: Thảm; tấm phủ sàn.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ vật liệu xây dựng phi kim loại, tấm ốp tường, đồ đạc, thảm, tấm phủ sàn.

Nhóm 37: Xây dựng; lắp đặt (các loại đá dùng trong xây dựng).

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2019-15114**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CKS GLASS HARDWARE SDN. BHD. (MY)
No.1 Jalan Kip 3, Taman Perindustrian Kip 52200 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cơ cấu đóng cửa bằng kim loại (ko dùng điện); khóa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện); tay nắm cửa bằng kim loại; lò xo bằng kim loại giữ cửa đóng mở (không dùng điện); phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; bản lề cửa bằng kim loại, phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho kính dùng trong xây dựng; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho xây dựng; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; đồ ngũ kim bằng kim loại [vật liệu nhỏ].

---

(210) **4-2019-15117**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; A5.3.13
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MAKOTO (VN)
66/4 đường số 20, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất để sản xuất sơn.

Nhóm 02: Chất kết dính dùng cho sơn; chất làm đặc sơn; sơn; chất pha loãng cho sơn.

Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy màu; chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ.

Nhóm 35: Mua bán dụng cụ câu cá, trang thiết bị câu cá bao gồm: cần câu, máy câu, mồi giả, dùng câu cá, dây câu, lưỡi câu, khoen, khoá, phao, chì, mũ, găng tay, giày, sandal, áo jacket, thực phẩm chức năng, nhân sâm, chè, cà phê, các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, sơn, vecni, chất xử lý bề mặt, mực in, nguyên phụ liệu ngành sơn, mực in, chất xử lý bề mặt, hóa chất (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp), sản phẩm từ đá, thủy tinh, gốm, sứ, mây, tre, nứa, đồng, bạc, inox, than hoạt tính, vải than hoạt tính, vật liệu, thiết bị lọc khí ngành lọc nước và khí, đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng

chuyên doanh, máy móc, thiết bị và phụ tùng ngành sơn, in ấn, xử lý bề mặt, máy móc, thiết bị phụ tùng ngành xi mạ, xử lý nước thải; nghiên cứu thị trường; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 37: Sửa chữa dây chuyền sơn, robot sơn, súng sơn và hệ thống xử lý bề mặt.

Nhóm 42: Tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực: sơn, sản xuất sơn, dụng cụ sơn, in ấn, xử lý bề mặt; hoạt động tư vấn thiết kế, phát triển hoàn thiện sản phẩm trang trí nội thất, thủ công mỹ nghệ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2019-15119**

(540)

MarineFoods

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.2.7; 19.7.1; 25.5.25
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) THE MARINE FOODS CORPORATION (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Động vật dưới nước có thể ăn được (không còn sống); thịt đã chế biến; hải sản đã chế biến; trứng đã chế biến; hải sản đã chế biến và rau cho vào bát cơm ăn liền; hỗn hợp trứng tráng ăn liền; món rau ăn liền bao gồm chủ yếu là hải sản chế biến và gia vị; hỗn hợp xúp bao gồm chủ yếu hải sản chế biến và gia vị; món trứng và cua chiên kiểu Trung quốc ăn liền bao gồm chủ yếu là hải sản đã chế biến và gia vị; món tôm và ớt ngọt kiểu Trung quốc ăn liền bao gồm chủ yếu là hải sản và gia vị; hỗn hợp xúp và món hầm (thịt, rau), cà-ri; món ăn liền bao gồm chủ yếu là hải sản đã chế biến.

Nhóm 30: Tương; nước xốt cho sa lát; bánh bao nhồi kiểu Trung quốc [bánh bao chiên nhân thịt, đã nấu]; bánh bao hấp kiểu Trung quốc (bánh bao nhân xíu mại, đã nấu]; món sushi của Nhật bản; bánh cuộn chiên làm bằng bột nhão trộn với bạch tuộc thái nhỏ [bánh takoyaki]; bánh xăng đuých; bánh bao hấp nhồi thịt băm thái nhỏ [bánh bao manjuh kiểu Trung quốc]; bánh hăm-bơ-gơ [đã chuẩn bị]; bánh piza; hỗn hợp nước sốt mỳ ống; hỗn hợp gạo rang ăn liền; hỗn hợp vỏ bánh mì vụn bỏ lò ăn liền; hỗn hợp gạo bỏ lò ăn liền; hỗn hợp cơm ý ăn liền; hỗn hợp cơm thập cẩm ăn liền; hỗn hợp cơm thập cẩm Tây ban nha ăn liền; mì khoa tây xào kiểu Hàn quốc ăn liền bao gồm chủ yếu là hải sản đã chế biến và gia vị.

Nhóm 31: Động vật dưới nước có thể ăn được (còn sống); rong biển có thể ăn được (tươi); trái cây (tươi).

---

(210) **4-2019-15120**

(540)

TORAMAT

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) GLENMARK PHARMACEUTICALS LTD. (IN)
B12, Mahalaxmi Chambers, 22 Bhulabhai Desai Road, Mumbai - 400 026, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm thuốc dùng để phòng ngừa và điều trị chứng đau nửa đầu và co giật.

---

(210) **4-2019-15121**

(540)

STOKARD

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN)
503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đich y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2019-15122**

(540)

Qua Lãng Sĩ
ジ・ヘラー

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) DU HAISONG (CN)
No.6, 6th Road, Xinxiang, Xilong Village, Liusha North Street, Puning, Guangdong, China

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo sơ mi; áo thun ngắn tay; quần áo lót; quần đùi; yếm.

---

(210) **4-2019-15124**

(540)

TiFi

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) SHANGHAI TIFI INTERNATIONAL TRADE CO., LTD (CN)
Room 230, No.18, Lane 3199, Zhenbei Road, Putuo District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; áo khoác ngoài; quần dài; trang phục dệt kim; quần áo; giày cao cổ.

---

(210) **4-2019-15126**

(540)

TiFi

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) SHANGHAI TIFI INTERNATIONAL TRADE CO., LTD (CN)
Room 230, No.18, Lane 3199, Zhenbei Road, Putuo District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2019-15127**

(540)

金品茗茶
KING PING BEST TEA

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.5.25; 11.3.14
(731) KING PING TEA INC. (TW)
1f, no.2, lane 124, sec.7, chung shan n. rd., taipei city 111, taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; trà túi lọc; trà dạng bột; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); chè (trà) ô long.

---

(210) **4-2019-15128**

(540)

KING PING BEST TEA

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) KING PING TEA INC. (TW)
1f, no.2, lane 124, sec.7, chung shan n. rd., Taipei City 111, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; trà túi lọc; trà dạng bột; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); chè (trà) ô long.

---

(210) **4-2019-15129**

(540)

ALBA

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI - MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)
833A, xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, xì gà.

---

(210) **4-2019-15130**

(540)

CAVIC

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI - MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)
833A, xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, xì gà.

---

(210) **4-2019-15131**

(540)

La Aurora

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI - MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)
833A, xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, xì gà.

---

(210) **4-2019-15132**

(540)

La Reina

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI - MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)
833A, xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, xì gà.

---

(210) **4-2019-15133**

(540)

CIPROXIT 500

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN)
503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2019-15134**

(540)

六喜珠宝
LIUXIZHUBAO

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CHENGDU WENJIANG DISTRICT LONGFENG JEWELRY CO., LTD. (CN)
No. 49, Liucheng Town East Street, Wenjiang District, Chengdu, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hộp đựng đồ trang sức; đồ trang sức; vòng cổ [đồ trang sức]; đá quý; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2019-15135**

(540)

INFLAZE

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN)
503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2019-15136**

(540)

TERMAX
professional

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) DAHUA ZHENG (CN)
Room 1202, 59 Yunlong Road, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; lược; lược thưa để chải tóc; lược điện; chổi lông trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2019-15137**

(540)

PEPTIXIT

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN)
503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2019-15138**

(540)

UNIHOME

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MAXIM CHÂU (VN)
Trong khuôn viên HTX Thành Công 1, cụm công nghiệp vật liệu xây dựng Hố Nai 3, xã Hố Nai, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; chất kết dính dùng cho sơn; chất pha loãng cho sơn; chế phẩm bảo vệ kim loại.

---

(210) **4-2019-15139**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.11; 2.3.1; A2.3.2
(591) Trắng, hồng, xanh đậm, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ & TRUYỀN THÔNG PHỤ NỮ 8 (VN)
14 Phan Tôn, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Sách; tạp chí; ấn phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán: quần áo, phụ kiện thời trang, mỹ phẩm, dụng cụ làm đẹp.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng buổi biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2019-15140**

(540)

POMICOLOR

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH TÔN POMINA (VN)
Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 06: Thép cán nguội dạng cuộn, thép cán nóng dạng cuộn, xà gồ thép, xà gồ mạ kẽm, ống thép mạ kẽm, ống thép mạ các loại hợp kim khác, lưới thép mạ, dây thép mạ

kẽm, dây thép các loại; thép không gỉ, inox; các cấu kiện kim loại, tấm lợp bằng thép mạ kẽm, tấm lợp bằng thép mạ kẽm phủ sơn, tấm lợp bằng hợp kim nhôm kẽm, tấm lợp bằng hợp kim nhôm kẽm phủ sơn.

Nhóm 40: Mạ các loại hợp kim.

---

(210) **4-2019-15141**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.1; 1.15.11; A7.1.11; A7.1.9; A5.1.6; 6.7.25; A6.19.16
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng, đỏ đậm, hồng đậm, vàng tươi, nâu đất, xám đậm, hồng nhạt, da cam.
(731) PLAMEN IVANOV YANKOV (BG)
Ap.9, Floor 3, Building 29, District Ovcha Kupel, Sofia, Bulgaria
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Mứt ướt.

Nhóm 30: Mì ống; sốt cà chua; mật ong; bánh quy; nước sốt mì ống.

---

(210) **4-2019-15143**

(540)

Azithrotic

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN)
503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2019-15144**

(540)

Insurise

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN)
503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2019-15145**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21; 9.7.1
(591) Vàng kim.
(731) CÔNG TY TNHH LỮ HÀNH QUỐC TẾ VIETNAMISTA (VN)
Số 102, ngõ 169, đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải, du lịch.

---

(210) **4-2019-15146**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.16; A3.7.24
(591) Xanh lam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH LỮ HÀNH QUỐC TẾ VIETNAMISTA (VN)
Số 102, ngõ 169, đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải, du lịch.

---

(210) **4-2019-15147**

(540)

MOVIC

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG LUCIO (VN)
Số 15, phố Vạn Bảo, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ví đựng tiền; ba lô; vali.

Nhóm 35: Mua bán: vỏ gối, vỏ đệm, dụng cụ nấu ăn không dùng điện, khăn tắm, chăn, khăn mặt bằng vải, tạp dề, áo choàng, quần áo, đồ đi chân, quần lót, quần áo trẻ em, thắt lưng, khăn lau đa năng, bàn chải cọ rửa.

---

(210) **4-2019-15148**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 25.12.1; 26.1.6; 24.5.7; 3.7.3; A3.7.24
(591) Xanh ngọc, nâu, đỏ, vàng, trắng, đen.
(731) NGUYỄN BÁ LƯƠNG (VN)
T3 - K4, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15149**

(540)

BỔ TÂM AN THẦN VẠN XUÂN

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH VẠN XUÂN (VN)
231 Chiến Lược, khu phố 18, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thuốc từ dược liệu; thuốc đông y; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15150**

(540)

M'AYCREATE 健美创研

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HU XI MING (CN)
No.33 Qingquan Rd, Hourenhu, Hourenhu Village, Lanjiang Community, Lanxi City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm cọ rửa; nước men (nước hồ) dùng trong giặt giũ; vải nhám, vải ráp; tinh dầu; mỹ phẩm.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; bọt biển dùng để vệ sinh; nùi bông để thoa phấn; bút vẽ lông mày; đồ dùng tẩy trang; chổi lông trang điểm.

---

(210) **4-2019-15151**

(540)

Relein

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN)
503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2019-15152**

(540)

Infloxit

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN)
503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2019-15153**

(540)

Roxicip

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN)
503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2019-15154**

(540)

YBOME

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14; 2.9.14; A2.9.15
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YBOME (VN)
Số 11, ngách 69A/72 Hoàng Văn Thái, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm uốn tóc.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, keo xịt tóc, chế phẩm uốn tóc, nước hoa, sữa rửa mặt, mặt nạ làm đẹp, phấn trang điểm, son môi, nước xức tóc, nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế), xà phòng, chế phẩm vệ sinh thân thể, kem làm trắng da.

---

(210) **4-2019-15155**

(540)

BAMBOO
AKYOO

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN PHÚ YÊN (VN)
Tổ 9, ấp Long Phú, xã Long Giang, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Bột trét tường.

---

(210) **4-2019-15156**

(540)

QUEEN'S SQUID

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN T-THAI (VN)
149 Cách Mạng Tháng Tám, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Mực đã qua chế biến.

---

(210) **4-2019-15158**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.11; A5.3.14
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG VN BIỂN XANH (VN)
44 Lê Quang Đạo, phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn: bánh canh, chả cá, chả cá hấp, chả giò, bạch tuộc, ốc, sò, chả cuốn cá chích (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2019-15159**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lá cây, nâu, vàng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH BỐN VÂN (VN)
Số 100 Nguyễn Du, tổ dân phố 3, thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 05: Tinh bột nghệ (dùng làm thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2019-15160**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAS HẬU GIANG (VN)
Số 164, ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 06: Sản phẩm làm bằng kim loại: bình chứa khí nén, bình chứa kí oxy, bồn chứa khí nitơ, bình chứa khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), bình chứa khí C02; bình đựng nước bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-15161**

(540)

(220) 06.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 23.1.1; 1.15.5; A1.1.10; A1.1.2
(591) Xanh, trắng.
(731) LÂM BỘI THANH (VN)
Số 494A, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán các sản phẩm: khí nén, khí oxy, khí nitơ, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí C02, nước đóng chai.

---

(210) **4-2019-15162**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.19
(591) Vàng tươi, xanh lá sẫm, nâu cà phê sẫm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HƯƠNG DÃ QUỲ (VN)
Thôn Đồng Bằng, xã Biển Hồ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hương liệu (tinh dầu).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15163**

(540)

NEXUS ONE

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TN INTERNATIONAL (VN)
222 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh.

---

(210) **4-2019-15164**

(540)

[AREMDE]

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.17.9; 24.17.25
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TN INTERNATIONAL (VN)
222 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh.

---

(210) **4-2019-15165**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.21; 5.3.20; 25.1.9; A25.1.10
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TN INTERNATIONAL (VN)
222 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Chè (trà), cà phê.

---

(210) **4-2019-15166**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.5; 26.4.4; A24.17.9; 24.17.25
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TN INTERNATIONAL (VN)
222 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh.

---

(210) **4-2019-15167**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A9.7.21; A9.7.15; 4.5.21; 2.1.1
(731) VŨ HỒNG SƠN (VN)
Số nhà 184b Thượng Đình, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế tạo mẫu.

---

(210) **4-2019-15168**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.12; 26.13.25
(591) Đen, trắng, đỏ, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MABANOL SOUTHERN (VN)
215/3 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: dầu nhớt.

---

(210) **4-2019-15169**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.2.7; 25.5.2; 26.1.1
(731) PHẠM VĂN QUỲNH (VN)
216A Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ nội thất bằng gỗ như giường, tủ, bàn, ghế, kệ, giá sách, giá treo, giá để đồ đạc, bàn trang điểm, khung ảnh, khung gương, rèm, thảm, tấm vách ngăn, sàn gỗ, cửa gỗ.

---

(210) **4-2019-15170**

(540)

DI SẢN KÝ ỨC
GÌN VÀNG GIỮ NGỌC

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) VIỆN NGHIÊN CỨU ĐỜI SỐNG XÃ HỘI (VN)
Số 88-90 Ký Con, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; văn phòng phẩm; tờ rơi; sách; báo; tạp chí.

Nhóm 41: Xuất bản sách; xuất bản tạp chí; xuất bản tạp chí định kỳ; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử, tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo.

---

(210) **4-2019-15171**

(540)

AltaiBio

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÙNG LINH (VN)
Tầng 2, nhà N8A12, khu đô thị mới Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15172**

(540)

VINATABA No.1

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM (VN)
Tầng 4,5,6,7 tòa nhà Central Office Building (Phú Điền), 83A Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; xì gà.

---

(210) **4-2019-15173**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.21
(591) Xanh coban, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN ABA (VN)
Số nhà 33 phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2019-15174**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; A7.1.12; 7.1.24
(591) Vàng, xanh nước biển đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ALOBUILD (VN)
Số 6 Hồ Tùng Mậu, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý quá trình đặt hàng; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng.

Nhóm 36: Nghiệp vụ thanh toán [tài chính].

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình, nhà cửa; xây dựng công trình, nhà cửa; tư vấn xây dựng cho công trình, nhà cửa; cho thuê thiết bị xây dựng cho công trình, nhà cửa; thông tin về xây dựng cho công trình, nhà cửa.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính.

---

(210) **4-2019-15175**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.11.23; A5.1.5; A5.1.16; A5.3.15
(591) Cam, xanh lá cây, trắng, nâu, xanh đậm.
(731) CƠ SỞ GIA THỊNH (VN)
30/6, ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Bình, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 31: Cây giống.

---

(210) **4-2019-15176**

(540)

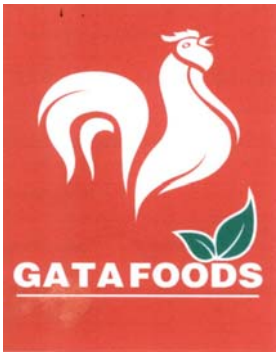

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.3; A3.7.24; A5.3.15; A26.11.8
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH AMY VIỆT NAM (VN)
Số 2, đường 24, khu phố 2, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: bột năng dùng để chế biến thực phẩm, bột năng làm bánh bao, bột năng làm bánh bột lọc, tương ớt, nước tương.

---

(210) **4-2019-15177**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; 3.13.1
(591) Hồng, xám, tím, cam, xanh, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ THỊ DUNG (VN)
21/77A đường Đá Bạc, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm thuốc đông y, phụ khoa, hôi nách.

---

(210) **4-2019-15178**

(540)

MINH TẤN

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN THỊ MINH TẤN (VN)
Số 95, ấp Long Thọ, xã Long Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Rượu thuốc (thuộc nhóm này).

Nhóm 35: Mua bán rượu, rượu thuốc, rượu gạo, rượu mạnh, rượu vang.

---

(210) **4-2019-15179**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; A26.4.18
(591) Nâu đậm, nâu đỏ, trắng.
(731) TRẦN ĐỨC THẮNG (VN)
Số 74 Hùng Vương, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2019-15180**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; 26.2.7; A26.11.8
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) DƯƠNG THỊ THỦY (VN)
Thửa đất số 90, thôn Ninh Thiện, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; bánh mì; bánh ngọt; kem lạnh.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: cà phê, trà, nước cốt trái cây, rượu, bia, mứt trái cây, rau củ quả sấy, bánh kẹo, rau tươi, củ tươi, quả tươi, hoa tươi, đồ thủ công mỹ nghệ, đĩa phim, đĩa nhạc, ấn phẩm văn hóa.

---

(210) **4-2019-15181**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SINH TIẾN (VN)
Số 24 Nguyễn Văn Cừ, phường 01, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; cửa cuốn bằng kim loại; phụ kiện cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa nhựa lõi thép; cầu thang kính; lan can kính.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: cửa nhựa lõi thép, cửa nhôm, cửa cuốn, kính cường lực, ván sàn, ổ khóa, thạch cao, sơn nước, cửa tự động, cổng tự động, bàn, ghế, tủ, gường, tivi, tủ lạnh, máy giặt, điều hòa nhiệt độ.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; thi công công trình xây dựng công nghiệp, công trình xây dựng dân dụng và kỹ thuật dân dụng; lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; thi công trang trí nội thất, ngoại thất công trình; lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; giám sát hoạt động xây dựng; hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp.

---

(210) **4-2019-15182**

(540)

FOR ENTREPRENEURS
BY ENTREPRENEURS

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ APPLETREE (VN)
Tòa nhà văn phòng 16-18 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; quỹ đầu tư

---

(210) **4-2019-15183**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.4
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ APPLETREE (VN)
Tòa nhà văn phòng 16-18 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; quỹ đầu tư.

---

(210) **4-2019-15184**

(540)

FEBE

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ APPLETREE (VN)
Tòa nhà văn phòng 16-18 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; quỹ đầu tư.

---

(210) **4-2019-15185**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.4
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ APPLETREE (VN)
Tòa nhà văn phòng 16-18 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; quỹ đầu tư.

---

(210) **4-2019-15186**

(540)

FEBE VENTURES

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ APPLETREE (VN)
Tòa nhà văn phòng 16-18 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; quỹ đầu tư.

---

(210) **4-2019-15187**

(540)

EPDM CID VIET NAM

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CID VIỆT NAM (VN)
Số 95, tổ 8, đường Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Tư vấn sở hữu trí tuệ; đại diện đăng ký nhãn hiệu, kiểu dáng, sáng chế.

---

(210) **4-2019-15188**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.9.1; A9.9.11; A26.11.9; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng xám, đen xám.
(731) TRẦN ĐẠI DƯƠNG (VN)
99/18 khu phố 1, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 25: Giày dép, quần áo, mũ nón.

---

(210) **4-2019-15189**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.9.1; A9.9.11; 24.15.21; 24.15.3
(591) Đỏ, đen xám.
(731) TRẦN ĐẠI DƯƠNG (VN)
99/18 khu phố 1, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 25: Giày dép, quần áo, mũ nón.

---

(210) **4-2019-15190**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.9.1; A9.9.3; A9.9.11
(591) Đỏ, đen, trắng, xám.
(731) TRẦN ĐẠI DƯƠNG (VN)
99/18 khu phố 1, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ nón.

---

(210) **4-2019-15191**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.9.1; A9.9.3; A9.9.11; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng xám, đen xám.
(731) TRẦN ĐẠI DƯƠNG (VN)
99/18 khu phố 1, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ nón.

---

(210) **4-2019-15192**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.9.1; A9.9.3; A9.9.11; 26.3.23
(591) đỏ, trắng, xám.
(731) TRẦN ĐẠI DƯƠNG (VN)
99/18 khu phố 1, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ nón.

---

(210) **4-2019-15193**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.9.1; A9.9.3; A9.9.11; 26.4.7
(591) Đỏ, đen xám, trắng kem.
(731) TRẦN ĐẠI DƯƠNG (VN)
99/18 khu phố 1, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ nón.

---

(210) **4-2019-15194**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HƯNG PHÁT (VN)
71 Huỳnh Văn Đảnh, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Chao.

---

(210) **4-2019-15195**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH XIAOMI VIỆT NAM (VN)
Phòng 4 tầng 13 tòa nhà Saigon Centre, tháp 1, số 65 đường Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động, màn hình, chuột máy tính, máy scan, đĩa CD, máy photocopy.

---

(210) **4-2019-15196**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 26.1.6; 26.3.4; 1.7.6; 3.7.17; A3.7.24
(591) Vàng, nâu.
(731) PHẠM TIẾN ĐẠT (VN)
Số 26, ngõ 202F, phố Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối thiết bị chiếu sáng công nghiệp, đèn trang trí cao cấp, thiết bị điện dân dụng (bóng đèn điện, dây điện, công tắc, tụ điện, ổ cắm, phích cắm, ắc quy, cáp điện, ổ nối).

---

(210) **4-2019-15197**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.8; A26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN TÂM AN (VN)
Số 19 Nguyễn Trường Tộ, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; chữa răng; nhà nghỉ dưỡng bệnh; trung tâm chăm sóc sức khỏe; bệnh viện; dịch vụ dược sỹ kê đơn thuốc.

---

(210) **4-2019-15198**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.1.10; A25.3.15; 26.15.15; 26.13.25
(591) Vàng cam, xanh, hồng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC SÁNG TẠO HILL (VN)
Xóm Đông, thôn Hiền Lương, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2019-15199**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5; A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BẢO LONG (VN)
242/18 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện.

Nhóm 21: Nồi, không dùng điện; chảo, không dùng điện.

---

(210) **4-2019-15200**

(540)

Glumina

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DƯỢC MINH AN (VN)
Số 19D-TT5, khu đô thị tây nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2019-15201**

(540)

TSinvoice
BẢO MẬT TỪNG CON SỐ

TS invoice

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.4.18; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh dương, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TECHSMART (VN)
Số 36 ngõ 162 phố Đông Thiên, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung hóa đơn điện tử, cung cấp giải pháp về hóa đơn điện tử.

---

(210) **4-2019-15202**

(540)

MÊ SHOES

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.25; 26.3.23; 25.5.3; 9.9.1
(591) Nâu, trắng.
(731) NGÔ THỊ HỒNG VÂN (VN)
Số 39 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ giầy dép, túi xách, quần áo, mũ nón.

---

(210) **4-2019-15203**

(540)

ZENYA

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 25.5.1; A26.11.7; 26.11.3
(731) INNER PEACE BRANDS PTE. LTD. (SG)
68 Circular Rd, #02-01 , Singapore 049422
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; bộ quần áo tắm; áo choàng ngoài.

---

(210) **4-2019-15205**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ JARVIS (VN)
Số nhà 9, dãy nhà 12, khu tập thể đại học Thủy Lợi, ngõ 95, phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; đào tạo thực hành [thao diễn].

---

(210) **4-2019-15206**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 25.5.5; 26.3.23
(591) Đen, trắng, xanh, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ERIS TOÀN CẦU (VN)
Số 32, ngách 35/69, phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hóa dược; thuốc dùng cho người; chế phẩm dược, dược phẩm; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2019-15207**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.1.1; 5.7.3; 26.15.15; 26.15.7; 5.3.20; 26.1.10
(591) Đen, trắng, xanh lam, xanh lam nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ WSK (VN)
Số 258, tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy như: nhông; xích; vành; má phanh; bộ giảm xóc, moay ơ.

---

(210) **4-2019-15208**

(540)

HOÀNG NGUYỄN
Giải Pháp Công Nghệ Toàn Diện

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; A5.3.14; A5.3.13; 1.15.15
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) NGUYỄN HOÀNG HÀ (VN)
Thôn Vân Sa, xã Tản Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ giám sát.

---

(210) **4-2019-15209**

(540)

GOMALL

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.3.1
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN ĐÌNH THẮNG (VN)
Xã Hồng Quang, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các mặt hàng về: đồ câu, đồ phượt, đồ thể thao, đồ bóng đá, phụ kiện xe đạp, balo, túi xách, lều trại, đèn pin, cần câu cá, máy câu cá, găng tay, mũ bảo hiểm, quần áo phượt, quả bóng đá, quần áo bóng đá, giầy bóng đá, giầy thể thao, loa, tai nghe, loa bluetooth, tai nghe bluetooth, dây cáp sạc pin điện thoại, pin dự phòng cho điện thoại, thiết bị đeo tay thông minh, camera hành trình, chuột và bàn phím máy tính, bình đựng nước, bơm xe đạp, chăn, gối, kính, túi ngủ.

---

(210) **4-2019-15210**

(540)

IPECO
BEYOND SUSTAINABILITY

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 1.15.5; A5.3.13
(591) Cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN IPECO (VN)
Tầng 10, tòa nhà Saigon Riverside, 2A-4A Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: xăng, nhiên liệu rắn, lỏng, khí, hóa chất.

---

(210) **4-2019-15211**

(540)

KJ

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.3.20; 3.7.4; 25.1.25; 5.13.25
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KIM TIỀN (VN)
207/44 đường 3/2, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vật phẩm phong thủy bằng đá như vòng tay, quả cầu, mặt dây chuyền, thiềm thừ, nhẫn, nhẫn phong thủy bằng bạc.

---

(210) **4-2019-15212**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A16.1.5; 26.11.22
(591) Cam, xanh lá cây, xanh da trời, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SME PACE VIỆT NAM (VN)
Số 45 Yên Bái I, phường phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ tư vấn giáo dục; dịch vụ trung tâm ngoại ngữ.

---

(210) **4-2019-15214**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 1.15.23; 24.17.17
(591) Xanh dương, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO Á CHÂU (VN)
Số 72 đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy rửa [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm để làm sạch; nước rửa chén.

---

(210) **4-2019-15215**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 1.15.23; 24.17.17
(591) Xanh dương, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO Á CHÂU (VN)
Số 72 đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy rửa [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm để làm sạch; nước tẩy vệ sinh nhà bếp; dung dịch khử mùi cho nhà bếp.

---

(210) **4-2019-15216**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 1.15.23; 24.17.17
(591) Xanh dương, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO Á CHÂU (VN)
Số 72 đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy rửa [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm để làm sạch; nước rửa phụ khoa (không dùng cho mục đích y tế); dung dịch dùng để vệ sinh phụ nữ (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-15217**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 1.15.23; 24.17.17
(591) Xanh dương, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO Á CHÂU (VN)
Số 72 đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy rửa [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm để làm sạch; nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-15218**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO Á CHÂU (VN)
Số 72 đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy rửa [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm để làm sạch; nước rửa phụ khoa (không dùng cho mục đích y tế); dung dịch dùng để vệ sinh phụ nữ (không dùng cho mục đích y tế)

---

(210) **4-2019-15220**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.1.6
(731) GUANGZHOU KING'S PIZZA CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
(Phase 1) Allocation New Community, No.1 of Pazhou Avenue, Haizhu District, Guangzhou, Guangdong Province, China.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; quảng cáo; điều hành kinh doanh cho khách sạn.

Nhóm 43: Dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ khách sạn; tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ quán rượu nhỏ; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cho thuê nhà di động; cho thuê phòng họp; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2019-15221**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ V LOTUS (VN)
10 đường 23, khu phố 2, phường An Bình, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15222**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.13; A3.4.24; 3.6.6; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ V LOTUS (VN)
10 đường 23, khu phố 2, phường An Bình, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15223**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.13; A3.4.24; 3.6.6; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ V LOTUS (VN)
10 đường 23, khu phố 2, phường An Bình, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15224**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.13; A3.4.24; 3.6.6; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ V LOTUS (VN)
10 đường 23, khu phố 2, phường An Bình, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15225**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 3.4.1; 3.4.13
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ V LOTUS (VN)
10 đường 23, khu phố 2, phường An Bình, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15226**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ V LOTUS (VN)
10 đường 23, khu phố 2, phường An Bình, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15227**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ V LOTUS (VN)
10 đường 23, khu phố 2, phường An Bình, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15228**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ V LOTUS (VN)
10 đường 23, khu phố 2, phường An Bình, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15229**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 1.15.3; 24.15.2
(591) Đỏ, xanh.
(731) NGUYỄN ĐÌNH THẮNG (VN)
Xã Hồng Quang, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Pin sạc dự phòng; loa nghe nhạc; tai nghe nghe nhạc; cục sạc pin cho điện thoại; dây sạc pin điện thoại; thiết bị đeo tay thông minh.

---

(210) **4-2019-15230**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A2.3.2; A5.3.15; 26.1.2
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SPA BỐI BỐI (VN)
233 Nguyễn Biểu, phường 02, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-15231**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.17.11; 26.3.2; 26.3.4; 24.11.15
(591) Xanh, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ KIẾN AN (VN)
166 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà trọ.

---

(210) **4-2019-15232**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ KHÁNH HÀ (VN)
383/3/38 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mỳ ống.

---

(210) **4-2019-15233**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.15.15; 26.15.11; A26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG HOA HIỆP PHÁT (VN)
Số 76, lô 2, tổ Vĩnh Thành, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, xây dựng đường xá, cầu cống, đập, tư vấn xây dựng, lắp đặt, sửa chữa và bảo trì các hệ thống nhiệt và điện trong các công trình xây dựng, giám sát thi công các công trình xây dựng, hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp.

---

(210) **4-2019-15234**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 1.15.21; 26.13.1
(591) Đen, đỏ, vàng, cam, trắng.
(731) NGUYỄN HOÀNG MINH (VN)
8A/C1 Thái Văn Lung, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2019-15235**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 2.9.1; 26.15.15; 4.5.2
(591) Xanh ngọc đậm, xanh lá non, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KIM HÀ VIỆT (VN)
292 Hùng Vương, phường 15, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đường mía.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm từ đường mía: đường vàng, đường cát trắng, đường tinh luyện, đường lỏng, đường làm bánh, các sản phẩm sau đường: mật rỉ đường.

---

(210) **4-2019-15236**

(540)

Five Plus

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TRENDY INTERNATIONAL INVESTMENT LIMITED (CN)
Unit C 17/F, Silvercorp Intl Tower, 713 Nathan Road, KL, Hong Kong

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo khoác ngoài; quần áo da; áo phông ngắn tay; quần đùi; quần áo lót; quần áo trẻ em; đồ đi ở chân; giày cao cổ; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; váy; thắt lưng làm bằng da (trang phục).

---

(210) **4-2019-15237**

(540)

TRENDIANO

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TRENDIANO INVESTMENT LIMITED (CN)
Unit 17C, Silvercorp Intl Tower, 713 Nathan Road, KL, Hong Kong, China

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo khoác ngoài; quần áo da; áo phông ngắn tay; quần đùi; quần áo lót; quần áo trẻ em; đồ đi ở chân; giày cao cổ; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; váy; thắt lưng làm bằng da (trang phục).

---

(210) **4-2019-15238**

(540)

TARUJO

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KIM NGƯU (VN)
554 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 20: Ghế lười; gối trang trí; giường; tủ; bàn; ghế [tất cả là hàng trang trí nội thất].

---

(210) **4-2019-15239**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; 26.1.2
(591) Vàng cam, trắng, đen.
(731) CAO KHƯƠNG KIM PHƯỢNG (VN)
343/43 Phan Xích Long, phường 1, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Chè hạt đác; chè ăn liền [tất cả được nấu từ nếp, đường, hạt đác và các loại ngũ cốc].

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán chè.

---

(210) **4-2019-15240**

(540)

thanhanoats

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)
312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [dùng cho mục đích y tế]; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

---

(210) **4-2019-15241**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; A5.3.15; A5.1.16
(591) Trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LA MIA (VN)
Số 05 đường Nguyễn Cừ, khu phố 4, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán cà phê.

---

(210) **4-2019-15242**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.7; A26.11.12
(591) Trắng, vàng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN STABIL GROUP (VN)
Số nhà 26, phố Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cửa thép chống cháy, phụ kiện cửa bằng kim loại gồm: khóa, tay co thủy lực, thanh thoát hiểm, cửa gỗ, tấm ốp tường, tấm ốp trần, ván sàn gỗ, sàn nhựa trong nhà, sàn nhựa ngoài trời, thảm trải sàn, gạch ốp lát.

---

(210) **4-2019-15243**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.6; A3.7.24; A5.3.13; A5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI LEMEZA (VN)
61/2/7/14 liên khu 1-6, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nắng (mỹ phẩm); kem bôi dùng cho cơ thể (mỹ phẩm); son môi (mỹ phẩm); kem dùng cho mặt (mỹ phẩm); sữa tắm.

---

(210) **4-2019-15244**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; A5.3.15
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT JASMINE (VN)
1331/15/124 Lê Đức Thọ, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15245**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT JASMINE (VN)
1331/15/124 Lê Đức Thọ, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15246**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 1.1.14
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI SAO KIM VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, số nhà H23, khu đấu giá quyền sử dụng đất Man Bồi - Gốc Găng, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy mài; máy cắt; lưỡi cắt (bộ phận của máy móc); nhám xếp (bộ phận máy).

Nhóm 08: Đá mài; đá cắt; lưỡi cắt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ đánh bóng (công cụ làm bóng láng); thước góc (dụng cụ cầm tay).

Nhóm 09: Thước đo; thước mét (dụng cụ đo đạc).

---

(210) **4-2019-15247**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 2.9.1; A5.5.20; A7.1.11; 7.1.24; 14.3.21
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VINACOST (VN)
345/14/8 Nguyễn Văn Công, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

Nhóm 30: Cà phê; bánh kẹo.

---

(210) **4-2019-15248**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; 26.13.25; 1.15.11; 1.15.24; 25.5.25
(591) Trắng, vàng, xanh dương, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ EZCLOUD TOÀN CẦU (VN)
Tổ dân phố Tân Xuân, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh.

Nhóm 42: Dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ phân tích hệ thống máy tính; dịch vụ thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ nền tảng; dịch vụ cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

---

(210) **4-2019-15249**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.15.15; 26.7.5; A14.3.11
(591) Trắng, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ EZCLOUD TOÀN CẦU (VN)
Tổ dân phố Tân Xuân, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh.

Nhóm 42: Dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ phân tích hệ thống máy tính; dịch vụ thiết kế hệ thống máy tính;

dịch vụ tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ nền tảng; dịch vụ cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

---

(210) **4-2019-15250**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; 26.13.25; A24.15.7; 24.15.21
(591) Trắng, vàng, xanh dương, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ EZCLOUD TOÀN CẦU (VN)
Tổ dân phố Tân Xuân, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web ; Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh.

Nhóm 42: Dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ phân tích hệ thống máy tính; dịch vụ thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ nền tảng; dịch vụ cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

---

(210) **4-2019-15252**

(540)

PrimiA
HELMETS

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN ĐỨC TUẤN (VN)
Số 10, ngõ 487/59, đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; vỏ bảo hiểm; lưới bảo hiểm; găng tay bảo hộ; dây đai bảo hiểm [không dùng cho ghế ngồi xe cộ hoặc thiết bị thể thao]; khóa dây đai mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2019-15253**

(540)

HRA
HELMETS

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 26.11.3; 26.3.4
(731) NGUYỄN ĐỨC TUẤN (VN)
Số 10, ngõ 487/59, đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; vỏ bảo hiểm; lưới bảo hiểm; găng tay bảo hộ; dây đai bảo hiểm [không dùng cho ghế ngồi xe cộ hoặc thiết bị thể thao]; khóa dây đai mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2019-15254**

(540)

Aviet Asian
PHI HÀNH GIA DƯỚI ĐẠI DƯƠNG

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; A26.1.18; 26.2.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT ASIAN NHA TRANG (VN)
Số 27 Vũ Xuân Thiều, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ hàng hải như: mũ lặn biển, kính lặn biển, quần áo lặn biển.

---

(210) **4-2019-15255**

(540)

NO CHOLESTEROL
Premium
Alphana

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; A26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TECO TOÀN CẦU (VN)
261/36 Đình Phong Phú, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 29: Kem đánh dậy bọt; kem [sản phẩm sữa]; sữa đặc; sữa bột.

---

(210) **4-2019-15256**

(540)

NGUYỄN SÁU

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN VĂN SÁU (VN)
3B/6 KV2, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Rau củ tươi.

---

(210) **4-2019-15257**

(540)

VINATECH

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; A1.1.10; A1.1.2; 3.7.17; 24.17.24; 26.4.7
(591) Đỏ, xanh dương, xanh lá cây, trắng, vàng, đen.
(731) NGUYỄN VĂN HOAN (VN)
Xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ.

---

(210) **4-2019-15259**

(540)

Chân Long

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUÊ HƯƠNG (VN)
Ngã tư Bến Hàn, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh đậu xanh; bánh kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-15260**

(540)

Kim Tường

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUÊ HƯƠNG (VN)
Ngã tư Bến Hàn, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh đậu xanh; bánh kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-15261**

(540)

Thái Bảo

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUÊ HƯƠNG (VN)
Ngã tư Bến Hàn, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh đậu xanh; bánh kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-15262**

(540)

BẢO PHƯƠNG

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT THUỐC Y HỌC CỔ TRUYỀN BẢO PHƯƠNG (VN)
Thôn Thắng Đầu, xã Hòa Thạch, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thuốc đông y.

---

(210) **4-2019-15263**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.1.1; 25.5.25
(591) Xanh lá cây, xanh ngọc thạch, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG TRƯỜNG LỘC (VN)
Số nhà A17, khu tập thể tỉnh đội, tổ dân phố 12, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm, lợn, gà, tôm, cá.

---

(210) **4-2019-15264**

(540)

An Phú Nông

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2019-15265**

(540)

Phú An

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2019-15266**

(540)

PHU AN NONG

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng; mua bán: vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm; mua bán: con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản; mua bán thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2019-15267**

(540)

Phú An

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng; mua bán: vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm; mua bán: con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản; mua bán thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2019-15268**

(540)

QUEENPOWER

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo được cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15269**

(540)

KIK-QUEEN

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo được cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15270**

(540)

TTZOZEM

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15271**

(540)

BORUMMO

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15272**

(540)

HOFATZAN

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15273**

(540)

IDOLVACO

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VACOPHARM (VN)
Số 59 Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15274**

(540)

AHDAUNHUCXUONGKHOP-NEW

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ÂN ĐỨC (VN)
Liền kề 12, TT1, số 96-96B, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15275**

(540)

AHTHANHUTHANYEU-NEW

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ÂN ĐỨC (VN)
Liền kề 12, TT1, số 96-96B, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15276**

(540)

VIETBESTRI-NEW

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ÂN ĐỨC (VN)
Liền kề 12, TT1, Số 96-96B, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15277**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.11; 22.3.1; A22.3.5; 26.15.15; 7.1.6; 18.3.21
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGỌC MINH KHUÊ (VN)
112 Phan Chu Trinh, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ; hàng thủ công mỹ nghệ bằng mây; hàng thủ công mỹ nghệ bằng tre; hàng thủ công mỹ nghệ bằng nứa; hàng thủ công mỹ nghệ bằng lá.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Mua bán: hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, hàng thủ công mỹ nghệ bằng mây, hàng thủ công mỹ nghệ bằng tre, hàng thủ công mỹ nghệ bằng nứa, hàng thủ công mỹ nghệ bằng lá, quần áo, giày dép, mũ nón.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng tự thực hiện).

---

(210) **4-2019-15278**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.11; 7.1.6; 22.3.1; A22.3.5; 18.3.21; 26.15.15
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGỌC MINH KHUÊ (VN)
112 Phan Chu Trinh, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ; hàng thủ công mỹ nghệ bằng mây; hàng thủ công mỹ nghệ bằng tre; hàng thủ công mỹ nghệ bằng nứa; hàng thủ công mỹ nghệ bằng lá.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Mua bán: hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, hàng thủ công mỹ nghệ bằng mây, hàng thủ công mỹ nghệ bằng tre, hàng thủ công mỹ nghệ bằng nứa, hàng thủ công mỹ nghệ bằng lá, quần áo, giày dép, mũ nón.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng tự thực hiện).

---

(210) **4-2019-15279**

(540)

BASIBECTIL

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm để kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2019-15280**

(540)

Biosila

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14
(591) Trắng, đỏ, xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN BSB (VN)
Tầng 10, tòa nhà Saigon Centre, 65 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y; hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm vi sinh dùng để cải tạo nước trong môi trường nuôi thủy sản; chế phẩm vi sinh (hóa chất) khử mùi phân động vật và các chất thải rắn, chất thải lỏng.

Nhóm 05: Thuốc phòng ngừa và xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; chất diệt cỏ dại; chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; chế phẩm diệt trùng; chế phẩm sinh học khử mùi và làm sạch không khí; chế phẩm chống ký sinh trùng; chất khử mùi không dùng cho người hoặc động vật.

Nhóm 31: Thức ăn nuôi thủy sản; thức ăn gia súc gia cầm; thức ăn cho động vật.

Nhóm 40: Tư vấn về các giải pháp xử lý môi trường rắn, lỏng, khí; dịch vụ xử lý rác thải; dịch vụ tái chế rác thải và bã cặn; dịch vụ xử lý nước thải; dịch vụ khử mùi không khí.

---

(210) **4-2019-15281**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.3.4; 24.1.1
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INDOCHINA GAS (VN)
Số 62 khu Đại An, tập thể Học viện An Ninh, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Mua bán khí công nghiệp, bao gồm: khí oxy, khí ni tơ, khí argon, khí cacbondioxit, khí heli, khí hidro.

---

(210) **4-2019-15282**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 20.7.1; A20.7.2; 26.1.1; A26.1.18
(591) Đen, trắng, da cam, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁN LẺ EBOOK (VN)
86A Nguyễn Thái Sơn, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: sách, báo, sổ da, vở viết, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.

---

(210) **4-2019-15283**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 20.7.1; A20.7.2; 26.1.1; A26.1.18
(591) Đen, trắng, da cam, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁN LẺ EBOOK (VN)
86A Nguyễn Thái Sơn, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: sách, báo, sổ da, vở viết, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.

---

(210) **4-2019-15284**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.4; 26.4.3; 26.1.2; 26.3.2
(591) Xanh lam, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KEO DÁN THUẬN QUANG (VN)
F6/14B/8 ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho da thuộc; keo; gluten [keo/hồ/chất dính] không dùng trong văn phòng và gia đình; hồ dùng trong công nghiệp; dextrin [hồ/keo]; chất keo để dán quảng cáo.

---

(210) **4-2019-15285**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.14; 26.1.2; 26.4.3; 26.7.25
(591) Xanh lam, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KEO DÁN THUẬN QUANG (VN)
F6/14B/8 ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho da thuộc; keo; gluten [keo/hồ/chất dính] không dùng trong văn phòng và gia đình; hồ dùng trong công nghiệp; dextrin [hồ/keo]; chất keo để dán quảng cáo.

---

(210) **4-2019-15286**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A24.15.11; 26.3.23; 26.1.2
(591) Xanh lam, đỏ, xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KEO DÁN THUẬN QUANG (VN)
F6/14B/8 ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho da thuộc; keo; gluten [keo/hồ/chất dính] không dùng trong văn phòng và gia đình; hồ dùng trong công nghiệp; dextrin [hồ/keo]; chất keo để dán quảng cáo.

---

(210) **4-2019-15287**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; A5.7.23; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DIOS INVESTMENT VINA (VN)
Phòng số 3, tầng 11, tòa nhà Charm Vit, phố Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; nước ngọt; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải sản phẩm thay thế sữa; nước chanh; nước sinh tố.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2019-15288**

(540)

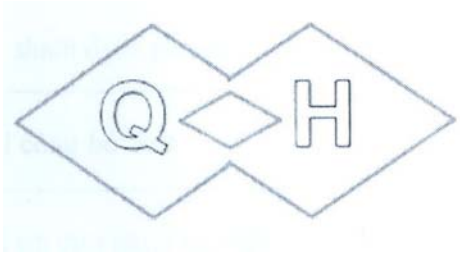

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.4.9; A26.4.18
(731) NGUYỄN THIỆN QUYỀN (VN)
Số 123 đường Nguyễn Văn Cừ, khu tái định cư Đồng Quýt, xã Lộc An, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh cụ thể là: sen, vòi, chậu rửa [gắn cố định], bồn cầu.

---

(210) **4-2019-15289**

(540)

PISCO

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN THIỆN QUYỀN (VN)
Số 123 đường Nguyễn Văn Cừ, khu tái định cư Đồng Quýt, xã Lộc An, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh cụ thể là: sen, vòi, chậu rửa [gắn cố định], bồn cầu.

---

(210) **4-2019-15290**

(540)

ARBUTUS

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đen nhạt, trắng.
(731) BOMASS LIMITED (HK)
Room 704, Join-In Hang Sing Centre, 71-75 Container Port Road, Kwai Chung, New Territories, Hong Kong
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ; đồng hồ báo thức, dây đồng hồ đeo tay; hộp đựng đồng hồ; dây xích đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; dụng cụ đo thời gian (đồng hồ); đồ trang sức; đá quý.

---

(210) **4-2019-15291**

(540)

Hội nghị Thượng đỉnh Kinh doanh Việt Nam
Vietnam Business Summit (VBS)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
Số 9 phố Đào Duy Anh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Xúc tiến và hỗ trợ thương mại; dịch vụ quảng bá nhằm thu hút đầu tư; đánh giá hoạt động kinh doanh thương mại; cung cấp thông tin thương mại; tổ chức sự kiện để bình chọn và trao giải thưởng cho các doanh nghiệp (mục đích thương mại).

Nhóm 36: Xúc tiến và hỗ trợ hoạt động đầu tư; cung cấp thông tin đầu tư, tài chính.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức và tiến hành hội nghị, hội thảo.

---

(210) **4-2019-15292**

(540)

Delibox

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT BAO BÌ MAI THƯ (VN)
Số 20, VSIP II-A, đường số 12, KCN Việt Nam - Singapore II-A, xã Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ á Đông (á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy các tông; thùng các tông; giấy bao gói; giấy; giấy bồi; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói.

---

(210) **4-2019-15293**

(540)

ECOTRAY

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT BAO BÌ MAI THƯ (VN)
Số 20, VSIP II-A, đường số 12, KCN Việt Nam - Singapore II-A, xã Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ á Đông (á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Khay giấy; cốc (ly) giấy; bát (chén) giấy; đĩa (dĩa) giấy; thìa (muỗng) giấy; đũa giấy.

---

(210) **4-2019-15294**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A8.1.16; 8.1.19; A26.11.12; 25.5.25
(591) Đỏ, vàng, cam, trắng, nâu, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYÊN (VN)
Số 613, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

---

(210) **4-2019-15295**

(540)

JELAXY

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYÊN (VN)
Số 613, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

Nhóm 35: Mua bán: bánh kẹo; bánh mỳ; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

---

(210) **4-2019-15296**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.1; 7.1.6; 7.5.2; 24.9.1; 3.1.1; 24.1.1; 25.1.6; 26.1.1; A8.1.14
(591) Vàng, cam, đỏ, nâu, xanh dương, trắng, đen, tím.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYÊN (VN)
Số 613, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

---

(210) **4-2019-15297**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 8.1.19; A8.1.16; 25.1.6; 7.1.13
(591) Vàng, đỏ, cam, xanh dương, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYÊN (VN)
Số 613, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

---

(210) **4-2019-15298**

(540)

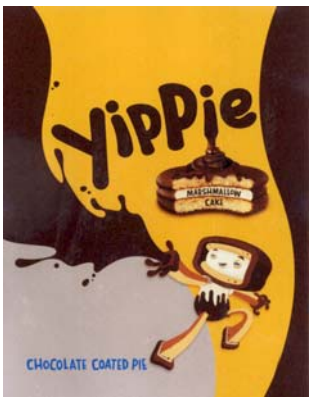

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 8.1.19; A8.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 26.13.1; 25.5.25
(591) Vàng, nâu, xanh dương, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYÊN (VN)
Số 613, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

---

(210) **4-2019-15299**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 8.1.19; A8.1.16; 26.1.1
(591) Nâu, cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYÊN (VN)
Số 613, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

---

(210) **4-2019-15300**

(540)

Hội nghị Thượng đỉnh doanh nghiệp Việt Nam
Vietnam CEO Summit (VCS)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
Số 9 phố Đào Duy Anh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Xúc tiến và hỗ trợ thương mại; dịch vụ quảng bá nhằm thu hút đầu tư; đánh giá hoạt động kinh doanh thương mại; cung cấp thông tin thương mại; tổ chức sự kiện để bình chọn và trao giải thưởng cho các doanh nghiệp (mục đích thương mại).

Nhóm 36: Xúc tiến và hỗ trợ hoạt động đầu tư; cung cấp thông tin đầu tư, tài chính.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức và tiến hành hội nghị, hội thảo.

---

(210) **4-2019-15304**

(540)

AZILECT

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TEVA PHARMACEUTICAL INDUSTRIES LTD. (IL)
Science Based Industries Campus, Har Hotzvim, P.O. Box 1142, Jerusalem 91010, Israel
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm để điều trị bệnh Parkinson

---

(210) **4-2019-15305**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.9; A26.4.18; A25.7.3
(591) Xanh lam, đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HD THỦ ĐÔ (VN)
Tầng 3 tòa nhà Tây Hà Tower, số 19 Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; đánh giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây, lát; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; xây dựng; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; thông tin về xây dựng; dịch vụ chống ẩm [xây dựng]; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; sơn nội thất và ngoại thất; dán giấy phủ tường; trát vữa; trát thạch cao.

Nhóm 42: Phân tích cho lĩnh vực khai thác dầu mỏ; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ xây dựng; trắc địa địa chất; khảo sát, đo đạc đất đai; nghiên cứu khoa học; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet.

---

(210) **4-2019-15306**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NEW LIFE (VN)
Số 196 phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày cổ thấp; quần trẻ em [đồ lót]; mũ tắm; quần tắm; giày dùng ở bãi biển; quần áo định hình [quần áo mặc bên trong, quần áo lót]; giày cao cổ, giày ống; lưỡi trai của mũ; quần áo; trang phục; găng tay [trang phục]; giầy cao su; giầy tập thể dục; trang phục dệt kim; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; quần lót; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2019-15307**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 5.7.1; 5.7.27
(591) Đen, đỏ.
(731) TRẦN HOÀNG I VY (VN)
54/2 Phạm Hồng Thái, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; cho thuê phòng họp; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15308**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; A11.3.3
(591) Ghi, cam đất.
(731) NGUYỄN THỊ KIM THU (VN)
Phòng 2205, tòa T1, chung cư Bắc Hà Tower, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2019-15310**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; A26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PRIME GROUP (VN)
Khu công nghiệp Bình Xuyên, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Mua, bán, phân phối hàng hóa và đại lý ký gửi hàng hóa là: vật liệu xây dựng, thiết bị vệ sinh, cụ thể là bồn cầu, bồn tiểu, tiểu treo và các phụ kiện liên quan như vòi xịt, lô giấy vệ sinh, bộ van xả, nắp, thiết bị vệ sinh tắm bao gồm vòi sen, bồn tắm, vòi xả bồn, chậu lavabo, bộ vòi chậu, gương, kệ gương, móc treo khăn, phễu thoát sàn, móc áo, máy móc, cụ thể là máy cắt, máy mài, đèn chiếu sáng, bình nước nóng, sơn.

---

(210) **4-2019-15311**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.6; 26.4.7; A26.4.18
(591) Nâu, trắng, vàng nâu.
(731) PHẠM XUÂN THỌ (VN)
31/4 đường 61, ấp Láng Cát, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê hạt.

Nhóm 35: Mua bán cà phê bột, cà phê hạt.

---

(210) **4-2019-15312**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 1.3.1; A1.1.12; A1.1.2; 26.4.2
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SYSTEM FAN VIỆT NAM (VN)
Khu biệt thự NV11, khu đô thị Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống quạt gió công nghiệp.

---

(210) **4-2019-15313**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.14; 3.1.15; A3.1.25; 26.1.1
(591) Đen, xanh ngọc bích, đỏ tươi, trắng.
(731) KISCO IT TECHNOLOGY CO., LIMITED (HK)
Flat/Rm 704 7/F Bright Way Tower 33 Mong Kok Road Mong Kok Kl Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; kiểm toán tài chính; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

---

(210) **4-2019-15314**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.14; 3.1.15; A3.1.25; 26.1.1
(591) Đen, xanh ngọc bích, đỏ tươi, trắng.
(731) KISCO IT TECHNOLOGY CO., LIMITED (HK)
Flat/Rm 704 7/F Bright Way Tower 33 Mong Kok Road Mong Kok Kl Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính; thiết kế và phát triển sản phẩm đa phương tiện; thiết kế trang web và trang chủ; lập trình trò chơi máy tính; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật.

---

(210) **4-2019-15315**

(540)

MOBELLA

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) KISCO IT TECHNOLOGY CO., LIMITED (HK)
Flat/Rm 704 7/F Bright Way Tower 33 Mong Kok Road Mong Kok Kl Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính; thiết kế và phát triển sản phẩm đa phương tiện; thiết kế trang web và trang chủ; lập trình trò chơi máy tính; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật.

---

(210) **4-2019-15316**

(540)

MOBELLA

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) KISCO IT TECHNOLOGY CO., LIMITED (HK)
Flat/Rm 704 7/F Bright Way Tower 33 Mong Kok Road Mong Kok Kl Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; kiểm toán tài chính; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

---

(210) **4-2019-15317**

(540)

PANWEST S&T

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.6; A25.7.7; 26.1.6; 1.13.1; A1.13.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh tím than, trắng.

(731) PANWEST S&T CO., LTD. (KR)
61-17, Gobong-ro 658beon-gil, Ilsandong-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do 10251, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Van kim loại, trừ các bộ phận của máy móc; van kim loại vận hành bằng tay, trừ các bộ phận của máy; van kim loại, trừ các bộ phận của máy móc, kể cả các loại làm từ thép hợp kim và titan; van kim loại cho bình chứa khí nén; van kim loại chịu được nhiệt độ cao (trừ các bộ phận của máy móc); van kim loại cho ống nước.

---

(210) **4-2019-15318**

(540)

ỐC VŨ
VĨNH KHÁNH - QUẬN 4

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH ỐC VŨ (VN)
395 - 397 - 403 Vĩnh Khánh, phường 8, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Quán ốc; quán cơm; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quầy thức ăn nhanh (dịch vụ do nhà hàng thực hiện); quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-15319**

(540)

Dừa 3 Miền .com

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.12; A5.1.16; 5.7.21; 26.1.2
(591) Nâu, xanh lá cây đậm.
(731) HỘ KINH DOANH DỪA 3 MIỀN (VN)
243A/30 Hoàng Diệu, phường 8, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi đặt trong giỏ; quả dừa; sọ dừa; quả tươi.

---

(210) **4-2019-15321**

(540)

HOÀN THÀNH
CONSTRUCTION - CONSULTANT DESIGN

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - TƯ VẤN THIẾT KẾ HOÀN THÀNH (VN)
284/20 Phan Huy □ch, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; mua bán nhà; tư vấn về đầu tư xây dựng; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt các công trình dân dụng, giao thông đô thị (cấp thoát nước, chiếu sáng); giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-15322**

(540)

BAIHE

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MTV PHÚ THÀNH JSC (VN)
Khu đô thị Green Park, đường Hùng Vương, xã Hải Xuân, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2019-15325**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh da trời, xanh nước biển, trắng.
(731) S.S.C. NAPOLI S.P.A. (IT)
Napoli (Na), Via del Maio di Porto 9, CAP 80133
(740) Công ty Luật TNHH một thành viên LEADCO (LEADCO)

(511) Nhóm 41: Cung cấp tiện nghi thể thao; giáo dục; huấn luyện; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục); đào tạo bóng đá; cho thuê sân bãi thể thao; dịch vụ trại huấn luyện thể thao; dịch vụ bấm thời gian cho các cuộc thi đấu thể thao.

---

(210) **4-2019-15326**

(540)

SSCNAPOLI1926

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh da trời.
(731) S.S.C. NAPOLI S.P.A. (IT)
Napoli (Na), Via del Maio di Porto 9, CAP 80133
(740) Công ty Luật TNHH một thành viên LEADCO (LEADCO)

(511) Nhóm 41: Cung cấp tiện nghi thể thao; giáo dục; huấn luyện; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục); đào tạo bóng đá; cho thuê sân bãi thể thao; dịch vụ trại huấn luyện thể thao; dịch vụ bấm thời gian cho các cuộc thi đấu thể thao.

---

(210) **4-2019-15327**

(540)

SSCNAP OLI

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh da trời.
(731) S.S.C. NAPOLI S.P.A. (IT)
Napoli (Na), Via del Maio di Porto 9, CAP 80133
(740) Công ty Luật TNHH một thành viên LEADCO (LEADCO)

(511) Nhóm 41: Cung cấp tiện nghi thể thao; giáo dục; huấn luyện; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục); đào tạo bóng đá; cho thuê sân bãi thể thao; dịch vụ trại huấn luyện thể thao; dịch vụ bấm thời gian cho các cuộc thi đấu thể thao.

---

(210) **4-2019-15328**

(540)

VinBrain

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm mạng lưới internet vạn vật (IoT- Internet of Things); phần mềm IoP (Internet of People); phần mềm tự động hóa.

Nhóm 35: Dịch vụ quản trị dữ liệu bằng máy tính; dịch vụ tư vấn quản trị doanh nghiệp, quản trị kinh doanh.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học, công nghệ, công nghệ tự động hóa; nghiên cứu chế tạo công cụ tự động hóa; dịch vụ tư vấn tự động hóa.

---

(210) **4-2019-15331**

(540)

VIET PHAP BP-ONE®

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.6; 7.5.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HƯNG HÀ (VN)
Tổ 14B, phố Hai Bà Trưng, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng bằng kim loại, cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được.

---

(210) **4-2019-15335**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Vàng, xanh lá cây, hồng đậm, hồng nhạt, xanh lam.
(731) ARIMOA CO., LTD. (KR)
3F, Wow-Building, 7, Beobwonnam-ro, 10 beon-gil (Geoje-dong), Yeonje-gu, Busan, 47511, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 18: Túi du lịch; túi cho thể thao; bao/túi/bị/xắc; ví tiền; ba lô; ô.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng, dùng điện; đũa; muôi cán dài dùng cho gia đình; lợn đựng tiền tiết kiệm; thùng rác.

Nhóm 25: Áo khoác ngoài; quần áo may sẵn; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; giày; khăn rằn [khăn quàng cổ]; áo váy.

Nhóm 28: Điện thoại đồ chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi vòng; búp bê; bàn cờ trò chơi; cái lúc lắc [đồ chơi].

Nhóm 30: Bánh kẹo đường; cam thảo [bánh kẹo]; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh mỳ; sủi cảo [bánh hấp có nhân].

Nhóm 41: Cho thuê hình ảnh động; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu phim; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu.

---

(210) **4-2019-15336**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 2.5.1; A2.5.23
(591) Đen, trắng, đỏ, da cam, vàng.
(731) ARIMOA CO., LTD. (KR)
3F Wow-Building, 7, Beobwonnam-ro, 10 beon-gil (Geoje-dong), Yeonje-gu, Busan, 47511, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 41: Cho thuê hình ảnh động; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu phim; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu.

---

(210) **4-2019-15337**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A5.5.20; 25.7.25
(591) Đen, trắng, ghi.
(731) GUANGZHOU LONGHI RUBBER&PLASTIC CO., LTD (CN)
Nanyang Zhuang, Central Road, 23 Team, Qingbu Village, Xinhua Street, Huadu District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; cao su tổng hợp; vòng đệm bằng cao su hoặc bằng sợi lưu hoá; chất dẻo bán thành phẩm; vật liệu cao su để đắp lại lốp xe; vật liệu tổng hợp để ngăn cản sự phát xạ nhiệt; vật liệu cách điện, cách nhiệt; mica thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo.

Nhóm 35: Quảng cáo; điều tra thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ sao chụp; dịch vụ kế toán; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

---

(210) **4-2019-15338**

(540)

Longhi

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) GUANGZHOU LONGHI RUBBER&PLASTIC CO., LTD (CN)
Nanyang Zhuang, Central Road, 23 Team, Qingbu Village, Xinhua Street, Huadu District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; điều tra thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ sao chụp; dịch vụ kế toán; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

---

(210) **4-2019-15339**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4; 1.15.23; 1.13.1; A26.11.12
(591) Đen, nâu, đỏ, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH S GOLD GROUP (VN)
Tầng 19, khu văn phòng toà nhà IndoChina, số 04 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2019-15340**

(540)

Caster

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CASTER LIGHTING INC. (TW)
5fl., no.79, sec.1, kuang fu rd., sanchong dist., new taipei city 241, taiwan (r.o.c.)
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn huỳnh quang; đèn pha; phụ kiện gá lắp đèn trần; phụ kiện gá lắp thiết bị chiếu sáng ngoài trời; phụ kiện gá lắp thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (đèn led); phụ kiện gá lắp thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (led) để sử dụng trong các ứng dụng thắp sáng tạo điểm nhấn trong trưng bày, quảng cáo, công nghiệp, dân dụng, và kiến trúc.

---

(210) **4-2019-15343**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.9; A1.1.4
(731) TRIDL INC. (TW)
25F., No.27-8, Sec. 2, Zhongzheng E. Rd., Tamsui Dist., New Taipei City 25170, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất dính dùng để gắn tóc giả; chất dính để cố định lông mi giả; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa hạnh nhân dùng cho mỹ phẩm; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm se dùng cho mục đích mỹ phẩm; basma [chất nhuộm màu dùng cho mục đích mỹ phẩm]; mặt nạ làm đẹp; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ

sinh; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất màu dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; bộ mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất nhuộm màu [mỹ phẩm]; mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; bút chì kẻ lông mày; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỡ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm bóng môi; hộp son môi; son môi; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; phấn trang điểm; thuốc bôi lông mi mắt [mát-ca-ra]; nước sơn móng; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; gel (từ dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da; phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc; nước hoa.

---

(210) **4-2019-15344**

(540)

BRÖS

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ANH EM VIỆT (VN)
691/22/7 A, Trần Xuân Soạn, khu phố 4, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; ổ cắm điện; dây điện; dây cáp điện.

Nhóm 11: Bóng đèn; bếp điện từ; bếp ga; vòi nước; vòi sen tắm bằng kim loại; vòi rửa mặt bằng kim loại; bồn cầu (sứ); bồn tiểu nam (sứ); chậu rửa mặt bằng sứ gắn cố định trong phòng tắm; quạt điện.

Nhóm 19: Kính dùng trong xây dựng.

Nhóm 20: Giá để đồ đạc; kệ để đồ đạc; móc treo không bằng kim loại (đồ đạc); tủ đựng đồ đạc; kệ sách; gương treo trong phòng tắm.

---

(210) **4-2019-15345**

(540)

COLORGRAM TOK

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CJ OLIVENETWORKS CO., LTD. (KR)
366, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hương liệu cho thực phẩm là tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm trang điểm mắt; chế phẩm trang điểm cho mặt và cơ thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc cơ thể; mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để bảo vệ da khỏi tác hại của tia mặt trời; chế phẩm tạo kiểu tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm làm thơm không khí; móng (tay, chân) giả; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm loại bỏ tẩy da chết; bút chì kẻ mắt; mỹ phẩm trang điểm cho mắt; bút chì kẻ lông mày; phấn hồng; bọt tắm dùng cho tắm vòi sẹn hoặc tắm bồn; kem bôi tay; son bôi môi dạng nước; nước làm mềm sợi vải dùng để giặt; dung dịch vệ sinh cho phụ nữ không chứa thuốc; chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích vệ sinh hoặc khử mùi cá nhân (đồ vệ sinh cá nhân); chế phẩm vệ sinh cá nhân dùng sau khi cạo râu; hình dán nghệ thuật dán lên cơ thể cho mục đích làm đẹp; viên sữa tắm hình ngọc trai; kem mỹ phẩm làm giảm vết đốm da do lão hóa; hạt lấp lánh dùng cho mục đích mỹ phẩm; lá móng [chất nhuộm màu cho mục đích mỹ phẩm]; chế phẩm để giặt, cụ thể là chất tẩy rửa dùng để giặt, chế phẩm tẩy trắng dùng để giặt.

---

(210) **4-2019-15349**

(540)

SPANTO

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CNTHAILAND CHIẾN NGỌC (VN)
Chân Cầu Hàn, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2019-15350**

(540)

WIDIA SHINKI

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH WIDIA SHINKI VIỆT NAM (VN)
Lô CN1-12B-2, khu công nghiệp công nghệ cao 1, khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ bằng kim cương đa tinh thể (PCD) thân các bua dùng cho máy cắt kim loại, bao gồm dao phay ngón (dao phay trụ đứng), mũi khoan và mũi doa (các bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2019-15351**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đen, da bò.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DIỄM QUỲNH (VN)
94/65 đường 109, khu phố 5, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2019-15352**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.3.5; A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP CENE VIỆT NAM (VN)
Số 51, ngõ 283 Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2019-15353**

(540)

SENCOM

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) 1. HÀ DUY LINH (VN)
Số 29, ngõ 133, phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN GIA THÀNH (VN)
Số 47, đường Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Robot hút bụi tự động; máy hút bụi bằng điện và máy hút bụi không dây.

Nhóm 35: Mua bán, nhập khẩu robot hút bụi tự động, máy hút bụi bằng điện, máy hút bụi không dây, linh kiện, phụ kiện của các thiết bị này.

---

(210) **4-2019-15354**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ Y KHOA HÀ NỘI 4.0+ (VN)
Lô số 207 và 208 khu dân cư Tây Nam chợ Quảng Thắng, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2019-15356**

(540)

Ravager

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GON SA (VN)
88 đường Phạm Thị Tánh, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15357**

(540)

Saldana

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GON SA (VN)
88 đường Phạm Thị Tánh, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15358**

(540)

ambient DIGITAL

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 13.1.6; 15.7.1
(591) Đen, xanh da trời.
(731) AMBIENT DIGITAL PTE. LTD. (SG)
20 Collyer Quay, #09-01 20 Collyer Quay, Singapore (049319)
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tư vấn quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư.

---

(210) **4-2019-15359**

(540)

AMEVINOS

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI - MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)
833A, xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; hộp đựng xì gà; dụng cụ cắt đầu xì gà; hộp giữ ẩm cho xì gà; bật lửa dùng cho người hút thuốc; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; hộp diêm.

---

(210) **4-2019-15360**

(540)

ÁO DÀI KIM THÁI

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN THỊ THÁI (VN)
92 Bến Tượng, tổ 13, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 25: Áo dài.

Nhóm 35: Bán lẻ áo dài may sẵn; bán lẻ vải áo dài.

Nhóm 40: May áo dài.

---

(210) **4-2019-15361**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.2.7; 1.15.23; A5.3.13
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT VÀ CÀ PHÊ THUẬN VIỆT (VN)
07 Nguyễn Đình Tựu, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2019-15362**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 5.3.20; 26.1.1
(591) Trắng, xanh ngọc, xanh da trời, xanh dương.
(731) NGUYỄN TRỌNG HẠNH (VN)
27 phố Tuệ Tĩnh, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 21: Ống hút dùng để uống.

---

(210) **4-2019-15363**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.11.12
(591) Xanh, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM DUVIPHAR (VN)
Nhà số 6, ngõ 37, phố Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15364**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A24.15.11; 24.15.21; A26.11.8
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC CÁT LINH (VN)
Số 28 Lê Nguyên Đạt (số cũ C85), khu phố 3, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ, văn phòng, phòng ở (bất động sản).

---

(210) **4-2019-15365**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 8.7.5; 5.5.19; A5.5.21; 5.7.11
(591) Xanh lá mạ, xanh lá cây, đỏ, cam, vàng, đỏ tím, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH RAU CÂU VIỆT (VN)
Số 30/157 Hồ Sen, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Bột rau câu.

---

(210) **4-2019-15366**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 15.7.1; 26.11.3; A26.11.13
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng, xanh dương, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI PHƯƠNG TÂY (VN)
Số 69, ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Gạch; gạch không nung; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-15367**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.9; A1.1.2; 26.1.1; 24.5.1
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THANH XUÂN (VN)
A10-15, 16 Võ Nguyên Giáp, KDC Công An, khu vực Thạnh Lợi, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 17: Xốp PS, PE; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; cao su dạng thô hoặc bán thành phẩm.

---

(210) **4-2019-15368**

(540)

ROLON

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) L.G. BALAKRISHNAN AND BROS. LIMITED (IN)
6/16/13 krishnarayapuram Road Ganapathy Post, Coimbatore, Tamilnadu, India

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Xích bằng kim loại được sử dụng không tự động ứng dụng trong công nghiệp; xích ống con lăn; xích ống; xích tay gá. (tất cả đều bằng kim loại)

Nhóm 12: Xích ô tô; xích truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; xích truyền động cho xe cộ mặt đất; dây xích truyền động trục cam (sên cam); xích ống; xích ống con lăn; bộ truyền động xích bánh răng tự động; xích cho xe đạp và xe ba bánh; thiết bị nối toa xe; đĩa xích (bánh xích); bánh răng cưa; khớp truyền động; bánh xe răng to; cơ cấu truyền động dùng cho xe cộ; đai truyền động dùng cho xe ô tô; đai có răng; dây cu roa hình chữ V dùng cho xe cộ; cụm tăng xích cam tự động; cụm tăng xích; xích dẫn hướng sử dụng trong xe ô tô và xe có động cơ; má phanh; phanh trống dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; phụ tùng bằng cao su được sử dụng cho xe cộ; phụ tùng của xe cộ (tất cả đều là bộ phận và phụ tùng của xe cộ).

---

(210) **4-2019-15369**

(540)

LGB

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) L.G. BALAKRISHNAN AND BROS. LIMITED (IN)
6/16/13 krishnarayapuram Road Ganapathy Post, Coimbatore, Tamilnadu, India

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Xích bằng kim loại được sử dụng không tự động ứng dụng trong công nghiệp; xích ống con lăn; xích ống; xích tay gá. (tất cả đều bằng kim loại)

Nhóm 12: Xích ô tô; xích truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; xích truyền động cho xe cộ mặt đất; dây xích truyền động trục cam (sên cam); xích ống; xích ống con lăn; bộ truyền động xích bánh răng tự động; xích cho xe đạp và xe ba bánh; thiết bị nối toa xe; đĩa xích (bánh xích); bánh răng cưa; khớp truyền động; bánh xe răng to; cơ cấu truyền động dùng cho xe cộ; đai truyền động dùng cho xe ô tô; đai có răng; dây cu roa hình chữ V dùng cho xe cộ; cụm tăng xích cam tự động; cụm tăng xích; xích dẫn hướng sử dụng trong xe ô tô và xe có động cơ; má phanh; phanh trống dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; phụ tùng bằng cao su được sử dụng cho xe cộ; phụ tùng của xe cộ (tất cả đều là bộ phận và phụ tùng của xe cộ).

---

(210) **4-2019-15370**

(540)

LUMA

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.11.3; A26.11.8
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI THÁI LONG (VN)
Số nhà 18, ngách 38, ngõ 255, đường Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp gia dụng; bếp công nghiệp; thiết bị hút khử mùi; chậu rửa bát gắn cố định; vòi chậu rửa; sen tắm cây.

---

(210) **4-2019-15371**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Vàng, xanh nước biển, đỏ.
(731) NGUYỄN QUANG TĂNG (VN)
Xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh gạo; bánh kẹo; bánh quy giòn; bánh qui pơti bơ; bánh kẹo đường.

---

(210) **4-2019-15372**

(540)

(220) 07.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN QUANG TĂNG (VN)
Xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh gạo; bánh kẹo; bánh quy giòn; bánh qui pơti bơ; bánh kẹo đường.

---

(210) **4-2019-15373**

(540)

DATBINHCo., Ltd

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.2; A24.15.11; A15.9.18; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẠT BÌNH (VN)
Số 44, đường số 50, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; rờ le điện; bảng điều khiển (điện); máy biến áp; thanh dẫn điện; dây điện; vỏ tủ điện; thang cáp điện; máng cáp điện.

---

(210) **4-2019-15374**

(540)

TÂN LINH
TINH BỘT NGHỆ

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.2.7; A26.11.12
(591) Vàng, trắng, da cam.
(731) HỨA VĂN TIỀN (VN)
Xóm 7, xã Tân Linh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Bột nghệ, tinh bột nghệ dùng cho mục đích dược phẩm, bổ sung dinh dưỡng và ăn kiêng (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2019-15375**

(540)

DN
DINHNAM

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Tím, trắng, nâu.
(731) ĐINH HẢI NAM (VN)
Thôn 2, xã Mê Linh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê rang xay; cà phê đã chế biến; cà phê bột.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê.

---

(210) **4-2019-15376**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.4.4; A26.4.18
(591) Xanh lam, trắng, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH XĂNG DẦU QUYẾT TIẾN (VN)
Xóm Trại, xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) xăng dầu.

---

(210) **4-2019-15377**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.1; 18.3.2; 18.3.23; A5.5.20; A5.5.22; 5.5.16
(591) Vàng nhũ, trắng, tím đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM LAM SƠN (VN)
06 Song Hành, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15378**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.3.1; A1.3.20
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAY TỨ ĐẠT (VN)
167-169 Võ Thành Trang, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; vali; ví đựng tiền; ô.

Nhóm 25: Các sản phẩm may mặc thuộc nhóm này (quần, áo, giày, dép, mũ, nón).

Nhóm 35: Mua bán quần áo thời trang, giày, dép, mũ, nón; mua bán các loại túi xách tay, va li, ví đựng tiền, ô.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo; dịch vụ gia công quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2019-15379**

(540)

BEAUTIFUL (BF)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ĐOÀN THỊ DUNG (VN)
46A ngõ 678, đường La Thành, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; dầu gội khô; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2019-15380**

(540)

Thiên An
THIEN AN CLEAN., JSC

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; A5.5.21
(591) Vàng, xanh đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LÀM SẠCH THIÊN AN (VN)
Tầng 8 số 5 phố Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Vệ sinh công nghiệp; dịch vụ làm sạch tòa nhà; cho thuê máy làm sạch; dịch vụ làm kín công trình.

---

(210) **4-2019-15381**

(540)

LCcosmetics

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH LC COSMETIC (VN)
B6/10D Khuất Văn Bức, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; gel lột mụn; kem làm trắng da; son môi; dầu hoa hồng.

---

(210) **4-2019-15382**

(540)

EVALAND

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN PHI HƯỞNG (VN)
108/2/13 Cộng Hòa, phường 04, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng (bất động sản); quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2019-15383**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; 25.5.25
(591) Nâu, vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN PHI HƯỞNG (VN)
108/2/13 Cộng Hòa, phường 04, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2019-15384**

(540)

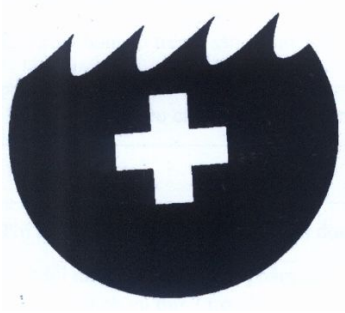

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; A26.1.24; 26.2.7
(731) MR. KASEM SUPAVANICHYANON (TH)
22/6-9 Charoenkrung road, Wangburapapirom, Pranakorn, 10200 Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 08: Cái cưa hình cung; lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay]; lưỡi bào; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; lưỡi cưa [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2019-15385**

(540)

MẠNH TÍN
NÂNG TẦM PHÁP LUẬT

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 26.11.3; A26.11.9; 26.3.23; A24.15.7
(591) Vàng nâu, đen.
(731) NGUYỄN ĐỨC DƯ (VN)
A6TT19 KĐT Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hoà giải.

---

(210) **4-2019-15386**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.7.6; A26.11.12; 26.4.2; A26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÁT NHÂN TÂM (VN)
28 đường D2 nối dài, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống lưu động; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-15387**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.7.6; A26.11.12; 26.4.2; A26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÁT NHÂN TÂM (VN)
28 đường D2 nối dài, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ cung cấp nguồn nhân lực; dịch vụ cung ứng lao động tạm thời; dịch vụ tư vấn quản lý nhân sự và nguồn nhân lực; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2019-15388**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; A24.15.7; A24.15.8; A9.7.21; 25.5.25; 26.15.15
(591) Xanh, xám, trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LINH ĐẠT (VN)
84 Trần Chánh Chiếu, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ (nón) bảo hiểm.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, phân phối, đại lý, xuất nhập khẩu: mũ (nón) bảo hiểm.

---

(210) **4-2019-15389**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.1.1
(591) Đen, xanh lá, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LINH ĐẠT (VN)
84 Trần Chánh Chiếu, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, phân phối, đại lý, xuất nhập khẩu: mũ (nón) bảo hiểm.

---

(210) **4-2019-15390**

(540)

GRS

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LINH ĐẠT (VN)
84 Trần Chánh Chiếu, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, phân phối, đại lý, xuất nhập khẩu: mũ (nón) bảo hiểm.

---

(210) **4-2019-15391**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; 26.1.1; 25.1.25
(591) Trắng, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TOÀN Ý (VN)
66/70 đường Bình Thành, khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh tráng; bánh tráng rế.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu: bánh tráng, bánh tráng rế.

---

(210) **4-2019-15392**

(540)

RESANFIN

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)
Số 6, ngách 91/16, ngõ 91 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2019-15393**

(540)

aquanatur

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; 26.3.1; A26.3.7; 1.15.23
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH BINCA (VN)
Tổ 4, ấp Bình Hòa 1, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán: sản phẩm thủy hải sản đông lạnh.

---

(210) **4-2019-15394**

(540)

Bunbat

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.7; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) TRẦN VĂN CHÍNH (VN)
233 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15395**

(540)

HONG
CAFE

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.3; 25.5.2; 1.15.11; 26.4.2
(591) Đen, nâu, vàng nâu, trắng.
(731) BÙI VĂN ĐỊNH (VN)
P503 -B3 Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15396**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 24.17.20; A24.15.7; 24.15.21
(591) Đỏ, đỏ gạch, nâu.
(731) LÊ VIỆT BẮC (VN)
Thôn Tân Lập, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2019-15397**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.21; 4.1.5; 2.1.1; A2.1.23
(591) Trắng, đỏ, đen, xám.
(731) ĐẶNG THẾ ĐIỆP (VN)
124 Trần Hưng Đạo, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; đường; gạo; bột sắn; bột cọ; chất thay thế cà phê; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; bánh mì; bánh; kẹo; kem ăn [kem lạnh]; mật ong; nước mật đường; kem lạnh.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xirô và các chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2019-15398**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 4.5.21; A3.13.8; A3.13.24
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHỤ TÙNG Ô TÔ NGUYỄN HUY (VN)
406-408 An Dương Vương, phường 04, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Bọc nệm; đánh bóng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; sơn nội thất và ngoại thất; cân chỉnh lốp xe; chống gỉ cho xe cộ.

---

(210) **4-2019-15399**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; A5.1.12; A5.1.6; A18.5.8
(591) Trắng, nâu, cam, vàng, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHỤNG KIỀU TRANG (VN)
Thửa đất số 56, tờ bản đồ số 24, tổ 5, ấp Ông Lang, xã Cửa Dương, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2019-15400**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.11; 5.3.16; A5.1.5
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, đen.
(731) TỐNG PHƯỚC LỘC (VN)
22 Phan Ngọc Hiển, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dich vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-15401**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.3.23; 20.5.7; 26.11.22; A26.11.8
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ BẮC ÂU (VN)
311/1A Nguyễn Đình Chiểu, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị đo huyết áp; mua bán đồ đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; mua bán máy ghi điện tim; mua bán đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; mua bán thiết bị và dụng cụ y tế; mua bán thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15402**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; A26.11.9; 26.4.1
(591) Nâu, cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MADI INTERNATIONAL (VN)
104A, đường số 85, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán sữa, thực phẩm dinh dưỡng; mua bán dược phẩm dùng cho người; mua bán thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2019-15403**

(540)

TIỆM BÁNH MADI

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MADI INTERNATIONAL (VN)
104A, đường số 85, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chi Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán bánh quy; mua bán bánh mỳ; mua bán bánh ngọt; mua bán bánh gatô nhỏ [bánh ngọt].

---

(210) **4-2019-15404**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 25.5.5; 26.3.4; 26.7.5; 26.7.25
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WHEY TỐT (VN)
104A đường số 85, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán sữa, thực phẩm dinh dưỡng; mua bán dược phẩm dùng cho người; mua bán thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2019-15405**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; A26.4.18; 18.2.1; A26.11.8
(591) Trắng, xanh lá cây, đen.
(731) TRU NGÃ CHIU (VN)
Ấp Tân Lập 2, xã Cây Gáo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Dép; giày; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Mua bán dép; mua bán giày; mua bán đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2019-15406**

(540)

HUFA BIOTECH CO., LTD

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.6; A5.5.20; 26.3.4; A25.3.15
(591) Xanh lá cây, xanh dương, cam, trắng, đen.
(731) HUỲNH QUANG HUY (VN)
620 quốc lộ 1A, tổ An Ninh Tự Quản 18, ấp Hòa, xã Nhị Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; bột long não cantharit dùng trong thú y; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thú y.

Nhóm 35: Mua bán chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; mua bán chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; mua bán bột long não cantharit dùng trong thú y; mua bán chế phẩm hoá học dùng cho mục đích thú y; mua bán thuốc dành cho thú y.

---

(210) **4-2019-15407**

(540)

One23
Hight Quality Hardware

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU DTC (VN)
2 Hoa Phượng, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Giá rổ bằng kim loại,; tay nắm bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp đồ kim loại cho đồ đạc; bản lề bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại; thanh ray trượt bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-15408**

(540)

DDC
Hight Quality Hardware

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU DTC (VN)
2 Hoa Phượng, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Giá rổ bằng kim loại; tay nắm bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp đồ kim loại cho đồ đạc; bản lề bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại; thanh ray trượt bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-15409**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.15.15; A7.1.12; 7.1.24
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu ôtô khách, ô tô tải các loại.

---

(210) **4-2019-15410**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.7; 3.7.17; A24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI HANH (VN)
Lô B8, đường số 1, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu ôtô khách, ô tô tải các loại.

---

(210) **4-2019-15411**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lá cây.
(731) NGUYỄN THỊ QUYÊN (VN)
138 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-15412**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 26.1.1; 26.1.10; 24.11.15
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI - DỊCH VỤ DU LỊCH HẢI AN (VN)
Thửa đất số 121, khu đô thị Hòa Hải H1-3, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2019-15413**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.5.2; 2.5.30; 2.1.7; 2.1.22
(591) Vàng; hổ phách; xanh lá cây; xanh dương; chàm; hồng; trắng, đen.
(731) NGUYỄN THỊ QUỲNH AN (VN)
103 đường Mường Than, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 41: Trung tâm giáo dục luyện rèn chữ đẹp; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; thông tin giáo dục; giảng dạy.

---

(210) **4-2019-15415**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4; A26.11.7
(731) CÔNG TY TNHH TM & DV XNK DORI BEAUTY (VN)
68/6 Lê Văn Sỹ, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Bán buôn: mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-15416**

(540)

TUYẾT LIÊN HOA

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH TM & DV XNK DORI BEAUTY (VN)
68/6 Lê Văn Sỹ, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Bán buôn: mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-15417**

(540)

BALKIS

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIPHARCO (VN)
Số 67, ngõ 68, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-15418**

(540)

NIMOVAC V

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIPHARCO (VN)
Số 67, ngõ 68, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-15419**

(540)

NEO-POL

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIPHARCO (VN)
Số 67, ngõ 68, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-15420**

(540)

AROSATON

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIPHARCO (VN)
Số 67, ngõ 68, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-15421**

(540)

CIFOLINAT

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIPHARCO (VN)
Số 67, ngõ 68, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-15422**

(540)

LUVOCOCIN

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIPHARCO (VN)
Số 67, ngõ 68, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-15423**

(540)

DONESON

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIPHARCO (VN)
Số 67, ngõ 68, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-15424**

(540)

CAPATIN

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIPHARCO (VN)
Số 67, ngõ 68, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-15425**

(540)

SOJOURN

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIPHARCO (VN)
Số 67, ngõ 68, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-15426**

(540)

Ricci&Co
PROPERTY

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.2; A1.1.10; A1.1.2
(731) CÔNG TY TNHH RICCI & CO (VN)
Tòa nhà Đường Việt, 30 Nguyễn Hữu Thọ, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư bất động sản; cho thuê văn phòng và căn hộ; dịch vụ nhà ở; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2019-15427**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23; 26.1.10; A26.1.18; A24.15.7
(591) Xanh dương đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU HỢP THÀNH PHÁT (VN)
Tòa nhà KASATI, 270A Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: dây cáp điện, dây cáp mạng, dây cáp camera, dây cáp điện thoại, ống bọc nối cho dây cáp điện.

---

(210) **4-2019-15428**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.3; 26.1.1; A26.1.18; 24.13.1; 24.17.5
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THÀNH NGÔN (VN)
685/52/70 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo giáo dục, giảng dạy, dạy hát, dạy múa, dạy nhạc, tổ chức chương trình biểu diễn âm nhạc.

---

(210) **4-2019-15429**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5; A16.1.5; 26.4.4
(591) Xanh lá cây, xanh ngọc, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ONE HEALTH (VN)
5 Quang Trung, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2019-15430**

(540)

DR OH

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xám, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ONE HEALTH (VN)
5 Quang Trung, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2019-15432**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.3; 24.13.1; 24.17.5; 1.15.21
(591) Xanh, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ONE HEALTH (VN)
5 Quang Trung, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2019-15433**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.3.5
(591) Vàng, nâu.
(731) TRẦN MẠNH ĐẠT (VN)
Số 21 ngõ 1 Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực tố tụng, tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tố tụng cho khách hàng.

---

(210) **4-2019-15434**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.3.13; A5.3.15; 1.15.15
(591) Xanh lá cây, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM H&A (VN)
Số 327, tổ 1, phường Phương Lâm, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng ẩm (mỹ phẩm); mỹ phẩm chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; nước hoa.

---

(210) **4-2019-15435**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH DAN GROUP (VN)
222 Lê Văn Việt, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm cho người đi xe máy; mũ bảo hiểm cho thể thao; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp.

---

(210) **4-2019-15436**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 26.13.25; A24.15.7
(591) Cam, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TADO (VN)
98/16 Cống Lở, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Chai nhựa; lọ nhựa; bình nhựa; chai thủy tinh, hộp thủy tinh.

---

(210) **4-2019-15437**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.25; A24.15.7
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TADO (VN)
98/16 Cống Lở, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm dành cho thú cưng bao gồm thức ăn cho thú cưng, sữa tắm, xịt khử mùi, phấn thơm, thuốc thú y, thuốc dành cho thú cưng, sữa uống và các sản phẩm dinh dưỡng cho thú cưng; mua bán phụ kiện cho thú cưng gồm quần áo, túi xách và nhà lồng vận chuyển, đồ chơi, thảm lót, mũ nón, rọ mõm, tô bát ăn, cát vệ sinh, chuồng ngủ, vòng cổ, dây dẫn, thẻ tên cho vật nuôi, lược, bàn chải, kéo cắt tỉa móng cho vật nuôi.

---

(210) **4-2019-15438**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; A26.1.14
(591) Đen, vàng.
(731) NGÔ DUY UYÊN LINH (VN)
Khu 7, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; sữa tắm; kem dưỡng da; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hóa dược.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, sữa tắm, kem dưỡng da, chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi, dược phẩm, thảo dược, thực phẩm chức năng, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm, chế phẩm hóa dược; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; môi giới; đầu tư vốn; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất cho người khác: mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, sữa tắm, kem dưỡng da, chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi, dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hóa dược.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; xuất bản sách; tổ chức và điều khiển hội thảo.

Nhóm 43: Cho thuê phòng họp; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; nhà hàng cung cấp đồ ăn; khách sạn; quán cà phê.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ cho thuê thiết bị y tế.

---

(210) **4-2019-15439**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN TRỌNG BẰNG (VN)
Thôn Ngọc Hà, xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mì, vỏ bánh mì.

---

(210) **4-2019-15440**

(540)

ÖPMEK

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN TRỌNG BẰNG (VN)
Thôn Ngọc Hà, xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mì, vỏ bánh mì.

Nhóm 35: Mua bán bánh mì, vỏ bánh mì.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; quán trà sữa; quán ăn uống.

---

(210) **4-2019-15441**

(540)

Kamelia

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN XUÂN KHÁNH (VN)
Thôn Phù Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; xà phòng; sữa tắm; kem dưỡng da.

---

(210) **4-2019-15442**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A26.11.12; 26.11.3
(591) Xanh da trời, ghi.
(731) NUTRECO IP ASSETS B.V. (AN)
Veerstraat 38, 5831 JN BOXMEER, The Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm xử lý nước; vi khuẩn để xử lý nước; chế phẩm hóa học để xử lý nước; enzym sử dụng trong xử lý nước; vi sinh vật sử dụng trong xử lý nước

Nhóm 05: Chất tẩy uế.

---

(210) **4-2019-15443**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; 5.3.16
(731) ĐÀO HỒNG NHUNG (VN)
Số nhà 28, ngách 124/29 phố Do Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý, bạch kim, ngọc trai.

Nhóm 35: Mua bán vàng, bạc, đá quý, bạch kim, ngọc trai.

Nhóm 45: Lập số tử vi, dịch vụ tư vấn phong thủy.

---

(210) **4-2019-15444**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; 24.9.1
(591) Trắng, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ H BEAUTY (VN)
42/9 Đồng Đen, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm); bộ mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm, mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm, mỹ phẩm để tắm.

Nhóm 35: Quảng cáo, buôn bán, trưng bày các sản phẩm sau: chăm sóc da, mặt nạ làm đẹp, trang điểm.

---

(210) **4-2019-15445**

(540)

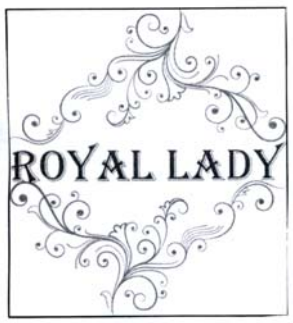

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.25; 25.1.9; A25.1.10; 25.7.25
(731) TRẦN VĂN ĐỨC (VN)
24 Kim Đồng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2019-15446**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.3; 26.1.1; 25.5.25
(591) Trắng, xanh lá cây, nâu, nâu đen.
(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ ĐỈNH (VN)
44A đường số 6, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán cà phê.

---

(210) **4-2019-15447**

(540)

EVILY

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ TT&G VIỆT NAM (VN)
Số 51, ngõ 249 phố Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Chăn; chăn bông; chăn du lịch (chăn cuộn); vỏ đệm; tấm trải phủ giường; vỏ gối.

---

(210) **4-2019-15448**

(540)

VINAMEX
Beside your success

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 18.3.21; 18.3.2; 18.3.23; 26.1.1
(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM (VN)
Khu liên hợp thể thao Cây Xanh, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Xuất khẩu lao động (đưa lao động Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài).

---

(210) **4-2019-15450**

(540)

MINH THƯ

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.11.3; 26.3.23; 7.3.11
(591) Vàng, đỏ, xanh lá, xanh dương.
(731) PHẠM VĂN THỂ (VN)
137, KP. 3, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh mì kẹp nhân; bánh mỳ; bánh ngọt; cơm ăn liền; món ăn đông khô với thành phần chính là gạo.

---

(210) **4-2019-15451**

(540)

APTA

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HOÀNG HƯƠNG GIANG (VN)
Số 102A-B1 ngõ 27, phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Tư vấn và đại diện về sở hữu trí tuệ; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ pháp lý; dịch vụ đăng ký tên miền (dịch vụ pháp lý); dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng.

---

(210) **4-2019-15452**

(540)

KIMCHI

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MỸ PHẨM KIM CHI (VN)
326B/3 QL91B, KDC Hàng Bàng, KV5, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-15453**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.11.13; A5.1.6; A5.1.16; 7.3.11
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH HANA TOURIST (VN)
172 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách; cho thuê xe cộ.

---

(210) **4-2019-15454**

(540)

DFJZDJ

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC MINH (VN)
Thôn Nhuận Tháp, xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe máy điện; linh kiện phụ tùng cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2019-15455**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; A5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LOTUS'S (VN)
80/9 Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi; phấn trang điểm; maccara; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2019-15456**

(540)

VTOSAKA

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PINGXIANG XIGEMA IMP & EXP CO.,LTD (CN)
No.142 Nanda road, Pingxiang city, Chongzuo, Guangxi Province, China.

(740) Công ty Luật TNHH LINK&PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy ép thực phẩm chạy điện; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy ép trái cây (chạy điện); máy rửa bát.

Nhóm 11: Lò nướng dùng điện; tủ lạnh; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng), quạt điện; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị lọc nước uống.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc như: bộ nồi nấu không dùng điện; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; đồ gốm cho mục đích gia đình; pha lê (đồ chứa đựng bằng thủy tinh); bình cách nhiệt; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2019-15457**

(540)

OKATASHO

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PINGXIANG XIGEMA IMP & EXP CO.,LTD (CN)
No.142 Nanda road, Pingxiang city, Chongzuo, Guangxi Province, China.

(740) Công ty Luật TNHH LINK&PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp (chạy điện); máy ép thực phẩm chạy điện; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy ép trái cây (chạy điện); máy rửa bát.

Nhóm 11: Lò nướng dùng điện; tủ lạnh; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng), quạt điện; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị lọc nước uống.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc như: bộ nồi nấu không dùng điện; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; đồ gốm cho mục đích gia đình; pha lê (đồ chứa đựng bằng thủy tinh); bình cách nhiệt; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2019-15458**

(540)

ZHAOFENG

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.7; A26.4.18
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) FOSHAN NANHAI POPULA FAN CO., LTD. (CN)
No 3, Tangxin 3rd, Xincheng, Xiaotang, Shishan, Nanhai, Fohan,Guangdong, China.
(740) Công ty Luật TNHH LINK&PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Quạt điện gia dụng; quạt điện công nghiệp; quạt gió (điều hòa không khí); quạt (bộ phận của hệ thống điều hoà không khí); thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu quạt điện gia dụng, quạt điện công nghiệp, quạt gió (điều hòa không khí), quạt (bộ phận của hệ thống điều hoà không khí), thiết bị điều hòa không khí; dịch vụ thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng (cửa hàng tư vấn người tiêu dùng); dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2019-15459**

(540)

HỒI XƯA
CAFE

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.1.2; A17.5.17; 26.1.1; A24.15.13
(731) NGUYỄN NGỌC THẠCH (VN)
4.08 lô D, C/c Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15460**

(540)

HỒI XƯA
COFFEE

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.1.2; A17.5.17; 26.1.1; A24.15.13
(731) NGUYỄN NGỌC THẠCH (VN)
4.08 lô D, C/c Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15461**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.1.2; A17.5.17; 26.1.1; A24.15.13
(731) NGUYỄN NGỌC THẠCH (VN)
4.08 lô D, C/c Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15462**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.1.2; A17.5.17; 26.1.1; A24.15.13
(731) NGUYỄN NGỌC THẠCH (VN)
4.08 lô D, C/c Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15465**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5; 1.1.15; 6.1.2
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN STERLING GROUP (VN)
Số 3, ngõ 37 Lê Thanh Nghị, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy móc, trang thiết bị làm đẹp, spa; giấy rửa mặt, bông, lô sấy tóc, khăn lau mặt, ống hút mụn, găng tay.

Nhóm 42: Dịch vụ chuyển giao công nghệ làm đẹp.

---

(210) **4-2019-15466**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.13.1; 4.5.2; 4.5.3
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI HONGXINGDA VIỆT NAM (VN)
16-18-20 đường số 3 khu dân cư Lý Chiêu Hoàng Cũ, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử: máy chống trộm, chuông cửa điện, thẻ nhớ, loa ngoài, mirco, khóa điện, đầu ghi, máy quay video, công tắc điện.

---

(210) **4-2019-15467**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; A26.11.8; 26.4.2; A26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC VINH (VN)
445/32 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy hàn, máy khoan, máy mài, máy cưa, máy cắt, máy bào.

---

(210) **4-2019-15470**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.21; 2.3.5
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ HỒNG TRÚC (VN)
4E đường Cư xá Đồng Tiến, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, cụ thể là viên đặt phụ khoa dùng cho phụ nữ.

---

(210) **4-2019-15471**

(540)

WANLONG

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VẬN TẢI THƯƠNG MẠI PHÚ LỢI (VN)
Số 181 An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa sổ bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; thang bằng kim loại; thanh nhôm; chi tiết cửa bằng kim loại trong xây dựng.

---

(210) **4-2019-15472**

(540)

anphuc

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.4; A26.11.8
(591) Xanh lam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI GIA BẢO PHƯƠNG (VN)
Số 25 đường 23, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2019-15473**

(540)

BP
Gia Bảo Phương

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24
(591) Đỏ, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI GIA BẢO PHƯƠNG (VN)
Số 25 đường 23, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2019-15475**

(540)

THE UMI HOTEL

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.13.1
(591) Da cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH QUỐC TẾ HẢI SƠN (VN)
Số 36 ngõ 72 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ tổ chức, sắp xếp và điều hành các chuyến du lịch; dịch vụ hướng dẫn du lịch; dịch vụ cung cấp thông tin du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà trọ, lều trại du lịch]; dịch vụ đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu; dịch vụ quán giải khát.

---

(210) **4-2019-15476**

(540)

GUTSELEX

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HOÀNG MINH TUẤN (VN)
P2302 Tháp W, khu đô thị mới The Manor, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15477**

(540)

COLLAT

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HOÀNG MINH TUẤN (VN)
P2302 Tháp W, khu đô thị mới The Manor, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15478**

(540)

GODDESS®

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.2.2; 26.15.15
(591) Vàng gold, vàng đậm, đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DƯỢC MỸ PHẨM GOLDEN BEAUTY (VN)
16/2 đường số 51 phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15479**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 3.1.4; A3.1.23; A3.1.22
(591) Vàng, vàng nghệ, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT VIỆT - MỸ (VN)
Số 55 ngõ 670 đường Hà Huy Tập, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước khoáng; nước tinh khiết; đồ uống hương trái cây, nước ép trái cây; nước uống tăng lực, nước giải khát và các loại đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2019-15480**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; A20.1.9; 26.1.6
(591) Xanh dương, trắng, đỏ, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XÂY DỰNG THÀNH CÔNG THÀNH (VN)
313/76-78 tỉnh lộ 10, khu phố 6, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Cọ lăn sơn cho thợ sơn nhà; chổi quét sơn (cọ sơn).

---

(210) **4-2019-15481**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; A20.1.9; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng, đỏ, vàng, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XÂY DỰNG THÀNH CÔNG THÀNH (VN)
313/76-78 tỉnh lộ 10, khu phố 6, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Cọ lăn sơn cho thợ sơn nhà; chổi quét sơn (cọ sơn).

---

(210) **4-2019-15482**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; A20.1.9; 2.9.20
(591) Xanh đen, cam, vàng, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XÂY DỰNG THÀNH CÔNG THÀNH (VN)
313/76-78 tỉnh lộ 10, khu phố 6, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Cọ lăn sơn cho thợ sơn nhà; chổi quét sơn (cọ sơn).

---

(210) **4-2019-15483**

(540)

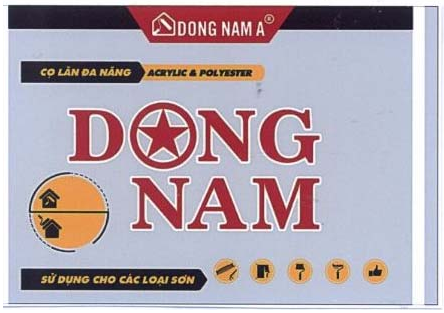

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; A20.1.9; A1.1.10
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XÂY DỰNG THÀNH CÔNG THÀNH (VN)
313/76-78 tỉnh lộ 10, khu phố 6, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Cọ lăn sơn cho thợ sơn nhà; chổi quét sơn (cọ sơn).

---

(210) **4-2019-15484**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A20.1.3; A20.1.9; A17.1.2; 26.13.1
(591) Xanh dương, trắng, cam, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XÂY DỰNG THÀNH CÔNG THÀNH (VN)
313/76-78 tỉnh lộ 10, khu phố 6, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ á Đông (á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Cọ lăn sơn cho thợ sơn nhà; chổi quét sơn (cọ sơn).

---

(210) **4-2019-15487**

(540)

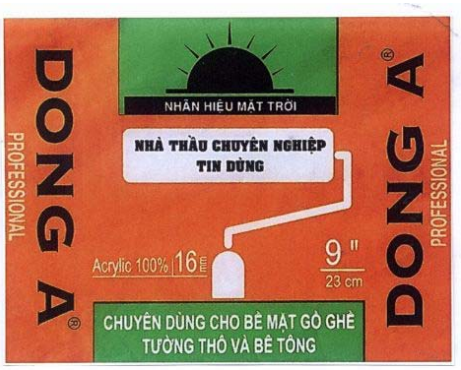

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.3.1; A20.1.9; 26.4.9; A26.4.18
(591) Đen, vàng, xanh lá cây, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XÂY DỰNG THÀNH CÔNG THÀNH (VN)
313/76-78 tỉnh lộ 10, khu phố 6, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Cọ lăn sơn cho thợ sơn nhà; chổi quét sơn (cọ sơn).

---

(210) **4-2019-15489**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; A20.1.9; 26.1.6; 2.9.14
(591) Xám, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XÂY DỰNG THÀNH CÔNG THÀNH (VN)
313/76-78 tỉnh lộ 10, khu phố 6, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ á Đông (á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Cọ lăn sơn cho thợ sơn nhà; chổi quét sơn (cọ sơn).

---

(210) **4-2019-15491**

(540)

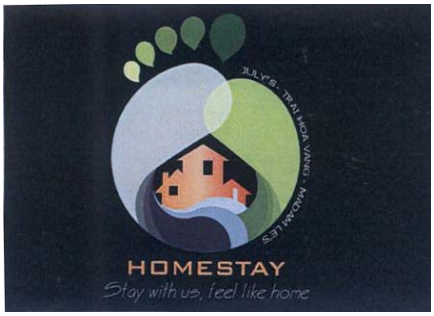

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.15.15; 1.15.23; A7.1.11; 6.7.4; 2.9.19; A5.3.13
(591) Đen, xám, cam, xanh lam, xanh ngọc, xanh lá, trắng, xanh đen.
(731) NGÔ THANH TUẤN (VN)
73/2 Chu Văn An, phường 5, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ đặt chỗ cho khách du lịch (chỗ ở tạm thời); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15492**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MTV TẬP ĐOÀN PHARMA THÀNH PHONG (VN)
31B, đường số 23, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15493**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MTV TẬP ĐOÀN PHARMA THÀNH PHONG (VN)
31B, đường số 23, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15494**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MTV TẬP ĐOÀN PHARMA THÀNH PHONG (VN)
31B, đường số 23, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15495**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MTV TẬP ĐOÀN PHARMA THÀNH PHONG (VN)
31B, đường số 23, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15496**

(540)

GRAND DE GATEUAX

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; A26.4.18
(591) Đen, cam, ghi.
(731) CỬA HÀNG BÁNH MỲ - BÁNH NGỌT GRAND DE GATEUAX (VN)
Số 72 Văn Nội, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Ổ bánh mỳ nhỏ; bánh mỳ; bánh sữa nhỏ.

---

(210) **4-2019-15497**

(540)

SUMO

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN 368 (VN)
Thôn An Thọ, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy mài; máy cắt; máy nghiền, máy tiện [máy công cụ]; máy khoan.

Nhóm 09: Ổn áp, máy biến áp, bộ lưu điện dự phòng [ups]

Nhóm 11: Quạt điện; thiết bị lọc nước; thiết bị điều hoà không khí; thiết bị vệ sinh; thiết bị chiếu sáng; thiết bị sấy khô.

---

(210) **4-2019-15498**

(540)

HAPLAND
Embrace your modern life

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; A24.15.7
(591) Vàng đồng, vàng đồng đậm, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI HÒA ANH PHÁT (VN)
Số 22 đường Lý Chiêu Hoàng, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Mua bán, chuyển nhượng bất động sản; cho thuê, cho thuê lại, cho thuê mua bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; cho thuê kho bãi; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ bao gói hàng hoá; vận chuyển hành khách; thông tin về lĩnh vực vận tải.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-15499**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.1; A3.9.12; 25.5.25; A20.1.5; 26.1.1; 26.13.1
(591) Trắng, xanh da trời, xanh da trời nhạt, xanh da trời đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, đỏ, hồng, nâu, xanh lá cây nhạt, vàng, tím nhạt, xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; tập/vở vẽ; tập/vở tô màu; tập/vở học sinh; màu vẽ; hộp dụng cụ vẽ.

---

(210) **4-2019-15500**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.7.25; 25.1.25; 5.13.25
(591) Trắng, xanh dương, xanh da trời, xanh da trời nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, đen, tím, tím nhạt, hồng, xanh dương, vàng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; tập/vở vẽ; tập/vở tô màu; tập vở học sinh; màu vẽ; bút chì màu.

---

(210) **4-2019-15501**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A20.1.3; 25.7.25; A25.7.6; A25.7.7; 25.1.25
(591) Trắng, vàng, vàng nhạt, cam, đỏ đậm, nâu, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; tập/vở vẽ, tập/vở tô màu; tập vở học sinh; màu vẽ; bút chì màu.

---

(210) **4-2019-15503**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A14.1.15; 14.1.13; A26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng, đỏ.
(731) LÊ ĐỨC THỊNH (VN)
Thôn Tân Lập, xã Tân Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ tùng xe gắn máy.

---

(210) **4-2019-15504**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.11.8; 7.3.1; 7.3.11
(591) Đen, xanh, đỏ, trắng.
(731) PHẠM TRƯỜNG GIANG (VN)
Số nhà 255, thị trấn Bần Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm, cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-15505**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.2; 26.1.2
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUROHOUSE VIỆT NAM (VN)
Km số 2 đường 196, xã Nhân Hòa, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm, cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-15506**

(540)

EUROCOOK®
Home Appliances

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh dương, đỏ cam, đen.
(731) HOÀNG HỮU THÀNH (VN)
Xóm Nhồi Dưới, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thiết bị nhà bếp, cụ thể là: bếp từ, bếp ga, máy hút mùi, máy rửa bát, máy sấy bát, lò nướng, lò vi sóng.

---

(210) **4-2019-15507**

(540)

LIENDOAN
ÁNH SÁNG NGÔI NHÀ VIỆT

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; 26.13.25
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐIỆN LIÊN ĐOÀN (VN)
335/2 Lưu Hữu Phước, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn trang trí; đèn pin dùng điện; bóng đèn; máng đèn.

---

(210) **4-2019-15508**

(540)

GREEN FOX

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.3.4; 26.11.3; A26.11.9; 26.1.10
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐIỆN LIÊN ĐOÀN (VN)
335/2 Lưu Hữu Phước, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn trang trí; đèn pin dùng điện; bóng đèn; máng đèn.

---

(210) **4-2019-15509**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.3.3; 26.11.3; A26.11.9; 26.3.2
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐIỆN LIÊN ĐOÀN (VN)
335/2 Lưu Hữu Phước, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn trang trí; đèn pin dùng điện; bóng đèn; máng đèn.

---

(210) **4-2019-15510**

(540)

HOMIKTA

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15511**

(540)

HOFYNCEF

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15512**

(540)

ATBYTAN

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15513**

(540)

ATBYKY

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15514**

(540)

ATBYNOTA

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15515**

(540)

TTLACKYN

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15516**

(540)

TTMOFES

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15517**

(540)

TTFEZIX

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15518**

(540)

TTMUZIX

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15519**

(540)

TTMUZIKYN

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15520**

(540)

TTVONAF

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15521**

(540)

Coleman Moore

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HARPER INTERNATIONAL SOLUTIONS (S) PTE LTD (SG)
102E Pasir Panjang Road #08-01 Citilink Warehouse Complex, Singapore 118529

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ trang sức nhân tạo; đồ trang sức hạt chuyền; vật trang sức; hộp đựng trang sức; vật chứa đựng đặc biệt chuyên dùng cho trưng bày và triển lãm đồ trang sức và đồng hồ; bán thành phẩm đá quý để sử dụng trong sản xuất đồ trang sức; đồ trang sức thời trang; dụng cụ và đồ bấm khắc; đồng hồ đeo tay; hạt chuyền làm bằng kim loại quý kết hợp với đồng hồ; bao đựng dành cho đồng hồ; đồng hồ trang sức; mặt đồng hồ; kim đồng hồ; dây đeo đồng hồ; vỏ đồng hồ.

---

(210) **4-2019-15522**

(540)

Majorhauté

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HARPER INTERNATIONAL SOLUTIONS (S) PTE LTD (SG)
102E Pasir Panjang Road #08-01 Citilink Warehouse Complex, Singapore 118529

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ trang sức nhân tạo; đồ trang sức hạt chuyền; vật trang sức; hộp đựng trang sức; vật chứa đựng đặc biệt chuyên dùng cho trưng bày và triển lãm đồ trang sức và đồng hồ; bán thành phẩm đá quý để sử dụng trong sản xuất đồ trang sức; đồ trang sức thời trang; dụng cụ và đồ bấm khắc; đồng hồ đeo tay; hạt chuyền làm bằng kim loại quý kết hợp với đồng hồ; bao đựng dành cho đồng hồ; đồng hồ trang sức; mặt đồng hồ; kim đồng hồ; dây đeo đồng hồ; vỏ đồng hồ.

---

(210) **4-2019-15523**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A19.3.4; 26.5.1; A26.5.18; 3.1.1
(591) Đỏ, vàng đậm, vàng nhạt, xanh, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIÊTLINK (VN)
Số 377 đường Lương Thế Vinh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15525**

(540)

ZETIWEL

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM THIÊN MINH (VN)
Nhà B1-9 khu đô thị 54 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15526**

(540)

CATKING

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A24.15.7
(591) Cam, xanh tím than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ĐÁNH BÓNG KIM LOẠI LEKA (VN)
Số 103 đường Phan Bá Vành, tổ 8, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Đĩa mài dùng cho máy móc đĩa mài (bộ phận của máy); bộ phận của máy móc bao gồm: đĩa cắt, đĩa mài, đĩa nhám, đá cắt, đá mài.

Nhóm 08: Dụng cụ để mài; đá cắt; đá mài; đĩa mài bằng đá nhám; đĩa cắt [bộ phận của dụng cụ cầm tay].

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu đĩa mài dùng cho máy móc đĩa mài (bộ phận của máy), bộ phận của máy móc bao gồm: đĩa cắt, đĩa mài, đĩa nhám, đá cắt, đá mài, dụng cụ để mài, đá cắt, đá mài, đĩa mài bằng đá nhám, đĩa cắt [bộ phận của dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2019-15527**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.10; 25.5.25; 26.3.23
(591) Đen, xanh da trời, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NAN PAO RESINS VIỆT NAM (VN)
Số 10, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần 2, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 01: Các loại nhựa nhân tạo dạng thô như: nhựa PU, nhựa PU nước, chất tạo kết dính giữa hai bề mặt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2019-15528**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.3.5
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) SAMWOO VALVE CO., LTD. (KR)
250-3, Najeon-ro, Saengnim-Myeon, Gimhae-Si, Gyeongsangnam-do, Korea
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 06: Van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy]; van ống nước bằng kim loại; van bướm (bằng kim loại, không phải là bộ phận của máy); van nước.

---

(210) **4-2019-15529**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2
(731) NGUYỄN ĐÌNH THÁI (VN)
80 Đại La, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2019-15530**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.5
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, đỏ booc đô đậm, đỏ booc đô nhạt.
(731) TRẦN THỊ HỮU HÒA (VN)
Số 4/1D Trần Phú, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2019-15531**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; 26.13.25
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng nhạt.
(731) TRẦN THỊ HỮU HÒA (VN)
Số 4/1D Trần Phú, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2019-15532**

(540)

SWORD

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HANGZHOU SWORD ELEVATOR CO., LTD. (CN)
169 Hengyi Road, Yuhang Economic Development Zone, Yuhang District, Hangzhou, China
(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nâng [thang máy]; máy nâng; cửa máy nâng; thiết bị vận hành máy nâng; thiết bị vận hành thang máy; động cơ điện của máy nâng; bánh răng truyền động của máy nâng; đai của máy nâng; đai của thang máy; xích nâng [bộ phận của máy]; thang máy không dùng để kéo người trượt tuyết; máy nâng chuyển; cần trục [thiết bị nâng và nhấc]; thiết bị nâng; thiết bị nâng thang máy; cầu thang cuốn [cầu thang tự động], cầu thang tự động; thiết bị vận chuyển dùng cho việc chất và bốc dỡ hàng hoá; cầu trục; cái tời để kéo cáp; tời kéo; đường đi bộ di động; băng tải dành cho người đi bộ; băng tải [máy móc]; giàn nâng sửa chữa xe có lắp đặt thiết bị nâng; hệ thống đỗ xe vận hành cơ khí; thang máy vận hành cơ khí dùng cho phương tiện giao thông vận chuyển, đỗ xe, chất chứa trên mặt đất.

---

(210) **4-2019-15533**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.4.9
(591) Đen, trắng, xanh da trời, hồng, vàng.
(731) PRINTGOAL TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
1F., No.20, Ln. 20, Gancheng Rd., Banqiao Dist., New Taipei City 22061, Taiwan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật liệu chịu lửa bằng kim loại [vật liệu xây dựng]; vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng; hợp phần kim loại đúc sẵn dùng cho móng của công trình xây dựng [vật liệu xây dựng]; công trình xây dựng bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kính; công trình xây dựng, không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại [vật liệu xây dựng]; vật liệu gia cố, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; công trình xây dựng, có thể chuyên chở được không bằng kim loại.

Nhóm 40: Xử lý và phủ ngoài bề mặt kim loại; đánh bóng mặt nhám của bề mặt kim loại; hoàn thiện bề mặt của vật liệu kim loại; xử lý bề mặt kim loại bằng việc mài chính xác; xử lý nhiệt bề mặt kim loại.

---

(210) **4-2019-15534**

(540)

彩拓

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PRINTGOAL TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
1F., No.20, Ln. 20, Gancheng Rd., Banqiao Dist., New Taipei City 22061, Taiwan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật liệu chịu lửa bằng kim loại [vật liệu xây dựng]; vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng; hợp phần kim loại đúc sẵn dùng cho móng của công trình xây dựng [vật liệu xây dựng]; công trình xây dựng bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kính; công trình xây dựng, không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại [vật liệu xây dựng]; vật liệu gia cố, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; công trình xây dựng, có thể chuyên chở được không bằng kim loại.

Nhóm 40: Xử lý và phủ ngoài bề mặt kim loại; đánh bóng mặt nhám của bề mặt kim loại; hoàn thiện bề mặt của vật liệu kim loại; xử lý bề mặt kim loại bằng việc mài chính xác; xử lý nhiệt bề mặt kim loại.

---

(210) **4-2019-15535**

(540)

彩碁

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PRINTGOAL TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
1F., No.20, Ln. 20, Gancheng Rd., Banqiao Dist., New Taipei City 22061, Taiwan

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật liệu chịu lửa bằng kim loại [vật liệu xây dựng]; vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng; hợp phần kim loại đúc sẵn dùng cho móng của công trình xây dựng [vật liệu xây dựng]; công trình xây dựng bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kính; công trình xây dựng, không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại [vật liệu xây dựng]; vật liệu gia cố, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; công trình xây dựng, có thể chuyên chở được không bằng kim loại.

Nhóm 40: Xử lý và phủ ngoài bề mặt kim loại; đánh bóng mặt nhám của bề mặt kim loại; hoàn thiện bề mặt của vật liệu kim loại; xử lý bề mặt kim loại bằng việc mài chính xác; xử lý nhiệt bề mặt kim loại.

---

(210) **4-2019-15536**

(540)

PRINTGOAL

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PRINTGOAL TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
1F., No.20, Ln. 20, Gancheng Rd., Banqiao Dist., New Taipei City 22061, Taiwan

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật liệu chịu lửa bằng kim loại [vật liệu xây dựng]; vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng; hợp phần kim loại đúc sẵn dùng cho móng của công trình xây dựng [vật liệu xây dựng]; công trình xây dựng bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kính; công trình xây dựng, không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại [vật liệu xây dựng]; vật liệu gia cố, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; công trình xây dựng, có thể chuyên chở được không bằng kim loại.

Nhóm 40: Xử lý và phủ ngoài bề mặt kim loại; đánh bóng mặt nhám của bề mặt kim loại; hoàn thiện bề mặt của vật liệu kim loại; xử lý bề mặt kim loại bằng việc mài chính xác; xử lý nhiệt bề mặt kim loại.

---

(210) **4-2019-15537**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.5
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB (VN)
Số 163, đường Phan Đăng Lưu, phường 1, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn -bán lẻ, đại lý mua bán và ký gửi hàng hóa: hàng lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm, thực phẩm đóng hộp, thực phẩm đông lạnh, đồ uống các loại, đồ dùng gia dụng (bát, đĩa, thìa, đũa, dao, nồi, chảo), quần áo, giày dép, túi xách, bao lô, cặp sách, mũ nón thời trang, mỹ phẩm làm đẹp (nước hoa, nước thơm, son, phấn, kem, chế phẩm trang điểm và đồ dùng trang điểm), hóa chất làm sạch (nước tẩy rửa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, nước súc miệng, xà phòng, dầu gội, sữa tắm), thiết bị gia dụng (quạt điện, ấm điện, nồi cơm điện, bếp điện, bếp từ, lò vi sóng, bàn là, bình đun nước, máy xay đa năng, máy xay sinh tố, máy làm sữa, máy ép nước, máy sấy, máy hút mùi, máy pha cà phê, máy giặt, điều hoà, tủ lạnh, ti vi, đầu video, máy tăng âm, đầu thu kỹ thuật số, đầu đọc đĩa dùng cho gia đình), đồ trang trí nội thất (bàn, ghế, kệ tivi, tủ, giường, lọ hoa, khung ảnh), văn phòng phẩm (sách, vở, bút, thước, giấy in, bản đồ, phong bì, mực, bìa hồ sơ, túi đựng tài liệu) trong siêu thị, cửa hàng; tổ chức và điều hành (quản lý) kinh doanh trong siêu thị, bách hóa tổng hợp; quảng cáo; dịch vụ hãng thông tin thương mại; tư vấn điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2019-15538**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP MALINA (VN)
Số 28 đường Trịnh Văn Cấn, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH LINK&PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; cà phê nhân tạo; hương liệu cà phê; hạt tiêu; gia vị.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu cà phê, hạt tiêu, tiêu xay; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; trưng bày sản phẩm; dịch vụ khuyến mại; quản lý quá trình đặt hàng.

---

(210) **4-2019-15539**

(540)

Milkcocoa

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) MILKCOCOA CORPORATION (KR)
5F, 45, World Cup buk-ro, Mapo-gu, Seoul 04000, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo có dạng 1 mảnh (trang phục); giày; áo váy; áo choàng ngoài; váy; quần dài.

Nhóm 35: Trung tâm mua sắm tổng hợp thông qua mạng internet (cụ thể liên quan đến các sản phẩm quần áo, giày dép); dịch vụ trung gian kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng cách liên lạc từ xa; dịch vụ bán buôn trong lĩnh vực quần áo; dịch vụ bán lẻ trong lĩnh vực quần áo; dịch vụ bán buôn trong lĩnh vực giày; dịch vụ bán lẻ trong lĩnh vực giày.

---

(210) **4-2019-15540**

(540)

JURUGUAR®

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.4
(591) Đỏ, đen, da cam, xám trắng, trắng.
(731) NGUYỄN VIẾT TUYÊN (VN)
55 Độc Lập, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; máy đọc đĩa; tai nghe; loa; micrô; thiết bị âm thanh.

---

(210) **4-2019-15541**

(540)

PHUC KHOA
COFFEE

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A6.19.9; 5.7.21; 5.3.20; A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh xám, trắng.
(731) LỮ THỊ THANH TÂM (VN)
Ấp Hoà Lợi Tiểu, xã Bình Ninh, huyện Chợ Gạo , tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2019-15542**

(540)

KANZO
Realizing your dreaming house

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; A15.9.11; 26.1.1
(591) Nâu vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG THƯƠNG LAN ANH (VN)
Số 22 ngõ 102 tổ 28 phố Yên Hòa, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; nồi áp suất dùng điện; bếp điện; lò nướng điện; ấm đun nước dùng điện; tủ lạnh.

---

(210) **4-2019-15543**

(300) 40201826376R 20.12.2018 SG

(540)

G'NEST
精燕阁

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.7.25; 25.1.25; 25.1.9; A25.1.10
(591) Ghi, đen, trắng.
(731) FEGO BIOTECH PTE. LTD. (SG)
3 Little Road, CRF Building, Singapore 536982
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; thực phẩm chức năng cho người và động vật; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng, khoáng chất và vitamin cho cơ thể; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng cho chế độ ăn uống; dược phẩm; dược phẩm có nguồn gốc tự nhiên; chế phẩm chăm sóc sức khỏe (thuốc) có nguồn gốc tự nhiên; dược phẩm điều trị rối loạn chức năng chuyển hóa; dược phẩm điều tiết hệ thống miễn dịch; dược phẩm cho hệ thần kinh trung ương; chế phẩm dược tác động lên hệ thần kinh trung ương; dược phẩm điều trị các bệnh và rối loạn liên quan đến hệ thống miễn dịch; dược chất tác động lên quá trình trao đổi chất; tác nhân hóa học dùng cho mục đích y tế, cụ thể là để kích thích quá trình trao đổi chất; dược phẩm điều trị các bệnh về tuần hoàn máu; dược phẩm điều trị rối loạn máu; chế phẩm miễn dịch; dược thực phẩm (nutraceuticals) dùng làm thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng cho người có chế độ ăn uống đặc biệt; chế phẩm ăn uống làm thon gọn cơ thể [tẩm thuốc]; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng cho chế độ ăn uống dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15544**

(540)

G'NEST

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) FEGO BIOTECH PTE. LTD. (SG)
3 Little Road, CRF Building, Singapore 536982
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; thực phẩm chức năng cho người và động vật; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng, khoáng chất và vitamin cho cơ thể; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng cho chế độ ăn uống; dược phẩm; dược phẩm có nguồn gốc tự nhiên; chế phẩm chăm sóc sức khỏe (thuốc) có nguồn gốc tự nhiên; dược phẩm điều trị rối loạn chức năng chuyển hóa; dược phẩm điều tiết hệ thống miễn dịch; dược phẩm cho hệ thần kinh trung ương; chế phẩm dược tác động lên hệ thần kinh trung ương; dược phẩm điều trị các bệnh và rối loạn liên quan đến hệ thống miễn dịch; dược chất tác động lên quá trình trao đổi chất; tác nhân hóa học dùng cho mục đích y tế, cụ thể là để kích thích quá trình trao đổi chất; dược phẩm điều trị các bệnh về tuần hoàn máu; dược phẩm điều trị rối loạn máu; chế phẩm miễn dịch; dược thực phẩm (nutraceuticals) dùng làm thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng cho người có chế độ ăn uống đặc biệt; chế phẩm ăn uống làm thon gọn cơ thể [tẩm thuốc]; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng cho chế độ ăn uống dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15548**

(540)

yeep

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YEEP (VN)
Số 1B, Đ22, phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 20: Gường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ, đồ gỗ mỹ thuật.

Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em, đồ chơi.

---

(210) **4-2019-15549**

(540)

WANRAN

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) VŨ VĂN THẮNG (VN)
Thôn Yên Lỗ, xã Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; quảng cáo; mua bán các sản phẩm sau: tivi, tủ lạnh, điều hòa, nồi cơm điện, bếp từ, linh kiện điều hòa như (vỏ nhựa, lưới lọc khí, cánh quạt, ống dẫn bằng nhựa được nối từ cục máy chính đến máy thông gió đặt bên ngoài, mạch

điều khiển đa năng, ống lệch tâm giúp xoay đảo các luồng khí, ống thoát nước, quạt gió, mô-tơ điện, máy bơm áp lực, điều khiển điều hòa), linh kiện tivi (điều khiển tivi, loa, màn hình, dây cáp điện tivi, vỏ tivi, giá treo tivi, anten tivi).

---

(210) **4-2019-15550**

(540)

TÁM COSMETIC

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CHU THỊ TÁM (VN)
111/4 KP6 phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem trị mụn (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán các sản phẩm sau: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, kem trị mụn (mỹ phẩm), mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2019-15551**

(540)

DIA Y NOCHE EVOLUX

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LABORATORIOS XIMART, S.A. (ES)
Polígono Industrial Martiartu, 1 - Calle 1 - Parcela 6 - 48480 Arrigorriaga (Bizkaia) Spain
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; kem đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm để tẩy trắng và chất dùng để giặt; chế phẩm để làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; kem nền dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem nền dùng để trang điểm cho da; phấn trang điểm; miếng bông dùng trong trang điểm; bút chì mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm dùng cho mặt và cơ thể.

---

(210) **4-2019-15552**

(540)

URUS

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.8; 3.1.16
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN ANH TUẤN (VN)
Căn 1210 tòa nhà Hud3, số 123 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Chổi; máy trộn khuấy không chạy điện cho mục đích gia dụng; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; cối xay cà phê thao tác bằng tay; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; máy nghiền dùng cho nhà bếp, không chạy bằng điện.

---

(210) **4-2019-15554**

(540)

Dr.Piel
shower for sensitive skin

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15
(591) Xanh da trời, xanh dương, đen, ghi.
(731) WISE MEDIACOMMERCE (KR)
905, 244, Beotkko-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị lọc nước; vòi hoa sen; bồn rửa.

---

(210) **4-2019-15555**

(540)

NOS

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Nâu, vàng.
(731) SHENZHEN HUACHANG INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
15 Floor, Block A, Boton Technology Park, Chaguang Road, Xili Town, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu; cỏ để hút, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; đầu ngậm điếu thuốc lá; hộp đựng thuốc lá điếu; đót hút thuốc lá điếu; đầu tẩu dùng cho đót thuốc lá điếu; bình đựng thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; bình sinh hơi cho người hút thuốc; đầu lọc thuốc lá điếu; tập giấy cuốn thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2019-15556**

(540)

ABLE
FARM

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; 25.5.2; 26.11.3
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) ABLE DAIRIES SDN. BHD. (MY)
Lot 2259 Jalan Helang Off Jalan Kebun Baru, 9th Mile Jalan Klang Banting, Telok Panglima Garang, 42500 Selangor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa bột [thực phẩm cho em bé]; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; sữa hạnh nhân dùng cho mục đích dược phẩm; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm; đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; men sữa cho mục đích nấu ăn; sữa đặc.

---

(210) **4-2019-15557**

(540)

IL – MI – RACK

맛으로 써내려 가는 풍정

一味楽

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ILMIRACK (KR)
9, Yeongdeungpo-ro 11-gil, Yeongdeungpo- gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống nhật bản.

---

(210) **4-2019-15558**

(540)

THẠCH CÁT LỢI
Tạo dựng giá trị bền vững

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.25
(591) Xanh lá cây, vàng cam nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẠCH CÁT LỢI (VN)
Số 17, ngõ 575 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2019-15559**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 2.9.1; A5.7.23; 5.7.13
(591) Vàng, xanh lá, tím, trắng, đỏ, xanh dương.
(731) LÝ THỊ KIM DUNG (VN)
A803-CT2-TT hành chính mới, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Kinh doanh (buôn bán), xuất nhập khẩu, trưng bày, quảng cáo các sản phẩm sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15560**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12
(591) Vàng, xanh lá, trắng, đỏ.
(731) LÝ THỊ KIM DUNG (VN)
A803-CT2-TT hành chính mới, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Kinh doanh (buôn bán), xuất nhập khẩu, trưng bày, quảng cáo các sản phẩm sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15561**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 3.9.13; A3.9.24; A3.9.7; 3.9.1
(591) Xanh da trời, đen, trắng.
(731) NGUYỄN XUÂN QUANG (UA)
Căn hộ 31, phố Grekova 15A, thành phố Kiev, Ukraine
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 31: Thúc ăn cho súc vật; thức ăn cho động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn chăn nuôi thủy hải sản.

Nhóm 35: Buôn bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, trưng bày các sản phẩm liên quan đến thức ăn cho thủy sản, hải sản.

---

(210) **4-2019-15562**

(540)

MBeauty Cosmetics

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20; A5.5.21
(591) Xanh nõn chuối, trắng, vàng.
(731) TRỊNH XUÂN THUẦN (VN)
Xã Thanh Hà, huyện Thanh Cường, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; bộ mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, trưng bày, xuất nhập khẩu các sản phẩm: chế phẩm mỹ phẩm để tắm, mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, kem làm trắng da, bộ mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2019-15563**

(540)

MN
M & E SERVICE

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN MIỀN NAM (VN)
73/3 Phạm Đăng Giảng, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: các loại máy động cơ điện, tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, hệ thống điều hòa và các loại phụ kiện, tủ điện.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa: các loại máy động cơ điện, tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, hệ thống điều hòa và các loại phụ kiện, tủ điện.

---

(210) **4-2019-15564**

(540)

THAIS
THANH XUAN

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; 26.1.2; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THANH XUÂN (VN)
Khu công nghiệp Đồng Văn I, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Lọ thủy tinh (đồ đựng); lọ cắm hoa; cốc thủy tinh; bình thủy tinh; ly thủy tinh.

---

(210) **4-2019-15565**

(540)

LA VINOS

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI - MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)
833A, xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu, hộp đựng thuốc lá điếu, xì gà, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, hộp đựng xì gà, dụng cụ cắt đầu xì gà, hộp giữ ẩm cho xì gà, bật lửa dùng cho người hút thuốc, gạt tàn dùng cho người hút thuốc, hộp diêm.

---

(210) **4-2019-15566**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.5.3; 2.9.14; A2.9.15
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG HIẾU TÂM (VN)
4/106 đường Trịnh Thị Miếng, ấp Tam Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay, túi du lịch; vali; cặp da; ví đựng tiền.

---

(210) **4-2019-15567**

(540)

Temtop

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ELITECH TECHNOLOGY, INC. (US)
1551 Mccarthy Blvd Suite 112, Milpitas, CA 95035-7437 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị cảm biến chuyển đổi tín hiệu; thiết bị điều khiển điện dùng để điều chỉnh nhiệt; ứng dụng điện thoại thông minh có thể tải về [phần mềm]; nền tảng phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; thiết bị vi điều khiển; bảng điều khiển [điện]; thiết bị xử lý dữ liệu; bộ điều khiển điện tử tự động; dụng cụ đo; thiết bị và dụng cụ đo đạc; thiết bị đo; ẩm kế; thiết bị điều khiển điện dạng bảng; bộ biến đổi dòng điện một chiều (bộ biến đổi dc/dc); cân; tủ phân phối [điện]; thiết bị kiểm đếm tiểu phần di chuyển trong dòng khí/lỏng; thiết bị đo nhiệt; thiết bị ghi dữ liệu (nhiệt độ, độ ẩm và thông tin khác theo ngày); thiết bị điện tử giám sát mức độ an toàn dùng cho mục đích theo dõi,

điều khiển và cảnh báo đối với hệ thống chuỗi cung ứng đòi hỏi yêu cầu đặc thù về nhiệt độ và độ ẩm, như chuỗi cung ứng thực phẩm và thuốc, nhằm ngăn ngừa sản phẩm bị hỏng, giảm chất lượng và hư hại do thay đổi thông số nhiệt độ và độ ẩm; thiết bị phân tích không khí.

---

(210) **4-2019-15568**

(540)

ALPHALEVIT

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGÔ ĐẮC DŨNG (VN)
Thôn á Lữ, xã Đại Đồng Thành, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng trong ngành y; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-15569**

(540)

Huatech

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) XIAMEN HUADIAN SWITCHGEAR CO., LTD (CN)
453, Malong Road, Torch Park, Torch Hi-Tech Industrial Development Zone, Xiamen City, Fujian Province, People's Republic of China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; bộ ngắt mạch điện, rơle điện; tủ phân phối (điện); tổng đài điện thoại; bảng phân phối (điện); dụng cụ biến cảm; thiết bị điều khiển phân phối (điện); bảng điều khiển (điện); máy biến thế (điện).

---

(210) **4-2019-15570**

(540)

HB HÒA BÌNH XANH COOPERATION

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.4.18; 26.4.10
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ HÒA BÌNH XANH (VN)
Số 60 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

Nhóm 12: Xe có động cơ; thân xe có động cơ; xe ô tô; thùng xe; yên đệm xe; rờ moóc của xe.

Nhóm 35: Mua bán xe ô tô và phụ tùng; mua bán phương tiện vận tải và phụ tùng; mua bán bộ đàm; mua bán xăng dầu; mua bán dầu nhờn (nhớt); mua bán máy đếm cây số và phụ kiện.

Nhóm 37: Bảo dưỡng xe ô tô, phương tiện vận tải; sửa chữa xe ô tô, phương tiện vận tải; sửa chữa trang thiết bị phương tiện vận tải.

Nhóm 39: Du lịch lữ hành; vận tải hành khách; vận tải hàng hóa; bán vé máy bay, bán vé tàu thủy; bán vé tàu hỏa; cho thuê xe ô tô.

Nhóm 41: Đào tạo; dạy nghề; tư vấn du học.

Nhóm 42: Dịch vụ chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2019-15571**

(540)

TỨ QUÍ

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ THỊ BẠCH TUYẾT (VN)
52/5B Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán các linh phụ kiện điện thoại.

---

(210) **4-2019-15572**

(540)

Tagros
Chemicals India Pvt. Ltd.

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.11; A5.3.14
(591) Xanh nước biển đậm, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen, trắng.

(731) TAGROS CHEMICALS INDIA PVT. LTD. (IN)
Jhaver Centre, Rajah Annamalai Building. 4th Floor, 72 Marshalls Road Egmore, Chennai 600 008, India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; thuốc trừ sâu; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt khuẩn.

Nhóm 37: Dịch vụ kiểm soát dịch hại, trừ dịch vụ trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ diệt động vật có hại, trừ dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2019-15573**

(540)

Limitor

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TAGROS CHEMICALS INDIA PVT. LTD. (IN)
Jhaver Centre, Rajah Annamalai Building. 4th Floor, 72 Marshalls Road Egmore, Chennai 600 008, INDIA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; thuốc trừ sâu; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt khuẩn.

Nhóm 37: Dịch vụ kiểm soát dịch hại, trừ dịch vụ trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ diệt động vật có hại, trừ dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2019-15574**

(540)

Sentrin

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TAGROS CHEMICALS INDIA PVT. LTD. (IN)
Jhaver Centre, Rajah Annamalai Building. 4th Floor, 72 Marshalls Road Egmore, Chennai 600 008, INDIA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; thuốc trừ sâu; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt khuẩn.

Nhóm 37: Dịch vụ kiểm soát dịch hại, trừ dịch vụ trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ diệt động vật có hại, trừ dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2019-15575**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; A5.5.21; A5.5.20; 26.1.2
(591) Xanh nước biển đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ WE ARE ONE (VN)
71/30 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Chè; trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; xi rô Agave/mật cây thùa [chất làm ngọt tự nhiên].

---

(210) **4-2019-15576**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.3; 26.1.2; A26.1.18; 26.13.25
(591) Trắng, xanh dương.
(731) TRẦN VĂN TUYỀN (VN)
Xóm 5, xã Hải An, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Đèn hồ quang; đèn chiếu sáng; thiết bị khuyếch tán ánh sáng; đèn điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2019-15578**

(540)

OTAS

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN VĂN MINH (VN)
P404 K17 Bách Khoa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Vũ Gia và cộng sự (VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: các thực phẩm bổ dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, dược phẩm, dược liệu, sữa, tinh bột nghệ, cà phê, chè, gạo, lúa, cây giống, vải quần áo, chanh leo, sầu riêng, vú sữa, măng cụt, hồng xiêm, nhãn, xoài, na, bưởi, chuối, cam, mít nhãn, quả vải, củ nghệ, hạt giống các, loại, hoa quả tươi, thực phẩm đã qua chế biến, rượu, bia, nước giải khát, thực phẩm, mỹ phẩm, dầu gội đầu, sữa tắm, nước hoa, tinh dầu massage, tinh đầu thơm, nước giải khát, rau củ quả sấy khô hoặc đã qua chế biến, nước mắm, nước uống tinh khiết, thiết bị y tế, máy móc và thiết bị nông nghiệp, dụng cụ thể thao và thể chất, văn phòng phẩm, thiết bị trường học, thiết bị phòng thí nghiệm, thiết bị bay điều khiển từ xa, chương trình máy tính, thiết bị mã hóa, thiết bị xác thực, trang thiết bị phòng cháy chữa cháy, quần áo, trang thiết bị bảo hộ lao động, thiết bị văn phòng, thiết bị điều khiển tự ,động, thiết bị nhà thông minh, máy cơ khí, máy xây dựng, thiết bị máy móc xây dựng; dịch vụ tư vấn và quản trị kinh doanh; dịch vụ điều tra thị trường; dịch vụ quảng cáo; tổ chức hội chợ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2019-15579**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.7; A5.3.15
(591) Xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ECO (VN)
24 Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; mua bán biệt thự (villas); cho thuê biệt thự (villas); cho thuê căn hộ; quản lý các căn hộ cho thuê.

---

(210) **4-2019-15580**

(540)

Ngọc Hương spa

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ ANH ĐỨC (VN)
15/1A đường số 25, phường Cát Lái, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ trang điểm; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2019-15581**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.12; A5.1.5; 26.1.1; A11.3.3
(731) NGUYỄN NGỌC TRÂM (VN)
2C-24-2 Hoàng Quốc Việt, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; cà phê hòa tan; cà phê hạt.

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, xuất nhập khẩu các sản phẩm: cà phê, trà, ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-15582**

(540)

STAR HANG LE

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN STAR HẰNG LÊ (VN)
283/109 Cách Mạng Tháng 8, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 10: Máy massage mặt; máy chăm sóc da; máy rửa mặt (hỗ trợ làm đẹp).

Nhóm 21: Dụng cụ gia đình: ly, muỗng, chén, bình giữ nhiệt, ống hút để uống.

Nhóm 29: Thực phẩm chế biến được làm từ thịt.

Nhóm 30: Bánh kẹo; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; mật ong.

Nhóm 35: Mua bán (thương mại), quảng cáo: máy massage mặt, máy chăm sóc da, máy rửa mặt (hỗ trợ làm đẹp), ly, muỗng, chén, bình giữ nhiệt, ống hút để uống, kiềm cắt móng, thực phẩm tươi sống và qua chế biến.

---

(210) **4-2019-15583**

(540)

PANDORA CLINIC

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ THANH PÔN (VN)
511/14 Huỳnh Văn Bánh, phường 14, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dạy nghề.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến làm đẹp.

---

(210) **4-2019-15584**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.13.1; 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) 1. ĐÀO VÂN ANH (VN)
70/5A Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
2. TRẦN THỊ KIM THOA (VN)
Ấp Giồng Bông, xã Thới Lai, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy và đào tạo trang điểm; quay phim và photoshop (chỉnh sửa ảnh); dịch vụ chụp ảnh cưới.

---

(210) **4-2019-15585**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; 2.9.10
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, xanh dương đen.
(731) TRẦN ĐỨC KHIÊM (VN)
273 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2019-15586**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.5.1; 7.1.24; 26.15.11; A26.11.7; 26.7.25
(591) Nâu, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HẠ TẦNG GIA HƯNG (VN)
Thôn Xuân Trung, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông.

---

(210) **4-2019-15587**

(540)

COLORGRAM TOK

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CJ OLIVENETWORKS CO., LTD. (KR)
366, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm, cụ thể là hộp rỗng dùng để đựng phấn bỏ túi, chổi cọ vẽ chân mày, dụng cụ cạo da đầu, lược để bới tóc, bàn chải tóc, bọt biển dùng để bôi phấn lên cơ thể, nùi bông để thoa phấn; đồ dùng tẩy trang, không dùng điện; hộp đựng lược; chổi cọ để sơn móng tay; chổi cọ để trang điểm môi; tấm xốp, để tách các ngón chân dùng trong chữa trị hoặc săn sóc bàn chân; lư đốt xông nước hoa; bình phun nước hoa; bình xịt nước hoa; chổi lông trang điểm; bọt biển dùng để vệ sinh; que trộn mỹ phẩm; hộp đựng đồ trang điểm; ống nhỏ giọt dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông vụn dùng để lau dọn; tấm/miếng để làm sạch mặt; hộp để phân phối khăn tay bằng giấy; hộp rỗng dùng để đựng phấn nén; chổi để trang điểm lông mi; lược chải lông mi; lược chải tóc; bọt biển dùng để trang điểm; miếng bọt biển dùng để kỳ cọ da; chai lọ rỗng để chứa đựng mỹ phẩm; chai rỗng để đựng nước hoa; bàn chải đánh răng không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-15589**

(540)

GIÀY DÉP TRUNG PHÁT

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN VĂN TRUNG (VN)
1A Chu Văn An, khu phố 4, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Nguyễn Gia Sài Gòn (NGUYEN GIA SG)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

Nhóm 35: Mua bán giày dép

---

(210) **4-2019-15590**

(540)

Lingo English Center

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.3.4; A18.5.7
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN TRƯỜNG GIANG (VN)
21B/12 Nguyễn Đình Chiểu, phường ĐaKao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; trung tâm đào tạo ngoại ngữ.

---

(210) **4-2019-15591**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.19; 3.5.20; 18.1.21; 15.1.17
(591) Nâu, đen, đỏ, xanh dương, vàng nghệ, vàng, nhạt, xám, trắng.
(731) NGUYỄN XUÂN VIỆT CƯỜNG (VN)
476/42/16I Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán linh kiện và phụ tùng dùng cho xe gắn máy và xe ôtô như: vi mạch dùng cho xe cộ (IC), bộ phận đánh lửa dùng cho xe cộ (bugi), dây điện dùng cho xe cộ, sạc điện dùng cho xe cộ, mô bin sườn, mô bin lửa, thiết bị báo xăng, sản phẩm lọc xăng và ống dẫn xăng, săm xe (ruột xe), lốp (vỏ), bánh răng, xích, ổ líp (nhông sên dĩa), mâm bánh xe, vành nhôm dùng cho bánh xe, máy móc thiết bị ngành công nông nghiệp: máy phát điện, máy nông ngư cơ, máy cắt cỏ, máy bơm nước, máy thổi ôxy hồ cá, sắt, thép, inox, giấy, hạt nhựa.

---

(210) **4-2019-15592**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.13.12; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MANTIS VIỆT NAM (VN)
13 Bùi Huy Bích, phường 13, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Tivi; máy tăng âm (ampli); thiết bị trộn và xử lý tín hiệu âm thanh như: vang cơ; vang số; micro; loa.

---

(210) **4-2019-15593**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.8
(591) Tím đậm, tím nhạt, xanh da trời, trắng, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH NGỌC THÁI (VN)
Tổ 12, ấp Hưng Thới 2, xã Phú Hưng, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 29: Mứt dâu tằm.

Nhóm 32: Nước cốt dâu tằm (đồ uống không cồn); nước sirô atiso đỏ (chế phẩm dùng để pha chế đồ uống không cồn),.

Nhóm 33: Rượu dâu.

---

(210) **4-2019-15594**

(540)

(220) 08.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.6; 5.7.3; 5.13.4; 19.7.1
(591) Xanh cây, vàng, trắng.
(731) TRẦN ĐẠI DŨNG (VN)
Thôn 2, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2019-15595**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; 26.4.4; A26.4.18
(591) Xanh lá mạ, cam, trắng.
(731) LÊ THANH TÙNG (VN)
Số nhà 14/34/157 Hồ Sen, Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ tạp hoá, dịch vụ bán hàng siêu thị, dịch vụ bán lẻ của cửa hàng bách hoá tổng hợp, bán các loại trái cây tươi, nước ép trái cây tươi, trái cây sấy khô, rau sạch, đồ uống, dược phẩm, đồ điện gia dụng như nồi cơm điện, siêu điện, quạt điện, máy say sinh tố, máy sấy tóc, văn phòng phẩm, quần áo, thực phẩm đã chế biến, thực phẩm đông lạnh, đồ gia dụng phục vụ gia đình như bàn chải, đồ lau dọn, dụng cụ và đồ chứa trong gia đình, đồ thủy tinh, sành sứ, nồi xoong, chảo, chậu.

---

(210) **4-2019-15596**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.2.7; 26.1.5; 26.11.22
(591) Xanh ngọc lam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG - TIẾP THỊ BẰNG AN (VN)
5A, Phan Kế Bình, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo tên sản phẩm; quảng cáo; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

---

(210) **4-2019-15597**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.3.16; A5.3.13
(591) Tím than, tím đỏ.
(731) CHU ĐÌNH ĐẠO (VN)
Số 88 Bế Văn Đàn, TDP 4, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-15598**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.15; 3.5.9; A3.5.24
(591) Trắng, cam, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ CÔNG NGHỆ CO SALON (VN)
Tầng 5, tòa nhà Viglacera, số 1 Đại Lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người; dịch vụ làm tóc; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay.

---

(210) **4-2019-15601**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh dương, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT HIỆP NGHĨA (VN)
381 Điện Biên Phủ, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn bóng, sơn mờ, sơn PU.

---

(210) **4-2019-15602**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT HIỆP NGHĨA (VN)
381 Điện Biên Phủ, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn bóng, sơn mờ, sơn PU.

---

(210) **4-2019-15603**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh coban, trắng, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BIẾN THẾ THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH (VN)
Khu Đông, thôn Dục Nội, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy biến áp điện lực, tủ phân phối điện, cuộn điện từ, thiết bị phân phối điện, bảng phân phối điện, cuộn cảm ứng.

---

(210) **4-2019-15604**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23; 21.1.17
(591) Trắng, xanh cô ban, xanh da trời, xanh ngọc, xanh lá cây, vàng, cam, hồng đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI HOA LÂM (VN)
Số nhà 5, ngõ 195, đường Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: các sản phẩm nông sản, chất phụ gia thức ăn chăn nuôi, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, hóa chất.

---

(210) **4-2019-15605**

(540) 벽창호
BYUCK CHANG HO

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PROINNOTECH CO., LTD. (KR)
211-39, Geumgok-ro, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Korea, 18511
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Mành che cửa sổ bên trong nhà (đồ đạc); mành che trong nhà có dát những thanh gỗ mỏng; vật dụng giữ rèm không bằng vật liệu dệt; đệm; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); cửa cho đồ đạc.

Nhóm 24: Rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm cửa ra vào; rèm cửa dạng lưới; rèm tắm bằng vải hoặc nhựa; tấm phủ đồ đạc bằng vải; vỏ đệm.

Nhóm 27: Tấm thảm; giấy dán tường, tấm phủ sàn; tấm phủ tường bằng vải dệt; tấm trang trí treo tường, không bằng vật liệu dệt; chiếu.

Nhóm 37: Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; bảo dưỡng đồ đạc; dán giấy phủ tường; xây dựng; dịch vụ chống ẩm (xây dựng); tư vấn xây dựng.

---

(210) **4-2019-15606**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 26.15.15; A26.11.12; 25.5.25
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MINH HƯNG (VN)
Số 137, phố Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu y học.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; tư vấn sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế.

---

(210) **4-2019-15607**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A2.9.16; 26.3.1; 24.1.1
(591) Trắng, cam, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CỬA HOÀNG PHÚC (VN)
Số 14 đường 8A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm; cửa nhôm; khung nhôm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thanh nhôm, cửa nhôm, khung nhôm.

---

(210) **4-2019-15608**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 26.3.1; 26.4.4; A26.11.9
(591) Đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN APPOTA (VN)
71 Đặng Văn Ngữ, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi điện tử trên máy tính, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi điện tử trên thiết bị di động, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi trên mạng internet; phần mềm trò chơi không kết nối mạng internet; phần mềm hỗ trợ chơi điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử, cụ thể là quảng cáo về hoạt động thể thao điện tử thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, internet, trang web, truyền hình; dịch vụ tổ chức triển lãm, sự kiện cho mục đích giới thiệu, xúc tiến thương mại và quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 38: Dịch vụ phát sóng và truyền trực tiếp liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử, cụ thể là phát sóng và truyền trực tiếp việc chơi trò chơi video, thi đấu thể thao điện tử, sự kiện thi đấu thể thao điện tử, cuộc thi thể thao điện tử thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, mạng internet và truyền hình; dịch vụ truyền dữ liệu, văn bản, video, hình ảnh thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, mạng internet; dịch vụ truyền dữ liệu, văn bản, video, hình ảnh thông qua ứng dụng của các thiết bị di động, máy vi tính; dịch vụ cung cấp quyền truy cập vào phòng nói chuyện chatroom, diễn đàn trực tuyến để liên lạc, trao đổi giữa người xem các chương trình phát sóng trực tiếp với người tham gia, tổ chức chương trình phát sóng trực tiếp.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ cung cấp các chương trình giải trí, cụ thể là cung cấp các chương trình trò chơi giải trí, video giải trí liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử thông qua phương tiện truyền thông điện tử, mạng internet, trang web và truyền hình; dịch vụ cung cấp thông tin giải trí liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử, cụ thể là cung cấp các thông tin về lịch trình thi đấu, hồ sơ vận động viên, kết quả thi đấu, thông tin sự kiện thể thao điện tử; dịch vụ giải trí dưới dạng tổ chức sự kiện, tổ chức triển lãm, các buổi gặp mặt tương tác, các cuộc thi thể thao điện tử; dịch vụ cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống được; dịch vụ dàn dựng, chỉnh sửa, biên tập video giải trí cho các sự kiện.

---

(210) **4-2019-15609**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; A24.15.7
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN APPOTA (VN)
71 Đặng Văn Ngữ, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi điện tử trên máy tính, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi điện tử trên thiết bị di động, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi trên mạng internet; phần mềm trò chơi không kết nối mạng internet; phần mềm hỗ trợ chơi điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử, cụ thể là quảng cáo về hoạt động thể thao điện tử thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, internet,

trang web, truyền hình; dịch vụ tổ chức triển lãm, sự kiện cho mục đích giới thiệu, xúc tiến thương mại và quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 38: Dịch vụ phát sóng và truyền trực tiếp liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử, cụ thể là phát sóng và truyền trực tiếp việc chơi trò chơi video, thi đấu thể thao điện tử, sự kiện thi đấu thể thao điện tử, cuộc thi thể thao điện tử thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, mạng internet và truyền hình; dịch vụ truyền dữ liệu, văn bản, video, hình ảnh thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, mạng internet; dịch vụ truyền dữ liệu, văn bản, video, hình ảnh thông qua ứng dụng của các thiết bị di động, máy vi tính; dịch vụ cung cấp quyền truy cập vào phòng nói chuyện chatroom, diễn đàn trực tuyến để liên lạc, trao đổi giữa người xem các chương trình phát sóng trực tiếp với người tham gia, tổ chức chương trình phát sóng trực tiếp.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ cung cấp các chương trình giải trí, cụ thể là cung cấp các chương trình trò chơi giải trí, video giải trí liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử thông qua phương tiện truyền thông điện tử, mạng internet, trang web và truyền hình; dịch vụ cung cấp thông tin giải trí liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử, cụ thể là cung cấp các thông tin về lịch trình thi đấu, hồ sơ vận động viên, kết quả thi đấu, thông tin sự kiện thể thao điện tử; dịch vụ giải trí dưới dạng tổ chức sự kiện, tổ chức triển lãm, các buổi gặp mặt tương tác, các cuộc thi thể thao điện tử; dịch vụ cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống được; dịch vụ dàn dựng, chỉnh sửa, biên tập video giải trí cho các sự kiện.

---

(210) **4-2019-15610**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A20.1.3
(591) Đỏ, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ICOLINK MANAGEMENT (VN)
Số 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế nội ngoại thất; tư vấn thiết kế nội ngoại thất.

---

(210) **4-2019-15611**

(540)

HƯƠNG HƯƠNG

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BẢO BẢO (VN)
Số 20, ngõ 24 Giải Phóng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo.

---

(210) **4-2019-15612**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.6; A3.1.25; A3.1.24
(591) Đỏ, xanh da trời, vàng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN JEKO (VN)
495 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15613**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.10; A26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LIMOKI (VN)
46/7 Phan Đình Phùng, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 29: Rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

---

(210) **4-2019-15614**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN NGUYÊN PHƯƠNG (VN)
357A/6 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Mực in, vỏ hộp mực in (chứa mực in).

---

(210) **4-2019-15616**

(540)

KOHAMA

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.10; A26.1.18; A24.15.7
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KOHAMA PAINT (VN)
Lầu 7, số 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2019-15617**

(540)

apple kids

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.7.23; 5.7.13
(591) Hồng, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG N2M (VN)
55/6 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2019-15619**

(540)

HCEURO

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HC (VN)
Số 522, Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-15620**

(540)

ĐỨC HIỀN

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN HỒNG HẠNH (VN)
Thôn Hoài Thị, xã Liên Bão, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

---

(210) **4-2019-15621**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; 5.9.19; A26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, nâu, da cam nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HỮU PHÁT (VN)
K82/25 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bột ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-15622**

(540)

Enycar

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANYCAR VIỆT NAM (VN)
Số 3+5, đường Nguyễn Văn Linh, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; phụ kiện của ô tô, xe máy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, ký gửi: ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy và phương tiện vận chuyển; mua bán online xe ô tô và xe máy.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ bảo hiểm, hỗ trợ tài chính cho khách hàng mua xe; định giá các loại xe ô tô, xe máy.

Nhóm 37: Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng ô tô xe máy và phương tiện vận chuyển.

Nhóm 42: Kiểm định chất lượng ô tô xe máy; tư vấn lựa chọn, sử dụng xe ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2019-15623**

(540)

Anicar

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANYCAR VIỆT NAM (VN)
Số 3+5, đường Nguyễn Văn Linh, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; phụ kiện của ô tô, xe máy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, ký gửi: ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy và phương tiện vận chuyển; mua bán online xe ô tô và xe máy.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ bảo hiểm, hỗ trợ tài chính cho khách hàng mua xe; định giá các loại xe ô tô, xe máy.

Nhóm 37: Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng ô tô xe máy và phương tiện vận chuyển.

Nhóm 42: Kiểm định chất lượng ô tô xe máy; tư vấn lựa chọn, sử dụng xe ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2019-15624**

(540)

Annycar

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANYCAR VIỆT NAM (VN)
Số 3+5, đường Nguyễn Văn Linh, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; phụ kiện của ô tô, xe máy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, ký gửi: ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy và phương tiện vận chuyển; mua bán online xe ô tô và xe máy.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ bảo hiểm, hỗ trợ tài chính cho khách hàng mua xe; định giá các loại xe ô tô, xe máy.

Nhóm 37: Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng ô tô xe máy và phương tiện vận chuyển.

Nhóm 42: Kiểm định chất lượng ô tô xe máy; tư vấn lựa chọn, sử dụng xe ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2019-15625**

(540)

Anycare

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANYCAR VIỆT NAM (VN)
Số 3+5, Nguyễn Văn Linh, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; phụ kiện của ô tô, xe máy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, ký gửi: ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy và phương tiện vận chuyển; mua bán online xe ô tô và xe máy.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ bảo hiểm, hỗ trợ tài chính cho khách hàng mua xe; định giá các loại xe ô tô, xe máy.

Nhóm 37: Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng ô tô xe máy và phương tiện vận chuyển.

Nhóm 42: Kiểm định chất lượng ô tô xe máy; tư vấn lựa chọn, sử dụng xe ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2019-15626**

(540)

Alycar

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANYCAR VIỆT NAM (VN)
Số 3+5, Nguyễn Văn Linh, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; phụ kiện của ô tô, xe máy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, ký gửi: ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy và phương tiện vận chuyển; mua bán online xe ô tô và xe máy.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ bảo hiểm, hỗ trợ tài chính cho khách hàng mua xe; định giá các loại xe ô tô, xe máy.

Nhóm 37: Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng ô tô xe máy và phương tiện vận chuyển.

Nhóm 42: Kiểm định chất lượng ô tô xe máy; tư vấn lựa chọn, sử dụng xe ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2019-15627**

(540)

anycar

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANYCAR VIỆT NAM (VN)
Số 3+5, Nguyễn Văn Linh, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; phụ kiện của ô tô, xe máy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, ký gửi: ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy và phương tiện vận chuyển; mua bán online xe ô tô và xe máy.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ bảo hiểm, hỗ trợ tài chính cho khách hàng mua xe; định giá các loại xe ô tô, xe máy.

Nhóm 37: Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng ô tô xe máy và phương tiện vận chuyển.

Nhóm 42: Kiểm định chất lượng ô tô xe máy; tư vấn lựa chọn, sử dụng xe ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2019-15628**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANYCAR VIỆT NAM (VN)
Số 3+5, Nguyễn Văn Linh, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; phụ kiện của ô tô, xe máy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, ký gửi: ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy và phương tiện vận chuyển; mua bán online xe ô tô và xe máy.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ bảo hiểm, hỗ trợ tài chính cho khách hàng mua xe; định giá các loại xe ô tô, xe máy.

Nhóm 37: Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng ô tô xe máy và phương tiện vận chuyển.

Nhóm 42: Kiểm định chất lượng ô tô xe máy; tư vấn lựa chọn, sử dụng xe ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2019-15629**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANYCAR VIỆT NAM (VN)
Số 3+5, Nguyễn Văn Linh, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; phụ kiện của ô tô, xe máy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, ký gửi: ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy và phương tiện vận chuyển; mua bán online xe ô tô và xe máy.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ bảo hiểm, hỗ trợ tài chính cho khách hàng mua xe; định giá các loại xe ô tô, xe máy.

Nhóm 37: Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng ô tô xe máy và phương tiện vận chuyển.

Nhóm 42: Kiểm định chất lượng ô tô xe máy; tư vấn lựa chọn, sử dụng xe ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2019-15630**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) VÒNG A PAO (VN)
Số 9 đường 33, phường 4, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện; rô bốt; máy khoan; máy cưa; máy cắt; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dụng cụ khoan; khoan tay kiểu bánh cóc; dụng cụ cắt; dụng cụ vặn ốc, vít (công cụ cầm tay).

---

(210) **4-2019-15631**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; A26.1.18; A5.5.20; A5.5.21
(591) Đỏ, nâu đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI LAVADO B.M.T (VN)
Số 22, đường A9, xã Cư Êbur, thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Ca cao; cà phê; chế phẩm ngũ cốc; trà; mật ong; gạo.

---

(210) **4-2019-15632**

(540)

BETIMEX

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LÊ UYÊN (VN)
Quốc lộ 1A, ấp Phú Thạnh, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Khí ga tự nhiên và ga hóa lỏng đóng bình; xăng; dầu, dầu mỡ công nghiệp (không phải dầu ăn và tinh dầu), nhiên liệu dạng khí, rắn và chất lỏng.

Nhóm 06: Bình chứa, thùng chứa, bồn chứa và téc làm bằng kim loại dùng để chứa nhiên liệu như xăng, dầu, ga hóa lỏng và ga tự nhiên đóng bình.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất, nhập khẩu, đại lý: khí đốt, khí hóa lỏng, xăng, dầu, dầu nhờn, dầu động cơ, dầu để đúc, dầu mỡ công nghiệp (không phải dầu ăn và tinh dầu), nhiên liệu dạng khí, rắn và chất lỏng, dầu mỡ để bôi trơn, dầu và chất lỏng dùng cho phanh, dùng cho động cơ, xoong nồi, van ga, dây dẫn ga, bếp ga.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển, phân phát, phân chia, lưu kho và chiết nạp ga tự nhiên, ga hóa lỏng, xăng, dầu.

---

(210) **4-2019-15633**

(540)

LUNA OIL

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Hạt dẻ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHAN THANH (VN)
454 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 04: Dầu nhiên liệu; dầu nhớt; dầu diezel; nhiên liệu; dầu công nghiệp.

---

(210) **4-2019-15634**

(540)

GEAR SHIELD

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHAN THANH (VN)
454 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 04: Dầu nhiên liệu; dầu nhớt; dầu diezel; nhiên liệu; dầu công nghiệp.

---

(210) **4-2019-15635**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây.
(731) HOÀNG NGỌC HUỆ (VN)
1004 CT2 A chung cư Tràng An Complex, số 1 Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15636**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A5.5.20; A25.7.2; 26.4.3
(591) Nâu, vàng nâu, nâu, đen.
(731) TRỊNH THỊ DUNG (VN)
Khu dân cư Tân Tiến, phường Cộng Hòa, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 30: Cà phê, bột và sản phẩm bột mì, bột ngũ cốc, bánh mì, bánh kem, bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15637**

(540)

PALMEKID

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)
Số 6, ngách 91/16, ngõ 91 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2019-15638**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A1.1.12; A1.1.2; 26.4.2
(591) Vàng, da cam, xanh dương, xanh da trời.
(731) THÁI VĂN PHÚ (VN)
Xóm 2, xã Lý Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Bột giặt; nước giặt quần áo; nước rửa chén; nước xả vải; mỹ phẩm; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2019-15639**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH FORTUNES (VN)
71F đường DD9, khu phố 4, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: các loại sơn.

---

(210) **4-2019-15640**
(641) 4-2016-18582
(540)

EliColor

(220) 22.06.2016
(441) 25.07.2019

(731) ZHEJIANG YUTAI HITECH CHEMICAL CO., LTD. (CN)
1/F, North Gate, No. 1419 Renmin East Road, Shaoxing, Zhejiang, P.R. China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Thuốc nhuộm anilin; màu nhuộm; chất cắn màu cho da thuộc; chất nhuộm màu gỗ; mực in cho máy sao chụp.

---

(210) **4-2019-15643**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.7; A3.2.24
(591) Xanh dương, xanh lá cây, cam, đỏ, hồng, đen.
(731) HOÀNG HỒNG NGA (VN)
Số 36B, Hải Thắng, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; vật lý trị liệu; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2019-15644**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; A26.11.8; 26.4.9; 26.4.4
(731) ĐOÀN VĂN TOÀN (VN)
Số 38, tổ 2 phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ xúc tiến thương mại; xuất nhập khẩu hàng hóa; mua bán: vật liệu xây dựng, hàng nông sản, thực phẩm, phụ kiện hàng may mặc, khoáng sản, các phương tiện vận tải, thiết bị điện tử dân dụng và công nghiệp như thiết bị điều hoà không khí, tủ lạnh, máy giặt, máy hút bụi, lò vi sóng, máy bán hàng tự động, máy lọc nước, máy lọc không khí, trang thiết bị y tế, hóa chất, phụ gia, đồ uống (rượu, bia, nước khoáng, nước ngọt, nước ngọt có ga, nước ép hoa quả); dịch vụ giới thiệu trưng bày sản phẩm; thương mại điện tử (cụ thể là mua bán trực tuyến: phần mềm máy vi tính, phần cứng máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, loa, tai nghe, máy ảnh, điện thoại di động và các phụ kiện của chúng, ti vi, máy móc và thiết bị văn phòng, quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, đồ trang sức, thực phẩm tươi sống và đã chế biến, hàng nông sản, hàng lâm sản, bát đĩa, cốc chén, xoong nồi, ấm, chảo, chăn, ga, gối, đệm, rèm cửa, thảm trải sàn, thảm yoga, hàng phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, máy tập thể dục thể thao, đồ chơi, vali, túi xách, ví, công cụ cầm tay, sách, báo, tạp chí, đồ gốm sứ, thủy tinh, máy móc xây dựng, máy móc dùng trong nông nghiệp, thiết bị và dụng cụ làm đẹp).

---

(210) **4-2019-15645**

(540)

HATO

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7
(731) NGUYỄN MINH TÂN (VN)
331/6 khu vực Lân Thạnh 1, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in; in ốp set; in lụa; in ảnh chụp; in mẫu vẽ.

Nhóm 42: Thiết kế in ấn; thiết kế in ấn cụ thể là in trên ốp điện thoại.

---

(210) **4-2019-15647**

(540)

wonderfit

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHỎE ĐẸP MỖI NGÀY (VN)
101 Cao Thắng, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thuốc, dược phẩm, mỹ phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; dịch vụ quảng cáo; quảng cáo trên internet nhằm mục đích bán hàng; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm trên các phương tiện truyền thông với mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; cung cấp thị trường trực tiếp về hàng hóa và dịch vụ cho người mua và người bán bằng cách giới thiệu sản phẩm trên trang web cho mục đích kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập thể dục; phòng tập gym; phòng tập yoga; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe).

---

(210) **4-2019-15648**

(540)

2233
HAI HAI BA BA

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.3.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GĂNG TAY AN PHÁT (VN)
231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mũ (nón) bảo hộ lao động, mặt nạ bảo hộ lao động, khẩu trang bảo hộ lao động, găng tay bảo hộ lao động, kính bảo hộ lao động, quần áo bảo hộ lao động, quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng, khăn choàng cổ, bao tay phụ nữ, bao tay nam.

---

(210) **4-2019-15649**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; 1.15.24; 25.7.25; A11.3.7
(591) Nâu, đen, trắng, vàng, đỏ, cam, cam nhạt, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KOREFOOD (VN)
163/7 đường 20, tổ 47, khu phố 7, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; mì gói; các sản phẩm chế biến từ gạo ăn liền gồm: bún, phở, miến, bánh canh.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ: mì sợi, mì gói, các sản phẩm chế biến từ gạo ăn liền gồm: bún, phở, miến, bánh canh.

---

(210) **4-2019-15651**

(540)

GREENNUTRI KG
THỰC PHẨM SẠCH - SỨC KHỎE AN LÀNH

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; A5.1.16; 26.1.1
(591) Đen, xanh lá cây, trắng.
(731) BÙI NGA ĐIỆP (VN)
Ấp An Thạnh, xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 29: Thịt gia súc, gia cầm; gia súc, gia cầm và cá không còn sống; thủy hải sản sơ chế bảo quản; rau củ quả sơ chế bảo quản; rau củ quả sấy khô; rau củ quả làm chua (dưa chua).

Nhóm 31: Gia súc còn sống; gia cầm còn sống; cá còn sống; thủy hải sản còn sống; rau củ quả tươi; hoa tươi.

---

(210) **4-2019-15652**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; A3.7.24; 5.5.16; A5.5.21
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÀNH TRÌNH VIỆT (VN)
Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, vận tải.

---

(210) **4-2019-15653**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.1; 3.7.16; 25.1.6; 25.1.9
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GOLDEN PHOENIX VIETNAM (VN)
Tầng 10, tòa nhà Miss áo Dài, 21 Nguyễn Trung Ngạn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Tư Luật (PRIVATE LAW FIRM)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

---

(210) **4-2019-15654**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; 2.9.20; 5.9.21; 5.9.15
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VINH DŨ (VN)
411 Bình Đông, phường 13, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Chao.

---

(210) **4-2019-15655**

(540)

60'XXPRO

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15656**

(540)

ROYALPOWER

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15657**

(540)

VIROXTONTP

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15658**

(540)

XYLOPANDA

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15659**

(540)

KTHION

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIỆT ĐỨC (VN)
Lô B 10/D6, khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15660**

(540)

BIOEFROGS

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC DƯỢC PHẨM BIOPRO (VN)
Khu công nghiệp Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15661**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.21; A3.13.4; A3.13.24
(591) Vàng, xanh nõn chuối, xanh lá cây đậm, đen.
(731) PHẠM TIẾN DŨNG (VN)
Số 18 ngách 102/30 phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Mật ong, phấn hoa; nước mật đường; sữa ong chúa; viên mật ong bào chế; mật ong ngâm dược liệu.

---

(210) **4-2019-15662**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.15.15; 26.5.1; A14.1.6
(591) Đỏ, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ THÚY (VN)
Xóm 2, đội 3, xã Tự Nhiên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo tắm; quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; quần áo bằng lông thú; áo vét [quần áo]; quần áo ngủ; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2019-15663**

(540)

SVS

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN ĐỨC VIỆT (VN)
Số 214 ngõ 22 phố An Hòa, tổ 1 tập thể Công ty Thiết Bị, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Tivi; đầu dvd; loa; đài; amply; máy tính.

---

(210) **4-2019-15664**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC VIỆT (VN)
Số 214 ngõ 22 phố An Hòa, tổ 1 tập thể Công ty Thiết Bị, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Tivi; đầu dvd; loa; đài; amply; máy tính.

---

(210) **4-2019-15665**

(540)

AGE

Ổn áp , Biến áp , UPS

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DU LẠC (VN)
Số 4, ngõ 181 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ổn áp (dụng cụ bảo hộ sự tăng vọt điện áp); máy biến áp; UPS (bộ lưu điện); ắc quy điện.

---

(210) **4-2019-15666**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; 23.1.1; A1.1.10; A1.1.3
(591) Vàng, trắng, xanh lam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẢO VỆ HOA SEN (VN)
463 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ vệ sỹ.

---

(210) **4-2019-15667**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 5.5.16; 5.7.3; 23.1.1
(591) Vàng, trắng, xanh lam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẢO VỆ HOA SEN (VN)
463 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ vệ sỹ.

---

(210) **4-2019-15668**

(540)

MAXX ZONE

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI THIÊN SƠN (VN)
Tầng 7, số 49, tổ 3 phố Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán, giới thiệu sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2019-15669**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; 2.3.22; 4.5.1; A5.5.21
(591) Xám đậm, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM CHUỘT TÚI VIỆT NAM (VN)
K77A/12 Trần Văn Dư, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Đồ uống có nguồn gốc từ trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-15670**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.8; A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh lam, trắng.
(731) HÀ THỊ THÚY PHƯƠNG (VN)
Căn hộ 15, nhà 7B Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm men tiêu hóa (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-15671**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.7; A3.7.24
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC QUY HOẠCH & GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ DVT (VN)
64 Trương Định, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; cung cấp thông tin về xây dựng; giám sát xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập bảng vẽ mặt bằng xây dựng; thiết kế xây dựng; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ lập quy hoạch đô thị.

Nhóm 44: Thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ làm vườn; chăm sóc vườn ươm cây.

---

(210) **4-2019-15672**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A26.11.12
(731) BÀNH PHƯƠNG THẢO (VN)
253A Hoàng Sa, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chỉnh hình răng; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc giảm đau; dịch vụ hộ lý (chăm sóc y tế); dịch vụ y tế tại bệnh viện.

---

(210) **4-2019-15673**

(540)

TVACOMEC

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15674**

(540)

TVPYRAMUSA

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15675**

(540)

DINOSINETV

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15676**

(540)

TVG28

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15677**

(540)

PYROMITETV

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15678**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A2.5.22; 2.5.8; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đen, nâu, tím, vàng, cam, trắng.
(731) KIM TAEKKYU (KR)
Court Complex 25 Road 7 (Shinhung Highville 205), Gwanak-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong y tế); thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất tăng cường tiêu hóa dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15679**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.5.2; 24.15.2; A24.15.7; 2.5.21
(591) Xanh dương, đen, nâu, tím, đỏ, vàng, cam, trắng.
(731) KIM TAEKKYU (KR)
Court Complex 25 Road 7 (Shinhung Highville 205), Gwanak-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong y tế); thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15680**

(540)

RebornPlas

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 26.1.1
(591) Xám đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) REBORNPLAS COMPOSITES CO., LTD. (TW)
No.55, Ln. 55, Sec. 1, Nanxiong Rd., Guanmiao Dist., Tainan City 718, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách ly để cách nhiệt chống nóng; vật liệu cách âm; nhựa ép đùn ở dạng viên nhỏ để sử dụng trong sản xuất; chất dẻo tái chế; chất dẻo bán thành phẩm; tấm nhựa (bán thành phẩm).

---

(210) **4-2019-15681**

(540)

Nhật Ngữ Sakura

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21
(591) Hồng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SAKURA (VN)
228 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo giáo dục và du học.

---

(210) **4-2019-15682**

(540)

Trường
Nhật Ngữ Sakura

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21
(591) Hồng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SAKURA (VN)
228 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo giáo dục và du học.

---

(210) **4-2019-15683**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21
(591) Hồng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SAKURA (VN)
228 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo giáo dục và du học.

---

(210) **4-2019-15684**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21
(591) Hồng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SAKURA (VN)
228 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo giáo dục và du học.

---

(210) **4-2019-15685**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21
(591) Hồng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SAKURA (VN)
228 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo giáo dục và du học.

---

(210) **4-2019-15686**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21
(591) Hồng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SAKURA (VN)
228 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo giáo dục và du học.

---

(210) **4-2019-15687**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Đỏ đậm, trắng.
(731) NGUYỄN SƠN ĐIỀN (VN)
Số 183/45 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Ốp lưng điện thoại.

---

(210) **4-2019-15688**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A19.3.4; 9.1.10
(591) Trắng, nâu nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHA LÊ VIỆT (VN)
95/B9 Nguyễn Oanh, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: cúp (bằng thủy tinh, gốm sứ, kim loại, pha lê), kỷ niệm chương (bằng thủy tinh, pha lê, gỗ), quà tặng pha lê, đồ lưu niệm, bình hoa pha lê, đồ trang trí.

---

(210) **4-2019-15689**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.3.1; A24.15.7; A24.15.8; A26.11.8
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ HÙNG PHÁT (VN)
Lô J19 đường số 6, khu công nghiệp Hải Sơn, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

Nhóm 09: Máy biến tần (thiết bị điện); tấm pin năng lượng mặt trời.

Nhóm 11: Đèn led, thiết bị chiếu sáng; thiết bị đun nước nóng (dùng điện), bình nóng lạnh dùng năng lượng mặt trời; thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2019-15691**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.9; 26.4.4
(591) Đỏ, trắng, xanh nõn chuối.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ MINH QUANG (VN)
E1/2 C8 Quách Điêu, ấp 5, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Men vi sinh dùng để xử lý mùi, xử lý nước; chế phẩm sinh học để xử lý mùi, xử lý nước.

Nhóm 09: Chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được].

---

(210) **4-2019-15692**

(540)

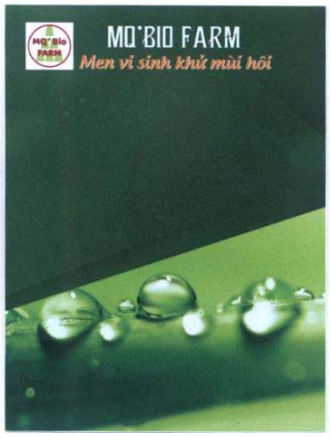

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 1.15.15; 25.5.25; 26.4.9
(591) Đỏ, trắng, xanh nõn chuối, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ MINH QUANG (VN)
E1/2 C8 Quách Điêu, ấp 5, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Men vi sinh dùng để xử lý mùi, xử lý nước; chế phẩm sinh học để xử lý mùi, xử lý nước.

---

(210) **4-2019-15693**

(540)

Khoaiansang

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VI NA MIT (VN)
Số 81/3, khu phố 1, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: trái cây tươi, trái cây sấy, củ quả sấy, khoai luộc, khoai nướng, bắp (ngô) nướng, bắp (ngô) luộc, nước mía, nước ép từ rau củ quả, sinh tố (trái cây xay nhuyễn), nước ngọt, nước uống đóng chai, cà phê, trà (chè); quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng.

Nhóm 43: Cửa hàng ăn uống; quán cà phê (có bán thức ăn và đồ uống khác); quán ăn nhanh; nhà hàng ăn uống; tiệm (nhà hàng) bán các loại đồ ăn, uống đã chế biến (dùng tại chỗ và mang đi) như: khoai luộc, khoai nướng, bắp (ngô) nướng, bắp (ngô) luộc, nước mía, nước ép từ rau củ quả, sinh tố (trái cây xay nhuyễn), nước ngọt, nước uống đóng chai, cà phê pha sẵn, trà (chè) pha sẵn.

---

(210) **4-2019-15694**

(540)

Khoai an sang

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VI NA MIT (VN)
Số 81/3, khu phố 1, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: trái cây tươi, trái cây sấy, củ quả sấy, khoai luộc, khoai nướng, bắp (ngô) nướng, bắp (ngô) luộc, nước mía, nước ép từ rau củ quả, sinh tố (trái cây xay nhuyễn), nước ngọt, nước uống đóng chai, cà phê, trà (chè); quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng.

Nhóm 43: Cửa hàng ăn uống; quán cà phê (có bán thức ăn và đồ uống khác); quán ăn nhanh; nhà hàng ăn uống; tiệm (nhà hàng) bán các loại đồ ăn, uống đã chế biến (dùng tại chỗ và mang đi) như: khoai luộc, khoai nướng, bắp (ngô) nướng, bắp (ngô) luộc, nước mía, nước ép từ rau củ quả, sinh tố (trái cây xay nhuyễn), nước ngọt, nước uống đóng chai, cà phê pha sẵn, trà (chè) pha sẵn.

---

(210) **4-2019-15695**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VI NA MIT (VN)
Số 81/3, khu phố 1, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: trái cây tươi, trái cây sấy, củ quả sấy, khoai luộc, khoai nướng, bắp (ngô) nướng, bắp (ngô) luộc, nước mía, nước ép từ rau củ quả, sinh tố (trái cây xay nhuyễn), nước ngọt, nước uống đóng chai, cà phê, trà (chè); quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng.

Nhóm 43: Cửa hàng ăn uống; quán cà phê (có bán thức ăn và đồ uống khác); quán ăn nhanh; nhà hàng ăn uống; tiệm (nhà hàng) bán các loại đồ ăn, uống đã ehế biến (dùng tại chỗ và mang đi) như: khoai luộc, khoai nướng, bắp (ngô) nướng, bắp (ngô) luộc, nước mía, nước ép từ rau củ quả, sinh tố (trái cây xay nhuyễn), nước ngọt, nước uống đóng chai, cà phê pha sẵn, trà (chè) pha sẵn.

---

(210) **4-2019-15696**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TSD (VN)
10A Đông Sơn, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Rượu thuốc; rượu đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích bồi bổ sức khỏe).

---

(210) **4-2019-15697**

(540)

nuthink

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PAN XINJIAN (CN)
No.269, Shengling St., Jiaowei Town, Xianyou County, Fujian Prov, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo gió; quần dài; áo nịt thể thao; giày; đồ đội đầu; áo sơ mi; trang phục dệt kim; găng tay (trang phục); khăn quàng cổ; quần áo ngủ.

---

(210) **4-2019-15698**

(540)

TIAN FENG

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2019-15699**

(540)

Dreamron

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.2.7
(591) Hồng, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOÀNG CHÂU (VN)
Số 831, đường Đồng Khởi, tổ 40, KP 9, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu.

---

(210) **4-2019-15700**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.5.1; 26.7.25; 24.15.21; A24.15.11
(591) Da cam, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG CHK VIỆT NAM (VN)
Tiểu khu Thao Chính, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; ví bỏ túi; vali; vali xách tay; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; giày; dép; đồ đi ở chân; mũ.

---

(210) **4-2019-15701**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Vàng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH KNOWLEDGE (VN)
Đội 1, thôn Mai Trang, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách; truyện tranh; sổ tay; máy và thiết bi đóng sách [thiết bị văn phòng]; vở viết hoặc vẽ; vở trang rời.

Nhóm 41: Dịch vụ thư viện lưu động; dịch vụ thư viện cho thuê; xuất bản sách; xuất bán sách và báo điện tử trực tuyến; dịch thuật; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2019-15702**

(540)

RIOT FORGE

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) RIOT GAMES, INC. (US)
12333 West Olympic Boulevard, Los Angeles, California 90064, United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa âm thanh; chuột máy tính; chương trình máy tính dùng để theo dõi tình trạng của người dùng dịch vụ trò chơi tương tác trực tuyến và dùng để kết nối/ghép những người chơi trò chơi trực tuyến với những người chơi khác ở mọi cấp độ, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; phần mềm tương tác thực tế có thể tải xuống dùng để chơi trò chơi viđêô; phần mềm trò chơi di động có thể tải xuống; tệp ghi âm (podcast) có thể tải xuống trong lĩnh vực thể thao điện tử và trò chơi viđêô; phần mềm trò chơi viđêô có thể tải xuống; trò

chơi viđêô có thể tải xuống [chương trình máy vi tính hoặc phần mềm ứng dụng]; phần mềm trò chơi thực tế ảo có thể tải xuống dùng để chơi trò chơi viđêô; tai nghe loại nhỏ nhét vào tai; kính đeo mắt; tai nghe; chương trình trò chơi viđêô tương tác đa phương tiện, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; miếng đệm lót chuột máy vi tính; phần mềm tương tác thực tế ghi sẵn dùng để chơi trò chơi viđêô; phần mềm thực tế ảo ghi sẵn để chơi trò chơi viđêô; kính râm; hộp đựng băng trò chơi viđêô; đĩa trò chơi viđêô; phần mềm trò chơi viđêô, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; phần mềm trò chơi viđêô và hướng dẫn sử dụng dưới dạng điện tử được bán theo bộ, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; phần mềm trò chơi viđêô có thể tải xuống thông qua mạng máy tính toàn cầu và thiết bị không đây.

Nhóm 18: Túi xách đa năng; ba lô; ví đựng tiền xu; túi mỹ phẩm rỗng; túi dây rút; túi bằng vải thô để đựng đồ thể thao hoặc cắm trại; túi nhỏ đeo trước bụng; túi xách tay; bao để móc chìa khóa; hành lý, cụ thể là, túi du lịch, vali [hành lý], vali du lịch; thẻ hành lý; túi đeo chéo; túi to đựng đồ (tote); ô; ví/bóp tiền.

Nhóm 25: Trang phục, cụ thể là: thắt lưng, áo choàng ngoài, trang phục để sử dụng trong trò chơi nhập vai, áo váy, găng tay, trang phục lễ halloween, áo có mũ trùm may liện với phần cổ áo, quần áo trẻ em, áo vét/khoác choàng, quần áo thoải mái mặc ở nhà, quần dài, áo len chui đầu, quần áo mặc đi mưa, khăn quàng cổ, áo sơ mi, quần đùi, váy, quần áo ngủ, bít tất ngắn cổ, quần nỉ, áo nỉ, áo len dài tay, đồ bơi, áo thun, áo, quần áo lót, giày dép, mũ nón.

Nhóm 38: Phát sóng và truyền trực tiếp việc chơi trò chơi viđêô và cuộc thi trò chơi viđêô trên các mạng truyền thông toàn cầu, mạng internet và các mạng không dây; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp các diễn đàn trực tuyến để trao đổi tin nhắn giữa những người dùng máy vi tính.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành các cuộc thi trực tiếp, triển lãm [không cho mục đích thương mại và quảng cáo] và các giải đấu trò chơi viđêô; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp phần mềm trò chơi viđêô không tải xuống được cho phép người dùng tạo lập, chỉnh sửa, tải lên, tải xuống, chia sẻ, xem trước và công bố nội dung trò chơi viđêô tương tác do người dùng tạo ra, âm nhạc, và những tệp tin đa phương tiện khác thông qua mạng máy tính toàn cầu, mạng internet và các mạng không dây; dịch vụ giải trí, cụ thể là, tổ chức các buổi họp mặt và hội nghị người hâm mộ trực tiếp trong lĩnh vực giải tri, trò chơi, trò chơi viđêô và thể thao điện tử; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các trò chơi viđêô trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp việc sử dụng tạm thời các trò chơi viđêô không tải xuống được; tổ chức các cuộc thi trò chơi viđêô, triển lãm [không cho mục đích thương mại và quảng cáo] và các giải đấu; xuất bản các trò chơi viđêô; cung cấp các xuất bản phẩm trực tuyến không tải xuống được có bản chất là truyện tranh, tiểu thuyết dưới dạng đồ họa và truyện kể đặc trưng bởi các cảnh trí và nhân vật dựa trên trò chơi viđêô; cung cấp trò chơi tương tác thực tế trực tuyến; cung cấp thông tin trực tuyến về trò chơi viđêô; cung cấp các bí quyết, mẹo vặt và chiến thuật cho trò chơi viđêô; cung cấp trò chơi thực tế ảo trực tuyến.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy vi tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy vi tính trong lĩnh vực trò chơi viđêô; phát triển các trang mạng tùy chỉnh chuyên về thông tin trò chơi máy tính do người dùng xác định; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (paas) cung cấp nền tảng phần mềm máy vi tính dùng để quản lý dữ liệu trong lĩnh vực trò chơi viđêô; cung cấp trang mạng chuyên về công nghệ cho phép người dùng tạo, tải lên, và chia sẻ các viđêô do người dùng tạo ra dựa trên việc chơi trò chơi máy tính, cung cấp trang mạng

chuyên về công nghệ cho phép người dùng quản lý trực tuyến phần mềm trò chơi viđêô; cung cấp các trang mạng tùy chỉnh trực tuyến và nguồn cung cấp dữ liệu, đặc trưng bởi thông tin do người dùng xác định, trong đó bao gồm các bài viết nhật ký mạng (blog), các nội dung truyền thông mới, các nội dung trực tuyến khác, và các đường dẫn địa chỉ mạng trực tuyến đến các trang mạng khác; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm hiển thị dữ liệu và điểm số trong trò chơi; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm dùng để chơi trò chơi viđêô; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm ghi thời gian trong trò chơi viđêô; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm ghi lại đoạn phim trong trò chơi viđêô; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm chụp ảnh màn hình trò chơi viđêô; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm quản lý dữ liệu trong lĩnh vực trò chơi viđêô; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm nâng cấp trò chơi viđêô.

---

(210) **4-2019-15704**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; A11.3.3; A5.3.14; A5.3.13; 26.1.1
(591) Trắng, xanh nõn chuối, xanh lá cây đậm và nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ TÂM TRÀ THÁI (VN)
Xóm Hồng Thái 2, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu chè (trà).

---

(210) **4-2019-15705**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; 5.3.16; 5.3.20; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, vàng.
(731) BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN QUẢNG NINH (VN)
Phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền; dịch vụ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2019-15706**

(540)

JINGOLD

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JINGOLD S.P.A. (IT)
Via Filippo Turati 650 Cesena (FO) 47522 Cesena ITALY

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 31: Cây trồng; hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; cây giống; cây; động vật sống; quả tươi; rau tươi; hạt giống thực vật; cây trồng tự nhiên; hoa tự nhiên; thực phẩm cho động vật; mạch nha dùng cho ngành bia và rượu.

---

(210) **4-2019-15707**

(540)

NUDROP

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ENPRANI CO., LTD. (KR)
88, Chukhang-daero 296beon-gil, Jung-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; chế phẩm trang điểm; nước thơm dưỡng thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước xức tóc, không chứa thuốc; nước hoa; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu, không chứa thuốc; xà phòng làm đẹp; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2019-15708**

(540)

VIETNAM GAME EXPO

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.3.1
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CLS VIỆT NAM (VN)
P .1901 tầng 19, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích kinh doanh thương mại.

---

(210) **4-2019-15709**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.13; A5.7.23; 2.9.10; 1.15.15
(731) GUANGDONG JINME MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2nd Factory, 1/F, Building 15, Core Area A, Langsha New Light Source Industrial Base, Luo Village, Shishan Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị nha khoa điện; ghế y tế chuyên dùng cho nha sỹ; vật dụng bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa; thiết bị và dụng cụ y tế; gương y tế chuyên dùng cho nha sỹ; thiết bị khoan răng; ghế cho mục đích y tế hoặc nha khoa; kìm nha khoa; dao nha khoa.

---

(210) **4-2019-15710**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.25; A5.5.20
(731) CHIEN. HUI-CHI (TW)
No. 56, Yingqian St., Xiaogang Dist., Kaohsiung City 812, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm theo bộ; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2019-15711**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; A25.7.3
(591) Vàng, vàng cam, xám đen.
(731) LƯU VĂN XÍT (VN)
Thôn Thuận An, xã Trạm Lộ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện [giải trí]; đào tạo âm nhạc; dịch vụ phòng thu âm; sáng tác ca khúc; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2019-15712**

(540)

BEWM HUY1

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN HOÀNG HUY (VN)
M2/80 khu phố 5, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 19: Gạch xây dựng.

---

(210) **4-2019-15713**

(540)

BS HUY2

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN HOÀNG HUY (VN)
M2/80 khu phố 5, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 19: Gạch xây dựng.

---

(210) **4-2019-15714**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.11; A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; 2.9.1; 2.9.25
(591) Xanh lá, hồng, chữ màu trắng.
(731) BỆNH VIỆN TÂM THẦN LONG AN (VN)
176 đường Nguyễn Thái Bình, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; tư vấn sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; vật lý trị liệu; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ phục hồi chức năng dành cho bệnh nhân lạm dụng chất gây nghiện; dịch vụ cai nghiện; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2019-15715**

(540)

Jingold

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1
(731) JINGOLD S.P.A. (IT)
Via Filippo Turati 650 Cesena (FO) 47522 Cesena ITALY
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 31: Cây trồng; hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; cây giống; cây; động vật sống; quả tươi; rau tươi; hạt giống thực vật; cây trồng tự nhiên; hoa tự nhiên; thực phẩm cho động vật; mạch nha dùng cho ngành bia và rượu.

---

(210) **4-2019-15716**

(540)

XAVIA

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH NOLOGY VIỆT NAM (VN)
Số 96 Trần Vỹ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; dây đeo của đồng hồ đeo tay; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; hộp trưng bày đồng hồ.

---

(210) **4-2019-15717**

(540)

ONAP

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN STANDA VIỆT NAM (VN)
Số nhà 629 đường Phúc Diễn, tổ dân phố Thị Cấm, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ chuyển mạch điện; máy biến áp; máy biến thế; bộ đổi điện; ổn áp; bộ điều biến.

---

(210) **4-2019-15718**

(540)

Best Champion

昕勇

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.5.3; 3.7.10; 3.7.16
(731) BEST CHAMPION ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
No.43, Lane 851, Chungshan Rd., Shengang Dist., Taichung City 429, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy giữ độ ẩm không khí.

---

(210) **4-2019-15719**

(540)

PURYPIA

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.16; A5.3.13; A5.3.15; 5.3.20
(591) Xanh nước biển.
(731) HNB9 CO., LTD (KR)
501, 125, Osongsaengmyeong 2-ro, Osong-eup, Heungdeok-gu, Cheonju-si, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; xà phòng, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2019-15720**

(540)

HAINA
海纳智聯

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.12; 26.4.9; 26.15.15; 26.11.3
(591) Đen, ghi, trắng.
(731) HAINA COGNITIVE CONNECTIONS CO., LTD. (CN)
G-301, Foxconn, No.2, 2nd Donghuan Road, Fukang Community, Longhua, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ dùng để gia công kim loại; máy công cụ, cụ thể là, máy dẫn động cơ khí để cắt hoặc tạo hình hoặc gia công kim loại hay vật liệu khác; người máy công nghiệp; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; bộ truyền động cho máy móc.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính ghi sẵn để quản lý cơ sở dữ liệu; bảng mạch in; thẻ vi mạch điện tử được mã hóa [thẻ thông minh] có chứa thông tin lập trình được sử dụng cho các sản phẩm và máy móc điện tử; thiết bị đo; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; phần cứng kết nối dữ liệu và dùng trong liên lạc viễn thông, cụ thể là thiết bị để thu thập và chuyển tải thông tin liên lạc bằng giọng nói, dữ liệu và video bằng các cơ sở hạ tầng đa kết nối mạng và giao thức truyền thông.

Nhóm 37: Cung cấp thông tin liên quan đến việc lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc, thiết bị; cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là tư vấn kỹ thuật liên quan đến lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng máy móc và thiết bị điện hoặc điện tử được sử dụng cho các hoạt động công nghiệp tự động hoặc tự động một phần; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính; sửa chữa máy móc và thiết bị gia công kim loại.

Nhóm 38: Gửi tin nhắn điện tử; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; truyền phát dữ liệu; gửi tin nhắn thông qua một trang web; trao đổi (truyền và nhận) dữ liệu điện tử.

Nhóm 40: Cung cấp thông tin về xử lý vật liệu; xử lý vật liệu bằng tia laze cụ thể là mạ điện; dịch vụ đúc khuôn sản phẩm điện tử theo đơn đặt hàng cho người khác; xử lý kim loại; dịch vụ sản xuất khuôn mẫu bằng kim loại sử dụng trong công nghiệp theo đơn đặt hàng cho người khác; dịch vụ cưa vật liệu.

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật trong lĩnh vực phần mềm máy tính, máy móc và sản phẩm điện tử; kiểm tra chất lượng sản phẩm; dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; nghiên cứu về cơ khí; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác.

---

(210) **4-2019-15721**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 7.3.11; 7.1.24; 6.1.2
(591) Xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DOGIALAND (VN)
204-206 đường D2 nối dài, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ đánh giá, dịch vụ định giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê nông trại; cho thuê văn phòng; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2019-15722**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; A5.3.13
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) ĐOÀN QUỐC VỸ (VN)
Số 351/1/33 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang.

---

(210) **4-2019-15723**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Số 351/1/33 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách.

Nhóm 35: Bán buôn quần áo thời trang.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang.

---

(210) **4-2019-15724**

(540)

KIWAMI

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FREFARM (VN)
Số 7-9 đường 22, khu dân cư Him Lam, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chi Minh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Quả dưa lưới; trái cây tươi; rau cỏ tươi; vòng hoa tươi.

---

(210) **4-2019-15725**

(540)

alaska
FLIP-FLOPS YOUR STEP

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.4; 26.1.1; 26.11.3
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ QUỐC AN (VN)
Số 49/12 Lương Thế Vinh, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Giải Pháp Việt (VIETLAW SOLUTIONS FIRM)

(511) Nhóm 25: Dép tắm; dép lê dùng khi tắm; đồ đi ở chân; dép; dép đi trong nhà.

---

(210) **4-2019-15727**

(540)

Wiss mochi

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.21; A5.5.20; 5.5.16; 1.15.15
(591) Đen, cam đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DILLGO HOLDINGS (VN)
Tầng 2, tòa nhà N03T5, khu Đoàn Ngoại Giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập các sản phẩm bánh kẹo.

---

(210) **4-2019-15729**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.21; A5.5.20; 5.5.16; 1.15.15
(591) Vàng đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DILLGO HOLDINGS (VN)
Tầng 2, tòa nhà N03T5, khu Đoàn Ngoại Giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê hòa tan; cà phê hạt; chè (trà); ca cao và cà phê nhân tạo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập các sản phẩm cà phê bột, cà phê hòa tan, cà phê hạt, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2019-15730**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.1; A3.2.4; 5.3.20; 5.7.21
(731) TRẦN VĂN PHÁT (VN)
Khóm 1, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao, cà phê nhân tạo; sôcôla; đồ uống cà phê có sữa; trà.

---

(210) **4-2019-15731**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 26.1.1; 24.15.1; 24.15.21
(591) Cam, vàng, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CÁT THÁI (VN)
177/2/16 đường Linh Trung, khu phố 1, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại; bao đựng điện thoại thông minh; điện thoại di động; tai nghe.

---

(210) **4-2019-15732**

(540)

DODU FOOD
Feel Your Taste

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.1; A24.15.11; A5.3.13; A5.3.14; 26.1.1
(591) Cam, xanh lá cây đậm, nâu đậm, nâu nhạt.
(731) CHU VĂN ĐÔNG (VN)
LK01-94, 61 đường 3-5, khu đô thị Gamuda Gardens, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ thực phẩm sạch, rau sạch.

---

(210) **4-2019-15733**

(540)

NEXTSEW 新锐

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẾ THÀNH (VN)
14-W54, đường số 40, khu nhà ở Tân Quy Đông, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy may; máy khâu.

---

(210) **4-2019-15734**

(540)

미소톡
MISOTOK

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 5.3.11; A5.3.13; 5.13.25
(591) Trắng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MISO - VN (VN)
Số 33A, ngách 43/125, phố Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm; tinh dầu ete; chiết xuất của hoa (nước hoa), nước hoa, hương liệu [tinh dầu].

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2019-15735**

(540)

EugeneSG
clothing

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CHẤN THỊNH PHÁT (VN)
45 Nguyễn Duy Dương, phường 08, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Buôn bán, đại lý phân phối quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-15736**

(540)

MAYMAC

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.5; 26.1.6
(591) Nâu, kem.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐẶNG TRẦN GIA (VN)
Số 407 Nguyễn Khang, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Buôn bán, đại lý phân phối quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-15737**

(540)

Bảo Anh
Hoa thơm trái lạ hương vị cuộc sống

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; A5.7.23; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng, tím.
(731) HUỲNH VĂN NGHĨA (VN)
123 C/10E Nguyễn Văn Quỳ, khu phố 1, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán hoa tươi, hoa khô, hoa giả nhân tạo, giỏ hoa, giấy gói hoa, bình hoa, rau củ quả tươi, rau củ quả đã qua sơ chế, chế biến và đóng hộp.

---

(210) **4-2019-15738**

(540)

thanhan oats

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)
312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

---

(210) **4-2019-15739**

(540)

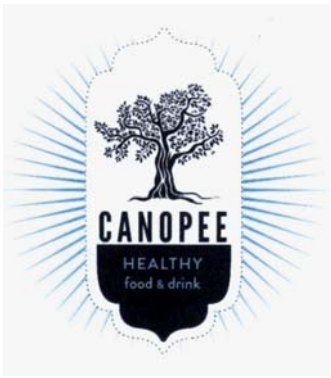

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.5; A5.1.16; 25.1.9; A25.1.10; 25.12.1; 25.5.2
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) TCHEN MÙI (VN)
153 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống - giải khát.

---

(210) **4-2019-15740**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.4.11; 26.5.1; 26.15.15; 6.1.2
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỀU HÒA FUJIAIRE VIỆT NAM (VN)
Số 69, ga Hà Đông, tổ 10, phường Phú La , quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy điều hòa nhiệt độ.

---

(210) **4-2019-15741**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A19.1.6; 4.5.2; 4.5.3; A5.11.15; A5.3.15; A1.1.10; A1.1.3; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đen, đỏ, trắng.
(731) DƯƠNG VƯƠNG HẢI (VN)
554 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát không cồn.

---

(210) **4-2019-15742**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; 24.15.1; A24.15.7; 26.1.2; A26.1.18; A19.1.11
(591) Xanh lá cây, hồng cam nhạt, đỏ, trắng, đen, nâu.
(731) NGUYỄN MINH TUẤN (VN)
Số 14B Phú Hòa, khóm 1, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2019-15743**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; A2.1.16; A2.1.23
(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BEST 1 VIỆT NAM (VN)
63/2 Tân thới nhất 5, khu phố 7, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2019-15744**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 8.1.25; A8.1.3; A8.1.4; 1.15.11; A24.17.9
(591) Da cam đậm, da cam nhạt, đỏ, vàng, xám đen.
(731) VŨ NGỌC NGÀ (VN)
Số 107-E7, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15745**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A2.3.2; A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh da trời, xám, trắng.
(731) NGUYỄN NGỌC THANH TÂM (VN)
250 Thành Công, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ, dịch vụ làm nail, dịch vụ spa.

---

(210) **4-2019-15746**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 26.4.4; A26.4.18; 26.4.9
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN GIẢI TRÍ VIỆT (VN)
Số 20, ngõ 167 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2019-15747**

(540)

MODENTURN

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO MODENTURN (VN)
Số 265 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp.

Nhóm 35: Mua bán xe đạp.

---

(210) **4-2019-15750**

(540)

Mecaeu

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GON SA (VN)
88 đường Phạm Thị Tánh, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15751**

(540)

Karim

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GON SA (VN)
88 đường Phạm Thị Tánh, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15752**

(540)

Gareth

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GON SA (VN)
88 đường Phạm Thị Tánh, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15753**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.14; 3.5.15; A26.1.15; A11.3.3
(591) Xanh, cam, xám, đen, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN LÊ VÂN (VN)
534C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15754**

(540)

SHOP4SHOP

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) BÀ VŨ THU THỦY (VN)
P.309 nhà B, TT Chính Sách, đường Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Các bộ phận của ô tô; phụ tùng của ô tô (thuộc nhóm này); động cơ ô tô và phụ tùng linh kiện (bơm hơi [phụ tùng ô tô], gạt tàn thuốc lá dùng cho ô tô, màn cửa che nắng dùng cho ô tô, vỏ xe, thân xe, phanh xe, vỏ bọc ghế ngồi, hộp số, đai bảo hiểm cho xe cộ, cái tựa đầu cho xe cộ); các bộ phận ghép nối và truyền động dùng cho ô tô; hộp dụng cụ chuyên dụng cho ô tô [phụ tùng của xe cộ].

Nhóm 35: Mua bán: các bộ phận của ô tô, phụ tùng của ô tô (thuộc nhóm này), động cơ ô tô và linh kiện, các bộ phận ghép nối và truyền động dùng cho ô tô, hộp dụng cụ chuyên dụng cho ô tô [phụ tùng của xe cộ].

---

(210) **4-2019-15755**

(540)

Alvaro

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GON SA (VN)
88 đường Phạm Thị Tánh, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15756**

(540) COXALAC

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRƯƠNG THỊ NGỌC LONG (VN)
89 Hoàng Quốc Việt, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15757**

(540) Hb skin
Nature Skin Solutions

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 24.17.5; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH HB SKIN (VN)
54 Lê Văn Sỹ, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm mỹ phẩm như: dầu gội đầu, dầu xả, kem dưỡng da các loại.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa).

---

(210) **4-2019-15758**

(540) ODL

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.1; 1.15.15; A5.5.20; 1.15.23
(591) Đen, trắng, vàng, đỏ.
(731) HOÀNG ĐỨC ĐỘ (VN)
Thôn Suối Khế, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 27: Thảm trải sàn; thảm chùi chân; giấy dán tường.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất nhập khẩu: thảm trải sàn, thảm chùi chân, giấy dán tường.

---

(210) **4-2019-15759**

(540) HOÀNG LINH

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.4; A26.1.15
(591) Da cam, đen, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HOÀNG (VN)
Thôn Bình Đê, xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2019-15760**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.13.4; A3.13.24; A5.3.15; A26.11.12; 26.4.2
(591) Vàng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH PHƯỚC HỶ (VN)
Thôn 6, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Mật ong; cà phê; hạt tiêu; trà (chè).

Nhóm 35: Mua bán mật ong, cà phê, hạt tiêu, trà (chè).

---

(210) **4-2019-15761**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16; A3.7.24; 26.1.1
(591) Vàng, nâu
(731) NGUYỄN VĂN TOÀN (VN)
39 Nguyễn Thái Học, phường Đoàn Kết, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Yến sào chế biến.

Nhóm 35: Mua bán tổ chim yến, yến sào và các sản phẩm chế biến từ tổ chim yến.

Nhóm 37: Xây dựng nhà yến; lắp đặt thiết bị kỹ thuật nhà yến.

---

(210) **4-2019-15762**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.9; 18.1.23; A15.9.11; A15.9.10
(591) Đen, đỏ, xanh dương, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN CÔNG TUẤN (VN)
64/5/22 Tố Hữu, tổ 20, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; ô tô điện; động cơ điện dùng cho xe đạp điện và xe máy điện; khung xe đạp điện; bộ điều khiển dùng cho xe đạp điện và xe máy điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các linh kiện, phụ tùng xe đạp điện, xe máy điện (sạc xe đạp điện, sạc xe máy điện, dây sạc, pin sạc, đế nguồn, dây nguồn, dây điện, ổ khóa, cùm, đèn, đầu đèn, xi nhan, IC, pin, mạch bảo vệ pin, máy kiểm tra ắc quy, tay ga), xe ba

bánh điện, xe đạp điện, xe máy điện, động cơ điện dùng cho xe đạp điện và xe máy điện, khung xe đạp điện, bộ điều khiển dùng cho xe đạp điện và xe máy điện, bộ đề xe máy (mô tơ đề); giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, tổ chức hội chợ triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2019-15763**

(540)

(220) 09.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.21; A5.5.20; A5.3.15; A24.15.11; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.1; A26.11.9
(731) LƯKIM ÁI (VN)
159/101 Hà Tôn Quyền, phường 4, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải cotton in hoa; vải polyester (dệt thoi); vải lanh; vải thun (dệt kim); vải dệt sợi; vải nhăn (vải đũi); vải tơ lụa nhân tạo (dệt); vải thêu hoa văn; vải dệt dùng cho giày và ủng; vải in bằng kỹ thuật số.

---

(210) **4-2019-15765**

(540)

HAGATA

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Vàng, nâu đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HOÀNG AN (VN)
Nhà bà Chanh, thôn Minh Thành, xã Thái Tân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 11: Vòi sen; bồn tắm; bệ xí; chậu sứ (sử dụng trong nhà vệ sinh gắn cố định); bồn mát xa (sử dụng trong nhà vệ sinh).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm vòi sen, bồn tắm, bệ xí, chậu sứ (sử dụng trong nhà vệ sinh), bồn mát xa (sử dụng trong nhà vệ sinh), chậu rửa bát, gương và phụ kiện phòng tắm.

---

(210) **4-2019-15766**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1
(591) Trắng, cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SKY TOWER ĐÀ NẴNG (VN)
Tổ 44C, đường Xuân Diệu, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-15767**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HÀN QUỐC (VN)
Nhà mẫu Blooming Tower Danang, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2019-15768**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3
(591) Đỏ, vàng, xanh dương thẫm.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HÀN QUỐC (VN)
Nhà mẫu Blooming Tower Danang, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-15769**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; A26.11.12; 1.15.23
(591) Xanh lá, đỏ, tím, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP KIM LONG (VN)
Số 1 ngõ 76, phố Tân Thụy, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt gió của ống khói; quạt gió của máy hút khói.

---

(210) **4-2019-15770**

(540)

BENSON

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HOÀNG VĂN ĐÔ (VN)
Tổ 17, Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Kính xe ô tô; thanh chắn va đập của ô tô; khung gầm xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; thanh gạt nước đèn pha xe ô tô; chắn bùn.

Nhóm 35: Mua bán kính xe ô tô; quảng cáo kính xe ô tô; xuất nhập khẩu kính xe ô tô; mua bán thanh chắn va đập của ô tô; mua bán khung gầm xe cộ; mua bán động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2019-15771**

(540)

ASTOTO

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) ĐỖ THANH SƠN (VN)
Thôn Thượng, xã An Vĩ, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Mua bán hệ thống và thiết bị vệ sinh; quảng cáo hệ thống và thiết bị vệ sinh; xuất nhập khẩu hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2019-15772**

(540)

FAIGOLD

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) ĐỖ THANH SƠN (VN)
Thôn Thượng, xã An Vĩ, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Mua bán hệ thống và thiết bị vệ sinh; quảng cáo hệ thống và thiết bị vệ sinh; xuất nhập khẩu hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2019-15774**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5; 26.1.6
(591) Trắng, xanh đậm, xanh nhạt, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DƯỢC MỸ PHẨM NHẬT VIỆT KHANG (VN)
22C đường số 42, khu phố 8, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem(mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; kem (mỹ phẩm) tắm trắng da; son môi; kem (mỹ phẩm) rửa mặt; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2019-15775**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.25; 24.9.1
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM - THỰC PHẨM CHỨC NĂNG AAA (VN)
181 Hiệp Bình, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; kem (mỹ phẩm) tắm trắng da; son môi; kem (mỹ phẩm) rửa mặt; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2019-15776**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A2.3.2; 5.3.16; A5.3.13; A5.5.20
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT MỸ PHẨM BT WHITE (VN)
Số 70, đường Bạch Đằng, khóm 5, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; kem (mỹ phẩm) tắm trắng da; son môi; kem (mỹ phẩm) rửa mặt; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2019-15777**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 24.17.18; 25.7.20; 25.7.25
(591) Trắng, đen, nâu, vàng.
(731) ĐINH THỊ NGỌC HƯƠNG (VN)
Số 12A, đường 19, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm bôi da; son; sữa tắm; dầu gội đầu; tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 05: Muối dùng cho mục đích y tế; rượu thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm xoa bóp có nguồn gốc thảo dược dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15778**

(540)

GINSENG GOLD

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ĐOÀN THỊ DUNG (VN)
46A ngõ 678, đường La Thành, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; dầu gội khô; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2019-15779**

(540)

RICHHOME

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đen, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN JANKO VIỆT NAM (VN)
Số 75A đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 06: Sàn nhà bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; cửa và cửa sổ bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa và cửa sổ; vật liệu xây dựng bằng kim loại; linh kiện tủ quần áo và tủ bếp bằng kim loại, cụ thể gồm: bản lề, ray trượt khoá, tay nắm cửa, móc treo quần áo bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy giặt; máy rửa bát đĩa; máy lọc gia dụng; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy nạo rau củ quả; cái đánh kem chạy điện dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gương soi; khung tranh ảnh.

Nhóm 21: Dụng cụ dùng để nấu ăn không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; thùng chứa rác; thùng đựng gạo; bình pha cà phê không chạy điện; nồi nấu, niêu, xoong, chảo không dùng điện; bộ bát đĩa; ly, cốc và chén dùng để uống; vật trang trí bàn ăn; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày, quảng cáo các sản phẩm trang trí nội thất (sàn nhà bằng kim loại, vách ngăn bằng kim loại, cửa và cửa sổ bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa và cửa sổ bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, linh kiện tủ quần áo và tủ bếp bằng kim loại, cụ thể gồm: bản lề, ray trượt khoá, tay nắm cửa, móc treo quần áo bằng kim loại), đồ điện, điện tử, điện lạnh gia dụng (cụ thể như: máy giặt, máy rửa bát đĩa, máy lọc gia dụng, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy nạo rau củ quả, cái đánh kem chạy điện dùng cho mục đích gia dụng), đồ nội thất (cụ thể như: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ, gương soi, khung tranh ảnh), thiết bị nhà bếp (cụ thể như: dụng cụ dùng để nấu ăn không dùng điện, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, thùng chứa

rác, thùng đựng gạo, bình pha cà phê không chạy điện, nồi nấu, niêu, xoong, chảo không dùng điện, bộ bát đĩa, ly, cốc và chén dùng để uống, vật trang trí bàn ăn, vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng].

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế trang trí nội-ngoại thất công trình.

---

(210) **4-2019-15780**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.3; A24.15.7; A24.15.8
(591) Xám, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TGM (VN)
Số 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp.

---

(210) **4-2019-15781**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.2; 26.11.3; A26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá, xám đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TGM (VN)
Số 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp.

---

(210) **4-2019-15782**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A5.5.20; 1.3.1; 1.15.23; 25.1.5
(591) Vàng hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN MỸ ANH (VN)
Số 4H - 5H Quân Trấn, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn hạn; khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15783**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đỏ, xanh lá cây,
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 3T ĐẦU TƯ TOÀN CẦU (VN)
Tầng 2, số nhà 38, ngách 36, ngõ 100 Hoàng Quốc Việt, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính.

---

(210) **4-2019-15784**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; A5.3.13; A5.3.14
(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX &TM HOÀNG HÀ (VN)
Số nhà 115, khu 2, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; bóng đèn điện; đèn trang trí.

---

(210) **4-2019-15785**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.19
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AUTOLEG (VN)
4 đường số 52, cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Chân tay giả; dụng cụ chỉnh hình; thiết bị trợ giúp và vật liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp, thiết bị và dụng cụ y tế; vật liệu băng bó [dùng trong y tế].

Nhóm 35: Mua bán chân tay giả, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2019-15786**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUKE HEALTHCARE (VN)
Số 3C Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2019-15787**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; 1.15.15; A26.11.12; 26.13.1; 25.5.25
(591) Trắng, tím.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN NƯỚC UỐNG TINH KHIẾT HƯNG THỊNH PHÁT (VN)
40/4A khu phố 4A Đường TTH07, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Sở hữu trí tuệ OCEANLAW (OCEANLAW., JSC.)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng thiên nhiên đóng chai [đồ uống]; nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2019-15788**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 2.9.10
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHA KHOA CÁT TRẮNG - DR VÂN LÊ (VN)
762-764 Điện Biên Phủ, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Trám răng thẩm mỹ; nhổ răng; phục hình răng sứ; chỉnh nha; cắm ghép răng.

---

(210) **4-2019-15789**

(540)

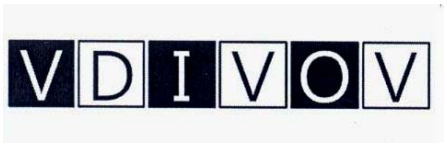

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.9; A26.4.18; A25.7.3
(731) LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ; chế phẩm và chất để chăm sóc da (mỹ phẩm); nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt (mỹ phẩm); nước thơm dùng sau khi cạo râu; dưỡng chất cân bằng độ ẩm cho da (mỹ phẩm); kem rửa mặt;

kem dưỡng ẩm cho da (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm dạng bột; kem che khuyết điểm (mỹ phẩm); nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc cơ thể (mỹ phẩm); chất làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể; gel dùng cho cơ thể (mỹ phẩm); sữa tắm dạng gel dùng cho cơ thể; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc (mỹ phẩm); dầu gội đầu; dung dịch dưỡng tóc tạo màu; keo xịt tóc; keo tạo dáng cho tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn má hồng; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; phấn nền dạng lỏng (mỹ phẩm); phần nền dạng kem (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt (mỹ phẩm); dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-15790**

(540)

PUPA

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) YAMATO HOLDINGS CO., LTD. (JP)
2-16-10 Ginza, Chuo-ku, Tokyo JAPAN
(740) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(511) Nhóm 12: Băng tải trên không; thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; máy bay; túi khí [thiết bị an toàn cho ô tô]; xe cộ chạy trên đệm khí; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; phương tiện giao thông trên không; thiết bị bay; thủy phi cơ; khí cầu; xe cứu thương; thiết bị chống lóa dùng cho xe cộ; thiết bị chống chói dùng cho xe cộ; xích chống trơn cho xe cộ; chuông chống trộm dùng cho xe cộ; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; xe bọc thép; gạt tàn thuốc lá dùng trên xe ô tô; thân xe ô tô; xích ô tô; khung gầm ô tô; mui xe ô tô; lốp ô tô; màn cửa che nắng thích hợp dùng cho ô tô; xe ô tô; phương tiện tự động dưới nước để thăm dò đáy biển; cổ trục xe; trục của xe cộ; xe đẩy trẻ em; túi dành riêng cho xe đẩy trẻ em biết ngồi (pushchairs); túi dành riêng eho xe đẩy trẻ em mới tập đi (strollers); bộ đối trọng cho bánh xe cộ; khí cầu điều khiển được; đai cho ổ trục bánh xe; xà lan; thanh xoắn cho xe cộ; giỏ xe đạp; phần xếp nối dùng cho xe buýt khớp nối; giường nằm sử dụng trên xe cộ; chuông xe đạp; phanh xe đạp; xích xe đạp; đùi đĩa xe đạp; khung xe đạp; tay lái xe đạp; chân chống xe đạp; động cơ cho xe đạp; chắn bùn xe đạp; bàn đạp xe đạp; yên xe đạp; lốp xe đạp; rơ moóc dùng cho xe đạp; moay-ơ xe đạp; vành bánh xe đạp; nan hoa bánh xe đạp; bánh xe đạp; xe đạp; sào để kéo đẩy tàu thuyền; tầu thuyền; cột buồm; vỏ xe cộ; giá chuyển hướng cho toa tàu đường sắt; đĩa phanh dùng cho xe cộ; má phanh dùng cho xe ô tô; xéc măng phanh cho xe cộ; guốc hãm cho xe cộ; phanh cho xe cộ; bộ giảm xóc cho phương tiện giao thông đường sắt; thanh chắn va đập của xe cộ; thanh chắn va đập của ô tô; ô tô buýt; toa xe kéo bằng dây cáp; hệ thống và thiết bị vận chuyển bằng cáp; xe moóc [xe cộ]; thiết bị bay để quay phim; ô tô cắm trại; canô; nắp đậy bình chứa nhiên liệu của xe cộ; xe moóc dùng làm nơi ở lưu động; xe đạp 3 bánh để chở hàng; giá để hàng cho xe cộ; buồng cho hệ thống vận chuyển bằng cáp; xe thô sơ do súc vật kéo; lốp bố dùng cho lốp hơi; bánh xe nhỏ cho xe đẩy [xe cộ] ; toa xe kéo; xe kéo; xích chống trượt cho xe cộ; ghế treo trên dây cáp lên xuống để chở người; khung gầm xe cộ; thiết bị châm thuốc trên xe ô tô; máy bay dân dụng không người lái; xe đẩy tay để làm sạch; cọc đầu dây [hàng hải]; kẹp dùng để căng nan hoa cho bánh xe; kẹp/móc cài chuyên dùng để gắn chặt các bộ phận của xe ô tô vào thân xe ô tô; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; xe chở khách; xe trộn bê tông; thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, khác với bộ phận của động cơ ô tô và đầu máy; bộ biến đổi mô men cho phương tiện giao

thông trên bộ; thiết bị nối toa xe; cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; vỏ bọc ghế ngồi cho xe cộ; tấm phủ cho bánh lái xe cộ; hộp tay quay cho cơ cấu của phương tiện giao thông trên bộ [không dùng cho đầu máy] ; cần trục neo cho tầu thuyền; thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng; xe ba bánh giao hàng; toa ăn trên xe chuyên chở hành khách; toa ăn trên xe lửa; thiết bị hạ thủy cho tàu thuyền; cửa cho xe cộ; tàu hút bùn; lưới tránh rách váy, áo dùng cho xe đạp; ô tô không người lái [ô tô tự lái]; xích truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; ghế bật cho phi công nhảy dù dùng cho phương tiện hàng không; xe đạp điện; phương tiện giao thông chạy điện; cửa sau có thể nâng lên [bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ]; giá đỡ động cơ cho xe cộ đường bộ; động cơ máy kéo; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; đệm chống va đập cho tàu thuỷ; phà; xe đẩy dùng khi câu cá; túi bọc chân em bé dùng cho xe đẩy trẻ em; túi bọc chân em bé dùng cho xe đẩy trẻ em sơ sinh; túi bọc chân em bé dùng cho xe đẩy trẻ em biết ngồi (pushchairs); túi bọc chân em bé dùng cho xe đẩy trẻ em mới tập đi (strollers); màn chống muỗi dùng cho xe đẩy trẻ em biết ngồi (pushchairs); màn chống muỗi dùng cho xe đẩy trẻ em mới tập đi (strollers); vành bánh xe đường sắt; xe nâng hàng; ổ líp dùng cho xe cộ mặt đất; đường sắt leo núi (có hệ dây cáp kéo các toa); ống khói đầu máy xe lửa; ống khói tàu thủy; xe ô tô chở rác; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; bánh răng truyền động cho xe đạp; ô tô nhỏ dùng để di chuyển khi chơi gôn (xe cộ); máy bay trực thăng có cánh quạt nâng tự do; goòng đẩy tay 4 bánh; xe đẩy bằng tay; đai bảo hiểm dùng cho ghế ngồi xe cộ; cần gạt nước đèn pha xe ô tô; cái tựa đầu cho ghế ngồi xe cộ; máy bay trực thăng mini điều khiển từ xa có gắn camera; máy bay trực thăng; mui cho động cơ xe cộ [nắp ca-pô]; mui cho xe cộ; còi cho xe cộ; xe đẩy cuộn ống vòi; khí cầu khí nóng; nắp chụp moay-ơ; moay-ơ bánh xe đạp; ô trục cho bánh xe; hệ thống thủy lực cho xe cộ; triền đà cho tàu thủy; miếng vá bằng cao su dính để vá săm xe; bộ đồ để vá săm xe; săm cho lốp xe đạp; săm cho lốp xe bơm hơi; động cơ phản lực cho phương tiện giao thông trên bộ; xe trượt tuyết; xe chở thùng rót; ô tô chở thùng rót; xuồng du lịch; thang kéo dùng cho người trượt tuyết; lót phanh cho xe cộ; xe tải; đai ốc dùng cho bánh xe của phương tiện vận tải; giá để hành lý cho xe cộ; lưới trùm hành lý cho xe cộ; xe tải chở hàng; máy bay quân sự không người lái; xe quân sự dùng để vận chuyển; xe goòng hầm mỏ; bánh xe ben dùng ở mỏ; gương chiếu hậu; xe scutơ bốn bánh; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe buýt; xe ôtô con; ô tô chở khách du lịch; nhà xe lưu động; ô tô đua; xe tay ga; xích xe máy; động cơ xe máy; khung xe máy; tay lái xe máy; chân chống xe máy; yên xe máy; xe máy; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; chắn bùn; cọc chèo; mái chèo; xe buýt hai tầng; mái giầm để chèo thuyền, xuồng; túi treo dùng cho xe đạp; túi treo dùng cho xe máy; dù để nhảy đù; miếng vá bằng cao su có chất dính để sửa chữa săm xe; xe đẩy dùng cho vật nuôi trong nhà; thiết bị bay để chụp ảnh; lốp xe bơm khí; thuyền phao; cửa sổ tàu thủy, máy bay; cửa sau đóng mở tự động [bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ]; xe đẩy trẻ em sơ sinh (prams); cơ cấu đẩy cho phương tiện giao thông trên bộ; bơm hơi [phụ kiện xe cộ]; bơm lốp xe đạp; xe trượt [xe cộ]; xe đẩy trẻ em biết ngồi (pushchair); mui che cho xe đẩy trẻ em; mui xe đẩy trẻ em; toa xe đường sắt; giá chuyển hướng cho toa xe đường sắt; cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; toa xe đường sắt làm lạnh; xe đông lạnh; xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi; phương tiện được điều khiển từ xa để thăm dò dưới nước; túi dụng cụ để sửa chữa săm xe; tấm trượt dùng trong cứu hộ; đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; vành của xe cộ; ô tô rô bốt; xe đẩy hàng có lồng chắn; đầu máy toa xe cho đường sắt cáp kéo; đầu máy toa xe cho đường sắt; bánh lái; bậc lên xuống của xe cộ; xe đẩy chở bao, túi; vỏ bọc yên xe đạp; bọc yên dùng cho xe máy; túi chuyên dụng đeo sau yên xe đạp; thắt lưng bảo hiểm dùng cho ghế ngồi của xe cộ; ghế bảo hiêm cho trẻ em [trong xe cộ]; cánh quạt (máy bay); chân vịt cho tàu thuyền; chân vịt cho tàu thủy; mái

chèo đôi; ghế bảo hiểm trong xe cộ dùng cho trẻ em; ghế ngồi xe cộ; đai bảo hiểm cho ghế ngồi xe cộ; vòng găng (séc măng) phanh hãm cho xe cộ; ván tự cân bằng; xe điện một bánh tự cân bằng; xe scooter tự cân bằng; ô tô tự lái; thân tàu thủy; khung gỗ cho tàu thủy; giảm xóc treo cho xe cộ; giảm xóc cho ô tô; lò xo giảm xóc cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; xe đẩy dùng khi mua hàng; xe thùng; gương nhìn bên dùng cho xe cộ; thiết bị phát tín hiệu chuyển hướng dùng cho xe cộ; giá trở ván trượt tuyết cho xe con; ghế nằm sử dụng trên xe cộ; toa xe có giường nằm; xe trượt tuyết [xe cộ]; xe máy chạy trên tuyết; lốp đặc dùng cho bánh xe cộ; tầu vũ trụ; túi bọc lốp xe ô tô dự phòng; túi bọc bánh xe ô tơ dự phòng; cột buồm của tàu thủy; gai chống trượt cho lốp xe; nan hoa của bánh xe cộ; xe ô tô thể thao; xe thể thao; xe tải tưới đường; cơ cấu lái cho tàu thủy; vỏ bọc cho bánh lái xe cộ; tay lái cho xe cộ; mái chèo phía đuôi tàu; xe đẩy trẻ em mới tập đi; mui che cho xe đẩy trẻ em mới tập đi; mui xe đẩy trẻ em mới tập đi; màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô; lò xo treo cho xe cộ; cơ cấu nâng thành sau [bộ phận của xe cộ mặt đất]; đường sắt treo [toa cáp] ; xe có thùng vát một đầu để dễ đổ hàng xuống; xe ba gác có thân xe lật được; thiết bị lật [bộ phận của toa xe chở hàng]; thùng lật của ô tô tải; thùng lật của ô tô tải nhỏ; săm xốp; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; lốp cho bánh xe cộ; bộ chuyển hướng cho xe cộ mặt đất; xe cẩu kéo; máy kéo; móc nối toa xe cho xe cộ; rơ mooc [xe cộ] ; rơ mooc để vận chuyển xe đạp; tàu điện/xe buýt chạy điện/xe chở khách công cộng chạy điện; xích truyền động cho xe cộ mặt đất; trục truyền động cho xe cộ mặt đất; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe; ta lông dùng để đắp lại lốp xe; ta lông lốp cho xe cộ [đai của trục lăn]; mặt lăn cho xe cộ [đai trục lăn] ; xe đạp ba bánh; xe ba bánh để chở hàng; xe đẩy tay; ô tô tải; xe tải chở hành lý; xe tải có kết hợp cần cẩu; lốp không cần săm cho xe đạp; tua bin cho xe cộ mặt đất; xe đẩy hai bánh; khung gầm cho xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; van cho lốp xe cộ; xe tải chở người [xe cộ]; chốt nắp capo xe cộ (bonnet); tấm phủ xe cộ [đã tạo hình]; chốt nắp capo xe cộ (hood); cần điều khiển xe cộ; ghế ngồi của xe cộ; vành bánh xe cộ; nan hoa bánh xe; bánh xe cộ; ở trục cho bánh xe cộ; thanh truyền cho xe cộ mặt đất, không là bộ phận của đầu máy và động cơ; xe cộ điều khiển từ xa, không phải đồ chơi; tàu không gian; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; phương tiện giao thông đường thủy; bộ phận đối trọng cho bánh xe cộ; ổ trục của bánh xe xe cộ; xe cút kít; xe lăn dùng cho người tàn tật; kẹp căng nan hoa cho bánh xe; cửa kính cho xe cộ; cần gạt nước kính chắn gió xe cộ; kính chắn gió; cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; kính chắn gió cho xe cộ; xe cứu hộ giao thông; du thuyền.

Nhóm 39: Vận tải bằng đường không; cho thuê máy bay, thiết bị bay; vận chuyển bằng xe cấp cứu; vận chuyển bằng xe bọc thép; sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; cho thuê tàu thuyền; dịch vụ lưu giữ tàu thuyền; vận tải bằng tàu thuyền; giữ chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ đóng chai; môi giới vận chuyển hàng hoá; môi giới vận tải; vận chuyển bằng xe buýt; vận hành các cửa kênh; bãi đỗ xe; cho thuê xe; dịch vụ chia sẻ xe hơi; vận tải bằng ô tô; chuyên chở bằng xe do động vật kéo; bổ sung tiền mặt cho máy rút tiền tự động; dịch vụ lái xe; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ; cho thuê toa chở khách chạy trên đường ray; thu gom các hàng hóa có thể tái chế [vận tải]; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; sắp xếp các chuyến đi trên biển; chuyển phát hoa; chuyển phát thư tín; dịch vụ giao hàng; dịch vụ giao hàng qua bưu điện; dịch vụ giao báo chí; phân phối năng lượng; cho thuê thiết bị hình chuông cung cấp dưỡng khí cho thợ lặn; cho thuê trang phục lặn; phân phối điện; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển bằng phà; dịch vụ đóng dấu hoặc dán tem thư; vận tải hàng hoá [bằng đường thủy] ; môi giới vận tải [gửi hàng hoá] ; chuyên chở hàng hoá; thuê tàu chở hàng; cho thuê kho hàng làm lạnh thực phẩm; vận chuyển đồ đạc; cho thuê chỗ để xe; gói

quà; kho hàng hoá; dịch vụ vận chuyển có đảm bảo các đồ vật giá trị; chuyên chở bằng xe tải; cho thuê ngựa; dịch vụ phá băng; thông tin về lĩnh vực vận tải; dịch vụ phóng vệ tinh nhân tạo cho người khác; dịch vụ vận chuyển bằng xà lan; dịch vụ kho hành lý; vận tải đường biển; đóng gói hàng hoá; chuyển phát bưu kiện tận nơi; cho thuê bãi đỗ xe; vận chuyên hành khách; lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu và tài liệu dạng điện tử; dịch vụ hoa tiêu; vận tải bằng đường ống dẫn; dịch vụ khuân vác; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; vận tải bằng đường sắt; trục vớt tàu; dịch vụ cho thuê tủ ướp lạnh; dịch vụ chuyển nhà; cho thuê động cơ máy bay; cho thuê thiết bị cung cấp dưỡng khí cho thợ lặn; cho thuê hầm rượu sử dụng điện; cho thuê máy đông lạnh; cho thuê ô tô đua; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hoá; cho thuê máy kéo; cho thuê khung để chở hành lý gắn trên nóc xe cộ; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; cho thuê xe lăn; dịch vụ bổ sung sản phẩm cho máy bán hàng tự động; hoạt động cứu hộ [vận tải]; đặt chỗ cho việc vận tải; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải đường sông; cứu nạn dưới nước; cứu hộ tàu thuỷ; dịch vụ cứu hộ, cứu nạn; môi giới hàng hải; trục vớt tàu thuyền; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ lưu kho; thông tin về kho chứa; cất giữ hàng hoá; vận tải bằng xe điện; vận tải bằng tắc xi; lai dắt tàu thuyền; thông tin về giao thông; dịch vụ vận tải bằng xe điện; vận tải; vận chuyển và tích trữ rác; vận chuyển và tích trữ rác khô; vận chuyển bằng đường ống dẫn; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho vận chuyển; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; hậu cần vận tải; cho thuê toa chở hàng chạy trên đường ray; dịch vụ dỡ hàng; dịch vụ lai kéo xe hỏng; cho thuê xe cộ; cho thuê kho chứa hàng; xếp hàng vào kho; cung cấp nước; dẫn nước; bao gói hàng hoá.

---

(210) **4-2019-15791**

(540)

KreAteme+

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.5; 24.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM VẺ ĐẸP VIỆT (VN)
Số 171, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-15792**

(540)

BATÓN

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4
(731) XINHUA ELECTRICAL CO. ,LTD OF GUANGDONG (CN)
Plot 11-3-1, Fan industrial park,Chonghe Village Leliu town Shunde district, Foshan city, China
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn đốt nóng; đèn lồng chiếu sáng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn cho xe cộ; đèn pin dùng điện.

---

(210) **4-2019-15793**

(540) EDINI

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MAYCO (VN)
234 Võ Văn Tần, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, mũ, nón. giày, dép, phụ kiện thời trang, túi xách, balo.

---

(210) **4-2019-15795**

(540) KIREICOS

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 1.15.23; A5.3.13; 25.5.25; A26.11.12
(591) Hồng, hồng nhạt, hồng đậm, đỏ hồng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT CẨM ĐẠT (VN)
Lô E, cụm CN Hoàng Gia Long An, ấp Mới II, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc sắc đẹp, cụ thể là chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da mặt và cơ thể, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc và da đầu, chế phẩm chăm sóc móng.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc sắc đẹp, cụ thể là chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da mặt và cơ thể, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc và da đầu, chế phẩm chăm sóc móng, nước hoa, tinh dầu, son môi.

---

(210) **4-2019-15796**

(540) KIREICOS

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.24; 1.15.23; A26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT CẨM ĐẠT (VN)
Lô E, cụm CN Hoàng Gia Long An, ấp Mới II, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc sắc đẹp, cụ thể là chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da mặt và cơ thể, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc và da đầu, chế phẩm chăm sóc móng.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc sắc đẹp, cụ thể là chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da mặt và cơ thể, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc và da đầu, chế phẩm chăm sóc móng, nước hoa, tinh dầu, son môi.

---

(210) **4-2019-15797**

(540)

VN-ARQA

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN HY VỌNG (VN)
Số 2A ấp Bắc, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Đánh giá chất lượng dịch vụ hỗ trợ sinh sản.

---

(210) **4-2019-15798**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; 24.13.1; 26.4.2
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO SINH HÓA DƯỢC (VN)
245E/4 Hoàng Văn Thụ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15799**

(540)

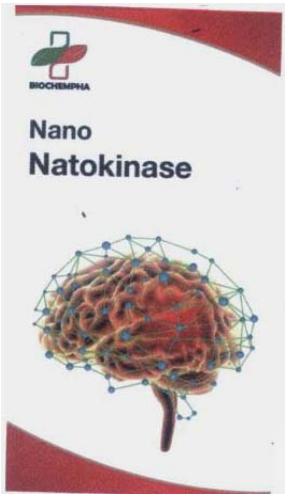

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; 24.13.1; 24.17.5; 26.3.2; 2.9.25; A1.13.10
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, xanh da trời, đỏ, da cam, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO SINH HÓA DƯỢC (VN)
245E/4 Hoàng Văn Thụ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15800**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 24.13.1; A5.3.15; 5.9.3; 26.15.15; 26.1.1; 1.13.1; A25.7.7; 25.1.5
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, xanh dương, xanh da trời, đỏ, da cam, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO SINH HÓA DƯỢC (VN)
245E/4 Hoàng Văn Thụ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15801**

(540)

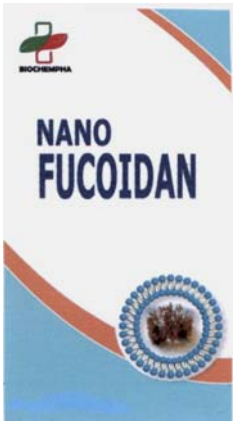

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; 24.13.1; 26.3.1; 25.5.25
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, xanh dương, xanh da trời, đỏ, da cam, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO SINH HÓA DƯỢC (VN)
245E/4 Hoàng Văn Thụ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15802**

(540)

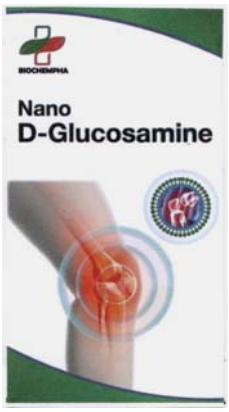

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; 24.13.1; 26.3.2; 2.9.19; 2.9.22; 26.1.1; 25.1.5
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO SINH HÓA DƯỢC (VN)
245E/4 Hoàng Văn Thụ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

---

(210) **4-2019-15803**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.11.3; 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh nước biển, vàng đồng.
(731) NGUYỄN TẤN TÂM (VN)
Thôn Phú Kim, xã Cát Trinh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2019-15804**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.4.9; 26.3.1; 26.3.11; 26.7.25
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh nước biển, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÚC HOA VIỆT NAM (VN)
Số nhà 45, đường Hoàng Hoa Thám, tổ 36A, khu 17, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Mua bán mì gạo, miến gạo.

---

(210) **4-2019-15805**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.7; 3.5.19; 5.13.1
(731) CÔNG TY TNHH HOA RỪNG ĐÀ LẠT (VN)
Thôn Đưng K'Si, xã Đạ Chais, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Quán cà phê, nước giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; khách sạn.

---

(210) **4-2019-15806**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) BÀNH VĂN PHƯỚC (VN)
84 Phạm Viết Chánh, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, quán ăn, quán nhậu, quán nước giải khát, dịch vụ cung cấp thức ăn thức uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(210) **4-2019-15807**

(540)

LIDER®

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; A25.7.21
(731) CÔNG TY TNHH 2 TV LIDER (VN)
Số 42/22E đường Tôn Thất Thiệp, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang nam nữ, mũ nón, giày dép.

---

(210) **4-2019-15808**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A9.7.19; 25.1.6; 5.3.20; 5.13.4
(591) Trắng, xanh dương.
(731) PHẠM VŨ ANH THY (VN)
985/44 Lạc Long Quân, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo nghề (nấu ăn và pha chế).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán ăn nhanh; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-15809**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9; A26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xanh lá, cam.
(731) TÔ PHỐI PHỤNG (VN)
C5/23/19 Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trong siêu thị và cửa hàng tạp hóa liên quan đến thực phẩm và đồ uống cụ thể là: bánh kẹo, gạo, đồ uống, thực phẩm đã được chế biến sẵn (đóng hộp).

---

(210) **4-2019-15810**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.10; 25.1.6
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA HÂN VƯƠN (VN)
21/6C Phan Huy □ch, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Thanh cửa lá nhựa.

---

(210) **4-2019-15811**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.10; A26.1.18; A26.11.8
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA HÂN VƯƠN (VN)
21/6C Phan Huy □ch, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Thanh cửa nhựa; lá cửa nhựa; cửa nhựa.

---

(210) **4-2019-15812**

(540)

DAT XANH CAN THO

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.4; A26.11.12; 26.11.3
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-15813**

(540)

DAT XANH CAN THO

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.4; A26.11.12; 26.11.3
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất trên nền xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-15814**

(540)

DAT XANH HOMES

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.4; A26.11.12; 26.11.3
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất trên nền xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-15815**

(540)

DAT XANH HOMES

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.4; A26.11.12; 26.11.3
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-15816**

(540)

HỘI AN SENSE
Central Vietnamese Cuisine

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SÀI GÒN PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
Số 12 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15817**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.1; 7.3.2; 26.4.8; 26.4.9; 26.4.2; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SÀI GÒN PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
Số 12 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15818**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.1; 7.3.2; 26.4.8; 26.4.9; 26.4.2; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SÀI GÒN PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
Số 12 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15819**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.5.25; 25.7.25; 26.4.2; A26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, xanh biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IQ VIỆT - PHÁP (VN)
Số 9 đường Mỹ Sơn, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15820**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; 26.4.2; A26.4.18; 25.5.25
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, xanh biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IQ VIỆT - PHÁP (VN)
Số 9 đường Mỹ Sơn, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15821**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; 26.4.2; A26.4.18; 25.5.25
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, xanh biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IQ VIỆT - PHÁP (VN)
Số 9 đường Mỹ Sơn, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15822**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.7.22; 5.7.12; 19.7.1; A11.3.4
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IQ VIỆT - PHÁP (VN)
Số 9 đường Mỹ Sơn, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15823**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.11; 25.7.25; 26.4.2; A26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IQ VIỆT - PHÁP (VN)
Số 9 đường Mỹ Sơn, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15824**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CENTRAL (VN)
204/09 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, quận 02, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; ống cứng phi kim loại dùng cho xây dựng; asphan, hắc ín, bitum; các công trình, cấu kiện phi kim loại vận chuyển được; đài kỷ niệm phi kim loại.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; tài chính; tiền tệ; dịch vụ đại lý bất động sản, đánh giá bất động sản, định giá bất động sản, môi giới bất động sản, quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, căn hộ, bất động sản; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, sửa chữa, lắp đặt, bảo dưỡng các công trình công cộng, dân dụng, công nghiệp, gian thông, thủy lợi và hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu đô thị; giám sát thi công các dự án xây dựng điện, cơ khí, điện lạnh, điện tử, nước, phòng cháy chữa cháy.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc, dịch vụ kiến trúc, tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật, thiết lập các bản vẽ xây dựng, thiết kế công nghiệp, soạn thảo tài liệu kỹ thuật.

---

(210) **4-2019-15825**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.11; 3.4.13
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CÀ PHÊ THE CAPITAL (VN)
Số 11A Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2019-15826**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 2.1.11; 4.5.3
(591) Đen, cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SAHARA (VN)
Lô 41 - 43 MBQH 1168 XD/UBTH, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-15827**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.6; 1.13.1; A1.13.15; A25.7.6
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LANDMARK PARASOLA POWER (VN)
65 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện; nhiên liệu thắp sáng; nhiên liệu sinh khôi; nhiên liệu; khí đốt để thắp sáng; nhiên liệu xylen.

---

(210) **4-2019-15828**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.12; A5.5.22; 5.9.3; A11.3.7
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IQ VIỆT - PHÁP (VN)
Số 9 đường Mỹ Sơn, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-15829**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 3.13.1; A3.13.24; 26.1.1
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TỔNG HỢP PHÚC MINH TÂM (VN)
Số nhà 01, ngõ 509/41/6 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; chất tẩy rửa, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2019-15830**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 3.13.1; A3.13.24
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TỔNG HỢP PHÚC MINH TÂM (VN)
Số nhà 01, ngõ 509/41/6 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; chất tẩy rửa; nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2019-15831**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Hồng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TỔNG HỢP PHÚC MINH TÂM (VN)
Số nhà 01, ngõ 509/41/6 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; chất tẩy rửa; nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2019-15832**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A1.1.10; A1.1.5
(591) Đỏ, trắng, xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM THAIFOODS (VN)
Thôn Đại Tảo, xã Đại Thành, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo: kẹo ong, bánh quy, sôcôla, bánh kẹo, sôcôla trang trí cho bánh ngọt, hương liệu vani dùng cho nấu nướng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: kẹo ong, bánh quy, sôcôla, bánh kẹo, sôcôla trang trí cho bánh ngọt, hương liệu vani dùng cho nấu nướng.

---

(210) **4-2019-15833**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.1.2; A26.11.7
(591) Trắng, xanh da trời, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI BẢO CHÂU (VN)
Số 10 phố Đồng Me, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-15834**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; A25.7.21; A26.11.8
(591) Xanh lam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI QNT (VN)
Số nhà 7 ngõ 186 phố Hoa Bằng, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán các thiết bị điện như: đèn chiếu sáng, công tắc điện, aptomat, tủ điện.

---

(210) **4-2019-15835**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; 25.5.1; 3.4.7; 3.4.13; A3.4.24
(591) Vàng nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ THUẬT QUẢNG CÁO MINH LONG (VN)
Đội 2, thôn Đồng Vỡ, xã Thanh Liêm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán tranh in, tranh vẽ, màu vẽ trong lĩnh vực nghệ thuật.

---

(210) **4-2019-15836**

(540)

Colgate Nhung Diệu Êm

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)
300 Park Avenue, New York, New York 10022, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2019-15837**

(540)

POLONIZE

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) KWON SEUNG JOON (KR)
202, 40, Seosusong 2-gil, Gunsan-si, Jeollabuk-do, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần áo thể thao; quần áo trẻ em; quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2019-15838**

(540)

EKIHI

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH NAZO (VN)
Số 206, phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm sinh học, không dùng cho ngành y và thú y; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y; hoạt chất kích thích sinh trưởng.

---

(210) **4-2019-15839**

(540)

SACHU

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH NAZO (VN)
Số 206, phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm sinh học, không dùng cho ngành y và thú y; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y; hoạt chất kích thích sinh trưởng.

---

(210) **4-2019-15840**

(540)

NIFUTRI

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH NAZO (VN)
Số 206, phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm sinh học, không dùng cho ngành y và thú y; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y; hoạt chất kích thích sinh trưởng.

---

(210) **4-2019-15841**

(540)

TAIKIN

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH NAZO (VN)
Số 206, phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm sinh học, không dùng cho ngành y và thú y; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y; hoạt chất kích thích sinh trưởng.

---

(210) **4-2019-15842**

(540)

PETSILK

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENPET (VN)
Lô đất A2CN4, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho động vật, chất khử mùi cho vật nuôi, chế phẩm làm rụng lông, dầu gội cho động vật.

---

(210) **4-2019-15843**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.7; 3.4.13; 26.1.1; A26.1.15
(591) Xanh thủy tinh, trắng, đen.
(731) LÊ XUÂN TÂM (VN)
212B/D97 A1 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; bột; bánh ngọt; các loại bánh từ bột; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, bột, bánh ngọt, các loại bánh từ bột, trà, đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [nhà trọ, khách sạn].

---

(210) **4-2019-15844**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5; A26.11.7
(591) Thủy tinh, đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH 1 USD (VN)
214 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; bột; bánh ngọt; các loại bánh từ bột; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, bột, bánh ngọt, các loại bánh từ bột, trà, đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [nhà trọ, khách sạn].

---

(210) **4-2019-15845**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; A5.3.15; 5.3.20
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, cam.
(731) CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI MINH LƯƠNG (VN)
Số 72 Nguyễn Văn Cừ, tổ 2, khu 1, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 29: Thịt; gia cầm và thú săn; rau quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; trứng; sữa và các sản phẩm sữa; dầu thực vật.

---

(210) **4-2019-15846**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh nước biển đậm, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT UY TÍN (VN)
Số 63 Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất khẩu lao động; tuyển dụng lao động; cung ứng và quản lý nguồn lao động; dịch vụ giới thiệu việc làm.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; trường đào tạo [giáo dục], học viện [giáo dục]; giáo dục trong trường nội trú; huấn luyện [đào tạo]; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà.

---

(210) **4-2019-15847**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.1; A3.9.6; A3.9.24
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU PHÚ HÀO (VN)
31Q, Lý Chiêu Hoàng, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán cá cảnh; mua bán thức ăn nuôi cá.

---

(210) **4-2019-15848**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AUSTDOOR (VN)
Số 35A, đường số 1, phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; các loại cửa bằng kim loại; thanh kim loại định hình.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các loại vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-15849**

(540)

PHỐ HÀNG PHỞ

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; 26.4.7; A26.4.18
(591) Đỏ, trắng, nâu đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHỐ HÀNG PHỞ (VN)
20 đường số 7 khu Z756 (Hà Đô Centrosa Garden), phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [nhà trọ, khách sạn, homestay].

---

(210) **4-2019-15850**

(540)

BONMAX

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.9; A26.11.8; 26.3.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN MẠNH NGUYÊN (VN)
Số 31B22, khu phố 3, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần áo; giày dép, mũ (nón).

Nhóm 40: Dịch vụ may đo, may quần áo.

---

(210) **4-2019-15851**

(540)

Nha Trang
HORIZON HOTEL

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.11; 3.7.16; 18.3.23; 18.3.2; A1.1.10; A1.1.5
(591) Xanh da trời, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ V. A. EKATERINBURG (VN)
Lô 03-04 Phạm Văn Đồng, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng du thuyền; dịch vụ bến du thuyền (dịch vụ cho thuê tàu thuyền).

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp các dịch vụ vui chơi giải trí dưới nước; trò chơi thể thao dưới nước.

Nhóm 43: Khu nghỉ dưỡng; khách sạn; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ mát-xa xoa bóp; dịch vụ tắm hơi.

---

(210) **4-2019-15852**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.14; A3.1.24; 4.5.13; 4.5.15
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) NGÔ THỊ NHUNG (VN)
Thôn My Điền, xã Hoàng Ninh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em; tã lót dùng cho người không tự chủ được; tã lót (bỉm) cho trẻ em; bỉm cho người lớn; băng vệ sinh phụ nữ.

Nhóm 35: Mua bán: tã lót dùng cho trẻ em, tã lót dùng cho người không tự chủ được, tã lót (bỉm) cho trẻ em, bỉm cho người lớn, băng vệ sinh phụ nữ.

---

(210) **4-2019-15853**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; 26.7.25; 26.3.1; 26.5.12
(591) Vàng nâu, nâu đậm, xám.
(731) HỘ KINH DOANH PHAN THỊ TÍN (VN)
24 Trần Thủ Độ, phường Khê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Cháo dinh dưỡng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn.

---

(210) **4-2019-15854**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.11.5; 5.7.3; 5.7.2; 25.1.6
(591) Vàng, xanh da trời đậm, đỏ, cam đậm, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH PHAN THỊ TÍN (VN)
24 Trần Thủ Độ, phường Khê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Cháo dinh dưỡng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn.

---

(210) **4-2019-15855**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.11; 26.15.15; 6.7.4; A7.1.12; A6.7.5; 26.3.1; A26.11.8
(591) Vàng đồng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG PHÚC LONG (VN)
41C Rạch Bùng Binh, phường 09, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Quạt công nghiệp.

---

(210) **4-2019-15856**

(540)

SHIZUKA

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ VĂN KÝ (VN)
Phòng 208 E2 TT Thanh Xuân, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa, chế phẩm sữa, nước mắm, thịt hộp, cá hộp, rau, củ, trái cây đã qua chế biến, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, bánh, kẹo, đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô-cô-la, hương liệu thực phẩm, nước tương, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua.

---

(210) **4-2019-15857**

(540)

SAYURI

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ VĂN KÝ (VN)
Phòng 208 E2 TT Thanh Xuân, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa, chế phẩm sữa, nước mắm, thịt hộp, cá hộp, rau, củ, trái cây đã qua chế biến, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, bánh mì, bánh, kẹo, đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô-cô-la, hương liệu thực phẩm, nước tương, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua.

---

(210) **4-2019-15858**

(540) NOBORU

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ VĂN KÝ (VN)
Phòng 208 E2 TT Thanh Xuân, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa, chế phẩm sữa, nước mắm, thịt hộp, cá hộp, rau, củ, trái cây đã qua chế biến, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, bánh, kẹo, đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô-cô-la, hương liệu thực phẩm, nước tương, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua.

---

(210) **4-2019-15859**

(540) NATSUMI

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ VĂN KÝ (VN)
Phòng 208 E2 TT Thanh Xuân, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa, chế phẩm sữa, nước mắm, thịt hộp, cá hộp, rau, củ, trái cây đã qua chế biến, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, bánh, kẹo, đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô-cô-la, hương liệu thực phẩm, nước tương, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua.

---

(210) **4-2019-15860**

(540) MIZUKI

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ VĂN KÝ (VN)
Phòng 208 E2 TT Thanh Xuân, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa, chế phẩm sữa, nước mắm, thịt hộp, cá hộp, rau, củ, trái cây đã qua chế biến, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, bánh, kẹo, đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô-cô-la, hương liệu thực phẩm, nước tương, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua.

---

(210) **4-2019-15861**

(540) MISUZU

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ VĂN KÝ (VN)
Phòng 208 E2 TT Thanh Xuân, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa, chế phẩm sữa, nước mắm, thịt hộp, cá hộp, rau, củ, trái cây đã qua chế biến, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, bánh, kẹo, đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô-cô-la, hương liệu thực phẩm, nước tương, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua.

---

(210) **4-2019-15862**

(540)

MISAKI

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ VĂN KÝ (VN)
Phòng 208 E2 TT Thanh Xuân, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa, chế phẩm sữa, nước mắm, thịt hộp, cá hộp, rau, củ, trái cây đã qua chế biến, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, bánh, kẹo, đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô-cô-la, hương liệu thực phẩm, nước tương, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua.

---

(210) **4-2019-15863**

(540)

MASAMI

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ VĂN KÝ (VN)
Phòng 208 E2 TT Thanh Xuân, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: nước mắm, thịt hộp, cá hộp, rau, củ, trái cây đã qua chế biến, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, nước tương, tương ớt, nước xốt cà chua.

---

(210) **4-2019-15864**

(540)

MACHIKO

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ VĂN KÝ (VN)
Phòng 208 E2 TT Thanh Xuân, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa, chế phẩm sữa, nước mắm, thịt hộp, cá hộp, rau, củ, trái cây đã qua chế biến, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, bánh, kẹo, đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô-cô-la, hương liệu thực phẩm, nước tương, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua.

---

(210) **4-2019-15865**

(540)

SAKAE

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ VĂN KÝ (VN)
Phòng 208 E2 TT Thanh Xuân, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: nước mắm, thịt hộp, cá hộp, rau, củ, trái cây đã qua chế biến, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, nước tương, tương ớt, nước xốt cà chua.

---

(210) **4-2019-15866**

(540)

ATOILE D'OR

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế), sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-15867**

(540)

ALAVANTE

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế), sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-15868**

(540)

ANUTRIC

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa.

---

(210) **4-2019-15869**

(540)

ATOBIC

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa, chế phẩm sữa; bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-15870**

(540)

AUGOOD

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế), sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-15871**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.9.24; 1.15.15; 25.1.9; A25.1.10
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ NƯỚC MẮM LÂM NGỌC (VN)
Số 142/10B đường Trịnh Hoài Đức, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2019-15872**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.1; A3.2.24
(591) Xanh, trắng, đỏ, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH CHU LỘC PHÁT (VN)
15 Công Lý, khu phố 3, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang trẻ em; quần áo thể dục, thể thao; quần áo thời trang may sẵn; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt), giày dép.

Nhóm 35: Mua bán quần áo thời trang trẻ em, quần áo thời trang, quần áo thể dục, thể thao, quần áo thời trang may sẵn, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt), giày dép.

---

(210) **4-2019-15873**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2
(591) Xanh da trời, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN RIFACOM (VN)
766B/4 Lạc Long Quân, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chi Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp (máy móc); cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ.

Nhóm 09: Linh kiện điện, điện tử như: vi mạch điện tử, bảng mạch điện, bộ đóng mạch điện, bộ chuyển mạch điện.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học (văn phòng phẩm).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: sách báo, tạp chí, văn phòng phẩm, đồ điện gia dụng, linh kiện điện và điện tử (vi mạch điện tử, bảng mạch điện, bộ đóng mạch điện, bộ chuyển mạch điện), máy móc, cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ, hàng lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ bằng mây tre nưa lá, đồ thờ cúng.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, thi công, sửa chữa: thiết bị tự động hóa, thiết bị điện tử, thiết bị viễn thông.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-15874**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.3; 11.3.14; 6.1.2; 1.15.11
(591) Vàng, đen, trắng, xanh lá cây, nâu, đỏ, hồng, cam.
(731) HỘ KINH DOANH THÁI NGUYÊN - ĐÔNG (VN)
Số 74 đường Võ Văn Truyện, khu phố 1, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; ca cao.

---

(210) **4-2019-15875**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A6.19.9; 26.1.1; 26.1.11; A26.1.18; A6.19.5
(591) Trắng, đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HƯNG HƯNG LONG (VN)
290/60 Bùi Công Trừng, ấp 1, xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chi Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; ca cao.

---

(210) **4-2019-15876**

(540)

KFD

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI PHÚ KHÁNH (VN)
Thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Cần giảm xóc dùng cho xe cộ; nhông xích xe máy; xích líp xe đạp; dây cáp; má phanh; săm lốp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: ô tô, xe máy, xe đạp và phụ tùng của chúng gồm: vành xe, lốp xe, săm xe, bóng đèn xe máy và ô tô, gương xe, cần phanh, cần số, cần khởi động, yên xe, vỏ bọc yên xe, bu-gi, vòng bi, gioăng phớt, dây công tơ mét, dây ga, dây le, dây phanh, cần giảm xóc, nhông xích, dây phanh, má phanh.

---

(210) **4-2019-15877**

(540)

DINOSINUSAGOLDTV

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15878**

(540)

TVCAPJAPANE

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15879**

(540)

TVCOPPERUSA

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15880**

(540)

STAZOLETOPUSATV

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15881**

(540)

TVCAPORTUSA

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15882**

(540)

TVAVAZOLEUSA

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15883**

(540)

TVZEBUSA

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15884**

(540)

KAMYCINJAPANE

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15885**

(540)

PICOMECUSATV

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15886**

(540)

STAZOLETVUSA

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN VŨ (VN)
Số 15, ngõ 22, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ ốc biêu vàng.

---

(210) **4-2019-15887**

(540)

DoanhNhân cuối tuần SAIGON

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) BÁO DOANH NHÂN SÀI GÒN (VN)
Số 10 Phan Ngữ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Chữ để in, báo chí, tạp chí xuất bản định kỳ, ấn phẩm, xuất bản dạng in.

---

(210) **4-2019-15888**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; 5.3.20; 26.1.2; A26.1.18; 25.1.6
(591) Vàng kem, xanh, trắng.
(731) CAO THỊ TÚ ANH (VN)
5/16 Chữ Đồng Tử, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Trái cây đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

---

(210) **4-2019-15889**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 3.9.1; 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT NƯỚC MẮM GIA TRUYỀN CÔ HAI ĐỀ GI (VN)
Thôn An Quang Tây, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nước mắm

---

(210) **4-2019-15890**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; A5.3.13; A5.1.16; A5.1.5
(591) Vàng, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU VIECHIN (VN)
Số 26 đường 45, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ làm dẹp da; dịch vụ làm đẹp tóc; dịch vụ chăm sóc móng; dịch vụ xông hơi; dịch vụ mát xa.

---

(210) **4-2019-15891**

(540)

CONBO-LAX

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho rnục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15893**

(540)

GASTIFIX

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ĐÔNG ĐÔ (VN)
Tầng 1 và tầng 4, tòa nhà Home City tại số 177, tổ 51 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-15894**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.4.9; 26.4.2
(591) Trắng, hồng.
(731) ĐINH QUANG HUÂN (VN)
11/35 Trần Quang Khải, phường Quang Trung, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ; nhạc cụ dùng dây; nhạc cụ điện tử; nhạc cụ điện tử tổng hợp.

---

(210) **4-2019-15895**

(540) MANTRO

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NGÀNH MAY TRƯỜNG MẠNH (VN)
Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu máy may và phụ tùng của máy may.

---

(210) **4-2019-15896**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.21; A24.15.7; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ VISICONS (VN)
Tầng 5 - tòa nhà 29T2, phố Hoàng Đạo Thuý, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Gạch, đá ốp lát, ngói, xi măng, kính, nhựa đường, tấm lợp phi kim loại, ống nhựa cứng dùng trong xây dựng, cấu kiện bê tông cốt thép dự ứng lực tiền chế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán xuất nhập khẩu máy móc, phụ tòng máy móc, thiết bị, công cụ dụng cụ dùng trong xây dựng cụ thể là: máy cẩu (cẩu tháp, cẩu tự hành), máy thi công hạ tầng xây dựng (máy xúc, máy lu, máy đầm, máy ủi, san gạt, rải nhựa), máy phối trộn vật liệu xây dựng, máy gia công sắt thép xây dựng, máy trắc đạc, máy bắn laser, máy phát điện, máy bơm nước, thiết bị nâng hạ trong xây dúng (máy vận thăng, thang treo), hệ công cụ thi công phần thô, hoàn thiện (các hệ giáo, cốp pha, xà gồ, tuýt), container; mua bán xuất nhập khẩu vật liệu dùng trong xây dựng bao gồm: gạch, ngói, đá ốp lát, xi măng, nhựa đường, kính, tấm lợp phi kim loại, ống nhựa cứng dùng trong xây đựng, bê tông dự ứng lực tiền chế; mua bán xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị hoàn thiện nội ngoại thất trong xây dựng bao gồm: gạch, đá ốp lát, sơn, sàn gỗ, tấm thạch cao, cửa các loại, thiết bị điện các loại, đèn điện các loại, điều hòa, quạt, ống cấp thoát nước, thiết bị vệ sinh, thiết bị phòng cháy chữa cháy; tư vấn đấu thầu, tư vấn giám sát và quản lý dự án; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu thiết bị linh kiện điện tử viễn thông.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê nhà; cho thuê văn phòng; dịch vụ đầu tư kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng đô thị, khu dân cư, khu kinh tế mới, khu công nghệ cao, khu chế xuất, khu công nghiệp; bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Nhận thầu thi công xây lắp và hoàn thiện, sửa ehữa lắp đặt các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, sân bay, bến cảng, thủy lợi, đường hầm, các công trình văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí, du lịch, khách sạn, công sở, trường học, viễn thông, bệnh viện, cấp nước, thoát nước, bưu điện, các công trình liên quan đến điện, các công trình kỹ thuật hạ tầng, khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, khu chế suất, khu công nghiệp cao; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt và sửa chữa thang máy, các thiết bị dây chuyền công nghệ và thiết bị tự động hóa.

---

(210) **4-2019-15897**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.21; A24.15.7; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ VISICONS (VN)
Tầng 5 - tòa nhà 29T2, phố Hoàng Đạo Thuý, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Gạch, đá ốp lát, ngói, xi măng, kính, nhựa đường, tấm lợp phi kim loại, ống nhựa cứng dùng trong xây dựng, cấu kiện bê tông cốt thép dự ứng lực tiền chế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán xuất nhập khẩu máy móc, phụ tòng máy móc, thiết bị, công cụ dụng cụ dùng trong xây dựng cụ thể là: máy cẩu (cẩu tháp, cẩu tự hành), máy thi công hạ tầng xây dựng (máy xúc, máy lu, máy đầm, máy ủi, san gạt, rải nhựa), máy phối trộn vật liệu xây dựng, máy gia công sắt thép xây dựng, máy trắc đạc, máy bắn laser, máy phát điện, máy bơm nước, thiết bị nâng hạ trong xây dựng (máy vận thăng, thang treo), hệ công cụ thi công phần thô, hoàn thiện (các hệ giáo, cốp pha, xà gồ, tuýt), container; mua bán xuất nhập khẩu vật liệu dùng trong xây dựng bao gồm: gạch, ngói, đá ốp lát, xi măng, nhựa đường, kính, tấm lợp phi kim loại, ống nhựa cứng dùng trong xây dựng, bê tông dự ứng lực tiền chế; mua bán xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị hoàn thiện nội ngoại thất trong xây dựng bao gồm: gạch, đá ốp lát, sơn, sàn gỗ, tấm thạch cao, cửa các loại, thiết bị điện các loại, đèn điện các loại, điều hòa, quạt, ống cấp thoát nước, thiết bị vệ sinh, thiết bị phòng cháy chữa cháy; tư vấn đấu thầu, tư vấn giám sát và quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu thiết bị linh kiện điện tử viễn thông.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê nhà; cho thuê văn phòng; dịch vụ đầu tư kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng đô thị, khu dân cư, khu kinh tế mới, khu công nghệ cao, khu chế xuất, khu công nghiệp; bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Nhận thầu thi công xây lắp và hoàn thiện, sửa ehữa lắp đặt các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, sân bay, bến cảng, thủy lợi, đường hầm, các công trình văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí, du lịch, khách sạn, công sở, trường học, viễn thông, bệnh viện, cấp nước, thoát nước, bưu điện, các công trình liên.quan đến điện, các công trình kỹ thuật hạ tầng, khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, khu chế suất, khu công

nghiệp cao; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt và sửa chữa thang máy, các thiết bị dây chuyền công nghệ và thiết bị tự động hóa.

---

(210) **4-2019-15898**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.10; 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, vàng, tím, xanh lá, xanh rêu.
(731) CƠ SỞ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM VIẾT NGHI (VN)
88 Hải Thượng Lãn Ông, phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 29: Nho sấy; chuối sấy.

Nhóm 32: Nước giải khát có ga và không có ga; nước ép hoa quả.

Nhóm 33: Rượu; rượu vang nho.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: nho sấy, chuối sấy, nước giải khát có ga và không có ga, nước ép hoa quả, bánh kẹo, mứt, rượu, rượu vang nho, men rượu.

---

(210) **4-2019-15901**

(540)

qorvo

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.6; A24.15.7; 26.13.25
(731) QORVO US, INC. (US)
7628 Thorndike Road, Greensboro, North Carolina 27409, U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại cho truyền thông không dây; mạch điện và điện tử; mô-đun mạch tích hợp; mạch tích hợp; chất bán dẫn.

---

(210) **4-2019-15902**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.3.23; 26.1.10; A26.1.18
(731) TOKYO ROKI CO., LTD. (JP)
3-12-3, Nakamachidai, Tsuzuki-ku Yokohama-shi Kanagawa 224-0041 Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Thiết bị chuyển hoá xúc tác; hệ thống thiết bị chuyển hoá xúc tác dùng cho ống xả xe cộ; thiết bị chuyển hoá xúc tác cho động cơ và đầu máy; bộ lọc [bộ phận của máy móc]; máy lọc; máy lọc dùng cho xử lý hóa học; hộp chứa dùng cho máy lọc; bộ phận lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và đầu máy; bộ lọc nhiên liệu [bộ phận của máy móc]; bộ lọc dầu [bộ phận của máy móc]; bộ lọc dầu dùng cho động cơ và đầu máy; bộ lọc nhiên liệu dùng cho động cơ và đầu máy; bộ lọc nhiên liệu dùng cho động cơ xe cộ; bộ lọc không khí dùng cho động cơ xe ô tô; bộ lọc dùng cho động cơ và đầu máy; ống góp hơi nạp dùng cho động cơ và đầu máy; bộ lọc màng dùng như bộ phận của máy móc; bộ lọc khi dạng hạt dùng cho hệ thống xả cho động cơ đốt trong; bộ lọc dạng hạt [bộ phận của máy]; bộ làm mát dùng dầu dùng cho động cơ và đầu máy; bộ lọc khí dùng cho động cơ và đầu máy; máng dầu nhớt của xe ô tô; thiết bị xả khí và khử nhiễm động cơ ô tô (thiết bị phản ứng xúc tác); bộ làm mát tái tuần hoàn khi xả (egr) dùng cho động cơ và đầu máy; động cơ điezen (diesel), trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ dùng dầu xăng (gazolin), trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ phản lực, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; thiết bị chống ô nhiễm cho động cơ và đầu máy; đầu máy, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; cụm ống thải cho động cơ; ống xả của động cơ điện và động cơ; hệ thống tái chế khi thải động cơ xe ô tô; bộ lọc mỡ bôi trơn [bộ phận của máy móc]; bộ lọc không khí [bộ phận của máy móc]; bộ lọc dầu điezen (diesel) [bộ phận của máy móc]; máy lọc ép.

Nhóm 12: Xe ô tô và bộ phận và phụ tùng của chúng; bơm hơi dùng cho xe ô tô; tuabin khí cho xe cộ mặt đất; động cơ xe ô tô; xe có động cơ hai bánh, xe đạp và bộ phận và phụ tùng của chúng; máy bay và bộ phận và phụ tùng của chúng; tàu thủy và bộ phận và phụ tùng của chúng; động cơ chủ lực không dùng điện cho xe cộ mặt đất, không bao gồm bộ phận của chúng; động cơ đốt trong dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điezen (diesel) dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ dùng dầu xăng (gazolin) dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2019-15903**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.2.2; 26.5.1; 25.5.1
(591) Nâu, đen, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TẬP ĐOÀN L&T (VN)
41/7, đường Tân Thới Nhất 8, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2019-15904**

(540) C&T Global Co., Ltd

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.15.15; 25.5.3; 26.4.7; 26.5.1
(591) Nâu, đen, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TOÀN CẦU C&T (VN)
Số 4-4A khu phố 5, đường Tân Thới Nhất 7, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2019-15905**

(540) HỌ HỒ VIỆT NAM

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.5.1; 26.1.1; A26.1.18; 26.4.10; 26.7.25
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ HỒ HUY (VN)
62 Cô Bắc, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành; vận tải hành khách; vận tải hàng hóa; dịch vụ bán vé máy bay; dịch vụ bán vé tàu thủy; dịch vụ bán vé tàu hỏa.

---

(210) **4-2019-15906**

(540) MINI STOP ex

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; 1.15.11; A24.15.11
(591) Vàng, xanh dương, trắng, đỏ.
(731) MINISTOP KABUSHIKI KAISHA (ALSO KNOWN AS MINISTOP CO., LTD.) (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-shi, Chiba, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt; thực phẩm chế biến từ cá; thực phẩm chế biến từ tảo biển; rau đã nấu chín; trái cây đã chế biến; sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bữa ăn đóng hộp, cụ thể là cơm đóng hộp có thêm rau, cá, thịt và/hoặc thực phẩm khác; kem lạnh; bánh mỳ; bánh xăng-đuých; bánh ham-bơ-gơ.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; bia; đồ uống có ga; nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý các cửa hàng bách hoá, cửa hàng tiện ích và các đại lý bán lẻ; dịch vụ quản lý kinh doanh các trang web mua hàng tại nhà thông qua mạng internet; dịch vụ kiểm toán; dịch vụ xúc tiến bán hàng cho người khác; dịch vụ đặt mua trực tuyến hàng hoá tổng hợp và hàng tiêu dùng tổng hợp qua máy tính; cung cấp thông tin hướng dẫn quảng cáo trực tuyến có thể tra cứu được về hàng hoá và dịch vụ của các nhà cung cấp trực tuyến khác; dịch vụ điều tra kinh doanh; dịch vụ bán lẻ thực phẩm chế biến từ thịt, thực phẩm chế biến từ cá, thực phẩm chế biến từ tảo biển, rau đã nấu chín, trái cây đã chế biến, sản phẩm sữa, sữa, chế phẩm để làm món cà ri, món hầm hoặc xúp, trứng đã chế biến, bánh kẹo, bữa ăn đóng hộp chưa các loại thức ăn khác nhau, kem lạnh, kem trái cây [đá lạnh], bánh mỳ, bánh xăng-đuých, bánh ham ber ger, bánh sữa nhỏ, đồ uống không có cồn, bia, đồ uống có ga, nước ép trái cây, nước ép rau [đồ uống], đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua, chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; dịch vụ quản lý kinh doanh nhượng quyền; dịch vụ điều hành, hướng dẫn và tư vấn kinh doanh cho những người được cấp nhượng quyền kinh doanh; dịch vụ điều hành, hướng dẫn và tư vấn về kinh doanh nhượng quyền; dịch vụ quản lý và quản trị kinh doanh; dịch vụ điều tra thị trường; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ cung cấp thông tin kinh doanh về các sản phẩm nhằm mục đích bán hàng; dịch vụ kiểm toán các báo cáo tài chính; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; nhà hàng cung cấp đồ ăn nhanh.

---

(210) **4-2019-15907**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; 1.15.11; A24.15.11
(591) Vàng, xanh dương, trắng, đỏ.
(731) MINISTOP KABUSHIKI KAISHA (also known as MINISTOP CO., LTD.) (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-shi, Chiba, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt; thực phẩm chế biến từ cá; thực phẩm chế biến từ tảo biển; rau đã nấu chín; trái cây đã chế biến; sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bữa ăn đóng hộp, cụ thể là cơm đóng hộp có thêm rau, cá, thịt và/hoặc thực phẩm khác; kem lạnh; bánh mỳ; bánh xăng-đuých; bánh ham ber ger.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; bia; đồ uống có ga; nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý các cửa hàng bách hoá, cửa hàng tiện ích và các đại lý bán lẻ; dịch vụ quản lý kinh doanh các trang web mua hàng tại nhà thông qua mạng internet; dịch vụ kiểm toán; dịch vụ xúc tiến bán hàng cho người khác; dịch vụ đặt mua trực tuyến hàng hoá tổng hợp và hàng tiêu dùng tổng hợp qua máy tính; cung cấp thông tin hướng dẫn quảng cáo trực tuyến có thể tra cứu được về hàng hoá và dịch vụ của các nhà cung cấp trực tuyến khác; dịch vụ điều tra kinh doanh; dịch vụ bán lẻ thực phẩm chế biến từ thịt, thực phẩm chế biến từ cá, thực phẩm chế biến từ tảo biển, rau đã nấu chín, trái cây đã chế

biến, sản phẩm sữa, sữa, chế phẩm để làm món cà ri, món hầm hoặc xúp, trứng đã chế biến, bánh kẹo, bữa ăn đóng hộp chưa các loại thức ăn khác nhau, kem lạnh, kem trái cây [đá lạnh], bánh mỳ, bánh xăng-đuých, bánh ham ber ger, bánh sữa nhỏ, đồ uống không có cồn, bia, đồ uống có ga, nước ép trái cây, nước ép rau [đồ uống], đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua, chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; dịch vụ quản lý kinh doanh nhượng quyền; dịch vụ điều hành, hướng dẫn và tư vấn kinh doanh cho những người được cấp nhượng quyền kinh doanh; dịch vụ điều hành, hướng dẫn và tư vấn về kinh doanh nhượng quyền; dịch vụ quản lý và quản trị kinh doanh; dịch vụ điều tra thị trường; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ cung cấp thông tin kinh doanh về các sản phẩm nhằm mục đích bán hàng; dịch vụ kiểm toán các báo cáo tài chính; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; nhà hàng cung cấp đồ ăn nhanh.

---

(210) **4-2019-15908**

(540)

All Around You

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) QORVO US, INC. (US)
7628 Thorndike Road, Greensboro, North Carolina 27409, U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại cho truyền thông không dây; mạch điện và điện tử; mô-đun mạch tích hợp; mạch tích hợp; chất bán dẫn.

---

(210) **4-2019-15909**

(540)

PHỞ LÝ QUỐC SƯ

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.4.18
(591) Đen, cam.
(731) BÙI HUY MẠNH (VN)
Số 36, ngõ 109, đường Điện Biên, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-15910**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.25; 25.1.9; A25.1.10; 26.1.1
(591) Xanh đen, vàng.
(731) PHAN THỊ THANH NGA (VN)
Căn 214, nhà N3B, khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán quần áo, giầy dép, túi, ví, ô, mũ nón, móc khoá, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, lương thực thực phẩm, đồ uống giải khát.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách bằng các phương tiện đường bộ; dịch vụ du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao: tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ chụp ảnh; dịch vụ quay phim.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn: dịch vụ nghỉ dưỡng; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ tắm hơi; dịch vụ mát xa; dịch vụ spa; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

---

(210) **4-2019-15911**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; A26.4.18; 24.17.5; 24.17.25
(591) Xanh.
(731) PHẠM TÙNG LÂM (VN)
Căn 2826 tòa R5B, Royal City, 72 A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Các loại văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy; đồ dùng dạy học bằng nhựa; bút; vở học sinh, giấy viết.

Nhóm 18: Cặp học sinh, túi đeo vai học sinh, túi đựng quần áo dùng để đi du lịch, túi xách tay, va li và túi du lịch, ba lô, túi xách, ô và dù.

Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải, chăn ga trải giường bằng vải; khăn trải bàn và trải giường.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu (trừ quần áo và đồ đi chân chuyên dụng đặc biệt).

Nhóm 26: Đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải; khuy, khuy bấm, khuy móc, kim khâu và kim băng; hoa nhân tạo.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; đồ trang hoàng cây thông Noel (trừ thiết bị chiếu sáng và bánh kẹo).

Nhóm 35: Mua bán các loại văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy, đồ dùng dạy học bằng nhựa, bút, vở học sinh; dịch vụ siêu thị và cửa hàng tiện ích cung cấp các sản phẩm như văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy, đồ dùng dạy học bằng nhựa, bút, vở học sinh, giấy viết.

---

(210) **4-2019-15912**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.8
(591) Da cam, trắng, đen.
(731) TỪ QUÁCH DUY (VN)
35B/9A Lê Hồng Phong, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà, cụ thể là trà sữa.

Nhóm 43: Quán phục vụ tại chỗ các loại giải khát, trà, cà phê và ăn uống.

---

(210) **4-2019-15913**

(540)

REINO LAND

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRỊNH NGÂN HUYỀN (VN)
Số 77 đường Trần Duy Hưng, tổ 15, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản.

---

(210) **4-2019-15914**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; A26.11.12; 13.1.5; 26.3.2
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DU LỊCH PHƯƠNG MAI (VN)
Số 14/49 đường Võ Văn Dũng, phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; tổ chức các chuyến du lịch (tour du lịch); dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê xe; đại lý du lịch; dịch vụ vận tải hàng hóa.

---

(210) **4-2019-15915**

(540)

DIENNUOC360

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ SƠN ANH (VN)
Số 2, ngõ 31, phố Sở Thượng, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh phân phối và bán lẻ thiết bị điện (gồm dây cáp điện, công tắc ổ cắm, quạt điện, ống ghen điện), thiết bị nước (gồm ống nước, van vòi, phụ kiện phòng tắm), thiết bị chiếu sáng (gồm đèn led pha, đèn led dây, bóng đèn led, linh kiện đèn led, đèn đường led, bóng đèn huỳnh quang), hàng gia dụng (gồm bình nóng lạnh, bồn nước, tủ lạnh, điều hòa, quạt hơi nước, quạt thông gió, chuông điện).

---

(210) **4-2019-15916**

(540)

BONITO LAND

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRỊNH NGÂN HUYỀN (VN)
Số 77 đường Trần Duy Hưng, tổ 15, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản.

---

(210) **4-2019-15917**

(540)

Rammtein

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LIN YI JIAN (CN)
No. 241-1, Shangchakou, Chakou Village, Tazhuang Town, Minqing County, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi xách tay; ví đựng tiền; ô; vali du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày; dép; thắt lưng.

---

(210) **4-2019-15918**

(540)

TÂN HOÀN MỸ

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ SẢN XUẤT HOÀNG LONG (VN)
Thôn Phước Sơn, xã Đức Hạnh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Bột trét tường.

---

(210) **4-2019-15919**

(540)

HODAKA ENDURANCE

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HODAKA DISTRIBUTORS PTE LTD (SG)
74 Geylang Bahru #01-2852, Kallang Basin Industrial Estate, Singapore 339682, Singapore

(740) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(511) Nhóm 12: Các bộ phận và phụ kiện lắp ráp dùng cho xe máy; xích xe máy; đĩa xích xe máy; má phanh dùng cho xe máy; má đệm của cơ cấu dẫn động xe máy; đĩa ly hợp xe máy.

---

(210) **4-2019-15920**

(540)

HDX
HÓA ĐƠN SỐ

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.7.25; 26.4.9; 24.17.5; A26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊNH GIA NÉT (VN)
5 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm dùng để xuất hóa đơn điện tử.

---

(210) **4-2019-15921**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.14
(591) Hồng, xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ HỒNG TRÚC (VN)
4E đường Cư xá Đồng Tiến, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cụ thể: thực phẩm uống làm đẹp, tăng nội tiết tố nữ.

---

(210) **4-2019-15922**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.1.2; 17.1.1
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ HỒNG TRÚC (VN)
4E đường Cư xá Đồng Tiến, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cụ thể: thực phẩm uống tăng sinh lý nam.

---

(210) **4-2019-15923**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIA SÂM (VN)
174/10D Thái Phiên, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay: tua vít; dũa; mũi khoan (bộ phận của dụng cụ cầm tay); dụng cụ làm vườn (dụng cụ cầm tay); dụng cụ có lưỡi sắc (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2019-15924**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH CHONGIAY (VN)
181 Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; bùa hộ mệnh (đồ trang sức); đá quí phong thủy; đá bán quí phong thủy; tác phẩm nghệ thuật bằng đá quí (vật phẩm phong thủy); đồ trang trí (bằng kim loại quý).

---

(210) **4-2019-15925**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.4.9; 26.3.23
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ TẠO MÁY VIMA LA (VN)
Lô R4-R5 đường số 7, KCN Hải Sơn (GĐ 3-4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 07: Máy móc thiết bị cụ thể là: máy lăn keo; máy sơn; máy đánh bóng; máy gấp; máy hấp; máy cắt dây.

---

(210) **4-2019-15926**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 1.15.15; A26.11.12; 26.1.2
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TM BẢO PHÁT (VN)
Số 292 Nguyễn Thị Định, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt.

---

(210) **4-2019-15927**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16; A5.3.13; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, hồng, đen.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG LINH (VN)
Thôn Cồn Cam, xã Đức Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-15928**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; 5.3.16; 26.1.2; A26.1.18; A11.3.3; 5.7.3; 5.3.20; 26.3.2
(591) Cam, xanh dương, xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng, đen.
(731) HUỲNH ĐỨC TOÀN (VN)
k3, phường 2, huyện Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà (chè), cà phê, trà attiso đã qua chế biến.

---

(210) **4-2019-15929**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 25.5.5
(731) HỘ KINH DOANH M.O.L.L.Y.S.H.O.P (VN)
277/4 đường Quốc lộ 13, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: phụ kiện điện thoại (ốp lưng, bao da, pin sạc dự phòng, dây sạc, cục sạc); phụ kiện điện tử (chuột, bàn phím, loa); linh kiện máy tính.

---

(210) **4-2019-15930**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.15; A3.9.24
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) CHÍ NGUYỆT ÁNH (VN)
285/35/17 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Mồi câu cá (mồi giả); lưỡi câu gắn mồi giả; lưỡi câu; dây câu cá; cần câu cá; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2019-15931**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.11; 3.7.16; A3.7.24; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.7; 25.5.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) VĂN CÔNG SƠN (VN)
Số nhà 20, tổ 15, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chim; cám.

---

(210) **4-2019-15932**

(540) PHỞ GÀ ABI

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN ANH TUẤN (VN)
175 Hàng Bông, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Quán phở.

---

(210) **4-2019-15933**

(540) BIN&BÔNG
Make Mom's Life Easy!

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.14; 3.1.16; A3.1.25
(591) Xanh dương, hồng, trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI LÊ MINH (VN)
Số 2b Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm dành cho mẹ và em bé, cụ thể là: xà phòng dầu gội, sữa tắm, thuốc đánh răng, các chất dùng để tẩy sạch và trang điểm cho trẻ, thực phẩm trẻ em, bình sữa núm vú, bình sữa dùng cho em bé, thiết bị, đồ dùng y tế trẻ em, tã giấy các loại, khăn giấy các loại, giày dép, mũ nón, tã các loại, đồ chơi trẻ em các loại, nôi em bé, quần áo dùng cho em bé, đồ đầm dành cho người mang bầu, quần áo cho người mang bầu.

---

(210) **4-2019-15934**

(540) HANMYNGHE

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRƯƠNG THỊ THU HÂN (VN)
Tổ 104, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; kim cương; đá quý; đồng hồ đeo tay; hợp kim của kim loại quí.

---

(210) **4-2019-15935**

(540) INOCHI

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ THỊ HỒNG BÍCH (VN)
Số 50 khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy bao gói; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; giấy hoặc tấm chất dẻo thấm hút để gói thực phẩm; phong bì [văn phòng phẩm].

---

(210) **4-2019-15936**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; A24.15.7
(731) XIAMEN FU QING INDUSTRY AND TRADE CO., LTD. (CN)
Room 501-1, No.15, Keng Ping Road, Jimei District, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Ấm trà; cối xay cà phê thao tác bằng tay; bình để uống; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; bình cà phê không dùng điện.

---

(210) **4-2019-15937**

(540)

LBHI

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LIBO HEAVY INDUSTRIES SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Entrepreneurship Service Center, High-tech Zone, Tai'an City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Thiết bị chuyển vận dùng cho việc chất và bốc dỡ hàng hoá; băng tải [máy móc]; băng tải; máy khoan dùng trong khai thác mỏ; máy lọc; khớp nối trục [máy móc]; sàng [máy hoặc bộ phận của máy]; thiết bị vận chuyển bằng đường ống vận hành bằng khí nén; trống tang [bộ phận của máy móc]; máy và thiết bị để làm sạch [dùng điện].

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; phục hồi lại động cơ bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; phục hồi lại máy móc bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; khai thác mỏ; dịch vụ khai thác đá; chống gỉ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; tra dầu mỡ cho xe cộ.

---

(210) **4-2019-15938**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.2.7; 25.5.1
(731) RUIAN NUO TUO CONSTRUCTION HARDWARE CO., LTD. (CN)
Wuao Industrial Zone, Tangxia Town, Ruian, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Then cửa sổ trượt bằng kim loại; khoá móc; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; khoá lò xo; cơ cấu kẹp giữ bánh xe [chặn bánh xe]; khoá bằng kim loại cho xe cộ.

---

(210) **4-2019-15939**

(540)

DUONG BAC 365

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN BÌNH DƯƠNG (VN)
Tổ 18 phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Khí gas tự nhiên và gas hóa lỏng đóng bình; xăng; dầu, dầu mỡ công nghiệp (không phải dầu ăn và tinh dầu); nhiên liệu dạng khí, rắn và chất lỏng.

Nhóm 06: Bình chứa, thùng chứa, bồn chứa và téc làm bằng kim loại dùng để chứa nhiên liệu như xăng, dầu, gas hóa lỏng và gas tự nhiên đóng bình.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất, nhập khẩu, đại lý khí đốt, khí hóa lỏng, xăng, dầu, dầu nhờn, dầu động cơ, dầu để đúc, dầu mỡ công nghiệp (không phải dầu ăn và tinh dầu), nhiên liệu dạng khí, rắn và chất lỏng, dầu mỡ để bôi trơn, dầu và chất lỏng dùng cho phanh, dùng cho động cơ, xoong nồi, van ga, dây dẫn ga, bếp ga.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển, phân phát, phân chia, lưu kho và chiết nạp gas tự nhiên, gas hóa lỏng, xăng, dầu.

---

(210) **4-2019-15940**

(540)

TIAN HE

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2019-15941**

(540)

Ur Materials
广州优尔

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.13.1; 3.7.17; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đen, trắng, ghi.
(731) GUANGZHOU UR MATERIALS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 101 and 201, Block B, No.99 Feng Huang 4th Road, Sino-Singapore Guangzhou Knowledge City, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm ngăn ngừa sự mờ kính; hóa chất công nghiệp; lớp phủ hóa học dùng cho mắt kính; chế phẩm dùng để chống mờ thấu kính; thuốc thử hóa học, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất để ngăn ngừa dất vết/vết màu trên vải.

---

(210) **4-2019-15942**

(540)

Tuyết hoa

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đen, ghi.
(731) ZHANG YANG (CN)
Room 101, Unit 1, Building 14, Qinglian Community, Anyang Street, Ruian City, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; dầu ete; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chống nắng; hương thơm để thắp.

---

(210) **4-2019-15943**

(540)

METALUX

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.10; A3.7.24; 26.3.1
(591) Đỏ, xanh da trời, xanh tím than.
(731) CÔNG TY TNHH XUÂN LỘC THỌ (VN)
Số 51, ngõ 258, phố Tân Mai, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn LED [thiết bị chiếu sáng]; bóng đèn; đèn dùng cho xe cộ; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, ống phát quang để chiếu sáng.

---

(210) **4-2019-15944**

(540)

ĐỢI BỀN

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỘ KINH DOANH VŨ VĂN ĐỢI (VN)
Thôn Phong Lâm, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2019-15945**

(540)

Una

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15946**

(540)

Umaxo

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15947**

(540)

Uchin

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15948**

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(540)

Uverda

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15949**

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(540)

Vmax

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.
Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15950**

(540) Esther

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế;.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15951**

(540) Viviane

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15952**

(540) Upearl

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15953**

(540)

Utara

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15954**

(540)

Utatsu

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15955**

(540)

STEPPACAFE
ĐẠM ĐÀ KHÓ QUÊN

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN STEPPACAFE (VN)
1702- 1704 Võ Văn Kiệt, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt; cà phê bột; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê nhân tạo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2019-15956**

(540)

Pr.House

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA VI CO (VN)
551/11 tổ 56, khu phố 5, Lê Văn Khương, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị điện sử dụng năng lượng mặt trời, tấm pin năng lượng mặt trời, đèn năng lượng mặt trời, bếp điện từ hồng ngoại, bếp ga, máy hút khói, hút mùi, chậu rửa mặt bằng kính cường lực và sứ, chận rửa chén bằng inox, bồn cầu, bồn tắm, vòi labo, vòi rửa chén, vòi hồ, sen tắm, máy lọc, thiết bị điện gia dụng như: quạt làm mát không khí, đèn led, máy nước nóng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2019-15957**

(540)

Uthalia

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế. .

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15958**

(540)

Utomi

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15959**

(540)

Utracy

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15960**

(540)

Usam

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15961**

(540)

Ustella

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15962**

(540)

Utamy

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15963**

(540)

Unamex

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15964**

(540)

Uchiko

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15965**

(540)

Imax

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt.

---

(210) **4-2019-15966**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 24.17.24; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI THIẾT BỊ VĂN PHÒNG FINTEC (VN)
Số M2-4, ngõ 30 Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; điện thoại đồng hồ; thiết bị định vị; phụ kiện của điện thoại, thiết bị định vị.

---

(210) **4-2019-15967**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 19.7.1; 26.13.25; A12.1.9; A19.8.2
(591) Vàng đồng, đỏ tươi, nâu đậm.
(731) HOÀNG THANH TÙNG (VN)
Số nhà 15, dãy H, khu A, tập thể trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, phường Văn Mỗ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà; khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-15968**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1
(591) Vàng tươi, nâu đậm.
(731) HOÀNG THANH TÙNG (VN)
Số nhà 15, dãy H, khu A, tập thể trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, phường Văn Mỗ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà; khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-15969**

(540)

GOTHL
NGƯỜI ĐỒNG HÀNH TIN CẬY

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; A24.15.7; 26.3.1
(591) Da cam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ VẬN TẢI THÁI HÀ (VN)
Xóm 1, thôn Triều Đông, xã Tân Minh, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Vận tải hành khách; vận tải hàng hóa; hậu cần vận tải (dịch vụ logistic); vận tải; cho thuê xe; chuyển phát thư tín.

---

(210) **4-2019-15970**

(540)

TK Paint

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.21; A5.5.20; 26.13.1; 1.15.23; 1.15.15
(591) Đỏ, xanh lá cây, cam, xanh nước biển, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH SƠN VIỆT (VN)
Số 16, ngách 178/3 đường Phan Trọng Tuệ, thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán sơn.

---

(210) **4-2019-15971**

(540)

FANTO

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.3; 26.3.2; A26.11.12; 26.3.23; 7.11.10
(591) Trắng, đỏ, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THÀNH THẮNG (VN)
Lô L8, thôn ỷ La, tổ dân phố Thắng Lợi, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Dây điện; cáp điện; bộ nối điện; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; bộ nắn điện; dụng cụ đo điện.

---

(210) **4-2019-15973**

(540)

KRISTEA
Sweet By Nature

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.16; 5.3.11; A5.3.15
(591) Xanh lá, xanh lá nhạt, đen, trắng.
(731) PHAN THỊ NGỌC TUYỀN (VN)
49/11/1 Tú Mỡ, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chi Minh
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2019-15975**

(540)

VICSTAR

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) WUHAN STYLE HI-TECH BUILDING MATERIALS CO., LTD (CN)
Level 1-2(9) Workshop Building 2, Nanhu Production Brigade, Baiquan Farm, Dongxihu District, Wuhan, China
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 01: Gelatin dùng cho mục đích công nghiệp; keo hồ dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất kết dính [luyện kiml; chất kết dính để sửa chữa đồ vật bị gẫy vỡ; chất kết dính dùng cho giấy dán tường; chất kết dính dùng để dán giấy tường; chất kết dính dùng trong ngành đúc; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất kết dính cloropren dùng cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2019-15976**

(540)

VINMAX

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) WUHAN STYLE HI-TECH BUILDING MATERIALS CO., LTD (CN)
Level 1-2(9) Workshop Building 2, Nanhu Production Brigade, Baiquan Farm, Dongxihu District, Wuhan, China
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 01: Gelatin dùng cho mục đích công nghiệp; keo hồ dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất kết dính [luyện kiml; chất kết dính để sửa chữa đồ vật bị gẫy vỡ; chất kết dính dùng cho giấy dán tường; chất kết dính dùng để dán giấy tường; chất kết dính dùng trong ngành đúc; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất kết dính cloropren dùng cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2019-15977**

(540)

Cồn Khô
Nguyên Thủy®

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh da trời, trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH BÁ HIẾU (VN)
Đường Mậu Thân, thôn Liên Trì 2 (thửa đất số 1116, TBĐ số 255-A-phần đất ở tại nông thôn), xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 04: Cồn khô (nhiên liệu); cồn thạch (nhiên liệu); cồn nước (nhiên liệu); cồn dùng để đốt thắp sáng.

---

(210) **4-2019-15978**

(540)

KPS

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A26.5.18; 26.5.2
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KHẮC PHONG (VN)
112 đường số 19, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán máy may công nghiệp.

---

(210) **4-2019-15979**

(540)

CoCo My
for everyone
100% organic

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM VIỆT LONG (VN)
189D, ấp Hòa An, xã Giao Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi [ở dạng giỏ]/[đặt trong giỏ]; sọ dừa; quả dừa; bã trái cây; quả tươi; cùi dừa khô.

---

(210) **4-2019-15980**

(540)

TELD

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGÔ BÌNH NGUYÊN (VN)
Tổ dân phố 5, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Đá cắt mài sắt (bộ phận của máy móc), lưỡi cắt mài đá (bộ phận của máy móc); nỉ đánh bóng (bộ phận của máy móc); lưỡi cưa (bộ phận của máy móc), giáp xếp (bộ phận của máy móc); bát mài đánh bóng (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2019-15981**

(540)

CROWD FUNDING MASTERY

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 26.4.7
(591) Da cam, xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN QUỐC TRUNG (VN)
Số 6, ngách 29/8 tổ 31, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư vốn.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo.

---

(210) **4-2019-15982**

(540)

DINO KINDER
First Steps be Fun

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 16.3.17; 4.5.15;
(591) Vàng, da cam, xanh dương đậm, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH HỌC VIỆN KHỦNG LONG (VN)
2.1 tầng 2, Block 1B, KDC phường Phú Thuận (La Casa), 89 Hoàng Quốc Việt, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; giáo dục giảng dạy; giáo dục mầm non.

---

(210) **4-2019-15983**

(540)

WK247

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê hòa tan; cà phê rang xay; cà phê đã chế biến.

Nhóm 32: Nước uống tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước uống có ga; nước uống không cồn; nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2019-15984**

(540)

wakeup247

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê hòa tan; cà phê rang xay; cà phê đã chế biến.

Nhóm 32: Nước uống tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước uống có ga; nước uống không cồn; nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2019-15985**

(540)

wake-up-247

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê hòa tan; cà phê rang xay; cà phê đã chế biến.

Nhóm 32: Nước uống tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước uống có ga; nước uống không cồn; nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2019-15986**

(540)

SUNMOLES

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.22; 25.1.25; 25.7.25
(731) SIYA (ZHEJIANG) COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 13-5-09, Building 3, No. 677, No. 685, No. 687, Changxing Road, Jiangbei District, Ningbo, Zhejiang Province, 315033, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; tinh dầu; chế phẩm đánh răng; hương thơm để thắp; chế phẩm làm thơm không khí, chế phẩm làm sạch da mặt; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2019-15987**

(540)

Reneuf

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JACQUES COSMETICS LIMITED (HK)
Plat/Rm 803, 8/F, Podium Plaza, 5 Hanoi Road, Tsimshatsui, Kl, Hongkong

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; nước hoa hồng dùng cho mục đích mỹ phẩm (Toner for cosmetic purposes); nước hoa; mỹ phẩm; kem chống nắng (Sunsereen lotion); dầu dùng cho mục đích làm sạch; chế phẩm làm sạch da mặt; chế phẩm mỹ phẩm dùng khi tắm (bath lotion).

---

(210) **4-2019-15988**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 3.2.1; A25.1.10; 5.3.11; A5.3.15; A10.1.12; A10.1.25; A1.1.10; A1.1.5
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) TẠ VĂN LONG (VN)
Thôn Võng Nội, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lào; thuốc lào đầu lọc.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất nhập khẩu: thuốc lào.

---

(210) **4-2019-15989**

(540)

Long Hien PHARMACY
Chăm sóc sức khỏe Việt

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.3.3; 25.5.1; A19.13.21
(591) Xanh lá, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TM DƯỢC PHẨM D.O.P (VN)
234 - 236 Trần Phú, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, thú y.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2019-15990**

(540)

NHÀ THUỐC LONG HIỀN

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TM DƯỢC PHẨM D.O.P (VN)
234 - 236 Trần Phú, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, thú y.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2019-15991**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CERADO VIỆT NAM (VN)
Số 17/16, khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của hệ thống thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh.

---

(210) **4-2019-15992**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.7; A3.7.24; A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1; A26.11.8; 25.1.6
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV DV TM ĐẠI VIỆT TOUR (DAIVIET TOUR) (VN)
251 Lê Lợi, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa); vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2019-15993**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 13.1.5; 5.3.20; 5.7.3; 1.13.1; A5.5.20; 20.7.1; 15.7.1
(591) Xanh cửu long, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Tạp chí; giấy (văn phòng phẩm); tập vở dành cho học sinh, sinh viên; vật liệu đóng sách; bìa cặp để kẹp hồ sơ; bìa kẹp và đỡ tài liệu; bút viết (văn phòng phẩm); ảnh chụp, túi và vỏ bọc bằng giấy để bao gói; túi bằng chất dẻo để bọc; văn phòng phẩm; ấn phẩm làm bằng giấy, cụ thể là: tờ rơi, áp phích quảng cáo, lịch, bưu thiếp, thẻ học sinh sinh viên, biển chỉ dẫn, biển hiệu.

---

(210) **4-2019-15994**

(540)

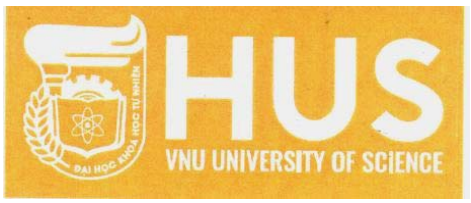

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 13.1.5; 5.3.20; 5.7.3; 1.13.1; A5.5.20; 20.7.1; 15.7.1
(591) Vàng, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Tạp chí; giấy (văn phòng phẩm); tập vở dành cho học sinh, sinh viên; vật liệu đóng sách; bìa cặp để kẹp hồ sơ; bìa kẹp và đỡ tài liệu; bút viết (văn phòng phẩm); ảnh chụp, túi và vỏ bọc bằng giấy để bao gói; túi bằng chất dẻo để bọc; văn phòng phẩm; ấn phẩm làm bằng giấy, cụ thể là: tờ rơi, áp phích quảng cáo, lịch, bưu thiếp, thẻ học sinh sinh viên, biển chỉ dẫn, biển hiệu.

---

(210) **4-2019-15995**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 13.1.5; 5.3.20; 5.7.3; 1.13.1; A5.5.20; 20.7.1; 15.7.1
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Tạp chí; giấy (văn phòng phẩm); tập vở dành cho học sinh, sinh viên; vật liệu đóng sách; bìa cặp để kẹp hồ sơ; bìa kẹp và đỡ tài liệu; bút viết (văn phòng phẩm); ảnh

chụp, túi và vỏ bọc bằng giấy để bao gói; túi bằng chất dẻo để bọc; văn phòng phẩm; ấn phẩm làm bằng giấy, cụ thể là: tờ rơi, áp phích quảng cáo, lịch, bưu thiếp, thẻ học sinh sinh viên, biển chỉ dẫn, biển hiệu.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách; cặp đựng tài liệu bằng da; ô (dù).

---

(210) **4-2019-15996**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 13.1.5; 5.3.20; 5.7.3; 1.13.1; A5.5.20; 20.7.1; 15.7.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Tạp chí; giấy (văn phòng phẩm); tập vở dành cho học sinh, sinh viên; vật liệu đóng sách; bìa cặp để kẹp hồ sơ; bìa kẹp và đỡ tài liệu; bút viết (văn phòng phẩm); ảnh chụp, túi và vỏ bọc bằng giấy để bao gói; túi bằng chất dẻo để bọc; văn phòng phẩm; ấn phẩm làm bằng giấy, cụ thể là: tờ rơi, áp phích quảng cáo, lịch, bưu thiếp, thẻ học sinh sinh viên, biển chỉ dẫn, biển hiệu.

---

(210) **4-2019-15997**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 13.1.5; 5.3.20; 5.7.3; 1.13.1; A5.5.20; 20.7.1; 15.7.1
(591) Xanh, đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Tạp chí; giấy (văn phòng phẩm); tập vở dành cho học sinh, sinh viên; vật liệu đóng sách; bìa cặp để kẹp hồ sơ; bìa kẹp và đỡ tài liệu; bút viết (văn phòng phẩm); ảnh chụp, túi và vỏ bọc bằng giấy để bao gói; túi bằng chất dẻo để bọc; văn phòng phẩm; ấn phẩm làm bằng giấy, cụ thể là: tờ rơi, áp phích quảng cáo, lịch, bưu thiếp, thẻ học sinh sinh viên, biển chỉ dẫn, biển hiệu.

---

(210) **4-2019-15998**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 13.1.5; 5.3.20; 5.7.3; 1.13.1; A5.5.20; 20.7.1; 15.7.1
(591) Xanh, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm.

Nhóm 14: Đồng hồ.

Nhóm 16: Tạp chí; giấy (văn phòng phẩm); tập vở dành cho học sinh, sinh viên; vật liệu đóng sách; bìa cặp để kẹp hồ sơ; bìa kẹp và đỡ tài liệu; bút viết (văn phòng phẩm); ảnh chụp, túi và vỏ bọc bằng giấy để bao gói; túi bằng chất dẻo để bọc; văn phòng phẩm; ấn phẩm làm bằng giấy, cụ thể là: tờ rơi, áp phích quảng cáo, lịch, bưu thiếp, thẻ học sinh sinh viên, biển chỉ dẫn, biển hiệu.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách; cặp đựng tài liệu bằng da; ô (dù).

Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao (trang phục); quần áo đồng phục (trang phục); mũ; giày; dép.

---

(210) **4-2019-15999**

(540)

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 13.1.5; 5.3.20; 5.7.3; 1.13.1; A5.5.20; 20.7.1; 15.7.1
(591) Xanh, đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm.

Nhóm 14: Đồng hồ.

Nhóm 16: Tạp chí; giấy (văn phòng phẩm); tập vở dành cho học sinh, sinh viên; vật liệu đóng sách; bìa cặp để kẹp hồ sơ; bìa kẹp và đỡ tài liệu; bút viết (văn phòng phẩm); ảnh chụp, túi và vỏ bọc bằng giấy để bao gói; túi bằng chất dẻo để bọc; văn phòng phẩm; ấn phẩm làm bằng giấy, cụ thể là: tờ rơi, áp phích quảng cáo, lịch, bưu thiếp, thẻ học sinh sinh viên, biển chỉ dẫn, biển hiệu.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách; cặp đựng tài liệu bằng da; ô (dù).

Nhóm 21: Bộ tách trà; bình đựng nước; cốc uống nước; bát đĩa.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao (trang phục); quần áo đồng phục (trang phục); mũ; giày; dép.

Nhóm 35: Các dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán: tạp chí, giấy (văn phòng phẩm), tập vở dành cho học sinh sinh viên, vật liệu đóng sách, bìa cặp để kẹp hồ sơ, bìa kẹp và đỡ tài liệu, bút viết (văn phòng phẩm), ảnh chụp, túi và vỏ bọc bằng giấy để bao gói, túi bằng chất dẻo để bọc, văn phòng phẩm; mua bán ấn phẩm làm bằng giấy, cụ thể là: tờ rơi, áp phích quảng cáo, lịch, bưu thiếp, thẻ học sinh sinh viên, biển chỉ dẫn, biển hiệu; mua bán: quần áo, quần áo thể thao (trang phục), quần áo đồng phục (trang phục), mũ, giày, dép, mua bán: ba lô, túi xách, cặp đựng tài liệu bằng da, ô (dù); mua bán: bộ tách trà bình đựng nước, cốc uống nước, bát đĩa, đồng hồ, mũ bảo hiểm.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển bằng xe ô tô; dịch vụ cho thuê xe ô tô.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo, hội nghị chuyên đề; xuất bản sách; khóa đào tạo từ xa; khảo thí giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; dịch vụ tư vấn, thiết kế liên quan đến khoa học và công nghệ; các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp.

---

(210) **4-2019-16000**

(540)

HUS
VNU UNIVERSITY OF SCIENCE

(220) 10.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 13.1.5; 5.3.20; 5.7.3; 20.7.1; 1.13.1; A5.5.20; 15.7.1
(591) Xanh, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Tạp chí; giấy (văn phòng phẩm); tập vở dành cho học sinh, sinh viên; vật liệu đóng sách; bìa cặp để kẹp hồ sơ; bìa kẹp và đỡ tài liệu; bút viết (văn phòng phẩm); ảnh chụp; túi và vỏ bọc bằng giấy để bao gói; túi bằng chất dẻo để bọc; văn phòng phẩm; ấn phẩm làm bằng giấy, cụ thể là: tờ rơi, áp phích quảng cáo, lịch, bưu thiếp, thẻ học sinh sinh viên, biển chỉ dẫn, biển hiệu.

Nhóm 21: Bộ tách trà; bình đựng nước; cốc uống nước; bát đĩa.

---

(210) **4-2019-16001**

(540)

PHX Crystal

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHƯỢNG HOÀNG XANH A&A (VN)
167 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Xi măng amiăng/xi măng amiăng (vật liệu xây dựng hợp thành từ hỗn hợp amiăng, xi măng và nước); xi măng dùng cho lò cao; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; xi măng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; thạch anh; thạch anh tinh khiết; silic [thạch anh]; cát mịn; cát, trừ loại dùng cho lò đúc; tác nhân liên kết cho việc chế tác đá/chất liên kết cho quá trình chế tác các sản phẩm từ đá.

---

(210) **4-2019-16002**

(540)

CEILTEK UDT

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT LÊ TRẦN (VN)
25 Trần Bình Trọng, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại: rầm kim loại dùng cho xây dựng; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; rầm đỡ bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; xà rầm bằng kim loại; rầm nhà bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-16003**

(540)

Letran

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.2.7; 26.3.23; A24.15.7
(591) Xanh nhạt, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT LÊ TRẦN (VN)
25 Trần Bình Trọng, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Rầm kim loại dùng cho xây dựng; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; rầm đỡ bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; xà rầm bằng kim loại; rầm nhà bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 19: Trần nhà không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thạch cao; tấm lợp mái không bằng kim loại; lớp ốp không bằng kim loại cho các công trình xây dựng; tấm lát mỏng không bằng kim loại; vách ngăn, không bằng kim loại.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng.

---

(210) **4-2019-16004**

(540)

LAVIBEACH
Like A VIrgin BEACH

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH C.K.C (VN)
Tầng 3, số 24, hẻm 531/16/31, đường Bát Khối, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống thực hiện bởi nhà hàng; dịch vụ cung cấp thức ăn nhanh bởi nhà hàng; dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ, biệt thự (phục vụ khách lưu trú).

---

(210) **4-2019-16005**

(540)

THENGAUSTYLE

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỘ KINH DOANH THE NGAU STYLE (VN)
491 lô Q, khu tái thiết Hoàng Diệu, đường Đoàn Văn Bơ, phường 9, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2019-16006**

(540)

NINE

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CAO THỊ THÙY TRANG (VN)
2C7/9 Mễ Cốc, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; dầu gội khô; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2019-16007**

(540)

NICE

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CAO THỊ THÙY TRANG (VN)
2C7/9 Mễ Cốc, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; dầu gội khô; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2019-16008**

(540) SIX

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CAO THỊ THÙY TRANG (VN)
2C7/9 Mễ Cốc, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; dầu gội khô; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2019-16010**

(540) dora BEAUTY & SPA trao gửi tinh hoa

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.20; 1.15.23; A5.3.15
(591) Nâu, xanh, trắng.
(731) ĐỖ THỊ NGỌC GIÀU (VN)
492 Phạm Văn Bạch, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ trang điểm; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2019-16011**

(540) MỘC ĐÔNG

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.4.18
(591) Xanh, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ P & D (VN)
567/63/4/8 Lê Văn Khương, khu phố 5, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán; quần, áo, mũ, nón, dép, giày, phụ kiện thời trang, tã, bỉm, bánh, kẹo, mứt, cà phê, trà, hạt và ngũ cốc, thực phẩm từ ngũ cốc, thực phẩm đóng hộp, rau, củ, quả, quà tặng, hàng thủ công mỹ nghệ.

---

(210) **4-2019-16012**

(540) VISSA VÌ BẠN KHÔNG NGỪNG SÁNG TẠO

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A2.3.2; A5.3.13; A5.3.15
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ GIẢI TRÍ KHANG ANH (VN)
99 Phan Huy ích, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ trang điểm; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2019-16013**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; A9.7.19
(591) Vàng, trắng, đỏ cam, xanh dương, xanh da trời, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM BA ĐÌNH (VN)
Thôn Hà Xá, xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Muối; gia vị; ớt (gia vị); hạt tiêu (gia vị); gia vị thập cẩm; đồ gia vị.

Nhóm 35: Mua bán muối, gia vị.

---

(210) **4-2019-16014**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A26.11.9
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SEN VÀNG (VN)
237/33/53A Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

---

(210) **4-2019-16015**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.9; A26.11.8
(591) Vàng, đen, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SAO VIETTOURIST (VN)
220 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2019-16018**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.5.2; 26.1.1; 15.7.1; A26.11.12; 26.11.3; 3.7.7; 18.3.23; 7.1.1; 24.7.1; 7.5.10
(591) Đỏ, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG NGƯỜI KHU 7 (VN)
S.06 Parkway Villas, 202B Hoàng Văn Thụ, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quan hệ truyền thông; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2019-16019**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2
(591) Nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SAO ĐỈNH CAO (VN)
SE3-1 đường Nguyễn Đức Cảnh, khu phố Mỹ Khánh 3, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo, quảng cáo ngoài trời; dịch vụ nghiên cứu thị trường; nghiên cứu thị trường; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí); sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ phòng thu âm; sắp xếp tiến hành hội thảo (đào tạo), tổ chức và điều khiển hội thảo (đào tạo).

---

(210) **4-2019-16020**

(540)

KMA
ALUWIN PRODUCT

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT CỬA THỊNH KIỆM (VN)
Số 01 đường Nguyễn Du, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Nhôm; lá nhôm (vật liệu xây dựng); bản lề hộp bằng kim loại (khóa chốt bằng kim loại); vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa (không làm bằng kim loại); cửa sổ (không làm bằng kim loại); mành cửa sổ (không làm bằng kim loại hoặc vật liệu dệt) dùng bên ngoài tòa nhà.

---

(210) **4-2019-16021**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.13.25
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT CỬA THỊNH KIỆM (VN)
Số 01 đường Nguyễn Du, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Nhôm; lá nhôm (vật liệu xây dựng); bản lề hộp bằng kim loại (khóa chốt bằng kim loại); vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa (không làm bằng kim loại); cửa sổ (không làm bằng kim loại); mành cửa sổ (không làm bằng kim loại hoặc vật liệu dệt) dùng bên ngoài tòa nhà.

---

(210) **4-2019-16022**

(540)

IDC

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TIN HỌC IDC (VN)
463 Hưng Phú, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá: da thuộc, hàng may mặc, kim khí điện máy, hoa giả.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn sử dụng máy vi tính.

Nhóm 42: Dịch vụ tin học cụ thể như: lập chương trình, cho thuê máy vi tính.

---

(210) **4-2019-16023**

(540)

MODERN AGE
THỜI ĐẠI MỚI

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TIN HỌC IDC (VN)
463 Hưng Phú, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn sử dụng máy vi tính.

Nhóm 42: Dịch vụ tin học cụ thể như: lập chương trình, thiết kế phần mềm, cho thuê máy vi tính.

---

(210) **4-2019-16024**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.3.3; 26.1.1; 5.7.20
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, đỏ, trắng, hồng.
(731) NGUYỄN THỊ KIM ANH (VN)
Thôn Trà Giang 1, xã Lương Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi [ở dạng giỏ]l[đặt trong giỏ]; trái cây có múi, tươi; bã trái cây; quả tươi; cây giống; hạt giống để trồng.

---

(210) **4-2019-16025**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 2.3.8; A2.3.23
(591) Đen, trắng, hồng, đỏ, tím, xám.
(731) DEMIRE CO., LTD. (KR)
705, 446, Dosan-daero, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành các hội thảo liên quan đến làm tóc và làm đẹp; sắp xếp và tiến hành các sự kiện giáo dục liên quan đến làm tóc và làm đẹp; tổ chức triển lãm cho các mục đích giáo dục liên quan đến làm tóc và làm đẹp; tổ chức các hội thảo, nhóm làm việc, nhóm nghiên cứu và hội nghị về lĩnh vực y tế; tổ chức các hội nghị, hội nghị chuyên đề về lĩnh vực khoa học y tế; sắp xếp và tiến hành các hội nghị, đại hội, hội nghị chuyên đề và hội thảo; tổ chức, sắp xếp hoặc tiến hành hội nghị, hội thảo (đào tạo) và triển lãm về

lĩnh vực văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức đại hội và hội nghị về văn hóa hoặc giáo dục; sắp xếp, tiến hành hoặc tổ chức hội thảo (đào tạo); tổ chức các cuộc thi liên quan đến giáo dục; sắp xếp/tổ chức/đăng cai/tiến hành các sự kiện và cuộc thi về lĩnh vực giáo dục; đào tạo và giảng dạy về lĩnh vực y khoa; giáo dục y tế; giáo dục và đào tạo về y khoa; truyền đạt kinh nghiệm giảng dạy liên quan đến việc sử dụng thiết bị và dụng cụ y tế; giáo dục và hướng dẫn sử dụng thiết bị và dụng cụ y tế; xuất bản và phát hành các bài báo khoa học liên quan đến công nghệ y khoa; xuất bản các tạp chí, sách và cẩm nang về lĩnh vực y khoa; giáo dục cách làm đẹp; giáo dục nghề nghiệp và đào tạo làm đẹp.

---

(210) **4-2019-16026**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; 2.3.11; 26.1.1; A26.1.14
(591) Đỏ tươi, đỏ đậm, nâu, đen, trắng, da cam, xanh nõn chuối, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ QUÝ (VN)
43 Nguyễn Đình Chiểu, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Quán ăn; nhà hàng ăn uống; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-16027**

(540)

Auve

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) SHENZHEN TOPWISE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
2/F, Building C, Tongfang Information Port, No. 11 Lang Shan Road, North District, High-tech Park, Xili Street, Nan Shan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 34: Diêm; đầu tẩu bằng hổ phách dùng cho đót xì gà và đót thuốc lá; thuốc lá; đầu ngậm điếu thuốc lá; hộp đựng xì gà; thuốc lá điếu có chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu; cỏ (thảo mộc) dùng để hút thuốc lá; thuốc lá dạng bột dùng để hít; gạt tàn dùng cho người hút thuốc lá; thuốc lá điện tử; dung dịch dạng lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; bình sinh hơi dùng cho người hút thuốc; đầu lọc thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2019-16028**

(540)

Berryland
make real food tell real stories

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14; 5.7.8; A5.7.23
(591) Xanh lá cây, đỏ, cam, hồng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BERRYLAND VIỆT NAM (VN)
Khu phố Đăng Lèn, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Mứt ướt; hạt sấy khô; trái cây sấy khô; trái cây sấy dẻo; củ sấy khô; củ sấy dẻo.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; sô cô la; bánh kẹo; mứt quả (bánh kẹo).

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước cốt trái cây (đồ uống); nước quả (đồ uống); nước khoáng (đồ uống).

Nhóm 35: Quảng cáo; xuất nhập khẩu; trưng bày giới thiệu và mua bán các sản phẩm: mứt ướt, hạt sấy khô, trái cây sấy khô, trái cây sấy dẻo, củ sấy khô, củ sấy dẻo, cà phê, trà (chè), ca cao, sô cô la, bánh kẹo, mứt quả (bánh kẹo), đồ uống không có cồn, nước cốt trái cây (đồ uống), nước quả (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), rau củ quả tươi.

---

(210) **4-2019-16030**

(540)

TASTE OF VIETNAM GROUP by Phan Kiều

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16; A11.1.6
(591) Đỏ, xanh lá cây đậm.
(731) PHAN THỊ KIỀU DUNG (VN)
02 Văn Cao, thị trấn Cao Đức, huyện Cao Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống để tiêu dùng, do nhà hàng thực hiện và các dịch vụ cung cấp chỗ ăn ở trong khách sạn, nhà trọ.

---

(210) **4-2019-16031**

(540)

VBC., Co.ltd
Cùng nhà nông thịnh vượng

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; A5.3.15; 5.3.20; A5.1.16; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VIET BESTCO (VN)
97 đường 3D, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2019-16032**

(540)

ESTANE

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong công nghiệp và khoa học; nhựa nhân tạo chưa xử lý; chất dẻo chưa xử lý; chất dính sử dụng trong công nghiệp; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích khoa học, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; nhựa polyme, chưa xử lý; polyme polyuretan dẻo nhiệt và nhựa polyuretan dẻo nhiệt (chưa xử lý).

Nhóm 17: Cao su dạng thô và bán thành phẩm; gutapercha dùng để cách điện cho cáp ngầm; gôm; amiăng; mica; và các vật liệu thay thế các vật liệu này; chất dẻo và nhựa ở dạng ép đùn để sử dụng trong sản xuất; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; chất dẻo bán thành phẩm; sợi bằng chất dẻo, trừ loại dùng trong ngành dệt; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bảo vệ bề mặt, không dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bảo vệ sơn, không dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bảo vệ các thiết bị điện tử, không dùng để bao gói; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; cao su tổng hợp; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; sợi bằng vật liệu dẻo, trừ loại dùng trong ngành dệt.

---

(210) **4-2019-16034**

(540)

Paradise Island

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH ISLAND FASHION (VN)
352/5/32 Bình Quới, phường 28, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2019-16035**

(540)

BABAESPRESSO

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 5.7.1; 5.7.27
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MINH BẰNG LỢI (VN)
229-231 đường Trục, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.
Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2019-16036**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.13
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGỌC SƯƠNG (VN)
33 Lê Quý Đôn, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-16037**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.13
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGỌC SƯƠNG (VN)
33 Lê Quý Đôn, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-16040**

(540)

FIRSTLAB

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ILDONG PHARMARCEUTICAL CO., LTD. (KR)
2, Baumoe-ro 27-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh dầu ete; kem làm sạch (mỹ phẩm); xà phòng để chăm sóc cơ thể; xà phòng dùng cho mặt; dầu gội đầu; chế phẩm trang điểm; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; nước hoa; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm đánh răng; sữa tắm dùng cho

người; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ cho mặt có chứa mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2019-16041**

(540)

MIESZKO

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH E-FOODS (VN)
Số 113 Phan Đăng Lưu, Quỳnh Hoàng, xã Nam Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bánh kẹo, bánh, kẹo, sôcôla.

---

(210) **4-2019-16042**

(540)

SCARLINO®

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.3.1; A25.3.3; 25.1.6
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH E-FOODS (VN)
Số 113 Phan Đăng Lưu, Quỳnh Hoàng, xã Nam Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại xúc xích.

---

(210) **4-2019-16043**

(540)

GOODSUN

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 1.3.1; A1.3.15; A5.5.20
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN XUÂN HÒA (VN)
Phòng 510, nhà D5, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); trái cây đã được bảo quản; rau đã được bảo quản; sữa; đồ uống làm từ sữa hoặc chủ yếu từ sữa; bơ; động vật giáp xác [không còn sống]; dầu có thể ăn được; trứng; cá đã lạng xương; thăn cá đã bỏ xương, phi-lê cá; thực phẩm làm từ cá; thú săn [không còn sống]; thạch cho thực phẩm; nước ép rau dùng để nấu ăn; gia cầm [không còn sống]; hạt đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước (đồ uống); nước uống có ga (đồ uống); đồ uống không có cồn; nước ép trái cây.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán, xuất nhập khẩu: thịt, cá (không còn sống), trái cây đã được bảo

quản, rau đã được bảo quản, sữa, đồ uống làm từ sữa hoặc chủ yếu từ sữa, bơ, động vật giáp sát [không còn sống], dầu có thể ăn được, trứng, cá đã lạng xương, thăn cá đã bỏ xương, phi-lê cá, thực phẩm làm từ cá, thú săn [không còn sống], thạch cho thực phẩm, nước ép rau dùng để nấu ăn, gia cầm [không còn sống], hạt đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, gia vị thập cẩm, tinh chất cho thực phẩm [trừ tinh dầu été và tinh dầu], trà (chè), cà phê, đường, đồ gia vị, bánh, kẹo, hương liệu (trừ tinh dầu), bột, bia, nước khoáng (đồ uống), nước (đồ uống), nước uống có ga (đồ uống), đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống được chưng cất, đồ uống có cồn chứa hoa quả, rượu gạo, rượu khai vị, tinh dầu rượu, rượu Uytky, rượu vang, rượu Cognac.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ quầy rượu; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-16044**

(540)

TEN PHONG ĐNA

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA DÂN DỤNG ĐÔNG NAM Á (VN)
(NR Nguyễn Tiến Lý) Thôn Trung, xã Cảnh Hưng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Ống nối bằng nhựa cứng.

---

(210) **4-2019-16045**

(540)

123Flower
Trao gửi yêu thương

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.4; A5.5.21; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH CYPRESS (VN)
84 đường số 3, khu phố 5, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ giao hoa.

---

(210) **4-2019-16046**

(540)

SAKIKO

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SÂM KIỆT GROUP (VN)
574/15/11/2 đường Sinco, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bồn rửa tay; bệ xí; lò nướng sử dụng năng lượng mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2019-16047**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.7; A26.4.18; A24.15.7
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SÂM KIỆT GROUP (VN)
574/15/11/2 đường Sinco, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bồn rửa tay; bệ xí; lò nướng sử dụng năng lượng mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2019-16050**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.4; 5.7.1; 5.7.27; 25.1.6
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ZAMBA COFFEE (VN)
45/2/5 đường Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-16051**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.11.12
(591) Đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ AKONG (VN)
34 Nguyễn Hoàng, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-16052**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.1; 3.7.16; 24.1.1; 25.1.6; A1.1.10; A1.1.5; A26.11.9
(591) Vàng, đen, đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh đen.
(731) TRẦN HOÀNG MINH (VN)
115/22/58 Nguyễn Du, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 35: Buôn bán: hóa chất phụ gia cho xăng dầu, chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ, chất làm mát động cơ xe cộ, nước giảm nhiệt, chất để tẩy rửa dùng cho ô tô, chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô, sáp dùng cho ô tô, dung dịch cọ rửa, chế phẩm làm sạch, chất tẩy rửa kính, chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt và gỉ kim loại, chế phẩm bảo quản đồ da thuộc [chất làm bóng], chế phẩm cọ rửa để tẩy [vết bẩn, vết màu, nền nhà], đá để đánh bóng, sáp để đánh bóng, dầu nhiên liệu, dầu nhớt, dầu diezel, nhiên liệu, dầu công nghiệp, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô, hóa chất phụ gia nhớt, chế phẩm làm thơm không khí trong phòng, tinh dầu sử dụng cho ô tô, chất khử mùi không khí, chế phẩm đánh bóng, dầu thơm, xà phòng.

---

(210) **4-2019-16053**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; A26.4.18; 26.4.2
(591) Xanh dương, trắng.
(731) TRẦN HOÀNG MINH (VN)
115/22/58 Nguyễn Du, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 35: Buôn bán: hóa chất phụ gia cho xăng dầu, chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ, chất làm mát động cơ xe cộ, nước giảm nhiệt, chất để tẩy rửa dùng cho ô tô, chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô, sáp dùng cho ô tô, dung dịch cọ rửa, chế phẩm làm sạch, chất tẩy rửa kính, chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt và gỉ kim loại, chế phẩm bảo quản đồ da thuộc [chất làm bóng], chế phẩm cọ rửa để tẩy [vết bẩn, vết màu, nền nhà], đá để đánh bóng, sáp để đánh bóng, dầu nhiên liệu, dầu nhớt, dầu diezel, nhiên liệu, dầu công nghiệp, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô, hóa chất phụ gia nhớt, chế phẩm làm thơm không khí trong phòng, tinh dầu sử dụng cho ô tô, chất khử mùi không khí, chế phẩm đánh bóng, dầu thơm, xà phòng.

---

(210) **4-2019-16054**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xám, trắng, đỏ.
(731) TRẦN HOÀNG MINH (VN)
115/22/58 Nguyễn Du, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy rửa dùng cho ô tô; chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô; sáp dùng cho ô tô; dung dịch cọ rửa; xà phòng; chất tẩy rửa kính.

Nhóm 35: Buôn bán: hóa chất phụ gia cho xăng dầu, chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ, chất làm mát động cơ xe cộ, nước giảm nhiệt, chất để tẩy rửa dùng cho ô tô, chế phẩm đánh bóng dùng cho ô tô, sáp dùng cho ô tô, dung dịch cọ rửa, chế phẩm làm sạch, chất tẩy rửa kính, chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt và gỉ kim loại, chế phẩm bảo quản đồ da thuộc [chất làm bóng], chế phẩm cọ rửa để tẩy [vết bẩn, vết màu, nền nhà], đá để đánh bóng, sáp để đánh bóng, dầu nhiên liệu, dầu nhớt, dầu diezel, nhiên liệu, dầu công nghiệp, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô, hóa chất phụ gia nhớt, chế phẩm làm thơm không khí trong phòng, tinh dầu sử dụng cho ô tô, chất khử mùi không khí, chế phẩm đánh bóng, dầu thơm, xà phòng.

---

(210) **4-2019-16055**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; A5.5.20; A5.5.22; 25.1.9; 26.4.2
(731) NGUYỄN VĂN VINH (VN)
Số 61/143 Tôn Đức Thắng, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, váy, giày dép, đồ đi ở chân, balô, túi xách, ví, mũ, đồ đội đầu, đồng hồ, đồ chơi, kính mắt, phụ kiện thời trang; quảng cáo.

---

(210) **4-2019-16056**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1
(731) NGUYỄN VĂN VINH (VN)
Số 61/143 Tôn Đức Thắng, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, váy, giày dép, đồ đi ở chân, balô, túi xách, ví, mũ, đồ đội đầu, đồng hồ, đồ chơi, kính mắt, phụ kiện thời trang; quảng cáo.

---

(210) **4-2019-16057**

(540)

LORY

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) VŨ NGỌC LÂN (VN)
25 đường 48, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Quạt điện, bình đun nước bằng điện, nồi cơm điện, nồi áp suất điện, ấm sắc thuốc điện, vỉ nướng điện.

Nhóm 21: Cây lau nhà, ống hút dùng để uống, xô vắt nước cây lau sàn, rổ nhựa gia dụng.

---

(210) **4-2019-16058**

(540)

RAKURAKU
Học tiếng Nhật thật vui

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.5; 4.5.15; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SHINSEIDAI (VN)
94 Nguyễn Chí Thanh, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm (môi giới lao động); dịch vụ tuyển dụng lao động, tuyển dụng nhân sự.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; tổ chức hội nghị cho mục đích giáo dục, du học; tư vấn du học.

---

(210) **4-2019-16059**

(540)

VIVA STAR

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) LÊ THỊ NGỌC THỦY (VN)
011 lô 06, chung cư khu B, trường đua Phú Thọ, đường Nguyễn Thị Nhỏ, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng).

Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm làm đẹp (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt chuột.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống thông gió và điều hòa không khí; hệ thống (thiết bị) khử mùi và làm sạch không khí; thiết bị lọc nước; bình nước nóng dùng điện.

Nhóm 18: Túi xách; ba lô; ví (bóp); cặp da; túi đeo vai; vali.

Nhóm 21: Máy trộn khuấy (không dùng điện) dùng cho mục đích gia dụng; máy xay gia dụng không cần điện; bộ nồi niêu xoong chảo dùng cho nhà bếp, dụng cụ nấu nướng (không sử dụng điện); dụng cụ nhà bếp.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 28: Đồ chơi và trò chơi; bóng cho thể thao; thiết bị tập luyện thể hình, dụng cụ thể dục và thể thao.

Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc, gia cầm; thức ăn cho chó mèo và vật nuôi; rau củ quả.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ: mỹ phẩm, bột giặt, chế phẩm chăm sóc da, chế phẩm tẩy rửa, chế phẩm làm sạch, nước thơm dùng cho mặt nạ làm đẹp (mỹ phẩm), chế phẩm tổng hợp chăm sóc da, nước thơm làm sáng da, túi sách, cặp sách, va li, vải (vải may quần áo), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, mũ, mũ lưỡi trai, áo sơ mi, dụng cụ nhà bếp, xe đạp hai bánh, xe đạp, xe đạp một bánh, xe đạp ba bánh (và các bộ phận, phụ tùng và phụ kiện liên quan của chúng), đèn điện và đèn chiếu sáng, bếp nấu ăn, tủ lạnh, máy ướp lạnh, máy điều hòa không khí, xe đẩy trẻ em, mũ bảo hiểm, máy tính để bàn, máy tính cá nhân, máy tính xách tay, máy in, màn hình LCD, kim từ điển (từ điển điện tử), máy ảnh kỹ thuật số, máy nghe nhạc dùng đĩa mini MD, máy nghe nhạc Mp3 , máy ghi âm kỹ thuật số, máy tạo và giữ độ ẩm, máy lọc nước, quạt điện, quạt tay, máy hút bụi chân không, đĩa CD, đĩa DVD, trò chơi video, bộ trò chơi điện tử dùng cùng máy vô tuyến (TV), thẻ gọi điện thoại, ghế trường kỷ, giường gỗ, gối đệm, thảm trải nền, chăn, ga trải giường, khăn vải, đèn, giấy và vật phẩm bằng giấy, bìa cứng và vật phẩm bằng bìa cứng, ấn phẩm, xuất bản phẩm, đĩa giấy và cốc giấy, bản đồ, sách chỉ dẫn, vé và tem phiếu, bưu thiếp, đề can dán bên ngoài ô tô, sổ ghi địa chỉ, ảnh chụp, giá đựng ảnh chụp, tập anbom ảnh chụp, sổ xếp lịch các cuộc hẹn gặp, dụng cụ và vật liệu để vẽ tranh nghệ thuật và đồ thủ công mỹ nghệ, sổ viết tay, tập anbum ảnh và sổ ghi chép các sự kiện của trẻ em từ lúc dùng trong các buổi tiệc, điểm trang trí bánh ngọt bằng giấy cờ hiệu và biểu ngữ bằng giấy dùng trong các buổi tiệc, phù hiệu bằng giấy dùng để ghi tên cho người tham dự trong các buổi tiệc, bút bi, bìa cấp để kẹp tài liệu, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ, dải băng và vật dụng để kẹp đánh dấu trang sách cho người đọc, sách, nơ bằng giấy dùng để gói quà, lịch, bài lá, thiệp quà tặng, thiệp chúc mừng, truyện tranh, hộp đựng bút mực và bút chì, đồ vật làm bằng giấy để ở giữa bàn cho mục đích trang trí phần các loại như phần viết, phần đánh dấu, phần làm sạch, phần dùng cho gậy chọc bi-a, phần dùng cho thợ may, sách kết hợp trò chơi và học kiến thức dành cho trẻ em, đất sét để nặn, khăn trải bàn bằng giấy, sách in màu, truyện tranh vui ngắn và hài hước, tập truyện tranh vui và hài hước, sổ nhật ký giấy

gói quà, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, khăn ăn bằng giấy, bút viết, bút chì, văn phòng phẩm, giấy dính, áp phích quảng cáo, sổ ghi chép, tập giấy để ghi chép nhanh những điều cần nhớ, vật phẩm dùng để tẩy xóa, cái gọt bút chì, cái gọt bút chì chạy điện, cái dập ghim, giấy viết, phong bì (văn phòng phẩm), vật dụng để chặn giấy, tấm lót cốc bằng giấy, miếng lót bát đĩa và dụng cụ ăn bằng giấy hộp và đồ chứa đựng bằng giấy, khăn lau bằng giấy, khăn ăn băng giấy, khăn lau tay bằng giấy, khăn bỏ túi bằng giấy, thước kẻ, thước định cỡ, báo, ảnh chụp, thẻ bài bằng giấy có in hình vẽ hay ảnh chụp để cho trẻ em trao đổi và sưu tập, dây chun cao su (văn phòng phẩm), tẩy bằng cao su, phiếu mua hàng khuyến mãi, trò chơi và đồ vật để chơi trò chơi, dụng cụ thể dục và thể thao, đồ trang trí cho cây thông no- en, máy trò chơi giải trí tự động vận hành bằng đồng xu, bia ngắm bắn điện tử, xe cộ đồ chơi điều khiển bằng sóng radio, cầu trượt (đồ chơi của trẻ em), đồ thổi bong bóng xà phòng (đồ chơi), quả bóng bay để chơi, bóng cho trò chơi và thi đấu, búp bê, đĩa bay (đồ chơi) trò chơi điện cơ dùng thẻ hay xu, bỏng ngô, bánh mì, bánh nướng xốp, bánh nướng xốp dạng thanh, bánh ngọt, bánh nướng, bánh quế, bánh kẹp, bánh qui, bánh qui giòn, bánh quy và bánh kẹo, cà phê, trà, sản phẩm ca cao, chất làm ngọt tự nhiên, kem lạnh, bánh xăng đuých, bánh hamburger, bánh pizza, bánh mì kẹp xúc xích nóng, bánh pate thịt, đồ uống trên cơ sở sôcôla, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, chế phẩm ngũ cốc dạng lát mỏng, sôcôla, thạch trái cây (dạng kẹo bánh), trà ướp lạnh, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, kem trái cây (đá lạnh), sữa chua đông Iạnh (dạng kem lạnh), đồ uống không cồn, đồ uống ép từ quả không chứa cồn, nước giải khát không cồn, đồ uống trái cây nước ép trái cây, đồ uống có hương vị trái cây nước ép rau (đồ uống), đồ uống thể thao và nước sinh tố, nước (đồ uống), nước uống đóng chai, nước uống có ga, nước khoáng (để uống), nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống), tổ yến, máy xoa bóp, gạo, bánh gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh mì cuộn, nghệ vàng [gia vị], nước xốt cho sa-lát, đồ uống trên cơ sở sôcôla, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, hương liệu cho đồ uống, trừ tinh dầu, đồ uống trên cơ sở trà, muối nấu ăn, kẹo cao su, rau quả tươi, gia vị, vani, rượu, bia, thuốc lá, rau củ quả sấy khô, nấu chín, sữa, sản phẩm sữa, nông sản (rau, củ, quả tươi), nấm ăn các loại, thủy hải sản (tươi sống, hoặc đã chế biến); đồ trang sức, vàng bạc, đá quý, dụng cụ giảng dạy, đồ dùng giảng dạy, nồi, xoong, chảo (không dùng điện), nồi điện, xoong điện, chảo điện, máy xay ép hoa quả, dụng cụ hút bụi cầm tay, hàng thủ công mỹ nghệ (hàng mây tre đan: túi sách, giỏ quà, bàn ghế, lọ hoa, tranh, đồ gỗ chạm khảm, tranh đá quý); dịch vụ quản lý kinh doanh siêu thị; dịch vụ nhượng quyền thương mại; dịch vụ quảng cáo.

---

(210) **4-2019-16060**

(540)

WATERVIVA

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ THỊ NGỌC THỦY (VN)
011 lô 06, chung cư khu B, trường đua Phú Thọ, đường Nguyễn Thị Nhỏ, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống chiết xuất từ hoa quả (đồ uống chiết xuất từ hoa quả); nước tinh khiết đóng chai.

---

(210) **4-2019-16061**

(540)

VivaWater

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ THỊ NGỌC THỦY (VN)
011 lô 06, chung cư khu B, trường đua Phú Thọ, đường Nguyễn Thị Nhỏ, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống chiết xuất từ hoa quả (đồ uống chiết xuất từ hoa quả); nước tinh khiết đóng chai.

---

(210) **4-2019-16062**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.13.1; 5.13.25; 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH WESTIN VIỆT NAM (VN)
Khu đô thị K15, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; kem trang điểm; phấn trang điểm; son dưỡng môi; son môi trang điểm; kem dưỡng ẩm; kem dưỡng thể; kem chống nắng; xà bông tắm rửa.

---

(210) **4-2019-16063**

(540)

alila®
LUXURY

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Nâu đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ ALAN (VN)
14/5 Lam Sơn, phường 06, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán hàng trực tuyến phục vụ cho các đại lý, doanh nghiệp Việt Nam và nước ngoài ký gửi hàng hoá kinh doanh, mua bán các sản phẩm dùng để sản xuất, hàng tiêu dùng, lương thực, thực phẩm, thực phẩm công nghệ, chế phẩm thiết bị máy móc

như: thiết bị ngoại vi, thiết bị nghe nhìn, máy quay phim, máy chụp ảnh, máy nghe nhạc MP3, điện thoại di động, ti vi thông minh, phụ kiện: tai nghe, pin sạc; thiết bị văn phòng: máy tính bảng, laptop, máy tính bàn, máy in, máy photocopy, máy scan, thiết bị kỹ thuật số, thiết bị viễn thông, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, thiết bị đục lỗ dùng cho văn phòng, thiết bị ép dẻo tài liệu dùng cho văn phòng, giấy, ấn phẩm, vật liệu để đóng sách, đồ dùng giảng dạy và học tập, máy móc dùng cho mục đích học tập, vật liệu dùng cho các nghệ sĩ, diễn viên; dụng cụ thời trang, quần áo thời trang may sẵn, quần áo trẻ em may sẵn, vali, ba lô, túi xách. ví, giày dép, hàng da và giả da, phụ kiện, kính, khăn choàng, thắt lưng, vớ/tất, găng tay, cà vạt, mũ nón (trang phục); vải và vải dệt (không xếp vào các nhóm khác): khăn trải bàn và trải giường, rèm cửa, chăn, ga, gối, đệm, thảm, chiếu, nệm chùi chân, vải sơn lát sàn nhà, giấy dán tường (trừ loại làm bằng hàng dệt); sản phẩm inox, sứ, đồ gỗ, đồ thủ công từ len mây: gương, khung ảnh; giường, tủ và bàn ghế; thiết bị để chiếu sáng: đèn trang trí, bộ đèn điện; sản phẩm điện gia dụng: máy giặt, bàn là, bếp điện nấu và nướng, vi sóng, thông gió và thiết bị vệ sinh; đồ nội thất tương tự: dụng cụ và đồ làm vườn, đồ dùng cho nhà tắm và phòng giặt; dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc (không làm bằng kim loại quý và không được mạ bằng những kim loại ấy); đồ lau dọn, đồ thuỷ tinh, sành, sứ dùng cho bếp núc; chất để tẩy trắng: chất để tẩy rửa, xà phòng, chế phẩm đánh răng: dụng cụ vệ sinh răng miệng; dụng cụ sửa chữa ngành điện, ngành nước, ngành mộc, sản phẩm điện lạnh: máy lạnh, tủ lạnh, máy quạt; công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công: dao cạo, máy hút chân không, máy khoan, máy cắt, dụng cụ sửa chữa bằng tay, dụng cụ bếp núc: máy xay sinh tố, bếp gas, bếp hồng ngoại, cốc bát, đĩa, thìa, lọ hoa, đồ gốm, sứ thủy tinh; đồ dùng cho trẻ em trẻ sơ sinh như: bình sữa, bỉm, xe nôi, xe đẩy, ghế ăn trẻ em, phụ kiện chăm sóc em bé; thời trang và phụ kiện cho mẹ và bé; thực phẩm ăn uống như: bia có chứa cồn nồng độ thấp hoặc không chứa cồn; nước khoáng, nước ga, rượu vang; đồ uống cốc-tai cô đặc không chứa cồn và xi-rô dùng làm nước sinh tố không chứa cácbonát và đồ uống kiểu sinh tố, cụ thể là: đồ uống làm từ xi-rô trộn với đá xay nhỏ, sinh tố hoa quả, sinh tố rau, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả (đồ uống không cồn), nước khoáng, sữa, sản phẩm từ sữa và trứng, bột ăn dặm, bột ngũ cốc, đồ uống để lạnh không chứa cồn, cà phê, trà (chè), kem lạnh, bánh kẹo, nước xốt, gia vị; thực phẩm đóng hộp: thủy hải sản, nông sản; sản phẩm chăm sóc sức khỏe: chất ăn kiêng dùng trong ngành y và thực phẩm cho trẻ em, máy đo huyết áp, băng gạc tiệt trùng, khẩu trang y tế, sản phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ làm đẹp: máy massage, dụng cụ thể dục, thể thao (trừ súng đạn thể thao, vũ khí thô sơ); thực phẩm chức năng, vitamin tổng hợp (trừ dược phẩm); dụng cụ âm nhạc: đàn (phím, dây), loa, kèn, trống và sáo, sản phẩm quà tặng và đồ trang trí: sản phẩm làm thủ công (handmade), quà lưu niệm, vật phẩm phong thủy; sản phẩm ngoại thất, sân vườn: hoa và cây, phối cảnh sân vườn, thức ăn cho động vật cảnh, hạt giống, cây và hoa tươi; hàng thủ công mỹ nghệ gốm sứ, tranh ảnh, đồ mỹ nghệ, hàng thủ công; trang sức: đồ trang sức, kim loại quý, đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, hóa mỹ phẩm: kem dưỡng da, phấn, son, nước hoa, tinh dầu các loại; xe máy, xe đạp, ô tô, phụ tùng, phụ kiện xe máy, ô tô, các sản phẩm dùng trong trang trí: sơn, xe máy, xe ô tô, du lịch, vận tải, đóng gói sản phẩm; thiết bị chữa cháy: bình chữa cháy, báo cháy, chống sét; sản phẩm đồ bảo hộ lao động, băng cảnh báo, thiết bị điện (dây điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, bóng điện), thiết bị vệ sinh dùng trong công nghiệp; quần áo bảo hộ lao động, băng cáp ngầm có mục đích cảnh báo nguy hiểm, dây đai an toàn dùng cho thợ điện; giày bảo hộ lao động; mũ bảo hộ lao động.

(210) **4-2019-16064**

(540)

Zenstar

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DIỆU TUẤN (VN)
49/40/23 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ (nón); dây thắt lưng dùng trong trang phục (dây nịt); cà vạt; khăn quàng cổ dùng trong trang phục.

---

(210) **4-2019-16065**

(540)

havina

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DIỆU TUẤN (VN)
49/40/23 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ (nón); dây thắt lưng dùng trong trang phục (dây nịt); cà vạt; khăn quàng cổ dùng trong trang phục.

---

(210) **4-2019-16066**

(540)

PHÁT KÝ

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) ĐOÀN NGỌC HUYỀN (VN)
Phòng số 2, tầng 19, Park 6 Park hill, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ hàng lương thực, thực phẩm, đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cafe.

---

(210) **4-2019-16067**

(540)

EVERGOLD

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÂN SƠN (VN)
Số 79 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại: thanh nhôm các loại; sản phẩm kim loại thường không xếp trong các nhóm khác: khóa, bản lề, tay nắm cửa, chốt cửa.

Nhóm 35: Buôn bản: vật liệu xây dựng bằng kim loại: thanh nhôm các loại; sản phẩm kim loại thường không xếp trong các nhóm khác: khóa, bản lề, tay nắm cửa, chốt cửa.

---

(210) **4-2019-16069**

(540)

Quán Bánh

O LÉ

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỒ VĂN LÊ (VN)
104/17/9 Kim Long, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn.

---

(210) **4-2019-16070**

(540)

TRẦN MAY

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TRẦN MAY (VN)
Thôn Trung Kiều, xã Quảng Thái, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Tinh bột nghệ (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-16071**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 1.15.11
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM NHÂN HÒA (VN)
Số 32, đường Võ Văn Dũng, phường ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm, phần cứng máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm máy tính; dịch vụ lập trình máy tính; tạo lập và duy trì trang web trực tuyến cho người khác (tạo lập và duy trì trang web trực tuyến có chức năng tổ chức và thực hiện các cuộc gặp gỡ, hội họp và thảo luận tương tác trực tuyến, thiết lập cộng đồng ảo); cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet (cung cấp các trang web trực

tuyến theo yêu cầu của khách hàng về các thông tin được người sử dụng xác định, bao gồm các công cụ tra cứu và các liên kết web trực tuyến với các website khác).

---

(210) **4-2019-16072**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; A1.1.10; A1.1.2
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ ĐỒNG TÂM VINA (VN)
29 A1 cư xá 307 đường D1, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Quán cà phê.

---

(210) **4-2019-16073**

(540)

BA PHÚC

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) ĐỖ NGUYÊN PHÚC (VN)
Số 605 nhà N03, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ).

---

(210) **4-2019-16074**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.11; A5.7.23; 4.5.1; 25.12.1; 26.1.1
(591) Cam, vàng, nâu, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, đen, trắng.
(731) TRẦN THỊ HƯƠNG LAN (VN)
14 Nguyễn Huy Tự, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ quán ăn lưu động.

---

(210) **4-2019-16075**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) BÙI THANH PHƯỚC (VN)
Đội 7, xóm Trung Hòa, thôn Vạn An 3, xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 35: Mua bán: mũ bảo hiểm, găng tay xe máy, áo khoác giáp, áo khoác, quần giáp, bó gối (bọc gối) bảo vệ gối đi xe máy, giày bảo hộ, lưới bọc đồ đạc, miếng đệm bảo vệ tay, chân, dây đai.

---

(210) **4-2019-16077**

(540)

GOLDKAOLI-KICKGROW

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM TRƯỜNG AN (VN)
Số nhà 30, ngõ 117 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16078**

(540)

KICKGROW

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM TRƯỜNG AN (VN)
Số nhà 30, ngõ 117 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16079**

(540)

OCEBACLO

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
39/39 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích ý tế.

---

(210) **4-2019-16080**

(540)

OCECOFEN

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
39/39 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích ý tế.

---

(210) **4-2019-16081**

(540)

OCELOSTA

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
39/39 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích ý tế.

---

(210) **4-2019-16082**

(540)

OCELOTATIN

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
39/39 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích ý tế.

---

(210) **4-2019-16083**

(540)

OCECORAN

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
39/39 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16084**

(540)

OCEVACHO

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
39/39 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16085**

(540)

OCERAVA

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
39/39 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16086**

(540)

OCECHOLE

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
39/39 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích ý tế.

---

(210) **4-2019-16087**

(540)

OCECARBA

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
39/39 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16088**

(540)

OCEZEPIN

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
39/39 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16089**

(540)

OCECAPIN

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
39/39 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16090**

(540)

GOLDHAPPY

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM NEWFRANCE (VN)
Số 15, hẻm 1, ngách 25, ngõ 358 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16091**

(540)

YOOPHALAC

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ THIẾT BỊ Y TẾ TIẾN MẠNH (VN)
Số nhà 79, ngõ 168, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16094**

(540)

THANH NHAN

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.7; 26.4.4; 26.4.9; A7.1.12; 7.1.24; 1.15.23; 26.1.2
(591) Đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH DV BẤT ĐỘNG SẢN THÀNH NHÂN (VN)
B1, đường Nguyễn Hữu Cảnh, KP3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 37: Xây dựng.

---

(210) **4-2019-16095**

(540)

RADI

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN MINH TRUNG (VN)
16A đường 19A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; máy nông nghiệp.

Nhóm 09: Ắc quy điện; pin điện.

---

(210) **4-2019-16096**

(540)

TRUNG AN

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HÀ MINH TRỌNG (VN)
Ấp Phú Lợi, xã Phú Hoà Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Rau muối, rau đã nấu chín.

---

(210) **4-2019-16097**

(540)

TÍN THÀNH PHÁT

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 7.5.10; 7.3.1; 26.3.23
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÍN THÀNH PHÁT (VN)
413/56/19/48 Lê Văn Quới, khu phố 6, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Khung võng, khung giường, khung treo, mắc treo (tất cả bằng kim loại).

Nhóm 35: Mua bán: dù, khung treo, mắc treo, đồ trang trí nội thất, thiết bị vệ sinh dùng cho gia đình, máy nước nóng năng lượng mặt trời, thiết bị vệ sinh trong nhà bếp, phụ kiện trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt trong xây dựng.

---

(210) **4-2019-16098**

(540)

ALPHAVH

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 24.17.5
(591) Vàng, trắng, xanh dương.
(731) NGUYỄN TẤT VINH (VN)
Thôn 5, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Bơm dùng để hút sữa mẹ; bình sữa cho trẻ em bú; máy hút mũi dãi; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm.

Nhóm 21: Nồi hấp, không dùng diện, dùng để nấu nướng; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 28: Đồ chơi treo nôi cho trẻ nhỏ để luyện tập; búp bê; đồ chơi có thể bơm phồng dùng cho bể bơi, xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa; bộ mô hình thu nhỏ.

---

(210) **4-2019-16099**

(540)

DR.OH™ ONE STICK-LH

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 25.5.2; A11.3.6
(591) Đen, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ONE HEALTH (VN)
5 Quang Trung, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế, que thử thai.

---

(210) **4-2019-16100**

(540)

mama's no1

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.1.2
(591) Vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNKUNE VIỆT NAM (VN)
C66, lô Nhà Vườn, khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dich vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-16101**

(540)

DRAGONAUTO

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.13; 26.13.1; A26.11.9; 26.3.23
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG (VN)
Km3+500, đường Hùng Vương, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy; ô tô; khung gầm xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; lốp xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán xe máy, ô tô, khung gầm xe cộ, động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ, lốp xe cộ; xuất nhập khẩu xe máy, ô tô, khung gầm xe cộ, động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ, lốp xe cộ.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa xe cộ; bảo dưỡng xe cộ; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

---

(210) **4-2019-16102**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.13; 26.13.1; A26.11.9; 26.3.23
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG (VN)
Km3+500, đường Hùng Vương, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán; xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng phi kim, vật liệu xây dựng bằng kim loại, máy móc chạy bằng điện dùng trong lĩnh vực xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ công trình; hoàn thiện công trình; cho thuê thiết bị xây dựng; khai thác khoáng sản.

---

(210) **4-2019-16103**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.13; 26.13.1; A26.11.9; 26.3.23
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG (VN)
Km3+500, đường Hùng Vương, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng phi kim.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt xây dựng; lắp đặt nội ngoại thất; hoàn thiện công trình.

---

(210) **4-2019-16104**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.13; 26.13.1; A26.11.9; 26.3.23
(591) Vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG (VN)
Km3+500, đường Hùng Vương, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; tổ chức các cuộc thi nhằm mục đích giải trí, giáo dục hoặc văn hóa; câu lạc bộ nhằm mục đích giải trí, giáo dục hoặc văn hóa; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí, giáo dục hoặc văn hóa.

---

(210) **4-2019-16105**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.13; 26.13.1; A26.11.9; 26.3.23
(591) Cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG (VN)
Km3+500, đường Hùng Vương, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 04: Xăng dầu; nhiên liệu dùng cho động cơ.

Nhóm 37: Trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng].

---

(210) **4-2019-16106**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.13; 26.13.1; A26.11.9; 26.3.23
(591) Tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG (VN)
Km3+500, đường Hùng Vương, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các sự kiện nhằm mục đích văn hóa hoặc giải trí.

---

(210) **4-2019-16107**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.13; 26.13.1; A26.11.9; 26.3.23
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG (VN)
Km3+500, đường Hùng Vương, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ xử lý rác thải; tiêu hủy rác và chất thải.

---

(210) **4-2019-16109**

(540)

RED BEAST

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ A&B VIỆT NAM (VN)
Số 45 Nguyễn Sơn, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước tinh khiết (đồ uống); đồ uống hương trái cây; nước ép trái cây; nước uống tăng lực; nước giải khát và các loại đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2019-16110**

(540)

DROPINE

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM (VN)
Số 04, đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh).

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2019-16111**

(540)

NOCHE Y DIA EVOLUX

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LABORATORIOS XIMART, S.A. (ES)
Polígono Industrial Martiartu, 1 - Calle 1 - Parcela 6 - 48480 Arrigorriaga (Bizkaia) Spain

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; kem đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm để tẩy trắng và chất dùng để giặt; chế phẩm để làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; kem nền dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem nền dùng để trang điểm cho da; phấn trang điểm; miếng bông dùng trong trang điểm; bút chì mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm dùng cho mặt và cơ thể.

---

(210) **4-2019-16112**

(540)

FAN BEAUTY

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ZONGHENG XINGGOU (BEIJING) ELECTRONIC COMMERCE CO.,LTD. (CN)
Room 805, Shoudong International Tower A, Guangqu Home Building 5#, Dongcheng District, Beijing City, China

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ nha khoa; dụng cụ châm cứu dùng điện; thiết bị vật lý trị liệu; vật dụng chỉnh hình.

Nhóm 21: Tách; đồ gốm để chứa đựng; đồ trang trí bằng sứ; hộp để phân phối khăn tay bằng giấy; lược; dụng cụ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-16113**

(540)

FAN BEAUTY
SECRET

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ZONGHENG XINGGOU (BEIJING) ELECTRONIC COMMERCE CO.,LTD. (CN)
Room 805, Shoudong International Tower A, Guangqu Home Building 5#, Dongcheng District, Beijing City, China

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch; dầu ete; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2019-16116**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.7.24; 3.7.16; 26.1.1; A26.4.18; 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ADG (VN)
Số 6 đường số 7, cư xá Đài Ra Đa, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày, dép, mũ, thắt lưng, túi, vali, ví (bóp), cặp xách, ba lô, cặp (kẹp) tóc, dây chuyền, nhẫn, lắc đeo tay.

---

(210) **4-2019-16117**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A7.1.11; 7.1.24; 26.5.4
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ NHÀ CHUNG CƯ HHB (VN)
Văn phòng ban quản lý tòa nhà chung cư HHB, tầng 1, tòa nhà chung cư HHB, khu đô thị mới Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; sửa chữa đường dây điện.

Nhóm 39: Vận tải; môi giới vận tải.

---

(210) **4-2019-16118**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(731) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka, Japan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; thiết bị lọc không khí; máy giữ độ ẩm không khí; máy hút ẩm không khí; thiết bị thông gió [điều hòa không khí]; hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị sưởi ấm không khí; hệ thống sưởi ấm không khí; thiết bị làm nóng nước; thiết bị đun nước nóng; thiết bị làm lạnh; hệ thống làm lạnh; thiết bị làm đông lạnh; hệ thống làm đông lạnh; hệ thống làm mát; thiết bị làm mát;

thiết bị làm lạnh nước; bơm nhiệt; quạt để điều hòa không khí; bộ trao đổi nhiệt, trừ loại là bộ phận của máy móc; bộ lọc cho điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm không gian bằng nước nóng [cho mục đích công nghiệp]; thiết bị sưởi ấm sàn nhà; thiết bị làm mát không khí; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị khử mùi trong phòng, chạy điện; thiết bị khử mùi, không dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2019-16119**

(540)

VRV A MAX

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(731) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka, Japan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; thiết bị lọc không khí; máy giữ độ ẩm không khí; máy hút ẩm không khí; thiết bị thông gió [điều hòa không khí]; hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị sưởi ấm không khí; hệ thống sưởi ấm không khí; thiết bị làm nóng nước; thiết bị đun nước nóng; thiết bị làm lạnh; hệ thống làm lạnh; thiết bị làm đông lạnh; hệ thống làm đông lạnh; hệ thống làm mát; thiết bị làm mát; thiết bị làm lạnh nước; bơm nhiệt; quạt để điều hòa không khí; bộ trao đổi nhiệt, trừ loại là bộ phận của máy móc; bộ lọc cho điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm không gian bằng nước nóng [cho mục đích công nghiệp]; thiết bị sưởi ấm sàn nhà; thiết bị làm mát không khí; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị khử mùi trong phòng, chạy điện; thiết bị khử mùi, không dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2019-16120**

(540)

VRV X MAX

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(731) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka, Japan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; thiết bị lọc không khí; máy giữ độ ẩm không khí; máy hút ẩm không khí; thiết bị thông gió [điều hòa không khí]; hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị sưởi ấm không khí; hệ thống sưởi ấm không khí; thiết bị làm nóng nước; thiết bị đun nước nóng; thiết bị làm lạnh; hệ thống làm lạnh; thiết bị làm đông lạnh; hệ thống làm đông lạnh; hệ thống làm mát; thiết bị làm mát; thiết bị làm lạnh nước; bơm nhiệt; quạt để điều hòa không khí; bộ trao đổi nhiệt, trừ loại là bộ phận của máy móc; bộ lọc cho điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm không gian bằng nước nóng [cho mục đích công nghiệp]; thiết bị sưởi ấm sàn nhà; thiết bị làm mát không khí; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị khử mùi trong phòng, chạy điện; thiết bị khử mùi, không dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2019-16121**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.9; 24.15.21; A24.15.11; 26.1.1; 15.1.13; 25.12.1
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO HƯỚNG MINH (VN)
Số 240/71 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2019-16123**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SIÊU THỊ SỐNG KHỎE (VN)
Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế; thảo dược; trà thảo dược.

Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm bổ sung, thảo dược, trà thảo dược; giới thiệu và trưng bày sản phẩm; quảng cáo; marketing; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2019-16124**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.3.7; A24.15.7; 26.2.7
(731) CÔNG TY TNHH MTV PHƯỜNG CẦU VỒNG (VN)
Thửa đất số 29, tờ bản đồ số 36, tổ 10, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ nghệ; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ; đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng gỗ trầm hương (dùng làm quà tặng, đồ lưu niệm).

Nhóm 35: Mua bán: đồ gỗ mỹ nghệ, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng gỗ trầm hương (dùng làm quà tặng, đồ lưu niệm), nhang (hương) trầm, tinh dầu trầm hương.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và lữ hành quốc tế; dịch vụ vận tải hàng hoá và vận chuyển hành khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt phòng trong khách sạn; dịch vụ cho thuê phòng họp cho các cuộc hội thảo và triển lãm; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2019-16125**

(540)

UNISKIN

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI TIẾN THÀNH (VN)
Số 95 phố Đốc Ngữ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm bao gồm cả sữa tắm và dầu gội đầu các loại.

---

(210) **4-2019-16126**

(540)

COREXYL

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI TIẾN THÀNH (VN)
Số 95 phố Đốc Ngữ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; nước súc miệng không chứa dược chất.

---

(210) **4-2019-16127**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.6; A5.1.16; A8.5.3; 5.3.11; 26.1.2; 25.1.6; 25.12.1
(591) Vàng, đỏ, nâu, xanh lá cây, hồng, da cam, vàng nâu, trắng, đen.
(731) PHẠM DUY TUẤN (VN)
Tổ dân phố Quyết Tiến, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 29: Giò; chả; xúc xích.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: giò, chả, xúc xích.

---

(210) **4-2019-16128**

(540)

A380

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2019-16129**

(540)

ROSA BONITA
CHO CUỘC SỐNG THĂNG HOA

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A2.3.16; 2.3.26; A1.1.10; A1.1.4; 24.9.1
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ROSA BONITA (VN)
Số 15 ngõ 12/85 phố Đào Tấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16130**

(540)

DAIKIO

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH ĐẠI VIỆT (VN)
Lô II-6, cụm 4, đường số 13, nhóm CN II, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy giặt.

Nhóm 09: Tivi; pin mặt trời; bộ hoà lưới điện.

Nhóm 11: Máy làm mát không khí; quạt điện dân dụng; quạt thông gió; máy lọc nước; nồi cơm điện; lò vi sóng; bếp điện; ấm điện; tủ lạnh; máy nước nóng sử dụng năng lượng

mặt trời; bình nóng lạnh dùng điện hoặc sử dụng năng lượng mặt trời; thiết bị hấp thụ năng lượng mặt trời để sưởi nóng; đèn đường chạy bằng năng lượng mặt trời.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: máy giặt, tivi, pin mặt trời, bộ hoà lưới điện, máy điều hòa nhiệt độ, máy làm mát không khí, máy lạnh công nghiệp, quạt điện dân dụng, quạt thông gió, máy lọc nước, nồi cơm điện, lò vi sóng, bếp điện, ấm điện, tủ lạnh, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, bình nóng lạnh dùng điện hoặc sử dụng năng lượng mặt trời, thiết bị hấp thụ năng lượng mặt trời để sưởi nóng, đèn đường chạy bằng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2019-16131**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 10.5.1
(731) NBD HEALTHCARE CO., LTD. (TH)
898 Soi Nuanchan 56, Nuanchan, Buengkum, Bangkok 10230, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng, dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; chỉ tơ nha khoa.

---

(210) **4-2019-16135**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; 26.3.23; A24.15.7; 24.15.21
(731) PHẠM TÙNG LÂM (VN)
R5B2826, Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Các loại văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy; đồ dùng dạy học bằng nhựa; bút; vở học sinh, giấy viết.

Nhóm 35: Mua bán các loại văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy, đồ dùng dạy học bằng nhựa, bút, vở học sinh; dịch vụ siêu thị và cửa hàng tiện ích cung cấp các sản phẩm như văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy, đồ dùng dạy học bằng nhựa, bút, vở học sinh, giấy viết.

---

(210) **4-2019-16136**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.5; 26.1.6; A26.1.18; A25.7.6
(591) Đỏ, vàng ánh kim, xanh dương đậm, nâu đen nhạt, xanh lá cây, xám đen, vàng cam.
(731) PHẠM XUÂN HIẾU (VN)
135/17/40 Nguyễn Hữu Cảnh, tổ 75, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Tư vấn đầu tư bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản.

---

(210) **4-2019-16137**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 2.9.1; A5.5.20; A5.5.21
(591) Đỏ, vàng cam, tím, hồng nhạt, xanh lá cây, xanh nước biển, xám đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THỰC MỸ PHẨM VFARM (VN)
Số 4-5, lô 7, chung cư Giao Long, ấp Quới Thạnh Đông, xã Quới Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-16138**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.5; 7.1.6; 7.5.10; A1.1.10; A1.1.5; 25.5.1; 26.1.1
(591) Đen, vàng, đỏ, đen nâu, trắng.
(731) NGUYỄN TRỌNG KHOÁT (VN)
Chung cư H4, ngõ 455 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán cà phê.

---

(210) **4-2019-16139**

(540)

AGRAS

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.2; A26.3.6; 24.1.1
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) LÊ VIỆT ANH (VN)
Số 948, đường Trương Định, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị nông nghiệp công nghệ cao như máy bay điều khiển từ xa phục vụ trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2019-16142**

(540)

CAMBRIDGE

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)
118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2019-16143**

(540)

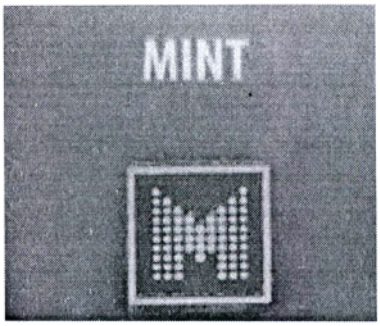

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; A26.4.18; A25.7.3; A25.7.6
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)
118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2019-16144**

(540)

HE

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ THANH THỦY (VN)
Số 313 Phan Đình Phùng, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng động cơ xe máy như piston (pít tông), vòng găng pít tông (piston ring), nòng xi lanh, bố côn và xupap.

---

(210) **4-2019-16145**

(540)

POYUN

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; 26.1.1; 26.1.4
(591) Ghi đậm, ghi nhạt, đỏ tươi.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ POYUN VIỆT NAM (VN)
Phân khu phía Tây, khu công nghiệp Phú Thái, thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Cuộn loa (cụ thể là cuộn cảm [điện] làm linh kiện cho loa).

Nhóm 40: Dịch vụ gia công cuộn loa (cuộn cảm [điện], linh kiện của loa).

---

(210) **4-2019-16146**

(540)

365rubycell

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) APHROZONE CO., LTD. (KR)
7, Nonhyeon-ro 72-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; kem mỹ phẩm; huyết thanh làm đẹp; kem chống nắng; sữa rửa mặt tạo bọt; kem dưỡng ẩm.

---

(210) **4-2019-16147**

(540)

365 rubycell

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) APHROZONE CO., LTD. (KR)
7, Nonhyeon-ro 72-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; kem mỹ phẩm; huyết thanh làm đẹp; kem chống nắng; sữa rửa mặt tạo bọt; kem dưỡng ẩm.

---

(210) **4-2019-16148**

(540)

Gold Time

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THẦN NÔNG (VN)
143 Phan Huy Chú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Cà phê; hương liệu cà phê; trà; cacao; hạt tiêu; tinh bột nghệ.

---

(210) **4-2019-16149**

(540)

PORPOISE
海豚

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.9.4; 26.1.1; A26.1.18
(591) Đen, đỏ, vàng, xanh dương.
(731) PORPOISE AQUARIUM CO., LTD. (CN)
26 Third Road, North Duruan Jiangmen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để làm sạch nước; vật liệu lọc (bằng chất khoáng); gốm dạng hạt, dùng để lọc; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2019-16150**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.25; 2.1.30; 4.5.1; 5.9.3; A5.11.2; A5.5.20; A5.5.21
(591) Xanh dương, đỏ, đen, vàng, nâu, trắng, hồng, da, xanh lá.
(731) TRẦN QUỐC GIA LỘC (VN)
44-46 Bình Tây, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Sữa đậu phộng.

---

(210) **4-2019-16151**

(540)

AZIDA

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN HI TIEN (VN)
Lô B3 - Khu dân cư Kim Sơn, đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán: tượng phật, ấn phẩm phật giáo, đồ thờ cúng, đồ tang lễ, đồ phong thủy.

---

(210) **4-2019-16153**

(540)

TƯỜNG PHÁT

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HỘ KINH DOANH TƯỜNG PHÁT (VN)
63B Lê Lợi, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: bóng đèn, bóng đèn điện, đèn, đèn điện, đèn điện (cụ thể là: đèn trang trí, đèn trần, đèn chùm, đèn treo, đèn báo hiệu), máy sấy tóc, thiết bị sấy, hệ thống và thiết bị sấy khô, bếp điện, quạt gió [điều hoà không khí], vỏ đèn, thông phong đèn, chụp đèn, chao đèn, măng sông đèn, chụp phản quang của đèn, đèn, bộ phận đốt dùng cho đèn, giá đỡ chụp đèn, đèn lồng chiếu sáng, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED].

---

(210) **4-2019-16154**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; A1.1.10; A1.1.2
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THIẾT BỊ ĐIỆN CHIẾU SÁNG THIỆN PHÁT MERCURY (VN)
ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn; bộ phận đốt dùng cho đèn; chao đèn, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu rửa gắn cố định; vòi hoa sen; phụ kiện bồn tắm; vòi cho ống và đường ống dẫn; bồn tắm; hệ thống ống dẫn nước; bệ xí vệ sinh.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2019-16155**

(540)

MERCURY

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MTV THIẾT BỊ ĐIỆN CHIẾU SÁNG THIỆN PHÁT MERCURY (VN)
ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn; bộ phận đốt dùng cho đèn; chao đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 35: Dich vụ mua bán các sản phẩm sau: phần ứng [điện], công tắc điện, bộ nối [điện], đầu nối cho dây điện, bộ tụ quang, tụ điện, cáp chống sét, dây dẫn điện, cáp âm thanh, cáp dẫn điện, đầu nối cho dây điện, đường nối điện, bảng điều khiển [điện], bộ đổi điện, dây đồng được cách điện, vỏ bọc cho ổ cắm điện cố định, ống phóng điện, trừ loại cho chiếu sáng, bảng phân phối [điện], tủ phân phối [điện], ống dẫn [điện], phích cắm điện, ổ cắm điện, bộ dây điện cho xe ô tô, bộ nắn điện, cáp điện, vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp], cuộn điện từ, chuông báo hiệu, đèn báo hiệu, dây điện, bóng đèn, bóng đèn điện, đèn, đèn điện, bộ phận đốt dùng cho đèn, chao đèn, giá đỡ chụp đèn, đèn lồng chiếu sáng, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn điện (cụ thể là: đèn trang trí, đèn trần, đèn chùm, đèn treo), thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED], thông phong đèn, chụp đèn, măng sông đèn, chụp phản quang của đèn, đui đèn điện, máy sấy tóc, thiết bị sấy, hệ thống và thiết bị sấy khô, bếp điện, đèn điện, quạt gió [điều hoà không khí], vỏ đèn.

---

(210) **4-2019-16156**

(540)

MERCURISE

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MTV THIẾT BỊ ĐIỆN CHIẾU SÁNG THIỆN PHÁT MERCURY (VN)
Ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn, đèn; bộ phận đốt dùng cho đèn; chao đèn; đèn lồng chiếu sáng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2019-16157**

(540)

JARGULA

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC DANH (VN)
138/7/7 Nguyễn Súy, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện động cho điều khiển từ xa các tín hiệu, máy tính bảng, micrô, loa, bộ khuếch đại âm thanh.

---

(210) **4-2019-16158**

(540)

BING GROW

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2019-16159**

(540)

YOONIKID

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2019-16160**

(540)

FEROLITON

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2019-16161**

(540)

FENOTIVIN

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2019-16162**

(540)

FEROMOTIL

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2019-16163**

(540)

colorgram:TOK

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.6; A25.7.7; 26.1.6
(731) CJ OLIVENETWORKS CO., LTD. (KR)
366, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, hương liệu cho thực phẩm có bản chất là tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm cho mắt; chế phẩm trang điểm cho mặt và cơ thể; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp; chế phẩm mỹ phẩm bảo vệ da khỏi ánh nắng mặt trời; chế phẩm tạo kiểu tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm làm thơm không khí; móng (tay, chân) giả; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm loại bỏ biểu bì da; mỹ phẩm kẻ mắt; mỹ phẩm bôi mí mắt; chì kẻ lông mày; phấn má hồng; sữa tắm tạo bọt dùng cho tắm vòi và tắm bồn; kem mỹ phẩm cho tay; son bóng; chế phẩm làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm vệ sinh cho phụ nữ, không chứa dược chất; chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích khử mùi hoặc vệ sinh cá nhân [chế phẩm vệ sinh cá nhân]; chế phẩm chăm sóc da dùng sau khi cạo râu; miếng dán nghệ thuật cho cơ thể; bột ngọc trai dùng để tắm cho mục đích mỹ phẩm; kem loại bỏ nám, tàn nhang do lão hóa dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ dùng cho mục đích trang điểm; chế phẩm nhuộm từ cây lá móng (henna) dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm để giặt, cụ thể là, chế phẩm tẩy vết bẩn dùng cho giặt, chế phẩm tẩy trắng để giặt.

---

(210) **4-2019-16166**

(540)

QQair

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 24.17.5
(591) Xanh đương, đen, trắng.
(731) COLOGY CO., LTD (TW)
1F., No.123-2, Jifeng Rd., Wufeng Dist., Taichung City 413, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; hệ thống lọc khí; máy và thiết bị làm sạch không khí.

---

(210) **4-2019-16167**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 24.17.5
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) COLOGY CO., LTD (TW)
1F., No.123-2, Jifeng Rd., Wufeng Dist., Taichung City 413, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2019-16168**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 10.3.7; 25.12.1; 1.15.3; A11.1.6; A26.11.8
(731) WARNER BROS. ENTERTAINMENT INC. (US)
4000 Warner Boulevard, Burbank, California 91522, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo lập một cộng đồng trực tuyến để những người dùng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận phản hồi từ các thành viên khác, tạo các cộng đồng ảo, và tham gia vào các dịch vụ mạng xã hội trong lĩnh vực giải trí viđêô quốc tế; thiết kế trải nghiệm kỹ thuật số theo yêu cầu (thiết kế các kỹ năng và kinh nghiệm về kỹ thuật số); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để tạo ra các trải nghiệm kỹ thuật số tương tác; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính để tạo ra các trải nghiệm kỹ thuật số tương tác; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng máy tính để tạo ra các trải nghiệm kỹ thuật số tương tác; dịch vụ lưu trữ trên trang web tương tác; dịch vụ lưu trữ nội dung kỹ thuật số trên mạng internet, cụ thể là nội dung đa phương tiện; dịch vụ lưu trữ nội dung kỹ thuật số trực tuyến bao gồm nội dung thực tế ảo, xuất bản phẩm kỹ thuật số, hình ảnh kỹ thuật số, ảnh chụp kỹ thuật số, bản ghi âm thanh, bản ghi nghe-nhìn, bản ghi viđêô, tập tin âm thanh hoặc viđêô (podcasts), dữ liệu, thông tin kỹ thuật số; dịch vụ lưu trữ trang web có nội dung thực tế ảo, nội dung đa phương tiện, xuất bản phẩm kỹ thuật số, hình ảnh kỹ thuật số, ảnh chụp kỹ thuật số, viđêô, phim, ảnh, bản ghi âm thanh, nội dung âm thanh, bản ghi nghe-nhìn, bản ghi viđêô, phim hoạt hình, tranh, ảnh, tin nhắn, bình luận, văn bản, thông tin, tập tin âm thanh hoặc viđêô (podcasts), dữ liệu, thông tin kỹ thuật số, báo trực tuyến và nhật ký cá nhân trực tuyến (blog); cung cấp trang web cho phép người dùng có thể tạo trang web tùy chỉnh có thông tin xác định của người dùng; cung cấp môi trường trực tuyến cho phép người dùng

có thể tạo nội dung tùy chỉnh có thông tin xác định của người dùng; dịch vụ thiết kế và phát triển trang web và ứng dụng phần mềm; dịch vụ thiết kế và phát triển ứng dụng di động; nghiên cứu và phát triển các trải nghiệm thực tế và trải nghiệm kỹ thuật số; dịch vụ cung cấp phần mềm cho phép người dùng tạo ra trải nghiệm kỹ thuật số tích cực và cá nhân hóa; dịch vụ phần mềm máy tính, cụ thể là cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để phát trực tuyến các nội dung nghe nhìn có thể tải xuống theo yêu cầu trên internet và trên truyền hình và trên các thiết bị điện tử di động; lập trình máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và tư vấn kỹ thuật để quản lý hệ thống máy tính, cơ sở dữ liệu máy tính và ứng dụng máy tính; thiết kế đồ họa cho việc biên soạn các trang web trên internet; cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính toàn cầu hoặc internet các thông tin kỹ thuật liên quan đến phần mềm máy tính hoặc phần cứng máy tính; tạo lập và duy trì các trang web; cung cấp việc sử dụng tạm thời các phần mềm trên cơ sở trang web cho phép tải lên, chụp, đăng tải, hiển thị, tạo lập, chỉnh sửa, phát, xem trực tuyến, xem trước, trình chiếu, gắn thẻ, chia sẻ, xử lý, phân phối, xuất bản và tái tạo phương tiện điện tử, nội dung đa phương tiện, viđêô, phim điện ảnh, phim, tranh ảnh, hình ảnh, văn bản, ảnh chụp, nội dung và thông tin âm thanh qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trên cơ sở trang web cho phép chia sẻ các nội dung đa phương tiện giữa các người dùng với nhau; cung cấp diễn đàn, cụ thể là cung cấp trang web cho phép người dùng máy tính có thể tải lên và chia sẻ viđêô, phim và các nội dung khác do người dùng tạo ra; cung cấp cho người dùng tạm thời phần mềm cho phép người dùng tải lên các nội dung đa phương tiện; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi máy tính và phần mềm trò chơi viđêô để sử dụng với máy tính, hệ thống chương trình trò chơi viđêô và mạng máy tính; dịch vụ lập trình máy tính để tạo các viđêô và trò chơi thực tại tăng cường; lập trình máy tính các trò chơi viđêô; thiết kế và chỉnh sửa các chương trình máy tính và trò chơi viđêô cho người khác; dịch vụ phát triển phần mềm trò chơi viđêô; dịch vụ phát triển lập trình trò chơi viđêô; phát triển và cung cấp chương trình phần mềm và tài sản thông tin nhằm tạo ra trải nghiệm người dùng trên cơ sở nội dung qua các trang web, cổng thông tin và ứng dụng di động; dịch vụ thiết kế đồ họa máy tính, cụ thể là tạo bản thiết kế đa phương tiện, phim hoạt hình và trải nghiệm kỹ thuật số tương tác.

---

(210) **4-2019-16169**

(540)

colorgram:TOK

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.6; A25.7.7; 26.1.6
(731) CJ OLIVENETWORKS CO., LTD. (KR)
366, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm, cụ thể là, hộp đựng phấn bỏ túi bằng kim loại quý [rỗng], hộp đựng phấn bỏ túi [rỗng], cọ chải lông mày, dụng cụ gãi ngứa cho da đầu, lược giúp chải ngược từ đầu đến chân tóc làm cho tóc dầy lên, bàn chải dùng cho tóc, mút bông giúp thoa phấn lên cơ thể, nùi bông để thoa phấn, dụng cụ tẩy trang không dùng điện, hộp đựng lược, cọ móng tay, cọ son môi, dụng cụ tách ngón chân bằng xốp dùng cho sơn sửa móng chân, lò đốt dầu thơm (không phải là lò đốt dùng cho nấu nướng hoặc phòng thí nghiệm), bình xịt hóa hơi cho nước hoa [rỗng], bình xịt phun sương cho nước hoa [rỗng], cọ trang điểm, bọt biển dùng cho nhà vệ sinh, dụng cụ trộn mỹ phẩm, hộp đựng đồ trang điểm, bình nhỏ giọt cho mục đích mỹ phẩm [rỗng], bông vụn để làm sạch, miếng đệm

mút dùng làm sạch da mặt, dụng cụ phân phối giấy lau mặt, cọ lông mi, cọ chuốt mi, lược chải tóc, mút bông để thoa mỹ phẩm, bọt biển để kỳ cọ da, lọ đựng mỹ phẩm [rỗng], lọ đựng nước hoa [rỗng]; bàn chải đánh răng không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia đình và nhà bếp; dụng cụ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-16170**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1
(731) SKIN MAKE SMILES CO., LTD. (TH)
32 Keharomklao Road, Ratpattana, Saphansung, Bangkok 10240 Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm chống nắng; kem làm trắng da; chế phẩm chăm sóc da chống lão hóa dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng không chứa dược chất; chế phẩm dạng lỏng làm sạch da [mỹ phẩm]; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-16171**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; A26.1.24
(731) SKIN MAKE SMILES CO., LTD. (TH)
32 Keharomklao Road, Ratpattana, Saphansung, Bangkok 10240 Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm chống nắng; kem làm trắng da; chế phẩm chăm sóc da chống lão hóa dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng không chứa dược chất; chế phẩm dạng lỏng làm sạch da [mỹ phẩm]; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-16172**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) SJOVIK LIMITED (GB) (GB)
P.O. Box 161, Sir William Place, St. Peter Port, Channel Islands GY1 4EZ, Guernsey
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; mỹ phẩm; đồ trang điểm; phấn trang điểm; phấn nền; phấn bôi toàn thân (không chứa thuốc); phấn bôi mặt (không chứa thuốc); phấn làm sáng da mặt (có thành phần bắt sáng giúp da sáng tự nhiên); mỹ phẩm tạo khối (điểm nhấn) cho mặt; kem bôi mặt; kem bôi toàn thân (không chứa thuốc); dầu bôi cơ thể; các chế phẩm làm sạch da mặt; sữa rửa mặt và làm sạch cơ thể dạng bọt; nước làm sạch sâu và cân bằng độ ẩm trên da; kem bôi ban đêm; mỹ phẩm dùng để tẩy trang; kem dưỡng da; tinh chất dưỡng da (serum); chất làm sạch da; chất dưỡng ẩm cho da; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ làm sạch da; sản phẩm chăm sóc móng (tay và chân); sơn móng (tay và chân); chất tẩy sơn móng (tay và chân); nước sơn móng (tay và chân); mỹ phẩm tạo bóng trên mí mắt; kem mắt (không chứa thuốc), thuốc bôi lông mi mắt (mascara); bút chì kẻ mắt; phấn mắt; thuốc màu cho lông mi; dung dịch giữ màu mắt lâu phai (eye colour sealer); bút kẻ mắt (bút viền mí mắt); bút chì kẻ lông mày; mỹ phẩm tạo nét (định hình) để trang điểm mắt; nhũ lấp lánh để trang điểm (mỹ phẩm); son môi; bút kẻ viền môi; chì kẻ môi; son bóng; kem dưỡng môi; son môi dạng lỏng (lacquer); son dưỡng môi dạng sáp; sáp bôi môi (không chứa thuốc); phấn lỏng má hồng (dạng gel); phấn bắt sáng thoa mặt; bộ mỹ phẩm; bộ dụng cụ làm đẹp; dầu gội đầu; dầu xả; sữa tắm tạo bọt; muối tắm; nước hoa, nước hoa có nồng độ nhẹ (eau de toilettes); nước thơm xịt cơ thể; nước dưỡng thể; hộp phấn nén hay bộ mỹ phẩm có chứa một hoặc nhiều sản phẩm trên.

---

(210) **4-2019-16173**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.11.3; 26.15.15
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HẰNG LÊ (VN)
81 Hồ Bá Kiện, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (cosmetics); nước hoa (perfumes); kem bôi ngoài da (skin creams); son môi (lipsticks); mặt nạ làm đẹp (beauty masks).

Nhóm 05: Dược phẩm (pharmaceuticals); chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp (dietary supplements with a cosmetic effect); chế phẩm điều trị bệnh trứng cá (acne treatment preparations); chế phẩm dược để chăm sóc da (pharmaceutical preparations for skin care).

---

(210) **4-2019-16174**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; A24.15.7
(591) Hồng, xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ISMI (VN)
110 Trần Hưng Đạo, phường 07, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước sơn móng; hình dán nghệ thuật cho móng tay, móng chân; đồ trang điểm.

Nhóm 44: Salon nail (thẩm mỹ viện nail); trung tâm chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; vật lý tri liệu; dich vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ cắt sửa móng tay.

---

(210) **4-2019-16175**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM (VN)
Lầu 4, PetroVietNam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; xăng dầu; gas; dầu động cơ, khí dầu mỏ hóa lỏng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vật tư, thiết bị dầu khí, các sản phẩm dầu, khí đốt, sản phẩm lọc hóa dầu và nguyên liệu hóa phẩm dầu khí.

Nhóm 39: Chiết nạp khí hóa lỏng (LPG).

---

(210) **4-2019-16177**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; 5.3.16; A5.5.20
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MAT XI S.G (VN)
Số J29, đường Võ Thị Sáu, KP 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; chất tẩy rửa không dùng cho hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sáng bóng (chất làm bóng).

Nhóm 30: Trà; cà phê; bánh kẹo; mì; kem lạnh;đồ uống trên cơ sở trà, cụ thể là trà sữa.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, chất tẩy rửa không dùng cho hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm làm sáng bóng (chất làm bóng, phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị thẩm mỹ, thiết bị dùng cho giải phẫu, trà, cà phê, bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; quán rượu nhỏ; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-16178**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 2.9.10
(591) Đỏ, đen.
(731) LƯƠNG THỊ ANH THƯ (VN)
28A, ấp Bình Hóa, xã Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tư vấn giáo dục.

---

(210) **4-2019-16179**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.4; A5.3.14; 26.1.1
(591) Đỏ, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DÂN CƯỜNG (VN)
Phòng 3.33 tầng 3 khu Officetel Tòa Nhà Gardengate, Số 8 Hoàng Minh Giám, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu: đồ nội thất [tủ, giường, bàn, ghế, kệ, giá treo đồ], sắt, thép, gỗ, kệ chứa hàng dùng trong công nghiệp, công-te-nơ (container) chứa hàng, hệ thống kệ chứa hàng, thùng chứa, công ten nơ, hàng rào bảo hiểm dùng cho đường sá (rào chắn đường), tủ bằng kim loại, khung giường bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, hàng rào bằng kim loại, thành lan can bằng kim loại, bản lề bằng kim loại.

Nhóm 37: Lắp đặt: hệ thống kệ chứa hàng cho nhà xưởng, vách ngăn kim loại, khung trần thạch cao, hàng rào, lan can; trang trí nội ngoại thất.

---

(210) **4-2019-16180**

(540)

Tấn Phước

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ TẤN PHƯỚC (VN)
130 Nguyễn Sơn, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2019-16181**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(731) VÕ NGỌC THỊNH (VN)
17/10, đường số 4, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần, áo.

---

(210) **4-2019-16182**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.1.18; 26.1.1
(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)
15/1A khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2019-16183**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; A24.15.7
(591) Vàng cam, trắng.
(731) TRẦN THÁI YÊN (VN)
Thôn Nhơn Thiện, xã Nhơn Hạnh, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2019-16184**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.4.18
(731) LÊ TẤN BẢO LONG (VN)
116 Hùng Vương, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2019-16185**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.23; 2.9.22
(731) LÊ HÀ QUẾ CHI (VN)
26/18 Sơn Kỳ, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2019-16186**

(540)

colkids.club

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) BÙI NGỌC MINH ANH (VN)
386 Phú Hào, phường Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2019-16187**

(540)

EAGLE CAHK

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.1; 3.7.16
(731) NGUYỄN VĂN CAM (VN)
Số 225/1, đường Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-16188**

(540)

CHUIDU

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ ĐÀO TẠO TONY VIỆT NAM (VN)
Số nhà 63 ngõ 218 đường Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; dầu xả tóc; keo xịt tóc; dầu gội đầu; nước xức tóc; chế phẩm tạo nếp tóc.

---

(210) **4-2019-16189**

(540)

KATTERRY
DESIGN

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; A26.11.8
(731) TRƯƠNG KIM ANH (VN)
Số 4 ngõ 99 đường Xuân Thủy, tổ 23 phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2019-16190**

(540)

VANIZEN

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(591) Xanh dương, trắng.
(731) PHẠM HỒNG QUÂN (VN)
Số 4A ngách 26, ngõ 16 Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-16191**

(540)

KOKORO

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.1.6; A26.4.24; A11.3.4; A11.3.7
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) TRẦN THỊ THU PHƯƠNG (VN)
45 Lê Văn Thọ, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-16192**

(540)

SHEEBROWS

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A26.11.12; 26.11.3
(591) Vàng nâu, trắng, xám.
(731) HOÀNG THU HIỀN (VN)
49/5A Nguyễn Trung Trực, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ cắt sủa móng tay; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2019-16193**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; 26.2.7; A1.1.10; A1.1.5; 20.7.1
(591) Vàng, tím, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC STT (VN)
Khu phố Chợ, xã Tam Quan, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ dạy tiếng Anh.

---

(210) **4-2019-16194**

(540)

Suntec

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TC GLOBAL (VN)
Tầng 5, tòa nhà Vimeco, lô E9 đường Phạm Hùng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Thang máy; hệ thống đỗ xe tự động; thang cuốn.

Nhóm 35: Mua bán: thang máy, điều hòa không khí, hệ thống đỗ xe tự động, thang cuốn.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí, thang máy, thang cuốn.

---

(210) **4-2019-16195**

(540)

爽然
shuangran

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HUNAN SHUANG JIE HYGIENE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
Building 6, Hunan University Science and Technology Industrial Park, No.001, Jinzhou North Road, Ningxiang High-tech Industrial Park, Changsha, Hunan, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; bông khử trùng; khăn vệ sinh; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; quần lót vệ sinh.

---

(210) **4-2019-16196**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.1.14; A1.1.2
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÓA CHẤT MIỀN BẮC (VN)
Số nhà 20/761, đường Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; vecni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2019-16197**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÓA CHẤT MIỀN BẮC (VN)
Số nhà 20/761, đường Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; vecni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2019-16199**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.4.18; 26.15.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWAYWAY VIỆT NAM (VN)
Số 14, đường số 05, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; chất thay thế cà phê; gạo; mỳ ý; mỳ sợi; bột sắn; bột cọ sagu; bột mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mỳ; bánh ngọt; bánh kẹo; sôcôla; kem ăn; kem trái cây, đường; mật ong; mật (thực phẩm); nấm men (không sử dụng cho động vật và các mục đích y tế); bột nở; muối ăn; gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; giấm ăn; nước xốt (gia vị); đá lạnh có thể ăn được.

---

(210) **4-2019-16200**

(540)

CITI LADI

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)
Đội 5, xã Hoằng Thịnh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu không chứa thuốc; nước xức tóc không chứa thuốc.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn choàng.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2019-16201**

(540)

ELIT DƯƠNG

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.13.25
(731) LÒ XUÂN VINH (VN)
Số nhà 144, đường Tôn Thất Thuyết, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ cấy tóc; dịch vụ trang điểm; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2019-16202**

(540)

LICENTIA
HOTEL & SPA

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh tím than đậm, xanh tím than nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MỘT KHÔNG TÁM KHÔNG CHÍN (VN)
Lô 02+03 đường Trần Bạch Đằng, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-16203**

(540)

MARVEL SUPER WAR

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) MARVEL CHARACTERS, INC. (US)
500 South Buena Vista Street, Burbank, California 91521 United States of America

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, kiểm soát, giám sát, cấp cứu và thiết bị giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa DVD và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; các cơ cấu được vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị dập lửa; thiết bị ghi, truyền, xử lý và tái tạo âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; phương tiện truyền thông kỹ thuật số, cụ thể là: bản ghi âm và bản ghi hình có thể tải xuống được ghi trước, đĩa CD, đĩa kỹ thuật số độ nét cao, tệp tin mp3 và tệp tin mp4; đĩa âm thanh; sách nói; bản ghi âm; bản ghi âm và hình; loa; ống nhòm (quang học); máy tính cầm tay; máy quay viđiô xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; máy chụp ảnh; phụ kiện của điện thoại cầm tay; bao đựng điện thoại cầm tay; ốp lưng điện thoại cầm tay; tấm màn hình của điện thoại cầm tay; bộ nạp pin điện thoại cầm tay; vi mạch điện tử có chứa dữ liệu bản ghi âm nhạc; đầu đĩa com-pắc; đầu ghi đĩa com-pắc; đĩa com-pắc; chương trình trò chơi trên máy vi tính; máy vi tính; phần cứng máy vi tính; bàn phím máy vi tính; màn hình máy vi tính; chuột máy vi tính; ổ đĩa máy vi tính; phần mềm máy vi tính; nam châm dùng cho mục đích trang trí; máy ảnh (máy quay) kỹ thuật số; máy nghe nhạc và xem phim kỹ thuật số; máy chạy đĩa DVD; máy ghi đĩa DVD; đĩa kỹ thuật số đa chức năng; đĩa viđiô kỹ thuật số; ứng dụng phần mềm có thể tải xuống cho thiết bị di động; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống được; máy điện tử ghi dữ liệu cá nhân; hộp đựng kính mắt; kính mắt; áo phao nổi; thước kẻ chia vạch dùng trong văn phòng và văn phòng phẩm; tai nghe chùm qua đầu; máy hát karaoke; micrô; máy nghe nhạc MP3; miếng đệm lót chuột máy vi tính; phim điện ảnh; bản ghi âm nhạc; máy trợ giúp cá nhân dùng kỹ thuật số (máy tính cầm tay); máy in dùng với máy vi tính; mũ bảo hiểm thể thao; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; máy thu thanh; ống thông hơi dùng cho thợ lặn; kính bơi; mặt nạ bơi; kính râm; điện thoại; ti vi; máy quay phim; phần mềm trò chơi điện tử viđiô có thể tải xuống; phần mềm trò chơi điện tử viđiô ghi sẵn; bản ghi hình; điện đài xách tay; miếng đệm cổ tay và cánh tay hỗ trợ khi sử dụng máy vi tính; vỏ và hộp bảo vệ cho máy tính bảng.

---

(210) **4-2019-16204**

(540)

MARVEL SUPER WAR

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) MARVEL CHARACTERS, INC. (US)
500 South Buena Vista Street, Burbank, California 91521 United States of America

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; da động vật và da sống chưa thuộc; túi xách; gậy chống; roi và yên cương; vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật; túi xách dùng cho mục đích thể thao; túi xách dành cho vận động viên; ba lô đeo sau lưng trẻ em; ba lô đeo sau lưng; túi đựng đồ đi biển; cặp sách; hộp đựng thẻ điện thoại (bằng da hoặc giả da); ví đựng tiền lẻ; ví đựng tiền xu; túi đựng tã (bằng da hoặc giả da); túi vải buộc dây để mang đồ trang bị cắm trại; túi đựng đồ vệ sinh phụ nữ (bằng da hoặc giả da); túi đựng đồ tập thể dục; túi xách tay; ba lô; bao để móc chìa khóa (bằng da hoặc giả da); túi đựng hành lý; thẻ gắn theo hành lý (bằng da hoặc giả da); túi dùng cho các cuộc đi chơi ngắn (bằng da hoặc giả da); ví đựng tiền; túi đeo vai học sinh; túi đựng đồ đi mua sắm; túi xách đi chợ; ô; túi đeo ở eo; ví.

---

(210) **4-2019-16205**

(540)

MARVEL SUPER WAR

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) MARVEL CHARACTERS, INC. (US)
500 South Buena Vista Street, Burbank, California 91521 United States of America
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; phát triển, sáng tạo, sản xuất và phân phối đa phương tiện kỹ thuật số và nội dung âm thanh và hình ảnh, cụ thể là phim điện ảnh, chương trình truyền hình và giải trí đa phương tiện và nội dung giáo dục; phát triển, sáng tạo, sản xuất, phân phối và cho thuê các bản ghi âm thanh và hình ảnh; sản xuất chương trình giải trí và chương trình tương tác để phân phối thông qua phương tiện âm thanh và hình ảnh và phương tiện điện tử; sản xuất và cung cấp tin tức giải trí và thông tin giải trí thông qua mạng truyền thông điện tử; cung cấp trò chơi trên máy tính trực tuyến, trang web và ứng dụng chứa nhiều thông tin giải trí được mọi người quan tâm liên quan đến phim điện ảnh, chương trình truyền hình, video âm nhạc, trích đoạn phim, ảnh và các tài liệu đa phương tiện khác; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp truyện tranh và tiểu thuyết đồ họa trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi trực tuyến và trò chơi đăng ký; trò chơi trực tuyến; dịch vụ công viên giải trí và công viên giải trí theo chủ đề; dịch vụ giáo dục và giải trí thuộc hoặc liên quan đến công viên giải trí theo chủ đề, cụ thể là các chương trình sân khấu trực tiếp, chương trình công viên giải trí trực tiếp, các buổi biểu diễn trực tiếp của các nhân vật hóa trang; sản xuất và trình diễn các buổi biểu diễn sân khấu trực tiếp; sản xuất và trình chiếu các chương trình trực tiếp; trình diễn sân khấu, dịch vụ hoạt náo viên, cụ thể là sự xuất hiện trực tiếp của một nghệ sĩ giải trí chuyên nghiệp.

---

(210) **4-2019-16206**

(540)

MARVEL SUPER WAR

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) MARVEL CHARACTERS, INC. (US)
500 South Buena Vista Street, Burbank, California 91521 United States of America
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; lược và bọt biển; bàn chải, không kể bút lông; vật liệu dùng làm bàn chải; đồ lau dọn; thuỷ tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng; bộ đồ làm bánh; bộ đồ uống dùng trong gia đình và bếp núc thuộc nhóm này; bộ đựng đồ uống bằng thủy tinh dùng trong gia đình và bếp núc thuộc nhóm này; bát; chổi; tượng bán thân bằng gốm, pha lê, sứ, sành, đất nung, gốm sứ hoặc thủy tinh; chảo làm bánh (không dùng điện); khuôn làm bánh; giá cắm nến không làm bằng kim loại; dụng cụ để tắt nến; giá đỡ nến; bình đựng nước dùng cho gia đình; miếng lót cốc không làm bằng giấy hoặc vải; lược chải tóc; lọ đựng bánh; dụng cụ cắt bánh; cái mở nút chai; tách chén; túi đựng đồ trang trí dùng cho người làm bánh kẹo (túi để đựng và phun kem phủ lên bề mặt bánh kẹo); pha lê hình lăng kính dùng để trang trí; thủy tinh dùng để trang trí không dùng cho mục đích xây dựng; đĩa trang trí; bộ đồ ăn; bộ đĩa ăn; đĩa; ống hút; bức tượng nhỏ bằng gốm, sứ, pha lê, đất nung, thủy tinh, hoặc gốm sứ; lược chải đầu có răng; bình cách nhiệt; hộp đựng thức ăn và đồ uống dùng cho mục đích gia đình; vỏ cầm cách nhiệt của hộp đựng đồ uống; ấm đun nước không dùng điện; hộp đựng cơm; bộ đựng cơm bao gồm hộp đựng cơm và hộp đựng đồ uống cách nhiệt dùng cho mục đích gia đình; ca; hộp đựng giấy ăn; vòng đánh dấu khăn ăn không làm bằng kim loại quý; khay không làm bằng kim loại dùng cho mục đích gia đình; khay phục vụ; chảo nướng bánh không dùng điện; khay nướng bánh (không dùng điện); đĩa đựng thức ăn; vật dụng giữ lạnh/ướp lạnh mang đi được, không dùng điện; bộ đựng đồ ăn; chai đựng nước thể thao không có đồ ở trong; đĩa xà phòng; bình trà; bộ đồ trà; bàn chải đánh răng; giá 3 chân (đồ dùng trên bàn); phích đựng chất lỏng; thùng rác; găng tay dùng khi nướng thịt; găng tay dùng cho lò nướng, tấm/bao tay dùng cho nhấc nồi; đồ chứa và túi giữ nhiệt dùng cho thực phẩm hoặc đồ uống.

---

(210) **4-2019-16208**

(540)

MARVEL SUPER WAR

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) MARVEL CHARACTERS, INC. (US) 500 South Buena Vista Street, Burbank, California 91521 United States of America
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 25: Tạp dề [trang phục]; giày thể thao; khăn in hoa (trang phục); mũ dùng cho chơi bóng chày; áo choàng dùng đi tắm biển; quần áo tắm biển; thắt lưng (trang phục); yếm (trang phục); áo tắm hai mảnh; áo cộc tay có gắn biểu trưng tổ chức; ủng; nơ cài cổ; áo nịt ngực; mũ lưỡi trai; quần bằng da; yếm bằng vải; áo khoác; áo liền váy; cái che tai giữ ấm; đồ đi chân; găng tay (trang phục); áo sơ mi dùng khi chơi gôn; quần áo mặc trong ngày lễ Ha-lô-oen; mũ nón; dải băng buộc đầu (trang phục), đồ đội đầu (trang phục); hàng dệt kim (cụ thể là quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu); đồ mặc cho trẻ sơ sinh (quần áo, giầy dép, mũ nón); áo jắc-két, quần áo bò; áo nịt len; khăn vuông trùm đầu; áo nịt dùng cho diễn viên múa hoặc vận động viên; cái ủ chân; găng tay hở ngón (trang phục); ca vát; áo ngủ dùng cho nam giới; áo ngủ dùng cho nữ giới; áo khoác mặc ngoài; bộ quần áo pijama; quần dài; quần nịt của phụ nữ; áo cộc tay; áo pon sô; quần áo mưa, áo choàng; dép săng-đan; khăn quàng cổ; áo sơ mi; giầy; váy ngắn; quần soóc; quần mặc hàng ngày; dép đi trong nhà; trang phục ngủ; tất ngắn; tất dài; áo len dài tay; quần dùng trong khi tập luyện; áo dùng trong khi tập luyện; quần áo bơi; áo sát nách; quần bó, áo phông; quần áo lót; áo gi lê; dải buộc cổ tay.

---

(210) **4-2019-16209**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.3; A3.7.24; 26.15.15
(591) Xanh lá mạ, xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GREEN CHICKEN (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Gia cầm (không còn sống); thịt và các sản phẩm từ thịt và thịt gia cầm; trứng gia cầm (dùng làm thức ăn).

Nhóm 31: Gia cầm sống; gà để lấy thịt (còn sống).

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ gia cầm sống, gà để lấy thịt (còn sống), gia cầm (không còn sống), thịt và các sản phẩm từ thịt và thịt gia cầm, trứng gia cầm (dùng làm thức ăn).

---

(210) **4-2019-16210**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH VIETCETERA (VN)
58 Phan Bội Châu, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê văn phòng (bất động sản).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-16211**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.4; 26.4.10
(731) CÔNG TY TNHH VIETCETERA (VN)
58 Phan Bội Châu, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê văn phòng (bất động sản).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-16212**

(540)

PEPE

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) INTERNATIONAL FOODSTUFFS CO. LLC (AE)
Al-Wahda Street, Industrial Area No. 1, P.O Box No. 4115, Sharjah, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Dầu có thể ăn được và chất béo có thể ăn được.

---

(210) **4-2019-16213**

(540)

MARVEL SUPER WAR

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) MARVEL CHARACTERS, INC. (US)
500 South Buena Vista Street, Burbank, California 91521 United States of America

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; trò chơi kỹ năng hành động; trò chơi hành động; các trò chơi trên tấm bảng; trò chơi bằng thẻ bài; đồ chơi đa năng dành cho trẻ em; bộ cầu lông; bóng bay; bóng rổ; đồ chơi khi tắm; vợt bóng chày; bóng chày; bóng chơi trên biển; túi đựng đỗ khô [đồ chơi]; búp bê nhồi vỏ đỗ khô; búp bê đầu lắc; bóng dùng để chơi bô ling; que thổi và bộ đồ chơi thổi bong bóng; bộ đồ chơi cờ; đồ chơi mô phỏng mỹ phẩm; tất đựng quà dùng cho Nô-en; đồ trang trí cho cây Noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo]; bộ sưu tập các bức tượng nhỏ đồ chơi; đồ chơi di động được dùng cho xe nôi; đồ chơi trên xe nôi; đồ chơi tung hứng dạng đĩa; búp bê; quần áo của búp bê dưới dạng đồ chơi; đồ đi kèm với búp bê; bộ đồ chơi búp bê; đồ chơi hành động chạy bằng điện; thiết bị được bán dưới dạng bộ dùng cho chơi bài; đồ câu cá; cần câu cá; bóng bầu dục; bóng dùng cho chơi gôn; găng tay dùng cho chơi gôn; vật dẫn đường cho bóng gôn; các thiết bị cầm tay để chơi các trò chơi điện tử sử dụng có hoặc không có màn hình hoặc màn hình hiển thị bên ngoài; bóng để chơi khúc côn cầu; gậy để chơi khúc côn cầu; đồ chơi cho trẻ sơ sinh; trò chơi có thể bơm phồng; đồ chơi bơm hơi cho bể bơi; trò chơi lắp hình; dây để chơi trò chơi nhảy dây; cái diều; trò chơi ảo thuật; hòn bi đồ chơi; trò chơi có thao tác bằng tay; đồ

chơi ngành cơ khí; đồ chơi hộp âm nhạc; đồ chơi âm nhạc; trò chơi trong nhà; vật kỷ niệm buổi tiệc gồm những đồ chơi nhỏ; vật kỷ niệm buổi tiệc bằng giấy; mũ dùng trong bữa tiệc làm bằng giấy; trò chơi trong bữa tiệc; bài lá; đồ chơi làm bằng vải lông; con rối; patanh; quả bóng cao su; ván trượt; ván trượt tuyết; quả cầu tuyết; bóng đá; con quay; đồ chơi bóp vào phát ra tiếng kêu; đồ chơi nhồi bông; quả bóng chơi bóng bàn; vợt bóng bàn; bàn chơi bóng bàn; đồ chơi nói chuyện; trò chơi có mục tiêu; gấu nhồi bông; bóng ten-nít; vợt chơi bóng ten-nít; hình các nhân vật đồ chơi hành động và phụ kiện; thuyền đồ chơi; bộ xẻng và xô đồ chơi bản chất là đồ chơi trên cát; đồ chơi khối xây dựng; đồ chơi di động được; xe đồ chơi; đồ chơi xe đẩy của trẻ con; ô tô đồ chơi; hình các nhân vật đồ chơi; ngân hàng đồ chơi (đồ chơi); xe đồ chơi bản chất là xe tải; đồng hồ đồ chơi; vũ khí đồ chơi; đồ chơi kết cấu xây dựng và đồ chơi đường ray xe cộ; máy trò chơi video để sử dụng với ti vi; bóng chuyền; đồ chơi lên dây cót; cái yô yô (đồ chơi trẻ em); xe lửa đồ chơi và các bộ phận phụ kiện; máy bay đồ chơi; màng nhựa vừa khít như lớp phủ để che và bảo vệ máy chơi trò chơi điện tử, cụ thể là bàn phím điều khiển trò chơi video và các bộ đồ chơi video cầm tay; bóng cho trò chơi; đồ chơi hành động chạy bằng pin; đồ chơi uốn cong; đồ chơi xây dựng; bàn trò chơi; ống bên trong bơm hơi để sử dụng cho giải trí dưới nước; bể bơi bơm hơi; pinata (đồ chơi); xe đồ chơi điều khiển vô tuyến; trò chơi nhập vai; xe trượt tuyết để sử dụng giải trí; đồ chơi xếp chồng; ván lướt sóng; vây bơi; đồ chơi nội thất; tàu lượn đồ chơi; mặt nạ đồ chơi; bộ đồ chơi mô hình tàu hỏa; trượt nước.

---

(210) **4-2019-16214**

(540)

JOHNSONVILLE JUNIORS

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) JOHNSONVILLE HOLDINGS, INC. (US)
N6928 Johnsonville Way, Sheboygan Falls, Wisconsin 53085, United States of America.

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 29: Thịt; xúc xích; xúc xích nóng để kẹp bánh mì.

---

(210) **4-2019-16215**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; 2.9.10; 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3
(591) Vàng khói, xanh, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THÚY NGA (VN)
Số 38 Nam Ngư, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ y tế; dịch vụ trợ giúp y tế.

---

(210) **4-2019-16216**

(540)

O'GEL

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SONG THU (VN)
6/1B Bến Phú Định, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, chất tẩy rửa, dung dịch làm bóng, sơn móng tay, chế phẩm vệ sinh, dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2019-16218**

(540)

(220) 13.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.13; A5.7.23; A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, đỏ, xanh dương, trắng, đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM BAK (VN)
68/4 Nguyễn Bá Tòng, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất chống thấm, trừ sơn; phụ gia chống thấm; keo dán công nghiệp; keo chống thấm khi chà ron (keo chà ron chống thấm); hỗn hợp hoá chất dùng để chống thấm sàn.

Nhóm 02: Sơn; mực in; vôi quét tường; màu nước sử dụng trong nghệ thuật.

Nhóm 19: Hỗn hợp xi măng và keo dùng để trát tường; bột trét tường; vữa dùng để lát gạch; xi măng; vữa xi măng chà ron gạch; keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia).

---

(210) **4-2019-16219**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU LIÊN Á CHÂU (VN)
141 Dương Văn Dương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; nước xức tóc.

---

(210) **4-2019-16220**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP ĐỨC TÍN (VN)
6/16 khu phố 4, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bồn chứa nước nóng (có cuộn trao đổi nhiệt).

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, lắp đặt bồn chứa nước nóng.

---

(210) **4-2019-16221**

(540)

SKYO

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HƯNG PHÁT (VN)
Tầng 2 tòa nhà Vimeco lô E9 Phạm Hùng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; bếp điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống.

---

(210) **4-2019-16222**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21; 26.4.1; A26.4.5
(591) Tím, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP VIỆT THÔNG (VN)
Số 21-TT23 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt điện gia dụng; quạt điện công nghiệp; quạt gió (điều hòa không khí); quạt (bộ phận của hệ thống điều hoà không khí); thiết bị điều hòa không khí; thiết bị lọc nước uống.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu quạt điện gia dụng, quạt điện công nghiệp, quạt gió (điều hòa không khí), quạt (bộ phận của hệ thống điều hoà không khí), thiết bị điều hòa không khí; dịch vụ thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng (cửa hàng tư vấn người tiêu dùng); dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2019-16223**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; A26.11.12; 18.2.1
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREEN EDU (VN)
R4-08 đường số 2, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục.

---

(210) **4-2019-16224**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 20.7.1; A20.7.2; A26.11.8
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREEN EDU (VN)
R4-08 đường số 2, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục.

---

(210) **4-2019-16225**

(540)

TÂM AN

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP SƠN LÂM (VN)
Tầng 2, tòa nhà Detech, số 8 Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Nến thơm; dầu hỏa; cây nến con; nhiên liệu thắp sáng; bấc đèn; sáp để thắp sáng.

---

(210) **4-2019-16226**

(540)

Dr.Tooth Dental Clinic

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.10; 24.13.1; 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OSMILE (VN)
90 Huỳnh Thúc Kháng, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 40: Dịch vụ của kỹ thuật viên nha khoa chuyên về răng giả; dịch vụ của kỹ thuật viên chỉnh hình răng giả.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ trợ giúp y tế; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2019-16227**

(540)

BOLY

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY GIẤY ÁNH DƯƠNG (VN)
Thôn Doãn Thượng, xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh.

---

(210) **4-2019-16228**

(540)

OH POKAY

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; A5.1.12; A5.1.5; 26.4.1; 25.5.25; 3.9.1; A3.9.24
(591) Cam, trắng.
(731) VŨ NGỌC HỒNG (VN)
Phố Đình Quán, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, quần áo, giầy dép.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, homestay, căn hộ nghỉ dưỡng]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-16229**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.3; A3.7.24; A25.7.2; A3.7.25; A16.1.11
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng, cam, xanh lá cây.
(731) LÂM MINH TÂM (VN)
325/22S Bạch Đằng, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: xôi, xôi bắp gà, xôi viên bọc trứng muối, xôi bắp xá xíu, xôi bắp trứng non.

---

(210) **4-2019-16231**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.11; A26.4.18
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SX - TM - DV - SHOKUREN VIỆT NAM (VN)
16/2 Hoàng Diệu, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu gạo.

---

(210) **4-2019-16232**

(540)

DŨ THÀNH

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP THĂNG LONG (VN)
Số 35 ngõ 61/88 phố Giáp Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Nước xả vải; nước giặt; nước rửa chén; nước rửa tay; xà phòng; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-16233**

(540)

Jaliver Young

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI HÀ DI (VN)
Tầng trệt, tháp A, tòa nhà Lotus Garden, số 36 Trịnh Đình Thảo, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; kính áp tròng; thấu kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; mắt kính.

Nhóm 35: Mua bán kính đeo mắt, kính râm, kính áp tròng, thấu kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, mắt kính.

---

(210) **4-2019-16234**

(540)

POLIMAN

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.25; A26.11.7; 26.3.23
(731) NGUYỄN QUỐC VŨ (VN)
511/2 Huỳnh Văn Bánh, phường 14, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy (dép); mũ (nón).

---

(210) **4-2019-16235**

(540)

PAKKA
INDIAN

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH AN CƯỜNG (VN)
Tổ 1, ấp Cửa Lấp, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2019-16236**

(540)

HP Windows

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.7; 7.3.2; 26.7.25; 7.3.1
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀN THIỆN PHÁT (VN)
26/19/42 Lâm Hoành, khu phố 5, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa nhựa.

---

(210) **4-2019-16237**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; A26.11.12; A5.3.13; 1.15.5
(731) CÔNG TY TNHH MINH LONG I (VN)
333 khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Hương liệu dùng cho đồ uống [tinh dầu]; chế phẩm đánh răng; chất để tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để giặt; xà phòng; chế phẩm dùng để vệ sinh thân thể.

Nhóm 04: Nhiên liệu; nến; nhiên liệu thắp sáng; chất bôi trơn; chất phụ gia, không phải là hóa chất, dùng cho nhiên liệu động cơ; dầu để bảo quản da thuộc, bảo quản đồ da.

Nhóm 05: Chế phẩm hóa học dùng trong ngành y; chế phẩm hóa học dùng cho thú y; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm dược; chế phẩm thú y; chế phẩm diệt trừ động vật gây hại.

Nhóm 06: Hợp kim của kim loại thường; vật liệu xây dựng bằng kim loại (trừ ống kim loại); phụ kiện bằng kim loại cho xây dựng (trừ ống kim loại); dây cáp bằng kim loại không dùng để dẫn điện; đồ ngũ kim bằng kim loại [vật liệu nhỏ] cụ thể là khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); kim loại thường, dạng thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 07: Công cụ nông nghiệp trừ dụng cụ thao tác thủ công (trừ công cụ cầm tay chạy điện); máy nông nghiệp; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy công cụ (trừ công cụ cầm tay chạy điện); máy phân loại dùng trong công nghiệp; bộ truyền động dùng cho máy móc.

Nhóm 09: Thiết bị ghi thời gian; thiết bị để xử lý dữ liệu (trừ máy tính); dụng cụ đo điện; thiết bị và dụng cụ vật lý; thiết bị điện báo truyền ảnh; máy thu thanh và thu hình.

Nhóm 10: Thiết bị nha khoa; thiết bị chỉnh hình; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ thú y.

Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc trên đường ray; thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; hệ thống và thiết bị vận chuyển bằng cáp; thiết bị chống loá mắt dùng cho xe cộ; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 13: Vũ khí đạn đạo; pháo hoa; đạn; chất nổ; ngòi nổ; vũ khí cơ giới.

Nhóm 15: Nhạc cụ điện tử; nhạc cụ; nhạc cụ dây; giá để bản nhạc; hộp phát ra tiếng nhạc; bộ phận chặn tiếng dùng cho dụng cụ âm nhạc.

Nhóm 16: Chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; túi (phong bì, bao nhỏ) bằng giấy hoặc bằng chất dẻo dùng để bao gói; vật liệu để đóng sách; bìa cứng; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm; (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 20: Tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, bằng sáp, bằng thạch cao hoặc chất dẻo; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; đồ dùng cho giường (trừ đồ vải); đồ đạc; đồ đạc bằng kim loại; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học.

Nhóm 22: Sợi dệt dạng thô; vật liệu đóng gói không bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu để lót (trừ cao su hoặc chất dẻo); lều (trại); lưới; dải dây để buộc hoặc quấn không bằng kim loại.

Nhóm 23: Sợi; sợi và chỉ tơ nhân tạo; sợi tơ tằm và chỉ tơ tằm; sợi và chỉ len; sợi thủy tinh dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ lanh.

Nhóm 24: Vải; vật liệu chất dẻo thay thế vải; khăn trải bàn (không bằng giấy); tấm phủ đồ đạc bằng vải; đồ bằng vải dùng cho giường; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 25: Đồ đội đầu; quần áo lót mặc bên trong; quần áo bơi; quần áo đi mưa; quần áo; đồ đi chân.

Nhóm 26: Đồ để thêu trang trí; vật trang trí dùng cho quần áo; kim khâu; quả nhân tạo; hoa nhân tạo; đồ để khâu (trừ chỉ).

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm cỏ nhân tạo; giấy dán tường (trừ loại làm bằng hàng dệt); bức trướng treo tường (không bằng sợi dệt); vải sơn lót nhà; chiếu.

Nhóm 28: Trò chơi; thiết bị trò chơi không thích ứng với việc sử dụng kết hợp màn chiếu ngoài hoặc màn hình máy tính; đồ chơi; thiết bị tập thể dục; đồ trang hoàng cây noel (ngoại trừ đồ chiếu sáng và đồ ngọt); thiết bị rèn luyện cơ thể.

Nhóm 34: Thuốc lá điếu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; đầu tẩu dùng cho đót thuốc lá điếu; thuốc lá điếu chứa chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà.

Nhóm 36: Tư vấn về bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng; tư vấn tài chính; dịch vụ tín dụng; đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới chứng khoán.

Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng máy móc; cho thuê thiết bị xây dựng; thông tin về xây dựng; dịch vụ giặt là.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; truyền hình; phát thanh; thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; kết nối và chuyển hướng viễn thông; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ truyền thanh; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; cung cấp kênh cho dịch vụ mua hàng từ xa.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ công nghiệp; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất; dự báo thời tiết; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế phần mềm máy tính; kiến trúc.

Nhóm 44: Thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; phòng tắm công cộng cho mục đích vệ sinh; dịch vụ trợ giúp về thú y; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; dịch vụ của nhà tâm lý học; dịch vụ diệt động vật có hại trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2019-16238**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; A26.11.12; A5.3.13; 1.15.5
(731) CÔNG TY TNHH MINH LONG I (VN)
333 khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Hợp phần để sản xuất gốm kỹ thuật; đất sét/cao lanh/dung dịch sét lỏng để làm đồ sứ; men gốm/men sứ; chế phẩm tôi kim loại; nhựa nhân tạo, dạng thô/chưa xử lý.

Nhóm 02: Chất màu, men (thuốc màu, sơn) dùng cho gốm sứ; màu nhuộm (thuộc nhóm này); kim loại lá dùng cho hoạ sỹ, người làm nghề trang trí, nghề in và nghệ sỹ; sơn (thuộc nhóm này không bao gồm sơn cách điện, cách nhiệt); chất màu; mực in.

Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp (thao tác thủ công); vũ khí nhỏ đeo cạnh sườn hoặc hông (không phải súng); dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao cạo dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ cắt (công cụ cầm tay thao tác thủ công); bộ đồ ăn (dao, dĩa, thìa).

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống nấu nướng; bếp nấu; hệ thống và thiết bi chiếu sáng; thiết bị đốt nóng; lò nung, không sử dụng cho phòng thí nghiệm; đèn chùm, đèn treo; vỉ nướng [thiết bị nấu nướng].

Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đá quý; đồ trang trí (đồ trang sức; đồ kim hoàn); dụng cụ đo thời gian; đồng hồ.

Nhóm 17: Vật liệu để bịt kín; vật liệu cách điện, nhiệt; hợp chất hóa học dùng để bịt lỗ rò rỉ; vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu cách âm; sứ cách điện.

Nhóm 18: Giả da (trừ quần áo, mũ, túi, ví thắt lưng làm bằng giả da); da thuộc dạng thô hoặc bán thành phẩm; yên cương; ô; gậy chống; va li.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; công trình xây dựng không bằng kim loại; lớp phủ không bằng kim loại dùng cho xây dựng (trừ sơn); gốm và sứ dùng trong xây dựng; vật liệu gia cố không bằng kim loại dùng cho xây dựng; đồ nghệ thuật bằng đá, bằng bê tông hoặc bằng đá hoa.

Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; đồ chứa đựng dùng nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn); cốc vại, ca; bộ đồ ăn ngoại trừ dao, dĩa và thìa; bộ bát đĩa, đồ phục vụ ăn uống [đĩa]; nồi áp suất, nồi hầm, nồi hấp không dùng điện; bộ đựng đồ gia vị; bình, ấm; lọ, bình cắm hoa; khuôn [dụng cụ nhà bếp]; dụng cụ xay cho mục đích gia đình vận hành bằng tay; dụng cụ nhà bếp; đĩa; tách, chén, cốc; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; chậu

[đồ chứa đựng]; tượng bằng sứ, sành, đất nung hoặc thủy tinh; chén; đồ trang trí bằng sứ; đồ sứ để chứa đựng; đồ thủ công mỹ nghệ và đồ gia dụng bằng gốm, bằng sành và bằng sứ dùng trong gia đình không thuộc các nhóm khác.

Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); trái cây đã được bảo quản; rau đã được bảo quản; sữa; đồ uống làm từ sữa hoặc chủ yếu từ sữa; bơ; động vật giáp sát [không còn sống]; dầu có thể ăn được; trứng; cá đã lạng xương, thăn cá đã bỏ xương, phi-lê cá; thực phẩm làm từ cá; thú săn [không còn sống]; thạch cho thực phẩm; nước ép rau dùng để nấu ăn; gia cầm [không còn sống]; hạt đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; gia vị thập cẩm; tinh chất cho thực phẩm [trừ tinh dầu été và tinh dầu]; chè; cà phê; đường; đồ gia vị; bánh; hương liệu (trừ tinh dầu); bột.

Nhóm 31: Hạt giống; cây trồng; hoa tự nhiên; quả tươi; rau tươi; thức ăn gia súc.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước (đồ uống); nước uống có ga (đồ uống); đồ uống không có cồn; nước ép trái cây.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn chứa hoa quả; rượu gạo; rượu khai vị; tinh dầu rượu.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội trợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán và đại lý ký gửi hàng thủ công mỹ nghệ, đồ gia dụng bằng gốm, sành, sứ, thủy tinh.

Nhóm 39: Vận tải; kho hàng hóa; cất giữ hàng hóa; dịch vụ cứu hộ, cứu nạn; đóng gói hàng hoá; chuyên chở bằng xe tải.

Nhóm 40: Nung đồ gốm; xử lý kim loại; dịch vụ in; làm đông lạnh sản phẩm; mạ vàng; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ cung cấp các tiện nghi giải trí; tổ chức và điều khiển hội thảo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục].

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ quầy rượu; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; nhà trọ; cho thuê phòng họp; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực an ninh; dịch vụ hòa giải; dịch vụ trông giữ trẻ tại nhà; dịch vụ tổ chức các buổi lễ tôn giáo; câu lạc bộ gặp gỡ; dịch vụ môi giới hôn nhân.

(210) **4-2019-16239**

(540)

WINA GIÀY

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN XUÂN THỤ (VN)
Thôn Bài Lễ, xã Châu Căn, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy dép.

---

(210) **4-2019-16240**

(540)

G-BROWS

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.1.18; 25.1.9; A25.1.10; 10.5.17
(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC - IN VÀ QUẢNG CÁO (VN)
Số 28 phố Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2019-16241**

(540)

MẦM CRAFT DISTILLERY

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; A5.3.13; A5.3.14; 24.15.21
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) NGUYỄN THÙY ANH (VN)
100 Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

Nhóm 35: Mua bán rượu, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2019-16242**

(540)

SMYOU

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SMYOU (VN)
9C/A, khu phố 1, Nguyễn ảnh Thủ, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy vi tính để bàn, máy vi tính xách tay, máy in, máy photocopy, bàn phím, loa, chuột máy vi tính, ổ cứng ngoài, điện thoại bàn.

---

(210) **4-2019-16243**

(540)

Fujiboss

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16244**

(540)

Topboss

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16245**

(540)

Etrazone

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16246**

(540)

Exami

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16247**

(540)

Fujiman

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16248**

(540)

Gussi Bastar

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16249**

(540)

Kakuman

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16250**

(540)

Mabashi

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16251**

(540)

Minobac pro

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16252**

(540)

Mizubao

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16253**

(540)

Moro Copper

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16254**

(540)

Nishika

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16255**

(540)

Shikata

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16256**

(540)

Shinawa

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16257**

(540)

Shonam

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16258**

(540)

Shukida

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16259**

(540)

Takiwa

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16260**

(540)

Topmesi

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16261**

(540)

Topxim Pro

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2019-16262**

(540)

DISCOVERY
POWERFULL

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.1; 3.7.16; 21.3.1; A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH CAO TRÍ (VN)
Số nhà 14, hẻm 158/2/13, phố Ngọc Hà, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; trang phục dệt kim; bít tất ngắn cổ, tất ngắn cổ; quần áo, trang phục; đồ đội đầu; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2019-16263**

(540)

ANNA'S GROUP
Make Life Better

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.2.2; 26.3.1; 26.3.4; 26.1.2; 26.1.10
(591) Vàng cam, tím, tím đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ ANNET (VN)
141 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm quản lý chăm sóc khách hàng; phần mềm quản lý kinh doanh; phần mềm bán hàng.

---

(210) **4-2019-16264**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; A11.3.7; 8.3.1; 5.7.1
(591) Đen, trắng, xanh, nâu, cam, tím.
(731) LÊ THỊ NHẠN (VN)
Thôn Hiệp Phú, xã Cư An, huyện Đakpơ, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa chua; sữa chua nếp cẩm.

---

(210) **4-2019-16265**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; 1.15.23; A26.11.8
(591) Tím, trắng.
(731) LA THANH THỜI (VN)
183/5A Trần Kế Xương, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn.

---

(210) **4-2019-16266**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) ĐẶNG TRẦN NHẬT QUANG (VN)
364/PT ấp Phước Thới, xã Phước Tuy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2019-16267**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.3.3
(591) Xanh dương, đen, vàng.
(731) NGUYỄN KHÁNH HIỆP (VN)
Số 90/49C Dương Bá Trạc, phường 2, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2019-16268**

(540)

HEART H♥USE

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1
(591) Đen, đỏ đậm, đỏ nhạt.
(731) LÊ THỊ PHƯỢNG (VN)
Nhà số 1 ngách 298/77/30/21 đường Ngọc Hồi, thôn Yên Ngưu, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; móc bằng kim loại để treo đồ; bản lề giảm chấn bằng kim loại; bản lề trượt bằng kim loại; bản lề thủy lực bằng kim loại; đồ ngũ kim cho nhà bếp.

Nhóm 11: Bếp gas; bếp điện từ; chảo điện; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; vòi sen; vòi lavabo.

Nhóm 21: Xoong nồi; bộ nồi niêu xoong chảo của nhà bếp; chảo rán không dùng điện; chậu rửa (không gắn cố định); dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: thiết bị giá kệ đồ nhà bếp bằng inox, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, móc bằng kim loại để treo đồ, bản lề giảm chấn bằng kim loại, bản lề trượt bằng kim loại, bản lề thủy lực bằng kim loại, đồ ngũ kim cho nhà bếp, xoong nồi, bộ nồi niêu xoong chảo của nhà bếp, chảo rán không dùng điện, chậu rửa (không gắn cố định), dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý), chậu rửa, chậu rửa bát, bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh], vòi sen, vòi lavabo, vòi tắm hoa sen, vòi rửa chén, máy điều hòa không khí, lò sưởi, bình nước nóng, máy hút mùi, máy hút mùi và khói dùng cho nhà bếp, bếp gas, bếp điện từ, chảo điện, ấm điện, máy lọc nước, máy xay sinh tố - dụng cụ chế biến thức ăn, đồ điện gia dụng (quạt điện, nồi cơm điện, máy sấy tóc, tủ lạnh, bàn là).

---

(210) **4-2019-16269**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMOR VIỆT NAM (VN)
Số 42A Thư Trung, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; tư vấn du học.

---

(210) **4-2019-16270**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.10; A26.1.18
(591) Trắng, vàng.
(731) TRẦN THIÊN THANH (VN)
265 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2019-16272**

(540)

LALA LAND

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.5; A5.1.16; 5.3.16; 26.3.23
(591) Nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LALA LAND (VN)
Xóm Minh Trường, xã Minh Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Gia vị; dấm và nước xốt (gia vị).

Nhóm 41: Giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2019-16273**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; A1.1.10; A26.11.7; A26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh ngọc, vàng, vàng đồng, cam, đỏ, tím, nâu, ghi, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT GIA NGUYỄN (VN)
Số 10, ngõ 7 phố Cầu Trì, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nội thất; sơn lót kháng kiềm; sơn ngoại thất; sơn bóng không màu; sơn chống thấm.

Nhóm 19: Bột bả tường.

---

(210) **4-2019-16274**

(540)

TP BL THAI

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC OANH (VN)
P7 - D6, tập thể Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi sinh không dùng cho ngành y và thú y; hóa chất dùng cho nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân bón.

---

(210) **4-2019-16275**

(540) TP GROW FAST

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC OANH (VN)
P7 - D6, tập thể Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi sinh không dùng cho ngành y và thú y; hóa chất dùng cho nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân bón.

---

(210) **4-2019-16276**

(540) TP VS THAI

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC OANH (VN)
P7 - D6, tập thể Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi sinh không dùng cho ngành y và thú y; hóa chất dùng cho nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân bón.

---

(210) **4-2019-16278**

(540) 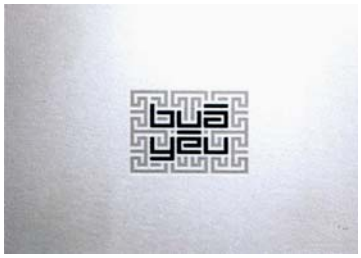

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.25; 26.4.2; A26.4.18
(591) Xám, đen, trắng xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HẢI ÂU VIỆT (VN)
14/19 đường Hiệp Thành 43, khu phố 3, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm [mỹ phẩm]; nước hoa; son môi.

---

(210) **4-2019-16279**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; A26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HẢI ÂU VIỆT (VN)
14/19 đường Hiệp Thành 43, khu phố 3, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; son môi.

---

(210) **4-2019-16280**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 6.1.2
(591) Trắng, đỏ, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ GIÁO DỤC QUỐC TẾ JSLINK (VN)
Số 97 Bạch Đằng, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tư vấn du học; dịch vụ giáo dục giảng dạy; thông tin giáo dục; tổ chức và tiến hành các hội thảo chuyên đề.

---

(210) **4-2019-16281**

(540)

Golden Art

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRẦN THỊ THÙY (VN)
Lô A1 27-08, tòa nhà Xi Grand Court, 256 - 258 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; trang sức; đá quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2019-16282**

(540)

KOICHI

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); thực phẩm cho trẻ sơ sinh; chế phẩm y tế dùng để làm thon người lại; đồ uống sữa mạch nha dùng cho ngành y; đồ uống kiêng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); bột ăn dặm cho bé sơ sinh; quần tã (bỉm) trẻ em và người lớn.

Nhóm 29: Sữa gạo; sữa đậu nành; sữa; đồ uống làm từ sữa và có sữa là chủ yếu; sữa chua men sống; sữa chua; phô mát; thịt hộp; cá hộp; rau sấy khô; xúc xích; chiết xuất từ thịt.

Nhóm 32: Nước khoáng dùng để uống không dùng trong mục đích y tế; nước uống có ga; nước ép rau quả dùng để uống không dùng trong mục đích y tế; đồ uống không chứa cồn; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2019-16283**

(540)

Green Frog GF

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT HƯƠNG LIỆU ẾCH VÀNG (VN)
Số 31 đường số 8, KCN Việt Nam - Singapore, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Hương liệu cho thực phẩm; cà phê pha phin; cà phê hòa tan; bột dinh dưỡng (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-16284**

(540)

Momcozy

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VINAGROUP (VN)
Thôn My Điền, xã Hoàng Ninh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em; tã lót dùng cho người không tự chủ được; tã lót (bỉm) cho trẻ em; bỉm cho người lớn; băng vệ sinh phụ nữ.

Nhóm 35: Mua bán: tã lót dùng cho trẻ em, tã lót dùng cho người không tự chủ được, tã lót (bỉm) cho trẻ em, bỉm cho người lớn, băng vệ sinh phụ nữ.

---

(210) **4-2019-16285**

(540)

AMINA
COFFEE

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27
(731) TRẦN CAO (VN)
Số 40 khu Hòa Bình, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2019-16286**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.17; A26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BEAUTIFUL ME (VN)
Số 192/19 Thái Thịnh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa làm đẹp; dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2019-16287**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.8; 25.7.25; 26.1.1; 5.3.20
(731) CÔNG TY TNHH SEVEN COLORS (VN)
Số 226/2, An Phú 17, khu phố 1B, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 32: Bia; bia hoa quả; bia hương vị trái cây; cốc tai trên cơ sở bia.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống hoa quả có cồn.

---

(210) **4-2019-16288**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A5.5.20; A5.5.21; 5.7.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ HTX (VN)
41 đường D3, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; muối nấu ăn; tương, giấm; nước xốt (gia vị); gia vị.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối và xuất nhập khẩu: cà phê, muối, tương, giấm và nước xốt (gia vị), gia vị.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-16289**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.1; 3.7.19; 26.1.1; A26.11.12; 26.11.3
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU LORD VIỆT NAM (VN)
Số nhà 72, ngõ 325 Kim Ngưu, tổ 24D, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, dầu gội, dầu xả, nước giặt, nước rửa bát, nước rửa tay, nước lau sàn, chất tẩy rửa, quần áo, giầy dép, vali, túi xách, ví, cà vạt, mũ nón, phụ kiện thời trang, kính mắt, đồng hồ, đồ trang sức, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm yoga, phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, đồ uống (rượu, bia, nước ngọt, nước khoáng, nước lọc, nước ép trái cây), bánh kẹo, bỉm, sữa, cà phê, chè, ca cao, đường, bột ngũ cốc, trái cây, rau củ quả tươi, hoa tươi, cây giống, cây cảnh, thịt, cá, thủy hải sản, gia cầm (còn sống và không còn sống), thực phẩm đã qua chế biến, phụ kiện cửa ra vào, cửa cuốn, cửa nhôm, cửa xếp, đồ nội thất bằng gỗ (bàn ghế, tủ, giường, ghế sofa), bóng đèn, thiết bị điều hòa không khí, hệ thống và thiết bị vệ sinh, tủ lạnh, tivi, điện thoại, máy tính, máy tính xách tay, thiết bị dạy học, xe ô tô, xe máy, xe đạp, máy lọc nước, đồ gia dụng (bếp, nồi niêu, xoong, chảo, bát đĩa), văn phòng phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2019-16290**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 26.1.2; 26.1.5; 26.4.3
(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng, cam, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN TIẾN THÙY (VN)
Thôn Đìa, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; máy/thiết bị khử trùng bằng ozone hay tia cực tím; hệ thống thiết bị làm lạnh nước; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

---

(210) **4-2019-16291**

(540)

guojiao1573

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LUZHOU LAO JIAO CO., LTD. (CN)
Guo Jiao Square, Luzhou, Sichuan, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu khai vị; baijiu [đồ uống có cồn được chưng cất của Trung Quốc]; rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; chiết xuất alcolic; đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu gạo; tinh dầu alcolic (tinh dầu rượu); rượu uýt ki.

---

(210) **4-2019-16293**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.4; 15.1.13; 21.1.17; A26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIMESTONE VIỆT NAM (VN)
Số 152, đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Đá dạng tấm và dạng khối dùng trong xây dựng; tấm ốp, lát bằng đá dùng trong các công trình xây dựng; vật phẩm trang trí bằng đá dùng trong các công trình xây đựng; bệ lò sưởi bằng đá; tượng bằng đá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm đá dạng tấm và dạng khối dùng trong xây dựng, tấm ốp, lát bằng đá dùng trong các công trình xây dựng, vật phẩm trang trí bằng đá dùng trong các công trình xây dựng, bệ lò sưởi bằng đá, tượng bằng đá.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công lắp, ghép, ốp, lát đá trong các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2019-16294**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.4; A26.3.18
(731) CÔNG TY TNHH TM HOA KHƯƠNG (VN)
123 đường 26, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy rửa làm sạch bề mặt kim loại.

Nhóm 07: Thiết bị hàn cắt dùng khí đá; thiết bị hàn cắt dùng điện; thiết bị hàn cắt hồ quang điện; máy hàn điện.

Nhóm 09: Đồng hồ đo áp suất có gắn van điều áp; mặt nạ bảo hộ thợ hàn.

---

(210) **4-2019-16296**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; A5.3.13; 26.1.1; 26.1.4
(591) Đen, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BIO VINA (VN)
45 đường 83, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ li -xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2019-16300**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.4.2; A26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN GIA MINH (VN)
Số 501 Lê Văn Lương, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; điều hành kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; đánh giá bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2019-16301**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 15.7.1; A25.3.3; 26.1.1; A26.1.18; 26.1.6
(591) Vàng nâu, vàng, đỏ, cam, đen, xanh lá, hồng, xanh dương, tím, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH RƠM HÍ HOÁY (VN)
Số 5 Hoàng Văn Thụ, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị trò chơi, trò chơi, đồ chơi, đồ dùng cho trường học, văn phòng phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; huấn luyện; dịch vụ hỗ trợ về giáo dục giảng dạy; đào tạo thực hành; dịch vụ giáo dục dành cho các trường hợp đặc biệt cần hỗ trợ; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hóa

---

(210) **4-2019-16303**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7
(591) Trắng, đen sẫm.
(731) HÀ BẰNG GIANG (VN)
Tổ 17, Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy rửa (trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); nước hoa; tinh dầu, mỹ phẩm; nước xức tóc.

Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2019-16304**

(540)

ONDOLKR
Heating Panel System

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ONDOL VIỆT NAM (VN)
Tổ 40, cụm 6, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Tấm Panen xây dựng không bằng kim loại; lớp lót (không bằng kim loại, dùng cho công trình xây dựng); vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn lát không bằng kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-16305**

(540)

Bambilo

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.19
(591) Trắng, nâu.
(731) ĐỖ THỊ OANH (VN)
Xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Gối; đệm; nệm; gối ôm; gối dài; đệm lò xo.

Nhóm 24: Chăn; đồ bằng vải dùng cho giường; tấm phủ giường (khăn trải giường bằng vải dệt); vỏ nệm; vỏ gối; vải.

---

(210) **4-2019-16306**

(540)

RUMBA

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2019-16308**

(300) 2003227 15.04.2019 AU

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(531) 3.5.15; A3.5.24; 4.5.15
(591) Vàng, xanh lá cây, xám, đỏ, đen, trắng.
(731) LD&D AUSTRALIA PTY LTD (AU)
L7, 68 York St, Sydney, NSW 2000, Australia
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm bơ sữa; sản phẩm trên cơ sở bơ sữa; sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm trên cơ sở sữa; sữa tiệt trùng bằng công nghệ UHT; sữa được xử lý ở nhiệt độ cao và để được lâu (long-life milk); pho mát; sữa chua; đồ uống và các sản phẩm trên cơ sở sữa chua, bao gồm sữa chua uống; bơ; kem (sản phẩm sữa); đồ tráng miệng trên cơ sở bơ sữa.

---

(210) **4-2019-16309**

(300) 2003228 15.04.2019 AU

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(531) 3.5.6; 3.7.6; 4.5.15
(591) Vàng, xám, nâu, da cam, đen, trắng.
(731) LD&D AUSTRALIA PTY LTD (AU)
L7, 68 York St, Sydney, NSW 2000, Australia
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm bơ sữa; sản phẩm trên cơ sở bơ sữa; sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm trên cơ sở sữa; sữa tiệt trùng bằng công nghệ UHT; sữa được xử lý ở nhiệt độ cao và để được lâu (long-life milk); pho mát; sữa chua; đồ uống và các sản phẩm trên cơ sở sữa chua, bao gồm sữa chua uống; bơ; kem (sản phẩm sữa); đồ tráng miệng trên cơ sở bơ sữa.

---

(210) **4-2019-16310**

(300) 2003229 15.04.2019 AU

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(531) 3.7.15; 3.7.19; 5.7.14
(591) Vàng, xanh lá cây, xám, hồng phấn, đen, trắng.
(731) LD&D AUSTRALIA PTY LTD (AU)
L7, 68 York St, Sydney, NSW 2000, Australia
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm bơ sữa; sản phẩm trên cơ sở bơ sữa; sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm trên cơ sở sữa; sữa tiệt trùng bằng công nghệ UHT; sữa được xử lý ở nhiệt độ cao và để được lâu (long-life milk); pho mát; sữa chua; đồ uống và các sản phẩm trên cơ sở sữa chua, bao gồm sữa chua uống; bơ; kem (sản phẩm sữa); đồ tráng miệng trên cơ sở bơ sữa.

---

(210) **4-2019-16311**

(300) 2003230 15.04.2019 AU

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(531) 3.1.14; 3.5.15
(591) Xanh da trời, xám, vàng, đen, trắng.
(731) LD&D AUSTRALIA PTY LTD (AU)
L7, 68 York St, Sydney, NSW 2000, Australia
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm bơ sữa; sản phẩm trên cơ sở bơ sữa; sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm trên cơ sở sữa; sữa tiệt trùng bằng công nghệ UHT; sữa được xử lý ở nhiệt độ cao và để được lâu (long-life milk); pho mát; sữa chua; đồ uống và các sản phẩm trên cơ sở sữa chua, bao gồm sữa chua uống; bơ; kem (sản phẩm sữa); đồ tráng miệng trên cơ sở bơ sữa.

---

(210) **4-2019-16312**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A5.3.13; A5.3.14; 26.15.15
(731) TRẦN VĂN THÁI (VN)
Xóm 1, thôn Chỉ Trung, xã Đông Hoàng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bánh kẹo; gia vị; kem lạnh.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, cà phê, trà (chè), bánh kẹo, gia vị, kem lạnh; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ cho thuê xe cộ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tư vấn du học; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng tự thực hiện).

---

(210) **4-2019-16313**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A5.3.13; A5.3.14; 26.15.15
(591) Vàng, xanh lam.
(731) TRẦN VĂN THÁI (VN)
Xóm 1, thôn Chỉ Trung, xã Đông Hoàng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bánh kẹo; gia vị; kem lạnh.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, cà phê, trà (chè), bánh kẹo, gia vị, kem lạnh; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất bộng sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ cho thuê xe cộ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tư vấn du học; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng tự thực hiện).

---

(210) **4-2019-16314**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; A7.1.11; 7.1.24; 26.4.3; A26.11.8
(591) Xanh da trời, xanh lam, xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng.
(731) QUỸ HỖ TRỢ PHỤ NỮ PHÁT TRIỂN TỈNH TRÀ VINH (VN)
Số 43, Lê Lợi, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tín dụng; dịch vụ tài chính; dịch vụ cho vay theo bảo lãnh; dịch vụ cho vay tài chính.

---

(210) **4-2019-16315**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.11; A5.3.14; 26.1.2
(591) Đen, trắng, xám
(731) NGUYỄN XUÂN THẮNG (VN)
Tổ 7, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Son môi; sữa rửa mặt; nước tẩy trang; kem dưỡng da.

Nhóm 09: Tai nghe; pin; cục sạc pin; loa; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB); kính.

Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán các mặt hàng như: son môi, sữa rửa mặt, nước tẩy trang, kem dưỡng da, tai nghe, pin, cục sạc pin, loa, thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB), kính, quần, áo, giày, dép, mũ đội đầu, túi xách, thắt lưng, cặp sách.

---

(210) **4-2019-16316**

(540)

GIOCO

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.11; A5.3.14; 26.1.2
(591) Đen, trắng, xám
(731) NGUYỄN XUÂN THẮNG (VN)
Tổ 7, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Tai nghe; pin; cục sạc pin; loa; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB); kính.

---

(210) **4-2019-16317**

(540)

ANTICA
SAPA VALLEY RESORT

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A5.5.20; A5.5.21; 25.1.25
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG (VN)
Số 163, tổ 25b, cụm 7, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống và chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2019-16318**

(540)

SWEET CORNER
BÁNH & CHÈ

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 25.1.6
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ LINK (VN)
116/6 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh: bánh mỳ, bánh ngọt, bánh gạo, bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2019-16321**

(540)

PRO-OXIDE

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HOYU KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS HOYU CO., LTD.) (JP)
501, Tokugawa 1-Chome, Higashi-Ku, Nagoya-Shi, Aichi-Ken, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc (màu bền); thuốc nhuộm tóc (màu phai nhanh); chế phẩm nhuộm tóc tạm thời (mát-ca-ra tóc); chế phẩm nhuộm màu cho tóc; chế phẩm để tẩy màu cho tóc; chế phẩm làm mất màu dùng cho tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; kem dưỡng tóc; nước xức tóc; keo xịt tóc; chế phẩm xử lý tóc không chứa thuốc dùng cho mục đích mỹ phẩm, dầu xả tóc; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; chế phẩm mỹ phẩm làm tóc; dầu gội đầu, mỹ phẩm; xà phòng; chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2019-16322**

(540) Bling STELLA

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.2; A1.1.12
(591) Hồng, đen, trắng.
(731) AI GLOBAL CO., LTD (KR)
#501, 267, Hau-ro, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; chế phẩm làm thơm không khí; hổ phách [nước hoa]; hương liệu [tinh dầu]; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-16323**

(540) Alisun

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.3.1; 1.3.2; A5.5.20; A26.11.12
(591) Đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG ALI33 (VN)
321 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2019-16324**

(540) Tiền Liệt Xuân

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRẦN VĂN NGỌC (VN)
P516b D8 phố Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16325**

(540)

Tiêu Phì Vương

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRẦN VĂN NGỌC (VN)
P516b D8 phố Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16326**

(540)

ABCFARMA
Trust for life

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; A5.3.13; A5.3.14; 1.15.23; A26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng, vàng cam, trắng, xanh lá cây sẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ABC FARMA (VN)
Số 16 ngõ 282/60/11 đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

---

(210) **4-2019-16327**

(540)

ABCFARMA
Trust for life

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; A5.3.13; A5.3.14; 1.15.23; A26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng, vàng cam, trắng, xanh lá cây sẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ABC FARMA (VN)
Số 16 ngõ 282/60/11 đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tự y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2019-16328**

(540)

PANDORA

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DILMAS GROUP (VN)
Thôn Mạc Động, xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm, lợn, gà, tôm, cá.

---

(210) **4-2019-16329**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; 2.3.28; 25.5.25; 26.4.4
(591) Trắng, đen, hồng, xanh dương, hồng nhạt, hồng phấn, vàng da, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH THƯƠNG MẠI MAI LINH (VN)
Số nhà 04, ngõ 91 đường Thượng Cát, tổ dân phố Thượng Cát 04, phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16330**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 26.1.2; A26.11.8
(591) Trắng, đen, xanh dương, xanh dương sẫm.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHÚC SƠN (VN)
Tầng 4 số nhà 21, ngõ 27 đường Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải: các dịch vụ liên quan đến việc cho thuê phương tiện vận chuyển (cho thuê xe ô tô); các dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ (vận tải bằng ô tô); các dịch vụ vận tải hành khách đường bộ (vận tải khách theo hợp đồng).

---

(210) **4-2019-16331**

(540)

NATUSMINE

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX (VN)
Đường NA6, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16332**

(540)

SOLUTEC

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX (VN)
Đường NA6, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16333**

(540)

HOTPATS

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ĐÔNG Á (VN)
Lô A2-CN3, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16334**

(540)

NATZOFIR

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM PHÚ THẢO (VN)
Xóm 3 thôn Kim Bài, thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16335**

(540)

ARCSENS
KIẾN TRÚC GIÁC QUAN

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23; 26.5.1; A3.7.24; 26.3.1
(591) Xám đậm, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC GIÁC QUAN (VN)
Tổ 2, khu phố Phú Thạnh, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-16336**

(540)

ONEPACK SYSTEM

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) KYODO CHEMICAL COMPANY LIMITED (JP)
257-2, Bodai, Hadano-shi, Kanagawa, 259-1302 Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hóa học cho nhựa tổng hợp; chất đóng rắn cho nhựa tổng hợp; chất phụ gia hoá học dùng cho dầu; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất; chất làm chậm bắt cháy; hóa chất công nghiệp; hợp chất hóa học để hiện ảnh/phơi ảnh; hợp chất hóa học dùng cho nhiếp ảnh; keo và chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; nhựa tổng hợp dạng thô; chất dẻo dạng thô; chất gắn kết có dầu [ma-tít]; axit béo.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất và xử lý chất dẻo và hóa chất công nghiệp theo yêu cầu; lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; thông tin về xử lý vật liệu; xử lý cao su; xử lý chất dẻo; xử lý gốm; cho thuê máy và thiết bị xử lý hóa chất.

---

(210) **4-2019-16338**

(540)

TÂN ĐỨC

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Đen, trắng, xanh cô ban, nâu đậm.
(731) HỘ KINH DOANH CAFE TÂN ĐỨC (VN)
Thôn An Thạnh 2, xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 30: Cà phê bột.

Nhóm 35: Mua bán cà phê bột.

---

(210) **4-2019-16345**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) INTERNATIONAL CURRENCY TECHNOLOGIES CORPORATION (TW)
No. 28, Lane 15, Section 6, Minquan East Road, Neihu District, Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bán hàng tự động.

Nhóm 09: Máy in (dùng với máy tính); cạc giao diện (cho máy tính); bảng mạch in; bảng mạch in nền; máy đổi tiền; máy nhận tiền.

Nhóm 28: Đồ chơi máy móc chạy điện cho trẻ em; thiết bị chơi trò chơi thích hợp sử dụng với máy thu hình; máy chơi trò chơi điện tử vận hành bằng đồng xu.

---

(210) **4-2019-16346**

(540)

DLINK

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LIU, HANCHANG (CN)
20-503, Guifangyuan, Nanling, Buji Town, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy may; máy khâu; máy dùng cho công nghiệp dệt; thiết bị quá nhiệt; máy gia công da thuộc; máy chạm trổ.

---

(210) **4-2019-16347**

(540)

COMOGO

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LIU, HANCHANG (CN)
20-503, Guifangyuan, Nanling, Buji Town, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy may; máy khâu; máy dùng cho công nghiệp dệt; thiết bị quá nhiệt; máy gia công da thuộc; máy chạm trổ.

---

(210) **4-2019-16348**

(540)

PERFEC+ON

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.5
(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati Ohio 45202, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; nước xức tóc; chế phẩm đánh răng; chế phẩm làm sạch, chăm sóc, điều trị và làm đẹp da, da đầu và tóc (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2019-16349**

(540)

BRYDCARE

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM PHÚ THẢO (VN)
Xóm 3 thôn Kim Bài, thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16350**

(540)

DELYASUA+

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM PHÚ THẢO (VN)
Xóm 3 thôn Kim Bài, thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo được cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16351**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 25.1.6
(591) Đen, trắng, xanh da trời.
(731) ALDI GMBH & CO. KG (DE)
Burgstr. 37, D-45476 Mulheim an der Ruhr, Germany
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện.

Nhóm 08: Dây đeo giữ dụng cụ.

Nhóm 09: Quần áo, trang phục bảo hộ [còn được gọi là bộ quần áo giáp]; bộ quần áo thoáng khí (dùng cho mục đích bảo hộ); giày (bảo hộ); ủng bảo bảo hộ chống tai nạn; găng tay bảo hộ chống chấn thương; găng tay an toàn để bảo hộ chống tai nạn hoặc chấn thương; găng tay dùng một lần sử dụng trong phòng thí nghiệm (không dùng cho mục đích y tế); vật đệm đầu gối cho người lao động; mũ bảo hiểm dùng khi hàn; kính bảo hộ; dây điện và dây cáp điện.

Nhóm 21: Găng tay làm vườn.

Nhóm 25: Quần áo, trang phục lao động không phải là quần áo bảo hộ hoặc quần áo dùng trong phòng thí nghiệm hoặc quần áo dùng cho mục đích y tế; bộ áo liền quần mặc ngoài chui đầu; quần yếm lao động (không dùng cho mục đích bảo hộ]; bộ áo liền quần; áo choàng không tay mặc ngoài để giữ cho quần áo sạch sẽ; quần mặc khi chạy bộ; giày lao động; ủng lao động; quần áo lót; áo khoác không tay mặc ngoài để giữ ấm cơ thể; bít tất ngắn cổ; găng tay (trang phục); mũ lưỡi trai có tấm che nắng; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu].

---

(210) **4-2019-16352**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 25.1.6
(591) Đen, trắng, nâu.
(731) ALDI GMBH & CO. KG (DE)
Burgstr. 37, D-45476 Mulheim an der Ruhr, Germany
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện.

Nhóm 08: Dây đeo giữ dụng cụ.

Nhóm 09: Quần áo, trang phục bảo hộ [còn được gọi là bộ quần áo giáp]; bộ quần áo thoáng khí (dùng cho mục đích bảo hộ); giày (bảo hộ); ủng bảo bảo hộ chống tai nạn; găng tay bảo hộ chống chấn thương; găng tay an toàn để bảo hộ chống tai nạn hoặc chấn

thương; găng tay dùng một lần sử dụng trong phòng thí nghiệm (không dùng cho mục đích y tế); vật đệm đầu gối cho người lao động; mũ bảo hiểm dùng khi hàn; kính bảo hộ; dây điện và dây cáp điện.

Nhóm 21: Găng tay làm vườn.

Nhóm 25: Quần áo, trang phục lao động không phải là quần áo bảo hộ hoặc quần áo dùng trong phòng thí nghiệm hoặc quần áo dùng cho mục đích y tế; bộ áo liền quần mặc ngoài chui đầu; quần yếm lao động (không dùng cho mục đích bảo hộ]; bộ áo liền quần; áo choàng không tay mặc ngoài để giữ cho quần áo sạch sẽ; quần mặc khi chạy bộ; giày lao động; ủng lao động; quần áo lót; áo khoác không tay mặc ngoài để giữ ấm cơ thể; bít tất ngắn cổ; găng tay (trang phục); mũ lưỡi trai có tấm che nắng; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu].

---

(210) **4-2019-16353**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 25.1.6
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) ALDI GMBH & CO. KG (DE)
Burgstr. 37, D-45476 Mulheim an der Ruhr, Germany
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện.

Nhóm 08: Dây đeo giữ dụng cụ.

Nhóm 09: Quần áo, trang phục bảo hộ [còn được gọi là bộ quần áo giáp]; bộ quần áo thoáng khí (dùng cho mục đích bảo hộ); giày (bảo hộ); ủng bảo bảo hộ chống tai nạn; găng tay bảo hộ chống chấn thương; găng tay an toàn để bảo hộ chống tai nạn hoặc chấn thương; găng tay dùng một lần sử dụng trong phòng thí nghiệm (không dùng cho mục đích y tế); vật đệm đầu gối cho người lao động; mũ bảo hiểm dùng khi hàn; kính bảo hộ; dây điện và dây cáp điện.

Nhóm 21: Găng tay làm vườn.

Nhóm 25: Quần áo, trang phục lao động không phải là quần áo bảo hộ hoặc quần áo dùng trong phòng thí nghiệm hoặc quần áo dùng cho mục đích y tế; bộ áo liền quần mặc ngoài chui đầu; quần yếm lao động (không dùng cho mục đích bảo hộ]; bộ áo liền quần; áo choàng không tay mặc ngoài để giữ cho quần áo sạch sẽ; quần mặc khi chạy bộ; giày lao động; ủng lao động; quần áo lót; áo khoác không tay mặc ngoài để giữ ấm cơ thể; bít tất ngắn cổ; găng tay (trang phục); mũ lưỡi trai có tấm che nắng; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu].

---

(210) **4-2019-16354**

(540)

KINGHAIR

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM CVI (VN)
Thửa đất số 24, lô 06 khu 4.1 CC tuyến phố Láng Hạ-Thanh Xuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thuốc y học cổ truyền.

---

(210) **4-2019-16355**

(540)

KIỆN TRÀNG LINH CVI

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM CVI (VN)
Thửa đất số 24, lô 06 khu 4.1 CC tuyến phố Láng Hạ-Thanh Xuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thuốc y học cổ truyền.

---

(210) **4-2019-16356**

(540)

EM THON CVI

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM CVI (VN)
Thửa đất số 24, lô 06 khu 4.1 CC tuyến phố Láng Hạ-Thanh Xuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thuốc y học cổ truyền.

---

(210) **4-2019-16357**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 1.15.15; 1.15.5; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DƯƠNG PHONG (VN)
Thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: thiết bị âm thanh như: loa, âm thanh, attomat, ổ cắm điện, thiết bị gia dụng như: máy giặt, máy sinh tố, máy dùng cho nhà bếp dùng điện, thiết bị điện tử gia dụng như: tủ lạnh, lò vi sóng, máy hút bụi, thiết bị điều hòa không khí, máy hút bụi, thiết bị lọc nước, bếp gas, bóng đèn, thiết bị dân dụng: cối xay cà phê vận hành bằng tay, nồi nấu không dùng điện (bằng nhôm hoặc inox), đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, chảo rán (không dùng điện), dụng cụ nhà bếp (không dùng điện), bộ đồ ăn ngoại trừ dao, dĩa và thìa; vỉ nướng (dụng cụ nấu nướng).

---

(210) **4-2019-16358**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A2.9.17; 2.9.14; 1.15.23; A26.4.18
(731) SUZHOU INVOTECH SCROLL TECHNOLOGIES CO.,LTD (CN)
No.68, Dongnan Avenue, Changshu City, Suzhou, Jiangsu Province, P.R.China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén [máy móc]; máy nén tua bin; máy nén dùng cho tủ lạnh; máy khí nén; bơm cao áp; bộ ngưng tụ khí.

---

(210) **4-2019-16359**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CARAVAN CO., LTD. (JP)
25-7, Sugamo 1-chome, Toshima-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày dùng để đi bộ đường dài; giày dùng để trèo [giày leo núi]; quần áo; bít tất ngắn cổ; dép.

---

(210) **4-2019-16360**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.15.15; 1.13.1
(591) Vàng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH IN BAO BÌ TOÀN PHÁT (VN)
79 Nguyên Hồng, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Bán buôn túi nhựa, túi xốp; bán buôn bao bì giấy, hộp giấy, hộp carton, thùng carton; bán buôn ô dù, đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường, áo mưa; mua bán giấy, văn phòng phẩm.

Nhóm 40: In trên bao bì (không in lụa, in tráng bao bì kim loại tại trụ sở); in tài liệu không kinh doanh là tờ rơi, tờ gấp (bao gồm cả catalô) có nội dung giới thiệu, hướng dẫn sử dụng hàng hóa, giới thiệu về doanh nghiệp và dịch vụ (không in lụa tại trụ sở); in ấn (trừ in tráng bao bì kim loại, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, đan tại trụ sở).

Nhóm 42: Thiết kế tạo mẫu, thiết kế nội ngoại thất.

---

(210) **4-2019-16362**

(540)

Oni One

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.7; A3.4.24; 26.1.1; A26.1.15
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG VIỆT HÀN (VN)
Số 80E/2, khu phố Thạnh Lợi, phường An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo thời trang, giày dép, túi xách, mỹ phẩm, bàn, ghế, giường tủ.

---

(210) **4-2019-16363**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.7; A3.4.24; 26.1.1; A26.1.15
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG VIỆT HÀN (VN)
Số 80E/2, khu phố Thạnh Lợi, phường An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo thời trang, giày dép, túi xách, mỹ phấm, bàn, ghế, giường tủ.

---

(210) **4-2019-16364**

(540) GIA KHANG CONSTRUCTION

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.11; 26.4.1; 7.1.24; 26.3.23
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GIA KHANG CONS (VN)
280 A11 Lương Định Của, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng, lắp đặt, sửa chữa công trình dân dụng và công nghiệp.

---

(210) **4-2019-16365**

(540) Pro Heart – Prue Tea & Coffee

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; 2.9.1; 2.9.14; A2.9.15; A11.3.3
(591) Đỏ, nâu, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PROFESSIONAL HEART (VN)
Số 456/9/43 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 7, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà.

Nhóm 43: Quán cà phê, quán ăn uống.

---

(210) **4-2019-16366**

(540) Pro Heart – Spa & Nails

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 1.15.5; 2.9.1; 2.9.14; A2.9.15; 26.1.1
(591) Đỏ, tím, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PROFESSIONAL HEART (VN)
Số 456/9/43 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 7, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa, chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2019-16367**

(540) TÂM HOA TRÀ
Tốt cho sức khỏe - Trẻ đẹp tinh thần

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.1
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TPL VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngách 2, ngõ 37, phố Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; trà (trà hoa khô).

---

(210) **4-2019-16371**

(540) MR HIM®
Our Brand Always Bright

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.9; 18.1.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN MR HIM (VN)
4H Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ nội thất ô tô, phụ tùng và linh kiện ô tô.

---

(210) **4-2019-16372**

(540) Nabikids

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)
Tổ 12, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang trẻ em.

---

(210) **4-2019-16373**

(540) LANGBIANG
KHU DỰ TRỮ SINH QUYỂN THẾ GIỚI
SINCE 2015

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.7; 6.1.2; A6.19.13; A6.19.16; A7.1.11; 25.1.6
(731) BAN QUẢN LÝ KHU DỰ TRỮ SINH QUYỂN THẾ GIỚI LANGBIANG (VN)
Khu hành chính dịch vụ vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà, tiểu khu 97, xã Đạ Nhim, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Nấm tươi; sợi nấm để nhân giống.

---

(210) **4-2019-16374**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; 9.7.1; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương, nâu đỏ, nâu nhạt, đen, vàng, xanh rêu, hồng nhạt, đỏ.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN BÁNH XÈO BA NĂM HAI (VN)
Số 352, KP 3, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán giải khát; cung cấp thực phẩm đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-16375**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.1; A3.1.23; 26.1.2; 25.1.6
(591) Đen, trắng, ghi đậm, ghi nhạt.
(731) RJ WORLD TRADING LLC (US)
8181 NW 36th ST 13AB - Doral - Florida 33166 - USA
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá tự cuốn.

---

(210) **4-2019-16376**

(540)

AND I SKY

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) ANDIS INTERNATIONAL LIMITED (GB)
Second Floor, The Quadrant, Manglier Street, Victoria, Mahe, Seychelles
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Vali du lịch; ba lô; ba lô học sinh; ví bỏ túi; túi mua hàng; cặp da; túi xách tay; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; túi cho thể thao.

---

(210) **4-2019-16377**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.1; A3.9.24
(591) Da cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IPP GROUP (VN)
Đường số 1A, KĐC Melosa, phường Phú Hữu, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh snack (bim bim); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-16378**

(540)

JAPFA

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) JAPFA LTD (SG)
391B Orchard Road, Ngee Ann City Tower B, #18-08, Singapore 238874
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống, chiết xuất của thịt; trứng; sữa; sản phẩm sữa; mỡ có thể ăn được; dầu có thể ăn được; xúp.

---

(210) **4-2019-16379**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.2; A26.1.14
(731) JAPFA LTD (SG)
391B Orchard Road, Ngee Ann City Tower B, #18-08, Singapore 238874
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống, chiết xuất của thịt; trứng; sữa; sản phẩm sữa; mỡ có thể ăn được; dầu có thể ăn được; xúp.

---

(210) **4-2019-16380**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.21; A26.11.8
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ HÀNG HẢI 4 BIỂN (VN)
20/1 Nguyễn Trường Tộ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hàng hải.

---

(210) **4-2019-16381**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 1.15.15; 26.15.15
(591) Xanh dương, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XÂY DỰNG GIAO THÔNG ATS (VN)
Số D6, khu nhà ở Hóa An, đường Nguyễn Ái Quốc, ấp Cầu Hang, xã Hóa An, Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Mua bán nhũ tương, nhựa đường.

---

(210) **4-2019-16382**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ F99 (VN)
25 Nguyễn Tri Phương, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 36: Dịch vụ cầm đồ, dịch vụ tài chính, tư vấn tài chính, dịch vụ cho thuê và cho vay tài chính.

---

(210) **4-2019-16384**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.1.10; 1.15.23; A26.11.12
(591) Trắng, xanh lá, xanh rêu, xanh da trời, xanh dương, hồng, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ HỢP TÁC ĐẦU TƯ ASIAN (VN)
18B/17 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ thương mại mua bán xuất nhập khẩu hàng nông sản (tiêu, cà phê, điều), trái cây tươi, trái cây được bảo quản, trái cây sấy khô.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2019-16385**

(540)

SENKOSAIGON

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG TANA.R (VN)
130 quốc lộ 22, ấp Bàu Sim, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Bồn nước inox.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh bồn nước inox, máy năng lượng mặt trời inox, vòi sen.

---

(210) **4-2019-16386**

(540)

mCloud

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.11; 1.15.23; 26.1.1; 26.13.1
(731) CHINA MOBILE INTERNATIONAL LIMITED (CN)
29/F., & 301F., Tower 1, Kowloon Commerce Ctr., 51 Kwai Cheong Road, Kwai Chung, NT, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; thông tin liên lạc bằng điện báo; thông tin liên lạc bằng điện thoại; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy vi tính; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; thông tin về viễn thông; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; gửi tin nhắn; hãng tin tức; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền phát qua vệ tinh; truyền dữ liệu theo dòng liên tục; cho thuê thiết bị viễn thông; cung cấp kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; kết nối và chuyển hướng viễn thông; dịch vụ hội thảo từ xa; dịch vụ điện thoại; truyền thư điện tử; truyền tệp tin số; cấp quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu cho người dùng; truyền video theo yêu cầu; hội nghị truyền hình; hộp thư thoại; phát sóng không dây; truyền bản fax; cho thuê máy fax; cho thuê thiết bị gửi tin nhắn; cho thuê mô đem; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; cho thuê điện thoại; phát sóng chương trình truyền hình.

---

(210) **4-2019-16387**

(540)

SUNWAY

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) SHENZHEN SUNWAY COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
Building A, B, No. 1013, Xihuan Road, Shajing Street, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Ăng ten; thiết bị chống nhiễu [điện]; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; rađiô; trụ ăng ten dùng cho ăng ten không dây; ăng ten tần số vô tuyến; máy thu tần số vô tuyến; bộ dò tín hiệu vô tuyến; thiết bị truyền phát [viễn thông]; chíp [mạch tích hợp].

---

(210) **4-2019-16388**

(540)

Baseus

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) SHENZHEN TIMES INNOVATION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 03, 6/F, Building 3, Winlead, Fada Road, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy phun; thiết bị cơ điện dùng cho sơ chế thực phẩm; chìa vặn vít, dùng điện; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; máy in 3d; máy ép nước trái cây, dùng điện; máy xay cà phê, trừ loại vận hành bằng tay; bộ lọc bụi cho máy hút bụi chân không.

Nhóm 11: Lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; hệ thống và máy làm lạnh; máy và thiết bị làm sạch không khí, quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sưởi ấm; thiết bị xông hơi cho mặt [thiết bị phòng tắm hơi]; thiết bị làm sạch nước; hệ thống và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng cho xe cộ; máy sấy tóc; máy tạo ẩm, dùng điện.

Nhóm 12: Đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; thiết bị châm thuốc lá trên xe ô tô; giá để hành lý cho xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ, máy bay dân dụng không người lái; gương chiếu hậu; ghế an toàn cho trẻ em dùng trong xe cộ.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; bộ đồ uống cà phê; bàn chải đánh răng, dùng điện; dụng cụ mỹ phẩm; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; thiết bị điện để thu hút và diệt côn trùng; dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2019-16389**

(540)

TÖMO 明天

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.2.7; A26.11.12
(731) HK EURO & ASIA GROUP TOMORROW SOFA CO., LIMITED (CN)
Unit 04, 7/F, Bright Way Tower, No33 Mong Kok Road, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế bành; ghế trường kỷ; thùng để đóng hàng bằng chất dẻo; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; màn chắn cho lò sưởi [đồ đạc]; cầu thang không bằng kim loại, cơ động dùng cho hành khách; bàn để cưa [đồ đạc]; khuôn góc cho khung tranh ảnh; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2019-16390**

(540)

TREQA just for you!

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; A26.11.8; 26.11.3
(731) JUNHONG YANG (CN)
No. 210, East Section of Guangshan Road, Shiqiaotou East Village, Junbu Town, Puning, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây điện thoại; thiết bị sạc cho pin điện; tai nghe; ắc quy điện; màng chắn [âm thanh]; ổ cắm điện.

---

(210) **4-2019-16391**

(540)

SLC
STEM Learning Center

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 25.5.25; 1.13.1; A1.13.10
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC QUỐC ĐỈNH (VN)
Số nhà 64, ngõ 100, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Đào tạo công nghệ giáo dục STEM; đào tạo giáo dục STEM; đào tạo công nghệ STEM; đào tạo giáo dục kỹ năng sống; đào tạo kỹ năng và trải nghiệm khoa học công nghệ.

---

(210) **4-2019-16392**

(540)

Tienhoaicom

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN TIẾN HOÀI (VN)
Số 50, đường Lê Quý Đôn 2, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán đấu giá; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; đấu giá bất động sản; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ tài chính; môi giới chứng khoán và trái phiếu; thông tin giá cả thị trường chứng khoán; tổ chức quyên góp; quyên góp quỹ từ thiện.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; thông tin về xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; sắp xếp các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa; đại lý vé máy bay.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện nhằm mục đích văn hóa; dịch vụ vui chơi giải trí tại khu vui chơi; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thể thao; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giáo dục; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí].

Nhóm 45: Từ thiện và dịch vụ hỗ trợ an sinh xã hội cho các cá nhân và gia đình khó khăn, cụ thể là cung cấp lương thực, áo quần và thuốc men; dịch vụ tư vấn cho gia đình và cá nhân liên quan đến vấn đề về tình cảm, gia đình, hành vi nghiện ngập, vấn đề lạm dụng chất có cồn và các chất khác; câu lạc bộ gặp gỡ; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2019-16393**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; 26.5.1
(591) Da cam, vàng, xanh ngọc, xanh cốm, xanh lục.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG LONG (VN)
Số nhà 1/554, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục, thể thao, âm nhạc, vui chơi giải trí, hội nghị, hội thảo; dịch vụ sản xuất phim điện ảnh, phim truyền hình, phim video (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2019-16394**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.4.1; 26.1.1; 26.7.25; A25.7.3
(591) Đen, trắng, xám.
(731) NGUYỄN KIÊN CƯỜNG (VN)
Số 96C đường Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; cơm cháy; bún; phở; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ phục vụ đồ uống.

---

(210) **4-2019-16395**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; A5.3.13
(591) Xanh lá cây.
(731) LÃ THỊ THU TRANG (VN)
13 B94, khu A2, phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-16396**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; 26.4.4; 25.5.25
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) ĐẶNG QUỐC BỘ (VN)
Thôn Tứ, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh, cụ thể như loa, bộ khuếch đại âm thanh, micro, đầu đọc đĩa, thiết bị xử lý tín hiệu âm thanh, thiết bị karaoke.

---

(210) **4-2019-16399**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.7.6; 1.7.19; 26.1.1; 4.5.3
(591) Xanh dương.
(731) SEITOKU UNIVERSITY (JP)
3-4-28 Mita, Minato, Tokyo Perfecture 108-0073, Japan
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; gia sư, đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; sắp xếp điều hành và tổ chức hội thảo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất chương trình biểu diễn, tổ chức sự kiện văn hóa.

---

(210) **4-2019-16401**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.7; A26.11.8; 26.11.3
(731) GUANGZHOU SONGTREND AUDIO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 11, Block A11, Huachuang Animation Industrial Park, Jinshan Village, Shiji Town, Panyu District Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; loa phóng thanh; vỏ hộp loa; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; dây điện; ổ cắm điện.

---

(210) **4-2019-16402**

(540)

GLAMATICAL

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) AEON KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS AEON CO., LTD.) (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-city, Chiba 261-8515, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước hoa, chất thơm và hương thơm; mỹ phẩm; chất dính dùng để gắn tóc giả; móng (tay; chân) giả; lông mi giả; chất dính dùng để gắn lông mi giả; chế phẩm đánh răng; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm khử dầu mỡ dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm chứa ét-xăng (benzine) để tẩy vết bẩn; chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy trắng để giặt; hồ bột để giặt là; gelatin rong biển dùng để giặt, chế phẩm đánh bóng; giấy nhám; vải nhám; cát

dùng để mài mòn; đá bọt nhân tạo; giấy đánh bóng; khăn lau chùi bằng vải; kem đánh giày; hợp chất đánh giày [xi đánh giày]; chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-16403**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; A1.1.10; A1.1.2
(591) Hồng, tím, cam.
(731) LOKE SUSAN (SG)
Apt Blk 23, Jalan Membina, #25-74, Singapore 163023
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Cố vấn học tập cho trẻ ở độ tuổi đi học; dạy học mầm non; trường mầm non [giáo dục]; dịch vụ mẫu giáo [giáo dục hoặc giải trí]; trường mẫu giáo [trường mầm non]; dịch vụ trường mầm non; trường mầm non; cung cấp dịch vụ giáo dục cho trẻ em thông qua các nhóm vui chơi; cung cấp dịch vụ giải trí giáo dục cho trẻ em ở các trung tâm sau giờ học; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; cung cấp các tiện ích vui chơi cho trẻ em; đào tạo về việc chăm sóc trẻ em; dịch vụ giáo dục tiểu học; dịch vụ giáo dục; cung cấp các khóa học giáo dục; giáo dục; dạy học; đào tạo, các khóa học phát triển cá nhân; đào tạo phát triển cá nhân; quản lý dịch vụ giáo dục; dịch vụ tư vấn liên quan đến giáo dục; sản xuất các tài liệu giáo dục và giảng dạy; cho thuê các tài liệu giáo dục và giảng dạy; sản xuất bản ghi âm thanh và/hoặc video; xuất bản các tài liệu giáo dục; phân phối (không bao gồm vận tải) các bản ghi âm thanh; phân phối (không bao gồm vận tải) các video; phân phối (không bao gồm vận tải) bản ghi âm; phân phối (không bao gồm vận tải) phim; tư vấn giáo dục và đào tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ chăm sóc trẻ; dịch vụ trông trẻ; dịch vụ chăm sóc trẻ ban ngày; dịch vụ nhà trẻ ban ngày; dịch vụ trung tâm chăm sóc trẻ ban ngày, nhà trẻ và trung tâm chăm sóc trẻ ban ngày; cung cấp dịch vụ trung tâm chăm sóc trẻ, dịch vụ mầm non và chăm sóc trẻ sơ sinh ở trung tâm chăm sóc trẻ ban ngày; cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ sau giờ học.

---

(210) **4-2019-16407**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.8; 26.11.3
(591) Đỏ, đen, ghi.
(731) FINIMPIANTI SRL (IT)
Via Aldo Moro 9, 10080 Oglianico (TO), Italy
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Phụ tùng cho động cơ, cụ thể là: pít tông cho xi lanh, vòng đai cho động cơ, trục pít tông, tấm lót xi lanh, bơm nhiên liệu, bugi đánh lửa cho động cơ, trục cho động cơ, pít tông, vòi phun, van động cơ, khớp nối kín cho cơ cấu phanh.

---

(210) **4-2019-16408**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.3.2; A26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ ASM (VN)
Phòng 1704, tầng 17, số 169 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; môi giới quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ cho quảng cáo; dịch vụ tư vấn và giúp đỡ kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức hội thảo hội nghị; dịch vụ tổ chức sự kiện về giải trí, thể thao và văn hóa; dịch vụ tổ chức chương trình giải trí và chương trình truyền hình; dịch vụ đào tạo.

Nhóm 42: Thiết kế đồ họa; thiết kế trang web; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế ứng dụng cho các thiết bị truyền thông bao gồm cả điện thoại di động; phát triển công nghệ tạo dòng cho phép người dùng truyền dữ liệu, âm thanh và video qua internet; phát triển các ứng dụng phần mềm được sử dụng cho quảng cáo trực tuyến và tiếp thị truyền thông xã hội.

---

(210) **4-2019-16409**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1
(731) XIUFENG DAI (CN)
No. 35, Getangshan Village, Dongcheng Street, Yongkang City, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy giặt áp lực cao; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy cắt; búa điện; máy công cụ; máy cắt [máy móc].

---

(210) **4-2019-16410**

(540)

LYSAGHT AGRISHED

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melboume, Victoria, Australia
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của kim loại thường; tấm ốp mái nhà và ốp tường bằng kim loại, ván lót trần bằng kim loại, vì kèo (khung đỡ mái nhà) bằng kim loại, xà gồ

bằng kim loại, sàn mái kết cấu bằng kim loại; khung và bộ khung sườn nhà bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại có thể chuyên chở được; nhà để xe, chuồng trại, nhà trú ẩn và nhà kho tất cả được đúc sẵn và bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-16412**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; 5.3.11; 25.7.25; A26.11.8; A25.7.21
(591) Đỏ, vàng, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM BÁNH PÍA LẠP XƯỞNG TÂN HUÊ VIÊN (VN)
Số 153 quốc lộ 1A, ấp Phụng Hiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng; thịt khô; mít sấy; sầu riêng sấy.

Nhóm 30: Bánh pía; bánh in; kẹo bơ sữa; kẹo đậu phộng; kẹo mè; kẹo gạo lức; kẹo gạo lức đậu phộng; kẹo gạo lức rong biển; bánh long châu (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường, bơ, dầu, mè trắng); bánh ông xã (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường cát trắng, bơ động vật, thịt heo, mỡ heo, xá bấu, mứt bí, hành phi, tỏi, trứng vịt, dầu thực vật); bánh bà xã (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường cát trắng, bơ động vật, trứng vịt, dầu thực vật); mè láo (một loại bánh ngọt); bánh hạnh nhân; bánh hạnh nhân trứng muối; bánh hạnh nhân trà xanh; bánh gạo lức; bánh vòng mè sầu riêng (bánh dạng hình vòng tròn); bánh vòng dừa sầu riêng (bánh dạng hình vòng tròn).

---

(210) **4-2019-16413**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A9.3.14; 24.9.1
(591) Nâu cà phê đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT GIA NGUYÊN (VN)
163/29/9 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần; áo.

---

(210) **4-2019-16414**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A9.3.14; 24.9.1
(591) Nâu cà phê đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT GIA NGUYÊN (VN)
163/29/9 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần; áo.

---

(210) **4-2019-16416**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.1.25
(731) HỘ KINH DOANH PHAN THỊ VIỆT (VN)
B12B/32F liên ấp 1-2-3, ấp 2B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần; áo.

---

(210) **4-2019-16417**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.3.23; A24.15.7
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC BAS ANH MỸ (VN)
Số 49, đường số 16, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 41: Học viện, trường đào tạo (giáo dục); khảo thí giáo dục; dịch vụ về giáo dục về giáo dục giảng dạy; tổ chức triển lãm giáo dục hoặc văn hóa; dịch vụ dịch thuật; hội thảo (sắp xếp tổ chức) (đào tạo), trừ các dịch vụ đào tạo dạy nghề làm móng, cắt, chải tóc, trang điểm.

---

(210) **4-2019-16418**

(540)

RUAH

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.25; 25.7.25; A25.7.6; A25.7.7
(591) Ghi đậm, ghi nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH FUSION GROUP (VN)
Km 8+500 trục Đại Lộ Thăng Long, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chó mèo.

---

(210) **4-2019-16419**

(540)

Zenith
Soft Premium Pet Food

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH FUSION GROUP (VN)
Km 8+500 trục Đại Lộ Thăng Long, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chó mèo.

---

(210) **4-2019-16420**

(540)

WELLNESS®

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.3.20; 1.3.1; A1.1.10; A1.1.2; 26.1.2; 25.12.1
(591) Trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH FUSION GROUP (VN)
Km 8+500 trục Đại Lộ Thăng Long, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chó mèo.

---

(210) **4-2019-16421**

(540)

Natural Core
Balanced Nutrition Formula

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A5.1.5; A5.1.16
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH FUSION GROUP (VN)
Km 8+500 trục Đại Lộ Thăng Long, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chó mèo.

---

(210) **4-2019-16422**

(540)

NUTRI PLAN

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.6; A3.1.24
(591) Da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FUSION GROUP (VN)
Km 8+500 trục Đại Lộ Thăng Long, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chó mèo.

---

(210) **4-2019-16423**

(540)

CANIDAE®
PET FOOD MADE BY PET PEOPLE™

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; 26.4.2; A26.4.18; A26.11.8
(591) Vàng nhạt, đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH FUSION GROUP (VN)
Km 8+500 trục Đại Lộ Thăng Long, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chó mèo.

---

(210) **4-2019-16424**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.3.3
(591) Trắng, đen, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH FUSION GROUP (VN)
Km 8+500 trục Đại Lộ Thăng Long, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chó mèo.

---

(210) **4-2019-16425**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 1.15.21
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ZIN VIỆT NAM (VN)
241 Lê Lợi, phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm máy tính có thể tải về; phần mềm, ứng dụng di động.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) phần mềm các loại.

Nhóm 42: Thiết kế website; thiết kế ứng dụng di động; thiết kế phần mềm đa dịch vụ.

---

(210) **4-2019-16426**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ZIN VIỆT NAM (VN)
241 Lê Lợi, phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Buôn bán: pin cho điện thoại di động, máy tính bảng, pin, sạc pin, ắc quy cho xe điện, linh kiện thay thế, lắp ráp cho điện thoại di động, máy tính bảng, máy khò IC, máy hàn, tua vít, tua vít điện, thiết bị, dụng cụ sửa chữa màn hình di động các loại, phụ

kiện thiết bị di động và máy tính bảng như: ốp lưng, bao da, vỏ bọc, dây sạc, tai nghe, phần mềm máy tính, phần mềm bán hàng, phần mềm các loại.

---

(210) **4-2019-16427**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 1.15.21
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ZIN VIỆT NAM (VN)
241 Lê Lợi, phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy khò IC (chạy bằng điện); máy hàn; tua vít điện; thiết bị sửa chữa (dùng để sửa chữa màn hình di động, chạy điện).

Nhóm 08: Tua vít (không dùng điện); banh; kẹp; dụng cụ sửa chữa màn hình di động (thủ công, không chạy điện).

Nhóm 09: Pin cho điện thoại di động, máy tính bảng; linh kiện thay thế, lắp ráp cho điện thoại di động, máy tính bảng.

---

(210) **4-2019-16429**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) GERMANY AUCCI CO., LIMITED (HK)
Rm18S,27/F Ho King Comm Ctr, 2-16 Fayuen St, Mongkok Kowlon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy.

---

(210) **4-2019-16430**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) SZCO COSMETIC. CO.,LTD (KR)
187, Wonmi-ro, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tái lập kinh doanh; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ: các chế phẩm dược, thuốc thú y, chế phẩm cho sức khỏe và vật tư y tế; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2019-16431**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) SZCO COSMETIC. CO.,LTD (KR)
187, Wonmi-ro, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 21: Chậu [đồ chứa đựng]; bình cầu thủy tinh [đồ chứa đựng]; ca uống bia; bàn chải đánh răng; tăm; dụng cụ mỹ phẩm; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bùi nhùi thép để làm sạch; pha lê [đồ chứa đựng bằng thủy tinh]; máng uống nước cho vật nuôi.

---

(210) **4-2019-16432**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) SZCO COSMETIC. CO.,LTD (KR)
187, Wonmi-ro, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm đánh răng; dầu xả tóc; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; son môi; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; nước hoa; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chống nắng (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2019-16433**

(540)

SONIKO

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TITAN HÀ NỘI (VN)
Số 10/26, ngõ 203 đường Trường Chinh, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng kim loại; phụ kiện kèm theo cửa cuốn: trục cửa cuốn bằng kim loại, tay kéo bằng kim loại dùng cho cửa cuốn; cửa nhôm; cửa bằng thép chống gỉ.

Nhóm 07: Động cơ điện và phụ kiện của động cơ điện dùng cho: cửa cuốn bằng kim loại, cửa sổ bằng kim loại, các loại cổng bằng kim loại, mái hiên di động bằng kim loại, và khung cửa bằng kim loại.

Nhóm 09: Bộ lưu điện (ups); thiết bị điều khiển từ xa dùng cho cửa cuốn; hộp và tay điều khiển dùng để điều khiển cửa và cửa cuốn; chuông báo hiệu dùng ở cửa (sử dụng điện); bảng mạch (cạc) điều khiển dùng cho cửa cuốn.

---

(210) **4-2019-16434**

(540)

APALL

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU LIGHTSTAR (VN)
Số 46 Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất keo dính dùng trong công nghiệp; keo silicon (hóa chất dùng để làm chất kết dính và trám phủ vết nứt); keo dán giấy dùng trong công nghiệp (chất dính dùng cho giấy dán tường, áp phích quảng cáo); chất kết dính cho bê tông.

---

(210) **4-2019-16435**

(540)

CFK

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)
Tổ 48A, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Mô tơ và động cơ điện dùng cho: máy sản xuất cửa nhôm, nhựa, máy phay, máy cắt, máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2019-16436**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 1.13.1; A1.5.3; A26.4.18
(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)
Tổ 48A, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Mô tơ và động cơ điện dùng cho: máy sản xuất cửa nhôm, nhựa, máy phay, máy cắt, máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2019-16437**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; 26.5.1; 26.15.13
(591) Xanh nước biển, nâu, trắng, hồng đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHATECH VIỆT NAM (VN)
Số 12, ngõ 22, phố Phạm Thận Duật, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Van điện từ [công tắc điện từ], van solenoit [công tắc điện từ]; công tắc điện; chuông cửa điện; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; hệ thống điều khiển truy cập điện tử dùng cho cửa khóa liên động.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vận hành thang máy, máy nâng [thang máy], thang cuốn, đai của máy nâng, thiết bị nâng, van điện từ [công tắc điện từ], van solenoit [công tắc điện từ], công tắc điện, chuông cửa điện, hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp, hệ thống điều khiển truy cập điện tử dùng cho cửa khóa liên động.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thang máy.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp, thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2019-16438**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.1.1
(591) Xanh nước biển, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHATECH VIỆT NAM (VN)
Số 12, ngõ 22, phố Phạm Thận Duật, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Van điện từ [công tắc điện từ], van solenoit [công tắc điện từ]; công tắc điện; chuông cửa điện; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; hệ thống điều khiển truy cập điện tử dùng cho cửa khóa liên động.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vận hành thang máy, máy nâng [thang máy], thang cuốn, đai của máy nâng, thiết bị nâng, van điện từ [công tắc điện từ], van solenoit [công tắc điện từ], công tắc điện, chuông cửa điện, hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp, hệ thống điều khiển truy cập điện tử dùng cho cửa khóa liên động.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thang máy.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp, thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2019-16439**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.9; A26.4.18; A26.11.9
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ V.S.Q (VN)
Lô 87 MBQH 100, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống được chưng cất; rượu vốt-ca, rượu cốc-tai, rượu uýt-ki; rượu mạnh.

---

(210) **4-2019-16440**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 23.1.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.13.1
(591) Trắng, đỏ đô, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ V.S.Q (VN)
Lô 87 MBQH 100, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống được chưng cất; rượu vốt-ca; rượu cốc-tai; rượu uýt-ki; rượu mạnh.

---

(210) **4-2019-16441**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.11.3; 5.5.19; A5.5.21
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHAI THÁC CÔNG NGHỆ QUỐC TẾ CAO THIÊN (VN)
Số 2B, ngách 34/153, phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống đóng bình; nước uống tinh khiết.

---

(210) **4-2019-16442**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 7.1.5; A8.1.17; 8.7.25; A5.3.14; A5.5.21
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, hồng, cam, trắng, nâu.
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐÌNH BẢNG (VN)
Số 34, phố Nguyễn Văn Trỗi, khu phố Thọ Môn, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Bánh phu thê.

---

(210) **4-2019-16443**

(540)

(220) 14.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 5.7.3; A5.3.14; A5.3.13; 6.1.2
(591) Xanh lá cây, vàng, nâu đất, trắng.
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TAM SƠN (VN)
Xã Tam Sơn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Gạo nếp BM 9603 và gạo nếp PD2.

---

(210) **4-2019-16445**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; A5.5.21; 5.5.19; A26.11.12
(591) Vàng cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ K.SMART FARM (VN)
Tầng 4 Lotte Mart, 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) thực phẩm: gà tần sâm Hàn Quốc, các loại đồ uống: trà Diên Bạch Hàn Quốc, rượu Hàn Quốc.

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-16446**

(540)

W&White

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PHẠM VIỆT HÙNG (VN)
Tổ dân phố số 8, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16447**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.1; A3.1.22; A26.11.8; 7.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, vàng tươi, nâu đậm, nâu nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỨC UỐNG ĐÀ LẠT (VN)
Số 3 đường 3 Tháng 4, phường 03, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2019-16448**

(540)

DALABEV

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỨC UỐNG ĐÀ LẠT (VN)
Số 3 đường 3 Tháng 4, phường 03, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2019-16451**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH TAKAHANA VIỆT NHẬT (VN)
Số 9D7, khu đô thị mới Đại Kim, đường Nguyễn Cảnh Dị, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Thương mại - Đầu tư (INTRACO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ dùng gia đình, dụng cụ nhà bếp bao gồm: dụng cụ nấu nướng dùng điện và dụng cụ nấu nướng không dùng điện, đồ dùng nhà bếp, nồi, niêu, xoong, chảo, dao, kéo, bát, đũa, thìa, cốc, chén, đĩa, nạo; kinh doanh hệ thống phân phối bán lẻ các mặt hàng đồ dùng gia đình, dụng cụ nhà bếp bao gồm: dụng cụ nấu nướng dùng điện và dụng cụ nấu nướng không dùng điện, đồ dùng nhà bếp, nồi, niêu, xoong, chảo, dao, kéo, bát, đũa, thìa, cốc, chén, đĩa, nạo.

---

(210) **4-2019-16453**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.6; 1.13.1
(591) Xanh da trời, đỏ, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TÂM VIỆT (VN)
Số nhà 62 ngõ 559 phố Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-16454**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.1; A5.3.13; A5.3.15
(591) Vàng cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐÀO NHƯ NGỌC (VN)
62 Nguyễn Mỹ Ca, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2019-16455**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 1.13.1; 26.1.1; 26.15.1; A25.7.3
(591) Xanh ngọc nhạt, xanh ngọc đậm, xanh đương đậm, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THẾ GIỚI THANG MÁY (VN)
40 Nguyễn Văn Đừng, phường 6, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thang máy; thiết bị nâng hạ hàng hóa.

---

(210) **4-2019-16456**

(540)

Clark and Kate

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) VŨ THỊ HẢI ANH (VN)
7/Q3, tổ 18 KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 18: Da và giả da.

---

(210) **4-2019-16457**

(540)

PALMEFINE

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)
Số 6, ngách 91/16, ngõ 91 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2019-16458**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Da cam, đen, trắng.
(731) TRẦN MINH HẢI (VN)
Số 9 phố Thanh Yên, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, cụ thể là cung cấp các món mỳ và món ăn Dimsum (Điểm Sấm theo phiên âm Trung Quốc).

---

(210) **4-2019-16459**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.25
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DU LỊCH & QUẢN LÝ KHÁCH SẠN VIET ORIENT (VN)
Số 133 phố Vệ Hồ, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2019-16460**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.1; 3.7.16; A3.7.24; 24.1.1
(591) Đỏ, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT VÀ THIẾT BỊ TÂN PHÁT (VN)
Nhà số 1, ngách 36/8, phố Nguyễn Viết Xuân, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất các loại như: bàn, ghế, tủ, giường, giá sách.

Nhóm 35: Mua bán các loại đồ nội thất như: bàn, ghế, tủ, giường, giá sách, tủ giày.

---

(210) **4-2019-16461**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; A26.4.18
(731) TRẦN QUANG SƠN (VN)
Số 5 Nguyễn Chánh Sắt, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-16462**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21
(591) Trắng, đen, hồng, nâu, xanh dương.
(731) VŨ THẾ NGỌC (VN)
17/3D Dương Công Khi, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán hoa tự nhiên; mua bán hoa giả; mua bán gấu bông; mua bán trái cây đã chế biến [ở dạng giỏ]/[đặt trong giỏ]; mua bán kẹo; mua bán bánh ngọt.

---

(210) **4-2019-16463**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC AMAZON LEARNING VIỆT NAM (VN)
Tầng 1, tòa nhà SGR, số 167-169 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; thông tin giáo dục; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2019-16464**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; A17.2.2; 26.5.1
(591) Trắng, xanh dương, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THẢO YẾN (VN)
43/1A đường số 28, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục.

---

(210) **4-2019-16465**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GRATITRAVEL (VN)
Số 6/13 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2019-16466**

(540)

RYLLA

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AN VẠN PHÁT (VN)
C2/12S Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; mua bán bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mua bán mặt nạ làm đẹp; mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-16467**

(540)

ALDA

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AN VẠN PHÁT (VN)
C2/12S Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán mặt nạ làm đẹp; mua bán mỹ phẩm; mua bán chế phẩm vệ sinh thân thể; mua bán xà phòng.

---

(210) **4-2019-16468**

(540)

Dr Huang
Smooth and Relaxing

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.11; 5.3.16; 5.3.20
(591) Trắng, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DƯỢC PHẨM BÌNH PHÚ (VN)
Khu phố Phú Tân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 35: Mua bán thuốc dùng cho người; mua bán dược phẩm dùng cho người; mua bán dược phẩm.

---

(210) **4-2019-16469**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.11; 5.3.16; 5.3.20; 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DƯỢC PHẨM BÌNH PHÚ (VN)
Khu phố Phú Tân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 35: Mua bán thuốc dùng cho người; mua bán dược phẩm dùng cho người; mua bán dược phẩm.

---

(210) **4-2019-16470**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 5.7.17
(591) Trắng, cam, xanh lá cây, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN THỊ THANH YÊN (VN)
201 ấp Mỹ Trường, xã Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 30: Kẹo; đồ gia vị; bánh ngọt.

---

(210) **4-2019-16471**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH SẢN XUẤT L&T (VN)
Số 20 đường Lữ Gia, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán hoa giả; mua bán nến thơm; mua bán bình để uống; mua bán lọ cắm hoa; mua bán vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; mua bán đồ vật trang trí [lưu động].

---

(210) **4-2019-16472**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; 2.9.21; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PROFIT (VN)
118/127A/23 Phan Huy ích, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán viên thuốc con nhộng dùng cho dược phẩm; mua bán chế phẩm hóa dược; mua bán chất tăng cường tiêu hóa dùng cho mục đích dược phẩm; mua bán đồ uống y tế; mua bán dược phẩm dùng cho người; mua bán chế phẩm dược.

---

(210) **4-2019-16473**

(540)

LARDUINO

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG VIETTRIX (VN)
30/7 Bình Trị Đông, khu phố 18, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Vi mạch [mạch tích hợp]; vi mạch gen; mạch tích hợp.

---

(210) **4-2019-16474**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 20.7.1; 26.2.7; 1.7.6; 3.7.17
(591) Đỏ, trắng, hồng, vàng, xanh lá cây, xanh cốm.
(731) PHẠM THỊ THU NGA (VN)
Số 4 đường Chuyên Dùng 9, tổ 30, khu phố 3, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục].

---

(210) **4-2019-16475**

(540)

PEGA INSTITUTE

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH PEGADENT (VN)
998 Tạ Quang Bửu, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2019-16476**

(540)

PEGADENT

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH PEGADENT (VN)
998 Tạ Quang Bửu, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2019-16477**

(540)

PEGA GROUP

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH PEGADENT (VN)
998 Tạ Quang Bửu, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2019-16478**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.1.6; 25.5.25; 26.15.15
(591) Vàng đồng, xanh nước biển, trắng, đen, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH ONE GLOVES (VN)
51/19 đường số 11, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2019-16479**

(540)

T&T
Real Level From Real Leather

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; A26.11.9
(591) Trắng, đen, nâu.
(731) HUỲNH THANH SANG (VN)
373/210 Lý Thường Kiệt, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán giày; mua bán đồ đi ở chân; mua bán thắt lưng [trang phục]; mua bán ví tiền; mua bán da thuộc.

---

(210) **4-2019-16480**

(540)

POSEDIUS

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 23.1.1; 24.11.7
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT POSEDIUS (VN)
2/16 đường số 7, cư xá Đô Thành, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồng hồ.

Nhóm 35: Mua bán đồng hồ.

---

(210) **4-2019-16481**

(540)

RENOVA CLOUD
INTELLIGENCE. SECURITY. AVAILABILITY

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.7; 3.2.27
(591) Xám, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH RENOVA CLOUD VIỆT NAM (VN)
Tầng 16, tòa nhà Ladeco, 266 Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; linh kiện bán dẫn; thiết bị truyền phát viễn thông; máy phát viễn thông; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-16482**

(540)

TRI NHAN

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23; 26.13.25
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) LÊ ĐĂNG DUY (VN)
Căn hộ 5.16, chung cư An Phú Đông, đường Vườn Lài, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2019-16483**

(540) TRÍ NHÂN

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ ĐĂNG DUY (VN)
Căn hộ 5.16, chung cư An Phú Đông, đường Vườn Lài, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2019-16484**

(540) 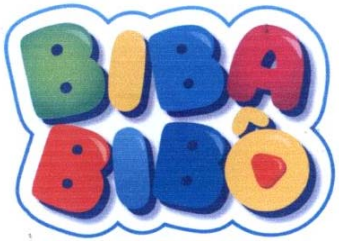

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương, vàng, đỏ, hồng, tím, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ GO GO (VN)
102 Phạm Cự Lượng, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 16: Giấy; văn phòng phẩm; vật liệu đóng sách.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi.

Nhóm 38: Phát thanh; truyền hình; truyền phát dữ liệu; phát chương trình truyền hình.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; giảng dạy.

---

(210) **4-2019-16485**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương, cam, đỏ, hồng, tím, vàng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ GO GO (VN)
102 Phạm Cự Lượng, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh kẹo; kem lạnh; cà phê; kẹo; bánh ngọt.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2019-16486**

(540)

Ume-chan

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ GO GO (VN)
102 Phạm Cự Lượng, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 16: Giấy; văn phòng phẩm; vật liệu đóng sách.

Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi.

Nhóm 38: Phát thanh; truyền hình; truyền phát dữ liệu; phát chương trình truyền hình.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; giảng dạy.

---

(210) **4-2019-16487**

(540)

mama

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A2.3.16; 2.3.28
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) LÊ THỊ VÂN ANH (VN)
Khối 9, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 25: Quần, áo, váy cho phụ nữ có bầu và sau khi sinh.

---

(210) **4-2019-16488**

(540)

HATHANHAUTO.COM
Thế giới phụ tùng ô tô nhập khẩu

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THƯƠNG HÀ THÀNH (VN)
Số nhà 16, ngõ 45 phố Võng Thị, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2019-16489**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.9; 18.1.23; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THƯƠNG HÀ THÀNH (VN)
Số nhà 16, ngõ 45 phố Võng Thị, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2019-16490**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.9; 18.1.23; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THƯƠNG HÀ THÀNH (VN)
Số nhà 16, ngõ 45 phố Võng Thị, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2019-16491**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.9; 18.1.23; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THƯƠNG HÀ THÀNH (VN)
Số nhà 16, ngõ 45 phố Võng Thị, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2019-16492**

(540)

SMARTPETRO
smartpetro.vn

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.15.15; A5.5.20
(591) Đen, xanh dương, xanh ngọc, đỏ, tím nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ (VN)
232/17 Võ Thị Sáu, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Khôi phục dữ liệu máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2019-16493**

(540)

TACANEST
Bring your success

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.16; A3.7.24; 3.7.10; 3.7.20
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT YẾN SÀO TAM CA (VN)
2/25 đường 2D nối dài, khu phố 4, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 29: Tổ yến; yến sào chế biến; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp.

---

(210) **4-2019-16494**

(540)

Kualiti
Kualiti is Quality

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.16; 3.7.10; A3.7.24
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT YẾN SÀO TAM CA (VN)
2/25 đường 2D nối dài, khu phố 4, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 35: Mua bán: loa, dây loa, đầu đĩa kỹ thuật số, máy phun sương, thiết bị điện phục vụ nhà nuôi chim yến như: đèn, dây dẫn điện.

---

(210) **4-2019-16495**

(540)

SUNVIEW
GARDEN

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.3.1; 25.12.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-16496**

(540)

LUXSTAR

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-16497**

(540)

OPAL
BOULEVARD

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.7; 26.11.3; 26.3.23; A7.1.12; 7.1.24
(591) Đỏ hồng, cam, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-16500**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; A26.11.12; 26.2.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS (VN)
Lô CN11+CN12, cụm công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô.

Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

Nhóm 20: Đồ đạc làm bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2019-16501**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; A5.3.13
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS (VN)
Lô CN11+CN12, cụm công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô.

Nhóm 17: Chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất, vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly.

---

(210) **4-2019-16502**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; A26.4.18
(591) Trắng, ghi, xanh da trời, đen.
(731) CÔNG TY TNHH JOGER VIỆT NAM (VN)
Số 18, ngõ 17, phố Nam Dư, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bình nước nóng cho nhà tắm; hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bồn rửa; vòi [van], thiết bị khử mùi không khí.

---

(210) **4-2019-16503**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; A26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) HÀ THANH VIỆT (VN)
Số 20/3 Trần Văn Ơn, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2019-16504**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.2.2; 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) LÊ QUANG BẢO NGỌC (VN)
185/30A Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2019-16505**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.4; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5
(591) Nâu nhạt, nâu đậm, trắng.
(731) NGUYỄN PHÚC TRƯỜNG (VN)
Thạnh Sơn 2A, xã Phước Tân, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2019-16506**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ, vàng, xanh.
(731) PHAN NGUYỄN LINH CHI (VN)
146/1B đường Vũ Tùng, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2019-16508**

(540)

AN CUNG HƯNG TRỊ

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM HÀ (VN)
Số 415 đường Hàn Thuyên, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-16509**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A1.1.10; A1.1.12
(591) Xanh lá cây, trắng, xanh lục đậm.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH ĐẠI PHÁT MD (VN)
153A đường An Phú Đông 09, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: kem duỗi tóc, kem uốn tóc, kem dập duỗi, nước dập uốn, nước uốn tóc, kem nhuộm tóc, kem trợ nhuộm(oxy), kem hấp dầu dưỡng tóc, tinh dầu dưỡng tóc, bột tẩy tóc, sáp vuốt keo, keo xịt tóc, xịt dưỡng tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc.

---

(210) **4-2019-16511**

(540)

SOLADAPHA

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRỌNG TÍN (VN)
Số 25 đường 4A, ấp 1, khu dân cư Vĩnh Lộc B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu: máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, máy điều hòa nhiệt độ, bình nóng lạnh dùng điện hoặc sử dụng năng lượng mặt trời, thiết bị hấp thu năng lượng mặt trời để sưởi nóng.

---

(210) **4-2019-16512**

(540)

SAIGRES

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Á MỸ (VN)
Lô 1, khu công nghiệp Thái Hòa - Liễn Sơn - Liên Hòa, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH SHARETOLINK Việt Nam (VN SHARETOLINK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 19: Gạch ốp lát; gạch men.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán gạch, gạch ốp lát, xi măng, đá hoa cương, gỗ xây dựng, kính xây dựng, tấm gỗ lát sàn, vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-16513**

(540)

SUKIYA®
JAPAN QUALITY

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21; A5.5.20; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HỢP TÁC PHÁT TRIỂN SUKIYA VIỆT NAM (VN)
Thôn Thị Tứ, xã Tân Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-16514**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A11.3.3
(591) Vàng cam, trắng.
(731) PHẠM THỤC TRINH (VN)
Lô 40 khu tái định cư Sao Sáng, tổ 16, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà; đồ uống trên cơ sở cà phê, cao cao; chất thay thế cà phê.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán giải khát; quán giải khát tự phục vụ, cung cấp đồ uống do nhà hàng tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-16515**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A11.3.3
(591) Vàng cam, trắng.
(731) PHẠM THỤC TRINH (VN)
Lô 40 khu tái định cư Sao Sáng, tổ 16, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà; đồ uống trên cơ sở cà phê, cao cao; chất thay thế cà phê.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán giải khát; quán giải khát tự phục vụ, cung cấp đồ uống do nhà hàng tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-16516**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A11.3.3
(591) Vàng cam, trắng.
(731) PHẠM THỤC TRINH (VN)
Lô 40 khu tái định cư Sao Sáng, tổ 16, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà; đồ uống trên cơ sở cà phê, cao cao; chất thay thế cà phê.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán giải khát; quán giải khát tự phục vụ, cung cấp đồ uống do nhà hàng tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-16518**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 4.5.2; 4.5.3; 1.15.9
(591) Đỏ, xanh nõn chuối, xanh ngọc thạch, xanh mòng két.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIZLINK PHARMA (VN)
Phòng 1102, nhà A6A, đường Mạc Thái Tổ, khu đô thị Nam Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; các chế phẩm dược; thực phẩm cho em bé; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-16519**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 4.5.2; 4.5.3; 1.15.9
(591) Đỏ, xanh nõn chuối, xanh ngọc thạch, xanh mòng két, xanh thủy tinh, da cam, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIZLINK PHARMA (VN)
Phòng 1102, nhà A6A, đường Mạc Thái Tổ, khu đô thị Nam Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; các chế phẩm dược; thực phẩm cho em bé; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-16520**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG MINH FABIA (VN)
Căn hộ số L616OT10 ("Officetel") tầng 16, tòa L6, Vinhomes Golden River, số 02 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ sứ sứ vệ sinh và sứ các loại khác.

---

(210) **4-2019-16521**

(540)

VẠN LỘC

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PHẠM NGỌC TUẤN (VN)
Số 21 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn, vec ni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí nghề in và nghệ thuật.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; ống cứng phi kim loại dùng cho xây dựng; Asphan, hắc ín; các công trình cấu kiện phí kim loại vận chuyển được; đài kỷ niệm phi kim loại.

---

(210) **4-2019-16522**

(540)

TÀI LỘC

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PHẠM NGỌC TUẤN (VN)
Số 21 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn, vec ni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí nghề in và nghệ thuật.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; ống cứng phi kim loại dùng cho xây dựng; Asphan, hắc ín; các công trình cấu kiện phí kim loại vận chuyển được; đài kỷ niệm phi kim loại.

---

(210) **4-2019-16523**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 16.3.1; A16.3.3; 26.1.1; 26.1.5
(591) Vàng, trắng, đen, xám.
(731) TRẦN HỒNG NHUNG (VN)
Số 26 Nguyễn Ngọc Doãn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Hoạt động nhiếp ảnh; quay phim; chụp ảnh.

Nhóm 45: Lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ, dịch vụ cho thuê áo cưới.

---

(210) **4-2019-16524**

(540)

SANTA FE
RELOCATION

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.3.1; 3.3.15; A3.3.24; A25.7.21; A26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN HÀNG HÓA SAN TA (VN)
Tòa nhà Thiên Sơn, số 5 (tầng 4), đường Nguyễn Gia Thiều, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 35: Nghiên cứu thị trường; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ quảng cáo; thăm dò dư luận cho mục đích thương mại; quan hệ công chúng cho mục đích xúc tiến thương mại; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ dỡ hàng; dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ đóng gói hàng hóa; thông tin về lĩnh vực vận tải.

---

(210) **4-2019-16525**

(540)

tnd® LEGAL
Clear pricing and a defined outcome

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.11.8; A25.7.7; A25.7.6; 26.1.6
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN TND (VN)
P1-453, lầu 4, The Prince Residence, 17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tranh tụng, dịch vụ đại diện pháp lý giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; quản lý giấy phép (li-xăng).

---

(210) **4-2019-16526**

(540)

TOPSOLAR

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT BAO BÌ DƯỢC PHẨM NĂM SAO (VN)
Thôn Thái Bình, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời để sưởi ấm và đốt nóng.

---

(210) **4-2019-16527**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đen, trắng, xám.
(731) SBC LINEAR CO., LTD. (KR)
7, Cheomdansaneop 7-ro, Daesowon-myeon, Chungju-si, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy đóng bao; máy tiện [máy công cụ]; máy xay; ổ trục chống ma sát cho máy; bạc lót; nắp ổ trục; giá đỡ ổ trục cho máy móc, bạc đạn đĩa; ổ bi [bộ phận của máy móc]; vòng bi cho ổ bi; ổ bi; ổ trục cho trục truyền động; ổ trục dùng cho máy móc.

---

(210) **4-2019-16528**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; A2.1.23; A14.7.20
(731) LÊ THỊ THẢO QUỲNH (VN)
Số 03 Trần Văn Kỷ, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2019-16529**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh dương, xanh lá, vàng.
(731) MAI BẢO PHÚC (VN)
212 Lô S, cư xá Thanh Đa, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, bánh đa nem làm từ gạo; món ăn đông khô với thành phần chính là gạo.

---

(210) **4-2019-16530**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, nâu, vàng.
(731) TRƯƠNG NGUYỄN TUẤN KHOA (VN)
119 đường 30/4, khu phố 1, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-16531**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.2; 26.4.7; 26.1.1; 26.7.25
(591) Đen, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUROHOUSE VIỆT NAM (VN)
Km số 2 đường 196, xã Nhân Hòa, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm, cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-16532**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 26.1.1; A26.1.18; A26.11.12; 1.15.21; 25.1.6; 20.5.1
(591) Xanh da trời, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TYTNHH IN NA NU SÀI GÒN (VN)
Lô C6- 4, đường N8, KCN Tân Phú Trung, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Ngành in ấn trên lụa.

---

(210) **4-2019-16533**

(540)

MACCOOK

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỒ ĐIỆN GIA DỤNG THANH BÌNH (VN)
Thôn Thụy Trang, xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; ấm đun nước, dùng điện; nồi cơm điện; chảo chống dính dùng điện; bếp từ; bếp ga.

---

(210) **4-2019-16534**

(540)

BOSINGWA

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỒ ĐIỆN GIA DỤNG THANH BÌNH (VN)
Thôn Thụy Trang, xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; ấm đun nước, dùng điện; nồi cơm điện; chảo chống dính dùng điện; bếp từ; bếp ga.

---

(210) **4-2019-16535**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24
(591) Đen, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI TRANH TRÚC (VN)
Khu đô thị mới Châu Sơn, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty Luật TNHH Liên Việt (LEGAL LINK)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán vật liệu xây dựng, cụ thể: sàn gỗ, gạch ốp lát, sứ vệ sinh, sen vòi, bồn tắm, nhôm kính, đèn chiếu sáng, thảm, nội thất đồ gỗ, thiết bị bếp.

Nhóm 37: Lắp đặt trang thiết bị nội ngoại thất cho các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2019-16536**

(540)

Ecogy

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH WINFAST VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, số nhà 30 đường Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau sàn; chế phẩm để giặt; nước xả vải (dùng để giặt); chế phẩm tẩy trắng (giặt giũ); chế phẩm tẩy vết bẩn, vết màu.

---

(210) **4-2019-16537**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 13.1.6; 5.5.19; A5.5.22
(591) Vàng.
(731) NGUYỄN DUY HẠNH (VN)
38/27 Đào Duy Từ, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2019-16538**

(540)

HOLIN

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(210) **4-2019-16539**

(540)

PALOZEN

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(210) **4-2019-16540**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4; A26.11.12; 1.15.3
(591) Đỏ, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH VY (VN)
Số 93 Nguyễn Thông, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, cà phê bột; chè (trà).

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, cà phê bột, chè (trà).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê và giải khát; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-16541**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.1.6; 26.1.1; 8.7.3; 8.7.17
(591) Nâu, đỏ, xanh lá, trắng, vàng, xanh dương.
(731) NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG (VN)
132/46 Cách Mạng Tháng Tám, khu phố Chánh Lộc 2, phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại thực phẩm tươi sống, thực phẩm đã qua chế biến; quảng cáo; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-16542**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.21; A2.3.16; 2.3.30; A3.6.3
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU PEOCTRANG (VN)
44 Trịnh Văn Cấn, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần, áo, giày, mũ (nón), phụ kiện cho thú cưng: bít tất, khăn choàng.

Nhóm 35: Mua bán các loại thú cưng; mua bán các loại sản phẩm dành cho thú cưng như: thức ăn, sữa tắm, xịt khử mùi, phấn thơm, thuốc thú y, sữa uống, quần áo, túi xách, nhà lồng vận chuyển, đồ chơi, thảm lót, mũ nón, rọ mõm, tô bát ăn, cát vệ sinh, chuồng ngủ, vòng cổ, dây dẫn, thẻ tên, lược, bàn chải, kéo cắt tỉa móng cho thú cưng; quảng cáo; marketing.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe, vệ sinh làm đẹp cho thú cưng.

---

(210) **4-2019-16543**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.8; 3.1.16; A3.1.24; 26.3.1; A26.3.5; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH TM HOA KHƯƠNG (VN)
123 đường 26, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Lưới đá cắt (dụng cụ cầm tay); đá mài kim loại (dụng cụ cầm tay); dụng cụ mài (dụng cụ cầm tay); đĩa mài bằng đá nhám.

---

(210) **4-2019-16545**

(540) MEDIHERB
MEDHERB

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.4.1; 25.5.2
(591) Xanh lục, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MEDIHERB VN (VN)
Số nhà 16 ngõ 604/35/6 đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2019-16546**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.1; A24.15.7; 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, đen, vàng cam, vàng cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ PHÁT TÀI (VN)
Tầng 2, tòa nhà Thành Công Tower, số 57 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Cỏ tươi tự nhiên để trồng; cỏ tươi tự nhiên dùng cho mục đích làm vườn.

---

(210) **4-2019-16547**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ PHÁT TÀI (VN)
Tầng 2, tòa nhà Thành Công Tower, số 57 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Cỏ tươi tự nhiên để trồng; cỏ tươi tự nhiên dùng cho mục đích làm vườn.

---

(210) **4-2019-16548**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.24; 25.1.25
(591) Trắng, xanh lơ.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ PHÁT TÀI (VN)
Tầng 2, tòa nhà Thành Công Tower, số 57 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Cỏ tươi tự nhiên để trồng; cỏ tươi tự nhiên dùng cho mục đích làm vườn.

---

(210) **4-2019-16549**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.7; A5.5.20; A5.5.22
(591) Vàng, trắng, đen, xanh dương, xanh dương nhạt, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ PHÁT TÀI (VN)
Tầng 2, tòa nhà Thành Công Tower, số 57 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Cỏ tươi tự nhiên để trồng; cỏ tươi tự nhiên dùng cho mục đích làm vườn.

---

(210) **4-2019-16550**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.9.24; 5.7.24; 26.1.1; A26.1.18; 21.1.14; 21.1.15
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây, vàng nhạt, nâu, xanh da trời, đỏ sẫm, xanh lá cây sẫm, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIÊN VƯỢNG (VN)
140/17/8 Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp, phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá; hóa chất cải tạo đất và tăng chất bổ trợ cho đất.

---

(210) **4-2019-16551**

(540)

PHARMASHOPVN

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI NGA VIỆT (VN)
644/2 đường 3/2, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước

súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2019-16552**

(540)

THIAVINA

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩrn dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16553**

(540)

TPMAZOL

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16554**

(540)

HYDVINA

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩrn dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16555**

(540)

BAMLORID

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố HàNội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16556**

(540)

UniE

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIỆT ĐỨC (VN)
Lô B10/D6, khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩrn dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16557**

(540)

FlipHome

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN HUỲNH ĐỨC KHOA (VN)
11C Nguyễn Hiền, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán, cho thuê, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn về mua bán, cho thuê, môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2019-16558**

(540)

TRIDIUM

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) UPL CORPORATION LIMITED (MU)
5th Floor, Newport Building, Louis Pasteur Street, Port Louis, Mauritius
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón và các sản phẩm hóa chất dùng cho nông nghiệp, cụ thể là, phân bón đa vi lượng, dưỡng chất hữu cơ cho sự sinh trưởng của cây trồng, chất phụ gia hóa học dùng cho chất diệt nấm, chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; chế phẩm dùng để bảo quản hoa; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phospho.

---

(210) **4-2019-16559**

(540)

BLOWTAC

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Trắng, xanh nước biển, đen.
(731) SUN MINES ELECTRICS CO., LTD. (TW)
7F, No. 153, Sec. 3, Beishen Road, Shenkeng Dist., New Taipei City, 22203, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; máy bơm khí; máy phun; máy bơm khí tuyến tính; bơm chân không [máy móc]; máy thổi cánh quạt quay.

---

(210) **4-2019-16560**

(540)

THUẬN THÀNH

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TÂM TÍN NGHĨA (VN)
B12, tổ 4, ấp Phước Bình, xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 06: Bồn chứa bằng kim loại; thùng bằng kim loại; giá đỡ thùng phuy bằng kim loại; van ống nước bằng kim loại; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho xây dựng.

Nhóm 11: Thiết bị đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2019-16561**

(540)

BAFALY

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm để kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2019-16562**

(540)

GAOZER

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm để kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2019-16563**

(540)

BAZETIN

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm để kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2019-16564**

(540)

CHIM SĂN

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm để kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2019-16565**

(540)

BIMRUBY

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm để kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2019-16566**

(540)

NHƯ PHONG
tranh dien thong minh

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.3.1; 13.1.6
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & TRUYỀN THÔNG THIẾT KẾ TƯƠNG LAI (VN)
Số nhà 012, đường Hàm Nghi, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 35: Mua bán tranh, ảnh nghệ thuật (bao gồm: tranh khắc, tranh in khắc, tranh in dầu, tranh ảnh, tranh điện thông minh).

---

(210) **4-2019-16567**

(540)

COLLECTON SHOES®

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIÀY TIẾN PHÁT (VN)
C1/3HK1, Phạm Hùng, ấp 4, tổ 172, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày nữ công sở.

---

(210) **4-2019-16568**

(540)

SIKENAI

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SIÊU TƯỞNG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 82, ngõ 53 phố Yên Lãng, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Linh kiện, phụ kiện điện thoại.

---

(210) **4-2019-16569**

(540)

THE CACAO DEN
PREMIUM CHOCOLATE
MADE BY VIETNAM

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.6; 5.7.21; 26.1.1
(591) Nâu đậm, nâu nhạt.
(731) TẠ QUỐC SÂM (VN)
33/3 Hà Tôn Quyền, phường 15, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-16570**

(540)

Realmadrid

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 26.1.1; A26.1.18; 25.5.3
(591) Xanh da trời, vàng, trắng, đỏ.
(731) REAL MADRID CLUB DE FÚTBOL, HÌNH (ES)
Concha Espina, 1, 28036 Madrid, Spain
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 20: Ghế chơi trò chơi.

---

(210) **4-2019-16571**

(540)

BTN Viet's Food

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-16572**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.3.13; 5.3.16; 5.7.2
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng, vàng ánh kim, trắng, nâu đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)
312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

---

(210) **4-2019-16573**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; 5.3.16; A5.5.20; 5.7.2
(591) Xanh lá, trắng, vàng ánh kim, vàng, vàng cam, nâu đỏ, nâu đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)
312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

---

(210) **4-2019-16574**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.5.20; 5.3.16; A2.5.18
(591) Đen, trắng, hồng đậm, hồng nhạt, xanh lá, nâu đen, vàng nâu nhạt, nâu nhạt, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)
312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

---

(210) **4-2019-16575**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.16; 1.3.1; A5.5.20; 25.5.25
(591) Đen, trắng, xanh lát, tím, vàng cam, đen nâu, nâu vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)
312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

---

(210) **4-2019-16576**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.16; 1.3.1; A5.5.20; 25.5.25
(591) Đen, trắng, xanh lá, đen nâu, vàng cam, đỏ, đỏ nâu, đỏ tím, nâu đen, vàng nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)
312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

---

(210) **4-2019-16577**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.16; A5.5.20; 1.3.1; 25.5.25
(591) Đen, trắng, xanh lá, đen nâu, vàng cam, đỏ, đỏ nâu, đỏ tím, nâu đen, vàng nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)
312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

---

(210) **4-2019-16578**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.16; A5.5.20; 1.3.1; 5.7.3
(591) Xanh lá, trắng, vàng ánh kim, đỏ, vàng cam, trắng, nâu đen.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)
312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

---

(210) **4-2019-16579**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.16; A5.5.20; 1.3.1; A6.19.9
(591) Đen, trắng, xanh lá nhạt, xanh lá đậm, nâu đậm, vàng nâu, nâu hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)
312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

---

(210) **4-2019-16580**

(540)

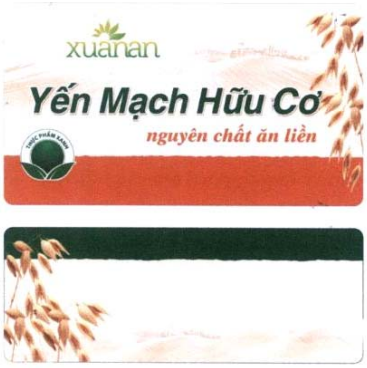

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.16; A5.5.20; 1.3.1; A6.19.9
(591) Đen, trắng, xanh lá nhạt, xanh lá đậm, đỏ cam, vàng nâu, nâu hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)
312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

---

(210) **4-2019-16581**

(540)

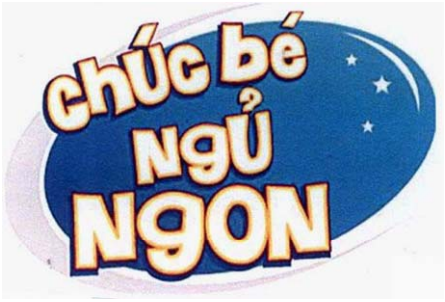

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; A1.1.10; A1.1.5
(591) Xanh dương, vàng, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TRUYỀN THÔNG VIỆT BA (VN)
Số 10, phố Nhà Hỏa, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình để truyền qua internet hoặc qua điện thoại di động; sản xuất các chương trình truyền hình và phát thanh; sản xuất các chương trình giải trí và các chương trình tương tác để phân phối thông qua truyền hình, truyền hình cáp, vệ tinh, các phương tiện truyền thông âm thanh và video, hộp đựng, đĩa laser, đĩa vi tính và các phương tiện điện tử; dịch vụ giải trí; thông tin về lĩnh vực giải trí.

---

(210) **4-2019-16582**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.1; 3.1.16; A3.1.24; A26.11.12
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN HƯNG THỊNH PHÁT (VN)
Số A1, ô 19, tổ 16, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; giày; dép; thắt lưng (trang phục); mũ.

---

(210) **4-2019-16583**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 1.15.5; 26.11.3
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHARME PERFUME (VN)
120/25 Thích Quảng Đức, phường 4, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-16584**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Xanh dương, xám, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG THU BÁN QUẦN ÁO MAY SẴN (VN)
739 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Một thành viên Kim Bắc Việt (KIBVI Co., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); mũ nón; khăn quàng cổ (trang phục); thắt lưng (trang phục); vớ (tất).

---

(210) **4-2019-16586**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A16.1.5; 26.11.22; 7.3.1; 18.2.1
(591) Vàng kim, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ATA VIỆT NAM (VN)
222/20 Đoàn Văn Bơ, phường 10, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo động; chuông cửa điện; thiết bị báo cháy; van điện tử; đi- ốt phát quang (led); thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị báo hiệu chống trộm.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị chống trộm hồng ngoại, đèn cảm ứng, chuông cửa không dây, thiết bị báo khách không dây, công tắc cảm ứng chuyển động, thiết bị cảm ứng vi sóng, đèn ốp trần cảm ứng, đèn led cảm ứng, thiết bị gọi phục vụ, thiết bị báo trộm qua điện thoại, thiết bị báo động độc lập, cửa từ báo động, thiết bị cảm biến ánh sáng, còi báo động, thiết bị báo động cúp điện, phao bơm chìm, thiết bị đo lưu lượng nước, thiết bị điều khiển từ xa, thiết bị hẹn giờ, ổ cắm điều khiển từ xa, đồng hồ đo công suất, thiết bị báo ga xì độc lập, thiết bị báo khói, còi báo động không dây, đèn pin, chuông reo tự động cho nhà xưởng, van điện từ, đèn sạc năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2019-16587**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.22; A15.7.2; 25.1.6; A24.3.2; 26.1.1; 19.7.1
(591) Đỏ, vàng, đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH RƯỢU HỒNG SIM PHÚ QUỐC (VN)
Số 156/27/6 đường Nguyễn Trung Ngạn, khu phố 5, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 33: Rượu sim.

---

(210) **4-2019-16588**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.16; A3.7.24
(591) Xanh lam.
(731) HỘ KINH DOANH SẢN VẬT QUẢNG NAM - YẾN SÀO GOFOYO (VN)
51 Lê Đình Thám, KP Phương Hòa Nam, phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến dùng để ăn).

Nhóm 33: Rượu sâm (rượu ngâm sâm).

Nhóm 35: Mua bán: hàng nông sản (rau, củ, quả, hoa, giá súc, thít gia súc, gia cầm, thịt gia cầm), yến sào, nấm lim xanh, sâm núi, rượu sâm.

---

(210) **4-2019-16590**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; A24.15.7; A11.3.3; A11.3.7; A5.3.14; A5.3.13
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) TRẦN THỊ HÒA (VN)
I2, cư xá Phú Lâm, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh kẹo; kem lạnh.

---

(210) **4-2019-16591**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.20; 25.7.25; 5.13.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG CỦA BẠN (VN)
30 Hoa Lan, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-16592**

(540)

FOXSHOP

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) ĐẶNG HỒNG ĐÀO (VN)
75 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, túi xách.

---

(210) **4-2019-16593**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.3.1; A11.3.3
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN VĂN VƯỢNG (VN)
B33 khu nhà ở Thới An, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà cụ thể là trà sữa; bánh ngọt.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở trà cụ thể là trà sữa, bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-16594**

(540)

KANTO

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH KANTO (VN)
155/30A đường Nguyễn Thái Sơn, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt); ca vát; tất (vớ); mũ (nón).

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo, thương mại điện tử: quần áo, giày dép, dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt), ca vát, tất (vớ), mũ (nón).

---

(210) **4-2019-16595**

(540)

VIET TRUNG

VIỆT TRUNG LUÔN ĐI CÙNG CÁC BẠN

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.3.1; 26.3.1; 3.7.7; A3.7.24
(591) Đỏ, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH BAO BÌ GIẤY VIỆT TRUNG LONG AN (VN)
Lô LD1-LD6, khu công nghiệp Xuyên á, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 16: Giấy; bao bì giấy các tông (carton).

Nhóm 40: In trên lụa; in flexo (in nổi); in ốp sét (offset) trên bao bì giấy.

---

(210) **4-2019-16597**

(540)

Omely
skin care quality
Đẹp mãi với thời gian

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15
(591) Đỏ.
(731) NGÔ ANH DUY (VN)
37/11H Hậu Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Son môi; sữa rửa mặt; dầu gội; sữa tắm; kem tắm trắng da; kem trị mụn trắng da mặt.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán: dầu gội, sữa tắm, kem tắm trắng da, kem trị mụn trắng da mặt, kem dưỡng thể trắng da, son môi, sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2019-16600**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; 5.3.20; A5.3.13; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, cam, xám, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM (VN)
125B Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong ngành sản xuất phân bón; hóa chất công nghiệp; chất axít.

---

(210) **4-2019-16601**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ Ý LAN (VN)
Tổ 4, khu phố Phú Lộc, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt đông lạnh; thực phẩm chế biến sẵn từ thịt; thủy hải sản đã qua chế biến.

---

(210) **4-2019-16602**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.1.18; 26.1.2
(591) Vàng, trắng.
(731) TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ QUỐC TẾ TOÀN CẦU (VN)
Khu phố 5, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy ngoại ngữ.

---

(210) **4-2019-16603**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A1.1.10; A1.1.3
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THE SEA (VN)
Tổ 4, ấp 1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ á Đông (á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê rang xay.

Nhóm 41: Khu vui chơi trẻ em.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống.

---

(210) **4-2019-16604**

(540)

iproud

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) FIH PRECISION ELECTRONICS (LANG FANG) CO., LTD. (CN)
No.369, Construction South Road, Anci District. Langfang City, Hebei Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về cho việc quản lý nguồn nhân lực; phần mềm máy tính [có thể tải xuống được] dùng để truy hồi các thông tin về các sự kiện đang diễn ra, giáo dục, điều trị y tế, giải trí, kinh doanh và thể thao từ cơ sở dữ liệu, internet, mạng nội bộ và mạng máy tính khác và truyền các nội dung này tới người dùng qua mạng dữ liệu máy tính, điện thoại di động, thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân và thiết bị truyền thông kỹ thuật số cầm tay; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; nền tảng phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được, cho phép người lao động truy hồi các thông tin về các sự kiện đang diễn ra, giáo dục, điều trị y tế, giải trí, kinh doanh và thể thao từ cơ sở dữ liệu, internet, mạng nội bộ và mạng máy tính khác và truyền các nội dung này tới người dùng qua mạng dữ liệu máy tính, điện thoại di động, thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân và thiết bị truyền thông kỹ thuật số cầm tay; thiết bị chấm công nơi làm việc [thiết bị ghi thời gian]; thiết bị định vị toàn cầu.

---

(210) **4-2019-16605**

(540)

ASTASKIN

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) GUNZE LIMITED (JP)
No. 1, Zeze, Aono-Cho, Ayabe-Shi, Kyoto, Japan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; áo lót; quần đùi; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; quần đùi [quần áo]; quần áo bó; quần ống bó [quần dài]; ống tay áo [trang phục]; cổ cồn để đeo cà vạt [quần áo]; tất ngắn cổ; nịt bít tất; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; dây đeo quần; cạp quần; thắt lưng [trang phục]; đồ đi ở chân; trang phục giả trang; quần áo thể thao; đồ đi chân dùng trong thể thao.

---

(210) **4-2019-16606**

(540)

QUEEN DUCK

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
Số 415 phố Nguyễn Trãi 2, phường Sao Đỏ, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy phục vụ đồ ăn nhanh; quán rượu nhỏ; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-16608**

(540)

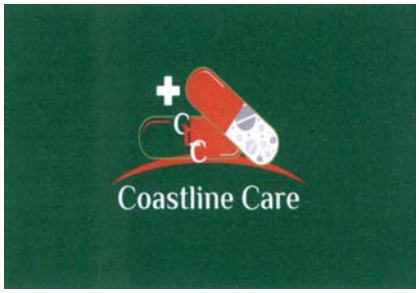

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 19.13.1; 24.13.1; 24.17.5; A25.3.3
(591) Trắng, xanh lá, đỏ, ghi xám.
(731) CÔNG TY TNHH COASTLINE CARE (VN)
284/43-45 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thực phẩm đồng nhất hóa phù hợp cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2019-16609**

(540)

Make Sure

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 1.7.6; 1.7.19; 26.1.2; 26.1.6
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ THANH THẢO NGUYÊN (VN)
313/37 tỉnh lộ 10, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bộ mỹ phẩm, mỹ phẩm, kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-16610**

(540)

MAI ĐẠI PHÁT
RIKO
PRINTING INKS
Là sự lựa chọn số 1 cho thành công
Hoachatmdp@gmail.com

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 2.9.14; A2.9.16
(591) Đỏ, xanh dương, trắng, vàng, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HÓA CHẤT MAI ĐẠI PHÁT (VN)
12/10 Trần Thị Vững, khu phố Bình Đường 3, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 02: Mực in, sơn.

---

(210) **4-2019-16611**

(540)

MAI ĐẠI PHÁT ®
RISKO
PRINTING INKS
Là sự lựa chọn số 1 cho thành công
Hoachatmdp@gmail.com

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 2.9.14; A2.9.16
(591) Đỏ, xanh dương, trắng, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HÓA CHẤT MAI ĐẠI PHÁT (VN)
12/10 Trần Thị Vững, khu phố Bình Đường 3, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 02: Mực in, sơn.

---

(210) **4-2019-16613**

(540)

Happy Studio

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh cưới; dịch vụ chụp ảnh nghệ thuật; dịch vụ quay phim; dịch vụ đào tạo nghề (chụp ảnh, quay phim).

---

(210) **4-2019-16614**

(540)

HAPPYBOOK

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.4; 26.1.5; 26.1.6
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo, xuất bản sách, tài liệu hỗ trợ học tập.

---

(210) **4-2019-16615**

(540)

Happy Time

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.1.2; 24.15.1; A24.15.7
(591) Xanh dương, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; căn tin; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-16616**

(540)

Happy Space

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Đỏ cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà, đất; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ); dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng tự thực hiện; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-16617**

(540)

LAKINH

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 14.5.21; 14.5.23
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Huấn luyện (đào tạo); khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); thông tin giáo dục; đào tạo nghề; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2019-16618**

(540)

happy GROUP

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh dương, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo (dịch vụ phát hành tiền ảo); dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-16619**

(540)

HAPPY HOLDINGS

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.9; A26.11.7
(591) Xanh, vàng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo (dịch vụ phát hành tiền ảo); dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-16621**

(540)

HIỆP THANH
HIỆP THANH 3 3 2

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; A5.1.5; 26.1.1
(591) Đen, hồng, xanh lá, nâu đất.
(731) CÔNG TY TNHH HIỆP THANH (VN)
Ấp 2 (thửa đất 571, tờ bản đồ số 4), xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Mua bán phân bón; xuất nhập khẩu phân bón.

---

(210) **4-2019-16623**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 21.1.15; 21.1.25; 7.1.6
(591) Xanh tím than, đỏ, đen, xanh dương, vàng, trắng, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ THU (VN)
Số 26D3 Bạch Thái Bưởi, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo, dịch vụ marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ mua bán các sản phẩm cụ thể là: xe cộ đồ chơi, rô-bốt đồ chơi, mô hình đồ chơi, nhân vật đồ chơi, mô hình thu nhỏ của xe cộ, bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi], xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa, thiết bị chơi trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng, thiết bị trò chơi, bộ điều khiển đồ chơi, gạch xây dựng [đồ chơi], đồ chơi xây dựng, bộ xếp nhà, những miếng xếp hình và phụ kiện của chúng, đồ chơi mô hình/lắp ghép.

---

(210) **4-2019-16624**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; A9.7.19; A8.1.16; 11.1.22
(591) Xám, trắng, nâu nhạt, nâu đậm, hồng nhạt, hồng đậm, vàng, xanh da trời.
(731) HỘ KINH DOANH TIỆM BÁNH ÔNG BÀ ANH (VN)
Số 308/193 Văn Cao, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại: bánh bông lan trứng muối, bánh mỳ (bánh mỳ trộn), bánh ngọt, bánh gato, bánh trà sữa, bánh sầu riêng, chè ngọt các loại như: chè sầu riêng, dừa dầm.

---

(210) **4-2019-16625**

(540)

TRƯỜNG AN ACT

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VẬT LIỆU VÀ XÂY DỰNG TRƯỜNG AN (VN)
Số 95 đường Đông Hội, thôn Trung Thôn, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 32: Nước tinh khiết đóng bình; nước tinh khiết đóng chai.

---

(210) **4-2019-16626**

(540)

AFA

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 25.5.2
(731) JIWA INDUSTRIES PTE LTD (SG)
16, Fan Yoong Road, Singapore, 629793
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy] và không thuộc các nhóm khác.

Nhóm 17: Miếng đệm cho khớp nối ống nhưng không dùng cho thiết bị phun, bộ phận và phụ kiện của chúng.

---

(210) **4-2019-16627**

(540)

AFA-FLEX

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 25.5.2
(731) JIWA INDUSTRIES PTE LTD (SG)
16, Fan Yoong Road, Singapore, 629793
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy] và không thuộc các nhóm khác.

Nhóm 17: Miếng đệm cho khớp nối ống nhưng không dùng cho thiết bị phun, bộ phận và phụ kiện của chúng.

---

(210) **4-2019-16629**

(540)

ODP PAINT

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN ĐỨC PHÚ (VN)
Xóm 3, xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 02: Sơn chống gỉ, sơn phủ, sơn diệt khuẩn, sơn chịu lửa, sơn lót, sơn dầu.

---

(210) **4-2019-16631**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.15; 26.4.4; A26.4.18; A26.11.8
(591) Xanh ngọc đậm, xanh dương, trắng, đỏ tươi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HƯƠNG TRÀ (VN)
Số 157, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Thạch anh; thạch anh tinh khiết.

---

(210) **4-2019-16632**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.15; 26.4.4; A26.4.18; A26.11.8
(591) Xanh ngọc đậm, xanh dương, trắng, đỏ tươi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HƯƠNG TRÀ (VN)
Số 157, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Thạch anh; thạch anh tinh khiết.

---

(210) **4-2019-16633**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.15; 26.4.4; A26.4.18; A26.11.8
(591) Xanh ngọc đậm, xanh dương, trắng, đỏ tươi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HƯƠNG TRÀ (VN)
Số 157, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Thạch anh; thạch anh tinh khiết.

---

(210) **4-2019-16634**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN PHÚ MỸ HƯNG (VN)
Tầng 10, tòa nhà Lawrence S. Ting, số 801, đại lộ Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản, kinh doanh bất động sản.

---

(210) **4-2019-16635**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.15; 26.4.4; A26.4.18; A26.11.8
(591) Xanh ngọc đậm, xanh dương, trắng, đỏ tươi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HƯƠNG TRÀ (VN)
Số 157, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Thạch anh; thạch anh tinh khiết.

---

(210) **4-2019-16636**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.15; 26.4.4; A26.4.18; A26.11.8
(591) Xanh ngọc đậm, xanh dương, trắng, đỏ tươi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HƯƠNG TRÀ (VN)
Số 157, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Thạch anh; thạch anh tinh khiết.

---

(210) **4-2019-16637**

(540)

BÁNH ĐA BỀ BỀ

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 1.15.24
(731) ĐỖ MINH ANH (VN)
Phòng 2401, tòa A, tòa nhà tổ hợp Sky City Tower, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-16638**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.16; A5.3.13; 2.3.1; A2.3.2; A26.11.8
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM THIÊN NHIÊN SKIN PERFECT (VN)
Số 18, ngõ 254 Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc.

---

(210) **4-2019-16639**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.15; 26.4.4; A26.4.18; A26.11.8
(591) Xanh ngọc đậm, xanh dương, trắng, đỏ tươi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HƯƠNG TRÀ (VN)
Số 157, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Thạch anh; thạch anh tinh khiết.

---

(210) **4-2019-16641**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.5.1; A9.5.2; 26.13.1; 1.15.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT HÀNG THỂ THAO (VN)
Phòng 505-06, tầng 5, số 83B phố Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy và máy công cụ dùng trong công nghiệp dệt may.

Nhóm 18: Cặp, vali, túi xách, túi du lịch, ba lô, ô và dù.

Nhóm 22: Túi bằng vải dệt, bao tải, mái che, lều bạt.

Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

Nhóm 24: Chăn, rèm cửa.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 26: Đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải.

Nhóm 30: Cà phê, chè/trà, ca cao, cà phê nhân tạo.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2019-16642**

(540)

MANUFACTURING
SPORTSWEAR JSC.

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.5.1; A9.5.2; 26.13.1; 1.15.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT HÀNG THỂ THAO (VN)
Phòng 505-06, tầng 5, số 83B phố Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy và máy công cụ dùng trong công nghiệp dệt may.

Nhóm 18: Cặp, vali, túi xách, túi du lịch, ba lô, ô và dù.

Nhóm 22: Túi bằng vải dệt, bao tải, mái che, lều bạt.

Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

Nhóm 24: Chăn, rèm cửa.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 26: Đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải.

Nhóm 30: Cà phê, chè/trà, ca cao, cà phê nhân tạo.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2019-16645**

(540)

JSECO

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) JUNG SHING WIRE CO., LTD. (TW)
No. 231, Sec. 3, Chung Cheng Road, Rende District, Tainan City 717, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Dây điện được tráng lớp cách nhiệt; dây điện; cáp tín hiệu; cầu chì; dây điện bằng đồng, được cách nhiệt; cáp điện.

---

(210) **4-2019-16646**

(540)

HUANG J. INFINITAS
黃 建 無 極 限

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HUANG J. INFINITAS INC. (TW)
3F., No.250, Sec.4, Zhongxiao E. Rd., Da-An Dist., Taipei City 10692, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; khăn quàng cổ; mũ đội đầu; bít tất; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2019-16647**

(540)

HUANG J. INFINITAS
黃 建 無 極 限

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HUANG J. INFINITAS INC. (TW)
3F., No.250, Sec.4, Zhongxiao E. Rd., Da-An Dist., Taipei City 10692, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; bóng cho trò chơi; dụng cụ rèn luyện thể hình; bài để chơi; trò chơi; phao bơm hơi dùng cho bể bơi.

---

(210) **4-2019-16648**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.13.1
(731) HUANG J. INFINITAS INC. (TW)
3F., No.250, Sec.4, Zhongxiao E. Rd., Da-An Dist., Taipei City 10692, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; khăn quàng cổ; mũ đội đầu; bít tất; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2019-16649**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.13.1
(731) HUANG J. INFINITAS INC. (TW)
3F., No.250, Sec.4, Zhongxiao E. Rd., Da-An Dist., Taipei City 10692, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; bóng cho trò chơi; dụng cụ rèn luyện thể hình; bài để chơi; trò chơi; phao bơm hơi dùng cho bể bơi.

---

(210) **4-2019-16650**

(540)

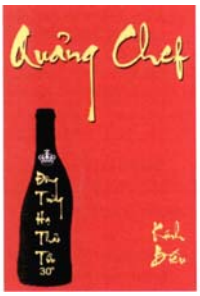

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 19.7.1; 24.9.1
(591) Vàng, đen, đỏ.
(731) NGUYỄN HỒNG QUẢNG (VN)
49 Ngô Thời Nhiệm, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu mạnh, rượu nhẹ, rượu có mùi, rượu không mùi.

---

(210) **4-2019-16651**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.1
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG QUAN ÁO MAY SẴN A & D (VN)
87 đường Hai Bà Trưng, khóm 2, phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo; mua bán nước hoa; mua bán phụ kiện thời trang [giày, dép, túi xách, thắt lưng (dây nịt), ví (bóp) da, trang sức nữ].

---

(210) **4-2019-16652**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 2.9.1
(731) HUANG J. INFINITAS INC. (TW)
3F., No.250, Sec.4, Zhongxiao E. Rd., Da-An Dist., Taipei City 10692, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; tinh dầu ete; nước thơm mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; kem mỹ phẩm dùng cho da.

---

(210) **4-2019-16653**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 2.9.1
(731) HUANG J. INFINITAS INC. (TW)
3F., No.250, Sec.4, Zhongxiao E. Rd., Da-An Dist., Taipei City 10692, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng thẩm mỹ; chất bổ sung khoáng chất dạng thực phẩm; chất xơ ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm y tế làm thon gọn người; mô cấy ghép [mô sống].

---

(210) **4-2019-16654**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A2.3.2; 1.15.23; A5.3.13; 26.1.1; A26.1.18; 26.2.7
(591) Xanh lá cây, xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM THIÊN NHIÊN SKIN PERFECT (VN)
Số 18, ngõ 254 Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu.

---

(210) **4-2019-16655**

(540)

SinuPro

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PHẠM THỊ NAM (VN)
Số 17 ngõ 4 phố Yên Lạc, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ phun xịt dùng cho mục đích y tế; thiết bị xông hơi cho mục đích y tế; thiết bị hô hấp nhân tạo; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2019-16656**

(540)

HUKEY

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) THÀNH NGỌC HUY (VN)
36/9 Bis đường số 18, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại; bao đựng điện thoại thông minh; tai nghe.

---

(210) **4-2019-16657**

(540)

JJLAND
REAL ESTATE

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.2.7; 26.4.7
(591) Đen, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN JJLAND (VN)
Phòng 306B, tòa nhà Hoa Lâm, số 02 Thi Sách, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; đánh giá bất động sản, định giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn.

---

(210) **4-2019-16658**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 3.7.17
(731) HUANG J. INFINITAS INC. (TW)
3F., No.250, Sec.4, Zhongxiao E. Rd., Da-An Dist., Taipei City 10692, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; khăn quàng cổ; mũ đội đầu; bít tất; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2019-16659**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 3.7.17
(731) HUANG J. INFINITAS INC. (TW)
3F., No.250, Sec.4, Zhongxiao E. Rd., Da-An Dist., Taipei City 10692, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; bóng cho trò chơi; dụng cụ rèn luyện thể hình; bài để chơi; trò chơi; phao bơm hơi dùng cho bể bơi.

---

(210) **4-2019-16660**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 3.7.17
(731) HUANG J. INFINITAS INC. (TW)
3F., No.250, Sec.4, Zhongxiao E. Rd., Da-An Dist., Taipei City 10692, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và

người bán hàng hoá và dịch vụ nhằm mục đích bán lẻ; bán đấu giá; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ [cửa hàng tư vấn tiêu dùng].

---

(210) **4-2019-16661**

(540) INTELLHAWK

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) THÀNH NGỌC HUY (VN)
36/9 Bis đường số 18, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị ghi âm; thiết bị ghi hình.

---

(210) **4-2019-16662**

(540) Sumi

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.13.1; A26.11.12
(591) Xanh dương.
(731) NGUYỄN KHẮC LONG (VN)
34 Đinh Tiên Hoàng, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2019-16663**

(540) NUTRI BOMB

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) L'OREAL (FR)
14 Rue Royale 75008 Paris - France
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc da không chứa dược chất.

---

(210) **4-2019-16664**

(540) Thai tasty
ตรา ไทยเทสตี้
泰可口牌

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.1; 26.1.2; A26.1.18
(591) Đen, ghi xám.
(731) ERAWAN FOOD PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
127/21 Panjathani Tower 16th Floor, Nonsee Road, Chongnonsee, Yannawa, Bangkok, Thailand
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp; trái cây được bảo quản; rau được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; sữa dừa; sữa dừa dùng cho mục đích nấu ăn; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; chế phẩm để nấu súp.

---

(210) **4-2019-16665**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.1; 26.1.2; A26.1.18
(591) Đen, ghi xám.
(731) ERAWAN FOOD PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
127/21 Panjathani Tower 16th Floor, Nonsee Road, Chongnonsee, Yannawa, Bangkok, Thailand
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột; ngô xay; bột cà-ri [gia vị]; bột cà-ri [đồ gia vị]; gia vị; đồ gia vị; gia vị trên cơ sở hạt, củ, rễ hay vỏ cây khô; bột gia vị; xốt [gia vị]; thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

---

(210) **4-2019-16666**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.1; 26.1.2; A26.1.18
(591) Đen, ghi xám.
(731) ERAWAN FOOD PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
127/21 Panjathani Tower 16th Floor, Nonsee Road, Chongnonsee, Yannawa, Bangkok, Thailand
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống từ nước quả ép không có cồn; đồ uống nước ép rau không có cồn; chất chiết từ quả không chứa cồn; chế phẩm để làm đồ uống; đồ uống trên cơ sở dừa không chứa cồn; nước [đồ uống]; bột trái cây dùng làm chế phẩm đồ uống; xi rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2019-16667**

(540)

HANG HEUNG 恆香

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HANG HEUNG CAKE SHOP COMPANY LIMITED (HK)
No. 66 Main Road, Yuen Long, New Territories, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh cưới kiểu Trung quốc; bánh xốp kiểu Trung quốc; bánh năm mới kiểu Trung quốc; bánh ngọt dưa mùa đông kiểu Trung quốc (wife's cake); bánh ngọt trứng kiểu Trung quốc; bánh trung thu; bánh bột nhão đậu đỏ; bánh bột nhão đậu xanh; bánh ngọt hỗn hợp các loại hạt; bánh bột nhão hạt sen; bánh ngọt kiểu Trung quốc; bánh quy óc chó; bánh quy kiểu Trung quốc; bánh quy hạnh nhân; bánh quy vừng; bánh dẹt nhỏ kiểu Trung quốc; bánh mì; bánh trứng cuộn; kẹo; các sản phẩm bánh nướng khác; bánh putđing kiểu Trung quốc; bánh kẹo; gia vị; hương liệu cho thực phẩm; đồ gia vị; nước xốt kiểu Trung quốc; đồ gia vị kiểu Trung quốc; sản phẩm làm từ bột cọ sagu; bánh giòn làm từ ngũ cốc hoặc gạo kiểu Trung quốc; bánh mô-chi; đồ ăn nhanh kiểu Trung quốc làm từ ngũ cốc và gạo; bánh bao kiểu trung quốc; trà; lá trà, đồ uống và sản phẩm làm từ trà; trà thảo mộc (không chứa thuốc); cà phê, gạo; bột sắn; bột mỳ và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; bột nhão (bột nhồi) và bánh kẹo; đá lạnh có thể ăn được; đường; mật ong; mật đường; nấm men; bột làm bánh; muối; mù tạt; giấm; nước sốt (gia vi).

---

(210) **4-2019-16668**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.1.18; 26.1.2
(591) Xanh da trời, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ZILA VIỆT NAM (VN)
Sảnh tầng 1 tòa nhà 17T7, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] bộ nhớ máy vi tính, chương trình máy tính , phần mềm máy tính, thiết bị tin học, thiết bị liên lạc viễn thông; đại lý phân phối các loại thẻ game, thẻ điện thoại, thẻ học trực tuyến; quảng cáo trực tuyến trên mạng lưới máy tính; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua trang web.

---

(210) **4-2019-16669**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14; A5.5.20; A11.3.7; 26.4.1
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ.
(731) TRẦN VĂN TỚI (VN)
Phòng 517 nhà D1 tập thể Trung Tự, phố Đặng Văn Ngữ, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ quán phở; dịch vụ quán bún; dịch vụ nhà hàng ăn uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(210) **4-2019-16670**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 5.7.14; 5.3.20
(591) Xanh dương, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VẠN THẮNG (VN)
251, ấp Vĩnh Phụng, xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Cây giống con; cây giống nông nghiệp; cây nhỏ làm giống trồng dưới nước; cây giống dược liệu.

---

(210) **4-2019-16671**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; A7.1.11; 7.1.24; 1.15.23
(591) Đỏ, trắng, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA HƯNG HÀ (VN)
Đường Sơn Nam, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2019-16672**

(540)

OPEN63®
FLORAL FOAM

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP VÀ NHẬP KHẨU VIỆT NHẬT (VN)
Số 21A Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán phụ kiện cắm hoa.

---

(210) **4-2019-16673**

(540)

KEPS

THÁCH THỨC VỚI THỜI GIAN

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.5; A24.17.9
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHONG SƠN VIỆT NAM (VN)
Số nhà 53, ngách 11, ngõ 1295 đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-16674**

(540)

Toppro

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỊNH VƯỢNG VIỆT (VN)
Lô B209-B210, đường số 4, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; thuốc trừ bệnh hại cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; chất diệt nấm; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2019-16675**

(540)

PHÂN BÓN CON VOI BÌNH DƯƠNG
SẢN XUẤT TẠI BIWASE BÌNH DƯƠNG THEO CÔNG NGHỆ CHÂU ÂU

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.1; A1.1.10; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh nước biển, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 11, đường Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2019-16676**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.3.23; 26.13.25
(591) Đỏ, vàng, xám đen.
(731) CÔNG TY TNHH TRÀ ĐỎ BSPOKE (VN)
78/2 Phạm Viết Chánh, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; mật ong; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 41: Đào tạo kiến thức đồ uống, ngành nhà hàng, khách sạn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-16678**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.9
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VIVA NETWORK (VN)
Tầng 5, số 5B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Bản tin; báo chí.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ quảng cáo trên truyền hình.

Nhóm 38: Dịch vụ phát thanh, truyền hình, truyền hình cáp.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất phim video trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình biểu diễn, cung cấp chương trình truyền hình không tải xuống được, thông qua dịch vụ truyền tải theo yêu cầu.

---

(210) **4-2019-16679**

(540)

(220) 15.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.9
(591) Trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH VIVA NETWORK (VN)
Tầng 5, số 5B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Bản tin; báo chí.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ quảng cáo trên truyền hình.

Nhóm 38: Dịch vụ phát thanh, truyền hình, truyền hình cáp.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình, sản xuất phim video trừ phim quảng cáo, sản xuất chương trình biểu diễn, cung cấp chương trình truyền hình không tải xuống được, thông qua dịch vụ truyền tải theo yêu cầu.

---

(210) **4-2019-16680**

(540)

MAI COFFEE

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN G.O.A.T COFFEE (VN)
202 Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), ca cao, cà phê nhân tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-16681**

(540)

MAIMAI COFFEE

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN G.O.A.T COFFEE (VN)
202 Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), ca cao, cà phê nhân tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-16682**

(540)

MAI MAI COFFEE

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN G.O.A.T COFFEE (VN)
202 Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), ca cao, cà phê nhân tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-16683**

(540)

VINAMICROCONTROL

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TIỆT TRÙNG VINAMICROCONTROL (VN)
Thửa đất số 551,552, tờ bản đồ số 9(B2), khu phố 4, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 44: Dịch vụ kiểm soát vi sinh vật, vi khuẩn có hại trong nông nghiệp, y tế.

---

(210) **4-2019-16684**

(540)

MISTO

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ LÝ THANH TÂM (VN)
312/10/18 Trịnh Đình Trọng, phường Hòa Thạnh , quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu.

---

(210) **4-2019-16685**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.10; 26.1.1; 26.11.3; A26.11.8
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN ĐĂNG KHOA (VN)
Xóm 7, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 33: Rượu, đồ uống không có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2019-16686**

(540)

PHYTOTREE

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HADIS CO., LTD. (KR)
(Gwanyang-dong, O'BIZ TOWER) 143ho, 126, Beolmal-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, 14057 Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 03: Kem chống nắng, mỹ phẩm, son môi, son kem lì [mỹ phẩm], chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da, kem nền (mỹ phẩm), chế phẩm làm sạch da dùng cho mục

đích vệ sinh, chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm), kem mỹ phẩm, mỹ phẩm chức năng, đồ trang điểm mắt (mỹ phẩm), mặt nạ dạng gói cho mục đích mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), nước sơn móng, chế phẩm làm sạch dùng để rửa mặt, sản phẩm làm rụng lông (mỹ phẩm), nước thơm dùng cho mặt và cơ thể, kem dưỡng tay (mỹ phẩm), kem làm trắng da, mỹ phẩm để tắm bồn và tắm bằng vòi hoa sen.

---

(210) **4-2019-16687**

(540)

igus

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ KHÁNH HOÀNG (VN)
Số 11, ngõ 79B, phố Lương Khánh Thiện, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Bộ truyền động cho máy móc; miếng đệm chống ma sát cho máy, vòng bi cho ổ bi; ổ bi; bánh răng truyền động không dùng cho xe cộ mặt đất; xích truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

Nhóm 09: Dây cáp điện; cáp sợi quang; sợi quang [dây dẫn tia sáng]; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp], phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn.

---

(210) **4-2019-16688**

(540)

IPPLAT
FORM

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21
(591) Đen, trắng, vàng, tím, xanh lá cây, xanh nước biển.
(731) LÊ KHÁNH HOÀNG (VN)
Số 11, ngõ 79B, phố Lương Khánh Thiện, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; điện toán đám mây; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật.

Nhóm 45: Li-xăng phần mềm máy tính [dịch vụ pháp lý]; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ hãng thám tử; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; cho thuê tên miền internet; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

---

(210) **4-2019-16689**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 25.5.25; 26.1.10; 26.2.3
(731) CÔNG TY TNHH HÂN GIA (VN)
47/2/4 đường Nguyễn Văn Đậu, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính.

---

(210) **4-2019-16690**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.11.3; A26.11.12; 26.2.7
(591) Xanh da trời, xanh nước biển, đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC S&C (VN)
Số 96B, ngõ 31, phố Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; kiểm tra tâm lý cho việc tuyển chọn nhân sự; tuyển dụng nhân sự.

Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy, huấn luyện [đào tạo]; tổ chức các khóa đào tạo; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

---

(210) **4-2019-16691**

(540)

LAJEW

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN PHƯƠNG LAN (VN)
Số 24 Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 14: Kim cương; đá quý; đồ trang sức; đồng hồ; vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ kim hoàn]; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; kim loại đá quý; hoa tai; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức.

Nhóm 35: Kinh doanh (buôn bán), trưng bày, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm về đồ trang sức như: kim cương, đá quý, đồ trang sức, đồng hồ, vòng deo tay [đồ trang sức],

dây chuyền [đồ kim hoàn], đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến, kim loại đá quý, hoa tai, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức.

---

(210) **4-2019-16692**

(540)

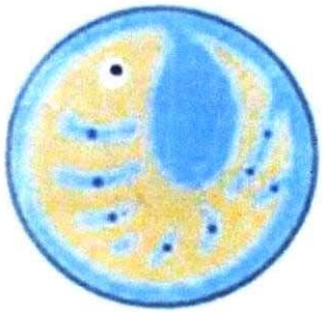

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.1; A3.9.24; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lam, vàng, đen.
(731) LEE YUNG CHINH (TW)
Qijiao 186 Hao, Wan Qiao Cun, Zhu Qi Xiang, Jia Yi, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Các loại giống thủy sản như: tôm giống, ốc giống, cá giống, cua giống.

---

(210) **4-2019-16693**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.1; 3.1.16; A3.1.24; 26.1.1
(591) Cam.
(731) NGUYỄN PHƯƠNG TRANG (VN)
275/5 Chánh Lộc 1, phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, thảo dược, viên thuốc con nhộng dùng cho dược phẩm.

Nhóm 10: Bao cao su, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2019-16694**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23
(591) Trắng, xanh lá cây, xám.
(731) NGUYỄN TẤN ĐẠT (VN)
1/7A đường Lái Thiêu 02, khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng điện thoại thông minh, có thể tải về.

---

(210) **4-2019-16695**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.24; 1.15.23; 1.15.15; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, xanh nước biển, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI DU LỊCH THUẬN PHƯỢNG (VN)
Thôn 1, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước khoáng (đồ uống).

---

(210) **4-2019-16697**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; A8.5.3; 25.1.25; 8.1.25; 25.1.5; 26.1.1
(591) Xanh đậm, xanh lá cây, xanh nước biển, vàng, trắng.
(731) HỘI NÔNG DÂN XÃ PHỤNG CÔNG (VN)
Xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh tẻ (loại bánh làm bằng bột gạo tẻ, có nhân thịt và mộc nhĩ, gói bằng lá rong).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày và giới thiệu bánh tẻ.

---

(210) **4-2019-16698**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 1.15.5; 3.7.17
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT MẠNG NEWMONE VIỆT NAM (VN)
926 Nguyễn Chí Thanh, phường 04, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ để mài (dụng cụ cầm tay), đá mài (dụng cụ cầm tay), dụng cụ đánh bóng, dùi, dụng cụ cắt (dụng cụ cầm tay), lưỡi cắt (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2019-16700**

(540)

EZ ACCOUNTANCY

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; A26.4.18; 26.3.1; A24.15.7
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH EZ ACCOUNTANCY (VN)
Lầu 1, số 9, đường Trương Quyền, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán, kiểm toán và tư vấn thuế.

---

(210) **4-2019-16701**

(540)

AN DIỆP

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.13; A5.7.23; A5.3.13; A5.3.14
(591) Đen, trắng, vàng, đỏ, xanh lá cây, nâu.
(731) NGUYỄN VĂN HIẾU (VN)
550A Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Giấm được làm từ táo mèo (gia vị); gia vi; hương liệu dùng cho đồ uống (trừ tinh dầu); hương liệu dùng cho thực phẩm; men rượu; men bia.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước có ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2019-16702**

(540)

KLANHAI

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HOÀNG KHIÊM (VN)
Thôn Văn Lâm, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2019-16703**

(540)

HƯNG THỦY

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN HƯNG (VN)
Thôn Phong Lâm, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2019-16704**

(540)

VIETSNAKE

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 24.17.20; A26.11.9; 20.1.17
(591) Xanh đậm, xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC LAN (VN)
Tổ 12, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 18: Túi; túi du lịch; túi cho người cắm trại; túi xách tay; túi đeo vai học sinh; túi đựng dụng cụ (rỗng).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; dép; giày.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, vải, đồ đi chân, đồ đội đầu; mua bán giày dép; mua bán ba lô, túi xách, túi vải.

---

(210) **4-2019-16706**

(540)

NHƯ ANH
TEA & COFFEE

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MTV THỰC PHẨM VÀ NƯỚC UỐNG NHƯ ANH (VN)
Số 55 đường Phạm Thái Bường, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè [trà].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán giải khát.

---

(210) **4-2019-16707**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.5.7
(591) Da cam, đen, trắng.
(731) NGÔ VĂN MÃO (VN)
P1106 No12-3 ĐT Sài Đồng, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hành khách; sắp xếp các chuyến du lịch; sắp xếp các chuyến đi trên biển; hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; cho thuê tàu thuyền.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn); đặt chỗ trước nơi lưu trữ tạm thời; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-16708**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN SƯƠNG (VN)
133/44 Lê Văn Thọ, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe tải; xe máy; ô tô tải; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; bánh xe cộ.

---

(210) **4-2019-16709**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.23; A24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ TÍN HƯNG (VN)
422 Nhật Tảo, phường 6, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Loa; thùng loa; máy tăng âm; ống nối loa (micro).

---

(210) **4-2019-16710**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KẾT GIAO BẰNG HỮU (VN)
Số A83C, khu phố Bình Phước, phường Bình Nhâm, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Mua bán văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2019-16711**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.3.9; 13.1.6
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh đen.
(731) DOO IL, KIM (KR)
1st floor, 56-6, Choryangsang-ro, Dong-gu, Busan, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Chất dính, không dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia đình; chất dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong sản xuất đồ gỗ nội thất; chất dính dùng cho mục đích xây dựng; chất dính dùng để dán gạch ốp tường; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất dính dùng cho giấy treo tường; chất kết dính dùng cho đồ đi chân; chất dính (nhựa) Polyurêtan; chất dính nhựa dẻo, không dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia đình; chất kết dính dùng cho công tắc.

---

(210) **4-2019-16713**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; 5.7.2; 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ GIẢM NGHÈO EA SÚP (VN)
Thôn Đoàn, xã Ia Lốp, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo; bột gạo (dùng để nấu nướng); bột sắn; bột ngũ cốc; bột ngô.

Nhóm 31: Thóc (lúa) chưa chế biến; hạt lúa giống; cám trộn làm thức ăn cho động vật; ngô (bắp); hoa quả tươi; hạt ngũ cốc chưa chế biến.

---

(210) **4-2019-16714**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.3; 26.3.4; 1.1.14; A1.1.2
(591) Xanh đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ANTADA (VN)
Lầu 6, tòa nhà Saigonbank, số 79- 81- 83 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm.

---

(210) **4-2019-16715**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; 7.1.24
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CHÁNH HÒA (VN)
D3/19 ấp 4, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Mô-tơ giành cho cửa cuốn; mô-tơ.

---

(210) **4-2019-16716**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A5.3.13; A26.11.12; 26.11.3; 3.7.17; 26.4.4; A26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, trắng, vàng.
(731) GREEN LATEX CO., LTD. (TH)
88 Moo 19, Klong Nueng, Klong Luang, Phathumthani 12120, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Đệm lò xo; đệm mút; đệm bông; ruột gối; ruột chăn.

Nhóm 24: Chăn trải trên giường; ga trải giường; vải dùng để bọc đệm, vải không dệt; rèm vải.

---

(210) **4-2019-16717**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.5; 26.4.1; A26.4.18
(591) Xanh nước biển đậm, trắng, vàng.
(731) GREEN LATEX CO., LTD. (TH)
88 Moo 19, Klong Nueng, Klong Luang, Phathumthani 12120, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Đệm lò xo; đệm mút; đệm bông; ruột gối; ruột chăn.

Nhóm 24: Chăn trải trên giường; ga trải giường; vải dùng để bọc đệm; vải không dệt; rèm vải.

---

(210) **4-2019-16718**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20; 26.4.4
(591) Xanh lá cây, trắng, nâu.
(731) GREEN LATEX CO., LTD. (TH)
88 Moo 19, Klong Nueng, Klong Luang, Phathumthani 12120, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Đệm lò xo; đệm mút; đệm bông; ruột gối; ruột chăn.

Nhóm 24: Chăn trải trên giường; ga trải giường; vải dùng để bọc đệm; vải không dệt; rèm vải.

---

(210) **4-2019-16719**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG ASEAN (VN)
225/13/2 Võ Thành Trang, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [dùng cho mục đích y tế]; thực phẩm bổ sung [dùng cho mục đích y tế].

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; chế phẩm không cồn để làm đồ uống; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước ngọt.

---

(210) **4-2019-16720**

(540)

AI CHA
TEA AND COFFEE

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.20; A5.3.15; 5.3.11; 5.7.1
(591) Đen, xanh lá.
(731) TRƯƠNG THỊ THÙY NHUNG (VN)
Thị trấn Kiến Giang, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-16721**

(540)

NANOL PLUS

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Vàng, đỏ, đen, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH TRÒN TÂM (VN)
50/44B tổ 1, ấp 4, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt (dầu nhờn); dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu và chất lỏng bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu diezen.

Nhóm 35: Mua bán dầu nhớt.

---

(210) **4-2019-16724**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 13.1.6; 21.1.16; A18.5.6; 26.11.3
(591) Trắng, xanh da trời, xanh lá cây, xanh ngọc, vàng, cam, tím.
(731) HỒ NGUYÊN PHƯƠNG THẢO (VN)
106/16 Ngô Đến, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính (ghi sẵn); xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 16: Sách; ấn phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc văn phòng phẩm.

Nhóm 41: Trường đào tạo; sắp xếp và tiến hành hội thảo; xuất bản sách; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tư vấn đào tạo (du học); tổ chức thi chứng chỉ anh ngữ quốc tế.

---

(210) **4-2019-16725**

(540)

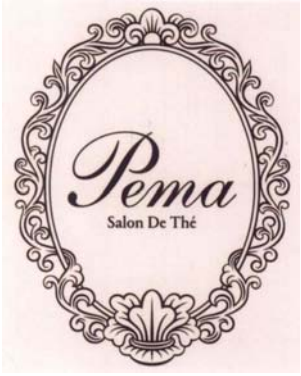

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.9; A25.1.10; 5.13.25; 25.1.25; A5.13.11
(591) Hồng, nâu.
(731) LÊ HOÀNG ANH (VN)
Số 24 khu 1,3 ha, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; rau, củ đóng hộp; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; bánh mỳ; bột để làm bánh ngọt; chế phẩm ngũ cốc; bánh ngọt; kem lạnh.

Nhóm 32: Nước quả (đồ uống); nước ép trái cây; sinh tố; mật hoa quả (không chứa cồn); siro để làm đồ uống; chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2019-16726**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 26.1.1; A26.1.18
(591) Hồng nhạt, nâu.
(731) LÊ HOÀNG ANH (VN)
Số 24 khu 1,3 ha, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; rau, củ đóng hộp; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh mỳ; chế phẩm ngũ cốc; bánh ngọt; kem lạnh.

Nhóm 32: Nước quả (đồ uống); nước ép trái cây; sinh tố; mật hoa quả (không chứa cồn); siro để làm đồ uống; chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2019-16727**

(540)

ABROTA

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CỬA HÀNG ĐIỆN NƯỚC - DƯƠNG TRINH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

Nhóm 11: Sen vòi; bệt vệ sinh băng sứ; máy lọc nước; quạt mát làm lạnh bằng nước.

---

(210) **4-2019-16728**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC HÂN (VN)
Số 196, ngõ Hòa Bình, tổ 7, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Vật liệu giả da; da giả; túi xách tay; bìa giả da; môletkin (giả da); ví tiền.

---

(210) **4-2019-16729**

(540)

TAKUDA

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) ĐỖ ĐÌNH MUỘN (VN)
Đội 5, thôn Cao Quán, xã Hồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Sen vòi, sứ vệ sinh.

---

(210) **4-2019-16730**

(540)

MEGAVANS

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MEGA BEAUTY SOLUTIONS (VN)
Số 58 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2019-16731**

(540)

TP GROW FAST

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH TIỆP PHÁT (VN)
Lô C2-5, đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (PATVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng cho nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp [trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ và chế phẩm diệt động vật có hại]; phân bón vi lượng có chất điều hòa sinh trưởng.

---

(210) **4-2019-16732**

(540)

TP VS THAI

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TIỆP PHÁT (VN)
Lô C2-5, đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (PATVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng cho nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp [trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ và chế phẩm diệt động vật có hại]; phân bón lá hữu cơ khoáng.

---

(210) **4-2019-16733**

(540)

TP BL THAI

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TIỆP PHÁT (VN)
Lô C2-5, đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (PATVN)

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng cho nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp [trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ và chế phẩm diệt động vật có hại]; phân bón hữu cơ khoáng.

---

(210) **4-2019-16734**

(540)

SHS

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A16.1.5; A7.1.11; 7.1.24; 26.11.22
(591) Xanh dương, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)
Số 6, ngách 91/16, ngõ 91 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị phân tích không khí; thiết bị báo hiệu chống trộm; công tắc điện; bảng điều khiển điện; chuông cửa điện; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị báo cháy; camera; bản vi mạch; chương trình máy vi tính; bảng thông báo điện tử.

Nhóm 11: Hệ thống điều hoà không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; máy làm khô không khí.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng máy tính; dịch vụ bảng thông báo điện tử; cho thuê thiết bị viễn thông; truyền tin nhắn hoặc hình ảnh có hỗ trợ của máy tính.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; lập trình máy tính; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng.

---

(210) **4-2019-16735**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.22; 5.5.19; 26.13.1; 1.15.15
(591) Hồng, xanh lá cây, vàng nghệ, nâu, xanh dương chuyển sắc, xanh ngọc chuyển sắc, xanh lá cây chuyển sắc, vàng chuyển sắc, hồng chuyển sắc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM PHƯƠNG NGHI (VN)
158A đường TX 21, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch cọ rửa; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; chất lỏng chống trơn trượt dùng cho sàn nhà, nền nhà.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; mua bán: nước hoa, mỹ phẩm; đại lý thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quản lý quá trình đặt hàng, xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng.

---

(210) **4-2019-16736**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; 25.5.1
(591) Xanh lá cây, xanh ngọc bích, trắng.
(731) TRẦN LÊ NA (VN)
Số 6 đường số 2 cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm [mỹ phẩm]; son môi; nước hoa; dầu gội; sản phẩm tạo kiểu tóc.

Nhóm 44: Chăm sóc sắc đẹp; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2019-16737**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 1.15.14
(591) Đỏ, xanh dương, trắng, xanh đen.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP QUYẾT TIẾN (VN)
ấp Bàu Bông, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ á Đông (á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước uống.

---

(210) **4-2019-16738**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 1.15.9; 1.15.15; A1.1.10
(591) Đỏ, xanh dương đậm, xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
ấp 1, xã Phú Thạnh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ á Đông (á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước uống.

---

(210) **4-2019-16739**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A19.13.21; A19.3.4; 26.15.15; 26.15.11
(591) Đỏ, đen, trắng, đỏ sẫm, đỏ nhạt, xám, vàng, da cam, xám, trắng xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TOP QUEEN VIỆT NAM (VN)
Ô 01/lô 15 điểm công nghiệp làng nghề, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16740**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.8; A2.1.16
(591) Trắng, đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ PHÁT TÀI (VN)
Tầng 2, tòa nhà Thành Công Tower, số 57 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Cỏ tươi tự nhiên để trồng; cỏ tươi tự nhiên dùng cho mục đích làm vườn.

---

(210) **4-2019-16741**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.11.3
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ PHÁT TÀI (VN)
Tầng 2, tòa nhà Thành Công Tower, số 57 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Cỏ tươi tự nhiên để trồng; cỏ tươi tự nhiên dùng cho mục đích làm vườn.

---

(210) **4-2019-16742**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 11.3.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ PHÁT TÀI (VN)
Tầng 2, tòa nhà Thành Công Tower, số 57 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Cỏ tươi tự nhiên để trồng; cỏ tươi tự nhiên dùng cho mục đích làm vườn.

---

(210) **4-2019-16743**

(540)

PlatinumTE
PASPALUM

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; A26.11.12; 7.1.24; 7.3.11
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ PHÁT TÀI (VN)
Tầng 2, tòa nhà Thành Công Tower, số 57 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Cỏ tươi tự nhiên để trồng; cỏ tươi tự nhiên dùng cho mục đích làm vườn.

---

(210) **4-2019-16744**

(540)

MADES

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) THÁI VĂN MẠNH (VN)
Xóm 6, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo ngoài trời; quảng cáo trên phương tiện truyền thông đại chúng; dịch vụ tìm kiếm, quảng bá sản phẩm để tiếp cận khách hàng tiềm năng; thiết kế vật liệu quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2019-16745**

(540)

JAIELITE

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) OSANGJAIEL CO., LTD. (KR)
36, Yukdong-Ro, Bupyeong-Gu, Incheon, Republlc Of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, chế phẩm để giặt; dịch vụ cửa hàng trực tuyến bán lẻ mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, chế phẩm để giặt; dịch vụ bán buôn mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, chế phẩm để giặt; dịch vụ đại lý bán hàng mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, chế phẩm để giặt.

---

(210) **4-2019-16746**

(540)

JAIEL

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) OSANGJAIEL CO., LTD. (KR)
36, Yukdong-Ro, Bupyeong-Gu, Incheon, Republlc Of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chức năng; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm dạng xịt dùng cho cơ thể; nước thơm để chăm sóc da; mỹ phẩm cho tóc và da đầu; mặt nạ giấy cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy da chết cho mặt; sữa tắm bồn tạo bọt; kem dưỡng và các chế phẩm làm dịu da sau đi nắng; chất giữ ẩm [mỹ phẩm]; mỹ phẩm dùng cho cá nhân; nước thơm cho em bé; chế phẩm chăm sóc chân không chứa thuốc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, chế phẩm để giặt; dịch vụ cửa hàng trực tuyến bán lẻ mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, chế phẩm để giặt; dịch vụ bán buôn mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, chế phẩm để giặt; dịch vụ đại lý bán hàng mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, chế phẩm để giặt.

---

(210) **4-2019-16748**

(540)

GRECO
THƯƠNG HIỆU XANH CỦA NGƯỜI VIỆT

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; 26.1.1; 24.15.3; A24.15.13
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GRECO (VN)
160 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu về lĩnh vực môi trường; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất.

---

(210) **4-2019-16749**

(540)

PHUONG NAM

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY T.N.H.H SƠN SIMBA (VN)
Thôn An Cường, xã Hiệp Sơn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2019-16750**

(540)

SIMBAP

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY T.N.H.H SƠN SIMBA (VN)
Thôn An Cường, xã Hiệp Sơn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2019-16751**

(540)

SAPHAM

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 3.9.1; A3.9.24; 24.15.2; 26.3.2
(591) Xanh dương, đỏ, đen.
(731) PHẠM HOÀNG SA (VN)
Số 93, Đinh Tiên Hoàng, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 28: Bộ báo hiệu cắn mồi [dụng cụ câu cá]; dụng cụ cảm biến cắn mồi [dụng cụ câu cá]; mồi nhử [mồi giả]; dùng để săn cá hoặc câu cá; đồ câu cá; dây cước để câu cá; cần câu cá.

---

(210) **4-2019-16752**

(540)

ZUNUDU

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PHẠM THỊ THANH HẰNG (VN)
183 đường Bà Triệu, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-16753**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.16; A3.7.24; A5.5.20; 1.15.5
(591) Trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN THANH THỦY (VN)
13 Lĩnh Nam, toà nhà Sunshine Palace, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-16754**

(540)

MIJUKU

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MIJUKU VIỆT NAM (VN)
Số nhà 2B, ngõ 89/20 Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót [tã trẻ em]; quần lót vệ sinh; bỉm trẻ em bằng giấy hoặc bằng xenlulo (dùng một lần); tã giấy các loại.

---

(210) **4-2019-16755**

(540)

VIETTINH

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.2; A26.3.5
(731) TRỊNH VĂN SÁCH (VN)
730/1/12/109 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; da lông súc vật; túi xách tay; ví bỏ túi.

Nhóm 22: Dây bện để đóng gói; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; dây đeo, không bằng kim loại để bốc dỡ vật nặng; túi đựng thư từ.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-16756**

(540)

VX
NIXCO®

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.2; A26.1.18; 26.7.5; A26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DV - TM SẢN XUẤT LÀM MÁT VŨ XUÂN (VN)
60/20Z, đường Tiền Lân 15, ấp Tiền Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng, sửa chữa, lắp đặt nhà nuôi chim yến.

---

(210) **4-2019-16757**

(540)

HUAHU

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.11
(591) Xanh than, xanh nước biển, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HÙNG THÁI (VN)
2/A14 khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị Xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 11: Thiết bị khuếch tán ánh sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2019-16758**

(540)

3D CUBE

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 17.3.1; A17.3.2; 26.4.1; 26.4.4
(591) Xanh lá cây, xanh dương, xanh bích ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ IN 3D VIỆT NAM (VN)
Số 7, liền kề 5, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy in 3D; linh kiện máy in 3D.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán máy in 3D và linh kiện máy in 3D.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt bảo dưỡng, sửa chữa máy in 3D; dịch vụ bảo hành máy in 3D.

Nhóm 42: Dịch vụ chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2019-16759**

(540)

Spa Lan Anh

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A2.3.2; 4.5.1; A5.3.13; A5.3.15
(591) Da cam.
(731) KINH DOANH MỸ PHẨM - SPA LAN ANH (VN)
Số 57 Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện, dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2019-16760**

(540)

DECEMBERY

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN THỊ HỢP (VN)
114/7/8A Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo váy; áo khoác ngoài; quần áo may sẵn; áo thun ngắn tay; đồng phục; quần áo.

---

(210) **4-2019-16761**

(540)

Tencent Game Buddy

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.9.3; 3.9.1; A3.9.24
(731) TENCENT HOLDINGS LIMITED (KY)
P.O. Box 2681 GT, Century Yard, Cricket Square, Hutchins Drive, George Town, Grand Cayman, CAYMAN ISLANDS
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình trò chơi máv tính; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi video; phần mềm trò chơi máy tính sử dụng trên điện thoại di động và điện thoại cầm tay; phần mềm trò chơi điện tử cho điện thoại di động; nền tảng phần mềm máy tính, đã được ghi hoặc có thể tải về để chơi các trò chơi di động; hệ điều hành máy tính; các chương trình và phần mềm trò chơi dùng cho các loại trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống thông qua mạng máy tính toàn cầu và các thiết bị không dây; chương trình trò chơi máy tính có thể tải xuống thông qua internet [phần mềm]; chương trình trò chơi điện tử có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính [phần mềm có thể tải về], hộp đựng băng trò chơi video; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tập tin âm nhạc có thể tải về; tập tin hình ảnh có thể tải về; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính; bàn phím máy tính; đĩa quang; chuột [thiết bị ngoại vi máy tính], miếng đệm lót chuột máy tính, giá đỡ cổ tay khi sử dụng máy tính; máy tính xách tay; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; máy tính bảng; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân; thiết bị viễn thông đi động; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa], thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB); điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; dây treo trang trí điện thoại di động; robot người máy có trí tuệ nhân tạo; tai nghe thực tế ảo; màn hiển thị video có thể đeo được; tai nghe (loa bên ngoài tai); vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; dây điện; ắc quy điện; thiết bị sạc pin; nam châm trang trí; phim hoạt hình; phim điện ảnh, (đã phơi sáng); tai nghe (loa bên trong tai); máy ảnh [chụp hình]; nguồn điện [pin]; bộ bao gồm các tài liệu được ghi sẵn dưới dạng cra, phần mềm, băng và các bản ghi khác và hướng dẫn ở định dạng điện tử, được bán cùng nhau như một bộ; phần mềm chỉnh sửa video (video enhaneers); thiết bị để ghi, truyền dẫn hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua các phương tiện truyền thông bằng thiết bị đầu cuối máy tính hoặc điện thoại di động; cung cấp các trò chơi qua phương tiện của một hệ thống dựa trên máy tính, cung cấp các trò chơi trên internet, không thể tải xuống; dịch vụ xuất bản; tổ chức các cuộc thi trò chơi điện tử; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chúc các sự kiện giải trí cosplay; xuất bản văn bản, không bạc gồm những bài quảng cáo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức các cuộc trình diễn [dịch vụ ông bầu], tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sắp xếp và tiến hành đại hội; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ hoạt náo viên; giải trí trên truyền hình; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp giải trí trực tuyến dưới dạng các giải đấu trò chơi; dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí video; dịch vụ giải trí tương tác; thông tin giải trí; thông tin về giải trí tiêu khiển, cung cấp thông tin, bao gồm trực tuyến, về giáo dục, đào tạo, giải trí, thể thao và các hoạt động văn hóa; cung cấp tin tức cho mục đích giải trí; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến trò chơi máy tính và nâng cấp máy tính cho trò chơi; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị trò chơi.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu máy tính; dịch vụ nghiên cứu và tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; lập trình máy tính; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; lưu trữ nền tảng trên internet; lập trình phần mềm cho nền tảng internet; bảo trì duy trì trang web; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm dựa trên web; cung cấp việc sử dụng tạm thời các ứng dụng dựa trên web; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn công nghệ thông tin; cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; khôi phục dữ liệu máy tính; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; chuyển đổi đa nền tảng của nội dung số hóa sang các dạng nội dung số hóa khác; sao chép chương trình máy tính; dịch vụ diệt virus cho máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; tư vấn thiết kế trang web; lưu trữ dữ liệu điện tử; điện toán đám mây; cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin, tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế công nghiệp; thiết kế kiểu dáng công nghiệp; phát triển, cập nhật và duy trì phần mềm và hệ thống cơ sở dữ liệu.

---

(210) **4-2019-16762**

(540)

carbotec

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ASIANA INTERNATIONAL COMPANY, LTD. (TW)
2F., No.167, Sec. 3, Liming rd., Xitun dist., Taichung City 407, Taiwan

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 12: Tay lái xe đạp; khung xe đạp; bánh xe đạp; đùi đĩa xe đạp; xe đạp; yên xe đạp.

---

(210) **4-2019-16763**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.1; 4.5.2; 4.5.3
(731) LYEN HER TRADING CO., LTD (TW)
3Fl. No3 Alley 10. Lane 323. Ta An Rd. Shulin. Taipeih Hsien. Taiwan
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hàng gia dụng (nồi, chảo, bình, ly, hũ, hộp, lọ gia vị, cà men, tô, chén, dĩa, đũa, muỗng, thố, khăn, chùi xoong, dao, kéo, cục lọc nước, chổi quét, thảm len, túi giặt, cây lau nhà, móc treo), hàng nhựa (rổ, sọt, thau, thùng rác, ky rác, kệ son, bình, ly, dĩa lót ly, hũ, hộp, ca, ghế, thùng, khay, giá kệ), đồ điện gia dụng (nồi cơm điện, chảo điện, bình đun bằng điện, lò vi ba, bếp điện, lò nướng, bàn ủi,máy xay sinh tố, máy xay thịt) thực phẩm (bánh, kẹo, trà, bột pha chế từ thực phẩm), keo dán, mũ bảo hiểm, phụ tùng ô tô, nguyên liệu ngành công nghiệp tiểu thủ công nghiệp và thủ công mỹ nghệ (silicon, keo dán, phụ tùng ô tô xe máy), đồ dùng cá nhân (băng vệ sinh, giấy vệ sinh).

---

(210) **4-2019-16764**

(540)

SMTOWN

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) S.M.ENTERTAINMENT CO., LTD. (KR)
423, APGUJUNG-RO, GANGNAM-GU, SEOUL, KOREA
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Đĩa cd; đĩa dvd; bản ghi video kỹ thuật số có thể tải về được; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; đĩa dvd dùng để lưu trữ tiết mục biểu diễn âm nhạc; phương tiện điện tử dùng để lưu trữ các tiết mục biểu diễn âm nhạc cụ thể là vật mang dữ liệu quang học; phương tiện điện tử dùng để lưu trữ các tiết mục biểu diễn âm nhạc cụ thể là vật mang dữ liệu từ tính.

Nhóm 16: Sách; giấy dính [văn phòng phẩm]; bao bọc hộ chiếu; khăn giấy dùng để tẩy trang; xuất bản phẩm dạng in; đồ dùng cho trường học cụ thể là đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy].

Nhóm 25: Áo khoác ngoài; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ trùm đầu và che mặt vào mùa đông [trang phục]; găng tay mùa đông [trang phục]; tất ngắn cổ; áo mưa.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý bán hàng đĩa hát; dịch vụ đại lý bán hàng túi xách; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ đại lý kinh doanh sách; dịch vụ đại lý kinh doanh kim loại quý; dịch vụ đại lý kinh doanh quần áo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí được biểu diễn bởi ca sỹ; tổ chức các chương trình biểu diễn cho mục đích văn hóa hoặc giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp, sản xuất các sự kiện giải trí trực tiếp; dịch vụ giải trí được cung cấp bởi nghệ sỹ biểu diễn; xuất bản sách.

---

(210) **4-2019-16765**

(540)

MAIWO

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) SHENZHEN KSY CO., LIMITED (CN)
5 Block, Hui De Bao Industrial Park, Guanguang Road, Guangming New Area, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; máy tính xách tay; máy đếm; máy dập thẻ cho văn phòng; máy fax; đèn chớp [tín hiệu phát sáng]; điện thoại di động; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị thu hình; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; máy ảnh [chụp ảnh]; dụng cụ đo; đồng hồ ghi cây số cho xe cộ; bảng điều khiển [điện]; thiết bị điều khiển từ xa; hệ thống phòng trộm, chạy điện; kính đeo mắt.

---

(210) **4-2019-16766**

(540)

BK
MÁY ẤP TRỨNG BÁCH KHOA

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 8.7.11; 26.1.2; A26.1.18
(591) Cam, trắng, đen.
(731) HỒ PHẠM THANH PHƯƠNG (VN)
493A/6 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy ấp trứng.

---

(210) **4-2019-16767**

(540)

THẾ GIỚI CONTAINER

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.3.1; A26.11.9; 25.5.3
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI CONTAINER (VN)
Số 51, đường số 2, khu nhà ở thương mại Đường sắt, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán Container.

---

(210) **4-2019-16768**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; A5.5.20; A5.5.21
(591) Vàng, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AN LẠC GIA VIÊN (VN)
Lầu 1, số 359E, Hùng Vương, phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu gạo.

---

(210) **4-2019-16769**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.11; 7.1.24; 26.3.3; 26.3.4; A26.11.8
(591) Xám đậm, xám nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN PHƯỚC LẬP ĐỒNG THÁP (VN)
Tổ 1, ấp An Thạnh, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2019-16770**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.7.25; A24.15.7; A26.11.13; 25.7.25
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, đỏ.
(731) NGHIÊM PHƯƠNG THẢO (VN)
B19.06 chung cư Mỹ Phú, 60/68 Lâm Văn Bền, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích giáo dục, văn hóa, giải trí; dịch vụ tổ chức hội thảo, biểu diễn và lễ trao giải các sự kiện về âm nhạc.

---

(210) **4-2019-16772**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; A26.11.8
(731) LÊ QUANG THẮNG (VN)
101B4 Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương nhang; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 06: Nhãn mác bằng kim loại.

Nhóm 14: Dây bạc; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; dây chuyền [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; dây bằng kim loại quý; mặt dây chuyền; sợi dây bằng vàng; ghim cài [đồ trang sức].

---

(210) **4-2019-16773**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 24.17.24; A16.1.5; 26.11.22
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ (TECHPRO) (VN)
Số 51/39 Hào Nam, phường ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy tính.

---

(210) **4-2019-16774**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; 26.4.7; A26.4.18
(731) LÊ THỊ HÀ (VN)
27 HT 33 phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Son môi; sữa rửa mặt; dầu gội; sữa tắm; kem tắm trắng da; kem trị mụm trắng da mặt.

---

(210) **4-2019-16775**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.12; A5.5.20; 26.4.3; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH PRIMER VIỆT NAM (VN)
Số 7 đường Cây Xoài, khu biệt thự Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bình lọc nước uống; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị tiệt trùng nước; thiết bị đun nước; bình lọc nước nóng, lạnh dùng điện.

---

(210) **4-2019-16776**

(540)

AQUAJOY

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ THIẾT BỊ MỚI DNT (VN)
Số 26, ngách 1/44 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước, bình nóng lạnh, nồi cơm điện, ấm đun nước bằng điện, quạt điện, hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2019-16777**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; A26.11.12; 26.11.3
(591) Vàng, nâu đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DOANH NGHIỆP Q&T (VN)
Số 483, đường Trần Hưng Đạo, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xử lý văn bản; trưng bày sản phẩm.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn luật; dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tư vấn sở hữu trí tuệ; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2019-16778**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.5; 3.9.16; A1.1.10; A1.1.5; A11.3.7; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, vàng, cam, xanh dương, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TOCA TAKE AWAY (VN)
90-92 Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tôm đã qua sơ chế, chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-16779**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 11.3.14; 1.15.11; A7.1.11; 7.1.24
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) ĐẶNG VĨNH LỘC (VN)
Thôn Phước Đức, xã Quế Châu, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại trà, cà phê; quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2019-16780**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 25.3.1
(591) Đen ghi, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI AN PHÚ (VN)
Xóm 6, thôn Đoàn Kết, xã Kim Lan, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; thiết bị lọc nước; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị và máy làm lạnh; máy và thiết bị làm sạch không khí; bộ thu năng lượng mặt trời(sưởi ấm, đốt nóng).

---

(210) **4-2019-16781**

(540)

THIÊN TRƯỜNG

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP DELTA (VN)
Phòng 118 I17, tập thể Nam Thành Công, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Cây giống; hạt giống thực vật; hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý.

---

(210) **4-2019-16782**

(540)

RANBEM
Entry lux for the young
瑞本

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.16; A3.7.24; 26.4.1; A26.11.7; 26.4.9
(591) Trắng, đỏ, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY GIA DỤNG RANBEM (VN)
Thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xay đa năng chạy bằng điện; máy xay sinh tố; máy ép trái cây và vắt hoa quả; máy xay thịt các loại dùng cho gia đình và công nghiệp, tất cả đều dùng điện; máy xay bột; máy xay thực phẩm chạy điện.

Nhóm 35: Mua bán máy xay đa năng chạy bằng điện, máy xay sinh tố, máy ép trái cây và vắt hoa quả, máy xay thịt các loại dùng cho gia đình và công nghiệp, tất cả đều dùng điện, máy xay bột, máy xay thực phẩm chạy điện.

---

(210) **4-2019-16784**

(540)

iMotor

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 15.7.1; 15.7.15; 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 2KT IMOTOR VIỆT NAM (VN)
Số 48, ngõ 116 phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán xe đạp, xe đạp điện, xe máy, xe máy điện, ô tô và các phụ tùng phụ kiện, linh kiện của chúng.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng xe đạp, xe đạp điện, xe máy, xe máy điện, ô tô; dịch vụ rửa xe.

---

(210) **4-2019-16785**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TÔ VŨ HOÀNG (VN)
18 BT4 khu ĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh, sửa chữa, làm sạch và chăm sóc đồ da.

---

(210) **4-2019-16786**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.6; 26.11.3; A26.11.12; A26.11.13
(591) Nâu, trắng, xanh da trời.
(731) PT. PUYO INDONESIA KREASI (ID)
Ruko BSD Sektor VII C, Blok C 28 No. 31, Kel. Lengkong Gudang, Kec. Serpong, Tangerang Selatan, Indonesia
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thạch rau câu; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa khuấy.

Nhóm 30: Bánh pudding; bánh ngọt; trà trân châu (đồ uống trên cơ sở trà).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn gồm nước sinh tố và nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống).

---

(210) **4-2019-16787**

(540)

ÉLOGE

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM ÉLOGE FRANCE VIỆT NAM (VN)
Khu công nghiệp Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; kem dưỡng da; xà phòng; nước hoa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán dược phẩm, thuốc đông y, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế, dụng cụ và thiết bị y tế, mỹ phẩm, dầu gội đầu kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước hoa, nước rửa chén, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá và gia cầm còn sống và không còn sống, trứng, nước giải khát không cồn, nước uống tinh khiết, bia, rượu.

---

(210) **4-2019-16788**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23; 26.11.3; A26.11.9
(731) VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
283#, BBK Road, Wusha, Chang'An, Dongguan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; điện thoại di động.

---

(210) **4-2019-16790**

(540)

BODUO 博多家园

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.4.1; A26.4.18
(731) ZHEJIANG BODUO INVESTMENT MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 201, 2nd Floor, Building No.10, No.5 Yaojia Road, Liangzhu Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Kem không chứa bơ sữa [sản phẩm thay thế sữa]; sữa bột; mứt nhão; trái cây đóng hộp; thạch trắng (aga) dùng cho mục đích nấu ăn; sữa hương vị trà, sữa là thành phần chủ yếu; sữa hương vị ca cao, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm thay thế sữa; sữa đặc; kem trên cơ sở rau củ; trái cây xay nhuyễn.

Nhóm 30: Đồ gia vị; bột để làm kem lạnh; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; gia vị; xốt [gia vị]; chế phẩm ngũ cốc; mì gạo.

Nhóm 32: Xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống trà sữa không cồn có hương vị trà và sữa, nước là thành phần chủ yếu; nước ép trái cây cô đặc; nước trái cây cô đặc, không chứa cồn; chế phẩm pha chế đồ uống không cồn; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn hương vị trà; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải sản phẩm thay thế sữa; nước ép rau củ [đồ uống].

---

(210) **4-2019-16793**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13
(591) Xanh lá cây, xanh da trời.
(731) QUỸ XÃ HỘI - TỪ THIỆN HÀNH TRÌNH XANH (VN)
Tầng 1, số 28C - 28D Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ từ thiện; quản lý và tổ chức các dự án tình nguyện thuộc các chương trình từ thiện và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ quyên góp quỹ từ thiện; thu hộ các khoản đóng góp từ thiện và gây quỹ từ thiện cho người khác; dịch vụ gây quỹ từ thiện hỗ trợ các dự án bảo vệ môi trường; cung cấp thông tin liên quan đến gây quỹ từ thiện cho các dự án môi trường.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi hoặc sự kiện thể thao, văn hóa nhằm mục đích gây quỹ từ thiện; sản xuất và thu âm các chương trình phát thanh, phim ảnh, phim ngắn và phim tài liệu, giải trí trong lĩnh vực tài trợ cho việc bảo vệ và bảo tồn môi trường; dịch vụ giáo dục, cụ thể là, điều hành các lớp học, hội thảo chuyên đề, hội nghị, hội thảo và buổi thuyết trình trong lĩnh vực bảo vệ và bảo tồn môi trường.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế nhằm mục đích từ thiện; dịch vụ khám chữa bệnh nhằm mục đích từ thiện.

---

(210) **4-2019-16794**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13
(591) Xanh lá cây, xanh da trời.
(731) QUỸ XÃ HỘI - TỪ THIỆN HÀNH TRÌNH XANH (VN)
Tầng 1, số 28C - 28D Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ từ thiện; quản lý và tổ chức các dự án tình nguyện thuộc các chương trình từ thiện và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ quyên góp quỹ từ thiện; thu hộ các khoản đóng góp từ thiện và gây quỹ từ thiện cho người khác; dịch vụ gây quỹ từ thiện hỗ trợ các dự án bảo vệ môi trường; cung cấp thông tin liên quan đến gây quỹ từ thiện cho các dự án môi trường.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi hoặc sự kiện thể thao, văn hóa nhằm mục đích gây quỹ từ thiện; sản xuất và thu âm các chương trình phát thanh, phim ảnh, phim ngắn và phim tài liệu, giải trí trong lĩnh vực tài trợ cho việc bảo vệ và bảo tồn môi trường; dịch vụ giáo dục, cụ thể là, điều hành các lớp học, hội thảo chuyên đề, hội nghị, hội thảo và buổi thuyết trình trong lĩnh vực bảo vệ và bảo tồn môi trường.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế nhằm mục đích từ thiện; dịch vụ khám chữa bệnh nhằm mục đích từ thiện.

---

(210) **4-2019-16795**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13
(591) Xanh lá cây, xanh da trời.
(731) QUỸ XÃ HỘI - TỪ THIỆN HÀNH TRÌNH XANH (VN)
Tầng 1, số 28C - 28D Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ từ thiện; quản lý và tổ chức các dự án tình nguyện thuộc các chương trình từ thiện và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ quyên góp quỹ từ thiện; thu hộ các khoản đóng góp từ thiện và gây quỹ từ thiện cho người khác; dịch vụ gây quỹ từ thiện hỗ trợ các dự án bảo vệ môi trường; cung cấp thông tin liên quan đến gây quỹ từ thiện cho các dự án môi trường.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi hoặc sự kiện thể thao, văn hóa nhằm mục đích gây quỹ từ thiện; sản xuất và thu âm các chương trình phát thanh, phim ảnh, phim ngắn và phim tài liệu, giải trí trong lĩnh vực tài trợ cho việc bảo vệ và bảo tồn môi trường; dịch vụ giáo dục, cụ thể là, điều hành các lớp học, hội thảo chuyên đề, hội nghị, hội thảo và buổi thuyết trình trong lĩnh vực bảo vệ và bảo tồn môi trường.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế nhằm mục đích từ thiện; dịch vụ khám chữa bệnh nhằm mục đích từ thiện.

---

(210) **4-2019-16796**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, xám.
(731) QUỸ XÃ HỘI - TỪ THIỆN HÀNH TRÌNH XANH (VN)
Tầng 1, số 28C - 28D Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ từ thiện; quản lý và tổ chức các dự án tình nguyện thuộc các chương trình từ thiện và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ quyên góp quỹ từ thiện; thu hộ các khoản đóng góp từ thiện và gây quỹ từ thiện cho người khác; dịch vụ gây quỹ từ thiện hỗ trợ các dự án bảo vệ môi trường; cung cấp thông tin liên quan đến gây quỹ từ thiện cho các dự án môi trường.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi hoặc sự kiện thể thao, văn hóa nhằm mục đích gây quỹ từ thiện; sản xuất và thu âm các chương trình phát thanh, phim ảnh, phim ngắn và phim tài liệu, giải trí trong lĩnh vực tài trợ cho việc bảo vệ và bảo tồn môi trường; dịch vụ giáo dục, cụ thể là, điều hành các lớp học, hội thảo chuyên đề, hội nghị, hội thảo và buổi thuyết trình trong lĩnh vực bảo vệ và bảo tồn môi trường.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế nhằm mục đích từ thiện; dịch vụ khám chữa bệnh nhằm mục đích từ thiện.

---

(210) **4-2019-16797**

(540)

MẪU TỬU

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN BÍCH LAN (VN)
138A Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 33: Rượu (đồ uống có cồn); rượu gạo; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; đồ uống có cồn chứa hoa quả.

---

(210) **4-2019-16800**

(540)

BIKER SOUL

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.11; 26.3.2; A26.4.18; 26.7.25
(731) BIKER SOUL Co., Ltd. (KR)
32, Nonhyeon-ro 30 gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Ốp lưng điện thoại; giá đỡ dùng cho điện thoại (không bao gồm sạc pin); giá đỡ cho điện thoại (bao gồm sạc pin).

---

(210) **4-2019-16801**

(540)

AZERA
WHITE ACTIVE

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(591) Vàng, vàng đồng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CƠ PHÁT GROUP (VN)
68 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng trong mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16802**

(540)

finifer
BY HOANG GIA PEARL

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.4; 3.7.16; A3.7.24
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NGỌC TRAI HOÀNG GIA (VN)
54 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 14: Ngọc trai; nữ trang ngọc trai; vàng bạc đá quý; nữ trang bằng vàng bạc đá quý.

---

(210) **4-2019-16803**

(540)

EPENYU
亿品缘

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.3.3; A15.9.11; 20.1.17; 18.2.1
(731) SHENZHEN YIPIN NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Floor E8, Building 10, Huafeng Science and Technology Park, Fengtang Ave, Fuyong Street, Baoan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; tai nghe không dây cho điện thoại thông minh; cáp usb cho điện thoại di động; thiết bị sạc usb; bộ nối nguồn; pin sạc dự phòng (pin có thể sạc lại được).

---

(210) **4-2019-16804**

(540)

Bluesun

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HEFEI BUNUO SOLAR TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Area III, E-commerce Park, Wenshui Road, New Industrial Park, Shushan District, Hefei, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; bộ đảo điện; pin điện; pin quang vontaic; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

---

(210) **4-2019-16805**

(540)

CHADALA
Grossing extreme

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.4.9; A5.5.20; 7.3.2; 26.15.9; 26.15.11
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) NGUYỄN LÂM SƠN (VN)
Ấp 2, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-16806**

(540)

Red Indian

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH FES (VIỆT NAM) (VN)
Số 11, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Nước tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); bia; nước uống giải nhiệt đóng chai; nước ép hoa quả; nước giải khát có hương vị; nước uống dùng cho thể thao.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu và đại lý ký gửi các sản phẩm: nước tăng lực (không dùng cho mục đích y tế), bia, nước uống giải nhiệt đóng chai, nước ép hoa quả, nước giải khát có hương vị, nước uống dùng cho thể thao, cà phê thành phẩm và cà phê đóng gói, cà phê chế biến, cà phê bột, cà phê hạt, cà phê hòa tan, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao.

---

(210) **4-2019-16807**

(540)

benestem

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) DNK CORPORATION LTD. (KR)
(Daechi-dong, Sinan Bldg.) 18F, 512 Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, quảng bá và marketing; trung tâm mua sắm thông minh trên internet; đại lý thương mại; cung cấp thông tin về sản phẩm thông qua mạng viễn thông dùng cho mục đích quảng cáo và bán hàng; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; dịch vụ marketing và quảng cáo trực tuyến; bán đấu giá thông qua mạng viễn thông; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; trung gian bán hàng về mỹ phẩm; phân phát hàng mẫu; dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, chế phẩm để giặt; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, chế phẩm để giặt; dịch vụ bán buôn mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, chế phẩm để giặt; dịch vụ đại lý bán hàng về mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, chế phẩm để giặt; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác].

---

(210) **4-2019-16808**

(540)

NORTON *fm*

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)
15/1A khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2019-16809**

(540)

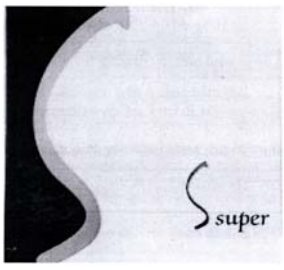

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 25.5.25
(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)
15/1A khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2019-16810**

(540)

ON MY WAY

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.5.3
(731) NGÔ MINH TÚ (VN)
Số 4 ngách 169/52 Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn: quần áo, mũ nón , giày dép, dây nịt, ví, túi xách, mỹ phẩm.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, quán cà phê.

---

(210) **4-2019-16820**

(540)

KINZHANG

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; 25.1.25; A26.11.7; 1.15.11
(731) CÔNG TY TNHH KINZHANG (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần, áo, giày, dép, khăn quàng cổ, mũ (tất cả đều là trang phục).

Nhóm 29: Rau và quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, nước sốt hoa quả, sản phẩm làm từ sữa, dầu thực vật.

Nhóm 30: Gạo, bột ngũ cốc, các sản phẩm làm từ bột ngũ cốc (bánh, bánh ngọt, kẹo).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2019-16821**

(540)

Hocotouch

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đếm bước chân.

---

(210) **4-2019-16825**

(540)

Vinhthangvatimex

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HOÀNG VĂN HÙNG (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện ý Yên, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2019-16828**

(540)

COUGAR

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) COUG & COMPANY INC. (CA)
2 Masonry Court, Burlington, Ontario L7T 4A8, CANADA

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân, cụ thể là giày cao cổ, giày, dép.

---

(210) **4-2019-16829**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.9; A24.15.7; 7.3.2; 26.4.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN KIM ANH (VN)
56 Võ Văn Tần, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; kem đánh răng; nước rửa chén; chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm.

Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; đồ chơi; trò chơi.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm thực phẩm, thực phẩm dinh dưỡng, mỹ phẩm, dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2019-16830**

(540)

ARR | FACTORY STORE

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.25; A26.4.18; A24.15.7
(591) Đỏ, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN VIỆT SÔNG HỒNG (VN)
Số 5 ngõ 75, đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động, tổng đài điện thoại, điện thoại cố định, máy fax, dây treo trang trí điện thoại, ống nghe điện thoại, dây điện thoại.

Nhóm 21: Nồi (không dùng điện), bộ nồi (không dùng điện), chảo, thìa, dao, nồi hấp (không dùng điện).

Nhóm 25: Quần áo thể thao, quần dài, quần đùi, áo ngắn tay, áo dài tay, áo khoác ngoài, giầy, dép.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, ba lô, tất, túi xách, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xoong, chảo), đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn ăn), dụng cụ thể dục thể thao, điện thoại di động, tổng đài điện thoại, điện thoại cố định, máy tính, máy tính bảng, tai nghe, micrô (ống nói), màn hình cảm ứng, loa, phần mềm máy tính, đồng hồ, đèn (led), máy in ảnh trong siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện; quảng cáo bán hàng; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; tổ chức hội chợ và triển lãm sản phẩm.

---

(210) **4-2019-16831**

(540)

ARR SMART+

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.13.25; 24.13.1; 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN VIỆT SÔNG HỒNG (VN)
Số 5 ngõ 75, đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động, tổng đài điện thoại, điện thoại cố định, máy tính, máy tính bảng, tai nghe, micrô (ống nói), màn hình cảm ứng, loa, phần mềm máy tính.

Nhóm 11: Chảo rán dùng điện, nồi cơm điện, nồi hấp dùng điện, bộ nồi dùng điện, nồi dùng điện.

Nhóm 21: Nồi (không dùng điện), bộ nồi (không dùng điện), chảo, thìa, dao, nồi hấp (không dùng điện).

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ điện thoại di động tổng đài điện thoại điện thoại cố định, máy tính, máy tính bảng, tai nghe, micrô (ống nói), màn hình cảm ứng, loa, phần mềm máy tính, đồng hồ, đèn (led), máy in ảnh, chảo rán dùng điện, nồi cơm điện, nồi hấp dùng điện, bộ nồi dùng điện, nồi dùng điện, nồi (không dùng điện), bộ nồi (không dùng điện), chảo thìa, dao nồi hấp (không dùng điện) trong siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện.

---

(210) **4-2019-16832**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; A26.4.18; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN VIỆT SÔNG HỒNG (VN)
Số 5 ngõ 75, đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động, tổng đài điện thoại, điện thoại cố định, máy tính, máy tính bảng, tai nghe, micrô (ống nói), màn hình cảm ứng, loa, phần mềm máy tính.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ điện thoại di động, tổng đài điện thoại, điện thoại cố định, máy tính, máy tính bảng, tai nghe, micrô (ống nói), màn hình cảm ứng, loa, phần mềm máy tính, đồng hồ, đèn (led), máy in ảnh trong siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại qua bưu điện.

---

(210) **4-2019-16833**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.13.25; 24.13.1; 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN VIỆT SÔNG HỒNG (VN)
Số 5 ngõ 75, đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao, quần dài, quần đùi, áo ngắn tay, áo dài tay, áo khoác ngoài, giầy, dép.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao: dụng cụ rèn luyện thể hình, thiết bị tập luyện thể hình, xe đạp đặt cố định để tập luyện, bàn bi a, gậy đánh bi a, gậy đánh gôn, quả tạ tập thể

dục, bàn cờ trò chơi, thiết bị phục hồi cơ thể, bàn chơi bóng đá trong nhà; thiết bị và dụng cụ sân bóng đa năng, ván trượt.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, tất, ba lô, túi xách, dụng cụ thể dục thể thao trong siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện.

---

(210) **4-2019-16834**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; A26.4.18; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN VIỆT SÔNG HỒNG (VN)
Số 5 ngõ 75, đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao, quần dài, quần đùi, áo ngắn tay, áo dài tay, áo khoác ngoài, giầy, dép.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao: dụng cụ rèn luyện thể hình, thiết bị tập luyện thể hình, xe đạp đặt cố định để tập luyện, bàn bi a, gậy đánh bi a, gậy đánh gôn, quả tạ tập thể dục, bàn cờ trò chơi, thiết bị phục hồi cơ thể, bàn chơi bóng đá trong nhà; thiết bị và dụng cụ sân bóng đa năng, ván trượt.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, tất, ba lô, túi xách, dụng cụ thể dục thể thao trong siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện.

---

(210) **4-2019-16835**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.13.25; A26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN VIỆT SÔNG HỒNG (VN)
Số 5 ngõ 75, đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động, tổng đài điện thoại, điện thoại cố định, máy fax.

Nhóm 16: Sách và danh mục (catalogue) giới thiệu sản phẩm; ấn phẩm in [cho mục đích quảng cáo] sử dụng cho siêu thị; áp phích và tờ rơi quảng cáo, khuyến mại cho siêu thị.

Nhóm 25: Quần áo thể thao, quần dài, quần đùi, áo ngắn tay, áo dài tay, áo khoác ngoài, giầy, dép.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao: dụng cụ rèn luyện thể hình, thiết bị tập luyện thể hình, xe đạp đặt cố định để tập luyện, bàn bi a, gậy đánh bi a, gậy đánh gôn, quả tạ tập thể dục, bàn cờ trò chơi, thiết bị phục hồi cơ thể, bàn chơi bóng đá trong nhà; thiết bị và dụng sân bóng đa năng, ván trượt.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, ba lô, tất, túi xách, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xoong, chảo), đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn ăn), dụng cụ thể dục thể thao, điện thoại di động, tổng đài điện thoại, điện thoại cố định, máy tính, máy tính bảng, tai nghe, micrô (ống nói), màn hình cảm ứng, loa, phần mềm máy tính, đồng hồ, đèn (led), máy in ảnh trong siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện; quảng cáo bán hàng hóa; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; tổ chức hội chợ và tirieenrlamx sản phẩm.

Nhóm 36: Cho thuê cửa hàng, gian hàng, quầy hàng (bất động sản) bán hàng hóa trong siêu thị.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển và giao hàng hóa bán ở siêu thị, đại siêu thị cho người tiêu dùng.

---

(210) **4-2019-16836**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.13.25; A26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN VIỆT SÔNG HỒNG (VN)
Số 5 ngõ 75, đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động, tổng đài điện thoại, điện thoại cố định, máy fax.

Nhóm 16: Sách và danh mục (catalogue) giới thiệu sản phẩm; ấn phẩm in [cho mục đích quảng cáo] sử dụng cho siêu thị; áp phích và tờ rơi quảng cáo, khuyến mại cho siêu thị.

Nhóm 25: Quần áo thể thao, quần dài, quần đùi, áo ngắn tay, áo dài tay, áo khoác ngoài, giầy, dép.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao: dụng cụ rèn luyện thể hình, thiết bị tập luyện thể hình, xe đạp đặt cố định để tập luyện, bàn bi a, gậy đánh bi a, gậy đánh gôn, quả tạ tập thể dục, bàn cờ trò chơi, thiết bị phục hồi cơ thể, bàn chơi bóng đá trong nhà, thiết bị và dụng cụ sân bóng đa năng, ván trượt.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, ba lô, tất, túi xách, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xong, chảo), đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn ăn), dụng cụ thể dục thể thao, điện thoại di động, tổng đài điện thoại, điện thoại cố định, máy tính, máy tính bảng, tai nghe, micrô (ống nói), màn hình cảm ứng, loa, phần mềm máy tính, đồng hồ, đèn (led), máy in ảnh trong siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện; quảng cáo bán hàng hóa; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; tổ chức hội chợ và triển lãm sản phẩm.

Nhóm 36: Cho thuê cửa hàng, gian hàng, quầy hàng (bất động sản) bán hàng hóa trong siêu thị.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển và giao hàng hóa bán ở siêu thị, đại siêu thị cho người tiêu dùng.

---

(210) **4-2019-16837**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.13.25; 24.13.1; 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN VIỆT SÔNG HỒNG (VN)
Số 5 ngõ 75, đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô, đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà, túi xách tay, da giả, dây da thuộc, ví đựng tiền.

Nhóm 25: Giầy, dép.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ giày dép, mũ nón thời trang, ba lô, tất, đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà, túi xách tay, da giả, dây da thuộc.

---

(210) **4-2019-16838**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.13.25; 24.13.1; 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN VIỆT SÔNG HỒNG (VN)
Số 5 ngõ 75, đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao: dụng cụ rèn luyện thể hình, thiết bị tập luyện thể hình, xe đạp đặt cố định để tập luyện, bàn bi a, gậy đánh bi a, gậy đánh gôn, quả tạ tập thể dục, bàn cờ trò chơi, thiết bị phục hồi cơ thể, bàn chơi bóng đá trong nhà, thiết bị và dụng cụ sân bóng đa năng, ván trượt.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ dụng cụ thể dục thể thao trong siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện.

---

(210) **4-2019-16839**

(540)

ARR SHOES

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.13.25; A26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN VIỆT SÔNG HỒNG (VN)
Số 5 ngõ 75, đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô, đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà, túi xách tay, da giả, dây da thuộc, ví đựng tiền.

Nhóm 25: Giầy, dép.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ giày dép, mũ nón thời trang, ba lô, tất, đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà, túi xách tay, da giả, dây da thuộc.

---

(210) **4-2019-16840**

(540)

ARR MART

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.13.25; A26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN VIỆT SÔNG HỒNG (VN)
Số 5 ngõ 75, đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, ba lô, tất, túi xách, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xong, chảo), đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn ăn), dụng cụ thể dục thể thao trong siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện; quảng cáo bán hàng hóa; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; tổ chức hội chợ và triển lãm sản phẩm.

Nhóm 36: Cho thuê cửa hàng, gian hàng, quầy hàng (bất động sản) bán hàng hóa trong siêu thị.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển và giao hàng hóa bán ở siêu thị, đại siêu thị cho người tiêu dùng.

---

(210) **4-2019-16841**

(540)

interhasa

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN MẠNH TOÀN (VN)
Tổ 25, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị sấy không khí, thiết bị vệ sinh: vòi phun nước, vòi hoa sen, chậu vệ sinh.

Nhóm 20: Giá để: quần áo, khăn tắm.

Nhóm 21: Hộp đựng xà phòng, hộp đựng giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2019-16842**

(540)

BOLOGA

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PHẠM VĂN PHONG (VN)
Đội 2 Phú Thọ, xã Nghĩa Hải, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh: vòi phun nước, vòi hoa sen, chậu vệ sinh, bệ xí vệ sinh, buồng vệ sinh, van điều chỉnh nước.

---

(210) **4-2019-16845**

(540)

KQT®
QUATICO
KLM QUANG TIEN

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG QUANG TIẾN (VN)
108/10B Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện tự động; công tắc điện; ổ cắm điện; cầu chì; dây dẫn điện; dây kim loại màu dẫn điện.

---

(210) **4-2019-16846**

(540)

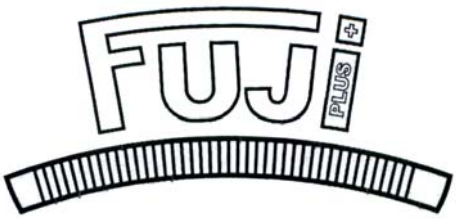

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5; A26.11.7; 26.4.9
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÚC THỊNH (VN)
Lô B2, 54 khu công nghiệp Tân Đông Hiệp B, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 12: Săm xe; lốp xe.

---

(210) **4-2019-16847**

(540)

BROGAX

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DANAPHA (VN)
253 Dũng Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16848**

(540)

ORYVAC

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DANAPHA (VN)
253 Dũng Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16849**

(540)

MOLYVER

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DANAPHA (VN)
253 Dũng Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16850**

(540)

SLIFLEX

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DANAPHA (VN)
253 Dũng Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16851**

(540)

GREENFIT

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DANAPHA (VN)
253 Dũng Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-16852**

(540)

SILWET

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG LÚA VÀNG (VN)
Lô M7-M8, đường N8, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2019-16853**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.5.2; 26.4.3; 5.7.1; 26.15.1
(591) Xanh dương, da nước biển, vàng, xanh lá cây, đỏ, nâu, đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG LÚA VÀNG (VN)
Lô M7-M8, đường N8, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2019-16856**

(540)

THANG ĐÔNG Á

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 26.2.7; 26.1.1; 7.3.15
(731) KIỀU THỊ NGOAN (VN)
A/48, km 14+500, quốc lộ 1A, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Nhôm; thang bằng kim loại; thang dạng ghế bằng kim loại; cầu thang bằng kim loại, cơ động dùng cho hành khách; bậc cầu thang bằng kim loại; hợp kim sắt crôm.

---

(210) **4-2019-16857**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 26.3.23; 1.15.3; 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH BÙI TUỆ (VN)
Số 188 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; ghim dập cho văn phòng; dụng cụ viết; sổ tay; bìa cặp để kẹp tài liệu; vật phẩm tẩy xoá.

---

(210) **4-2019-16858**

(540)

BUITUE

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 24.13.1; 26.5.4
(731) CÔNG TY TNHH BÙI TUỆ (VN)
Số 188 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; ghim dập cho văn phòng; dụng cụ viết; sổ tay; bìa cặp để kẹp tài liệu; vật phẩm tẩy xoá.

---

(210) **4-2019-16859**

(540)

DucThien

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A9.7.22; A26.11.12
(591) Da cam, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐỨC THIỆN (VN)
Số 30 ngách 95/106 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy; giáo dục tiểu học; giáo dục trung học cơ sở; giáo dục trung học phổ thông; dịch vụ đào tạo từ xa; dịch vụ luyện thi (giáo dục); tổ chức các cuộc thi (giáo dục); dịch vụ giảng dạy trực tuyến cho học sinh qua mạng internet; dịch vụ tổ chức dạy kèm và tổ chức các lớp học để nâng cao trình độ học vấn của học sinh; dịch vụ trại hè; tư vấn và hướng dẫn về giáo dục.

---

(210) **4-2019-16860**

(540)

PRIMITUS

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) IMASPRO RESOURCES SDN. BHD. (MY)
37, Jalan 5, Kawasan 16, Taman Intan, 41300 Klang, Selangor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, làm vườn (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu, phân bón (tự nhiên và nhân tạo), kích thích cây, điều chỉnh tăng trưởng cây.

Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; chất diệt các loài gây hại.

---

(210) **4-2019-16861**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 15.7.1; 26.1.6
(591) Xanh lá, cam.
(731) PHAN VĂN TẶNG (VN)
Ấp 1, xã Xà Phiên, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ làm từ trái mù u khô.

---

(210) **4-2019-16862**

(540)

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 26.3.2; 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh dương nhạt, xanh biển, đỏ, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐO LƯỜNG AN GIANG (VN)
Số 150B, Lê Văn Nhung, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 42: Kiểm định; hiệu chuẩn thiết bị và dụng cụ đo lường; tư vấn quản lý chất lượng xăng dầu.

---

(210) **4-2019-16863**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.2.2; 25.1.25; 25.1.9; A25.1.10
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO DHS (VN)
Số 18/8 ngõ Hòa Bình 2, đường Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp về ngành tóc [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo thực hành [thao diễn]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; sắp xếp và tiến hành hội thảo, hội nghị, chuyên đề [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội nghị; sắp xếp và tiến hành hội nghị.

---

(210) **4-2019-16865**

(540)

POMKER

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN MÁY TUẤN DŨNG (VN)
Số 9 ngách 41 ngõ 207 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; đầu phun xịt [bộ phận của máy móc]; máy phun xịt, dây phun áp lực pvc [bộ phận của máy móc].

---

(210) **4-2019-16866**

(540)

AKULAR

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN MÁY TUẤN DŨNG (VN)
Số 9 ngách 41 ngõ 207 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; đầu phun xịt [bộ phận của máy móc]; máy phun xịt; dây phun áp lực pvc [bộ phận của máy móc].

---

(210) **4-2019-16867**

(540)

KUNGFU

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.14; 3.1.15
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN MÁY TUẤN DŨNG (VN)
Số 9 ngách 41 ngõ 207 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; đầu phun xịt [bộ phận của máy móc]; máy phun xịt; dây phun áp lực pvc [bộ phận của máy móc].

---

(210) **4-2019-16868**

(540)

TD-POKER

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN MÁY TUẤN DŨNG (VN)
Số 9 ngách 41 ngõ 207 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; đầu phun xịt [bộ phận của máy móc]; máy phun xịt; máy hàn điện.

---

(210) **4-2019-16869**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.9; 26.1.6; 26.4.4
(731) NGUYỄN HOÀNG DŨ (VN)
Văn phòng 0504 - The Everich Infinity 290 An Dương Vương, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, mũ (nón), ví, ba lô, túi xách, mắt kính.

---

(210) **4-2019-16870**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.21; 2.1.1; 25.1.6; 26.1.1; A10.5.7
(591) Đen, vàng đậm.
(731) LÊ VĂN TUẤN (VN)
Góc Lê Duẩn - Hai Bà Trưng, tổ 10, khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; thẩm mỹ viện tóc (salon tóc); dịch vụ tạo mẫu tóc; dich vụ xăm hình.

---

(210) **4-2019-16871**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; A3.7.24; 26.13.25
(591) Cam, trắng.
(731) TRẦN NGỌC THẮNG (VN)
164/27A đường số 20, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Sạc điện thoại; tai nghe; linh kiện điện thoại; phụ kiện điện thoại.

Nhóm 35: Mua bán: tai nghe, đồng hồ, điện thoại, phụ kiện điện thoại và linh kiện điện tử.

---

(210) **4-2019-16872**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5; A11.3.3; 1.15.15
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HƯƠNG SẮC VIỆT (VN)
5 đường số 8, cư xá Đài Ra Đa Phú Lâm, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống [do nhà hàng thực hiện].

---

(210) **4-2019-16874**

(540) GEET

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ BÁ NGỌC QUÝ (VN)
D07.03 C/c 306 - 308 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể dục; đồ đi ở chân, mũ, giày, dép.

---

(210) **4-2019-16875**

(540) ENSENKO

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRẦN THỊ HUYỀN MY (VN)
Số 502D, khu phố 4, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bình lọc nước uống; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; máy năng lượng mặt trời (cụ thể là máy nước nóng dùng năng lượng mặt trời); bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị lọc nước; thiết bị làm nóng nước.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị lọc nước; mua bán bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; xuất nhập khẩu bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; quảng cáo bình lọc nước uống; mua bán bình đun nước nóng; xuất nhập khẩu thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2019-16876**

(540) HANKOR

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRẦN THỊ HUYỀN MY (VN)
Số 502D, khu phố 4, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng] ; máy năng lượng mặt trời (cụ thể là máy nước nóng dùng năng lượng mặt trời); thiết bị làm nóng nước.

---

(210) **4-2019-16877**

(540)

SUNSHINE

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TRẦN THỊ HUYỀN MY (VN)
Số 502D, khu phố 4, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng] ; máy năng lượng mặt trời (cụ thể là máy nước nóng dùng năng lượng mặt trời); thiết bị làm nóng nước.

---

(210) **4-2019-16878**

(540)

HASHAKI

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRẦN THỊ HUYỀN MY (VN)
Số 502D, khu phố 4, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; máy năng lượng mặt trời (cụ thể là máy nước nóng dùng năng lượng mặt trời); thiết bị làm nóng nước.

---

(210) **4-2019-16879**

(540)

TRUONGANLAND

(220) 16.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.11; 7.1.24; 6.1.2
(591) Vàng, vàng nâu, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN TRƯỜNG AN LAND (VN)
Số nhà 20, tổ 3A, khu 1, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư bất động sản; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2019-16881**

(540)

ARTIST DENTAL

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) VIÊN TUẤN NINH (VN)
Căn D T13 Tháp A-18 Phạm Hùng - tổ 8, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa, dịch vụ chăm sóc sức khỏe răng miệng; dịch vụ khám chữa răng; dịch vụ chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2019-16882**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.10; A5.5.20; A5.5.21; 1.7.6; 25.7.25
(731) VIÊN TUẤN NINH (VN)
Căn D T13 Tháp A-18 Phạm Hùng - tổ 8, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa, dịch vụ chăm sóc sức khỏe răng miệng; dịch vụ khám chữa răng; dịch vụ chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2019-16883**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.10; A5.5.20; A5.5.21; 1.7.6; 25.7.25
(591) Tím, trắng, hồng.
(731) VIÊN TUẤN NINH (VN)
Căn D T13 Tháp A-18 Phạm Hùng - tổ 8, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa, dịch vụ chăm sóc sức khỏe răng miệng; dịch vụ khám chữa răng; dịch vụ chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2019-16884**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; A5.3.13; A26.11.12; A26.4.18
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TC ONE VIỆT NAM (VN)
Số 30, đường Quang Trung, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 06: Cửa quay bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-16885**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.14; 3.1.16; A3.1.24; 26.1.1
(591) Nâu, vàng, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN HUY HOA (VN)
Cụm 6, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi nhồi bông; gấu nhồi bông (đồ chơi trẻ em).

---

(210) **4-2019-16886**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.1; 15.7.1; A15.7.2; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đen, trắng, nâu, xanh.
(731) NGUYỄN TẤN HƯNG (VN)
149/3 đường 30/4, tổ 10, Kp6, phường Phú Hoà, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Chất cao su; phân ủ/phân trộn; phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón làm từ bột cá; phân đạm.

Nhóm 03: Xà phòng hạnh nhân; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 25: Quần áo trang phục; quần áo thể dục; quần áo giả da; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; giầy cao su, nịt bít tất.

Nhóm 29: Thạch hoa quả; trái cây được bảo quản; trái cây đóng hộp; nước rau ép dùng để nấu nướng; bơ thực vật, thịt đóng hộp.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bột nhào để làm bánh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh; gạo.

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; trái cây tươi [ở dạng giỏ]/[đặt trong giỏ]; các loại quả mọng tươi; hạt giống ngũ cốc chưa xử lý; thức ăn cho gia súc; thảo mộc tươi.

Nhóm 32: Nước uống có gaz; đồ uống lô hội không chứa cồn; đồ uống khai vị không có cồn; bia; đồ uống tăng lực; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

Nhóm 33: Rượu gạo; đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu cốc-tai; rượu mật ong; rượu vang; rượu bạc hà.

Nhóm 39: Môi giới vận chuyển hàng hoá; môi giới vận tải; cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; dịch vụ giao hàng; hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2019-16887**

(540)

ALLURE
COSMETIC

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ HỒNG XUÂN (VN)
171 Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; dầu gội khô; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2019-16888**

(540)

GONATROPIN FOR
IM INJECTION

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(210) **4-2019-16889**

(540)

THREENOFEN
TAB

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(210) **4-2019-16890**

(540)

HMG INJECTION
TEIZO

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(210) **4-2019-16891**

(540)

GONAPURE INJECTION

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(210) **4-2019-16892**

(540)

HECLOTIDE

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(210) **4-2019-16893**

(540)

DULERINOL

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(210) **4-2019-16894**

(540)

CONSLOTIDE

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(210) **4-2019-16895**

(540)

LESIRAPIC

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(210) **4-2019-16896**

(540)

LESIRINOL

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(210) **4-2019-16897**

(540)

HOA HẬU
DOANH NHÂN VIỆT - HÀN
MISS VIETNAM - KOREA BUSINESS

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16; 25.1.25; 24.9.1; 5.3.11; A5.3.13; A26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ TRẦN MINH (VN)
Tầng 8 tòa nhà Sannam, số 78 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; sắp xếp cuộc thi sắc đẹp.

---

(210) **4-2019-16898**

(540)

COOL SUMMER

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; A5.5.20; A5.5.21; 15.1.13
(591) Xanh lá mạ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THƠ VIỄN VIỆT NAM (VN)
Số 15 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy điều hòa không khí.

---

(210) **4-2019-16901**

(540)

OCEAN COFFEE

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.9.4; 26.2.7; 26.11.3
(591) Xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT ĐẠI DƯƠNG XANH (VN)
133 đường 41, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-16902**

(540)

SẠCH CỎ - XANH LÚA

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt á, số 9, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; thuốc trừ sâu; chất diệt cỏ dại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-16903**

(540)

DOMIGOLD

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt á, số 9, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; thuốc trừ sâu; chất diệt cỏ dại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-16904**

(540)

BIGZEB

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt á, số 9, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; thuốc trừ sâu; chất diệt cỏ dại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-16905**

(540)

BIGBALL

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt á, số 9, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; thuốc trừ sâu; chất diệt cỏ dại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-16906**

(540)

METAGOLD

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt á, số 9, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; thuốc trừ sâu; chất diệt cỏ dại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-16907**

(540)

SẠCH CỎ - XANH DỨA

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt á, số 9, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; thuốc trừ sâu; chất diệt cỏ dại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-16908**

(540)

SẠCH CỎ - XANH NGÔ

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; thuốc trừ sâu; chất diệt cỏ dại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-16909**

(540)

SẠCH CỎ - XANH MÍA

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; thuốc trừ sâu; chất diệt cỏ dại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-16910**

(540)

SẠCH CỎ - XANH QUẾ

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; thuốc trừ sâu; chất diệt cỏ dại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-16911**

(540)

SẠCH CỎ - XANH SẴN

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; thuốc trừ sâu; chất diệt cỏ dại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2019-16912**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.9; 24.1.1
(591) Trắng, tím, đen, xám, hồng, nâu.
(731) LUK BAN LA (VN)
0401 Lô C1 C/c-Imperia, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, truyền thông; mua bán các dụng cụ cứu hộ cứu nạn, thiết bị dã ngoại; mua bán phụ tùng ô tô.

Nhóm 37: Dịch vụ rửa xe; dịch vụ sửa chữa xe cộ; trạm phục vụ xe cộ; đánh bóng xe cộ; bảo dưỡng và sửa chữa cho xe có động cơ; thông tin về sửa chữa xe cộ.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ tham quan, dã ngoại; vận chuyển hành khách bằng các loại xe; dịch vụ cứu hộ xe ô tô.

Nhóm 41: Dịch vụ phát hành phim ảnh; chiếu phim; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2019-16913**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.9; A2.9.16; 26.5.1; A26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) PHẠM LINH PHƯƠNG (VN)
191 đường Tam Đa, KDC Trường Thạnh, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; vận tải; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển đồ đạc; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; kho hàng hóa.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; đào tạo lại nghề.

---

(210) **4-2019-16914**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KHANG LINH (VN)
Tầng 2, tòa nhà CT2A khu đô thị mới Nghĩa Đô, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người.

---

(210) **4-2019-16915**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.13; A5.7.23; 1.15.15; 1.15.23
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TUYỀN HƯNG PHÚ (VN)
21 Bàu Cát 4, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Màng nhựa dùng để bọc thực phẩm và bảo quản thực phẩm.

---

(210) **4-2019-16916**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1
(591) Xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ETOP (VN)
Tầng 1, tòa nhà An Phú Plaza, 117- 119 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính; ứng dụng điện thoại di động.

---

(210) **4-2019-16918**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.11.12; 26.11.3; A25.7.22
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT NGUYỄN LIÊU (VN)
110/4E Hàm Nghi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 11: Bồn rửa; bồn tắm; vòi hoa sen; vòi nóng lạnh cho ống nước; bồn cầu vệ sinh; van điều chỉnh mức nước.

---

(210) **4-2019-16919**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.21; A5.5.20; 5.3.6
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT NGUYỄN LIÊU (VN)
110/4E Hàm Nghi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 11: Bồn rửa; bồn tắm; vòi hoa sen; vòi nóng lạnh cho ống nước; bồn cầu vệ sinh; van điều chỉnh mức nước.

---

(210) **4-2019-16920**

(540)

NAKANISHI

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ NAM (VN)
28/27/7 Phan Tây Hồ, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 10: Bao cao su.

---

(210) **4-2019-16921**

(540)

MR.TOM
PHONG THỦY ĐẠO GIA

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1
(731) LÊ NAM (VN)
28/27/7 Phan Tây Hồ, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán: sản phẩm phong thủy, vật phẩm phong thủy.

---

(210) **4-2019-16922**

(540)

HORUS
PHONG THỦY ĐẠO GIA

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.4; 26.1.1; 26.1.5
(591) Đen, vàng đồng.
(731) LÊ NAM (VN)
28/27/7 Phan Tây Hồ, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý phong thủy; đồ trang sức phong thủy; đồ kim hoàn; tác phẩm nghệ thuật bằng đá quý (vật phẩm phong thủy).

---

(210) **4-2019-16923**

(540)

S.PRO

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT NAM PHÁT (VN)
Thôn 3, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn nhà; nước tẩy nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2019-16924**

(540)

KABU

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT NAM PHÁT (VN)
Thôn 3, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn nhà; nước tẩy nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2019-16925**

(540) INAX

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT NAM PHÁT (VN)
Thôn 3, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn nhà; nước tẩy nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2019-16926**

(540) YẾN SÀO MEKONG

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16
(591) Vàng, xanh, nâu, đỏ, đen.
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG VLXD VÀ YẾN SÀO HUỲNH THẢO HIẾU NHƠN (VN)
Tổ 8, ấp Hiếu Minh B, xã Hiếu Nhơn, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 29: Yến sào.

---

(210) **4-2019-16927**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5; 3.7.17; 26.1.2; A26.1.18; A26.11.8
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT CƠ KHÍ PHÚ GIA VIỆT (VN)
B8A/24V ấp 2, đường Võ Văn Vân, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm; cửa nhôm; khung nhôm.

---

(210) **4-2019-16928**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5; 3.7.17; 26.1.2; A26.11.8; A26.1.18
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT CƠ KHÍ PHÚ GIA VIỆT (VN)
B8A/24V ấp 2, đường Võ Văn Vân, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm; cửa nhôm; khung nhôm.

---

(210) **4-2019-16929**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5; 3.7.17; 26.1.2; A26.1.18; A26.11.8
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT CƠ KHÍ PHÚ GIA VIỆT (VN)
B8A/24V ấp 2, đường Võ Văn Vân, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm; cửa nhôm; khung nhôm.

---

(210) **4-2019-16930**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5; 3.7.17; 26.1.2
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT CƠ KHÍ PHÚ GIA VIỆT (VN)
B8A/24V ấp 2, đường Võ Văn Vân, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm; cửa nhôm; khung nhôm.

---

(210) **4-2019-16931**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5; 3.7.17; 26.1.2; A26.11.8; A26.1.18
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT CƠ KHÍ PHÚ GIA VIỆT (VN)
B8A/24V ấp 2, đường Võ Văn Vân, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm; cửa nhôm; khung nhôm.

---

(210) **4-2019-16932**

(540)

CHOROCTER

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN ÂN COSMETIC (VN)
27 Lê Sao, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, dược phẩm.

---

(210) **4-2019-16933**

(540)

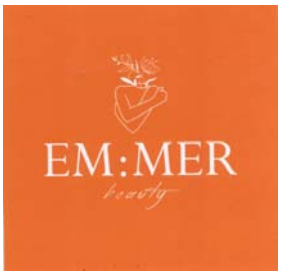

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21; 5.3.20; 2.9.21
(591) Trắng, da cam.
(731) PHẠM THỊ THU PHƯƠNG (VN)
Tòa Golden West, số 2 Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ cắt sửa móng tay, chân; triệt lông; xoa bóp.

---

(210) **4-2019-16934**

(540)

Disorder

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HONG KONG NETEASE INTERACTIVE ENTERTAINMENT LIMITED (CN)
1/F, Xiu Ping Commercial Bldg, 104 Jervois St, Sheung Wan, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi di động; trò chơi trên internet (có thể tải xuống được); phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy tính, có thể tải xuống được.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí di động; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ cung cấp trò chơi qua mạng liên lạc di động; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao.

---

(210) **4-2019-16935**

(540)

Progucy baby

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM XANH (VN)
Số 17, ngõ 123 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Luật Thăng Long (LUAT THANG LONG COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt.

---

(210) **4-2019-16936**

(540)

Progucy kid

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM XANH (VN)
Số 17, ngõ 123 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Luật Thăng Long (LUAT THANG LONG COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt.

---

(210) **4-2019-16937**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.21; A1.1.10; A1.1.3; A17.2.2; 26.5.1
(591) Xanh lục, hồng, xanh lục sáng (xanh lá mạ), cam, xanh dương, xanh lục nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC TRUNG ANH EDUKIDS HÀ NỘI (VN)
Số 10, đường Trần Vỹ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính.

---

(210) **4-2019-16939**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.2.2; 26.1.2; A26.1.18; 26.5.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) LỖ VĂN HÀ (VN)
Thôn Phú Mỹ, xã Tự Lập, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Điện dân dụng (phích cắm điện, ổ cắm điện, dây điện, tủ điện, cầu chì).

---

(210) **4-2019-16940**

(540)

EMORE
ENGLISH CENTER

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 1.13.1; 26.1.2; 26.1.4
(591) Đỏ cam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC CẦU VỒNG (VN)
Số 177 lô 7C Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 41: Trung tâm đào tạo ngoại ngữ; trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2019-16941**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16; A5.3.13
(591) Xanh lam, vàng, trắng.
(731) PHẠM THỊ DUYÊN (VN)
Xóm 2 Bát Tràng, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Men gốm; đất sét/cao lanh/dung dịch sét lỏng để làm đồ sứ.

Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ gốm; đồ gốm để chứa đựng; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, hoặc thủy tinh; đồ trang trí bằng sứ; đồ sứ để chứa đựng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ gốm, men gốm, đồ gốm để chứa đựng, tác phẩm nghệ thuật bằng sứ (hoặc gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh), đồ trang trí bằng sứ, đồ sứ để chứa đựng, đất sét/cao lanh/dung dịch sét lỏng để

làm đồ sứ, đồ cắm hoa, bộ bát đĩa, đồ pha trà, bộ nồi nấu không dùng điện, đồ bằng đất nung để chứa đựng, chảo bằng đất nung, hợp phần để sản xuất gốm kỹ thuật.

---

(210) **4-2019-16942**

(540)

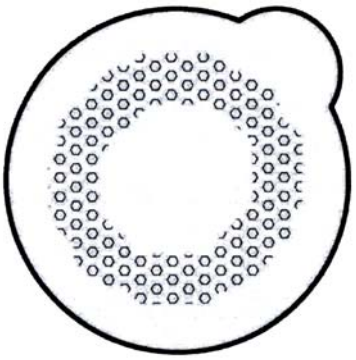

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.9; 26.5.4; A25.7.5
(731) CHEN, YU-HUA (TW)
No. 509, Sec.1, Jinma Rd, Changhua City, Changhua County 50085, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chất khử mùi dùng cho gia đình; chế phẩm làm sạch không khí; chất diệt nấm mốc; chế phẩm sử dụng để loại bỏ nấm mốc; chất sát trùng và thuốc diệt nấm; thuốc kháng sinh.

---

(210) **4-2019-16943**

(540)

AING FA
Aluminium Profiles

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.13.1; 26.3.23
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT CỬA THỊNH KIỆM (VN)
Số 01 đường Nguyễn Du, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Nhôm; lá nhôm (vật liệu xây dựng); bản lề hộp bằng kim loại (khóa chốt bằng kim loại); vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa (không làm bằng kim loại); cửa sổ (không làm bằng kim loại); mành cửa sổ (không làm bằng kim loại hoặc vật liệu dệt) dùng bên ngoài tòa nhà.

---

(210) **4-2019-16944**

(540)

PHAMI PHARMACY

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRẦN QUANG NGỌC (VN)
Số 781/D3 Lê Hồng Phong, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y); thực phẩm dinh dưỡng (dùng trong ngành y); thực phẩm kiêng dùng cho ngành y.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm; mua bán thực phẩm chức năng; mua bán trang thiết bị y tế; mua bán mỹ phẩm; mua bán chế phẩm vệ sinh (cụ thể là: nước rửa chén bát, nước lau sàn nhà, nước tẩy rửa nhà vệ sinh); mua bán đường, sữa và các sản phẩm làm từ sữa; mua bán các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; mua bán đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn như nước giải khát, nước ép trái cây.

---

(210) **4-2019-16945**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; A19.13.21; A5.5.20; A5.5.21
(591) Hồng, xanh, trắng.
(731) TRẦN QUANG NGỌC (VN)
Số 781/D3 Lê Hồng Phong, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y); thực phẩm dinh dưỡng (dùng trong ngành y); thực phẩm kiêng dùng cho ngành y.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm; mua bán thực phẩm chức năng; mua bán trang thiết bị y tế; mua bán mỹ phẩm; mua bán chế phẩm vệ sinh (cụ thể là: nước rửa chén bát, nước lau sàn nhà, nước tẩy rửa nhà vệ sinh); mua bán đường, sữa và các sản phẩm làm từ sữa; mua bán các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; mua bán đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn như nước giải khát, nước ép trái cây.

---

(210) **4-2019-16946**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; A19.13.21; A5.5.20; A5.5.21
(591) Hồng, xanh dương, trắng, xanh đen.
(731) TRẦN QUANG NGỌC (VN)
Số 781/D3 Lê Hồng Phong, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y); thực phẩm dinh dưỡng (dùng trong ngành y); thực phẩm kiêng dùng cho ngành y.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm; mua bán thực phẩm chức năng; mua bán trang thiết bị y tế; mua bán mỹ phẩm; mua bán chế phẩm vệ sinh (cụ thể là: nước rửa chén bát, nước lau sàn nhà, nước tẩy rửa nhà vệ sinh); mua bán đường, sữa và các sản phẩm làm từ sữa; mua bán các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; mua bán đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn như nước giải khát, nước ép trái cây.

---

(210) **4-2019-16947**

(540)

PHAMI

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TRẦN QUANG NGỌC (VN)
Số 781/D3 Lê Hồng Phong, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y); thực phẩm dinh dưỡng (dùng trong ngành y); thực phẩm kiêng dùng cho ngành y.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm; mua bán thực phẩm chức năng; mua bán trang thiết bị y tế; mua bán mỹ phẩm; mua bán chế phẩm vệ sinh (cụ thể là: nước rửa chén bát, nước lau sàn nhà, nước tẩy rửa nhà vệ sinh); mua bán đường, sữa và các sản phẩm làm từ sữa; mua bán các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; mua bán đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn như nước giải khát, nước ép trái cây.

---

(210) **4-2019-16948**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A26.5.18; A26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XD TM MILANTO (VN)
125 Lê Trọng Tấn, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại cụ thể là gạch men.

---

(210) **4-2019-16949**

(540)

NICESOKS

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BANANAS SOCKS (VN)
Nhà số 1 ngõ 4 đường Ngọc Thụy, tổ 4, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Tất (vớ); quần áo.

---

(210) **4-2019-16951**

(540)

MIN PRO

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) VÕ THỊ BẢO QUYÊN (VN)
801/93/37 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2019-16954**

(540)

GREENFIBER

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIẢI PHÁP MÔI TRƯỜNG XANH (VN)
Tầng 3, số nhà 95, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Tấm ốp tường (không bằng kim loại) dùng cho xây dựng; sàn lát (không bằng kim loại); lan can (không bằng kim loại); hàng rào không bằng kim loại; mái che tường không bằng kim loại dùng cho công trình xây dựng.

---

(210) **4-2019-16955**

(540)

QUE RUNG XANH

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC LIỆU TÂN HOA THẢO (VN)
82 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Quế (gia vị).

---

(210) **4-2019-16956**

(540)

POLLY

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.15; A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ POLLY (VN)
Số 16 ngõ 306 phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; dép; giày.

---

(210) **4-2019-16959**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.4.8; 26.4.9; A24.15.11
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO TÍN (VN)
193/26/29 đường số 6, khu phố 8, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu, quảng cáo: bao bì nhựa, bao PP, màng BOPP dùng trong ngành bao bì đựng lúa gạo, màng trong bao tập học sinh.

---

(210) **4-2019-16960**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.1
(591) Đen, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ROYAL VIỆT NAM (VN)
Thôn Thọ Bình, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch.

---

(210) **4-2019-16961**

(540)

LEEWIN

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LEEWIN (VN)
Số 68 đường Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại: rầm kim loại dùng cho xây dựng; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; rầm đỡ bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; xà rầm bằng kim loại; rầm nhà bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: trần nhà không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thạch cao; tấm lợp mái không bằng kim loại; lớp ốp không bằng kim loại cho các công trình xây dựng; tấm lát mỏng không bằng kim loại; vách ngăn không bằng kim loại.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, sửa chữa và lắp đặt: giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng.

---

(210) **4-2019-16962**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LEEWIN (VN)
Số 68 đường Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại: rầm kim loại dùng cho xây dựng; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; rầm đỡ bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; xà rầm bằng kim loại; rầm nhà bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: trần nhà không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thạch cao; tấm lợp mái không bằng kim loại; lớp ốp không bằng kim loại cho các công trình xây dựng; tấm lát mỏng không bằng kim loại; vách ngăn không bằng kim loại.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, sửa chữa và lắp đặt: giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng.

---

(210) **4-2019-16963**

(540)

CLEANTEK

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 26.11.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT LÊ TRẦN (VN)
25 Trần Bình Trọng, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: trần nhà không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thạch cao; tấm lợp mái không bằng kim loại; lớp ốp không bằng kim loại cho các công trình xây dựng; tấm lát mỏng không bằng kim loại; vách ngăn không bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-16964**

(540)

BAKAK

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PHÙNG VĂN PHÚ (VN)
Thôn Tân Bình, xã La Sao, huyện La Grai, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách điện, sơn cách nhiệt).

---

(210) **4-2019-16965**

(540)

KINGMANN

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINGMANN PAINT&COATING (VN)
Số 23 ngõ 378 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách điện, sơn cách nhiệt).

---

(210) **4-2019-16966**

(540)

PUKY

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ĐỖ VĂN VIỆN (VN)
Đội 2, thôn Đào Lâm, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 07: Thiết bị phun xịt thuốc trừ sâu (máy móc nông nghiệp dùng điện).

Nhóm 08: Bình bơm (xịt) thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công).

---

(210) **4-2019-16967**

(540)

JASUKA

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ĐỖ VĂN VIỆN (VN)
Đội 2, thôn Đào Lâm, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 07: Thiết bị phun xịt thuốc trừ sâu (máy móc nông nghiệp dùng điện).

Nhóm 08: Bình bơm (xịt) thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công).

---

(210) **4-2019-16968**

(540)

EMD 91

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ĐỖ VĂN VIỆN (VN)
Đội 2, thôn Đào Lâm, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 07: Thiết bị phun xịt thuốc trừ sâu (máy móc nông nghiệp dùng điện).

Nhóm 08: Bình bơm (xịt) thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công).

---

(210) **4-2019-16969**

(540)

BK Organic
Xanh - Sạch - Bền Vững

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ BÁCH KHOA (VN)
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hợp chất nitơ.

---

(210) **4-2019-16970**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.13.1
(591) Trắng, xanh dương.
(731) PHAN CÔNG ĐỨC (VN)
Số nhà 15, đường Lý Chính Thắng, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 05: Thuốc bôi chữa viêm tắc tia sữa (tuyến sữa).

---

(210) **4-2019-16971**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; A26.4.18
(591) Xanh, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP XANH KENCHI JAPAN (VN)
Số 267 Nguyễn Huệ, phường 5, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y thủy sản.

---

(210) **4-2019-16972**

(540)

DAI GLOSBE

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HƯỚNG PHÁT (VN)
Phố mới Chợ Trâu, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH MARKPAT IP & LEGAL (MARKPAT IP & LEGAL CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy và phụ tùng xe máy như: dây phanh, má phanh, xích, cụm công tắc xe máy (cụm công tắc tổ hợp dùng cho xe máy gồm: công tắc xi nhan, công tắc đèn).

---

(210) **4-2019-16973**

(540)

THANH LỊCH

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PHAN NGỌC XƯA (VN)
278/2 đường Nguyễn Phan Vinh, khu phố Phong Thạnh, thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-16974**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.7; A3.4.24
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) LÊ XUÂN TÂM (VN)
212B/D97 A1 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; bột; bánh ngọt; các loại bánh từ bột; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, bột, bánh ngọt, các loại bánh từ bột, trà, đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [nhà trọ, khách sạn].

---

(210) **4-2019-16975**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.1; 3.7.16
(591) Hổ phách, cam cháy, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG EAGLE CORP VIỆT NAM (VN)
Số 3 ngõ 37 Lê Thanh Nghị, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 35: Marketing; dịch vụ quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; thông tin giáo dục; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

Nhóm 45: Tư vấn quyền tác giả; quản lý quyền tác giả; tư vấn về sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2019-16976**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.5.1; A9.5.2; A14.7.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BADITEX (VN)
1157 đường Phạm Thế Hiển, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2019-16977**

(540)

Super Stock

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BADITEX (VN)
1157 đường Phạm Thế Hiển, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2019-16978**

(540)

Casla

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CP CASABLANCA VIỆT NAM (VN)
Khu công nghiệp Châu Sơn, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Túi (bao nhỏ) bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo; bao bì chai bằng bìa cứng hoặc giấy.

Nhóm 18: Túi xách tay; túi đựng đồ đi biển; túi đi học; túi đi mua hàng; túi vải không dệt [làm từ vải không dệt polypropylene (PP)].

Nhóm 22: Túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt để bao gói; dây đai, không bằng kim loại để buộc hoặc quấn; dây bện bằng giấy; sợi dệt dạng thô; vật liệu đóng gói (dùng để nhồi độn, đệm lót) không bằng cao su hoặc chất dẻo; tấm vải làm vách ngăn chắn gió đã tẩm nhựa.

---

(210) **4-2019-16979**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.1.2; A26.1.18
(591) Xám, trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MM MEGA MARKET (VIỆT NAM) (VN)
Khu B, khu đô thị mới An Phú - An Khánh, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; dầu có thể ăn được; sữa đặc; sữa; sữa chua; sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2019-16980**

(540)

VINTRAPRO

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ, QUẢNG BÁ SẢN PHẨM TRUYỀN THỐNG HÀ TĨNH (VN)
Số 142A đường Tân Trung, xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức hội chợ triển lãm để quảng cáo sản phẩm; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo.

---

(210) **4-2019-16981**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16; 26.1.1
(591) Xanh lá, vàng nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ, QUẢNG BÁ SẢN PHẨM TRUYỀN THỐNG HÀ TĨNH (VN)
Số 142A đường Tân Trung, xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức hội chợ triển lãm để quảng cáo sản phẩm; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo.

---

(210) **4-2019-16982**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.1.18; 26.1.1; 25.5.25
(591) Đen, trắng, ghi, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ HOA (VN)
Số 30, ngõ 5 Sơn Tây, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; dép; giày; mũ; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, váy, giày dép, đồ đi ở chân, balô, túi xách, ví, mũ, đồ đội đầu, khăn quàng cổ, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm yoga, phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, đồng hồ, đồ chơi, kính mắt, phụ kiện thời trang; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2019-16983**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 26.11.3; 26.4.9
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ L & C (VN)
375 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị khuếch tán tinh dầu; bộ khuếch tán tinh dầu; máy khuếch tán tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán: tinh dầu, thiết bị khuếch tán tinh dầu, bộ khuếch tán tinh dầu, máy khuếch tán tinh dầu.

---

(210) **4-2019-16984**

(540)

TESLA

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ L & C (VN)
375 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Dây sạc điện thoại; tai nghe; củ sạc; sạc dự phòng.

---

(210) **4-2019-16986**

(540)

#TOGETHERWESOAR

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) REGENT MARVEL INTERNATIONAL LIMITED (HK)
Units 1001-1010, 10/F, Tower A, Regent Centre, 63 Wo Yi Hop Road, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ đào tạo; giáo dục thể chất; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí].

---

(210) **4-2019-16988**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A2.3.16; A2.3.23; 4.1.3
(591) Trắng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV HABELA (VN)
21 Lam Sơn, Phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc; chế phẩm dược để chăm sóc da; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ giảng dạy; dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp.

---

(210) **4-2019-16989**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.11.3; A26.11.13; 26.4.1
(591) Xanh đen, vàng đồng.
(731) TRƯƠNG THỊ HỒNG DUNG (VN)
2/8 Trần Quý Cáp, phường 09, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 43: Quán trà sữa; quán kem; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; quán ăn vặt.

---

(210) **4-2019-16991**

(540)

OTOPOS

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH UTOPIA (VN)
Phòng 1508, tầng 15, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; máy tính bảng; điện thoại thông minh; phần mềm máy tính cho phép truy cập internet ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được; phần mềm máy tính để tải lên mạng, gửi bài, trình bày, hiển thị, nhận biết, viết nhật ký, chia sẻ hoặc cung cấp thông tin hoặc phương tiện điện tử qua mạng internet hoặc mạng liên lạc khác; phần mềm máy tính cho dịch vụ trực tuyến để kết nối mạng xã hội ảo.

---

(210) **4-2019-16992**

(540)

OTOPOS

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH UTOPIA (VN)
Phòng 1508, tầng 15, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy vi tính, máy tính bảng và thiết bị ngoại vi máy tính bảng, điện thoại thông minh, phần mềm máy tính; dịch vụ cung cấp thông tin thư mục trực tuyến về các sản phẩm thiết yếu, về rao vặt, cộng đồng ảo, về mạng xã hội ảo, chia sẻ hình ảnh và truyền hình ảnh; dịch vụ quảng cáo và phân bố thông tin, cụ thể là cung cấp khoảng không rao vặt trên mạng máy tính toàn cầu; quảng cáo hàng hóa và dịch vụ cho người khác qua mạng internet; cung cấp các cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến và cơ sở dữ liệu có thể tra cứu trực tuyến trong các lĩnh vực liên quan đến các sản phẩm thiết yếu, rao vặt, cộng đồng ảo, mạng xã hội ảo chia sẻ hình ảnh, chia sẻ hình ảnh động và truyền hình ảnh.

---

(210) **4-2019-16993**

(540)

OTOPOS

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH UTOPIA (VN)
Phòng 1508, tầng 15, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ xử lý giao dịch tài chính, cụ thể là thanh toán và đối chiếu và điều chỉnh các giao dịch tài chính qua mạng máy tính toàn cầu (internet); dịch vụ xử lý và chuyển bằng điện tử các dữ liệu thanh toán hóa đơn cho những người sử dụng mạng lưới liên lạc toàn cầu; dịch vụ thanh toán, cụ thể là dịch vụ xử lý các giao dịch thanh toán điện tử bằng thẻ tín dụng qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán các giao dịch điện tử chuyển tiền cho người khác.

---

(210) **4-2019-16994**

(540)

OTOPOS

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH UTOPIA (VN)
Phòng 1508, tầng 15, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là: dịch vụ truyền tin nhắn và văn bản chuyển mạch toàn cầu, dịch vụ gửi tin nhắn điện tử và báo cuộc gọi nhỡ; dịch vụ truyền phát liên quan đến việc sử dụng các thiết bị di động, cụ thể là: tra cứu thông tin người sử dụng, tìm kiếm người sử dụng, gửi tin nhắn đến người sử dụng, gửi các thông tin mà người sử dụng có thể xem được, thêm mục danh bạ và gửi các thông báo; dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet và các mạng liên lạc khác, cụ thể là: tải lên, gửi bài viết, thể hiện, trình bày, nhận biết và truyền phát điện tử các thông tin, âm thanh và hình ảnh động.

---

(210) **4-2019-16995**

(540)

OTOPOS

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH UTOPIA (VN)
Phòng 1508, tầng 15, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, cụ thể là: lưu trữ các phần mềm chạy trên nền web trực tuyến cho người khác để tổ chức và thực hiện các cuộc gặp gỡ, hội họp và thảo luận tương tác trực tuyến; dịch vụ máy tính cung cấp các trang wed tùy biến để thể hiện những thông tin, thông tin cá nhân do người dùng đưa lên; cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) chuyên các phần mềm cho phép tải lên, gửi bài, trình bày, hiển thị, nhận biết, viết nhật ký, chia sẻ hoặc cung cấp môi trường hoặc thông tin điện tử khác qua mạng internet; cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời các phần mềm ứng dụng loại không tải về được dùng cho các trang rao vặt, cộng đồng ảo, mạng xã hội ảo, chia sẻ hình ảnh, chia sẻ hình ảnh động và truyền hình ảnh.

---

(210) **4-2019-16996**

(540)

PAPAICOLOS A0

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC G&P - FRANCE (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa bột; sữa nước; sữa đậu nành; sữa chua; pho mai.

---

(210) **4-2019-16997**

(540)

PAPAIPEDIA

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC G&P - FRANCE (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa bột; sữa nước; sữa đậu nành; sữa chua; pho mai.

---

(210) **4-2019-16998**

(540)

PAPAIGROW IQ

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC G&P - FRANCE (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa bột; sữa nước; sữa đậu nành; sữa chua; pho mai.

---

(210) **4-2019-16999**

(540)

PAPAISURE GOLD

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC G&P - FRANCE (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa bột; sữa nước; sữa đậu nành; sữa chua; pho mai.

---

(210) **4-2019-17000**

(540)

PAPAIMAMA

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC G&P - FRANCE (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa bột; sữa nước; sữa đậu nành; sữa chua; pho mai.

---

(210) **4-2019-17001**

(540)

Nga Ngọc Vương

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TRẦN VĂN NGỌC (VN)
P516b D8 phố Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17002**

(540)

LAPANDAN

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17003**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; 26.1.1; A5.5.20; 25.5.2
(591) Trắng, vàng sẫm, xanh lá đậm, ghi, đỏ đun.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG THANH TÙNG (VN)
Khu phố Xuân Đài, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ; tã giấy dùng cho trẻ em; tã giấy dùng cho người già; tã lót dùng cho người không tự kiểm chế được.

---

(210) **4-2019-17004**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; 26.1.1; A5.5.20; 25.5.2
(591) Trắng, vàng sẫm, xanh lá đậm, ghi, đỏ đun.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG THANH TÙNG (VN)
Khu phố Xuân Đài, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy ướt; khăn giấy thơm; giấy thấm; băng dính dùng cho văn phòng; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói.

---

(210) **4-2019-17005**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; 26.1.1; A5.5.20; 25.5.2
(591) Trắng, vàng sẫm, xanh lá đậm, ghi, đỏ đun.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG THANH TÙNG (VN)
Khu phố Xuân Đài, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: băng vệ sinh phụ nữ, tã giấy cho người già, tã giấy cho trẻ em, giấy vệ sinh, khăn giấy ướt, khăn giấy thơm, giấy thấm, vở học sinh, màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói, túi rác bằng giấy, khẩu trang y tế, khăn vải khô đa năng, yếm dãi của trẻ em bằng giấy, khăn giấy dùng để tẩy trang, khăn lau bằng giấy, giấy thấm, khăn ăn bằng giấy, khăn bàn bằng giấy, khăn vải để tẩy trang, khăn tẩy trang (bằng vải), khăn ăn bằng vải dệt, khăn tay bỏ túi bằng vải, khăn lạnh cao cấp bằng vải, quần lót vệ sinh, vật thấm hút cho người không kiềm chế được, băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt, nút gạc dùng khi có kinh nguyệt, tã lót dùng cho người không tự kiềm chế được, bỉm trẻ em bằng giấy hoặc bằng xenlulo (dùng một lần), băng dính dùng cho văn phòng; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội đầu, sữa tắm, xà phòng, chất tẩy rửa; mua bán các loại bao bì, giá trưng bày, kệ bày hàng, kệ trang trí bằng nhựa cho hàng hóa, khung treo quảng cáo, quầy hàng (dạng bàn); mua bán các loại đồ quà tặng như: hộp quà tặng, quà tặng làm bằng giấy, quà tặng và hàng thủ công làm từ da; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2019-17006**

(540)

BoniBoni

(220) 17.05.2019

(441) 25.07.2019

(591) Trắng, xanh dương.

(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG THANH TÙNG (VN)
Khu phố Xuân Đài, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: băng vệ sinh phụ nữ, tã giấy cho người già, tã giấy cho trẻ em, giấy vệ sinh, khăn giấy ướt, khăn giấy thơm, giấy thấm, vở học sinh, màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói, túi rác bằng giấy, khẩu trang y tế, khăn vải khô đa năng, yếm dãi của trẻ em bằng giấy, khăn giấy dùng để tẩy trang, khăn lau bằng giấy, giấy thấm, khăn ăn bằng giấy, khăn bàn bằng giấy, khăn vải để tẩy trang, khăn tẩy trang (bằng vải), khăn ăn bằng vải dệt, khăn tay bỏ túi bằng vải, khăn lạnh cao cấp bằng vải, quần lót vệ sinh, vật thấm hút cho người không kiềm chế được, băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt, nút gạc dùng khi có kinh nguyệt, tã lót dùng cho người không tự kiềm chế được, bỉm trẻ em bằng giấy hoặc bằng xenlulo (dùng một lần), băng dính dùng cho văn phòng; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội đầu, sữa tắm, xà phòng, chất tẩy rửa; mua bán các loại bao bì, giá trưng bày, kệ bày hàng, kệ trang trí bằng nhựa che hàng hóa, khung treo quảng cáo, quầy hàng (dạng bàn); mua bán các loại đồ quà tặng như: hộp quà tặng, quà tặng làm bằng giấy, quà tặng và hàng thủ công làm từ da; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2019-17008**

(540)

THE IAN HUNTER STORY

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) BEAM SUNTORY UK LIMITED (GB)
2 Longwalk Road, Stockley Park, Uxbridge, Middlesex, England UB11 1BA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu uýt ki.

---

(210) **4-2019-17009**

(540)

NUPRO

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ALLTECH VIỆT NAM (ALLTECH VIETNAM COMPANY LIMITED) (VN)
Lô 246/2 đường số 12, khu công nghiệp Amata, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 31: Chất phụ gia dùng để chế biến thức ăn cho gia súc, thức ăn cho gia cầm, thức ăn thủy sản.

---

(210) **4-2019-17010**

(540)

KIDSWORLD

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.9; 26.11.3; 26.4.7; 26.1.1
(591) Đen, xanh.
(731) LÊ TRẦN ĐẮC NGỌC (VN)
Thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 16: Tạp chí xuất bản định kỳ: tạp chí xuất bản định kỳ 02 tháng/cuốn với nội dung là những hoạt động của mẫu nhí.

---

(210) **4-2019-17011**

(540)

IRON LOUIS

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; A26.11.12; 26.3.23
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BÁCH KHUÊ (VN)
P8, B16, tập thể Nam Thành Công, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn trang trí; đèn led; chao đèn; chụp đèn; máng đèn.

Nhóm 20: Bàn; ghế; tủ; giường và phụ kiện của chúng như: chân bàn, chân ghế, chân tủ, chân giường.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: bàn, ghế, tủ, giường và phụ kiện của chúng (như: chân bàn, chân ghế, chân tủ, chân giường), giá treo áo, đồ gỗ để máy tính, khay để bàn phím máy tính, giường cũi cho trẻ em, ghế trường kỷ, thanh treo rèm, đồ trang trí có thế di chuyển được (đồ nội thất), bàn học sinh, ghế đế chân, đồ gỗ nội thất, đồ gỗ đặt trên cỏ hoặc trong vườn, ghế sofa đôi, giá để báo, gương, ghế dài có đệm, cái đôn, khung tranh (ảnh), giá để cây cối làm bằng dây và kim loại, tủ đồ chơi, giá để ô, vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội ngoại thất, đèn điện, đèn trang trí, đèn lét, chao đèn, máng đèn.

---

(210) **4-2019-17012**

(540)

DKM

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY DOKMA (VN)
Số 5 phố Lãng Yên, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Vải dùng để may quần áo; khăn tắm bằng vải cotton; khăn mặt bằng vải cotton; chăn đắp; chăn quấn; ga trải giường (khăn trải giường).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vải dùng để may quần áo, khăn tắm bằng vải cotton, khăn mặt bằng vải cotton, chăn đắp, chăn quấn, ga trải giường, tấm phủ giường (khăn trải giường), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn sữa cho em bé bằng vải, khăn quấn bế trẻ em bằng vải cotton, bao tay chân cho trẻ sơ sinh, mũ, yếm, quần áo dùng cho trẻ sơ sinh, quần áo dành cho trẻ em, gối, vỏ gối, vỏ đệm, phụ kiện và phụ liệu may mặc như: phéc mơ tuya, ruy băng, khóa, khuy áo, cúc áo.

---

(210) **4-2019-17013**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A26.11.9; A24.15.7
(591) Trắng, đen, nâu đất, xám bạc.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN P & C VŨ HUỲNH (VN)
Lầu 3, số 1 Trần Quý Khoách, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vải trang trí nội thất, vải sofa, rèm cửa; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2019-17014**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A12.1.10; 25.1.25; A25.1.10; 25.1.9
(591) Trắng, xám bạc, xanh than.
(731) CÔNG TY TNHH TRANG TRÍ NỘI THẤT KIM HÀN QUỐC (VN)
Lô E, tổng kho Sacombank, khu công nghiệp Tân Kim, quốc lộ 50, ấp Tân Phước, xã Tân Kim, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; tượng bán tbân bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng.

Nhóm 35: Mua bán: nội thất văn phòng như bàn, ghế, giường, tủ, đồ gỗ mỹ thuật, chăn ga, gối, nệm, đồng hồ, tượng phong thủy, tranh ảnh mỹ thuật.

---

(210) **4-2019-17015**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.1.18; 26.1.5; 26.1.1; A1.1.10; A1.1.3
(591) Trắng, xanh, cam, đen.
(731) NGÔ THỊ VÂN (VN)
Phòng 2530 - HH4B Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng, tất cả dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17016**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.30; 2.3.25; 2.5.3; 2.5.5
(591) Trắng, hồng, đen, vàng, nâu, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ PINK ACADEMY (VN)
Số 33, ngõ 45, ngách 1 Đồng Me, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học; đào tạo ngoại ngữ.

---

(210) **4-2019-17017**

(540)

SEVEN&i PREMIUM

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.4.9; 26.7.25
(591) Da cam, đỏ, xanh lá cây, xanh nước biển đậm, trắng.
(731) SEVEN-ELEVEN JAPAN CO., LTD. (JP)
8-8, Nibancho, Chiyoda-ku, Tokyo, 102-8452, JAPAN
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Vật dụng lọc cà phê bằng giấy; hồ dán và chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói thực phẩm cho mục đích gia dụng; túi đựng rác bằng giấy cho mục đích gia dụng; khăn lau tay bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2019-17018**

(540)

MOJAE

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(731) HANGZHOU KAFALING TRADING CO., LTD. (CN)
No. 14, District 9, Hailu World Trade Center, No. 28, Yingchun South Road, Tonglu County, Hangzhou, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: ấm trà; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; cối xay cà phê thao tác bằng tay; đồ pha trà; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; lọc cà phê, không dùng điện; cốc để uống; bình pha cà phê không dùng diện; ấm pha cà phê không dùng điện; bộ lọc trà.

---

(210) **4-2019-17020**

(540)

EUROKERA

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.2; A24.15.7
(591) Đen, trắng, da cam.
(731) EUROKERA S.N.C. (FR)
Lieu-dit "Le Gouffre", F-77640 JOUARRE, France
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Bếp điện làm bằng gốm thủy tinh dùng trong gia đình; lò nấu làm bằng gốm thủy tinh dùng trong thương mại; lò nấu ăn làm bằng gốm thủy tinh dùng trong gia đình; thiết bị sưởi ấm làm bằng gốm thủy tinh, cụ thể: thiết bị sưởi cầm tay chạy điện, bơm

nhiệt, và thiết bị tản nhiệt hơi nước và thiết bị tản nhiệt chạy bằng điện để sưởi ấm trong các tòa nhà.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng bằng gốm thủy tinh; vật liệu xây dựng bằng thủy tinh hoặc gốm; vật liệu xây dựng dạng tấm, lớp lát sàn và lớp ốp tường, tất cả làm bằng gốm thủy tinh, thủy tinh hoặc gốm; trần treo (trần giả), không bằng kim loại; cửa sổ, không bằng kim loại; vách ngăn cửa và vách ngăn ban công, tất cả đều làm bằng gốm thủy tinh, thủy tinh hoặc gốm; ống khói và chụp hút khói làm bằng gốm thủy tinh, ống khói và chụp hút khói làm bằng thủy tinh hoặc gốm; không bao gồm vật liệu chịu lửa hoặc các sản phẩm tương tự như nêu trên làm bằng vật liệu chịu lửa.

Nhóm 21: Gốm thủy tinh (thô hoặc bán thành phẩm) dùng cho bếp nấu và lò nấu, tất cả đều cách nhiệt; gốm thủy tinh thô và bán thành phẩm (trừ gốm thủy tinh dùng trong xây dựng); đồ chứa đựng bằng thủy tinh, sứ và đất nung, không bao gồm trong các nhóm khác; dụng cụ nhà bếp và đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp và gia dụng, không làm bằng kim loại quý hoặc được tráng kim loại quý.

---

(210) **4-2019-17021**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.7
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM BÌNH MINH (VN)
316 Lê Văn Sỹ, phường 01, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu vang; rượu rum; rượu uýt ky; rượu vodka; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2019-17022**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; A26.4.6; 3.2.1; 25.5.25
(591) Tím, vàng, ghi, hồng, trắng, xanh da trời, đen, xanh lam.
(731) ĐỖ PHƯỚC AN (VN)
ấp Châu Long 6, xã Vĩnh Mỹ, huyện Châu Đốc, tỉnh An Giang
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; sữa bột dành cho trẻ em; chất bổ sung can xi cho người ăn kiêng nhằm tăng cường sức khỏe.

---

(210) **4-2019-17023**

(540)

Home Story

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NANTONG TUOCHI SHOES CO., LTD. (CN)
No.288, Guoqiang Road, Gangzha District, Nantong City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày dép bằng vải đế cói đan; giầy dùng ở bãi biển; giày cao cổ; dép tắm; dép lê dùng khi tắm; guốc gỗ; dép đi trong nhà; dép; giày.

---

(210) **4-2019-17024**

(540)

Bếp Việt®

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A9.7.19; 24.17.20; 26.1.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT GIA VỊ THĂNG LONG PHÁT (VN)
32/3W ấp Trung Đông 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Mắm nêm; nước mắm.

Nhóm 30: Gia vị; gia vị thập cẩm; tương ớt [gia vị]; giấm.

---

(210) **4-2019-17025**

(540)

HOI AN
MOONCAKE

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.5; 7.5.10; 26.1.1; 7.11.1
(591) Vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TÂN PHÚ NHUẬN (VN)
05 đường Hoa Huệ, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh trung thu; bánh bao; bánh mì; bánh ngọt; bánh nướng; chè thập cẩm với thành phần chính là ngũ cốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bánh kẹo, bánh bao, bánh mì, bánh ngọt, bánh nướng, chè thập cẩm với thành phần chính là ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-17026**

(540)

FRESH HOUSE
PARTNERS

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh dương, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FRESH HOUSE (VN)
178/13 đường D1, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm cho thiết bị di động; phần mềm bảo mật; chương trình hệ điều hành; phần mềm điều khiển từ xa; phần mềm quản lý chăm sóc khách hàng; phần mềm quản lý kinh doanh; phần mềm bán hàng; phần mềm phát triển website.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; lập các chương trình quảng cáo trên truyền hình và tổ chức các sự kiện cho mục đích quảng cáo; xúc tiến thương mại; trưng bày - giới thiệu sản phẩm; tư vấn chiến lược truyền thông và quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; mua bán: sắt thép, vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, hàng trang trí nội ngoại thất (bao gồm: đồ gốm, sứ, thủy tinh, tủ, giường, bàn, ghế, kệ).

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dạy nghề; dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện về văn hóa, thể thao, giáo dục, nghệ thuật; dịch vụ tổ chức trình diễn; dịch vụ tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); sản xuất phim điện ảnh, phim video, phim hoạt hình, các chương trình phát thanh và truyền hình, chương trình biểu diễn.

Nhóm 42: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; phân tích hệ thống máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; quản trị hệ thống máy tính; khôi phụ dữ liệu máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu máy tính [dịch vụ công nghệ thông tin]; thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế website; thiết kế bao bì sản phẩm; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế ấn phẩm quảng cáo; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất, ngoại thất; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 44: Thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

---

(210) **4-2019-17027**

(540)

AZGROUP

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.3.2; 26.1.10; A18.5.7
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AZGROUP (VN)
Tòa nhà Dreamplex, 195 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm cho thiết bị di động; phần mềm bảo mật; chương trình hệ điều hành; phần mềm điều khiển từ xa; phần mềm quản lý chăm sóc khách hàng; phần mềm quản lý kinh doanh; phần mềm bán hàng; phần mềm phát triển website.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; lập các chương trình quảng cáo trên truyền hình và tổ chức các sự kiện cho mục đích quảng cáo; xúc tiến thương mại; trưng bày - giới thiệu sản phẩm; tư vấn chiến lược truyền thông và quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; mua bán: sắt thép, vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, hàng trang trí nội ngoại thất (bao gồm: đồ gốm, sứ, thủy tinh, tủ, giường, bàn, ghế, kệ).

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; quản Iý bất động sản; đầu tư xây dựng cơ sở.

Nhóm 42: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính; thiết kế website; thiết kế bao bì sản phẩm; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế ấn phẩm quảng cáo; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất, ngoại thất; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 44: Thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

---

(210) **4-2019-17028**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; 24.17.20; 7.1.24; 3.7.17
(591) Xanh lá, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CITICS (VN)
Tòa nhà Dreamplex, 195 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm cho thiết bị di động; phần mềm bảo mật; chương trình hệ điều hành; phần mềm điều khiển từ xa; phần mềm quản lý chăm sóc khách hàng; phần mềm quản lý kinh doanh; phần mềm bán hàng; phần mềm phát triển website.

Nhóm 35: Dịch vụ tìm kiếm đối tác thương mại cho người khác (hỗ trợ kinh doanh); tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ quảng cáo; lập các chương trình quảng cáo trên truyền hình và tổ chức các sự kiện cho mục đích quảng cáo; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; xúc tiến thương mại; dịch vụ tiếp thị hàng hóa; trưng bày - giới thiệu sản phẩm; tư vấn chiến lược truyền thông và quảng cáo; thông tin về thương mại; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; môi giới thương mại; mua bán, xuất khẩu: sắt thép, vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, hàng trang trí nội ngoại thất (bao gồm: đồ gốm, sứ, thủy tinh, tủ, giường, bàn, ghế, kệ).

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, ngân hàng; dịch vụ tín dụng; tư vấn quản trị tài chính doanh nghiệp; đánh giá tài chính; dịch vụ môi giới tài chính; dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; quản lý bất động sản; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư vốn; tư vấn đầu tư quỹ.

Nhóm 37: Xây dựng và lắp đặt công trình dân dụng và công nghiệp; phá dỡ các công trình xây dựng; san lấp mặt bằng; dịch vụ vệ sinh tòa nhà; dịch vụ xây lát; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng nhà các loại; dịch vụ sửa chữa nhà ở; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê kho bãi và lưu giữ hàng hóa; hậu cần vận tải (logistic); dịch vụ vận tải; dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải; dịch vụ đóng gói.

Nhóm 42: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu máy tính [dịch vụ công nghệ thông tin]; thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế phần mềm điện thoại; sản xuất phần mềm điện thoại; phân tích hệ thống máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; quản trị hệ thống máy tính; khôi phục dữ liệu máy tính; thiết kế website; thiết kế bao bì sản phẩm; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế ấn phẩm quảng cáo; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất, ngoại thất; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2019-17029**

(540)

GREENPACK

(220) 17.05.2019

(441) 25.07.2019

(731) GREENPACK INTERNATIONAL SRL (BB)
First Floor, Hastings House Balmoral Gap, Hastings Christ Church, Barbados

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; túi đựng hàng hóa bằng giấy hoặc chất dẻo; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo; màng mỏng bằng chất dẻo sinh học dùng để bao gói; túi đựng hàng hóa bằng chất dẻo sinh học; túi rác bằng chất dẻo sinh học; màng mỏng để bao gói bằng giấy hoặc chất dẻo sinh học có thể tự phân hủy; túi đựng hàng hóa bằng giấy hoặc chất dẻo sinh học có thể tự phân hủy; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo sinh học có thể tự phân hủy.

---

(210) **4-2019-17030**

(540)

PAGINI

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG NAM (VN)
Số 61, ngõ 47, phố Nam Dư, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ chạy điện; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2019-17031**

(540)

DDS
Building Security Together

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A24.15.11; 24.15.21; 24.15.3; 26.3.1; A26.11.12
(591) Xanh dương, xanh da trời.
(731) NGUYỄN THỊ DUNG (VN)
Tổ 4, khu 5, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 09: Hệ thống quản lý ra vào bao gồm: đầu đọc thẻ kiểm soát ra vào, đầu đọc vân tay kiểm soát ra vào, phần mềm quản lý kiểm soát ra vào; thiết bị điều khiển cửa tự động bao gồm: khóa điện từ, khóa chốt thả, công tắc điện tử.

---

(210) **4-2019-17032**

(540)

HDL

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN THỊ DUNG (VN)
Tổ 4, khu 5, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 09: Thiết bị thông minh dùng trong các tòa nhà: công tắc điện điều khiển thông minh; ổ cắm điện điều khiển thông minh; chuông điện tự động; thiết bị điều khiển camera tự động; thiết bị báo cháy, báo trộm, báo nhiệt độ tự động; phần mềm máy tính dùng cho thiết bị điều khiển [điện] thông minh, có thể tải về; thiết bị điều khiển từ xa dành cho đồ gia dụng; khóa thông minh; phần mềm ứng dụng dùng cho khóa thông minh, có thể tải về.

---

(210) **4-2019-17033**

(540)

LOCSTAR

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.9; A1.1.2; 1.15.21
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ DUNG (VN)
Tổ 4, khu 5, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 09: Hệ thống khóa thông minh: khóa điện tử chống trộm, khoá thẻ từ, khóa vân tay; chương trình phần mềm sử dụng cho khóa thông minh.

---

(210) **4-2019-17034**

(540)

BAZAKAN

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ADAMA MAKHTESHIM LTD. (IL)
P.O. Box 60, Beer Sheva 8410001, Israel

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật gây hại; chất diệt cỏ; thuốc trừ sâu; và chất diệt nấm.

---

(210) **4-2019-17035**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(731) BÙI TÂN THỊNH (VN)
Thôn 11, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; giày; dép.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, giày, dép, thắt lưng.

---

(210) **4-2019-17036**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 26.4.9; 26.4.4
(591) Cam, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỊNH VƯỢNG PHÁT (VN)
Số F260 - F261, đường Võ Thị Sáu, KP 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thức ăn do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-17037**

(540)

Safefit

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO SU VIỆT NAM (VN)
Lô K4, đường số 10, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân.

Nhóm 10: Mặt nạ dùng cho mục đích y tế; mặt nạ dùng cho mũi cho mục đích y tế; mặt nạ phẫu thuật; mặt nạ vệ sinh dùng cho mục đích y tế; mặt nạ để ngăn ngừa bào tử vi khuẩn dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17038**

(540)

Kaiokawa

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO SU VIỆT NAM (VN)
Lô K4, đường số 10, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 10: Bao cao su.

---

(210) **4-2019-17039**

(540)

VINUNIVERSITY

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 24.15.21; 26.15.15; 26.3.1
(591) Đen, đỏ, xanh dương.
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 07: Máy móc, thiết bị để gia công cơ khí; máy móc công nghiệp.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn).

Nhóm 16: Sách; bút; lịch; hộp đựng đồ viết (bộ dụng cụ).

Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; ví bỏ túi.

Nhóm 25: Quần áo; mũ.

Nhóm 35: Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh; xử lý văn bản; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ thư ký; chuẩn bị bảng tiền lương; dịch vụ tổ chức giới thiệu sản phẩm và xúc tiến thương mại, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tư vấn quản trị chiến lược & phát triển doanh nghiệp; dịch vụ ươm mầm, hỗ trợ khởi nghiệp cụ thể là, tư vấn kinh doanh, lập kế hoạch thương mại hóa và marketing chiến lược cho các doanh nghiệp khởi nghiệp; mua bán đồ lưu niệm, quà tặng.

Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư tài chính.

Nhóm 39: Lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu.

Nhóm 41: Giáo dục nghề nghiệp; đào tạo đại học và sau đại học; giáo dục thể thao và giải trí; giáo dục văn hóa nghệ thuật; các khóa dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; dạy ngoại ngữ; dạy kỹ năng đàm thoại; dạy đọc nhanh; đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; dạy máy tính; dịch vụ giáo dục giảng dạy; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê sân bãi thể thao; trại huấn luyện thể thao; dịch vụ sáng tác nhạc; tổ chức các chương trình liên quan đến giáo dục, bao gồm các hoạt động biểu diễn nghệ thuật và giải trí; dịch vụ thư viện cho thuê; dịch vụ in ấn xuất bản tạp chí, sách, báo; tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học; kiểm định chất lượng giáo dục; dịch vụ tư vấn du học, trao đổi du học, tổ chức du học hè; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục.

Nhóm 42: Tư vấn, nghiên cứu công nghệ thông tin; nghiên cứu kỹ thuật; nghiên cứu sinh học; nghiên cứu khoa học; nghiên cứu hóa học; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-17044**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2
(591) Trắng, xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT AN (VN)
Số 06, nhà N10, TTQĐ học viện CTQS, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 07: Máy chiết rót; dây chuyền chiết rót; may thổi chai, bình; máy ép phôi; máy ép nắp.

---

(210) **4-2019-17050**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.3.23
(731) NIEN-YI INDUSTRIAL CORP. (TW)
4F., No.15, Lane 360, Sec. 1, Nei-Hu Rd., Taipei 11445, Taiwan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Đầu nối sợi quang; thiết bị liên lạc; bộ thu quang; cáp truyền dữ liệu; dây cáp điện; cáp sợi quang.

Nhóm 35: Báo giá hàng hoá hoặc dịch vụ; báo giá đấu thầu; cung cấp tư vấn kinh doanh về nhượng quyền thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thông tin thương mại về mua sắm qua trang web; dịch vụ bán buôn và bán lẻ thiết bị viễn thông.

---

(210) **4-2019-17051**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.11.12; 26.11.2
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) HUMANTECH CORPORATION (KR)
701, 27, Digital-Ro 33-Gil, Guro-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất.

---

(210) **4-2019-17052**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.3.4; 26.4.9; 26.1.6
(731) I-UPGRADE CO., LTD. (TW)
No.256, Sec. 2, Guoguang Rd., Dali Dist., Taichung City, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Hành lý; túi xách tay; túi du lịch; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi sách học sinh; túi thể thao; ô.

---

(210) **4-2019-17053**

(540)

BOUYIEE

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HSIWANG CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (TW)
No.32, Alley 23, Lane 493, Sec.3, Jhongshan rd., Tanzi Dist., Taichung City, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da; dầu thơm dưỡng môi không chứa thuốc mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp (mỹ phẩm); nước thơm chống nắng (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu (không chứa thuốc); sữa rửa mặt (mỹ phẩm); gel để tắm (mỹ phẩm); sữa tắm toàn thân dùng cho người.

---

(210) **4-2019-17054**

(540)

MODULES+ by flexfit

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh tím than, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FLEXFIT (VN)
Tầng 4, số 8 phố Tràng Thi, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính (ghi sẵn); nền tảng phần mềm máy vi tính (đã được ghi hoặc có thể tải về).

---

(210) **4-2019-17055**

(540)

Tủ sách Sputnik

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC SPUTNIK (VN)
Số nhà 20, ngõ 64, Dốc Thọ Lão, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Sách.

---

(210) **4-2019-17056**

(540)

Ouny

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) OUNY INTERNATIONAL CO., LTD (TW)
1F., No. 21, Youg-an st., Sanxia Dist., New Taipei City 23742, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm [mỹ phẩm].

---

(210) **4-2019-17057**

(540)

CLOUDPC

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH VIETTEL-CHT (VN)
Khu TT, khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km29, đại lộ Thăng Long, xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý cơ sở dữ liệu và hồ sơ lưu trữ máy tính.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện, thiết bị lưu trữ, thiết bị làm lạnh, thiết bị làm sạch không khí; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng máy nông nghiệp, máy nén khí, máy công nghiệp.

Nhóm 39: Lưu trữ ở dạng vật chất hoặc dạng vật lý các tài liệu ở dạng điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức hoạt động thể dục thể thao; tổ chức hoạt động văn hóa; dịch vụ giáo dục, giảng dạy và đào tạo dựa trên máy vi tính và được máy vi tính hỗ trợ.

Nhóm 45: Dịch vụ kết nối mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ nối (liên kết tạo nhóm) mạng xã hội trên trang web.

---

(210) **4-2019-17059**

(540)

Beauty care

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.1; 24.9.1; 14.3.21
(591) Vàng đậm, hồng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MT BEAUTY CARE (VN)
53 Hàn Mạc Tử, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng để giảm cân, giữ cân và chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2019-17060**

(540)

CATTEA

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.6; A3.1.24
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MT BEAUTY CARE (VN)
53 Hàn Mạc Tử, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng để giảm cân, giữ cân và chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2019-17062**

(540)

Fansipan

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN FANSIPAN (VN)
284 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Đầu tư quỹ; đầu tư vốn; quản lý tài chính; tư vấn tài chính.

---

(210) **4-2019-17063**

(540)

Fansipancons

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN FANSIPAN (VN)
284 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế công trình xây dựng; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thăm dò địa chất.

---

(210) **4-2019-17064**

(540)

Fansipanedu

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN FANSIPAN (VN)
284 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Sách; giáo trình giảng dạy; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; văn phòng phẩm.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khảo thí giáo dục; thông tin giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục; giảng dạy.

---

(210) **4-2019-17065**

(540)

Fansipanreal

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN FANSIPAN (VN)
284 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; môi giới; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2019-17066**

(540)

Fansipanmedia

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN FANSIPAN (VN)
284 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác].

---

(210) **4-2019-17067**

(540)

Fansipanagri

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN FANSIPAN (VN)
284 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ làm vườn; dịch vụ chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2019-17068**

(540)

Fansipantech

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN FANSIPAN (VN)
284 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; nghiên cứu khoa học; nghiên cứu công nghệ; thiết lập bản vẽ xây dựng; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; nghiên cứu địa chất; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; nghiên cứu về cơ khí; nghiên cứu y học; nghiên cứu sinh học; nghiên cứu địa chất; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17069**

(540)

Fansipangroup

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN FANSIPAN (VN)
284 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Sách; giáo trình giảng dạy; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác].

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; môi giới; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khảo thí giáo dục; thông tin giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục; giảng dạy.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; nghiên cứu khoa học; nghiên cứu công nghệ; thiết lập bản vẽ xây dựng; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; nghiên cứu địa chất; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; nghiên cứu về cơ khí; nghiên cứu y học; nghiên cứu sinh học; nghiên cứu địa chất; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ làm vườn; dịch vụ chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2019-17070**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 26.3.4; A26.11.9; 26.4.7
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN FANSIPAN (VN)
284 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Sách; giáo trình giảng dạy; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; văn phòng phẩm.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; môi giới; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khảo thí giáo dục; thông tin gián dục; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục; giảng dạy.

Nhóm 42: Thiết kế công trình xây dựng; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thăm dò địa chất.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ làm vườn; dịch vụ chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vuờn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2019-17071**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; A5.3.15; A5.3.13; 26.3.2; A5.5.20; A24.17.11
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) TRƯƠNG TUẤN ANH (VN)
67 đường 21, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ sáng tác nhạc; sản xuất nhạc; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được

---

(210) **4-2019-17072**

(540)

We treasure every moment

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRƯƠNG TUẤN ANH (VN)
67 đường 21, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ sáng tác nhạc; sản xuất nhạc; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được

---

(210) **4-2019-17073**

(540)

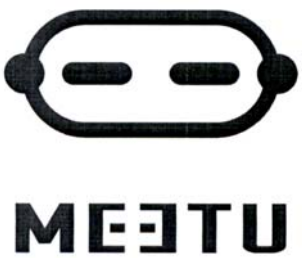

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.3.3; 26.4.2; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.4; 4.5.21
(731) SHENZHEN MEETU INDUSTRIAL CO., LTD (CN)
3rd Floor, Building 5, Hualian Industrial Park, Dalang Street, LongHua District, ShenZhen China
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; vỏ bọc cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình điện thoại di động; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; pin sạc dự phòng; tai nghe; dây cáp cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2019-17076**

(540) 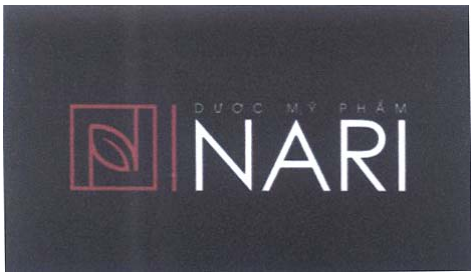

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.4.1; A26.11.7
(591) Hồng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NARI (VN)
Số nhà 12 Ngõ 141 ngách 31, phố Giáp Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17077**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.7.10; 26.1.1
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HELEN RECIPE (VN)
Phố Mới, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh ngọt; bánh trung thu; mứt khô [dạng bánh kẹo]; kẹo.

---

(210) **4-2019-17078**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ HẠ TẦNG ĐÔ THỊ HÀ NỘI (VN)
Số 41 Lô 9 Đền Lừ 1, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy; sách; tạp chí; báo; ấn phẩm; văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2019-17079**

(540)

FACO

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU MỸ HƯNG LONG (VN)
213A Hiền Vương, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Quạt điện.

---

(210) **4-2019-17080**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; 26.1.1; A11.3.3; A26.11.8
(731) HOÀNG THỊ THANH HUYỀN (VN)
07 Lê Lợi, phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; cà phê; trà.

---

(210) **4-2019-17081**

(540)

LOEB

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) THỦY THỊ THU HẰNG (VN)
Số 40 Thôi Hữu, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; môi giới; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2019-17082**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; 24.17.5; A3.1.24; 3.1.8; 24.13.1
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN HIỆP ASEAN JEANYEW (VN)
333B/7B ấp 2, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc, đồ nội thất dùng trong gia đình (giường, tủ, bàn, ghế).

---

(210) **4-2019-17083**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; 26.5.1; A1.1.2; 1.1.14
(591) Xanh da trời, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AVATAR VINH (VN)
Xóm 6A, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; các công trình, cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; ống thép; tôn lợp bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; các công trình, cấu kiện bằng phi kim loại vận chuyển được.

---

(210) **4-2019-17084**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.20; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lá cây nhạt, đen, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ T&T (VN)
63 Phan Khiêm □ch, Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm làm đẹp; nước hoa; tinh dầu không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2019-17086**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A2.3.23; A2.3.16; 2.7.10; 26.13.1
(591) Đen, vàng, da cam, trắng.
(731) VŨ THỊ NHUNG (VN)
Xóm Đình, thôn Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang trẻ em.

---

(210) **4-2019-17087**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 24.13.1; 24.17.5; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN VIỆT SÔNG HỒNG (VN)
Số 5 ngõ 75, đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, ba lô, tất, túi xách, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xong, chảo), đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn ăn), dụng cụ thể dục thể thao trong siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện; quảng cáo bán hàng hóa; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; tổ chức hội chợ và triển lãm sản phẩm.

Nhóm 36: Cho thuê cửa hàng, gian hàng, quầy hàng (bất động sản) bán hàng hóa trong siêu thị.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển và giao hàng hóa bán ở siêu thị, đại siêu thị cho người tiêu dùng.

---

(210) **4-2019-17088**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN VIỆT SÔNG HỒNG (VN)
Số 5 ngõ 75, đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao: dụng cụ rèn luyện thể hình; thiết bị tập luyện thể hình; xe đạp đặt cố định để tập luyện; bàn bi a; gậy đánh bi a; gậy đánh gôn; quả tạ tập thể dục; bàn cờ trò chơi; thiết bị phục hồi cơ thể; bàn chơi bóng đá trong nhà; thiết bị và dụng cụ sân bóng đa năng; ván trượt.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ dụng cụ thể dục thể thao trong siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện.

---

(210) **4-2019-17089**

(540)

HERAARTH

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(210) **4-2019-17090**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ONEST PHARMA (VN)
Số 38 đường liên xã Hà Trì 1, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thuốc; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế.

Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ mỹ phẩm, thuốc, thực phẩm chức năng và thiết bị y tế; xuất nhập khẩu mỹ phẩm, thuốc, thực phẩm chức năng và thiết bị y tế.

---

(210) **4-2019-17091**

(540)

BETUT

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HOÀNG VĂN TUẤN (VN)
Xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước uống; bếp nấu; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; đèn; nồi nấu đa năng.

---

(210) **4-2019-17092**

(540) 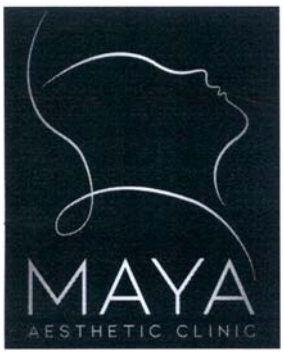

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 2.3.1
(731) LÊ HOÀNG (VN)
Tòa nhà TID, số 4 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da [kem mỹ phẩm]; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho da; chế phẩm làm chậm quá trình lão hóa của da [chứa thuốc]; chế phẩm điều trị nám da [chứa thuốc]; chế phẩm điều trị bệnh trứng cá; chế phẩm trị liệu dùng để tắm; chế phẩm điều trị da chai cứng.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da [dịch vụ thẩm mỹ viện]; dịch vụ phòng khám da liễu [dịch vụ y tế].

---

(210) **4-2019-17093**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.10; A5.5.20; A5.5.21
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen, trắng.
(731) LÊ HOÀNG (VN)
Tòa nhà TID, số 4 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho nha khoa; chất hàn, gắn răng; hỗn hống dùng trong nha khoa; thuốc gây tê dùng cho nha khoa; thuốc giảm đau dùng cho nha khoa; nước súc miệng chứa thuốc, cho mục đích khử trùng và giảm ê buốt chân răng; sứ dùng làm răng giả.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa, cụ thể là dịch vụ phòng khám nha khoa, dịch vụ khám và chữa bệnh răng miệng, dịch vụ chăm sóc sức khỏe răng miệng, dịch vụ chỉnh hình răng, dịch vụ cấy ghép răng implant (phương pháp kỹ thuật đưa chân răng giả đặt vào trong xương hàm nhằm thay thế cho răng đã mất), dịch vụ tư vấn sức khỏe răng miệng.

---

(210) **4-2019-17094**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; A26.11.12
(591) Tím, trắng.
(731) TRẦN THỊ QUỲNH HOA (VN)
Tòa nhà TID, số 4 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Răng giả và cụm chi tiết thay thế; răng Implant (loại răng giả chuyên dụng có chân răng được làm từ Titanium để cấy ghép vào trong xương hàm) và cụm chi tiết thay thế; dụng cụ chỉnh răng; đinh ghim cho răng giả (chốt cho răng giả).

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa, cụ thể là dịch vụ phòng khám nha khoa, dịch vụ khám và chữa bệnh răng miệng, dịch vụ chăm sóc sức khỏe răng miệng, dịch vụ chỉnh hình răng, dịch vụ cấy ghép răng implant (phương pháp kỹ thuật đưa chân răng giả đặt vào trong xương hàm nhằm thay thế cho răng đã mất), dịch vụ tư vấn sức khỏe răng miệng.

---

(210) **4-2019-17095**

(540)

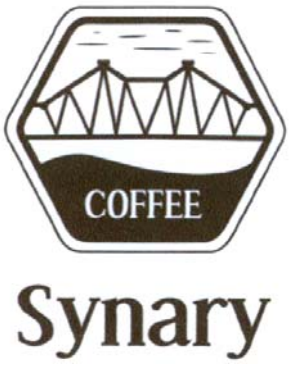

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; 7.11.1; 25.5.25
(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT VIMER COFFEE (VN)
Số 17 ngõ 23, đường Đỗ Quang, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; quán cà phê.

---

(210) **4-2019-17097**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.6; 7.5.2
(591) Xanh nước biển, đỏ tươi, đỏ gạch và trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN ALEX (VN)
Xóm Tân Sơn, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 02: Sơn; véc - ni.

---

(210) **4-2019-17098**

(540)

LAVISH
H BABY

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7
(591) Xám.
(731) ĐẶNG NGỌC HUYỀN (VN)
Số 20B phố Hàng Ngang, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược; dược phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm, trà thảo dược, dược phẩm, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17099**

(540)

TAO

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) 1. ĐẶNG THỊ NGỌC HÂN (VN)
12 Ter Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
2. NGUYỄN VÂN LINH (VN)
163/24/14 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-17100**

(540)

ECOBAMBI

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC BAMBI (VN)
Tầng 10 tòa nhà Miss áo Dài, số 21 Nguyễn Trung Ngạn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chi Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt); ca vát; tất (vớ); mũ (nón).

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo, giày dép, dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt), ca vát, tất (vớ), mũ (nón).

---

(210) **4-2019-17101**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 26.4.9; 1.15.5
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI KIM CHI NGỌC DIỆP (VN)
Số 21, đường Nguyễn Văn Cừ, khu phố 5, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Tổ yến thô; yến tươi đã được làm sạch; yến khô đã được làm sạch; yến rứt lông nguyên tổ; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn).

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước yến sào có đường (đồ uống); nước yến sào không đường (đồ uống); nước yến sào nhân sâm (đồ uống); nước yến sào collagen (đồ uống); nước yến sào mật ong (đồ uống).

Nhóm 35: Mua bán và xuất khẩu: tổ yến thô, yến khô đã được làm sạch, yến rứt lông nguyên tổ, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến sào có đường, nước yến sào không đường, nước yến sào nhân sâm, nước yến sào collagen, nước yến sào mật ong.

---

(210) **4-2019-17102**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5; 3.7.17; 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN QUỐC HÀ (VN)
52 đường DC8, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo, xuất nhập khẩu, dịch vụ siêu thị bán lẻ sản phẩm: thiết bị điều khiển điện (dùng cho hệ thống chiếu sáng) như công tác điện, bảng điều khiển điện cảm ứng, thiết bị hẹn giờ điện tử, thiết bị điều khiển hồng ngoại, các loại khóa điện và điện tử dùng cho khóa cửa, thẻ từ, khóa từ, các loại khóa bằng kim loại, chương

trình phần mềm sử dụng cho khóa thông minh, ổ cắm điện, phích cắm điện, cầu dao điện, pin sạc dự phòng lưu điện dùng cho thiết bị chiếu sáng, thiết bị lưu điện dự phòng, ổ cắm đa năng, ổ cắm nối dây, thiết bị cảm ứng cho đèn chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng, đèn chiếu sáng bằng năng lượng mặt trời, đèn cảm ứng (thiết bị chiếu sáng), công tắc cảm ứng, bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện, bộ điều khiển rèm mành cảm ứng, bộ điều khiển cảm ứng dùng để điều chỉnh tốc độ quạt máy, bộ điều khiển cảm ứng để điều khiển cửa cuốn, áo quần, máy tính, phần mềm máy tính, túi xách, mắt kính, vòng đeo tay, đồ chơi em bé, xe đạp, mỹ phẩm, sơn tường, mực in, thực phẩm chức năng, máy xay cà phê, khăn tắm, muỗng, đũa, chén, đĩa, bàn chải đánh răng, lọ đựng gia vị, móc dán tường, màng nhựa bọc thực phẩm, bình hoa, bìng đựng rác, thùng rác, thau giặt đồ, bếp ga, ti vi, tủ lạnh, băng vệ sinh, nước xả vải, gối, mền, tủ, bàn, ghế, nước ngọt, thịt cá đóng hộp, trái cây tươi, rau tươi, cây giống, hoa tươi, rượu, mì tôm, cháo gói, trà, cà phê, nước mắm, dầu ăn, gia vị, sữa, tôm tươi, mứt trái xoài.

---

(210) **4-2019-17103**

(540) KAMI®

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Trắng, đỏ, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH TM HOA KHƯƠNG (VN)
123 đường 26, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Ống dẫn khí bằng nhựa PU.

---

(210) **4-2019-17104**

(540) Gà tẩm ướp
3F SPICE
NHANH NGON DINH DƯỠNG

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; A17.1.2; 4.5.2; 4.5.3; A26.11.11
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM 3F VIỆT (VN)
Thửa đất số 232, tờ bản đồ số 48, ấp Kiến An, xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Thịt gà, thịt heo, thịt bò đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: thịt gà, thịt heo, thịt bò đã qua chế biến.

---

(210) **4-2019-17105**

(540) HỒNG PHÚ

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 11.3.14; A5.3.15; 26.1.1; A11.3.4
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN XUÂN CÔNG (VN)
Số nhà 712B, thôn 2, xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2019-17106**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.2; A26.11.12; 1.15.23
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI C.P VIỆT NAM (VN)
KCN Biên Hòa II, Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân hữu cơ; phân ủ/phân trôn.

---

(210) **4-2019-17111**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A26.11.12; 26.11.3
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN QUANG TIẾN (VN)
Xóm Chùa, thôn Hộ Vệ, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; các sản phẩm sữa; bột dinh dưỡng có chứa sữa (sữa là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Bột ngũ cốc.

Nhóm 32: Nước yến sào, nước yến lon, nước yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2019-17112**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; A26.11.12
(591) Cam, xanh.
(731) NGUYỄN QUANG TIẾN (VN)
Xóm Chùa, thôn Hộ Vệ, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; các sản phẩm sữa; bột dinh dưỡng có chứa sữa (sữa là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Bột ngũ cốc.

Nhóm 32: Nước yến sào, nước yến lon, nước yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2019-17113**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A1.1.10; A1.1.2
(591) Xanh, hồng.
(731) NGUYỄN QUANG TIẾN (VN)
Xóm Chùa, thôn Hộ Vệ, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; các sản phẩm sữa; bột dinh dưỡng có chứa sữa (sữa là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-17114**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 26.4.4; 9.1.11
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG THỜI TRANG MINH KHOA (VN)
81 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 42: Thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2019-17115**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.4.2; 26.4.9
(591) Xanh dương đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AT LIVING (VN)
Lầu trệt, tòa nhà GIC, số 36A, đường Nguyễn Gia Trí, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 20: Các sản phẩm nội ngoại thất: bàn ghế; giường; tủ; giá kệ; khay đựng (kệ gỗ dùng để chứa đựng); gác chân (ghế gỗ dùng để gác chân).

---

(210) **4-2019-17116**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.2; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH HUNUFA (VN)
Lô M19A, đường số 7, KCN Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: bao bì nhựa, bao bì giấy, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2019-17117**

(540)

Lớp học Siêu Kool
CLASS OF THE SUPER COOL

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN HUY CƯỜNG (VN)
Khu phố 3, phường 1, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi cờ giải trí; bàn cờ; bộ thẻ dùng cho trò chơi; bộ xếp hình (trò chơi).

---

(210) **4-2019-17118**

(540)

Boardgame 12 chòm sao
TWELVE-CONSTELLATION BOARDGAME

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN HUY CƯỜNG (VN)
Khu phố 3, phường 1, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi cờ giải trí; bàn cờ; bộ thẻ dùng cho trò chơi; bộ xếp hình (trò chơi).

---

(210) **4-2019-17119**

(540)

Boardgame Học sinh Chân kinh
PUPIL-SUTRA BOARDGAME

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN HUY CƯỜNG (VN)
Khu phố 3, phường 1, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi cờ giải trí; bàn cờ; bộ thẻ dùng cho trò chơi; bộ xếp hình (trò chơi).

---

(210) **4-2019-17120**

(540)

NovaWorld

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp; lập dự án đầu tư vốn.

Nhóm 39: Tham quan; du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách.

Nhóm 41: Công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; thông tin giải trí; cung cấp dịch vụ tiện ích sử dụng cho chơi golf; dịch vụ vườn bách thú.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-17121**

(540)

NovaWorld Mũi Né

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công ngiệp; lập dự án đầu tư vốn.

Nhóm 39: Tham quan; du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách.

Nhóm 41: Công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; thông tin giải trí; cung cấp dịch vụ tiện ích sử dụng cho chơi golf; dịch vụ vườn bách thú.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-17122**

(540)

NovaWorld Bình Tiên

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công ngiệp; lập dự án đầu tư vốn.

Nhóm 39: Tham quan; du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách.

Nhóm 41: Công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; thông tin giải trí; cung cấp dịch vụ tiện ích sử dụng cho chơi golf; dịch vụ vườn bách thú.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-17123**

(540)

NovaWorld Hồ Tràm

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công ngiệp; lập dự án đầu tư vốn.

Nhóm 39: Tham quan; du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách.

Nhóm 41: Công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; thông tin giải trí; cung cấp dịch vụ tiện ích sử dụng cho chơi golf; dịch vụ vườn bách thú.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-17124**

(540)

NovaWorld Bình Châu

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công ngiệp; lập dự án đầu tư vốn.

Nhóm 39: Tham quan; du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách.

Nhóm 41: Công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; thông tin giải trí, cung cấp dịch vụ tiện ích sử dụng cho chơi golf; dịch vụ vườn bách thú.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-17125**

(540)

Jilé
PERFUMES

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1
(731) CÔNG TY TNHH MTV JELE (VN)
101/5C, ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: son môi, kem dưỡng da, phấn, nước hoa, sửa rửa mặt.

---

(210) **4-2019-17126**

(540)

NƯỚC UỐNG CAO CẤP
MISAWA
VÌ SỨC KHOẺ VÀ THỊNH VƯỢNG

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.14; 1.15.15; 1.15.23; A26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISAWA VN (VN)
457/41 đường Bình Thành, khu phố 2, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2019-17127**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.24; 19.1.3; 26.1.1; A25.7.21; 26.15.15; 1.3.1
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng.
(731) PHẠM THỊ BÍCH PHƯƠNG (VN)
Đường số 21, thôn Vinh Sơn, xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; khu vui chơi trẻ em; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn, uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2019-17128**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.9; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH HOA KHÔI (VN)
69 Hồ Văn Huê, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2019-17129**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH HOA KHÔI (VN)
69 Hồ Văn Huê, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2019-17130**

(540) REXO

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2019-17131**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; 25.5.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KIWI ECONNECT (VN)
Số 24 đường 11 khu Him Lam 6A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-17132**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; A26.4.24
(731) CÔNG TY TNHH KIWI ECONNECT (VN)
Số 24 đường 11 khu Him Lam 6A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-17134**

(540)

(220) 17.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; 15.7.1; A5.5.20; 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, trắng, nâu, nâu đen.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌT (VN)
Khu vực Long Châu, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 30: Bánh mặn; bánh ngọt, bánh mì.

---

(210) **4-2019-17135**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWAYWAY VIỆT NAM (VN)
Số 14, đường số 05, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); gia cầm (không còn sống); thú săn (không còn sống); chiết xuất của thịt; rau củ đã qua chế biến; trái cây đã chế biến; thạch trái cây; mứt ướt; trứng; sữa; sản phẩm làm từ sữa; dầu thực vật; mỡ ăn.

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; chất thay thế cà phê; gạo; bột sắn; bột cọ sagu; bột mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mỳ; bánh ngọt; bánh kẹo (không bao gồm kẹo vitamin dành cho trẻ em); đá lạnh có thể ăn được; đường; mật ong; mật (thực phẩm); nấm men (không sử dụng cho động vật và các mục đích y tế); bột nở; muối ăn; mù tạc; giấm ăn; nước xốt (gia vị); gia vị; kem ăn.

---

(210) **4-2019-17136**

(540)

REPUTA

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; thiết bị mang dữ liệu từ tính; thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất); xuất bản phẩm có thể tải xuống được; dữ liệu điện tử có thể tải xuống được; chương trình ứng dụng thông minh cho thiết bị đầu cuối không dây có thể tải xuống cho phép người dùng quản lý thông tin.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý giao dịch kinh doanh; lập kế hoạch truyền thông; dịch vụ quản lý dữ liệu bằng máy tính; thu thập dữ liệu nhằm cho phép người dùng theo dõi danh tiếng các cá nhân, tổ chức trên mạng internet; xử lý, hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; phân tích, biên tập dữ liệu và gửi báo cáo thông tin, dữ liệu đến người sử dụng trên mạng internet.

Nhóm 41: Dịch vụ phóng viên tin tức; dịch vụ thư viện lưu động; cung cấp tiện nghi, tiện ích giải trí; cung cấp thông tin giải trí và tin tức giải trí trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được; xuất bản sách, xuất bản sách điện tử và bán điện tử trực tuyến.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử.

---

(210) **4-2019-17137**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.4.18; 26.13.25; A26.4.24
(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; thiết bị mang dữ liệu từ tính; thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất); xuất bản phẩm có thể tải xuống được; dữ liệu điện tử có thể tải xuống được; chương trình ứng dụng thông minh cho thiết bị đầu cuối không dây có thể tải xuống cho phép người dùng quản lý thông tin.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý giao dịch kinh doanh; lập kế hoạch truyền thông; dịch vụ quản lý dữ liệu bằng máy tính; thu thập dữ liệu nhằm cho phép người dùng theo dõi danh tiếng các cá nhân, tổ chức trên mạng internet; xử lý, hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; phân tích, biên tập dữ liệu và gửi báo cáo thông tin, dữ liệu đến người sử dụng trên mạng internet.

Nhóm 41: Dịch vụ phóng viên tin tức; dịch vụ thư viện lưu động; cung cấp tiện nghi, tiện ích giải trí; cung cấp thông tin giải trí và tin tức giải trí trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được; xuất bản sách, xuất bản sách điện tử và bán điện tử trực tuyến.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử.

---

(210) **4-2019-17138**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC HÒA (VN)
Khối 3, phường Long Sơn, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Hương nhang.

---

(210) **4-2019-17139**

(540)

ANDORA
BEAUTY & CLINIC

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; A5.3.13; A26.11.12
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ANDORA (VN)
Số 38, đường Nguyễn Văn Cừ, khối 2, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2019-17140**

(540)

HOREHM

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Trắng, xanh tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG MINH (VN)
Số 01, ngõ 7, đường Ngư Hải, khối Trung Hòa, phường Lê Mao, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2019-17146**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; A26.1.18; A26.4.18; A26.4.24
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIA HIỆP (VN)
174/1A Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (trang phục); tất (vớ); mũ (nón); khăn choàng (trang phục).

---

(210) **4-2019-17147**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.2.7; 26.3.4; 10.3.7; A5.5.20; A25.1.10
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LÒ BÁNH MÌ PHÁP (VN)
47 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh mì; ổ bánh mì nhỏ; bột nhào để làm bánh; bột để làm bánh ngọt; bột mì; bánh mì kẹp xúc xích.

Nhóm 35: Mua bán gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc, bột mì.

---

(210) **4-2019-17148**

(540)

LA BOULANGERIE FRANÇAISE

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH LÒ BÁNH MÌ PHÁP (VN)
47 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh mì; ổ bánh mì nhỏ; bột nhào để làm bánh; bột để làm bánh ngọt; bột mì; bánh mì kẹp xúc xích.

Nhóm 35: Mua bán gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc, bột mì.

---

(210) **4-2019-17149**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.1.4; A26.4.6; A26.11.12
(591) Trắng, đỏ, xanh dương, xám.
(731) TRẦN THỊ TRƯỜNG (VN)
Phòng 1003, tòa nhà N4D khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn phủ; sơn lót; vữa thạch cao mạt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà (sơn).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu sơn, bán buôn, bán lẻ: sơn chống gỉ, sơn phủ, sơn lót, vữa thạch cao mạt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn), chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà (sơn).

---

(210) **4-2019-17150**

(540)

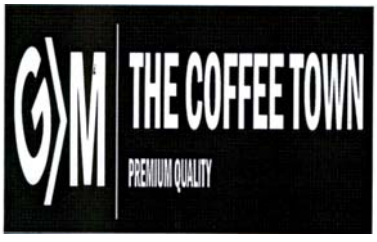

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; A24.15.8; A26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ GIA MINH (VN)
Số 501 Lê Văn Lương, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở ca cao; chế phẩm ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); đồ uống socola có sữa; ca cao; đồ uống ca cao có sữa; cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; trà; đồ uống trên cơ sở socola; socola; hương liệu cà phê; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-17151**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THẾ GIỚI THIẾT BỊ AN NINH (VN)
724/4 Bình Long, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị điện tử, thiết bị lưu trữ, thiết bị an ninh, thiết bị kiểm soát ra vào và thiết bị viễn thông.

---

(210) **4-2019-17152**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A19.11.9; 19.11.4; 5.3.20; A25.7.21
(591) Vàng, nâu, xám, ghi xanh, trắng.
(731) ĐỖ TRƯỜNG THIỆN (VN)
Phòng 26, tập thể 39 Lý Thường Kiệt, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm bổ sung cho thức ăn thủy sản; chất bổ sung cho thức ăn thủy sản. Tất cả thuộc nhóm này.

Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản (thuộc nhóm này).

---

(210) **4-2019-17153**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A19.11.9; 19.11.4; 5.3.20; A25.7.21
(591) Vàng, nâu, xám, ghi xanh, trắng.
(731) ĐỖ TRƯỜNG THIỆN (VN)
Phòng 26, tập thể 39 Lý Thường Kiệt, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm bổ sung cho thức ăn thủy sản; chất bổ sung cho thức ăn thủy sản. Tất cả thuộc nhóm này.

Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản (thuộc nhóm này).

---

(210) **4-2019-17155**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A5.3.13; A5.3.15
(591) Nâu.
(731) NGUYỄN THỊ THÙY HƯƠNG (VN)
107/5 Vườn Chuối, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp; đào tạo lại nghề.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2019-17156**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lá cây, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TƯ VẤN TÀI CHÍNH LGC (VN)
Lầu 3, lô C, tòa nhà 27B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ cho vay (tiền mặt và thẻ tín dụng); dịch vụ cho vay cá nhân và công ty nhỏ; các khoản vay vi mô; dịch vụ tiền gửi ngân hàng; dịch vụ thanh toán tài chính; dịch vụ cầm đồ.

---

(210) **4-2019-17157**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.5; 24.13.1; 24.17.5
(731) ĐINH VĂN TRƯƠNG (VN)
Số nhà 114 đường Hồng Tiến, phố 1B, thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm: thuốc, thực phẩm chức năng, dược phẩm, nhà thuốc.

---

(210) **4-2019-17158**

(540)

CHEN MIAN

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MTV PHÚ THÀNH JSC (VN)
Khu đô thị Green Park, đường Hùng Vương, xã Hải Xuân, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2019-17159**

(540)

NAN YANG

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MTV PHÚ THÀNH JSC (VN)
Khu đô thị Green Park, đường Hùng Vương, xã Hải Xuân, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2019-17160**

(540)

PANICA

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MTV PHÚ THÀNH JSC (VN)
Khu đô thị Green Park, đường Hùng Vương, xã Hải Xuân, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2019-17161**

(540)

POONY

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MTV PHÚ THÀNH JSC (VN)
Khu đô thị Green Park, đường Hùng Vương, xã Hải Xuân, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2019-17164**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT ANH (VN)
Thôn Vàng, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện: phích cắm điện, ổ cắm điện, công tắc, dây nguồn, bảng điện, cầu dao điện, aptomat.

---

(210) **4-2019-17165**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT ANH (VN)
Thôn Vàng, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng, chụp phản quang của đèn, bóng đèn điện, hệ thống chiếu sáng và thiết bị để chiếu sáng, ấm đun điện, nồi cơm điện.

---

(210) **4-2019-17166**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT ANH (VN)
Thôn Vàng, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: đồng hồ, vợt bắt muỗi, hàng điện tử (tivi, loa, ampli), đồ điện gia dụng (đèn điện, thiết bị điện, quạt máy, tủ lạnh, máy giặt), thiết bị tin học và máy tính, thiết bị ngành bưu chính viễn thông.

---

(210) **4-2019-17167**

(540)

VAT

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT ANH (VN)
Thôn Vàng, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: đồng hồ, vợt bắt muỗi, hàng điện tử (tivi, loa, ampli), đồ điện gia dụng (đèn điện, thiết bị điện, quạt máy, tủ lạnh, máy giặt), thiết bị tin học và máy tính, thiết bị ngành bưu chính viễn thông.

---

(210) **4-2019-17168**

(540)

VAT

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT ANH (VN)
Thôn Vàng, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện: phích cắm điện, ổ cắm điện, công tắc, dây nguồn, bảng điện, cầu dao điện, aptomat.

---

(210) **4-2019-17170**

(540)

VAT

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT ANH (VN)
Thôn Vàng, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng, chụp phản quang của đèn, bóng đèn điện, hệ thống chiếu sáng và thiết bị để chiếu sáng, ấm đun điện, nồi cơm điện.

---

(210) **4-2019-17171**

(540)

Gofar

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.6; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) PHAN THÀNH ĐẠT (VN)
Thôn Hàng Gòn, thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị vệ sinh đặc biệt là: bồn tắm, vòi nước bằng nhựa, vòi sen, chậu rửa, bệ xí.

---

(210) **4-2019-17172**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.13.25
(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI 925.VN (VN)
Số 79 đường 2 C/x đài RaĐa Phú Lâm, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu hóa mỹ phẩm; mua bán, xuất nhập khẩu thực phẩm; mua bán, xuất nhập khẩu đồ trang trí nội thất; mua bán, xuất nhập khẩu bao bì.

---

(210) **4-2019-17173**

(540)

NEW NANO

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG NANO VIỆT (VN)
94 Nguyễn Trọng Quản, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 03: Chế phẩm dùng để giặt, chế phẩm dùng để xả vải; nước rửa chén; nước lau kính; nước lau sàn; dung dịch cọ rửa.

---

(210) **4-2019-17174**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG NANO VIỆT (VN)
94 Nguyễn Trọng Quản, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 03: Chế phẩm dùng để giặt, chế phẩm dùng để xả vải; nước rửa chén; nước lau kính; nước lau sàn; dung dịch cọ rửa.

---

(210) **4-2019-17175**

(540)

Rootoflife

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGỌC LAN (VN)
Khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, dầu gội đầu, nước hoa, sữa tắm.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa), dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2019-17176**

(540)

MAVINVET

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAVIN (VN)
Thị trấn Bô Thời, xã Hồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; thuốc kháng sinh; chất sát khuẩn; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17177**

(540)

TERRAMYCIN 500

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17178**

(540)

SPECLINJECT

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh dành cho thú y; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17179**

(540)

MEKO-SULFAN

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh dành cho thủy sản; thuốc kháng sinh dành cho thú y; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17180**

(540)

KAOMYCIN

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17181**

(540)

MEKOCOC

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; thuốc kháng sinh; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17182**

(540)

MEKOCANXI

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; thuốc kháng sinh dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17183**

(540)

MEKOBENXIDE

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17184**

(540)

MEKODINE

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Chất sát khuẩn; thuốc kháng sinh; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17185**

(540)

CL-DOXY

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh dành cho thú y; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17186**

(540)

CHLOR EXTRA

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh dành cho thú y; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17187**

(540)

CATAXIM

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh dành cho thú y; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17188**

(540)

BYE-CILOX

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; thuốc kháng sinh dùng cho thú y; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thú y; vắc xin; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17189**

(540)

ASCAREX D

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; thuốc kháng sinh; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17190**

(540)

ANTIPARAVET

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; thuốc kháng sinh; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17191**

(540)

ANALGIN C-FORT

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; thuốc kháng sinh; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17192**

(540)

ACIMOXYL

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17193**

(540)

AMPICOLISTIN

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17194**

(540)

CL-ENRO

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y CAI LẬY (VN)
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh dành cho thú y; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2019-17195**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CP UNIVERSAL CARE (VN)
38/5 Trần Khắc Chân, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; hương liệu (tinh dầu); mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: nước hoa, hương liệu, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17196**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.11.3; A26.11.12; 24.1.1; 18.2.1
(731) CÔNG TY CP UNIVERSAL CARE (VN)
38/5 Trần Khắc Chân, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; hương liệu (tinh dầu); mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: nước hoa, hương liệu, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17197**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.8; 3.1.16
(591) Da cam, xám đậm, xám nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN THÀNH NAM (VN)
Phòng 5K, tầng 5, chung cư Viện Chiến lược Khoa học Bộ Công An, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Phòng: tập yoga, gym, tập kickfit, tập PTX (Pentatonix), tập MMA (Mixed Martial Arts), tập nhảy (dance).

---

(210) **4-2019-17198**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.1.5; 1.5.1; A1.13.10
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ PHAN LÊ (VN)
Số 1, phố Trúc Khê, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bộ ghi dữ liệu.

Nhóm 35: Mua bán: bộ ghi dữ liệu.

---

(210) **4-2019-17199**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 3.7.17; A5.3.13; A5.3.15; 26.4.7; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DOSA (VN)
23/6 Cây Keo, phường Tam Phú, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước uống có ga; đồ uống không có cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước khoáng (đồ uống).

---

(210) **4-2019-17200**

(540)

SHAN TUYẾT SUPI

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU (VN)
Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2019-17201**

(540)

HARCI

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU (VN)
Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả.

---

(210) **4-2019-17202**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14
(591) Vàng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU (VN)
Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17203**

(540)

HURCI

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đen trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU (VN)
Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17204**

(540)

GÀ TRỐNG VÀNG

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU (VN)
Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 32: Nước tăng lực (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-17205**

(540)

MINH KHANG

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH GIẤY VIỆT NGA (VN)
Khu dương ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

---

(210) **4-2019-17206**

(540)

VIỆT NGA

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH GIẤY VIỆT NGA (VN)
Khu Dương ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã lót trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần tã trẻ em.

---

(210) **4-2019-17207**

(540)

WINBOND
Premium Performance

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.3.3
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 68 AN THÀNH PHÁT (VN)
Số 21, ngõ 144 Lê Công Thanh, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 01: Chất keo dính dùng trong công nghiệp; keo silicon đa dụng.

---

(210) **4-2019-17208**

(540)

ATP

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.1.2; A26.1.18; 25.5.25; 26.15.15
(591) Đen, vàng, trắng xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 68 AN THÀNH PHÁT (VN)
Số 21, ngõ 144 Lê Công Thanh, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 01: Chất keo dính dùng trong công nghiệp; keo silicon (hoặc chất) dùng để dính, trám, hàn các khe hở, vết nứt.

---

(210) **4-2019-17209**

(540)

HOMMEL

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ĐẶNG THỊ HIỀN (VN)
Phòng 12A14 CT6B, tổ hợp chung cư và thương mại Bemes, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); bia; đồ uống không chứa cồn; bia mạch nha; nước uống có ga; nước ngọt.

---

(210) **4-2019-17210**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.20; A24.15.7; 26.3.1; A25.7.21
(591) Đỏ, đen, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH KÍNH NHÔM INOX ANH TUẤN (VN)
53/16/4 Lê Duẩn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, thành phố Đắk Lắk

(511) Nhóm 19: Kính xây dựng; kính cường lực dùng; kính dùng trong nhà vệ sinh, nhà tắm (vật liệu xây dựng).

---

(210) **4-2019-17211**

(540)

THEMIS

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THEMIS (VN)
Ngõ 60 ngõ Trung Tả, đường Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17212**

(540)

MALANGE™

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; A24.15.8
(731) CÔNG TY TNHH MALIS VIỆT NAM (VN)
84/8/19, đường TTN 01, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục, quần áo lót, bít tất ngắn cổ, tất cổ cao.

---

(210) **4-2019-17214**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.11.13; 5.3.20; A5.5.20; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh, đỏ, tím, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 360FLOWER (VN)
Số 32, đường Lê Nin, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 31: Vòng hoa tươi; hoa khô dùng để trang trí; hoa tự nhiên; rau củ tươi.

---

(210) **4-2019-17215**

(540)

SẮT THÉP

LỘC HÙNG CƯỜNG

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THÉP LỘC HÙNG CƯỜNG (VN)
Thửa đất số 69, tờ bản đồ số 7, khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-17217**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.4.7; 25.7.25; 4.5.2; 4.5.3
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN HÒA THỊNH (VN)
Thôn Kỳ Thủy, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 27: Thảm yoga; thảm tập thể dục; thảm dùng ở phòng tập thể dục.

Nhóm 28: Dụng cụ hỗ trợ tập yoga như: vòng tập yoga; bóng tập yoga; gạch tập yoga; dây đai tập yoga; võng tập yoga.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ rèn luyện sức khỏe; dịch vụ huấn luyện thể dục; trung tâm và câu lạc bộ thể dục thể thao; giáo dục; giảng dạy yoga; đào tạo giảng viên yoga.

---

(210) **4-2019-17218**

(540)

EMACOL

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HUỲNH LÊ HIỆP (VN)
388A36, KV2, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17219**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.22; 5.5.16; 26.1.1
(591) Hổ phách, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng, trắng xám, xanh thủy tinh, đỏ thắm.
(731) CÔNG TY TNHH IDEAS CREATION (VN)
45A, đường 18, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 29: Nước dùng; nước dùng cô đặc; nước canh thịt cô đặc; nước canh thịt; chế phẩm để làm nước canh thịt; chiết xuất của thịt; thịt; thịt đã được bảo quản; thịt đã được chế biến; thịt đông khô; thực phẩm trên cơ sở cá; rau đông khô; rau đã nấu chín; rau đã sấy khô; rau đã được bảo quản; trái cây đông lạnh.

Nhóm 30: Phở ăn liền; phở tươi; mì ăn liền; bún ăn liền; bún tươi; hủ tiếu ăn liền; miến ăn liền; cơm ăn liền; nước sốt thịt; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; bánh mỳ; trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 31: Rau củ tươi; thảo mộc tươi; trái cây tươi.

Nhóm 35: Buôn bán: nước dùng, nước dùng cô đặc, nước canh thịt cô đặc, nước canh thịt, chế phẩm để làm nước canh thịt, chiết xuất của thịt, thịt, thịt đã được bảo quản, thịt đã được chế biến, thịt đông khô, thực phẩm trên cơ sở cá, rau đông khô, rau đã nấu chín, rau đã sấy khô, rau đã được bảo quản, rau đông lạnh, phở ăn liền, phở tươi, mì ăn liền, bún ăn liền, bún tươi, hủ tiếu ăn liền, miến ăn liền, cơm ăn liền, nước sốt thịt, đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, gia vị, thảo mộc đã bảo quản [gia vị], bánh mỳ, trà, đồ uống trên cơ trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, rau củ tươi, thảo mộc tươi, trái cây tươi; xuất khẩu: nước dùng, nước dùng cô đặc, nước canh thịt cô đặc, nước canh thịt, chế phẩm để làm nước canh thịt, chiết xuất của thịt, thịt, thịt đã được bảo quản, thịt đã được chế biến, thịt đông khô, thực phẩm trên cơ sở cá, rau đông khô, rau đã nấu chín, rau đã sấy khô, rau đã được bảo quản, rau đông lạnh, phở ăn liền, phở tươi, mì ăn liền, bún ăn liền, bún tươi, hủ tiếu ăn liền, miến ăn liền, cơm ăn liền, nước sốt thịt, đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, gia vị, thảo mộc đã bảo quản [gia vị], bánh mỳ, trà, đồ uống trên cơ trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, rau củ tươi, thảo mộc tươi, trái cây tươi.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2019-17220**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; A5.3.13; A5.3.15; 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) TRẦN THỊ TRÚC LINH (VN)
58/3B ấp Xuân Thới Đông 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2019-17221**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.7.6; A1.7.7; 4.1.3
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HERLIFE (VN)
105/3B đường An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Cốc nguyệt san.

---

(210) **4-2019-17222**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.8; 26.1.2; 26.1.4
(591) Đỏ, xanh lam, vàng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP SUNSHINEONE ASV (VN)
Tầng 2 tòa nhà 3 tầng, số 275 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối: máy lọc nước.

---

(210) **4-2019-17223**

(540)

THIÊN NHIÊN VIỆT

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.21; 24.15.3; A24.15.11; A5.5.20; A5.3.13
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) HOÀNG THỊ MỸ PHƯƠNG (VN)
1A/10 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả; đầu gội; sữa tắm.

---

(210) **4-2019-17224**

(540)

Cà Phê Xanh

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; A1.1.10; A1.1.4
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) HOÀNG THỊ MỸ PHƯƠNG (VN)
1A/10 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả; đầu gội; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; cacao; cà phê, trà (chè).

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước tinh khiết [đồ uống]; nước [đồ uống]; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; chế phẩm để làm đồ uống.

---

(210) **4-2019-17225**

(540)

ZENCLOB

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ CÁNH CỬA VIỆT (VIETGATE CO., LTD.) (VN)
788/2B Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17226**

(540)

INSEE Power Cast Plus

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SIAM CITY CEMENT (VIỆT NAM) (VN)
Số 11 đường Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng cho gạch; chất kết dính cho bê tông.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; xi măng; bê tông trộn sẵn; bột trét tường; keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); bột chà ron (vật liệu xây dựng phi kim loại dùng để trám khe hở giữa hai viên gạch).

---

(210) **4-2019-17227**

(540)

INSEE Easy Flow Plus

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SIAM CITY CEMENT (VIỆT NAM) (VN)
Số 11 đường Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng cho gạch; chất kết dính cho bê tông.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; xi măng; bê tông trộn sẵn; bột trét tường; keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); bột chà ron (vật liệu xây dựng phi kim loại dùng để trám khe hở giữa hai viên gạch).

---

(210) **4-2019-17228**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.3; 5.5.19; A5.5.21
(591) Đỏ, vàng, xanh ngọc, xanh đậm.
(731) HỢP TÁC XÃ TÂM HÒA (VN)
Số 124 vườn Cam, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt lợn xông khói; lạp sườn; jăm bông thịt lợn; thạch cho thực phẩm; xúc xích; thịt trâu tẩm gia vị để ăn liền; thịt bò tẩm gia vị để ăn liền; thịt trâu đã chế biến; thịt bò đã chế biến.

Nhóm 30: Miến [sợi dẹt, sợi tròn]; bánh chưng; bánh gai; bánh khảo; chè lam.

Nhóm 35: Mua bán thịt lợn, thịt lợn xông khói, lạp sườn, jăm bông thịt lợn, thịt lợn ướp, bò khô, thịt trâu, thịt trâu đã chế biến, thịt bò đã chế biến, thạch cho thực phẩm, xúc xích, miến, bánh chưng, bánh gai, bánh khảo, chè lam; xuất nhập khẩu; quảng cáo.

---

(210) **4-2019-17229**

(540)

TOSPAM

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MEDIFA (VN)
Số nhà 38, ngõ 62, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17230**

(540)

MEI BAO
美 宝

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16
(731) NANYANG MEIBAO ENVIRONMENTAL PROTECTION EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No. 19, Fanli Street, Chengguan Town, Neixiang County, Henan, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; máy lọc; thiết bị mạ điện; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; van [bộ phận của máy]; máy thổi để nén, hút và vận chuyển khí.

---

(210) **4-2019-17231**

(540)

BIGANDTWINS

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) 1. PHAN THỊ THANH THÚY (VN)
15/76 Vị Hoàng, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
2. NGUYỄN THỊ THÙY TRANG (VN)
Khu phố 4, phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; dép; giày; váy; mũ; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, váy, giày dép, đồ đi ở chân, balô, túi xách, ví, mũ, đồ đội đầu, khăn quàng cổ, đồng hồ, đồ chơi, kính mắt, phụ kiện thời trang, đồ trang sức; quảng cáo.

---

(210) **4-2019-17232**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 24.17.17
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MYDOLIFE (VN)
Thôn Nhân Vinh, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị y tế, mỹ phẩm, xà phòng, thuốc đánh răng, nước hoa, dầu gội, dầu xả, nước giặt, nước rửa bát, nước rửa tay, nước lau sàn, chất tẩy rửa, quần áo, giầy dép, vali, túi xách, ví, cà vạt, mũ nón, phụ kiện thời trang, ánh mắt, đồng hồ, đồ trang sức, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm yoga, phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, đồ uống (rượu, bia, nước ngọt, nước khoáng, nước lọc, nước ép trái cây, nước siro), bánh kẹo, bỉm, sữa, cà phê, chè, ca cao, đường, bột ngũ cốc, trái cây, rau củ quả tươi, hoa tươi, cây giống, cây cảnh, thịt, cá, thủy hải sản, gia cầm (còn sống và không còn sống), thực phẩm đã qua chế biến, vật liệu xây dựng (kim loại và phi kim loại), phụ kiện cửa ra vào, cửa cuốn, cửa nhôm, cửa xếp, đồ nội thất bằng gỗ (bàn ghế, tủ, giường, ghế sofa), bóng đèn, thiết bị điều hòa không khí, hệ thống và thiết bị vệ sinh, tủ lạnh, tivi, điện thoại, máy tính, máy tính xách tay, thiết bị dạy học, xe ô tô, xe máy, xe đạp, máy lọc nước, đồ gia dụng (bếp, nồi niêu, xoong, chảo, bát đĩa), văn phòng phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo.

---

(210) **4-2019-17233**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH COBI ONE (VN)
Phòng U1, tầng 2, tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; quản lý bất động sản; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng, dự án xây dựng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất; lập dự án đầu tư vốn; dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ trên.

---

(210) **4-2019-17235**

(540)

COBI IN

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ COBI (VN)
Phòng U2, tầng 2, tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Các cửa hàng bán bánh kẹo (do nhà hàng thực hiện); hiệu bán bánh mì (do nhà hàng thực hiện); quán giải khát; quầy hàng chuyên phục vụ bánh mì; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-17238**

(540)

sofidas®

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH GIÀY LUISTON (VN)
Số 8/7A đường 42, khu phố 8, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; giày thể thao; giày; dép; miếng lót bên trong giày.

---

(210) **4-2019-17239**

(540)

CASA

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; 2.9.14; A2.9.15
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG ANH KHƯƠNG (VN)
K 18/51/1 Ông ích Khiêm, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán ván sàn gỗ công nghiệp.

Nhóm 37: Lăp đặt thi công hoàn thiện ván sàn gỗ công nghiệp.

---

(210) **4-2019-17240**

(540)

ASIANEST

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CHIANG VÂN THANH (VN)
842/3 Nguyễn Trãi, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến; yến sào; chè yến; súp yến.

---

(210) **4-2019-17241**

(540) TALK ENGLISH - CTE

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)
Thôn 4, xã Đạ Kho, huyện Đạ Teh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng; khách sạn; quán ăn; quán giải khát.

---

(210) **4-2019-17242**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; 26.3.2; A26.11.8; 5.9.24; 5.9.17; 24.1.1; 25.1.6
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐỨC PHƯƠNG LINH (VN)
Khu dân cư Hồ Mật Sơn, phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 31: Rau cỏ tươi; ngô; đậu Hà Lan tươi; cây trồng; củ lạc tươi; đậu tươi.

---

(210) **4-2019-17243**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A24.15.7; 26.4.1; A26.4.18; A26.4.5
(591) Trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN KHẮC THẮNG (VN)
Khu 1, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; màn hình viđêô; màn hiển thị video có thể đeo; màn hình điện tử hiển thị chữ số.

---

(210) **4-2019-17244**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; A5.3.15; A5.3.13
(591) Trắng, nâu vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HUY KHÁNH BẮC GIANG (VN)
Thôn Kiểu, xã Bích Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 21: Dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; nồi nấu không dùng điện; bát đĩa bằng sành; đồ sứ để chứa đựng; khau dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2019-17245**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; A1.1.10; A1.1.2; 21.3.1
(591) Trắng, xanh dương, đỏ thẫm.
(731) TRƯƠNG ĐỨC THUẬN (VN)
Số 104 Nguyễn Công Hãn, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 28: Quả cầu lông; vợt; dây căng vợt; dây căng cho vợt.

---

(210) **4-2019-17247**

(540)

Tagro

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN THỊ MỸ TRIỂN (VN)
Số 13 đường số 4A, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tai nghe; pin; cục sạc pin; loa; thẻ nhớ; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB).

---

(210) **4-2019-17248**

(540)

EUROVITA

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)
Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có

collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2019-17249**

(540)

CLODEXATP

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17250**

(540)

CLOPHERAMTP

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thi mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17251**

(540)

PREDNISTP

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17252**

(540)

RUTABTĐ

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THIÊN ĐẠT (VN)
54 TT4C, khu đô thị Văn Quán Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17253**

(540)

GTE Localize

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 24.17.24; 18.2.1
(591) Xám, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢN ĐỊA HÓA GTE (VN)
Số 67A, ngõ 55 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính hỗ trợ dịch thuật; máy phiên dịch; băng video.

Nhóm 41: Hoạt động bản địa hóa ngôn ngữ, dịch vụ dich thuật; dịch vụ phiên dịch; dịch vụ thu âm; dịch vụ lồng tiếng; dịch vụ làm phụ đề.

---

(210) **4-2019-17254**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẠI GIA KHIÊM (VN)
Lô T29, ấp 4, xã Phước Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 20: Nội thất làm bằng gỗ.

---

(210) **4-2019-17255**

(540) THIÊN ĐỨC

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TIỆM VÀNG THIÊN ĐỨC (VN)
278/4, ấp An Lộc Thị, xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: vàng: bạc, đá quý, đồ trang sức.

---

(210) **4-2019-17256**

(540) MEDION

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHIM LOGISTICS (VN)
Thôn 5, xã Tân Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; túi của máy hút bụi chân không; bộ phận của máy hút bụi.

---

(210) **4-2019-17257**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; A2.1.18; 26.1.2
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HIẾU ĐẶNG (VN)
92 Độc Lập, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-17259**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14; A5.5.20; 1.15.23
(591) Xanh lá cây, da cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA VINA ECO (VN)
13/8B Dương Công Khi, ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Nhựa gurjin [gurjon, gurjan] để sản xuất véc ni; nhựa nhân tạo, dạng thô/chưa xử lý; nhựa nerylic, dạng thô/chưa xử lý; nhựa epoxy, dạng thô/chưa xử lý; nhựa tragacan dùng cho mục đích công nghiệp; nhựa polyme, chưa xử lý.

---

(210) **4-2019-17260**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; 1.15.23; 24.15.3; A5.3.13; A5.3.14; 5.3.20; A5.5.20
(591) Xanh lá cây, xanh non, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA GPS (VN)
Số 1/32 Cầu Xéo, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Nhựa gurjin [gurjon, gurjan] để sản xuất véc ni; nhựa nhân tạo, dạng thô/chưa xử lý; nhựa nerylic, dạng thô/chưa xử lý; nhựa epoxy, dạng thô/chưa xử lý; nhựa tragacan dùng cho mục đích công nghiệp; nhựa polyme, chưa xử lý.

Nhóm 17: Nhựa acrylic [bán thành phẩm]; nhựa nhân tạo [bán thành phẩm]; nhựa dẻo [bán thành phẩm]; nhựa kết dùng để cách điện cho cáp ngầm.

---

(210) **4-2019-17264**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.21; 4.5.1; 4.5.3; A5.7.22
(591) Trắng, đen, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HAPPY DURIAN (VN)
216 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 6, quận 3, thànb phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sầu riêng (cấp đông); sầu riêng (sấy khô).

---

(210) **4-2019-17265**

(540)

VIỆT THÁI - VITHAICO

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM (VN)
70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện, ống bọc ngoài mối nối cho dây cáp điện; cáp đồng trục; cuộn dây điện; cuộn dây điện từ.

---

(210) **4-2019-17266**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ.
(731) 88 (THAILAND) CO., LTD. (TH)
9/12, Chaokhun Thahan Road, Klong Sam Pravet Sub-District, Lat Krabang District, Bangkok, 10520, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Phấn trang điểm; son môi; kem làm trắng da; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2019-17267**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 26.4.4; A26.4.18; 26.1.1; 4.5.3
(731) CÔNG TY TNHH RM HEALTHCARE (VN)
Số 13/15 đường số 1, khu phố 4, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị y tế, sữa bột, các sản phẩm từ sữa, thực phẩm cho trẻ em; kinh doanh thương mại điện tử (mua bán trên internet) dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị y tế, sữa bột, các sản phẩm từ sữa, thực phẩm cho trẻ em.

---

(210) **4-2019-17268**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.9; A25.7.3
(731) JINO TECH CO., LTD. (TW)
11F., No. 758, Zhongming S. Rd., South Dist., Taichung City 402, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống có thành phần chính là trà; đồ uống có thành phần chính là ca cao; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống có thành phần chính là cà phê; kem lạnh; bánh mỳ; bánh ngọt; bánh pizza; bánh quế.

Nhóm 35: Xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; bán đấu giá; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; cho thuê máy bán hàng tự động.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ căng tin; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống nhật bản.

---

(210) **4-2019-17269**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.5; 2.1.22; A2.1.23
(591) Vàng, xanh da trời, xanh lam, trắng, đen.
(731) TRẦN VĂN THÁI (VN)
Xóm 1, thôn Chỉ Trung, xã Đông Hoàng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bánh kẹo; gia vị; kem lạnh.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, cà phê, trà (chè), bánh kẹo, gia vị, kem lạnh; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất bộng sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê xe cộ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tư vấn du học; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng tự thực hiện).

---

(210) **4-2019-17270**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.5; 2.1.22; A2.1.23
(591) Vàng, xanh da trời, xanh lam, trắng, đen, đỏ.
(731) TRẦN VĂN THÁI (VN)
Xóm 1, thôn Chỉ Trung, xã Đông Hoàng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bánh kẹo; gia vị; kem lạnh.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, cà phê, trà (chè), bánh kẹo, gia vị, kem lạnh; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất bộng sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê xe cộ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tư vấn du học; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng tự thực hiện).

---

(210) **4-2019-17271**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.5; 2.1.22; A2.1.23
(591) Vàng, xanh da trời, xanh lam, trắng.
(731) TRẦN VĂN THÁI (VN)
Xóm 1, thôn Chỉ Trung, xã Đông Hoàng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bánh kẹo; gia vị; kem lạnh.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, cà phê, trà (chè), bánh kẹo, gia vị, kem lạnh; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất bộng sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê xe cộ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tư vấn du học; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng tự thực hiện).

---

(210) **4-2019-17272**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.5; 2.1.22; A2.1.23
(591) Vàng, xanh da trời, xanh lam, trắng, đỏ.
(731) TRẦN VĂN THÁI (VN)
Xóm 1, thôn Chỉ Trung, xã Đông Hoàng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bánh kẹo; gia vị; kem lạnh.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, cà phê, trà (chè), bánh kẹo, gia vị, kem lạnh; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất bộng sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê xe cộ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tư vấn du học; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng tự thực hiện).

---

(210) **4-2019-17273**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NỮ HOÀNG CHÂU Á (VN)
400 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm thuộm tóc; chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2019-17274**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.21
(591) Đỏ đậm, trắng, xanh lá.
(731) NGUYỄN VĂN QUYNH (VN)
29-30 đường số 12, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ẩm thực.

---

(210) **4-2019-17275**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.5; 2.1.22; A2.1.23
(591) Vàng, xanh da trời, xanh lam, trắng.
(731) TRẦN VĂN THÁI (VN)
Xóm 1, thôn Chỉ Trung, xã Đông Hoàng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bánh kẹo; gia vị; kem lạnh.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, cà phê, trà (chè), bánh kẹo, gia vị, kem lạnh; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất bộng sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng cộng trình dân dụng và công nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê xe cộ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tư vấn du học; tổ chức và điều khiển hội thảo, tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng tự thực hiện).

---

(210) **4-2019-17276**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.5; 2.1.22; A2.1.23
(591) Vàng, xanh da trời, xanh lam, trắng, nâu.
(731) TRẦN VĂN THÁI (VN)
Xóm 1, thôn Chỉ Trung, xã Đông Hoàng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bánh kẹo; gia vị; kem lạnh.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, cà phê, trà (chè), bánh kẹo, gia vị, kem lạnh; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất bộng sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê xe cộ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tư vấn du học; tổ chức và điều khiển hội thảo, tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng tự thực hiện).

---

(210) **4-2019-17277**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.5; 2.1.22; A2.1.23
(591) Vàng, xanh da trời, xanh lam, trắng, đỏ, nâu.
(731) TRẦN VĂN THÁI (VN)
Xóm 1, thôn Chỉ Trung, xã Đông Hoàng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bánh kẹo; gia vị; kem lạnh.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, cà phê, trà (chè), bánh kẹo, gia vị, kem lạnh; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất bộng sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê xe cộ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tư vấn du học; tổ chức và điều khiển hội thảo, tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng tự thực hiện).

---

(210) **4-2019-17278**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.5; 2.1.22; A2.1.23
(731) TRẦN VĂN THÁI (VN)
Xóm 1, thôn Chỉ Trung, xã Đông Hoàng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bánh kẹo; gia vị; kem lạnh.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, cà phê, trà (chè), bánh kẹo, gia vị, kem lạnh; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất bộng sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê xe cộ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tư vấn du học; tổ chức và điều khiển hội thảo, tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng tự thực hiện).

---

(210) **4-2019-17279**

(540)

ECOSONIC

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VẬT TƯ MẠNH TUẤN (VN)
249A Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy hút chân không; máy hút không khí; máy thổi để nén, hút và vận chuyển khí.

Nhóm 11: Hệ thống và máy làm lạnh; thiết bị làm nóng không khí; dàn lạnh; bộ tản nhiệt [sưởi ấm, đốt nóng]; giàn bay hơi

Nhóm 35: Mua bán: máy bơm nước, máy hút chân không, máy hút không khí, máy thổi để nén, hút và vận chuyển khí, hệ thống và thiết bị làm lạnh, hệ thống và máy làm lạnh, thiết bị làm nóng không khí, dàn lạnh, bộ tản nhiệt [sưởi ấm, đốt nóng], giàn bay hơi.

---

(210) **4-2019-17280**

(540)

ECOMATIC

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VẬT TƯ MẠNH TUẤN (VN)
249A Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; mỡ để bôi trơn; dầu để bôi trơn; dầu động cơ.

Nhóm 35: Mua bán: dầu nhớt, mỡ để bôi trơn, dầu để bôi trơn, dầu động cơ.

---

(210) **4-2019-17281**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.3.3; 5.7.21; A5.7.23
(591) Vàng, xanh da trời, xanh lam, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Nước ép hoa quả; đồ uống không chứa cồn; đồ uống có ga; đồ uống làm từ nước ép trái cây không chứa cồn; nước giải khát từ trái cây (đồ uống); nước uống không có ga.

---

(210) **4-2019-17282**

(540)

THẦN ĐIÊU

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2019-17283**

(540)

LUCCIANO

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN LÂM HƯƠNG TRANG (VN)
38A đường 23, phường Bình Trưng Tây, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán cà phê giải khát; nhà hàng ăn uống; quán ăn uống.

---

(210) **4-2019-17284**

(540)

Vietnam Rubber Group
SIR

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.11.3; 26.1.1; 1.15.5; A5.3.13
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SƠN LA (VN)
Bản Noong La, đường Lê Duẩn, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 17: Nhựa mủ (cao su); cao su thô hoặc bán thành phẩm; cao su tổng hợp; cao su sơ chế.

---

(210) **4-2019-17285**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 3.13.1; A3.13.24
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TỔNG HỢP PHÚC MINH TÂM (VN)
Số nhà 01, ngõ 509/41/6 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17286**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.15.15; 26.2.7; A26.11.12
(591) Vàng, đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TỔNG HỢP PHÚC MINH TÂM (VN)
Số nhà 01, ngõ 509/41/6 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; chất tẩy rửa; nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2019-17287**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 18.2.1; A5.5.20; 1.15.23; A25.3.15
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THÁI GIANG VIỆT NAM (VN)
Số 11, ngõ 55, đường Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải đường bộ và đóng gói trước vận tải; vận tải đường thủy; vận tải đường không; cất giữ hàng hóa; vận chuyển hàng hóa chuyển phát nhanh.

---

(210) **4-2019-17288**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A26.11.8; 25.1.6; A1.1.10; A26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh lam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VẬN TẢI NGUYỄN THÀNH (VN)
Tổ dân phố Trung Nghĩa 2 (nhà ông Nguyễn Văn Thông), phường Hợp Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng tắc xi; vận tải; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển hành khách; cho thuê xe cộ; hậu cần vận tải.

---

(210) **4-2019-17289**

(540)

FEST

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.9
(731) GUANGZHOU RONGCHUAN HOTEL SUPPLIES TRADING CO., LTD. (CN)
Room 317, F3, East Wing, 11-1, the 5th Industry Zone, No.38, Daganwei Road, Haizhu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 07: Thiết bị cơ-điện để chế biến đồ uống; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy bao gói; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy chế biến thức ăn, dùng điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy gắn xi dùng cho mục đích công nghiệp; máy nông nghiệp; máy vắt sữa.

Nhóm 11: Thiết bị và máy làm lạnh; thiết bị và máy làm đá lạnh; máy làm kem lạnh; tủ lạnh; ấm đun nước, dùng điện; lò đốt [thiết bị sưởi ấm, thiết bị đốt nóng]; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; tủ trưng bày được sấy nóng; thiết bị nấu bếp [lò]; thiết bị khử trùng.

---

(210) **4-2019-17290**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.1; A6.3.4; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, xám, vàng, đen, xanh ngọc, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ NHƯ (VN)
ấp 4, xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Chả cá thát lát chế biến; chả cá thát lát sấy khô.

---

(210) **4-2019-17291**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 1.15.23; 26.1.1; 26.4.7
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM SC INTERNATIONAL (VN)
580/7136 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: kem dưỡng, chống nắng, sữa rửa mặt, tẩy trang, kem mụn, kem nám.

---

(210) **4-2019-17292**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẺ ĐẸP PHƯƠNG NAM (VN)
Số 267/4, đường Huỳnh Văn Lũy, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: kem dưỡng, chống nắng, sữa rửa mặt, tẩy trang, kem mụn, kem nám.

---

(210) **4-2019-17293**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) SHENZHEN JAMR TECHNOLOGY CO., LIMITED (CN)
2nd Floor, A-building, No.2 Guiyuan Road, Guihua community, Guanlan town, Longhua new district, Shenzhen, P.R.China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; nhiệt kế cho mục đích y tế; máy đo mạch; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể; thiết bị xoa bóp; đường kế.

---

(210) **4-2019-17296**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; 5.3.16; 3.13.1; A3.13.24; A5.5.20
(591) Xanh lá cây, đen, xanh dương, cam.
(731) HỘ KINH DOANH MAI LEE HOUSE (VN)
K3 1/7 Yết Kiêu, tổ 13, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; tinh dầu; tinh dầu ete; hương liệu dùng cho đồ uống [tinh dầu]; hương liệu cho thực phẩm [tinh dầu].

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Đồ chơi; xe cộ đồ chơi; gấu nhồi bông (đồ chơi trẻ em); nhân vật đồ chơi.

Nhóm 35: Đại lý mua bán các thiết bị bưu chính, viễn thông; xuất nhập khẩu các sản phẩm: phần mềm tin học, thiết bị viễn thông, linh kiện điện tử và tin học; tư vấn thiết kế trong lĩnh vực quảng cáo; mua bán linh kiện điện tử, thiết bị tin học, thiết bị viễn thông.

---

(210) **4-2019-17297**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.1; A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23
(731) NGUYỄN THỊ VÂN (VN)
8A Nơ 4 khu ĐTM Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quấn áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-17298**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A25.7.5; A25.7.8; 25.7.25
(591) Đen, trắng, cam.
(731) NGUYỄN THỊ VÂN (VN)
8A Nơ 4 Khu ĐTM Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2019-17299**

(540)

FRESHLIFE
PHARMACEUTICAL

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; A5.3.13; A25.3.3; A19.13.21
(591) Xanh nước biển đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM FRESH LIFE (VN)
Một phần lô D Khu công nghiệp Hòa Xá, xã Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; Sunfonamit [dược phẩm, thuốc]; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm] .

---

(210) **4-2019-17300**

(540)

BARLEY®
·KEBAB·

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 1.15.5; A8.5.25
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) ĐINH NGUYỄN THANH DUY (VN)
115/52 Phạm Hữu Lầu, khu phố 2, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì kẹp xúc xích; bánh mì cuộn xúc xích; bánh humberger; chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bánh mì, bánh mì kẹp xúc xích, bánh mì cuộn xúc xích, bánh humberger, chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dich vụ quán ăn; quán bánh mì; quán cà phê.

---

(210) **4-2019-17301**

(540)

LOOK

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BÁCH HÓA XANH (VN)
128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; kéo; vũ khí lạnh đeo bên người cụ thể là dao găm đeo cạnh sườn; dao cạo.

Nhóm 11: Thiết bị để sưởi nóng; thiết bị sinh hơi nước; thiết bị nấu nướng; thiết bị làm lạnh; thiết bị sấy khô; thiết bị thông gió; thiết bị cấp nước; thiết bị vệ sinh.

Nhóm 17: Cao su; nhựa pec-ca; gôm; amiang; mi-ca và các sản phẩm làm từ các loại vật liệu này và không được xếp ở các nhóm khác; bán thành phẩm bằng chất dẻo sử dụng trong sản xuất; vật liệu để bao gói, bít kín, cách ly; ống mềm phi kim loại.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; lược và bọt biển; bàn chải (không kể bút lông); vật liệu dùng làm bàn chải; đồ lau dọn; sợi thép rối; thuỷ tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính dùng trong xây dựng); đồ thuỷ tinh, sành, sứ không xếp vào các nhóm khác.

Nhóm 22: Dây; dây thừng; lưới; lều (trại); vải bạt; vải nhựa (vải dầu); buồm; bao đựng và túi [tất cả không xếp vào các nhóm khác]; vật liệu để đệm (lót) và nhồi (trừ cao su hoặc chất dẻo); vật liệu sợi dệt dạng thô.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt không xếp vào các nhóm khác; khăn trải bàn và trải giường.

Nhóm 27: Thảm; chiếu; thảm chùi chân; vải sơn và các vật liệu trải sàn khác; giấy dán tường (trừ loại làm bằng hàng dệt).

---

(210) **4-2019-17302**

(540)

Xmobile

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI DI ĐỘNG (VN)
128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Dây cáp sạc điện thoại; tai nghe; củ sạc; sạc dự phòng; pin dự phòng; loa.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: dây cáp sạc điện thoại, tai nghe, củ sạc, sạc dự phòng, pin dự phòng, loa.

---

(210) **4-2019-17304**

(540)

SWANWISH

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) SHANTOU YINGJI COSMETIC CO., LTD (CN)
Liannan Industrial Area, Xiashan Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, son môi; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; phấn trang điểm, bút chì mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17306**

(540)

SƠN MÁT
Sơn là mát

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.1
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT MỚI (VN)
18 Phú Hòa, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn chống thấm.

Nhóm 17: Sơn cách nhiệt.

---

(210) **4-2019-17307**

(540)

MAXS

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Vàng, đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT QUỐC (VN)
Số nhà C66 ngõ 109 đường Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh snack (bim bim).

---

(210) **4-2019-17308**

(540)

KTS
Brighten your life

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.6; 26.1.1; A1.1.10; A1.1.2
(591) Xanh lam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ TƯ VẤN KTS (VN)
Số 75, phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; tư vấn quản lý tài chính.

---

(210) **4-2019-17309**

(540)

Model Cosmetics

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CAO HÙNG THUẬN (VN)
S4 1502 căn hộ The Avenue - 28 đường Mai Chí Thọ, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; dầu gội khô; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2019-17310**

(540)

ARIAN

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PHAN QUẾ THANH (VN)
68/2 Phan Đình Phùng, phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; dầu gội khô; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2019-17311**

(540)

CINE & FORET

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CJ CGV CO., LTD. (KR)
I-PARK Mall 6th Fl, 55, Hangang-daero 23-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi dưới hình thức đánh bạc; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; lập kế hoạch cho các chương trình biểu diễn, cung cấp trung tâm trải nghiệm hoạt động khoa học thể thao nhằm mục đích giáo dục; công viên giải trí; công viên theo chủ đề; thư viện cho thuê; thư viện; vũ trường; tổ chức và tiến hành các buổi biểu diễn văn hóa; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá, nhiếp ảnh; cho thuê đồ trang trí sân khấu biểu diễn; cung cấp và vận hành tiện nghi thể thao; vận hành sân chơi cho trẻ em; tổ chức và sắp xếp triển lãm cho mục đích giải trí; cho thuê phim và video; giới thiệu phim; cung cấp tiện nghi rạp chiếu phim, sản xuất các bản ghi âm, ghi hình và phim; phát hành các bản ghi âm, ghi hình và phim; dịch vụ karaoke; cho thuê máy móc và thiết bị giải trí; cung cấp và vận hành các tiện nghi vui chơi giải trí; xuất bản các ấn phẩm in, không cho mục đích quảng cáo; cung cấp âm nhạc điện tử trên internet, không tải xuống được; huấn luyện [đào tạo]; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí].

---

(210) **4-2019-17312**

(540)

CINE & FORET

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CJ CGV CO., LTD. (KR)
I-PARK Mall 6th Fl, 55, Hangang-daero 23-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn nhỏ cung cấp thức ăn nhanh và đồ uống; quầy rượu phong cách rạp hát; trung tâm chăm sóc người cao tuổi ban ngày; nhà hàng ăn uống; khách sạn; chuẩn bị và cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện tiêu dùng tại chỗ hoặc mang đi; cho thuê phòng tổ chức các hoạt động chức năng, hội nghị, hội họp, triển lãm, hội thảo; cho thuê tiện nghi phòng chức năng xã hội; nhà hàng ăn uống hoạt động dưới hình thức nhượng quyền; chuẩn bị thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp nơi nhốt giữ thú cưng; cung cấp tiện nghi cắm trại; cung cấp thông tin chỗ ở tạm thời cho khách du lịch; đại lý đặt chỗ ở tạm thời cho khách du lịch; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cửa hàng bánh mỳ, bánh ngọt [do nhà hàng thực hiện]; quán rượu; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ, dịch vụ nhà hàng cung cấp đồ uống trên cơ sở cà phê và đồ ăn nhẹ; quán cà phê có chỗ vui chơi cho trẻ nhỏ; trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cung cấp thức ăn mang về do nhà hàng thực hiện; nhà hàng phục vụ thức ăn nhanh; dịch vụ quán ăn đường phố.

---

(210) **4-2019-17313**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) LÊ THỊ HOA SƠN (VN)
C10-1 khu căn hộ cao tầng 584, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn chay; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-17314**

(540)

SIMBA

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PT. SIMBA INDOSNACK MAKMUR (ID)
Jl. Pancasila IV Km. 9, Rt. 02, Rw. 13, Cicadas, Gunung Putri, Bogor - Jawa Barat, Indonesia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh quế; kẹo; sô cô la; thức ăn nhanh; cà phê; trà (chè); ca cao; đường; gạo; bột sắn; bột cọ; chất thay thế cà phê; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; bánh mì; bánh bích qui; bánh; bánh ngọt và mứt; kẹo, kem lạnh; mật ong; nước mật đường, men, bột nở; muối tương hạt cải; hạt tiêu; giấm; nước xốt; gia vị; kẹo thạch.

---

(210) **4-2019-17315**

(540)

MAXXPLOIT

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) ZHANG HONGHUA (CN)
Room 901-902, No.1 Building, No.39, Shiling Road, Laoshan District, Qingdao, Shandong, 266000 China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Lốp ô tô; săm cho lốp xe bơm hơi; lốp xe bơm khí; lốp đặc dùng cho bánh xe cộ; lốp cho bánh xe cộ; ta lông dùng để đắp lại lốp xe.

---

(210) **4-2019-17318**

(540)

EBIT

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) MYCOFARM LLC. (KR)
111 ho, 1515, Kongjwipatjwi-ro, Wansan-gu, Jeonju-si, Jeollabuk-do 54874, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; sữa rửa mặt; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước thơm dành cho mỹ phẩm; huyết thanh làm đẹp (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2019-17319**

(540)

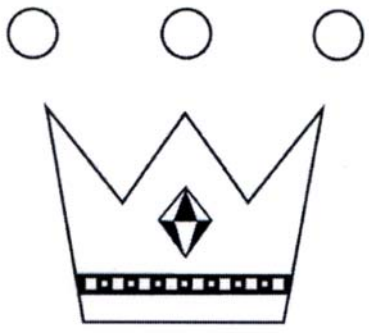

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.6; 24.9.1; A17.2.2
(731) MYCOFARM LLC. (KR)
111 ho, 1515, Kongjwipatjwi-ro, Wansan-gu, Jeonju-si, Jeollabuk-do 54874, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; sữa rửa mặt; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước thơm dành cho mỹ phẩm; huyết thanh làm đẹp (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2019-17320**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4; 2.9.14; A2.9.15
(591) Ghi đậm, ghi nhạt, đỏ tươi.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ POYUN VIỆT NAM (VN)
Phân khu phía Tây, khu công nghiệp Phú Thái, thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức kinh doanh; marketing; đại lý thông tin thương mại.

Nhóm 39: Đóng gói hàng hoá; vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ lưu kho.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; dịch vụ thiết kế bao bì; kiểm soát chất lượng.

---

(210) **4-2019-17321**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4; 2.9.14; A2.9.15
(591) Ghi đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ POYUN VIỆT NAM (VN)
Phân khu phía Tây, khu công nghiệp Phú Thái, thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Cuộn loa (cụ thể là cuộn cảm [điện] làm linh kiện cho loa).

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức kinh doanh; marketing; đại lý thông tin thương mại.

Nhóm 39: Đóng gói hàng hoá; vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ lưu kho.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công cuộn loa (cuộn cảm [điện], linh kiện của loa).

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; dịch vụ thiết kế bao bì; kiểm soát chất lượng.

---

(210) **4-2019-17322**

(540)

GOURMETABLE

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Trái cây và rau củ được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; khoai tây đã qua chế biến; viên khoai tây nghiền; kimchi [món ăn từ rau củ lên men]; rau đã qua chế biến; súp và các chế phẩm để chế biến súp; thạch dùng cho thực phẩm; thực phẩm được làm từ nước đông của đậu (đậu phụ); súp miso ăn liền hoặc đã được nấu sẵn; xúc xích tẩm bột chiên giòn; khoai miếng tẩm bột rán; thịt trứng; thịt gà đã qua chế biến; món ăn hàn quốc chế biến từ thịt bò hoặc thịt lợn được đun trong xì dầu (gathi); thịt lợn cốt lết; thịt bò thái mỏng được tẩm ướp và nướng (món bulgogi); thịt đã qua chế biến; thịt gà viên chiên; thịt viên; thịt băm viên nướng (hamburger steak); phô mai; dầu và mỡ cho thực phẩm; cá, không còn sống; tảo tía đã qua chế biến; thực phẩm chế biến từ cá và động vật có vỏ; bánh tôm; chả cá.

---

(210) **4-2019-17323**

(540)

GOURMETABLE

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; sản phẩm chế biến trên cơ sở ngũ cốc; mì sợi; cháo; món ăn được nấu chín có thành phần chính là bánh gạo xào với hỗn hợp tiêu ớt lên men dạng sệt (bánh topokki); bánh bao kiểu hàn quốc (bánh mandu); mỳ vằn thắn; cơm; cơm rang; mỳ ý; bánh pizza; bánh mỳ cuộn xúc xích; bánh hamburger (bánh xăng đuých); bánh mì; bánh ngọt; đường; bánh gạo; xốt đậu nành; gia vị; xốt [gia vị]; giấm; nước xốt cho món trộn; xốt cà ri [gia vị]; muối nấu ăn, trà; đồ uống trên cơ sở trà; chế phẩm làm mềm thịt cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2019-17324**

(540)

AQUAFANi

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN NGỌC QUẾ TRÂM (VN)
1069/30 Quang Trung, tổ 16, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại đồ điện tử, đồ gia dụng như: quạt điện, nồi điện, máy xay sinh tố, máy lọc nước, quạt hơi nước, quạt điều hòa, máy nước nóng/lạnh, máy rửa xe.

---

(210) **4-2019-17325**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; 24.13.1; 26.1.1
(591) Nâu, trắng.
(731) HÀ TRUNG CHÍNH (VN)
105 hẻm 136 đường Đồng Khởi, Kp 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-17326**

(540)

HDNLT

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LINCOLN GLOBAL, INC. (US)
9160 Norwalk Boulevard, Santa Fe Springs, California 90670, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 06: Dây hàn.

---

(210) **4-2019-17327**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH FLEUR STUDIO (VN)
189 Nguyễn Gia Phí, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục; áo váy; trang phục dùng trong các lễ hội; áo dài phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt; áo khoác ngoài; váy.

---

(210) **4-2019-17328**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.3.7; A26.3.18
(731) INONE TECHNOLOGY (SHENZHEN) LIMITED (CN)
11D Building 501, Dakan Village lndustry Two Group, Xili Sub-district, NanShan District, ShenZhen, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Trang trí quầy hàng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2019-17329**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.1.18; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) NGÔ VĂN HUY (VN)
Phố Mới, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 01: Dung môi dùng cho sơn; keo dán dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn nội thất; sơn ngoại thất; sơn phủ; sơn chống thấm.

---

(210) **4-2019-17330**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.4; 26.4.2; A26.4.18
(731) LIANG JIAN (CN)
113 Shizishan Road, PingXiang city, GuangXi, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 30: Lương khô.

---

(210) **4-2019-17331**

(540)

宝生

Baosheng

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PO SANG TOBACO (INTERNATIONAL) CO., LIMITED (CN)
FLAT/RM J1, 26/F., MG Tower, 133 Hoi Bun Road, Kwun Tong, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá sợi.

---

(210) **4-2019-17332**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 19.7.1; A11.3.3; A1.1.10; A1.1.3
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, nâu, đỏ.
(731) TIÊU KIM THÚY (VN)
Thôn Đoan Nữ, xã Yên Mỹ, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán phở do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-17333**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 15.1.13; 1.15.23
(591) Xanh lam, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THẾ GIỚI QUẠT HƠI NƯỚC (VN)
Thôn Ngãi Cầu (thuê địa điểm kinh doanh của ông Chu Hữu Đông), xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt hơi nước.

---

(210) **4-2019-17334**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A6.7.5; A7.1.12; 18.3.2; A2.9.16
(591) Vàng, xanh, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TIMES HOLDING (VN)
Số 9, ngách 28, ngõ 38, phố Phúc Xá, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; đại lý bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2019-17335**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; A26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HHK VIỆT NAM (VN)
Lô A2.2, BT05-10, khu đô thị Thanh Hà, Cienco 5, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch.

---

(210) **4-2019-17336**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A26.11.12; A26.11.9; 26.4.4; 26.4.7; 1.15.23
(591) Vàng, xanh lá, nâu.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH SEAL LAW (VN)
Tầng 5, tòa nhà CT2-C14, dự án khu nhà ở hỗn hợp và một phần làm nhà ở cho CBCS thuộc Cục cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội (C14 - Bộ Công an), phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ theo dõi pháp lý.

---

(210) **4-2019-17337**

(540)

LHC – VIỆT NAM

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT THỜI TRANG LHC VIỆT NAM (VN)
Xã Hương Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo phao; váy đầm; giày; dép; mũ (nón); quần áo trẻ em; dây thắt lưng (trang phục); cà vạt.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, áo phao, váy đầm, giày, dép, mũ (nón), quần áo trẻ em, dây thắt lưng (trang phục), cà vạt; tiếp thị để bán hàng; quảng cáo để bán hàng.

---

(210) **4-2019-17338**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.6; 3.4.13; 3.4.11; 24.9.1
(591) Nâu, đỏ, trắng.
(731) CAO VIỆT HƯNG (VN)
P501 tập thể 62 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt cừu; thịt cừu đã được chế biến; thịt hộp; thực phẩm chế biến được làm từ thịt.

Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; gia súc sống.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất nhập khẩu: thịt cừu, thịt cừu đã được chế biến, thịt hộp, thực phẩm chế biến được làm từ thịt, thức ăn cho gia súc, gia súc sống.

---

(210) **4-2019-17339**

(540)

Zëmmer

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NODOR VIỆT NAM (VN)
Số 12, ngõ 26, đường Xuân Diệu, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bồn tắm; bình nước nóng cho nhà tắm; vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; bồn rửa; bếp nấu ăn; dụng cụ nấu nướng dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: hệ thống và thiết bị vệ sinh, hệ thống và thiết bị nấu nướng, bồn tắm, bình nước nóng cho nhà tắm, vòi hoa sen, bệ xí vệ sinh, bồn rửa, bếp nấu ăn, dụng cụ nấu nướng dùng điện.

---

(210) **4-2019-17340**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; A26.4.18; 26.3.23
(591) Vàng, cam.
(731) ÔNG VĂN KHỞI (VN)
Số nhà 24, tổ 9, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt thời trang; kính đeo mắt; kính râm; mắt kính đeo mắt.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ thời trang; đồ trang sức.

Nhóm 25: Quần áo, thắt lưng (trang phục); tất đi chân, giầy dép; mũ (nón).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, xà phòng, sữa tắm, kem dưỡng da, dược phẩm, thảo dược, thực phẩm chức năng, kính mắt thời trang, kính đeo mắt, kính râm, mắt kính đeo mắt, đồng hồ, đồng hồ thời trang, đồ trang sức, túi xách tay, túi xách tay bằng da, vali, ví đựng tiền, đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà, vật liệu giả da, ví đựng tiền, quần áo, thắt lưng (trang phục), tất đi chân, giầy dép, mũ (nón), các loại khóa kéo, khuy bấm, chốt thắt lưng.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo; dịch vụ gia công quần áo; dịch vụ sản xuất cho người khác: mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, xà phòng, sữa tắm, kem dưỡng da, dược phẩm, thảo dược, thực phẩm chức năng.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2019-17341**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.1; 3.7.16; 26.3.2; 26.3.4
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) PHẠM TIẾN CHUNG (VN)
Xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại gồm: thẻ nhớ; cáp và củ sạc điện thoại; pin điện thoại; tai nghe điện thoại; loa; miếng dán điện thoại; ốp lưng cho điện thoại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu phụ kiện điện thoại gồm: thẻ nhớ, cáp và củ sạc điện thoại, pin điện thoại, tai nghe điện thoại, loa, miếng dán điện thoại, ốp lưng cho điện thoại.

---

(210) **4-2019-17342**

(540)

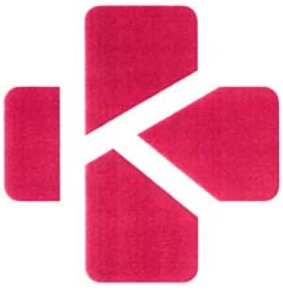

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.3.23; 26.4.9
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KEN YORI (VN)
Phòng 3.37, tầng 3, tòa nhà The Prince Residence, 17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chất khử mùi cho người hoặc động vật; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước lau rửa vệ sinh các thiết bị văn phòng; chế phẩm tẩy trang (mỹ phẩm); nước làm sạch và cân bằng độ ẩm cho da (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Dược phẩm; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm tiệt trùng, khử trùng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tắm gội dùng cho mục đích y tế; chế phẩm diệt nấm nông sản và rau củ quả; chế phẩm diệt khuẩn dùng trong chế biến thực phẩm; chế phẩm tắm rửa diệt vi khuẩn dùng trong thú y.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống không gas; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chất khử mùi cho người hoặc động vật; chế phẩm vệ sinh thân thể, nước lau rửa vệ sinh các thiết bị văn phòng, chế phẩm tẩy trang (mỹ phẩm), nước làm sạch và cân bằng độ ẩm cho da (mỹ phẩm), phụ gia thực phẩm, dược phẩm, nước rửa tay diệt khuẩn, chế phẩm tiệt trùng, khử trùng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế, chế phẩm tắm gội dùng cho mục đích y tế, chế phẩm diệt nấm nông sản và rau củ quả, chế phẩm diệt khuẩn dùng trong chế biến thực phẩm, chế phẩm tắm rửa diệt vi khuẩn dùng trong thú y, đồ uống không có cồn, đồ uống không gas, chế phẩm để làm đồ uống không cồn và phụ gia thực phẩm; và dịch vụ nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2019-17343**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 2.9.14; A2.9.15; 26.1.4
(591) Trắng, xanh dương, xanh da trời.
(731) ĐỖ THỊ DUYÊN (VN)
Xóm 9, xã Khánh Thành, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 44: Cung cấp thông tin về bác sĩ và các cơ sở y tế thông qua trang web; cung cấp thông tin về bác sĩ và các cơ sở y tế thông qua trang web; dịch vụ đặt khám trực tuyến; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2019-17345**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN (VN)
Lầu 10, tòa nhà Empress Tower, số 138 - 142 đường Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn; mỡ ăn; bơ thực vật; nước chấm chiết xuất từ thịt; trái cây đóng hộp; rau, củ đóng hộp.

Nhóm 30: Đồ gia vị; nước tương (nước chấm chiết xuất từ đậu nành); xốt (gia vị); hạt nêm (gia vị); tiêu hạt (gia vị); tiêu xay (gia vị).

Nhóm 35: Mua bán dầu ăn, mỡ ăn, bơ thực vật, nước chấm chiết xuất từ thịt, cá đóng hộp, trái cây đóng hộp, thịt đóng hộp, rau, củ đóng hộp, đồ gia vị, nước tương (nước chấm chiết xuất từ đậu nành), xốt (gia vị), muối nấu ăn, đường, hạt nêm (gia vị), tiêu hạt (gia vị), bột mì, gạo, mì sợi, bún, phở ăn liền, bánh đa, cháo ăn liền.

---

(210) **4-2019-17346**

(540)

MISSEGOS

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PHẠM THỊ THU LIỄU (VN)
09.11 (T10) lô A chung cư Bàu Cát 2, đường Hồng Lạc, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả.

---

(210) **4-2019-17347**

(540)

COSPHALIFE

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRƯƠNG THỊ VI (VN)
60/78/6 Lâm Văn Bền, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; hương liệu (tinh dầu); nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); mặt nạ làm đẹp; son môi.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược (medicinal herbs); thực phẩm chức năng dùng trong y tế; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; dầu y tế (medicinal oils); nước khoáng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17348**

(540)

ORGA PLUS

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); thực phẩm cho trẻ sơ sinh; chế phẩm y tế dùng để làm thon người lại; đồ uống sữa mạch nha dùng cho ngành y; đồ uống kiêng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); bột ăn dặm cho bé sơ sinh; quần tã (bỉm) trẻ em và người lớn.

Nhóm 29: Sữa gạo; sữa đậu nành; sữa; đồ uống làm từ sữa và có sữa là chủ yếu; sữa chua men sống; sữa chua; phô mát; thịt hộp; cá hộp; rau sấy khô; xúc xích; chiết xuất từ thịt.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở chè (trà); cà phê; ca cao; bánh kẹo; bột ngũ cốc; kem ăn (kem lạnh); bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế).

Nhóm 32: Nước khoáng dùng để uống không dùng trong mục đích y tế; nước uống có ga; nước ép rau quả dùng để uống không dùng trong mục đích y tế; đồ uống không chứa cồn; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2019-17349**

(540)

360⁰ MILK

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); thực phẩm cho trẻ sơ sinh; chế phẩm y tế dùng để làm thon người lại; đồ uống sữa mạch nha dùng cho ngành y; đồ uống kiêng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); bột ăn dặm cho bé sơ sinh; quần tã (bỉm) trẻ em và người lớn.

Nhóm 29: Sữa gạo; sữa đậu nành; sữa; đồ uống làm từ sữa và có sữa là chủ yếu; sữa chua men sống; sữa chua; phô mát; thịt hộp; cá hộp; rau sấy khô; xúc xích; chiết xuất từ thịt.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở chè (trà); cà phê; ca cao; bánh kẹo; bột ngũ cốc; kem ăn (kem lạnh); bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế).

Nhóm 32: Nước khoáng dùng để uống không dùng trong mục đích y tế; nước uống có ga; nước ép rau quả dùng để uống không dùng trong mục đích y tế; đồ uống không chứa cồn; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2019-17350**

(540)

GROW SMART

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); thực phẩm cho trẻ sơ sinh; chế phẩm y tế dùng để làm thon người lại; đồ uống sữa mạch nha dùng cho ngành y; đồ uống kiêng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); bột ăn dặm cho bé sơ sinh; quần tã (bỉm) trẻ em và người lớn.

Nhóm 29: Sữa gạo; sữa đậu nành; sữa; đồ uống làm từ sữa và có sữa là chủ yếu; sữa chua men sống; sữa chua; phô mát; thịt hộp; cá hộp; rau sấy khô; xúc xích; chiết xuất từ thịt.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở chè (trà); cà phê; ca cao; bánh kẹo; bột ngũ cốc; kem ăn (kem lạnh); bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế).

Nhóm 32: Nước khoáng dùng để uống không dùng trong mục đích y tế; nước uống có ga; nước ép rau quả dùng để uống không dùng trong mục đích y tế; đồ uống không chứa cồn; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2019-17351**

(540)

3 PLUS IQ

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); thực phẩm cho trẻ sơ sinh; chế phẩm y tế dùng để làm thon người lại; đồ uống sữa mạch nha dùng cho ngành y; đồ uống kiêng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); bột ăn dặm cho bé sơ sinh; quần tã (bỉm) trẻ em và người lớn.

Nhóm 29: Sữa gạo; sữa đậu nành; sữa; đồ uống làm từ sữa và có sữa là chủ yếu; sữa chua men sống; sữa chua; phô mát; thịt hộp; cá hộp; rau sấy khô; xúc xích; chiết xuất từ thịt.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở chè (trà); cà phê; ca cao; bánh kẹo; bột ngũ cốc; kem ăn (kem lạnh); bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế).

Nhóm 32: Nước khoáng dùng để uống không dùng trong mục đích y tế; nước uống có ga; nước ép rau quả dùng để uống không dùng trong mục đích y tế; đồ uống không chứa cồn; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2019-17352**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 26.4.4; 26.4.11; A26.4.18; A24.15.7; 26.7.25
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY AN PHÁT ĐẠT (VN)
165/75 Nguyễn Thái Bình, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị nâng; cần trục (thiết bị nâng và nhấc); thang máy; tời kéo (thiết bị nâng hạ).

Nhóm 35: Bán buôn thiết bị nâng chuyển như cần trục, thang máy, pa lăng (thiết bị nâng hạ), tời kéo, thiết bị trong ngành hàng hải, xe cẩu, thiết bị thi công cơ giới như xe ủi, xe xúc, xe lu và gia công cần trục như tấm thép, dây thép, cáp, cuộn cảm.

Nhóm 37: Lắp đặt thang máy, hệ thống điện, máy móc; sửa chữa thang máy và máy móc các loại; bảo dưỡng thang máy và máy móc.

---

(210) **4-2019-17354**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 26.11.3; A26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN TRỌNG (VN)
Đường 9, thôn Tây Lạc, ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bi vệ sinh); hệ thống ống dẫn nước; vòi phun nước; vòi dùng cho đường ống.

---

(210) **4-2019-17355**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; A26.11.8
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẤY PHƯƠNG NAM (VN)
B1/6C khu phố 2, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2019-17356**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.13.1; A5.3.15; A26.11.12; 26.11.3
(591) Xanh dương, xanh nước biển, hồng, xanh lá cây, đỏ, tím, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẤY PHƯƠNG NAM (VN)
B1/6C khu phố 2, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2019-17357**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.25; 26.1.1
(591) Cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRẦN ĐÀ (VN)
Lô số 40, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 12: Xe đẩy hàng; xe cút kít (xe rùa).

---

(210) **4-2019-17358**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A25.3.3
(591) Nâu, nâu đậm, xanh than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TIMES VIỆT (VN)
Xóm 7B, thôn Yên Ngưu, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy cắt; máy mài; máy nén khí; máy bơm; máy hút bụi.

Nhóm 09: Phích cắm điện; công tắc điện; bộ ngắt mạch điện; bút điện tử (thiết bị hiển thị); máy ổn áp; khóa cửa từ.

Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; quạt điện; thiết bị lọc nước uống; thiết bị lọc không khí; thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm; ấm đun nước, dùng điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn điện; thiết bị sinh hơi nước; nồi cơm điện; bếp điện.

Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; xe đạp điện.

Nhóm 21: Chảo rán không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; vợt muỗi chạy điện; vợt muỗi dùng pin; thiết bị điện để thu hút và diệt trừ côn trùng.

---

(210) **4-2019-17359**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A2.5.22; 2.7.23; 2.7.2
(591) Xanh lá cây, trắng, xám đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ THUỐC SỨC KHỎE (VN)
Tầng 4, số 1 ngõ 172 Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-17360**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; A16.1.5; 26.11.22; 26.1.1; 26.4.4
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯỜNG (VN)
Đội 1, xã Trực Thắng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; nhà thông minh với các thiết bị điện, điện tử có tác dụng tự động hóa; ổ cắm điện thông minh; thiết bị điều khiển điện.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi nóng; thiết bị nấu nướng bằng điện; thiết bị làm lạnh; thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2019-17361**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.3.3; 1.15.11; 26.1.1; 26.15.3; 26.13.25
(591) Đỏ, hồng, vàng, vàng cam, trắng, xám, xanh da trời, xanh lá cây.
(731) REN ZHUQING (CN)
No. 191, Xingdong Road, Dongxing Town, Dongxing City, Guangxi, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: khí gas dùng cho điều hòa, tủ lạnh, tụ điện quạt, mô tơ, điều hòa, tủ lạnh, máy giặt, bình nóng lạnh.

---

(210) **4-2019-17362**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; A5.3.13; A5.3.14; 26.13.25
(591) Xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DP QUỐC TẾ UNI FRANCECO (VN)
Số nhà 14, hẻm 45, ngách 77, ngõ 207 đường Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: thực phẩm chức năng, dược phẩm.

---

(210) **4-2019-17363**

(540)

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 1.15.5; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh tím than, xanh da trời, vàng, vàng da cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN (VN)
53/1D Lý Thường Kiệt, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 04: Xăng; dầu động cơ; nhớt; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; nhiên liệu.

---

(210) **4-2019-17364**

(540)

TT

TÁM TRUNG

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) HỘ KINH DOANH DU LỊCH ĐẤT DỪA (VN)
254A/9 tổ nhân dân tự quản số 10, ấp Tân Phong Ngoại, xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 30: Kẹo dừa, kẹo chuối, kẹo trái cây.

---

(210) **4-2019-17365**

(540)

BACH HOA
RICE

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; 1.15.23; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng, vàng tươi, vàng nhạt, trắng, xanh ngọc, xanh lá mạ lúa non, xanh lá đọt lá chuối non, xanh lá đọt lá cây non.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN (TNHH) PHƯỚC THÀNH II (VN)
Số 969, quốc lộ 1A, khu phố Nhơn Hậu 1, phường Tân Khánh, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Gạo: gạo bách hoa.

---

(210) **4-2019-17366**

(540)

KND
NHÂN ĐỘ

(220) 20.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 15.7.1; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ NHÂN ĐỘ (VN)
Khu tiểu thủ Công Nghiệp, thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; máy cắt đá bằng dây kim cương; gầu (bộ phận của máy xúc); máy búa rèn, máy doa lỗ di động.

Nhóm 12: Hệ thống vận chuyển hàng hóa bằng cáp treo.

Nhóm 35: Mua bán: máy công cụ, máy cắt đá bằng dây kim cương, gầu (bộ phận của máy xúc), máy búa rèn, máy doa lỗ di động, hệ thống vận chuyển hàng hóa bằng cáp treo.

---

(210) **4-2019-17367**

(540)

THỦY CANH TẠI NHÀ

I can grow | We can grow

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG KHỞI NGUYÊN PHÚC (VN)
357/30B Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, An Giang

(511) Nhóm 32: Nước ép từ rau, củ, quả.

---

(210) **4-2019-17368**

(540)

Như Ý

Gia Vị Việt - Đậm Chất Việt

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.16; A9.7.19; 26.1.2
(591) Cam, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHƯ Ý PHÁT TÀI (VN)
Triệu Thị Trinh, khu dân cư Siêu Thị, khóm Long Thạnh D, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Muối ớt tôm; muối ớt xanh; muối tiêu; muối tiêu lá răm; muối ớt sả.

---

(210) **4-2019-17369**

(540)

BO CONG ANH
CREATIVE

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.12.1; 5.5.19; A5.5.21; 1.3.1
(731) CÔNG TY TNHH SÁNG TẠO BỒ CÔNG ANH (VN)
Số 7N đường 11N, cư xá Ngân Hàng, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế logo; thiết kế công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế bao bì; thiết kế kiểu dáng công nghiệp.

---

(210) **4-2019-17370**

(540)

DR.HANAJIN

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH BSTARCOM (VN)
Tầng 3, số 76 đường Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Thương mại - Đầu tư (INTRACO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Nhân sâm [dùng làm thực phẩm bổ sung].

---

(210) **4-2019-17371**

(540)

HANAJIN

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH BSTARCOM (VN)
Tầng 3, số 76 đường Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Thương mại - Đầu tư (INTRACO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Nhân sâm [dùng làm thực phẩm bổ sung].

---

(210) **4-2019-17372**

(540)

Little Mama
MADE WITH LOVE

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; 2.7.10; 2.7.9; 2.7.23
(591) Da cam, đen.
(731) NGUYỄN TRỌNG NGHĨA (VN)
Số 61 Ngô Sĩ Liên, phường Đức Thắng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em và phụ kiện quần áo trẻ em (đồ đi chân, đồ đội đầu).

Nhóm 40: May, gia công quần áo trẻ em và phụ kiện quần áo trẻ em (đồ đi chân, đồ đội đầu).

---

(210) **4-2019-17373**

(540)

Nina & Nine

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 25.5.1; A11.7.3; 9.3.1; 4.5.2; 4.5.3; 2.9.1; 2.9.14
(591) Trắng, xanh lá cây, hồng.
(731) NGUYỄN TRỌNG NGHĨA (VN)
Số 61 Ngô Sĩ Liên, phường Đức Thắng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em và phụ kiện quần áo trẻ em (đồ đi chân, đồ đội đầu).

Nhóm 40: May, gia công quần áo trẻ em và phụ kiện quần áo trẻ em (đồ đi chân, đồ đội đầu).

---

(210) **4-2019-17374**

(540)

BÄREN

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN NƯỚC DAIWA VIỆT NAM (VN)
Tổ dân phố Văn Trì, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống nhánh bằng kim loại; ống thoát nước bằng kim loại; ống nối bằng kim loại cho ống dẫn; ống máng bằng kim loại; ống chia nhánh bằng kim loại cho hệ thống đường ống dẫn; ống dẫn chịu áp bằng kim loại; van ống nước bằng kim loại.

Nhóm 07: Vòi xả nước; máy xay; máy phun sương; bơm cao áp; máy giặt.

Nhóm 09: Hộp đấu nối điện; dây cáp điện; bộ ngắt mạch điện; bộ đóng mạch điện; cuộn dây điện; đầu nối cho dây điện; công tắc điện; bảng điều khiển (điện); vỏ bọc cho ổ cắm điện trên tường; đồng hồ đo mức nước.

Nhóm 11: Bồn tắm; thiết bị làm nóng nước tắm; đèn chiếu sáng; đèn trần; dụng cụ nấu nước dùng điện; thiết bị lọc nước; lò vi sóng; vòi nóng lạnh cho ống nước; điều hòa; quạt điện.

Nhóm 17: Ống mềm không bằng kim loại; vòng đệm làm cho kín; đầu nối không bằng kim loại, dùng cho ống; gioăng cho ống dẫn; vòng chống rò rỉ nước.

Nhóm 19: Ống nhánh không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; nắp thoát nước, không bằng kim loại; ống máng, không bằng lòm loại; ống chịu áp, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-17375**

(540)

LALAHA
Battery

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.15.15; 26.15.7
(591) Vàng, xanh lá, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HEVEDA (VN)
158/67/25 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện: tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; pin mặt trời; bình ắc quy; ắc quy điện; ắc quy điện dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2019-17376**

(540) 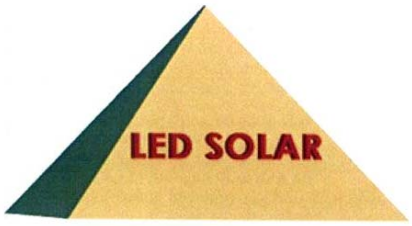

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.15.15; 26.15.7
(591) Vàng, xanh lá, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HEVEDA (VN)
158/67/25 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng: đèn pha dùng điện; đèn điện; đèn pin dùng điện; đèn đường; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn trần.

---

(210) **4-2019-17377**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.16; A3.7.24; 5.7.3; 26.11.3
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH (VN)
Số 373 Lý Bôn, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi khuẩn, trừ loại dùng cho mục đích y học hoặc thú y; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chủng vi sinh nuôi cấy, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 05: Chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; chủng vi sinh nuôi cấy dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

---

(210) **4-2019-17378**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.16; A3.7.24; 5.7.3; 26.11.3
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH (VN)
Số 373 Lý Bôn, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi khuẩn, trừ loại dùng cho mục đích y học hoặc thú y; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chủng vi sinh nuôi cấy, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 05: Chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; chủng vi sinh nuôi cấy dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

---

(210) **4-2019-17379**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.16; A3.7.24; 5.7.3; 26.11.3
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH (VN)
Số 373 Lý Bôn, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi khuẩn, trừ loại dùng cho mục đích y học hoặc thú y; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chủng vi sinh nuôi cấy, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 05: Chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; chủng vi sinh nuôi cấy dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

---

(210) **4-2019-17380**

(540) NGUYÊN NHÀN

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) BÙI THỊ NHÀN (VN)
Số nhà 154, khu 6, phường Yên Giang, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 29: Mắm tép chưng thịt; ruốc tép chưng thịt.

---

(210) **4-2019-17381**

(540) KOTO

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẬT LIỆU XÂY DỰNG TUẤN KHOA (VN)
122/6B ấp 4, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán bồn rửa; mua bán vòi hoa sen; mua bán bệ xí vệ sinh; mua bán chậu vệ sinh; mua bán vòi.

---

(210) **4-2019-17382**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 11.3.18; A11.1.2; A11.3.7
(591) Cam, vàng, trắng, xanh đen.
(731) TRẦN TIẾN ĐOÀN (VN)
Số 10 Trần Thị Nghỉ, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-17383**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.9.24; 5.9.1; A5.3.15
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) TRẦN TIẾN ĐOÀN (VN)
Số 10 Trần Thị Nghỉ, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-17384**

(540)

SIAMMART

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Trắng, cam.
(731) ĐÀO ĐỖ THÀNH ĐẠT (VN)
103 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; mua bán quần áo; mua bán chăn; mua bán thuốc nhuộm tóc; mua bán chế phẩm dược để kích thích mọc tóc; mua bán thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2019-17385**

(540)

TITAKO

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TIẾN THÀNH WATER (VN)
66 Trường Chinh, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán máy lọc; mua bán quạt điện dùng cho cá nhân; mua bán quạt gió [điều hoà không khí]; mua bán bộ lọc cho điều hoà không khí; mua bán thiết bi lọc nước; mua bán thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

---

(210) **4-2019-17386**

(540)

CƠM GÀ XỐI MỠ 365
ĐẶC BIỆT CÁC LOẠI SỐT

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN TRỌNG HƯNG (VN)
365 Thống Nhất, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-17387**

(540)

NHỰA ĐÔNG SÀI GÒN

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) VƯƠNG HỒNG VŨ (VN)
57/7F Hồ Bá Phấn, Phước Long A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Bao bì không thấm nước; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo; bao [phong bì, túi nhỏ] bằng cao su để bao gói.

Nhóm 35: Mua bán bao bì không thấm nước; mua bán vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo; mua bán vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo; mua bán bao [phong bì, túi nhỏ] bằng cao su để bao gói; mua bán giá đỡ [đồ đạc]; mua bán thùng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-17388**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.2; 24.15.21
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRẦN VĂN TOÁN (VN)
11/35 đường số 3, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thể thao; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Mua bán quần áo thời trang; mua bán quần áo thể thao; mua bán giày dép; mua bán mũ nón.

---

(210) **4-2019-17389**

(540)

ZUKY

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRẦN VĂN TOÁN (VN)
11/35 đường số 3, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thể thao; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Mua bán quần áo thời trang; mua bán quần áo thể thao; mua bán giày dép; mua bán mũ nón.

---

(210) **4-2019-17390**

(540)

GRAN CAFÉ

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH CHÂU (VN)
Số 95/7 đường Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê.

Nhóm 35: Mua bán đồ uống trên cơ sở cà phê; mua bán cà phê.

---

(210) **4-2019-17391**

(540)

LEE Cafeteria 4.0

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRƯƠNG TẤN ĐẠT (VN)
39/91 đường số 102, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán máy pha cà phê, dùng điện; mua bán máy khuấy; mua bán máy xay; mua bán máy bán hàng tự động; mua bán đồ uống trên cơ sở cà phê; mua bán cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-17392**

(540)

MAGNUS

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; 6.7.4
(591) Trắng, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG VÀ TRANG TRÍ NỘI THẤT TỨ MỸ (VN)
02-04-06 đường số 28, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng bằng kim loại; mua bán vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-17393**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; A26.11.8; 26.13.25
(591) Trắng, xám đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TP HOME VN (VN)
19 Nguyễn Văn Tạo, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2019-17394**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23
(731) LÊ TRỌNG HÒA (VN)
1018/19A Hương Lộ 2, khu phố 10, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ.

Nhóm 35: Mua bán quần áo thời trang, mua bán mũ nón thời trang; mua bán giày dép; mua bán mỹ phẩm; mua bán túi xách tay.

---

(210) **4-2019-17395**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; A26.4.18
(591) Nâu, vàng.
(731) TRẦN TRỌNG MINH (VN)
G97, khu phố 7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê hòa tan; cà phê rang xay; trà (chè); ca cao; hạt tiêu.

Nhóm 35: Mua bán cà phê; quảng cáo cà phê; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đồ uống có ga (đồ uống giải khát) và đồ uống làm từ nước ép trái cây không cồn; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn trà, cà phê và ca cao; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thực phẩm đã chế biến; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn hạt cà phê rang/chưa rang và bột cà phê.

---

(210) **4-2019-17396**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.16; A5.3.13; A5.5.20; 1.15.23; A7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ ECOHOST (VN)
Tầng 7, tòa nhà BT Land, số 106 phố Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; du lịch sinh thái; điều hành chuyến du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-17397**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đen, xám.
(731) ĐÀO VĂN DU (VN)
Nhà E5 khu D8 tập thể Bộ tư lệnh Thông tin, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế nội thất; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2019-17398**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM GREEN LIFE (VN)
Số 12D3 khu đô thị Cầu Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; mỹ phẩm cho trẻ em; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Dược phẩm; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm dược, chất bổ sung ding dưỡng; chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2019-17399**

(540)

COC CACH

COC CACH SHOP

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.6; 26.3.1
(731) TRẦN PHƯƠNG NHUNG (VN)
Số 9 ngõ 32, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); áo bóng chày (quần áo); áo sơ mi; tất; thắt lưng (trang phục); mũ nón.

---

(210) **4-2019-17400**

(540)

BOE 京东方

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No. 10, Jiuxianqiao Road, Chaoyang District, 100016 Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bảng tương tác điện tử; phần mềm máy tính whiteboard (là công cụ dùng chia sẻ hồ sơ, dữ liệu, để tương tác làm việc theo nhóm); bộ chỉ thị (chạy điện); ký hiệu số; thiết bị chỉ hướng điện tử có phát sáng; bộ ngắm nhiếp ảnh; màn hình điện tử hiển thị chữ số; màn hình tinh thể lỏng [LCD]; điốt phát quang hữu cơ [OLED]; hệ thống phòng trộm, chạy điện; vòng đeo tay kết nối được [dụng cụ đo]; thiết bị chiếu hình; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; màn hình tivi dùng trong xe ô tô; đồng hồ ghi cây số cho xe cộ, máy vi tính có thể đeo; vòng đeo tay từ tính đã được mã hóa dùng để nhận dạng: vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; máy quét vân tay sinh trắc học; tai nghe thực tế ảo; phần mềm trò chơi thực tế ảo; kính quang học; sợi quang [dây dẫn tia sáng]; nhãn điện tử cho hàng hóa; màn hình [phần cứng máy vi tính]; màn hình phẳng; màn hình (công nghệ) điện đi; màn hình tinh thể lỏng loại màn hình lớn [LCD]; màn hiển thị video có thể đeo; thẻ gắn chip (thẻ tích hợp vi mạch); chip DNA; chip sinh học; mạch in; chip [mạch tích hợp]; vi mạch [phần cứng máy tính]; thiết bị thử nghiệm không dùng cho mục đích y tế; thiết bị cảm biến siêu âm; màn hình cảm ứng; thiết bị cảm biến áp suất; thiết bị cảm biến báo mức chất lỏng; thiết bị tia X không dùng cho mục đích y tế; máy vi tính; thiết bị đọc sách điện tử; máy tính bảng; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; nhạc chuông có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; điện thoại thông minh; kính mắt 3D; bàn phím máy vi tính; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; máy tính xách tay; mạch tích hợp; cầu dao điện; ống tia X không dùng cho mục đích y tế; thiết bị-bán dẫn; thiết bị ngoại vi máy vi tính; màn huỳnh quang; thiết bị thu hình; chất bán dẫn; pin điện; màn hình chiếu; thiết bị để xử lý dữ liệu; dụng cụ hàng hải điện tử; thiết bị sạc cho pin điện; ắc quy điện; pin mặt trời; khung ảnh kỹ thuật số; thiết bị nghe nhạc cầm tay; màn hình vidêô: thẻ chứa tin được ghi hoặc mã hóa điện tử; thẻ chứa tin được ghi hoặc mã hóa quang học; màn hình hiển thị kỹ thuật số; thiết bị/máy phát quảng

cáo tự động; bảng điểm điện tử; hệ thống hiển thị cho xe cộ; bộ dây dẫn điện; màn hình hiển thị dùng cho máy tính; bảng hiển thị phát quang (chạy điện); màn hình TFT-LCD; bảng hiển thị điốt phát quang hữu cơ [OLED]; bảng hiển thị tín hiệu số; camera giám sát và kiểm tra hệ thống nhà máy điện hạt nhân; máy ghi dữ liệu ô tô; thiết bị ghi hình cho ô tô; bộ điều khiển điện tử cho ô tô; kính đeo mắt thông minh [thiết bị xử lý dữ liệu]; đồng hồ thông minh [thiết bị xử lý dữ liệu]; nhẫn thông minh [thiết bị xử lý dữ liệu]; phần mềm máy tính để điều khiển thiết bị đầu cuối tự phục vụ; máy chụp ảnh dấu vân tay; máy in dấu tay; thiết bị nhận diện khuôn mặt; bộ xử lý tín hiệu thoại kỹ thuật số; chứng minh thư điện tử và từ tính dùng cho các dịch vụ thanh toán; thiết bị đầu cuối máy tính cho ngân hàng; chương trình máy tính để thiết kế giao diện người dùng; tai nghe cho các trò chơi thực tế ảo; chương trình trò chơi video và trò chơi máy tính; phần mềm thực tế ảo cho mục đích hướng dẫn y tế; thiết bị viễn thông quang học; bộ chuyển pha quang học (bộ dịch pha quang); thiết bị phản quang ánh sáng; bộ lọc quang; khớp nối quang; bộ khuếch đại quang bán dẫn; bộ chuyển đổi quang điện; máy/trình tổ chức điện tử dùng cho cá nhân (là loại máy có kích thước như một máy tính nhỏ, một bàn phím chữ và số nhỏ và màn hình LCD, có chức năng như ghi nhật ký, sổ địa chỉ và lịch); bút cảm ứng điện dùng cho màn hình cảm ứng; màn hình hiển thị đi-ốt phát sáng [LED]; màn hình phẳng linh hoạt dùng cho máy vi tính; màn hình hiển thị video gắn trên đầu; thẻ gắn vi mạch; chip điện tử; máy quét nhận dạng sinh trắc học; máy dò hồng ngoại; các cuộn cảm tương hỗ điện]; bộ biến năng; thiết bị cảm biến quang điện; cảm biến vị trí phát sáng [LED]; thiết bị cảm biến hồng ngoại; thiết bị cảm biến báo động; bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; thiết bị ngoại vi máy tính; các ứng dụng di động có thể tải xuống để quản lý cơ sở dữ liệu, chương trình máy vi tính để quản lý cơ sở dữ liệu; chương trình máy vi tính có thể tải xuống được để quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm trò chơi máy tính; tập tin hình ảnh có thể tải về có chứa tác phẩm nghệ thuật, văn bản, âm thanh, video, trò chơi và Internet; các liên kết web liên quan đến các hoạt động thể thao và văn hóa; máy tính xách tay; phần mềm máy tính được ghi trên phương tiện dữ liệu để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu; thiết bị xử lý dữ liệu trong đầu đọc thẻ chip; máy quay phim; mô- đun mạch tích hợp; đèn chân không; thiết bị chỉ báo mức (cao, thấp); bộ chỉ báo áp suất; máy ảnh dùng cho chụp ảnh; bóng bán dẫn điện tử; màn hình ti vi tinh thể lỏng; đầu đọc thẻ điện tử; phần mềm máy tính để quản lý dữ liệu; chuột máy tính; màn hình máy vi tính; màn hình hiển thị của máy thu hình; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; màn hình hiển thị plasma; màn huỳnh quang cho máy thu hình; biến tần điện; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình; thiết bị truyền thông mạng, cụ thể là bộ mở rộng mạng không dây và bộ lắp mạng không đây; máy tính xách tay điện tử; thiết bị âm thanh điện tử với sách về bản chất giống với thiết bị đọc sách kỹ thuật số; máy nghe nhạc xem video kỹ thuật số; biến tần quang điện; máy tính xách tay mini có khả năng kết nối internet không dây.

Nhóm 10: Thiết bị nha khoa; dụng cụ phóng điện trị liệu; điện cực dùng cho y tế; bình sữa cho trẻ em bú; dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất; đai lưng chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị bảo vệ thính giác; găng tay dùng để xoa bóp; núm vú giả cho trẻ em bú bình; chân tay giả; vật dụng chỉnh hình; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; thiết bị điều dưỡng.

Nhóm 11: Đèn; đèn đốt nóng; bóng đèn; ống phóng điện dùng cho chiếu sáng; ống dạ quang để chiếu sáng, hệ thống chiếu sáng cho phương tiện hàng không; đèn điện; thiết bị đèn pin bỏ túi, dùng điện; đèn gắn trên trần nhà; đèn dùng trong phòng thí nghiệm, đèn tia cực tím, không dùng cho mục đích y tế; đèn an toàn cho thợ mỏ; đèn thợ mỏ; số nhà có dạ quang; đèn pha để rọi sáng; đèn đường; thiết bị chiếu sáng bồn nuôi loài thuỷ sinh; đèn dùng khi lặn; đèn để thắp sáng; đèn chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng sân khấu; hệ thống

chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn huỳnh quang cathode lạnh; hệ thống chiếu sáng cho phương tiện hàng không; đèn huỳnh quang; bộ dây đèn nhỏ dùng để - trang trí trong lễ hội; đèn cho xe cộ; thiết bị chiếu sáng cho xe cộ; đèn chiếu sáng bằng đi ốt phát quang [LED]; bóng đèn chiếu sáng bằng đi ốt phát quang [LED]; đèn phát sáng bằng đi ốt phát quang [LED]; bộ đèn chiếu sáng bằng đi ốt phát quang [LED]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng bằng đi ốt phát quang [LED]; đèn điốt phát quang hữu cơ [OLED]; bóng đèn chiếu sáng bằng đi ốt phát quang hữu cơ [LED]; đèn phát sáng bằng đi ốt phát quang hữu cơ [LED]; bộ đèn chiếu sáng bằng đi ốt phát quang hữu cơ [LED]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng bằng đi ốt phát quang hữu cơ [LED].

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ nghiên cứu thị trường; marketing; dịch vụ so sánh giá cả; thông tin về thương mại; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; quảng cáo; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì thông tin trong các bản đăng ký; nghiên cứu khách hàng; cung cấp một thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính và trang web; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; dịch vụ thu thập thị trường thông qua cơ sở dữ liệu máy tính; nghiên cứu và phân tích thị trường; tiếp thị hàng hóa và dịch vụ cho người khác; cung cấp dịch vụ tư vấn kinh doanh; phân tích dữ liệu và số liệu thống kê về thị trường.

Nhóm 37: Sửa chữa và bảo trì máy móc và thiết bị giải trí; sửa chữa thiết bị điện tử; sửa chữa và bảo dưỡng máy móc và dụng cụ quang học; sửa chữa và bảo trì máy móc và thiết bị video; dịch vụ tư vấn liên quan đến lắp đặt thiết bị nghe nhìn; sửa chữa thiết bị điện tử cho người tiêu dùng.

Nhóm 40: Lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; thông tin về xử lý vật liệu; mài kính quang học; mạ điện; xử lý kim loại; đúc kim loại; gia công gỗ; chạm trổ; dịch vụ mài.

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp dịch vụ giải trí trò chơi thực tế ảo trong nhà; sản xuất video.
Nhóm 42: Phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ xử lý chất bán dẫn; thiết kế và phát triển phần mềm thực tế ảo; thiết kế và phát triển các sản phẩm đa phương tiện; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính cho công nghiệp sản xuất.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; xoa bóp, làm vườn; dịch vụ cho thuê thiết bị vệ sinh; chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; chăm sóc y tế; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; dịch vụ trị liệu; liệu pháp vật lý; dịch vụ nha khoa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chỉnh hình răng; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ hướng dẫn dinh dưỡng cho chế độ ăn uống; dịch vụ thẩm mỹ viện; chăn nuôi động vật; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ cho thuê thiết bị trị liệu.

(210) **4-2019-17403**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.9; 25.7.25; 26.1.2; 26.3.1
(591) Tím xanh, tím hồng, hồng, trắng, tím, xám hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU HT (VN)
Thôn Việt Trì, xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Bột giặt, nước giặt, nước rửa chén, nước lau sàn, nước xả vải, nước lau kính; nước rửa tay (không chứa dược chất và không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-17404**

(540) 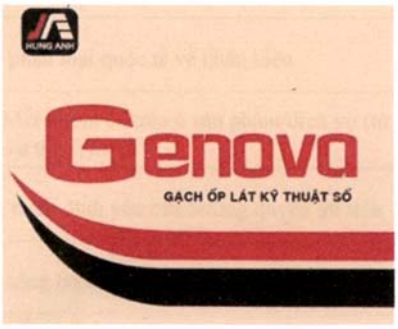

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; 26.3.23; A26.11.8
(591) Vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HÙNG ANH (VN)
ấp Đường Long, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 19: Gạch men.

---

(210) **4-2019-17405**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.15.1; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lam, xanh dương, xanh dương nhạt, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÙNG GIA (VN)
Số 24, thôn 2, xã Yang Reh, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước khoáng xenxe; nước [đồ uống]; nước uống dùng trong bữa ăn; nước uống khi ăn cơm.

---

(210) **4-2019-17407**

(540)

THE MANSIONS

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.20
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THE MANSIONS VIỆT NAM (VN)
Số nhà 263 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nghỉ dưỡng, lưu trú.

---

(210) **4-2019-17408**

(540)

YOGEN MITSUI VINA
YOGEN

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16; A3.7.24; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM (VN)
125B Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón lá, hóa chất dùng trong ngành sản xuất phân bón; hóa chất công nghiệp; chất axít; các chất kích thích cây trồng.

---

(210) **4-2019-17409**

(540)

Emcus

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh lá cây, xanh dương, xanh đen.
(731) LƯƠNG ANH ĐỨC (VN)
27F, khu phố 5, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 20: Gối; nệm (đệm).

Nhóm 24: Áo gối; vỏ nệm; ga trải giường; khăn trải bàn (không bằng giấy); mền bông; khăn mặt bằng vải.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: gối, nệm (đệm), áo gối, vỏ nệm, ga trải giường, khăn trải bàn, mền bông, khăn mặt.

---

(210) **4-2019-17410**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A2.3.2; 2.3.1; 26.13.1; 2.9.12
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUYÊN QUỐC RETAIL (VN)
Tầng lửng tại tầng 1, số 117-119 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3 , thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu dưỡng tóc; dầu xả; sáp vuốt tóc; thuốc nhuộm tóc; thuốc uốn tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dạng viên và dạng nước; dầu gội trị gàu, trị nấm có chứa thành phần thuốc.

---

(210) **4-2019-17411**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.3.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT NHÔM XINGFA - NHÀ MÁY NHÔM XINGFA (VN)
Lô A2, CN8, cụm công nghiệp vừa và nhỏ Từ Liêm, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Thanh kim loại định hình sơn tĩnh điện dùng trong xây dựng; thanh kim loại định hình phủ vân gỗ dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2019-17412**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17413**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17414**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17415**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17416**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17417**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17418**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17419**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17420**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17421**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17422**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17423**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17424**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17425**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17426**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17427**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17428**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17429**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17430**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17431**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17432**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HÀ THỊ THANH HƯƠNG (VN)
Số nhà 9, tổ 27, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Vẽ tranh; dạy (hướng dẫn) vẽ tranh; viết chữ thư pháp; dạy (hướng dẫn) viết chữ thư pháp; trưng bày và triển lãm tranh vẽ và chữ thư pháp.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà đạo; quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán giải khát.

---

(210) **4-2019-17433**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17434**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT XANH (VN)
2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ tài chính, quản lý tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2019-17436**

(540)

FdmGroup
Nano Fertilizer & Pesticide

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; A5.3.13; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lá cây, xanh cốm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DEUTSCHLAND VIỆT NAM (VN)
Nhà 55 đường T khu 2 ĐHNN1, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; chế phẩm diệt trừ sâu bọ, động vật gây hại.

---

(210) **4-2019-17437**

(540)

nutty®

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12
(591) Đỏ, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH KASH FINE FOOD (VN)
K1, khu B, đường CN5, khu xưởng Kizuna 3, KCN Tân Kim mở rộng, xã Tân Kim, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 29: Hạnh nhân xay; lát trái cây sấy khô; dừa sấy khô; trái cây đông lạnh; trái cây đóng hộp; mứt ướt.

Nhóm 30: Bánh kẹo hạnh nhân; bánh quy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; sôcôla; bánh kẹo; món ăn điểm tâm.

Nhóm 31: Hạnh nhân [trái cây]; hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; hạt [ngũ cốc]; quả hạch [trái cây]; yến mạch; lúa mì.

---

(210) **4-2019-17438**

(540)

AUDIO

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 26.11.3; A26.11.12; 26.1.5
(591) Trắng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP ÂM THANH ÁNH SÁNG D&T (VN)
Số 43 ngõ 1043 Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Sở hữu trí tuệ OCEANLAW (OCEANLAW., JSC.)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh, cáp âm thanh, bộ ghép nối âm thanh, thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh], loa.

---

(210) **4-2019-17439**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.11; A26.11.9
(591) Đen, bạc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP ÂM THANH ÁNH SÁNG D&T (VN)
Số 43 ngõ 1043 Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Sở hữu trí tuệ OCEANLAW (OCEANLAW., JSC.)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh, cáp âm thanh, bộ ghép nối âm thanh, thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh], loa.

---

(210) **4-2019-17440**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 2.9.21; A2.3.23; A26.11.12
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EMPIRE HOLDING (VN)
Lầu 1, số 13 Nguyễn Thiệp, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Chăm sóc da mặt; thẩm mỹ viện tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2019-17441**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EMPIRE HOLDING (VN)
Lầu 1, số 13 Nguyễn Thiệp, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Chăm sóc da mặt; thẩm mỹ viện tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2019-17442**

(540)

METIRASIN

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ CÁNH CỬA VIỆT (VIETGATE CO., LTD) (VN)
788/2B Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17443**

(540)

LAM SƠN
THƯỞNG THỨC CÙNG CHUYÊN GIA

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.3.23
(591) Xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH NAM SƠN (VN)
E2/58, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Nhất Luật (VIET COUNSEL)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-17444**

(540)

BAPADEVI
Make your own style

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.6; A3.7.24
(591) Xanh lá cây đậm, vàng.
(731) PHẠM HIỀN TRANG (VN)
Thôn Thanh Vinh, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo và váy các loại; giày; dép.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo và váy các loại, giày, dép.

Nhóm 40: Gia công và may đo: quần áo và váy các loại.

Nhóm 42: Thiết kế: quần áo và váy các loại, giày, dép.

---

(210) **4-2019-17445**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.1; 3.7.16; A3.7.24
(731) CÔNG TY TNHH THÀNH CÁT ĐẠI LỢI (VN)
Đội 8, xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; kẹo; bánh quy.

Nhóm 36: Định giá bất động sản, đánh giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2019-17446**

(540)

LINEARTHINKING

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ ĐÌNH LỰC (VN)
74A Nguyễn Trãi, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Sách; ấn phẩm giáo dục; văn phòng phẩm; sổ tay; lịch; tranh ảnh.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dạy nghề; tư vấn du học.

---

(210) **4-2019-17447**

(540)

BLENDEDSMART

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ ĐÌNH LỰC (VN)
74A Nguyễn Trãi, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Sách; ấn phẩm giáo dục; văn phòng phẩm; sổ tay; lịch; tranh ảnh.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dạy nghề; tư vấn du học.

---

(210) **4-2019-17448**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.3.18
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ - XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI THIÊN AN (VN)
61/29 Bình Giã, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ trang trí nội ngoại thất.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế công nghiệp; trắc địa địa chất; lập trình máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; thiết kế hệ thống máy tính; cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác.

---

(210) **4-2019-17449**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.3.18
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ - XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI THIÊN AN (VN)
61/29 Bình Giã, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Bãi đỗ xe; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; vận tải; hậu cần vận tải; vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2019-17450**

(540)

Drio Standard

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HUỲNH VĂN THI (VN)
Ấp 4, xã Tiến Hưng, huyện Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 11: Chận rửa chén (gắn cố định), vòi hoa sen.

---

(210) **4-2019-17451**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.7; 26.1.1
(591) Đen, trắng, cam.
(731) NGUYỄN THẾ ANH (VN)
29 Nguyễn Siêu, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán ăn; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-17452**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PRAYING HANDS CORPORATION VIỆT NAM (VN)
1 Nguyễn Văn Đậu, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Các sản phẩm bằng đá mỹ nghệ cụ thể là: tượng (tượng người, tượng thú, tượng danh nhân, tượng người và thú cách điệu, tượng tín ngưỡng và tôn giáo), đồ nghệ thuật bằng đá.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm làm từ đá mỹ nghệ.

---

(210) **4-2019-17454**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VIỆT HÀN (VN)
Số 18, ngách 31, ngõ 342 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua, bán vòng đeo tay chống tĩnh điện.

---

(210) **4-2019-17455**

(540)

KIMTECH

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VIỆT HÀN (VN)
Số 18, ngách 31, ngõ 342 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy lau để làm sạch.

---

(210) **4-2019-17456**

(540)

HUBY

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VIỆT HÀN (VN)
Số 18, ngách 31, ngõ 342 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Tăm bông để làm sạch (lau bản mạch, camera, màn hình điện thoại, linh kiện điện tử); bông vụn dùng để lau dọn.

---

(210) **4-2019-17457**

(540)

NITRILSTAT

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VIỆT HÀN (VN)
Số 18, ngách 31, ngõ 342 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Bao ngón tay cách điện bằng cao su.

---

(210) **4-2019-17458**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Hồng, đen.
(731) LÊ THỊ THANH TÚ (VN)
Số 8 Cửa Đông, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc móng.

---

(210) **4-2019-17459**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.11.3; A26.11.9; A26.11.8
(591) Đen, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH HOONEY VINA (VN)
14 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing.

---

(210) **4-2019-17460**

(540)

KISSING

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HOONEY VINA (VN)
14 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing.

---

(210) **4-2019-17461**

(540)

MARRY ME

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY TNHH HOONEY VINA (VN)
14 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing.

---

(210) **4-2019-17464**

(540)

Procare

A6

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ KHÁNH HUYỀN (VN)
Số 27 LK 12 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ vệ sinh răng miệng chạy bằng điện.

---

(210) **4-2019-17465**

(540)

DSAPE

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DŨNG HƯỜNG (VN)
Số 83 khu tái định cư An Đồng II, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Vòi xịt vệ sinh, sen vòi tắm, vòi van, vòi khóa, dây cấp nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); chậu rửa (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2019-17466**

(540)

T&T
HOTEL & APARTAMENT

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24
(731) PHẠM KHẮC TUẤN (VN)
Số 26/369 đường Văn Cao, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Khách sạn, nhà trọ, nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-17467**

(540)

AN PHẾ NANG

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ DUY VƯỢNG (VN)
79/4/4 đường Thống Nhất, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2019-17468**

(540)

LANCHI

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT QUỐC TẾ LAN CHI (VN)
Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da (mỹ phẩm); son môi; nước hoa.

---

(210) **4-2019-17469**

(540)

KIM QUY
Kiến tạo hiệu năng, nâng cao hiệu suất

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.6; A1.1.10; A1.1.2; 26.2.7; 15.1.1; 15.1.17; 15.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM QUY (VN)
Tổ 15, khu liên minh Phương Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 40: Gia công sản phẩm cơ khí.

---

(210) **4-2019-17470**

(540)

MOON Hotel

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.9.24; A3.9.12; 3.9.1; 1.7.6; A1.7.20; 26.1.1; 25.5.25
(591) Vàng, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, đỏ, trắng.
(731) HỘ ĐĂNG KÝ KINH DOANH KHÁCH SẠN MẶT TRĂNG - MOON HOTEL (VN)
E4-58 khu đô thị du lịch biển Phan Thiết, phường Phú Thủ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ, ăn uống.

---

(210) **4-2019-17471**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NĂM TRANG (VN)
Tổ 10, xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Hạt điều đã chế biến; trái cây đã được bảo quản; đậu phộng (lạc) đã chế biến; hạt dưa đã được bảo quản phơi khô; hạt bí đã được bảo quản phơi khô; hạt hạnh nhân đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán: hàng nông sản, quả và hạt điều tươi, hạt điều đã chế biến, sản phẩm chế biến từ quả và hạt điều; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng nông sản.

---

(210) **4-2019-17472**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRỊNH HOÀI VŨ (VN)
Số 347 Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, trà chanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-17474**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.1.4
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH CƯỜNG THỊNH LOGISTICS (VN)
Nhà 6, ngõ 4, đường Nguyễn Huy Oánh, khối 12, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: hàng nông sản, thủy sản, hải sản.

Nhóm 39: Vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ; vận tải bằng tàu thuyền; vận chuyển bằng xe buýt; dịch vụ giao hàng; thuê phương tiện vận tải; cho thuê kho hàng làm lạnh thực phẩm.

Nhóm 40: Chế biến hàng nông sản, thủy sản, hải sản; bảo quản thực phẩm và đồ uống; làm đông lạnh thực phẩm; nghiền, ép trái cây.

---

(210) **4-2019-17475**

(540)

Rivans

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN VĂN TRÌNH (VN)
Thôn Hỷ Duyệt, xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh cụ thể là: vòi hoa sen, vòi, chậu rửa (gắn cố định), bồn cầu.

---

(210) **4-2019-17476**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.11; A5.3.15; 26.1.1; A26.1.18
(731) VŨ TRUNG THÀNH (VN)
Số 172 phố Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất chăm sóc cho tóc (mỹ phẩm); keo vuốt tóc; sáp vuốt tóc; keo xịt tóc; dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2019-17477**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 26.1.1; A26.1.14; A25.7.21; A26.11.8
(731) VŨ TRUNG THÀNH (VN)
Số 172 phố Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất chăm sóc cho tóc (mỹ phẩm); keo vuốt tóc; sáp vuốt tóc; keo xịt tóc; dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2019-17478**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.12; 26.11.3
(731) VŨ TRUNG THÀNH (VN)
Số 172 phố Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại: chế phẩm uốn tóc, thuốc nhuộm tóc, keo xịt tóc, sáp vuốt tóc, thuốc hấp tóc, tinh dầu dưỡng tóc.

---

(210) **4-2019-17479**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.1; A3.1.21; A3.1.24; A3.6.3
(591) Đỏ, đen.
(731) NGUYỄN CHÍ CAO (VN)
129/1B Bình Quới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn: nước tăng lực, nước ép trái cây, nước uống giải khát, nước uống tinh khiết, nước bù khoáng.

---

(210) **4-2019-17480**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.1; A3.4.4; 3.4.13; A26.4.18
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN CHÍ CAO (VN)
129/1B Bình Quới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn: nước tăng lực, nước ép trái cây, nước uống giải khát, nước uống tinh khiết, nước bù khoáng.

---

(210) **4-2019-17481**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16; A5.3.13; A5.3.15
(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN CHÍ CAO (VN)
129/1B Bình Quới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn: nước tăng lực, nước ép trái cây, nước uống giải khát, nước uống tinh khiết, nước bù khoáng.

---

(210) **4-2019-17482**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16; A5.3.13; A5.3.15
(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN CHÍ CAO (VN)
129/1B Bình Quới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn: nước tăng lực, nước ép trái cây, nước uống giải khát, nước uống tinh khiết, nước bù khoáng.

---

(210) **4-2019-17483**

(540)

VIETPOWER

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN CHÍ CAO (VN)
129/1B Bình Quới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn: nước tăng lực, nước ép trái cây, nước uống giải khát, nước uống tinh khiết, nước bù khoáng.

---

(210) **4-2019-17484**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.1; A3.4.4; 6.1.2; A26.4.18
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN CHÍ CAO (VN)
129/1B Bình Quới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống), nước ga và các loại đồ uống không cồn, nước tăng lực, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2019-17485**

(540)

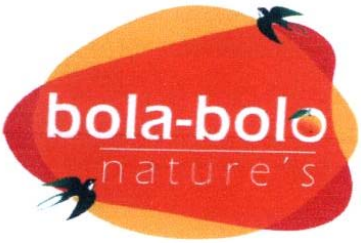

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16; A5.3.13; A5.3.15
(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN CHÍ CAO (VN)
129/1B Bình Quới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống), nước ga và các loại đồ uống không cồn, nước tăng lực, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2019-17486**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16; A5.3.13; A5.3.15
(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN CHÍ CAO (VN)
129/1B Bình Quới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn: nước tăng lực, nước ép trái cây, nước uống giải khát, nước uống tinh khiết, nước bù khoáng.

---

(210) **4-2019-17487**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; A5.3.13
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng.
(731) NGUYỄN CHÍ CAO (VN)
129/1B Bình Quới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn: nước tăng lực, nước ép trái cây, nước uống giải khát, nước uống tinh khiết, nước bù khoáng.

---

(210) **4-2019-17488**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16; A5.3.13; A5.3.15
(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN CHÍ CAO (VN)
129/1B Bình Quới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn: nước tăng lực, nước ép trái cây, nước uống giải khát, nước uống tinh khiết, nước bù khoáng.

---

(210) **4-2019-17489**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.5; 26.3.4; 26.3.23; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh ngọc, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH SUPERB ALUMINIUM MALAYSIA (VN)
Số 11, ngõ 25/106/10/23 đường Phú Minh, tổ Văn Trì 2, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Nhôm; thanh nhôm định hình; cửa nhôm; vách ngăn nhôm dùng trong xây dựng; bản lề bằng kim loại (khóa chốt bằng kim loại); vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung cánh cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp vào cửa ra vào bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-17490**

(540)

HLC
GROUP

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh lá cây đậm (xanh rêu), đen, trắng.
(731) TRƯƠNG TRỌNG CỬ (VN)
160/23 đường Vạn Kiếp, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; đánh giá bất động sàn; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng; đầu tư vốn.

Nhóm 37: Xây dựng.

---

(210) **4-2019-17491**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.7; A11.1.6; 26.1.1; 25.5.2
(591) Xanh đen, xanh biển nhạt, trắng.
(731) LÊ VĂN TÂY (VN)
9 lô A, c /c Bàu Cát 2, đường Thái Thị Nhạn, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột và các sản phẩm làm từ gạo, bún tươi, các sản phẩm từ bún.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-17492**

(540)

SILVER STAR

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.4; 3.1.16; 26.4.7; A3.1.24
(591) Vàng nhạt, trắng, đen.
(731) NGÔ TRẦN MINH THỜI (VN)
201/1A, Tạ Quang Bửu, phường 3, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu bôi trơn; dầu nhớt và dầu nhờn cho xe gắn máy, môtô.

---

(210) **4-2019-17493**

(540)

YAMATA

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.4; 3.1.16; 26.4.7; A3.1.24; A1.1.10; A1.1.12; A5.5.20; A25.7.4
(591) Vàng nhạt, trắng, đen.
(731) NGÔ TRẦN MINH THỜI (VN)
201/1A, Tạ Quang Bửu, phường 3, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy như: xích, săm, lốp, đĩa xe, bọc tay nắm xe máy, tay phanh xe máy.

---

(210) **4-2019-17494**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 1.15.24; A26.11.12; 26.11.3; 25.7.20
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ CALLAPHARCO (VN)
Số 15, ngách 64/61, phố Đông Thiên, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17495**

(540)

SOLAR LIGHT BE-SL-300H

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỸ (VN)
87A Phùng Văn Cung, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2019-17496**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.1.18; 11.3.14; A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; 2.9.1; 26.4.1
(591) Xanh nước biển, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CỔNG VÀNG (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-17497**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.1.18; 11.3.14; A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; 2.9.1; 26.4.1
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CỔNG VÀNG (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-17498**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.1.18; 11.3.14; A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; 2.9.1; 26.4.1
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CỔNG VÀNG (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-17499**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.5; A3.7.24; A5.3.13; A5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MULYO (VN)
N010-LK26 - khu đất dịch vụ 20A-20B khu đô thị Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh (không có mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-17500**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.20; 5.7.3
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAXXI GROUP (VN)
Số nhà 6 ngách 1/110 tổ 25, phố Phú Viễn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm chức năng, dược phẩm.

---

(210) **4-2019-17501**

(540)

TRULYOPTO

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TRULY OPTO-ELECTRONICS LIMITED (CN)
13th Floor, Chung Shun Knitting Centre, 1-3 Wing Yip Street, Kwai Chung, New Territories, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; nhật ký điện tử; điện thoại thông minh; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; kính quang học; màn hình video.

---

(210) **4-2019-17502**

(540)

Cửa gỗ nhựa composite
Naviwood
Bền mãi với thời gian

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; A5.3.13
(591) Xanh lá.
(731) NGUYỄN CHÍ THANH (VN)
78 Phạm Đăng Giảng, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Cửa đi, cửa sổ bằng nhựa; cửa đi bằng gỗ (dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2019-17503**

(540)

KELVIN NGUYEN
PHOTOGRAPHY

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.4.18; 26.3.23; A26.11.9
(591) Nâu vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẢNH VIỆN ÁO CƯỚI HƯNG LÂM (VN)
99 Hoàng Minh Thảo, phường Nghĩa Xã, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp hình; chụp hình cưới (studio); quay phim.

---

(210) **4-2019-17504**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.4.3; 26.4.9; 26.1.11; A5.5.20
(591) Trắng, đen, xanh dương, xanh ngọc.
(731) LÊ QUYẾT ĐẤU (VN)
Thôn Hiệp Lễ, xã Tân Hải, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đá phong thủy, trang sức phong thủy (vàng, bạc, đá quý, nữ trang), tranh ảnh phong thủy, tượng phong thủy.

---

(210) **4-2019-17505**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 21.1.13; 26.1.1; A26.1.18
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) VŨ LÊ PHƯƠNG UYÊN (VN)
Số 5 tỉnh lộ 829, khu phố 1, thị trấn Tân Thạnh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (Spa).

---

(210) **4-2019-17506**

(540) buymed

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.5; A24.17.6
(731) BUYMED PTE. LTD. (SG)
531A, Upper Cross Street #04-95, Hong Lim Complex, Singapore (051531)
(740) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm y tế [chế phẩm dược]; chế phẩm thú y; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ trực tuyến [bán lẻ online thông qua một trang web] chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế tại bệnh viện; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; dịch vụ trợ giúp y tế; cho thuê thiết bị y tế.

---

(210) **4-2019-17507**

(540)

thuocsi

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) BUYMED PTE. LTD. (SG)
531A, Upper Cross Street #04-95, Hong Lim Complex, Singapore (051531)
(740) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm y tế [chế phẩm dược]; chế phẩm thú y; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ trực tuyến [bán lẻ online thông qua một trang web] chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế tại bệnh viện; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; dịch vụ trợ giúp y tế; cho thuê thiết bị y tế.

---

(210) **4-2019-17508**

(540)

thuocsi.vn

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) BUYMED PTE. LTD. (SG)
531A, Upper Cross Street #04-95, Hong Lim Complex, Singapore (051531)
(740) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm y tế [chế phẩm dược]; chế phẩm thú y; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng cáo; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ trực tuyến [bán lẻ online thông qua một trang web] chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế tại bệnh viện; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; dịch vụ trợ giúp y tế; cho thuê thiết bị y tế.

---

(210) **4-2019-17509**

(540)

SUNGATE

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SUN WORLD (VN)
Tòa nhà Olalani - Lô A5, A8, A9 đường Trần Hưng Đạo, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 06: Công trình xây dựng bằng kim loại; cầu làm bằng kim loại để phục vụ đi lại.

Nhóm 19: Công trình xây dựng không bằng kim loại; cầu làm bằng kính để đi bộ; cầu làm bằng gỗ để đi bộ.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng dân dụng và công nghiệp; xây dựng công trình giao thông; trang trí nội thất; dịch vụ tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng các công trình tại các khu danh lam thắng cảnh.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn thiết kế, cụ thể là thiết kế quy hoạch xây dựng, khảo sát địa chất công trình xây dựng; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế công trình tại các khu danh lam thắng cảnh.

---

(210) **4-2019-17510**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.21; A5.5.20; 18.2.1; 25.1.25
(591) Đen, trắng đục.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIAI MỸ (VN)
180/1/6 Phạm Phú Thứ, phường 04, quận 06, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục); tất vớ; cà vạt.

---

(210) **4-2019-17511**

(540)

NISSEY

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN AMAZON VIỆT NAM (VN)
Số nhà 35, ngõ 316 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả; bột trét; xi măng; thạch cao; chất trám sử dụng trong trang trí nhà để sửa chữa vết nứt, lỗ hổng và chỗ sai hỏng khác trên các bề mặt hoặc gỗ; tấm gỗ lát sàn.

---

(210) **4-2019-17512**

(540)

S.K Mùa Thu

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH FUJIURA NHẬT BẢN (VN)
P7-37.OT06, tòa Park 7 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: chất diệt nấm; chất diệt động vật có hại; thuốc chống ký sinh trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2019-17513**

(540)

CYMOX M8

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH FUJIURA NHẬT BẢN (VN)
P7-37.OT06, tòa Park 7 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: chất diệt nấm; chất diệt động vật có hại; thuốc chống ký sinh trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2019-17515**

(540)

KASU SUPER

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH FUJIURA NHẬT BẢN (VN)
P7-37.OT06, tòa Park 7 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: chất diệt nấm; chất diệt động vật có hại; thuốc chống ký sinh trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2019-17516**

(540)

BO-TRI SUPER

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH FUJIURA NHẬT BẢN (VN)
P7-37.OT06, tòa Park 7 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: chất diệt nấm; chất diệt động vật có hại; thuốc chống ký sinh trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2019-17517**

(540)

VINAONE LUB

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PKC (VN)
Số 124 đường Trương Văn Lĩnh, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; mỡ để bôi trơn; chất bôi trơn; dầu để bôi trơn.

---

(210) **4-2019-17518**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.9
(591) Vàng xanh, nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHÚC NGUYÊN (VN)
142 Nguyễn Văn Công, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà) ; bánh kẹo.

Nhóm 43: Quán cà phê giải khát.

---

(210) **4-2019-17520**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.13.1; 1.15.15; 5.3.20
(591) Xanh dương, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÍ CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH (VN)
Tổ 4, khu 8, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước tinh khiết đóng chai; nước uống đóng chai; nước khoáng (đồ uống).

---

(210) **4-2019-17521**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.25
(731) FOSHAN NANHAI OUDE METAL PRODUCTS CO., LTD. (CN)
Lishui Ganjiao Shangjie Industrial Zone, Nanhai, Foshan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay; dao găm; bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa]; dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; cán dao; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; cây lao móc; kéo; cưa [dụng cụ cầm tay]; dao rạch [dao trổ]; dụng cụ lột da động vật; bàn là [dụng cụ cầm tay không dùng điện].

---

(210) **4-2019-17522**

(540)

SFIAPR

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CHEN JIONGHUI (CN)
No.28, Tongji South Rd., Lianjiang, Zhanjiang, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị sưởi bỏ túi; mỏ đốt dùng khí.

---

(210) **4-2019-17523**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.5.7; 26.7.25; 26.4.3; 26.1.1; A20.1.3
(591) Cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ INSTULINK (VN)
24 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ dịch thuật; tư vấn du học.

---

(210) **4-2019-17524**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 1.15.15
(591) Xanh, trắng, nâu.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TOÀN HẰNG (VN)
Tổ 10, thôn 3, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R' Lấp, tỉnh Đắk Nông
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, cà phê nhân tạo, cà phê chưa rang, đồ uống cà phê có sữa, hương liệu cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-17525**

(540)

Saigonciti

SAIGONCITI

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1
(731) CÔNG TY TNHH MTV ECO BACKPACKERS HOSTEL (VN)
264 Đề Thám, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng.

---

(210) **4-2019-17526**

(540)

HYC 华兴源创

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) SUZHOU HYC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 8, Qingqiu Lane, Suzhou Industrial Park, Suzhou City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; bộ xử lý tín hiệu giọng nói kỹ thuật số; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị định vị toàn cầu; thiết bị đo; dụng cụ đo; máy móc và dụng cụ để thử nghiệm vật liệu; thiết bị kiểm định điện tổng; thiết bị thử nghiệm chất bán dẫn; thiết bị thử nghiệm để thử nghiệm bảng mạch in; mạch tích hợp; chất bán dẫn; bộ cảm biến; màn hình hiển thị video; máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính.

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; kiểm tra chất lượng; đánh giá chất lượng; trắc địa; kiểm định [đo lường]; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); kiểm tra sản phẩm; thiết lập bản vẽ công nghiệp; điện toán đám mây; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-17527**

(540)

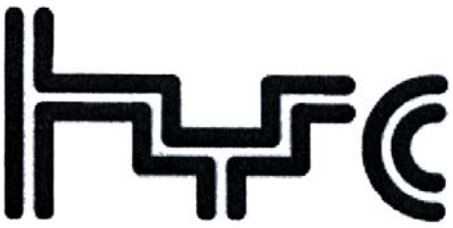

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.25; 26.2.7; 26.3.23; 20.5.7
(731) SUZHOU HYC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 8, Qingqiu Lane, Suzhou Industrial Park, Suzhou City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; bộ xử lý tín hiệu giọng nói kỹ thuật số; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị định vị toàn cầu; thiết bị đo; dụng cụ đo; máy móc và dụng cụ để thử nghiệm vật liệu; thiết bị kiểm định điện tổng; thiết bị thử nghiệm chất bán dẫn; thiết bị thử nghiệm để thử nghiệm bảng mạch in; mạch tích hợp; chất bán dẫn; bộ cảm biến; màn hình hiển thị video; máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính.

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; kiểm tra chất lượng; đánh giá chất lượng; trắc địa; kiểm định [đo lường]; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); kiểm tra sản phẩm; thiết lập bản vẽ công nghiệp; điện toán đám mây; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-17528**

(540)

JINGZHAN

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ JINGZHAN (VN)
206 Tân Phước, phường 06, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; máy hát tự động; máy thu thanh và thu hình; điện thoại di động; máy nghe nhạc âm thanh nổi cho cá nhân; thiết bị truyền phát âm thanh.

Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió [điều hòa không khí]; hệ thống và máy làm lạnh.

---

(210) **4-2019-17529**

(540)

SIVNSUNG

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ JINGZHAN (VN)
206 Tân Phước, phường 06, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; máy hát tự động; máy thu thanh và thu hình; điện thoại di động; máy nghe nhạc âm thanh nổi cho cá nhân; thiết bị truyền phát âm thanh.

Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió [điều hòa không khí]; hệ thống và máy làm lạnh.

---

(210) **4-2019-17530**

(540)

UBI

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ JINGZHAN (VN)
206 Tân Phước, phường 06, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; máy hát tự động; máy thu thanh và thu hình; điện thoại di động; máy nghe nhạc âm thanh nổi cho cá nhân; thiết bị truyền phát âm thanh.

Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió [điều hòa không khí]; hệ thống và máy làm lạnh.

---

(210) **4-2019-17531**

(540)

EveryDay
SMART CASUAL

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHỮNG QUÝ BÀ SÀI GÒN (VN)
Tầng 5, 104A Xuân Thủy, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 25: Quần áo; trang phục.

---

(210) **4-2019-17532**

(540)

POCGAZ

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDBOLIDE (VN)
Phòng 09, lầu 10, tòa nhà The Everrich 1, số 968 đường Ba Tháng Hai, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17533**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A19.13.21; 1.15.15; A19.3.4; 26.15.11; 5.7.21; A5.7.23
(591) Vàng, vàng sẫm, trắng, xám, xanh dương, xanh lá cây, trắng đục, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TOP QUEEN VIỆT NAM (VN)
Ô 01/lô 15 điểm công nghiệp làng nghề, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17534**

(540)

ASMATOUX

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TÂM HẠNH (VN)
80 đường số 08, khu phố 02, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17535**

(540)

BRONKIDSIROP

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TÂM HẠNH (VN)
80 đường số 08, khu phố 02, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17536**

(540)

Vie.ti Pharma
Giữ tín để vươn xa

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.16; 3.7.17; A3.7.24; 2.9.14
(591) Vàng cam, trắng, xanh lơ đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VIỆT TÍN (VN)
Số 6/21/32 phố Viên, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2019-17537**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.5.1; 3.7.19; A26.11.8; A26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng, đen, xám, ghi, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN MINH PHÚ (VN)
Số 151 phố Dương Quảng Hàm, tổ 20A, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Bao cao su.

---

(210) **4-2019-17538**

(540)

HKIDS

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIỆT ĐỨC (VN)
Lô B10/D6, khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thức phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17539**

(540)

VHADAKIN

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN Y DƯỢC QUỐC TẾ (VN)
Số 9 lô A, tổ 100 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2019-17540**

(540)

GOKITI

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KHỎE VIỆT NAM (VN)
Số 23, ngách 155/172 đường Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17541**

(540)

MAKEPRO

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG TRƯỜNG LỘC (VN)
Số nhà A17, khu tập thể tỉnh đội, tổ dân phố 12, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm, lợn, gà, tôm, cá.

---

(210) **4-2019-17542**

(540)

FON-MEN

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LA FON VIỆT NAM (VN)
Số nhà 16, ngõ 255 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17543**

(540)

Phong Lực Khang

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LA FON VIỆT NAM (VN)
Số nhà 16, ngõ 255 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17544**

(540)

KIZVITAM

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI THANH QUANG (VN)
Số 23, ngách 155/172 Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17545**

(540)

ADBENTHANHMACH-NEW

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ÂN ĐỨC (VN)
Liền kề 12, TT1, số 96-96B, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-17546**

(540)

ADGIANTINHMACH-NEW

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ÂN ĐỨC (VN)
Liền kề 12, TT1, số 96-96B, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-17547**

(540)

Suntask

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; A26.11.9; 26.15.15; 1.15.23
(591) Đỏ, trắng, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT MEGASUN (VN)
387-388/5B khu phố 5B, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; ống dẫn nước bằng kim loại; van của ống dẫn nước bằng kim loại; vòng đệm của van ống dẫn nước bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; ống dẫn chịu áp bằng kim loại; khuôn kim loại.

Nhóm 09: Bộ chuyển đổi điện; bộ biến đổi dòng điện (inverter); tấm pin năng lượng mặt trời; bộ phát điện năng lượng mặt trời; bình ắc quy; camera quan sát.

Nhóm 11: Máy nước nóng dùng điện hoặc sử dụng năng lượng mặt trời; thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bồn tắm; bồn rửa mặt; bồn vệ sinh; máy điều hòa nhiệt độ; lò vi sóng; thiết bị hấp thu năng lượng mặt trời để sưởi nóng.

Nhóm 35: Mua bán: bồn chứa nước bằng kim loại, ống dẫn nước bằng kim loại, van của ống dẫn nước bằng kim loại, vòng đệm của van ống dẫn nước bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, ống dẫn chịu áp bằng kim loại, khuôn kim loại, tấm pin năng lượng mặt trời, bộ phát điện năng lượng mặt trời, bộ lưu trữ điện ups, bình ắc quy, camera quan sát, bộ chuyển đổi điện, bộ biến đổi dòng điện (inverter), máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, thiết bị vệ sinh, vòi hoa sen, bồn tắm, bồn rửa mặt, bồn vệ sinh, máy điều hòa nhiệt độ, bình nóng lạnh dùng điện hoặc sử dụng năng lượng mặt trời, lò vi sóng, thiết bị hấp thu năng lượng mặt trời để sưởi nóng.

---

(210) **4-2019-17548**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 5.7.21; A5.7.23
(731) CÔNG TY TNHH VIẾT HIỀN (VN)
Cụm công nghiệp Tân An 2, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 29: Rau sấy khô; củ sấy khô; quả sấy khô; trái cây được sơ chế và bảo quản; trái cây đóng hộp; mứt hoa quả [mứt quả ướt].

Nhóm 31: Dưa lưới; rau tươi; trái cây tươi; cây giống; hạt giống.

---

(210) **4-2019-17549**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.2
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) HOÀNG NHƯ QUỲNH (VN)
Tân Hà 2, phường Thống Nhất, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng, tã trẻ sơ sinh, bao tay, khăn quàng cổ, tất dài, áo mưa, dải băng để buộc tóc, kẹp tóc, thảm yoga.

---

(210) **4-2019-17550**

(540)

SAGO

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NGUYÊN THUẬN PHÁT (VN)
168/94A Bình Trị Đông, khu phố 7, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn led.

---

(210) **4-2019-17551**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) LEI, YUAN (CN)
3 Road2 Hubei Tianxiang - Jingji Kaifa 2 - Hanchuan - Hubei - China
(740) Trung tâm Tư vấn sở hữu trí tuệ và đầu tư (LUVINA LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Xe đẩy.

Nhóm 20: Nôi em bé.

---

(210) **4-2019-17552**

(540)

AKwell

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.9; 26.4.7; 26.4.4
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LNV (VN)
Số 5 đường Hiền Vương, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: phụ kiện điện thoại (ốp lưng, bao da, pin sạc dự phòng, dây sạc, cục sạc), phụ kiện điện tử (chuột, bàn phím, loa), linh kiện máy tính.

---

(210) **4-2019-17553**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 24.17.24; A18.5.3; 26.11.3; 1.15.23; 1.5.1; A24.15.11
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) TRẦN VĨ HIỀN (VN)
Số nhà 50, đường Độc Lập, tổ 2, khu phố 2, thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Bánh, kẹo, trà, cà phê.

Nhóm 32: Nước uống đóng chai, nước giải khát không cồn.

---

(210) **4-2019-17557**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A24.15.11; 24.15.21; 1.15.23
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, xanh thẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÁT (VN)
123BT 02-97 Bạch Đằng, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH Việt In (VIETIN LAWYER)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quặng sắt, quặng kim loại.

---

(210) **4-2019-17558**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5; 19.13.22; A26.11.9; 1.15.9; 1.15.15
(591) vàng hướng dương, xanh lá, trắng.
(731) VÕ XUÂN HƯNG (VN)
Căn hộ số 5, tầng 15, Block B, chung cư Hoàng Anh Gia Lai, 33 Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 39: Du lịch.

Nhóm 41: Tổ chức hội nghị; tổ chức hội thảo; đào tạo dạy nghề.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế tại bệnh viện.

---

(210) **4-2019-17560**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 13.1.6
(591) Xanh lá, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG VI LIGHT (VN)
Số 26 Nam Thông 2D, khu phố 6, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bóng đèn điện, đèn led (thiết bị chiếu sáng bằng đèn Ied), các thiết bị đèn chiếu sáng trong nhà và ngoài trời.

---

(210) **4-2019-17561**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.8
(591) Nâu đen, cam.
(731) HỒ TIẾN LỢI (VN)
Parkland Apartment, Võ Trường Toản, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, quán ăn, quán nước giải khát, dịch vụ cung cấp thức ăn thức uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(210) **4-2019-17562**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.10
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN MINH BOOK (VN)
Số 1 đường số 6, khu phố 6, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sách; lịch; catalô; vật liệu đóng sách.

---

(210) **4-2019-17563**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.2.2; 26.5.1; A26.5.18; 3.6.6
(591) Xám.
(731) NGUYỄN TRẦN THU TRANG (VN)
Ấp 1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần lót; quần đùi; quần áo lót mặc bên trong.

---

(210) **4-2019-17564**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; A26.11.8
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG KIM MY (VN)
08 Nguyễn Văn Trỗi, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ trang sức bằng vàng, bạc.

---

(210) **4-2019-17565**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.1.1; A5.5.20; A5.5.21; 5.9.6; 20.5.7; 26.11.22
(731) CÔNG TY TNHH SX &TM VIGADO (VN)
Số 59 Phan Bội Châu, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 29: Tỏi được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cở sở trái cây.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bim bim; tương ớt (gia vị); nước sốt (gia vị); miến; bánh đa.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu gạo; rượu vôtca, rượu tỏi.

---

(210) **4-2019-17566**

(540)

Momtongold

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH GOLDEN HEALTH USA (VN)
30A đường số 5, khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17567**

(540)

AGURI

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NERO (VN)
Số 44 phố Miếu Đầm, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao [trang phục]; bộ đồ thể thao; mũ đội đầu; giày; dép; quần áo bơi.

Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện thể thao; thiết bị tập thể hình; xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục; dụng cụ luyện tập chạy bộ tại chỗ; máy tập luyện thể dục; quả tạ tập thể dục; bóng tập thể dục; dây chun kéo tập thể dục.

Nhóm 35: Dịch vụ mua, bán, xuất nhập khẩu các mặt hàng như: xe đạp, xe đạp điện, xe máy điện, xe máy, quần áo thể thao [trang phục], bộ đồ thể thao, mũ đội đầu, giày, dép, quần áo bơi, dụng cụ rèn luyện thể thao, thiết bị tập thể hình, xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục, dụng cụ luyện tập chạy bộ tại chỗ, máy tập luyện thể dục, quả tạ tập thể dục, bóng tập thể dục, dây chun kéo tập thể dục, phụ kiện thời trang thể thao, các dụng cụ và thiết bị thi đấu các môn thể thao khác.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ đào tạo, huấn luyện thể dục thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức sự kiện giải trí, thể thao, văn hóa; đại lý phân phối vé sự kiện (thể thao, giải trí, giáo dục, nghệ thuật); dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo.

---

(210) **4-2019-17569**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; 5.5.19; 5.3.20
(591) Hồng, nâu, trắng, xanh lam, đỏ, xanh lá cây, cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG - QUỐC TẾ HZC (VN)
52 BT Lâm Viên, khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; dịch vụ hoạt náo viên; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; trình diễn các chương trình tạp kỹ; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2019-17570**

(540)

ANYA
HOTEL

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A5.3.14; A5.3.13; 7.3.11; A24.15.7
(591) Đen, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY TNHH BMC QUY NHƠN (VN)
Khu đô thị xanh Vũng Chua, quốc lộ 1D, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ tổ chức tiệc cưới, hội nghị [cung cấp hội trường, thức ăn và đồ uống]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ].

---

(210) **4-2019-17573**

(540)

COLE

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN LỰC (VN)
Tầng 1, khu Công ty Liên doanh Khách sạn Hồng Vận, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 28: Mồi nhân tạo để câu cá; đồ câu cá; dây câu cá; phao để câu; lưỡi câu.

---

(210) **4-2019-17574**

(540)

YO WA GO

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN LỰC (VN)
Tầng 1, khu Công ty Liên doanh Khách sạn Hồng Vận, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 28: Mồi nhân tạo để câu cá; đồ câu cá; dây câu cá; phao để câu; lưỡi câu.

---

(210) **4-2019-17575**

(540)

QTECH

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TIN HỌC QUANG PHÁT (VN)
129/25/5 Liên Khu 5-6, khu phố 10, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Mực in.

---

(210) **4-2019-17576**

(540)

miDoctor

MIDOCTOR

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Cam, đen.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐĂNG SƠN (VN)
Phố Mới, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện hình thể, thiết bị tập luyện thể hình, đồ chơi xây dựng, dụng cụ tập luyện (dây chun kéo), trò chơi.

---

(210) **4-2019-17577**

(540)

BonRoy®
GREEK YOGURT

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A8.1.16; 8.1.18
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HDB VIỆT NAM (VN)
Số 11, ngõ 640/65 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa chua.

---

(210) **4-2019-17579**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.4.2; 3.4.13; A3.4.24; 26.1.1
(591) Vàng, nâu, trắng, đen.
(731) HOÀNG THỊ XUÂN THANH (VN)
Số 1020 Hậu Giang, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-17580**

(300) 40-2019-0073179 13.05.2019 KR

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.4.1; 26.4.4; A26.4.18
(731) PARK, MIN JEONG (KR)
(Punggi EG the 1 2cha, Punggi-dong) 201-2001, 182 Eouijeong-ro, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31579 Republic of Korea
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng tốt cho sức khỏe chủ yếu trên cơ sở vỏ hạt mã đề; thực phẩm chức năng tốt cho sức khỏe đã được xử lý ở dạng bột của vỏ hạt mã đề; thực phẩm chức năng tốt cho sức khỏe chủ yếu trên cơ sở chiết xuất của quả bứa (garcinia cambogia); chế phẩm vitamin; khoáng chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm ăn klêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng tốt cho sức khỏe chủ yếu trên cơ sở vỏ hạt mã đề bao gồm chiết xuất từ quả bứa (garcinia cambogia) ; thực phẩm chức năng tốt cho sức khỏe chủ yếu trên cơ sở sợi dùng cho ăn kiêng của vỏ hạt mã đề; thực phẩm chức năng tốt cho sức khỏe chủ yếu trên cơ sở chất axetyl glucozamin n (n-acetylglucosamine); thực phẩm chức năng tốt cho súc khỏe chủ yếu trên cơ sở men vi sinh lợi khuẩn (probiotics); thực phẩm chức năng tốt cho sức khỏe chủ yếu trên cơ sở kẽm; thực phẩm chức năng tốt cho sức khỏe chủ yếu trên cơ sở selen (selenium).

---

(210) **4-2019-17581**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.9.4; A3.9.24; A5.3.13; 25.5.25
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng.
(731) LÊ ĐÌNH LỰC (VN)
74A Nguyễn Trãi, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh và máy tính bảng thông minh; đĩa compắc [nghe-nhìn]; đĩa quang; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB).

Nhóm 16: Sách; ấn phẩm giáo dục; văn phòng phẩm; sổ tay; lịch; tranh ảnh.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dạy nghề; tư vấn du học; dịch thuật; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp video trực tuyến, không tải về; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2019-17582**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ ĐÌNH LỰC (VN)
74A Nguyễn Trãi, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh và máy tính bảng thông minh; đĩa compắc [nghe-nhìn]; đĩa quang; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB).

Nhóm 16: Sách; ấn phẩm giáo dục; văn phòng phẩm; sổ tay; lịch; tranh ảnh.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các uộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dạy ghề; tư vấn du học; dịch thuật; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp video trực tuyến, không tải về; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2019-17583**

(540)

ĐÌNH LỰC

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ ĐÌNH LỰC (VN)
74A Nguyễn Trãi, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dạy nghề; tư vấn du học.

---

(210) **4-2019-17584**

(540)

IELTS ĐÌNH LỰC

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LÊ ĐÌNH LỰC (VN)
74A Nguyễn Trãi, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh và máy tính bảng thông minh; đĩa compắc [nghe-nhìn]; đĩa quang; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB).

Nhóm 16: Sách; ấn phẩm giáo dục; văn phòng phẩm; sổ tay; lịch; tranh ảnh.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng cổ; áo váy.

---

(210) **4-2019-17585**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.9; A1.1.5; 7.3.11; A7.1.11; A11.7.7; 6.7.4; A26.11.12
(591) Đỏ tươi, đỏ booc đô, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ TRƯỜNG THỊNH THÀNH (VN)
70/1F đường 109, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ trông nhà; dịch vụ trông giữ trẻ tại nhà; dịch vụ trông giữ thú nuôi tại nhà; dịch vụ giúp việc gia đình.

---

(210) **4-2019-17588**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; 1.15.23; 1.15.15; 26.1.1
(591) Vàng đồng, ghi nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ORLENA VIỆT NAM (VN)
Số 59, phố Hoa Bằng, tổ 6, phường Yên Hòa, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; quản lý thương mại việc li- xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày các sản phẩm: mỹ phẩm, son môi, mặt nạ làm đẹp, xà phòng, nước hoa, chế phẩm chống nắng, tinh dầu.

---

(210) **4-2019-17589**

(540)

dermaj

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN THỊ THANH TÂM (VN)
Số nhà 204 đường Nguyễn Trãi, khối 1, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; mặt nạ làm đẹp; xà phòng; nước hoa; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày các sản phẩm: mỹ phẩm, son môi, mặt nạ làm đẹp, xà phòng, nước hoa, chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2019-17590**

(540)

Rio

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TAIE WEIE ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
85-1, Shuiyuan Road, Taipei, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước dùng cho bể cá cảnh [máy móc].

---

(210) **4-2019-17591**

(540)

Rio

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) TAIE WEIE ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
85-1, Shuiyuan Road, Taipei, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bộ lọc nước cho bể cá cảnh.

---

(210) **4-2019-17592**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.6; 1.15.5; A5.3.15; 20.5.15

(731) JIHONG HU (CN)
Room 302, Unit 3, Building 35, MengyinQu, No.90, Wenchang Road, Hongshan District, Wuhan, Hubei Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê: dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp đồ ăn mang đi, do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy nước ép, dịch vụ phòng trà.

---

(210) **4-2019-17593**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.13.25; 5.5.19; 5.5.23
(591) Tím, xanh tím than.

(731) B.R. (FR)
32 avenue des Champs Elysées F-75008 Paris, France

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng, không chứa thuốc; sản phẩm nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm để chăm sóc da mặt và toàn thân; nước xức tóc, không chứa thuốc; dầu gội đầu, không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc; hương thơm để thắp; chất khử mùi dùng cho cá nhân (nước hoa); chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho da săn chắc; chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp, trừ khăn lau; chế phẩm cạo râu; nước thơm dùng sau khi cạo râu; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; chế phẩm để chăm sóc móng.

Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; chất ăn kiêng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chế phẩm để tắm chứa thuốc; huyết thanh; chất bổ sung cho thực phẩm dùng cho mục đích y tế hoặc trợ giúp y tế có chứa prôtêin, cacbonhydrat, chất béo và/hoặc chất xơ, hoặc các nguyên tố vi lượng như vitamin và/hoặc khoáng chất, axitamin

và/hoặc axit béo dạng liều duy nhất (chẳng hạn như ở dạng viên nang, viên sủi hoặc không sủi bọt, viên, viên nang gelatin, gói, dạng kẹo cao su, bột và chiết xuất dạng sấy khô cho mục đích y tế hoặc trợ giúp y tế, dạng hạt nhỏ); thực phẩm cho em bé; cao dán cá nhân [dùng trong y tế]; vật liệu để băng bó [dùng trong y tế]; vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; dược thảo; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; đường dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17594**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 26.3.23
(731) LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)
386 Gasan-li, Seonjang-myun, Asan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước, không dùng điện cho mục đích gia dụng; lò nướng bánh bằng điện; tủ đá lạnh cố định, chạy điện cho mục đích gia dụng; đèn đốt, không dùng trong phòng thí nghiệm; bồn rửa; túi sưởi, chạy điện; chậu vệ sinh cho phụ nữ; thiết bị làm nóng bàn là; vòi hoa sen; lò than, không sử dụng cho phòng thí nghiệm; thiết bị sưởi ấm; thiết bị làm lạnh; thiết bị không dùng cho xe cộ cụ thể là hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị thông gió [điều hoà không khí]; hệ thống và thiết bị chiếu sáng không dùng điện; hệ thống cung cấp nước; thiết bị làm nóng và làm mát dùng cho xe cộ; thiết bị khử trùng; thiết bị làm sạch không khí; thiết bị khử nước cho chất thải thực phẩm; thiết bị và máy làm đá lạnh; phụ tùng an toàn dùng cho thiết bị dẫn nước; phụ tùng an toàn dùng cho thiết bị và ống dẫn gas; thiết bị chiếu sáng dùng điện; thiết bị làm nóng và làm mát dùng điện cho mục đích gia dụng; bếp nấu đa năng; vỉ nướng dùng điện, sử dụng trong nhà [thiết bị nấu nướng]; bình pha cà phê, dùng điện; máy giữ độ ẩm dùng trong gia đình; máy sấy tóc; bật lửa gaz; tủ lạnh làm đá lạnh cho mục đích gia đình; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp nấu; sưởi chân, dùng điện hoặc không dùng điện; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị thông gió và điều hòa không khí; thiết bị lọc không khí; máy ướp lạnh; nồi chiên không dầu; nồi nấu đa năng; bình giữ nhiệt, dùng điện.

---

(210) **4-2019-17596**

(540) Place LL

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 26.3.23
(731) LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)
386 Gasan-li, Seonjang-myun, Asan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quảng cáo và tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ cố vấn liên quan đến thông tin kinh doanh và kế toán; dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ thư ký văn phòng; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc; dịch vụ cửa hàng bán buôn bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc; dịch vụ đại lý kinh doanh bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cà phê; dịch vụ cửa hàng bán buôn cà phê; dịch vụ đại lý kinh doanh cà phê; dịch vụ đại lý kinh doanh đồ uống có cồn trên cơ sở trà;

dịch vụ cửa hàng bán lẻ thuốc lá; dịch vụ cửa hàng bán buôn thuốc lá; dịch vụ đại lý kinh doanh thuốc lá; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chế phẩm tẩy trắng và các chế phẩm khác dùng để giặt; dịch vụ cửa hàng bán buôn chế phẩm tẩy trắng và các chế phẩm khác dùng để giặt; dịch vụ đại lý kinh doanh chế phẩm tẩy trắng và các chế phẩm khác dùng để giặt; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán buôn mỹ phẩm; dịch vụ đại lý kinh doanh mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ dùng vệ sinh cá nhân; dịch vụ cửa hàng bán buôn đồ dùng vệ sinh cá nhân; dịch vụ đại lý kinh doanh đồ dùng vệ sinh cá nhân; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chất tẩy rửa dùng trong nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán buôn chất tẩy rửa dùng trong nhà bếp; dịch vụ đại lý kinh doanh chất tẩy rửa dùng trong nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ dụng cụ vệ sinh và làm sạch, không dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán buôn dụng cụ vệ sinh và làm sạch, không dùng điện; dịch vụ đại lý kinh doanh dụng cụ vệ sinh và làm sạch, không dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ xơ mướp; dịch vụ cửa hàng bán buôn xơ mướp; dịch vụ đại lý kinh doanh xơ mướp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bàn chải để làm sạch; dịch vụ cửa hàng bán buôn bàn chải để làm sạch; dịch vụ đại lý kinh doanh bàn chải để làm sạch; dịch vụ cửa hàng bán lẻ giẻ lau dùng cho mục đích làm sạch; dịch vụ cửa hàng bán buôn giẻ lau dùng cho mục đích làm sạch; dịch vụ đại lý kinh doanh giẻ lau dùng cho mục đích làm sạch; dịch vụ cửa hàng bán lẻ giỏ đựng rác; dịch vụ cửa hàng bán buôn giỏ đựng rác; dịch vụ đại lý kinh doanh giỏ đựng rác; dịch vụ cửa hàng bán lẻ giàn phơi đồ giặt; dịch vụ cửa hàng bán buôn giàn phơi đồ giặt; dịch vụ đại lý kinh doanh giàn phơi đồ giặt; dịch vụ cửa hàng bán lẻ giỏ đựng quần áo giặt cho mục đích gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán buôn giỏ đựng quần áo giặt cho mục đích gia dụng; dịch vụ đại lý kinh doanh giỏ đựng quần áo giặt cho mục đích gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán buôn bộ bát đĩa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bộ bát đĩa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ hộp thủy tinh để bảo quản thực phẩm; dịch vụ cửa hàng bán buôn hộp thủy tinh để bảo quản thực phẩm; dịch vụ đại lý kinh doanh hộp thủy tinh để bảo quản thực phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ chứa đựng đa năng có thể mang đi được dùng cho gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán buôn đồ chứa đựng đa năng có thể mang đi được dùng cho gia dụng; dịch vụ đại lý kinh doanh đồ chứa đựng đa năng có thể mang đi được dùng cho gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ đựng thức ăn làm bằng gốm; dịch vụ cửa hàng bán buôn đồ đựng thức ăn làm bằng gốm; dịch vụ đại lý kinh doanh đồ đựng thức ăn làm bằng gốm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ hộp đựng thức ăn nhiều ngăn; dịch vụ cửa hàng bán buôn hộp đựng thức ăn nhiều ngăn; dịch vụ đại lý kinh doanh hộp đựng thức ăn nhiều ngăn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ hộp đựng kim chi, món ăn truyền thống Hàn Quốc; dịch vụ cửa hàng bán buôn hộp đựng kim chi, món ăn truyền thống Hàn Quốc; dịch vụ đại lý kinh doanh hộp đựng kim chi, món ăn truyền thống Hàn Quốc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cốc không làm bằng kim loại quý; dịch vụ cửa hàng bán buôn cốc không làm bằng kim loại quý; dịch vụ đại lý kinh doanh cốc không làm bằng kim loại quý; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chảo dùng để nấu ăn; dịch vụ cửa hàng bán buôn chảo dùng để nấu ăn; dịch vụ đại lý kinh doanh chảo dùng để nấu ăn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chảo để rán; dịch vụ cửa hàng bán buôn chảo để rán; dịch vụ đại lý kinh doanh chảo để rán; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; dịch vụ cửa hàng bán buôn bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; dịch vụ đại lý kinh doanh bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chai lọ đựng nước [rỗng]; dịch vụ cửa hàng bán buôn chai lọ đựng nước [rỗng]; dịch vụ đại lý kinh doanh chai lọ đựng nước [rỗng]; dịch vụ cửa hàng bán lẻ dụng cụ xay, nghiền thức ăn vận hành thủ công; dịch vụ cửa hàng bán buôn dụng cụ xay, nghiền thức ăn vận hành thủ công; dịch vụ đại lý kinh doanh dụng cụ xay, nghiền thức ăn vận hành thủ công; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cốc vại, không làm bằng kim loại quý; dịch vụ cửa hàng bán buôn cốc vại, không làm bằng kim loại quý; dịch vụ đại lý kinh doanh cốc vại, không làm bằng kim loại quý; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thớt dùng trong nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán buôn thớt dùng trong nhà bếp; dịch vụ đại lý kinh doanh thớt dùng trong nhà bếp; dịch vụ cửa hàng

bán lẻ bàn xẻng dùng cho nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán buôn bàn xẻng dùng cho nhà bếp; dịch vụ đại lý kinh doanh bàn xẻng dùng cho nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ vá chiên xào (dụng cụ lật, đảo thức ăn) dùng cho nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán buôn vá chiên xào (dụng cụ lật, đảo thức ăn) dùng cho nhà bếp; dịch vụ đại lý kinh doanh vá chiên xào (dụng cụ lật, đảo thức ăn) dùng cho nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bộ dụng cụ nấu ăn dùng ngoài trời; dịch vụ cửa hàng bán buôn bộ dụng cụ nấu ăn dùng ngoài trời; dịch vụ đại lý kinh doanh bộ dụng cụ nấu ăn dùng ngoài trời; dịch vụ cửa hàng bán lẻ giấy bạc để nấu nướng dùng cho nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán buôn giấy bạc để nấu nướng dùng cho nhà bếp; dịch vụ đại lý kinh doanh giấy bạc để nấu nướng dùng cho nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ giấy bạc; dịch vụ cửa hàng bán buôn giấy bạc; dịch vụ đại lý kinh doanh giấy bạc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ tăm; dịch vụ cửa hàng bán buôn tăm; dịch vụ đại lý kinh doanh tăm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ hộp giữ lạnh mang đi được, không dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán buôn hộp giữ lạnh mang đi được, không dùng điện; dịch vụ đại lý kinh doanh hộp giữ lạnh mang đi được, không dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bình giữ nhiệt; dịch vụ cửa hàng bán buôn bình giữ nhiệt; dịch vụ đại lý kinh doanh bình giữ nhiệt; dịch vụ cửa hàng bán lẻ khăn lau bát đĩa; dịch vụ cửa hàng bán buôn khăn lau bát đĩa; dịch vụ đại lý kinh doanh khăn lau bát đĩa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ hộp đựng xà phòng, giá đỡ xà phòng; dịch vụ cửa hàng bán buôn hộp đựng xà phòng, giá đỡ xà phòng; dịch vụ đại lý kinh doanh hộp đựng xà phòng, giá đỡ xà phòng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ rổ/giỏ dùng cho mục đích gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán buôn rổ/giỏ dùng cho mục đích gia dụng; dịch vụ đại lý kinh doanh rổ/giỏ dùng cho mục đích gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán buôn đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dịch vụ đại lý kinh doanh đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ dụng cụ nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán buôn dụng cụ nhà bếp; dịch vụ đại lý kinh doanh dụng cụ nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ chứa đựng bằng nhựa dùng cho gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán buôn đồ chứa đựng bằng nhựa dùng cho gia dụng; dịch vụ đại lý kinh doanh đồ chứa đựng bằng nhựa dùng cho gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ lò nướng bánh bằng điện; dịch vụ cửa hàng bán buôn lò nướng bánh bằng điện; dịch vụ đại lý kinh doanh lò nướng bánh bằng điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ khăn lau bằng giấy dùng cho nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán buôn khăn lau bằng giấy dùng cho nhà bếp; dịch vụ đại lý kinh doanh khăn lau bằng giấy dùng cho nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cuộn giấy vệ sinh; dịch vụ cửa hàng bán lẻ khăn giấy mỹ phẩm được làm ẩm trước; dịch vụ cửa hàng bán buôn khăn giấy mỹ phẩm được làm ẩm trước; dịch vụ đại lý kinh doanh khăn giấy mỹ phẩm được làm ẩm trước; dịch vụ cửa hàng bán lẻ màng bọc để bảo quản thực phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ túi xách tay và ví cầm tay; dịch vụ cửa hàng bán buôn túi xách tay và ví cầm tay; dịch vụ đại lý kinh doanh túi xách tay và ví cầm tay; dịch vụ cửa hàng bán lẻ túi có khóa kéo để lưu trữ thực phẩm; dịch vụ cửa hàng bán buôn túi có khóa kéo để lưu trữ thực phẩm; dịch vụ đại lý kinh doanh túi có khóa kéo để lưu trữ thực phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ vali [hành lý]; dịch vụ cửa hàng bán buôn vali [hành lý]; dịch vụ đại lý kinh doanh vali [hành lý]; dịch vụ cửa hàng bán lẻ tủ và hòm bằng nhựa dùng cho gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán buôn tủ và hòm bằng nhựa dùng cho gia dụng; dịch vụ đại lý kinh doanh tủ và hòm bằng nhựa dùng cho gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ túi nhỏ dùng khi du lịch; dịch vụ cửa hàng bán buôn túi nhỏ dùng khi du lịch; dịch vụ đại lý kinh doanh túi nhỏ dùng khi du lịch; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); dịch vụ cửa hàng bán buôn đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); dịch vụ đại lý kinh doanh đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); dịch vụ cửa hàng bán lẻ chiếu/thảm cụ thể là tấm trải để ngủ, thảm tập thể dục; dịch vụ cửa hàng bán buôn chiếu/thảm cụ thể là tấm trải để ngủ, thảm tập thể dục; dịch vụ đại lý kinh doanh chiếu/thảm cụ thể là tấm trải để ngủ, thảm tập thể dục,; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đệm kiểu Hàn Quốc (bangsuk); dịch vụ cửa hàng bán buôn đệm kiểu Hàn Quốc

(bangsuk); dịch vụ đại lý kinh doanh đệm kiểu Hàn Quốc (bangsuk); dịch vụ cửa hàng bán lẻ thảm dầy trải sàn; dịch vụ cửa hàng bán buôn thảm dầy trải sàn; dịch vụ đại lý kinh doanh thảm dầy trải sàn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ hòm, không bằng kim loại; dịch vụ cửa hàng bán buôn hòm, không bằng kim loại; dịch vụ đại lý kinh doanh hòm, không bằng kim loại; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mắc quần áo; dịch vụ cửa hàng bán buôn mắc quần áo; dịch vụ đại lý kinh doanh mắc quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ đi ở chân; dịch vụ cửa hàng bán buôn đồ đi ở chân; dịch vụ đại lý kinh doanh đồ đi ở chân; dịch vụ cửa hàng bán lẻ giày dùng khi tắm; dịch vụ cửa hàng bán buôn giày dùng khi tắm; dịch vụ đại lý kinh doanh giày dùng khi tắm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thiết bị và dụng cụ để cân; dịch vụ cửa hàng bán buôn thiết bị và dụng cụ để cân; dịch vụ đại lý kinh doanh thiết bị và dụng cụ để cân; dịch vụ cửa hàng bán lẻ máy hút chân không để đóng gói thực phẩm; dịch vụ cửa hàng bán buôn máy hút chân không để đóng gói thực phẩm; dịch vụ đại lý kinh doanh máy hút chân không để đóng gói thực phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thiết bị khử trùng; dịch vụ cửa hàng bán buôn thiết bị khử trùng; dịch vụ đại lý kinh doanh thiết bị khử trùng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ máy trộn dùng cho gia dụng, chạy điện; dịch vụ cửa hàng bán buôn máy trộn dùng cho gia dụng, chạy điện; dịch vụ đại lý kinh doanh máy trộn dùng cho gia dụng, chạy điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ vỉ nướng trong nhà dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán buôn vỉ nướng trong nhà dùng điện; dịch vụ đại lý kinh doanh vỉ nướng trong nhà dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bình pha cà phê, dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán buôn bình pha cà phê, dùng điện; dịch vụ đại lý kinh doanh bình pha cà phê, dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bếp nấu đa chức năng; dịch vụ cửa hàng bán buôn bếp nấu đa chức năng; dịch vụ đại lý kinh doanh bếp nấu đa chức năng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ dụng cụ thể thao (trừ dụng cụ chơi gôn và leo núi); dịch vụ cửa hàng bán lẻ quần áo; dịch vụ cửa hàng bán buôn quần áo; dịch vụ đại lý kinh doanh quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ găng tay dùng trong nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán buôn găng tay dùng trong nhà bếp; dịch vụ đại lý kinh doanh găng tay dùng trong nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ khăn lau để tẩy da chết; dịch vụ cửa hàng bán buôn khăn lau để tẩy da chết; dịch vụ đại lý kinh doanh khăn lau để tẩy da chết; dịch vụ cửa hàng bán lẻ khăn mặt bằng vải; dịch vụ cửa hàng bán buôn khăn mặt bằng vải; dịch vụ đại lý kinh doanh khăn mặt bằng vải; dịch vụ cửa hàng bán lẻ vải sử dụng trong ngành dệt; dịch vụ đại lý kinh doanh sách và ấn phẩm; dịch vụ bán lẻ cung cấp bởi các siêu thị lớn chuyên về quần áo, mỹ phẩm; dịch vụ trung tâm mua sắm tổng hợp qua internet chuyên về quần áo, mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ được cung cấp bởi các cửa hàng bách hóa chuyên về quần áo, mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ được cung cấp bởi siêu thị liên quan đến quần áo, mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ được cung cấp bởi cửa hàng tiện lợi liên quan đến quần áo, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17598**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.24; A26.11.12
(591) Trắng, xanh lá, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AVIGRO (VN)
C4 Bửu Long, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 31: Nấm tươi; quả tươi; cây trồng; lúa; hạt giống thực vật, cây giống.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống không có cồn; nước khoáng; nước suối; nước sinh tố; đồ uống trên cơ sở đậu nành (không phải sản phẩm thay thế sữa).

---

(210) **4-2019-17599**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.3.1; A1.3.17; 6.1.2; 25.12.1; A6.19.9; A5.1.8; 26.11.3; 25.1.6
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AVIGRO (VN)
C4 Bửu Long, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 31: Nấm tươi; quả tươi; cây trồng; lúa; cây giống; trứng để ấp đã được thụ tinh.

Nhóm 35: Mua bán rau củ quả tươi, thực phẩm, nông sản lâm sản và động vật sống cụ thể rau củ quả được bảo quản, hạt giống, cây cảnh, hoa tự nhiên, đồ uống hoa quả (đồ uống không cồn), nước ép hoa quả (đồ uống không cồn), gạo, bột, cà phê, chè, bánh ngọt, nước giải khát, nước khoáng, thực phẩm đóng hộp được chế biến từ thịt (heo (lợn), gà, bò, cá, lươn, vịt), thịt tươi sống (gà, bò, heo (lợn), vịt), thủy hải sản đông lạnh (tôm, cua, cá, mực, bạch tuộc, nghêu, sò, ốc hến); dịch vụ xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2019-17600**

(540)

Éloneal King

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM ÉLOGE FRANCE VIỆT NAM (VN)
Khu công nghiệp Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem trị mụn; nước hoa; xà phòng; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2019-17601**

(540)

BÍCH NHƯ

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HỘ KINH DOANH PHAN BÍCH NHƯ (VN)
Ấp Thạnh Lợi, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán thức ăn thủy sản, thức ăn gia súc; mua bán thuốc thú y thủy sản; mua bán vôi công nghiệp; mua bán chất tẩy lọc rửa phục vụ nuôi thủy sản.

---

(210) **4-2019-17602**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.9; 26.1.1; A25.7.21; A26.11.9
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM NGỌC HOÀNG THẠCH (VN)
17 Hoa Sứ, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ chơi trẻ em, đồ chơi mô hình thu nhỏ, đồ chơi mô hình lắp ghép, đồ chơi mô hình thủ công mỹ nghệ.

---

(210) **4-2019-17603**

(540)

Glumore

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỊNH VƯỢNG VIỆT (VN)
Lô B209-B210, đường số 4, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; thuốc trừ bệnh hại cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; chất diệt nấm; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2019-17606**

(540)

GOAL

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) KABUSHIKI KAISHA GOAL (JP)
2-16-6 Mitsuyakita, Yodogawaku, Osaka, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 06: Khóa an toàn bằng kim loại (không dùng điện); khóa bằng kim loại.

Nhóm 09: Khóa điện tử.

---

(210) **4-2019-17609**

(540)

THẾ HÙNG

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀNG THẾ HÙNG (VN)
Số 40 Võ Văn Tần, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Kim cương; đá quý; đồ trang sức, đồng hồ; huy chương; kim loại đá quý.

Nhóm 35: Mua bán: vàng, bạc, đồ trang sức, trang sức mỹ nghệ, đá quý mỹ nghệ, đồ nữ trang.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính, quản lý tài chính; dịch vụ cầm đồ.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu bao gồm: xử lý vật liệu kim cương, đá quý; đồ trang sức, đồng hồ, huy chương, kim loại đá quý.

---

(210) **4-2019-17611**

(540)

ULTRAMEN

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati Ohio 45202, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; nước xức tóc; chế phẩm đánh răng; chế phẩm làm sạch, chăm sóc, điều trị và làm đẹp da, da đầu và tóc (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2019-17612**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 26.1.4; 24.17.5; A26.11.9
(591) Đen, trắng, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THE SIX (VN)
Lô CN 5 khu công nghiệp Thạch Thất, Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện, cụ thể là huấn luyện thể hình và sức khỏe trực tuyến (online); thông tin giáo dục, cụ thể là thông tin giáo dục giới tính trực tuyến (online),

thông tin giải trí, cụ thể là thông tin giải trí trực tuyến (online); viết kịch, cụ thể là viết kịch bản cho các chương trình đào tạo và giải trí, không nhằm mục đích quảng cáo; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng.

---

(210) **4-2019-17615**

(540)

I-BOND

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HUNTSMAN INTERNATIONAL LLC (US)
10003 Woodloch Forest Drive, The Woodlands, TX 77380, U.S.A

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong công nghiệp; nhựa dẻo dạng thô; nhựa tổng hợp dạng thô; chất dính sử dụng trong công nghiệp; hóa chất dùng để sản xuất vật liệu polyurethane (pu); thành phần hóa học dùng để sản xuất vật liệu polyurethane (pu), được bao gồm trong một hệ thống; nhựa polyurethane (nguyên liệu thô); nhựa tổng hợp dưới dạng nguyên liệu thô; chất dẻo dưới dạng nguyên liệu thô bao gồm polyme, polyurea và polyurethane (pu); hóa chất cho chất dính công nghiệp; hóa chất sử dụng để sản xuất tấm panen xây dựng và các vật liệu xây dựng và vật liệu cách ly.

---

(210) **4-2019-17618**

(540)

RESMOK

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) SHENZHEN RESMOK INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Room908, Building1, Aerospace Building, 51 Gaoxin South 9th Road, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; bình sinh hơi cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; đót thuốc lá điếu; bấc chuyên dùng cho bật lửa dùng cho người hút thuốc; thuốc lá điếu; thuốc lá nhai; bình đựng ga dùng cho bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2019-17624**

(540)

SELECTED

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) AKTIESELSKABET AF 21. NOVEMBER 2001 (DK)
Fredskovvej 5, DK - 7330 Brande, Denmark

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Hộp bằng da thuộc; bao bằng da thuộc để bao gói; vali dạng hòm, vali xách tay; túi du lịch; bộ đồ du lịch (đồ da); túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; ví đựng đồ trang điểm; ba lô; bao/túi/bị/xắc; túi xách tay; túi dùng ở bãi biển; túi mua hàng; túi đeo vai; túi sách học sinh; túi thể thao; vali; túi xách du lịch bằng vải bố; hành lý; cặp da; hòm bằng da thuộc; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi nhỏ; ví bỏ túi; túi cầm tay cho phụ nữ; móc treo chìa khóa bằng da ; ví đựng thẻ bằng da thuộc; ô; ô che nắng; ba toong; gậy chống có mặt ghế để ngồi.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-17625**

(540)

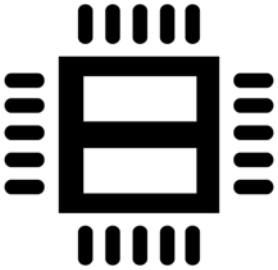

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.11.3; A25.7.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN VIỆT NAM - ĐỨC (VN)
Số 1283, đường Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; thiết bị nướng; nồi nấu đa năng; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; thiết bị sưởi ấm.

---

(210) **4-2019-17627**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; A2.1.23; A2.1.16
(591) Xanh tím, hồng, đỏ, xám.
(731) NGUYỄN NHƠN CHÁNH TÂM (VN)
K168 H18/3 Trưng Nữ Vương, phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Quán ăn: hủ tiếu, mì xíu, mì hoành thánh.

---

(210) **4-2019-17628**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.14; 3.1.15; A1.1.10; A1.1.5
(591) Đỏ, trắng, xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM Á CHÂU (VN)
Số 9/2, đường ĐT 743, khu phố 1B, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền, cháo ăn liền, hủ tiếu ăn liền, phở ăn liền, miến ăn liền, bún ăn liền.

---

(210) **4-2019-17629**

(540)

Procare

KHB03

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ KHÁNH HUYỀN (VN)
Số 27 LK 12 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng, dùng điện.

---

(210) **4-2019-17630**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 18.3.2; A18.3.5; 3.9.1
(591) Đỏ, vàng, be.
(731) ĐƯỜNG VIỆT HÙNG (VN)
D5D 96 khu biệt thự Vườn Đào, mặt đường Võ Chí Công, ngõ 677 Lạc Long Quân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-17632**

(540)

Venture North Law

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN THỊ MAI LINH (VN)
P218 - C4, Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ đăng ký doanh nghiệp (dịch vụ pháp lý).

---

(210) **4-2019-17633**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ MAI LINH (VN)
P218 - C4, Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ đăng ký doanh nghiệp (dịch vụ pháp lý).

---

(210) **4-2019-17634**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.1.2; 21.3.1; 26.3.1
(591) Trắng, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ INCOM (VN)
Tầng 3 tòa nhà IC, số 82 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thông tin về giải trí; thông tin về thể thao và bóng đá; tổ chức các trò chơi trúng giải thưởng qua internet và điện thoại di động; tổ chức cuộc thi về giải trí.

---

(210) **4-2019-17635**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Đen, trắng, xám.
(731) AEON CO., LTD. (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-shi, Chiba, Japan
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; nịt bít tất; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; dải đeo quần, tất [dây đeo]; cạp (quần hoặc váy); thắt lưng cho trang phục; đồ đi chân [trừ đồ đi chân đặc biệt

dành cho thể thao]; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; đồ đi chân đặc biệt dành cho thể thao; quần áo cho thể thao.

---

(210) **4-2019-17637**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 2.1.13; A26.1.14
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG PHÁT (VN)
Số 610/2 Mạc Đĩnh Chi, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2019-17640**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1
(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VÀ VẬN TẢI (VN)
89 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Bộ đồ uống cà phê (bộ đồ ăn); tách; cốc; phin pha cà phê không dùng điện; bình cà phê không dùng điện.

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở ca cao.

---

(210) **4-2019-17641**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 2.7.23; 26.1.1; 25.1.6; 18.5.1
(591) Trắng, đen, tím, xanh da trời, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH OHANA (VN)
23B5 Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; môi giới vận tải; tham quan du lịch; vận tải bằng đường hàng không, vận tải trên không, vận tải hàng không; vận tải hàng hóa; vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2019-17642**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.4.5; 25.7.25; 25.1.25
(591) Xanh lá cây, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OCITY (VN)
Số 3, ngõ 91 Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa đậu nành, đậu phụ.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; quảng cáo; xuất khẩu; nhập khẩu; kinh doanh (mua bán) các sản phẩm sau: rau củ quả tươi, sữa đậu.

---

(210) **4-2019-17643**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.3; 5.13.4; 5.13.1
(591) Vàng cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DỊCH VỤ & THƯƠNG MẠI HERAMO (VN)
Lầu 9, số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; giặt khô; làm sạch bề mặt bên ngoài tòa nhà; làm sạch bên trong tòa nhà; làm sạch xe cộ; sửa chữa giày.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-17644**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 8.7.3; A11.3.7; 25.1.6; 26.1.1; 3.9.18
(591) Vàng ánh kim, đỏ, vàng, đen.
(731) TRƯƠNG QUỐC TÙNG (VN)
122/27/30/8/12A, Tôn Đản, phường 10, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-17645**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.10; 4.5.3; 26.13.25
(591) Đen, xanh, trắng.
(731) LÊ KHẮC KIÊN (VN)
109 Đặng Văn Ngữ, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2019-17646**

(540)

(220) 21.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.3; 26.4.4; 26.7.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG CỤ VÀ THIẾT BỊ T.A.T (VN)
Số 79-81 xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Hộp đựng dụng cụ không bằng kim loại [hộp rỗng].

---

(210) **4-2019-17648**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.7; 26.1.6; A15.9.18
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, xanh đậm, đỏ, cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ZION (VN)
52 Nguyễn Ngọc Lộc, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm trò chơi máy tính; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; thẻ từ được mã hoá; thẻ nhận dạng từ tính.

Nhóm 35: Quảng cáo lợi ích công cộng, xuất bản tài liệu quảng cáo, quảng cáo (thương mại); đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo; quảng cáo thương mại cho việc li-xăng hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 39: Vận chuyển bằng xe buýt; vận tải bằng ô tô; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải bằng tắc xi; thông tin về giao thông.

---

(210) **4-2019-17650**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.3; 3.7.19; 26.1.1; A3.7.24
(591) Đỏ nâu, đỏ tươi, vàng nhạt, vàng cam, vàng đất sét.
(731) HOÀNG THỊ MINH THOA (VN)
Số 4, phố Trần Nguyên Hãn, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-17651**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.3; 7.3.2
(591) Đen, vàng.
(731) HOÀNG BÍCH THỦY (VN)
Số 71C Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2019-17652**

(540)

FUCHUN

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THĂNG LONG (VN)
235 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu.

---

(210) **4-2019-17654**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 25.5.25; 26.4.2
(591) Vàng, đỏ, xanh lơ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN CÔNG HOẠCH (VN)
Số 45, phố Hoàng Văn Thụ, thị trấn Vân Đình, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lào.

---

(210) **4-2019-17655**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 26.1.1; A26.11.12; 26.13.1; 1.15.15
(591) Vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH C.I.E RES - COFF (VN)
Số 2 đường số 5, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-17656**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 17.1.1; A17.1.2; A17.1.9; 26.1.1; A26.1.18; 26.1.4; 26.1.6
(591) Nâu, trắng.
(731) TRẦN CHÂU HOÀNG THỦY (VN)
10 Mỹ Thái 2B, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-17657**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 25.1.25; A26.11.7; 25.5.25
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG MÔI TRƯỜNG THIÊN Ý HÀ NỘI (VN)
Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Tiêu hủy rác thải; đốt rác; tái chế rác thải và bã cặn; xử lý rác thải (chuyển hóa).

---

(210) **4-2019-17658**

(540)

MEYKO
PROFESSIONAL

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.9; 26.4.2; A26.4.18; A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI HQT (VN)
Thôn Thanh Cù, xã Ngọc Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17659**

(540)

LA ROSA

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.1; A5.5.21; 26.3.2
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG H&T (VN)
Nhà số 4, khu tập thể 492, tổ 12, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm.

---

(210) **4-2019-17660**

(540)

LATA
FORMEN

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.21; A24.15.7; 26.3.23
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN PHÚ TÀI (VN)
222 Hiệp Bình, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem(mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; kem (mỹ phẩm) tắm trắng da; son môi; kem (mỹ phẩm) rửa mặt; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2019-17661**

(540)

ĐÀN ÔNG NÓI LÀ LÀM

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN PHÚ TÀI (VN)
222 Hiệp Bình, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem(mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; kem (mỹ phẩm) tắm trắng da; son môi; kem (mỹ phẩm) rửa mặt; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2019-17662**

(540)

NOZZA

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PHẠM HOÀNG PHƯƠNG (VN)
219 khóm 7, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) dưỡng da; son bôi môi; sữa tắm; dầu gội đầu; nước hoa; kem tắm trắng.

---

(210) **4-2019-17663**

(540)

CÁT MIÊN Store

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN LÊ CÁT MIÊN (VN)
Chợ đêm Sơn Trà, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán vải vóc, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-17664**

(540)

COTONFIO

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY TUẤN PHONG (VN)
Số 26-28 Nguyễn Thế Truyện, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2019-17665**

(540)

MÁY CHẾ BIẾN GỖ
LIÊN BỐN

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; A5.3.13; A5.3.14; 1.15.5
(591) Đen, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP CHIẾN HƯƠNG (VN)
Số 70 Thôn Giếng, xã Hữu Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy chế biến gỗ.

---

(210) **4-2019-17666**

(540)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC LA BÀN
NƠI GỞI TRỌN NIỀM TIN

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.3; A1.1.10; 26.1.1; A7.1.11
(591) Xanh dương, trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC LA BÀN (VN)
463 đường Hà Huy Giáp, khu phố 5, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2019-17667**

(540)

ASIAN
Petrol

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; A26.11.9
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ASIAN (VN)
17/6K/23 đường 22, KP7, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu công nghiệp; dầu động cơ.

---

(210) **4-2019-17668**

(540)

ORANGES

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LƯU TUẤN HOÀNH (VN)
14/16 Bình Tiên, phường 3, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2019-17669**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.3; A3.7.24
(591) Vàng.
(731) NGÔ TRẦN ANH VĂN (VN)
359/1/17 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(210) **4-2019-17670**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A8.1.16; 8.1.25; 11.3.18
(591) Trắng, nâu đất.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ AC VIỆT NAM (VN)
Số 109 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy phục vụ đồ ăn nhanh; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-17671**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ, be.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG SONG BÌNH (VN)
Số 61, ngách 41, ngõ 164 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; ví bỏ túi; túi cầm tay cho phụ nữ; vali; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; ca vát.

---

(210) **4-2019-17672**

(540) SUGA GROUP

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.5.25; 26.2.7; A26.11.12
(591) Cam, đỏ, đen.
(731) TRƯƠNG NGỌC DUY (VN)
09K/22Bis Hai Bà Trưng, phường 06, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-17673**

(540) HiFarm

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.5; A5.1.16; A15.9.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) TRƯƠNG NGỌC DUY (VN)
09K/22Bis Hai Bà Trưng, phường 06, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 31: Rau quả sống: như dâu, cà chua, dưa pepino được nuôi trồng và chưa qua chế biến.

---

(210) **4-2019-17674**

(540) hiDental
New Smile - New Life

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.1; 2.9.8; 2.9.10
(591) Vàng, xám, đen.
(731) TRƯƠNG NGỌC DUY (VN)
09K/22Bis Hai Bà Trưng, phường 06, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2019-17675**

(540) IMBA

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4
(731) TRƯƠNG NGỌC DUY (VN)
09K/22Bis Hai Bà Trưng, phường 06, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-17676**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.17.5; 26.1.4; 18.2.1; 26.13.25
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ COMBROS (VN)
23/46 đường Trục, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp; bảng điều khiển; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị định vị toàn cầu; thiết bị và dụng cụ cứu hộ.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-17677**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(731) ĐÀM PHƯƠNG THẢO (VN)
P923 tầng 9 nhà N03 khu chung cư 5,3ha, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: quần áo thời trang, giày dép thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, túi xách thời trang, ví da, thắt lưng, đồ bằng da và giả da (túi, ví, cặp học sinh), balo, ô, dù, phụ kiện thời trang (vòng tay, kính mắt, cravat).

---

(210) **4-2019-17678**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.4
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HẢI BÌNH (VN)
Số 9, ngõ 406 đường Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hoá cụ thể là các sản phẩm: xăng dầu, dầu mỡ, máy bơm xăng dầu điện tử, thiết bị, phụ tùng, linh kiện của máy bơm xăng dầu điện tử, bồn chứa xăng

dầu bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, sữa dinh dưỡng; xuất nhập khẩu hàng hoá cụ thể: máy bơm xăng dầu điện tử, thiết bị, phụ tùng, linh kiện của các máy bơm xăng dầu điện tử, bồn chứa xăng dầu bằng kim loại; môi giới thương mại; giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích thương mại; tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ nhằm mục đích thương mại.

---

(210) **4-2019-17679**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.11.13
(591) Xanh, vàng đồng nhạt, đen nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THE BEAUTY SHOP (VN)
L18-11-13, tầng 18, tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17680**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.13.1
(731) NGUYỄN KIM LONG (VN)
29/84/12A Đoàn Thị Điểm, phường 1, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán âm ly (amply), loa karaoke, thiết bị điều chỉnh âm thanh.

---

(210) **4-2019-17681**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Vàng đồng, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SMOKE N TAPS (VN)
170 Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán giải khát; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-17682**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.15; 26.13.25; A26.11.12; 25.1.25
(591) Xám, trắng, đen.
(731) BEIJING LAISHENG HIGH-TECH TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm. 705, Bldg. 5, Courtyard 1, Nongda South Rd., Haidian Dist., Beijing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực in ăn được; hộp mực in, đã có mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp chứa mực in (dạng lỏng) ăn được, đã có mực, dùng cho máy in; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp.

Nhóm 09: Máy in dùng với máy tính; máy fax; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; phụ kiện máy in (dùng với máy tính).

---

(210) **4-2019-17683**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.2.1; A3.2.24
(731) PAN HAI INFORMATION TECHNOLOGY HK LIMITED (HK)
Unit 3A, 12/F, Kaiser Centre, No.18 Centre Street, Sai Ying Pun, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức triển lãm và sự kiện cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trang trí các quầy kính cửa hàng; cho thuê không gian quảng cáo; trưng bày sản phẩm cho mục đích quảng cáo; dịch vụ tuyển dụng lao động; phát triển chiến dịch quảng cáo cho kinh doanh; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; marketing; tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ tiếp thị quảng cáo sử dụng phương tiện nghe nhìn.

---

(210) **4-2019-17684**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; A5.1.16; A5.1.5; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá mạ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HẢI BÌNH (VN)
2B Phan Thúc Duyện, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm giàu tinh bột; bột ngũ cốc dinh dưỡng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-17686**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.1; 26.2.7; 26.1.5; 25.5.2
(591) Xanh, đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV NGỌC TUẤN CỬA TÙNG (VN)
Khu phố An Hòa 1, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 29: Cá đã chế biến.

Nhóm 31: Bột cá dùng làm thức ăn chăn nuôi.

---

(210) **4-2019-17687**

(540) 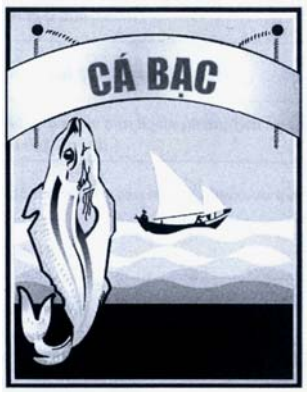

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 18.3.2; 3.9.1; 25.1.6; 1.15.24; 26.4.2
(731) DƯƠNG CÔNG KIÊN (VN)
S39 Bến Vân Đồn, phường 8, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở cá; cá (không còn sống); trai sò ngao (không còn sống); động vật giáp xác (không còn sống); động vật có vỏ cứng (không còn sống); hải sâm (không còn sống).

---

(210) **4-2019-17688**

(540)

JENITEX
SPACE VIETNAM SHINE
Tỏa sáng không gian Việt

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.1.2; 26.1.11
(591) Vàng, đỏ, xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JENITEX VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngõ 1, đường Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; thuốc màu; vecni

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả tường; hỗn hợp xi măng và phụ gia dùng để dán gạch; vữa dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2019-17690**

(540)

Viet Dance Bui Quoc Chau

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) BÙI QUỐC CHÂU (VN)
16 Ký Con, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các buổi khiêu vũ; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; huấn luyện viên thể dục; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá.

Nhóm 44: Xoa bóp; dịch vụ y học không tập quán (y học thay thế); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; dịch vụ khám chữa bệnh cho người; dịch vụ thú y.

---

(210) **4-2019-17691**

(540)

vegan

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; 2.1.1; A5.3.13; A5.3.15; 1.5.1; 3.7.6; A3.7.24; 3.7.16
(591) Trắng, xanh nước biển, đỏ cam, đỏ, xám, hồng phấn, xanh da trời, phấn nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN NGA VEGAN BEAUTY (VN)
1053/18 Lê Văn Lương, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17694**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.11.3; 1.15.23; A15.9.10
(591) Đen, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN QUANG MINH (VN)
Số 3, khu A, tập thể Binh Đoàn 12, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thức ăn dùng điện; máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp; máy ép hoa quả; máy xay cà phê; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi.

Nhóm 09: Máy thu thanh và thu hình; tivi; loa; bộ trộn âm thanh; máy ảnh; máy quay phim.

Nhóm 11: Đồ gia dụng dùng điện: máy điều hòa không khí; lò nướng dùng điện; bình nước nóng bằng điện hoặc bằng ga dùng trong nhà tắm; nồi cơm điện; bếp điện từ; quạt điện; ấm sắc thuốc dùng điện; đèn sưởi nhà tắm dùng điện; nồi kho cá bằng điện; bóng đèn điện.

Nhóm 21: Bộ nồi (không dùng điện); xoong (không dùng điện); chảo (không dùng điện); chậu rửa (đồ đựng); bát; đĩa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu đồ gia dụng dùng điện: máy điều hòa không khí, lò nướng dùng điện, bình nước nóng bằng điện hoặc bằng ga dùng trong nhà tắm, nồi cơm điện, bếp điện từ, quạt điện, máy chế biến thức ăn dùng điện, ấm sắc thuốc dùng điện, đèn sưởi nhà tắm dùng điện, nồi kho cá bằng điện, bóng đèn điện, máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp, máy ép hoa quả, máy xay cà phê, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi, bộ nồi, xoong, chảo (không dùng điện), chậu rửa (đồ đựng), bát, đĩa; dịch vụ thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng (cửa hàng tư vấn người tiêu dùng); dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2019-17695**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; A24.15.7; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lá, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DU LỊCH THÀNH NAM (VN)
Số 10/1/800a Thiên Lôi, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 39: Đại lý du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế.

---

(210) **4-2019-17696**

(540) CADIVI

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN VĂN HIỂN (VN)
Số 256 đường Hòa Bình, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

Nhóm 19: Bột bả.

Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: sơn, sơn lót, sơn phủ, sơn chống gỉ, sơn diệt khuẩn, sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2019-17697**

(540) TUBI

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN VĂN HIỂN (VN)
Số 256 đường Hòa Bình, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

Nhóm 19: Bột bả.

Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: sơn, sơn lót, sơn phủ, sơn chống gỉ, sơn diệt khuẩn, sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2019-17698**

(540) ADAM

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN VĂN HIỂN (VN)
Số 256 đường Hòa Bình, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

Nhóm 19: Bột bả.

Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: sơn, sơn lót, sơn phủ, sơn chống gỉ, sơn diệt khuẩn, sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2019-17699**

(540) PARI

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN VĂN HIỂN (VN)
Số 256 đường Hòa Bình, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

Nhóm 19: Bột bả.

Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: sơn, sơn lót, sơn phủ, sơn chống gỉ, sơn diệt khuẩn, sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2019-17700**

(540)

XUELIAN

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà.

---

(210) **4-2019-17701**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.1; A7.1.12; 26.1.2; A26.4.18
(591) Đen, vàng, hồng, xám, xanh da trời
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà.

---

(210) **4-2019-17702**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; 25.7.25; A26.4.18
(591) Vàng, hồng, da cam, tím, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà.

---

(210) **4-2019-17703**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4; 25.5.25; A26.4.18; 1.15.15
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HIỂN (VN)
Số 256 đường Hòa Bình, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

Nhóm 19: Bột bả.

Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: sơn, sơn lót, sơn phủ, sơn chống gỉ, sơn diệt khuẩn, sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2019-17704**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; 25.7.25; A26.11.8
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà.

---

(210) **4-2019-17705**

(540)

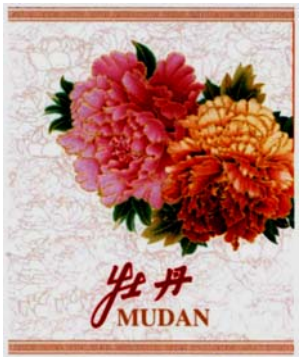

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.22; A26.11.8; 25.7.25
(591) vàng, xanh lá cây, đỏ, hồng, nâu, trắng, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 43: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà.

---

(210) **4-2019-17706**

(540)

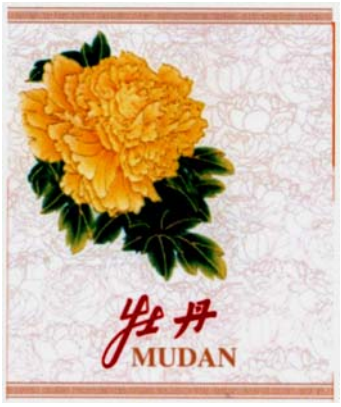

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; 25.7.25; A26.11.8
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà.

---

(210) **4-2019-17707**

(540)

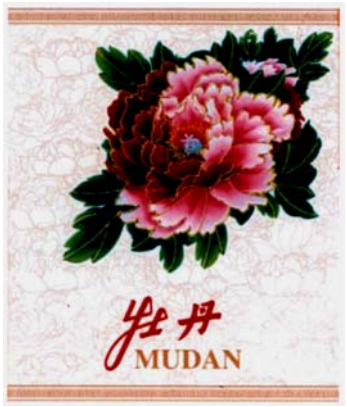

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.22; A26.11.8; 25.7.25
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, hồng, nâu, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà.

---

(210) **4-2019-17708**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.22; 25.7.25; A26.11.8
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, hồng, nâu, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, thuốc lá điếu; thuốc lào, xì gà.

---

(210) **4-2019-17709**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.22; 5.5.23; 25.7.25
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, hồng, nâu, trắng, da cam, tím.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà.

---

(210) **4-2019-17710**

(540)

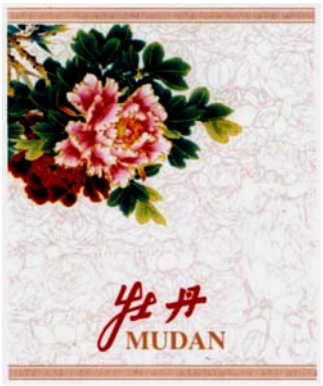

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.22; A26.11.8; 25.7.25
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, nâu, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà.

---

(210) **4-2019-17711**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.22; 25.7.25; A26.11.8
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, nâu, trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà.

---

(210) **4-2019-17712**

(540)

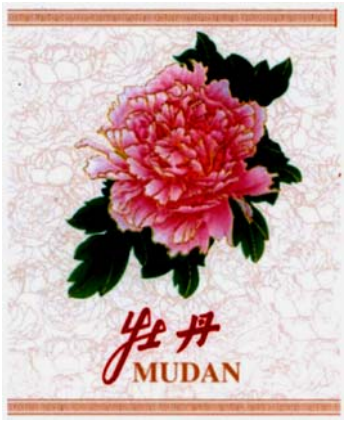

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21; 25.7.25; A26.11.8
(591) Vàng, xanh lá cây, hồng, nâu, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà.

---

(210) **4-2019-17714**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A2.3.23; 21.1.25; 3.1.14; 19.7.1; A3.1.25; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, xanh nước biển, xanh tím than, cam, vàng, đen, nâu.
(731) NGUYỄN AN THÁI (VN)
16 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

---

(210) **4-2019-17715**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 26.11.3; A26.11.12
(591) Đỏ booc đô, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
Nhà E4, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản trị doanh nghiệp.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học.

---

(210) **4-2019-17716**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.3; 6.1.2; A5.1.6
(591) Xanh, vàng, đỏ.
(731) LÊ ĐỨC QUANG HUY (VN)
Thôn Lai Bình, xã Vĩnh Chấp, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 29: Gà không còn sống.

Nhóm 31: Gà giống.

---

(210) **4-2019-17717**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 1.17.11; A26.11.12; 26.11.3; 1.15.23
(591) Ghi, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, trắng, đỏ hồng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU VIỆT NAM (VN)
Số nhà 18, phố Nhuệ Giang, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (PATVN)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho y tế.

---

(210) **4-2019-17718**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16; A26.11.12; 26.11.3; 3.7.20
(591) Vàng, nâu.
(731) CỬA HÀNG YẾN SÀO KIM LIÊN (VN)
Số 61, đường ĐT 741, khu phố 3, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 29: Tổ yến thô (tổ chim ăn được); tổ yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; tổ yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ tổ yến (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 35: Mua bán tổ yến thô, tổ yến sơ chế, tổ yến tinh chế, nước yến, chất tạo mùi dẫn dụ chim yến, thanh làm tổ; mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp gồm: máy phun sương, máy tạo ẩm, máy dẫn dụ chim yến, loa phát thanh dẫn dụ chim yến, máy sấy tổ yến, máy tạo mùi nhà yến, thiết bị định giờ cho nhà yến, thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm.

---

(210) **4-2019-17719**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 19.7.1; A5.3.13; A5.3.14; 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ JESSIE (VN)
30 Đặng Tất, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Đồ uống có sữa (sữa là chủ yếu); hạt đã chế biến làm thức ăn cho người, không phải là gia vị hoặc hương liệu.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà.

---

(210) **4-2019-17720**

(540)

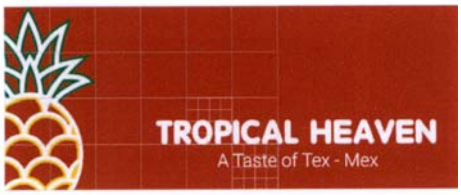

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.17; A5.7.23; A25.7.3
(591) Đỏ cam, vàng, trắng, xanh, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT (VN)
Số 105, đường Hồng Kỳ, khu dân cư Phố Đông, phường Cát Lái, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; đường; gạo; bột sắn; bột cọ; chất thay thế cà phê; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2019-17722**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) BÙI VĂN HÙNG (VN)
Số 364B Hùng Vương, khu Hồng Hà, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh cụ thể là: sen tắm, chậu rửa bằng sứ, bồn cầu, bình nóng lạnh, máy lọc nước, máy hút mùi, điều hòa.

---

(210) **4-2019-17723**

(540)

MAKE-HK

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) BÙI VĂN HÙNG (VN)
số 364B Hùng Vương, khu Hồng Hà, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh cụ thể là: sen tắm, chậu rửa bằng sứ, bồn cầu, bình nóng lạnh, máy lọc nước, máy hút mùi, điều hòa.

---

(210) **4-2019-17724**

(540)

HAKOCHI

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.21; A26.4.18; A24.15.11; A26.11.8; A18.1.19; 18.1.23
(731) VŨ TRUNG THÀNH (VN)
Số 172 phố Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương liệu (tinh dầu); tinh dầu chanh; tinh dầu quế; tinh dầu hoa hồng; tinh dầu bạc hà (thuộc nhóm này); tinh dầu hoa nhài.

---

(210) **4-2019-17725**

(540)

Newstart

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; A1.1.10; A1.1.2; 21.3.1; 26.1.1
(731) TRƯƠNG ĐỨC THUẬN (VN)
Thôn Nam Tiến, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 28: Quả cầu lông; vợt cầu lông; lưới cầu lông; băng dùng quấn cán vợt cầu lông.

---

(210) **4-2019-17726**

(540)

Newstart

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; A1.1.10; A1.1.2; 21.3.1
(731) TRƯƠNG ĐỨC THUẬN (VN)
Thôn Nam Tiến, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 28: Quả cầu lông; vợt cầu lông; lưới cầu lông; băng dùng quấn cán vợt cầu lông.

---

(210) **4-2019-17727**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.13; 4.5.12; 4.1.4; 4.1.25; 2.9.4
(591) Xanh lá cây, xanh dương, xanh dương đậm, ô liu, ô liu sẫm, trắng, tím, hồng, hồng phấn, đỏ, đen, nâu đen, nâu tanin.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT MI YANG (VN)
Lô D4, khu công nghiệp Nam Đồng Phú, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất kết dính dùng cho sơn; chất làm đặc sơn; chất pha loãng sơn.

---

(210) **4-2019-17728**

(540)

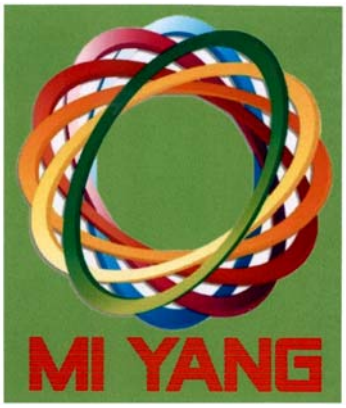

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.1.6; 26.1.5; 1.15.23; A5.5.20
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh dương, đỏ, đỏ thắm, trắng, hồng, tía, vàng, hổ phách, cam, đỏ cam.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT MI YANG (VN)
Lô D4, khu công nghiệp Nam Đồng Phú, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất kết dính dùng cho sơn; chất làm đặc sơn; chất pha loãng sơn.

---

(210) **4-2019-17729**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.15.3; 19.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, đen, đỏ, xanh lá cây đậm, hồng, cam, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT MI YANG (VN)
Lô D4, khu công nghiệp Nam Đồng Phú, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất kết dính dùng cho sơn; chất làm đặc sơn; chất pha loãng sơn.

---

(210) **4-2019-17730**

(540)

LENCY'S HUYNH

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(731) HUỲNH THỊ NGỌC DUNG (VN)
44 Hòa Hưng, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón).

---

(210) **4-2019-17731**

(540)

Bánh Khẩu Sli Quế

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20; 3.7.16; A3.7.24
(591) Trắng, đỏ, hồng, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU NÔNG LÂM SẢN LẠNG SƠN (VN)
Thôn Lạng Giai A, xã Nhân Lý, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; kẹo ngọt; bánh gạo; bánh quy; bánh mì.

---

(210) **4-2019-17735**

(540)

Manhood

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.17.6; 26.4.2; A26.4.18
(591) Đen, cà phê sữa.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ FUWAH-HK (VN)
Lô MA5-2 đường số 4, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh (dùng trong y tế); thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-17736**

(540)

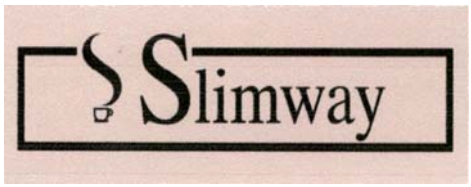

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.3; 1.15.11; 26.4.2; A26.4.18
(591) Đen, cà phê sữa.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ FUWAH-HK (VN)
Lô MA5-2 đường số 4, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh (dùng trong y tế); thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-17737**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Vàng, xanh da trời, xanh lá cây, đỏ, nâu, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ZONNEX VIỆT NAM (VN)
Số 423, đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; nhũ tương bạc [chất nhuộm]; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn lót; sơn phủ.

Nhóm 19: Thạch cao [vật liệu xây dựng]; bột đá đen; vữa lỏng để trát kẽ hở ở tường; xi măng amiăng; xi măng amiăng (vật liệu xây dựng hợp thành từ hỗn hợp amiăng, xi măng và nước); vữa amiăng.

---

(210) **4-2019-17738**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.25; 25.7.25; 25.1.9; 26.4.3; 26.4.1; 26.4.9
(591) Xanh dương, trắng, vàng, vàng nhũ, đỏ, đỏ sẫm, vàng cam, vàng sẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17739**

(540)

TPQUALITPHAR

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh dương, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC VÀ THIẾT BỊ Y TẾ TIẾN PHÁT - EU (VN)
Số nhà 6, ngõ 1, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, ca cao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2019-17740**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.3.2; A19.13.21; 5.5.19; A19.3.4; 2.1.1; 2.3.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây sẫm, trắng, xám, tím, da cam, xanh cô ban, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17741**

(540)

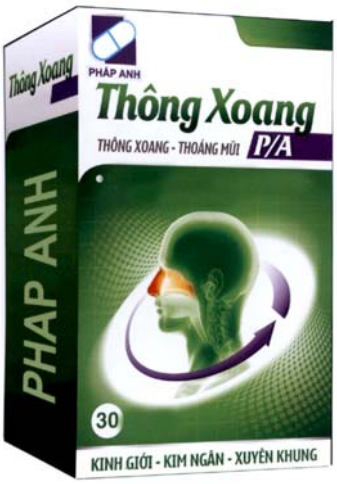

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; A19.13.21; 24.15.1; A24.15.13; 26.4.4; A25.7.7; 2.1.1; A19.3.4
(591) Xanh lá cây, tím, xanh lá cây sẫm, trắng, da cam, xanh cô ban, đen, xanh lá cây nhạt, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17742**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.12; 1.15.23
(591) Đỏ, vàng cam.
(731) NGUYỄN TUẤN TÚ (VN)
Số 2 ngõ Hồ Bãi Cát, phố Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 38: Dịch vụ cho phép ít nhất một người liên lạc với người khác bằng phương tiện cảm biến; đàm thoại, nhắn tin để một người liên lạc với một người khác bằng cách nghe hoặc nhìn (radio vô tuyến truyền hình).

Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; dịch vụ có mục đích chính là giải trí, vui chơi hoặc tiêu khiển cho mọi người; dịch vụ về giáo dục người hoặc dạy thú dưới mọi hình thức.

---

(210) **4-2019-17743**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.3; 26.1.2; 24.15.21; A26.1.18
(591) Xanh dương, xanh đậm, xanh da trời, đỏ, đỏ thẫm, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MÁY PHÁT ĐIỆN HACO (VN)
Số 17, đường 14, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy phát điện.

---

(210) **4-2019-17744**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.1.18; 26.1.2
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH MÊ LINH (VN)
Khu công nghiệp Quang Minh 2, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; xà phòng; chất tẩy rửa.

---

(210) **4-2019-17745**

(540)

HÀO TÍN

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) ĐÀO PHÚ CƯỜNG (VN)
Thới Bình A2, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán nội thất: tủ, bàn, ghế, vật liệu xây dựng kim loại cụ thể: nhôm, vật liệu xây dựng phi kim loại, cụ thể: gạch ngói.

---

(210) **4-2019-17751**

(540)

TIBABY

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TI KI (VN)
29/1 đường số 4, khu phố 3, phường Bình Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Balô; bóp ví; giỏ xách; cặp đeo; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đội đầu; đồ đi chân.

Nhóm 26: Phụ kiện thời trang: kẹp tóc, nơ cài tóc, băng đeo tay, vật trang trí cho quần áo.

Nhóm 35: Mua bán sỉ và lẻ các mặt hàng phụ kiện thời trang: kẹp tóc, nơ cài tóc, băng đeo tay, vật trang trí cho quần áo.

---

(210) **4-2019-17752**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; A11.7.3; A9.3.18
(591) Xanh dương, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TI KI (VN)
29/1 đường số 4, khu phố 3, phường Bình Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Balô; bóp ví; giỏ xách; cặp đeo; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đội đầu; đồ đi chân.

Nhóm 26: Phụ kiện thời trang: kẹp tóc, nơ cài tóc, băng đeo tay, vật trang trí cho quần áo.

Nhóm 35: Mua bán sỉ và lẻ các mặt hàng phụ kiện thời trang: kẹp tóc, nơ cài tóc, băng đeo tay, vật trang trí cho quần áo.

---

(210) **4-2019-17753**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.9; A24.15.7; 26.3.23; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng, tím, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PASARU (VN)
Thôn Thuần Túy, xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; bồn rửa mặt (bộ phận của hệ thống vệ sinh); vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; vòi cho ống và đường ống dẫn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, bồn rửa mặt (bộ phận của hệ thống vệ sinh), vòi hoa sen, bệ xí vệ sinh, vòi cho ống và đường ống dẫn.

---

(210) **4-2019-17754**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.3.3; A9.7.19; 1.15.24
(591) Vàng, cam, xanh da trời, xanh lam, trắng, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH RƯỢU THỦ CÔNG SAIGON (VN)
219 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn: rượu, rượu vang, rượu vodka.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán đồ uống có cồn: rượu, rượu vang, rượu vodka.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng tự thực hiện).

---

(210) **4-2019-17755**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12
(591) Trắng, đen, đỏ, xám.
(731) BÙI NGỌC QUỲNH ANH (VN)
389 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe gắn máy.

---

(210) **4-2019-17756**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.5.25; A26.4.18
(591) Trắng, đen, hồng tím.
(731) PHẠM VĂN HOAN (VN)
Xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-17757**

(540) IQOS

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, Neuchâtel, 2000 Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý quan hệ khách hàng, quản lý dịch vụ khách hàng, dịch vụ khách hàng thân thiết, tất cả dành riêng và chỉ liên quan đến sản phẩm thuốc lá điện tử, dụng cụ làm nóng thuốc lá, dụng cụ hút thuốc lá điện tử, pin và bộ sạc pin dùng cho thuốc lá điện tử, dụng cụ làm nóng thuốc lá và dụng cụ hút thuốc lá điện tử.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa thuốc lá điện tử, dụng cụ làm làm nóng thuốc lá và dụng cụ hút thuốc lá điện tử, dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa pin và bộ sạc pin dùng cho thuốc lá điện tử, dụng cụ làm nóng thuốc lá và dụng cụ hút thuốc lá điện tử, tất cả các dịch vụ này dành riêng và chỉ liên quan đến thuốc lá điện tử, dụng cụ làm nóng thuốc lá, dụng cụ hút thuốc lá điện tử, pin và bộ sạc pin dùng cho thuốc lá điện tử, dụng cụ làm nóng thuốc lá và dụng cụ hút thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2019-17758**

(540)

FINNS

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) INTERNATIONAL FOODSTUFFS CO. LLC. (AE)
Al-Wahda Street, Industrial Area No.1, P.O. Box 4115, Sharjah, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Sôcôla; bánh kẹo; kẹo; bánh quy; bánh ngọt và bánh bột nhào; mì sợi; mì ống; mì sợi dẹt; mì ăn liền; mì ống spaghetti; miến; nấm men dùng cho nấu ăn; bột nở và chế phẩm được pha trộn sẵn trên cơ sở bột dùng làm bánh mì; nước xốt cho món rau trộn; xốt may-on-ne; giấm; tương cà chua [gia vị] và nước xốt [gia vị]; bột nhào sẵn dùng để nấu ăn; bột nhào đông lạnh; bánh mỳ dẹt truyền thống của ấn độ (paratha) dạng đông lạnh; kem lạnh; kem lạnh tráng miệng không chứa sữa [bánh kẹo]; kem trái cây tráng miệng [đá lạnh]; kem lạnh tráng miệng; cà phê; trà; ca cao; đường; gạo; bột sắn hột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bánh mỳ; mật đường; muối ăn; mù tạc; bột làm từ ngũ cốc; gia vị; thực phẩm uống liền trên cơ sở hạt ngũ cốc và thực phẩm uống liền dạng trà thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; nước xốt thịt; trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế; mật ong.

---

(210) **4-2019-17759**

(540)

AFC TOP

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2019-17760**

(540)

SƯ TỬ LỬA

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2019-17761**

(540)

PHƯỚC AN

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.11.3
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIẾT KẾ XÂY DỰNG PHƯỚC AN (VN)
66 Lê Đình Thám, phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ thi công xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; trang trí nội ngoại thất công trình xây dựng; tư vấn xây dựng.

---

(210) **4-2019-17762**

(540)

NOVASEED

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.3.1; A26.3.5
(591) Xanh lá cây, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HẠT GIỐNG NOVA (VN)
625 Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hoá chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hoá chất dùng cho nghề làm vườn, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân hữu cơ [phân bón].

Nhóm 31: Hạt giống cây trồng; cây trồng; hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; cây giống; bắp ngô ngọt chưa chế biến [đã bóc vỏ hoặc còn nguyên vỏ]; rau tươi; hoa tươi.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu: hạt giống cây trồng, cây trồng, cây giống; dịch vụ mua bón: hạt giống cây trồng, cây trồng, cây giống, hom giống, hoa tươi, phân bón, phân hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật (thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt nấm khuẩn, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ động vật có hại), vật tư phục vụ cho nông nghiệp (bao gồm cả hệ thống nhà kính, hệ thống tưới, màng phủ, máy và thiết bị sản xuất nông nghiệp, giá thể trồng cây thông minh, rau thủy canh, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như: cày, cuốc, xẻng, liềm).

---

(210) **4-2019-17763**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 26.3.1; A26.3.5
(591) Xanh lá cây, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HẠT GIỐNG NOVA (VN)
625 Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hoá chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hoá chất dùng cho nghề làm vườn, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân hữu cơ [phân bón].

Nhóm 31: Hạt giống cây trồng; cây trồng; hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; cây giống; bắp ngô ngọt chưa chế biến [đã bóc vỏ hoặc còn nguyên vỏ]; rau tươi; hoa tươi.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu: hạt giống cây trồng, cây trồng, cây giống; dịch vụ mua bón: hạt giống cây trồng, cây trồng, cây giống, hom giống, hoa tươi, phân bón, phân hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật (thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt nấm khuẩn, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ động vật có hại), vật tư phục vụ cho nông nghiệp (bao gồm cả hệ thống nhà kính, hệ thống tưới, màng phủ, máy và thiết bị sản xuất nông nghiệp, giá thể trồng cây thông minh, rau thủy canh, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như: cày, cuốc, xẻng, liềm).

---

(210) **4-2019-17764**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.4.4; 3.4.13; 26.1.1
(591) Trắng, nâu.
(731) LÊ THỊ ĐỨC (VN)
Đường Trần Nhân Tông, KP Trung Chính, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-17765**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.3; A24.15.13; 26.1.1; A26.1.18
(591) Cam, vàng, đỏ, xanh da trời, cam đậm, trắng, vàng đậm.
(731) LÊ THỊ THU TRANG (VN)
Số 16A Trần Quốc Tuấn, khu phố Chợ, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: đèn diệt côn trùng, thiết bị đuổi côn trùng, bóng đèn UV thu hút côn trùng, bóng đèn diệt khuẩn, biến áp dùng cho đèn diệt côn trùng, chuột đèn dùng cho đèn diệt côn trùng.

Nhóm 40: Gia công sản phẩm đèn diệt côn trùng.

---

(210) **4-2019-17766**

(540)

LÊ GIA

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ VĂN ĐẠT (VN)
543/23 Nguyễn Duy Trinh, phường Bình Trưng Đông, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán hải sản.

---

(210) **4-2019-17767**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.1.4; A26.1.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) TRƯƠNG KIM NGÂN (VN)
80/17/85D Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; giày dép.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, mũ nón, giày dép, ba lô, túi xách, va li, cặp, thắt lưng.

---

(210) **4-2019-17768**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4; A26.1.18
(591) Xanh lá cây, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH BẢO NGUYỆT SAFETY (VN)
52/41/10B đường số 8, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; khăn choàng; bao tay; tất (vớ).

---

(210) **4-2019-17769**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.11; 26.3.23
(591) Đỏ sẫm.
(731) ICHIHIRO CO., LTD. (JP)
Hacchonishi 4-1-6, Imabari City, Ehime Prefecture, 794-0832 JAPAN
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 24: Vải dệt thoi; khăn mặt bằng vải; khăn mặt bằng vải bông Nhật Bản [khăn tenugui]; khăn tay bỏ túi bằng vải; vải để bao gói dùng trong các nghi lễ của Nhật Bản [vải fukusa]; vải gói đa năng của Nhật Bản [vải furoshiki]; màn chống muỗi; khăn phủ giường; chăn futon (một loại chăn của người Nhật Bản); vỏ chăn futon (một loại chăn của người Nhật Bản); vải bọc chăn futon [vỏ chăn futon chưa nhồi bông]; vỏ gối [áo gối]; chăn; khăn ăn bằng vải dệt; khăn lau khô bát đĩa (khăn bông); vỏ bọc bệ xí làm bằng vải; rèm xếp ly [màn rũ loại dày] bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm cửa; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; tấm phủ ghế làm bằng vải; tấm trướng treo tường làm bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; nịt bít tất; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; dải đeo quần, tất [dây đeo quần, tất]; dải thắt lưng [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; đồ đi ở chân không dùng trong thể thao; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; giầy thể thao; quần áo thể thao.

---

(210) **4-2019-17770**

(540)

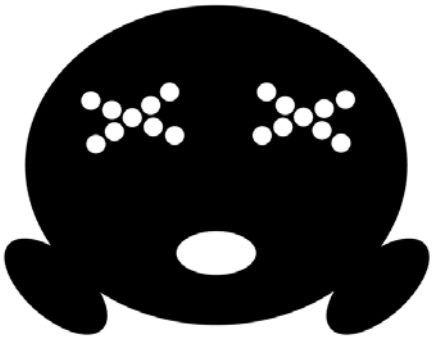

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.6; A25.7.7; 26.1.2; 26.1.6; 4.5.12; 4.5.13
(731) SHENZHEN WENWUZHI CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
Room 607, Building 1, 1970 Technology Park, Minzhi Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; thiết bị ngoại vi máy vi tính; tai nghe; micrô; bo mạch âm thanh; thiết bị ghi âm thanh.

---

(210) **4-2019-17771**

(540)

XOX

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; A26.4.5
(731) SHENZHEN WENWUZHI CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
Room 607, Building 1, 1970 Technology Park, Minzhi Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần dài; bộ quần áo tắm; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2019-17772**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.20; 5.7.3; 15.7.1; 26.1.1; 8.7.17; A5.3.15; A5.3.13
(591) Đỏ, vàng, xám, xanh lá, trắng, nâu.
(731) ĐẶNG VĂN HẢI (VN)
Thôn Lãnh Vân, xã Xuân Lãnh, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cơm; dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-17775**
(641) --
(540)

ASCO

(220) 03.08.2015
(441) 25.07.2019
(731) AUTOMATIC SWITCH COMPANY (US)
160 Park Avenue, Florham Park, New Jersey, 07932, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 06: Van bằng kim loại [không phải bộ phận của máy].

Nhóm 07: Van [bộ phận của máy]; thiết bị truyền động dùng cho máy móc và dụng cụ của máy móc; xi lanh dùng cho máy móc; bộ phận trượt điều khiển chuyển động [bộ phận của máy]; bộ lọc [bộ phận của máy hoặc của động cơ], không bao gồm bộ lọc dùng cho

các thiết bị gia đình; bộ điều chỉnh [bộ phận của máy]; cơ cấu tra dầu mỡ [bộ phận của máy móc]; bộ giảm thanh dùng cho van [bộ phận của máy]; ống góp [bộ phận của máy]; cụm van [bộ phận của máy]; phụ kiện của van [bộ phận của máy]; van điều khiển dùng cho máy móc; cơ cấu điều khiển cho máy; cơ cấu điều khiển cho van; hệ thống điều khiển thủy lực dùng cho van máy; tổ hợp bộ lọc, bộ điều chỉnh và cơ cấu tra dầu mỡ [bộ phận của máy] (FRLs); máy phát điện; bộ điều chỉnh van [bộ phận của máy]; thiết bị điều khiển lưu lượng chất lỏng [bộ phận của máy] ; thiết bị điều khiển lưu lượng gas [bộ phận của máy]; cụm thiết bị và môđun đầu vào/đầu ra dùng trong hệ thống van tự động và các ứng dụng tự động của máy công nghiệp; bộ kết tụ để tách chất lỏng trong van khí [bộ phận của máy].

Nhóm 09: Van điện từ [công tắc điện từ]; cầu dao điện; cảm biến nhiệt độ; bảng điều khiển [điện]; bộ điều khiển điện tử; bộ điều khiển máy bơm; bộ điều khiển bơm bù áp; dụng cụ đo điện thế; cặp nhiệt điện; thiết bị điều khiển lưu lượng điện; bộ giám sát và điều khiển dòng điện; bộ giám sát và điều khiển áp suất; bộ ngắt mạch điện; bộ chống đột biến điện; bộ chống sốc điện; thiết bị truyền thông sử dụng công nghệ mạng trường; môđun dùng để lưu trữ và phục hồi thông tin cấu hình cho các thiết bị điện tử; ắc quy; thiết bị chỉ báo vị trí cho van; bảng mạch điều khiển; bộ biến năng; pin điện; thiết bị sạc pin; bộ đóng ngắt; máy biến thế (điện).

Nhóm 11: Máy sấy hút ẩm.

---

(210) **4-2019-17778**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A9.7.19; A11.1.5; 26.1.1; 18.2.1
(591) Vàng, xanh dương, trắng.
(731) NGÔ THÀNH LỆ HẰNG (VN)
106 đường số 10, khu dân cư Cityland Park Hills, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống do nhà hàng cung cấp.

---

(210) **4-2019-17779**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HỒNG NHUNG (VN)
Số 30 đường ĐT 741, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán phân bón gốc, phân bón lá, chế phẩm phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, dụng cụ dùng cho việc thu hoạch cao su, gồm: chén sành, chén nhựa và hàng nông sản gồm: cà phê, hạt tiêu, điều, bắp (ngô), mè (vừng), đậu, mỳ lát (sắn), ca cao, bo bo.

---

(210) **4-2019-17780**

(540)

THE FACE

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TRUYỀN THÔNG THE FACE (VN)
7/3/4/10 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ xuất bản tạp chí, ấn phẩm; dịch vụ xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2019-17781**

(540)

Next Success Faces

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TRUYỀN THÔNG THE FACE (VN)
7/3/4/10 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp chương trình truyền hình không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2019-17782**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.3; 5.7.1; 5.7.27; 1.15.11
(591) Vàng, vàng nhạt, nâu, nâu đậm, nâu nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÀ PHÊ CF1 (VN)
Số A18-8, đường số 17, KDC 586, KV4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt rang xay; cà phê bột; cà phê uống liền; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2019-17783**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.3; 5.7.1; 5.7.27; 1.15.11
(591) Đen, vàng, vàng nhạt, đỏ, nâu, nâu nhạt, nâu đậm, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÀ PHÊ CF1 (VN)
Số A18-8, đường số 17, KDC 586, KV4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt rang xay; cà phê bột; cà phê uống liền; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2019-17784**

(540)

Ma La

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.4.1; A26.4.24
(731) PHANRUEANGRONG COMPANY LIMITED (TH)
No. 600/58, Soi Ramkhamhaeng 39 (Thep Lila 1), Wang Thonglang Subdistrict, Wang Thonglang District, Bangkok, Thailand
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm cho tàn nhang; kem mỹ phẩm để làm săn chắc da; kem mỹ phẩm dành cho da nứt nẻ; kem mỹ phẩm để dưỡng ẩm cho da; kem mỹ phẩm giảm nếp nhăn; kem mỹ phẩm chăm sóc da; kem mỹ phẩm chăm sóc mắt; kem bôi tay; mặt nạ dạng kem dùng cho da; mặt nạ dạng kem dùng cho mặt; mặt nạ dạng kem có công dụng làm trắng; kem nền sử dụng trước khi trang điểm; kem bôi sẹo dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem để tắm, không dùng cho mục đích y tế; kem làm sạch để tẩy trang; gel tắm, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ cho mặt (mỹ phẩm); tinh chất dạng lỏng (serum) không chứa thuốc để chăm sóc da; bút chì kẻ mắt; bút chì kẻ môi; mỹ phẩm; sữa để chăm sóc da; dầu cho tóc; dầu để chăm sóc da.

---

(210) **4-2019-17785**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 2.1.8; A2.1.16; A26.11.12
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ FUWAH-HK (VN)
Lô MA5-2 đường số 4, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh (dùng trong y tế); thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-17786**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 2.1.8; A2.1.16; A26.11.12
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ FUWAH-HK (VN)
Lô MA5-2 đường số 4, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh (dùng trong y tế); thực phẩm chức năng(dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-17787**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 2.1.8; A2.1.16; A26.11.12
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ FUWAH-HK (VN)
Lô MA5-2 đường số 4, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh (dùng trong y tế); thực phẩm chức năng(dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-17788**

(540)

RANNCE MAX

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Nâu, trắng.
(731) KO, EUN JUNG (KR)
101-3202, 86, Gukjegeumyung-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chức năng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem làm trắng da; kem dưỡng da mặt; kem tẩy trang dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm sạch da (mỹ phẩm); huyết thanh (mỹ phẩm); mặt nạ miếng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang mắt (mỹ phẩm); dầu xoa bóp (massage), không dùng cho mục đích y tế; nước thơm dưỡng thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa rửa mặt tạo bọt (mỹ phẩm); dầu gội đầu; dầu xả tóc; xà phòng dùng cho mục đích cá nhân, không dùng cho mục đích y tế; sữa tắm; giấy lụa mỹ phẩm được làm ẩm sẵn; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2019-17790**

(540)

SKYMAX®Land

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; 26.3.23; 26.15.15
(591) Cam, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SKYMAX VIỆT NAM (VN)
540 Lê Hồng Phong, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; đánh giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Giám sát xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; thi công công trình công cộng; thi công công trình dân dụng.

Nhóm 42: Thiết kế nội ngoại thất.

---

(210) **4-2019-17791**

(540)

ENSOLEI

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI SSB (VN)
Số nhà 20 hẻm 1/62/23 phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị mua bán các loại hàng hóa như: hàng lương thực, thực phẩm (bánh kẹo, đường, sữa, gia vị, nước chấm, dầu ăn các loại, thực phẩm đông lạnh), các loại nông sản (gạo, đỗ,chè, cà phê...), hoa quả tươi các loại, đồ uống các loại (rượu, bia, cà phê, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước khoáng, đồ uống không cồn, nước ép trái cây, xi rô dùng cho đồ uống có cồn), mỹ phẩm (nước hoa, nước thơm, son phấn, kem, chế phẩm trang điểm và đồ dùng trang điểm), hóa mỹ phẩm (kem đánh răng, nước súc mlệng, nước tẩy rửa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, xà phòng,dầu gội, sữa tắm), đồ dùng gia dụng (ly chén, bát, đĩa gốm, sứ, thủy tinh, đồ dùng nhà bếp, bình nuớc, khay, chén), đồ dùng học tập và đồ dùng văn phòng phẩm (kéo, giấy, ghim, hộp bút, viết, tập vở, sách).

---

(210) **4-2019-17792**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.5.1; A9.5.2; A11.7.4; A11.7.3
(591) Đỏ, đen.
(731) VŨ THỊ LAN ANH (VN)
P308 - M2, Láng Trung, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); quần áo thể thao; quần áo ngủ; quần áo lót; áo sơ mi; đồ đội đầu (trang phục); đồ đi chân (trang phục).

---

(210) **4-2019-17793**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.16; A19.11.13; 19.11.4; 1.15.21; 26.2.7; A26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP HOÀNG MAI (VN)
Khối Thân ái, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 35: Mua bán chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

---

(210) **4-2019-17795**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG LYN TRAN (VN)
Thôn Đống Vũ, xã Trường Thịnh, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 26: Đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải; khuy, khuy bấm, khuy móc, kim khâu và kim băng; hoa nhân tạo.

---

(210) **4-2019-17796**

(540)

ISASE
ASIA

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.5.1; A24.15.11; 24.15.21
(731) VIỆN KHOA HỌC VÀ GIÁO DỤC ĐÔNG NAM Á (VN)
Phòng 503, số 76 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu sinh học.

Nhóm 44: Các dịch vụ nông nghiệp.

---

(210) **4-2019-17797**

(540)

PROTAPER

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LACY DISTRIBUTION, INC. (US)
54 Monument Circle, Suite 800 Indianapolis, IN 46204, the United States
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ kiện cho xe máy và xe địa hình ATV, cụ thể là, tay lái, chạc ba của tay lái, tay nắm, phanh cho xe máy và đòn bẩy khớp ly hợp cho xe máy, kẹp cho tay lái, miếng đệm cho tay lái, giá đỡ tay lái, bánh răng, đĩa xích, van tiết lưu, cột lái và cuống lái làm bằng thép hoặc nhôm, khung đỡ chân và thanh gác chân, cần số (dạng đòn bẩy), tay phanh sau, bộ truyền động bằng xích, khối quay phanh đĩa, giá đỡ phanh đĩa, bộ kẹp phanh, dây phanh, bánh xe, tấm chắn (bùn hoặc nước) cho tay và tấm bảo vệ cho tay cầm, tấm đệm chống phồng da, cụ thể là, miếng đệm dùng cho tay nắm xe mô tô với lớp bọt xốp phẳng dạng hình khuyên có lớp vải bọc hai mặt, vỏ bọc tay phanh, trục chuyển động của tay phanh và cáp điều khiển.

---

(210) **4-2019-17798**

(540)

PROTAPER

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.4.18
(731) LACY DISTRIBUTION, INC. (US)
54 Monument Circle, Suite 800 Indianapolis, IN 46204, the United States
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ kiện cho xe máy và xe địa hình ATV, cụ thể là, tay lái, chạc ba của tay lái, tay nắm, phanh cho xe máy và đòn bẩy khớp ly hợp cho xe máy, kẹp cho tay lái, miếng đệm cho tay lái, giá đỡ tay lái, bánh răng/đĩa xích, van tiết lưu, cột lái và cuống lái làm bằng thép hoặc nhôm, khung đỡ chân và thanh gác chân, cần số (dạng đòn bẩy), tay phanh sau, bộ truyền động bằng xích, khối quay phanh đĩa, giá đỡ phanh đĩa, bộ kẹp phanh, dây phanh, bánh xe, tấm chắn (bùn hoặc nước) cho tay và tấm bảo vệ cho tay cầm, tấm đệm chống phồng da, cụ thể là, miếng đệm dùng cho tay nắm xe mô tô với lớp bọt xốp phẳng dạng hình khuyên có lớp vải bọc hai mặt, vỏ bọc tay phanh, trục chuyển động của tay phanh và cáp điều khiển.

---

(210) **4-2019-17800**

(540)

PLUSfortil

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) FAPA VITAL ANSTALT (LI)
Eschnerstrasse 64, 9487 Gamprin-Bendern, Liechtenstein
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung thực phẩm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; chất bổ sung thực phẩm trên cơ sở khoáng chất, axit amin, dẫn xuất axit amin và/hoặc nguyên tố vi lượng; thực phẩm ăn kiêng sử dụng cho mục đích y tế chuyên biệt; dược thảo; chất bổ sung thực phẩm sử dụng cho mục đích y tế, và sử dụng làm thực phẩm và cho chất bổ sung ăn kiêng (làm thực phẩm cho người),

---

(210) **4-2019-17801**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.3.3; 9.1.10; A19.3.4
(731) DR. LAC SP. Z O.O., SPÓLKA KOMANDYTOWA (PL)
ul. Sasiedzka 32, 03-168 Warsaw, Poland
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa bột công thức cho trẻ em; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng có chứa sữa dùng cho mục đích ăn kiêng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho trẻ em; thực phẩm chức năng và thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-17802**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.5.1; 3.9.1; 26.1.1; 15.7.1; 6.1.2; A1.1.10; A1.1.5
(591) Vàng, xanh da trời, xanh dương đậm, đen, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT KIÊN GIANG (VN)
Số 94 đường 3 tháng 2, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ xổ số kiến thiết; tổ chức quay giải xổ số (hoạt động xổ số); đại lý xổ số; điều hành hoạt động xổ số; các trò chơi vé số/xổ số; xổ số và rút thăm trúng thưởng.

---

(210) **4-2019-17803**

(540)

YEMI

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HẢI MINH (VN)
Xóm Chàng Trũng, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, hàng may mặc.

---

(210) **4-2019-17804**

(540)

DEXA-EASE

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GON SA (VN)
88 đường Phạm Thị Tánh, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-17805**

(540)

FIXALL

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GON SA (VN)
88 đường Phạm Thị Tánh, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-17806**

(540)

CIRCULATE DOWN

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NIPPON STEEL TRADING CORPORATION (JP)
5-27, Akasaka 8-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8527, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2019-17808**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.16; 26.1.1; 25.5.25; 1.15.21
(591) Đỏ, vàng, xanh da trời, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH NGỌC GIÀU (VN)
Ấp Tân Thành, xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Chả tôm; tôm rang; khô thịt heo; chà bông heo; chà bông được chế biến từ thịt động vật; thực phẩm được chế biến sẵn từ thịt động vật.

---

(210) **4-2019-17809**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 11.3.18; A11.3.7; A11.1.6; 1.15.5
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THỰC PHẨM TINH NGUYÊN (VN)
Số 67/1A, khu phố 3, phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Hạt nêm; hạt tiêu xay; gia vị trên cơ sở muối; tương ớt [gia vị]; sa tế; xốt may-on-ne.

---

(210) **4-2019-17810**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.14; 1.15.15; 1.15.24
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN CAO THẮNG (VN)
Số nhà 342, tổ dân phố số 4, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống đóng bình; nước uống tinh khiết.

---

(210) **4-2019-17811**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.1; A3.4.4; A3.4.24; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, vàng, trắng.
(731) T.C. PHARMACEUTICAL INDUSTRIES CO., LTD. (TH)
288 Ekachai Road, Bangbon Sub-District, Bangbon District, Bangkok 10150, Thailand
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Nước tăng lực, không cồn và không dùng cho mục đích y tế; đồ uống có chứa chất điện giải (electrolyte beverages), không chứa cồn và không dùng cho mục đích y tế; đồ uống nước sữa (chất lỏng còn lại sau khi sữa đông cục trong quá trình làm pho mát); nước quả cô đặc không có cồn; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải là sữa đậu nành hay chất thay thế sữa, không chứa cồn và không dùng cho mục đích y tế; đồ uống thực vật không chứa cồn và không dùng cho mục đích y tế; đồ uống thảo mộc, không chứa cồn và không dùng cho mục đích y tế; đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể; nước suối [đồ uống] không dùng cho mục đích y tế; nước rau ép [đồ uống] đồ uống khai vị không có cồn, bia; nước khoáng, nước ga và các loại đồ uống không có cồn khác; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2019-17812**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.1; A3.4.4; A3.4.24; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, vàng, trắng.
(731) T.C. PHARMACEUTICAL INDUSTRIES CO., LTD. (TH)
288 Ekachai Road, Bangbon Sub-District, Bangbon District, Bangkok 10150, Thailand
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Nước tăng lực, không cồn và không dùng cho mục đích y tế; đồ uống có chứa chất điện giải, không chứa cồn và không dùng cho mục đích y tế (electrolyte beverages); đồ uống nước sữa (chất lỏng còn lại sau khi sữa đông cục trong quá trình làm pho mát); nước quả cô đặc không có cồn; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải là sữa đậu nành hay chất thay thế sữa, không chứa cồn và không dùng cho mục đích y tế; đồ uống thực vật không chứa cồn và không dùng cho mục đích y tế; đồ uống thảo mộc, không chứa cồn và không dùng cho mục đích y tế; đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể; nước suối [đồ uống] không dùng cho mục đích y tế; nước rau ép [đồ uống] đồ uống khai vị không có cồn, bia; nước khoáng, nước ga và các loại đồ uống không có cồn khác; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2019-17813**

(540)

ProFiber

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP PROFIBER (VIỆT NAM) (VN)
Lô R, khu công nghiệp Bình Xuyên, xã Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 09: Sợi cáp quang; đầu nối quang học; dây cáp kết nối (điện); dây nối quang học; bộ chuyển đổi, quang học; giắc chuyển đổi quang học.

---

(210) **4-2019-17814**

(540)

MAN
LUBRICANTS

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK BIG VIỆT NAM (VN)
Kiot 18, trung tâm thương mại Lam Sơn, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu nhớt); dầu và mỡ công nghiệp; dầu động cơ nhiên liệu; chất bôi trơn; đầu bôi trơn.

---

(210) **4-2019-17817**

(540)

Zenpro-Xepa

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) XEPA-SOUL PATTINSON (MALAYSIA) SDN.BHD (MY)
1-5, Cheng Industrial Estate, 75250 Melaka, Malaysia

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-17818**

(540)

Cang Hua

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) BEIJING JINGFEI HUATE TRADING CO.,LTD. (CN)
Room 1009, 10th floor, building 5, yard 15, xinya street, xihongmen town, daxing district, Beijing 10000, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; thiết bị ngoại vi của máy tính; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; vỏ bọc cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe; thiết bị sạc pin; thiết bị đếm bước chân; máy dập thẻ cho văn phòng (punched card machines for offices); bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; màn hình viđêô; bộ nắn điện (electrical adapters); thiết bị ghi thời gian; hệ thống phòng trộm, chạy điện; thiết bị sạc cho pin điện; dây điện; pin điện.

---

(210) **4-2019-17819**

(540)

GMAX

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) KINGSTAR FURNITURE ACCESSORIES CO LIMITED (CN)
No.3 Gongye Yi Road, Baizhang Industrial District, Leliu Town, Shunde Area, Foshan City, Guangdong, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; then cửa sổ trượt bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; đồ ngũ kim bằng kim loại [vật liệu nhỏ]; giá đỡ kệ bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp giường bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-17820**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.11.3; 26.1.1; 26.3.23; A26.1.18
(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÒNG KHÁM ĐA KHOA VŨNG TÀU (VN)
207 Nguyễn Văn Trỗi, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2019-17821**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.11.7; 1.15.3; A7.1.11
(591) Xanh nước biển, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TOPSTOCK (VN)
20-06K, B3, Era Town, 15B Nguyễn Lương Bằng, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính; chương trình máy vi tính [ghi sẵn]; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về.

---

(210) **4-2019-17822**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh tím than, xanh da trời đậm, trắng.
(731) HANGZHOU YUNTIAN MACHINERY EQUIPMENT CO., LTD (CN)
9H Shiangshien Business Building, No.889 Jiangcheng Road, Hangzhou, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Băng tải; máy thổi để nén hút và vận chuyển hạt; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; máy nạp tải; máy nâng chuyển; van (bộ phận của máy).

---

(210) **4-2019-17823**

(540)

VINALC

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.2
(591) Đen, xanh dương nhạt, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH VINA LC (VN)
Số 42 đường Vườn Cam, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt điện, quạt công nghiệp, quạt điều hòa, quạt hơi nước.

---

(210) **4-2019-17825**

(540)

True Beauty

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.6; A3.7.24; 26.1.1; A26.1.18
(591) Hồng, tím, xanh lam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ KHÁNH LINH (VN)
Số 340 Hai Bà Trưng, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm tóc; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2019-17826**

(540)

ING-ING FOOD 잉잉 떡볶이

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.1.18; 26.1.2
(591) Trắng, đỏ, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KHÁNH LINH (VN)
Số 274/193 Văn Cao, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán hàng hóa: gia cầm (không còn sống), lát khoai tây tẩm bột rán, bánh gạo, món rán chứa pho mát làm từ sữa đã gạn kem, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, cơm cuộn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(210) **4-2019-17827**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 10.3.7; 26.2.3; 26.2.1; A5.1.16
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC GIA THỊNH (VN)
Số 54, phố Mai Động, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng các công trình; thi công sửa chữa và cải tạo, hoàn thiện nội thất kiến trúc các công trình; sơn bả nội ngoại thất.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế kiến trúc công trình; tư vấn nội thất; thiết kế nội thất công trình dân dụng.

---

(210) **4-2019-17828**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Cam đất, nâu.
(731) HOÀNG NGỌC ANH (VN)
Số 129-131, phố Trần Quốc Hoàn, tổ 3, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Nấm Chaga Siberia phục vụ cho mục đích hỗ trợ về y tế.

Nhóm 35: Mua bán nấm Chaga Siberia.

---

(210) **4-2019-17829**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh lá cây.
(731) HOÀNG NGỌC ANH (VN)
Số 129-131, phố Trần Quốc Hoàn, tổ 3, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Tổ yến Kiên Giang.

Nhóm 35: Kinh doanh thương mại (mua bán tổ yến Kiên Giang).

---

(210) **4-2019-17830**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.15; 3.7.16
(591) Đỏ, cam, vàng, trắng, đen.
(731) SKYLUCK COMPANY LIMITED (TH)
No.30, Mu 14, Bueng Kham Phroi Sub-district, Lam Luk Ka District, Pathum Thani Province, Thailand
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn nhanh do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; quán ăn uống; dịch vụ ăn uống; khu ăn uống.

---

(210) **4-2019-17831**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.3; 5.7.21; A5.7.23; A5.3.15
(591) Vàng, nâu, cam, đỏ, xanh lá cây, đen, trắng, xanh lá cây đậm.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ NGỌC LAN (VN)
Số 20, ấp Trung Chánh, xã Thái Bình Trung, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Mứt me (ướt); mứt quả nấu đông; me ngào đường (đá me); trái cây dầm đường; trái cây đóng hộp; rau củ quả đã qua chế biến.

---

(210) **4-2019-17832**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; 26.5.9; A14.3.13
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KIẾN QUANG (VN)
Ấp 6, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 06: ốc vít bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; bù loong bằng kim loại; đinh bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-17833**

(540)

PANZA

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH KỲ (VN)
1-3 lô C, cư xá Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-17834**

(540)

SANIR

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH KỲ (VN)
1-3 lô C, cư xá Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-17835**

(540)

LANMI

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH KỲ (VN)
1-3 lô C, cư xá Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-17836**

(540)

DRACO

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH KỲ (VN)
1-3 lô C, cư xá Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-17837**

(540)

LORDAR

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH KỲ (VN)
1-3 lô C, cư xá Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-17838**

(540)

Tâm

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN (VN)
158 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-17839**

(540)

Ngọc Tâm

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN (VN)
158 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-17840**

(540)

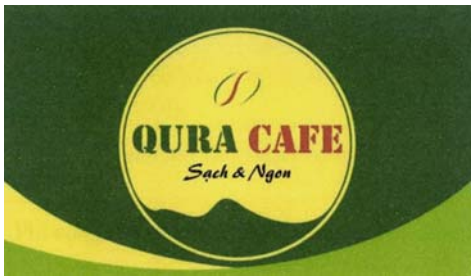

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; 5.7.1; 5.7.27; 25.5.25; A26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÀ PHÊ ĐƯỜNG QUÂN (VN)
Số 53C, đường Nguyễn ái Quốc, ấp Bình Hóa, xã Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hòa tan; cà phê hạt.

---

(210) **4-2019-17841**

(540)

NHA KHOA SÀI GÒN BS QUANG

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.10; 2.9.14; A2.9.15
(591) Xanh dương, vàng nâu, xám, đen.
(731) NGUYỄN XUÂN QUANG (VN)
280B Lê Trọng Tấn, phường 15, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2019-17842**

(540)

I FREE

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH WATTANA VINA (VN)
Phòng 802, lầu 8, Vietnam Business Center, 57-59 Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; chất tẩy rửa không dùng cho hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sáng bóng (chất làm bóng).

---

(210) **4-2019-17843**

(540)

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 1.15.23; 1.15.15; A24.15.7; 26.13.25
(591) Vàng, tím, xám.
(731) CÔNG TY TNHH WATTANA VINA (VN)
Phòng 802, lầu 8, Vietnam Business Center, 57-59 Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; chất tay rửa không dùng cho hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sáng bóng (chất làm bóng).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; dược liệu; dược thảo; thực phẩm chức năng dùng cho làm đẹp.

Nhóm 30: Trà; cà phê; bánh kẹo; mì; kem lạnh; đồ uống trên cơ sở trà, cụ thể là trà sữa.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, chất tẩy rửa không dùng cho hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm làm sáng bóng (chất làm bóng), dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, dược liệu, dược thảo, thực phẩm chức năng dùng cho làm đẹp, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị thẩm mỹ, thiết bị dùng cho giải phẫu, trà, cà phê, bánh kẹo.

---

(210) **4-2019-17844**

(540)

Ánh Linh

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÂM THỊ ÁNH (VN)
23 Trần Minh Quyền, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2019-17845**

(540)

DÊ CAO NGUYÊN

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NHÀ HÀNG DÊ CAO NGUYÊN (VN)
Số 166 Cao Đức Lân, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-17846**

(540)

LEEM

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; A5.3.13
(731) CÔNG TY TNHH LEEM (VN)
111/106 Đặng Thùy Trâm, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17847**

(540)

NIU AERO

(220) 22.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(591) Trắng, đen, xám.
(731) SU NAN (CN)
Room 201, Gate 1, No.38 Chengfeng North Road, Ranghu District, Daqing city, Heilongjiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe tay ga; xe đạp; xe scutơ bốn bánh; xe đạp điện; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng.

---

(210) **4-2019-17848**

(540)

TQT
Trà Tắc Quýt
Kumquat Tangerine Tea

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.9; A1.1.5; 26.5.1; A11.3.4; 26.1.9; 26.1.6
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) MAI LÊ CÔNG MINH (VN)
36/38 Trần Hưng Đạo, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước quả cô đặc (không có cồn); đồ uống không cồn có hương vị trà; nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); xi rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán: đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, nước quả cô đặc (không có cồn), đồ uống không cồn có hương vị trà, nước giải khát bằng trái cây (đồ uống), xi rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2019-17849**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.3; A3.4.4; 3.4.1; 3.4.13
(591) Vàng, đỏ mận, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MEXON (VN)
89 Nguyễn Tri Phương, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-17850**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; A17.2.2; A26.4.18
(591) Trắng, vàng nhạt, tím.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MỸ NGHỆ PHÚC TINH (VN)
472 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; sợi dây bằng vàng [đồ trang sức]; kim cương; hoa tai; đồ trang sức.

---

(210) **4-2019-17851**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.1.10; A26.1.18
(591) Vàng son, đen.
(731) LƯƠNG NGỌC TUYẾT (VN)
Ấp Tân Hậu, xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; dầu gội khô; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2019-17852**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 13.1.6; 1.15.9
(591) Hồng, vàng, trắng, xanh ngọc, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SNP (VN)
645 Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; kính chống lóa mắt; hộp kính đeo mắt; kính đeo mắt.

---

(210) **4-2019-17853**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.4; 26.13.1
(591) Vàng, ghi, hồng, tím, đen, tím nhạt, vàng nhạt.
(731) VÒNG THỊ PHƯƠNG OANH (VN)
645 Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; hộp đựrng kính áp tròng: kính chống lóa mắt; hộp kính đeo mắt; kính đeo mắt.

---

(210) **4-2019-17854**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.15.7; 26.15.15
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HEVEDA (VN)
158/67/25 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Xử lý vật liệu: sản xuất năng lượng.

---

(210) **4-2019-17855**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.15.7; 26.15.15
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HEVEDA (VN)
158/67/25 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Bất động sản: dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá, định giá bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản.

---

(210) **4-2019-17858**

(540)

DAQ

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG PHÁT (VN)
Số nhà 10, ngõ 66, phố ái Mộ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 35: Mua bán: các loại thiết bị vệ sinh, thiết bị nội thất, thiết bị spa, thiết bị xử lý nước, thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công nội thất; dịch vụ lắp đặt hệ thống thiết bị chiếu sáng; dịch vụ lắp đặt hệ thống cấp thoát nước; dịch vụ lắp đặt hệ thống xử lý nước; dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng thiết bị nội thất, chiếu sáng.

---

(210) **4-2019-17859**

(540)

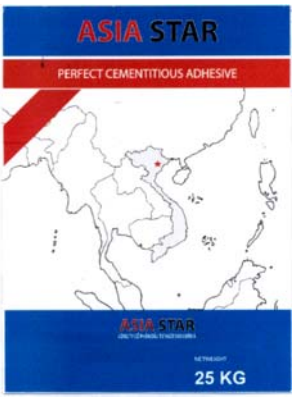

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.17.11; 1.17.25; A26.11.8; 25.5.25
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NGÔI SAO CHÂU Á (VN)
Tổ 19, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho gạch, đá ốp tường; keo/chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 19: Keo dán gạch, keo chít mạch, keo chít mạch chà ron (tất cả là hỗn hợp từ xi măng, cát và các phụ gia), vữa xây dựng.

---

(210) **4-2019-17860**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; A1.1.10; A1.1.4
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NGÔI SAO CHÂU Á (VN)
Tổ 19, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho gạch, đá ốp tường; keo/chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 19: Keo dán gạch, keo chít mạch, keo chít mạch chà ron (tất cả là hỗn hợp từ xi măng, cát và các phụ gia), vữa xây dựng.

---

(210) **4-2019-17861**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NGÔI SAO CHÂU Á (VN)
Tổ 19, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho gạch, đá ốp tường; keo/chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 19: Keo dán gạch, keo chít mạch, keo chít mạch chà ron (tất cả là hỗn hợp từ xi măng, cát và các phụ gia); vữa xây dựng.

---

(210) **4-2019-17862**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.15.3; A26.11.8; 26.1.6; 2.9.14
(591) Đen, trắng, đỏ, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NGÔI SAO CHÂU Á (VN)
Tổ 19, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho gạch, đá ốp tường; keo/chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 19: Keo dán gạch, keo chít mạch, keo chít mạch chà ron (tất cả là hỗn hợp từ xi măng, cát và các phụ gia); vữa xây dựng.

---

(210) **4-2019-17863**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.3.1; A5.5.20; A5.5.21; 2.9.14
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ NẮNG VÀNG (VN)
SE3-1 đường Nguyễn Đức Cảnh, Kp. Mỹ Khánh 3, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ nghiên cứu thị trường; nghiên cứu thị trường; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí); sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ phòng thu âm; sắp xếp và tiến hành hội thảo (đào tạo), tổ chức và điều khiển hội thảo (đào tạo).

---

(210) **4-2019-17864**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; A1.1.10; A1.1.5
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN BẮC TRUNG NAM (VN)
Lô C2-1, C2-2, KCN dịch vụ thủy sản Đà Nẵng, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Chiết xuất của thịt; nước canh thịt (xúp); thịt nấu đông; thịt xông khói; pa-tê thịt; xúc xích; thịt đã được bảo quản; thịt đóng hộp; thịt đông khô; thịt đông lạnh; gia cầm [không còn sống]; thực phẩm trên cơ sở gia cầm; thú săn [không còn sống]; thực phẩm trên cơ sở thú săn; cá [không còn sống]; thực phẩm trên cơ sở cá; chiết xuất của cá; nước canh cá (xúp); cá nấu đông; pa-tê cá; cá đã được bảo quản; cá đóng hộp; cá đông khô; cá đông lạnh; hải sản [không còn sống]; thực phẩm trên cơ sở hải sản; chiết xuất của hải sản; nước canh hải sản (xúp); hải sản nấu đông; pa-tê hải sản; hải sản được bảo quản; hải sản đóng hộp; hải sản đông khô; hải sản đông lạnh.

Nhóm 31: Gia súc sống; gia cầm sống; cá sống; hải sản sống, rau tươi; quả tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn: các sản phẩm thực phẩm chế biến từ thịt, thực phẩm chế biến từ cá, thực phẩm chế biến từ hải sản; dịch vụ bán lẻ: các sản phẩm thực phẩm chế

biến từ thịt, thực phẩm chế biến từ cá, thực phẩm chế biến từ hải sản; dịch vụ nghiên cứu và khảo sát thị trường; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức hội thảo chuyên đề về thực phẩm, đồ uống.

---

(210) **4-2019-17865**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 24.17.20; 3.7.17
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN BẮC TRUNG NAM (VN)
Lô C2-1, C2-2, KCN dịch vụ thủy sản Đà Nẵng, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Chiết xuất của thịt; nước canh thịt (xúp); thịt nấu đông; thịt xông khói; pa-tê thịt; xúc xích; thịt đã được bảo quản; thịt đóng hộp; thịt đông khô; thịt đông lạnh; gia cầm [không còn sống]; thực phẩm trên cơ sở gia cầm; thú săn [không còn sống]; thực phẩm trên cơ sở thú săn; cá [không còn sống]; thực phẩm trên cơ sở cá; chiết xuất của cá; nước canh cá (xúp); cá nấu đông; pa-tê cá; cá đã được bảo quản; cá đóng hộp; cá đông khô; cá đông lạnh; hải sản [không còn sống]; thực phẩm trên cơ sở hải sản; chiết xuất của hải sản; nước canh hải sản (xúp); hải sản nấu đông; pa-tê hải sản; hải sản được bảo quản; hải sản đóng hộp; hải sản đông khô; hải sản đông lạnh.

Nhóm 31: Gia súc sống; gia cầm sống; cá sống; hải sản sống, rau tươi; quả tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn: các sản phẩm thực phẩm chế biến từ thịt, thực phẩm chế biến từ cá, thực phẩm chế biến từ hải sản; dịch vụ bán lẻ: các sản phẩm thực phẩm chế biến từ thịt, thực phẩm chế biến từ cá, thực phẩm chế biến từ hải sản; dịch vụ nghiên cứu và khảo sát thị trường; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức hội thảo chuyên đề về thực phẩm, đồ uống.

---

(210) **4-2019-17866**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 2.1.11
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, nâu, vàng, cam.
(731) NGÔ HOÀNG LINH (VN)
Số nhà 117, ngõ 399, đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt muối; cá ướp muối; thực phẩm chế biến từ gà, vịt.

Nhóm 30: Đồ uống cà phê, ca cao.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) thực phẩm từ gà, vịt.

---

(210) **4-2019-17868**

(540)

PANDACO

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 13.1.6
(591) Xanh lá cây đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI P & A TOÀN CẦU (VN)
Số 21, ngõ 172/69 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn đốt nóng; vỏ đèn; đèn; đèn điện; bóng đèn.

---

(210) **4-2019-17869**

(540)

TLYMPHOZ CELL

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)
Số 6, ngách 91/16, ngõ 91 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2019-17870**

(540)

VIENLIFE

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.3.23; 25.5.3
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)
Số 6, ngách 91/16, ngõ 91 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2019-17871**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.2.2
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG TRUNG NGUYÊN (VN)
Khu phố Bắc Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Gạch gốm ốp lát ép bán khô.

---

(210) **4-2019-17872**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG TRUNG NGUYÊN (VN)
Khu phố Bắc Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Gạch gốm ốp lát ép bán khô.

---

(210) **4-2019-17873**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 1.13.1; 26.1.2
(591) Xanh dương, xanh nước biển, vàng, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG TRUNG NGUYÊN (VN)
Khu phố Bắc Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Gạch gốm ốp lát ép bán khô.

---

(210) **4-2019-17874**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.21
(591) Xám, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYỄN XUÂN (VN)
74 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Hàng may mặc: quần áo.

---

(210) **4-2019-17875**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.8
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN PHÚ GIA HÂN (VN)
602 Phạm Văn Đồng, khu phố 3, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện lợi chuyên mua bán các hàng thực phẩm bao gồm: dầu ăn, sữa, đường, cà phê, bánh kẹo, hàng điện máy: tủ lạnh, ti vi, các sản phẩm đồ gia dụng: tủ đựng quần áo, bàn, ghế.

---

(210) **4-2019-17876**

(540)

LUCKIN MART

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) ĐÀO DIỆU VĂN (VN)
Phòng 20, tầng 12F tòa F, khu đô thị Thanh Hà, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: văn phòng phẩm, mỹ phẩm, hóa phẩm, bỉm.

---

(210) **4-2019-17877**

(540)

bob's color

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.1.11; A25.7.6
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN ANH KHÔI (VN)
42 TT2A khu đô thị Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục.

---

(210) **4-2019-17878**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.9.12; 3.9.21; A3.9.24; 24.9.1; 26.1.1; 3.9.16
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MIRGROUP (VN)
Lô 10 - E1, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán cà phê, dịch vụ quầy rượu, dịch vụ cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2019-17879**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.9.12; 3.9.21; A3.9.24; 24.9.1; 26.1.1; 3.9.16
(591) Đỏ, vàng, xanh dương, xanh nước biển, màu vàng cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MIRGROUP (VN)
Lô 10 - E1, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2019-17880**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 22.1.15
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ÂN LỘC HÂN (VN)
162C16 đường Trần Ngọc Quế, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2019-17881**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.15.15; 26.4.7; 26.15.11
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐIỆN NGUYÊN HÙNG VINH (VN)
145/10 khu phố 3, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị điện, điện tự động, điện công nghiệp.

---

(210) **4-2019-17882**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.7; 25.5.25
(591) Đỏ, đen, xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
ấp 1, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất công nghiệp; rượu/cồn; bột giấy.

---

(210) **4-2019-17884**

(540)

MITIBILASTIN

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MINH TÍN (VN)
925 Lũy Bán Bích, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-17885**

(540)

MITILATON

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MINH TÍN (VN)
925 Lũy Bán Bích, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-17886**

(540)

MITICON

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MINH TÍN (VN)
925 Lũy Bán Bích, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2019-17887**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.5; A1.1.10; 24.1.1; A2.9.16; 25.1.6
(591) Vàng, trắng, da cam, xanh lá cây, xanh dương đậm, ghi, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẢO VỆ KIẾN PHÁT (VN)
Lô 31A, thôn Tân Linh, xã Minh Tân, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ, vệ sỹ.

---

(210) **4-2019-17888**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A1.1.10; A1.1.5
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KIM GIA PHÁT (VN)
38/11 Nguyễn Thị Kiểu, khu phố 1, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy in nhiệt, giấy in bill , giấy fax.

---

(210) **4-2019-17889**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.4; A1.1.10; A1.1.5
(591) Tím, vàng đồng, xanh dương nhạt, đen, xanh đen.
(731) ĐINH NAM LONG (VN)
15/9L, ấp Mới 2, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Keo nối lông mi; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm uốn lông mi (mỹ phẩm); kem dưỡng lông mi (mỹ phẩm); sáp tháo lông mi (sáp bôi bề mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm); lông mi giả làm từ tóc; lông mi nối; lông mi khay; lông mi chùm.

Nhóm 35: Mua bán: keo nối lông mi, bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm, chổi lông trang điểm, nhíp nối lông mi, chế phẩm uốn lông mi (mỹ phẩm), kem dưỡng lông mi, sáp tháo lông mi (sáp bôi bề mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm), lông mi làm từ tóc, lông mi nối, lông mi khay, lông mi chùm, thuốc dưỡng lông mi, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-17890**

(540)

HOA HỒNG

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA HOA HỒNG (VN)
Lầu 2, Trung tâm thời trang-vàng bạc-đá quý Bến Thành, số 30-36 Phan Bội Châu, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2019-17891**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.14; A3.1.24; 2.9.1; 1.15.15
(591) Cam, xanh rêu, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANGEL VIỆT NAM (VN)
Lô A.I-6, KCN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt xả; nước rửa bình sữa, núm vú; mỹ phẩm dùng để tắm; kem đánh răng; nước hoa; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Tã giấy; tã dán; tã quần; miếng lót vệ sinh; chế phẩm vệ sinh dùng cá nhân không dùng cho trang điểm; băng vệ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em bú bình; núm vú giả dùng cho trẻ em; van của bình bú sữa cho trẻ em; dụng cụ hút sữa mẹ; bình tập ăn cho trẻ em.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt; khăn ướt tẩy trang bằng vải không dệt; vải không dệt.

---

(210) **4-2019-17892**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.14; 3.1.15; A3.1.24; 1.15.15; 2.9.1
(591) Xám, vàng nhạt, trắng, đen, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANGEL VIỆT NAM (VN)
Lô A.I-6, KCN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt xả; nước rửa bình sữa, núm vú; mỹ phẩm dùng để tắm; kem đánh răng; nước hoa; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Tã giấy; tã dán; tã quần; miếng lót vệ sinh; chế phẩm vệ sinh dùng cá nhân không dùng cho trang điểm; băng vệ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em bú bình; núm vú giả dùng cho trẻ em; van của bình bú sữa cho trẻ em; dụng cụ hút sữa mẹ; bình tập ăn cho trẻ em.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt; khăn ướt tẩy trang bằng vải không dệt; vải không dệt.

---

(210) **4-2019-17893**

(540) 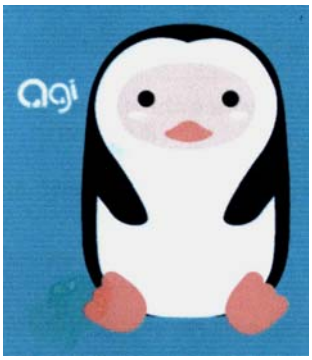

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.8; A3.7.24; 4.5.15; 2.9.1; 1.15.15
(591) Xanh ngọc, hồng đất, trắng, đen, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANGEL VIỆT NAM (VN)
Lô A.I-6, KCN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt xả; nước rửa bình sữa, núm vú; mỹ phẩm dùng để tắm; kem đánh răng; nước hoa; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Tã giấy; tã dán; tã quần; miếng lót vệ sinh; chế phẩm vệ sinh dùng cá nhân không dùng cho trang điểm; băng vệ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em bú bình; núm vú giả dùng cho trẻ em; van của bình bú sữa cho trẻ em; dụng cụ hút sữa mẹ; bình tập ăn cho trẻ em.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt; khăn ướt tẩy trang bằng vải không dệt; vải không dệt.

---

(210) **4-2019-17894**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.6; A3.7.24; 4.5.15; 1.15.15
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, trắng, đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANGEL VIỆT NAM (VN)
Lô A.I-6, KCN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt xả; nước rửa bình sữa, núm vú; mỹ phẩm dùng để tắm; kem đánh răng; nước hoa; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Tã giấy; tã dán; tã quần; miếng lót vệ sinh; chế phẩm vệ sinh dùng cá nhân không dùng cho trang điểm; băng vệ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em bú bình; núm vú giả dùng cho trẻ em; van của bình bú sữa cho trẻ em; dụng cụ hút sữa mẹ; bình tập ăn cho trẻ em.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt; khăn ướt tẩy trang bằng vải không dệt; vải không dệt.

---

(210) **4-2019-17896**

(540)

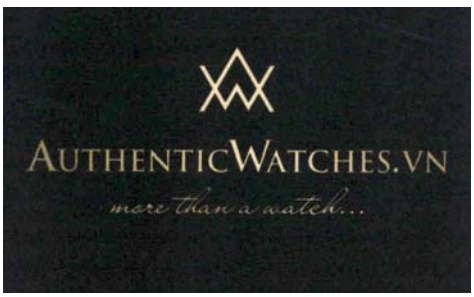

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23; 26.4.2; A26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) NGUYỄN QUỲNH NHƯ (VN)
B1-08, Mỹ Phú 3C, phường Phú Mỹ Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn bán lẻ: đồng hồ, phụ kiện đồng hồ, đồ trang sức.

---

(210) **4-2019-17897**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Xanh nước biển, đỏ, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TM VÀ XD HOÀNG KIM PHÁT (VN)
112, Trần Đại Nghĩa, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, dầu nhớt, vật liệu xây dựng cụ thể: đá hoa cương nhựa PVC, đá granite, đá marble, đá trang trí sân vườn, tấm ốp xuyên sáng, tấm laphong, sàn gỗ, sàn nhựa, cửa nhôm cao cấp, sơn nước các loại.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, khách sạn.

---

(210) **4-2019-17898**

(540)

ARCHANGEL

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI T&T BÌNH DƯƠNG (VN)
Thửa đất số 1008, tờ bản đồ số 55, đường D 1, KDC Phú Hòa 1, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 18: Túi xách thời trang; ví nam; ví nữ; ba lô; túi đeo nam, nữ.

---

(210) **4-2019-17899**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.1
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI T&T BÌNH DƯƠNG (VN)
Thửa đất số 1008, tờ bản đồ số 55, đường D 1, KDC Phú Hòa 1, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17900**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.7.3; A9.3.14
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI T&T BÌNH DƯƠNG (VN)
Thửa đất số 1008, tờ bản đồ số 55, đường D 1, KDC Phú Hòa 1, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang, cụ thể là áo và quần; váy; quần áo lót; đồ ngủ; bộ đồ lót nữ.

---

(210) **4-2019-17901**

(540)

mevane

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI T&T BÌNH DƯƠNG (VN)
Thửa đất số 1008, tờ bản đồ số 55, đường D 1, KDC Phú Hòa 1, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17902**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.1.3; A2.3.16
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI T&T BÌNH DƯƠNG (VN)
Thửa đất số 1008, tờ bản đồ số 55, đường D 1, KDC Phú Hòa 1, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-17903**

(540)

CE - RA

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN VĂN MẠNH (VN)
Xóm Mã Đè, thôn Cống Trúc, xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống vệ sinh, sen vòi (thiết bị vệ sinh); sứ bệt (thiết bị vệ sinh); vòi xịt nước trong nhà vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: thiết bị và hệ thống vệ sinh, sen vòi (thiết bị vệ sinh), sứ bệt (thiết bị vệ sinh), vòi xịt nước trong nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2019-17904**

(540)

NAKARA

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HOÀNG QUANG SÁNG (VN)
Số 6 đường Vi Đức Thăng, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang

(511) Nhóm 19: Ngói là vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2019-17905**

(540)

TITAN

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.10; 3.7.17; A24.15.7; 26.3.23

(731) ĐẶNG HỮU HÁN (VN)
Khu đô thị Tân Quang Minh, xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống vệ sinh; sen vòi (thiết bị vệ sinh); sứ bệt (thiết bị vệ sinh), vòi xịt nước trong nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2019-17906**

(540)

KHANHLINH TEA GROUP

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; 2.3.12
(591) Trắng, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRÀ KHÁNH LINH VIỆT NAM (VN)
Xóm Minh Thanh, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu chè (trà).

Nhóm 40: Đóng gói sản phẩm chè cho bên thứ ba; in ấn bao bì sản phẩm chè cho bên thứ ba.

---

(210) **4-2019-17907**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, đen.
(731) LÊ HUỲNH PHƯƠNG UYÊN (VN)
17/15 khu phố 6, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 31: Rau sạch (chưa qua chế biến); hoa quả tươi (chưa qua chế biến).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

Nhóm 44: Dịch vụ Spa.

---

(210) **4-2019-17908**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; A5.3.14; 26.1.1; 26.13.1
(591) Xám, đen, trắng.
(731) DIỆP VĨ CƯỜNG (VN)
Số 635/22 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt; cà phê rang xay; ca cao; trà.

---

(210) **4-2019-17909**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.5; 24.1.1; 3.7.1; 3.7.16; 25.1.6; 5.7.3
(591) Trắng, xanh thẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACTION GENIUS (VN)
2G Đinh Bộ Lĩnh, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục - đào tạo, gồm: trường đào tạo, học viện; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức các cuộc thi giáo dục.

---

(210) **4-2019-17910**

(540)

LS

LUXURY STORE

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN TIẾN (VN)
52/3/2 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc cho pin điện; bộ sử dụng cho điện thoại không dùng tay; mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm cho thể thao; tấm che/lưỡi trai cho mũ bảo hiểm.

Nhóm 20: Nệm; gối; tủ đựng quần áo; giá treo đồ; tấm đệm để ngủ.

Nhóm 21: Bát [bát to]; bộ nồi nấu không dùng điện; bình cách nhiệt; túi giữ nhiệt; hộp đựng bữa ăn trưa; dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn; cây lau.

Nhóm 25: Găng tay [trang phục]; găng tay hở ngón.

---

(210) **4-2019-17912**

(540)

LEBIEN

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế); sữa bột (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế); sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-17913**

(540)

Grandimil

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế); sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-17914**

(540)

Adalie

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa, chế phẩm sữa.

---

(210) **4-2019-17915**

(540)

Albara

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế); sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-17916**

(540)

VICTORIMIL

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế); sữa bột (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế), sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-17917**

(540)

BERNICE

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế), sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-17918**

(540)

DORINE

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế); sữa bột (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế), sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-17919**

(540)

DAPHINE

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế), sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-17920**

(540)

CALLANE

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế); sữa bột (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm công thức cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa bột (dùng cho mục đích y tế), sữa, chế phẩm sữa, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-17921**

(540)

HIÊN VIÊN MOBILE

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAMOTA (VN)
71 Đặng Văn Ngữ, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi điện tử trên máy tính, có thể tải xuống, phần mềm trò chơi điện tử trên thiết bị di- động, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi trên mạng internet; phần mềm trò chơi không kết nối mạng Internet; phần mềm hỗ trợ chơi điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí, trò chơi trực tuyến; cung cấp dịch vụ giải trí trong nhà; thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

---

(210) **4-2019-17922**

(540)

HortiPower

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) LUXBALANCE LIGHTING LIMITED (CN)
Room F&H 17/F International Industrial Centre 2-8 Kwei Tei St Fotan Nt, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng trên điện thoại di động, có thể tải về; cầu dao điện; đi-ốt phát quang [LED]; máy biến áp [điện]; máy đo cường độ sáng; bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; chấn lưu đèn; thiết bị điều khiển từ xa.

Nhóm 11: Bóng đèn; đèn; bầu thuỷ tinh của đèn; thiết bị khuếch tán ánh sáng; đui đèn điện; đèn gắn trên trần nhà; chụp phản quang của đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; ống dạ quang dùng để thắp sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED].

---

(210) **4-2019-17923**

(540)

NASAKI

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NASAKI (VN)
Lô E8, E9 Cụm công nghiệp đa nghề Đông Thọ, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm để giặt; xà phòng khử mùi; nước hoa; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; xà phòng diệt khuẩn; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2019-17925**

(540)

Kiwi Talk
Unlocking your spoken English potential

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; A5.3.13; 1.15.21; A16.1.5
(591) Xanh dương, vàng, cam.
(731) NGUYỄN TUYẾN THANH PHONG (VN)
Số 46, Nguyễn Hiền, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; thông tin giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; khóa đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2019-17926**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; 26.1.1; A5.7.23; 20.5.15; 1.15.15
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ PHÚ THÁI (VN)
Xã Đại Đồng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Rau an toàn (rau củ quả tươi).

---

(210) **4-2019-17927**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A2.3.2; 2.3.1; A5.3.13; A5.5.20; A26.11.12
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN HƯNG PHÁT VIỆT (VN)
Đội 01, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2019-17928**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; A5.3.13; 3.13.1
(731) GIANT GOOD ENTERPRISES LIMITED (VG)
Tricor Services (BVI) Limited of P.O. Box 3340, Road Town,Tortola, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm mỹ phẩm làm đẹp và chăm sóc da; mỹ phẩm cho trang điểm; mặt nạ mỹ phẩm làm đẹp; chế phẩm chăm sóc cá nhân cho da, mặt, cơ thể, tay, chân và móng, không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc, không chứa thuốc; nước hoa.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn chế phẩm chăm sóc da, nước hoa và mỹ phẩm; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác], dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ thông tin thương mại và quảng cáo trên mạng; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tiếp thị (marketing).

---

(210) **4-2019-17929**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.7
(731) GIANT GOOD ENTERPRISES LIMITED (VG)
Tricor Services (BVI) Limited of P.O. Box 3340, Road Town,Tortola, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm mỹ phẩm làm đẹp và chăm sóc da; mỹ phẩm cho trang điểm; mặt nạ mỹ phẩm làm đẹp; chế phẩm chăm sóc cá nhân cho da, mặt, cơ thể, tay, chân và móng, không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc, không chứa thuốc; nước hoa.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn chế phẩm chăm sóc da, nước hoa và mỹ phẩm; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác], dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ thông tin thương mại và quảng cáo trên mạng; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tiếp thị (marketing).

---

(210) **4-2019-17930**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.1; A5.5.21
(731) GIANT GOOD ENTERPRISES LIMITED (VG)
Tricor Services (BVI) Limited of P.O. Box 3340, Road Town,Tortola, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm mỹ phẩm làm đẹp và chăm sóc da; mỹ phẩm cho trang điểm; mặt nạ mỹ phẩm làm đẹp; chế phẩm chăm sóc cá nhân cho da, mặt, cơ thể, tay, chân và móng, không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc, không chứa thuốc; nước hoa.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn chế phẩm chăm sóc da, nước hoa và mỹ phẩm; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác], dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ thông tin thương mại và quảng cáo trên mạng; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tiếp thị (marketing).

---

(210) **4-2019-17931**

(540)

Suteki

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.4.9
(731) GIANT GOOD ENTERPRISES LIMITED (VG)
Tricor Services (BVI) Limited of P.O. Box 3340, Road Town,Tortola, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm mỹ phẩm làm đẹp và chăm sóc da; mỹ phẩm cho trang điểm; mặt nạ mỹ phẩm làm đẹp; chế phẩm chăm sóc cá nhân cho da, mặt, cơ thể, tay, chân và móng, không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc, không chứa thuốc; nước hoa.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn chế phẩm chăm sóc da, nước hoa và mỹ phẩm; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác], dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ thông tin thương mại và quảng cáo trên mạng; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tiếp thị (marketing).

---

(210) **4-2019-17932**

(540)

MARK & LONA

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.23; 21.3.7
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)
B7 Nam Long, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Đồ thời trang như: quần, áo, giày, dép, mũ (nón).

Nhóm 35: Mua bán các loại sản phẩm thời trang: quần, áo, giày, dép, mũ (nón); quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2019-17933**

(540)

STIM UP
CAPUCCINO

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN KINH DOANH LƯƠNG THỰC - THỰC PHẨM HÀ NỘI (VN)
67A, đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở socola; đồ uống trên cơ sở hoa cúc dạng trà.

Nhóm 32: Đồ uống cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), nước uống tăng lực các loại; nước sô đa; nước uống có ga; đồ uống không cồn hương vị cà phê; đồ uống không cồn hương vị trà.

---

(210) **4-2019-17934**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.17.11; 14.7.6
(591) Vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỤNG CỤ CÔNG NGHIỆP VÀ THIẾT BỊ ĐO LƯỜNG VIỆT NAM (VN)
Số 54, đường 2.3, KĐT Gamuda Gradens, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: dao phay, dao tiện, bầu kẹp dao phay, bầu kẹp mũi khoan, bầu kẹp dao phay mặt đầu, ê tô, bộ gá kẹp 52 chi tiết, đồ tháo lắp bầu kẹp, đầu phân độ, bàn xoay, bàn máy phay, bộ căn song song, mâm cặp máy tiện, đầu kẹp dao tiện, đầu chống tâm máy tiện, áo côn, áo khuôn, linh kiện khuôn, dây đồng máy cắt dây, đầu dẫn dây, tâm dẫn điện, nắp chụp nước, puly dẫn dây, cuộn căng dây, đồ gá lắp, lọc nước, lọc dầu, dây molipden, phôi đồng, phơi thép, thước đo độ sâu, bộ căn mẫu, máy đo độ nhám bề mặt, máy đo độ dày lớp phủ, máy đo đường kính bằng laser.

---

(210) **4-2019-17935**

(540)

Uliano

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17936**

(540)

Botticino Classic

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17937**

(540)

Grey Savoie

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17938**

(540)

Terreno

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17939**

(540)

LALABEAUTY

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG THIÊN ÂN (VN)
39F Sương Nguyệt ánh, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chi Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; nước xức tóc.

---

(210) **4-2019-17940**

(540) LALABEAUTY

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.14; A24.15.7
(591) Vàng đồng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG THIÊN ÂN (VN)
39F Sương Nguyệt ánh, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chi Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; nước xức tóc.

---

(210) **4-2019-17941**

(540) Benzoin

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17942**

(540) Beluga

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17943**

(540) Serizzo Monterosa

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17944**

(540)

Ceres

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17945**

(540)

Bianco Venato

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17946**

(540)

Carrara

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17947**

(540)

Venatino

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17948**

(540)

Greylac

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17949**

(540)

Statuario

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17950**

(540)

Artic Snow

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17951**

(540)

Champagne

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17952**

(540)

Sabbianco

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17953**

(540)

Safari

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17954**

(540)

Carbon

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17955**

(540)

Calacatta

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17956**

(540)

Nirvara

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17957**

(540)

Orissa

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17958**

(540)

Spadix

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17959**

(540)

Luce Di Luna

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17960**

(540)

Blue Savoy

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17961**

(540)

Imperio

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17962**

(540)

THENEIGHBOR

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) KAYAMEDIA CORPORATION (KR)
Jongroplace 12F, 120, Changgyeonggung-Ro, Jongno-Gu, Seoul, Korea 03130, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Ảnh chụp [được in]; sách; ấn phẩm; tạp chí xuất bản định kỳ; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; xuất bản phẩm dạng in.

Nhóm 41: Dịch vụ phóng viên tin tức; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không tải xuống được) thông qua các thiết bị di động; cung cấp thông tin về các buổi triển lãm cho mục đích văn hóa; nhiếp ảnh; xuất bản và biên tập sách, báo và tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản và biên tập xuất bản phẩm dạng in; xuất bản sách và tạp chí xuất bản định kỳ điện tử trên internet; cung cấp các thông tin chỉ đọc được trực tuyến liên qnan tới các ấn phẩm điện tử; xuất bản tạp chí.

---

(210) **4-2019-17963**

(540)

NCS Land

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Vàng đồng, trắng, xám đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NCS LAND (VN)
36 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ môi giới mua bán bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản.

---

(210) **4-2019-17964**

(540)

CHÁY 999

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2019-17965**

(540)

SAN HE KOU
三禾口

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CHEN, PO-WEN (TW)
No. 168, Jianguo 2nd Rd., Dounan Township, Yunlin County 630, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; phao câu; đồ câu cá; dây câu cá; lưỡi câu.

---

(210) **4-2019-17966**

(540)

Nero Marquina

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17967**

(540)

Dark Emparador

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17968**

(540)

Java Noir

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17969**

(540)

Arabescato

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17970**

(540)

Cashimir

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17971**

(540)

Gan Eden

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17972**

(540)

Amadeus

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17973**

(540)

Denali

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17974**

(540)

Carmen Brown

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17975**

(540)

Bizana

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17976**

(540)

Azul Aran

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17977**

(540)

Sparkling Red

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17978**

(540) Squalo

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17979**

(540) Ceppo Di Gre

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17980**

(540) Akoya

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17981**

(540) Taj Mahal

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17982**

(540)

Tartufo

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17983**

(540)

Naxos

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17984**

(540)

THE REGAL COFFEE

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.3; A5.3.13; A26.11.12
(591) Xám, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT THE REGAL VIỆT NAM (VN)
1481 Lý Chính Thắng, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-17985**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.24; 5.7.11; 5.7.14; 26.4.3
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MƯỜI BƠ (VN)
Buôn Kroa B, xã Cuor Đăng, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản, chế biến.

Nhóm 31: Giống cây trồng, trái cây tươi.

Nhóm 35: Buôn bán cây bơ giống, quả bơ.

---

(210) **4-2019-17986**

(540)

Eramosa

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17987**

(540)

Cascara

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17988**

(540)

Piasentina

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17989**

(540)

Onixaa

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17990**

(540)

Jura Beige

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17991**

(540)

Clavaria

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17992**

(540)

Jura Brown

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17993**

(540)

White Macaubas

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17994**

(540)

Avalon

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17995**

(540)

Dolce Vita

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17996**

(540)

Serra

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-17997**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A17.2.2; 1.15.9; 26.4.4; A26.4.18
(591) Trắng, hồng, đen, xanh lá cây, cam.
(731) NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN (VN)
20A2 TT Quân đội Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: vàng, bạc, hợp kim của kim loại quý, đồ trang sức, hộp đựng đồ trang sức, vòng đeo tay, dây chuyền, hoa tai, nhẫn, lắc chân, lắc tay, đá quý, đá bán quý, kim cương, đá quý nhân tạo, kính hiển vi quang học, thiết bị quang phổ, phân cực kế, khúc xạ kế, lưỡng sắc kế, thiết bị lọc màu, đèn cực tím, cáp quang, đèn bin soi đá quý, máy thử vàng, máy xem mã số cạnh kim cương, máy phân loại kim cương, thiết bị kiểm tra kim cương, máy khắc laser, thước điện tử, cân tỷ trọng, cân tiểu ly, hộp chụp hình, đồ gá; công cụ, máy móc, thiết bị dùng để sản xuất, chế tác đồ trang sức, đồ kim hoàn, cụ thể là: máy bơm sáp, máy đúc chân không, máy nấu vàng trung tần, máy hàn, bút quét bụi than máy hàn, mũi kim, kính hàn, máy siêu âm, máy sấy, bàn đánh bóng, bàn

làm nguội, máy ngào bi, bi kim loại, máy quay kim, đĩa cắt, mũi cưa, mũi khoan, mũi dũa, máy xịt hơi nước, mặt nạ phòng độc, máy gắn hột, máy ép khuôn, khuôn đúc, kềm gia công, kính lúp, kẹp giữ kim cương, nhíp kẹp kim cương.

Nhóm 42: Kiểm định trang sức, đá quý; định giá chất lượng trang sức, đá quý; thiết kế trang sức, đá quý; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm trang sức, đá quý mới cho người khác.

---

(210) **4-2019-17999**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.4; A26.11.12; 26.1.2; A26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ F1 (VN)
Số 22/64 phố Chợ Đôn, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 36: Dịch vụ cầm đồ.

---

(210) **4-2019-18000**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.11.22
(591) Trắng, cam, đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PRO CUỘC SỐNG XANH (VN)
Tầng 1- tòa nhà Lilama 10, phố Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-18001**

(540)

SAERR

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) NGUYỄN THANH TUẤN (VN)
P1015, CT1A2 khu đô thị Tây Nam Linh Đàm, đường Bằng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Tay nắm cửa bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại; ray trượt bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-18002**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A3.13.24; A3.13.4
(591) Vàng tươi, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, xanh tím than, trắng.
(731) PHẠM THỊ THÙY (VN)
2408-VP2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Vali; túi xách; ví da; cặp xách; da thuộc; vật liệu giả da.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: vali, túi xách, ví da, cặp xách, da thuộc, vật liệu giả da, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2019-18003**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) PHẠM THỊ THÙY (VN)
2408-VP2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Vali; túi xách; ví da; cặp xách; da thuộc; vật liệu giả da.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: vali, túi xách, ví da, cặp xách, da thuộc, vật liệu giả da, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2019-18004**

(540)

UCEDA

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CAO THỊ NINH TRANG (VN)
Thôn Quỳnh Bội, xã Quỳnh Phú, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Đào tạo nghiệp vụ kế toán; đào tạo nghiệp vụ xuất nhập khẩu; đào tạo ngoại ngữ; khoá đào tạo từ xa; tổ chức hội thảo; đào tạo.

---

(210) **4-2019-18005**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.13; A2.1.23; 2.1.15; 2.1.25
(591) Xanh, trắng, cam, vàng , tím, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT PHÁT TRIỂN MIZEN (VN)
Khu công nghiệp Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hoá chất công nghiệp; chất kết dính cho bê tông; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; hoá chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn.

Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn chống rỉ; sơn phủ; thuốc màu; véc ni.

---

(210) **4-2019-18006**

(540)

Borghini

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-18007**

(540)

Jura Grey

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-18008**

(540) Cinza

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-18009**

(540) Gioia Carrara

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-18010**

(540) Andes Grey

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-18011**

(540) Altea

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-18012**

(540)

Luna Sand

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-18013**

(540)

Satinet

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; đá hoa cương, đá granit; đá hoa cẩm thạch; thạch anh; đá; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-18016**

(540)

SONIK

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CHÍ NGUYỆT NH (VN)
285/35/17 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Mồi câu cá (mồi giả); lưỡi câu gắn mồi giả; lưỡi câu; dây câu cá; cần câu cá; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2019-18017**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.13.25; A26.4.6; A14.7.15
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐỨC HÒA (VN)
Thửa đất số 31, tờ bản đồ số 29, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: lưỡi cưa lọng hợp kim, lưỡi cưa lọng, lưỡi cưa vòng, lưỡi lọng thẳng, lưỡi cưa mâm, mũi khoan thẳng, mũi khoan sala, mũi khoan salaren, mũi khoan ren, ốc hoa mai, đá mài, mũi khoan hợp kim, dao xoắn, trục dao xoắn, dao đuôi yến, dao TCT, dao router, dao mảnh, dao finger, dao bào, bánh xe đưa phôi, cảo kẹp.

---

(210) **4-2019-18018**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12; 26.11.3
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CẨM PHÁT (VN)
1462 Võ Văn Kiệt, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện, dây điện có bọc cách điện, dây cáp đồng trục, dây cáp tín hiệu, sợi cáp quang, dây cáp viễn thông.

---

(210) **4-2019-18019**

(540)

LIBRE

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2019-18020**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A9.7.22; 26.1.1
(591) Trắng, xám, đỏ, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI NGA HOÀNG (VN)
45B đường Gò Cát, khu phố 4, phường Phú Hữu, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy và đào tạo (cung cấp các khóa học và khóa đào tạo ngoại ngữ ở mọi cấp độ cho các cá nhân và tổ chức); tổ chức thi chứng chỉ các loại ngoại ngữ; dịch vụ tư vấn du học; trường mẫu giáo; dịch vụ tổ chức sự kiện (giáo dục, giải trí, văn hóa, thể thao); dịch vụ phiên dịch viên.

---

(210) **4-2019-18022**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.5.1; 2.9.8; 26.1.1; 26.1.5; 26.15.15; A26.11.9; 24.17.18
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-18023**

(540) BITBANK

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.6; A26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-18025**

(540) lifebank

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-18026**

(540) GOOGLERATE

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.11.9
(591) Trắng, xanh đen, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-18027**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh ngọc bích, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, đào tạo: thiền, yoga.

---

(210) **4-2019-18028**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.4.18; A26.11.12
(591) Đỏ, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-18029**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; 26.4.2
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-18030**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.4; 26.4.7
(591) Vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPYPAY (VN)
104 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ; thanh toán điện tử cho người khác; phát hành tiền ảo; dịch vụ tích hợp ví điện tử.

---

(210) **4-2019-18034**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.4.18
(731) BÙI THANH PHƯỚC (VN)
Thôn Vạn An 3, xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm cho người đi xe máy; mũ bảo hiểm cho thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho xe máy; kính bảo hộ; kính bảo hộ dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2019-18035**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.7; 26.11.3; A14.1.2
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI 559 THĂNG LONG (VN)
Số 2, tổ 20, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Động cơ; máy phát điện; máy bơm nước; máy và động cơ thủy lực; máy nông nghiệp; máy cày và xới đất; máy cắt; máy mài; máy khoan; máy xây dựng; máy trộn; máy đầm; máy xoa nền; máy phun vữa; máy phun sơn; máy nén khí; máy cưa xích; máy cắt cỏ; máy hàn điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán động cơ, máy phát điện, máy bơm nước, máy và động cơ thủy lực, máy nông nghiệp, máy cày và xới đất, máy cắt, máy mài, máy khoan, máy xây dựng, máy trộn, máy đầm, máy xoa nền, máy phun vữa, máy phun sơn, máy nén khí, máy cưa xích, máy cắt cỏ, máy hàn điện.

---

(210) **4-2019-18036**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ THỤY PHONG (VN)
Thôn 9, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2019-18037**

(540)

TAN PHAT ETEK JSC

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.3.11; 26.3.2; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh lam, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TÂN PHÁT ETEK (VN)
Số 189 đường Phan Trọng Tuệ, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bán hàng tự động.

---

(210) **4-2019-18038**

(540)

Nano HUNGDAO
HÀNG CHỐNG CHÁY

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.4.4; 3.4.13; A3.4.2; A3.4.24
(591) Đen, trắng, xanh lam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HƯNG ĐẠO (VN)
Lô đất V6C, ô số 13, khu nhà ở Văn Phú, khu đô thị mới Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Băng keo cách điện.

---

(210) **4-2019-18039**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A5.11.5; 2.9.25
(591) Xanh lá cây, vàng, nâu đỏ, đen, trắng, xám, đỏ, đỏ sẫm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN T&H (VN)
Số 28, tổ 19, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18040**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.5.1; A19.3.4; A3.5.25; 25.7.25
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đen, đỏ, xám xanh, đỏ sẫm, xanh tím, đen, vàng, hồng nhạt, trắng, xám, trắng đục, vàng nhạt, vàng cam.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI CG VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngách 100, ngõ 164 đường Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18041**

(540)

ÍCH PHẾ TUỆ ĐĂNG

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18042**

(540)

UDAZAE

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN Y DƯỢC QUỐC TẾ (VN)
Số 9 lô A, tổ 100 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2019-18043**

(540)

UDAZAE

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN Y DƯỢC QUỐC TẾ (VN)
Số 9 lô A, tổ 100 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18044**

(540)

LIVERUSARI

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ (VN)
Lô số 12, đường số 8, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18045**

(540)

beo

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.6; A25.7.6; A25.7.7
(591) Xanh dương, trắng.
(731) 1. NGÔ QUANG HƯNG (VN)
118C Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
2. TRẦN THỊ BỒNG LAI (VN)
26P.22, L2 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 41: Tư vấn du học; tổ chức và điều khiển hội thảo; tư vấn đào tạo hoặc giáo dục; dịch vụ phiên dịch viên; thông tin giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2019-18046**

(540)

LASTUSAR

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ (VN)
Lô số 12, đường số 8, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18047**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; 2.1.8; 26.1.1; 24.17.15
(591) Vàng, trắng, đen, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN NHƯ TUYÊN (VN)
Thôn An Cảnh, xã Bình Kiều, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo võ thuật; dịch vụ giáo dục thể chất; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

---

(210) **4-2019-18048**

(540)

INFIMAB

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) SUN PHARMACEUTICAL INDUSTRIES LIMITED (IN)
Sun House, 201 B/1, Western Express Highway, Goregaon (E), Mumbai - 400063, Maharashtra, India
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm dược.

---

(210) **4-2019-18049**

(540)

VẠN HOA

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) VŨ QUANG TRIỆU (VN)
Xóm 7, xã Nga Liên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-18050**

(540)

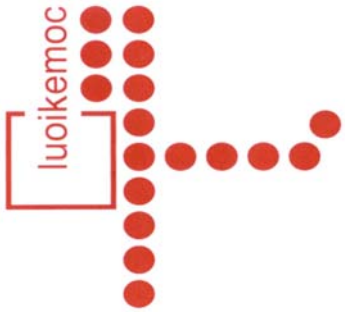

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.6; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.1; A25.7.7
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THẾ HÙNG PHÁT (VN)
Số 3 đường Thạch Lam, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Rổ bằng kim loại; lưới thép; móc treo bằng kim loại; móc treo túi bằng kim loại; móc treo quần áo bằng kim loại; móc bằng kim loại cho giá treo quần áo.

---

(210) **4-2019-18051**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 26.1.2; A5.3.13; A26.4.18
(591) Xanh, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI NGỌC TOÀN (VN)
Tổ 5, khu 3B, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-18053**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; A24.15.7
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU ECOFARM (VN)
Số 11, đường 39, khu phố 2, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hoà sự sinh trưởng cây trồng; phân bón dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2019-18054**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGÂN HÒA PHÁT (VN)
69/22 đường số 5, khu phố 4, phường Bình Trưng Tây, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; đại lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; đầu tư vốn.

---

(210) **4-2019-18055**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.4; 5.3.20; A5.3.15; 5.7.21; 26.1.1
(591) Xanh lá, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TÂN THỊNH PHƯỚC (VN)
Số K86 đường Lê Trọng Tấn, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2019-18056**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 24.17.24; A5.3.13; A5.3.14; 26.1.2; 21.1.16
(731) A.S. WATSON TM LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ trực tuyến: nước uống, đồ uống không chứa cồn, dược phẩm, sản phẩm làm đẹp, mỹ phẩm, sản phẩm vệ sinh thân thể, túi đựng mỹ phẩm, dụng cụ và phụ kiện mỹ phẩm/làm đẹp; dịch vụ phân phối và bán hàng trực tuyến: nước uống, đồ uống không chứa cồn, dược phẩm, sản phẩm làm đẹp, mỹ phẩm, sản phẩm vệ sinh thân thể, túi đựng mỹ phẩm, dụng cụ và phụ kiện mỹ phẩm/làm đẹp; dịch vụ mua sắm điện tử: nước uống, đồ uống không chứa cồn, dược phẩm, sản phẩm làm đẹp, mỹ phẩm, sản phẩm vệ sinh thân thể, túi đựng mỹ phẩm, dụng cụ và phụ kiện mỹ phẩm/làm đẹp; dịch vụ tập hợp và trưng bày các loại hàng hóa khác nhau: nước uống, đồ uống không chứa cồn, dược phẩm, sản phẩm làm đẹp, mỹ phẩm, sản phẩm vệ sinh thân thể, túi đựng mỹ phẩm, dụng cụ và phụ kiện mỹ phẩm/làm đẹp, cho phép khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hóa này từ cửa hàng bán lẻ, từ catalô bằng thư đặt hàng, từ catalô bằng phương tiện viễn thông hoặc từ một trang mạng internet; dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo và quảng cáo bán hàng; dịch vụ phát tờ rơi quảng cáo; dịch vụ tư vấn và quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn và quản lý cửa hàng bán lẻ; dịch vụ quản lý bán hàng; dịch vụ xử lý các đơn đặt hàng qua thư, qua điện thoại, qua mạng internet và qua máy tính khác về đặt hàng trực tuyến; dịch vụ quảng cáo trong cửa hàng và dịch vụ quảng cáo nói chung; dịch vụ định giá thị trường và nghiên cứu thị trường; dịch vụ tổ chức, điều hành và giám sát chương trình khách hàng trung thành, chương trình tiền thưởng và chương trình ưu đãi; dịch vụ điều hành cửa hàng bán lẻ; cung cấp chương trình khách hàng trung thành, chương trình ưu đãi và chương trình tặng thưởng; quản lý, giám sát và dịch vụ khuyến mại liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, chương trình ưu đãi và chương trình tặng thưởng; theo dõi, tổng hợp và quản lý thông tin kinh doanh liên quan đến khách hàng trung thành, chương trình ưu đãi và chương trình tặng thưởng; dịch vụ cố vấn, thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2019-18057**

(540)

BICHOTAN

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN LUNG (VN)
Thôn My Thữ, xã Vĩnh Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Than (nhiên liệu); than củi (nhiên liệu).

---

(210) **4-2019-18059**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A18.1.19; 18.1.23; 24.15.1; A24.15.11
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT SACOMEX (VN)
Số 14 đường Mai Anh Tuấn, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quản lý kinh doanh tạm thời; thông tin về thương mại; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ xây, lát; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ làm kín công trình, thông tin về xây dựng.

---

(210) **4-2019-18060**

(540) YACC

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) TRẦN THỊ PHƯỢNG (VN)
285/26C Lê Duẩn, phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 25: Váy; áo vét; quần áo may sẵn; giày; đồng phục; áo váy.

Nhóm 36: Định giá bất động sản; môi giới; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2019-18063**

(540) FIHOME

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN HUỲNH ĐỨC KHOA (VN)
11C Nguyễn Hiền, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán, cho thuê, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn về mua bán, cho thuê, môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2019-18064**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 26.4.4; 26.3.1
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN KIM ANH (VN)
9 Lê Quang Định, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Khoá bằng kim loại; ổ khoá bằng kim loại; đinh bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; bản lề cửa bằng kim loại; thanh trượt (ray) bằng kim loại (dùng cho đồ gỗ như ngăn kéo bàn, tủ).

Nhóm 35: Mua bán khoá bằng kim loại; mua bán ổ khoá bằng kim loại; mua bán đinh bằng kim loại; mua bán ốc vít bằng kim loại; mua bán bản lề cửa bằng kim loại; mua bán thanh trượt (ray) bằng kim loại (dùng cho đồ gỗ như ngăn kéo bàn, tủ).

---

(210) **4-2019-18065**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) ZEFENG AUDIO TECHNOLOGY (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
2F, Bldg A3, No. 2 Lixin Rd, Qiaotou Community, Fuyong, Baoan Dist., Shenzhen, CHINA
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Loa phóng thanh; bộ trộn âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; vỏ hộp loa; micro; thiết bị truyền phát âm thanh.

---

(210) **4-2019-18066**

(540) VPHONSTAR

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH VẠN XUÂN (VN)
231 Chiến Lược, khu phố 18, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thuốc từ dược liệu; thuốc đông y; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18067**

(540) Sis2Sis

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1
(731) PHD INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Unit 701, 7/F, Citicorp Center, 18 Whitfield Road, Causeway Bay, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); son môi; chì kẻ mày; bút kẻ mắt; phấn mắt; phấn phủ; phấn nền.

---

(210) **4-2019-18068**

(540) ASIATEC

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) GEORG UTZ HOLDING AG (CH)
Augraben 2-4, 5620 Bremgarten, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 20: Đồ chứa đựng bằng chất dẻo dùng để lưu kho hoặc vận chuyển; thùng đựng hàng bằng chất dẻo; đồ chứa bằng chất dẻo để cất giữ hàng hoá sử dụng trong thương mại hoặc công nghiệp; hộp bằng chất dẻo dùng trong vận chuyển và lưu kho.

---

(210) **4-2019-18069**

(540) APPLYZONES
just click for all

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 26.15.15; 2.9.4; 26.3.1; A26.11.12
(591) Xanh dương, đen.
(731) TRẦN THỊ THU HẰNG (VN)
Số 20 đường C1, khu A, Nam Thành Công, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ dạy ngoại ngữ; dịch vụ tổ chức giao lưu văn hóa; dịch vụ tổ chức và điều khiển hội thảo.

---

(210) **4-2019-18070**

(540) HVC

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.17; 24.17.20
(591) Xanh dương, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC (VN)
Tầng 08, tháp C Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng bể bơi; dịch vụ xây dựng công viên nước; dịch vụ xây dựng công viên giải trí; lắp đặt thiết bị dùng trong các trò chơi giải trí như đu quay nhào lộn, đu quay dây văng, tàu lượn siêu tốc, vòng quay mặt trời.

---

(210) **4-2019-18071**

(540) senz MASTER CHOCOLATIER

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LANHE (SUZHOU) FOOD CO., LTD (CN)
No. 118, Fangzhong Street, Industrial Park, Suzhou, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Ca cao; bột ca cao; kẹo ca cao; ca cao (đã rang, dạng bột hoặc hạt nhỏ dùng trong đồ uống); bánh kẹo sô-cô-la; sô-cô-la; sô-cô-la sữa; bột sôcôla; sô-cô-la các loại, bánh ngọt sô- cô-la.

---

(210) **4-2019-18072**

(540) Chả cá Vạn Giã Van Gia Fishcake

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đen, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI PMC (VN)
82 Sinh Trung, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Chả cá.

---

(210) **4-2019-18074**

(540) senz MASTER CHOCOLATIER

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LANHE (SUZHOU) FOOD CO., LTD (CN)
No. 118, Fangzhong Street, Industrial Park, Suzhou, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xúc tiến thương mại; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ bán lẻ thực phẩm, bán lẻ bánh kẹo, bán buôn thực phẩm; dịch vụ đặt hàng hóa; dịch vụ quảng cáo qua truyền hình; dịch vụ quảng cáo trực tuyến; dịch vụ xúc tiến thương mại [cho người khác].

---

(210) **4-2019-18078**

(540) CHICURLEC NANO

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9 (VN)
Số 299/22 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-18079**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.16; A3.7.24; A24.17.11; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ LOAN (VN)
331/76 Phan Huy □ch, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến; yến chưng đường phèn; súp yến).

---

(210) **4-2019-18080**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 18.5.1; 26.1.2; 26.1.4
(591) Xanh lá, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH GO WORLD (VN)
182B Trần Bình Trọng, phường 3, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ cho thuê xe du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách du lịch; dịch vụ làm visa, hộ chiếu.

---

(210) **4-2019-18081**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; A5.5.21; 2.9.14; A2.9.15; 26.1.1; 25.12.1; 25.1.6
(591) Vàng, xanh lá, trắng, đỏ gạch.
(731) NGUYỄN ĐÌNH TÙNG (VN)
Tổ 12, ấp 2, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn uống, dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2019-18082**

(540)

Pristine-Xepa

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) XEPA-SOUL PATTINSON (MALAYSIA) SDN.BHD (MY)
1-5, Cheng Industrial Estate, 75250 Melaka, Malaysia

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2019-18083**

(540)

ELITE
UNDERWEAR

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.21; 3.7.22; 3.7.16; A3.7.24
(591) Đỏ, xanh nhạt, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ELITE VIỆT NAM (VN)
Số 4, ngõ 2 phố Hoa Lư, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần trẻ em [đồ lót]; bộ quần áo tắm; quần áo định hình [quần áo mặc bên trong, quần áo lót]; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; váy lót dài; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2019-18084**

(540)

五圓
5 Wu-Yuan

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; A2.5.23
(731) YUZHENYUAN INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
No. 85, Ln. 275, Zhongzheng Rd., Banqiao Dist., New Taipei City 220, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà sữa trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla.

Nhóm 35: Dịch vụ liên quan đến quảng cáo; dịch vụ bán lẻ trà, đồ uống trên cơ sở trà, trà sữa trên cơ sở trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở sôcôla; dịch vụ tư vấn marketing, dịch vụ quản lý cửa hàng bách hóa; dịch vụ quản lý cửa hàng tiện lợi.

---

(210) **4-2019-18087**

(540)

COTTON POPLIN BY LUL

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) PHẠM THỊ HOÀI GIANG (VN)
Số 15/188 Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: quần áo, giầy dép, phụ kiện thời trang cụ thể là hoa tai, vòng đeo tay (đồ trang sức), ghim cài, trâm cài để trang sức, đồ trang sức cho mũ, đồng hồ, nhẫn (đồ trang sức), vòng cổ (đồ trang sức), găng tay.

---

(210) **4-2019-18088**

(540)

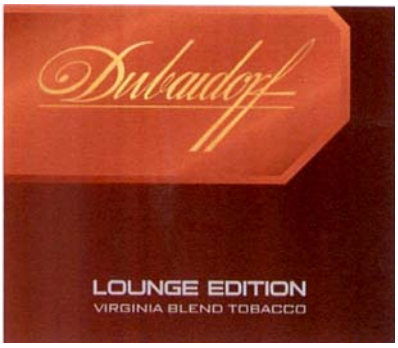

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; 25.5.25; 26.4.2
(591) Nâu, vàng cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2019-18089**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.10; A26.11.8; A26.4.18
(591) Xanh nước biển, xanh thiên thanh, đen, đen nhạt.
(731) ĐẶNG THỊ UYÊN (VN)
Xóm Trại, xã Tốt Động, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2019-18090**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; 24.15.1
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THÚ CƯNG LANLAN PET (VN)
Số 9A phố Hàm Long, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2019-18091**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A17.2.2
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DASAM (VN)
Thửa số 374 B, thôn Khuông Lư, xã Ngũ Lão, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; amoniac [chất kiềm dễ bay hơi] [chất tẩy rửa]; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược, thuốc đắp.

Nhóm 35: Buôn bán, phân phối, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, amoniac [chất kiềm dễ bay hơi] [chất tẩy rửa, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, dược phẩm, chế phẩm dược, thuốc đắp.

---

(210) **4-2019-18092**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) STRAITS LAUNDRY PTE. LTD. (SG)
11 Perak Road, Singapore 208132, Singapore

(511) Nhóm 37: Sửa chữa quần áo, cung cấp dịch vụ giặt là.

---

(210) **4-2019-18094**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 2.1.8; 4.5.2; 4.5.3
(591) Đỏ, trắng, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMO-Z.COM RUNSYSTEM (VN)
Tầng 06, toà nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng lưới vi tính; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ cung ứng (hỗ trợ kinh doanh); marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác] dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; phân phát hàng mẫu.

Nhóm 42: Tạo và duy trì trang web cho người khác; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-18095**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Tím than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WINGS PAPER (VN)
412 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; văn phòng phẩm; chữ in, bảng in đúc.

---

(210) **4-2019-18096**

(540)

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.10; 1.15.24; 1.15.23
(591) Xanh nước biển, trắng, cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH GIẤY THUẬN AN (VN)
494 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng, văn phòng phẩm, chữ in, bảng in đúc.

---

(210) **4-2019-18098**

(540)

CONFETTI GROUP

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 26.3.23; A24.15.7
(591) Trắng; vàng; xám; xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH GIẤY LAN VI (VN)
16/42 Trần Thiện Chánh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; văn phòng phẩm; chữ in, bảng in đúc.

---

(210) **4-2019-18099**

(540)

SHINBASHI

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.9.8; 3.9.1; 4.5.15; A11.1.2
(591) Đen, trắng, cam, đỏ.
(731) G-FACTORY CO., LTD. (JP)
33F Shinjuku Center Bldg, 1-25-1, NishishinJuku, Shinjuku-ku, Tokyo 163-0634, Japan
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống đến tận nơi có nhu cầu do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy, quán phục vụ đồ ăn nhẹ; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ quán cà phê; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

---

(210) **4-2019-18100**

(540)

QUANG VIỆT

(220) 23.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 13.1.6; 26.3.1; A24.15.7; 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) VŨ ĐÌNH SOÁI (VN)
Thôn 8, xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (LED); vỏ đèn; đui đèn điện.

---

(210) **4-2019-18103**

(540)

SVT
SIVITA FOOD

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, xanh lam, xanh dương (đậm), đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM SIVITA (VN)
Số 20 đường số 7, KDC Đại Phúc, ấp 5, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; sữa; các sản phẩm làm từ sữa; sữa chua; thạch trái cây (không phải bánh kẹo); hạt đã chế biến (làm thức ăn cho người).

Nhóm 30: Bánh ngọt, bánh mì; kẹo; sản phẩm làm từ bột ngũ cốc (dùng làm thực phẩm cho người); sô cô la; cà phê; trà; gia vị.

Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; các loại đồ uống không cồn; xi rô và các chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống; đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả (đồ uống).

---

(210) **4-2019-18104**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.3; 5.7.21; A5.7.22; A26.11.9
(591) Xanh lá cây, nâu, xám
(731) NGUYỄN BÁ VỸ (VN)
Phòng 522 nhà CT2A khu đô thị Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên- cơ sở cà phê; thực phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-18108**

(540)

HORATIA

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỜI TRANG HUY HOÀNG (VN)
Số 260 Trần Nguyên Hãn, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo.

---

(210) **4-2019-18109**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5; A26.11.8
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC K+ FILTER (VN)
Cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hoà, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bộ lọc nước uống; thiết bị lọc nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị tiệt trùng nước.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu, bộ lọc nước uống, thiết bị lọc nước, thiết bị làm sạch nước, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước, thiết bị tiệt trùng nước.

---

(210) **4-2019-18110**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5; A26.11.8; 26.4.3
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC K+ FILTER (VN)
Cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bộ lọc nước uống; thiết bị lọc nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị tiệt trùng nước.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu, bộ lọc nước uống, thiết bị lọc nước, thiết bị làm sạch nước, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước, thiết bị tiệt trùng nước.

---

(210) **4-2019-18111**

(540)

HIGCLAS

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI OCEAN CENTER VIỆT NAM (VN)
Số 107 A1, ngõ 72, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ làm tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ xăm hình.

---

(210) **4-2019-18112**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.13.19; A3.13.18; A5.11.2; 26.13.1; 26.5.1
(591) Nâu, đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẮC NGỌC LINH (VN)
Số 02-A5, TT viện KH Lâm Ngiệp VN, tổ dân phố 7, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18113**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 24.15.21; 26.4.4
(591) Đen, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ADAM KHÁNH (VN)
25/33/18 Bùi Quang Là, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo các loại; tất đi chân (vớ).

---

(210) **4-2019-18114**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; A26.11.7
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ HÙNG PHÁT (VN)
Lô J19 đường số 6, khu công nghiệp Hải Sơn, xã Đức Hoà Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm hỏa tiễn; máy bơm chìm.

---

(210) **4-2019-18116**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; A5.11.2
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ HUY QUỐC MINH (VN)
83C Phạm Văn Xảo, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) cà phê.

---

(210) **4-2019-18117**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.2; 5.7.3; A5.5.21; 5.5.16; 26.1.1; 25.1.6
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, vàng, đỏ đậm, trắng, hồng.
(731) CAO THỊ TÌNH (VN)
Đội 2, xóm Minh Thắng, xã Giao Châu, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột ngô; bột gạo; bột sắn; bột đậu.

---

(210) **4-2019-18118**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.1.5; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, cam, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP HÙNG CƯỜNG (VN)
Xóm 15, xã Trực Đạo, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 05: Thảo dược; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 31: Rau củ tươi; các loại quả mọng, tươi; thảo mộc tươi; thủy sản tươi sống.

---

(210) **4-2019-18119**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 26.4.1; 26.3.23
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHÁM CHỮA BỆNH MAI NĂM (VN)
Khu 4, thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ nha khoa; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2019-18121**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.6; 3.7.17; 26.15.15; A26.11.12; 26.11.3
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đỏ đậm, đỏ nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH KHÁM CHỮA BỆNH MAI NĂM (VN)
Khu 4, thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ nha khoa; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2019-18122**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; A26.11.7; 26.11.3; 26.4.9
(591) Xanh, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HIỆP HÀO (VN)
2-4 đường số 7, khu dân cư Bình Phú, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: cửa cuốn, động cơ điện dùng cho cửa cuốn, hộp và tay điều khiển cửa cuốn, thanh nhôm.

---

(210) **4-2019-18123**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; 7.3.11
(591) Vàng, xanh dương đậm, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ NHÀ THÉP VIỆT NAM (VN)
Số 59b, tổ dân phố 8, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Công trình xây dựng bằng thép.

---

(210) **4-2019-18124**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.7; A3.7.24; 26.4.1; A26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) LÊ THỊ ÁNH HỒNG (VN)
520 Nơ 7A chung cư Bán Đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo; quần áo da; quần áo bó; quần áo ngủ; váy; quần áo mặc bên trong.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, trưng bày, xuất nhập khẩu các mặt hàng thời trang như quần áo dài tay, quần áo cộc tay, quần áo da, áo khoác ngoài, quần áo ngủ, quần áo bơi, áo gi lê, quần dài, quần áo bó, quần áo mặc bên trong, áo len dài tay, quần áo lót thấm mồ hôi, váy liền quần, váy, quần ống bó [quần dài], quần áo đan, áo ngoài mặc chui đầu, quần áo có họa tiết thêu.

---

(210) **4-2019-18126**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.12.1; A1.1.10; A1.1.5; 25.1.6; 26.1.2; 5.7.1; 5.7.6
(591) Đỏ, nâu, vàng, xanh lá, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÀ PHÊ THÀNH NHÂN (VN)
429 Nguyễn Thị Tú, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Các loại hạt sấy và hạt đã qua chế biến: hạt dưa, hạt bí, hạt điều, hạt dẻ, hạt đậu nành, hạt hướng dương.

---

(210) **4-2019-18127**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; A1.1.10; A1.1.3
(591) Đỏ, trắng, nâu đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÀ PHÊ HOÀNG GIA PHÁT (VN)
126B Vườn Lài, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Các loại hạt sấy và hạt đã qua chế biến: hạt dưa, hạt bí, hạt điều, hạt dẻ, hạt đậu nành, hạt hướng dương.

---

(210) **4-2019-18128**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; A5.5.20; 26.1.1; 4.5.3
(591) Vàng, cam, trắng, nâu.
(731) PHAN THỊ THANH TRÚC (VN)
238/13 Thủ Khoa Huân, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện thể dục.

---

(210) **4-2019-18130**

(540)

Bossher

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BOSSHER VIỆT NAM (VN)
Số 10B, ngõ 299/2, đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dùng trong công nghiệp.

Nhóm 07: Máy trộn; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy ép thực phẩm chạy điện; máy xay chạy điện; máy bơm; máy hút bụi chân không.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị làm nóng không khí; thiết bị và hệ thống thông gió; thiết bị đun nước.

Nhóm 19: Kính an toàn; kính xây dựng; kính cửa sổ cho xây dựng; kính tấm [cửa sổ] dùng cho xây dựng; kính cách ly cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-18131**

(540)

The Lover Tea

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; A14.7.7; A14.7.20; A5.3.13; A5.3.15; 26.4.2
(591) Trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP SẠCH VIỆT NAM AVATA (VN)
Số nhà 201, tổ dân phố Miêu Nha 2, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè [trà]; bột và các sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; kem lạnh.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu trữ hàng hóa; du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-18132**

(540)

Jura
Viet Tea

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP SẠCH VIỆT NAM AVATA (VN)
Số nhà 201, tổ dân phố Miêu Nha 2, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè [trà]; bột và các sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; kem lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-18133**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) VARA FOOD & DRINK CO., LTD (TH)
280 Sirinthorn Road, Bangplad Sub-District, Bangplad District, Bangkok 10700, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(511) Nhóm 32: Nước dừa.

---

(210) **4-2019-18134**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A3.9.3; A3.9.24; 26.1.1; A26.11.12
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FITACA FAST FOOD (VN)
Số 208 Phạm Văn Chí, phường 4, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống; quán cà phê; nhà hàng ăn uống tự phục vụ và cửa hàng bán đồ ăn nhanh do nhà nhà thực hiện; cung cấp dịch vụ đặt thực phẩm (do nhà hàng thực hiện) qua mạng máy tính trực tuyến.

---

(210) **4-2019-18135**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.1; A3.9.24; 26.11.3; 25.7.20
(591) Nâu, gạch.
(731) NGUYỄN VI LI SA (VN)
Thôn Mỹ Khánh, xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Cá đã chế biến; hải sản đã chế biến.

---

(210) **4-2019-18136**

(540)

Intensiderm

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ; chế phẩm và chất để chăm sóc da (mỹ phẩm); nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt (mỹ phẩm), nước thơm dùng sau khi cạo râu; dưỡng chất cân bằng độ ẩm cho da (mỹ phẩm); kem rửa mặt; kem dưỡng ẩm cho da (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm dạng bột; kem che khuyết điểm (mỹ phẩm); nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc cơ thể (mỹ phẩm); chất làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể; gel dùng cho cơ thể (mỹ phẩm); sữa tắm dạng gel dùng cho cơ thể; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc (mỹ phẩm); dầu gội đầu; dung dịch dưỡng tóc tạo màu; keo xịt tóc; keo tạo dáng cho tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn má hồng; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; phấn nền dạng lỏng (mỹ phẩm); phấn nền dạng kem (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt (mỹ phẩm); dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-18137**

(540)

VUP Group

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1; 26.1.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ ĐÀO TẠO VUP GROUP (VN)
Vị trí 23, biệt thự 3, khu nhà ở Xa La, Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo giáo dục mầm non; trường nội trú; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tuyển sinh học viên; trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến dịch vụ giáo dục.

---

(210) **4-2019-18138**

(540)

KOSEIDO

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) YIN LUN (CN)
No.140 Zhushan, chuanshan Town, Liujiang District, Guang xi Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-18139**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 25.7.25; 25.5.25; 22.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh ngọc, xanh dương, tím, vàng, vàng nâu, hồng, cam, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Quần tã (bỉm) trẻ em và người lớn.

---

(210) **4-2019-18140**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 25.5.25; 25.7.25; 22.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh ngọc, xanh dương, tím, vàng, vàng nâu, hồng, cam, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Quần tã (bỉm) trẻ em và người lớn.

---

(210) **4-2019-18141**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.9; 26.1.10; A1.1.10; A1.1.2
(591) Vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN MAC (VN)
Phòng 5, tầng 14, tòa nhà Green Power, 35 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; bán đấu giá; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; đầu tư vốn trong lĩnh vực xây dựng dự án bất động sản.

---

(210) **4-2019-18142**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.9; 26.1.10; A1.1.10; A1.1.2
(591) Vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN MAC (VN)
Phòng 5, tầng 14, tòa nhà Green Power, 35 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; bán đấu giá; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; đầu tư vốn trong lĩnh vực xây dựng dự án bất động sản.

---

(210) **4-2019-18143**

(540)

MEBIZEMIB

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ SINH HỌC Y TẾ (VN)
31 Ngô Thời Nhiệm, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-18144**

(540)

SIMVATIMIB

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ SINH HỌC Y TẾ (VN)
31 Ngô Thời Nhiệm, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-18145**

(540)

MEBIDESTIN

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ SINH HỌC Y TẾ (VN)
31 Ngô Thời Nhiệm, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-18146**

(540)

MEBINIR

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ SINH HỌC Y TẾ (VN)
31 Ngô Thời Nhiệm, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-18147**

(540)

MEBICISTEIN

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ SINH HỌC Y TẾ (VN)
31 Ngô Thời Nhiệm, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2019-18148**

(540)

ARTTECH

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.11.12
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC MỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà MD Complex (khối văn phòng), số 68 phố Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ gồm thông tin về hành trình và việc vận chuyển hàng hoá do người môi giới và các hãng du lịch thực hiện, thông tin về biểu giá, bảng giờ và phương thức vận chuyển.

---

(210) **4-2019-18149**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC MỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà MD Complex (khối văn phòng), số 68 phố Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Du lịch, dịch vụ gồm thông tin về hành trình và việc vận chuyển hàng hóa do người môi giới và các hãng du lịch thực hiện, thông tin về biểu giá, bảng giờ và phương thức vận chuyển.

---

(210) **4-2019-18151**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.24; 7.3.11
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG ECO HOME (VN)
Số 8, ngõ 66 đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2019-18152**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ, xanh đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ THÁI BÌNH (VN)
Số 545 đường Trần Lãm, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 32: Nước khoáng, nước ga và các loại đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2019-18153**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.5; A26.1.18; A26.11.12
(591) Vàng da cam, xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ TOBIK (VN)
Tầng 5, lô B 12D2 1 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê rang; cà phê xay; đồ uống cà phê có sữa [cà phê là thành phần chủ yếu]; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2019-18154**

(540) LaMai

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH C & K INTERTRADE (VN)
507/18, đường Lê Quang Định, phường 01, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm và chất dùng để giặt; chất làm mềm vải (dùng để giặt); chế phẩm dùng để tẩy trắng (dùng để giặt); chế phẩm dùng để tẩy rửa dầu mỡ [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm làm thơm phòng.

---

(210) **4-2019-18155**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Trắng, cam, xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VÀ TƯ VẤN PHẦN MỀM HÀ CHÍNH ANH (VN)
114A Hoàng Diệu, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; điện thoại di động; thiết bị báo động; thiết bị ngoại vi máy vi tính.

---

(210) **4-2019-18156**

(540) Kutin Shop

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HỘ KINH DOANH KUTIN SHOP (VN)
3/122 ấp Nhị Tân 1, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần trẻ em; quần áo thể dục; quần áo giả da; quần áo da; áo choàng ngoài; áo khoác trùm đầu.

---

(210) **4-2019-18157**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh lá cây, xám, trắng, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHƯƠNG BẢO (VN)
76/22J Phan Tây Hồ, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế; bao cao su; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2019-18158**

(540)

Isekai Melody

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) ĐOÀN VĨNH UY (VN)
75A Trần Phú, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Tranh ảnh; văn phòng phẩm; ảnh chụp [được in]; lịch; thiếp chúc mừng; sách.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ sáng tác nhạc; sản xuất nhạc; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2019-18161**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.5.2
(591) Trắng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH HIỆP THANH (VN)
ấp 2 (thửa đất 571, tờ bản đồ số 4), xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Mua bán phân bón; xuất nhập khẩu phân bón.

---

(210) **4-2019-18162**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.6; A3.1.24; 1.15.15; 2.9.1; A25.7.21
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, da, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANGEL VIỆT NAM (VN)
Lô A.I-6, KCN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt xả; nước rửa bình sữa, núm vú; mỹ phẩm dùng để tắm; kem đánh răng; nước hoa; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Tã giấy; tã dán; tã quần; miếng lót vệ sinh; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân, không dùng cho trang điểm; băng vệ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em bú bình; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; van của bình bú sữa cho trẻ em; dụng cụ hút sữa mẹ; bình tập ăn cho trẻ em.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt; khăn ướt tẩy trang bằng vải không dệt; vải không dệt.

---

(210) **4-2019-18163**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.11; A3.4.24; 1.15.15; 2.9.1
(591) Hồng, trắng, đen, màu da, màu xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANGEL VIỆT NAM (VN)
Lô A.I-6, KCN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt xả; nước rửa bình sữa, núm vú; mỹ phẩm dùng để tắm; kem đánh răng; nước hoa; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Tã giấy; tã dán; tã quần; miếng lót vệ sinh; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân, không dùng cho trang điểm; băng vệ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em bú bình; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; van của bình bú sữa cho trẻ em; dụng cụ hút sữa mẹ; bình tập ăn cho trẻ em.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt; khăn ướt tẩy trang bằng vải không dệt; vải không dệt.

---

(210) **4-2019-18164**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 1.15.15; 3.4.18; A3.4.24
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, đen, da, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANGEL VIỆT NAM (VN)
Lô A.I-6, KCN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt xả; nước rửa bình sữa, núm vú; mỹ phẩm dùng để tắm; kem đánh răng; nước hoa; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Tã giấy; tã dán; tã quần; miếng lót vệ sinh; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân, không dùng cho trang điểm; băng vệ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em bú bình; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; van của bình bú sữa cho trẻ em; dụng cụ hút sữa mẹ; bình tập ăn cho trẻ em.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt; khăn ướt tẩy trang bằng vải không dệt; vải không dệt.

---

(210) **4-2019-18169**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1; 1.13.1; A1.13.10; 26.3.1; A26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ DVA (VN)
Số 88 thôn Vân Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy hàn điện; máy khoan dùng điện; máy xay.

Nhóm 09: Máy biến áp; ổn áp điện; công tắc điện; ổ cắm điện; át tô mát điện; bộ sạc pin cho điện thoại.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bếp ga, bếp điện; lò vi sóng; đèn led [thiết bị chiếu sáng]; quạt điện.

---

(210) **4-2019-18170**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ DVA (VN)
Số 88 thôn Vân Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy hàn điện; máy khoan dùng điện; máy xay.

Nhóm 09: Máy biến áp; ổn áp điện; công tắc điện; ổ cắm điện; át tô mát điện; bộ sạc pin cho điện thoại.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bếp ga, bếp điện; lò vi sóng; đèn led [thiết bị chiếu sáng]; quạt điện.

---

(210) **4-2019-18171**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh tím than, xanh nước biển, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÀ ĐĂNG (VN)
Thôn Tứ Mỹ, xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2019-18172**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.1; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lá cây, cam, xám đen, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GMG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 255, ngõ 68, đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khóa đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2019-18174**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; 5.7.14; A5.7.22
(591) Đen, xanh lam, xanh lá cây, xanh nước biển, ghi, nâu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAVIFOOD (VN)
Lô D1A, đường dọc 2, khu công nghiệp Phú An Thạnh, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; trái cây đóng hộp; rau củ quả nấu chín; rau củ quả sấy; sữa.

Nhóm 31: Rau củ quả tươi (chưa qua chế biến); ngũ cốc chưa qua chế biến.

Nhóm 32: Nước giải khát; đồ uống từ rau củ quả (không chứa cồn); nước ép từ rau củ quả (không chưa cồn); nước quả cô đặc (không chưa cồn); xi rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán tất cả sản phẩm nói trên cụ thể: trái cây đông lạnh, trái cây đóng hộp, rau củ quả nấu chín, rau củ quả sấy, sữa, rau củ quả tươi (chưa qua chế biến) ngũ cốc chưa qua chế biến, nước giải khát, đồ uống từ rau củ quả (không chưa cồn), nước ép từ rau củ quả (không chứa cồn), nước quả cô đặc (không chưa cồn), xi rô dùng cho đồ uống; xuất nhập khẩu tất cả sản phẩm nói trên cụ thể: trái cây đông lạnh, trái cây đóng hộp, rau củ quả nấu chín, rau củ quả sấy, sữa, rau củ quả tươi (chưa qua chế biến) ngũ cốc chưa qua chế biến, nước giải khát, đồ uống từ rau củ quả (không chưa cồn), nước ép từ rau củ quả (không chưa cồn), nước quả cô đặc (không chứa cồn), xi rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2019-18177**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; 26.1.2; A26.1.18; A5.7.22
(591) Đen, vàng, xanh lam, xanh dương, xanh lá cây, xanh nước biển, ghi, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAVIFOOD (VN)
Lô D1A, đường Dọc 2, khu công nghiệp Phú An Thạnh, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; trái cây đóng hộp; rau củ quả nấu chín; rau củ quả sấy; sữa.

Nhóm 31: Rau củ quả tươi (chưa qua chế biến); ngũ cốc chưa qua chế biến.

Nhóm 32: Nước giải khát; đồ uống từ rau củ quả (không chứa cồn); nước ép từ rau củ quả (không chứa cồn); nước quả cô đặc (không chứa cồn); xi rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán tất cả sản phẩm nói trên cụ thể: trái cây đông lạnh, trái cây đóng hộp, rau củ quả nấu chín, rau củ quả sấy, sữa, rau củ quả tươi (chưa qua chế biến) ngũ cốc chưa qua chế biến, nước giải khát, đồ uống từ rau củ quả (không chưa cồn), nước ép từ rau củ quả (không chứa cồn), nước quả cô đặc (không chứa cồn), xi rô dùng cho đồ uống; xuất nhập khẩu tất cả sản phẩm nói trên cụ thể: trái cây đông lạnh, trái cây đóng hộp, rau củ quả nấu chín, rau củ quả sấy, sữa, rau củ quả tươi (chưa qua chế biến) ngũ cốc chưa qua chế biến, nước giải khát, đồ uống từ rau củ quả (không chứa cồn), nước ép từ rau củ quả (không chứa cồn), nước quả cô đặc (không chứa cồn), xi rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2019-18178**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; A11.3.2; A11.3.9
(591) Xanh dương, trắng, đen, xanh lá.
(731) TRỊNH THỊ YÊN (VN)
Số nhà 9, ngách 2/43/5, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-18179**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; A11.3.2; A11.3.9
(591) Xanh dương, trắng, đen, xanh lá.
(731) TRỊNH THỊ YÊN (VN)
Số nhà 9, ngách 2/43/5, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-18180**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18; A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh đậm, trắng, xanh lá.
(731) NGUYỄN THỊ MÙI (VN)
Km 15 quốc lộ 27, thôn Nam Hòa, xã Dray Bhăng, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [dùng cho mục đích y tế]; thuốc đông y.

---

(210) **4-2019-18181**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.3; A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1; 26.13.25
(591) Vàng, nâu, xanh đậm, xanh nhạt.
(731) PHẠM VĂN TUẤN (VN)
Số nhà 32, tổ 4, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [dùng cho mục đích y tế]; thuốc đông y.

---

(210) **4-2019-18182**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; A26.11.8
(591) Đen, đỏ, xám.
(731) GARIMA GLOBAL PVT LTD (IN)
501, VIP Plaza, Off. New Link Road, Andheri West, Mumbai - 400 053, INDIA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Gioăng xilanh/miếng đệm cho xi lanh; đệm lót.

---

(210) **4-2019-18183**

(540)

GRACE PARTS

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) GARIMA GLOBAL PVT LTD (IN)
501, VIP Plaza, Off. New Link Road, Andheri West, Mumbai - 400 053, INDIA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Gioăng xilanh/miếng đệm cho xi lanh; đệm lót.

---

(210) **4-2019-18184**

(540) 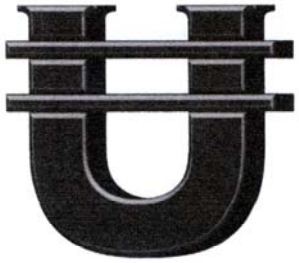

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 18.2.1
(591) Xám, trắng.
(731) UCOIN CO., LTD. (TW)
9F., No. 106-2, Sec. 2, Zhongshan N. Rd., Zhongshan Dist., Taipei City 104, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; dịch vụ giải trí cung cấp hình ảnh động; nhiếp ảnh.

---

(210) **4-2019-18185**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 21.3.1; 21.1.9
(731) UCOIN CO., LTD. (TW)
9F., No. 106-2, Sec. 2, Zhongshan N. Rd., Zhongshan Dist., Taipei City 104, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; dịch vụ giải trí cung cấp hình ảnh động; nhiếp ảnh.

---

(210) **4-2019-18186**

(540) CFW

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị: xe lu có bánh; máy gia công đường nhựa đường; máy xúc; máy khoan đường hầm.

---

(210) **4-2019-18187**

(540) CHI

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị: búa đạp, xe lu có bánh, máy gia công đường nhựa đường, máy xúc, máy khoan

---

(210) **4-2019-18188**

(540) KRC

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị: xe lu có bánh; máy gia công đường nhựa đường; máy xúc; máy chất tải kiểu gầu.

---

(210) **4-2019-18189**

(540) CFF

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị: máy chất tải kiểu gầu; khoang hút của máy chất tải; máy khoan đường hầm; máy xúc bốc.

---

(210) **4-2019-18190**

(540) CHY

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị: máy chất tải kiểu gầu; khoang hút của máy chất tải; máy xúc; máy khoan đường hầm.

---

(210) **4-2019-18191**

(540) CHT

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị: máy chất tải kiểu gầu; khoang hút của máy chất tải; máy khoan đường hầm; máy xúc bốc.

---

(210) **4-2019-18192**

(540)

KRS

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị: máy chất tải kiểu gầu; máy so; máy húc có bánh; máy xúc.

---

(210) **4-2019-18193**

(540)

ITC

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị: xe lu có bánh; máy gia công đường nhựa đường; máy xúc; máy khoan đường hầm; máy chất tải kiểu gầu.

---

(210) **4-2019-18194**

(540)

USS

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị: máy chất tải kiểu gầu; khoang hút của máy chất tải; máy xúc; máy khoan đường hầm.

---

(210) **4-2019-18195**

(540)

CH ORIGINAL

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị: xe lu có bánh; máy gia công đường nhựa đường; máy xúc; máy khoan đường hầm; máy chất tải kiểu gầu.

---

(210) **4-2019-18196**

(540)

ITS

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị: xe lu có bánh; máy gia công đường nhựa đường; máy xúc; máy khoan đường hầm.

---

(210) **4-2019-18197**

(540)

JPB

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị vận chuyển: máy chất tải kiểu gầu; máy xúc; máy ủi đất; máy sới; máy xúc bốc.

---

(210) **4-2019-18198**

(540)

JPT

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị vận chuyển: máy chất tải kiểu gầu; máy xúc; máy ủi đất; máy sới, máy xúc bốc.

---

(210) **4-2019-18199**

(540)

JPA

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị xây dựng: búa đạp; máy gia công đường nhựa đường; máy xúc; máy khoan đường hầm; máy chất tải kiểu gầu.

---

(210) **4-2019-18200**

(540)

JPG

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị vận chuyển: máy chất tải kiểu gầu; khoang hút của máy chất tải; máy khoan đường hầm; máy xúc bốc; máy húc cào.

---

(210) **4-2019-18201**

(540)

JPO

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị xây dựng: búa đạp; xe lu có bánh; máy gia công đường nhựa đường; máy xúc; máy chất tải kiểu gầu.

---

(210) **4-2019-18202**

(540)

JPM

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị xây dựng: xe lu có bánh; máy gia công đường nhựa đường; máy xúc; máy khoan đường hầm; máy chất tải kiểu gầu.

---

(210) **4-2019-18203**

(540)

CVPK

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị xây dựng: búa đạp; xe lu có bánh; máy gia công đường nhựa đường; máy xúc; máy chất tải kiểu gầu.

---

(210) **4-2019-18204**

(540)

KST

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị vận chuyển: máy chất tải kiểu gầu; khoang hút của máy chất tải; máy xúc; máy khoan đường hầm; máy xúc bốc.

---

(210) **4-2019-18205**

(540)

CPL

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị: xe lu có bánh; máy gia công đường nhựa đường; máy xúc; máy chất tải kiểu gầu.

---

(210) **4-2019-18206**

(540)

Ktm

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị: máy chất tải kiểu gầu; khoang hút của máy chất tải; máy xúc; máy khoan đường hầm.

---

(210) **4-2019-18207**

(540)

PLC

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC LONG (VN)
Tầng 3, số 869 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị: máy chất tải kiểu gầu; khoang hút của máy chất tải; máy xúc; máy khoan đường hầm.

---

(210) **4-2019-18208**

(540)

BAZAN MOUNTAIN DRINKS

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.3; 26.3.4; 6.1.2
(591) Nâu, trắng.
(731) LÊ THỊ PHƯƠNG NGỌC (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-18209**

(540)

FIRSTLINK

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.4; 14.5.21; 14.5.23
(591) Trắng, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ FIRSTLINK (VN)
Số 12 đường 28, khu phố 1, phường Bình Trưng Tây, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm máy tính ghi sẵn, chương trình máy vi tính ghi sẵn.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính: thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-18210**

(540)

CAFESO
Fresh mind · Better life

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ SỐ 12 (VN)
18 Đỗ Quang, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê.

---

(210) **4-2019-18211**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; 26.4.2
(591) Xám xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ÂM THANH KỸ THUẬT SỐ (VN)
373/27 Lý Thường Kiệt, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát âm thanh; hàng điện tử các loại như: âm ly, loa. micro, đầu máy hát karaoke, đầu lọc âm thanh, bo mạch chủ.

---

(210) **4-2019-18212**

(540)

MICHI

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NGUYỄN HOÀNG (VN)
Thôn Khúc Giản (tại nhà ông Nguyễn Thế Nguyên) xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi sinh (không dùng cho ngành y và thú y).

---

(210) **4-2019-18215**

(540)

FUKI
ALWAYS MAKING CONVENIENCE

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.11.9
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) ĐINH VIỆT DŨNG (VN)
Làng Đào Thục, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Đinh bằng kim loại; vít bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại; ke cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại.

Nhóm 09: Dây điện, cáp điện; ổ cắm, phích cắm điện; công tắc điện; tivi; loa đài.

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; điều hòa; bếp ga; bếp từ; quạt điện; tủ lạnh.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng gia đình bằng nhựa; xoong, nồi, chảo (không dùng điện).

---

(210) **4-2019-18216**

(540) BKGOLD

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SẢN BẮC KẠN (VN)
Phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; tinh nghệ Curcumin (thực phẩm chức năng); tinh chất nghệ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2019-18217**

(540) SANACOS
Khởi Nguồn Từ Thiên Nhiên

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.16; A5.5.21; 2.3.1; A2.3.2; 4.5.1
(591) Xanh đậm, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SANACOS (VN)
491/1 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-18218**

(540) PROLUX

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA NAM VIỆT (VN)
209 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng: tấm lát sàn (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2019-18219**

(540) PL HOME

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.11.3; A26.11.7; A26.11.9; A25.7.21; 1.15.25; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA NAM VIỆT (VN)
209 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng: tấm lát sàn (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2019-18220**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.11.3; A26.11.7; A26.11.9; A25.7.21
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA NAM VIỆT (VN)
209 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng: tấm lát sàn (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2019-18221**

(540)

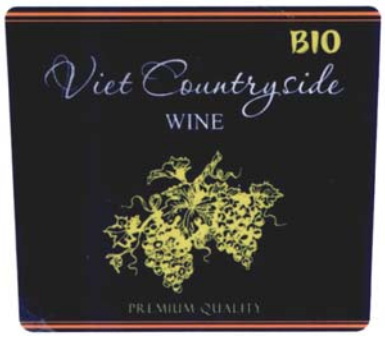

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.10; A26.11.8; 26.4.4
(591) Cam, vàng, trắng, tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT GREEN (VN)
Số 18 Phố Vọng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu vang.

---

(210) **4-2019-18222**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.1; 1.15.15; 3.7.17; A24.15.7
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT GREEN (VN)
Số 18 Phố Vọng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước hoa quả lên men, không có cồn.

---

(210) **4-2019-18223**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT GREEN (VN)
Số 18 Phố Vọng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất diệt động vật có hại.

---

(210) **4-2019-18224**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 24.9.1; 25.12.1; 25.1.25; 26.4.2
(591) Nâu đỏ, xanh lá mạ, trắng, tím than, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT GREEN (VN)
Số 18 Phố Vọng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu vang.

---

(210) **4-2019-18225**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.1.9; 26.5.1; 24.9.1; A1.1.10; A1.1.5; 26.4.7; A25.7.7; 1.15.14
(591) Đen, trắng, nâu đỏ, nâu đất, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT GREEN (VN)
Số 18 phố Vọng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia) cụ thể là: rượu vang.

---

(210) **4-2019-18227**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23
(591) Đen, nâu đỏ.
(731) NGUYỄN THANH BÌNH (VN)
Số 473, tổ 24, khu 4, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2019-18228**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; 7.3.1; A5.3.14
(591) Xanh lá cây.
(731) ĐINH NGỌC ĐIỀN (VN)
26/10 B3, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đánh giá bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2019-18230**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15; A7.1.12
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU SÀI GÒN (VN)
11 đường số 3A, khu nhà Hiệp Bình, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin xây dựng.

---

(210) **4-2019-18231**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.2.7; 14.1.13; A26.11.12
(731) ĐỖ HOÀNG TÚ (VN)
Số 62, đường 158, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; giày, dép; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Trưng bày, quảng cáo, giới thiệu, xuất nhập khẩu, dịch vụ giới thiệu sản phẩm qua các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ; dịch vụ mua bán các loại sản phẩm: trang phục và phụ kiện trang phục thời trang (quần áo, giày, dép, mũ, nón, thắt lưng, khăn quàng cổ, găng tay, vật trang trí dành cho quần áo, cặp tóc, cài áo, trang phục dùng trong lễ hội hóa trang), kính thời trang, ví, túi xách, balo, mỹ phẩm, nước hoa, đồ trang sức.

---

(210) **4-2019-18232**

(540)

HT.NeO

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.23; 26.1.2
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HƯNG THÁI (VN)
Số 1, ngõ 7, Cầu Đơ 5, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ nón.

---

(210) **4-2019-18233**

(540)

VTOSAKA

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) VI MINH PHÚC (VN)
76 Vành Đai, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; bình đun nước bằng điện; bếp nướng điện; vỉ nướng điện; nồi áp suất bằng điện.

---

(210) **4-2019-18234**

(540)

nestincity

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN THỊ THÙY TRANG (VN)
56/38/2D Thích Quảng Đức, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo; mua bán trà (chè), cà phê, ca cao.

---

(210) **4-2019-18235**

(540)

BOBUI
SAIGON

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN THANH DŨNG (VN)
155/4 Cao Đạt, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón).

Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, mũ (nón), túi xách, ba lô.

---

(210) **4-2019-18236**

(540)

BOBỰI

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 18.2.1; 26.4.4
(731) NGUYỄN THANH DŨNG (VN)
155/4 Cao Đạt, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón).

Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, mũ (nón), túi xách, ba lô.

---

(210) **4-2019-18237**

(540)

UNIFLY
Challenge Yourself

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.1; A3.9.24; 24.15.1; 26.4.3; A26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH THỂ THAO UNIFLY (VN)
Thửa đất số 4189, tờ bản đồ 12, đường D3, khu phố Nội Hóa 2, phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; giày dép; giày dép thể thao; tất (vớ); tất (vớ) thể thao.

---

(210) **4-2019-18238**

(540)

HAPPY BABIES

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.5.1; 2.5.6; A2.5.23
(591) Xám đen, xám trắng, trắng, xanh ngọc lam.
(731) ĐẶNG THỊ THÚY TUYÊN (VN)
162/34 Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ chơi dành cho trẻ em, đồ ăn dặm dành cho trẻ em, sữa, bình sữa, chăn, ga trải giường, gối, đệm (nệm), giường, nôi dành cho em bé và trẻ em, xe đẩy dành cho em bé và trẻ em, cũi dành cho em bé và trẻ em, địu dành cho em bé và trẻ em.

---

(210) **4-2019-18239**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.11; A5.3.14; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHONG ĐỎ (VN)
Số 15, đường Vũ Văn Dũng, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời; khách sạn.

---

(210) **4-2019-18241**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 26.1.1
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng.
(731) TRƯƠNG KIM HOA (VN)
C-3-13, lầu 3, lô C, Cc đường 13, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh cửa hàng tiện ích; quản lý cửa hàng kinh doanh các sản phẩm: rau, củ, quả tươi và khô, các loại thủy hải sản tươi sống và đã qua chế biến gồm: tôm, cua, cá, mực, các loại thịt tươi sống và đã qua chế biến, các loại gia vị, các loại đồ ăn đã chế biến sẵn như: cơm tấm, bánh pizza, bánh pía, bánh ngọt, bánh kem, các loại văn phòng phẩm như bút (viết), sách, vở, thước, tẩy (gôm), cặp, dụng cụ học tập; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; mua bán: rau, củ, quả tươi và khô, các loại thủy hải sản tươi sống và đã qua chế biến gồm: tôm, cua, cá, mực, các loại thịt tươi sống và đã qua chế biến, các loại gia vị, các loại đồ ăn đã chế biến sẵn như: cơm tấm, bánh pizza, bánh pía, bánh ngọt, bánh kem, các loại văn phòng phẩm như bút (viết), sách, vở, thước, tẩy (gôm), cặp, dụng cụ học tập.

---

(210) **4-2019-18242**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 22.1.10
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN KIM TÚ (VN)
Buôn Pốk A, thị trấn Ea Pốk, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 41: Thông tin giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2019-18244**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A26.5.18; A5.3.14; A5.3.13; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1
(591) Nâu, trắng, da.
(731) NGUYỄN THỊ MINH TUYỀN (VN)
Số 1, đường Mương Đào, ấp Thanh Minh, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-18246**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; A26.3.5; A26.4.18; 25.5.2
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CHỨNG NHẬN BVQA (VN)
Số 23 Chùa Vua, phường phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý cụ thể là tư vấn quản lý kinh doanh, tư vấn quản lý nhân sự, tư vấn quản lý sản xuất và tư vấn quản lý hành chính tổng hợp.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo như đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kỹ thuật chuyên môn về chất lượng, đo lường, thử nghiệm chuyển giao công nghệ, các hệ thống quản lý, công cụ quản lý chất lượng, năng suất.

---

(210) **4-2019-18247**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; A26.3.5; A26.4.18; 25.5.2
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CHỨNG NHẬN BVQA (VN)
Số 23 Chùa Vua, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận sự phù hợp của sản phẩm hàng hóa, quá trình sản xuất, cung ứng dịch vụ phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng.

---

(210) **4-2019-18248**

(540)

ZHONG HUA JING JIU
中华劲酒

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP HIỀN THÚY (VN)
Đội 5, thôn Đồng Vỡ, xã Phú Mãn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; rượu mùi; rượu whisky; đồ uống hoa quả có cồn.

---

(210) **4-2019-18249**

(540)

ThunderSoft

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 26.11.3
(731) THUNDER SOFTWARE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 401-409, 4F, Taixiang Building, 1A Longxiang Road, Haidian District, Beijing 100191, P.R. China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; máy vi tính; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị để xử lý dữ liệu; tai nghe thực tế ảo; miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên báo chí; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tư vấn nghiệp vụ thương mại; thông tin về thương mại; marketing; quản lý tư liệu bằng máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2019-18250**

(540)

FASO

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20
(591) Xanh dương, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH FASO VIỆT NAM (VN)
Ô 7, dãy B, Nơ 6, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; gia vị; rong biển/tảo biển [gia vị]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; hương liệu cho thực phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ bánh kẹo, rong biển khô, rong biển ăn liền, rong biển để cuộn cơm, lá kim để cuộn cơm, lá kim vụn ăn liền, bột ngũ cốc, gia vị, trà, cà phê, ca cao, gạo, trái cây tươi, trái cây đông lạnh, rau củ tươi, rau củ đã qua chế biến, thảo mộc tươi, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô, thực phẩm đóng hộp, thực phẩm đông lạnh, nước uống đóng chai, nước giải khát có ga, rượu, đồ uống có cồn, bia, nước ép trái cây; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing.

---

(210) **4-2019-18251**

(540)

BỔ HUYẾT-PPP

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ (VN)
Lô số 12, đường số 8, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18252**

(540)

ÍCH TỲ-PPP

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ (VN)
Lô số 12, đường số 8, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18253**

(540)

ÍCH NHI-PPP

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ (VN)
Lô số 12, đường số 8, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18254**

(540)

ÍCH NÃO-PPP

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ (VN)
Lô số 12, đường số 8, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18255**

(540)

BỔ TỲ-PPP

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ (VN)
Lô số 12, đường số 8, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18256**

(540)

MOLTIRICH

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ (VN)
Lô số 12, đường số 8, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18257**

(540)

USARNOL

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ (VN)
Lô số 12, đường số 8, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18258**

(540)

FEDLUSAR

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ (VN)
Lô số 12, đường số 8, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18259**

(540)

HTP Pharma
Khát vọng Việt

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23; A19.13.21
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM HTP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Mê Linh Point Tower, số 2 Ngô Đức Kế, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng ytế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2019-18260**

(540)

MENOVALS

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) NGUYỄN HỮU HẠNH (VN)
Căn hộ R2-3312A Royal City, số 72A, đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy dép; mũ nón; khăn quàng cổ; váy.

---

(210) **4-2019-18261**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.13.1; A1.13.10; 26.1.6; 26.15.1
(591) Xanh dương, xanh lá, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) HOÀNG VĂN THÀNH (VN)
Chung cư CT36A tổ 24, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất bảo vệ vật liệu, cụ thể là hỗn hợp dạng lỏng dùng để thẩm thấu vào vật liệu như gỗ, kính, kim loại, gạch, đá, nhựa, mica, vải, giấy, da có tác dụng chống lão hóa, giữ cho vật liệu bền lâu, trừ sơn và dầu.

---

(210) **4-2019-18262**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.18; A24.15.7; 24.15.1; 24.17.15
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ROSA BONITA (VN)
Số 15 ngõ 12/85 phố Đào Tấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18263**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.1.1
(591) Đỏ, trắng, xanh sẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO KINGSMAN (VN)
Số 12, liền kề 13, khu đô thị mới Văn Khê, đường Tố Hữu, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ tư vấn giáo dục đào tạo.

---

(210) **4-2019-18264**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 14.5.21; 14.5.23; 26.1.1; 26.1.4
(731) PHẠM HỒNG NGUYÊN (VN)
P3103A, chung cư Mulberry Lane, khu đô thị mới Mỗ Lao, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); chìa khóa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; cái chặn cửa bằng kim loại.

Nhóm 09: Khóa điện; khóa cửa điện tử; khóa từ; khóa vân tay; chuông cửa có màn hình; màn hình cảm ứng dùng để điều khiển cửa.

---

(210) **4-2019-18265**

(540)

EUROTOP

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.5.1; A26.5.18; 26.15.15
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ HỒ GƯƠM (VN)
Số 42, ngõ 6, phố Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; camera giám sát; phần mềm điều khiển hệ thống điện trong nhà.

Nhóm 11: Quạt điện; quạt công nghiệp; hệ thống thông gió; hệ thống lọc không khí; máy lọc nước; hệ thống lọc nước; đèn chiếu sáng; thiết bị sưởi nóng.

Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Mua bán: công tắc điện, camera giám sát, phần mềm điều khiển hệ thống điện trong nhà, quạt điện, quạt công nghiệp, hệ thống thông gió, hệ thống lọc không khí, máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, hệ thống lọc nước, nồi cơm điện, bếp từ, lò vi sóng, nồi chạy điện, chảo chạy điện, đèn chiếu sáng, thiết bị sưởi nóng, đồ nội thất bằng gỗ như: giường, ghế, bàn, tử.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng dân dụng và công nghiệp; dịch vụ xây dựng công trình giao thông, hệ thống cấp thoát nước; dịch vụ tư vấn xây dựng; dịch vụ trang trí nội thất.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế nội ngoại thất công trình.

---

(210) **4-2019-18266**

(540)

WESNCONS

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.3; 26.4.9; A26.4.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG WESNCONS (VN)
Tầng 2, số 23, ngách 31, ngõ 167 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Mua bán: vật liệu xây dựng, đồ nội thất, đồ trang trí nội thất làm bằng kim loại và phi kim loại.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng dân dụng và công nghiệp; dịch vụ xây dựng công trình giao thông, hệ thống cấp thoát nước; dịch vụ tư vấn xây dựng; dịch vụ trang trí nội thất.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế nội ngoại thất công trình.

---

(210) **4-2019-18267**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.3.3; 21.3.19; 21.1.25
(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh.
(731) NGUYỄN VIỆT HÙNG (VN)
Số 42D Phạm Hồng Thái, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

---

(210) **4-2019-18268**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.3.3; 21.3.19; 21.1.25
(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh.
(731) NGUYỄN VIỆT HÙNG (VN)
Số 42D Phạm Hồng Thái, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; xây dựng, phát triển và quảng bá thương hiệu; dịch vụ tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại, dịch vụ xúc tiến thương mại; dịch vụ mua bán quần áo, giầy dép, túi, ví, ô, mũ nón, móc khoá, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là quản lý kinh doanh khách sạn, nhà hàng, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa, điểm vui chơi và luyện tập thể chất, cửa hàng bán lẻ, khu nhà liên hợp, khu căn hộ cao tầng; dịch vụ của trung tâm thương mại, cụ thể là dịch vụ quản lý kinh doanh hay điều hành trung tâm thương mại.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; sửa chữa và lắp đặt máy móc và thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp, diệt côn trùng có hại trong các toà nhà.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2019-18269**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.3.3; 21.3.19; 21.1.25
(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh.
(731) NGUYỄN VIỆT HÙNG (VN)
Số 42D Phạm Hồng Thái, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách bằng các phương tiện đường bộ; dịch vụ vận chuyển hành khách bằng cáp treo; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ du lịch; cho thuê kho bãi.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ mát xa; dịch vụ spa; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

---

(210) **4-2019-18270**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; 7.11.1; 6.1.2
(591) Đen, trắng, xanh lá, xanh da trời, vàng, tím, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÁP TREO BÀ NÀ (VN)
Thôn An Sơn, xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 06: Móc đeo chìa khóa bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại; cầu làm bằng kim loại để phục vụ đi lại.

Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; ấn phẩm in.

Nhóm 18: Da và giả da; va li; túi xách; ô; ví; ba lô.

Nhóm 19: Công trình xây dựng không bằng kim loại; cầu làm bằng kính để đi bộ; cầu làm bằng gỗ để đi bộ.

Nhóm 20: Móc đeo chìa khóa không bằng kim loại; quạt không dùng điện như quạt giấy, quạt nan; khung tranh ảnh; hàng thủ công mỹ nghệ dùng cho mục đích trang trí làm bằng gỗ, chất dẻo, thạch cao.

Nhóm 21: Đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng thủy tinh, sành, sứ dùng cho mục đích trang trí và gia dụng.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép và mũ nón; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục).

Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước uống giải khát không có cồn.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán túi, ví, ô, quần áo, giày dép và mũ nón, thắt lưng (trang phục), găng tay (trang phục), móc đeo chìa khoá, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, nhà hàng, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất; dịch vụ cung cấp nguồn lao động.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng dân dụng và công nghiệp; xây dựng công trình giao thông; trang trí nội thất; dịch vụ tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng các công trình tại các khu danh lam thắng cảnh.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách bằng các phương tiện đường bộ; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ du lịch; cho thuê kho bãi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn thiết kế, cụ thể là thiết kế quy hoạch xây dựng, khảo sát địa chất công trình xây dựng; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế công trình tại các khu danh lam thắng cảnh.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y; thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2019-18272**

(540) ONING

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) LÊ TUẤN THIỀU (VN)
Số 9, tổ 1, khối 8, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn diệt khuẩn; sơn lót; sơn chịu lửa; sơn chống gỉ; sơn phủ.

---

(210) **4-2019-18273**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.15; 3.7.11; A3.7.24; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ WELL-BEING (VN)
Unit 9, tầng 20, toà nhà CharmVit, 117 Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử].

---

(210) **4-2019-18274**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.3.20; 26.1.1; A26.1.18; 5.5.19
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BHT INTERNATIONAL (VN)
Số 05, ngõ 30 Trần Quý Kiên, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cụ thể là kem dưỡng da, kem làm trắng da, son, sữa tắm, dầu gội.

---

(210) **4-2019-18275**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; 26.4.4; A5.3.14; 26.3.23; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BHT INTERNATIONAL (VN)
Số 05, ngõ 30 Trần Quý Kiên, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất tẩy trắng dùng để giặt; xà phòng bánh; mỹ phẩm, cụ thể là nước hoa, nước xức tóc, tinh dầu.

---

(210) **4-2019-18276**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.9.1; 26.4.4; 26.13.1; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng, xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MARICO SOUTH EAST ASIA (VN)
Số 3, đường số 5, khu công nghiệp Sóng Thần 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2019-18278**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 3.5.15; 26.4.2; 5.3.20
(591) Xanh lá cây đậm, nhạt, trắng, xanh dương.
(731) ĐINH THỊ THU HẰNG (VN)
122 Hòa Hưng, phường 13, quận 10. thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2019-18279**

(540)

PHTECH

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN PHÚ HẬU (VN)
Thôn Đồng Trì, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện đấu nối đường dây phân phối, truyền tải điện; thiết bị đóng cắt điện trung, hạ thế; thiết bị cách điện cao thế và trung thế (thiết bị điện công nghiệp); dây cáp điện; máy biến áp; cầu chì điện; cầu dao điện; đầu nối cáp điện; aptomat; ghíp kẹp dây điện; đầu cốt (thiết bị dùng để nối cáp với các thiết bị điện).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vật tư thiết bị điện, phụ kiện lưới điện.

---

(210) **4-2019-18280**

(540) PHU HAU

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN PHÚ HẬU (VN)
Thôn Đồng Trì, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện đấu nối đường dây phân phối, truyền tải điện; thiết bị đóng cắt điện trung, hạ thế; thiết bị cách điện cao thế và trung thế (thiết bị điện công nghiệp); dây cáp điện; máy biến áp; cầu chì điện; cầu dao điện; đầu nối cáp điện; aptomat; ghíp kẹp dây điện; đầu cốt (thiết bị dùng để nối cáp với các thiết bị điện).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vật tư thiết bị điện, phụ kiện lưới điện.

---

(210) **4-2019-18281**

(540) VECIC
KẾT NỐI - GIAO THƯƠNG - HIỆU QUẢ

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 4.5.2; 4.5.3; 2.7.23
(591) Xanh, cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LIÊN KẾT DOANH NGHIỆP VIỆT (VN)
Số 362, quốc lộ 1A, phường Tam Bình, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; thắt lưng (trang phục); đồ lót (trang phục).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, vật phẩm vệ sinh nhà cửa, xà phòng, chất tẩy rửa, chất làm bóng, chế phẩm vệ sinh cá nhân, nhựa, đồ dùng làm bếp bằng nhựa (rổ, giá, kệ, chén, đĩa, ly, tách), các sản phẩm bằng thủy tinh (ly, tách, nôi, chén, đĩa), thịt cá tươi sống và chế biến sẵn, rau quả tươi và rau quả đã chế biến, dầu ăn, mỡ động vật, sữa và các sản phẩm từ sữa, bánh kẹo các loại đường ăn, ca cao, bánh mút, sô cô la, nước mắm, nước tương, tương ớt, sốt cà chua, gia vị các loại dùng trong thực phẩm, nước giải khát có gas, nước uống tinh khiết, thảm chăn đệm, quần áo, giày dép, tất (vớ), mũ (nón), bột giấy, rượu, bia, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, máy vi tính, phần mềm, máy in, máy quét (scan), máy photocopy, vải, sợi, len, chỉ khâu, sơn, kính, dụng cụ cầm tay (bàn lề, chốt/cửa), thảm, rèm, chăn, màn, rèm, giấy dán tường, giường, tủ, bàn, ghế, đèn, bộ đèn, sách, báo, tạp chí, băng, đĩa CD, dụng cụ tập luyện thể dục thể thao, phần mềm máy tính, hạt giống, phân bón, đất sạch, dầu gió, dầu khuynh diệp, dầu cù là, dầu nóng, hoa tươi, cây cảnh.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức, hội nghị, hội thảo; tổ chức biểu diễn các chương trình ca, múa nhạc nghệ thuật; cho thuê âm thanh, ánh sáng; dịch vụ tổ chức khu vui chơi giải trí.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ phòng trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu (bar); dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-18282**

(540)

CHAMPA
EMBROIDERY

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CHAMPAGROUP (VN)
304 đường 2/4, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 26: Tranh thêu tay; tranh thêu bằng len; tranh thêu gồm len và ghép vải trên tranh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: tranh thêu tay, tranh thêu bằng len, tranh thêu gồm len và ghép vải trên tranh.

---

(210) **4-2019-18283**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15
(591) Đen, vàng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CHAMPAGROUP (VN)
304 đường 2/4, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 32: Nước tinh khiết (đóng chai và đóng bình); nước giải khát (không chứa cồn); bia.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: nước tinh khiết (đóng chai và đóng bình); nước giải khát (không chứa cồn); bia.

---

(210) **4-2019-18284**

(540)

CHAMPA SAIGON

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.2; 7.5.10; 7.3.1; 25.1.25
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CHAMPA SÀI GÒN (VN)
40/1 Trần Não, khu phố 2, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê căn hộ; cho thuê khu trung tâm thương mại.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng đường bộ; vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng đường thủy.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí: bến du thuyền, câu lạc bộ du thuyền; dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo; tổ chức biểu diễn các chương trình ca, múa nhạc nghệ thuật; cho thuê âm thanh, ánh sáng.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; cho thuê trung tâm hội nghị.

---

(210) **4-2019-18285**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.2; 7.5.10; 7.3.1; 25.1.25
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CHAMPA SÀI GÒN (VN)
40/1 Trần Não, khu phố 2, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê căn hộ; cho thuê khu trung tâm thương mại.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng đường bộ; vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng đường thủy.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí: bến du thuyền, câu lạc bộ du thuyền; dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo; tổ chức biểu diễn các chương trình ca, múa nhạc nghệ thuật; cho thuê âm thanh, ánh sáng.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; cho thuê trung tâm hội nghị.

---

(210) **4-2019-18286**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.13; 3.4.7; A3.4.24
(591) Xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU YONGYI (VN)
126 đường số 47, khu phố 8, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Pin điện; pin dùng để thắp sáng đèn; pin sạc lại được; pin sạc Lithium-ion; pin mặt trời; ắc quy.

---

(210) **4-2019-18287**

(540)

PANSY HOMES

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.24; A7.1.12; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG SMART DECOR (VN)
135/1/72 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; thi công trang trí nội thất, ngoại thất; phá dỡ, chuẩn bị mặt bằng để xây dựng; lắp đặt: hệ thống điện dân dụng và công nghiệp, hệ thống điều hòa không khí.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất công trình xây dựng; tư vấn kiến trúc; tư vấn thiết kế nội thất; đo đạc bản đồ phục vụ công trình xây dựng; khảo sát thiết kế quy hoạch xây dựng.

---

(210) **4-2019-18288**

(540)

K'KAO

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; A26.11.13; A26.4.24
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN - XUẤT KHẨU CÀ PHÊ (VN)
Số 34, đường D, khu đô thị Lakeview City, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; đường (để ăn); gạo; chất thay thế cà phê; bột sắn; sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; bánh mì.

---

(210) **4-2019-18289**

(540)

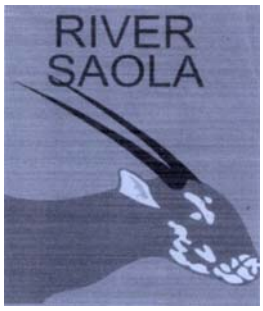

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.7; 3.4.13; A3.4.24
(591) Xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN - XUẤT KHẨU CÀ PHÊ (VN)
Số 34, đường D, khu đô thị Lakeview City, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; đường (để ăn); gạo; chất thay thế cà phê; bột sắn; sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; bánh mì.

---

(210) **4-2019-18290**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; A5.1.5; A5.11.13
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN - XUẤT KHẨU CÀ PHÊ (VN)
Số 34, đường D, khu đô thị Lakeview City, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tổ chức các hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2019-18291**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A25.7.5; 26.1.1; A25.7.8; 26.1.5; 25.7.25
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN - XUẤT KHẨU CÀ PHÊ (VN)
Số 34, đường D, khu đô thị Lakeview City, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tổ chức các hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2019-18292**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.8; A2.1.16; 2.1.30; A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN - XUẤT KHẨU CÀ PHÊ (VN)
Số 34, đường D, khu đô thị Lakeview City, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tổ chức các hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2019-18293**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; A25.7.5; 26.1.1; 25.7.25; A25.7.8; A25.7.2; A9.3.13; 26.1.5
(591) Trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN - XUẤT KHẨU CÀ PHÊ (VN)
Số 34, đường D, khu đô thị Lakeview City, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; đường (để ăn); gạo; chất thay thế cà phê; bột sắn; sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; bánh mì.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tổ chức các hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2019-18294**

(540)

imToken

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) IMTOKEN PTE. LTD. (SG)
83 Clemenceau avenue, 10-02, Singapore
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Quảng cáo; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ nghiên cứu thị trường; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 36: Dịch vụ đổi tiền; quản lý tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; thông tin về tài chính; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; điện toán đám mây.

---

(210) **4-2019-18295**

(540) ZAVI'S

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; A26.4.5; 1.15.3
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN XUÂN NGUYÊN (VN)
37 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; thắt lưng [trang phục]; cavat; khăn choàng; mũ nón.

---

(210) **4-2019-18296**

(540) DVSNSTUDIOS

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) DVSN INC. (KR)
#B1, 26, Eonju-Ro 124-Gil, Gangnam-Gu, Seoul, 06101, Republic Of Korea
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tất ngắn cổ; áo sơ mi; đồ lót; đồ bơi; khăn quàng cổ; váy; giày; găng tay (trang phục); thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2019-18302**

(540) Louis MAKEUP - ACADEMY

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; A2.3.2; A2.3.23
(731) TRẦN THỊ THANH TÚ (VN)
388 Huỳnh Văn Bánh, phường 14, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, túi xách.

Nhóm 41: Trường đào tạo học viên.

Nhóm 44: Trung tâm chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2019-18303**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.7.25; 26.13.25
(731) SHENZHEN PAG INTELLIGENT HARDWARE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
G, 1st Floor, Building A, Junxiangda Building, Zhongshanyuan Road, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Cửa sổ bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; then cửa sổ trượt bằng kim loại; xích bằng kim loại; ròng rọc cho cửa sổ; tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện.

---

(210) **4-2019-18304**

(540)

PAG

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) SHENZHEN PAG INTELLIGENT HARDWARE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
G, 1st Floor, Building A, Junxiangda Building, Zhongshanyuan Road, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Cửa sổ bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; then cửa sổ trượt bằng kim loại; xích bằng kim loại; ròng rọc cho cửa sổ; tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện.

---

(210) **4-2019-18305**

(540)

LENRUE

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) DONGGUAN LOYFUN INDUSTRIAL CO., LTD (CN)
Xikeng Road, Puxin, Shipai, Dongguan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; micrô; tai nghe chụp tai; vỏ hộp loa; tai nghe nhét tai; thiết bị kết nối mạng; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; phích cắm điện; ổ cắm điện; bộ chuyển đổi điện áp; thiết bị sạc cho pin điện; pin có thể sạc lại.

---

(210) **4-2019-18307**

(540)

eyeso

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) DESIGN EYEWORKS INC. (KR)
836ho, 8th, 815, Daewangpangyo-ro, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea(13449)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Kính mắt (quang học); kính râm đeo mắt; kính áp tròng; thấu kính đeo mắt; kính râm loại áp tròng; gọng kính cho kính đeo mắt và kính râm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ kính đeo mắt; bán lẻ kính râm; bán lẻ kính áp tròng; bán lẻ thấu kính đeo mắt; bán lẻ gọng kính mắt và kính râm; bán lẻ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-18308**

(540) LEATA

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) DESIGN EYEWORKS INC. (KR)
836ho, 8th, 815, Daewangpangyo-ro, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea(13449)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Kính mắt (quang học); kính râm đeo mắt; kính áp tròng; thấu kính đeo mắt; kính râm loại áp tròng; gọng kính cho kính đeo mắt và kính râm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ kính đeo mắt; bán lẻ kính râm; bán lẻ kính áp tròng; bán lẻ thấu kính đeo mắt; bán lẻ gọng kính mắt và kính râm; bán lẻ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-18309**

(540) CHOICARE BABY

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) ĐINH THỊ THU HẰNG (VN)
122 Hòa Hưng, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; tinh dầu dưỡng da (dùng cho mục đích làm đẹp); khăn giấy dạng ẩm cho mục đích vệ sinh cá nhân và mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-18310**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A1.1.10; A1.1.3; 26.1.1; 24.17.18
(591) Đỏ, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH STAR NHẬT BẢN (VN)
Lô 14, khu nhà Liên Kế, đường Trương Vĩnh Ký, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu (rắn, lỏng, khí).

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: nhiên liệu (rắn, lỏng, khí), cây trồng các loại, sản phẩm từ cây Jatropha, cây ăn quả, cây dược liệu, cây gia vị, cây công nghiệp; dịch vụ quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; tổ chức hội trợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2019-18311**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.11.13; 1.3.1; 26.1.1; 26.11.3; A26.11.12; A6.19.9
(591) Xanh lá, trắng, đỏ, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN MĂNG TÂY TRINH (VN)
Số 23 Trường Chinh, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang- tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 30: Trà măng tây (trà là chủ yếu).

Nhóm 31: Măng tây tươi; rau tươi; củ, quả tươi, trái cây tươi.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: trà măng tây (trà là chủ yếu), măng tây tươi, rau tươi, củ, quả tươi, trái cây tươi.

---

(210) **4-2019-18312**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.2.7; 26.1.4
(731) KIRIN HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KIRIN HOLDINGS COMPANY, LIMITED) (JP)
10-2, Nakano 4-Chome, Nakano-Ku, Tokyo, JAPAN
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; tế bào dùng cho mục đích y tế; môi trường nuôi cấy vi khuẩn dùng cho mục đích y tế và thú y; môi trường nuôi cấy tế bào dùng cho mục đích y tế và thú y; môi trường nuôi cấy tế bào dùng cho mục đích nghiên cứu và khoa học [chỉ dành cho mục đích y tế hoặc thú y]; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; vải gạc để băng bó; vỏ nang rỗng cho dược phẩm; bông thấm hút; cao dán; băng dùng để băng bó; sữa bột cho trẻ nhũ nhi; chất bổ sung ăn kiêng; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật.

---

(210) **4-2019-18313**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.11.3; A26.11.7; A26.11.9
(591) Xanh than, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN QUỐC TỈNH (VN)
Thôn Trung Đảng, xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 08: Kẹp ép thẳng tóc; kẹp uốn tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ cầm tay để uốn tóc.

---

(210) **4-2019-18314**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.7; A26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN VĂN TRƯỜNG (VN)
Tầng trệt, G11 CT5 chung cư Hà Đô, đường Nguyễn Văn Công, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sổ tay hướng dẫn; sổ tay.

---

(210) **4-2019-18315**

(540)

HADU

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG KHANG LONG (VN)
Số 13, lô V Khu Ràng Ràng - Ninh Xá, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc cho ổ cắm điện trên tường; phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện].

---

(210) **4-2019-18316**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 6.1.2; A5.3.13; A5.3.15; 26.1.2; 25.1.6; A6.19.9; A26.11.12; 26.11.3
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) LÊ THỊ QUỲNH TRANG (VN)
Chung cư Vp5, đường Nguyễn Duy Trinh, bán đảo Linh Đàm, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô; trái cây được bảo quản; trái cây đóng hộp; sữa; thịt đã được bảo quản; rau đã được bảo quản.

---

(210) **4-2019-18317**

(540)

MISENO
Bringing light to life

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.2; 26.1.2; 26.1.10; A26.1.18
(591) Cam, đen, đen nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN MISENO LIGHTING VIỆT NAM (VN)
Số nhà 31, ngõ 160 đường Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn điện; đèn.

---

(210) **4-2019-18318**

(540)

Tina Services

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.7; 26.1.6; A26.11.12; 26.11.3; 1.15.21
(591) Đen nhạt, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TINA (VN)
Phòng 201, số 51 phố Đốc Ngữ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh công nghiệp.

---

(210) **4-2019-18322**

(540)

COCOBAY

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BẢO BẢO (VN)
Số 20, ngõ 24 Giải Phóng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; đồ uống trên cơ sở sô cô la; sôcôla; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-18323**

(540)

ĐẠI PHÚC LỘC

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) AN ĐỨC HIẾU (VN)
Số 20, ngõ 24 Giải Phóng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; đồ uống trên cơ sở sô cô la; sôcôla; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-18324**

(540) VẠN LỘC

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) AN ĐỨC HIẾU (VN)
Số 20, ngõ 24 Giải Phóng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; đồ uống trên cơ sở sô cô la; sôcôla; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2019-18325**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.16; 18.3.23; 18.3.2
(591) Xanh bích, xanh thiên thanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ TƯ VẤN QUẢN LÝ HÀNG HẢI (VN)
Số 78 Trần Hưng Đạo, thị trấn Núi Đèo, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 39: Môi giới hàng hải; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ lưu giữ tàu thuyền; vận tải; vận tải đường sông; vận tải đường biển.

---

(210) **4-2019-18326**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.1; 26.1.6; 8.7.11; 2.3.4
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRÁI CÂY LẠ VIỆT NAM (VN)
Lầu 6 số 41-43 Trần Cao Vân, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Rổ, không bằng kim loại; giỏ, không bằng kim loại; sọt, không bằng kim loại; thùng, không bằng kim loại; gối ôm; kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi.

Nhóm 22: Vật liệu đóng gói [lót, nhồi] không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; bao bì cho chai lọ bằng rơm; sợi dây không bằng kim loại để buộc hoặc đóng gói.

Nhóm 31: Quả tươi; rau củ tươi; hạt [ngũ cốc]; động vật sống.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu rổ, không bằng kim loại, giỏ, không bằng kim loại, sọt, không bằng kim loại, thùng, không bằng kim loại, gối ôm, kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi, vật liệu đóng gói [lót, nhồi] không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc

các tông, bao bì cho chai lọ bằng rơm, sợi dây không bằng kim loại để buộc hoặc đóng gói, quả tươi, rau củ tươi, hạt [ngũ cốc], động vật sống.

---

(210) **4-2019-18327**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 9.7.1; 26.4.7; 26.5.1; A9.7.25; 26.4.2; 24.9.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRÁI CÂY LẠ VIỆT NAM (VN)
Lầu 6 số 41-43 Trần Cao Vân, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 22: Vật liệu đóng gói [lót, nhồi] không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; bao bì cho chai lọ bằng rơm; sợi dây không bằng kim loại để buộc hoặc đóng gói.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu vật liệu đóng gói [lót, nhồi] không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông, bao bì cho chai lọ bằng rơm, sợi dây không bằng kim loại để buộc hoặc đóng gói, quả tươi, rau củ tươi, hạt [ngũ cốc], động vật sống.

---

(210) **4-2019-18328**

(540) BIBIBALL

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cơm đã nấu chín; bibimbap [cơm trộn với rau và thịt bò]; cơm cuộn, cơm nắm; bánh mì, không dùng cho mục đích y tế; bột nhồi; bánh kẹo; mật ong; nước mật đường; bột nở; muối nấu ăn; mù tạc; giấm; xốt [gia vị]; gia vị; bột đậu; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống; đồ uống trên cơ sở trà; bánh quy; ruột bánh mỳ; bột làm bánh ngọt; bánh ngọt; kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; sôcôla; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ gia vị; bột cà-ri [gia vị]; nước xốt cho sa-lát; tinh chất cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và tinh dầu]; men dùng bột nhão; sản phẩm bột xay cụ thể là bột lúa mạch; sản phẩm bột xay cụ thể là bột kiều mạch; thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; đường gluco cho mục đích nấu ăn; thanh/thỏi ngũ cốc giàu protein; mỳ ống; nước xốt marinat; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở gạo; nước sốt thịt; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; mì sợi; mỳ ý (pasta); hạt tiêu; bánh patê; bánh pizza; bánh putđing; bánh nhân thịt; gạo; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; nghệ vàng [gia vị]; bánh xăng đuých; gia vị tẩm ướp cho thực phẩm [đồ gia vị]; bột nhão làm từ đậu tương [gia vị]; tương; nem cuốn; đường, không dùng cho mục đích y tế; món sushi của nhật bản; món bánh thịt chiên giòn; mì sợi [mì dẹt].

---

(210) **4-2019-18329**

(540)

MAVEN
Construction

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG MAVEN (VN)
114 Vũ Tông Phan, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; tư vấn tài chính.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng.

---

(210) **4-2019-18330**

(540)

Lubba

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO THẨM MỸ BÍCH NGUYỆT (VN)
Số 28 phố Triệu Việt Vương, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-18333**

(540)

BIBIBALL

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Chiết xuất của thịt; món thịt/cá viên nhồi (quenelles); trái cây được bảo quản; trái cây sấy khô; trái cây đã nấu chín; rau đã được bảo quản; rau đã sấy khô; rau đã nấu chín; dầu có thể ăn được; mỡ có thể ăn được; cá cơm, không còn sống; tuỷ động vật cho thực phẩm; đậu đã được bảo quản; nước canh thịt; nước luộc thịt cô đặc; pho mát; rau quả tẩm bột rán; cá đã lạng xương; cá, được bảo quản; nước quả nấu đông; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; món khai vị [pa tê đậu xanh]; thịt đã được bảo quản; nấm đã được bảo quản; quả hạch đã chế biến; dưa muối; gia cầm, không còn sống; cá hồi, không còn sống; xúc xích; động vật có vỏ cứng, không còn sống; chế phẩm để nấu xúp; xúp; hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm; món rong biển sấy khô; đậu phụ; rau trộn; chế phẩm để nấu xúp rau; nước sữa.

---

(210) **4-2019-18334**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.8; 26.11.3; 26.3.23; A18.1.2
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TECE (VN)
41 Huy Cận, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-18335**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.9; 25.5.25
(591) Trắng, xanh, vàng.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TECE (VN)
41 Huy Cận, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2019-18336**

(540) Delicat

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A2.1.23; A2.3.23; 2.1.8; 2.3.8
(731) PHAN THANH CƯỜNG (VN)
Xóm Đình Phong, thôn Quảng Bình, xã Cẩm La, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo nữ; quần áo nam; đồ lót nam; đồ lót nữ; quần áo trẻ em; váy.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo nữ, quần áo nam, đồ lót nam, đồ lót nữ, quần áo trẻ em, váy và phụ kiện quần áo.

---

(210) **4-2019-18337**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 26.4.1; A26.4.18
(591) Tím, trắng, xanh, đỏ.
(731) LÊ ĐỨC DUY (VN)
95 Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ kinh doanh quán nước giải khát.

---

(210) **4-2019-18338**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 2.1.13; 5.7.14
(591) Nâu, đỏ, xanh, vàng, trắng, đen.
(731) NGUYỄN CHÍNH VỊ (VN)
Số 329 ấp Mỹ Thạnh, xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 35: Mua bán hoa quả sạch.

---

(210) **4-2019-18339**

(540) STELLA

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KITA GROUP (VN)
27 Lê Quý Đôn, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2019-18340**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Xám, xanh lá cây, xanh dương.
(731) TRẦN PHI HÙNG (VN)
29/2 đường số 9, phường Bình Trưng Đông, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-18341**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; 26.4.9; A25.7.3
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VŨ HOÀNG MINH (VN)
Cụm 7-1 đường M7, khu công nghiệp Tân Bình mở rộng, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 16: Giấy đề can (decal) (văn phòng phẩm); giấy in nhiệt (văn phòng phẩm); bao bì giấy, bao bì các tông (carton); miếng giấy hoặc chất dẻo khống chế độ ẩm để gói thực phẩm; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói; giấy dính [văn phòng phẩm].

---

(210) **4-2019-18342**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.6; A25.7.7; 26.1.6
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VŨ HOÀNG MINH (VN)
Cụm 7-1 đường M7, khu công nghiệp Tân Bình mở rộng, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 16: Giấy đề can (decal) (văn phòng phẩm); giấy in nhiệt (văn phòng phẩm); bao bì giấy, bao bì các tông (carton); miếng giấy hoặc chất dẻo khống chế độ ẩm để gói thực phẩm; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói; giấy dính [văn phòng phẩm].

---

(210) **4-2019-18343**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18
(731) ORIENTUS INDUSTRY SDN BHD (MY)
4, Jalan Dato Yunus 1, Kaw. Perindustrian Dato Yunus Sulaiman, Lima Kedai, 81120 Skudai, Johor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Dầu chống ăn mòn; dầu chống gỉ; hợp chất phủ chống thấm nước [sơn hoặc dầu]; sơn mài; sơn; sơn lót; sơn phủ dạng xịt; chất pha loãng sơn; màu vàng nghệ [chất màu dùng để pha loãng sơn]; dầu thông [chất pha loãng sơn]; sơn ô tô; sơn phủ; sơn dạng xịt.

---

(210) **4-2019-18348**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN)
No.1, Jinshan Road, Jinshan Development Zone, Hohhot, P.R. China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; chất chiết xuất từ tảo biển/rong biển cho thực phẩm; cá, không còn sống; trái cây, đóng hộp; trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh, chủ yếu là trái cây hoặc rau; quả cau đã qua chế biến; rau đã được bảo quản; trứng [dùng làm thức ăn]; bơ; kem [sản phẩm sữa]; sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; kem đánh dậy bọt; sữa bột [không cho trẻ em]; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa đậu nành; sữa khuấy; trà sữa, sữa là chủ yếu; sữa hạnh nhân; sữa đậu nành [sản phẩm thay thế sữa]; váng sữa [kem chua]; sữa lạc; bột sữa đậu nành [sản phẩm thay thế sữa]; sữa đậu nành đặc; sữa dừa; sữa gạo; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa lạc; pho mát; mỡ có thể ăn được; thạch hoa quả; quả hạch đã chế biến; nấm đã sấy khô, có thể ăn được; đậu phụ (sản phẩm đậu phụ); vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; bột sữa dê [không dành cho trẻ em]; sữa dạng lát mỏng [sản phẩm sữa]; sữa đậu xanh lên men.

---

(210) **4-2019-18351**

(540)

AXR

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)
118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2019-18352**

(540)

Tâm Anh
Media & Education

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; 5.5.16; A5.5.21; 20.7.1; 3.7.17
(591) Xanh thẩm, xanh nhạt, vàng sậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIÁO DỤC TÂM ANH (VN)
117 Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; cung cấp video trực tuyến, không tải về.

---

(210) **4-2019-18355**

(540)

Mcksn Gcksn
Meilan Rilan

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.7; 26.4.2; A26.4.18; A26.3.5; 26.7.25; 26.4.12
(731) CHEN XIAOCONG (CN)
Rm.2, Zone 101, Fanxin Rd., Tianhe Sub-dist., Longwan Dist., Wenzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Then cửa sổ trượt bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; khoá lò xo; khoá bằng kim loại cho xe cộ; cơ cấu kẹp giữ bánh xe [chặn bánh xe]; khoá móc.

---

(210) **4-2019-18356**

(540)

AN KIỆN XOANG

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỢP TÁC XÃ DƯỢC LIỆU CỔ TRUYỀN H2O VIỆT NAM (VN)
Số 440, tổ 4 phường Thái Bình, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng, thuốc đông y, mỹ phẩm có chứa thuốc, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, dung dịch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, mỹ phẩm, mặt nạ mỹ phẩm, nước tắm dưỡng da không chứa thuốc, tinh dầu (mỹ phẩm), dầu gội thảo mộc, chế phẩm thảo mộc cho mục đích làm đẹp dùng để chăm sóc phụ nữ sau sinh và trẻ em không chứa thuốc, thiết bị y tế, dụng cụ y tế, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể cho mục đích y tế, dụng cụ phục hồi chức năng cơ thể cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18357**

(540)

AN PHỤC KHỚP

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) HỢP TÁC XÃ DƯỢC LIỆU CỔ TRUYỀN H2O VIỆT NAM (VN)
Tại nhà số 440, tổ 4 phường Thái Bình, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thuốc đông y; mỹ phẩm có chứa thuốc; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; dung dịch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18358**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.9; 26.13.1
(591) Nâu, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN URI VIỆT NAM (VN)
Số 34, đường 1, tổ Trung Hà, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); cacao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh kẹo.

---

(210) **4-2019-18363**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; A11.3.7; A26.4.5; A26.4.18
(591) Trắng, vàng đậm, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINOTEK (VN)
Số nhà 52 ngõ 120 đường Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm cụ thể là: rau tươi, hoa quả tươi, thịt, cá, gạo, gia vị.

---

(210) **4-2019-18364**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.1; 26.4.11; 26.4.12; 26.7.25
(591) Đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ LEVIER (VN)
116/14 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-18365**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.6; 4.5.2; 4.5.3; 1.13.1
(591) Xanh lá, xám.
(731) PHẠM NGỌC VỸ (VN)
93 Nguyên Hồng, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-18366**

(540)

moolar

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đen, xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NGÓI BÊ TÔNG SCG (VIỆT NAM) (VN)
Số 09, đường số 10, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Silicon; nhựa epoxy dạng thô hoặc chưa xử lý; keo epoxy dán sàn; chất kết dính cho bê tông; chất kết dính dùng trong mục đích công nghiệp; chất gắn chất kết dính để sửa chữa/vá lại đồ vật bị vỡ gẫy.

Nhóm 06: Khung trần bằng kim loại (vật liệu xây dựng); nhôm lá; ống thép dạng hình hộp; tấm lợp mái bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại; bể chứa bằng kim loại.

Nhóm 17: Lá nhôm cách nhiệt; bông làm từ sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách âm; băng keo; băng keo lưới (sợi thủy tinh đã được xử lý bằng chất kết dính); nhựa aerylic, bán thành phẩm, dạng tấm.

Nhóm 19: Keo chà ron (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ngói (không bằng kim loại); bột trét tường (hỗn hợp xi măng và phụ gia); khối lát, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-18367**

(540)

Vua Bếp Việt

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A9.7.19; A11.1.2
(591) Đỏ, trắng, đen, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM BẾP VIỆT (VN)
Số 40, đường số 5, khu đô thị Lakeview City, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các cuộc thi, sự kiện, trò chơi truyền hình (gameshow).

---

(210) **4-2019-18368**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.1; 1.15.9; 25.12.1; 1.15.15
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN - TÂY ĐÔ (VN)
Lô 22, khu CN Trà Nóc 1, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết đóng chai; nước khoáng (đồ uống).

---

(210) **4-2019-18370**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.11; 4.5.1; 4.5.2; 2.5.1
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, trắng, cam, hồng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG PROVENCE (VN)
149B Trương Định, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-18372**

(540)

SANVADO
menswear fashion

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.23; A26.3.5; 26.4.3; 26.13.25
(731) LƯƠNG TIẾN BẢN (VN)
Số 53 ngõ 43 Chùa Bộc, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đi ở chân (trang phục); đồ đội đầu (trang phục); khăn quàng cổ (trang phục); giày (trang phục); thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Buôn bán và xuất nhập khẩu, quảng cáo các mặt hàng thời trang: quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; giày; dép; thắt lưng; váy, quần áo bơi, quần áo lót.

---

(210) **4-2019-18373**

(540)

VIFA

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 24.13.1
(731) HỘ KINH DOANH VIFA PHARMACY (VN)
80/12 Ba Vân, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm hoặc vệ sinh cơ thể; chế phẩm chăm sóc tóc; sữa tắm; muối để tắm (không dùng cho mục đích y tế); nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (dùng trong ngành y); thảo dược; sữa công thức cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; khẩu trang y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2019-18374**

(540)

VIFA

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.1; 24.13.1
(731) HỘ KINH DOANH VIFA PHARMACY (VN)
80/12 Ba Vân, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ nha khoa; dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe, tư vấn sức khỏe; dịch vụ vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2019-18375**

(540)

WINDOOR
Chuyên gia cửa nhôm

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÔM HOÀN THIỆN (VN)
Số 4 ngách 18 ngõ Hàng Bột, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Nhôm; nhôm thanh, cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại, khung cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2019-18376**

(540)

DOLVIR

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh da trời, trắng
(731) SUN PHARMACEUTICAL INDUSTRIES LIMITED (IN)
Sun House, 201 B/1, Western Express Highway, Goregaon (E), Mumbai - 400063, Maharashtra, India
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm dược.

---

(210) **4-2019-18377**

(540)

IGLU

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) IGLU PTY LTD (AU)
Level 4, 68 York Street, Sydney, NSW 2000, Australia
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp nơi lưu trú (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ lưu trú ở khách sạn; chỗ ở tạm thời; cung cấp chỗ ở cho sinh viên; dịch vụ sắp xếp chỗ ở cho sinh viên; cung cấp thông tin, bao gồm cả thông tin trực tuyến, về dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; cung cấp thông tin, bao gồm cả thông tin trực tuyến, về thực phẩm và đồ uống; cung cấp chỗ ở tạm thời; và cung cấp chỗ ở khách sạn; sắp xếp việc cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng khách sạn (thực phẩm và đồ uống); dịch vụ quán cà phê internet (cung cấp thực phẩm và đồ uống đã được chuẩn bị sẵn); dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống mang về (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng cung cấp đồ ăn nhanh; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quầy bán đồ ăn nhẹ (dịch vụ quán rượu nhỏ).

---

(210) **4-2019-18378**

(540)

iglu

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 21.1.25; 26.1.4; 26.13.25
(591) Trắng, da cam.
(731) IGLU PTY LTD (AU)
Level 4, 68 York Street, Sydney, NSW 2000, Australia
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp nơi lưu trú (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ lưu trú ở khách sạn; chỗ ở tạm thời; cung cấp chỗ ở cho sinh viên; dịch vụ sắp xếp chỗ ở cho sinh viên; cung cấp thông tin, bao gồm cả thông tin trực tuyến, về dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; cung cấp thông tin, bao gồm cả thông tin trực tuyến, về thực phẩm và đồ uống; cung cấp chỗ ở tạm thời; và cung cấp chỗ ở khách sạn; sắp xếp việc cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng khách sạn

(thực phẩm và đồ uống); dịch vụ quán cà phê internet (cung cấp thực phẩm và đồ uống đã được chuẩn bị sẵn); dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống mang về (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng cung cấp đồ ăn nhanh; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quầy bán đồ ăn nhẹ (dịch vụ quán rượu nhỏ).

---

(210) **4-2019-18379**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Đen, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT PER (VN)
205/1/108 Liên Khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc bằng kim loại; đồ đạc dùng trong văn phòng; giường; tủ đựng; ghế [ngồi]; bàn.

---

(210) **4-2019-18380**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.6
(591) Đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - ĐẦU TƯ VƯỜN TRÍ HẢI (VN)
Số 1485, đường Nguyễn ái Quốc, khu phố 5, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Yến sào chế biến; thủy hải sản chế biến (mực một nắng, cá một nắng); yến sào đã qua sơ chế.

Nhóm 31: Quả bưởi, rau củ quả tươi.

Nhóm 35: Mua bán yến sào chế biến, thủy hải sản chế biến (mực một nắng, cá một nắng), yến sào đã qua sơ chế, bưởi, rau củ quả tươi.

---

(210) **4-2019-18381**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.4; 26.4.10; A26.4.18
(591) Đỏ thẫm, vàng ngả cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ PHÁT ĐẠT (VN)
Số 243 Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính tiền; máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu; máy điện toán; phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2019-18382**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24; A25.7.21; A26.11.9
(591) Đỏ đậm, đỏ tươi, vàng, xanh dương.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT ĐỒ GỖ CAO CẤP HOÀNH NHA - GIAO TIẾN (VN)
Xóm 6, thôn Hùng Tiến, xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 20: Đồ gia dụng bằng gỗ: giường, ghế dài, giá sách [đồ đạc]; ghế [ngồi]; vật dụng cất giữ quần áo [tủ đựng quần áo]; bàn.

---

(210) **4-2019-18384**

(540) PRAMAS

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) DƯƠNG KỶ NGUYÊN (VN)
Số 33 Xóm Sông Vần, thôn Cao Mật Hạ, xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: vật dụng làm từ da như cặp, túi xách, ví, thắt lưng.

---

(210) **4-2019-18385**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG COTO VIỆT NAM (VN)
Khu 10, thôn Bồng Mạc, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; vòi cho ống và đường ống dẫn; chậu vệ sinh; bồn rửa tay, chậu rửa gắn cố định.

Nhóm 35: Mua bán: vòi, chậu rửa tay, chậu vệ sinh, phụ kiện bồn tắm, bồn tắm.

---

(210) **4-2019-18387**

(540) ZAM-BUK

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) BAYER CONSUMER CARE AG (CH)
Peter Merian-Str. 84, 4052 Basel, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2019-18388**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A7.1.11; 7.1.24
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN TUỆ (VN)
P401 số nhà 34, ngõ 495 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán thép tấm, inox (dạng tấm, dạng thanh), kẽm mạ màu, hàng trang trí nội thất, đồ mỹ nghệ, ống hộp inox màu, phụ kiện inox màu, tấm inox màu, ban công inox màu, cầu thang inox màu, cửa cổng inox màu, hàng rào inox màu, bình phong, tấm vách.

---

(210) **4-2019-18392**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; 5.5.19; A5.5.22; A26.11.12
(591) Đen, xám, trắng.
(731) ĐẶNG THỊ TRÀ GIANG (VN)
30A phố Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị, mua bán [thương mại] các mặt hàng: phân bón, hoá chất dùng trong công nghiệp, hóa chất dùng trong nông nghiệp, sơn, chất chống rỉ, chất bảo quản gỗ, thuốc màu, xăng dầu, dầu hỏa, than đá, các sản phẩm dầu mỏ đã tinh chế, mỡ để bôi trơn, máy công nghiệp (máy tiện, máy trộn bê tông, máy cắt rãnh), thiết bị hàn điện, máy nén, máy khoan, máy dập, dao, kéo, thìa, đĩa, bàn là, thiết bị báo cháy, thiết bị chống trộm, thiết bị ghi hình, mũ bảo hiểm, phần mềm ứng dụng máy tính, phích cắm điện, ổ cắm điện, dụng cụ và thiết bị y tế, thiết bị phẫu thuật, máy xoa bóp, máy siêu âm, thiết bị sưởi ấm, thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng (đèn led), thiết bị điện dân dụng (quạt điện, máy sấy tóc), máy xay, máy ép, bếp ga, bếp điện, nồi cơm điện, máy lọc nước, xe cộ, phương tiện giao thông đường bộ cùng phụ tùng của chúng, đồ trang sức (vàng, bạc) đồng hồ đeo tay, dụng cụ âm nhạc, báo chí, giấy, văn phòng phẩm, khăn ướt, bao bì, sách, nhựa bán thành phẩm, sản phẩm làm bằng da và giả da, balo, ví, túi xách, vật liệu xây dựng phi kim loại, kính xây dựng, gạch, xi măng, ván gỗ, đồ trang trí nội thất, sản phẩm nội thất (đồ gỗ), đồ trang điểm (chổi), bát, chén, chỉ nha khoa; lưới, vải bạt, buồm, các loại sợi dùng để dệt, vải, vải dệt, khăn bông, vỏ gối, chăn, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, phụ kiện trang phục (thắt lưng, cà vạt), cặp tóc, bờm, dây buộc tóc, chiếu, thảm dùng cho xe cộ mặt đất, dụng cụ câu cá (lưỡi câu cá,dây cước để câu cá), máy tập trong phòng tập thể

dục, quả bóng bay, quả cầu lông, vợt cầu lông, sữa và các sản phẩm từ sữa, thực phẩm có nguồn gốc động vật, bánh kẹo, bún, phở, mỳ, gia vị, muối sấy, lá trà, cà phê, thuốc lá.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-18393**

(540)

Evaland
Người đẹp vì lụa

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.7.13; A5.7.23
(731) CÔNG TY TNHH EVALAND VIỆT NAM (VN)
Số 32, ngõ 168, đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); giày dép; mũ nón; đồ đội đầu; đồ đi ở chân, thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2019-18394**

(540)

ANTHAK HILL
RESORT

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.13.25; A24.15.7
(591) Trắng, nâu vàng.
(731) TỐNG QUỐC ANH (VN)
Anthak Hill Resort, phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kính doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ mua bán: đồ ăn, thức uống; marketing; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ thể dục thể thao; dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; sắp xếp, tổ chức hội thảo; dịch vụ công viên vui chơi giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2019-18396**

(540)

aquahandy

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.15; 26.15.15; 26.1.1; 24.15.21
(591) Trắng, đen, xám.
(731) AQUA HANDY ENVIRONMENTAL PROTECTION PTE. LTD. (SG)
160 Robinson Road #16-02, Singapore Business Federation Centre, Singapore 068914
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị lọc nước dùng trong công nghiệp; bộ lọc dùng cho thiết bị lọc nước; thiết bị lọc không khí dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị lọc không khí dùng cho mục đích công nghiệp; bộ- lọc dùng cho thiết bị lọc không khí; thiết bị lọc không khí cho xe ô tô; thiết bị lọc khói; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí hoặc nước; bộ lọc cho điều hoà không khí; bộ lọc nước uống; thiết bị khử trùng; thiết bị khử mùi, không dùng cho cá nhân; thiết bị tiệt trùng nước; thiết bị khử trùng không khí.

---

(210) **4-2019-18397**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.4.24
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KOKO (VN)
Số 4 phố Nguyễn Viết Xuân, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Khăn bông (không dùng cho mục đích y tế) bao gồm: khăn rửa mặt; khăn tắm; khăn lau đầu; khăn phủ giường; khăn dùng cho trẻ em; khăn ăn.

---

(210) **4-2019-18398**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.15; A5.3.13; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VY VY VIỆT NAM (VN)
Số 65, tổ 11, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm chức năng, thuốc Đông y.

---

(210) **4-2019-18399**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO ĐOÀN GIA YẾN (VN)
96 Đông Hồ, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2019-18400**

(540)

Nodavi Food

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.2; A26.4.18; A5.7.22; A5.5.20
(591) Xanh lá cây; vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NODAVI (VN)
72/3, ấp Phước Thạnh, xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; trái cây sấy khô; trái cây sấy dẻo; củ sấy khô; củ sấy dẻo; mứt trái cây (mứt ướt).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: trái cây được bảo quản, trái cây sấy khô, trái cây sấy dẻo, củ sấy khô, củ sấy dẻo, mứt trái cây.

---

(210) **4-2019-18401**

(540)

TC9 COFFEE

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; A5.3.14; A5.3.13
(591) Xanh dương.
(731) TRẦN MINH THẠNH (VN)
109/24b/1 Bến Vân Đồn, phường 9, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà sữa (thành phần chủ yếu là trà).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu: cà phê, trà, ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2019-18402**

(540)

SPECIALTY COFFEE
iCoffee

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 20.7.1; A15.7.2; 25.1.5; A1.1.10
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOÀNG HƯNG (VN)
195/3A Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-18403**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.5.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIAO NHẬN VẬN TẢI QUANG HƯNG (VN)
146 Khánh Hội, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xúc tiến thương mại; dịch vụ môi giới thương mại; mua bán: dầu và mỡ công nghiệp, chất bôi trơn, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, rau củ quả, thực phẩm chiết xuất từ thịt, cá, thực phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 36: Dịch vụ khai thuê hải quan.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ môi giới hàng hải; đại lý cho thuê tàu biển; dịch vụ vận chuyển hàng hóa (bằng đường bộ, hàng không, đường biển); dịch vụ cho thuê kho bãi; dịch vụ bốc dỡ hàng hóa.

---

(210) **4-2019-18404**

(540)

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.1; 2.1.11
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) 1. NGUYỄN HOÀNG HẢI (VN)
30/17 khu phố 3, phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
2. TRẦN BÌNH NGUYÊN KHANG (VN)
Khu phố 4, tổ 5, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-18405**

(540)

MEDINO

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MEDINO (VN)
Phòng 8.6, lầu 8, tòa nhà Le Meridien, số 3C Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; chất tẩy rửa không dùng cho hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sáng bóng (chất làm bóng).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; dược liệu; dược thảo; thực phẩm chức năng dùng cho làm đẹp.

Nhóm 30: Trà; cà phê; bánh kẹo; mì; kem lạnh;đồ uống trên cơ sở trà, cụ thể là trà sữa.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, chất tẩy rửa không dùng cho hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm làm sáng bóng (chất làm bóng), dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, dược liệu, dược thảo, thực phẩm chức năng dùng cho làm đẹp, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị thẩm mỹ, thiết bị dùng cho giải phẫu, trà, cà phê, bánh kẹo.

---

(210) **4-2019-18406**

(540)

NGUYỄN PHÚC ĐƯỜNG

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 25.1.25; A5.5.20
(591) Đỏ, trắng.
(731) PHÒNG KHÁM Y HỌC CỔ TRUYỀN, VẬT LÝ TRỊ LIỆU, PHỤC HỒI CHỨC NĂNG NGUYỄN PHÚC ĐƯỜNG (VN)
439/22 Hòa Hảo, phường 5, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, dược phẩm, hóa mỹ phẩm như: chất tẩy rửa, dầu gội đầu, sữa tắm, lương thực, thực phẩm như: rau, củ, nước giải khát, rượu bia, nông sản, thịt, cá, hải sản, hóa chất, kim loại như: inox, sắt, thép, nhôm, đồng, thiết, kẽm, chì, vật liệu xây dựng.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; phòng khám y học.

---

(210) **4-2019-18407**

(540)

REIWA

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KỸ NGHỆ THỰC PHẨM VIKYFOOD VIỆT NAM (VN)
Lô C33/I, đường 2G, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà (chè) dạng bột); bánh mì; mì sợi; sản phẩm bột xay làm thực phẩm; bột trộn sẵn dùng để làm bánh các loại.

---

(210) **4-2019-18408**

(540)

GÙI/GÙ

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KỸ NGHỆ THỰC PHẨM VIKYFOOD VIỆT NAM (VN)
Lô C33/I, đường 2G, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; mì sợi; mì gói; sản phẩm bột xay làm thực phẩm; bột trộn sẵn dùng để làm bánh các loại; cà phê.

---

(210) **4-2019-18409**

(540)

HƯƠNG XƯA NGON NHẤT

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KỸ NGHỆ THỰC PHẨM VIKYFOOD VIỆT NAM (VN)
Lô C33/I, đường 2G, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Bột mì (bột sắn); bánh mì; mì sợi; sản phẩm bột xay làm thực phẩm; bột trộn sẵn dùng để làm bánh các loại; cà phê.

---

(210) **4-2019-18410**

(540) SAKA®

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) KIM VĂN THẮNG (VN)
Thôn Đình, xã Vân Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; sen vòi tắm; thiết bị nhà tắm: bộ xịt lõi nhựa; van vòi nước.

---

(210) **4-2019-18411**

(540) HUY LONG

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.11.3; 18.3.23; 18.3.21; 1.15.15
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG NGHỆ CAO HUY LONG (VN)
144 Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 01: Các loại phân bón.

Nhóm 31: Giống cây trồng; hạt giống.

Nhóm 35: Mua bán phân bón; mua bán: giống cây trồng, hạt giống.

---

(210) **4-2019-18412**

(540) ĐẠI THÀNH

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh dương, trắng.
(731) LÂM BỘI THANH (VN)
Số 494A, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán các sản phẩm: khí thiên nhiên hóa lỏng, khí thiên nhiên nén, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), bình ga, bếp ga, thiết bị phụ tùng ga.

---

(210) **4-2019-18413**

(540) ĐOÀN GIA YẾN
Chất Lượng Tổ Yến, Uy Tín Đoàn Gia

(220) 24.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.10; 3.7.16
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO ĐOÀN GIA YẾN (VN)
96 Đông Hồ, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp (dùng làm món ăn); yến sào đóng hộp (dùng làm món ăn).

---

(210) **4-2019-18415**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; A5.3.13
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HƯƠNG NGUYÊN OIL (VN)
116/15/11 đường 11, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán), xuất khẩu, nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dầu thơm, dầu gội đầu, dầu xả, kem chống nắng, nước xức tóc.

---

(210) **4-2019-18416**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.14; 5.3.11; 5.3.9
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, hồng, trắng, xanh dương đậm.
(731) NGUYỄN THÁI VIỄN (VN)
Thôn Hiệp Phổ Tây, xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm được làm từ cá, nước mắm chay được làm từ đậu nành; mắm chay được làm từ đậu nành; dầu hào chay; thực phẩm chay (được làm từ rau, củ, quả, nấm, đậu nành, đậu phụ).

Nhóm 30: Bột gia vị; hạt nêm; nước tương, đồ gia vị (nước chấm) gồm tương ớt, tương đen.

Nhóm 35: Kinh doanh bán lẻ thực phẩm chay.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; nhà hàng ăn chay.

---

(210) **4-2019-18417**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019

(591) Đỏ nâu.
(731) TRẦN THÚY QUỲNH (VN)
12/3G khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); mũ (nón); giày dép.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, thắt lưng (trang phục), mũ (nón), giày dép.

---

(210) **4-2019-18418**

(540)

Forzani

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN HÀ VIỆT NAM (VN)
Số 6, ngõ 50, đường Chính Kinh, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước, thiết bị dẫn nước, thiết bị xả nước, thiết bị tháo nước, thiết bị làm sạch nước, thiết bị xử lý nước thải.

Nhóm 35: Mua bán: các loại thiết bị lọc nước, thiết bị dẫn nước, thiết bị xả nước, thiết bị tháo nước, thiết bị làm sạch nước, thiết bị xử lý nước thải; mua bán các loại máy bơm nước.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công nội thất; sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị lọc nước; lắp đặt hệ thống xử lý nước thải; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước.

---

(210) **4-2019-18419**

(540)

BÀ TÁM

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) HỘ KINH DOANH BÁNH CANH BÀ TÁM CHỢ CẦU KHÔNG CHI NHÁNH (VN)
115A Tô Ký, tổ 12, khu phố 3A, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán dịch vụ ăn uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2019-18420**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A26.11.12; 26.11.3; 3.9.1; 3.9.19; 26.1.1
(591) Xanh lam sẫm, xanh dương, xanh lá cây, trắng, xám, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN APA (VN)
91 Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 29: Tôm đông lạnh hoặc sấy khô; cá đông lạnh hoặc sấy khô; mực đông lạnh hoặc sấy khô; cua đông lạnh hoặc sấy khô; thịt đã được bảo quản; thịt đóng hộp; thực phẩm trên cơ sở thịt; nước mắm; chiết xuất từ thịt cá (dùng làm nước chấm); thực phẩm trên cơ sở cá

Nhóm 35: Buôn bán và xuất khẩu: tôm đông lạnh hoặc sấy khô, cá đông lạnh hoặc sấy khô, mực đông lạnh hoặc sấy khô, cua đông lạnh hoặc sấy khô, thịt đã được bảo quản, thịt đóng hộp, thực phẩm trên cơ sở thịt, nước mắm, chiết xuất thịt cá (dùng làm nước chấm), thực phẩm trên cơ sở cá.

---

(210) **4-2019-18421**

(540)

VUA ĐẤT SÉT

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH VĂN PHÒNG PHẨM THIÊN KIM (VN)
53 Dân Tộc, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi.

---

(210) **4-2019-18422**

(540)

SEACERA TILES

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH GẠCH MEN BÁCH THÀNH (VN)
Đường số 3, khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: gạch men các loại (gạch men lát nền, gạch men ốp lát, gạch thẻ, gạch granite).

---

(210) **4-2019-18423**

(540)

SUMO

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT PHÁT (VN)
Tầng 9, số 14 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Động cơ dùng cho vận thăng lồng (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); hộp số dùng cho vận thăng lồng (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); thiết bị phòng rơi an toàn sử dụng cho vận thăng lồng.

Nhóm 09: Tủ điện dùng cho vận thăng lồng; cáp điện dùng cho vận thăng lồng; thanh dẫn điện dùng cho vận thăng lồng; biến tần sử dụng cho vận thăng lồng và cẩu tháp.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng.

---

(210) **4-2019-18424**

(540)

HOA TÂY ĐÔ
TAY DO FLOWER HOTEL & RESTAURANT

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.6
(591) Tím đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ ĐẤT MEKONG (VN)
03-05, khu dân cư Diệu Hiền, Trục Chính A, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2019-18425**

(540)

Canonese

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ CON RỒNG CHÂU Á (VN)
457/11 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Mực sử dụng cho máy in văn phòng; mực photo; hộp mực in đã có mực dùng cho máy in và máy sao chụp; chất tổng hợp dùng để in có chức năng như mực in; phẩm màu.

---

(210) **4-2019-18427**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 7.1.6; 26.1.1; 25.1.5; A5.5.20; 26.11.3
(731) BÙI ĐỨC BÌNH (VN)
Số nhà 283, đường Nguyễn Chế Nghĩa, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Hương (nhang) thắp các loại.

Nhóm 35: Mua bán: hương (nhang) và các nguyên liệu làm hương; mua bán: dầu thơm dùng để thắp đèn, bấc đèn, nến, nến thơm; mua bán: rượu, thuốc lá, chè (trà).

---

(210) **4-2019-18428**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A11.3.3; 2.9.1; 26.4.1; A26.4.5
(591) Cam, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH QUỸ ĐẦU TƯ DELIVINA (VN)
Số 19, ngõ 17/2, đường Nguyễn Văn Lộc, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa, dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2019-18429**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A25.7.6; A25.7.7; 26.1.6; A26.11.8
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SIJA VIỆT NAM (VN)
Tầng 8, tòa nhà Licogi 13 Tower, số 164 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ trang sức, đồ kim hoàn]; chuỗi hạt [đồ trang sức, đồ kim hoàn]; đồ trang sức từ đá quý nhân tạo; dây đồng hồ đeo tay; đồ nữ trang rẻ tiền [đồ trang sức, đồ kim hoàn].

Nhóm 17: Nhựa tổng hợp [bán thành phẩm]; nhựa nhân tạo [bán thành phẩm]; sợi thủy tinh để cách điện; chất cách điện cho dây cáp; vật liệu cách điện; sơn cách nhiệt.

---

(210) **4-2019-18430**

(540)

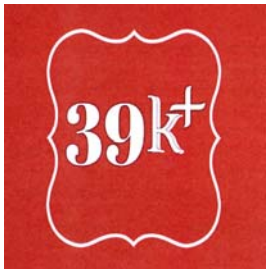

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5; A25.1.10
(591) Trắng, đỏ cam.
(731) LÊ THỊ LIÊN (VN)
64/9G ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc: thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm; đồ thủy tinh, sành, sứ.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

---

(210) **4-2019-18432**

(540)

BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC THỦ ĐỨC

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 18.2.1; A26.11.12
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC THỦ ĐỨC (VN)
Số 64 Lê Văn Chí, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2019-18433**

(540)

NAKITA

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 24.13.1; 24.17.5; A26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VĨNH PHÁT (VN)
Phòng 301, tầng 3, số 102A-B-C Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp.

---

(210) **4-2019-18434**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.3.18
(591) Vàng, xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN AN PHÚC THỊNH (VN)
Số 9-D5A, ngõ 679 Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Gỗ thơm; hương; nhang; hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế.

Nhóm 19: Gỗ trầm hương; gỗ bán thành phẩm (xà, ván, ván ghép); gỗ dán; gỗ xây dựng; gỗ xẻ; gỗ thành phẩm.

Nhóm 39: Các dịch vụ do các công ty khai thác các bến, ga, cầu phà, đường sắt và đường bộ tiến hành và được người thực hiện việc vận chuyển sử dụng; các dịch vụ liên quan đến việc cho thuê phương tiện vận chuyển; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; các dịch vụ liên quan đến hoạt động của sân bay; các dịch vụ liên quan đến đóng kiện, bao gói hàng hóa trước khi chuyển đi; các dịch vụ về thông báo các chuyến vận chuyển hành khách hay vận chuyển hàng hóa do người môi giới và các hãng du lịch thực hiện, thông tin về biểu giá, bảng giờ và phương thức vận chuyển.

---

(210) **4-2019-18435**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.5.19; A5.5.21
(591) Cam, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAS MIỀN TRUNG (VN)
Lô 6, khu công nghiệp Điện Nam - Điện Ngọc, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; xăng; dầu công nghiệp; khí ga (nhiên liệu).

Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; lò vi sóng; nồi cơm điện.

Nhóm 35: Mua bán: nhiên liệu, xăng, dầu công nghiệp, khí ga (nhiên liệu), bếp ga.

Nhóm 39: Dịch vụ sang chiết (đóng phuy, thùng, can, bình) nhiên liệu, xăng, dầu công nghiệp, khí ga (nhiên liệu).

---

(210) **4-2019-18437**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; 26.1.4; A26.1.18; 26.15.15
(591) Xám, xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ AN THÁI CONECO (VN)
Lô B3, đường Bùi Viện, phường Trần Hưng Đạo, khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

---

(210) **4-2019-18438**

(540)

nhật an

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH NEW TULIP (VN)
Khu Dương ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

---

(210) **4-2019-18440**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.9.16; A3.9.24; 19.1.1; 19.1.4
(591) Đen, đỏ, trắng, vàng.
(731) LÊ NGUYỄN HUYỀN TRÂN (VN)
209/13/2b Tôn Thất Thuyết, phường 3, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2019-18441**

(540)

MedPharma

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(591) Xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAGUNA (VN)
Số 127B phố Bùi Thị Xuân, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-18442**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.5.20; 5.3.6; 2.9.1; 25.1.25
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ THU THẮM (VN)
Số 1, ngõ 83 đường Đồng Chi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ cấy tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay.

---

(210) **4-2019-18443**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 25.5.1; 26.2.7; A5.1.16
(591) Xanh lá cây, xanh rêu, đen, trắng.
(731) ĐÀO NHẬT MINH (VN)
Thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Cây cảnh; hoa tươi; cây giống; hạt giống để trồng; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ du lịch thông qua trải nghiệm thực tế.

---

(210) **4-2019-18444**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.4.7; 26.4.2; 25.5.1; 20.1.17
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH IMARKET VIỆT NAM (VN)
Tầng 12, tòa nhà Charmvit Tower, số 117 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: két an toàn, máy in dùng với máy tính, máy và thiết bị đóng sách [thiết bị văn phòng], thiết bị ép dẻo tài liệu dùng cho văn phòng, máy hủy giấy [sử dụng cho văn phòng], dụng cụ bằng sắt để cắt xén đẽo gọt [công cụ cầm tay], máy vi tính, chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính], máy tính xách tay, màn hình máy vi tính, bàn phím máy vi tính, đồ đạc dùng trong văn phòng, văn phòng phẩm, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), dụng cụ cho mục đích gia dụng, dụng cụ nhà bếp, thiết bị

nướng, máy giặt [xưởng giặt], máy xay, tủ lạnh, hệ thống và thiết bị làm lạnh, bóng đèn điện, máy hút bụi chân không, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, gia vị, món ăn đông khô với thành phần chính là mỳ ống/mỳ sợi, thịt đóng hộp, trái cây đóng hộp, cá đóng hộp, rau củ đóng hộp, sản phẩm sữa, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước ngọt, văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2019-18445**

(540) IMAX

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MORAKO (VN)
Tổ 9 Nhân Trạch, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn nhà; nước tẩy nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2019-18446**

(540) motor spa

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 18.1.5; 18.1.23
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TRƯƠNG TÍN PHÁT (VN)
214/38 Hàn Hải Nguyên, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ tùng, linh kiện và phụ kiện xe gắn máy.

---

(210) **4-2019-18447**

(540) BMC Air Filter

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.2; A26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TRƯƠNG TÍN PHÁT (VN)
214/38 Hàn Hải Nguyên, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ tùng, linh kiện và phụ kiện xe gắn máy.

---

(210) **4-2019-18448**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.1.20; 2.1.2
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ THIÊN QUÂN (VN)
539/15+539/9/2-4 Lũy Bán Bích, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2019-18449**

(540)

(220) 27.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) A5.3.13; A5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM HOA MAI VÀNG (VN)
60/41/31 Nguyễn Văn Cự, khu phố 5, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước hoa xịt phòng; nước xả vải.

---

(210) **4-2019-18614**

(540)

(220) 28.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.17; 26.1.1; 25.5.1
(591) Da cam, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CETS VIỆT NAM (VN)
Số 18, ngõ 3 Cầu Bươu, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Khoá vân tay; khoá điện tử; khoá từ.

---

(210) **4-2019-18615**

(540)

(220) 28.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.17; 26.1.1; 25.5.1
(591) Da cam, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CETS VIỆT NAM (VN)
Số 18, ngõ 3 Cầu Bươu, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Khoá vân tay; khoá điện tử; khoá từ.

---

(210) **4-2019-18616**

(540)

(220) 28.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.9.14; A2.9.17; 26.1.1; 25.5.1
(591) Da cam, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CETS VIỆT NAM (VN)
Số 18, ngõ 3 Cầu Bươu, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Khoá vân tay; khoá điện tử; khoá từ.

---

(210) **4-2019-18864**

(540)

(220) 29.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.4.7; 3.4.13; 26.1.1; 1.15.15
(591) Nâu đỏ, trắng, vàng.
(731) SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NGHỆ AN (VN)
75, Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 05: Nhung hươu tươi, nhung hươu đã qua chế biến, rượu ngâm nhung hươu (tất cả dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Nhung hươu đã qua chế biến dùng để làm món ăn (thực phẩm).

Nhóm 31: Con hươu giống.

Nhóm 33: Rượu ngâm nhung hươu (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2019-18922**

(540)

(220) 29.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 3.7.7; A5.3.13; A3.7.24; A5.3.15; A3.1.2; 23.1.1
(591) Xanh lá cây nhạt, trắng, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ THỊT CHUA THANH SƠN (VN)
Số nhà 70B, phố Hạ Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 29: Thịt chua (Thịt lợn đã qua chế biến).

---

(210) **4-2019-19096**

(540)

(220) 30.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.1.1; 6.1.2; 3.4.11; 25.1.6; 25.1.5
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT, TIÊU THỤ DÊ VÀ ONG MẬT HỒNG KỲ (VN)
Thôn Trại Hồng, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 29: Thịt dê; Thịt dê đã qua chế biến.

Nhóm 31: Con dê sống.

---

(210) **4-2019-19100**

(540)

(220) 30.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 5.13.25; 25.1.9; A25.1.10; 25.1.25
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AMARA HOME & LIVING (VN)
Số nhà 53, ngõ 383, đường Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 23: Các sợi dùng để dệt như là: sợi; sợi và chỉ bằng bông.

Nhóm 24: Chăn; vỏ đệm; vỏ gối; khăn trải bàn [không bằng giấy]; vải sử dụng trong ngành dệt.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; xi rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2019-19250**

(540)

(220) 31.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.3.18; A26.3.7; 26.11.3
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Tầng 10 - 11, số 126 Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tái bảo hiểm.

---

(210) **4-2019-19251**

(540)

(220) 31.05.2019
(441) 25.07.2019
(531) 26.3.1; A26.3.18; A26.3.7
(591) Xanh dương.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Tầng 10 - 11, số 126 Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tái bảo hiểm.

---

(210) **4-2019-19639**

(540)

ESTRO

(220) 03.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)
118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2019-20502**

(540)

SILVERWHITE

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20503**

(540)

Misterio

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20504**

(540)

BIANCOVENATO

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20505**

(540)

CRYSTALIVORY

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20506**

(540)

Icelake

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20507**

(540)

STATUARIO

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20508**

(540)

VENTISCA

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20509**

(540)

NEROMARQUINA

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20510**

(540)

Crema Chiffon

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20511**

(540)

DIAMANTE

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20512**

(540)

Arabescato

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20517**

(540)

CRYSTALSALT

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20518**

(540)

Crystal Ice

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20519**

(540)

Mocha Crema

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20520**

(540)

SPARKLINGBLACK

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20521**

(540)

Quasar Light

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20522**

(540)

MILKYWHITE

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20523**

(540)

Avalanche

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20524**

(540)

Eclipse

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20525**

(540)

OLYMPUSWHITE

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20526**

(540)

GANEDEN

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20527**

(540)

Elysian

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20528**

(540)

SERIZZOMONTEROSA

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20529**

(540)

GREYSAVOIE

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20530**

(540)

BOTTICINOCLASSIC

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20531**

(540)

JURAGREY

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20532**

(540)

CENDRE

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20533**

(540)

ONYXWHITE

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20534**

(540)

PUREBLACK

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20535**

(540)

AVORIO

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20536**

(540)

Silver Sea

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20537**

(540)

TWILIGHTGREY

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20538**

(540)

CRYSTALREEF

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20543**

(540)

GIOIACARRARA

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20544**

(540)

WHITEFUSION

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20545**

(540)

SPARKLINGMETAL

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20546**

(540)

BEIGEPEARL

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20547**

(540)

SPARKLINGGREY

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20548**

(540)

Reflections

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20549**

(540)

Tobacco

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20550**

(540)

Grey Emperador

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20551**

(540)

MAJESTICBLACK

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20552**

(540)

THUNDERGREY

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20553**

(540)

THUNDERBLUE

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20554**

(540)

CEPPODIGRE

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20555**

(540)

SPARKLINGRED

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20556**

(540)

SPARKLINGWHITE

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20557**

(540)

BELGIUMBLUE

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20558**

(540)

Cosmic

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20559**

(540)

Valley White

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20560**

(540)

GALAXYWHITE

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20561**

(540)

COFFEEBROWN

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20562**

(540)

CRYSTALCOBBLE

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20563**

(540)

CRYSTALBAZALT

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20564**

(540)

PIETRAGREY

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20565**

(540)

WHITEMACAUBAS

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20566**

(540)

LUCEDILUNA

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20567**

(540)

Ondulato

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20568**

(540)

Canary

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20569**

(540)

GRIGIO

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20570**

(540)

Mangosteen

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20571**

(540)

TITANIUMBROWN

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20572**

(540)

CRYSTALPEPPER

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20573**

(540)

Cosmic Black

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20574**

(540)

COLDSPRING

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20577**

(540)

AZULARAN

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20578**

(540)

CRYSTALZEBRA

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20579**

(540)

LUNAGREY

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20580**

(540)

Desert Sand

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20581**

(540)

Tea Leaf

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granít; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20582**

(540)

Camellia

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE (VN)
Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đá nhân tạo; đá; đá granit; tác phẩm nghệ thuật từ đá; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2019-20765**

(540)

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019

(731) CÔNG TY TNHH HOA HẬU SẮC ĐẸP QUỐC TẾ (VN)
05 đường số 42, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng.

Nhóm 38: Dịch vụ phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây.

Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp (thi hoa hậu): tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi.

---

(210) **4-2019-20766**

(540)

(220) 10.06.2019
(441) 25.07.2019
(531) 2.3.7; A2.3.16; A2.3.23
(731) CÔNG TY TNHH HOA HẬU SẮC ĐẸP QUỐC TẾ (VN)
05 đường số 42, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng.

Nhóm 38: Dịch vụ phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây.

Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp (thi hoa hậu): tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi.

PHẦN III

SỬA ĐỔI ĐƠN

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
1	8644/TB-SHTT	09/05/2019	SĐ4-2019-00083	4-2017-27084
2	8646/TB-SHTT	09/05/2019	SĐ4-2018-01631	4-2016-03465
3	8648/TB-SHTT	09/05/2019	SĐ4-2018-01632	4-2016-03466
4	8650/TB-SHTT	09/05/2019	SĐ4-2018-01633	4-2016-03464
5	8662/TB-SHTT	09/05/2019	SĐ4-2018-01855	4-2018-16905
6	8962/TB-SHTT	15/05/2019	SĐ4-2019-00240	4-2015-17266
7	8963/TB-SHTT	15/05/2019	SĐ4-2018-01072	4-2015-17266
8	8974/TB-SHTT	16/05/2019	SĐ4-2019-00329	4-2017-38750
9	9230/TB-SHTT	20/05/2019	SĐ4-2019-00381	4-2016-28423
10	9329/TB-SHTT	22/05/2019	SĐ4-2018-01455	4-2017-16140
11	9444/TB-SHTT	24/05/2019	SĐ4-2019-00571	4-2018-32595
12	9447/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00364	4-2015-02800
13	9448/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00367	4-2016-21990
14	9449/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00368	4-2018-15409
15	9450/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00370	4-2016-08767
16	9451/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00371	4-2016-14808
17	9452/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00418	4-2018-45217
18	9453/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00423	4-2018-38447
19	9454/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00424	4-2016-33650
20	9456/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00426	4-2018-17713
21	9494/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00374	4-2017-26903
22	9495/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00375	4-2017-26904
23	9496/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00376	4-2017-26905
24	9497/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00377	4-2017-26906
25	9498/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00378	4-2017-26907
26	9499/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00379	4-2016-35071
27	9501/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00406	4-2017-18588
28	9502/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00427	4-2016-40425
29	9503/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00429	4-2017-30456
30	9504/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00430	4-2016-03640

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
31	9508/TB-SHTT	27/05/2019	SĐ4-2019-00434	4-2016-37103
32	9620/TB-SHTT	28/05/2019	SĐ4-2019-00350	4-2018-07017
33	9621/TB-SHTT	28/05/2019	SĐ4-2019-00355	4-2018-12224
34	9622/TB-SHTT	28/05/2019	SĐ4-2019-00356	4-2017-02571
35	9623/TB-SHTT	28/05/2019	SĐ4-2019-00358	4-2016-20344
36	9625/TB-SHTT	28/05/2019	SĐ4-2019-00361	4-2017-32306
37	9626/TB-SHTT	28/05/2019	SĐ4-2019-00395	4-2017-20957
38	9627/TB-SHTT	28/05/2019	SĐ4-2019-00397	4-2017-18261
39	9628/TB-SHTT	28/05/2019	SĐ4-2019-00398	4-2018-03468
40	9629/TB-SHTT	28/05/2019	SĐ4-2019-00399	4-2015-08543
41	9630/TB-SHTT	28/05/2019	SĐ4-2019-00400	4-2017-41896
42	9631/TB-SHTT	28/05/2019	SĐ4-2019-00403	4-2018-38947
43	9632/TB-SHTT	28/05/2019	SĐ4-2019-00404	4-2016-36275
44	9635/TB-SHTT	28/05/2019	SĐ4-2019-00504	4-2018-01422
45	9667/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00342	4-2016-05800
46	9668/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00345	4-2018-33882
47	9670/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00382	4-2019-08230
48	9671/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00385	4-2016-30660
49	9672/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00386	4-2016-32069
50	9674/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00388	4-2017-26908
51	9676/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00392	4-2016-25036
52	9677/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00393	4-2016-37011
53	9678/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00396	4-2016-03614
54	9679/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00413	4-2016-24821
55	9680/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00448	4-2018-32967
56	9681/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00449	4-2018-00996
57	9682/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00457	4-2008-27630
58	9683/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00452	4-2016-34361
59	9684/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00451	4-2016-34361
60	9685/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00453	4-2017-17009
61	9686/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00454	4-2017-33014
62	9687/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00455	4-2019-04650
63	9688/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00458	4-2017-00580
64	9689/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00463	4-2016-41521
65	9703/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00351	4-2016-06453
66	9704/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00407	4-2016-25888

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
67	9705/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00409	4-2016-17116
68	9707/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00412	4-2016-13995
69	9709/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00415	4-2018-09182
70	9710/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00416	4-2016-35486
71	9716/TB-SHTT	29/05/2019	SĐ4-2019-00487	4-2016-34985
72	9819/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00369	4-2016-31479
73	9823/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00464	4-2016-20347
74	9824/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00488	4-2018-33717
75	9825/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00489	4-2016-39142
76	9826/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00490	4-2016-39143
77	9827/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00493	4-2019-10808
78	9828/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00495	4-2017-02968
79	9829/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00496	4-2017-02968
80	9830/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00498	4-2017-12386
81	9831/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00499	4-2018-01988
82	9832/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00500	4-2018-44256
83	9847/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00437	4-2016-11741
84	9854/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00444	4-2018-21467
85	9855/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00445	4-2016-39085
86	9856/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00142	4-2017-15957
87	9857/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00143	4-2017-15955
88	9861/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00149	4-2018-45041
89	9862/TB-SHTT	30/05/2019	SĐ4-2019-00150	4-2015-17633
90	11305/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00461	4-2016-15718
91	11306/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00466	4-2018-41789
92	11310/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00468	4-2016-19854
93	11311/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00469	4-2016-15808
94	11312/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00470	4-2016-35545
95	11313/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00473	4-2017-03568
96	11314/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00474	4-2016-40910
97	11315/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00475	4-2017-36122
98	11316/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00477	4-2017-39147
99	11317/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00479	4-2017-07155
100	11318/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00594	4-2016-30544
101	11319/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00595	4-2018-12512

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
102	11320/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00596	4-2019-15043
103	11321/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00600	4-2017-21857
104	11322/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00601	4-2016-23343
105	11323/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00603	4-2017-18161
106	11324/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00604	4-2018-12215
107	11325/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00605	4-2015-16964
108	11326/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00609	4-2016-22968
109	11336/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00267	4-2018-30970
110	11327/TB-SHTT	17/06/2019	SĐ4-2019-00621	4-2018-25177

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 8699/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần tư vấn Enco
Số 29 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00083 Ngày nộp : 17/01/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-27084 Ngày nộp đơn: 28/08/2017
Chủ đơn (*): Công ty TNHH Cosmo Pacific
Địa chỉ: 95/5 Thảo Điền, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: DOTTORPRIMO
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-27084 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tổ chức đại diện SHCN của chủ đơn được ghi nhận:

"Công ty cổ phần tư vấn Enco"

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 8646 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty Luật TNHH T&G
Phòng 05, tầng 15, Tòa nhà Harec, số 4A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
- Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2018-1631 Ngày nộp : 13/11/2018

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-03465 Ngày nộp đơn: 04/02/2016

Chủ đơn (*): Goodman Fielder Consumer Foods Pty Limited
Địa chỉ: T2/39 Delhi Road, North Ryde NSW 2113, Australia
Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.
Nhãn hiệu: GOLDEN CROWN butteroil substitude 18kg NET, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-03465 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

- **Địa chỉ của Chủ đơn:**

" Level 5, 40 Mount street, North Sydney, NSW 2060, Australia"

- **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**

"Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)"

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn.

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 1648 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty Luật TNHH T&G
Phòng 05, tầng 15, Tòa nhà Harec, số 4A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
- Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2018-1632 Ngày nộp : 13/11/2018

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-03466 Ngày nộp đơn: 04/02/2016
Chủ đơn (*): Goodman Fielder Consumer Foods Pty Limited
Địa chỉ: T2/39 Delhi Road, North Ryde NSW 2113, Australia
Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.
Nhãn hiệu: Hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-03466 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

- **Địa chỉ của Chủ đơn:**

"Level 5, 40 Mount street, North Sydney, NSW 2060, Australia"

- **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**

"Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)"

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9650/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty Luật TNHH T&G
Phòng 05, tầng 15, Tòa nhà Harec, số 4A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
- Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2018-1633 Ngày nộp : 13/11/2018

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-03464 Ngày nộp đơn: 04/02/2016

Chủ đơn (*): Goodman Fielder Consumer Foods Pty Limited
Địa chỉ: T2/39 Delhi Road, North Ryde NSW 2113, Australia
Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.
Nhãn hiệu: GOLDEN CROWN
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-03464 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

- **Địa chỉ của Chủ đơn:**

"Level 5, 40 Mount street, North Sydney, NSW 2060, Australia"

- **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**

"Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)"

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 8662/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, tòa nhà VCCI, số 9, Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

- Công ty Luật TNHH T&G
Phòng 5, tầng 15, Tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn
Số yêu cầu: SĐ4-2018-01855 Ngày nộp : 14/12/2018

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-16905 Ngày nộp đơn: 25/05/2018
Chủ đơn (*): PTT Public Company Limited
Địa chỉ: 555 Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak Sub-district, Chatuchak District, Bangkok 10900 Thailand
Đại diện của chủ đơn: TGVN
Nhãn hiệu: OR, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 01, 04, 06, 09, 11, 12, 14, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 24, 25, 35, 37, 39, 41, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-16905 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, tòa nhà VCCI, số 9, Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 5716/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh
Tầng 5, số 71 Mai Hắc Đế, phường Bùi Thị Xuân,
Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00240 Ngày nộp : 27/02/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2015-17266 Ngày nộp đơn: 02/07/2015
Chủ đơn (*): Công ty TNHH Well Wealth Việt Nam
Địa chỉ: 20 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: Citea Fun TEA & COFFEE, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 20, 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2015-17266 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh
Tầng 5, số 71 Mai Hắc Đế, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 8963/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH tư vấn Hoàng Minh
Tầng 5, số 71 Mai Hắc Đế, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2018-01072 Ngày nộp : 03/08/2018

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2015-17266 Ngày nộp đơn: 02/07/2015

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Well Wealth Việt Nam

Địa chỉ: 20 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Citea Fun TEA & COFFEE, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 20, 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2015-17266 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn

Số 34 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Số: 1974 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thuỷ, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

– **Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn**

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00329 Ngày nộp : 14/3/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-38750 Ngày nộp đơn: 22/11/2017
Chủ đơn (*): IMI Systems Ltd.
Địa chỉ: Ramat Hasharon, Israel
Đại diện của chủ đơn: BMVN INTERNATIONAL LLC
Nhãn hiệu: RED SKY DRONE DEFENDER
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 13

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

– Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-38750 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Giới hạn Danh mục sản phẩm Nhóm 09 thành:

Hệ thống và thiết bị an ninh không phận; hệ thống và thiết bị nhận dạng sự xâm phạm không phận; hệ thống phát hiện (dò tìm), nhận dạng và giám sát (theo dõi) máy bay không người lái và các phương tiện vận chuyển trên không được điều khiển tự động (không người lái); thiết bị cảm biến; máy ảnh (máy quay phim); hệ thống gây nhiễu; và hệ thống rada để phát hiện (dò tìm), nhận dạng và giám sát (theo dõi) máy bay không người lái và các phương tiện vận chuyển trên không được điều khiển tự động (không người lái); thiết bị điện tử cho hệ thống phát hiện (dò tìm) máy bay không người lái, bao gồm rada phát hiện (dò tìm) máy bay không người lái, thiết bị gây nhiễu loạn sóng vô tuyến để phát hiện (dò tìm) máy bay không người lái; hệ thống phát hiện (dò tìm) phương tiện vận tải trên không được điều khiển tự động; hệ thống bảo vệ máy bay không người lái; hệ thống bảo vệ phương tiện vận tải trên không được điều khiển tự động; phần mềm có thể tải xuống được dùng cho an ninh không phận; phần mềm có thể tải xuống được để phát hiện (dò tìm), nhận dạng và giám sát (theo dõi) máy bay không người lái và phương tiện vận tải trên không được điều khiển tự động; phần mềm có thể tải xuống được dùng cho việc bảo vệ máy bay không người lái và phương tiện vận tải trên không được điều khiển tự động

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

(không người lái); thiết bị máy tính và chương trình máy tính sử dụng trong việc định vị, theo dõi mục tiêu, xác định mục tiêu, truyền tín hiệu hoặc xử lý tín hiệu; linh kiện điện tử cho hệ thống tên lửa phòng không (tất cả thuộc nhóm 9): các sản phẩm trên không dùng cho xe chở khách.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9230 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần du thuyền VIET PRINCESS
Lầu 1, 170-170 Bis Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-00381 Ngày nộp : 28/03/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)
Chủ đơn (*): Công ty TNHH du thuyền Viet Princess
Địa chỉ: Lầu 1, 170-170 Bis Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên chủ đơn
Công ty Cổ phần du thuyền VIET PRINCESS

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 9230 /TB-SHTT NGÀY 20/05/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-28423	14/09/2016	39	MEKONG PRINCESS
2	4-2016-32754	19/10/2016	39	VIET PRINCESS
3	4-2017-01762	24/01/2017	39	SAIGON PRINCESS
4	4-2017-03255	20/02/2017	39	SAIGONPRINCESS
5	4-2017-03256	20/02/2017	39	HANPRINCESS
6	4-2017-03257	20/02/2017	39	REDRIVERPRINCESS
7	4-2017-03258	20/02/2017	39	HALONGPRINCESS
8	4-2017-03259	20/02/2017	39	VIETPRINCESS
9	4-2017-03260	20/02/2017	39	HANOIPRINCESS
10	4-2017-03261	20/02/2017	39	MEKONGPRINCESS
11	4-2017-03262	20/02/2017	39	RIVERHANPRINCESS

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 3429 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự
Tầng 16, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2018-01455 Ngày nộp : 11/10/2018

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-16140 Ngày nộp đơn: 05/06/2017
Chủ đơn (*): Zhang Taihuang
Địa chỉ: 10F., No.19, Junhe St., Beitun Dist., Taichung City 406, Taiwan
Đại diện của chủ đơn: BROSS & PARTNERS., JSC
Nhãn hiệu: DEZZERTS
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 01, 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-16140 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn

Chang, Tai-Huang

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đầu tiên hoặc đại diện theo pháp luật nếu chủ đơn đầu tiên có nhiều đại diện theo pháp luật hoặc chủ đơn đầu tiên có đại diện theo pháp luật và đại diện theo ủy quyền hoặc chủ đơn đầu tiên có nhiều đại diện theo ủy quyền hoặc chủ đơn đầu tiên không có đại diện theo pháp luật và đại diện theo ủy quyền hoặc chủ đơn đầu tiên có nhiều

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9444 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần đầu tư thương mại Thái Bình
26B Phan Chu Trinh, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00571 Ngày nộp : 07/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-32595 Ngày nộp đơn: 21/09/2018
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư thương mại Thái Bình
Địa chỉ: 26B Phan Chu Trinh, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: TB Refreshers, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30, 32, 33

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-32595 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Danh mục sản phẩm được ghi nhận:
Nhóm 32: Nước uống đóng chai (không có ga); nước uống đóng chai (có ga).

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9497/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô
Phòng 1401B, tầng 14, Toà nhà 8C Đại Cồ Việt, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00364 Ngày nộp : 22/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2015-02800 Ngày nộp đơn: 02/02/2015
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thương mại An Đạt
Địa chỉ: Phòng 702 Tòa nhà CT 1 - 2 khu đô thị Mễ Trì Hạ, xã Mễ Trì, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn: CAPITAL IP&T CO.LTD.
Nhãn hiệu: Thiên Thành Lộc TTL
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2015-02800 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:

Số nhà 47 Phúc Thịnh, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9998 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thuỷ, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00367 Ngày nộp : 22/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-21990 Ngày nộp đơn: 20/07/2016
Chủ đơn (*): Accantia Group Holdings
Địa chỉ: Unilever House, 100 Victoria Embankment, London EC4Y 0DY, United Kingdom
Đại diện của chủ đơn: BMVN INTERNATIONAL LLC
Nhãn hiệu: WATER BOOST
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-21990 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Giới hạn Danh mục sản phẩm thành: "Xà phòng; chế phẩm làm sạch; chế phẩm dùng để trang điểm không chứa dược chất; chế phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen (không chứa dược chất); mỹ phẩm chăm sóc da; dầu dùng cho da (mỹ phẩm); kem bôi và nước xức dùng cho da; mỹ phẩm; chế phẩm dùng để trang điểm và tẩy trang; len bông dùng cho mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mỹ phẩm; khăn giấy mỹ phẩm; miếng bông mỹ phẩm hoặc khăn lau mỹ phẩm được làm ẩm hoặc được tẩm chất làm sạch dùng cho cá nhân (dùng cho mục đích mỹ phẩm) hay được làm ẩm hoặc được tẩm nước thơm mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp, miếng đắp mặt (dùng khi trang điểm)."

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đầu tiên ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9449 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên đầu tư và dịch vụ thương mại Phú Thái
Số 08 (Lô R1) thuộc tòa nhà Vạn Đạt tại Lô II-1, đường số 8, nhóm CN2, KCN Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP.Hồ Chí Minh - 0913.961.367

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00368 Ngày nộp : 25/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-15409 Ngày nộp đơn: 16/05/2018
Chủ đơn (*): Công ty TNHH một thành viên đầu tư và dịch vụ thương mại Phú Thái
Địa chỉ: 87 đường S11, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: YUNBANG YB, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 28, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-15409 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:

Số 08 (Lô R1) thuộc tòa nhà Vạn Đạt tại Lô II-1, đường số 8, nhóm CN2, Khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP.Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9450/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty Luật TNHH Link & Partners
  Phòng 468, Tòa nhà 133 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;
- Công ty TNHH Tư vấn A & S
  P1704 tầng 17 tòa nhà đa năng, 169 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00370 Ngày nộp : 25/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-08767 Ngày nộp đơn: 01/04/2016

Chủ đơn (*): Công ty TNHH sản xuất và thương mại Phương Mai
Địa chỉ: Số 14 ngõ 110 Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn: A&S CO.,LTD
Nhãn hiệu: ROSABELLA
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25, 35, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-08767 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

- **Địa chỉ của Chủ đơn:**

Số 4 ngách 11, ngõ 565, đường Nguyễn Trãi, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**

Công ty Luật TNHH Link & Partners

Phòng 468, Tòa nhà 133 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9451 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
39 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00371 Ngày nộp : 26/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-14808 Ngày nộp đơn: 23/05/2016
Chủ đơn (*): Công ty TNHH đầu tư phát triển Hà Minh
Địa chỉ: 280 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: VIET MY IPC
Nhãn hiệu: HAMINHLAB Tôn vinh vẻ đẹp từ gốc
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 10, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-14808 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:

278 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9952 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần tập đoàn thực phẩm Hoa Sen
9-9A Nơ Trang Long, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh – 090.525.2875

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00418 Ngày nộp : 05/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-45217 Ngày nộp đơn: 21/12/2018
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư và phát triển thực phẩm Hoa Sen
Địa chỉ: 215-217 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: LOTUS GROUP Make your life blossom, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05, 29, 32, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-45217 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Công ty cổ phần tập đoàn thực phẩm Hoa Sen
9-9A Nơ Trang Long, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đứng đầu ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9453/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, TP Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00423 Ngày nộp : 05/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-38447 Ngày nộp đơn: 02/11/2018
Chủ đơn (*): Hộ kinh doanh CHÍ BELL
Địa chỉ: 254/40 Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: Trường Luật
Nhãn hiệu: Chibell, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-38447 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:
128/4 Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đứng đầu tiên hoặc được ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9454 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt
Lầu 4, số 215 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, TP Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00424 Ngày nộp : 05/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-33650 Ngày nộp đơn: 26/10/2016
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần hóa mỹ phẩm Tự Nhiên
Địa chỉ: Thôn Võ Cạnh, xã Vĩnh Trung, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Đại diện của chủ đơn: VIET IP CO.,LTD.
Nhãn hiệu: Tựnhiên Since 2000 Solutions, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-33650 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:
718 Lương Định Của, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đầu tiên được ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9456/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần kiến trúc nội thất Home & Home
Số 21/46, đường Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính,
quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội – 0962.893.900

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00426 Ngày nộp : 08/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-17713 Ngày nộp đơn: 01/06/2018
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần kiến trúc nội thất và đầu tư xây dựng Việt Nam
Địa chỉ: Số 35, ngõ 1, đường Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: HOME & HOME ARCHITECTURE INTERIOR, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-17713 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Công ty cổ phần kiến trúc nội thất Home & Home
Số 21/46, đường Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đứng đầu tiên ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9499TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00374 Ngày nộp : 27/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-26903 Ngày nộp đơn: 25/08/2017
Chủ đơn (*): Qatar Airways (Q.C.S.C)
Địa chỉ: P.O Box 22550, Doha, Qatar
Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES
Nhãn hiệu: Kamil, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 28

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-26903 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn
Qatar Airways Group (Q.C.S.C)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9495/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00375 Ngày nộp : 27/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-26904 Ngày nộp đơn: 25/08/2017
Chủ đơn (*): Qatar Airways (Q.C.S.C)
Địa chỉ: P.O Box 22550, Doha, Qatar
Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES
Nhãn hiệu: Orry, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 28

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-26904 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn
Qatar Airways Group (Q.C.S.C)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9496/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00376 Ngày nộp : 27/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-26905 Ngày nộp đơn: 25/08/2017
Chủ đơn (*): Qatar Airways (Q.C.S.C)
Địa chỉ: P.O Box 22550, Doha, Qatar
Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES
Nhãn hiệu: Orah, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 28

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-26905 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn
Qatar Airways Group (Q.C.S.C)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9499/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00377 Ngày nộp : 27/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-26906 Ngày nộp đơn: 25/08/2017
Chủ đơn (*): Qatar Airways (Q.C.S.C)
Địa chỉ: P.O Box 22550, Doha, Qatar
Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES
Nhãn hiệu: Farah, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 28

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-26906 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn
Qatar Airways Group (Q.C.S.C)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9499 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00378 Ngày nộp : 27/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-26907 Ngày nộp đơn: 25/08/2017
Chủ đơn (*): Qatar Airways (Q.C.S.C)
Địa chỉ: P.O Box 22550, Doha, Qatar
Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES
Nhãn hiệu: Faaiz, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 28

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-26907 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn
Qatar Airways Group (Q.C.S.C)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9499 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc
248/14/6 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00379 Ngày nộp : 27/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-35071 Ngày nộp đơn: 07/11/2016
Chủ đơn (*): Công ty TNHH sản xuất - thương mại Ngôi Sao Trẻ
Địa chỉ: 63 đường số 32, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: I.P.T.S.
Nhãn hiệu: Lovely, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 16

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-35071 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn
Số 1 đường số 6, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9504 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO
Số 15, ngõ 16, đường Tả Thanh Oai, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, Hà Nội
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Nam Dương
Số 6, ngõ 175, đường Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00406 Ngày nộp : 03/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-18588 Ngày nộp đơn: 21/06/2017
Chủ đơn (*): TAKESHI ABE
Địa chỉ: Tokyo Toshimaku Chihaya 21-1, Chome 5 ban, Japan
Đại diện của chủ đơn: NAM DUONG IP COMPANY LIMITED
Nhãn hiệu: Nipponkodo NIPPONKODO [NIPPONKODO]
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 04, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-18588 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO
Số 15, ngõ 16, đường Tả Thanh Oai, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, Hà Nội

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9502 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Quốc tế Trần Thị
173 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội - 04326269999

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00427 Ngày nộp : 08/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-40425 Ngày nộp đơn: 19/12/2016
Chủ đơn (*): Công ty TNHH Quốc tế Trần Thị
Địa chỉ: 173 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: NISSIN NISSIN
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05, 06, 09, 11, 13, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 31, 33, 34

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-40425 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Danh mục sản phẩm

- Tách sản phẩm "Dược phẩm; thực phẩm chức năng; sữa bột (cho trẻ sơ sinh); chế phẩm vitamin" trong nhóm 05 và "Nhựa pecca, mica" trong nhóm 17 sang đơn mới số 4-2019-11113.
- Tách nhóm 29, 31 sang đơn mới số 4-2019-11112.
- Phần danh mục còn lại giữ nguyên tại đơn gốc 4-2016-40425.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9505 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 Xuân Thuỷ, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 5 tầng 15 Toà nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công quận Ba Đình, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-00429 Ngày nộp : 08/04/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)
Chủ đơn (*): Jaguar Land Rover Limited
Địa chỉ: Abbey Road, Whitley, Coventry CV3 4LF, United Kingdom
Đại diện của chủ đơn: TGVN

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 Xuân Thuỷ, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 958 /TB-SHTT NGÀY 27/05/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-30456	21/09/2017	12, 28, 37	Hình
2	4-2017-30457	21/09/2017	12, 28, 37	Hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 4504 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00430 Ngày nộp : 08/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-03640 Ngày nộp đơn: 15/02/2016
Chủ đơn (*): NTN Corporation
Địa chỉ: 3-17, Kyomachibori 1-Chome, Nishi-ku, Osaka, Japan
Đại diện của chủ đơn: AGELESS CO.,LTD.
Nhãn hiệu: NTN
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-03640 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Giới hạn danh mục sản phẩm thành:
Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán sản phẩm vòng bi; Marketing; thông tin về thương mại; xuất bản tài liệu quảng cáo; dán áp phích quảng cáo (tất cả các dịch vụ này đều liên quan đến máy tiện, máy phay nghiền, máy mài dao, máy mài nghiền; khuôn cho máy dập; khuôn cho máy rèn; trục ly hợp; ổ trục; ổ bi; các bộ phận và phụ tùng của ổ trục; các bộ phận cấu trúc ổ trục; trục chuyển động; khớp vạn năng; van; bánh đai; khớp ly hợp; bộ phận tiếp liệu; các thiết bị sản xuất mạch tổ hợp; các thiết bị sản xuất dụng cụ bán dẫn; các bộ phận và phụ tùng của xe cộ có động cơ; các bộ phận và phụ tùng của xe đạp có động cơ và xe đạp; các bộ phận của ổ trục lắp ghép; trục truyền động; bộ điều chỉnh sức căng dây đai).

Lưu ý: Cục Sở hữu trí tuệ điều chỉnh loại các sản phẩm "trục ly hợp, ổ trục, các bộ phận và phụ tùng của ổ trục, khớp vạn năng, trục ly hợp, bánh đai, khớp ly hợp" vì đã được liệt kê trùng lặp.

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9568 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần truyền thông INSPIRATO
28 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh – 02839259029

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00434 Ngày nộp : 09/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-37103 Ngày nộp đơn: 23/11/2016
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần truyền thông INSPIRATO
Địa chỉ: 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: Inspirato, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 41, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-37103 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn
28 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9620/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Baekok BBQ
Số 537-539 Kinh Dương Vương, khu phố 6, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh - 028.3636.99.94

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-00350 Ngày nộp : 20/03/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)
Chủ đơn (*): Công ty TNHH dịch vụ PRO-CARE
Địa chỉ: Số 14, đường số 2, cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và Địa chỉ của Chủ đơn

Công ty TNHH Baekok BBQ

Số 537-539 Kinh Dương Vương, khu phố 6, phường An Lạc

Quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh - 028.3636.99.94

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ: 9620 /TB-SHTT ngày 28/05/2019.

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-07017	12/03/2018	43	[xiên que bạch ngọc]
2	4-2018-07018	12/03/2018	43	Baekok Barbecue Skewer Since 1997, hình
3	4-2018-07020	12/03/2018	43	[Baekok: bạch ngọc], hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9621 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH dinh dưỡng nông nghiệp Usfeed
Số 167A Nguyễn Văn Hưởng, khu phố 6, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh - 0909722795

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00355 Ngày nộp : 21/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-12224 Ngày nộp đơn: 19/04/2018
Chủ đơn (*): Công ty TNHH dinh dưỡng nông nghiệp Usfeed
Địa chỉ: Số 73, Phạm Thái Bường, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: Hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 01, 05, 30, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-12224 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn
Số 167A Nguyễn Văn Hưởng, khu phố 6, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ ChíMinh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9622/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH thương mại Phú Sang
Số 02 đường số 4 nối dài (KDC Lê Thành), khu phố 3, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh - 0915516538

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00356 Ngày nộp : 21/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02571 Ngày nộp đơn: 13/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại Phú Sang

Địa chỉ: Số 56 đường số 2, khu dân cư Lê Thành, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Phú Sang, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02571 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn

Số 02 đường số 4 nối dài (KDC Lê Thành), khu phố 3, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 3623 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh,
phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-00358 Ngày nộp : 21/03/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)
Chủ đơn (*): The a2 Milk Company Limited
Địa chỉ: c/- Simpson Grierson, Level 27, 88 Shortland Street, Auckland, New Zealand
Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn
Level 10, 51 Shortland Street, Auckland 1010, New Zealand

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ: 9623 /TB-SHTT ngày 28/05/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-20344	06/07/2016	05, 29	a2
2	4-2016-20345	06/07/2016	05, 29	a2 MILK
3	4-2016-20346	06/07/2016	05, 29	THE a2 MILK COMPANY
4	4-2017-36186	03/11/2017	05, 09, 29, 30, 35	a2 Store

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 7604/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần ADSOTA
Số 11, ngõ 71, phố Láng Hạ, phường Thành Công,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội-02435191616

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00361 Ngày nộp : 22/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-32306 Ngày nộp đơn: 05/10/2017
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần ADSOTA
Địa chỉ: Số 11, ngõ 71, phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP. Hà Nội
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: APPSTORE.VN
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 4-2017-32306 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Giới hạn Danh mục Sản phẩm

Nhóm 09: Sản phẩm ứng dụng cho điện thoại thông minh, có thể tải xuống cụ thể là sản phẩm ứng dụng cho phép truy cập vào mạng xã hội xác định; sản phẩm ứng dụng cho máy tính bảng, có thể tải xuống cụ thể là sản phẩm ứng dụng cho phép truy cập vào mạng xã hội xác định; sản phẩm ứng dụng trên mạng internet cụ thể là sản phẩm ứng dụng cho phép truy cập vào mạng xã hội xác định; sản phẩm ứng dụng hỗ trợ chơi điện tử, có thể tải xuống cụ thể là sản phẩm ứng dụng cho phép truy cập vào mạng xã hội xác định; chương trình phần mềm máy vi tính, được ghi, cụ thể là chương trình phần mềm máy vi tính cho phép truy cập vào mạng xã hội xác định.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9626 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sản xuất thương mại đầu tư Anh Duy
478A Hậu Giang, phường 12, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh-0935425504.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00395 Ngày nộp : 01/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-20957 Ngày nộp đơn: 11/07/2017
Chủ đơn (*): Công ty TNHH sản xuất thương mại đầu tư Anh Duy
Địa chỉ: 245 Âu Cơ, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: Nón Trùm, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-20957 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn
478A Hậu Giang, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9627/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH KEDA IP
9/11B/10 đường Chánh Hưng, phường 4, quận 8,
Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00397 Ngày nộp : 01/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-18261 Ngày nộp đơn: 20/06/2017
Chủ đơn (*): Công ty TNHH STUDIO5S
Địa chỉ: 50 Lê Quốc Hưng, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: KEDA IP CO.,LTD
Nhãn hiệu: 5STUDIO 5 S, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-18261 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH KEDA IP
9/11B/10 Chánh Hưng, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9628/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH tiêu chuẩn chất lượng ISOHA
Số 70/2A đường Trần Văn Ơn, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh-0909 384449

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00398 Ngày nộp : 02/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-03468 Ngày nộp đơn: 30/01/2018
Chủ đơn (*): Công ty TNHH tiêu chuẩn chất lượng ISOHA
Địa chỉ: 36/8 Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: YD ISOHA Thành công cùng đối tác, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 45

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-03468 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn
Số 70/2A đường Trần Văn Ơn, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 629 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty Cổ phần Tư vấn S&B
Tầng 18, Hapulico Complex, 85 Vũ Trọng Phụng,
phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;

- Công ty TNHH Một thành viên Kim Bắc Việt
Phòng 6 tầng 1 C/c 73/8 Hồ Hảo Hớn, phường Cô Giang, quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00399 Ngày nộp : 02/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2015-08543 Ngày nộp đơn: 10/04/2015

Chủ đơn (*): Cfyc Holdings Pte. Ltd

Địa chỉ: 60 Paya Lebar Road, #08-43, Paya Lebar Square, Singapore

Đại diện của chủ đơn: KIBVI Co., LTD.

Nhãn hiệu: CALIFORNIA FITNESS & YOGA C, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25, 35, 41, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2015-08543 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty Cổ phần Tư vấn S&B
Tầng 18, Hapulico Complex, 85 Vũ Trọng Phụng, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9630/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến
29 Trương Hán Siêu, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00400 Ngày nộp : 02/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-41896 Ngày nộp đơn: 15/12/2017
Chủ đơn (*): CJ OliveNetworks Co., Ltd.
Địa chỉ: 366, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, Korea
Đại diện của chủ đơn: INVENCO..LTD
Nhãn hiệu: MONVELY MONSTER
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 21

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-41896 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Giới hạn danh mục sản phẩm

Loại bỏ 01 sản phẩm "Giẻ làm sạch kính mắt" (Cloths for cleaning spectacles) ra khỏi danh mục sản phẩm đăng ký bảo hộ.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 1631 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Văn phòng Luật sư A Hòa
181/3 Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00403 Ngày nộp : 02/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-38947 Ngày nộp đơn: 07/11/2018
Chủ đơn (*): Công ty TNHH sản xuất thương mại thời trang Đức Minh
Địa chỉ: 89 Bàu Cát 4, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: MAGGIO Create Your Own Style DD, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-38947 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Văn phòng Luật sư A Hòa
181/3 Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9632/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00404 Ngày nộp : 02/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-36275 Ngày nộp đơn: 15/11/2016
Chủ đơn (*): Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Địa Phong
Địa chỉ: 13, K300 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: INVESTIP
Nhãn hiệu: DP, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-36275 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn
E-03, 295 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9635/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty tài chính cổ phần Tín Việt
Tầng 17, tòa nhà Mipec tower, 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00504 Ngày nộp : 22/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-01422 Ngày nộp đơn: 12/01/2018
Chủ đơn (*): Công ty tài chính cổ phần Xi Măng
Địa chỉ: Tầng 17, tòa nhà Mipec tower, 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: VietCredit Vay Tiêu Dùng Tiện Lợi V, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-01422 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của Chủ đơn:
Công ty tài chính cổ phần Tín Việt.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đầu tiên nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9667/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á
Phòng 1504, tầng 15, tòa nhà Hàn Việt, số 203 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

- Công ty Luật TNHH IP MAX
Tầng 5, Tòa nhà Toserco, số 273 phố Kim Mã, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, TP hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00342 Ngày nộp : 18/3/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-05800 Ngày nộp đơn: 09/03/2016
Chủ đơn (*): Công ty TNHH Keppel Land Việt Nam
Địa chỉ: Lầu 8, Saigon Centre, 65 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: IPMAX LAW FIRM
Nhãn hiệu: Villa Riviera
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-05800 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn

Saigon Centre, tòa 2, 67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á
Phòng 1504, tầng 15, tòa nhà Hàn Việt, số 203 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9668 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP
Số 222 Lò Đúc, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-00345 Ngày nộp : 19/3/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)
Chủ đơn (*): Công ty TNHH WIFITECH
Địa chỉ: BT lô 12 khu đô thị Cầu Bươu, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội
Đại diện của chủ đơn: VIETNAM IP

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn
Công ty cổ phần WIFITECH
BT Lô 12 Khu đô thị Cầu Bươu, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ: 9668 /TB-SHTT NGÀY 29/5/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-33882	02/10/2018	09, 35, 40	WIFITECH W, hình
2	4-2019-07032	12/03/2019	06, 07, 09, 11, 35, 40	W WIFITECH, hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 940 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Banca
15B Triệu Việt Vương, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00382 Ngày nộp : 28/3/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-08230 Ngày nộp đơn: 19/03/2019
Chủ đơn (*): Nguyễn Thị Vân
Địa chỉ: Sông Công, Trung Giã, Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: VA PIGMENT COLOR, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 02

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-08230 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH Banca
15B Triệu Việt Vương, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Đặng Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 967 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu
Tầng 7, tòa nhà VIT, số 519, đường Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-00385 Ngày nộp : 28/3/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)
Chủ đơn (*): First Aid Beauty Limited
Địa chỉ: 70 Bridge Street, Suite 203, Newton, Massachusetts 02458, USA
Đại diện của chủ đơn: SAO BAC DAU IP CO.,LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ: 964 /SHTT-NH NGÀY 29/5/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-30660	03/10/2016	03, 05	FIRST AID BEAUTY
2	4-2016-30661	03/10/2016	03, 05	FIRST AID BEAUTY FAB, hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9672/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Viện nghiên cứu và đào tạo y dược An Sinh
10 Trần Huy Liệu, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00386 Ngày nộp : 29/3/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-32069 Ngày nộp đơn: 14/10/2016
Chủ đơn (*): Viện nghiên cứu và đào tạo y dược An Sinh
Địa chỉ: 10 Trần Huy Liệu, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: A IRT Viện Nghiên Cứu Và Đào Tạo Y Dược An Sinh, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05, 35, 41, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-32069 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tách đơn

- Tách nhóm 05 và nhóm 35 sang đơn mới số 4-2019-09767 ngày 14/10/2016 và loại bỏ phần chữ "VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ĐÀO TẠO Y DƯỢC AN SINH" khỏi mẫu nhãn hiệu yêu cầu đăng ký;
- Phần còn lại của Danh mục hàng hóa, dịch vụ được giữ ở đơn gốc số 4-2016-32069 ngày 14/10/2016.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Số: 9674/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00388 Ngày nộp : 29/3/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-26908 Ngày nộp đơn: 25/08/2017
Chủ đơn (*): Qatar Airways (Q.C.S.C)
Địa chỉ: P.O Box 22550, Doha, Qatar
Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES
Nhãn hiệu: ORYX KIDS CLUB, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-26908 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn
Qatar Airways Group (Q.C.S.C)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Làm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9676/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-00392 Ngày nộp : 29/3/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư và phát triển giáo dục Trí Tuệ
Địa chỉ: 510 Ngô Gia Tự, phường 09, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ: 976 /TB-SHTT NGÀY 29/5/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-25036	16/08/2016	25, 41	Trường Trung Học Cơ Sở, Trung Học Phổ Thông Quang Trung Nguyễn Huệ QT NH, hình
2	4-2016-25037	16/08/2016	25, 41	QT NH Trường THCS, THPT Quang Trung Nguyễn Huệ Nhà Trường Việt Nam Phương Pháp Dạy Học Quốc Tế, hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Số: 9677/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
Số 15, ngõ 102, đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00393 Ngày nộp : 29/3/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-37011 Ngày nộp đơn: 22/11/2016
Chủ đơn (*): Công ty TNHH một thành viên Nước Khoáng Men
Địa chỉ: Lô đất diện tích 10.445 m2, khu công nghiệp Tiền Hải, xã Tây Sơn, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
Đại diện của chủ đơn: HAVIP CO., LTD.
Nhãn hiệu: Oris, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-37011 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn
Công ty TNHH nước khoáng thiên nhiên ORIS

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Số: 978 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần chế tạo thiết bị điện VINAKA
Cụm 9, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00396 Ngày nộp : 01/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-03614 Ngày nộp đơn: 15/02/2016
Chủ đơn (*): Công ty TNHH chế tạo thiết bị điện Minh Tâm
Địa chỉ: Cụm 9, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: VINAKA MT, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07, 09, 11

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-03614 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn
Công ty cổ phần chế tạo thiết bị điện VINAKA

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Số: 979 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, toà nhà Talico, số 22 phố Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

- Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00413 Ngày nộp : 03/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-24821 Ngày nộp đơn: 12/08/2016
Chủ đơn (*): Princelube (Asia) Pte Limited
Địa chỉ: Flat/RM 1508 15/F Two Grand Tower 625 Nathan Road KL, Hongkong
Đại diện của chủ đơn: AGELESS CO.,LTD.
Nhãn hiệu: Onix Oil, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 04

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-24821 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, toà nhà Talico, số 22 phố Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Số: 9680/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH NASCA
Số 32-38 Phạm Thị Uẩn, phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00448 Ngày nộp : 10/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-32967 Ngày nộp đơn: 25/09/2018
Chủ đơn (*): Công ty TNHH Nàng
Địa chỉ: Số 62, Thiên Hộ Dương, phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: nangbouti
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-32967 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:
Tên Chủ đơn và Địa chỉ Chủ đơn
Công ty TNHH NASCA
Số 32-38 Phạm Thị Uẩn, phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9081 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần xây dựng gốm sứ Việt Hương
Lô 31.B2.27 khu đô thị Phước Lý, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00449 Ngày nộp : 10/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-00996 Ngày nộp đơn: 10/01/2018
Chủ đơn (*): Công ty TNHH MTV xây dựng gốm sứ Việt Hương
Địa chỉ: Lô 31.B2.27 khu đô thị Phước Lý, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: VIETHUONG
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 19, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-00996 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn
Công ty cổ phần xây dựng gốm sứ Việt Hương.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Số: 982/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00457 Ngày nộp : 10/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2008-27630 Ngày nộp đơn: 31/12/2008
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Quốc Huy Anh
Địa chỉ: 38A Nguyễn Thị Diệu, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.
Nhãn hiệu: QUOC HUY ANH CORP CONG TY CO PHAN QUOC HUY ANH PAPER, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 39, 40

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2008-27630 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn
20 Lê Quý Đôn, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 983 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00452 Ngày nộp : 10/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-34361 Ngày nộp đơn: 01/11/2016
Chủ đơn (*): Công ty TNHH Lavenza International
Địa chỉ: Số 66A đường số 10, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, TP. Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: LAVENZA NATURAL BEAUTY PRINCESS, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-34361 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9484/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
Lầu 5, 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00451 Ngày nộp : 10/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-34361 Ngày nộp đơn: 01/11/2016
Chủ đơn (*): Công ty TNHH Lavenza International
Địa chỉ: Số 66A đường số 10, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, TP. Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: LAVENZA NATURAL BEAUTY PRINCESS, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-34361 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn
Số 72 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9685 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00453 Ngày nộp : 10/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-17009 Ngày nộp đơn: 09/06/2017
Chủ đơn (*): REGION SYSTEM SDN. BHD.
Địa chỉ: LOT 5005, JALAN MERU, 51/4 MILES, 41050 KLANG, SELANGOR MALAYSIA
Đại diện của chủ đơn: AGELESS CO.,LTD.
Nhãn hiệu: JAGUAR, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 06

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-17009 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Danh mục hàng hóa

Giới hạn danh mục nhóm 06 thành: "Đinh [không tự động hóa]; đinh để đóng móng sắt cho ngựa [không tự động hóa]; đinh đầu bẹt [không tự động hóa]; bu lông bằng kim loại [không tự động hóa]; đinh khuy [không tự động hóa]; đinh vít bằng kim loại [không tự động hóa]; đai ốc bằng kim loại [không tự động hóa]; nút bịt bằng kim loại [không tự động hóa]; dây kim loại thường [không tự động hóa]; dây bằng hợp kim kim loại thường [không tự động hóa], trừ dây cầu chì; dây chão bằng kim loại; dây nhôm; hợp kim thép [không tự động hóa]; không có sản phẩm nào đã nêu ở trên là để sử dụng cùng hoặc có liên quan đến xe cộ.".

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9681 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và phát triển Tân Việt VINA FOOD
Số 22, ngõ 46 Nguyễn Hoàng Tôn, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00454 Ngày nộp : 10/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-33014 Ngày nộp đơn: 11/10/2017
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và đầu tư phát triển Ngô Gia Việt Nam
Địa chỉ: Số 22, ngõ 46 Nguyễn Hoàng Tôn, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: Safety Food Home made ẩm thực Việt, xanh thế giới Viet Nam foods, make the world green, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-33014 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn
Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và phát triển Tân Việt VINA FOOD.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Số: 3687/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Tư vấn S&B
Tầng 18, Hapulico Complex, 85 Vũ Trọng Phụng, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00455 Ngày nộp : 10/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-04650 Ngày nộp đơn: 18/02/2019
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần công nghiệp Đông Hưng
Địa chỉ: Lô 3.2, đường số 2, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: H U HUG, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-04650 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty cổ phần Tư vấn S&B
Tầng 18, Hapulico Complex, 85 Vũ Trọng Phụng, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9688 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH IPCELLS & Cộng sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00458 Ngày nộp : 11/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-00580 Ngày nộp đơn: 10/01/2017
Chủ đơn (*): Ngô Quý Ước
Địa chỉ: Thôn Vọng Nguyệt, xóm 2, xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: Dairy Mart CONVENIENCE STORE Siêu Thị Sữa Tốt
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-00580 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH IPCELLS & Cộng sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9089 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO
Số 9 Tô Hiến Thành, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng , TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00463 Ngày nộp : 12/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-41521 Ngày nộp đơn: 27/12/2016
Chủ đơn (*): Công ty TNHH Business Coaching Asia
Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà AB Tower, số 76 Lê Lai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: ENCO CONSULTANCY CORP.
Nhãn hiệu: BCA Empowering Asian Enterpreneurs, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36, 39, 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-41521 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tách đơn
Tách nhóm 36 và nhóm 39 sang đơn mới số 4-2019-12198.
Phần còn lại của Danh mục giữ nguyên ở đơn cũ số 4-2016-41521.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9703 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH xuất nhập khẩu MOBELL
Số 537-539 Kinh Dương Vương, khu phố 6, phường An Lạc, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh – 028.36369994

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-00351 Ngày nộp : 20/03/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)
Chủ đơn (*): Công ty TNHH xuất nhập khẩu MOBELL
Địa chỉ: 14, đường số 2, cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:
Số 537-539 Kinh Dương Vương, khu phố 6, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KIỂM TRA THÔNG BÁO SỐ 9703 /TB-SHTT NGÀY 29/05/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-[illegible]	16/03/2016	35	novatech
2	4-2016-20689	08/07/2016	35	O, hình
3	4-2017-00192	05/01/2017	03, 16, 18, 35	YOYOSO .KR, hình
4	4-2017-02422	09/02/2017	03, 16, 18, 35	UJ Excellent Home life [You Jia Sheng Huo], hình
5	4-2017-02423	09/02/2017	03, 16, 18, 35	MIDIO [Ming Dong You Pin], hình
6	4-2017-04360	02/03/2017	35	VIWA
7	4-2017-10263	19/04/2017	35	Mobell
8	4-2017-10264	19/04/2017	35	coLour
9	4-2017-16328	06/06/2017	35	YOYOSO [Han sang woo poon], hình
10	4-2017-26107	18/08/2017	09	Mobell
11	4-2018-06624	08/03/2018	35	sunmi, hình
12	4-2018-06625	08/03/2018	35	i ball, hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9704 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Công ty cổ phần dược phẩm PQA
Thửa 99, khu Đồng Quàn, đường 10, xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
- Công ty TNHH sở hữu trí tuệ PADEMARK
Số nhà 355, tổ 17A, phường Định Công, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00407 Ngày nộp : 03/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-25888 Ngày nộp đơn: 22/08/2016

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần dược phẩm PQA

Địa chỉ: Thửa 99 khu Đồng Quàn, đường 10, xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

Đại diện của chủ đơn: PADEMARK CO.,LTD.

Nhãn hiệu: PQA Tinh Hoa Đất Trời Thuốc Nam Chữa Bệnh Trọng Chữa Bệnh Chữa Tận Gốc, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-25888 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Hủy bỏ đại diện sở hữu công nghiệp

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9705 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 05, tầng 15, tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
- Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thuỷ, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00409 Ngày nộp : 03/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-17116 Ngày nộp đơn: 10/06/2016
Chủ đơn (*): Breville Pty Ltd
Địa chỉ: Suite, 170-180 Bourke Road, Alexandria NSW 2015, Australia
Đại diện của chủ đơn: BMVN INTERNATIONAL LLC
Nhãn hiệu: Breville
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11, 21, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-17116 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Thay đổi đại diện sở hữu công nghiệp:
Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 05, tầng 15, tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9707 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, tòa nhà Talico, số 22 phố Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Công ty TNHH Ban Ca
15B Triệu Việt Vương, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00412 Ngày nộp : 03/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-13995 Ngày nộp đơn: 18/05/2017

Chủ đơn (*): SK PLANET CO., LTD.

Địa chỉ: 264 PANGYO-RO, BUNDANG-GU, SEONGNAM-SI, GYEONGGI-DO, REPUBLIC OF KOREA

Đại diện của chủ đơn: BANCA

Nhãn hiệu: GENERAL7, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-13995 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Thay đổi đại diện sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, tòa nhà Talico, số 22 phố Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9709 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 5 tầng 15 Toà nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công quận Ba Đình, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00415 Ngày nộp : 04/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-09182 Ngày nộp đơn: 28/03/2018
Chủ đơn (*): Novartis Consumer Health S.A.
Địa chỉ: Route de l'Etraz, 1197 Prangins, Switzerland
Đại diện của chủ đơn: TGVN
Nhãn hiệu: CALSOURCE
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-09182 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn:
GSK Consumer Healthcare S.A.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9710 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Công ty luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 5 tầng 15 Toà nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-00416 Ngày nộp : 04/04/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)
Chủ đơn (*): Nanda Co, Ltd.
Địa chỉ: 32 Jandari-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea
Đại diện của chủ đơn: TGVN

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Thay đổi đại diện sở hữu công nghiệp:
Công ty luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 9740 /TB-SHTT NGÀY 29/05/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-35486	09/11/2016	18	KKXX
2	4-2016-35487	09/11/2016	25	KKXX
3	4-2016-35625	10/11/2016	35	KKXX

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9716 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Công ty TNHH tư vấn đầu tư và sở hữu trí tuệ Rachel
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
- Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-00487 Ngày nộp : 18/04/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Anker Innovations Limited

Địa chỉ: Room 1318-19, Hollywood Commercial Center, 610 Nathan Road, Mongkok, Kowloon, Hong Kong

Đại diện của chủ đơn: AMBYS HANOI

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Thay đổi đại diện sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH tư vấn đầu tư và sở hữu trí tuệ Rachel
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 9716 /TB-SHTT NGÀY 29/05/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-34985	04/11/2016	07, 09, 11	ANKER
2	4-2016-34986	04/11/2016	07, 09, 11	ANKER, hình
3	4-2017-12052	03/05/2017	09	ANKER, hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9819/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty Luật TNHH Vietthink
Tầng 8, Tòa nhà Diamond Flower, đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội;
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, Khu A - Khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00369 Ngày nộp : 25/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-31479 Ngày nộp đơn: 10/10/2016
Chủ đơn (*): NVC LIGHTING TECHNOLOGY CORPORATION
Địa chỉ: NVC Industrial Park, Ruhu Town, Huizhou City, Guangdong Province, China
Đại diện của chủ đơn: ACTIP IP LIMITED
Nhãn hiệu: NVC, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-31479 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

- **Địa chỉ của Chủ đơn:**
NVC Industrial Park, Shiqiaotou, Dongya Cunweihui, Ruhu Town, Huizhou City, China.

- **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Công ty Luật TNHH Vietthink
Tầng 8, Tòa nhà Diamond Flower, đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- **Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký:**
Loại bỏ "dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu" khỏi danh mục yêu cầu đăng ký.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9823 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-00464 Ngày nộp : 12/04/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)
Chủ đơn (*): The a2 Milk Company Limited
Địa chỉ: c/- Simpson Grierson, Level 27, 88 Shortland Street, Auckland, New Zealand
Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:
Level 10, 51 Shortland Street, Auckland 1010, New Zealand.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 782/TB-SHTT NGÀY 30/05/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-20347	06/07/2016	29	PLATINUM
2	4-2016-30963	05/10/2016	05, 29	FEEL THE DIFFERENCE
3	4-2017-32350	05/10/2017	05, 29	BELIEVE IN BETTER

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9824/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Hộ kinh doanh Tiến Phát
50 đường số 28, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh -0168334 4292

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00488 Ngày nộp : 18/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-33717 Ngày nộp đơn: 01/10/2018
Chủ đơn (*): Hộ kinh doanh Tiến Phát
Địa chỉ: 50 đường số 28, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TP.Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: Arotech BOTTLED DRINKING WATER Appease Your Thirst!, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-33717 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Mẫu nhãn hiệu

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Trần Ngọc Lâm

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đầu tiên được ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9825/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Phúc Sinh
238-240 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh – 0938.468.584

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00489 Ngày nộp : 19/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-39142 Ngày nộp đơn: 08/12/2016
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Phúc Sinh
Địa chỉ: Cao ốc H3, số 384 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: K COFFEE, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-39142 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:
238-240 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đầu tiên ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9826 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Phúc Sinh
238-240 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh - 0938.468.584

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00490 Ngày nộp : 19/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-39143 Ngày nộp đơn: 08/12/2016
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Phúc Sinh
Địa chỉ: Cao ốc H3, số 384 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: THE KING OF PEPPER K PEPPER, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-39143 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:
238-240 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Đỗ Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đứng đầu tiên ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9524/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00493 Ngày nộp : 19/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-10808 Ngày nộp đơn: 04/04/2019
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Nosafood
Địa chỉ: E4/20 Nguyễn Hữu Trí, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, TP.Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.
Nhãn hiệu: ÔngChàVà Có từ 1949 Artisan made, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29, 30, 31, 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-10808 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Mẫu nhãn hiệu

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

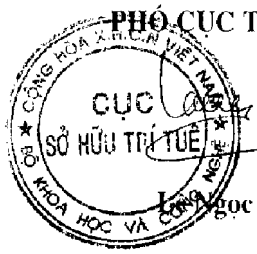

Lưu Ngọc Làm

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đầu tiên được ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9828 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) số 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00495 Ngày nộp : 19/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02968 Ngày nộp đơn: 16/02/2017
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư Bầu Trời Nam Việt
Địa chỉ: 48 Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: NAVI SKY Bầu Trời Nam Việt, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02968 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:
Số 7D/1, khu phố 1A, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đứng đầu tiên ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9829/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00496 Ngày nộp : 19/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02968 Ngày nộp đơn: 16/02/2017
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư Bầu Trời Nam Việt
Địa chỉ: 48 Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: NAVI SKY Bầu Trời Nam Việt, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02968 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH Một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, TP.Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn sự nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9830 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Boto Việt Nam
Lai Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
0985.778.833

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00498 Ngày nộp : 22/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-12386 Ngày nộp đơn: 05/05/2017
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Boto Việt Nam
Địa chỉ: Số 40, ngõ 70, tổ 11, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: LEOWOOD
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-12386 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:
Lai Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đầu tiên ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9831 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech
Tòa nhà Detech, số 8, đường Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00499 Ngày nộp : 22/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-01988 Ngày nộp đơn: 17/01/2018
Chủ đơn (*): Công ty Cổ phần Công nghệ DETECH NAM
Địa chỉ: Số 8, đường Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn: DETECH
Nhãn hiệu: Funksy Beans, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-01988 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của Chủ đơn:
Công ty Cổ phần Cà phê Detech Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đầu tiên nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9832/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech
Tòa nhà Detech, số 8, đường Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-00500 Ngày nộp : 22/04/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)
Chủ đơn (*): Công ty Cổ phần Cà phê Detech
Địa chỉ: Số 8, đường Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn: DETECH

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.
Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của Chủ đơn:
Công ty Cổ phần Cà phê Detech Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đứng đầu tiên ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ ...../TB-SHTT NGÀY ...../...../2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-44256	14/12/2018	30, 43	KONNAI
2	4-2019-02107	17/01/2019	30, 43	Hình
3	4-2019-06800	08/03/2019	30, 43	Konnai, hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9897 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần VALHALLA FOODS
Số 12, ngõ 465 Ngọc Thụy, tổ 20, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00437 Ngày nộp : 09/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-11741 Ngày nộp đơn: 27/04/2016
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Vikingfoods
Địa chỉ: Số 12, ngõ 465 Ngọc Thụy, tổ 20, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: VALHALLA, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-11741 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên chủ đơn
Công ty cổ phần VALHALLA FOODS

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Đặng Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 3854 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Hưng Quốc
496/95 Dương Quảng Hàm, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn
Số yêu cầu: SĐ4-2019-00444 Ngày nộp : 09/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-21467 Ngày nộp đơn: 29/06/2018
Chủ đơn (*): Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Hưng Quốc
Địa chỉ: 61 Lê Thị Hồng, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: JetstarPacific Jetstar PURE FILTER COFFEE ENJOY VIETNAMESE COFFEE, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-21467 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ chủ đơn
496/95 Dương Quảng Hàm, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9855 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Hưng Quốc
496/95 Dương Quảng Hàm, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00445 Ngày nộp : 09/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-39085 Ngày nộp đơn: 08/12/2016
Chủ đơn (*):Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Hưng Quốc
Địa chỉ: 61 Lê Thị Hồng, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: VINASPRESSO 100% pure coffee D, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-39085 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ chủ đơn
496/95 Dương Quảng Hàm, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9856 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00142 Ngày nộp : 26/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-15957 Ngày nộp đơn: 02/06/2017
Chủ đơn (*): CJ CHEILJEDANG CORPORATION
Địa chỉ: CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Korea
Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES
Nhãn hiệu: CJLP55
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-15957 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

CJ CHEILJEDANG CORPORATION
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Korea

Bên được chuyển nhượng:

CJ CORPORATION
12, Sowol-ro 2-gil, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 3754 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 9 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00143 Ngày nộp : 26/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-15955 Ngày nộp đơn: 02/06/2017
Chủ đơn (*): CJ CHEILJEDANG CORPORATION
Địa chỉ: CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Korea
Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES
Nhãn hiệu: CJLP243
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-15955 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

CJ CHEILJEDANG CORPORATION
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Korea

Bên được chuyển nhượng:

CJ CORPORATION
12, Sowol-ro 2-gil, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 961 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, Tòa nhà Talico Building, số 22 Phố Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00149 Ngày nộp : 27/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-45041 Ngày nộp đơn: 20/12/2018
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và phát triển cộng đồng Việt Thái
Địa chỉ: Ngõ 808, đường Tân Cương, tổ 7, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
Đại diện của chủ đơn: TRAN & TRAN CO., LTD.
Nhãn hiệu: Orgama, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-45041 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và phát triển cộng đồng Việt Thái
Ngõ 808, đường Tân Cương, tổ 7, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Bên được chuyển nhượng:

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt
Thôn Phật Tích, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9862 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến
29 Trương Hán Siêu, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00150 Ngày nộp : 27/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2015-17633 Ngày nộp đơn: 06/07/2015
Chủ đơn (*): Công ty trách nhiệm hữu hạn Thiên Huy An
Địa chỉ: 270/20 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: INVENCO.,LTD
Nhãn hiệu: Prima, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07, 11

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2015-17633 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Thiên Huy An
270/20 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Đỗ Thị Thu Huế
24I Long Hưng, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11305/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH KEDA IP
9/11B/10 Phạm Hùng, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00461 Ngày nộp : 12/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-15718 Ngày nộp đơn: 31/05/2016
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần bất động sản Tiến Phước
Địa chỉ: Số 542 Trần Hưng Đạo, phường 02, quận 05, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: The MONARCH
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-15718 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH KEDA IP
9/11B/10 Phạm Hùng, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

PTC Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11306/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00466 Ngày nộp : 12/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-41789 Ngày nộp đơn: 28/11/2018
Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại dịch vụ công nghệ Ngô Gia
Địa chỉ: 137/12/4A đường ĐHT06, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, TP. Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: NG, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-41789 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 4340/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Văn phòng Luật sư Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00468 Ngày nộp : 16/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-19854 Ngày nộp đơn: 01/07/2016
Chủ đơn (*): Modelleisenbahn GmbH
Địa chỉ: Plainbachstrasse 4, 5101 Bergheim, AUSTRIA
Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES
Nhãn hiệu: Roco
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 11, 28, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-19854 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tách đơn đăng ký bảo hộ nhãn hiệu

- Tách các sản phẩm và dịch vụ thuộc nhóm 11, 28 và 42 không bị từ chối theo Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 2251/SHTT-NH ngày 17/01/2019 sang đơn số 4-2019-12390.

- Phần còn lại của danh mục hàng hóa, dịch vụ (các sản phẩm thuộc nhóm 09 bị từ chối theo Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 2251/SHTT-NH ngày 17/01/2019) giữ lại ở đơn số 4-2016-19854.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 1134/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 5 tầng 15 Toà nhà Harec, 4A Láng Hạ,
phường Thành Công quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00469 Ngày nộp : 16/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-15808 Ngày nộp đơn: 31/05/2016
Chủ đơn (*): PLAYBOY ENTERPRISES INTERNATIONAL, INC
Địa chỉ: 9346 Civic Center Dr., Suite 200, Beverly Hills, CA 90210, United States.
Đại diện của chủ đơn: TGVN
Nhãn hiệu: PLAYBOY ESTABLISHMENT, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-15808 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn
10960 Wilshire Blvd., Suite 2200, Los Angeles, CA 90024, U.S.A.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11312/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH Mỹ phẩm Hộp làm đẹp
Tầng 46 tòa thấp tài chính Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

- Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt
Lầu 4, số 215 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00470 Ngày nộp : 16/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-35545 Ngày nộp đơn: 10/11/2016

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Mỹ phẩm Hộp làm đẹp

Địa chỉ: Tầng 46 tòa thấp tài chính Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIET IP CO.,LTD.

Nhãn hiệu: MA BELLE BOX

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-35545 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp đối với
Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Việt.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11313/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Quảng cáo Thiết kế Thương hiệu Giải pháp Toàn cầu

763 Lê Hồng Phong, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00473 Ngày nộp : 16/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-03568 Ngày nộp đơn: 23/02/2017
Chủ đơn (*): Công ty TNHH MTV Quảng cáo Thiết kế Thương hiệu Giải pháp Toàn cầu
Địa chỉ: Số 5 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: Hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-03568 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn
763 Lê Hồng Phong, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 4314/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty Cổ phần Thương mại Một Niềm Tin
Lầu II- 85A, Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ-0902.941.879

- Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00474 Ngày nộp : 17/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-40910 Ngày nộp đơn: 21/12/2016

Chủ đơn (*):Công ty cổ phần thương mại Một Niềm Tin

Địa chỉ: Lầu II- 85A, Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường An Cư, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Đại diện của chủ đơn: INVESTIP

Nhãn hiệu: iCoMax

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 11

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-40910 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp đối với
Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 14315/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, TP Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-00475 Ngày nộp : 17/04/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)
Chủ đơn (*): Công ty TNHH Antex
Địa chỉ: 10K Trần Nhật Duật, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: Trường Luật

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn
Phòng 1508, tầng 15, Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 11315 /TB-SHTT NGÀY 17/12/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-36122	03/11/2017	25	CHAIKOHOUSE, hình
2	4-2018-14845	11/05/2018	35	CHAIKOHOUSE, hình
3	4-2018-41871	28/11/2018	18, 25, 35, 42	CHAIKO HOUSE FASHION STORE, hình
4	4-2018-41872	28/11/2018	18, 25, 35, 42	CHAIKO HOUSE PREMIUM, hình
5	4-2018-41873	28/11/2018	18, 42	CHAIKOHOUSE, hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: M316/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH WINCO
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00477 Ngày nộp : 17/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-39147 Ngày nộp đơn: 24/11/2017
Chủ đơn (*): Elkem As
Địa chỉ: Drammensveien 169, 0277 Oslo, Norway
Đại diện của chủ đơn: WINCO LAW FIRM
Nhãn hiệu: Elkem E, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 01

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-39147 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của Chủ đơn
Elkem ASA.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 4317/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu
Tầng 7, tòa nhà VIT, số 519, đường Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00479 Ngày nộp : 17/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-07155 Ngày nộp đơn: 24/03/2017
Chủ đơn (*): PopSockets LLC
Địa chỉ: 3033 Sterling Circle Boulder, Colorado 803 01, United States of America
Đại diện của chủ đơn: SAO BAC DAU IP CO.,LTD
Nhãn hiệu: PopClip
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-07155 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn
5757 Central Ave, Boulder, Colorado 80301, United States of America.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11318/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH An Việt Long
Số 3, đường Dương Công Khi, ấp Thới Tây 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh-028.7301.8888

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-00594 Ngày nộp : 10/05/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH An Việt Long

Địa chỉ: 92/8 ấp 6, đường Dương Công Khi, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn

Số 3, đường Dương Công Khi, ấp Thới Tây 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 1318/TB-SHTT ngày 17/06/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-30544	03/10/2016	40	THEGIOIXIMA, hình
2	4-2016-30545	03/10/2016	40	ALUTEK

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số M319/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên ULA HOUSE SPA
1222 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp,
thành phố Hồ Chí Minh-0968156577

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00595 Ngày nộp : 10/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-12512 Ngày nộp đơn: 23/04/2018
Chủ đơn (*): Công ty TNHH một thành viên ULA HOUSE SPA
Địa chỉ: 698 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: ULA HOUSE SPA Chuyên điều trị mụn, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-12512 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn
1222 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11320/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00596 Ngày nộp : 10/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-15043 Ngày nộp đơn: 06/05/2019

Chủ đơn (*): Nguyễn Bá Quang

Địa chỉ: 81 Nguyễn Công Trứ, phường 02, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: DSKIN

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-15043 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH MTV Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lam

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 4432/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00600 Ngày nộp : 13/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-21857 Ngày nộp đơn: 17/07/2017

Chủ đơn (*): A.S. Watson TM Limited

Địa chỉ: Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: WISE, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-21857 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Giới hạn Danh mục Dịch vụ

Loại bỏ 01 "dịch vụ bán lẻ hàng dệt, quần áo" ra khỏi danh mục đăng ký bảo hộ. Phần còn lại của danh mục không thay đổi.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 14322/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00601 Ngày nộp : 13/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-23343 Ngày nộp đơn: 01/08/2016
Chủ đơn (*): ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD.
Địa chỉ: 8-1, Tatsumi-1-chome, Ikuno-ku, Osaka 544-8666, Japan
Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD
Nhãn hiệu: Levoflo R
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-23343 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Giới hạn Danh mục sản phẩm thành:

Nhóm 05: Chế phẩm dùng cho mắt dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế (dùng cho mục đích vệ sinh); chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số 11323/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH WINCO
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-00603 Ngày nộp : 14/05/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)
Chủ đơn (*): Chicago Bar Company LLC
Địa chỉ: 225 W. Ohio Street, Suite 500, Chicago, Illinois 60654, U.S.A.
Đại diện của chủ đơn: WINCO LAW FIRM

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và Địa chỉ của Chủ đơn
Insurgent Brands LLC
412 N Wells Street, Chicago, IL 60654, U.S.A.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO CÔNG BÁO SỐ 11323 /TB-SHTT NGÀY 17/06/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp đơn	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-18161	19/06/2017	05, 29	RXBAR KIDS
2	4-2017-18162	19/06/2017	05, 29	RXBAR
3	4-2017-21719	14/07/2017	05, 29	RXBAR, hình
4	4-2017-23724	31/07/2017	05, 29	RXBAR 12 G. PROTEIN BAR 3 Egg Whites 6 Almonds 4 Cashews 2 Dates No B.S., hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11324 TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Tư vấn S&B
Tầng 18, Hapulico Complex, 85 Vũ Trọng Phụng,
phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00604 Ngày nộp : 14/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-12215 Ngày nộp đơn: 19/04/2018
Chủ đơn (*): Công ty TNHH COMPASSY
Địa chỉ: 60 đường 31F, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: S&B CONSULTANT., CORP.
Nhãn hiệu: MODOHO, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-12215 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của Chủ đơn
Công ty Cổ phần MODOHO

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11325TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00605 Ngày nộp : 14/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2015-16964 Ngày nộp đơn: 30/06/2015
Chủ đơn (*): Chiyoda Bussan Co.,Ltd.
Địa chỉ: 1-33, Asagaya-Minami 3-chome, Suginami-ku, Tokyo 166-0004 Japan
Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD
Nhãn hiệu: HYDRO - TECH
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2015-16964 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Giới hạn Danh mục sản phẩm thành:

Nhóm 25: Đồ đi chân (trang phục - trừ đồ đi chân chuyên dùng cho thể thao); đồ đi chân chuyên dùng cho thể thao (trang phục - trừ ủng để cưỡi ngựa và giày cho môn lướt ván buồm).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11326/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần dịch vụ Đòi nợ CR
Số 459 đường Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh-08.39798389

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SDI-2019-00609 Ngày nộp : 15/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-22968 Ngày nộp đơn: 28/07/2016
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần dịch vụ Đòi nợ CR
Địa chỉ: 436B/56 đường 3/2, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: CR Debt Collection Agency, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-22968 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn
Số 459 đường Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lam

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11327/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ
Số 26 ngõ 41, phố Thái Hà, phường Trung Liệt,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00621 Ngày nộp : 15/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-25177 Ngày nộp đơn: 27/07/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Mall The Change

Địa chỉ: Tầng B2, tòa nhà Landmark 72, thuộc Dự án Keangnam Hanoi Landmark Tower, khu E6 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: INVESTCONSULT

Nhãn hiệu: BREAD FACTORY OPERATED BY CHEF COMMUNITY, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 14, 16, 20, 21, 29, 30, 32, 41, 42, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-25177 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của Chủ đơn
Công ty TNHH WEOSELL

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: A336/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Tư vấn S&B
Tầng 18, Hapulico Complex, 85 Vũ Trọng Phụng,
phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-00267 Ngày nộp : 05/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-30970 Ngày nộp đơn: 10/09/2018
Chủ đơn (*): PPT Polymer Marketing Company Limited
Địa chỉ: 555/1 Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak, Bangkok 10900, Thailand
Đại diện của chủ đơn: S&B CONSULTANT., CORP.
Nhãn hiệu: X PURGE Solution Provider, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 01

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-30970 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và Địa chỉ của Chủ đơn
GC MARKETING SOLUTIONS COMPANY LIMITED
555/1 Energy Complex Building A, 9th floor, Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak Sub-District, Chatuchak District, Bangkok Metropolis 10900 Thailand.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

PHẦN IV

THAY ĐỔI CHỦ ĐƠN

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
1	8645/TB-SHTT	09/05/2019	CĐ4-2018-00636	4-2017-27084
2	8647/TB-SHTT	09/05/2019	CĐ4-2018-00653	4-2016-03465
3	8649/TB-SHTT	09/05/2019	CĐ4-2018-00654	4-2016-03466
4	8651/TB-SHTT	09/05/2019	CĐ4-2018-00655	4-2016-03464
5	8652/TB-SHTT	09/05/2019	CĐ4-2018-00720	4-2017-18910
6	8654/TB-SHTT	09/05/2019	CĐ4-2018-00732	4-2017-11929
7	8655/TB-SHTT	09/05/2019	CĐ4-2018-00738	4-2017-24079
8	8663/TB-SHTT	09/05/2019	CĐ4-2018-00420	4-2018-16905
9	9458/TB-SHTT	27/05/2019	CĐ4-2019-00135	4-2018-40273
10	9459/TB-SHTT	27/05/2019	CĐ4-2019-00138	4-2016-36315
11	9460/TB-SHTT	27/05/2019	CĐ4-2019-00140	4-2017-15954
12	9461/TB-SHTT	27/05/2019	CĐ4-2019-00141	4-2017-15956
13	9462/TB-SHTT	27/05/2019	CĐ4-2019-00173	4-2018-07797
14	9510/TB-SHTT	27/05/2019	CĐ4-2019-00120	4-2017-09126
15	9512/TB-SHTT	27/05/2019	CĐ4-2019-00175	4-2016-37063
16	9513/TB-SHTT	27/05/2019	CĐ4-2019-00176	4-2017-31475
17	9610/TB-SHTT	28/05/2019	CĐ4-2019-00148	4-2018-11614
18	9611/TB-SHTT	28/05/2019	CĐ4-2019-00153	4-2018-28380
19	9612/TB-SHTT	28/05/2019	CĐ4-2019-00154	4-2017-12522
20	9613/TB-SHTT	28/05/2019	CĐ4-2019-00155	4-2018-43149
21	9616/TB-SHTT	28/05/2019	CĐ4-2019-00160	4-2018-31492
22	9617/TB-SHTT	28/05/2019	CĐ4-2019-00164	4-2017-18261
23	9619/TB-SHTT	28/05/2019	CĐ4-2019-00167	4-2019-07223
24	9690/TB-SHTT	29/05/2019	CĐ4-2019-00183	4-2019-43775
25	9691/TB-SHTT	29/05/2019	CĐ4-2019-00182	4-2019-43774
26	9692/TB-SHTT	29/05/2019	CĐ4-2019-00184	4-2018-14991
27	9694/TB-SHTT	29/05/2019	CĐ4-2019-00192	4-2018-12948
28	9708/TB-SHTT	29/05/2019	CĐ4-2019-00172	4-2017-00201
29	9713/TB-SHTT	29/05/2019	CĐ4-2019-00163	4-2018-30644
30	9714/TB-SHTT	29/05/2019	CĐ4-2019-00162	4-2018-30643
31	9833/TB-SHTT	30/05/2019	CĐ4-2019-00134	4-2016-41419
32	9836/TB-SHTT	30/05/2019	CĐ4-2019-00204	4-2017-21864
33	9838/TB-SHTT	30/05/2019	CĐ4-2019-00213	4-2017-41557
34	11329/TB-SHTT	17/06/2019	CĐ4-2019-00196	4-2016-35545
35	11330/TB-SHTT	17/06/2019	CĐ4-2019-00272	4-2018-14648
36	11331/TB-SHTT	17/06/2019	CĐ4-2019-00276	4-2019-09243
37	11332/TB-SHTT	17/06/2019	CĐ4-2019-00278	4-2019-02619
38	11333/TB-SHTT	17/06/2019	CĐ4-2019-00279	4-2019-02617
39	11334/TB-SHTT	17/06/2019	CĐ4-2019-00280	4-2019-02618
40	11335/TB-SHTT	17/06/2019	CĐ4-2019-00281	4-2019-02618

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9645/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần tư vấn Enco
Số 29 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2018-00636 Ngày nộp : 05/11/2018

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-27084 Ngày nộp đơn: 28/08/2017
Chủ đơn (*): Công ty TNHH Cosmo Pacific
Địa chỉ: 95/5 Thảo Điền, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: DOTTORPRIMO
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-27084 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH Cosmo Pacific
95/5 Thảo Điền, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Cosmoproject S.p.A
Strada Mazzabue, 5, 43055 Casale di Mezzani- Parma- Italy

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công ty Cosmo Pacific;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đầu tiên được ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 8647/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 05, tầng 15, tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2018-00653 Ngày nộp : 13/11/2018

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-03465 Ngày nộp đơn: 04/02/2016
Chủ đơn (*): Goodman Fielder Consumer Foods Pty Limited
Địa chỉ: Level 5, 40 Mount Street, North Sydney, NSW 2060, Australia
Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.
Nhãn hiệu: GOLDEN CROWN butteroil substitude 18kg NET, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-03465 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Goodman Fielder Consumer Foods Pty Limited
Level 5, 40 Mount Street, North Sydney, NSW 2060, Australia

Bên được chuyển nhượng:

Goodman Fielder Pte. Ltd.
8 Shenton Way, #36-03, AXA Tower, Singapore (068811)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 8649 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 05, tầng 15, tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2018-00654 Ngày nộp : 13/11/2018

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-03466 Ngày nộp đơn: 04/02/2016
Chủ đơn (*): Goodman Fielder Consumer Foods Pty Limited
Địa chỉ: Level 5, 40 Mount Street, North Sydney, NSW 2060, Australia
Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.
Nhãn hiệu: Hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-03466 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Goodman Fielder Consumer Foods Pty Limited
Level 5, 40 Mount Street, North Sydney, NSW 2060, Australia

Bên được chuyển nhượng:

Goodman Fielder Pte. Ltd.
8 Shenton Way, #36-03, AXA Tower, Singapore (068811)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 8654 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 05, tầng 15, tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2018-00655 Ngày nộp : 13/11/2018

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-03464 Ngày nộp đơn: 04/02/2016
Chủ đơn (*): Goodman Fielder Consumer Foods Pty Limited
Địa chỉ: Level 5, 40 Mount Street, North Sydney, NSW 2060, Australia
Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.
Nhãn hiệu: GOLDEN CROWN
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-03464 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Goodman Fielder Consumer Foods Pty Limited
Level 5, 40 Mount Street, North Sydney, NSW 2060, Australia

Bên được chuyển nhượng:

Goodman Fielder Pte. Ltd.
8 Shenton Way, #36-03, AXA Tower, Singapore (068811)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 8652/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc
248/14/6 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2018-00720 Ngày nộp : 29/11/2018

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-18910 Ngày nộp đơn: 23/06/2017
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần lưới Thái Việt
Địa chỉ: 166 Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: I.P.T.S.
Nhãn hiệu: VT Lưới Thái Việt Lưới Bao Hoa, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-18910 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần lưới Thái Việt
166 Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thiên Phước
Lô B8-B9, cụm công nghiệp Nhị Xuân, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 7657 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH MTV LiA Việt Nam
72 Hoàng Xuân Nhị, phường Hòa Cường Nam,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2018-00732 Ngày nộp : 07/12/2018

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-11929 Ngày nộp đơn: 03/05/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH MTV LiA Style

Địa chỉ: 72 Hoàng Xuân Nhị, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: LiA Chic & Unique, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-11929 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH MTV LiA Style
72 Hoàng Xuân Nhị, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH MTV LiA Việt Nam
72 Hoàng Xuân Nhị, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công ty LiA Style;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 8655 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Bình Liêu
Khu Bình Quyền, thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2018-00738 Ngày nộp : 11/12/2018

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-24079 Ngày nộp đơn: 03/08/2017
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Bình Liêu
Địa chỉ: Khu Bình Quyền, thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: tuệ lâm, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 05, 30

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-24079 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Bình Liêu
Khu Bình Quyền, thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh

Bên được chuyển nhượng:

Hợp tác xã thảo mộc Tuệ Lâm
Thôn Cà Nắp, xã Vô Ngại, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hợp tác xã thảo mộc Tuệ Lâm;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 8665 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Số 9, Đào Duy Anh, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2018-00420 Ngày nộp : 01/08/2018

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-16905 Ngày nộp đơn: 25/05/2018

Chủ đơn (*): PTT Public Company Limited

Địa chỉ: 555 Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak Sub-district, Chatuchak District, Bangkok 10900 Thailand

Đại diện của chủ đơn: VCCI

Nhãn hiệu: OR, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 01, 04, 06, 09, 11, 12, 14, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 24, 25, 35, 37, 39, 41, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-16905 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

PTT Public Company Limited
555 Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak Sub-district, Chatuchak District, Bangkok 10900 Thailand

Bên được chuyển nhượng:

PTT Oil and Retail Business Public Company Limited
555/2 Energy Complex Building B, 12th Floor, Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak Sub-district, Chatuchak District, Bangkok 10900 Thailand

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9158 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự
Phòng 402 tập thể Dầu khí, số 59 Huỳnh Thúc Kháng,
phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00135 Ngày nộp : 22/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-40273 Ngày nộp đơn: 16/11/2018
Chủ đơn (*): Phạm Tuấn Cường
Địa chỉ: 105 ngõ 295 Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn: NT & PARTNERS CO.,LTD.
Nhãn hiệu: Tiệm ăn Hoa Giấy, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-40273 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Phạm Tuấn Cường
105 ngõ 295 Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Bên được chuyển nhượng:

Nguyễn Đức Chính
Xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9959 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc
248/14/6 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00138 Ngày nộp : 25/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-36315 Ngày nộp đơn: 15/11/2016
Chủ đơn (*): Phạm Phú Thứ
Địa chỉ: 347 Phan Văn Hớn, tổ 64, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: I.P.T.S.
Nhãn hiệu: SARIKA
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-36315 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Phạm Phú Thứ

347 Phan Văn Hớn, tổ 64, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, TP.Hồ Chí Minh.

Bên được chuyển nhượng:

Lương Tuấn Minh

212/35 Ngô Tất Tố, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9460/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00140 Ngày nộp : 26/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-15954 Ngày nộp đơn: 02/06/2017
Chủ đơn (*): CJ CHEILJEDANG CORPORATION
Địa chỉ: CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Korea
Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES
Nhãn hiệu: CJLP243
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-15954 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

CJ CHEILJEDANG CORPORATION

CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Korea.

Bên được chuyển nhượng:

CJ CORPORATION

12, Sowol-ro 2-gil, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9401/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00141 Ngày nộp : 26/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-15956 Ngày nộp đơn: 02/06/2017
Chủ đơn (*): CJ CHEILJEDANG CORPORATION
Địa chỉ: CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Korea
Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES
Nhãn hiệu: CJLP55
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-15956 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

CJ CHEILJEDANG CORPORATION

CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Korea.

Bên được chuyển nhượng:

CJ CORPORATION

12, Sowol-ro 2-gil, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9962/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần công nghệ HIP
549 Điện Biên Phủ, phường 3, quận 3, TP.Hồ Chí Minh
0909.968.182

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00173 Ngày nộp : 04/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-07797 Ngày nộp đơn: 16/03/2018
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần công nghệ HIP
Địa chỉ: 549 Điện Biên Phủ, phường 03, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: beaudy Beauty & Healthy b, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 38, 39, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-07797 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần công nghệ HIP

549 Điện Biên Phủ, phường 03, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh.

Bên được chuyển nhượng:

Công ty cổ phần trực tuyến CMN Việt Nam

549 Điện Biên Phủ, phường 03, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công ty trực tuyến CMN Việt Nam;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9510/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần giấy Việt Pháp
Khu Dương ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, Bắc Ninh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00120 Ngày nộp : 18/03/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)
Chủ đơn (*): Công ty TNHH giấy Bắc Hải
Địa chỉ: Số 17/140 Nguyễn Hữu Tuệ, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH giấy Bắc Hải
Số 17/140 Nguyễn Hữu Tuệ, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Bên được chuyển nhượng:

Công ty cổ phần giấy Việt Pháp
Khu Dương ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, Bắc Ninh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công ty TNHH giấy Bắc Hải
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 9510/TB-SHTT NGÀY 27/05/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-09126	11/04/2017	16	Pansy LOOK! DURABLE COMFORT Bathroom Tissue 2 plies QUALITY regular 10 roll ULTRA SOFT & STRONG b, hình
2	4-2017-09856	17/04/2017	16	BAC HAI PAPER, hình
3	4-2017-09857	17/04/2017	16	Pansy, hình
4	4-2017-12911	10/05/2017	16	b Pansy, hình
5	4-2017-12912	10/05/2017	16	b Pansy, hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 952 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00175 Ngày nộp : 04/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-37063 Ngày nộp đơn: 22/11/2016
Chủ đơn (*): SK Planet Co., Ltd.
Địa chỉ: 264 Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.
Nhãn hiệu: NATURE PLANET PURITY FROM NATURE, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-37063 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

SK Planet Co., Ltd.
264 Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng:

Eleven Street Co., Ltd
416, Hangang-daero, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 958 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần nông nghiệp Green Life
Xóm Đồng Tiến, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình - 0979104277

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00176 Ngày nộp : 05/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-31475 Ngày nộp đơn: 28/09/2017
Chủ đơn (*): Công ty cổ phần giải pháp thiết bị giáo dục Quốc Tế Unic - Nam Đô
Địa chỉ: Số 609, đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: GREEN FOOD UNIC Vì Sức Khỏe Người Việt, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29, 30, 31, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-31475 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần giải pháp thiết bị giáo dục Quốc Tế Unic - Nam Đô
Số 609, đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Công ty cổ phần nông nghiệp Green Life
Xóm Đồng Tiến, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công ty Quốc tế Unic – Nam Đô
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9610/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Hộ kinh doanh Em ơi Đặc sản Hội An - Đà Nẵng
35 Đồng Tâm, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
0909.96.98.496

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00148 Ngày nộp : 27/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-11614 Ngày nộp đơn: 16/04/2018
Chủ đơn (*): Hộ kinh doanh Huỳnh Thị út Hậu
Địa chỉ: 35 Đồng Tâm, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: Em ơi! A little Hoi An, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-11614 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Hộ kinh doanh Huỳnh Thị út Hậu
35 Đồng Tâm, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Bên được chuyển nhượng:

Hộ kinh doanh Em ơi Đặc sản Hội An - Đà Nẵng
35 Đồng Tâm, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hộ kinh doanh Huỳnh Thị út Hậu;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 964/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi:

- Nguyễn Thị Mai Hương
  P310-H4, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội-0905.325.777
- Ông Nguyễn Thanh Hà Tuấn
  P310-H4, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội – 0905.428.688

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00153 Ngày nộp : 28/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-28380 Ngày nộp đơn: 22/08/2018
Chủ đơn (*): Nguyễn Thị Mai Hương
Địa chỉ: P310-H4, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: Đông Y Ngọc Thái, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-28380 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nguyễn Thị Mai Hương
P310-H4, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Bà Nguyễn Thị Mai Hương
Phòng 310 H4,Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Ông Nguyễn Thanh Hà Tuấn
Phòng 310 H4,Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

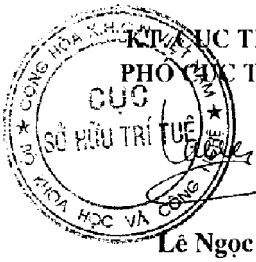

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9612 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Hoàng Tâm Phát
Tổ 1, Lê Đại Hành, KP3, thị trấn Trảng Bom,
huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai-0969 979 439

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00154 Ngày nộp : 28/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-12522 Ngày nộp đơn: 08/05/2017
Chủ đơn (*): Công ty TNHH Hoàng Tâm Phát
Địa chỉ: Tổ 1, Lê Đại Hành, KP3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
Đại diện của chủ đơn:
Nhãn hiệu: ORENO DONA Sắc Màu Không Gian Việt, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 02

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-12522 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH Hoàng Tâm Phát
Tổ 1, Lê Đại Hành, KP3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH MTV OREINT - Việt Nhật
Số 866, đường 9, khu công nghiệp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công ty OREINT - Việt Nhật;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9613/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam
Số 38, ngõ 9 đường Thanh Bình, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00155 Ngày nộp : 28/03/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Cửu Long

Địa chỉ: Lô C19A đường số 9, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: WITIP CO., LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần Cửu Long

Lô C19A đường số 9, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, xã Lê Minh Xuân,

huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Công ty Cổ phần Thịnh Vượng Việt

Lô B209-B210, đường số 4, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ,

huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Bế Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đại diện nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 9613 /TB-SHTT NGÀY 28/05/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-43149	06/12/2018	05	FITTER
2	4-2018-43150	06/12/2018	05	WILLY

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9616 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Bà Hoàng Đặng Mai Hương
Tập thể Trường Xiếc, tổ 27, phường Mai Dịch,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội-0914.907.306

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00160 Ngày nộp : 29/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-31492 Ngày nộp đơn: 13/09/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Shop Đồ Tốt

Địa chỉ: Số 30 ngõ An Sơn, phố Đại La, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: CHAPI GARDEN, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-31492 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần Shop Đồ Tốt
Số 30 ngõ An Sơn, phố Đại La, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Bà Hoàng Đặng Mai Hương
Tập thể Trường Xiếc, tổ 27, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công ty cổ phần Shop Đồ Tốt;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9617/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH KEDA IP
9/11B/10 đường Chánh Hưng, phường 4, quận 8,
Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00164 Ngày nộp : 01/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-18261 Ngày nộp đơn: 20/06/2017
Chủ đơn (*): Công ty TNHH STUDIO5S
Địa chỉ: 50 Lê Quốc Hưng, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: KEDA IP CO.,LTD
Nhãn hiệu: 5STUDIO 5 S, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-18261 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH STUDIO5S
50 Lê Quốc Hưng, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Hoàng Hoài Linh
1 phần nhà 50 Lê Quốc Hưng, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9619/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Lê Thanh Hương
16/14A Trung Đông, phường Thới Tam Thôn,
huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00167 Ngày nộp : 03/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-07223 Ngày nộp đơn: 13/03/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại sản xuất may Phước Tiến

Địa chỉ: 73/5k ấp Xuân Thới Đông 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: CHENNY, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 18

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-07223 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH thương mại sản xuất may Phước Tiến
73/5k ấp Xuân Thới Đông 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Lê Thanh Hương
16/14A Trung Đông, phường Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công ty may Phước Tiến;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9690/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00183 Ngày nộp : 09/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-43775 Ngày nộp đơn: 11/12/2018
Chủ đơn (*): Hộ kinh doanh Sinh Nguyễn
Địa chỉ: 12, đường Hồ Xuân Hương, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
Đại diện của chủ đơn: INVESTIP
Nhãn hiệu: Sinh Nguyễn Sinh Tồn Cùng Chất Lượng Cà Phê Việt, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-43775 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Hộ kinh doanh Sinh Nguyễn
12, đường Hồ Xuân Hương, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Sinh Nguyễn
Số 36AB/5 tổ 5, KV3, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 991/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Chi nhánh Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP 31 Hàn Thuyên, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00182 Ngày nộp : 09/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-43774 Ngày nộp đơn: 11/12/2018

Chủ đơn (*): Hộ kinh doanh Sinh Nguyễn

Địa chỉ: 12, đường Hồ Xuân Hương, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Đại diện của chủ đơn: INVESTIP

Nhãn hiệu: Sinh Nguyễn Coffee Sinh tồn cùng chất lượng Chất Lượng Cà Phê Việt, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-43774 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Hộ kinh doanh Sinh Nguyễn
12, đường Hồ Xuân Hương, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Sinh Nguyễn
Số 36AB/5 tổ 5, KV3, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9921TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Văn phòng Luật sư ROYAL
Phòng 802 Toà nhà HH2, đường Lê Văn Lương kéo dài, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00184 Ngày nộp : 10/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-14991 Ngày nộp đơn: 14/05/2018
Chủ đơn (*): Nguyễn Thị Lê
Địa chỉ: Tổ 37 phố Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Đại diện của chủ đơn: ROYAL LAW FIRM
Nhãn hiệu: TRANSNEFT
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 04, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-14991 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nguyễn Thị Lê
Tổ 37 phố Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Thương mại HMH
Số 5B đường 85, khu phố 1, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Số: 9694/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc
248/14/6 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00192 Ngày nộp : 11/4/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-12948 Ngày nộp đơn: 26/04/2018
Chủ đơn (*): Công ty trách nhiệm hữu hạn bào chế đông dược Thiên Hưng
Địa chỉ: 59/1D Phạm Văn Chiêu, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: I.P.T.S.
Nhãn hiệu: THIÊN HƯNG Thanh Huyết Tiêu Phong Hoàn Phạm Thiên Long Thanh Can - Lương Huyết Tiêu Phong - Giải Độc Thực Phẩm Bảo Vệ Sức, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-12948 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty trách nhiệm hữu hạn bào chế đông dược Thiên Hưng
59/1D Phạm Văn Chiêu, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH bào chế đông dược Tiên Hưng
59/1D Phạm Văn Chiêu, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9708 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, tòa nhà Talico Building, số 22 phố Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00172 Ngày nộp : 03/04/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): SK PLANET CO., LTD.

Địa chỉ: 264 PANGYO-RO, BUNDANG-GU, SEONGNAM-SI, GYEONGGI-DO, REPUBLIC OF KOREA

Đại diện của chủ đơn: BANCA

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

SK Planet Co., Ltd.
264 Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng:

Eleven Street Co., Ltd.
416, Hangang-daero, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO Thông báo số 9708 ngày 29/05/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-[illegible]	05/04/2017	03	PRELAB
2	4-2017-13995	18/05/2017	03	GENERAL7, hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9713 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
Số 8, ngõ 44/1 Phố Đỗ Quang, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00163 Ngày nộp : 01/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-30644 Ngày nộp đơn: 07/09/2018

Chủ đơn (*): Đỗ Văn Hậu

Địa chỉ: Tập thể Xí nghiệp Vận tải Ô tô số 8, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: SUNRISE IP CO.,LTD.

Nhãn hiệu: MUTOSI

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07, 08, 09, 11, 21, 40

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-30644 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Đỗ Văn Hậu
Tập thể Xí nghiệp Vận tải Ô tô số 8, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Công ty cổ phần Mutosi
Số 31, ngõ 83 đường Ngọc Hồi, tập thể Xí nghiệp Vận tải ô tô, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9744 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
Số 8, ngõ 44/1 Phố Đỗ Quang, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00162 Ngày nộp : 01/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-30643 Ngày nộp đơn: 07/09/2018

Chủ đơn (*): Đỗ Văn Hậu

Địa chỉ: Tập thể Xí nghiệp Vận tải Ô tô số 8, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: SUNRISE IP CO.,LTD.

Nhãn hiệu: AVENNIS

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07, 08, 09, 11, 21, 40

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-30643 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Đỗ Văn Hậu
Tập thể Xí nghiệp Vận tải Ô tô số 8, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Avennis
Số 14, ngõ 153, phố Lãng Yên, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9833 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00134 Ngày nộp : 21/03/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-41419 Ngày nộp đơn: 26/12/2016
Chủ đơn (*): Công ty TNHH SUNNY ENTERPRISE
Địa chỉ: Khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
Đại diện của chủ đơn: INVESTIP
Nhãn hiệu: TPBI
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 16, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-41419 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

CÔNG TY TNHH SUNNY ENTERPRISE
Khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Bên được chuyển nhượng:

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM TRÁI CÂY TƯƠI
Lô CII-1, Khu C, KCN Sa Đéc, phường Tân Quy Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9836/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00204 Ngày nộp : 19/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-21864 Ngày nộp đơn: 17/07/2017
Chủ đơn (*): Ensol Biosciences Inc.
Địa chỉ: 51, Techno 10-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34036 Republic of Korea
Đại diện của chủ đơn: AGELESS CO.,LTD.
Nhãn hiệu: Cheon C, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-21864 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Ensol Biosciences Inc.

51, Techno 10-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34036 Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng:

Hephzibah Korea Inc.

D-3, 538, Daedeok-daero, Yuseong-gu, Daejeon, Republic of Korea.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Đỗ Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 9858/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00213 Ngày nộp : 23/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-41557 Ngày nộp đơn: 13/12/2017
Chủ đơn (*): Kabushiki Kaisha BANDAI NAMCO Entertainment (also trading as BANDAI NAMCO Entertainment Inc.)
Địa chỉ: 5-37-8 Shiba, Minato-ku, Tokyo, Japan
Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD
Nhãn hiệu: VR ZONE Project i Can, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 28, 41, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-41557 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Kabushiki Kaisha BANDAI NAMCO Entertainment (also trading as BANDAI NAMCO Entertainment Inc.)

5-37-8 Shiba, Minato-ku, Tokyo, Japan

Bên được chuyển nhượng:

BANDAI NAMCO Amusement Inc.

3-13-16, Mita, Minato-ku, Tokyo 108-8310 Japan.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn đầu tiên được ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11329 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Mỹ phẩm MBB
Tầng 46 tòa tháp tài chính Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh-0909 702 768

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00196 Ngày nộp : 16/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-35545 Ngày nộp đơn: 10/11/2016

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Mỹ phẩm Hộp làm đẹp

Địa chỉ: Tầng 46 tòa tháp tài chính Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIET IP CO.,LTD.

Nhãn hiệu: MA BELLE BOX

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-35545 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH Mỹ phẩm Hộp làm đẹp
Tầng 46 tòa tháp tài chính Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Mỹ phẩm MBB
Tầng 46 tòa tháp tài chính Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công ty Mỹ phẩm Hộp làm đẹp;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: M330TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00272 Ngày nộp : 10/05/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Hộ kinh doanh Hồng Hải

Địa chỉ: Sạp E160 tầng 1, trung tâm thương mại dịch vụ An Đông, 34-36 An Dương Vương, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: INVESTIP

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Hộ kinh doanh Hồng Hải
Sạp E160 tầng 1, trung tâm thương mại dịch vụ An Đông, 34-36 An Dương Vương, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Hộ kinh Doanh Phan Thị Việt
B12B/32F liên ấp 1-2-3, ấp 2B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 11330 /TB-SHTT NGÀY 17/06/2019

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-14648	10/05/2018	35	KIT TOKiHA C. hình
2	4-2018-14649	10/05/2018	35	KIT TOKiHA TKH TRAIL INTO THE WILDERNESS FASHION FOR YOU C. hình
3	4-2018-14650	10/05/2018	35	FRANCO. hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 4133/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
Tầng 2, Tòa nhà Chealsea Park - E1 KĐT mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00276 Ngày nộp : 13/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-09243 Ngày nộp đơn: 26/03/2019

Chủ đơn (*): Tạ Hữu Nam

Địa chỉ: Phòng 101 + 102 khu tập thể C28 đường Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: IPCOM CO., LTD.

Nhãn hiệu: CE'ZAZ, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-09243 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Tạ Hữu Nam
Phòng 101 + 102 khu tập thể C28 đường Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Công ty Cổ phần Dược phẩm Sii Pharma
Số 9, ngách 40, ngõ 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 4332/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Dược Mỹ phẩm CVI
Thửa đất số 24, lô 06 khu 4.1 CC tuyến phố Láng Hạ-Thanh Xuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội - 0868602392

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00278 Ngày nộp : 14/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-02619 Ngày nộp đơn: 22/01/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH đông nam dược Bảo Long

Địa chỉ: Km10, cầu Chui số 5 đại lộ Thăng Long, thôn Yên Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Bảo Nhi Lộ

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-02619 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH đông nam dược Bảo Long
Km10, cầu Chui số 5 đại lộ Thăng Long, thôn Yên Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Công ty Cổ phần Dược Mỹ phẩm CVI
Thửa đất số 24, lô 06 khu 4.1 CC tuyến phố Láng Hạ-Thanh Xuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công ty Bảo Long;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Đặng Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11333/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Dược Mỹ phẩm CVI
Thửa đất số 24, lô 06 khu 4.1 CC tuyến phố Láng Hạ-Thanh Xuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội - 0868602392

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00279 Ngày nộp : 14/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-02617 Ngày nộp đơn: 22/01/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH đông nam dược Bảo Long

Địa chỉ: Km10, cầu Chui số 5 đại lộ Thăng Long, thôn Yên Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Cấm Phòng Hoàn

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-02617 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH đông nam dược Bảo Long
Km10, cầu Chui số 5 đại lộ Thăng Long, thôn Yên Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Công ty Cổ phần Dược Mỹ phẩm CVI
Thửa đất số 24, lô 06 khu 4.1 CC tuyến phố Láng Hạ-Thanh Xuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công ty Bảo Long;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Ngọc Lam

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11334/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Dược Mỹ phẩm CVI
Thửa đất số 24, lô 06 khu 4.1 CC tuyến phố Láng Hạ-Thanh Xuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội - 0868602392

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00280 Ngày nộp : 14/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-02618 Ngày nộp đơn: 22/01/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH đông nam dược Bảo Long

Địa chỉ: Km10, cầu Chui số 5 đại lộ Thăng Long, thôn Yên Lãng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Bách Tiêu Thảo

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-02618 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH đông nam dược Bảo Long
Km10, cầu Chui số 5 đại lộ Thăng Long, thôn Yên Lãng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Công ty Cổ phần Dược Mỹ phẩm CVI
Thửa đất số 24, lô 06 khu 4.1 CC tuyến phố Láng Hạ-Thanh Xuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công ty Bảo Long;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Đỗ Ngọc Lam

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 11335/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
Số 15, ngõ 102, đường Khuất Duy Tiến,
phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00281 Ngày nộp : 14/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-42200 Ngày nộp đơn: 29/12/2016

Chủ đơn (*): Nguyễn Thị Hường

Địa chỉ: Số 168 Lý Thường Kiệt, thị trấn Đăk Đoa, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai

Đại diện của chủ đơn: HAVIP CO., LTD.

Nhãn hiệu: Huy Vũ Thịt Bò Khô Dried Beef Đặc Sản Tây Nguyên Đặc Biệt Bò Khô Nguyên Chất NET 500Gr, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-42200 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nguyễn Thị Hường
Số 168 Lý Thường Kiệt, thị trấn Đăk Đoa, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Một thành viên Bò khô Huy Vũ Đăk Đoa
168 Lý Thường Kiệt, thị trấn Đăk Đoa, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Ngọc Lâm

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449